ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

07 - 2016

340

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

INDUSTRIAL PROPERTY
OFFICIAL GAZETTE
VOLUME A

07-2016
340

HÀ NỘI

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) Số bằng / Số công bố đơn
(15) Ngày cấp

(21) Số đơn
(22) Ngày nộp đơn
(30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(43) Ngày công bố đơn
(45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
(51) Phân loại sáng chế quốc tế
(54) Tên sáng chế
(57) Tóm tắt sáng chế
(62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
(67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
(71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
(72) Tên của tác giả
(73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
(74) Tên của người đại diện SHCN
(75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
(76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
(86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
(87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST80 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ BẰNG ĐỘC QUYỀN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

(11) Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp / Số công bố đơn
(15) Ngày cấp
(17) Ngày hết hạn hiệu lực của bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp
(21) Số đơn
(22) Ngày nộp đơn
(23) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(28) Số phương án yêu cầu bảo hộ
(30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên
(43) Ngày công bố đơn
(45) Ngày công bố bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp
(51) Phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp
(54) Tên sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp
(55) Ảnh chụp / hình vẽ kiểu dáng công nghiệp
(57) Đặc điểm khác biệt yêu cầu bảo hộ của kiểu dáng công nghiệp
(62) Số và ngày nộp đơn, số bằng độc quyền KDCN hoặc số công bố đơn liên quan đến tách đơn
(71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
(72) Tên của tác giả KDCN
(73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền KDCN
(74) Tên của người đại diện SHCN

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế 9

PHẦN II: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích 335

PHẦN III: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp 370

PHẦN IV: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu 597

PHẦN V: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý 1806

PHẦN VI: Yêu cầu thẩm định nội dung 1812

PHẦN VII: Sửa đổi đơn 1817

PHẦN VIII: Chuyển giao đơn 1872

PHẦN IX Đính chính 1883

CONTENTS

PART I: Applications for Invention Patents 9

PART II: Applications for Utility Solution Patents 335

PART III: Applications for Industrial Design Patents 370

PART IV: Applications for Registration of Trademark 597

PART V: Applications for Registration of Geographical Indications 1806

PART VI: Requests on Substantive Examination 1812

PART VII: Amendment of Applications 1817

PART VIII: Transfer of Applications 1872

PHẦN IX: Correction 1883

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(11) **47772**
(21) 1-2014-04298 (51)[7] **A43B 7/12**, 1/10
(22) 22.12.2014 (43) 25.07.2016
(30) 61/919,427 20.12.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.12.2014
(71) COLUMBIA SPORTSWEAR NORTH AMERICA, INC. (US)
14375 NW Science Park Drive, Portland, OR 97229, United States of America
(72) Xiao Dong Liu (CN), Yi Jiang Wei (CN), Peng Cheng Xia (CN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) ĐƯỜNG NỐI CHỐNG THẤM CỦA ĐỒ ĐI CHÂN, PHƯƠNG PHÁP CHỐNG THẤM CHO ĐƯỜNG NỐI ĐỒ ĐI CHÂN VÀ ĐỒ ĐI CHÂN ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến đường nối chống thấm của đồ đi chân, phương pháp chống thấm cho đường nối đồ đi chân, đồ đi chân có đường nối chống thấm nêu trên và được sản xuất theo phương pháp nêu trên. Phương pháp được đề xuất để chống thấm cho đường nối trong đồ đi chân bằng cách bố trí dải băng cao su/đường viền phía trên được ép đùn đồng thời, bao gồm lớp dải băng cao su và lớp đường viền phía trên ở giữa các lớp để được may, và may đường nối sao cho nó đi qua dải băng cao su/đường viền phía trên đồng ép đùn.

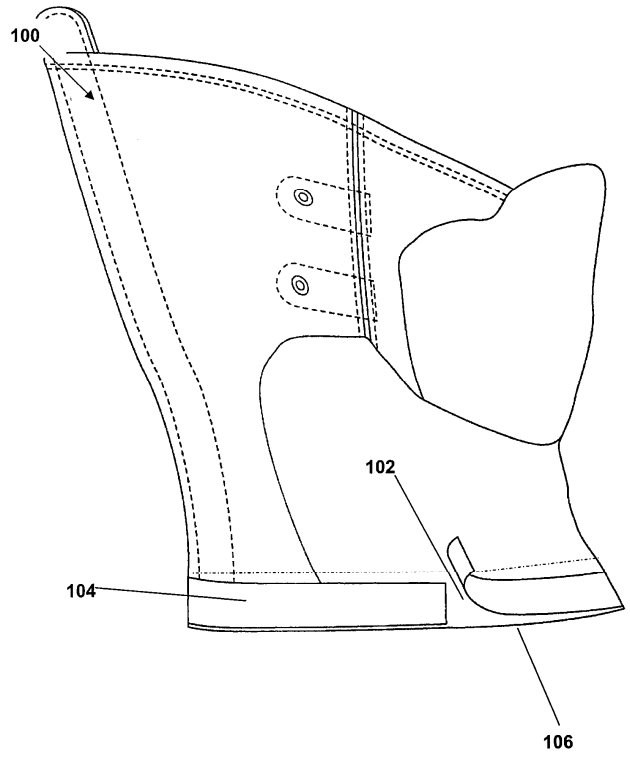

(11) **47773**

(21) 1-2014-04390
(51)[7] **G06Q 30/00**, 20/18
(22) 29.12.2014
(43) 25.07.2016

(75) NGUYỄN TRỌNG HÀO (VN)
2/124 Thiên Phước, Phường 09, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG MUA BÁN TRONG SIÊU THỊ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều hành hoạt động mua bán trong siêu thị. Phương pháp này bao gồm các bước: trưng bày các sản phẩm mẫu trên các kệ trưng bày hàng hoá để khách hàng lựa chọn khi mua hàng; đọc thông tin mã vạch trên loại sản phẩm hàng hoá mà khách hàng chọn mua bằng thiết bị đọc mã vạch được gắn trên các kệ trưng bày hàng hoá; nhập thông tin về đặc điểm và số lượng cho mỗi sản phẩm hàng hoá được lựa chọn; nhập yêu cầu kết thúc quá trình mua sắm; thông tin về loại hàng hoá, số lượng, thành tiền được lưu và chuyển tiếp tới máy chủ xử lý; sau khi xử lý, thông tin được xuất ra và chuyển tới bộ phận kho để chuẩn bị giỏ hàng cho khách; xuất kho giỏ hàng để giao cho khách; thanh toán tại quầy giao dịch khi giỏ hàng được bàn giao cho khách hàng.

(11) **47774**
(21) 1-2014-04409 (51)[7] **A01N 65/00**
(22) 29.12.2014 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2014
(71) LÊ THỊ LÊN (VN)
Đội 4, xóm Hùng Bạch, thôn Hương Quất, xã Thành Công, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(72) Lê Văn Đáo (VN)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THUỐC TRỪ SÂU TỪ THẢO DƯỢC VÀ THUỐC TRỪ SÂU THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thuốc trừ sâu từ thảo dược bao gồm các bước: (i) nghiền bồ kết, hồ tiêu, quả thầu dầu, ấu tầu, hạt cau già và mã tiền đã sao vàng; (ii) nghiền ớt, tỏi, riềng, gừng và nghệ đã rửa sạch và để ráo nước; (iii) nghiền chè đã ủ trong điều kiện nóng ẩm để lên mốc trắng trong điều kiện nóng ẩm 25-30°C và yếm khí; (iv) trộn lẫn các nguyên liệu thu được ở các bước (i), (ii) và (iii) với nhau và nghiền nhỏ; (v) ngâm hỗn hợp nguyên liệu thu được ở bước (iv) với cồn 90° trong khoảng thời gian từ 1,5 đến 6 tháng; và (vi) lọc và ép bã lấy dịch chiết thu được thuốc trừ sâu thành phẩm. Sáng chế cũng đề xuất thuốc trừ sâu từ thảo dược sản xuất được bằng phương pháp này. Thuốc trừ sâu từ thảo dược theo sáng chế được dùng cho các loại cây trồng nông nghiệp, công nghiệp và các loại cây trồng khác. Thuốc trừ sâu này đã đáp ứng được các mục đích: không gây hại đối với môi trường tự nhiên và con người, trừ được sâu bệnh với tỉ lệ cao, có khả năng sản xuất công nghiệp với quy trình sản xuất đơn giản và chi phí sản xuất thấp giúp giảm chi phí nông nghiệp.

(11) **47775**
(21) 1-2014-04412 (51)[7] **B60R 25/00**
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.01.2015
(71) 1. CÔNG TY TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS VIỆT NAM (VN)
Lầu 11 tòa nhà E-town2, 364 đường Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
2. ROBERT BOSCH GMBH (DE)
Stuttgart, Feuerbach, Germany
(72) Nguyễn Anh Việt (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHO PHÉP KHỞI ĐỘNG XE
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị (100) và phương pháp cho phép khởi động xe. Theo một phương án của sáng chế, thiết bị (100) nhận điện năng phục vụ cho việc hoạt động từ ắc quy của xe sau khi nguồn điện của xe được bật. Thiết bị (100) thiết lập sự xác thực quyền khởi động xe thông qua giao tiếp với một phương tiện, và cho phép khởi động xe dựa trên sự xác thực quyền khởi động xe là đúng.

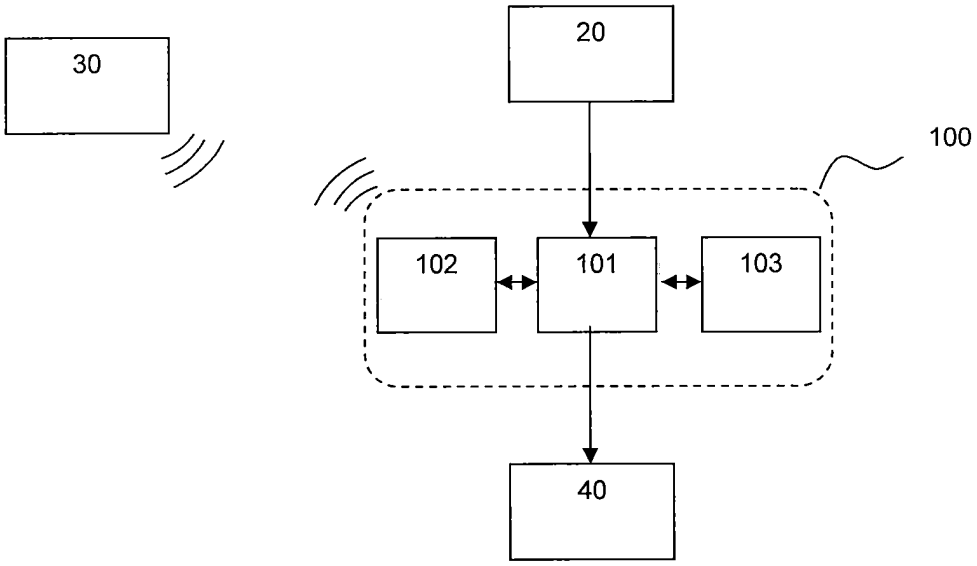

(11) **47776**
(21) 1-2014-04415 (51)[7] **B63B 21/00**, G08G 1/00
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.12.2014
(75) VŨ MẠNH HÙNG (VN)
Số 58 phố Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)
(54) HỆ THỐNG CẢNH BÁO LÊN XUỐNG PHÀ TỰ ĐỘNG
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống cảnh báo lên xuống phà tự động, bao gồm: bộ nhận lực (1) để chuyển đổi trọng lượng của xe phương tiện giao thông thành chuyển động quay; bánh đà (2) được liên kết chuyển động với bộ nhận lực, bộ phát điện (3) để biến chuyển động quay của bánh đà thành điện; bộ tích điện (4) được nối điện với bộ phát điện để lưu trữ điện được tạo ra từ bộ phát điện (3) và cung cấp điện cho cảm biến, bộ xử lý và bộ hiển thị; bộ xử lý (5) để xử lý các tín hiệu nhận được từ các bộ cảm biến và điều khiển thiết bị hiển thị; cảm biến phà (6.1) để nhận biết phà cập bến và rời bến được kết nối với bộ xử lý (5); thiết bị hiển thị (7) sẽ được bộ xử lý (5) điều khiển để hiện thị các thông tin cảnh báo cho người điều khiển phương tiện giao thông xuống phà và lên bờ.

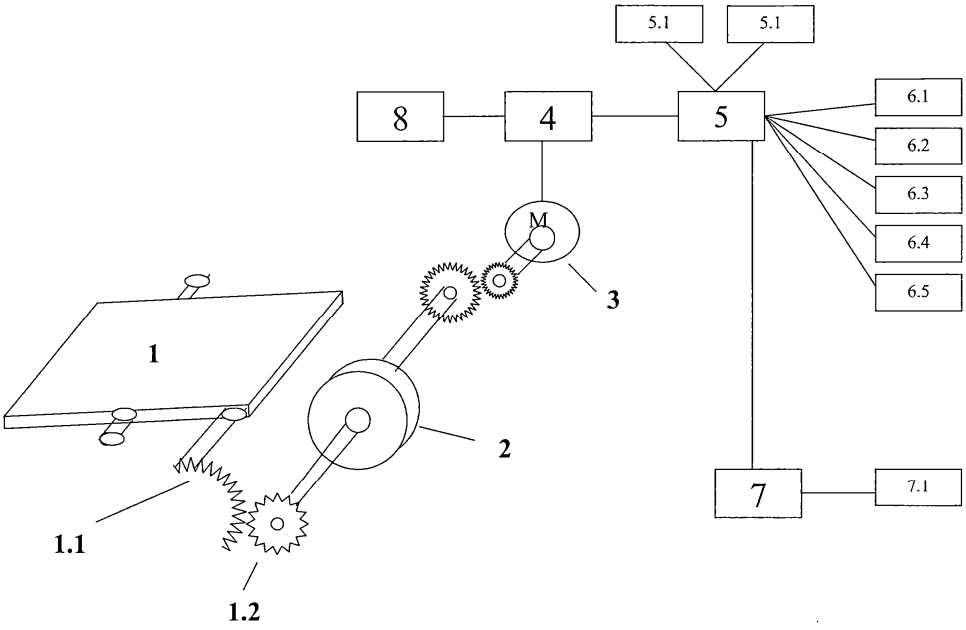

(11) **47777**
(21) 1-2014-04435 (51)[7] **C02F 3/30**
(22) 31.12.2014 (43) 25.07.2016
(71) VIỆN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG (VN)
55 Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Việt Anh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL Nguyên (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG NGHIỆP GIÀU HỮU CƠ

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý nước thải công nghiệp cơ bản bao gồm các bước sau: tiền xử lý hóa học, điều chỉnh pH, keo tụ bằng phèn, tiền xử lý bằng ozon; xử lý sinh học bao gồm một hoặc nhiều bước: xử lý kỵ khí, khi cần loại bỏ chất hữu cơ ở công đoạn xử lý sơ bộ và công đoạn xử lý bậc 1; xử lý hiếu khí, khi cần loại bỏ chất hữu cơ bằng phương pháp kỵ khí trước, nhằm giảm tải cho bước xử lý hiếu khí tiếp theo; xử lý kỵ khí - thiếu khí - hiếu khí, khi cần xử lý loại bỏ chất hữu cơ, chất dinh dưỡng (N, P) đồng thời; và xử lý thiếu khí - hiếu khí, khi cần xử lý loại bỏ chất hữu cơ và nitơ; và xử lý hóa học (keo tụ, ozon hóa) để xử lý photpho hay khử màu. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống thiết bị áp dụng quy trình này để xử lý nước thải công nghiệp giàu hữu cơ.

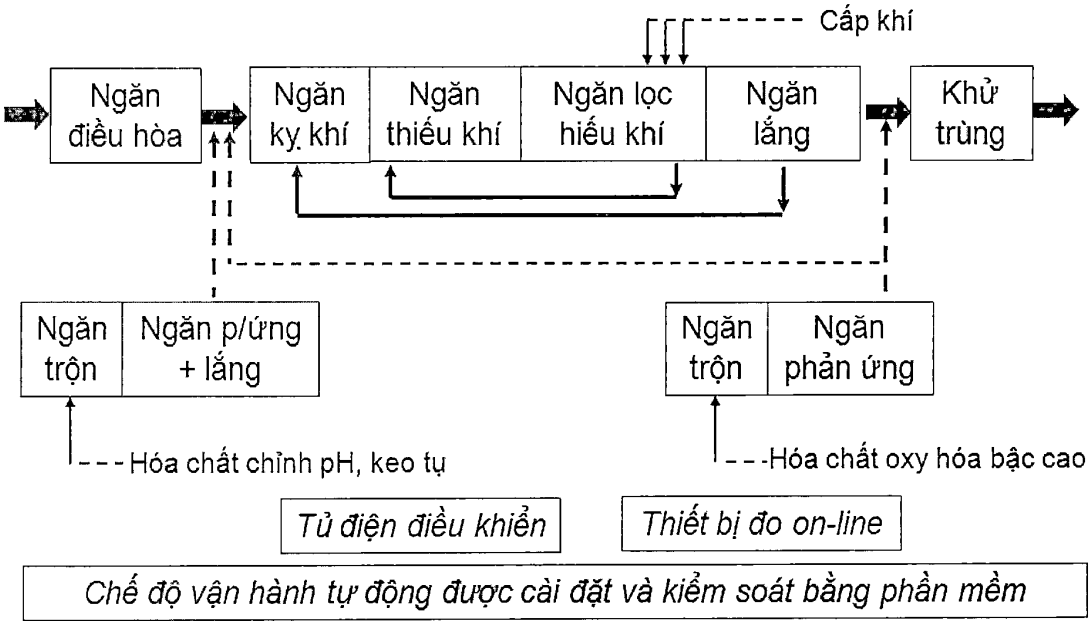

(11) **47778**
(21) 1-2015-00038 (51)[7] **E06B 9/56**
(22) 07.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.01.2015
(71) MICHAEL SHIH (TW)
12F.-4, No. 666, Sec. 2, Wuquan W. Rd. Nantun Dist., Taichung City 408, Taiwan
(72) Michael Shih (TW)
(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
(54) THIẾT BỊ MỞ CỬA CUỐN KHẨN CẤP
(57) Thiết bị mở cửa cuốn khẩn cấp bao gồm thân, khối trục xoay và khối truyền động. Khối trục xoay được nối quay được vào bên trong của thân. Khối truyền động kéo dài qua thân và dẫn động khối trục xoay. Khối truyền động có khóa có thể được mở bằng cách dùng chìa khóa để cho phép khối truyền động dẫn động khối trục xoay và vận hành khớp ly hợp trong cửa cuốn để ngắt khớp ly hợp khỏi động cơ và cửa cuốn, do đó, cửa cuốn có thể được vận hành bằng tay khi không có điện.

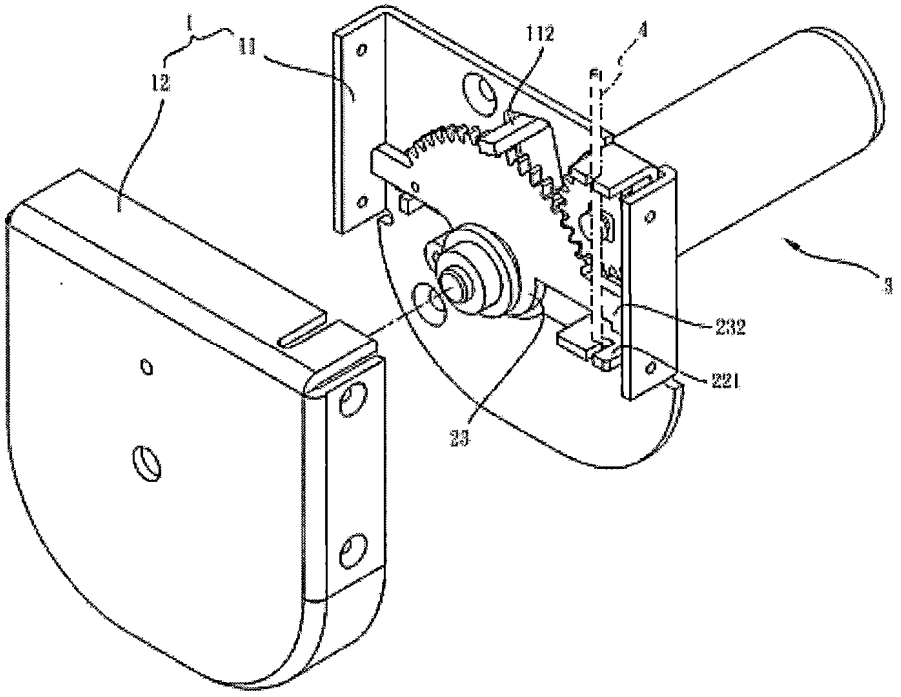

(11) **47779**
(21) 1-2015-00058 (51)[7] **B60B 5/02**
(22) 08.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.01.2015
(75) SHU-WEI LIN (TW)
No. 282, Longmen 1st St., Situn Dist., Taichung City 407, Taiwan
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÁNH XE SỢI CACBON VÀ BÁNH XE SỢI CACBON ĐƯỢC SẢN XUẤT BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất bánh xe sợi cacbon và bánh xe sợi cacbon. Phương pháp này bao gồm các bước: chuẩn bị chi tiết đỡ trên; quấn liên tiếp ít nhất một sợi cacbon khô thẳng quanh chi tiết đỡ trên để tạo ra khoang rỗng ngàm giữ lốp; bố trí chi tiết đỡ dưới vào phía trong của khoang rỗng ngàm giữ lốp; bố trí chi tiết lõi thép vào phía trong của chi tiết đỡ dưới; quấn liên tiếp ít nhất một sợi cacbon khô thẳng quanh khoang rỗng ngàm giữ lốp, chi tiết đỡ dưới và chi tiết lõi thép; đặt khoang rỗng ngàm giữ lốp, chi tiết đỡ dưới và chi tiết lõi thép được quấn bởi các sợi cacbon khô vào trong khuôn đúc để thực hiện hoạt động tạo hình; và tạo ra lỗ hổng trên bề mặt chu vi ngoài của bánh xe đã được tạo hình và lấy ra chi tiết đỡ trên để sản xuất bánh xe sợi cacbon bao gồm khoang rỗng ngàm giữ lốp, chi tiết đỡ dưới, chi tiết lõi thép và khung ngoài. Khoang rỗng ngàm giữ lốp có mặt cắt ngang dạng hình chữ U, đường rãnh trong và bề mặt ngoài được tạo ra có lỗ hổng chạy dọc đường rãnh ra bên ngoài. Chi tiết lõi thép có mặt cắt ngang dạng hình tam giác ngược. Khung ngoài có phần trên bao phủ bề mặt ngoài của khoang rỗng ngàm giữ lốp để tạo ra ngàm giữ lốp, phần dưới bao phủ chi tiết đỡ dưới và chi tiết lõi thép để tạo ra vành. Nhờ sáng chế, hiệu suất được nâng cao, giảm tỷ lệ lỗi thành phẩm và tăng độ bền của bánh xe.

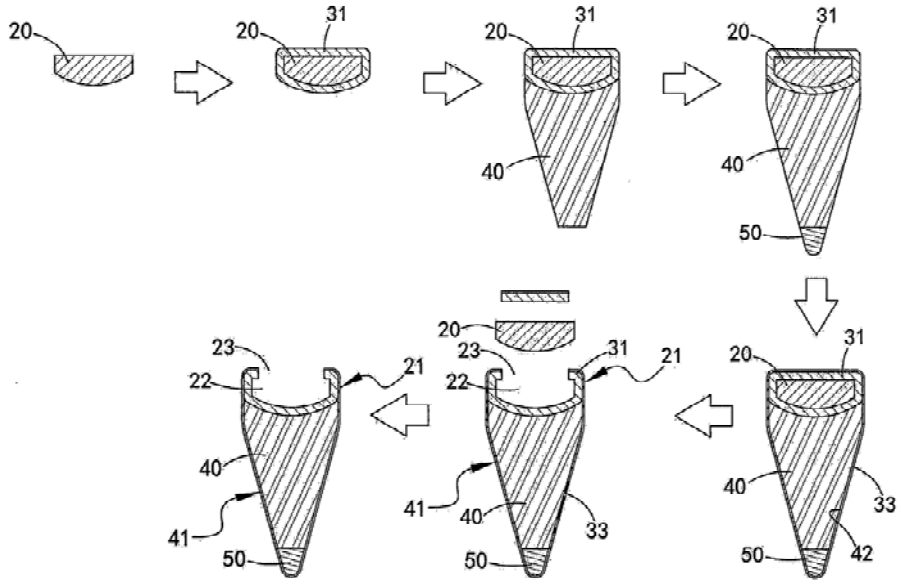

(11) **47780**
(21) 1-2015-00089 (51)[7] **E04G 21/06**, E04B 2/84
(22) 13.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.01.2015
(75) ĐỖ THÀNH TÍCH (VN)
104 Lê Thiệt, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(74) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)
(54) PHƯƠNG PHÁP CHỐNG THẤM VÁCH TƯỜNG BÊ TÔNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chống thấm vách tường bê tông bao gồm các bước bơm bê tông tươi vào phần giữa hai tấm cốp pha và phân bổ đều sát chất chống thấm theo phía trong vách cốp pha ngay cùng lúc khi bơm bê tông rồi rung qua lại nhiều lần bằng vòi máy rung dọc theo lớp chống thấm đã được phân bổ sát vách cốp pha sao cho chất chống thấm ngấm đều vào phần bê tông sát với cốp pha. Nhờ đó việc chống thấm có thể thực hiện cả ở mặt trong và mặt ngoài vách bê tông, kể cả trường hợp mặt ngoài không có không gian thích hợp khi thi công và không xảy ra việc tách lớp bong rộp, cũng như khắc phục được các lỗ rỗng trên bề mặt bê tông cần chống thấm mà không cần tô trát lớp vữa tùy theo các vị trí, nhu cầu của người sử dụng. Chính vì vậy đã tiết kiệm được vật tư chất chống thấm, vật tư đối với lớp vữa bảo vệ, cũng như thời gian thi công và nhân công thi công.

(11) **47781**
(21) 1-2015-00098 (51)[7] **E05B 47/00**
(22) 13.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.01.2015
(75) LIANG-CHIN SU (TW)
No. 19, Pao-Sheng Rd., Kung-Kuan Li, Hu Nei Dist., Kaohsiung City, Taiwan
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) HỆ THỐNG KHÓA CÓ LỖ KHÓA ĐƯỢC CHIẾU SÁNG NHỜ PHÁT QUANG VÀ PHƯƠNG TIỆN BÁO ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG NÀY

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống khóa và phương pháp điều khiển hệ thống khóa này. Phương pháp bao gồm các bước: (A) truyền tín hiệu ghép cặp từ mạch phát hiện không dây (21) tới mạch điều khiển (22) để khởi đầu quy trình ghép cặp khi chìa khóa (3) ở gần khóa (1); (B) trong trường hợp khớp, truyền tín hiệu điều khiển thứ nhất từ mạch điều khiển (22) để kích hoạt panen phát quang (11) phát sáng và cho phép động cơ xe được khởi động; và (C) trong trường hợp không khớp, truyền tín hiệu điều khiển thứ hai từ mạch điều khiển (22) để điều khiển panen phát quang (11) không phát sáng và điều khiển thiết bị báo động (4) bằng cách sử dụng mạch điều khiển (22) để đưa ra tín hiệu báo động khi chìa khóa (3) được cắm vào trong lỗ khóa (12) của khóa (1).

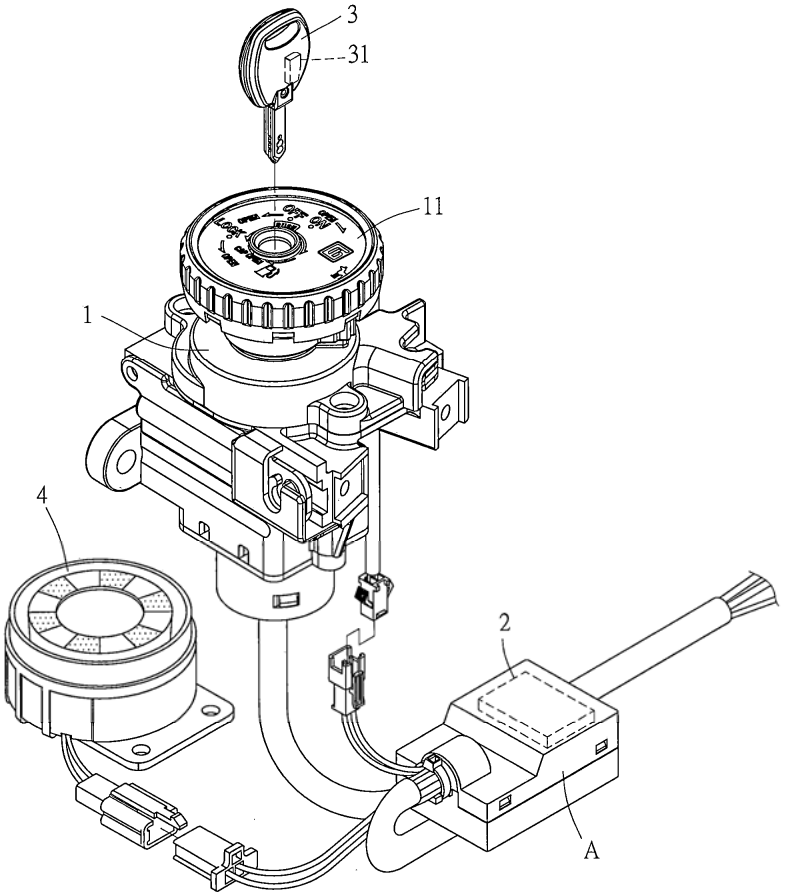

(11) **47782**
(21) 1-2015-00107 (51)[7] **F03D 11/00**
(22) 14.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.01.2015
(75) TRẦN HUY HOÀNG (VN)
501 Trường Chinh, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(54) MÁY PHÁT ĐIỆN DỰA VÀO LỰC ĐẨY CỦA GIÓ LÙA
(57) Sáng chế đề cập máy phát điện nhờ lực đẩy của gió lùa bao gồm: phần phễu gom gió tạo hiệu ứng ứng gió lùa hình thành bởi tường (1), sàn gom gió (4), trần gom gió (2). Trục quay cấu tạo bởi trục chính (6), tang quay (7), nắp tang kiêm bánh đà (11), cánh đón gió (8), liên kết với sàn (5) trần (3) bằng ổ bi (9), truyền chuyển động cho máy phát điện qua bộ tăng tốc. Gió thổi vào phễu gom gió tạo hiệu ứng gió lùa đẩy vào cánh đón gió tạo thành chuyển động quay cho trục quay. Máy phát điện nhận chuyển động quay từ trục quay qua bộ tăng tốc và phát ra điện.

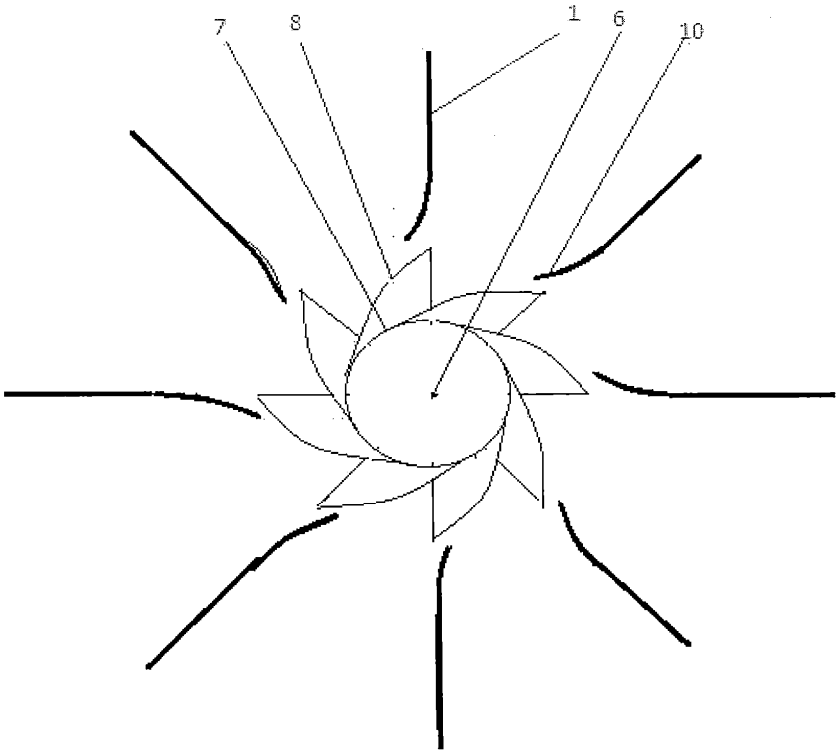

(11) **47783**
(21) 1-2015-00128 (51)[7] **B62J 17/00**
(22) 15.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2015
(75) ĐÀO TRỌNG TÀI (VN)
P104, A2, tập thể Bưu Điện, Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(54) BỘ PHẬN CHE MƯA KIỂU THÂN RÚT
(57) Sáng chế đề xuất bộ phận che mưa kiểu thân rút dùng cho xe máy bao gồm bộ khung che và áo mưa. Trong đó, bộ khung che bao gồm: chân đế gồm mặt trên, mặt dưới để có thể cố định mặt trên của chân đế với khung sau của xe và hai lỗ trụ đứng. Bộ khung đứng được lắp khớp vào hai lỗ trụ đứng của chân đế. Bộ khung đứng gồm các đoạn khung đứng có dạng ống lồng, cụ thể là ít nhất một đoạn khung đứng có thể trượt vào trong một đoạn khung đứng khác. Mỗi đoạn khung đứng bao gồm hai trục dọc được nối với nhau bằng một thanh ngang, cơ cấu khóa được bố trí phía trong thanh ngang này để các đoạn khung đứng liền kề có thể được khóa cố định lại khi bộ phận che mưa được sử dụng. Mái che được tạo thành từ các đoạn khung ngang, các đoạn khung ngang này có thể gấp zíc-zắc lọt lòng nhau. Mỗi đoạn khung ngang có bố trí thanh đỡ phụ nối vuông góc với hai thanh đỡ chính nhằm tăng độ chắc chắn cho mái che, đồng thời đóng vai trò là khóa đỡ khi mái che được mở ra, lúc này, các đoạn khung ngang sẽ cùng nằm trên một mặt phẳng.

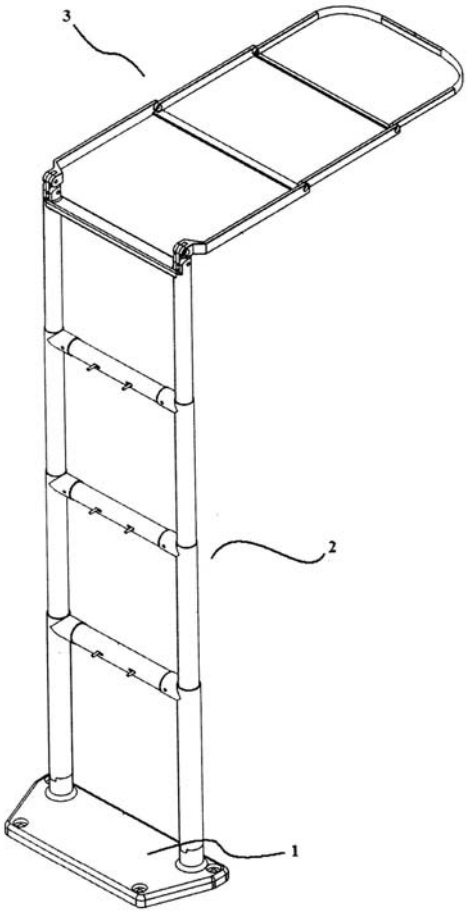

(11) **47784**
(21) 1-2015-00129 (51)[7] **B62J 17/00**
(22) 15.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2015
(75) ĐÀO TRỌNG TÀI (VN)
P104, A2, tập thể Bưu Điện, Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(54) BỘ PHẬN CHE MƯA KIỂU THÂN GẬP
(57) Sáng chế đề xuất bộ phận che mưa kiểu thân gập dùng cho xe máy, mô tô bao gồm bộ khung che và áo mưa; trong đó, bộ khung che bao gồm: chân đế gồm mặt trên, mặt dưới để có thể cố định mặt trên của chân đế với khung sau của xe và hai trụ đứng; bộ khung đứng được lắp khớp vào hai trụ đứng của chân đế; trong đó, bộ khung đứng gồm các đoạn khung đứng, được nối với nhau bằng kết cấu bản lề chìm và khớp quay hai chốt; giữa các đoạn khung đứng liền kề có bố trí ống khóa, ống khóa có thể trượt dọc theo mỗi trục của đoạn khung đứng liền kề để khóa hoặc mở khớp nối giữa hai đoạn khung đứng liền kề, nhờ đó các đoạn khung đứng có thể được lắp khớp cố định với nhau theo chiều thẳng đứng hoặc gấp gọn lại theo hình zíc-zắc; mái che được tạo thành từ các đoạn khung ngang, các đoạn khung ngang này có thể gấp zíc-zắc lọt lòng nhau; mỗi đoạn khung ngang có bố trí thanh đỡ phụ nối vuông góc với hai thanh đỡ chính nhằm tăng độ chắc chắn cho mái che, đồng thời đóng vai trò là khóa đỡ khi mái che được mở ra, lúc này, các đoạn khung ngang sẽ cùng nằm trên một mặt phẳng.

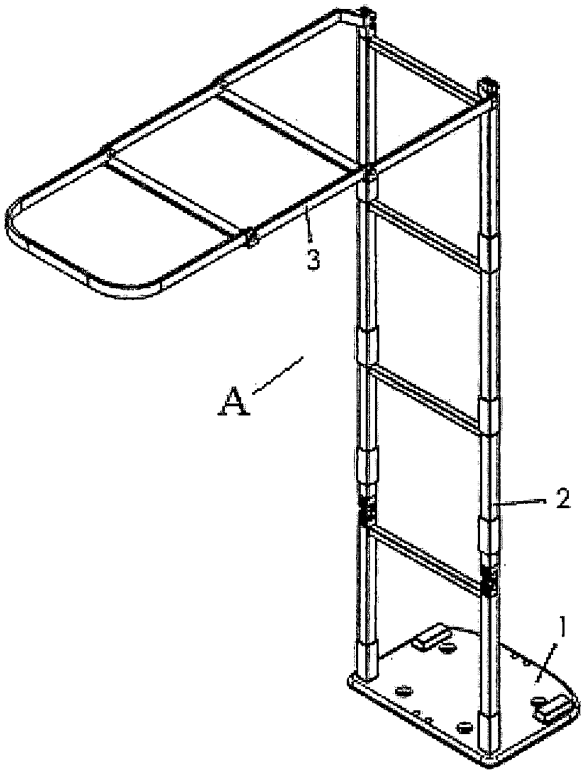

(11) **47785**

(21) 1-2015-00133 (51)[7] **D06F 11/00**

(22) 15.01.2015 (43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2015

(75) 1. CHANG, MING-CHI (TW)
12F-4, No. 158, Sec. 2, Zhonghua Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242, Taiwan
2. CHEN, KUEI-FENG (TW)
7F., No. 385, Sec. 3, Heping E. Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110, Taiwan

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(54) CƠ CẤU ĐỊNH HÌNH VẢI

(57) Sáng chế đề cập đến Cơ cấu định hình vải bao gồm: thiết bị giặt, thiết bị mở sợi, và thiết bị định hình, thiết bị này được sắp xếp để loại bỏ dầu trên vải một cách tự động, mở sợi, và định hình vải. Trong hoạt động, sau khi vải được chuyển về phía thiết bị giặt, nhiều vòng bi chìm loại bỏ dầu khỏi vải, và sức căng của vải trên mặt nước được loại bỏ bằng cách sử dụng lực nổi, sao cho dầu sẽ không bám trên vải, và nhiều trục lăn thứ hai của thiết bị mở sợi mở các sợi trong nước, sau đó, vải được lăn đến thiết bị định hình, vì thế mà giặt được vải trong một quy trình sản xuất nhất quán, làm giảm giá thành sản xuất, và nâng cao lượng sản xuất.

(11) **47786**
(21) 1-2015-00192 (51)[7] **E04G 21/06**, E04B 2/84
(22) 20.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.01.2015
(75) ĐỖ THÀNH TÍCH (VN)
104 Lê Thiệt, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(74) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)
(54) PHƯƠNG PHÁP CHỐNG THẤM MẶT TRONG VÀ MẶT NGOÀI VÁCH TƯỜNG BÊ TÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chống thấm vách tường bê tông ngay lúc đổ bêtông bao gồm các bước bơm bê tông tươi vào phần giữa hai tấm cốp pha (1), trường hợp bơm bê tông bằng ống ngang (2) thì ta có thể nối đoạn ống cuối với một đoạn ống mềm (3) bằng nhựa hoặc cao su để dễ dàng phân bổ đều bê tông và phân bổ đều sát chất chống thấm theo phía trong vách cốp pha (1) ngay cùng lúc khi bơm bê tông, rung qua lại nhiều lần bằng máy đầm rung (4) và rung dọc theo lớp chống thấm đã được phân bổ sát vách cốp pha (1) sao cho chất chống thấm ngấm đều vào phần bê tông sát với cốp pha (1), trường hợp khe đổ hẹp và vị trí đổ xa thì đầu rung của máy đầm rung (4) được nối với thanh kim loại (5) có đường kính và chiều dài thích hợp sao cho khi máy đầm rung (4) hoạt động thì thanh kim loại (5) cũng rung theo. Nhờ đó việc chống thấm có thể thực hiện cả ở mặt trong và mặt ngoài vách bê tông, kể cả trường hợp mặt ngoài không có không gian thích hợp khi thi công và không xảy ra việc tách lớp bong rộp, cũng như khắc phục được các lỗ rỗng trên bề mặt bê tông cần chống thấm mà không cần tô trát lớp vữa tùy theo các vị trí, nhu cầu của người sử dụng. Chính vì vậy đã tiết kiệm được vật tư chất chống thấm, vật tư đối với lớp vữa bảo vệ, cũng như thời gian thi công và nhân công thi công.

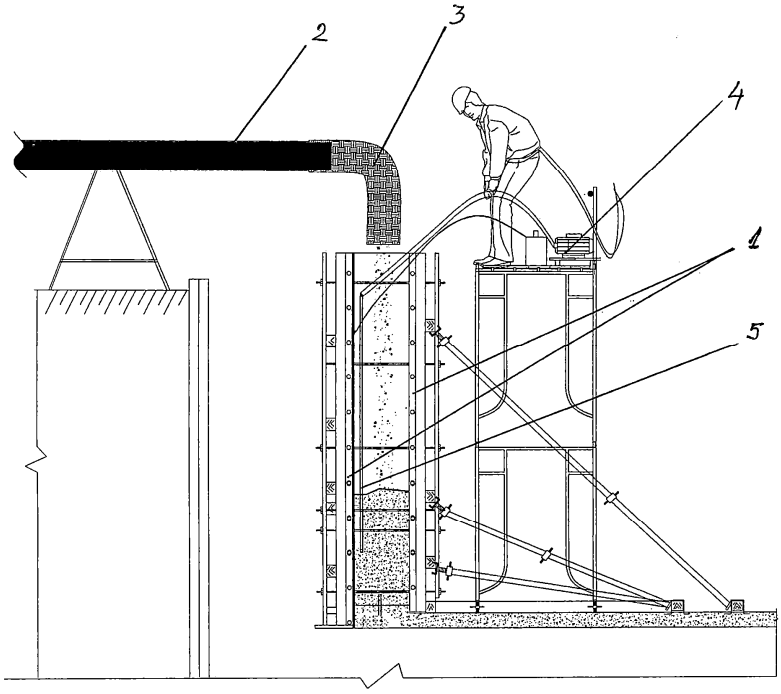

(11) **47787**
(21) 1-2015-00214 (51)[7] **C02F 1/44**, B01D 61/02
(22) 21.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2015
(71) 1. KOREA INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (KR)
Hwarangno 14-gil 5, Seongbuk-gu, Seoul 136-791, Republic of Korea
2. KOREA ENVIRONMENT INSTITUTE (KR)
370 Sicheong-daero, 11F Bldg- B, Sejong 339-007, Republic of Korea
(72) Seongpil Jeong (KR), Seockheon Lee (KR), Eulsaeng Cho (KR), Tae Ho Ro (KR), Jun Hyun Park (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC NHỜ CHƯNG CẤT BẰNG MÀNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nước nhờ chưng cất bằng màng bao gồm bộ phận chưng cất bằng màng (100) bao gồm khoang dòng nước chảy vào (110) nằm trên màng tách (130) và khoang nước đã xử lý (120) nằm dưới màng tách (130), trong đó nước cấp vào chảy vào trong khoang dòng nước chảy vào (110) và khoang nước đã xử lý (120) tập hợp nước đã xử lý; bình chứa làm bay hơi (400) được bố trí tại một phần trong khoang dòng nước chảy vào (110), trong đó bình chứa làm bay hơi (400) có lỗ dòng nước chảy vào (410) do đó một phần nước cấp vào trong khoang dòng nước chảy vào (110) chảy vào trong bình chứa làm bay hơi (400); ống ngưng tụ (500) làm ngưng tụ hơi nước được tạo ra từ bình chứa làm bay hơi (400), trong đó ống ngưng tụ (500) được kết nối với một phần bình chứa làm bay hơi (400) và một phần khoang nước đã xử lý (120); thân truyền (600) bao quanh khoang dòng nước chảy vào (110); ống chân không năng lượng mặt trời thẩm thấu qua một phần bình chứa làm bay hơi, trong đó ống chân không năng lượng mặt trời (200) tập hợp năng lượng mặt trời và chuyển năng lượng mặt trời đã tập hợp đến nước cấp vào trong bình chứa làm bay hơi (400); và thân tạo sự nổi (300) bao quanh bộ phận chưng cất bằng màng (100).

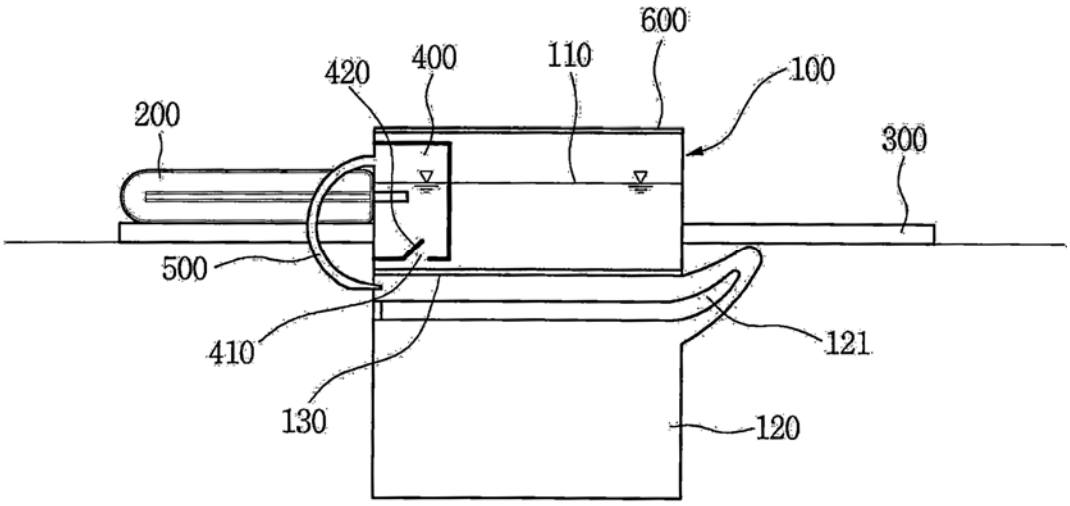

(11) **47788**

(21) 1-2015-00221 (51)[7] **B60P 3/10**

(22) 22.01.2015 (43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.01.2015

(75) LÂM THIỆN ĐỨC (VN)
M7, Cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) HỆ THỐNG NÂNG VÀ DI CHUYỂN TÀU THỦY BẰNG THỦY LỰC BÁN TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nâng và di chuyển tàu thủy bằng thủy lực bán tự động nhằm tiết kiệm chi phí, thời gian, nhân công, và bảo đảm an toàn cho nhân công vận hành. Hệ thống này bao gồm bệ sàn dùng để đỡ con tàu được đỡ trên các thành có lắp bánh xe. Hệ thống vận hành di chuyển con tàu được cấu tạo bằng mô tơ điện, qua hệ thống truyền động giảm tốc được cấu tạo bằng sên đĩa được đặt trực tiếp lên bệ sàn được truyền từ mô tơ giảm tốc qua cốt bánh xe giúp cho bánh xe chuyển động. Hệ thống nâng hạ con tàu bằng thủy lực còn gọi là ben thủy. Một bom thủy lực áp ao nhằm nén dầu qua hệ thống ben. Từ áp lực của dầu để đẩy ty ben lên và xuống, đầu ty ben được tiếp xúc với bệ sàn để nâng con tàu lên xuống đồng bộ theo yêu cầu.

(11) **47789**
(21) 1-2015-00229 (51)[7] **B65D 57/00**
(22) 22.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.01.2015
(75) TSAI, JEN-HE (TW)
No.26-5, Zhongzheng Rd., Baozhong Township, Yunlin County 634, Taiwan
(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)
(54) KẾT CẤU GIA CƯỜNG DÙNG CHO BÌNH CHỨA
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu gia cường dùng cho bình chứa bao gồm: phần thân và nhiều gân gia cường được sắp xếp theo chiều dọc, theo chiều ngang hoặc bắt chéo nhau trên thành trong của phần thân. Mỗi gân gia cường được tạo ra theo dạng dải hình cung hoặc theo dạng dải hình đa giác. Nhờ đó, nhiều gân gia cường và thành trong của phần thân không làm ảnh hưởng đến việc chứa chất lỏng trong bình chứa. Tốt hơn, nếu kết cấu gia cường được tạo kết cấu trên thành trong của phần thân để sản xuất bình chứa một cách dễ dàng và để nâng cao mức bằng phẳng của bình chứa. Ngoài ra, do nhãn hoặc hoa văn được gắn hoặc được in trên thành ngoài của phần thân, cho nên chúng không bị hư hại bởi các gân gia cường, các gân này được sắp xếp trên thành trong của phần thân.

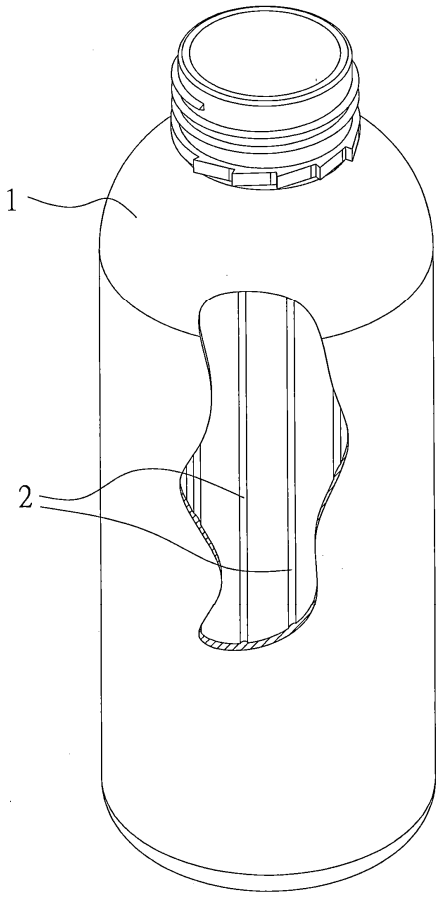

(11) **47790**

(21) 1-2015-00232

(51)[7] **F23G 005/00**, F23M 7/00, F23G 5/00, F23J 11/00, F23G 5/04, 7/06, F23K 3/02

(22) 22.01.2015

(43) 25.07.2016

(75) TRẦN TUẤN KHƯƠNG (VN)
P42-C2 Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỐT RÁC THẢI

(57) Phương pháp đốt rác thải, khác biệt ở chỗ, để tiết kiệm chi phí nhiên liệu đốt và xử lý khí triệt để, gồm 3 giai đoạn: ép rác để loại trừ nước khỏi rác, đưa độ ẩm rác xuống khoảng 30%, đốt ở nhiệt độ 700 - 900°C rồi dẫn khí thải tới buồng xử lý khói bằng cách phun hóa chất ở dạng sương là một hỗn hợp chứa các ion kim loại kiềm hoặc kiềm thổ sao cho có độ pH từ 8 đến 14.

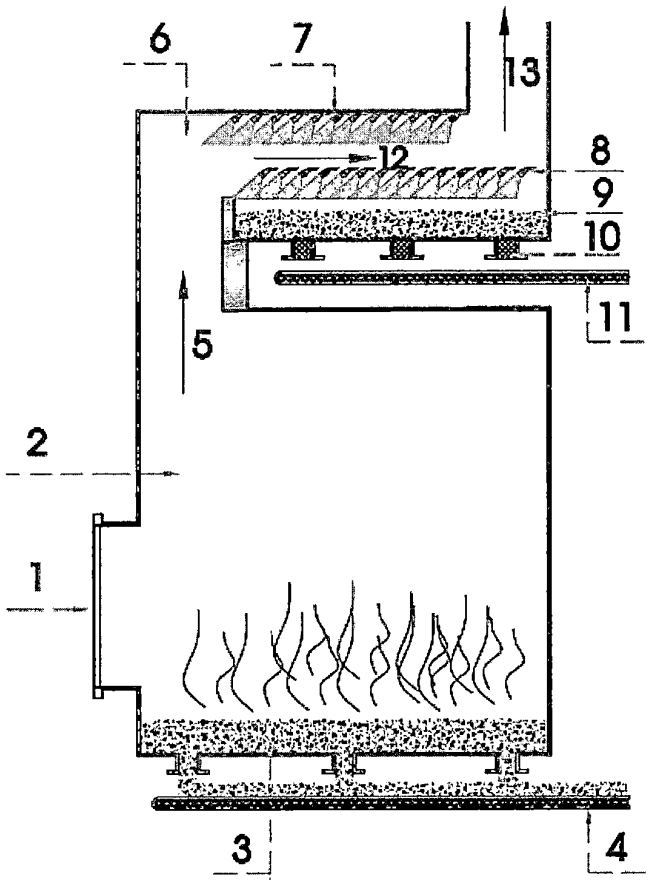

(11) **47791**
(21) 1-2015-01112 (51)[7] **B23K 1/005**, 3/06
(22) 03.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/064164 03.07.2014 (87) WO2015/055328 A1 23.04.2015
(30) 10 2013 017 159.8 16.10.2013 DE
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2015
(71) PAC TECH - PACKAGING TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Am Schlangenhorst 15-17, D-14641 Nauen, Germany
(72) Ghassem AZDASHT (DE)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) THIẾT BỊ ĐỂ GẮN RIÊNG BIỆT CÁC CHẤT KẾT TỦA VẬT LIỆU HÀN
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (10) để gắn riêng biệt các chất kết tủa vật liệu hàn, cụ thể là các bi hàn, bao gồm cơ cấu vận chuyển để vận chuyển riêng biệt các chất kết tủa vật liệu hàn từ bình chứa vật liệu hàn về phía cơ cấu gắn (33), cơ cấu vận chuyển có các giá đỡ vận chuyển, các giá đỡ này được tạo ra có các lỗ thông và mỗi lỗ thông có thể được chuyển động từ vị trí tiếp nhận (P1), mà tại đó chất kết tủa vật liệu hàn được tiếp nhận từ bình chứa vật liệu hàn, vào vị trí truyền (P2), mà tại đó chất kết tửa vật liệu hàn phải chịu khí nén và từ đó chất kết tủa vật liệu hàn được truyền đến cơ cấu gắn vào vị trí gắn (P3), trong đó cơ cấu loại bỏ (46) để loại bỏ chất kết tủa vật liệu hàn ra khỏi giá đỡ vận chuyển nằm tại vị trí loại bỏ (P4) được bố trí ở phía cuối vị trí truyền theo hướng vận chuyển, cơ cấu loại bỏ này được nối với thiết bị dò để khởi động hoạt động loại bỏ, thiết bị dò này kiểm tra trạng thái của giá đỡ vận chuyển tại vị trí truyền.

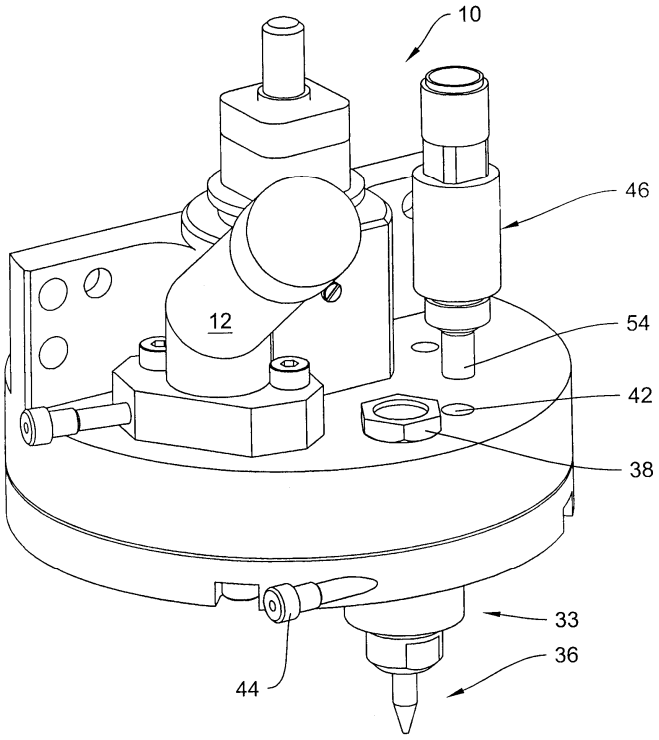

(11) **47792**
(21) 1-2015-01341
(51)[7] **A23L 1/30**, 1/09, 1/29, 1/305, 1/308, 2/52
(22) 11.10.2013
(43) 25.07.2016
(86) PCT/US2013/064659 11.10.2013
(87) WO2015/053789 16.04.2015
(71) ABBOTT LABORATORIES (US)
Dept. 377/AP6A-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America
(72) DEWILLE, Normanella (US), CABRERA, Ricardo Rueda (ES), MARRIAGE, Barbara (US), SHERRY, Christina (US), WEARLY, Douglas (US), PEDROSA, Jose Maria Lopez (ES), BLUMBERG, Rachel (US), MAZER, Terrence (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) ĐỒ UỐNG DINH DƯỠNG DẠNG TRONG MỜ ĐỂ DÙNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI, BỘT DINH DƯỠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HOÀN NGUYÊN BỘT NÀY THÀNH ĐỒ UỐNG DINH DƯỠNG

(57) Sáng chế đề cập đến bột dinh dưỡng, đồ uống dạng trong mờ được hoàn nguyên từ bột dinh dưỡng này và các phương pháp liên quan. Bột dinh dưỡng và đồ uống dinh dưỡng này chứa protein, các lipit, các hydrat cacbon, các vitamin và các muối khoáng với tỷ lệ thích hợp để dùng cho phụ nữ có thai. Các chế phẩm dinh dưỡng này còn ngăn chặn các đáp ứng với đường huyết, cải thiện glucoza huyết và insulin huyết trong giai đoạn thai kỳ và cho con bú để ngăn ngừa hoặc làm giảm tỷ lệ mắc chứng không dung nạp glucoza trong cuộc sống sau này.

(11) **47793**
(21) 1-2015-01768 (51)[7] **H02M 7/00**
(67) 2-2015-00018
(22) 16.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.05.2015
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT LẬP CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ SYSTEMS (VN)
Số 147, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Quốc Anh (VN)
(54) THIẾT BỊ GIÁM SÁT MẠNG ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC SẠCH
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giám sát lưu lượng, áp lực, độ đục và Clo dư trên mạng lưới đường ống cấp nước sạch sinh hoạt, để đảm bảo các dữ liệu đo được từ các cảm biến được cập nhật và được truyền liên tục, khác biệt ở chỗ: thiết bị có thể hoạt động liên tục và lắp đặt được ở mọi địa điểm trên mạng đường ống, ngay cả khi không có nguồn điện xoay chiều 220V. Thiết bị có thể sử dụng nguồn điện cấp là nguồn điện xoay chiều 220V hoặc nguồn điện được chuyển đổi từ năng lượng mặt trời hoặc kết hợp cả hai.

(11) **47794**
(21) 1-2015-02052 (51)[7] **B43L 19/00**
(22) 10.06.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2014-121757 12.06.2014 JP
(71) PLUS CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomon, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan
(72) Kazui FUEKI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) DỤNG CỤ CHUYỂN LỚP MÀNG PHỦ

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ chuyển lớp màng phủ có hộp chứa băng có thể tháo rời được, trong đó dụng cụ này có bộ phận chuyển nằm trong cụm giá đỡ của nó và làm giảm khả năng gặp rắc rối hoặc vấn đề khác. Trong đó, cụm giá đỡ (10) bao gồm chi tiết thứ nhất (100) và chi tiết thứ hai (200) có thể ở vị trí đóng là vị trí gần với chi tiết thứ nhất (100) và vị trí mở là vị trí cách xa chi tiết thứ nhất (100) thông qua chuyển động song song theo chiều dọc của chi tiết thứ nhất (100). Chi tiết thứ hai (200) tạo ra vỏ bọc kết hợp với chi tiết thứ nhất (100) khi chi tiết thứ hai (200) ở trong vị trí đóng. Thanh trượt (220) được lắp vào chi tiết thứ hai (200) mà có thể trượt đến vị trí gần với chi tiết thứ nhất (100) hơn và vị trí khác xa với chi tiết thứ nhất (100) hơn. Ngăn chứa băng dự trữ (30) có thể được lắp vào thanh trượt (220). Thanh trượt (220) này được bố trí cách xa chi tiết thứ nhất (100) khi chi tiết thứ hai (200) ở vị trí đóng và thanh trượt (200) được bố trí gần với chi tiết thứ nhất (100) khi chi tiết thứ hai (200) ở vị trí mở.

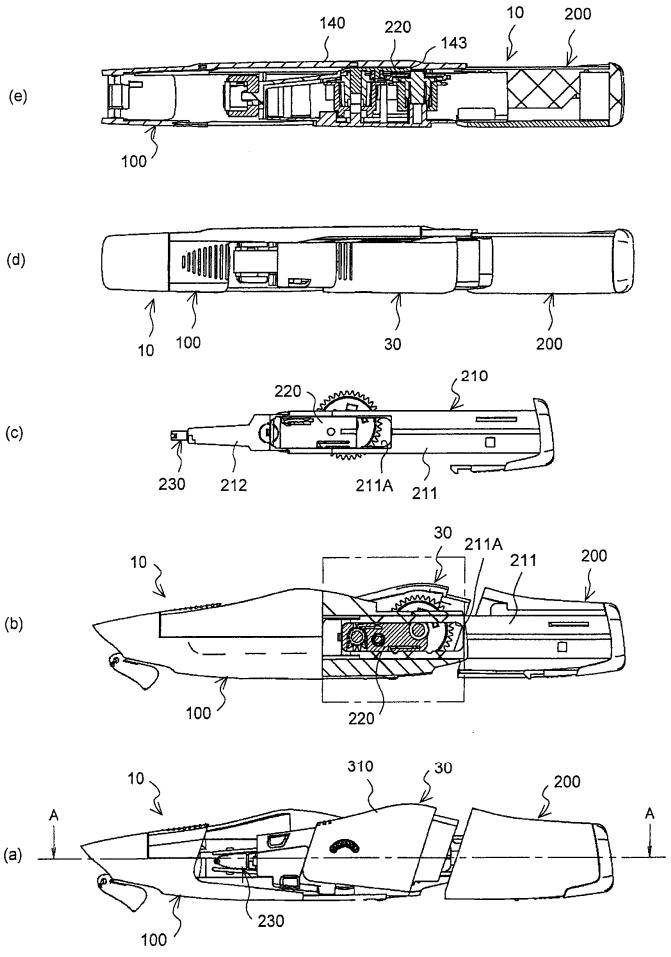

(11) **47795**
(21) 1-2015-02273 (51)[7] **B65G 47/14**, 47/28
(22) 22.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/078540 22.10.2013 (87) WO2015/059763 A1 30.04.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2015
(71) YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) KIYOTA, Kosuke (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN CÁC BỘ PHẬN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vận chuyển bộ phận có khả năng vận chuyển nhiều bộ phận mà được cung cấp và được thả lên trên băng chuyền vận chuyển dọc theo chiều ngang của băng chuyền vận chuyển và ngăn các bộ phận chồng lên nhau hoặc quá gần nhau.
Tại phần chính giữa theo hướng vận chuyển của băng chuyền vận chuyển (2), nhiều chi tiết dẫn vận chuyển (42) được làm nghiêng tương ứng với hướng vận chuyển được bố trí cách nhau theo chiều ngang. Bằng cách vận chuyển các bộ phận được thả dọc theo chiều ngang của băng chuyền vận chuyển (2) thông qua chi tiết dẫn vận chuyển (42), các bộ phận được phân tán theo hướng vận chuyển và hướng theo chiều ngang sao cho các bộ phận không chồng lên nhau hoặc quá gần nhau.

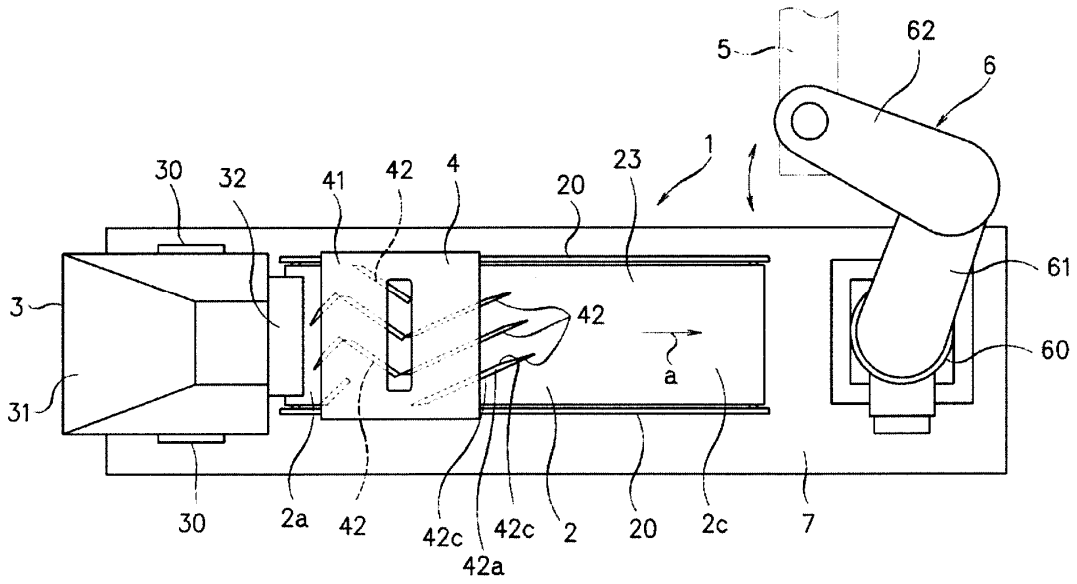

(11) **47796**
(21) 1-2015-02595 (51)[7] **C07D 213/74**
(22) 23.12.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2013/077539 23.12.2013 (87) WO2014/100818 26.06.2014
(30) 61/745,246 21.12.2012 US
61/785,380 14.03.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2016
(71) QUANTICEL PHARMACEUTICALS, INC. (US)
9393 Towne Centre Drive, Suite 110, San Diego, CA 92121, United States of America
(72) CHEN, Young, K. (US), KANOUNI, Toufike (US), NIE, Zhe (US), STAFFORD, Jeffrey, Alan (US), VEAL, James, Marvin (US), WALLACE, Michael, Brennan (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) CHẤT ỨC CHẾ HISTON DEMETYLAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị bệnh ung thư và khối u. Sáng chế đề cập đến các hợp chất amidopyridin hoặc amidopyridazin được thế và dược phẩm chứa các hợp chất này. Các hợp chất và dược phẩm theo sáng chế hữu ích để ức chế histon demetylaza. Ngoài ra, các hợp chất và dược phẩm theo sáng chế hữu dụng để điều trị bệnh ung thư, chẳng hạn như bệnh ung thư tiền liệt tuyến, bệnh ung thư vú, bệnh ung thư bàng quang, bệnh ung thư phổi và/hoặc khối u ác tính và bệnh ung thư tương tự.

(11) **47797**
(21) 1-2015-02641 (51)[7] **B21D 22/30**
(22) 10.07.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/068880 10.07.2013 (87) WO2014/207947 31.12.2014
(30) 2013-135859 28.06.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.07.2015
(71) NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan
(72) Naofumi NAKAMURA (JP), Yudai YAMAMOTO (JP), Jun KUROBE (JP)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) KHUÔN LÀ PHẲNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU ĐƯỢC TẠO HÌNH CÓ SỬ DỤNG KHUÔN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn là phẳng dùng để là phẳng phần tạo hình bao gồm đầu dập được chèn vào phần tạo hình, và đế dập có lỗ ép để phần tạo hình được ép vào cùng với đầu dập. Mặt trong cửa lỗ ép kéo dài không song song với mặt ngoài của đầu dập và được tạo thành với khe hở phù hợp với độ dày tấm không đồng đều theo hướng ép. Sáng chế cũng đề cập tới phương pháp tạo hình vật liệu sử dụng khuôn là phẳng bao gồm các bước: tạo thành phần tạo hình lồi bằng cách thực hiện ít nhất một bước tạo hình đối với tấm thép được xử lí bề mặt; và là phẳng phần tạo hình bằng cách sử dụng khuôn là phẳng sau khi tạo thành phần tạo hình.

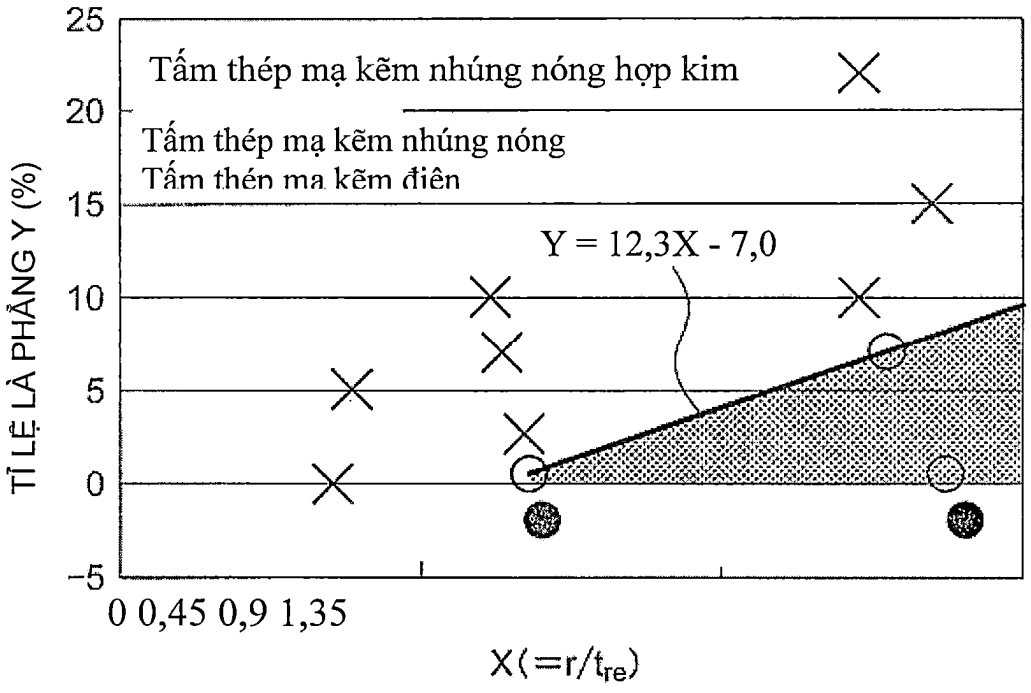

(11) **47798**
(21) 1-2015-03171 (51)[7] **C08L 55/02**, 79/08, 33/12, 71/02
(22) 28.08.2015 (43) 25.07.2016
(30) KR 10-2014-0192790 30.12.2014 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.09.2015
(71) WOOSUNG CHEMICAL CO., LTD. (KR)
150, Pungsesandan-Ro, Pungse-Myeon, Dongnam-Gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-Do, South Korea
(72) JEONG Woo Suk (KR)
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
(54) CHẤT TỔNG HỢP LÀM TỪ NHỰA POLYAXETAL VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VIÊN NHỰA POLYAXETAL
(57) Sáng chế đề cập đến chất tổng hợp làm từ nhựa polyaxetal chứa chất phụ gia là bột nhôm với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 4% khối lượng và nhựa polyaxetal dạng viên với lượng nằm trong khoảng từ 96 đến 99% khối lượng. Bột nhôm có trong chất tổng hợp nêu trên để tạo ra nước sơn bóng mà không cần tiến hành sơn lại.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất viên nhựa axetal được dùng trong chất tổng hợp nêu trên.

(11) **47799**
(21) 1-2015-03341 (51)[7] **G06K 13/08**, 7/00
(22) 11.09.2015 (43) 25.07.2016
(30) 10-2015-0006886 14.01.2015 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.09.2015
(71) DK UIL CO., LTD. (KR)
869-26, Bogwang-ro, Gwangtan-myeon, Paju-si, Gyeonggi-do, 413-851, Republic of KOREA
(72) BAE, Jong Soo (KR), CHO, Young Gyun (KR), KIM, Young Min (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHAY LẮP THẺ MÔĐUN NHẬN DẠNG THUÊ BAO (SIM) DÙNG CHO ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất khay lắp thẻ môđun nhận dạng thuê bao (SIM) dùng cho đầu cuối di động, trong đó các khay có thể được tạo ra nối tiếp theo dãy bằng cách sử dụng một tấm phôi kéo dài theo chiều dọc, và cụ thể hơn là, công đoạn dập tấm phôi cho phép tạo hình nhanh chóng và đơn giản các phần lõm tựa phía bên trên các khay, nhờ đó đảm bảo năng suất cao khi sản xuất các khay và, ngoài ra, các khay có thể duy trì được treo từ mép chân của tấm phôi để đảm bảo việc cắt và gia công chính xác NC (điều khiển số) các khay theo cách dễ dàng hơn trong quá trình sản xuất cũng như sản xuất hàng loạt dễ dàng hơn các khay dùng để lắp thẻ SIM trên đầu cuối di động.

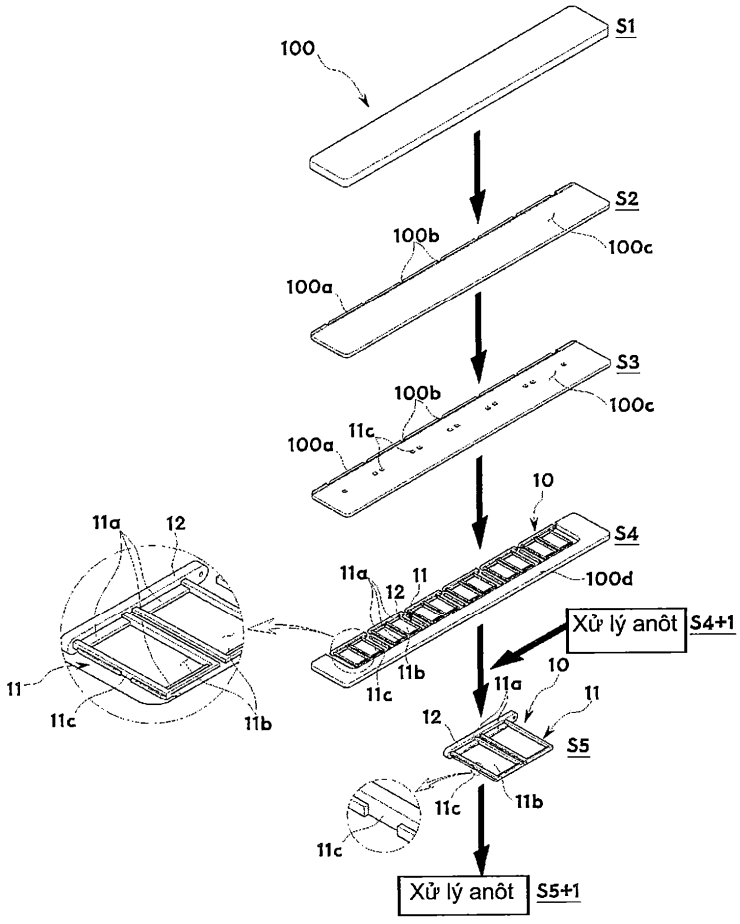

(11) **47800**
(21) 1-2015-03402 (51)[7] **A61M 31/00**, A61L 27/00, A61K 9/00
(22) 17.03.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/030437 17.03.2014 (87) WO2014/145638 18.09.2014
(30) 61/799,733 15.03.2013 US
(71) TARIS BIOMEDICAL LLC (US)
99 Hayden Avenue, Suite 100, Lexington, Massachusetts 02421, United States of America
(72) LEE, Heejin (KR), DANIEL, Karen (US), SANSONE, Matthew (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) THIẾT BỊ PHÂN PHỐI DƯỢC CHẤT CÓ KHẢ NĂNG CẤY VÀO MÔ
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân phối dược chất có khả năng cấy vào mô bao gồm phân vỏ có ống chứa dược chất được bịt kín được gắn với vách thứ nhất và vách thứ hai ưa nước, và dược chất được chứa bên trong ống chứa dược chất, trong đó vách thứ nhất không có khả năng thấm dược chất và vách thứ hai có khả năng thấm dược chất.

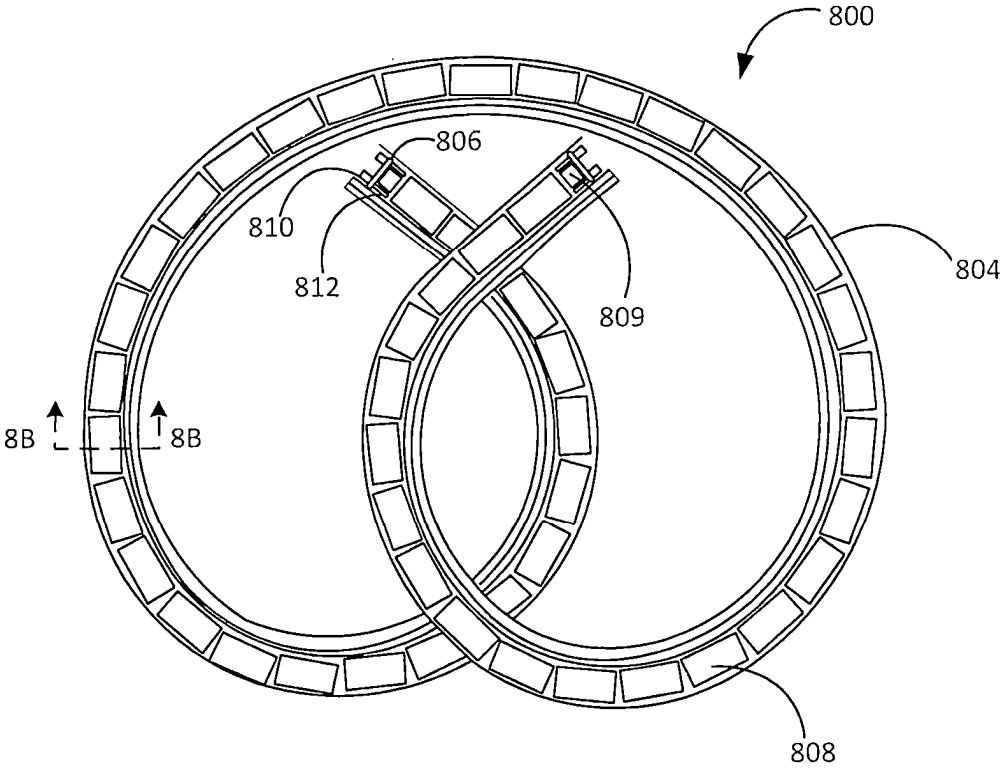

(11) **47801**
(21) 1-2015-03470 (51)[7] **E02B 3/00**
(22) 21.09.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.09.2015
(71) PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA VỀ ĐỘNG LỰC HỌC SÔNG BIỂN (VN)
Số 1 ngõ 165 phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Lê Văn Nghị (VN), Đoàn Thị Minh Yến (VN), Nguyễn Quốc Huy (VN)
(54) KẾT CẤU MŨI HẤT TẠO DÒNG CHẢY HỖN HỢP MẶT ĐÁY ỔN ĐỊNH DẠNG BA XOÁY HẠ LƯU CÔNG TRÌNH THÁO

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu mũi hất có góc hất lớn $25° < \theta < 55°$ bố trí ở cuối tràn xả lũ nhằm tạo nối tiếp hạ lưu bằng dòng chảy hỗn hợp mặt đáy ổn định dạng ba xoáy : xoáy thứ nhất là xoáy mặt, ở ngay trên mũi hất; xoáy thứ hai là xoáy đáy, hạ lưu mũi hất và xoáy thứ ba là xoáy mặt, trên kênh hạ lưu. Các xoáy mạnh, sâu, nối tiếp nhau tiêu hao dần từng phần năng lượng của dòng chảy ở cả trên mặt và dưới đáy. Hiệu quả tiêu năng lớn, đạt từ trên 30% tới trên 60%, lưu tốc đáy ở hạ lưu giảm, giúp giảm nhẹ kết cấu công trình tiêu năng và nguy cơ đẩy nổi, giảm xói lở hạ lưu và phạm vi gia cố bờ, tăng an toàn và kinh tế cho công trình tháo lũ.

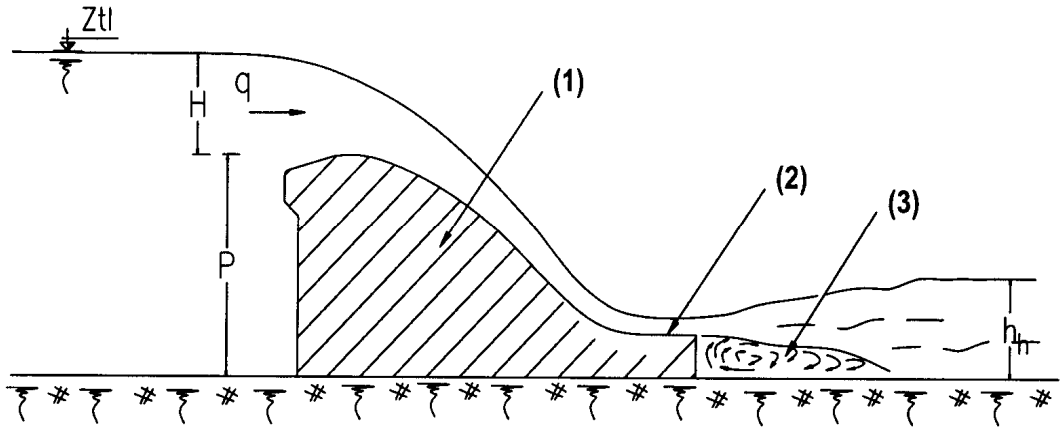

(11) **47802**
(21) 1-2015-03686 (51)[7] **B65D 43/26**
(22) 27.02.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/018860 27.02.2014 (87) WO2014/149484 A1 25.09.2014
(30) 13/838,478 15.03.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.10.2015
(71) BALL CORPORATION (US)
10 Longs Peak, Broomfield, Colorado 80021, UNITED STATES
(72) Howard C. CHASTEEN (US), Mark A. JACOBER (US)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) TAI GIẬT DỄ TIẾP CẬN DÙNG CHO NẮP ĐÓNG KÍN MẶT ĐẦU CỦA ĐỒ CHỨA

(57) Sáng chế đề cập đến tai giật dễ tiếp cận dùng cho nắp đóng kín mặt đầu của đồ chứa thực phẩm và đồ uống. Nắp đóng kín mặt đầu bao gồm tấm panô giữa có phần lồi để dễ dàng tiếp cận và sử dụng tai giật. Trước khi, đồ chứa thực phẩm và đồ uống được tạo áp, thì phần lồi gần như phẳng để cải thiện sự xếp chồng và vận chuyển của nắp đóng kín mặt đầu, Sau khi đồ chứa thực phẩm và đồ uống đã được nạp đầy và được gia áp, phần lồi này được làm lệch tùy ý và nâng phần đuôi của tai giật để dễ dàng cho việc tiếp cận.

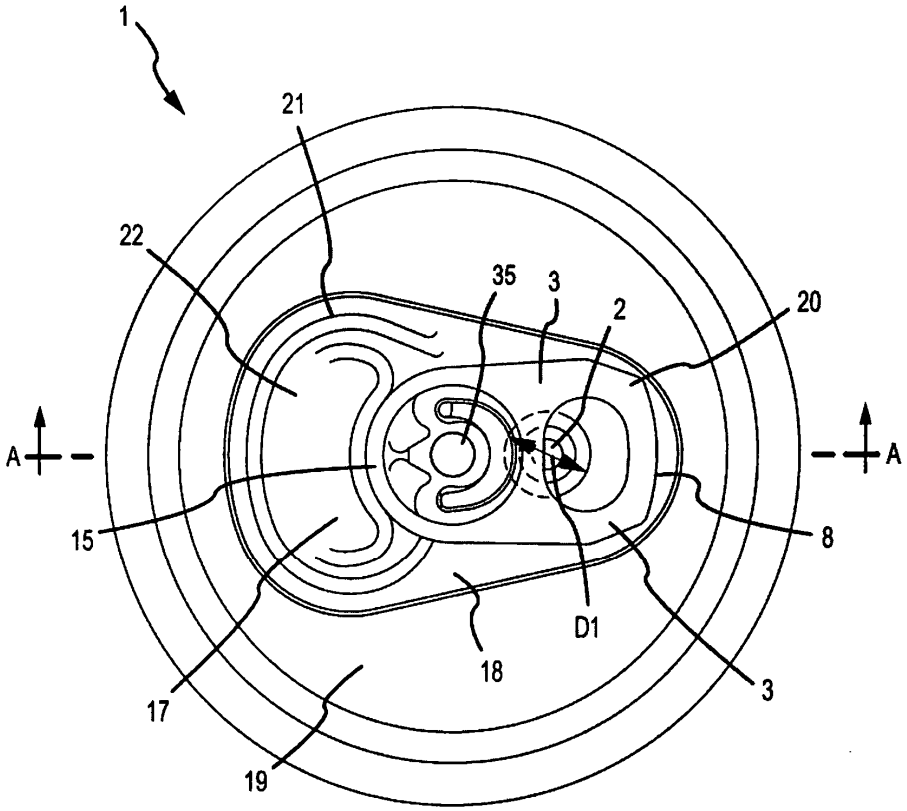

(11) **47803**
(21) 1-2015-03942 (51)[7] **D05B 29/06**
(22) 15.10.2015 (43) 25.07.2016
(30) 201410547334.0 15.10.2014 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2015
(71) YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) Takuma KAWATO (JP), Toshiaki SAWADA (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) MÁY MAY VÀ PHƯƠNG PHÁP MAY HAI BÊN
(57) Sáng chế đề cập đến máy may có bộ phận may (1) bao gồm kim may (11) có lỗ kim may (11A) mà sợi chỉ may (13) đi qua đó và đế may (12) nằm bên dưới kim may (11) và được tạo kết cấu để ép các tấm đang khâu bên phải và bên trái (F) và các tấm vải phải và trái (B) vốn được may bằng kim may (11). Sợi chỉ may (13) được cấp từ bộ phận cấp chỉ (14) tới bộ phận may (1) và các tấm may phải và trái (F) và các tấm vải phải và trái (B) được vận chuyển tới bộ phận may (1) và được may bởi bộ phận may (1). Bộ phận kéo sợi chỉ được tạo kết cấu để kéo sợi chỉ may (13) từ bộ phận cấp chỉ (14) sao cho sợi chỉ may (13) được để trùng bên trên đế may (12). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp may hai bên bằng máy may này.

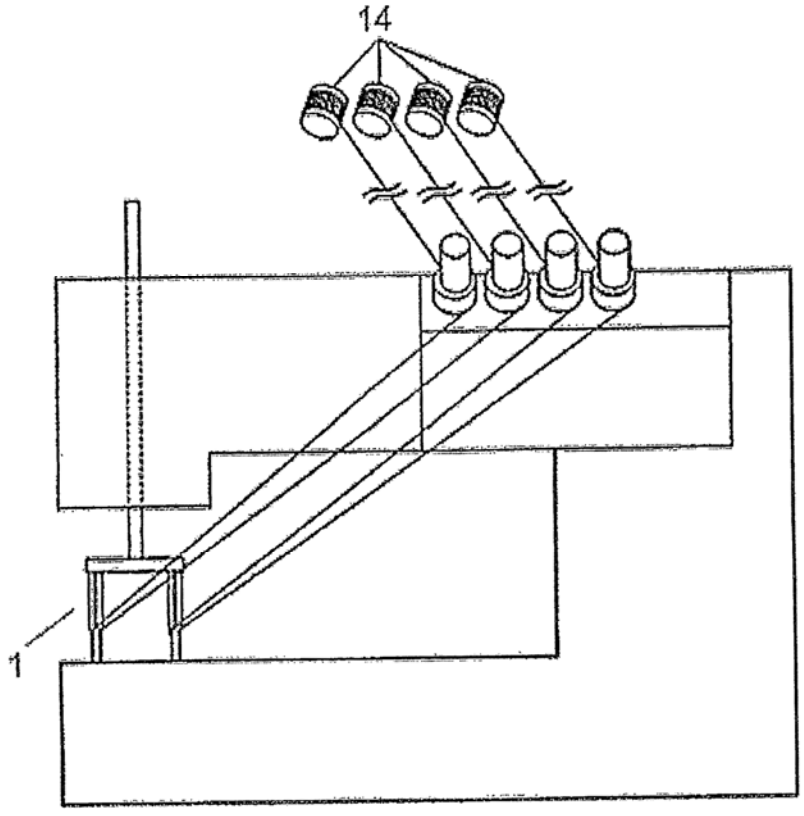

(11) **47804**
(21) 1-2015-04041 (51)[7] **A43B 23/02**, B29D 35/14
(62) 1-2012-01258
(22) 14.10.2010 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2010/052645 14.10.2010 (87) WO2011/049812 28.04.2011
(30) 12/603,498 21.10.2009 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2015
(71) NIKE INTERNATIONAL LTD. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
(72) DOJAN, Frederick J. (US), JOHNSON, Daniel Akey (US), TSENG, Yung-Tsung (US), KOHATSU, Shane, S. (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MŨ GIÀY
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất mũ giày, phương pháp này bao gồm các công đoạn chính là (i) định vị khay trên của bộ gá lắp ráp trên khay dưới của bộ gá lắp ráp; (ii) định vị các tấm vật liệu thành một cụm lắp ráp trong đó vị trí của các tấm vật liệu trong cụm lắp ráp tương ứng với vị trí sẽ bị chiếm chỗ bởi các tấm vật liệu trong giày hoàn chỉnh; (iii) bố trí một đệm đỡ có thể nén được trên cụm lắp ráp tấm vật liệu; (iv) tháo khay trên ra khỏi khay dưới trong khi đệm đỡ có thể nén được nằm ở vị trí trên cụm lắp ráp tấm vật liệu; và (v) ép khay trên, cụm lắp ráp tấm vật liệu và đệm đỡ có thể nén được ở nhiệt độ thứ nhất trong hoạt động ép thứ nhất.

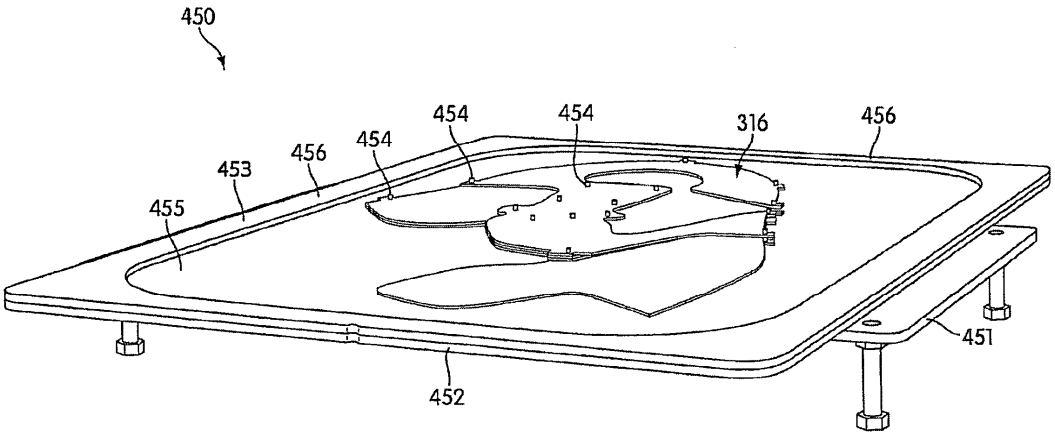

(11) **47805**
(21) 1-2015-04096 (51)[7] **E21B 29/00**, 29/12
(22) 26.10.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.06.2016
(71) LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO ("VIETSOVPETRO") (VN)
105 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Lê Quang Nhạc (VN), EMELIANOV Iu. E. (RU), Nguyễn Như Bình (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẮT ỐNG CHỐNG BẰNG TIA DUNG DỊCH KHOAN CÓ CHỨA CÁT HOẶC BARITE

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cắt ống chống bằng tia thủy lực cát hoặc barite được sử dụng trong quá trình phá hủy giàn khoan bao gồm bộ phận: đầu cái (1), đầu đực (2) và bộ phận lỗ thoát thủy lực (3); trong đó bộ phận đầu cái (1) có dạng trụ, phần bên trong rỗng, phần rỗng của đầu cái (1) được chia làm ba phần, phía rỗng dưới (1.3) của đầu cái (1) được bịt kín bởi phần rời đầu đực (2) nhằm mục đích bịt kín phần dưới của thiết bị; ở phần rỗng giữa (1.2) có dạng hình trụ rỗng với đường kính nhỏ; ở phần rỗng giữa (1.2) có ba lỗ thoát thủy lực (3) được khoan lệch nhau 120 độ và được dùng để lắp các vòi phun thủy lực (3.1) có dạng hình trụ rỗng, chạy ren phía trong, có khả năng chịu nhiệt và áp suất cao, không bị mài mòn, cụm thiết bị theo sáng chế được lấp vào bộ phận cần khoan phía trên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp cắt ống chống bằng tia thủy lực thông qua thiết bị theo sáng chế.

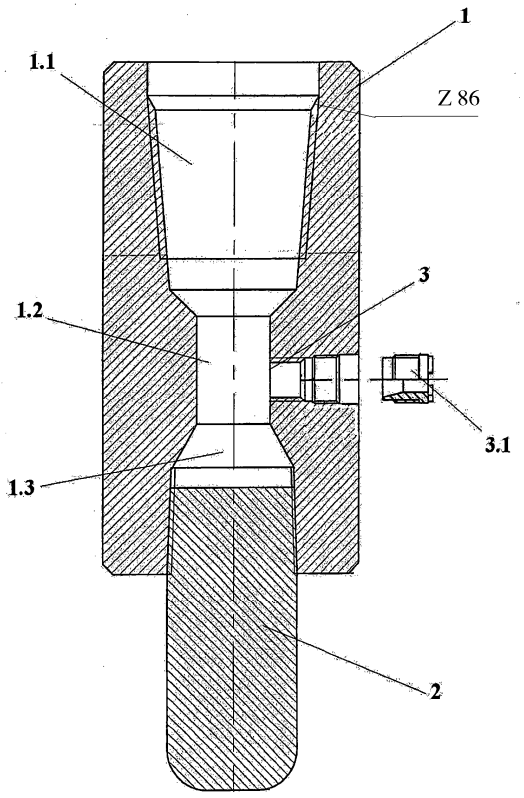

(11) **47806**
(21) 1-2015-04185
(51)[7] **C07D 401/14**, 403/14, A61K 31/444, 31/506, A61P 25/00, 25/14, 25/16, 25/18, 25/28
(22) 30.04.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/076654 30.04.2014
(87) WO2014/177060 06.11.2014
(30) 61/817,966 01.05.2013 US
(71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
(72) CHEN, Kevin X. (US), DONG, Liting (CN), ESTRADA, Anthony (US), GIBBONS, Paul (US), HUESTIS, Malcolm (CA), KELLAR, Terry (US), LIU, Wen (US), LYSSIKATOS, Joseph P. (US), MA, Changyou (CN), OLIVERO, Alan (US), PATEL, Snahel (GB), SHORE, DanieI (CA), SIU, Michael (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT BIHETEROARYL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I-I, trong đó các ký hiệu có nghĩa như được xác định trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức I-I dùng để điều trị bệnh, ví dụ, bệnh thoái hóa thần kinh.

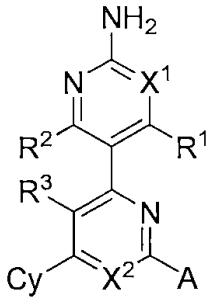

Công thức I-I

(11) **47807**
(21) 1-2015-04216 (51)[7] **C09D 5/38**, C23C 30/00, B05D 7/24, 5/06, C04B 41/51
(22) 03.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 10 2014 222 996.0 11.11.2014 DE
(71) HERAEUS DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG. (DE)
Heraeusstrasse 12-14, 63450 HANAU, Germany
(72) Patrizia HEUPEL (DE), Hans-Michael MALTER (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỢP PHẦN CHỨA VÀNG, TIỀN CHẤT, CẤU TRÚC MANG CHỨA VÀNG, CẤU TRÚC DẠNG LỚP CHỨA VÀNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CẤU TRÚC DẠNG LỚP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần chứa vàng dùng để phủ trang trí, hợp phần này chứa (i) chất dẫn hữu cơ, (ii) chất phụ gia vô cơ tùy ý và (iii) hợp chất cơ kim bao gồm kim loại, vàng (Au), nhôm (Al), thiếc (Sn) và bismut (Bi).
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cấu trúc mang chứa vàng, tiền chất và cấu trúc dạng lớp chứa vàng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra cấu trúc dạng lớp chứa vàng bao gồm bước: tạo ra nền, phủ hợp phần chứa vàng nêu trên lên ít nhất một phần của bề mặt nền này và xử lý bề mặt nền đã được phủ ở nhiệt độ ít nhất là 500°C.

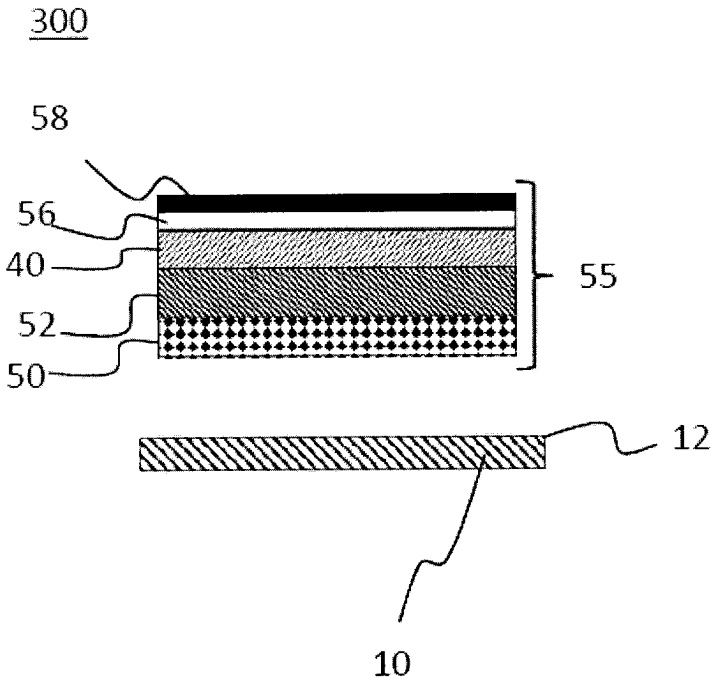

(11) **47808**
(21) 1-2015-04252 (51)[7] **B22C 9/10**
(22) 05.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 10-2015-0009546 20.01.2015 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2015
(71) DR AXION CO., LTD. (KR)
2-127, Nonggong-gil, Jeonggwan-myeon, Gijang-gun, Busan 46020 Republic of Korea
(72) PARK, Jeong Wook (KR), KIM, Woo Chun (KR), KWON, Ki Myoung (KR), LEE, Man Sig (KR), KIM, Myung Hwan (KR), BAE, Min A (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LÕI VÀ SẢN PHẨM ĐÚC BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẤT KẾT DÍNH VÔ CƠ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất lõi bằng cách sử dụng chất kết dính vô cơ, lõi được sản xuất bằng phương pháp này, phương pháp sản xuất sản phẩm đúc có lõi bằng cách sử dụng chất kết dính vô cơ, sản phẩm đúc được sản xuất bằng phương pháp này và hệ thống sản xuất lõi bằng cách sử dụng chất kết dính vô cơ. Cụ thể hơn là, theo sáng chế, sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất lõi bằng cách sử dụng chất kết dính vô cơ, bao gồm các bước: cung cấp cát ban đầu trong đó cát đúc khuôn ban đầu được cung cấp vào trong máy nghiền; nghiền trong đó cát đúc khuôn ban đầu được trộn và được nghiền với chất kết dính vô cơ dạng lỏng bao gồm thuỷ tinh lỏng và cát nghiền được tạo ra bằng máy nghiền; chuyển cát trong đó cát nghiền được chuyển từ máy nghiền vào phễu cát nghiền; cung cấp cát trong đó cát nghiền được cung cấp từ phễu cát nghiền vào đầu thổi được bố trí dưới phễu cát nghiền; thổi trong đó cát nghiền được cung cấp vào trong đầu thổi được thổi thành khuôn đúc lõi; xả khí trong đó bên trong khuôn đúc lõi được xả và được giảm áp; đóng rắn trong đó sau khi khuôn đúc lõi được gia nhiệt sơ bộ, bên trong lõi thổi được đóng rắn và nung; và tách trong đó khuôn đúc lõi được tách biệt và lõi đóng rắn được tách, trong đó chất kết dính vô cơ bao gồm thuỷ tinh lỏng từ 40 đến 70 phần theo trọng lượng, silic oxit dạng nano từ 5 đến 35 phần theo trọng lượng, chất phụ gia chịu nước được tạo thành chủ yếu từ Li từ 0,1 đến 10 phần theo trọng lượng, hợp chất silic hữu cơ từ 0,1 đến 10 phần theo trọng lượng, và chất phụ gia chống đốt cháy cát từ 1 đến 10 phần theo trọng lượng.

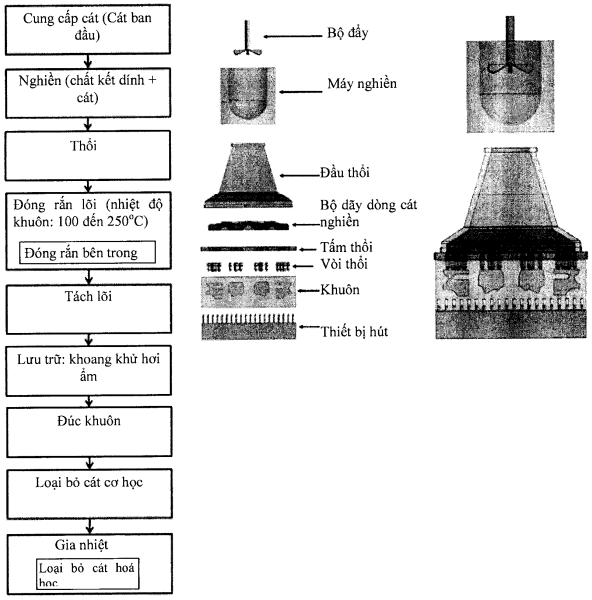

(11) **47809**

(21) 1-2015-04296
(51)[7] **A61K 31/34**, 31/4525, A01N 43/90
(22) 08.04.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/033317 08.04.2014
(87) WO2014/168941 16.10.2014
(30) 61/810,053 09.04.2013 US

(71) LIXTE BIOTECHNOLOGY, INC. (US)
248 Route 25A No. 2, East Setauket, NY 11733, United States of America
(72) KOVACH John S. (US), WELLS Mickey L. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN PHOSPHATAZA 2A VÀ MONONATRI GLUTAMAT, BAO GÓI KÍN CHỨA DƯỢC PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chất ức chế protein phosphataza 2A (PP2A) và mononatri glutamat. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bao gói kín chứa dược phẩm này và phương pháp bào chế dược phẩm này.

(11) **47810**
(21) 1-2015-04302
(51)[7] **C09D 5/38**, C23C 30/00, B05D 5/06, 7/24, C04B 41/51
(22) 09.11.2015
(43) 25.07.2016
(30) 10 2014 222 998.7 11.11.2014 DE
(71) HERAEUS DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG. (DE)
Heraeusstrasse 12-14, 63450 HANAU, Germany
(72) Patrizia HEUPEL (DE), Hans-Michael MALTER (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP PHẦN CHỨA PLATIN, TIỀN CHẤT, CẤU TRÚC MANG CHỨA PLATIN, CẤU TRÚC DẠNG LỚP CHỨA PLATIN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CẤU TRÚC DẠNG LỚP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần chứa platin dùng để phủ trang trí, hợp phần này chứa (i) chất dẫn hữu cơ, (ii) chất phụ gia vô cơ tùy ý và (iii) hợp chất cơ kim bao gồm kim loại, platin (Pt), nhôm (Al), thiếc (Sn) và bismut (Bi).
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cấu trúc mang chứa platin, tiền chất và cấu trúc dạng lớp chứa platin. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra cấu trúc dạng lớp chứa platin bao gồm bước: tạo ra nền, phủ hợp phần chứa platin nêu trên lên ít nhất một phần của bề mặt nền này và xử lý bề mặt nền đã được phủ ở nhiệt độ ít nhất là 500°C.

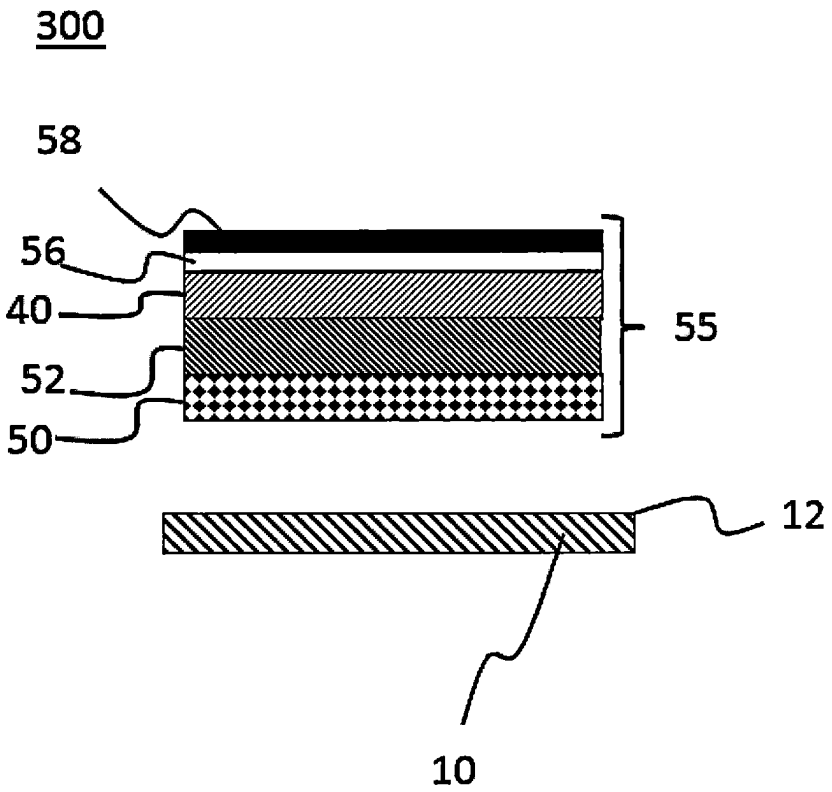

(11) **47811**
(21) 1-2015-04337 (51)[7] **A61P 1/16**, A61K 36/25
(22) 11.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 10-2014-0156917 12.11.2014 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2015
(71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) PAEK, Se Hee (KR), SEO, Yong Ki (KR), SONG, Ji Hye (KR), MOON, Byoung Seok (KR), SHIN, Heung Sop (KR), SHIN, Hwa Soo (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT 20-O-BETA-GLUCOPYRANOSYL-20(S)-PROTOPANAXADIOL ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH GAN NHIỄM MỠ KHÔNG PHẢI DO RƯỢU GÂY RA VÀ THỰC PHẨM CHỨC NĂNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chất cô đặc hồng sâm có hợp chất 20-O-β-glucopyranosyl-20(S)-protopanaxadiol (hợp chất K) để phòng ngừa và điều trị bệnh gan nhiễm mỡ không phải do rượu gây ra, trong đó hợp chất K được tăng cường làm hoạt chất bằng cách sử dụng kỹ thuật chuyển hóa enzym. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thực phẩm chức năng có lợi cho sức khỏe chứa chất cô đặc hồng sâm có hợp chất 20-O-β-glucopyranosyl-20(S)-protopanaxadiol.

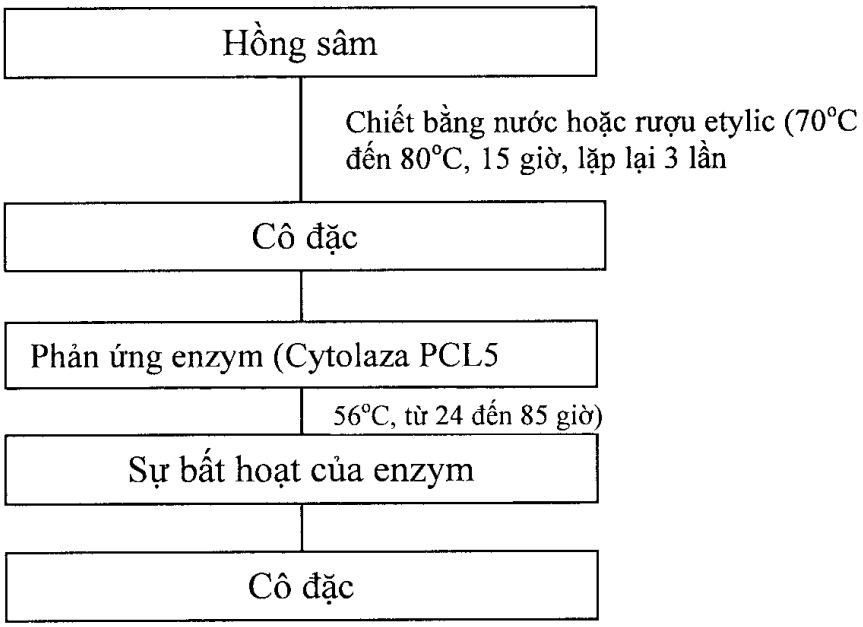

(11) **47812**
(21) 1-2015-04359 (51)[7] **A61B 6/00**, H05G 1/02
(22) 04.07.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/ES2013/070473 04.07.2013 (87) WO2015/001144 08.01.2015
(71) SOCIEDAD ESPANOLA DE ELECTROMEDICINA Y CALIDAD, S.A. (ES)
C/. Pelaya 9-13, Pol. Ind. Río de Janeiro, E-28110 Algete (Madrid), Spain
(72) MORENO VALLEJO, Ildefonso (ES), SANZ PARRENO, Diego (ES), GARCÍA ALONSO, Angel (ES), FERNÁNDEZ JUAREZ, Javier (ES), CAUSAPÉ RODRIGUEZ, Andrés (ES)
(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)
(54) THIẾT BỊ X QUANG DI ĐỘNG CÓ TRỤ CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC CHIỀU CAO

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị X quang có trụ có thể điều chỉnh được chiều cao bao gồm: khung gầm (1) để mang toàn bộ cụm chi tiết của thiết bị, trụ có thể điều chỉnh được chiều cao (2) bao gồm phần cố định ở phía dưới (5) quay được xung quanh trục thẳng đứng và ít nhất một phần di chuyển được ở phía trên (6), và cần có thể điều chỉnh chiều dài (3) mà nó di chuyển được dọc theo trụ đứng và được gắn đầu cực phát tia X (4) ở đầu cuối của nó, trong đó cơ cấu cần có thể điều chỉnh chiều dài/cực phát tia X có thể di chuyển được từ vị trí phía dưới của trụ (2) khi trụ ở vị trí thấp tới vị trí ở phía trên của trụ (2) ở vị trí cao nhất của nó, và tất cả các chuyển động này của trụ (2) được vận hành thủ công và có cơ cấu cân bằng cơ học bao gồm cơ cấu thứ nhất có lò xo, hệ ròng rọc và dây tời, và puli có thể thay đổi bán kính, tất cả được đặt trong phần cố định của trụ (2), và cơ cấu cân bằng thứ hai gồm puli phục hồi và puli hai bán kính để làm cân bằng trọng lượng giữa đầu vào của cáp và trọng lượng của cần có thể điều chỉnh chiều dài (3) và bộ phận đầu cực phát tia X (4).

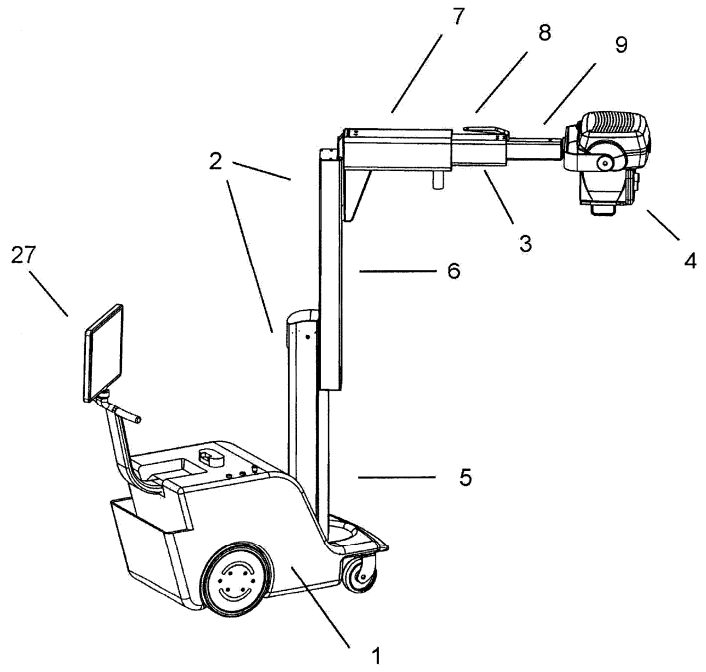

(11) **47813**
(21) 1-2015-04409 (51)[7] **A61M 5/315**
(22) 04.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/DK2014/050161 04.06.2014 (87) WO2014/194918 11.12.2014
(30) PA 2013 00342 05.06.2013 DK
PA 2013 70433 06.08.2013 DK
(71) INJECTO A/S (DK)
Philip Heymans Alle 3,4., DK-2900 Hellerup, Denmark
(72) HETTING, Mikkel (DK)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PIT TÔNG DÙNG TRONG BƠM TIÊM VÀ BƠM TIÊM BAO GỒM PIT TÔNG NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến pit tông để sử dụng trong bơm tiêm bao gồm xy lanh có trục dọc và thành phía trong, pit tông này có chi tiết bịt kín có thể biến dạng được có bề mặt lồi, chi tiết bịt kín có thể biến dạng được khi pit tông được lắp vào trong xy lanh tiếp giáp với thành trong của xy lanh tại bề mặt chung tiếp giáp và bịt kín khe hở hình khuyên giữa pit tông và thành trong của xy lanh, bề mặt chung tiếp giáp và chi tiết bịt kín có thể biến dạng được có kích thước quanh trục song song với trục dọc, khác biệt ở chỗ, tỷ lệ giữa kích thước quanh trục của bề mặt chung tiếp giáp và kích thước quanh trục của chi tiết bịt kín có thể biến dạng được nằm trong khoảng từ 0,01 đến 0,2. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bơm tiêm bao gồm pit tông này

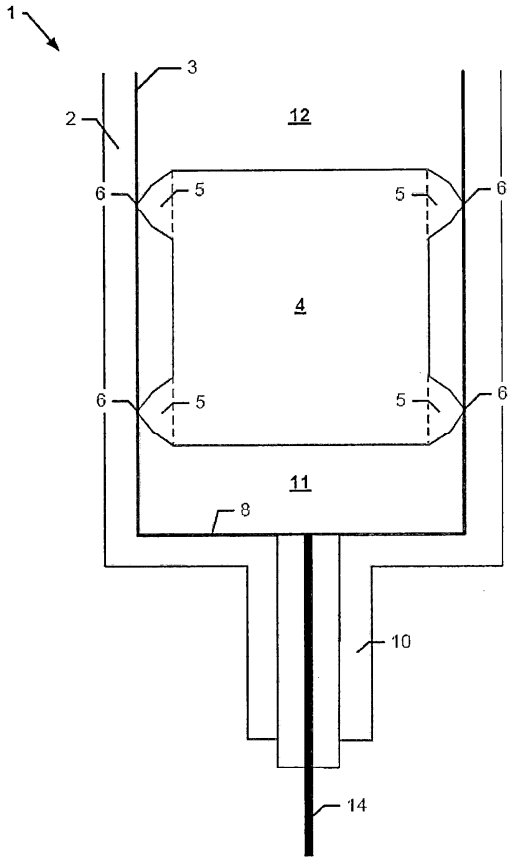

(11) **47814**
(21) 1-2015-04458
(51)[7] **C07D 213/75**, 417/04, 471/04, 487/04, A61K 31/519
(22) 29.05.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/040076 29.05.2014
(87) WO2014/194127 04.12.2014
(30) 61/829,190 30.05.2013 US
(71) PLEXXIKON INC. (US)
91 Bolivar Drive, Berkeley, California 94710, United States of America
(72) ZHANG, Chao (US), HIRTH, Klaus-Peter (US), IBRAHIM, Prabha N. (US), NESPI, Marika (IT), SHI, Songyuan (US), SPEVAK, Wayne (US), HABETS, Gaston G. (NL), BURTON, Elizabeth, A. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU BIẾN PROTEIN KINAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có tác dụng điều biến protein kinaza và dược phẩm chứa hợp chất này dùng để điều trị bệnh và các tình trạng bệnh lý có liên quan đến hoạt tính bất thường của protein kinaza.

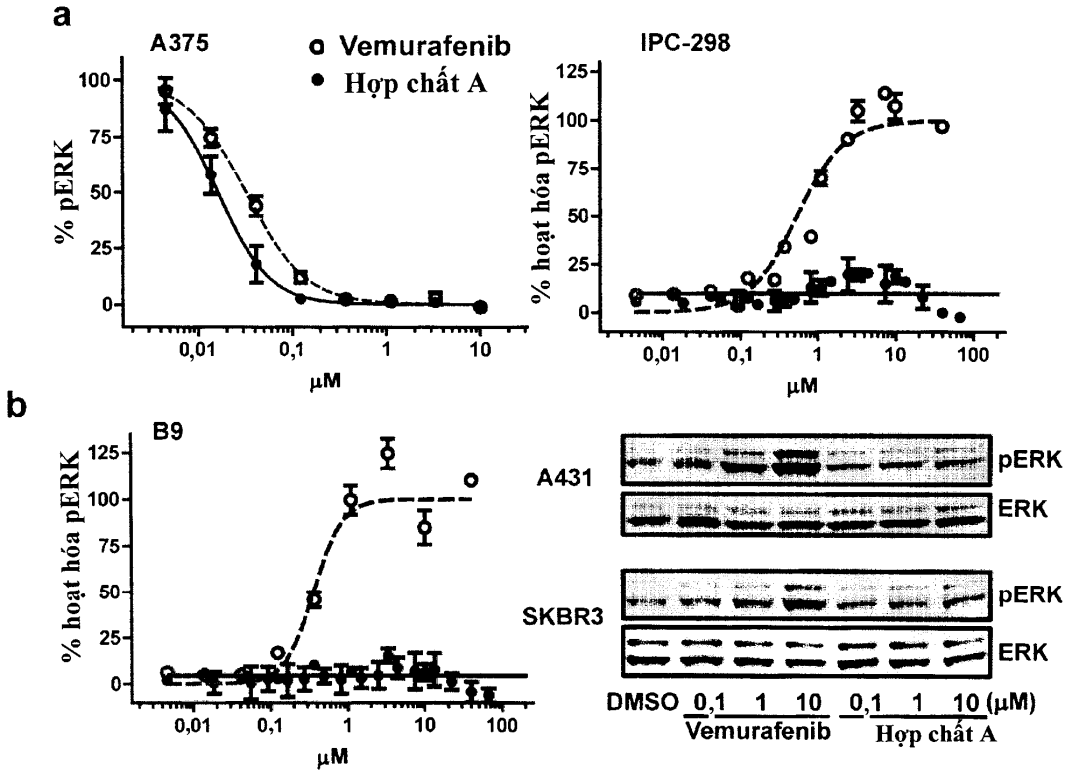

(11) **47815**
(21) 1-2015-04465
(51)[7] **C10B 39/02**, B01D 53/50, B01J 8/12, F26B 17/14
(22) 25.04.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/058485 25.04.2014
(87) WO2014/174091 30.10.2014
(30) 13165453.5 25.04.2013 EP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2016
(71) DANIELI CORUS B.V. (NL)
Rooswijkweg 291, NL-1951 ME Velsen Noord, THE NETHERLANDS
(72) VERBRAAK Petrus Leonardus (NL), VAYNSHTEYN Roman (NL)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NGUYÊN LIỆU DẠNG HẠT VÀ KHÍ
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nguyên liệu dạng hạt (M) và/hoặc khí bao gồm các bước: cấp lượng nguyên liệu dạng hạt cho đến mức nạp đầy (L) vào trong thể tích bên trong (V) của xilô (3) có các thành xilô (5), đầu vào dùng cho khí (13) và đầu ra dùng cho khí (11), và tạo ra dòng khí (F) cửa khi từ đầu vào dùng cho khí (13) qua nguyên liệu dạng hạt đến đầu ra dùng cho khí (11), bước này có việc tác dụng lực hút lên thể tích bên trong (V) của xirô (3) qua đầu ra dùng cho khí (11), trong đó đầu ra dùng cho khí (11) được bố trí trong thành xilo (5) dưới mức nạp đầy (L) và được che bởi nguyên liệu dạng hạt. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống xử lý nguyên liệu dạng hạt (M) và/hoặc khí.

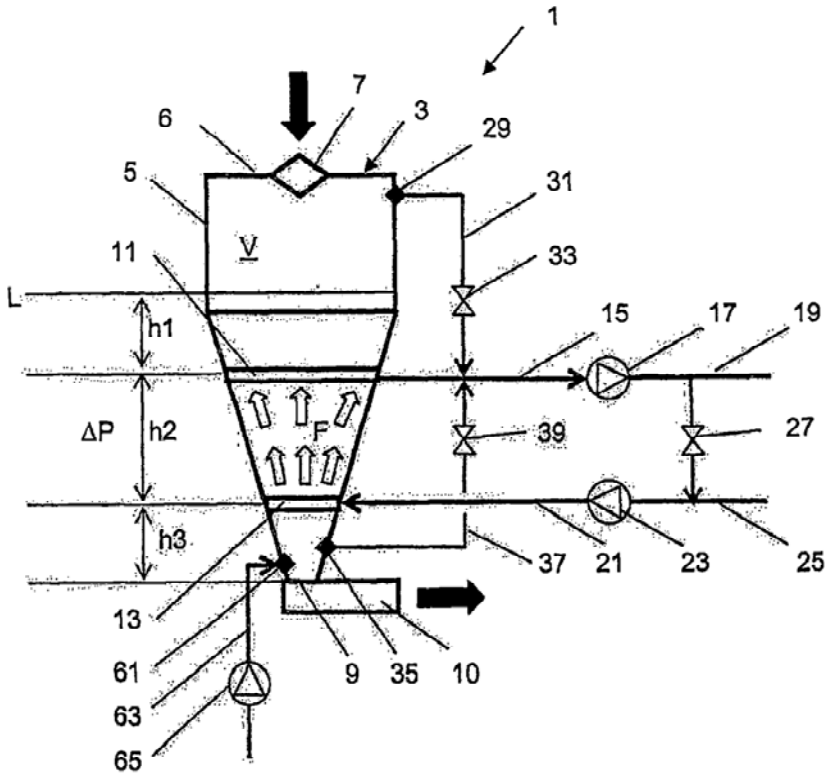

(11) **47816**
(21) 1-2015-04471 (51)[7] **F01L 3/02**
(22) 05.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/073895 05.09.2013 (87) WO2015/033415 12.03.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.11.2015
(71) TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
(72) Yoshio KOYAMA (JP), Shohtaroh HARA (JP)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) ĐẾ XUPÁP
(57) Sáng chế đề cập đến đế xupáp có độ bền nén hướng kính và khả năng chống mài mòn rất tốt. Đế xupáp bao gồm hợp kim thiêu kết gốc sắt đã trải qua bước xử lý oxy hóa, thu được bằng cách xử lý oxy hóa hợp kim thiêu kết gốc sắt bao gồm: từ 4% khối lượng đến 15% khối lượng các hạt Co; và các hạt cứng, mỗi hạt chứa ít nhất một hợp chất trong số hợp chất liên kim loại, cacbua, silicua, nitrua, hoặc borua có một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm các nguyên tố nhóm IVA đến VIA của bảng hệ thống tuần hoàn, và có độ cứng nằm trong khoảng từ 600 HV đến 1600 HV, và có oxit chủ yếu bao gồm oxit sắt từ (Fe_3O_4) và oxit coban (CoO) được tạo ra trên bề mặt và bên trong hợp kim thiêu kết gốc sắt. Hợp kim thiêu kết gốc sắt đã trải qua bước xử lý oxy hóa có tỷ lệ vùng oxit nằm trong khoảng từ 5% đến 25% trong mặt cắt ngang của nó ở trạng thái trước khi lắp đặt lên đầu xi lanh.

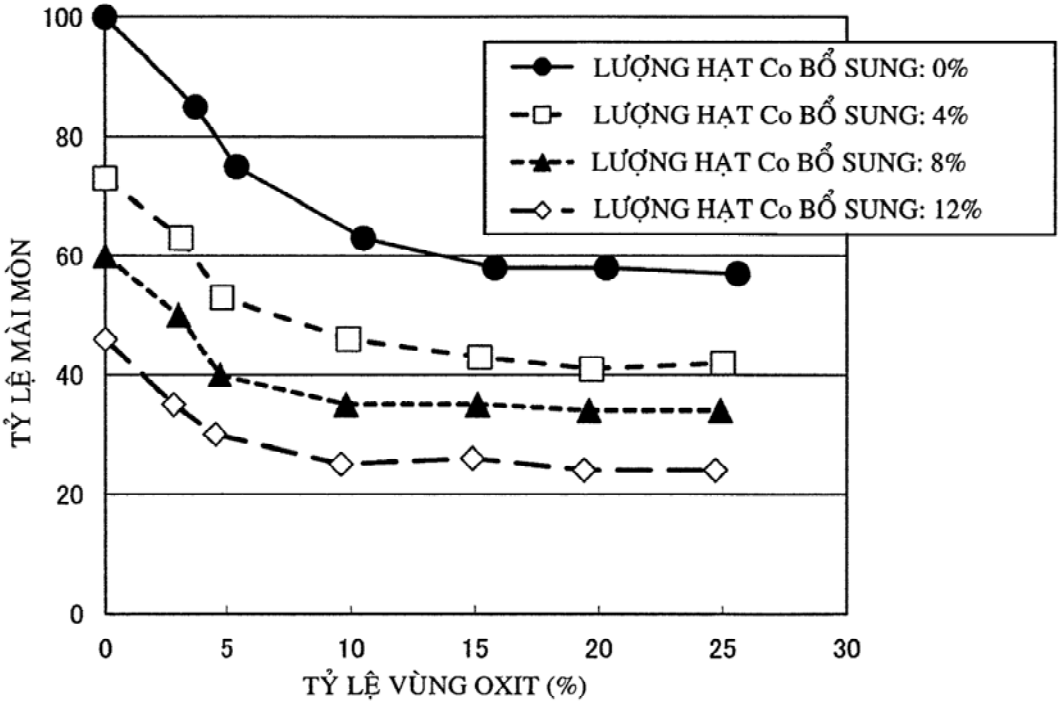

(11) **47817**
(21) 1-2015-04486 (51)[7] **B23C 1/12**, B23Q 17/20, 3/06
(22) 24.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 10-2015-0006609 14.01.2015 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.11.2015
(71) KHVATEC CO.,LTD. (KR)
53-12, 1gongdan-ro 10-gil, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 730-906, Republic of Korea
(72) MIN, Seungki (KR)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) THIẾT BỊ GIA CÔNG NHIỀU MẶT
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia công nhiều mặt, cụ thể là thiết bị gia công có cấu tạo đơn giản, giúp tối thiểu hóa sự di chuyển của vật được gia công, đồng thời tiến hành gia công nhiều mặt của vật được gia công. Thiết bị gia công nhiều mặt của vật được gia công gồm phần gia công (1), phần thân có phần gia công (2) và dụng cụ gia công. Phần gia công (1) được bố trí cho vật được gia công nêu trên để gia công mặt (1) của vật được gia công này. Sau khi đặt vật được gia công vào, phần gia công (2) xoay vật được gia công nêu trên để lần lượt gia công nhiều mặt của vật được gia công này trừ mặt (1) nêu trên. Ở phần trên của phần thân nêu trên, dụng cụ gia công làm cho trục gia công có liên quan của mặt gia công trong vật được gia công nêu trên duy trì một góc cố định.

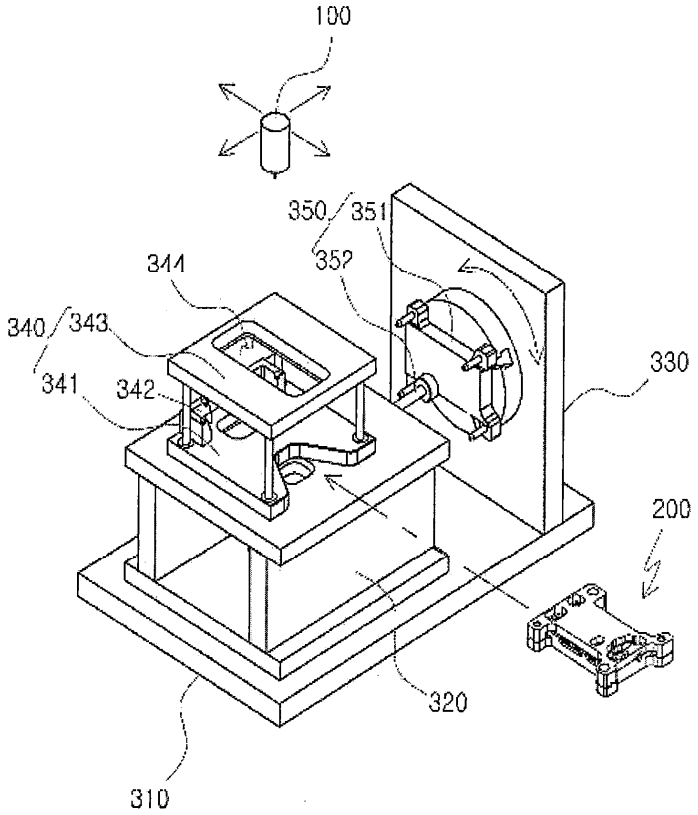

(11) **47818**
(21) 1-2015-04526 (51)[7] **C07D 487/04**, 403/12, A61K 31/437, A61P 35/00
(62) 1-2011-03685
(22) 02.07.2010 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2010/040906 02.07.2010 (87) WO2011/003065 06.01.2011
(30) 61/222,918 02.07.2009 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2015
(71) GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America
(72) GIBBONS, Paul (US), HANAN, Emily (US), LIU, Wendy (CN), LYSSIKATOS, Joseph P. (US), MAGNUSON, Steven R. (CA), MENDONCA, Rohan (US), PASTOR, Richard (US), RAWSON, Thomas E. (US), SIU, Michael (US), ZAK, Mark E. (CA), ZHOU, Aihe (US), ZHU, Bing-Yan (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT PYRAZOLOPYRIMIDIN CÓ TÁC DỤNG ỨC CHẾ JANUS KINAZA (JAK) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I, chất đồng phân đối ảnh, chất đồng phân không đối quang, chất hỗ biến hoặc muối dược dụng của chúng, trong đó R^1, R^2 và R^3 có nghĩa như được xác định trong bản mô tả, hợp chất này có tác dụng ức chế một hoặc nhiều Janus kinaza. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức I và chất mang, tá dược dược dụng dùng để điều trị hoặc làm giảm mức độ nghiêm trọng của bệnh hoặc tình trạng bệnh đáp ứng với việc ức chế hoạt tính của Janus kinaza ở bệnh nhân.

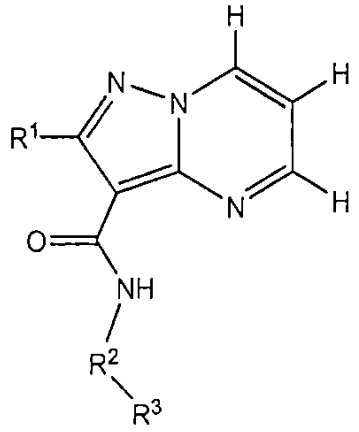

I

(11) **47819**
(21) 1-2015-04551 (51)[7] **H05K 3/00**
(22) 27.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 103223374 31.12.2014 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2015
(71) AMPOC FAR-EAST CO., LTD. (TW)
17F., No. 171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan
(72) Kun-Shin WU (TW), Li-Jung LU (TW), Shih-Da HUANG (TW), Shao-Chun SU (TW), Tien-TA CHUNG (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) GIÁ ĐỠ QUAY BẢNG MẠCH ĐƯỢC DẪN ĐỘNG BẰNG VÒI PHUN
(57) Sáng chế đề cập tới giá đỡ quay bảng mạch được dẫn động bằng vòi phun (1) bao gồm khung ngoài (10) được gắn thẳng đứng trên bộ phận vận chuyển (3), được dẫn động nhờ bộ phận vận chuyển (3) và có các bộ phận hỗ trợ; khung tròn (20) bên trong có phần rỗng để chứa bảng mạch (2), biên của khung tròn (20) tiếp xúc với các bộ phận hỗ trợ; bánh dẫn động (30) được bố trí tương ứng với vị trí biên của khung tròn (20) bên trong và được lắp trên khung ngoài (10); và bộ phận phun (40) được lắp trên mặt khung ngoài (10) để bơm nước tác động lên bánh dẫn động (30), khiến bảng mạch được dẫn động bởi bánh dẫn động quay, nhờ đó có thể quay và vận chuyển bảng mạch trên bộ phận vận chuyển, qua đó giúp quy trình sản xuất bảng mạch được thực hiện một cách đồng đều.

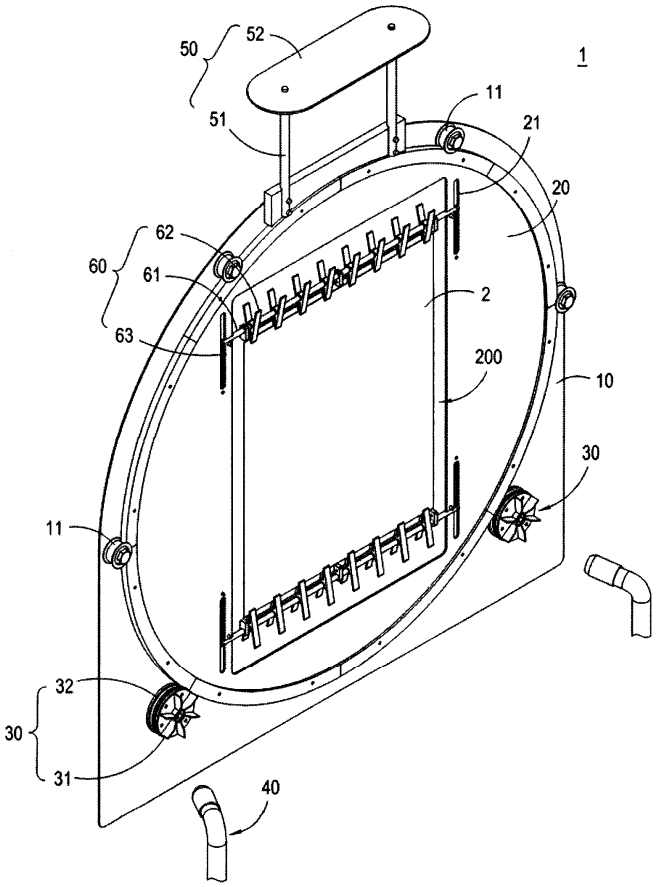

(11) **47820**
(21) 1-2015-04552 (51)[7] **H05K 3/06**, F04F 5/44
(22) 27.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 103223372 31.12.2014 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2015
(71) AMPOC FAR-EAST CO., LTD. (TW)
17F., No. 171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan
(72) Kun-Shin Wu (TW), Li-Jung LU (TW), Yen-Hung YANG (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ PHUN ĐƯỢC TRANG BỊ ỐNG DẪN
(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị phun được trang bị ống dẫn, bao gồm bộ phận vận chuyển (1) và bộ phận vòi phun (2), được tạo hình để tương thích với một mặt bên của bộ phận vận chuyển (1). Bộ phận vòi phun bao gồm một ống dẫn (21) và nhiều ống bơm (22) được kết nối với ống dẫn (21) và được sắp xếp tách biệt và song song với ống còn lại, và mỗi ống bơm (22) có nhiều vòi phun (221), và thiết bị cho tạo ra lực đồng đều tác dụng lên bảng mạch in qua đó cải thiện hiệu suất của bảng mạch in.

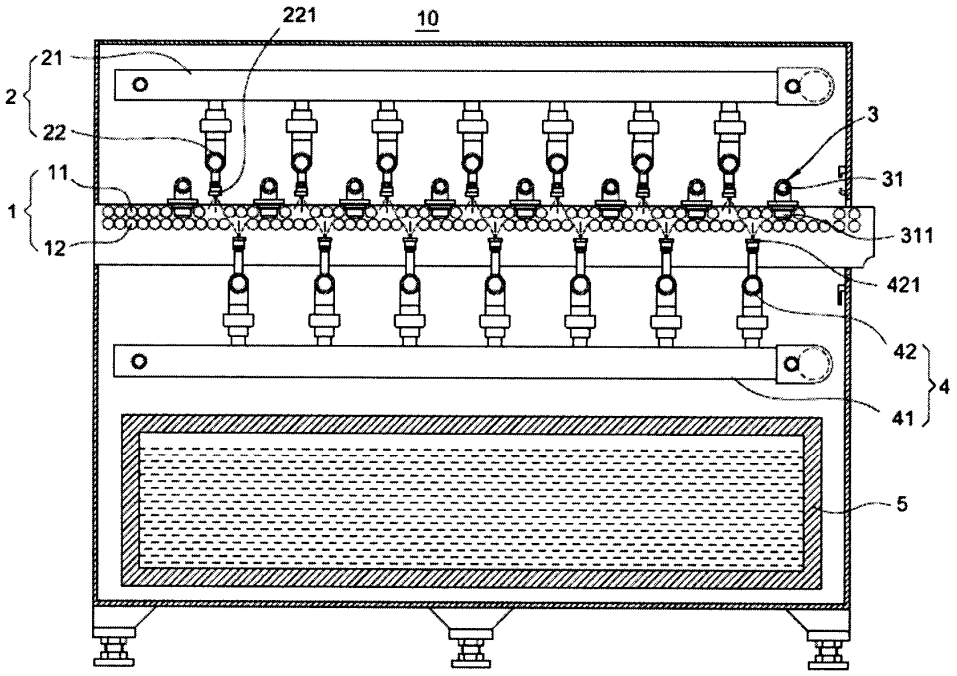

(11) **47821**
(21) 1-2015-04582 (51)[7] **A61B 18/02**, 17/3203
(22) 21.05.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/038924 21.05.2014 (87) WO2014/190022 27.11.2014
(30) 13/898,961 21.05.2013 US
(71) JHPIEGO CORPORATION (US)
1615 Thames Street, Baltimore, MD 21231-3492, United States of America
(72) DAWOOD, Shuja, T. (US), SIDHOM, John-william (US), LU, Enriquito (US), VARADY, Marton (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) THIẾT BỊ CẮT BỎ MÔ BẰNG LIỆU PHÁP LẠNH
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để điều trị cắt bỏ mô bằng liệu pháp lạnh, thiết bị này bao gồm cụm đường ống (10) và ống phun tuyết (26) được làm thích ứng để tạo ra luồng phun tuyết từ nguồn chất lỏng có nhiệt độ thấp được gia áp, bộ phận áp lạnh hình ống (30) để thu gom lượng tuyết ở mật độ quy định đủ để cho phép lượng này được dùng làm nguồn tích nhiệt, nhiệt độ thấp, cần thiết cho thiết bị (1) sau khi đầu xa của bộ phận áp lạnh (34) đã được tháo khỏi đầu ống phun tuyết sao cho nó có thể được sử dụng trong quy trình điều trị, và đầu mũi (50) của bộ phận áp lạnh được làm thích ứng để cho phép nó nối với đầu xa của bộ phận áp lạnh (34) và được sử dụng để điều trị các vị trí cụ thể cần nhận được sự điều trị này.

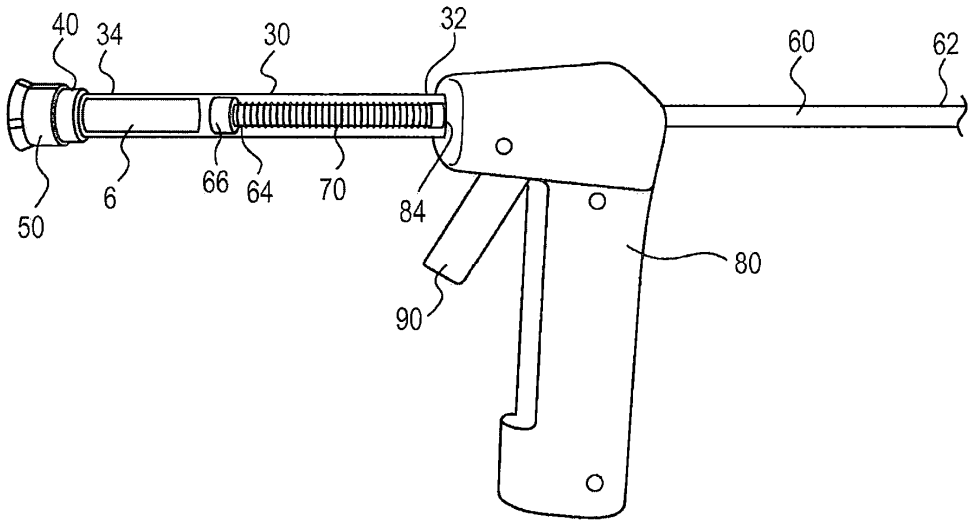

(11) **47822**
(21) 1-2015-04586 (51)[7] **A61B 6/00**
(22) 01.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2014-246342 04.12.2014 JP
2014-246343 04.12.2014 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.12.2015
(71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan
(72) Motoki Tagawa (JP), Kensuke Kobayashi (JP), Hidetomo Suwa (JP), Masataka Suzuki (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) HỆ THỐNG CHỤP ẢNH PHÓNG XẠ
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chụp ảnh phóng xạ, trong đó hệ thống này bao gồm: các thiết bị chụp ảnh phóng xạ, mỗi thiết bị này bao gồm bảng dò tia phóng xạ và vỏ máy bao quanh bảng dò tia phóng xạ này. Các thiết bị chụp ảnh phóng xạ này được xếp thành mảng sao cho một phần của từng thiết bị chụp ảnh phóng xạ này chồng nhau trong không gian khi nhìn từ phía chiếu tia phóng xạ, và hình ảnh phóng xạ được thu thập dựa trên các tín hiệu hình ảnh của từng thiết bị chụp ảnh phóng xạ này. Vỏ máy của ít nhất một thiết bị chụp ảnh phóng xạ trong số các thiết bị chụp ảnh phóng xạ được tạo ra sao cho hệ số truyền tia phóng xạ của phần vỏ tạo thành vùng chồng nhau là cao hơn hệ số truyền tia phóng xạ của phần vỏ tạo thành vùng khác.

FIG. 2A

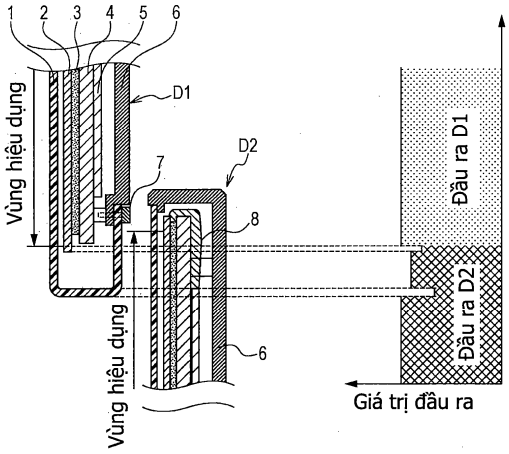

FIG. 2B

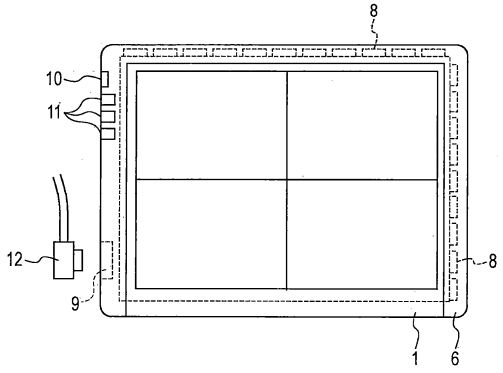

FIG. 9A

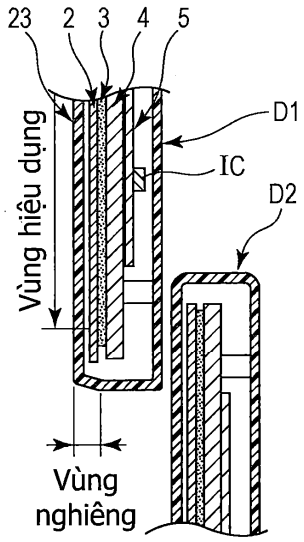
23
2
3
4
5
D1
IC
D2
Vùng hiệu dụng
Vùng
nghiêng

FIG. 9B

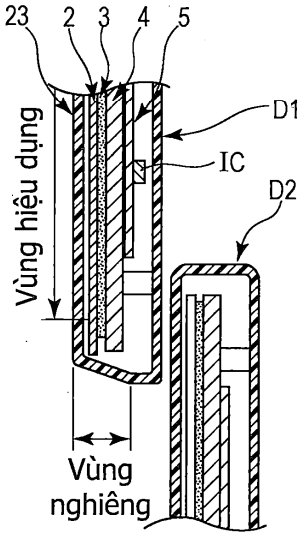
23
2
3
4
5
D1
IC
D2
Vùng hiệu dụng
Vùng
nghiêng

(11) **47823**
(21) 1-2015-04646 (51)[7] **C25D 17/00**, 3/56
(22) 22.07.2015 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2015/070876 22.07.2015 (87) WO2016/075963A1 19.05.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2015
(71) DIPSOL CHEMICALS CO., LTD. (JP)
7-12, Yaesu 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040028 Japan
(72) Toshihiro NIIKURA (JP), Takahiro FUJIMORI (JP), Akira HASHIMOTO (JP), Manabu INOUE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP MẠ ĐIỆN HỢP KIM KẼM
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mạ điện hợp kim kẽm bao gồm bước cấp dòng điện qua dung dịch mạ điện hợp kim kẽm kiềm chứa catot và anot, trong đó vùng catot gồm có catot và vùng anot gồm có anot được ngăn cách khỏi nhau bằng màng trao đổi anion, dung dịch catot có mặt trong vùng catot là chất lỏng mạ hợp kim kẽm kiềm, và dung dịch anot có mặt trong vùng anot là dung dịch kiềm trong nước.

(11) **47824**
(21) 1-2015-04647 (51)[7] **C25D 17/00**, 3/56
(22) 22.07.2015 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2015/070877 22.07.2015 (87) WO2016/075964A1 19.05.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2015
(71) DIPSOL CHEMICALS CO., LTD. (JP)
7-12, Yaesu 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040028 Japan
(72) NIIKURA, Toshihiro (JP), SHIGA, Hirofumi (JP), INOUE, Manabu (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP MẠ ĐIỆN HỢP KIM KẼM
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mạ điện hợp kim kẽm bao gồm bước cấp dòng điện qua dung dịch mạ điện hợp kim kẽm kiềm chứa catot và anot, trong đó vùng catot gồm có catot và vùng anot gồm có anot được ngăn cách khỏi nhau bởi bộ phận phân ly chứa gel điện phân dẫn điện.

(11) **47825**
(21) 1-2015-04697
(51)[7] **C07D 403/14**, A61K 31/4155, A61P 37/00, 35/00, 29/00
(22) 16.05.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/038388 16.05.2014
(87) WO2014/186706 20.11.2014
(30) 61/824,683 17.05.2013 US
(71) INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
(72) LI, Yun-Long (US), ZHUO, Jincong (US), QlAN, Ding-Quan (CN), MEI, Song (CN), CAO, Ganfeng (CN), PAN, Yongchun (US), LI, Qun (CN), JIA, Zhongjiang (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT BIPYRAZOL, CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ IN VITRO HOẠT TÍNH CỦA JANUS KINAZA 1 (JAK1)
(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức I:

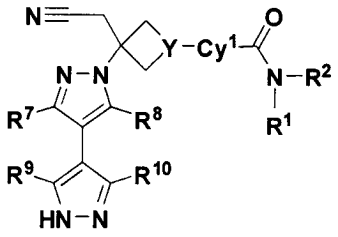

I

trong đó các biến có ý nghĩa như nêu trong phần mô tả; hoặc muối dược dụng của nó; chế phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất và chế phẩm theo sáng chế được sử dụng để ức chế hoạt tính của Janus kinaza (JAK) và hữu ích dùng trong điều trị các bệnh liên quan đến hoạt tính của JAK bao gồm, ví dụ, rối loạn viêm, rối loạn tự miễn dịch, bệnh ung thư và các bệnh khác.

(11) **47826**
(21) 1-2015-04726 (51)[7] **A61C 5/02**
(22) 01.08.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2013/006971 01.08.2013 (87) WO2014/200146 A1 18.12.2014
(30) 10-2013-0068299 14.06.2013 KR
10-2013-0090285 30.07.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.12.2015
(75) 1. KIM, HYEONG WOO (KR)
(BotdulMaeul, Sampyeong-dong) 801-104, 742, Dongpankyoro Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggido 463-898, Korea
2. KIM, GYUN HWAN (KR)
307-302 Hyundai Apt., 60 Hugok-ro, Ilsanseo-gu Goyang-si Gyeonggi-do 411-730, Korea
3. KIM, SUN YOUNG (KR)
307-302 Hyundai Apt., 60 Hugok-ro, Ilsanseo-gu Goyang-si Gyeonggi-do 411-730, Korea
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) TRÂM NỘI NHA DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ NỘI NHA
(57) Sáng chế đề xuất trâm nội nha (100) dùng để điều trị nội nha, trâm nội nha này bao gồm: phần đầu (120) được lồng vào và được ghép có thể tháo rời với phần tay cầm (110); phần loại bỏ mô (130) được lồng vào, từ mặt ở dưới của phần đầu (20), vào trong ống chân răng của bệnh nhân để loại bỏ dây thần kinh của răng; và phần phân tán áp lực (150) được cung cấp ở giữa phần đầu (120) và phần loại bỏ mô (130) và có ít nhất một lỗ xuyên qua theo chiều ngang (152) để làm giảm rung khi tập trung áp lực được tạo ra trong khi trâm nội nha quay và để giảm thiểu trâm nội nha bị vỡ trong khi sử dụng.

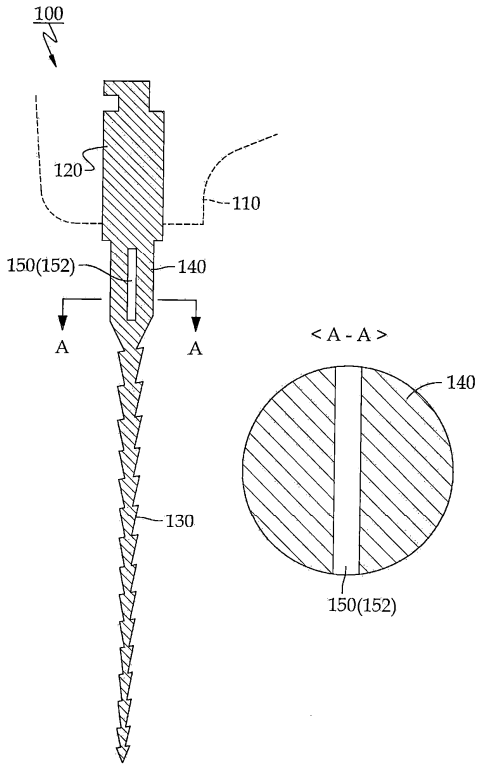

(11) **47827**
(21) 1-2015-04759 (51)[7] **H01L 21/677**, 21/683
(22) 14.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 104200316 08.01.2015 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.12.2015
(71) AMPOC FAR-EAST CO., LTD. (TW)
17F., No. 171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan
(72) Kun-Shin WU (TW), Li-Jung LU (TW), Shih-Da HUANG (TW), Shao-Chun SU (TW), Tien-TA CHUNG (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) KẸP TỪ DÙNG CHO TRUYỀN TẢI TRONG SẢN XUẤT TẤM NỀN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TẢI TRONG SẢN XUẤT TẤM NỀN SỬ DỤNG KẸP TỪ ĐÓ

(57) Sáng chế đề cập tới kẹp từ dùng cho truyền tải trong sản xuất tấm nền và thiết bị truyền tải trong sản xuất tấm nền sử dụng kẹp từ đó, kẹp từ bao gồm giá đỡ, trụ đỡ được kéo dài thẳng đứng từ phần thấp hơn của giá đỡ, đế gá kẹp được gắn với trụ đỡ, và các gá kẹp được sắp xếp tách đều nhau trên đế gá kẹp. Mỗi gá kẹp bao gồm bộ phận giữ, bộ phận thả được sắp xếp cách xa bộ phận giữ và có cấu trúc bập bênh, bộ phận giữ bao gồm hai tấm kẹp được cấu tạo để tách ra hoặc kẹp lại, hai tấm kẹp bao gồm ít nhất một tay kẹp được kéo dài tương ứng từ đó, và mỗi tay kẹp bao gồm đệm kẹp bằng chất liệu đàn hồi được bố trí trên đó nhằm định hình gá kẹp.

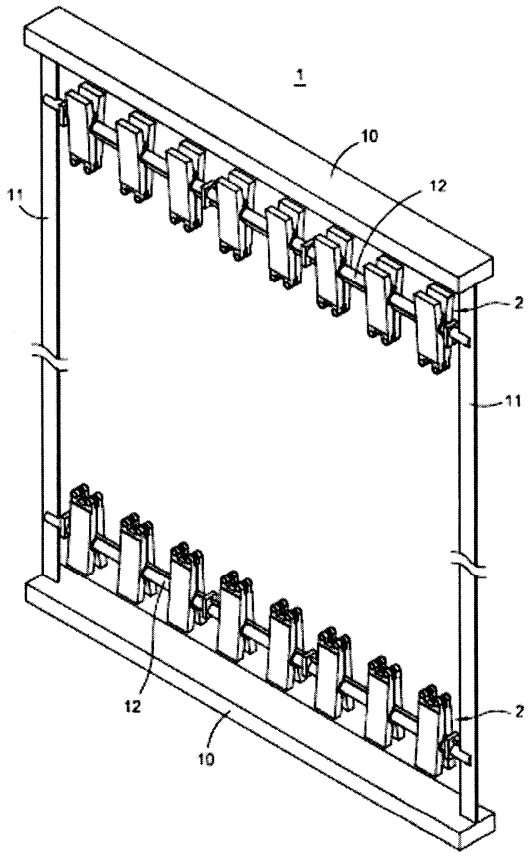

(11) **47828**
(21) 1-2015-04789 (51)[7] **A61K 9/70**, 31/485, A61P 25/04
(22) 04.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/061567 04.06.2014 (87) WO2014/195352 11.12.2014
(30) 61/830,975 04.06.2013 US
(71) LTS LOHMANN THERAPIE-SYSTEME AG (DE)
Lohmannstr. 2, 56626 Andernach, Germany
(72) HILLE, Thomas (DE), WAUER, Gabriel (DE), SEIBERTZ, Frank (DE), WEINHEIMER, Shu-Lun (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) HỆ TRỊ LIỆU QUA DA, BỘ TRỊ LIỆU CHỨA HỆ TRỊ LIỆU NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG
(57) Sáng chế đề cập đến hệ trị liệu qua da chứa buprenorphin, có cấu trúc dạng lớp tự bám dính chứa buprenorphin bao gồm:
A) lớp lót không thấm buprenorphin, và
B) lớp chất dính nhạy áp chứa buprenorphin nằm trên lớp lót không thấm buprenorphin này, trong đó lớp chất dính này chứa:
a) ít nhất một chất nhạy áp trên cơ sở polyme,
b) lượng hữu hiệu có tác dụng giảm đau của buprenorphin dạng bazơ hoặc muối dược dụng của nó,
c) chất làm tăng độ nhớt với lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 8% lớp chất dính nhạy áp chứa buprenorphin này, và
d) axit carboxylic được chọn từ nhóm bao gồm axit oleic, axit linoleic, axit linolenic, axit levulinic và hỗn hợp của chúng, với lượng đủ cho lượng hữu hiệu có tác dụng giảm đau của buprenorphin hòa tan vào đó để tạo ra hỗn hợp gồm chất làm tăng độ nhớt này, và trong đó hỗn hợp gồm axit carboxylic, buprenorphin và chất làm tăng độ nhớt tạo ra khối thuốc phân tán trong chất dính nhạy áp này, và
trong đó lớp chất dính nhạy áp chứa buprenorphin là lớp tiếp xúc với da.

(11) **47829**
(21) 1-2015-04797 (51)[7] **A61K 9/00**, 31/167
(22) 22.05.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/039234 22.05.2014 (87) WO2014/190204 27.11.2014
(30) 61/826,424 22.05.2013 US
(71) PEARL THERAPEUTICS, INC. (US)
200 Saginaw Drive, Redwood City, California 94063, United States of America
(72) LECHUGA-BALLESTEROS, David (US), JOSHI, Vidya, B. (US), DWIVEDI, Sarvajna, Kumar (IN), REISNER, Colin (US), DARKEN, Patrick, FitzGerald (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) CHẾ PHẨM DẠNG HUYỀN PHÙ ĐỂ PHÂN PHỐI QUA ĐƯỜNG HÔ HẤP BA HOẠT CHẤT HOẶC NHIỀU HƠN

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng huyền phù thích hợp để phân phối qua đường hô hấp tổ hợp cố định của LAMA, LABA, và ICS để làm hoạt chất. Chế phẩm được mô tả trong bản mô tả này có thể được bào chế để phân phối qua đường hô hấp bằng dụng cụ xông định liều.

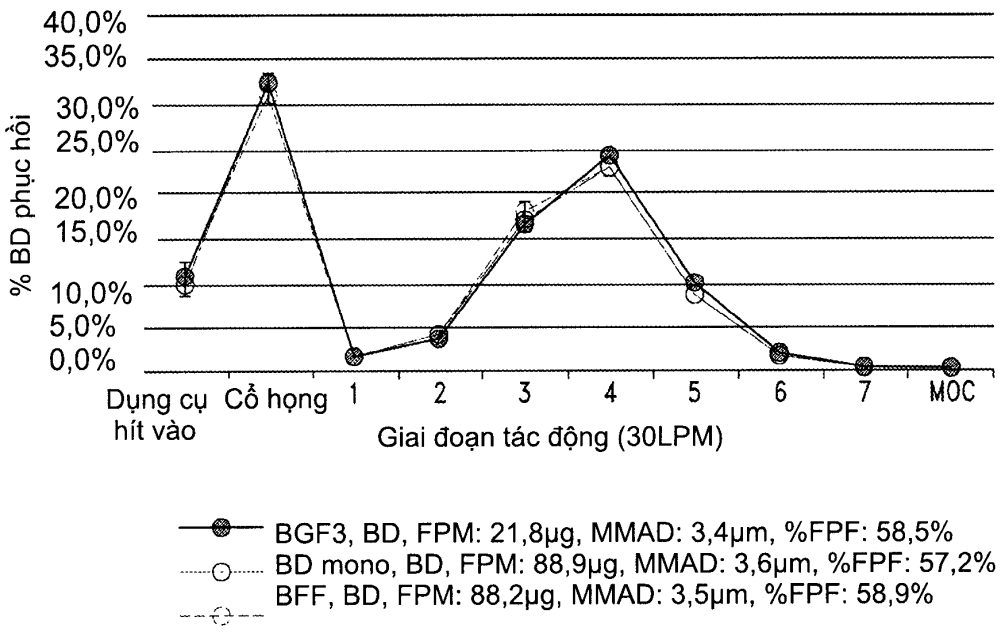

(11) **47830**
(21) 1-2015-04866 (51)[7] **E02B 7/00**, 8/00
(22) 21.12.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.12.2015
(75) HOÀNG VĂN NOÓNG (VN)
Phố Phục Hoa, thị trấn Hòa Thuận, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng
(54) ỐNG VAN ĐÓNG, XẢ NƯỚC ĐẬP THUỶ ĐIỆN, THUỶ LỢI ĐA NĂNG
(57) Sáng chế đề cập đến van đóng, xả nước đập thuỷ điện, thuỷ lợi đa năng bao gồm: hai ống thép lồng vào nhau, có hai loại van, loại thứ nhất là van thoát nước theo chiều ngang của ống van, bằng sắt dầy 10mm, cửa thoát nước hình chữ nhật, và hình tròn cắt rộng bằng một phần sáu chu vi ống van, chế tạo rộng từ 1m đến 8m, và cao từ 1m đến 8m v.v, tuỳ theo lượng nước, xung quanh ống ngoài có các thanh sắt tròn dài 20cm để nối sắt bê tông đúc liền vào thành đập, trên mặt đập, ở trên ống van có cầu đỡ trục tời, trục tời ống van trong dài 30cm, đầu trục có đầu côn vuông, để đầu trục trên lồng vào để quây tời, đầu trục trên cầu, dài vượt mặt cầu 30cm, trong đó có các thanh đòn dài 20cm hàn liền vào trục tời, để đòn dài lồng vào quây tời, trên đòn ngắn cách 5 cm có đòn dài 1m để lắp bên đóng xả nước, hai đầu cửa ống van xả nước, có ống nối vào cửa van xả nước, loại van thứ hai nước thoát xuống đáy ống van; có hai ống thép lồng vào nhau, bằng sắt dầy 10mm, ống van ngoài cao từ 2m đến 3m v,v, rộng từ 1m đến 5m v, v, có các thanh sắt dài 20cm hàn ngoài xung quanh ống van ngoài để đúc bê tông dầy 30cm, đáy ống ngoài có gờ rộng 3 cm, sắt gờ dầy từ 10mm đến 15mm, gờ có phớt đệm, ống van trong cao 1m, hai đầu dưới bịt kín, phần rỗng bên trong có các thanh hàn giằng để đúc bê tông, mặt trên bịt kín có lỗ thông xuống phần rỗng, để đúc bê tông, mặt trên có vòng tai để buộc dây cáp treo, trên ống có cầu cao từ 2m đến 3m giữa cầu có ròng rọc đỡ dây cáp treo, cáp treo dài lên đến mặt đập, trên mặt đập có cầu cao 1m có ròng rọc đỡ cáp treo vào bộ tời, trên đầu tời có các đầu đòn dài 20cm, để đòn dài lồng vào quây tời, loại van này có thể dùng phao tự động đóng, xả nước.

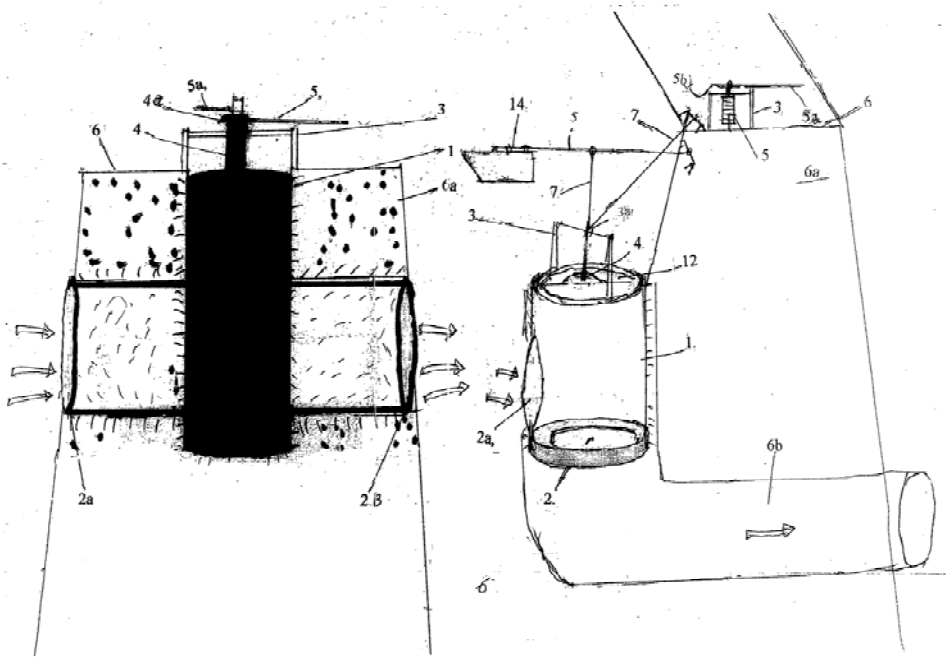

(11) **47831**
(21) 1-2015-04880 (51)[7] **B01J 20/06**, 20/26, 20/28, A61L 15/18, A61K 33/08, A61P 35/00, B82B 3/00, B82Y 5/00
(22) 19.05.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/RU2014/000354 19.05.2014 (87) WO2014/189412 A1 27.11.2014
(30) 2013123074 20.05.2013 RU
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.12.2015
(71) 1. INSTITUTE OF STRENGTH PHYSICS AND MATERIALS SCIENCE OF SIBERIAN BRANCH RUSSIAN ACADEMY OF SCIENCES (ISPMS SB RAS) (RU)
Akademychesky av., 2/4, Tomsk, 634055, Russian Federation
2. JOZEF STEFAN INSTITUTE (SI)
Jamova cesta 39, 1000 Ljubljana, Slovenia
3. NATIONAL RESEARCH TOMSK POLYTECHNIC UNIVERSITY (TPU) (RU)
Lenina av., 30, Tomsk, 634050, Russian Federation
(72) PSAKHIE, Sergey Grigorievich (RU), LERNER, Marat Izrailievich (RU), GLAZKOVA, Elena Alekseevna (RU), BAKINA, Olga Vladimirovna (RU), VASILJEVA, Olga (SI), MIKHAYLOV Georgy Andreevich (RU), TURK, Boris (SI)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) CẤU TRÚC THẤP CHIỀU CỦA CHẤT HỮU CƠ VÀ/HOẶC VÔ CƠ
(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc thấp chiều, chủ yếu là cấu trúc hai chiều (2Đ) của chất hữu cơ/hoặc vô cơ và/hoặc khối kết tụ của cấu trúc này, có nếp gấp và bề mặt có hình dạng không đều và có cường độ điện trường cục bộ cao được tạo ra bởi điện tích bề mặt trên nếp gấp, bề mặt và mép; dùng làm chất hấp thụ hạt hữu cơ (phân tử, vi khuẩn, virut, protein, kháng nguyên, nội độc tố) và hạt vô cơ (ion kim loại, chất keo); chất có hoạt tính làm lành vết thương và kháng khuẩn; chất ức chế sự sinh trưởng của tế bào ung thư.

(11) **47832**
(21) 1-2015-04886 (51)[7] **A61K 9/20**, 31/00
(22) 24.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IN2014/000489 24.07.2014 (87) WO2015/011730 A1 29.01.2015
(30) 2470/MUM/2013 25.07.2013 IN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.12.2015
(71) CADILA HEALTHCARE LIMITED (IN)
Zydus Tower, Satellite Cross Roads, Ahmedabad - 380015, Gujarat, India
(72) PATEL, Jitendre, D. (IN), DAVADRA, Prakash (IN), PATEL, Snehal (IN), SHEIKH, Shafiq (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT CÓ TÁC DỤNG LÀM GIẢM LIPIT MÁU

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có tác dụng làm giảm hàm lượng lipit trong máu. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức (I), hoặc muối dược dụng của nó. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến dược phẩm ổn định chứa hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó, trong đó độ pH của dược phẩm được duy trì ở mức trên 7.

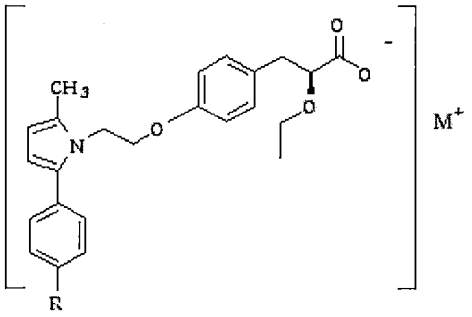

Công thức (I)

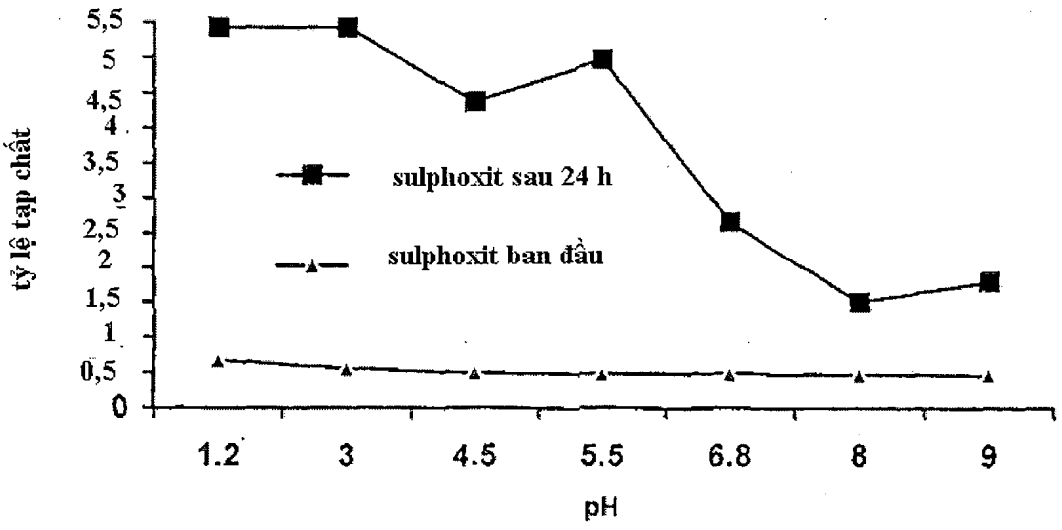

(11) **47833**

(21) 1-2015-04892 (51)[7] **C07D 495/04**, A61P 37/04, A61K 31/519
(22) 29.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/066219 29.07.2014 (87) WO2015/014815 05.02.2015
(30) 13178534.7 30.07.2013 EP

(71) JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland
(72) MC GOWAN, David Craig (US), RABOISSON, Pierre Jean-Marie Bernard (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỢP CHẤT THIENO[3,2-D]PYRIMIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM VIRUT

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất thieno[3,2-d]pyrimidin, quy trình điều chế hợp chất này, dược phẩm chứa hợp chất này để điều trị bệnh nhiễm virut.

(11) **47834**
(21) 1-2015-04893 (51)[7] **H01L 31/042**
(22) 22.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) PI 2015700041 07.01.2015 MY
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.12.2015
(71) CYPARK RENEWABLE ENERGY SDN BHD (MY)
Unit 308, Block A, Phileo Damansara II, No. 15, Jalan 16/11, 46350 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia
(72) Mohd Hilmy Bin Abdullah Zawawi (MY)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) HỆ THỐNG QUANG ĐIỆN MẶT TRỜI TÍCH HỢP DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP

(57) Hệ thống quang điện mặt trời tích hợp dùng trong nông nghiệp (100) bao gồm nhiều khung đỡ quang điện (102) được cấu tạo để đỡ nhiều tấm quang điện (104), nhiều cột ngang (106) được cấu tạo để đỡ nhiều khung đỡ quang học (102), nhiều cột dọc (108) được cấu tạo để ghép với nhiều cột ngang (106) ở đầu trên (108) và được cấu tạo để gắn với đế bê tông (110) tại đầu dưới (108"), đất (112) bên dưới khung đỡ quang học (102) và nhiều tấm quang điện (104). Hơn nữa, mỗi cặp của nhiều tấm quang điện (104) có vật liệu polycacbonat trong suốt (114) được lắp ở giữa. Nhiều tấm quang điện (104) được bố trí trên nhiều khung đỡ quang điện (102) hướng về phía bắc và nam với góc nghiêng 3° và đất (112) được cấu tạo để thực hiện các hoạt động nông nghiệp.

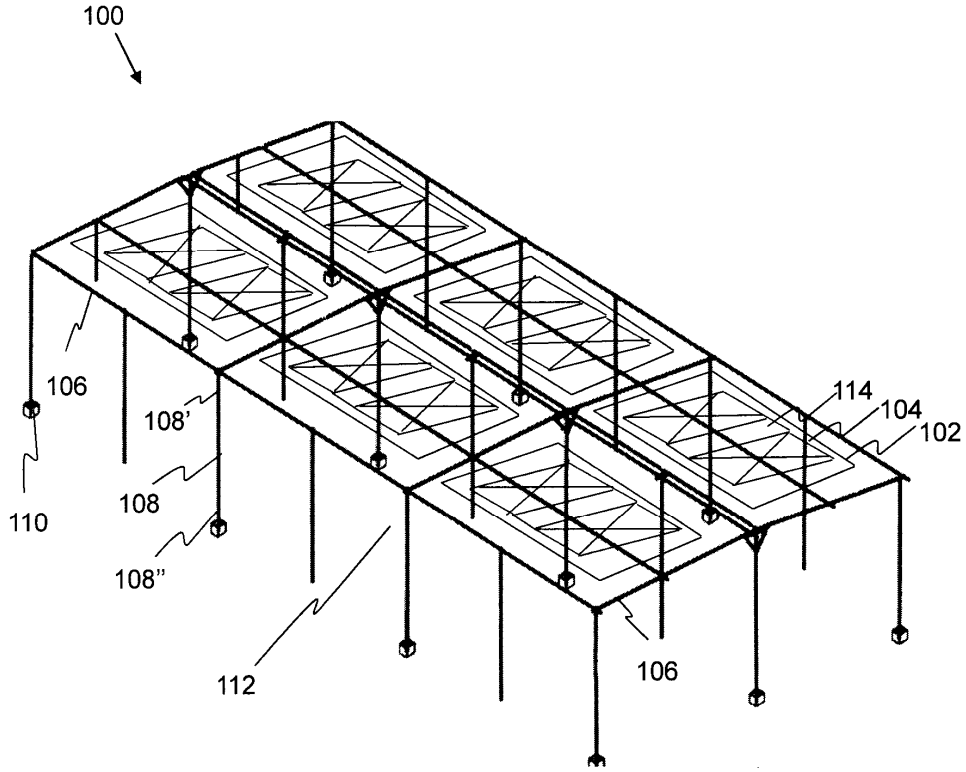

(11) **47835**
(21) 1-2015-04899 (51)[7] **A01K 61/00**
(22) 22.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2015-005727 15.01.2015 JP
(71) TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan
(72) Shouhei Yanagiya (JP), Takashi Kamiya (JP), Nobuhiko Abe (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) NGUYÊN LIỆU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu nuôi trồng thủy sản được cung cấp vào trong nước để nuôi trồng sinh vật thủy sinh, nguyên liệu nuôi trồng thủy sản bao gồm canxi silicat và có lượng rửa giải của SiO_2 tan trong nước là 3mg hoặc lớn hơn khi 1g nguyên liệu nuôi trồng thủy sản được bổ sung vào 1 lít nước cất. Nguyên liệu nuôi trồng thủy sản có tỷ lệ khối lượng giữa tổng lượng rửa giải CaO tan trong nước và MgO tan trong nước so với lượng rửa giải của SiO_2, mà được biểu diễn bởi công thức [tổng lượng rửa giải của CaO tan trong nước và MgO tan trong nước]/[lượng rửa giải của SiO_2 tan trong nước], tốt hơn là 10 hoặc nhỏ hơn khi 1g nguyên liệu nuôi trồng thủy sản được bổ sung vào 1 lít nước cất. Nhờ sử dụng nguyên liệu nuôi trồng thủy sản, sự sinh trưởng của tảo cát có thể được thúc đẩy hơn nữa trong nước. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất nguyên liệu nuôi trồng thủy sản.

(11) **47836**
(21) 1-2015-04964 (51)[7] **H01L 21/00**
(22) 28.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 62/097,647 30.12.2014 US
14/976,737 21.12.2015 US
(71) AIR PRODUCTS AND CHEMICALS, INC. (US)
7201 Hamilton Boulevard, Allentown, Pennsylvania 18195-1501, United States of America
(72) WEN DAR LIU (TW), YI-CHIA LEE (TW), TIANNIU CHEN (US), WILLIAM JACK CASTEEL, JR. (US), SEIJI INAOKA (JP), GENE EVERAD PARRIS (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) CHẾ PHẨM LÀM SẠCH NỀN MẠCH TÍCH HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ VẬT LIỆU LÀM MẶT NẠ CỨNG CHỨA VONFRAM NITRUA (WN) RA KHỎI THIẾT BỊ VI ĐIỆN TỬ CÓ MẶT NẠ CỨNG CHỨA VONFRAM NITRUA (WN) TRÊN ĐÓ VÀ KIM LOẠI VONFRAM (W)

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch nền mạch tích hợp, chế phẩm này bao gồm: nước; chất oxy hoá bao gồm muối amoni của các loại oxy hoá; chất chống ăn mòn bao gồm alkylamin bậc một có công thức chung: $R'NH_2$, trong đó R' là nhóm alkyl chứa tối đa khoảng 150 nguyên tử cacbon và sẽ thông thường hơn là nhóm alkyl béo chứa khoảng từ 4 đến 30 nguyên tử cacbon; tuỳ ý, dung môi hữu cơ có thể trộn lẫn với nước; tuỳ ý, axit hữu cơ; tuỳ ý, các loại chất đệm; tuỳ ý, nguồn ion florua; và tuỳ ý, chất tạo chelat kim loại.

(11) **47837**
(21) 1-2015-04965 (51)[7] **H01L 21/00**
(22) 28.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 62/097,408 29.12.2014 US
14/978,383 22.12.2015 US
(71) AIR PRODUCTS AND CHEMICALS, INC. (US)
7201 Hamilton Boulevard, Allentown, Pennsylvania, 18195-1501, United States of America
(72) GENE EVERAD PARRIS (US), WILLIAM JACK CASTEEL, JR. (US), TIANNIU CHEN (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) CHẾ PHẨM KHẮC ĂN MÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN SILIC
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm khắc ăn mòn bao gồm kali hydroxit; một hoặc nhiều hơn một hợp chất kiềm bổ sung được chọn từ nhóm bao gồm tetraetylamoni hydroxit (TEAH), tetrametylamoni florua (TMAF) và NH_4OH, và nước; hoặc chế phẩm khắc ăn mòn bao gồm một hoặc nhiều hơn một hydroxit bazơ kiềm vô cơ được chọn từ nhóm bao gồm kali hydroxit, xesi hydroxit, natri hydroxit, rubidi hydroxit, hoặc lithi hydroxit; tuỳ ý một hoặc nhiều hơn một hợp chất kiềm bổ sung; nước; và tuỳ ý một hoặc nhiều chất chống ăn mòn; trong đó chế phẩm khắc ăn mòn silic có mặt trên nền theo cách ưu tiên khi so với silic dioxit có mặt trên nền này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất nền silic.

(11) **47838**
(21) 1-2015-04978 (51)[7] **H01Q 1/38**
(22) 29.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 201410857331.7 30.12.2014 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2015
(71) JOHNSON ELECTRIC S.A. (CH)
Freiburgstrasse 33, CH-3280 Murten, Switzerland
(72) Ling QIN (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) ANTEN RFID LINH HOẠT
(57) Sáng chế đề cập đến anten RFID linh hoạt dùng cho thiết bị bán hàng (POS) có đế linh hoạt, một mặt, thon mảnh với đầu thứ nhất và đầu thứ hai. Các dây dẫn kéo dài dọc theo đế, từ đầu thứ nhất đến đầu thứ hai. Một lớp phủ linh hoạt được gắn vào đế và bao phủ các dây dẫn. Đế được bọc để được chồng lên các đầu cuối của đế. Một chi tiết nối nối các đầu của dây dẫn ở đầu thứ nhất của đế đến các đầu của dây dẫn ở đầu thứ hai của đế theo đó các dây dẫn tạo thành một anten có hình dạng của một cuộn dây xoắn liên tục.

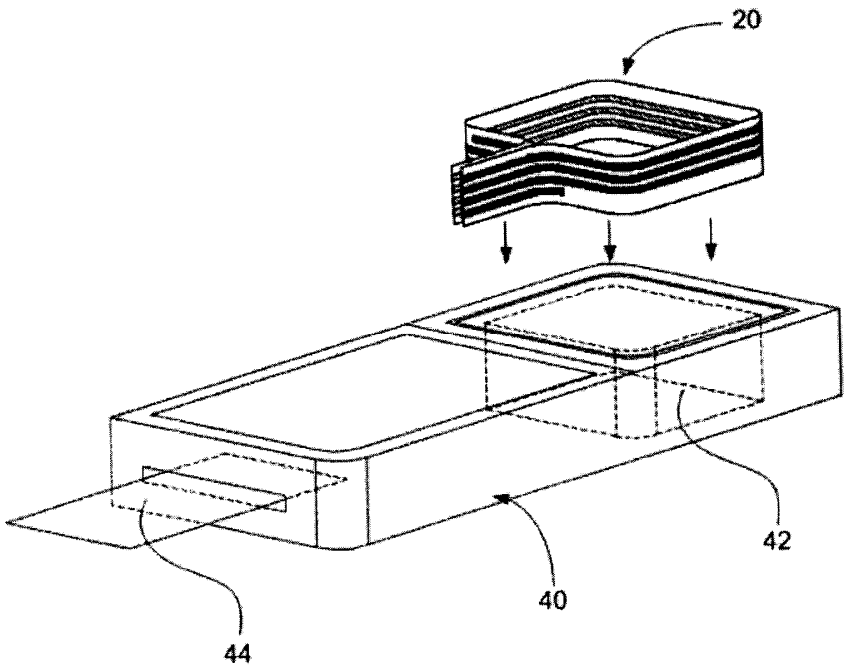

(11) **47839**
(21) 1-2015-04979 (51)[7] **H01Q 1/38**
(22) 29.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 201410855007.1 30.12.2014 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2015
(71) JOHNSON ELECTRIC S.A. (CH)
Freiburgstrasse 33, CH-3280 Murten, Switzerland
(72) Yu Hua WEI (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) ANTEN RFID LINH HOẠT
(57) Anten RFID có một đế một mặt linh hoạt bao gồm đầu thứ nhất, đầu thứ hai và đầu nối dẫn ra. Nhiều dây dẫn song song được cung cấp trên đế và kéo dài giữa đầu thứ nhất và đầu thứ hai của đế. Một trong nhiều dây dẫn bị đứt rời ở đầu nối dẫn ra và kéo dài đến đầu của đầu nối dẫn ra để hình thành đầu nối. Một lớp phủ linh hoạt được gắn vào đế và bao trùm các dây dẫn. Các đầu của các dây dẫn tại đầu thứ nhất của đế tương ứng kết nối với các đầu của các dây dẫn ở đầu thứ hai của đế để hình thành cuộn dây RFID hình xoắn ốc.

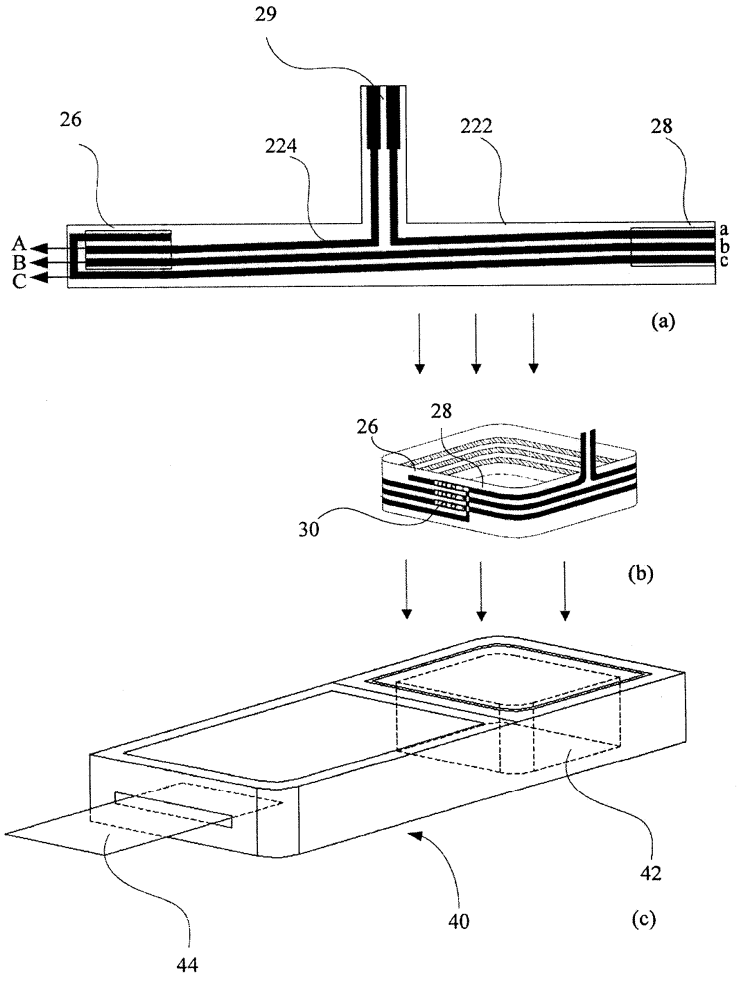

(11) **47840**
(21) 1-2015-04984 (51)[7] **B60K 17/02**
(22) 29.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 103146697 31.12.2014 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2015
(75) TSAY, WEN-TIEN (TW)
4F., No. 27, Lane 160, Hsin-Sheng S. Road, Sec. 1, Taipei 100, Taiwan.
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CẦN SỐ CỦA Ô TÔ ĐIỆN
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển cần số của ô tô điện bao gồm cấu hình bộ đổi số để điều khiển việc đổi số của ô tô điện; kích hoạt bộ đổi số để tắt động cơ điện; khởi động mạch khởi động thứ nhất để kích hoạt thiết bị dẫn động cần số điện từ để kích hoạt hộp số để đổi số; và sau khi đổi số, khởi động mạch khởi động thứ hai để tắt thiết bị kích hoạt cần số điện từ và kích hoạt động cơ điện. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị điều khiển cần số của ô tô điện.

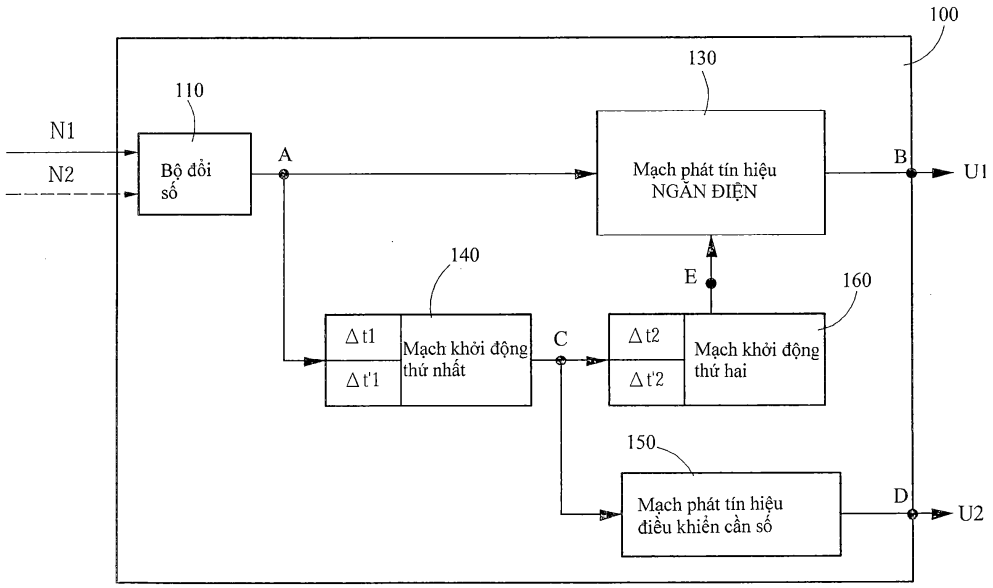

(11) **47841**
(21) 1-2015-04985 (51)[7] **B60W 30/188**
(22) 29.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 103146699 31.12.2014 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2015
(75) TSAY, WEN-TIEN (TW)
4F., No. 27, Lane 160, Hsin-Sheng S. Road, Sec. 1, Taipei 100, Taiwan.
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ TĂNG TỐC ĐỀU CHO XE ĐIỆN
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tăng tốc đều của xe điện bao gồm mạch tăng tốc đều; thiết bị điều khiển; động cơ điện; bộ phận bánh xe; và van tiết lưu. Van tiết lưu được nối bằng điện với đầu vào của mạch tăng tốc đều. Đầu ra của mạch tăng tốc đều được nối bằng điện với thiết bị điều khiển. Thiết bị điều khiển là bộ đổi điện để thay đổi dòng điện DC thành dòng điện AC ba pha cấp cho động cơ điện. Động cơ điện cung cấp cơ năng để dẫn động bộ phận bánh xe. Mạch tăng tốc đều bao gồm mạch lọc điện để giảm độ dốc dương của điện áp tín hiệu tại đầu ra của van tiết lưu.

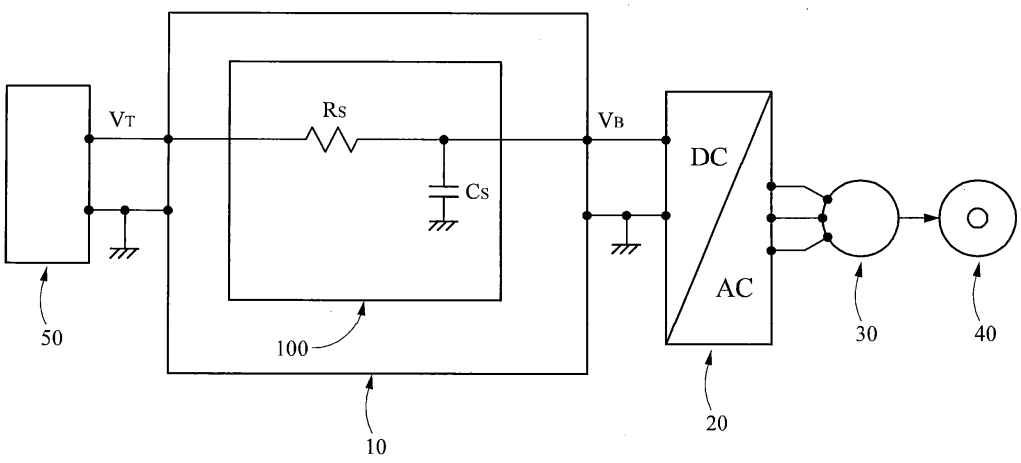

(11) **47842**
(21) 1-2015-04986 (51)[7] **B60L 3/00**
(22) 29.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 103146700 31.12.2014 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2015
(75) TSAY, WEN-TIEN (TW)
4F., No. 27, Lane 160, Hsin-Sheng S. Road, Sec. 1, Taipei 100, Taiwan.
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) XE ĐIỆN CÓ THIẾT BỊ GIẢM MÔMEN ĐỘNG CƠ KHI DUNG LƯỢNG ẮC QUY YẾU

(57) Sáng chế đề cập đến xe điện bao gồm bộ phận ắc quy có ắc quy nạp lại được và hệ thống quản lý ắc quy (BMS); thiết bị điều khiển động cơ; động cơ điện; bộ phận bánh xe; và thiết bị xử lý tín hiệu cảnh báo. BMS theo dõi liên tục dung lượng ắc quy còn lại. BMS gửi tín hiệu cảnh báo đến cổng vào thứ nhất của thiết bị xử lý tín hiệu cảnh báo sao cho cổng ra thứ nhất của thiết bị xử lý tín hiệu cảnh báo phát cảnh báo nghe được và/hoặc nhìn thấy được, và cổng ra thứ hai của thiết bị xử lý tín hiệu cảnh báo phát tín hiệu để chỉ dẫn thiết bị điều khiển động cơ giảm lượng điện cấp từ ắc quy sạc vào động cơ điện nếu dung lượng ắc quy còn lại ít.

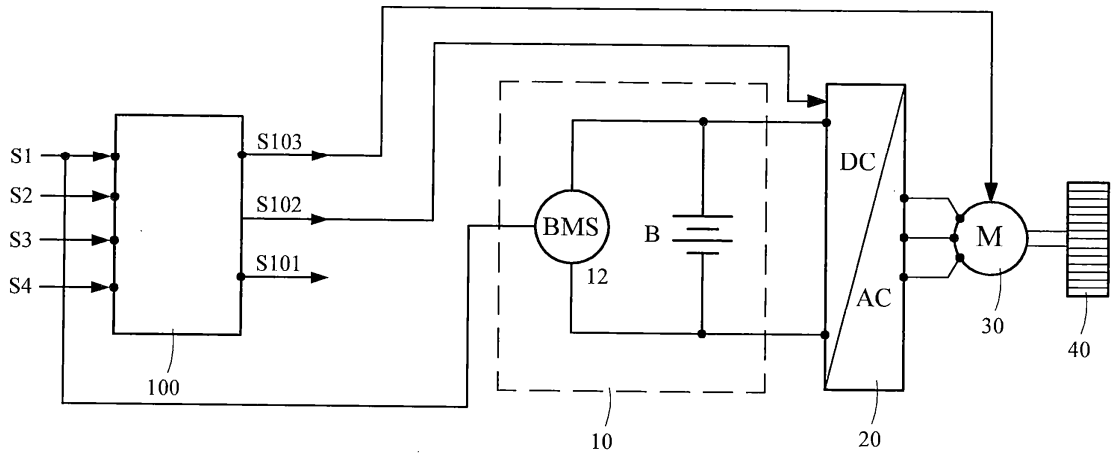

(11) **47843**
(21) 1-2015-04996 (51)[7] **F02D 29/02**
(22) 29.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2015-001475 07.01.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2015
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan
(72) Yoshihiro FURUYA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN XE
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển xe. Nếu nhiệt độ trong xi lanh thời điểm nén dự báo Tp có sự tương quan dương với cường độ của sự cháy sớm được dự báo bằng hoặc cao hơn giá trị ngưỡng của sự cháy sớm Tig (KHÔNG ở bước S60) khi yêu cầu tự động khởi động (S20) được thực hiện, thì cơ cấu đảo chiều tiến/lùi được đặt ở trạng thái nhả khớp, và động cơ tự động được khởi động (S110, S120). Nếu nhiệt độ trong xi lanh thời điểm nén dự báo Tp thấp hơn giá trị ngưỡng của sự cháy sớm Tig (CÓ ở bước S60), thì cơ cấu đảo chiều tiến/lùi được đặt ở trạng thái ăn khớp, và động cơ tự động được khởi động (S70, S80).

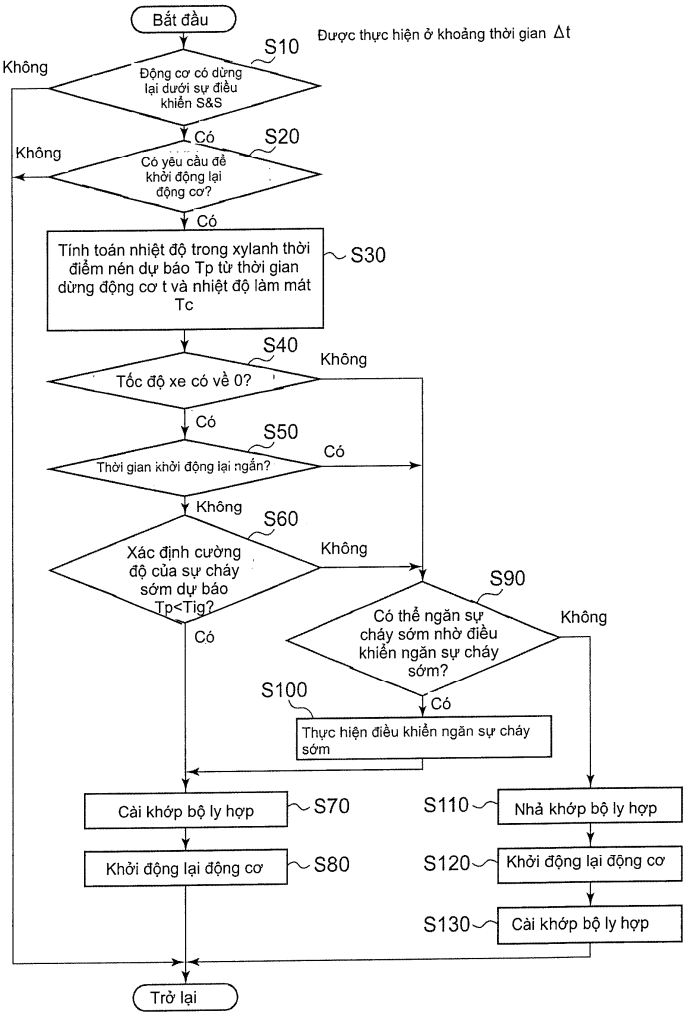

(11) **47844**
(21) 1-2015-05011 (51)[7] **A41H 42/00**, D03D 15/00
(22) 30.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 103146620 31.12.2014 TW
(71) FORMOSA TAFFETA CO., LTD. (TW)
317, Shu Liu Rd., Touliu 640, Taiwan
(72) Ling-Li LIN (TW), Chia-Hao LIN (TW), Ming-Fang CHANG (TW), Chun-Lin CHANG (TW), Chih-Kuan YU (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) VẢI DỆT DẠNG TÚI VÀ QUY TRÌNH TẠO RA VẢI DỆT DẠNG TÚI
(57) Sáng chế đề cập đến vải dệt dạng túi có các phần mở theo hướng ngang hoặc hướng dọc được tạo thành bằng cách dệt lẫn nhiều sợi dọc (111, 112) và sợi ngang (121, 122), bao gồm một số vùng dạng túi (10, 11), mỗi vùng này bao gồm thành túi (A) và thành túi (B), trong đó thành túi (A) được tạo thành bằng cách dệt lẫn sợi dọc thứ nhất (111) và sợi ngang thứ nhất (121) và thành túi (B) được tạo thành bằng cách dệt lẫn sợi dọc thứ hai (112) và sợi ngang thứ hai (122); và các vùng khoảng trống (L) được tạo thành bằng cách nối liền thành túi (A) và thành túi (B).
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình tạo ra vải dệt dạng túi có nhiều túi nhồi lông được tạo thành trong quá trình dệt lẫn sợi dọc và sợi ngang và không cần đến bất kỳ quy trình khâu bổ sung nào.

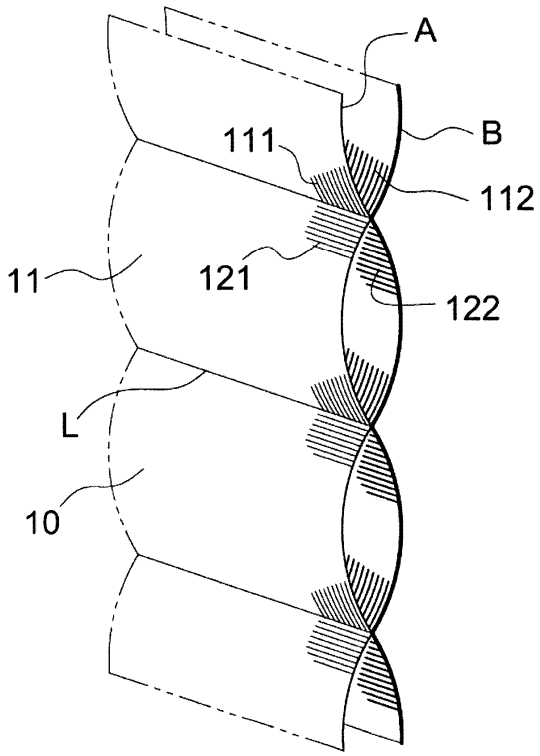

(11) **47845**
(21) 1-2015-05018 (51)[7] **A61K 31/40**, A61P 3/00, A61K 31/155, 31/505, 31/4985, 31/64, 38/26, 38/28
(22) 04.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IN2014/000445 04.07.2014 (87) WO2015/001573 A1 08.01.2015
(30) 2276/MUM/2013 05.07.2013 IN
(71) CADILA HEALTHCARE LIMITED (IN)
Zydus Tower, Satellite Cross Roads, Ahmedabad - 380015, Gujarat, India
(72) JAIN, Muhul, R., (IN), GIRI, Suresh (IN), KOTHARI, Himanshu, M (IN), BANERJEE, Kaushik (IN), KACHHIYA, Rashmikant (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) CHẾ PHẨM CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG, QUY TRÌNH BÀO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có tác dụng hiệp đồng chứa một hoặc nhiều hợp chất statin hoặc một hoặc nhiều chất ức chế dipeptidyl peptidaza IV (DPP IV) hoặc một hoặc nhiều chất chống tăng đường huyết diguanua và chất chủ vận thụ thể được hoạt hóa bởi chất tăng sinh peroxisom (PPAR) có công thức (Ia) để điều trị bệnh đái tháo đường, cụ thể là bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insulin (NIDDM) hoặc bệnh đái tháo đường typ 2 và các tình trạng bệnh liên quan đến bệnh đái tháo đường. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bào chế chế phẩm này. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến các muối nhất định của chất chủ vận PPAR có công thức (I) và quy trình điều chế muối này.

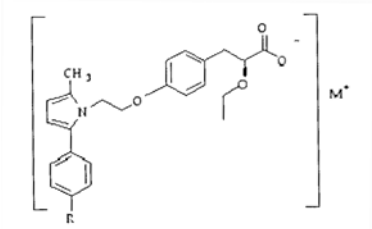

Công thức (I)

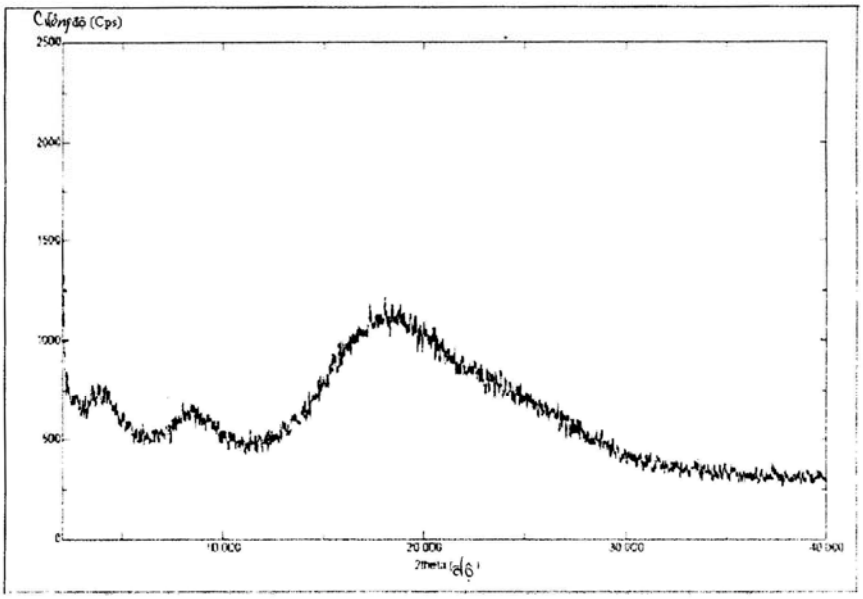

(11) **47846**
(21) 1-2015-05026 (51)[7] **B01J 13/04**, 13/02
(22) 31.12.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2015
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG (VN)
02 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(72) Trần Hải Đăng (VN), Tạ Thị Minh Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) QUY TRÌNH TẠO VI NANG DẦU GẤC THEO PHƯƠNG PHÁP NHỎ GIỌT NHỜ SỬ DỤNG POLYME SINH HỌC

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo vi nang dầu gấc theo phương pháp nhỏ giọt nhờ sử dụng polyme sinh học để ứng dụng trong sản xuất thực phẩm, bao gồm các bước: chuẩn bị dung dịch polyme (chitosan hoặc carrageenan hoặc gelatin hoặc natri alginat) với nồng độ thích hợp bằng cách cho bột polyme vào dung môi tương ứng, để hoà tan hoàn toàn ở nhiệt độ thích hợp tương ứng; bổ sung vào dung dịch polyme một lượng dầu gấc với tỷ lệ từ 3% đến 5% khối lượng của dung dịch polyme, chất nhũ hoá (polysorbat hoặc monoglyxerat hoặc lexitin) với tỷ lệ 5% khối lượng của dầu gấc. Quá trình bổ sung diễn ra ở nhiệt độ thích hợp. Quá trình tạo nhũ tương polyme-dầu gấc được thực hiện bằng cách đồng hoá hỗn hợp dung dịch polyme, dầu gấc, chất nhũ hoá tại áp suất nằm trong khoảng từ $4x10^5$ đến $5x10^5$ Pa trong thời gian 10 phút. Tiếp đó, nhỏ giọt nhũ tương đã đồng hoá bằng đầu nhỏ giọt vào dung dịch đông tụ tương ứng; quá trình nhỏ giọt diễn ra ở nhiệt độ phòng; và rửa hạt sau khi ngâm bằng nước cất 3 lần để thu được vi nang dầu gấc thành phẩm tươi và để khô tự nhiên để thu được vi nang dầu gấc thành phẩm khô.

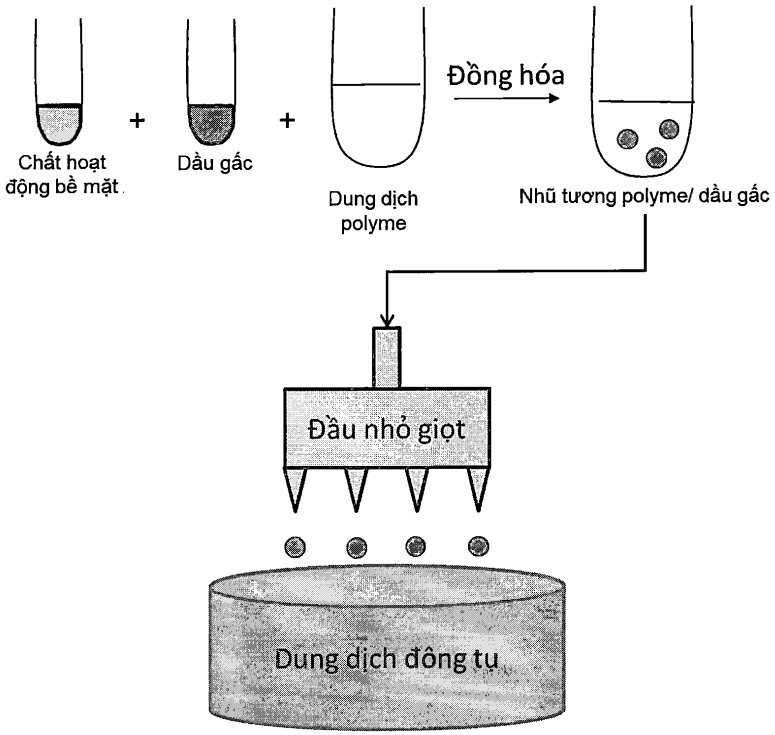

(11) **47847**
(21) 1-2015-05027 (51)[7] **B01J 13/06**, 13/02, 13/12
(22) 31.12.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2015
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG (VN)
02 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(72) Trần Hải Đăng (VN), Tạ Thị Minh Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) QUY TRÌNH TẠO VI NANG CHỨA DẦU THỰC VẬT SỬ DỤNG HỆ ĐA NHŨ TƯƠNG Ở NHIỆT ĐỘ THẤP VÀ KHÔNG SỬ DỤNG HÓA CHẤT KHÂU MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo vi nang chứa dầu thực vật dựa trên hệ đa nhũ tương ở nhiệt độ thấp và không sử dụng hoá chất khâu mạng để ứng dụng trong sản xuất thực phẩm, bao gồm các bước: chuẩn bị dung dịch gelatin có nồng độ nằm trong khoảng từ 15% đến 30%; tạo nhũ tương gelatin-dầu thực vật bằng cách đồng hoá hỗn hợp dung dịch polyme, dầu thực vật, chất nhũ hoá tại áp suất $4x10^5$- 5.10^5 Pa trong thời gian 10 phút; rót từ từ dung dịch nhũ tương gelatin-dầu thực vật vào parafin lỏng; nhiệt độ của parafin nằm trong khoảng từ 30°C-50°C; tiến hành khuấy hỗn hợp trên ở tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 300-600 vòng/phút trong khoảng thời gian từ 5-10 phút; hạ nhiệt độ của hỗn hợp (dung dịch gelatin, dầu thực vật, parafin lỏng) xuống đến 4°C-12°C (sử dụng nước lạnh), duy trì trong khoảng thời gian 30-120 phút; lắng gạn pha parafin bằng cách thủ công, thu lấy hạt vi nang; rửa hạt vi nang với axeton (3 lần); và để khô tự nhiên hạt vi nang thu được ở nhiệt độ phòng.

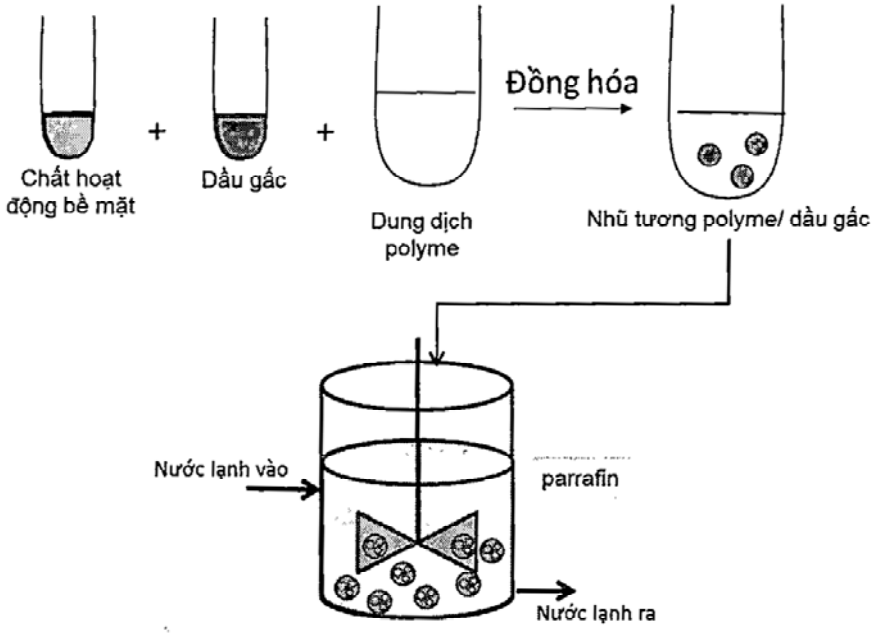

(11) **47848**
(21) 1-2015-05030 (51)[7] **C07D 413/02**, A61K 31/4164
(22) 31.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 10-2015-0009326 20.01.2015 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2015
(71) CJ HEALTHCARE CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) KIM, Young Ju (KR), KIM, Eun Sun (KR), LEE, Ji Yun (KR), LEE, Hyuk Woo (KR), KWEON, Jae Hong (KR), LEE, Sung Ah (KR), CHOI, Kwang Do (KR), KO, Dong Hyun (KR), HEO, Seung Pyeong (KR)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) HỢP CHẤT BENZIMIDAZOL Ở DẠNG TINH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất benzimidazol ở dạng tinh thể và phương pháp điều chế chúng. Hợp chất theo sáng chế ít bị biến đổi về mặt hóa học và/hoặc vật lý dưới điều kiện chiếu sáng trong thời gian dài, có độ hút ẩm thấp, có khả năng cảm ứng tĩnh điện rất thấp và do đó thuận lợi cho việc bào chế thuốc, và hợp chất ở dạng tinh thể theo sáng chế có tính ổn định rất tốt hữu ích để bảo quản trong một thời gian dài.

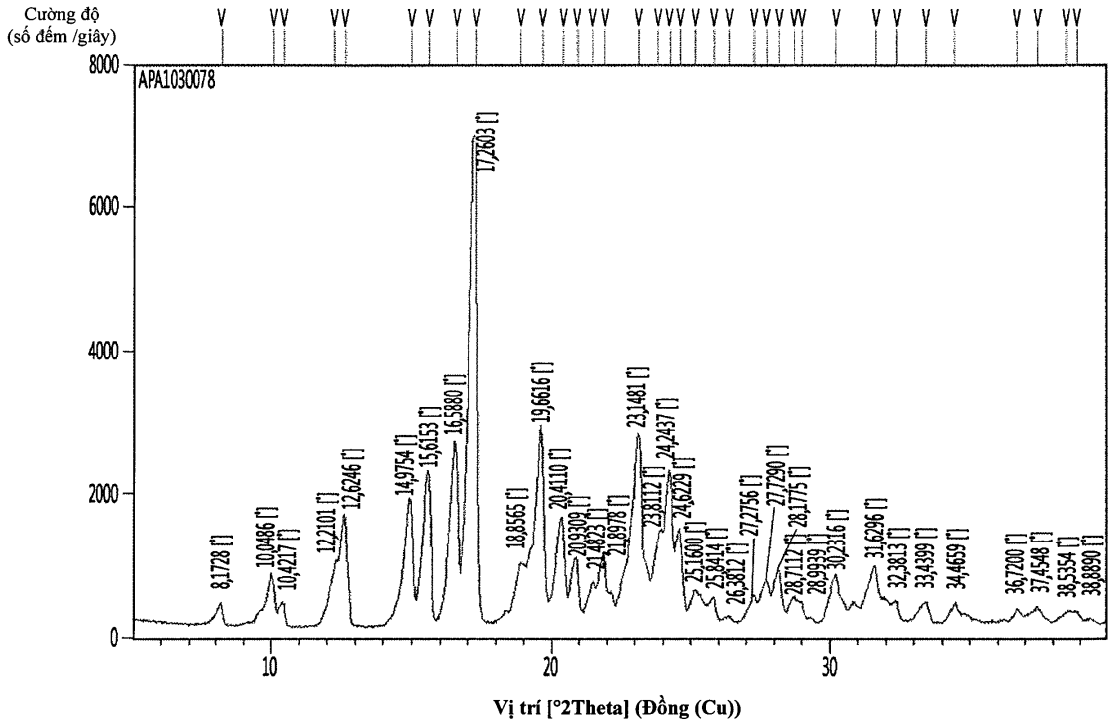

(11) **47849**
(21) 1-2016-00020 (51)[7] **C10L 5/44**
(22) 04.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-001953 08.01.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.01.2016
(71) HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan
(72) Mitsugu SUGASAWA (JP)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG REFORMING NHIÊN LIỆU SINH HỌC CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NHIÊN LIỆU SINH HỌC CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp reforming nhiên liệu sinh học có nguồn gốc thực vật và phương pháp sản xuất nhiên liệu sinh học có nguồn gốc thực vật. Hệ thống và phương pháp reforming nhiên liệu sinh học theo sáng chế có thể loại bỏ kali và clo theo cách thức đơn giản. Hệ thống này bao gồm thiết bị nghiền (2) để nghiền thành bột thực vật mà là nguyên liệu thô, thiết bị rửa giải (6) để rửa giải các chất tan trong nước dưới môi trường áp suất không khí ra khỏi thực vật đã nghiền, thiết bị loại nước (14) để tách loại nước ra khỏi thực vật được xả ra từ thiết bị rửa giải (6), xilô (17) để chứa thực vật đã loại nước bởi thiết bị loại nước (14), và thùng chứa chất lỏng rửa giải (20) chứa dung dịch được xả ra từ thiết bị loại nước (14).

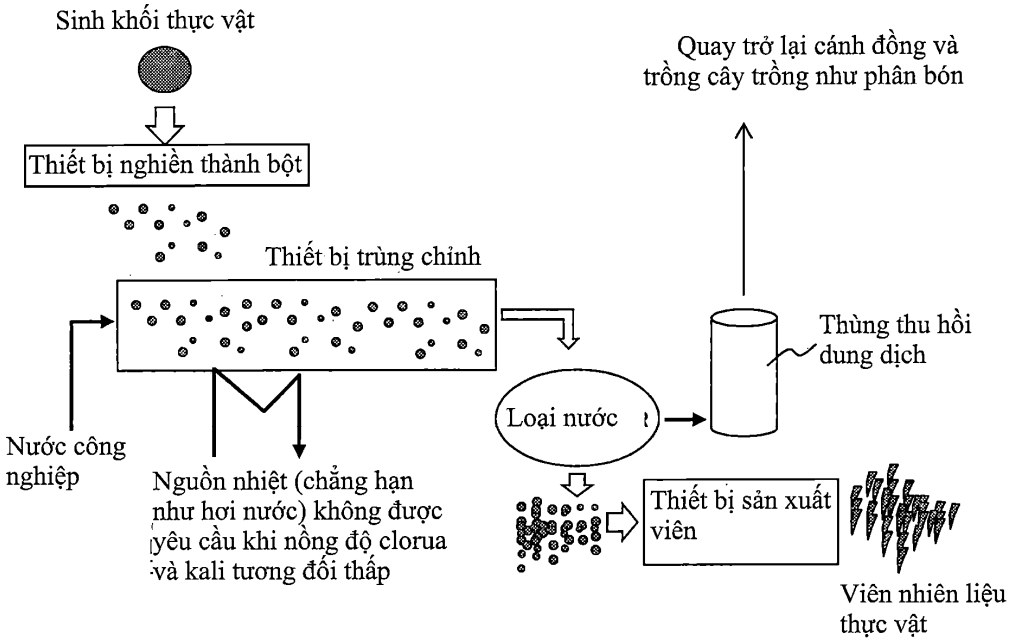

(11) **47850**
(21) 1-2016-00021 (51)[7] **C02F 9/14**, 11/06, 3/06, 1/44, 11/02
(22) 30.05.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/SG2014/000241 30.05.2014 (87) WO2015/183186 03.12.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2016
(71) FOREVERTRUST INTERNATIONAL (S) PTE. LTD. (SG)
51 Changi Business Park Central 2, #09-09 The Signature, Singapore 486066
(72) LIU, Yongyan (CN), LIU, Haiyan (SG)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)
(54) HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC BẰNG MÀNG LỌC NANO VÀ BƠM CHÌM TRONG GIẾNG SÂU SẢN XUẤT NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý nước bằng màng lọc nano và bơm chìm trong giếng sâu sản xuất nước. Nước thô nối thông với thùng lặn hở theo ống dẫn bằng thép đi qua bể lọc bằng gạch có lỗ (4), bể lọc bê tông thô (6), bể lọc than hoạt tính (7) và bể lọc bằng vải lọc (8). Phần phía trên của bể lọc kín hoặc được che phủ bằng tấm phủ. Oxy được cung cấp một cách liên tục ở đáy của bể lọc gạch có lỗ (4) thông qua thiết bị tạo oxy (5) theo kiểu hấp phụ áp suất chuyển đổi (PSA) để tạo ra bể lọc hoạt tính sinh học. Bể lọc bê tông thô (6) được sử dụng để lọc thô, và bể lọc than hoạt tính (7) được sử dụng để lọc tinh. Nước tiền xử lý được lọc bằng các thành phần vải lọc vi lọc sẽ chảy vào trong thành phần màng lọc nano được bố trí ở đáy của giếng vận hành. Thành phần màng lọc sử dụng năng lượng áp suất tĩnh được tạo ra bởi chênh lệch mức nước làm áp suất làm việc của màng lọc nano. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bơm chìm trong giếng sâu sản xuất nước.

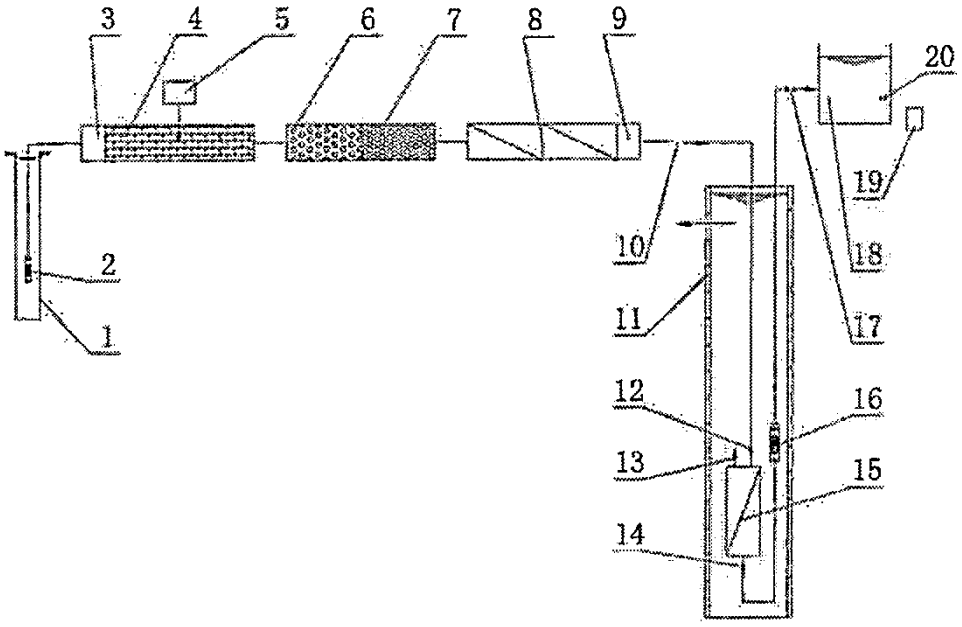

(11) **47851**
(21) 1-2016-00026 (51)[7] **A61K 38/17**, A61P 37/02
(22) 04.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/064339 04.07.2014 (87) WO2015/001092 08.01.2015
(30) 13175267.7 05.07.2013 EP
61/843,185 05.07.2013 US
(71) ARLA FOODS AMBA (DK)
Sonderhoj 14, DK-8260 Viby J, Denmark
(72) KVISTGAARD, Anne Staudt (DK), WEJSE, Peter Langborg (DK), DONOVAN, Sharon (US), SlEGEL, Marcia H. Monaco (BR), COMSTOCK, Sarah S. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) OSTEOPONTIN TRONG SỮA ĐỘNG VẬT CÓ VÚ DÙNG ĐỂ TĂNG CƯỜNG ĐÁP ỨNG MIỄN DỊCH, CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG CHỨA OSTEOPONTIN NÀY VÀ HỆ VACXIN CHỨA VACXIN VÀ OSTEOPONTIN TRONG SỮA ĐỘNG VẬT CÓ VÚ

(57) Sáng chế đề cập đến osteopontin trong sữa động vật có vú và/hoặc peptit hoạt tính hoặc phần cắt hoạt tính của chúng để tăng cường đáp ứng miễn dịch chống lại bệnh lây nhiễm ở động vật có vú, như người, cũng như để nâng cao hiệu quả của vacxin để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh lây nhiễm ở động vật có vú, như người. Sáng chế còn đề xuất hệ vacxin, dùng để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh lây nhiễm ở động vật có vú, chứa vacxin và osteopontin trong sữa động vật có vú và/hoặc peptit hoạt tính và phần cắt hoạt tính của chúng để sử dụng qua đường miệng cho động vật có vú, cũng như vacxin và osteopontin trong sữa động vật có vú và/hoặc phần cắt hoạt tính của chúng dùng để tăng cường sức đề kháng miễn dịch chống lại bệnh lây nhiễm ở động vật có vú.

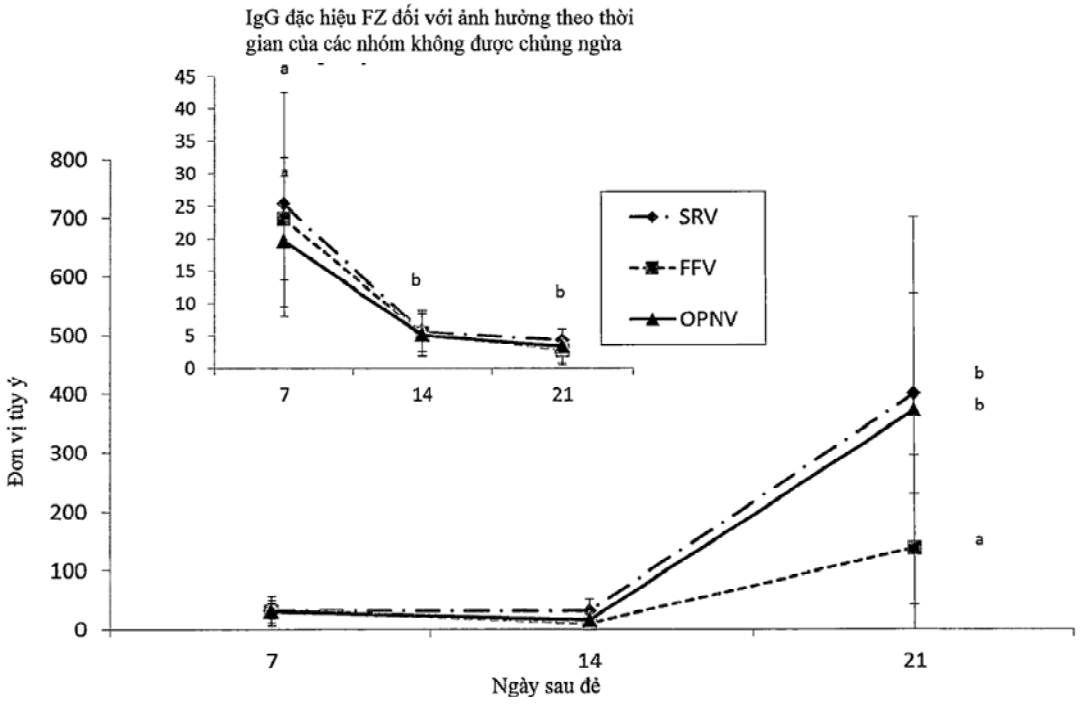

(11) **47852**
(21) 1-2016-00056 (51)[7] **A63B 22/00**
(22) 06.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 201510003185.6 06.01.2015 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.05.2016
(75) CHANG, CHUNG FU (TW)
No. 451, Dadian Rd., Hemei Township, Changhua County, Taiwan
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) KẾT CẤU BẢNG ĐỆM CỦA MÁY CHẠY BỘ
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu bảng đệm của máy chạy bộ, kết cấu này bao gồm các lớp bằng tre được tạo ra bằng cách gắn kết các mành tre với nhau, bề mặt dưới của lớp bằng tre này được kết dính với lớp màng nhờ đó các mành tre được dính chặt vào lớp màng này. Mỗi lớp màng có các mặt dưới và các mặt trên tương ứng được dính ở giữa các lớp bằng tre. Các mành tre của mỗi lớp bằng tre quay theo cùng chiều xếp chồng lên nhau, ngược lại các lớp bằng tre được xếp chồng theo chiều dọc nhằm tạo ra tác dụng đệm tốt hơn. Bằng cách thiết đặt một lớp màng giữa hai lớp bằng tre, các bề mặt tiếp xúc của các lớp bằng tre và lớp màng này được kết dính với nhau trở nên nhẵn hơn và chất kết dính làm đầy khe hở một cách đều hơn. Lớp chống trượt được dính trên lớp bằng tre trên cùng. Tác dụng đệm trơn tru hơn và vị trí xếp chồng ổn định thu được khi các lớp bằng tre bị giẫm lên nhằm ngăn gây ra sự gẫy rời của các liên kết đệm giữa các mành tre và các lớp màng.

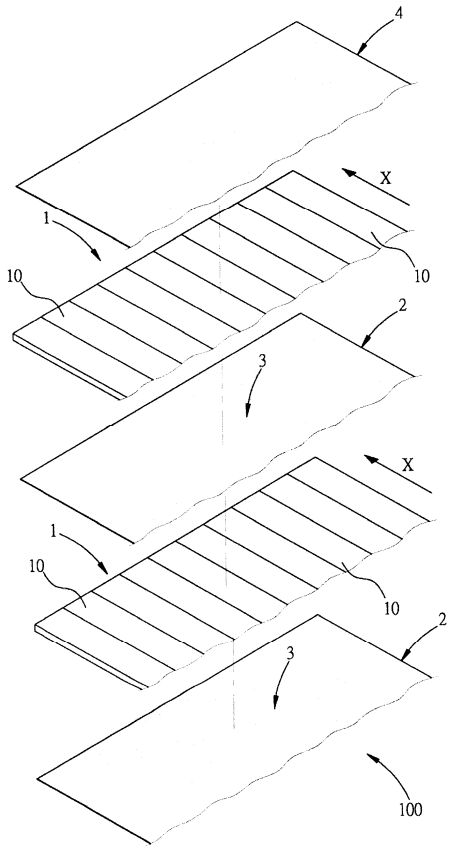

(11) **47853**
(21) 1-2016-00074 (51)[7] **C07D 207/34**, A61K 31/40, A61P 31/00
(22) 25.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/066093 25.07.2014 (87) WO2015/011281 29.01.2015
(30) 13177926.6 25.07.2013 EP
14171062.4 04.06.2014 EP
(71) JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland
(72) VANDYCK, Koen (BE), KESTELEYN, Bart, Rudolf, Romanie (BE), PIETERS, Serge, Maria, Aloysius (NL), ROMBOUTS, Geert (BE), VERSCHUEREN, Wim, Gaston (BE), RABOISSION, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT PYROLAMIT ĐƯỢC THẾ GLYOXAMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM GAN B

(57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế sự sao chép của virut gây bệnh viêm gan B (HBV) có công thức (IA)

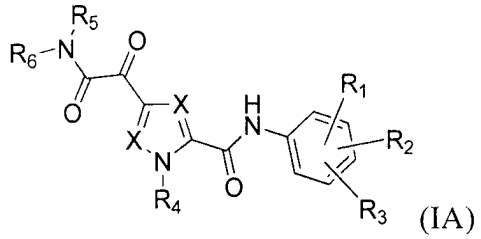
(IA)

bao gồm các dạng đồng phân hóa học lập thể, và muối, hydrat, solvat của nó, trong đó X và R^1 đến R^6 có nghĩa như được xác định trong bản mô tả này.
Sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế hợp chất nêu trên, dược phẩm chứa nó để sử dụng riêng rẽ hoặc kết hợp với chất ức chế HBV khác trong liệu pháp điều trị HBV.

(11) **47854**
(21) 1-2016-00100 (51)[7] **F03B 13/00**
(22) 08.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 201510015369.4 13.01.2015 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.01.2016
(71) TZOO YING ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 42, Tianjin St., Sanmin Dist., Kaohsiung City 807, Taiwan.
(72) Rong-Tai HONG (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ TẠO RA NĂNG LƯỢNG THỦY ĐIỆN TRÊN BỜ
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ra năng lượng thủy điện trên bờ được bố trí trên dòng chảy để thu và biến đổi năng lượng của dòng chảy thành điện năng, bao gồm bộ phận thân, bộ phận tuabin thủy lực, bộ phận truyền năng lượng lưu động và bộ phận tạo ra điện năng. Động năng của đòng chảy được thu bằng bộ phận tuabin thủy lực, và được truyền tới bộ phận tạo ra năng lượng bằng bộ phận truyền năng lượng lưu động sao cho phù hợp với độ cao của mực nước.

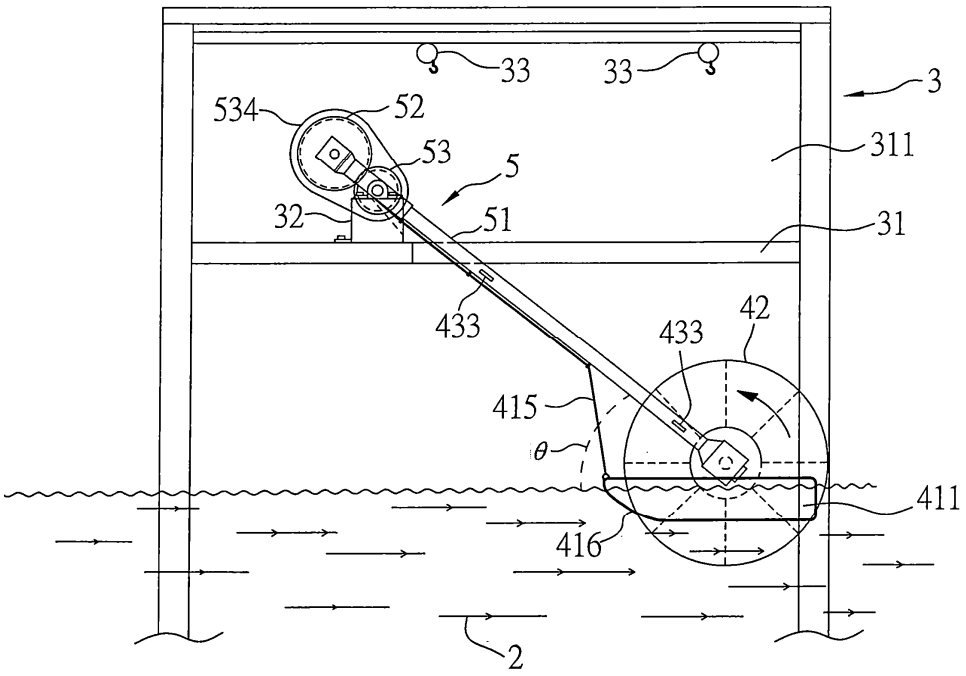

(11) **47855**
(21) 1-2016-00112 (51)[7] **D04B 23/12**, 27/08
(22) 03.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/064171 03.07.2014 (87) WO2015/007533 22.01.2015
(30) 13177148.7 19.07.2013 EP
(71) KUFNER HOLDING GMBH (DE)
Baierbrunner Str. 39, 81379 Munchen, Germany
(72) SCHUMACHER Rolf (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)
(54) CHI TIẾT SƯỞI BỀ MẶT BẰNG VẢI DỆT, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VÀ HỆ THỐNG ĐAN SỢI NGANG

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo chi tiết sưởi bề mặt bằng vải dệt (1) trong đó chất liệu dệt kim được tạo và, ở một và cùng bước gia công, các vật dẫn nhiệt (4) được đan xen như các sợi dọc. Các vật dẫn tiếp xúc (5) tiếp xúc với các vật dẫn nhiệt (4) được gài ở các khoảng như các sợi ngang hoặc nhóm sợi ngang. Để chế tạo chi tiết sưởi bề mặt (1), máy dệt kim sợi dọc hoặc máy dệt kim Raschel được sử dụng, tốc độ sản xuất của máy được thay đổi như chức năng tạo hình mũi kim. Máy dệt kim sợi dọc hoặc máy dệt kim Raschel có hệ thống đan xen sợi ngang dự trữ với các xích dẫn tiến (11) để cấp các sợi ngang và bàn trượt sợi ngang (12) nhằm đan xen các sợi ngang. Cả xích dẫn tiến (11) lẫn bàn trượt sợi ngang (12) được dừng trong khoảng thời gian định trước như chức năng tạo hình mũi kim.

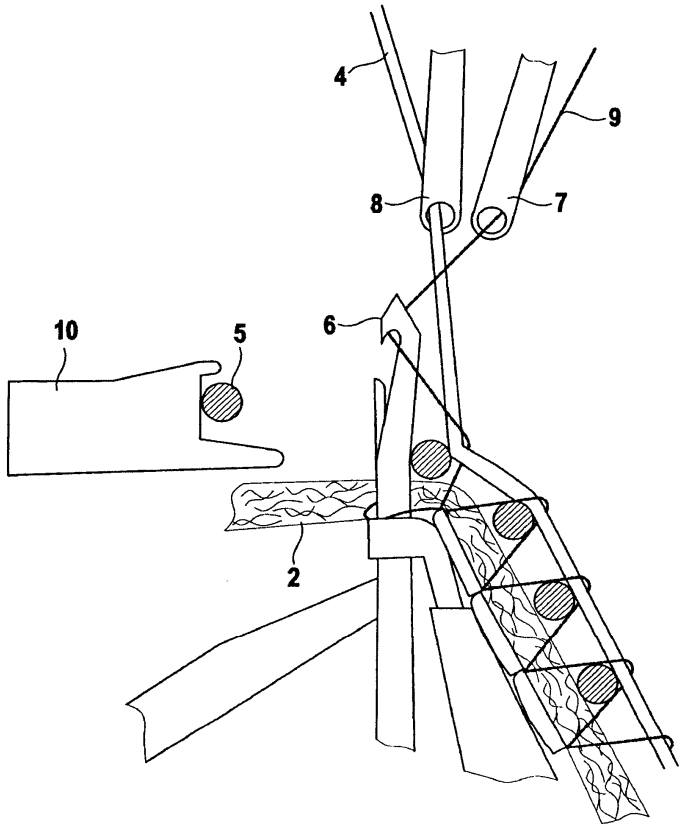

(11) **47856**
(21) 1-2016-00129 (51)[7] **F02D 41/16**
(22) 12.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) JP2015-004669 14.01.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.01.2016
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan
(72) Tetsuhiko NISHIMURA (JP)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) HỆ THỐNG ĐỘNG CƠ VÀ XE DẠNG YÊN NGỰA ĐƯỢC TRANG BỊ HỆ THỐNG ĐỘNG CƠ NÀY

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống động cơ trong đó dòng điện xoay chiều AC (Alternative Current) được sinh ra bởi máy điện quay được chuyển đổi thành dòng điện một chiều (DC- Direct Current) nhờ bộ chuyển đổi, và ăcquy được nạp bằng dòng điện DC. Bộ chuyển đổi có các chuyển mạch. Định thời chuyển mạch của các chuyển mạch được điều khiển so với pha điện áp thụ cảm của máy điện quay. Khi động cơ ở trạng thái không tải, van điều khiển tốc độ không tải (ISC - Idle Speed Control) được điều khiển dựa trên tốc độ quay của trục khuỷu. Hơn nữa, mối tương quan giữa tốc độ quay của trục khuỷu và độ mở của van ISC này được tiếp nhận dưới dạng thông tin về độ mở của van. Trong kết cấu này, việc tiếp nhận thông tin về độ mở của van được dừng lại tạm thời dựa trên độ lớn của góc trễ pha tại định thời chuyển mạch của các chuyển mạch. Sáng chế còn đề xuất xe dạng yên ngựa được trang bị hệ thống động cơ này.

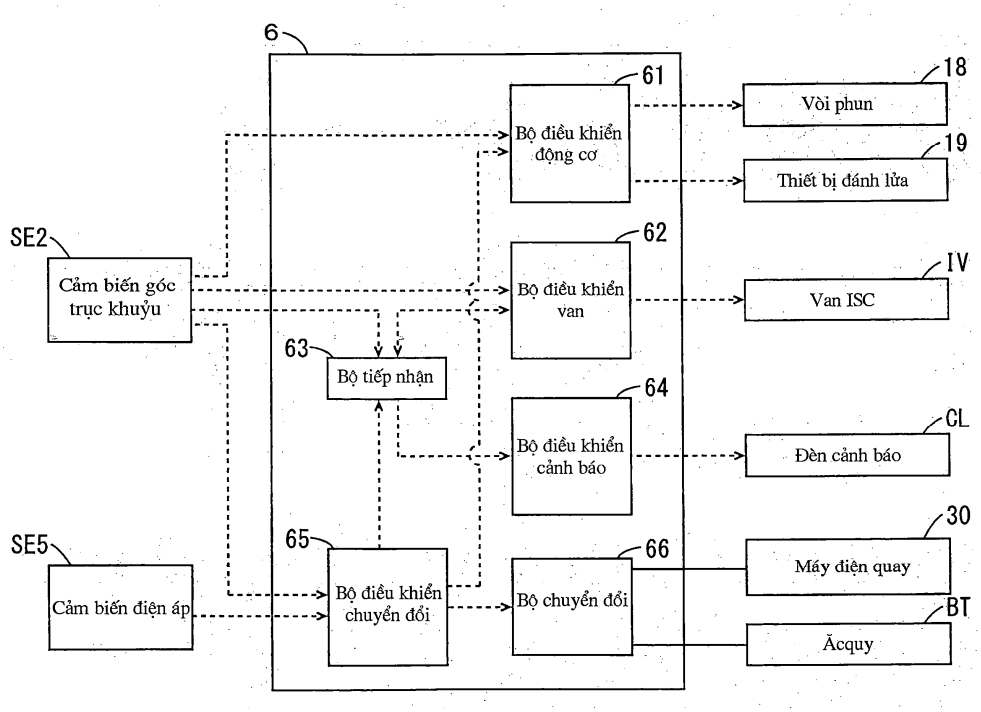

(11) **47857**
(21) 1-2016-00130 (51)[7] **F02D 13/08**
(22) 12.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) JP2015-004670 14.01.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.01.2016
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan
(72) Kosei MAEBASHI (JP), Tetsuhiko NISHIMURA (JP), Kenichi KAJIWARA (JP), Youichi HORAGUCHI (JP)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) HỆ THỐNG ĐỘNG CƠ VÀ XE DẠNG YÊN NGỰA ĐƯỢC TRANG BỊ HỆ THỐNG ĐỘNG CƠ NÀY

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống động cơ trong đó cơ cấu giảm áp có chi tiết ly tâm, chi tiết dẫn động và chi tiết đẩy. Khi khởi động động cơ, nếu tốc độ quay của trục khuỷu thấp hơn so với tốc độ chuyển đổi, chi tiết ly tâm được giữ ở vị trí tốc độ thấp nhờ lực đẩy của chi tiết đẩy. Nếu tốc độ quay của trục khuỷu cao hơn so với tốc độ chuyển đổi, chi tiết ly tâm được giữ ở vị trí tốc độ cao nhờ lực ly tâm. Trong khoảng thời gian dừng không tải, trong trường hợp mà trong đó tốc độ quay của trục khuỷu không lớn hơn tốc độ bắt dầu hãm cao hơn so với tốc độ chuyển đổi, máy điện quay được điều khiển sao cho trục khuỷu được hãm lại. Chi tiết ly tâm được giữ ở vị trí tốc độ thấp hoặc vị trí tốc độ cao nhờ lực quán tính sinh ra khi hãm trục khuỷu. Sáng chế còn đề xuất xe dạng yên ngựa được trang bị hệ thống động cơ này.

Fig.13a

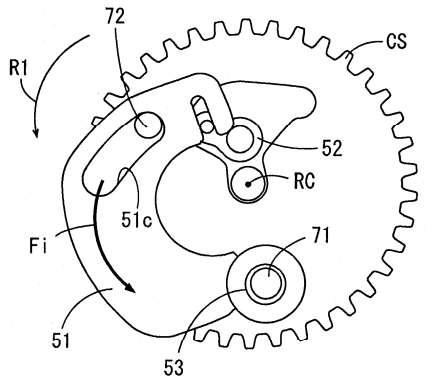

Fig.13b

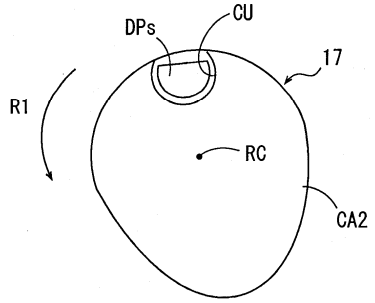

(11) **47858**
(21) 1-2016-00131 (51)[7] **F02N 11/08**
(22) 12.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) JP2015-004671 14.01.2015 JP
JP2015-240225 09.12.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.01.2016
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan
(72) Tatsuhiro OOBA (JP)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) HỆ THỐNG ĐỘNG CƠ VÀ XE DẠNG YÊN NGỰA ĐƯỢC TRANG BỊ HỆ THỐNG ĐỘNG CƠ NÀY

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống động cơ trong đó dòng điện được cấp cho máy điện quay ở chu kỳ làm việc thứ nhất để quay trục khuỷu đầu tiên theo chiều ngược lại trước khi mồi hỗn hợp nhiên liệu không khí trong khi khởi động động cơ. Khi trục khuỷu được quay, góc quay của trục khuỷu được đo. Nếu góc quay dò được đạt đến góc chuyển, chu kỳ làm việc của dòng điện, mà được cấp cho máy điện quay được chuyển từ chu kỳ làm việc thứ nhất sang chu kỳ làm việc thứ hai thấp hơn so với chu kỳ làm việc thứ nhất. Do đó, mômen của máy điện quay được giảm, nên chuyển động quay của trục khuỷu theo chiều ngược lại được dừng lại bởi lực quay do áp lực trong xi lanh. Nếu chuyển động quay của trục khuỷu theo chiều ngược lại được dừng lại, thì trục khuỷu được quay theo chiều về phía trước. Sau đó, thực hiện việc mồi hỗn hợp nhiên liệu không khí, và động cơ được hoàn thành kỳ nổ. Sáng chế còn đề xuất xe dạng yên ngựa được trang bị hệ thống động cơ này.

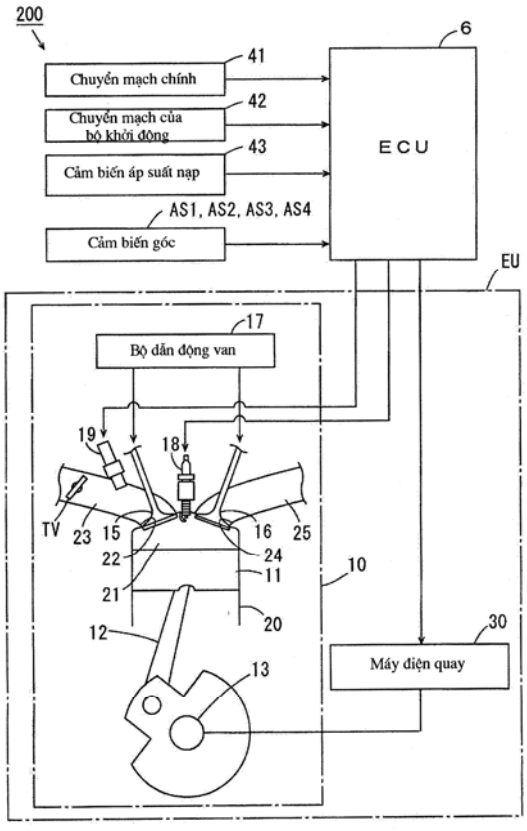

(11) **47859**
(21) 1-2016-00155 (51)[7] **C12C 12/00**, A01H 5/00, 5/08, 5/10, A23L 1/10, 1/185, 1/202, C12C 1/02, C12N 15/09, 5/10, C12Q 1/68
(22) 13.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/AU2014/000619 13.06.2014 (87) WO2014/197943 18.12.2014
(30) 2013902140 13.06.2013 AU
2013902565 11.07.2013 AU
(71) 1. COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)
Limestone Avenue, Campbell, Australian Capital Territory 2612, Australia
2. GRAINS RESEARCH AND DEVELOPMENT CORPORATION (AU)
Level 4, 4 National Circuit, Barton, Australian Capital Territory, Australia
(72) TANNER, Gregory John (AU), HOWITT, Crispin Alexander (AU), COLGRAVE, Michelle Lisa (AU), BLUNDELL, Malcolm James (AU)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM, ĐỒ UỐNG TỪ LÚA MẠCH VÀ CÂY LÚA MẠCH CHỨA HORDEIN VỚI HÀM LƯỢNG THẤP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thực phẩm, đồ uống trên cơ sở mạch nha thích hợp từ cây lúa mạch chứa hordein với hàm lượng thấp, thích hợp cho đối tượng mắc bệnh tiêu chảy mỡ sử dụng. Sáng chế còn đề cập đến cây lúa mạch có hạt chứa hordein với hàm lượng thấp để dùng trong phương pháp theo sáng chế.

(11) **47860**
(21) 1-2016-00158 (51)[7] **H02K 19/10**
(22) 13.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-006077 15.01.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.01.2016
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan
(72) Junichi DEGUCHI (JP), Kazuya ARAKAWA (JP), Kensuke YOSHIZUE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển phương tiện giao thông bao gồm động cơ từ trở chuyển mạch số và bộ điều khiển điện tử. Động cơ từ trở chuyển mạch số có rôto và stato và được lắp làm nguồn dẫn động trong phương tiện giao thông. Bộ điều khiển điện tử thực hiện việc điều khiển dòng điện của động cơ từ trở chuyển mạch số. Bộ điều khiển điện tử thực hiện việc điều khiển dòng điện thứ nhất (các bước S90, S130) khiến rôto quay theo chiều đảo ngược với chiều động cơ được khởi động trong trường hợp phương tiện giao thông không được khởi động ngay cả khi động cơ từ trở chuyển mạch số đưa ra mômen quay lớn nhất trong khoảng cho phép (bước S30 - Sai (NO)), và thực hiện việc điều khiển khiến rôto quay theo chiều quay mà phương tiện giao thông được khởi động (bước S40) sau khi rôto quay theo chiều đảo ngược bởi việc điều khiển dòng điện thứ nhất đến vị trí quay mà tại đó mômen cho phép khởi động phương tiện giao thông có thể được đưa ra (bước S30 - Đúng (YES)).

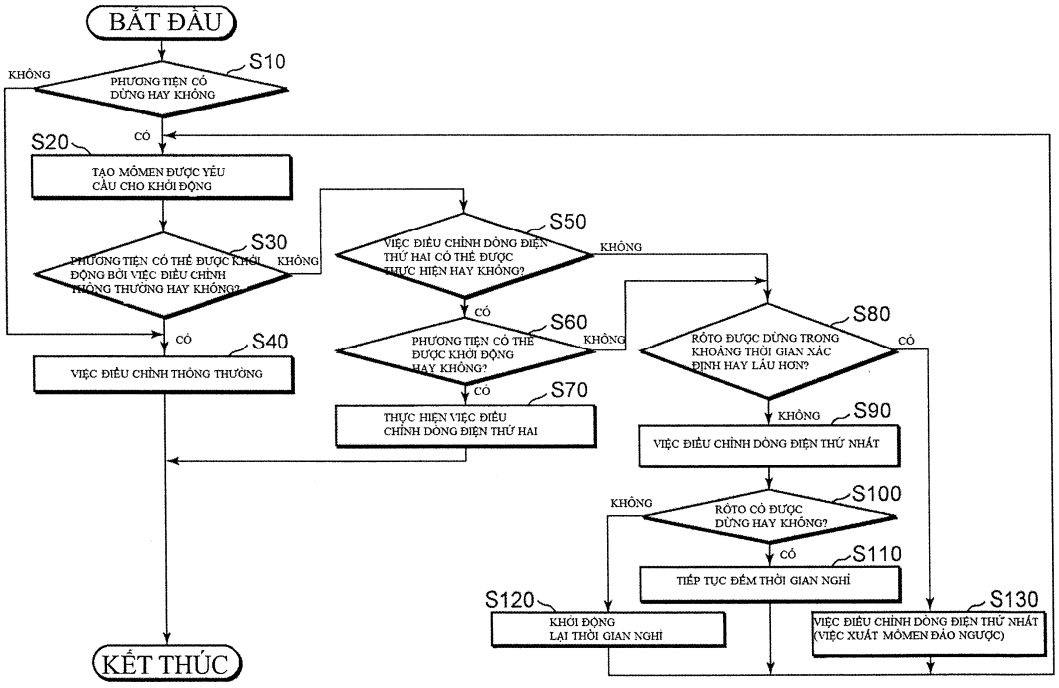

(11) **47861**
(21) 1-2016-00205 (51)[7] **H04L 1/16**
(22) 10.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/006187 10.07.2014 (87) WO2015/005688 15.01.2015
(30) 10-2013-0081200 10.07.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2016
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) KIM, Sung-kee (KR), RYU, Ga-hyun (KR), SUNG, Duk-gu (KR), PARK, Chun-bae (KR), JOUNG, Do-young (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ THU DỮ LIỆU VÀ VẬT GHI ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền và thu dữ liệu, làm giảm thời gian trễ do sự truyền lại gói dữ liệu được thực hiện khi phương pháp truyền lại gói được sử dụng để phục hồi dữ liệu bị mất trong khi truyền dữ liệu thời gian thực. Phương pháp này bao gồm bước truyền khung chứa ít nhất một gói dữ liệu; tạo ra ít nhất một gói phát hiện để phát hiện việc mất gói dữ liệu cuối cùng trong số ít nhất một gói dữ liệu; và khi gói dữ liệu là gói dữ liệu cuối cùng của khung được truyền, truyền ít nhất một gói phát hiện sao cho gói phát hiện được truyền liền kề gói dữ liệu cuối cùng, trong đó, gói dữ liệu cuối cùng có bị mất hay không được xác định nhờ sử dụng ít nhất một gói phát hiện.

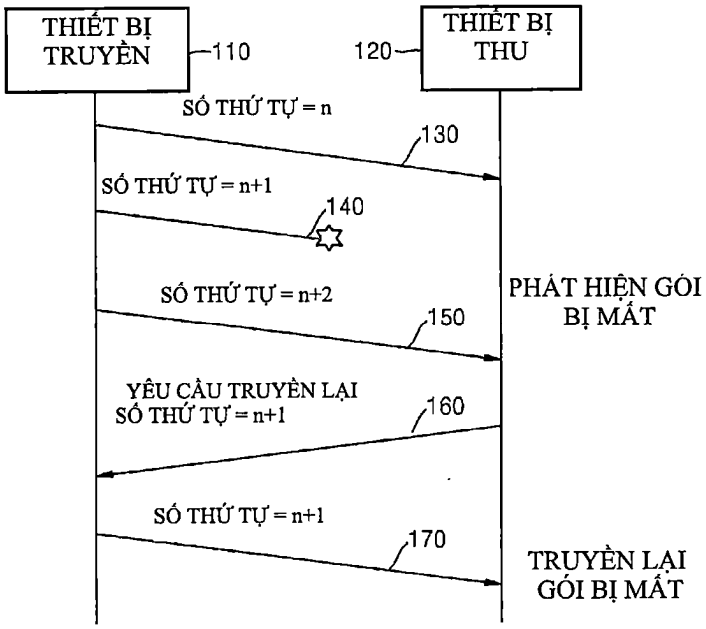

(11) **47862**
(21) 1-2016-00207 (51)[7] **A61K 31/445**
(22) 19.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/043204 19.06.2014 (87) WO2014/205229 24.12.2014
(30) 61/837,928 21.06.2013 US
61/877,832 13.09.2013 US
(71) TEVA PHARMACEUTICALS INTERNATIONAL GmbH (CH)
Schlusselstrasse 12, 8645 Jona, Switzerland
(72) BASSAN, Merav (IL), EYAL, Eli (IL), HAGAI, Esther, Lukasiewicz (IL), SVEINSDOTTER TEIGE WICKENBERG, Anna, Kristina (SE)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) DƯỢC PHẨM CHỨA PRIDOPIDIN ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH HUNTINGTON
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa pridopidin hoặc muối dược dụng của nó để sử dụng trong việc điều trị bệnh nhân bị bệnh Huntington, trong đó bệnh nhân này nhận được nhiều hơn 135 mg pridopidin mỗi ngày. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa pridopidin hydrođorua để sử dụng trong việc điều trị bệnh nhân bị bệnh Huntington, trong đó bệnh nhân này nhận được nhiều hơn 90 mg pridopidin mỗi ngày.

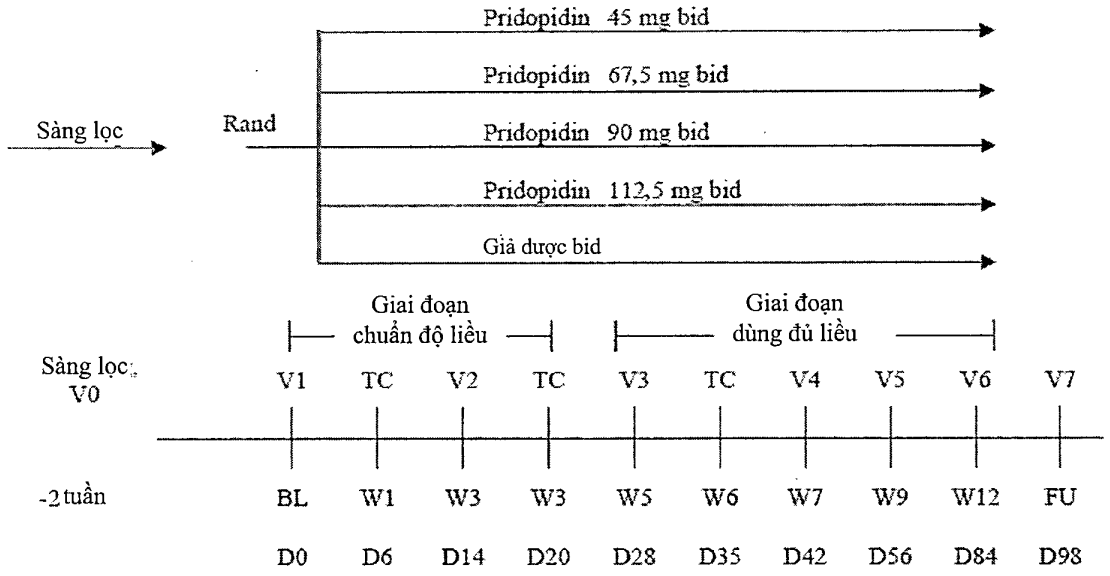

Rand = Ngẫu nhiên hóa; V = Lần khám; TC = Cuộc gọi điện thoại; W = Tuần; D = Ngày; FU = Tiếp theo

(11) **47863**
(21) 1-2016-00214 (51)[7] **B62L 3/08**, 3/02, 3/04, B60T 11/04, 11/06
(22) 18.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-006686 16.01.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.01.2016
(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
(72) Yoshihisa IEDA (JP), Yasunori OKAZAKI (JP), Yutaka NISHIKAWA (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CƠ CẤU PHANH DÙNG CHO XE KIỂU ĐỂ CHÂN HAI BÊN
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phanh dùng cho xe kiểu để chân hai bên cho phép tạo ra cơ cấu liên kết phanh đơn giản, nhỏ và thu gọn, dây phanh lắp và phanh thủy lực lắp, và cải thiện cảm giác vận hành phanh.
Cơ cấu phanh (50) được đề xuất dùng cho xe máy (10), cơ cấu phanh (50) gồm phanh thủy lực bánh xe trước (34), phanh cơ học bánh xe sau (48), xi lanh chính (83) được tạo kết cấu để kích hoạt phanh bánh xe trước (34) qua sự vận hành của cần phanh (55), và bộ cân bằng (117) được tạo kết cấu để phân phối lực vận hành trên bàn đạp phanh (63) để nhờ đó tác động các lực hãm vào phanh bánh xe trước (34) và phanh bánh xe sau (48). Cơ cấu phanh (50), cần đẩy (112) được kéo dài từ bộ cân bằng (117), và xi lanh chính (83) được kích hoạt bởi cần đẩy (112).

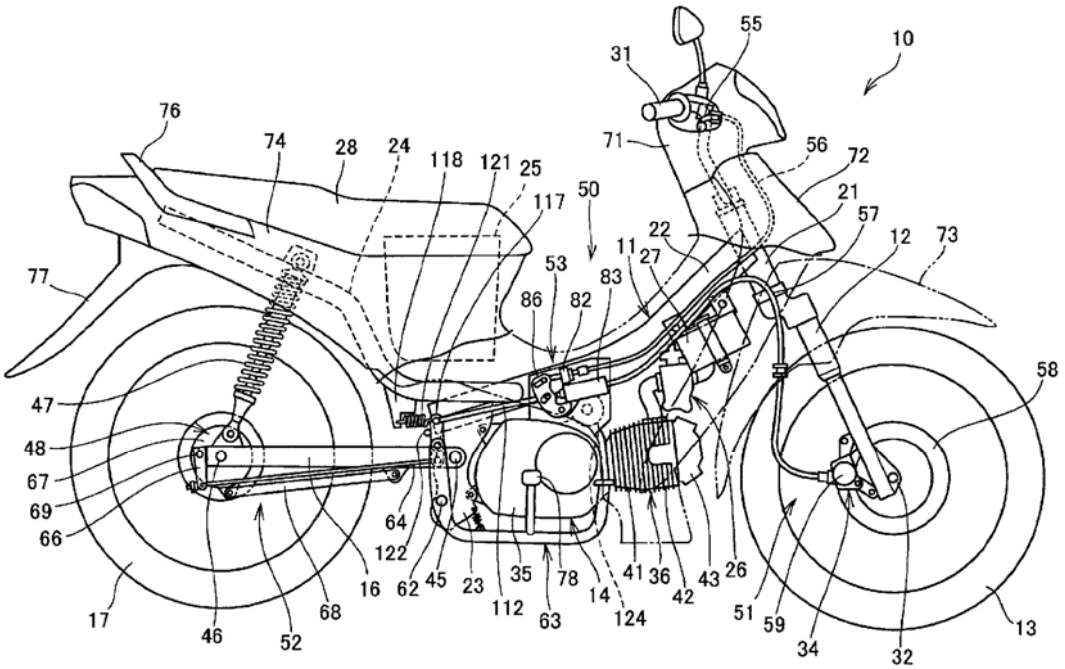

(11) **47864**
(21) 1-2016-00221 (51)[7] **C07D 239/84**, A61K 31/517, A61P 31/22
(22) 19.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/062974 19.06.2014 (87) WO2014/202737 24.12.2014
(30) 13003120.6 19.06.2013 EP
14165027.5 16.04.2014 EP
(71) AICURIS ANTI-INFECTIVE CURES GMBH (DE)
Friedrich-Ebert-Str. 475 42117 Wuppertal, Germany
(72) SCHWAB, Wilfried (DE), JUNG, Dirk (DE), SCHICKANEDER, Christian (DE), MARTENS, Welljanne (DE), LIMMERT, Michael (DE), BOTHE, Clemens (DE), BERWE, Mathias (DE), RINDERMANN, Nicole (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) HỢP CHẤT LETERMOVIR DẠNG VÔ ĐỊNH HÌNH VÀ DƯỢC PHẨM DẠNG RẮN CHỨA HỢP CHẤT NÀY DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG
(57) Sáng chế đề xuất hợp chất letermovir dạng vô định hình và dược phẩm dạng rắn chứa hợp chất này dùng qua đường miệng (dược phẩm giải phóng tức thì). Hợp chất letermovir dạng vô định hình theo sáng chế thích hợp dùng cho dược phẩm giải phóng tức thì, sau khi được tách ra khỏi dung dịch hữu cơ dễ bay hơi, cụ thể là axeton, bằng thiết bị sấy trục lăn ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 30°C đến 60°C, và sau đó sấy hợp chất letermovir dạng vô định hình thu được này, hoặc tách hợp chất letermovir dạng vô định hình này bằng cách kết tủa từ dung môi trộn lẫn được với nước, được chọn từ axeton hoặc axetonitril, trong một lượng nước dư để chống hòa tan, và sau đó lọc hoặc ly tâm hợp chất letermovir dạng vô định hình thu được. Ngoài ra, dược phẩm giải phóng tức thì chứa hợp chất letermovir dạng vô định hình được dự định để dùng trong phương pháp phòng hoặc điều trị bệnh có liên quan đến nhóm *Herpesviridae*, tốt hơn là có liên quan đến cytomegalovirut (CMV), thậm chí tốt hơn nữa là có liên quan đến cytomegalovirut của người (HCMV - human cytomegalovirus).

(11) **47865**
(21) 1-2016-00224 (51)[7] **D02G 3/12**, 3/46
(22) 18.06.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2013/000712 18.06.2013 (87) WO2014/026463 20.02.2014
(75) YUAN, HONG (CN)
Room 2, 2nd Floor, No.10 Building, No.4 Yard, Tianpingnanxiang, Taiyuan, Shanxi, 030012, China
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) CHỈ THÊU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHỈ THÊU
(57) Sáng chế đề xuất chỉ thêu và phương pháp sản xuất chỉ thêu này. Chỉ thêu bao gồm dây kim loại được làm từ kim loại được chọn từ vàng, platin, bạc và đồng với độ tinh khiết lớn hơn 95% và paladi với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 15ppm (parts per million: phần triệu) và màng chất dẻo được làm từ chất dẻo dẻo nhiệt phủ lên dây này. Chỉ thêu theo sáng chế chịu được nước, có độ bền giặt, chịu được nhiệt độ cao, chịu được axit và kiềm, có độ bền mài mòn, độ bền ma sát, mềm dẻo và trơn, mở rộng phạm vi ứng dụng, có thể được sử dụng cho kỹ thuật dệt, bện, móc và đan thủ công hoặc bằng máy thêu, có thể được sử dụng rộng rãi trên các loại vải dệt và hàng thủ công cần thiết trong cuộc sống, có thể trở thành sản phẩm bền cần thiết trong thực tế, làm tăng giá trị thẩm mỹ và nâng cao giá trị sản phẩm, và còn có thể thực hiện việc sản xuất với quy mô lớn và trở nên thích hợp với việc sử dụng rộng rãi.

(11) **47866**

(21) 1-2016-00251 (51)[7] **C01G 23/047**, B82Y 40/00, 5/00, A61K 36/00, C09D 5/14
(22) 19.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/MX2014/000094 19.06.2014 (87) WO2014/204290 24.12.2014
(30) MX/a/2013/007201 20.06.2013 MX

(71) INMOLECULE INTERNATIONAL LIMITED (GB)
16 Great Queen Street, Covent Garden, London WC2B5AH, United Kingdom
(72) LEóN GUTIéRREZ, Gabriela (MX)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) VẬT LIỆU NANO TITAN ĐIÔXIT HẠT NANO ĐƯỢC BIẾN ĐỔI NHÓM CHỨC VÀ CÓ CHIẾT XUẤT XITRIC HẤP PHỤ LÊN BỀ MẶT, ĐỂ LOẠI BỎ NHIỀU LOẠI VI SINH VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu nano composit, phương pháp điều chế vật liệu nano composit này và dung dịch chứa chúng. Vật liệu nano composit này bao gồm chất mang oxit kim loại hạt nano, tốt hơn nếu là titan điôxit, có bề mặt và lỗ, cỡ đường kính trung bình nằm trong khoảng từ 1 nm đến 100 nm, và diện tích bề mặt lớn hơn hoặc bằng 50 m^2/g, nhóm chức thứ nhất được chọn từ hydroxyl, phosphal, sulfal, clorua, amino, metyl và folat, được hấp phụ hóa học lên bề mặt chất mang, và nhóm chức thứ hai bao gồm các chiết xuất từ thảo mộc và/hoặc trái cây được hấp phụ vật lý lên bề mặt chất mang và lỗ.

(11) **47867**
(21) 1-2016-00266 (51)[7] **H04L 12/28**, G06F 13/00
(22) 11.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/065500 11.06.2014 (87) WO2015/015916 A1 05.02.2015
(30) 2013-158816 31.07.2013 JP
(71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan
(72) MATSUO, Takashi (JP), OBA, Masahiro (JP), SUZUKI, Shunsuke (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ THÔNG TIN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin bao gồm bộ điều khiển thu nhận được cấu hình để thu thông tin về sự mở rộng chức năng từ đối tượng bên ngoài, thông tin về sự mở rộng chức năng bao gồm thông tin thuộc tính chỉ báo chức năng của phương tiện và thông tin kết nối liên quan đến việc kết nối đến phương tiện, và bộ điều khiển chức năng được cấu hình để mở rộng chức năng của thiết bị xử lý thông tin dựa vào thông tin thuộc tính thu được, kết nối đến phương tiện tương ứng với chức năng được mở rộng dựa vào thông tin kết nối thu được, và kích hoạt chức năng được mở rộng.

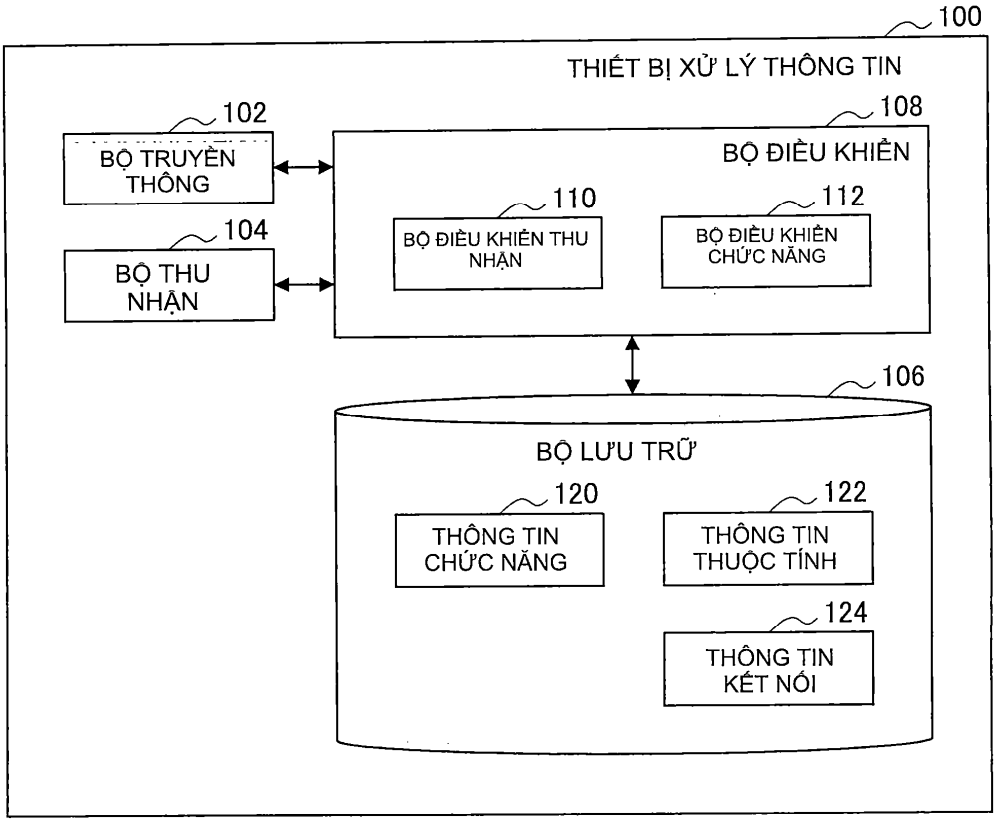

(11) **47868**
(21) 1-2016-00275 (51)[7] **H01C 17/06**
(22) 21.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) JP2015-011099 23.01.2015 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.04.2016
(71) TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7, Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Guanyin Dist., Taoyuan City 32849, Taiwan
(72) Chuan Hsiung LIU (TW), Yu Han CHU CHEN (TW), Fu Kang HUANG (TW)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT RẮN, SẢN PHẨM HÓA RẮN CỦA NÓ VÀ BỘ PHẬN HIỂN THỊ SỬ DỤNG SẢN PHẨM NÀY
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa nhiệt rắn bao gồm (a) nhựa có thể hóa rắn, (b) chất liên kết trên cơ sở silan có các nhóm chức glyxiđyl và hyđroxyl, (c) ít nhất một chất được chọn từ nhóm bao gồm bari sulfat, silic đioxit và hoạt thạch, và (d) chất tạo màu. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất sản phẩm hóa rắn của nó và bộ phận hiển thị sử dụng sản phẩm hóa rắn này.

(11) **47869**
(21) 1-2016-00276 (51)[7] **H01L 33/56**
(22) 21.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) JP2015-011098 23.01.2015 JP
(71) TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7, Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Guanyin Dist., Taoyuan City 32849, Taiwan
(72) Chuan Hsiung LIU (TW), Chun Hsiang YANG (TW), Fu Kang HUANG (TW)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT RẮN, SẢN PHẨM HÓA RẮN CỦA NÓ VÀ BỘ PHẬN HIỂN THỊ SỬ DỤNG SẢN PHẨM NÀY
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa nhiệt rắn bao gồm (a) nhựa silicon, (b) hợp chất chelat kim loại, (c) ít nhất một chất được chọn từ nhóm bao gồm bari sulfat, silicđi oxit và hoạt thạch, (d) chất tạo màu. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất sản phẩm hóa rắn của nó và bộ phận hiển thị sử dụng sản phẩm hóa rắn này.

(11) **47870**
(21) 1-2016-00327 (51)[7] **A61K 8/362**, 8/41, A61Q 5/00, 5/04, 5/08, 5/10
(22) 01.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/049388 01.08.2014 (87) WO2015/017768 05.02.2015
(30) 61/861,281 01.08.2013 US
61/867,872 20.08.2013 US
61/885,898 02.10.2013 US
61/903,239 12.11.2013 US
14/257,089 21.04.2014 US
14/257,056 21.04.2014 US
14/257,076 21.04.2014 US
62/000,340 19.05.2014 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2016
(71) LIQWD, INC. (US)
1482 East Valley Road, #701, Santa Barbara, California 93108, United States of America
(72) PRESSLY, Eric D. (US), HAWKER, Craig J. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) CHẾ PHẨM, KIT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI TÓC VÀ DA
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm, bộ kit, và phương pháp phục hồi các liên kết, ví dụ, liên kết disulfua, trong tóc hoặc trên da. Chế phẩm này mang lại lợi ích dưỡng cải thiện cho tóc khô hoặc làm ẩm da. Chế phẩm này cũng mang lại cảm giác ẩm kéo dài và cảm giác mượt mà cho da hoặc tóc, không có cảm giác bị nhờn. Chế phẩm này chứa một hoặc nhiều hợp chất liên kết đồng hóa trị với ít nhất hai nhóm thiol trong tóc hoặc trên da. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm liên kết ngăn cản các liên kết đã phục hồi quay lại trạng thái thiol tự do của chúng, trong ít nhất một tuần hoặc một tháng, hoặc dài hơn, sau một lần sử dụng chế phẩm. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp cải thiện để tạo kiểu tóc, ví dụ tạo sóng bền cho tóc, uốn quăn tóc, nhuộm màu tóc hoặc nhuộm màu nổi, và duỗi thẳng tóc.

(11) **47871**
(21) 1-2016-00391
(51)[7] **H04N 21/239**, G06F 13/00, H04N 21/2183, 21/61
(22) 12.08.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/071261 12.08.2014
(87) WO2015/029767 A1 05.03.2015
(30) 2013-174199 26.08.2013 JP
(71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
(72) YAMAGISHI Yasuaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ MÁY CHỦ ỦY NHIỆM, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ HỆ THỐNG CUNG CẤP NỘI DUNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị máy chủ ủy nhiệm, phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối, và hệ thống cung cấp nội dung mà có thể nâng cao hiệu năng phản hồi đối với các yêu cầu từ phía thu bằng cách lưu trữ tối ưu bởi máy chủ ủy nhiệm. Thiết bị máy chủ ủy nhiệm theo sáng chế bao gồm: bộ giám sát mà giám sát yêu cầu thu nhận siêu tệp chứa thông tin mà thiết bị đầu cuối cần thu dòng của nội dung, yêu cầu này được truyền bởi thiết bị đầu cuối tới thiết bị cung cấp nội dung mà phân phát nội dung trên mạng theo kỹ thuật tạo dòng thích nghi; bộ phân tích mà phân tích yêu cầu thu nhận siêu tệp được giám sát; và bộ cơ sở dữ liệu mà tích lũy kết quả phân tích của bộ phân tích. Sáng chế có thể được áp dụng tới hệ thống mà thực hiện việc phân phát dòng nội dung.

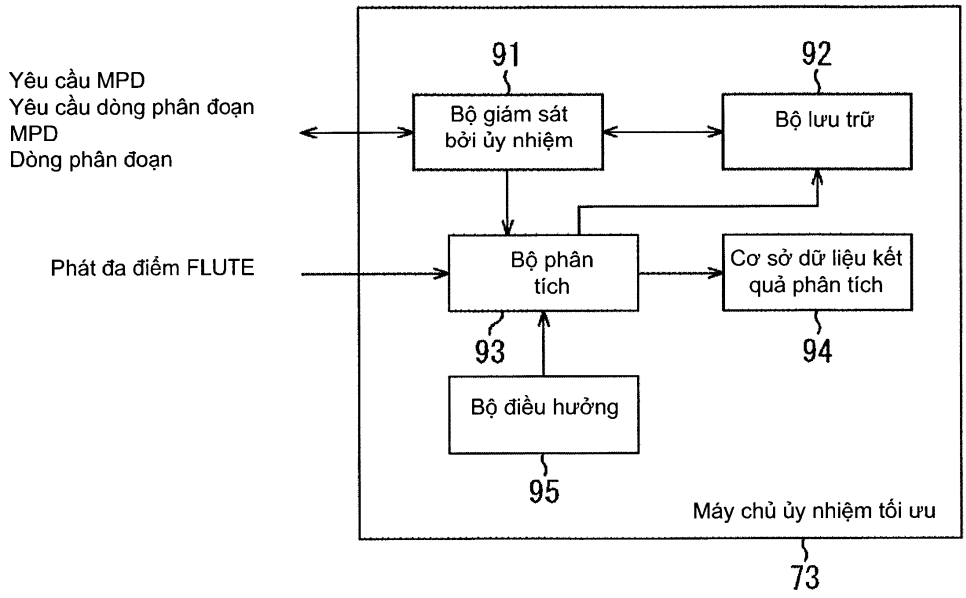

(11) **47872**

(21) 1-2016-00392 (51)[7] **A61K 8/00**
(22) 29.01.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.05.2016

(75) TRẦN THỊ KIM HOA (VN)
432A/16/9 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(54) KEM DÙNG NGOÀI DA CHỨA DẦU MÙ U

(57) Sáng chế đề cập đến kem dùng ngoài da chứa dầu mù u, nước khử khoáng, propylen glycol, cetostearyl alcohol, sáp ong và polyoxyetylen sorbitan monooleat.

(11) **47873**
(21) 1-2016-00425 (51)[7] **A62C 37/11**, 37/14
(22) 03.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/045466 03.07.2014 (87) WO2015/003162 08.01.2015
(30) 61/842,957 03.07.2013 US
(71) TYCO FIRE PRODUCTS LP (US)
1400 Pennbrook Parkway Lansdale, PA 19446, United States of America
(72) PENDEN, Karl, Fredrik (US), RINGER, Yoram (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CỤM ĐẦU PHUN CHỐNG CHÁY TỰ ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BÍT KÍN ĐẦU PHUN CHỐNG CHÁY TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến cụm đầu phun chống cháy tự động và phương pháp bít kín bao gồm khung đầu phun (12) có cửa nạp (18a), cửa xả (18b), đường dẫn bên trong kéo dài giữa cửa nạp và cửa xả, và bề mặt bít kín (20) được tạo thành xung quanh cửa xả. Cụm này cũng bao gồm bộ phát động đáp ứng nhiệt (30) và cụm bít kín (50) được bố trí giữa bề mặt bít kín (20) và bộ phát động đáp ứng nhiệt (30). Cụm bít kín (50) bao gồm phần thân (52) có bề mặt trong (56b) tạo ra khoang bên trong (58). Bề mặt trong (56b) có một phần được bố trí tương ứng với bề mặt bít kín (20) sao cho chất lưu được bố trí trong khoang bên trong (58) và tác dụng lên một phần của bề mặt trong (56b) tạo ra lực bít kín theo hướng của bề mặt bít kín (20).

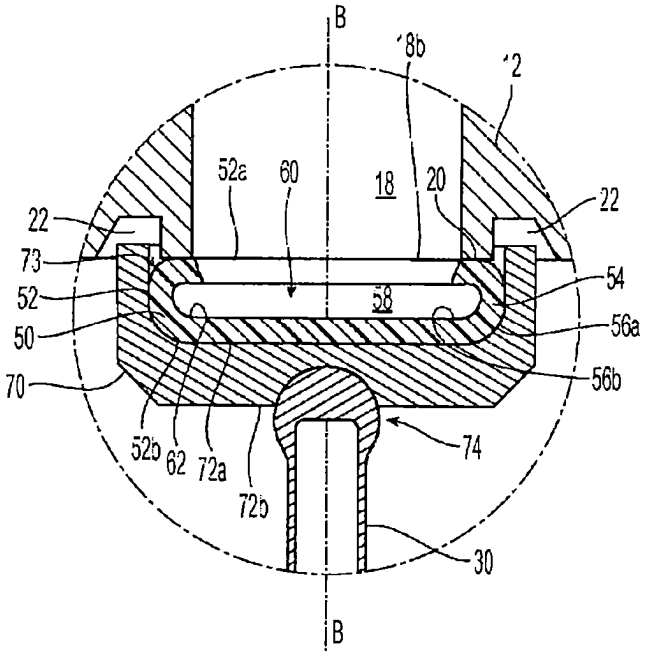

(11) **47874**
(21) 1-2016-00445 (51)[7] **B21D 11/02**, 11/10, 49/00, C21D 7/02
(22) 02.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2013/008807 02.10.2013 (87) WO2015/005531 15.01.2015
(30) 10-2013-0080247 09.07.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.02.2016
(71) ALUKO CO., LTD. (KR)
31 (Daehwa-dong), 119th Street Daehwa-ro, Daedeok-gu, Daejeon, 34369 Republic of Korea (KR)
(72) KIM, Sung Tae (KR), PARK, Sang Woo (KR), PARK, Jin Woo (KR), KIM, Seong Heon (KR), Kim, Dae Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHUNG VẬT LIỆU BÊN TRONG/ BÊN NGOÀI CỦA MÀN HÌNH CONG VÀ KHUNG SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến khung của màn hình cong. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất khung vật liệu bên trong/bên ngoài của màn hình cong, phương pháp này được thực hiện bằng cách kéo căng và đồng thời uốn cong khung được sử dụng làm vật liệu bên trong/bên ngoài của ti vi màn hình cong, đồng hồ đeo tay hoặc điện thoại di động, và đề cập đến khung được sản xuất theo cách đó.

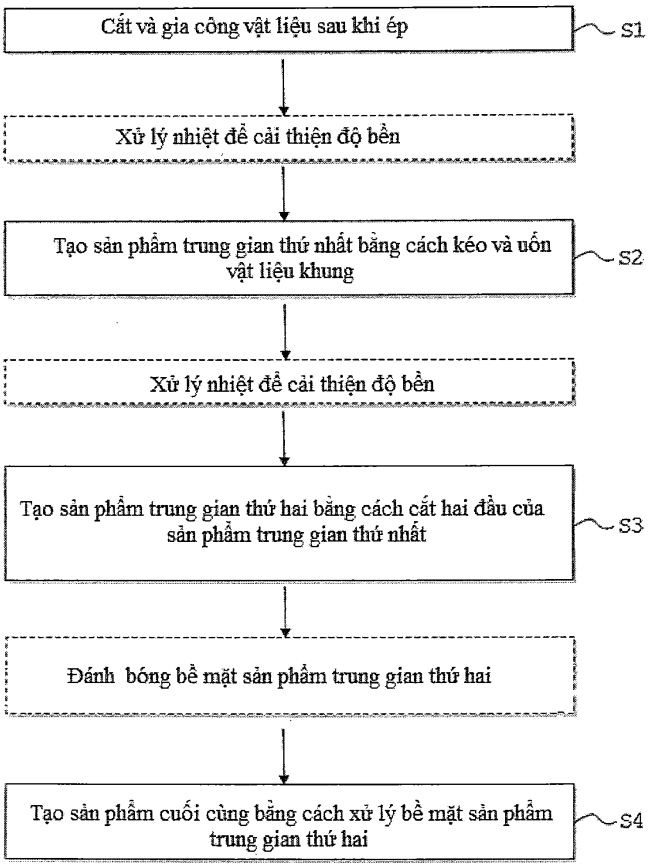

(11) **47875**
(21) 1-2016-00454 (51)[7] **H04W 16/10**
(22) 29.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/083212 29.07.2014 (87) WO2015/014270 A1 05.02.2015
(30) 201310325426.X 30.07.2013 CN
(71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
(72) SUN, Chen (CN), GUO, Xin (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thu yêu cầu đối với các tài nguyên từ hệ thống thứ nhất của các hệ thống có các mức ưu tiên khác nhau; nhận dạng các tài nguyên có sẵn trong hệ thống thứ hai khác với các hệ thống dựa vào yêu cầu thu được; và xác định xem có điều chỉnh tài nguyên được ấn định cho các hệ thống dựa vào mức ưu tiên của hệ thống thứ nhất và các tài nguyên mà có sẵn trong hệ thống thứ hai hay không.

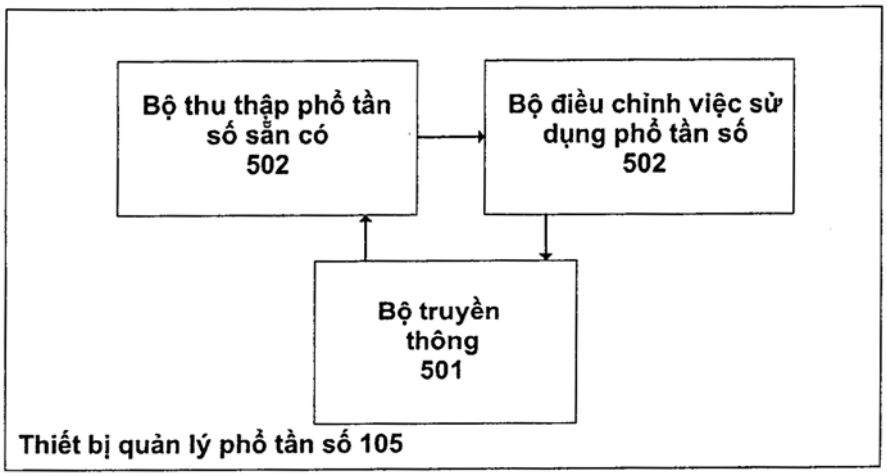

(11) **47876**
(21) 1-2016-00465
(51)[7] **B67D 7/34**, G06K 7/00, G08C 17/02
(22) 04.02.2016
(43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.02.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV (VN)
Số 42, Huỳnh Thúc Kháng, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(72) Trần Minh Nghĩa (VN), Trương Quang Vệ (VN), Trần Quốc Trưởng (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ NHẬN DIỆN PHƯƠNG TIỆN BẰNG THIẾT BỊ CẢM ỨNG TỪ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nhận diện phương tiện bằng thiết bị cảm ứng từ gồm vòng cảm ứng từ trường được gắn vào khớp nối cổ thùng dầu, trong đó vòng cảm ứng từ trường này bao gồm dây tín hiệu được làm từ dây điện lõi đồng nối hai đầu vòng cảm ứng từ trường với chip nhận diện, cuộn dây cảm ứng từ được làm từ dây đồng có đường kính Φ0,2mm được quấn 20 vòng với đường kính 28mm để tạo ra từ trường quanh cuộn dây với khoảng cách từ 10mm đến 15mm, lỗ cố định vòng cảm ứng từ trường để cố định vòng cảm ứng từ trường với cổ thùng dầu và vỏ nhựa bảo vệ để bảo vệ cuộn dây cảm ứng. Khớp nối cổ thùng dầu được chế tạo bao gồm thân khớp nối có ren để lắp đặt trên cổ thùng dầu và vách bảo vệ vòng cảm biến.

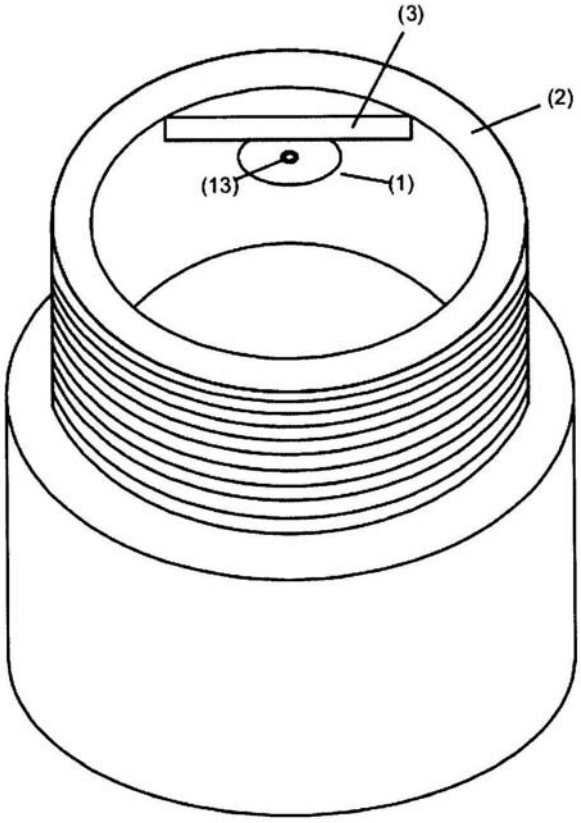

(11) **47877**

(21) 1-2016-00473 (51)[7] **D04H 1/40**
(22) 03.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/045484 03.07.2014 (87) WO2015/003170 A2 08.01.2015
(30) 61/843,295 05.07.2013 US
61/844,532 10.07.2013 US
61/949,079 06.03.2014 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.02.2016

(71) THE NORTH FACE APPAREL CORP. (US)
3411 Silverside Road, Wilmington, DE 19810, United States of America
(72) JUSTIN LEE GLADISH (US), MARY-ELLEN SMITH (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) VẢI BAO GỒM MẠNG SỢI SIÊU MẢNH

(57) Sáng chế đề cập đến vải dùng trong đồ đi chân, quần áo ngoài trời, và/hoặc thiết bị ngoài trời. Vải này bao gồm mạng của các sợi siêu mảnh mắc rối, mạng này có hai hoặc nhiều hơn hai thông số trong các thông số sau: (1) kích cỡ rỗ trung bình nằm trong khoảng từ 250nm đến 1.500nm; (2) độ dày mạng trung bình nằm trong khoảng từ 7 micromet đến 50 micromet; và (3) đường kính sợi trung bình nhỏ hơn 1.000nm.

(11) **47878**
(21) 1-2016-00474 (51)[7] **D04H 1/40**
(62) 1-2016-00473
(22) 03.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/045484 03.07.2014 (87) WO2015/003170 A2 08.01.2015
(30) 61/843,295 05.07.2013 US
61/844,532 10.07.2013 US
61/949,079 06.03.2014 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.02.2016
(71) THE NORTH FACE APPAREL CORP. (US)
3411 Silverside Road, Wilmington, DE 19810, United States of America
(72) JUSTIN LEE GLADISH (US), MARY-ELLEN SMITH (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) VẬT LIỆU ĐỘN DẠNG KHỐI SỢI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu độn dạng khối sợi thích hợp để sử dụng cho vật liệu cách ly hoặc vật liệu đệm. Vật liệu độn dạng khối sợi này bao gồm các thành phần rời gồm các bó sợi hoặc các mạng sợi thưa. Các sợi bao gồm các sợi siêu mảnh và/hoặc các sợi nằm trong khoảng từ 1 đến 5 đơniê; các sợi được mắc rối để tạo thành các bó sợi hoặc các mạng sợi thưa. Theo một số phương án, các bó sợi hoặc mạng sợi này là kết cấu sợi đa nút giống lông tơ tự nhiên. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp sản xuất vật liệu độn dạng khối sợi này.

(11) **47879**

(21) 1-2016-00491
(51)[7] **A61Q 11/00**, 11/02, A61K 8/27, 8/24
(22) 17.07.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/065394 17.07.2014 (87) WO2015/022141 A1 19.02.2015
(30) PCT/CN2013/081607 16.08.2013 CN
13184665.1 17.09.2013 EP

(71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) DENG Yan (CN), HOU Wentao (CN), JIANG Xue (CN), LI Xiaoke (CN), LIU Renjiang (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa nguồn kẽm và nguồn orthophosphat. Tỷ lệ mol của kẽm với orthophosphat ($Zn:PO_4$) trong chế phẩm ít hơn 3:1, độ pH của chế phẩm lớn hơn 6,0 và nếu chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa nguồn canxi thì tỷ lệ mol của kẽm với canxi (Zn:Ca) ít nhất là 1:5. Chế phẩm được đề xuất dưới dạng làm giảm khả năng phản ứng sớm giữa kẽm và orthophosphat, bao gồm chế phẩm pha đơn khan, chế phẩm pha kép, hoặc chế phẩm pha đơn nước trong đó một hoặc hai nguồn được bọc nang.

(11) **47880**
(21) 1-2016-00505 (51)[7] **A61K 39/395**
(22) 06.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/049848 06.08.2014 (87) WO2015/021089 12.02.2015
(30) 61/864,217 09.08.2013 US
61/866,416 15.08.2013 US
61/869,519 23.08.2013 US
61/907,525 22.11.2013 US
(71) MACROGENICS, INC. (US)
9640 Medical Center Drive, Rockville, MD 20850, United States of America
(72) JOHNSON, Leslie, S. (US), HUANG, Ling (US), SHAH, Kalpana (US), BONVINI, Ezio (US), MOORE, Paul, A. (GB), CHEN, Wei (CA)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) KHÁNG THỂ THỂ HAI FC HÓA TRỊ MỘT, ĐẶC HIỆU KÉP CÓ KHẢ NĂNG GẮN KẾT VỚI CD32B VÀ CD79B VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể thể hai hóa trị một đặc hiệu kép chứa vùng globulin miễn dịch Fc ("các kháng thể thể hai Fc hóa trị một đặc hiệu kép") và gồm ba chuỗi polypeptit và có ít nhất một vị trí gắn kết đặc hiệu cho epitop của CD32B và một vị trí gắn kết đặc hiệu cho epitop của CD79b (nghĩa là, "kháng thể thể hai Fc hóa trị một đặc hiệu kép CD32B x CD79b"). Kháng thể thể hai Fc hóa trị một đặc hiệu kép theo sáng chế có khả năng gắn kết đồng thời với CD32B và CD79b. Sáng chế đề cập đến các chế phẩm, dược phẩm chứa các kháng thể thể hai Fc hóa trị một đặc hiệu kép và các phương pháp để sử dụng chúng trong việc điều trị các bệnh viêm và tình trạng bệnh, và đặc biệt là, bệnh luput ban đỏ toàn thân (systemic lupus erythematosus - SLE) và bệnh vật chủ chống lại mảnh ghép.

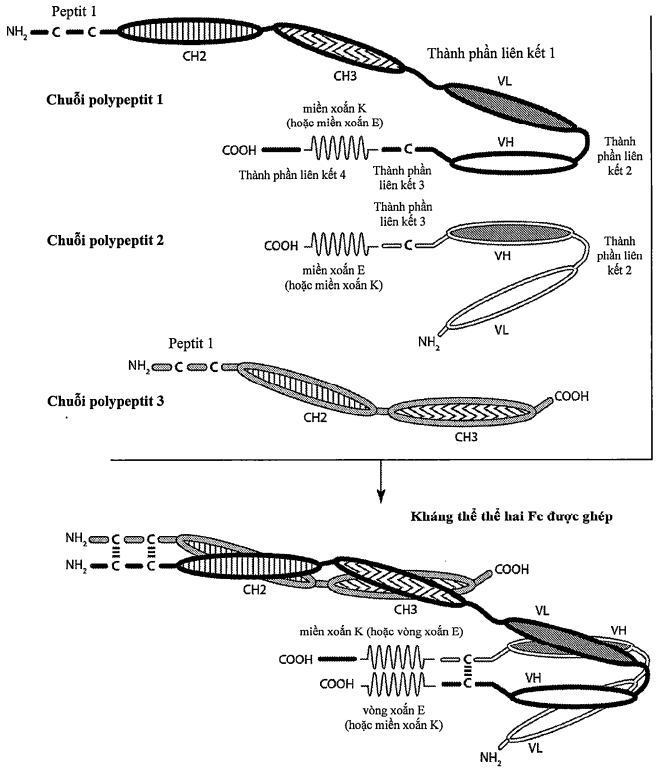

(11) **47881**
(21) 1-2016-00547
(51)[7] **G06Q 50/20**, G09B 7/02, 19/04, 19/06
(22) 24.02.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/054273 24.02.2014
(87) WO2015/008501 A1 22.01.2015
(30) 2013-148006 16.07.2013 JP
(71) BENESSE CORPORATION (JP)
3-7-17, Minamigata, Kita-ku, Okayama-shi, Okayama 700-8686 Japan
(72) KOMIYAMA, Tomoyuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN DI ĐỘNG, HỆ THỐNG HỖ TRỢ KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ KIỂM TRA

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin di động, thiết bị này bao gồm: bộ phận thực thi để thực hiện ứng dụng kiểm tra; bộ phận đầu vào để nhập dữ liệu phần trả lời của thí sinh làm bài kiểm tra; bộ phận lưu trữ để lưu trữ dữ liệu phần trả lời có xét đến thông tin nhận dạng của thí sinh; và bộ phận gửi để gửi thông tin nhận dạng và dữ liệu phần trả lời được lưu trữ trong bộ phận lưu trữ tới máy chủ trong bài kiểm tra hoặc sau khi hoàn thành bài kiểm tra.

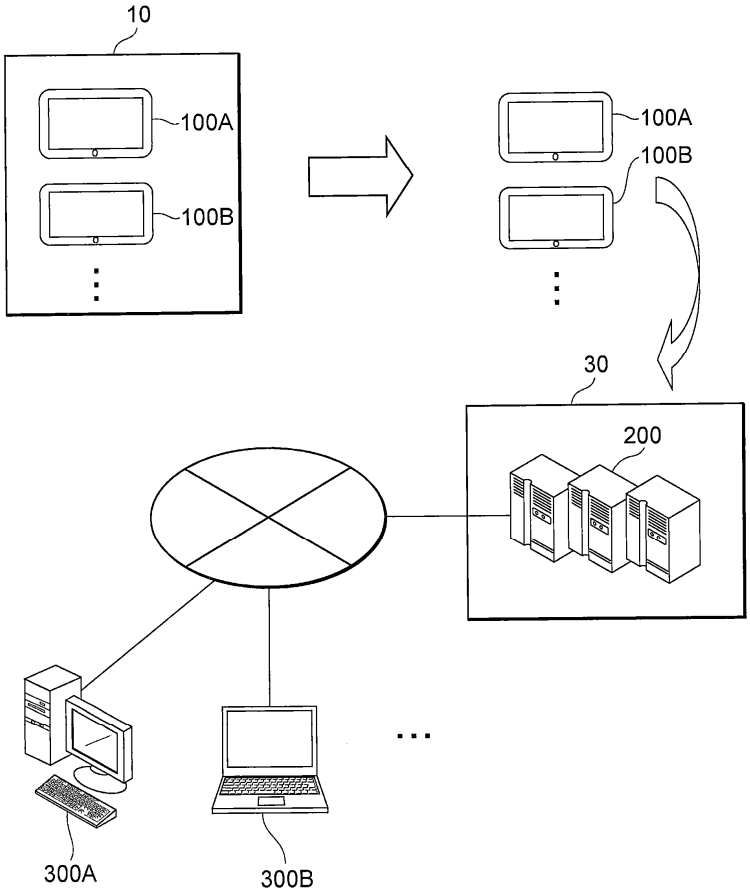

(11) **47882**
(21) 1-2016-00548 (51)[7] **H04R 1/00**, G09B 19/00, 19/04
(22) 24.02.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/054274 24.02.2014 (87) WO2015/008502 A1 22.01.2015
(30) 2013-151063 19.07.2013 JP
(71) BENESSE CORPORATION (JP)
3-7-17, Minamigata, Kita-ku, Okayama-shi, Okayama 700-8686 Japan
(72) KOMIYAMA, Tomoyuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, VÀ VẬT GHI
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin, thiết bị này bao gồm: micro để thu tiếng nói được tạo ra bởi thí sinh thực hiện bài kiểm tra mà bao gồm bài kiểm tra nói; màn hình để hiển thị chỉ báo biểu thị âm lượng của tiếng nói khi thực hiện ứng dụng kiểm tra; và bộ phận thực thi để thay đổi dạng hiển thị của chỉ báo phụ thuộc vào việc âm lượng có bằng giá trị định trước hoặc lớn hơn khi chạy ứng dụng hay không.

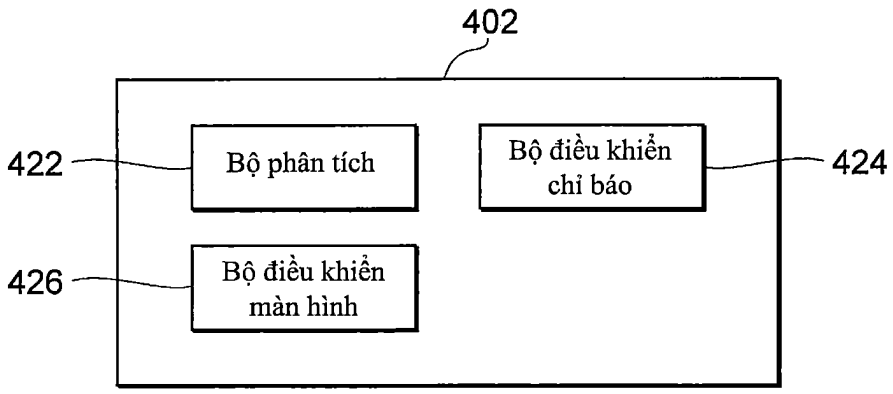

(11) **47883**

(21) 1-2016-00567 (51)[7] **C08B 30/04**
(22) 15.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/065076 15.07.2014 (87) WO2015/007702 22.01.2015
(30) 10 2013 107 711.0 19.07.2013 DE

(71) GEA MECHANICAL EQUIPMENT GMBH (DE)
Werner-Habig-Str. 1 59302 Oelde - Germany
(72) VERSLUIJS, Rob (NL)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TINH BỘT TỪ CÂY CỌ SAGU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tinh bột cọ sagu từ cây cọ sagu, trong đó phương pháp này bao gồm các bước sau: A) cung cấp cây cọ sagu đã được chặt xuống cùng với vỏ cây của chúng; B) chia cây cọ sagu cùng với vỏ cây của chúng thành các mảnh nhỏ để thu được nguyên liệu dạng hạt từ cây cọ sagu cùng với thành phần vỏ cây; và C) loại bỏ thành phần vỏ cây ra khỏi nguyên liệu dạng hạt từ cây cọ sagu thu được từ bước B), cụ thể là theo cách sao cho nguyên liệu dạng hạt từ cây cọ sagu được tách thành phân đoạn vỏ cây và phân đoạn tinh bột và xơ.

(11) **47884**
(21) 1-2016-00577 (51)[7] **B01J 37/06**, 21/04, 23/44, 23/50, 23/58, 27/13, 35/00, 35/02, 35/10, 37/00, 37/02, C07C 29/50
(22) 06.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2013/058514 06.09.2013 (87) WO2015/034521 12.03.2015
(71) 1. CHEVRON PHILLIPS CHEMICAL COMPANY LP (US)
10001 Six Pines Drive, The Woodlands, Texas 77380, United States of America
2. BASF CORPORATION (US)
100 Park Avenue, Florham Park, New Jersey 07932, U.S.A.
(72) Tin-Tack Peter CHEUNG (US), Joseph BERGMEISTER Ill (US), Stephen L. KELLY (US), Michael Joseph BREEN (US), Joseph C. DELLAMORTE (US), Dana Rehms MOONEY (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) CHẾ PHẨM XÚC TÁC, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY, CHẤT MANG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT MANG NÀY, PHƯƠNG PHÁP HYDRO HÓA CHỌN LỌC HYDROCACBON VÀ SẢN PHẨM ĐÓNG GÓI CHỨA CHẤT MANG

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xúc tác chứa chất mang làm bằng nhôm oxit có diện tích bề mặt lớn và ở dạng hạt có mức độ góc cạnh thấp, và ít nhất một kim loại có hoạt tính xúc tác, trong đó chất mang có lỗ rỗng, tổng thể tích lỗ rỗng và sự phân bố kích thước lỗ rỗng, trong đó sự phân bố kích thước lỗ rỗng có ít nhất hai đỉnh của đường kính lỗ rỗng, mỗi đỉnh có giá trị cực đại, trong đó đỉnh thứ nhất có giá trị cực đại thứ nhất của đường kính lỗ rỗng bằng hoặc lớn hơn 200nm và đỉnh thứ hai có giá trị cực đại thứ hai của đường kính lỗ rỗng nhỏ hơn 200nm, và trong đó tổng thể tích lỗ rỗng của chất mang nằm trong đỉnh thứ nhất của đường kính lỗ rỗng bằng hoặc lớn hơn 5%.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm xúc tác nêu trên, chất mang, phương pháp điều chế chất mang này, phương pháp hydro hóa chọn lọc hydrocacbon và sản phẩm đóng gói chứa chất mang.

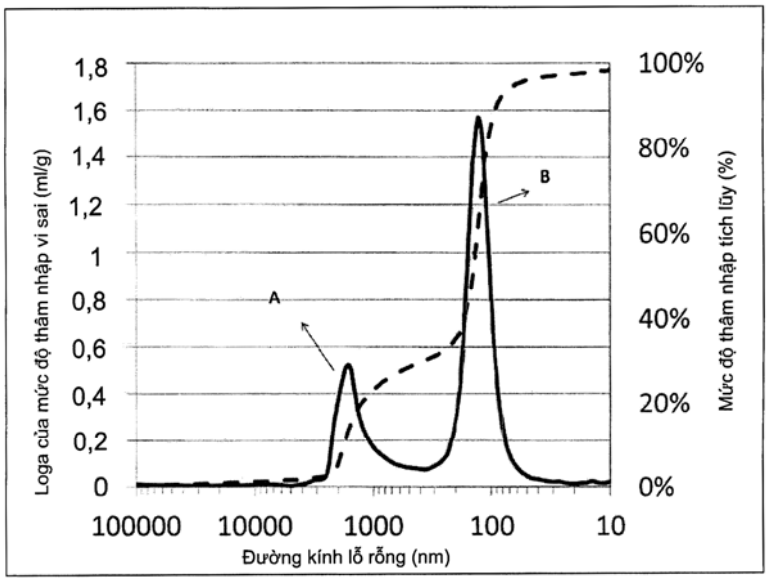

(11) **47885**
(21) 1-2016-00612 (51)[7] **A61M 31/00**, A61K 9/00
(22) 19.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/051672 19.08.2014 (87) WO2015/026813 26.02.2015
(30) 61/867,245 19.08.2013 US
61/877,610 13.09.2013 US
(71) TARIS BIOMEDICAL LLC (US)
99 Hayden Avenue, Suite 100, Lexington, Massachusetts 02421, United States of America
(72) LEE, Heejin (KR), DANIEL, Karen (US), SANSONE, Matthew (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) DỤNG CỤ PHÂN PHỐI DƯỢC CHẤT CHỨA NHIỀU ĐƠN VỊ LIỀU
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ phân phối dược chất có thể cấy vào cơ thể bao gồm thân vỏ tạo ra khoang chứa, đơn vị thứ nhất được chứa trong khoang chứa này và đơn vị thứ hai được chứa trong khoang chứa này. Đơn vị thứ nhất chứa dược chất và đơn vị thứ hai chứa chất chức năng mà chất này tạo điều kiện cho việc giải phóng dược chất. Dụng cụ phân phối dược chất đặt trong bàng quang bao gồm phần thân vỏ chứa dược chất và phần thân vỏ chứa tá dược, và được thiết kế để giải phóng dược chất theo profin giải phóng thứ nhất và tá dược theo profin giải phóng thứ hai. Sáng chế cũng đề cập đến dụng cụ có thể được kết cấu để được đưa vào trong cơ thể bệnh nhân và giải phóng dược chất từ dụng cụ này.

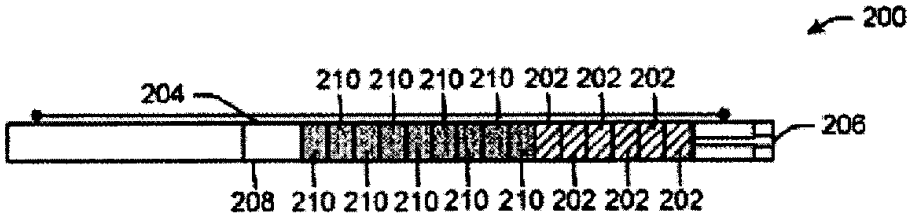

(11) **47886**
(21) 1-2016-00629 (51)[7] **A01N 25/04**
(22) 19.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/080266 19.06.2014 (87) WO2015/024410 A1 26.02.2015
(30) 10 2013 021474 4 22.08.2013 BR
(71) ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL COMPANY LIMITED (CN)
Unit 6, 26/F, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai Wan, Hong Kong, China
(72) BRISTOW, James, Timothy (GB)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) HUYỀN PHÙ DẠNG NHŨ TƯƠNG TRONG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HUYỀN PHÙ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến huyền phù dạng nhũ tương (SE) trong nước bao gồm: pha dầu phân tán, thành phần (a), bao gồm: (i) lambda-cyhalothrin là hoạt chất thứ nhất; (ii) ít nhất một dung môi có lambda-cyhalothrin được hòa tan trong đó; pha nước liên tục, thành phần (b), bao gồm: (i) imidacloprid là hoạt chất thứ hai; và (ii) nước có imidacloprid được tạo huyền phù trong đó; và tùy ý ít nhất một chất phụ gia được chọn từ nhóm bao gồm chất khử bọt, chất tạo nhũ, chất chống đông, chất phân tán, chất bảo quản, chất chống oxi hóa, chất tạo màu, chất làm đặc và chất độn trơ. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế huyền phù dạng nhũ tương trong nước, khác biệt ở chỗ quy trình này bao gồm các bước:
bước 1: điều chế pha lambda-cyhalothrin EC bằng cách trộn hoạt chất với dung môi phù hợp;
bước 2: điều chế chất phân tán của imidacloprid trong pha nước liên tục bằng cách trộn hoạt chất, chất phân tán và lượng nước cần thiết và
bước 3: kết hợp pha EC trong bước 1 với pha nước trong bước 2.

(11) **47887**

(21) 1-2016-00632 (51)[7] **E03D 5/00**, 1/00
(22) 22.02.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2016

(71) 1. NGUYỄN XUÂN SÁNG (VN)
460/14 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
2. LÊ VĂN HIỆP (VN)
27 ĐX 025 Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(72) Nguyễn Xuân Sáng (VN)

(54) THIẾT BỊ NHẤN XẢ NƯỚC TỰ ĐỘNG DỘI BỒN CẦU NHÀ VỆ SINH CÓ THÊM CHỨC NĂNG NHẤN XẢ BẰNG TAY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nhấn xả nước tự động dội xả cho bồn cầu có thêm chức năng nhấn xả bằng tay dùng cho loại bồn cầu thông thường có các nút nhấn xả được bố trí trên nắp đậy két nước; trong đó:
ở chế độ tự động, cảm biến vật cản (200) qua bộ bảo vệ và kết nối hệ thống (100) sẽ điều khiển động cơ xung hồi tiếp (13) với cánh tay quay (14) tì đè lên chốt ngang (19) đẩy thanh trụ nhấn (4) xuống tác động lực ấn xuống nút nhấn (11) trên két nước để xả nước theo yêu cầu;
ở chế độ điều khiển tay, người dùng nhấn vào nút ấn xả bằng tay (21) hoặc (22) đẩy cây ti cứng trên (29), ti mềm (27), ti cứng dưới (29'), nén lò xo (28) tác động lực đè thanh trụ nhấn (4) hoặc (5), cuối cùng đè lên nút nhấn (11) hoặc (12) trên két nước (10) để xả nước theo yêu cầu.

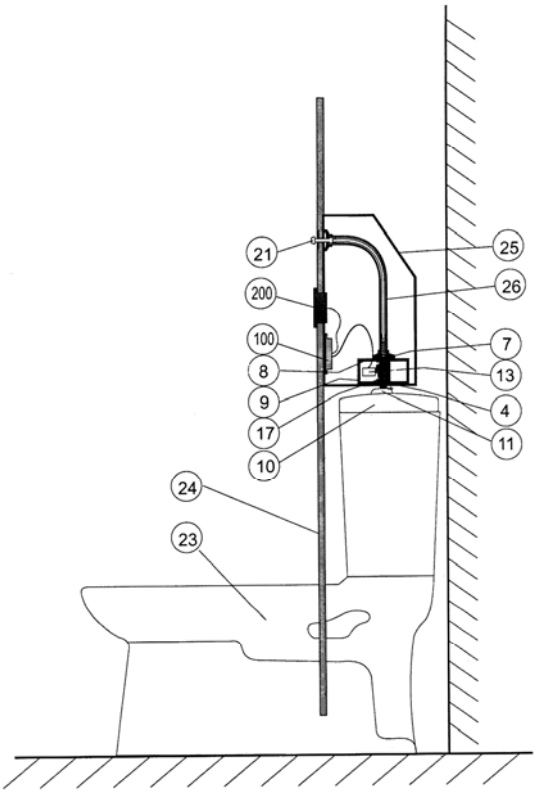

(11) **47888**
(21) 1-2016-00642
(51)[7] **C07D 207/06**, A61K 31/40, C07D 207/08, A61P 11/00
(22) 17.07.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/006483 17.07.2014
(87) WO2015/016511 05.02.2015
(30) 10-2013-0090175 30.07.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.02.2016
(71) DONG-A ST CO., LTD (KR)
64, Cheonho-daero, Dongdaemun-gu Seoul 130-823, Republic of Korea
(72) KIM, Soon-Hoe (KR), IM, Weon-Bin (KR), CHO, Chong-Hwan (KR), CHOI, Sun-Ho (KR), PARK, Jung-Sang (KR), KIM, Mi-Yeon (KR), CHOI, Sung-Hak (KR), LEE, Min-Jung (KR), CHO, Kang-Hun (KR)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) DẪN XUẤT BIPHENYL, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA DẪN XUẤT NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất biphenyl, chất đồng phân, hoặc muối dược dụng của nó, phương pháp điều chế, và dược phẩm chứa chúng. Dẫn xuất biphenyl, chất đồng phân, hoặc muối dược dụng của nó theo sáng chế có chức năng dùng làm chất đối kháng thụ thể muscarin M3, và do vậy hữu ích để phòng ngừa và điều trị bệnh được chọn từ nhóm bao gồm: bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, bệnh hen suyễn, hội chứng ruột kích thích, bệnh tiểu không tự chủ, bệnh viêm mũi, bệnh viêm đại tràng co thắt, bệnh viêm bàng quang mạn tính, bệnh Alzheimer, bệnh sa sút trí tuệ do tuổi già, bệnh tăng nhãn áp, bệnh tâm thần phân liệt, bệnh trào ngược dạ dày-thực quản, bệnh rối loạn nhịp tim, và hội chứng tăng tiết nước bọt.

(11) **47889**
(21) 1-2016-00648 (51)[7] **H04N 7/36**
(62) 1-2013-00840
(22) 12.08.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/005942 12.08.2011 (87) WO2012/023763 23.02.2012
(30) 10-2010-0079530 17.08.2010 KR
10-2011-0064306 30.06.2011 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.02.2016
(71) M&K HOLDINGS INC. (KR)
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.
(72) OH, Soo Mi (KR), YANG, Moonock (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH ĐỘNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã hình ảnh động. Thiết bị này được tạo cấu hình để xác định kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa trước đó theo thứ tự quét là kích thước bước lượng tử hóa dự báo của khối mã hóa hiện thời khi kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa bên trái của khối mã hóa hiện thời và kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa phía trên của khối mã hóa hiện thời không có sẵn; và xác định vectơ chuyển động có sẵn đầu tiên gặp phải khi truy tìm các vectơ chuyển động theo thứ tự vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ nhất và vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ hai trong hình ảnh tham chiếu là ứng viên vectơ chuyển động thời gian. Do đó, có thể giảm lượng bit mã hóa cần thiết để giải mã thông tin chuyển động và kích thước bước lượng tử hóa của khối dự báo hiện thời.

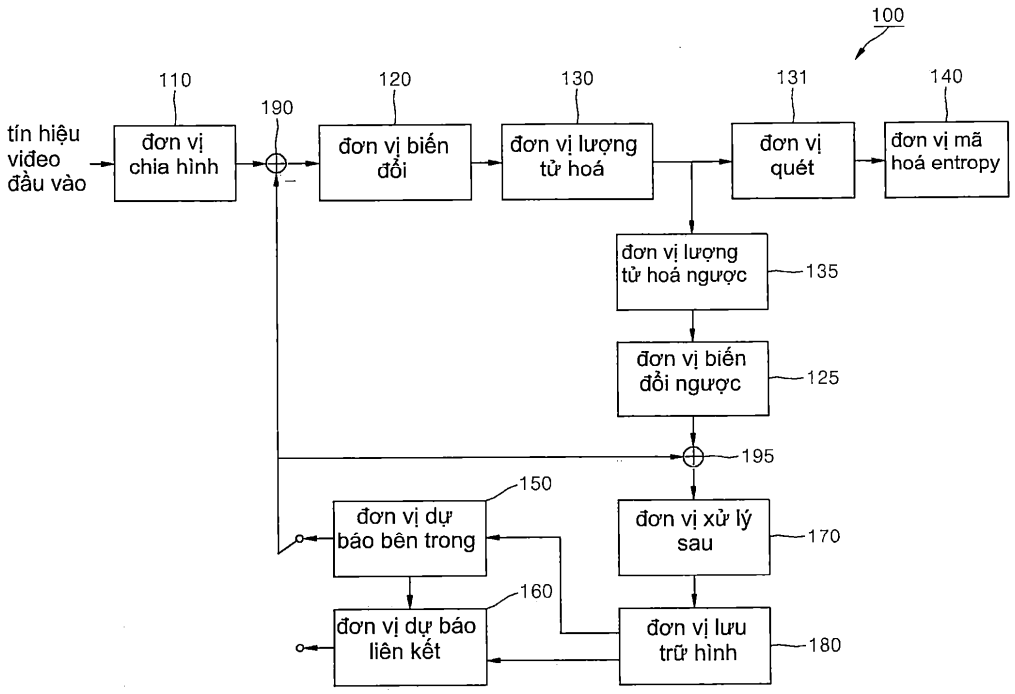

(11) **47890**
(21) 1-2016-00649 (51)[7] **H04N 7/36**
(62) 1-2013-00840
(22) 12.08.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/005942 12.08.2011 (87) WO2012/023763 23.02.2012
(30) 10-2010-0079530 17.08.2010 KR
10-2011-0064306 30.06.2011 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.02.2016
(71) M&K HOLDINGS INC. (KR)
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.
(72) OH, Soo Mi (KR), YANG, Moonock (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH ĐỘNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa hình ảnh động. Thiết bị này được tạo cấu hình để xác định kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa trước đó theo thứ tự quét là kích thước bước lượng tử hóa dự báo của khối mã hóa hiện thời khi kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa bên trái của khối mã hóa hiện thời và kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa phía trên của khối mã hóa hiện thời không có sẵn; và xác định vectơ chuyển động có sẵn đầu tiên gặp phải khi truy tìm các vectơ chuyển động theo thứ tự vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ nhất và vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ hai trong hình ảnh tham chiếu là ứng viên vectơ chuyển động thời gian. Do đó, có thể giảm lượng bit mã hóa cần thiết để mã hóa thông tin chuyển động và kích thước bước lượng tử hóa của khối dự báo hiện thời.

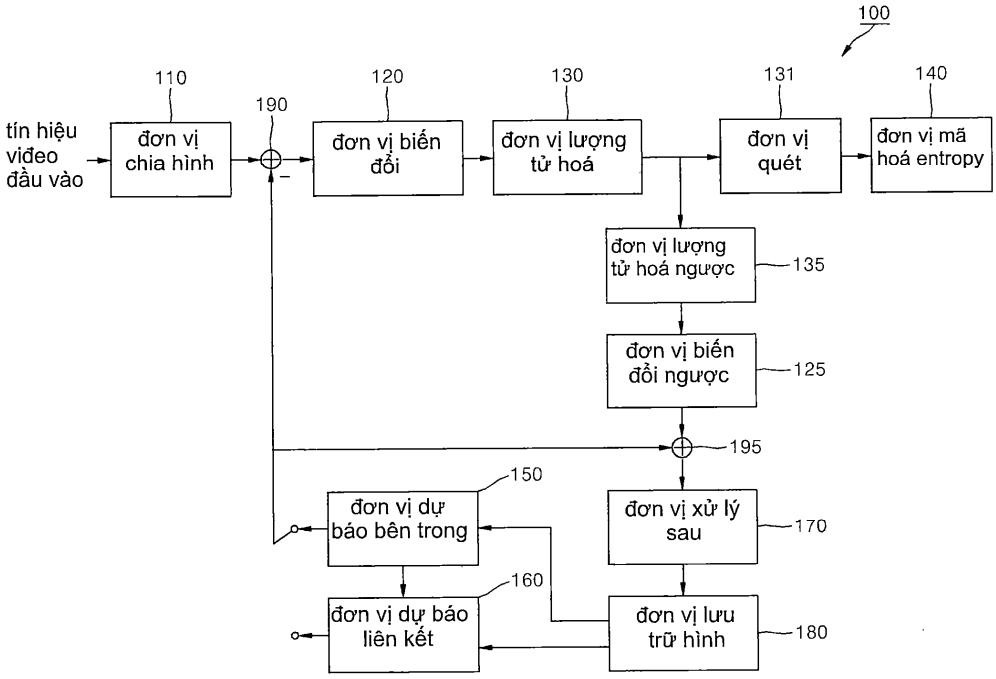

(11) **47891**
(21) 1-2016-00650 (51)[7] **H04N 7/36**
(62) 1-2013-00840
(22) 12.08.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/005942 12.08.2011 (87) WO2012/0237623 23.02.2012
(30) 10-2010-0079530 17.08.2010 KR
10-2011-0064306 30.06.2011 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.03.2013
(71) M&K HOLDINGS INC. (KR)
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea
(72) OH, Soo Mi (KR), YANG, Moonock (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH ĐỘNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã hình ảnh động. Thiết bị này được tạo cấu hình để xác định kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa trước đó theo thứ tự quét là kích thước bước lượng tử hóa dự báo của khối mã hóa hiện thời khi kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa bên trái của khối mã hóa hiện thời và kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa phía trên của khối mã hóa hiện thời không có sẵn; và xác định vectơ chuyển động có sẵn đầu tiên gặp phải khi truy tìm các vectơ chuyển động theo thứ tự vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ nhất và vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ hai trong hình ảnh tham chiếu là ứng viên vectơ chuyển động thời gian. Do đó, có thể giảm lượng bit mã hóa cần thiết để giải mã thông tin chuyển động và kích thước bước lượng tử hóa của khối dự báo hiện thời.

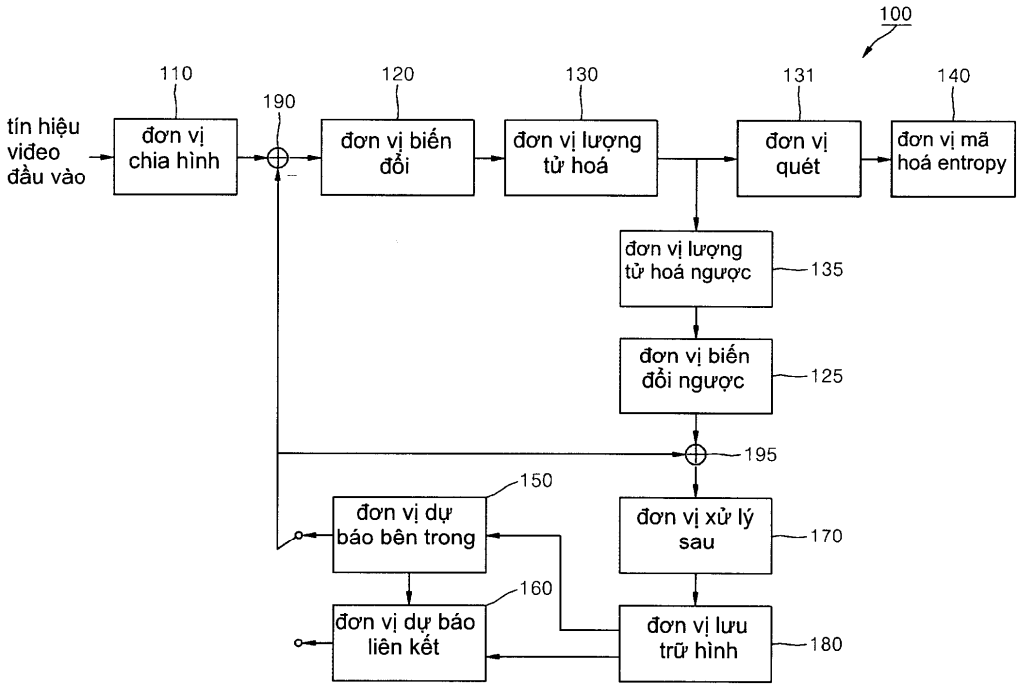

(11) **47892**
(21) 1-2016-00651 (51)[7] **H04N 7/36**
(62) 1-2013-00840
(22) 12.08.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/005942 12.08.2011 (87) WO2012/023763 23.02.2012
(30) 10-2010-0079530 17.08.2010 KR
10-2011-0064306 30.06.2011 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.03.2013
(71) M&K HOLDINGS INC. (KR)
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea
(72) OH, Soo Mi (KR), YANG, Moonock (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH ĐỘNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa hình ảnh động. Thiết bị này được tạo cấu hình để xác định kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa trước đó theo thứ tự quét là kích thước bước lượng tử hóa dự báo của khối mã hóa hiện thời khi kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa bên trái của khối mã hóa hiện thời và kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa phía trên của khối mã hóa hiện thời không có sẵn; và xác định vectơ chuyển động có sẵn đầu tiên gặp phải khi truy tìm các vectơ chuyển động theo thứ tự vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ nhất và vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ hai trong hình ảnh tham chiếu là ứng viên vectơ chuyển động thời gian. Do đó, có thể giảm lượng bit mã hóa cần thiết để mã hóa thông tin chuyển động và kích thước bước lượng tử hóa của khối dự báo hiện thời.

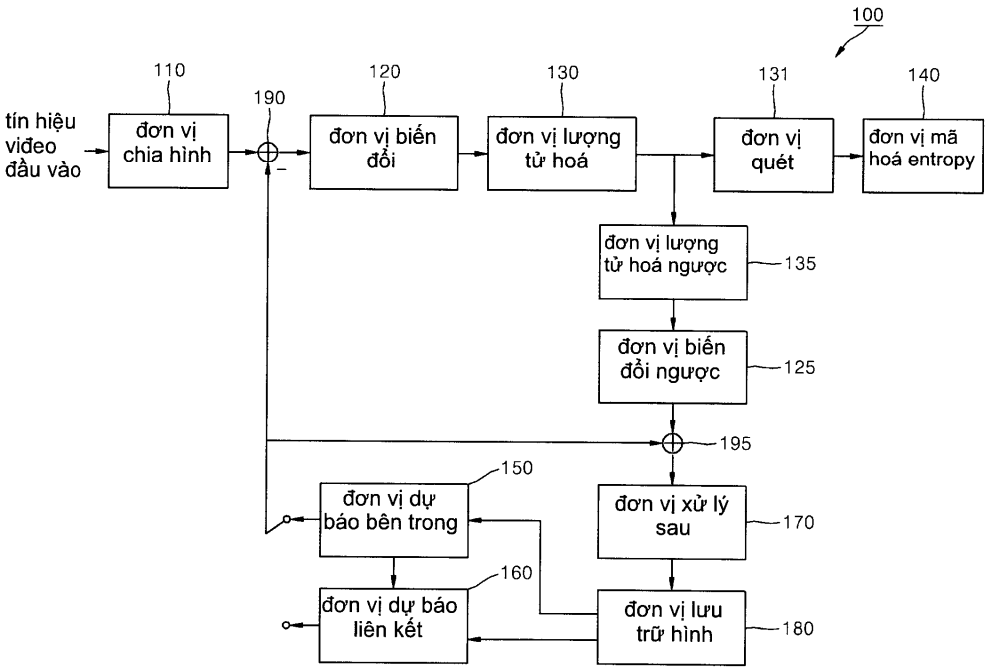

(11) **47893**
(21) 1-2016-00652 (51)[7] **H04N 7/36**
(62) 1-2013-00840
(22) 12.08.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/005942 12.08.2011 (87) WO2012/023763 23.02.2012
(30) 10-2010-0079530 17.08.2010 KR
10-2011-0064306 30.06.2011 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.03.2013
(71) M&K HOLDINGS INC. (KR)
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea
(72) OH, Soo Mi (KR), YANG, Moonock (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH ĐỘNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa hình ảnh động. Thiết bị này được tạo cấu hình để xác định kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa trước đó theo thứ tự quét là kích thước bước lượng tử hóa dự báo của khối mã hóa hiện thời khi kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa bên trái của khối mã hóa hiện thời và kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa phía trên của khối mã hóa hiện thời không có sẵn; và xác định vectơ chuyển động có sẵn đầu tiên gặp phải khi truy tìm các vectơ chuyển động theo thứ tự vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ nhất và vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ hai trong hình ảnh tham chiếu là ứng viên vectơ chuyển động thời gian. Do đó, có thể giảm lượng bit mã hóa cần thiết để mã hóa thông tin chuyển động và kích thước bước lượng tử hóa của khối dự báo hiện thời.

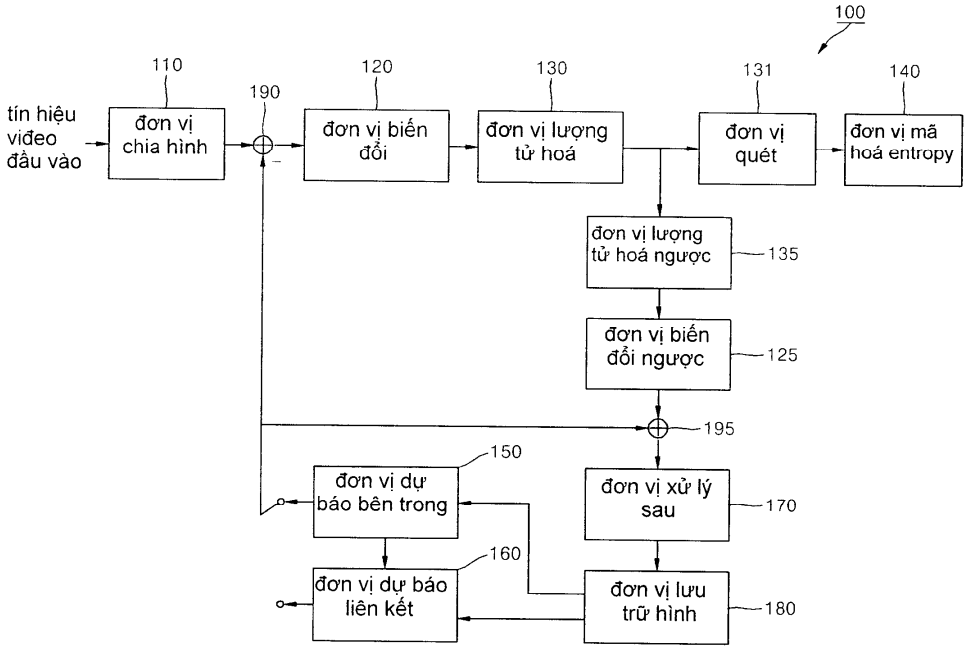

(11) **47894**
(21) 1-2016-00653 (51)[7] **H04N 7/36**
(62) 1-2013-00840
(22) 12.08.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/005942 12.08.2011 (87) WO2012/023763 23.02.2012
(30) 10-2010-0079530 17.08.2010 KR
10-2011-0064306 30.06.2011 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.03.2013
(71) M&K HOLDINGS INC. (KR)
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea
(72) OH, Soo Mi (KR), YANG, Moonock (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH ĐỘNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa hình ảnh động. Thiết bị này được tạo cấu hình để xác định kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa trước đó theo thứ tự quét là kích thước bước lượng tử hóa dự báo của khối mã hóa hiện thời khi kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa bên trái của khối mã hóa hiện thời và kích thước bước lượng tử hóa của khối mã hóa phía trên của khối mã hóa hiện thời không có sẵn; và xác định vectơ chuyển động có sẵn đầu tiên gặp phải khi truy tìm các vectơ chuyển động theo thứ tự vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ nhất và vectơ chuyển động ở vị trí định trước thứ hai trong hình ảnh tham chiếu là ứng viên vectơ chuyển động thời gian. Do đó, có thể giảm lượng bit mã hóa cần thiết để mã hóa thông tin chuyển động và kích thước bước lượng tử hóa của khối dự báo hiện thời.

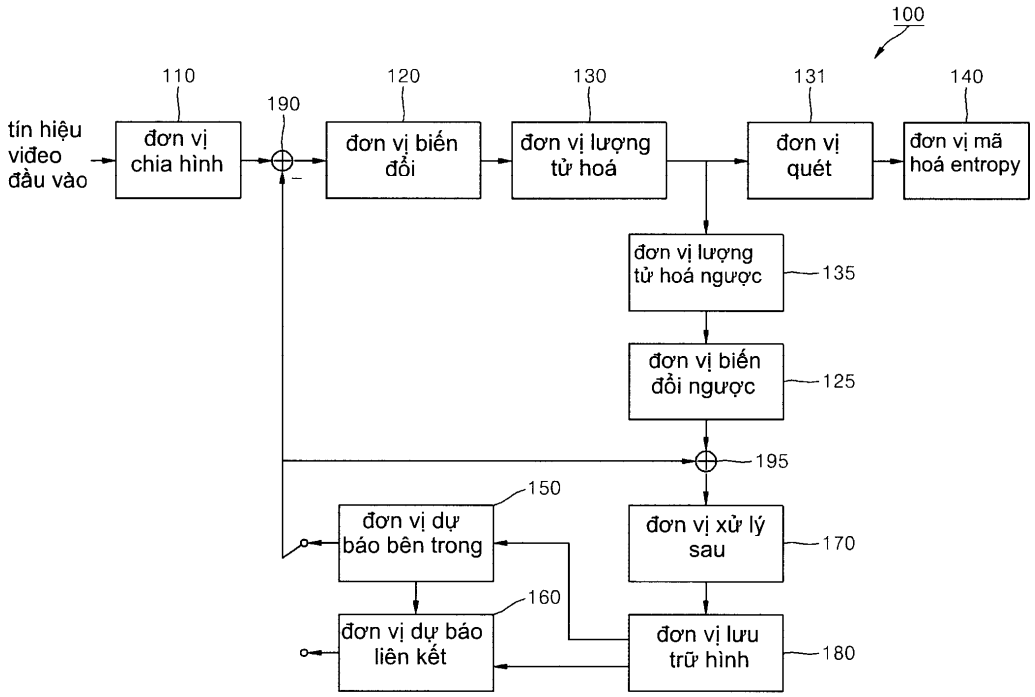

(11) **47895**
(21) 1-2016-00718 (51)[7] **H05K 9/00**
(22) 29.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IB2014/063499 29.07.2014 (87) WO2015/028907 A1 05.03.2015
(30) MI2013A001408 26.08.2013 IT
(71) SAATI S.P.A. (IT)
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO), Italy
(72) LUCIGNANO, Carmine (IT), MIETTA, Marco (IT), CANONICO, Paolo (IT)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
(54) CẤU TRÚC DỆT NHIỀU LỚP ĐỂ BẢO VỆ VÀ CHẮN TỪ TRƯỜNG
(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc dệt nhiều lớp bảo vệ và chắn từ trường được tạo lớp bao gồm lưới ô vuông bằng sợi hợp kim sắt từ hoặc lớp sợi dệt kỹ thuật liên kết với lớp sợi kỹ thuật đơn sợi tổng hợp lưới ô vuông bằng cách tạo lớp để tạo ra mối liên kết khuếch tán của hai lớp nêu trên, việc tạo lớp này bao gồm tạo lớp ở nhiệt độ nóng chảy.

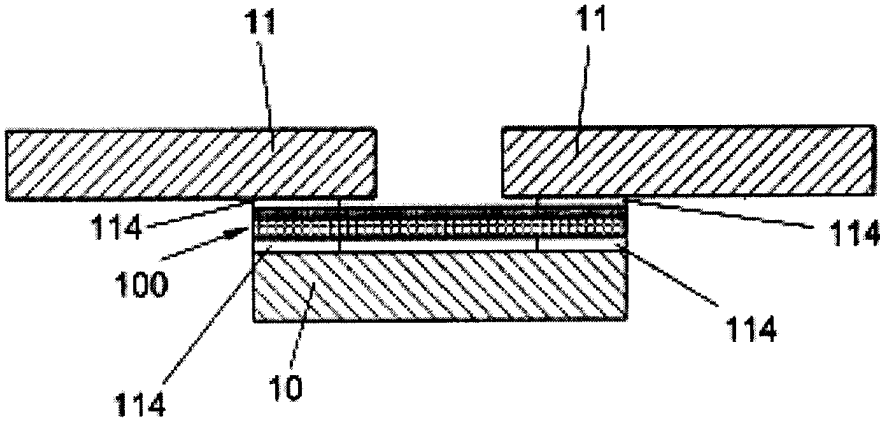

(11) **47896**
(21) 1-2016-00719 (51)[7] **G10L 21/0388**
(22) 11.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/067168 11.08.2014 (87) WO2015/028297 A1 05.03.2015
(30) 61/871,575 29.08.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2016
(71) DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam, Netherlands
(72) EKSTRAND, Per (SE), KJOERLING, Kdstofer (SE)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) BỘ GIẢI MÃ VÀ BỘ MÃ HÓA ÂM THANH, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH BẢNG BĂNG TẦN CHIA TỶ LỆ CHUẨN CHO TÍN HIỆU DẢI CAO CỦA TÍN HIỆU ÂM THANH VÀ BỘ TÁI CẤU TRÚC CAO TẦN

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa và bộ giải mã âm thanh. Cụ thể, sáng chế đề xuất quy trình mã hóa âm thanh để sử dụng cho phương pháp tái cấu trúc cao tần (HFR). Hệ thống này được tạo cấu hình để xác định bảng băng tần chia tỷ lệ chuẩn của tín hiệu dải cao (105) của tín hiệu âm thanh được mô tả. Tín hiệu dải cao (105) được tạo ra từ tín hiệu dải thấp (101) của tín hiệu âm thanh bằng quy trình tái cấu trúc cao tần (HFR). Bảng băng tần chia tỷ lệ chuẩn là chỉ báo cho độ phân giải tần số của đường bao phổ của tín hiệu dải cao (105). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ tái cấu trúc cao tần và phương pháp xác định bảng băng tần chia tỷ lệ chuẩn cho tín hiệu dải cao của tín hiệu âm thanh.

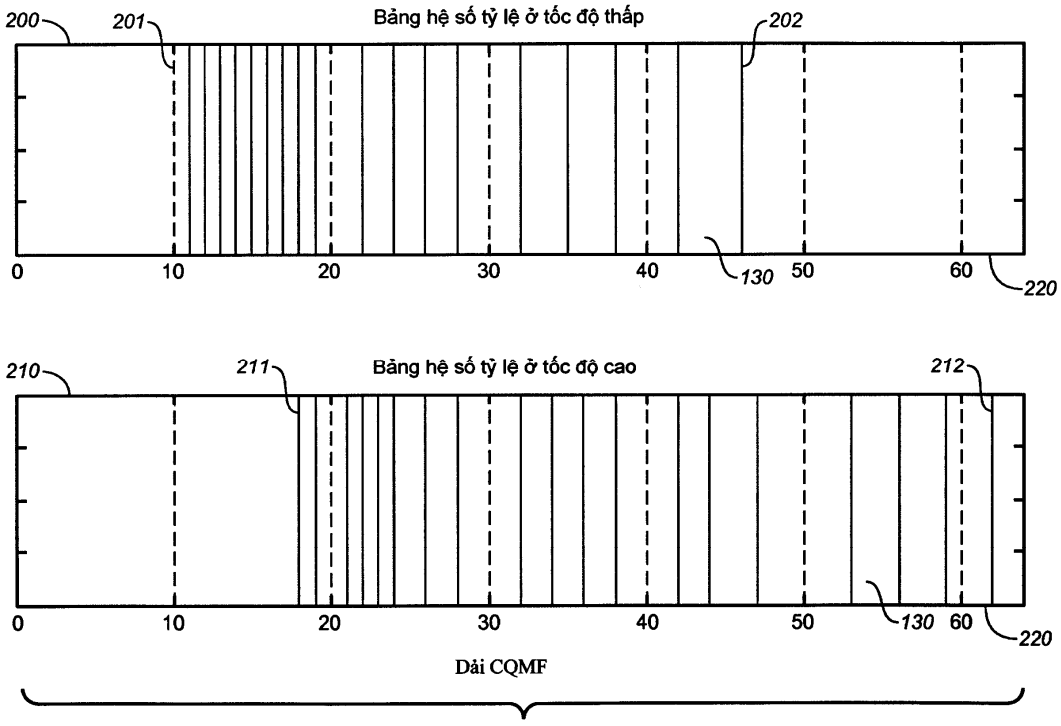

(11) **47897**
(21) 1-2016-00722
(51)[7] **B01J 12/00**, 19/00, 19/24, C01C 3/02
(22) 02.10.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071119 02.10.2014
(87) WO2015/052066 16.04.2015
(30) 13188304.3 11.10.2013 EP
(71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany.
(72) STEFFAN, Martin (DE), STEURENTHALER, Martin (DE), MULLER, Thomas (DE), KORFER, Martin (DE), KRILL, Steffen (DE)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) ỐNG PHẢN ỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HYĐRO XYANUA
(57) Sáng chế đề cập đến ống phản ứng để sản xuất hyđro xyanua gồm ống hình trụ bằng gốm, chất xúc tác chứa platin được phủ lên thành trong của ống này và cả ít nhất một chi tiết chèn bằng gốm, có ba hoặc bốn cánh hướng từ trực ống về phía thành trong của ống, mà nó được chèn vào trong ống hình trụ, trong đó các cánh này chia không gian bên trong ống thành các kênh dẫn gần như thẳng với các mặt cắt hình viên phân gần như giống nhau và trong đó khe hở trung bình giữa các đầu của cánh và thành trong của ống nằm trong khoảng từ 0,1 đến 3mm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất hyđro xyanua, trong đó amoniac và ít nhất một hyđrocacbon béo có 1 tới 4 nguyên tử cacbon được cho phản ứng trong ống phản ứng này ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 1000 đến 1400°C.

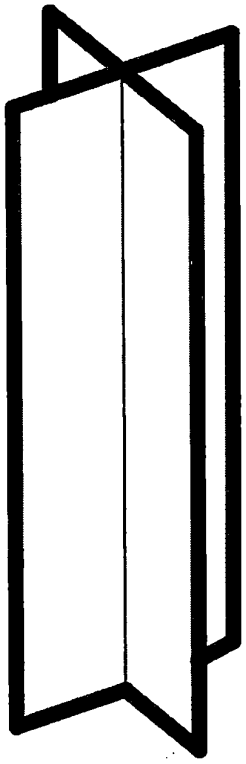

(11) **47898**
(21) 1-2016-00726 (51)[7] **C07D 215/48**, 409/12, 317/62, 239/557, 231/16, 277/32, 231/56, 277/64, 333/38, 209/42, 333/72, 213/38, 401/12, 307/82, 405/04
(22) 08.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/067057 08.08.2014 (87) WO2015/022265 19.02.2015
(30) 13180287.8 13.08.2013 EP
13180288.6 13.08.2013 EP
(71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
(72) MONDIERE, Régis Jean Georges (FR), LOISELEUR, Olivier (FR), JEANGUENAT, André (CH), O'SULLIVAN, Anthony, Cornelius (GB)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) HỢP CHẤT XYCLOBUTYL CARBOXAMIT LÀM CHẤT DIỆT GIUN TRÒN, CHẾ PHẨM THUỐC TRỪ SÂU CHỨA HỢP CHẤT NÀY, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÂY TRỒNG CÓ ÍCH VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ VẬT LIỆU NHÂN GIỐNG THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức

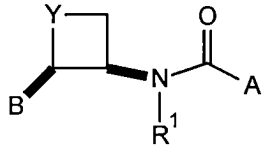

(I),

trong đó các phần tử thế là như được xác định trong điểm 1 yêu cầu bảo hộ, thích hợp để làm chất diệt giun tròn.

(11) **47899**

(21) 1-2016-00727 (51)[7] **C11C 5/00**

(22) 29.02.2016 (43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.02.2016

(75) THÁI THÀNH PHƯƠNG (VN)
Số 298/21 Lê Duẩn, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(54) NẾN KHÔNG KHÓI

(57) Sáng chế đề cập đến nến không khói bao gồm:
tim nến (1) làm bằng sợi bông 100%, được nhúng trong hỗn hợp dầu Cát Tường gồm: parafin, sữa đậu nành và một vài loại dầu thực vật khác, sau đó nhúng tiếp vào hỗn hợp sáp cứng parafin để tạo lớp sáp bao bên ngoài tim nến;
thân nến (2) được làm từ hỗn hợp sáp thực vật gồm: 80% dầu cọ, 20% parafin và hương liệu; và
ly đựng nến (3) được làm bằng nhựa uPVC (unplasticized Polyvinylchloride), là loại nhựa chịu nhiệt cao, có khả năng chống cháy tới 1000°C.

(11) **47900**
(21) 1-2016-00738 (51)[7] **C07D 487/04**, A61K 31/519
(22) 29.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/048733 29.07.2014 (87) WO2015/017460 05.02.2015
(30) 61/860,197 30.07.2013 US
(71) GILEAD CONNECTICUT, INC. (US)
C/o Gilead Sciences, Inc., 333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America
(72) FUNG, Peter, Chee-chu (US), STEFANIDIS, Dimitrios (CA), VIZITIU, Dragos (CA), ELFORD, Tim, G. (CA), HURREY, Michael, Laird (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) MUỐI BIS-MESYLAT, MUỐI BIS-MESYLAT Ở DẠNG ĐA HÌNH CỦA CHẤT ỨC CHẾ TYROSIN KINAZA LÁ LÁCH (SYK), PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến muối bis-mesylat của hợp chất có công thức (I) ở dạng đa hình

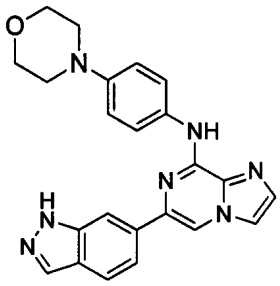

(I)

hoặc hydrat của nó. Muối bis-mesylat này còn có thể ở dạng hợp chất có công thức (IA):

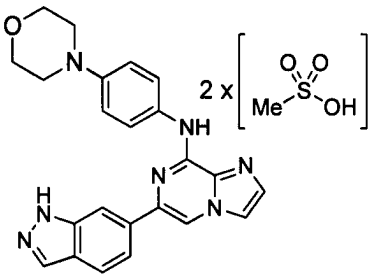

(IA).

Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế các hợp chất này và dược phẩm chứa chúng

(11) **47901**
(21) 1-2016-00766 (51)[7] **B01D 15/08**, 15/18, 59/26, A61K 51/00, C01F 13/00, C22B 60/00, G21G 4/08, 4/10, G01N 30/60
(22) 13.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/002222 13.08.2014 (87) WO2015/022074 19.02.2015
(30) 1314718.6 16.08.2013 GB
(71) BAYER AS (NO)
Drammensveien 228, 0283 Olso, Norway
(72) HJELLUM, Gro Elisabeth (NO)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH LƯỢNG 227AC TRONG HỢP PHẦN CHỨA 223RA VÀ THIẾT BỊ DÙNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp định lượng ^{227}Ac trong hợp phần chứa ^{223}Ra, phương pháp bao gồm bước đưa hợp phần qua cột chiết pha rắn thứ nhất A, trong đó cột này bao gồm nhựa đặc hiệu thori, đưa nước giải hấp của cột A qua cột chiết pha rắn thứ hai B, trong đó cột này bao gồm nhựa đặc hiệu actini và thu hồi ^{227}Ac hấp thụ lên nhựa ở cột B và xác định lượng của nó. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị định lượng ^{227}Ac trong hợp phần chứa ^{223}Ra dùng cho phương pháp này.

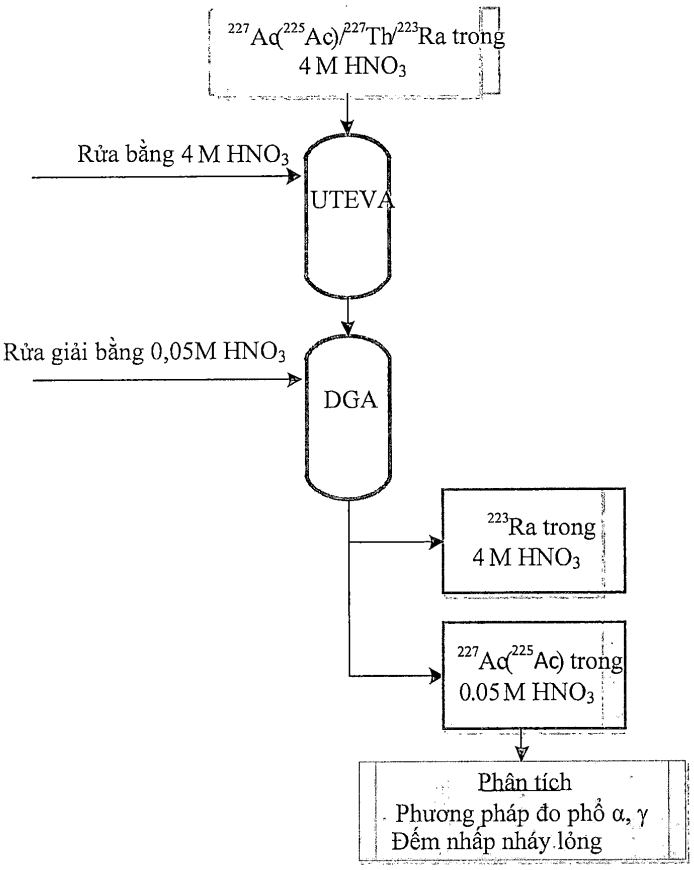

(11) **47902**

(21) 1-2016-00778 (51)[7] **A61K 9/16**, A23K 1/16, A23L 1/30, A61K 38/16, 38/28, 47/04, 47/12, 47/18, 47/24, 47/34, 47/36, 47/38, 47/42, B01J 19/00, 2/04

(22) 20.08.2014 (43) 25.07.2016

(86) PCT/JP2014/072345 20.08.2014 (87) WO2015/025979 26.02.2015

(30) 2013-171688 21.08.2013 JP

(71) NRL PHARMA, INC. (JP)
Kanagawa Science Park, 3-2-1, Sakado, Takatsu-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 213-0012, Japan

(72) KUWATA, Hidefumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VI HẠT VÀ VI HẠT ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến vi hạt có kích thước trung bình nhỏ hơn hoặc bằng 100 μm. Sáng chế tạo ra vi hạt có kích thước trung bình nhỏ hơn hoặc bằng 100 μm và đề xuất phương pháp sản xuất vi hạt này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm, thực phẩm và đồ ăn chứa vi hạt có kích thước trung bình nhỏ hơn hoặc bằng 100 μm.

(11) **47903**
(21) 1-2016-00784 (51)[7] **A61K 39/095**
(22) 01.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/049465 01.08.2014 (87) WO 2015/017817 05.02.2015
(30) 61/861,662 02.08.2013 US
(71) CHILDREN'S HOSPITAL & RESEARCH CENTER OAKLAND (US)
747 52nd Street, Oakland, California 94609, United State of America
(72) BEERNINK, Peter T. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PROTEIN GẮN KẾT YẾU TỐ H (FHBP) KHÔNG CÓ TRONG TỰ NHIÊN, CHẾ PHẨM GÂY MIỄN DỊCH CHỨA PROTEIN NÀY VÀ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA PROTEIN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến protein gắn kết yếu tố H không có nguồn gốc trong tự nhiên thu được từ fHbp biến thể 3 mà có thể tạo ra kháng thể diệt vi khuẩn đối với ít nhất một chủng N meningitidis, và phương pháp sử dụng protein này. Theo một vài phương án nhất định, sáng chế đề cập đến protein gắn kết yếu tố H không có nguồn gốc trong tự nhiên (fHbp) thu được từ fIHbp biến thể 3 có nguồn gốc tự nhiên. fHbp không có nguồn gốc trong tự nhiên này có thể chứa histidin ở vị trí 223 của fHbp biến thể 3 có nguồn gốc tự nhiên được thế bằng axit amin được chọn từ nhóm bao gồm arginin, lysin, phenylalanin, tyrosin, hoặc tryptophan, trong đó việc đánh số vị trí 223 dựa trên việc đánh số fHbp ID1 trưởng thành. fHbp không có nguồn gốc trong tự nhiên có thể có ái lực đối với yếu tố H (fH) của người thấp hơn so với fHbp ID 79.

(11) **47904**

(21) 1-2016-00806
(51)[7] **C07D 471/04**, A61K 31/41, 31/437, A61P 11/06, 29/00
(22) 27.08.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/085276 27.08.2014
(87) WO2015/032286 12.03.2015
(30) 61/874,038 05.09.2013 US

(71) F.HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
(72) LI, Wei (CN), CARTWRIGHT, Matthew W. (GB), EDWARDS, Christine (GB), GOODACRE, Simon C. (GB), PATEL, Snahel (GB), RAY, Nicholas C. (GB), SAJAD, Mohammed (GB), YUEN, Po-wai (US), ZAK, Mark E. (US), CHENG, Yun-Xing (CA)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỢP CHẤT TRIAZOLOPYRIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức 0, công thức I và công thức II để dùng làm chất ức chế chất Janus kinaza.

(11) **47905**
(21) 1-2016-00813 (51)[7] **C07D 487/04**, A61K 31/519
(22) 03.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/068640 03.09.2014 (87) WO2015/032769 12.03.2015
(30) 13183385.7 06.09.2013 EP
(71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
(72) ROEVER, Stephan (DE), ROGERS-EVANS, Mark (VG), NETTEKOVEN, Matthias (DE), SCHMITT, Sébastien (FR), GRETHER, Uwe (DE), KIMBARA, Atsushi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT TRIAZOLO[4,5-D]PYRIMIDIN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):

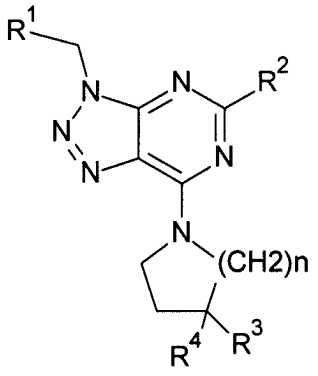

(I)

trong đó R^1 đến R^4 được xác định như trong bản mô tả và trong các điểm yêu cầu bảo hộ. Hợp chất có công thức (I) có thể được dùng làm thuốc.

(11) **47906**
(21) 1-2016-00821 (51)[7] **C07D 401/14**
(22) 13.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071854 13.10.2014 (87) WO2015/055563 23.04.2015
(30) 13189048.5 17.10.2013 EP
(71) BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany
(72) SCHLETH, Cornelia (DE), SCHULZ, Liane (DE), ROTZINGER, Bruno (CH), LUDOLPH, Bjorn (DE), VITALI, Manuele (IT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT AMIN BỊ ÁN NGỮ KHÔNG GIAN, CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I)

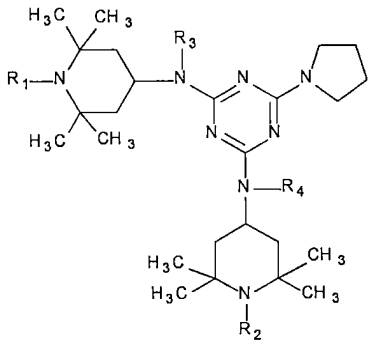

(I)

trong đó, R_1 và R_2 độc lập là hydro, C_1-C_{22}alkyl, -O, -OH, -CH_2CN, C_1-C_{18}alkoxy, C_2-C_{18}alkoxy được thế bằng -OH; C_5-C_{12}xycloalkoxy, C_3-C_6alkenyl, C_3-C_6alkenyloxy, C_7-C_9phenylalkyl không được thế hoặc được thế ở phenyl bằng 1, 2 hoặc 3 C_1-C_4alkyl; hoặc C_1-C_8axyl; và R_3 và R_4 độc lập là C_1-C_{22}alkyl hoặc nhóm có công thức (Ia)

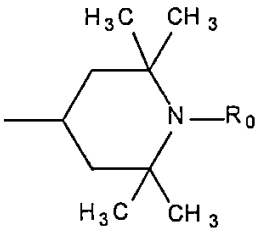

(Ia)

trong đó R_0 có nghĩa của R_1 hoặc R_2

(11) **47907**
(21) 1-2016-00823 (51)[7] **H04W 24/10**
(22) 07.08.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2013/081010 07.08.2013 (87) WO2015/018011 A1 12.02.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.03.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) ZHANG, Tao (CN), LIN, Bo (CN), CHEN, Yanyan (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO THÔNG TIN THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI THỨ NHẤT, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI THỨ NHẤT VÀ TRẠM GỐC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp báo cáo thông tin thiết bị đầu cuối và thiết bị liên quan, mà cho phép trạm gốc biết được trễ gián đoạn, và do đó có thể điều khiển chất lượng của dịch vụ theo trễ gián đoạn. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối thứ nhất thu được thông tin thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất bao gồm trễ gián đoạn hoặc ký hiệu nhận dạng thứ nhất hoặc ký hiệu nhận dạng thứ hai, trong đó ký hiệu nhận dạng thứ nhất biểu diễn quan hệ định thời giữa thời điểm mà tại đó thiết bị đầu cuối thứ nhất kích hoạt hoặc gửi báo cáo đo lường và bộ định thời thứ nhất, và ký hiệu nhận dạng thứ hai biểu diễn quan hệ định thời giữa thời điểm mà tại đó thiết bị đầu cuối thứ nhất khởi tạo việc tái thiết lập kết nối và bộ định thời thứ nhất; và gửi thông tin thứ nhất tới trạm gốc.

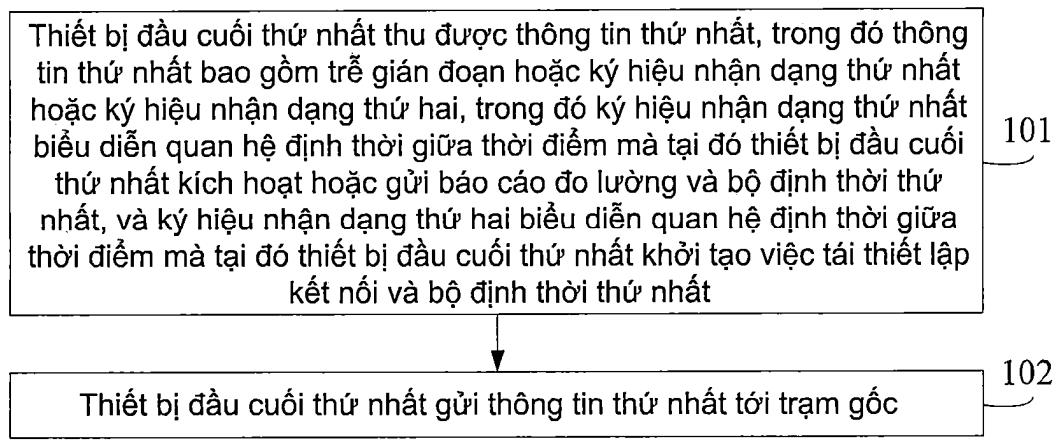

(11) **47908**
(21) 1-2016-00835 (51)[7] **G06Q 50/20**
(22) 16.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/006437 16.07.2014 (87) WO2015/020319 12.02.2015
(30) 10-2013-0095011 09.08.2013 KR
10-2013-0155096 13.12.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.03.2016
(71) 1. NXC CORPORATION (KR)
(Yeon-dong) 17, Eunsu-gil Jeju-si Jeju-do 63141, Republic of Korea
2. CHOI, WON KYU (KR)
(Nohyeong Dderanchae, Nohyeong-dong) No. 213-901, 44, Sudeok-ro Jeju-si Jeju-do 690-744, Republic of Korea
(72) CHOI, Won Kyu (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY CHỦ ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ HỌC TẬP
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và máy chủ để cung cấp dịch vụ học tập. Phương pháp phục vụ học tập có thể bao gồm các bước, các bước này được thực hiện bởi máy chủ: nhận câu hỏi thứ nhất từ đầu cuối thứ nhất; truyền câu hỏi thứ nhất đến đầu cuối thứ hai; và nhận giải pháp thứ nhất từ đầu cuối thứ hai. Phương pháp phục vụ học tập có thể cung cấp cách giải quyết vấn đề thông qua sự hợp tác lẫn nhau trực tiếp giữa những người sử dụng.

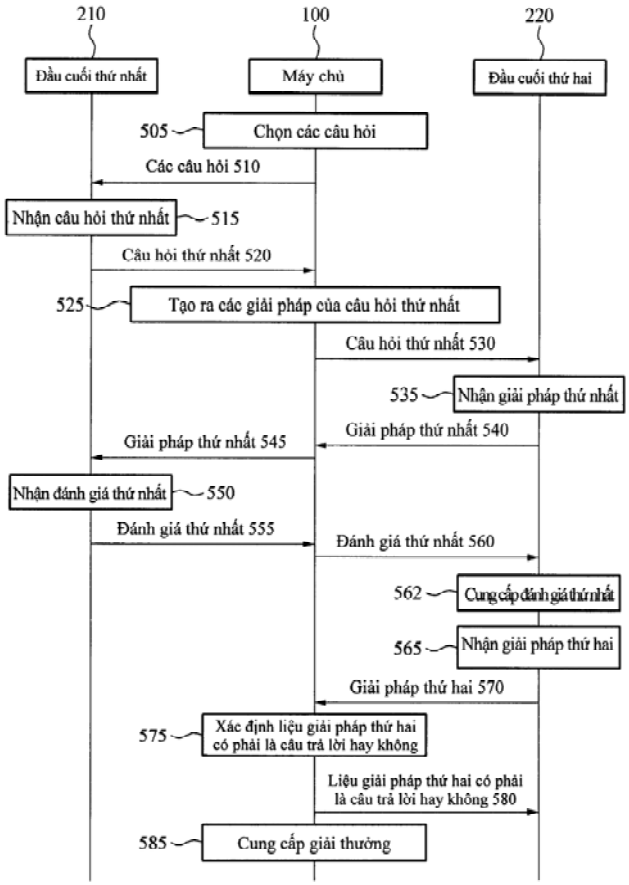

(11) **47909**
(21) 1-2016-00881 (51)[7] **E02D 5/30**, 27/00
(22) 10.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/073921 10.09.2014 (87) WO2015/045872 A1 02.04.2015
(30) 2013-197688 25.09.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.03.2016
(71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
(72) KOBASHI Tomoki (JP), TAENAKA Shinji (JP), SHIMIZU Nobutaka (JP), NAITO Hiroko (JP), KANNO Ryoichi (JP), HANYA Koji (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) KẾT CẤU PHỨC HỢP
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu phức hợp gồm có ống thép; chi tiết nối có phần đầu được đút vào ống thép và bê tông lấp đầy khoảng trống giữa bề mặt chu vi trong của ống thép và phần đầu của chi tiết nối. Ống thép gồm có các vấu nhô vào trong theo hướng bán kính của ống thép từ bề mặt chu vi trong của ống thép và kéo dài theo dạng xoắn ốc dọc theo hướng trục của ống thép. Các vấu kéo dài theo dạng xoắn ốc dọc theo hướng trục của ống để giãn cách biên dạng giữa vùng tăng cứng và vùng ống rỗng trong ống thép. Độ kéo dài của vấu theo hướng trục của ống ở vùng ống rỗng là lớn hơn hoặc bằng độ cong vênh cục bộ nửa bước sóng của ống thép.

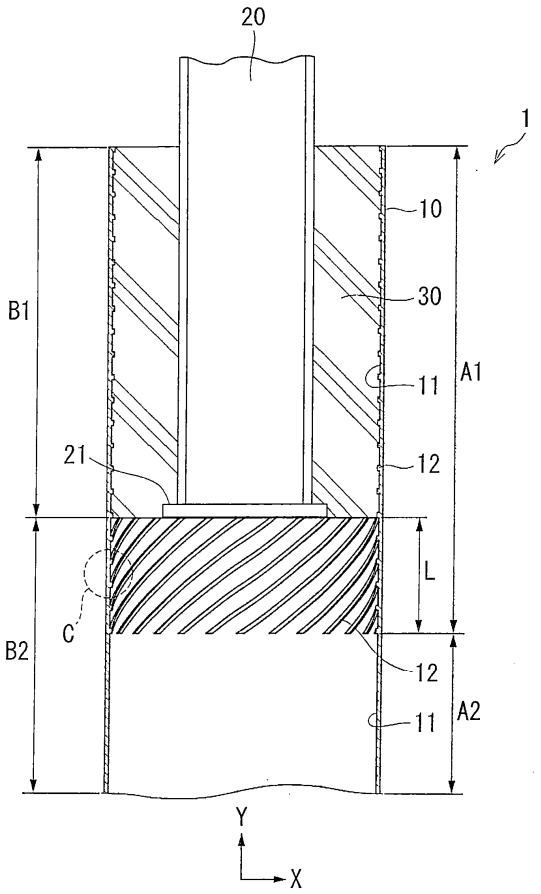

(11) **47910**
(21) 1-2016-00901 (51)[7] **H04L 5/14**
(22) 27.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2013/070288 27.09.2013 (87) WO2015/043667 02.04.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.03.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) BERGGREN, Fredrik (SE), CHENG, Yan (CN), XUE, Lixia (CN), MAZZARESE, David (FR)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ GÁN CÁC TÀI NGUYÊN KÊNH ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT LÊN TRONG NÚT MẠNG VÔ TUYẾN, NÚT MẠNG VÔ TUYẾN, PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP PHẢN HỒI HARQ TRONG PHẦN NHẬN VÀ PHẦN NHẬN

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp (500) trong nút mạng vô tuyến (110), nút mạng vô tuyến (110), phương pháp (700) trong phần nhận (120) và phần nhận (120), để truyền dữ liệu và gán các tài nguyên kênh điều khiển UL (uplink - liên kết lên) (310) trong sóng mang FDD (Frequency- Division Duplexing - song công phân chia tần số) UL (300), để cho phép phần nhận (120) để cung cấp phản hồi HARQ (Hybrid Automatic Repeat re-quest, yêu cầu lặp lại tự động lai) cho dữ liệu được truyền trong liên kết xuống bằng cách sử dụng tổng hợp sóng mang của sóng mang FDD DL (350) và ít nhất một sóng mang TDD (Time-Division Duplexing, song công phân chia thời gian) (200). Phương pháp (500) bao gồm liên kết (501) mỗi khung phụ DL (downlink - liên kết xuống) (360) trong sóng mang FDD DL (350) với khung phụ kênh điều khiển UL (310) trong sóng mang FDD UL (300). Ngoài ra, phương pháp (500) bao gồm liên kết (502) mỗi khung phụ DL (210) và khung phụ đặc biệt (220) trong sóng mang TDD (200) với khung phụ kênh điều khiển UL (310) trong sóng mang FDD UL (300). Phương pháp (500) còn bao gồm bước gán (503) các tài nguyên kênh điều khiển UL (310) trong sóng mang FDD UL (300) cho phần nhận (120), theo các liên kết được thực hiện (501, 502). Ngoài ra, phương pháp còn bao gồm truyền (504) dữ liệu trên sóng mang FDD DL (350) và/hoặc sóng mang TDD (200), được tiếp nhận bởi phần nhận (120).

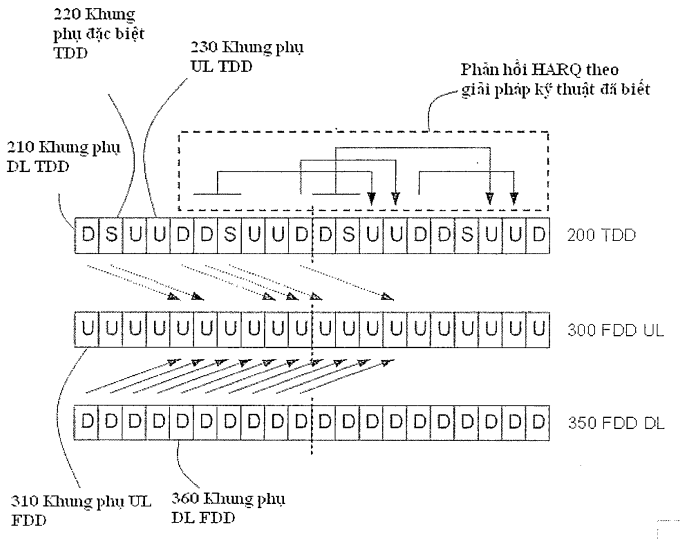

(11) **47911**
(21) 1-2016-00917 (51)[7] **A61F 13/496**, 13/49, 13/514
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/077267 10.10.2014 (87) WO2015/053404 A1 16.04.2015
(30) 2013-214234 11.10.2013 JP
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) TAKINO, Shunsuke (JP), YOSHIOKA, Toshiyasu (JP), NAGASE, Noriko (JP), MAKI, Hideaki (JP), AOKI, Katsufumi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) VẬT DỤNG MẶC KIỂU QUẦN DÙNG MỘT LẦN
(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng mặc kiểu quần dùng một lần (10) mà dễ dàng cởi ra. Các phần mép bên (24, 26) đối diện tương ứng của các tấm xác định vùng đường thắt lưng phía trước (21) và vùng đường thắt lưng phía sau (22) của vật dụng mặc, ví dụ, tã lót kiểu quần dùng một lần, được gắn chặt với nhau tại các điểm nối (30). Mỗi tấm bao gồm ít nhất hai lớp vải không dệt mà ít nhất một trong số chúng có độ bền kéo theo hướng dọc nhỏ hơn so với theo hướng ngang. Điểm nối (30) có kích thước theo hướng dọc (A) là 1,5 mm hoặc nhỏ hơn và kích thước theo hướng ngang (B) là 3 mm hoặc nhỏ hơn trong đó phần đầu bên trong (33) của điểm nối kéo dài theo hướng dọc sao cho các điểm nối có thể tạo ra cột (40) tiếp xúc với đường thẳng nét đứt (35) và xác định đồng thời đường nối ngang (25).

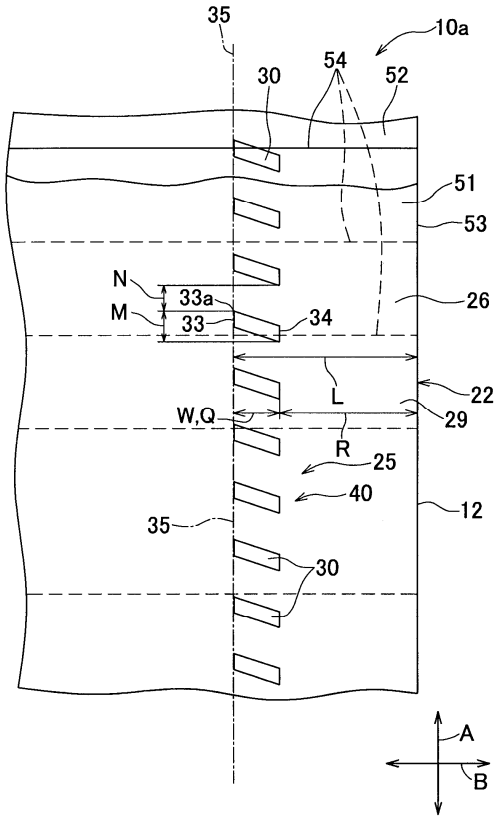

(11) **47912**
(21) 1-2016-00928 (51)[7] **C07C 51/43**, C02F 9/00, C07C 63/26
(22) 31.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/GB2014/052361 31.07.2014 (87) WO2015/022493 19.02.2015
(30) 1314561.0 14.08.2013 GB
(71) JOHNSON MATTHEY DAVY TECHNOLOGIES LIMITED (GB)
10 Eastbourne Terrace London Greater London W2 6LG - GB
(72) ROBERTS, Simon (GB), GRAY, Julian Stuart (GB)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) QUY TRÌNH THU HỒI NƯỚC, KIM LOẠI, CHẤT HỮU CƠ TAN ĐƯỢC VÀ CHẤT HỮU CƠ KHÔNG TAN TRONG DÒNG NƯỚC CÁI

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu hồi nước, kim loại, chất hữu cơ tan được và chất hữu cơ không tan trong dòng nước cái ở đầu ra của công đoạn tách của quy trình sản xuất axit poly carboxylic, trong đó quy trình thu hồi này bao gồm các bước (a) làm nguội dòng nước cái này đến nhiệt độ tại đó các chất hữu cơ hòa tan kết tủa; (b) tách các chất hữu cơ kết tủa ra khỏi dòng chất lỏng và tuần hoàn các chất hữu cơ này trở lại quy trình sản xuất axit poly carboxylic; (c) tiếp đó dòng chất lỏng thu được từ bước (b) được xử lý bằng kiềm để chuyển hóa các chất hữu cơ còn lại thành dạng muối kiềm và các kim loại có mặt được chuyển hóa thành dạng không tan; (d) thu hồi các kim loại không tan từ dòng chất lỏng; (e) đưa dòng chất lỏng thu được từ bước (d) chứa các muối kiềm của các chất hữu cơ đến bộ phận tách bằng màng ở đó dòng chất lỏng này được tách thành phần thấm chứa nước và phần giữ lại chứa nước và các muối hữu cơ kiềm; (f) thu hồi phần thấm và tuần hoàn phần thấm này trở lại quy trình sản xuất axit poly carboxylic; và (g) thu hồi phần giữ lại.

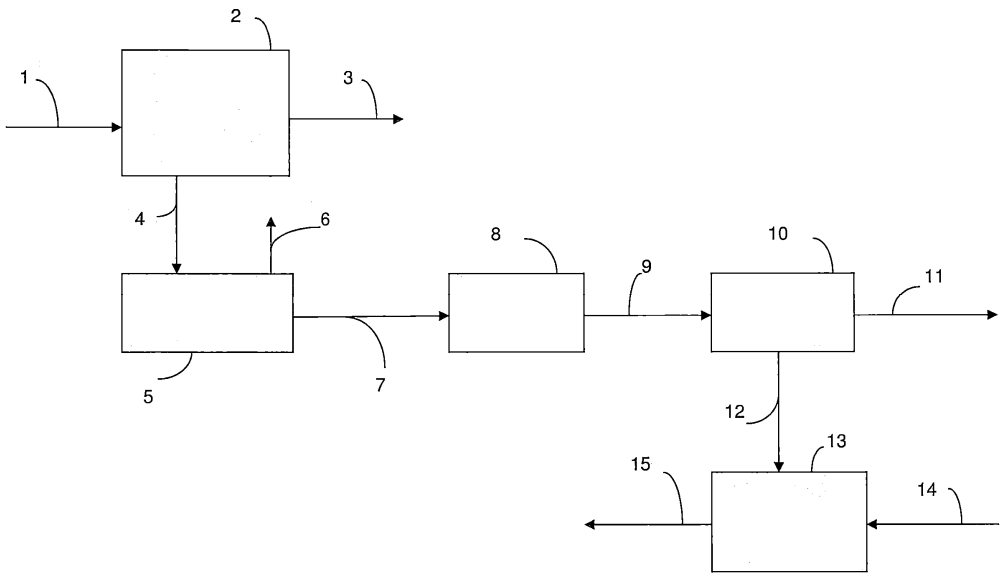

(11) **47913**

(21) 1-2016-00933 (51)[7] **C09D 1/00**
(22) 15.03.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2016

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) La Thế Vinh (VN), Nguyễn Thế Dương (VN), Nguyễn Thị Hồng Phượng (VN)

(54) SƠN VÔ CƠ CHỐNG GỈ CHỨA POLYME KẼM PHOSPHAT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SƠN VÔ CƠ CHỐNG GỈ CHỨA POLYME KẼM PHOSPHAT

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sơn vô cơ chống gỉ chứa polyme kẽm phosphat bao gồm các bước:
- tạo ra polyme kẽm phosphat bằng cách cho kẽm hydroxit hoặc kẽm oxit phản ứng với lượng dư dung dịch axit phosphoric ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 50 đến 60°C;
- trộn chất màu và nước với polyme kẽm phosphat thu được, sau đó ủ ở nhiệt thường trong 24 giờ để thu được hỗn hợp; và
- nghiền mịn hỗn hợp thu được bằng máy nghiền bi hành tinh trong khoảng thời gian từ 3 đến 4 giờ để tạo ra sơn vô cơ chống gỉ.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sơn vô cơ chống gỉ chứa polyme kẽm phosphat.

(11) **47914**
(21) 1-2016-00938 (51)[7] **G21C 1/03**
(22) 19.03.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/RU2014/000171 19.03.2014 (87) WO 2015/047131 02.04.2015
(30) 2013143712 30.09.2013 RU
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2016
(71) JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)
Ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russian
(72) MARTYNOV Petr Nikiforovich (RU), ASKHADULLIN Radomir Shamilievich (RU), IVANOV Konstantin Dmitrievich (RU), LEGKIH Aleksandr Urievich (RU), STOROZHENKO Aleksey Nikolaevich (RU), FILIN Aleksandr Ivanovich (RU), BULAVKIN Sergey Viktorovich (RU), SHARIKPULOV Said Mirfaisovich (RU), BOROVITSKY Stepan Artemovich (RU)
(74) Công ty TNHH Phát triển sở hữu trí tuệ IPD (IPD IP DEVELOPMENT CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP OXY HÓA CHỐNG GỈ TẠI CHỖ Ở BỀ MẶT THÉP CỦA LÒ PHẢN ỨNG HẠT NHÂN

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ hạt nhân, và cụ thể hơn sáng chế đề cập đến phương pháp oxy hóa chống gỉ tại chỗ ở bề mặt thép. Phương pháp này bao gồm việc lắp đặt, trong vị trí đã định cho lõi thường, thiết bị mô phỏng lõi ở dạng khuôn lõi, tạo khuôn theo hình dạng của lõi, vị trí tương đối của thành phần lõi và thuộc tính khối lượng của lõi, tiếp theo, lò phản ứng được đổ đầy môi trường truyền nhiệt kim loại lỏng nặng, môi trường truyền nhiệt được làm nóng đến nhiệt độ tạo điều kiện cho quá trình oxy hóa chống gỉ, và quá trình oxy hóa chống gỉ tại chỗ được thực hiện theo hai giai đoạn, giai đoạn thứ nhất bao gồm oxy hóa chống gỉ đẳng nhiệt với điều kiện xác định cho giai đoạn này, và giai đoạn thứ hai bao gồm oxy hóa chống gỉ đẳng nhiệt, được thực hiện trong điều kiện khác, sau khi thiết bị mô phỏng lõi được loại bỏ và lõi thường được lắp đặt trong vị trí của nó. Phương pháp theo sáng chế đề xuất khả năng chống ăn mòn của thành phần thép trong môi trường truyền nhiệt kim loại lỏng nặng và cho phép giảm tốc độ tiêu thụ oxy trong giai đoạn hoạt động ban đầu của lò phản ứng hạt nhân.

(11) **47915**
(21) 1-2016-00963 (51)[7] **F25D 23/00**, 23/02, 23/06
(22) 21.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/052011 21.08.2014 (87) WO2015/027019 26.02.2015
(30) 13/972,353 21.08.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.06.2016
(71) TRUE MANUFACTURING COMPANY, INC. (US)
2001 East Terra Lane O'Fallon, Missouri 63366, United States of America
(72) TRULASKE Steven L., Sr. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) BUỒNG LẠNH CỦA TỦ LẠNH VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT CÁC CỤM CỬA BÊN TRÁI VÀ BÊN PHẢI TRÊN BUỒNG NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến buồng lạnh của tủ lạnh bao gồm buồng (12) có ít nhất một ngăn chứa (14) có mặt trước hở và mặt trước. Buồng lạnh của tủ lạnh này còn có các cụm cửa bên trái (40a) và bên phải (40b) gắn chặt quay được vào buồng (12) để đóng và làm kín tỳ vào mặt trước khi các cụm cửa bên trái (40a) và bên phải (40b) nằm ở vị trí đóng. Các cụm cửa bên trái (40a) và bên phải (40b) bao gồm các cửa bên trái và bên phải, các dải đệm theo chu vi gắn chặt vào các mặt sau của các cửa bên trái và bên phải, các dải đệm cửa kiểu Pháp có từ tính gắn chặt vào các mặt trong của các cửa bên trái và bên phải, và một hoặc nhiều cữ chặn cửa gắn chặt vào các cửa bên trái và bên phải. Các dải đệm cửa bên trái và bên phải kiểu Pháp có từ tính được hút bằng từ tính vào nhau khi các cửa bên trái và bên phải được đóng và được đẩy bằng từ tính với nhau khi mỗi cửa bên trái hoặc cửa bên phải được mở.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp lắp đặt các cụm cửa bên trái và bên phải trên buồng này.

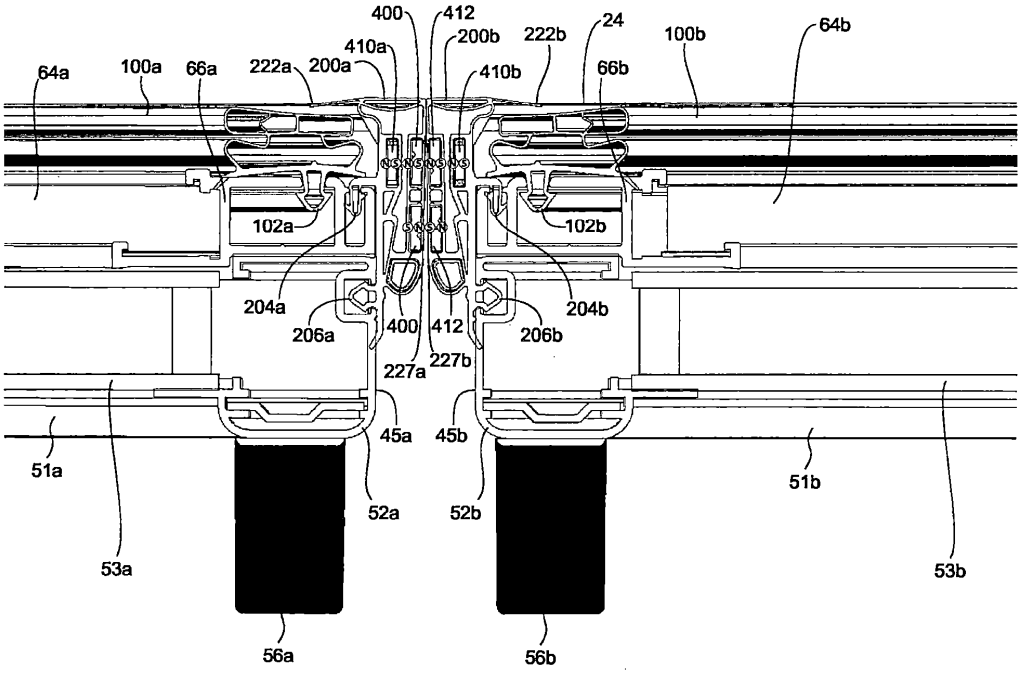

(11) **47916**
(21) 1-2016-00984
(51)[7] **A61B 5/024**, A61M 5/00, 5/168, 31/00, G06F 19/00
(22) 18.09.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/069928 18.09.2014
(87) WO2015/040128 26.03.2015
(30) N2011470 19.09.2013 NL
(71) MEDICOR INTERNATIONAL NV (BE)
Wingepark 5B - 101 B-3110 Rotselaar, Belgium
(72) COUDYZER, Walter (BE)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) BỘ ĐIỀU CHỈNH DÙNG CHO DỤNG CỤ CẤP THUỐC CẢN QUANG, THIẾT BỊ CẤP THUỐC CẢN QUANG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LƯỢNG TỐI ƯU CỦA THUỐC CẢN QUANG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều chỉnh dùng cho dụng cụ cấp thuốc cản quang, thiết bị cấp thuốc cản quang, phương tiện đọc được bằng máy tính được tạo kết cấu để điều khiển bộ điều chỉnh này và phương pháp xác định lượng tối ưu của thuốc cản quang để dùng cho bệnh nhân. Cụ thể hơn, phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước (a) đo một hoặc nhiều chỉ số sinh lý có tính đặc thù đối với bệnh nhân, trong đó một hoặc nhiều chỉ số sinh lý có tính đặc thù đối với bệnh nhân này bao gồm ít nhất là nhịp tim của bệnh nhân; và (b) xác định lượng tối ưu của thuốc cản quang dựa trên cơ sở các chỉ số sinh lý có tính đặc thù đối với bệnh nhân đã xác định được ở bước (a).

(11) **47917**
(21) 1-2016-00986 (51)[7] **A61K 31/505**, C07D 239/28
(22) 22.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/052389 22.08.2014 (87) WO2015/027212 26.02.2015
(30) 61/869,174 23.08.2013 US
(71) AFFERENT PHARMACEUTICALS INC. (US)
2755 Campus Drive, Suite 100, San Mateo, California 94403, United States of America
(72) FORD, Anthony P. (US), MCCARTHY, Bruce G. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT DIAMINOPYRIMIDIN CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ P2X3 VÀ P2X2/3 ĐỂ ĐIỀU TRỊ HO CẤP TÍNH VÀ BÁN CẤP TÍNH, CẢM GIÁC MUỐN HO VÀ CHỨNG HO MẠN TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có tác dụng làm chất đối kháng thụ thể P2X3 và/hoặc P2X2/3 dùng để điều trị chứng ho, chứng ho mạn tính và cảm giác muốn ho liên quan đến bệnh hô hấp, trong đó hợp chất này có công thức (I):

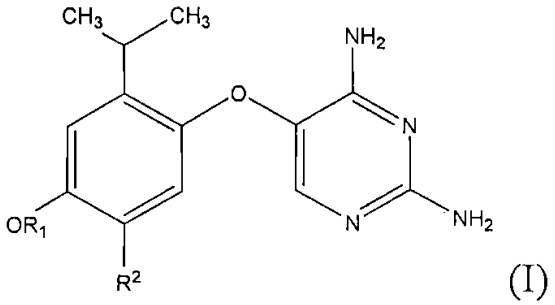

(I)

hoặc muối dược dụng của nó, trong đó R^1 và R^2 là như được xác định trong bản mô tả.

(11) **47918**
(21) 1-2016-01010 (51)[7] **B23K 20/12**, F28F 9/18
(22) 25.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/052501 25.08.2014 (87) WO 2015/031245 05.03.2015
(30) 61/869,847 26.08.2013 US
(71) LOCKHEED MARTIN CORPORATION (US)
6801 Rockledge Drive, Bethesda, Maryland 20817, United States of America
(72) ELLER, Michael R. (US), BROWN, Randy J. (US), SCHUENGEL, Kevin John (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) QUY TRÌNH HÀN MA SÁT XOAY ĐỂ HÀN ỐNG VÀO CẤU KIỆN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CỮ CHẶN HÌNH ỐNG VÀ KẾT CẤU ĐƯỢC CHẾ TẠO BẰNG QUY TRÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình hàn ma sát xoay để hàn ống vào cấu kiện bằng cách sử dụng cữ chặn hình ống. Quy trình theo sáng chế có thể nối ống mỏng có độ dày khoảng 0,254 cm hoặc mỏng hơn vào cấu kiện khác, chẳng hạn tấm lắp ống của bộ trao đổi nhiệt. Quy trình theo sáng chế sử dụng cữ chặn hình ống được lắp vào một đầu ống và theo một phương án cữ chặn này có thể cung cấp vật liệu trong quá trình hàn ma sát xoay. Sau khi hàn xong, vùng hàn giữa cữ chặn hình ống và ống được loại bỏ bằng cách gia công và cữ chặn hình ống được loại bỏ. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến kết cấu được chế tạo bằng quy trình này.

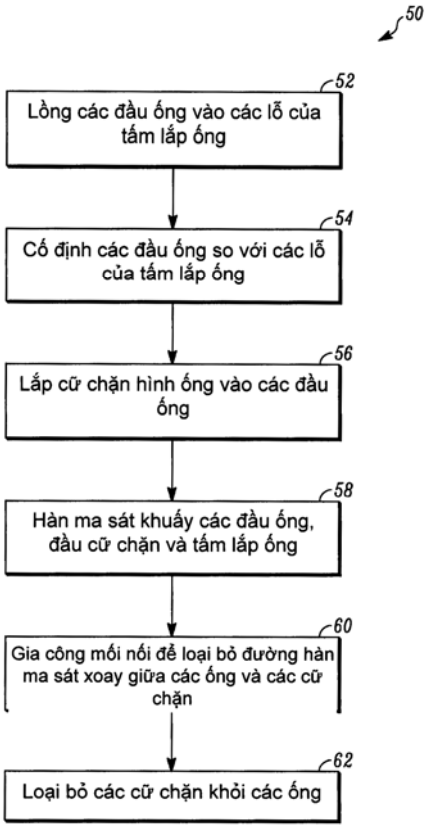

(11) **47919**
(21) 1-2016-01017 (51)[7] **C07C 7/12**, 15/08
(22) 28.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/053035 28.08.2014 (87) WO2015/047644 02.04.2015
(30) 14/040,318 27.09.2013 US
(71) UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America
(72) GATTUPALLI, Rajeswar (IN), CORRADI, Jason T. (US), WHITCHURCH, Patrick C. (US), WERBA, Gregory R. (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁCH HỢP CHẤT THƠM CÓ TÁM NGUYÊN TỬ CACBON (C8)

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp để tách hợp chất thơm có tám nguyên tử cacbon từ dòng hydrocacbon. Theo một phương án, phương pháp để tách hợp chất thơm có tám nguyên tử cacbon từ dòng hydrocacbon bao gồm bước cho dòng hydrocacbon tới cột cất phân đoạn tại điểm nạp liệu. Ngoài ra, phương pháp này còn bao gồm bước cất phân đoạn dòng hyđrocacbon trong cột cất phân đoạn. Phương pháp này cũng bao gồm bước rút phân đoạn cất bên từ cột cất phân đoạn tại điểm cất được bố trí trên điểm nạp liệu, trong đó phân đoạn cất bên chứa hợp chất thơm có tám nguyên tử cacbon.

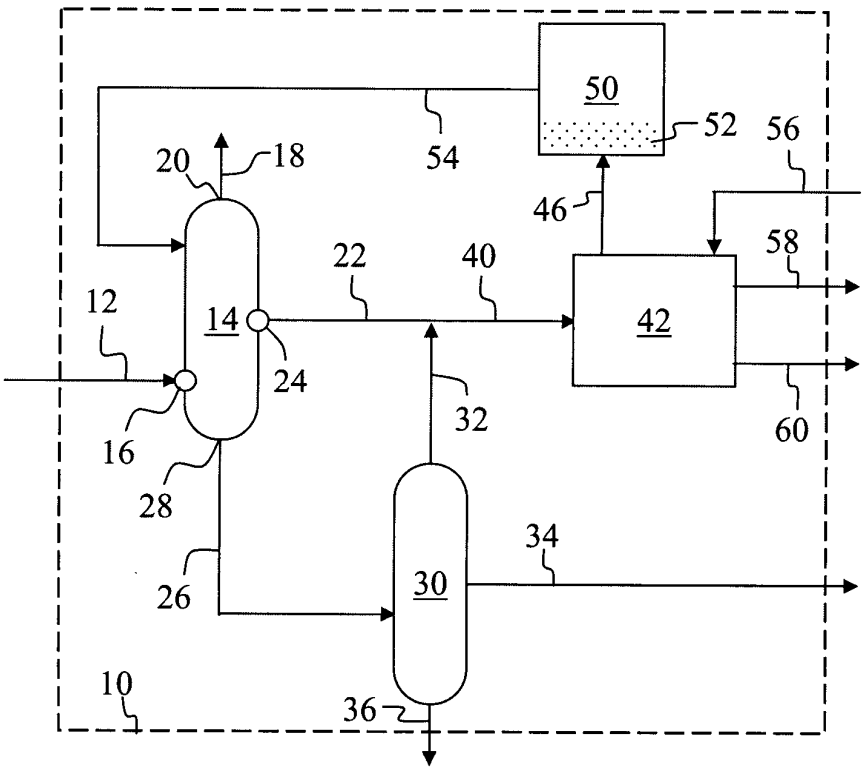

(11) **47920**
(21) 1-2016-01028 (51)[7] **C07D 487/14**, A61K 31/519, 31/55, A61P 35/00, 43/00
(22) 22.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/071951 22.08.2014 (87) WO2015/025936 A1 26.02.2015
(30) 2013-172746 22.08.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.06.2016
(71) TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan
(72) UNO, Takao (JP), NONOSHITA, Katsumasa (JP), SHIMAMURA, Tadashi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) HỢP CHẤT ĐƯỢC THẾ QUINOLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) dưới đây, hoặc muối của nó. Hợp chất này là hữu dụng để ức chế thụ thể của yếu tố sinh trưởng biểu bì (Epidermal Growth Factor Receptor - EGFR) và ức chế sự tăng sinh tế bào, cũng như dùng để làm thuốc để phòng và/hoặc điều trị bệnh ung thư dựa trên hiệu quả ức chế EGFR. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này hoặc muối của nó.

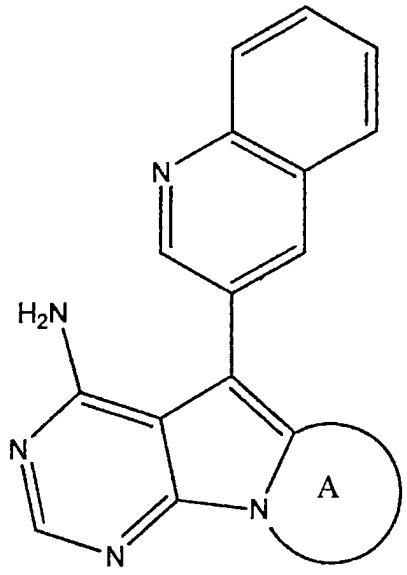

(I)

(11) **47921**
(21) 1-2016-01032 (51)[7] **C07C 7/12**, 15/08
(22) 28.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/053067 28.08.2014 (87) WO2015/047649 02.04.2015
(30) 14/040,341 27.09.2013 US
(71) UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P. O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America
(72) GATTUPALLI, Rajeswar (IN), CORRADI, Jason T. (US), WERBA, Gregory (US), WHITCHURCH, Patrick (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) HỆ THỐNG THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA DÒNG HỢP CHẤT THƠM CÓ TÁM NGUYÊN TỬ CACBON (C8) VỚI HỢP CHẤT THƠM CÓ CHÍN NGUYÊN TỬCACBON (C9) VỚI LƯỢNG CHỌN LỌC

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp để tạo ra dòng hợp chất thơm có tám nguyên tử cacbon (C8) với hợp chất thơm có chín nguyên tử cacbon (C9) với lượng chọn lọc. Theo một phương án, phương pháp để tạo ra dòng hợp chất thơm C8 với hợp chất thơm C9 với lượng chọn lọc bao gồm bước cất phân đoạn dòng hydrocacbon chứa hợp chất thơm C8 và C9 thành phân đoạn cất bên và phân đoạn đáy. Phân đoạn cất bên chứa một phần hợp chất thơm C8 và một phần hợp chất thơm C9. Phân đoạn đáy chứa hợp chất thơm C8 còn lại và hợp chất thơm có từ tám nguyên tử cacbon trở lên. Phương pháp này còn bao gồm bước cất phân đoạn đáy và tạo ra phân đoạn đỉnh nặng chứa hợp chất thơm C8 còn lại. Phương pháp này cũng bao gồm bước kết hợp phân đoạn cất bên và phân đoạn đỉnh nặng để tạo ra dòng kết hợp chứa hợp chất thơm C9 với lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 5% trọng lượng tính theo tổng trọng lượng của dòng kết hợp.

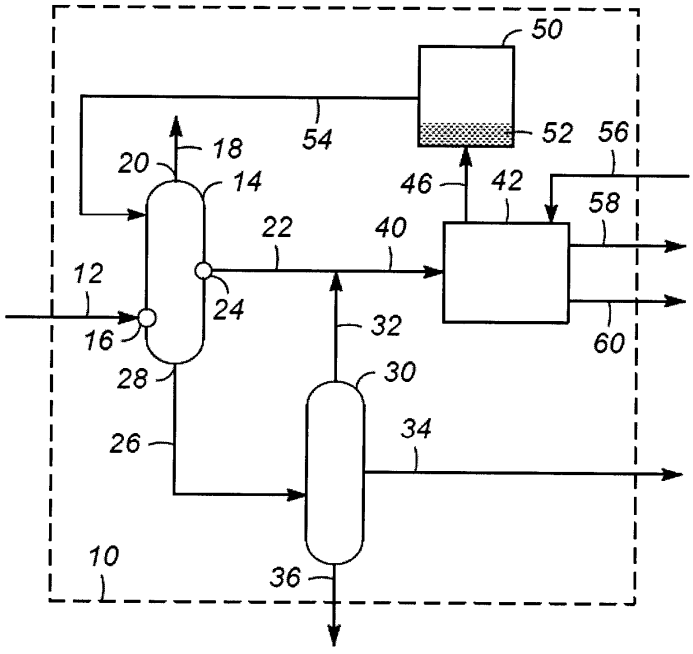

(11) **47922**
(21) 1-2016-01036
(51)[7] **G02B 27/00**, A61B 3/113, G02C 11/00
(22) 05.05.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/AT2014/000107 05.05.2014
(87) WO2015/024031 A1 26.02.2015
(30) A 657/2013 23.08.2013 AT
(75) 1. ERNST PFLEGER (AT)
Schmerlingplatz 3/7 A-1010 Wien Austria
2. CHRISTOPH PFLEGER (AT)
Schmerlingplatz 3/7 A-1010 Wien Austria
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) KÍNH MẮT VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH TÂM ĐỒNG TỬ CỦA HAI MẮT NGƯỜI ĐEO

(57) Sáng chế đề cập đến kính mắt (1) bao gồm khung (2), khung (2) có ít nhất một phần hở lắp thấu kính (3) dùng cho thấu kính, và có phần khung mũi phải (5) và phần khung mũi trái (6), trong đó camera thu nhận mắt phải (7) được bố trí trong phần khung mũi phải (5), và camera thu nhận mắt trái (8) được bố trí trong phần khung mũi trái (6).

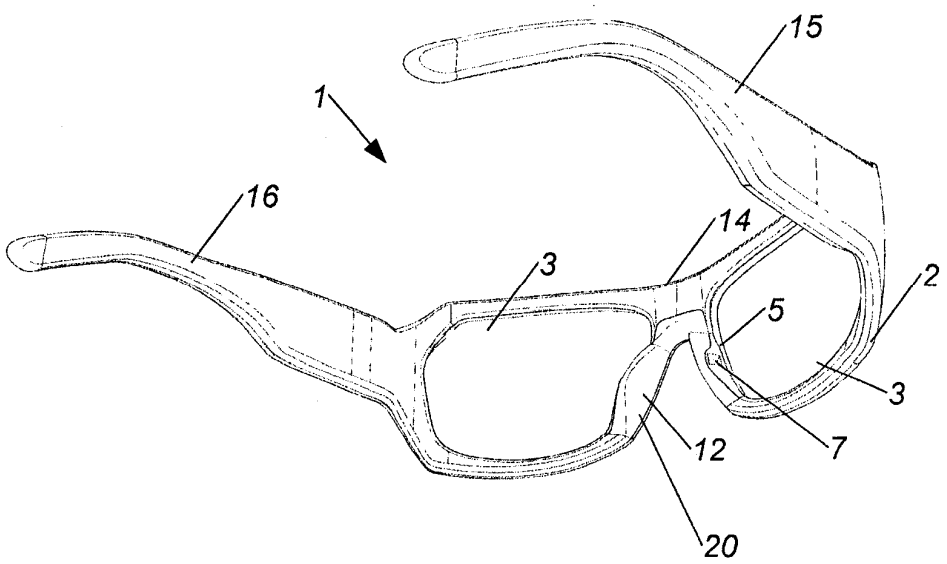

(11) **47923**
(21) 1-2016-01059
(51)[7] **B41F 17/22**, 31/14, 33/14, G01N 21/88, 21/89, 21/90, 21/956
(22) 22.09.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/075021 22.09.2014
(87) WO2015/046119 A1 02.04.2015
(30) 2013-196878 24.09.2013 JP
2013-196880 24.09.2013 JP
2013-196884 24.09.2013 JP
(71) 1. I. MER CO., LTD. (JP)
112 Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 612-8384 Japan
2. NIPPON NATIONAL SEIKAN COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Kashiwabara, Ishioka-shi, Ibaraki 315-8547 Japan
(72) IZUME, Masayuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ IN HỘP VÀ THIẾT BỊ KIỂM TRA HỘP
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị in hộp được lắp thiết bị kiểm tra hộp có khả năng đo mật độ và độ lệch trục in cần thiết để nâng cao độ chính xác in của máy in. Cụ thể là, bộ xử lý ảnh (53) để xử lý các ảnh chụp bao gồm thiết bị kiểm tra ảnh (54) để kiểm tra xem việc in có được thực hiện đúng so với hình gốc hay không bằng cách sử dụng hình ảnh của toàn bộ hộp được chụp bởi camera thứ nhất, phương tiện đo mật độ (55) để đo mật độ ở các vị trí được chỉ định đối với các màu tương ứng cũng bằng cách sử dụng hình ảnh của toàn bộ hộp được chụp bởi camera thứ nhất, và phương tiện đo giá trị lệch trục in (56) để đo các giá trị sai lệch đối với các vị trí thiết đặt của các dấu kiểm tra lệch trục in được in trong phần đầu phía miệng của hộp đối với các màu tương ứng bằng cách sử dụng hình ảnh của phần đầu phía miệng của hộp được chụp bởi camera thứ hai.

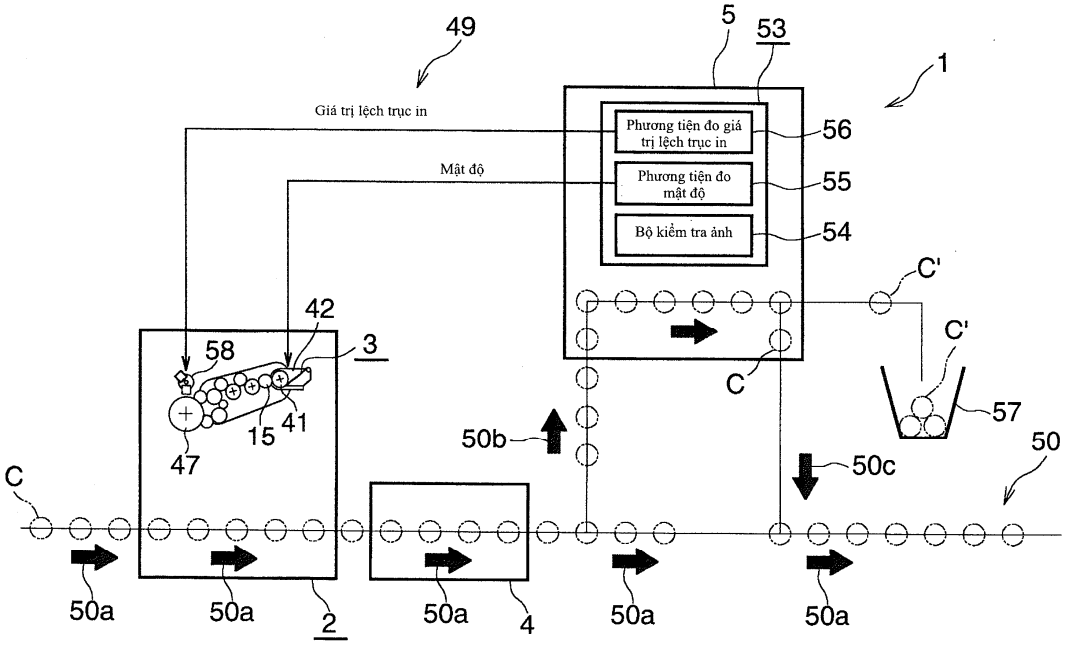

(11) **47924**
(21) 1-2016-01064 (51)[7] **B32B 7/00**, 7/02, 7/04, 7/08, 7/10, 27/00, 27/06, 27/08, 27/28, 27/36, G02B 5/00, 5/08, 5/30
(22) 03.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/053865 03.09.2014 (87) WO2015/034899 12.03.2015
(30) 61/874,658 06.09.2013 US
(71) 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America
(72) JOHNSON, Matthew B. (US), HAAG, Adam D. (US), DENKER, Martin E. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) MÀNG QUANG HỌC NHIỀU LỚP
(57) Sáng chế đề cập đến màng quang học nhiều lớp lưỡng chiết nhiệt dẻo (100, 200, 300). Cụ thể hơn là các màng nhiều lớp nhiệt dẻo (100, 200, 300) có các lớp thứ nhất và thứ hai xen kẽ (110, 210, 310) có mặt cắt lớp tuyến tính trong đó cả hai lớp ngoài (120, 220, 320) là mỏng hơn 350 nm nhưng dày hơn 150 nm được mô tả. Các màng quang học nhiều lớp lưỡng chiết nhiệt dẻo (100, 200, 300) với các lớp biên bảo vệ ngoài (120, 220, 320) mỏng hơn được mô tả.

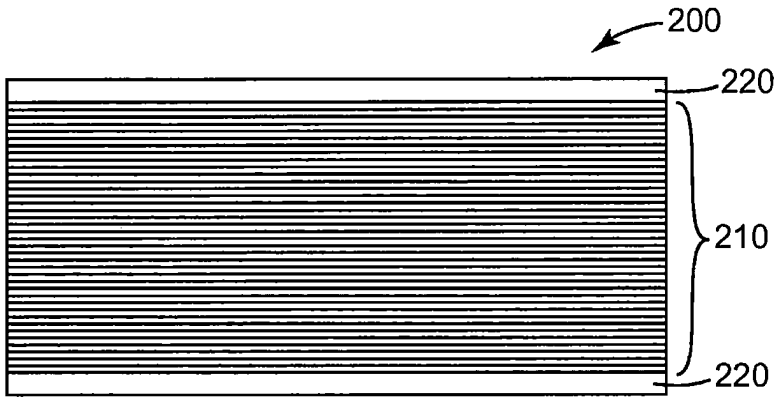

(11) **47925**
(21) 1-2016-01082
(51)[7] **C07C 265/14**, C08G 18/75, G02B 1/04, G02C 5/00, 7/02
(22) 25.09.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/075511 25.09.2014
(87) WO2015/046369 A1 02.04.2015
(30) 2013-200500 26.09.2013 JP
2014-126296 19.06.2014 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.03.2016
(71) MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122, Japan
(72) YAMASAKI, Satoshi (JP), MORITA, Hirokazu (JP), KUWAMURA, Goro (JP), NISHIGUCHI, Daisuke (JP), NAKAGAWA, Toshihiko (JP), HASEGAWA, Daisuke (JP), HAMADA, Tetsuya (JP), KIYONO, Shinji (JP), FUKUDA, Takeshi (JP), KOSUMI, Kazuhiro (JP), TSUKADA, Hidetaka (JP), GOTO, Kenichi (JP), ITO, Shinsuke (JP), KAKINUMA, Naoyuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) 1,4-BIS(ISOXYANATOMETYL)XYCLOHEXAN, CHẾ PHẨM POLYISOXYANAT, NHỰA POLYURETAN VÀ VẬT DỤNG ĐÚC ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ NHỰA POLYURETAN

(57) Sáng chế đề cập đến 1,4-bis(isoxyanatometyl)xyclohexan chứa chất đồng phân trans với lượng nằm trong khoảng từ 70 đến 95% mol so với tổng lượng của chất đồng phân cis và chất đồng phân trans, và hợp chất được thể hiện bởi công thức (1) dưới đây với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 300ppm

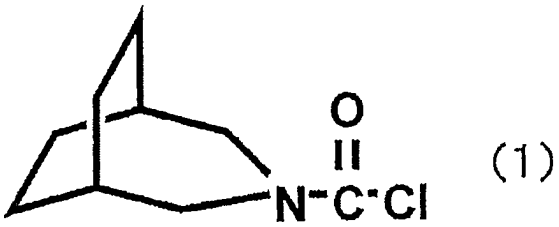

(1)

Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm polyisoxynat, nhựa polyuretan và vật dụng đúc được sản xuất từ nhựa polyuretan.

(11) **47926**
(21) 1-2016-01088 (51)[7] **C12P 7/00**, C10L 3/10, C10J 1/00, 3/00
(62) 1-2011-02165
(22) 08.01.2010 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2010/020449 08.01.2010 (87) WO2010/085380 29.07.2010
(30) 61/147,377 26.01.2009 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.03.2016
(71) XYLECO, INC. (US)
271 Salem St., Unit L, Woburn, Massachusetts 01801, United States of America
(72) MEDOFF, Marshall (US), MASTERMAN, Thomas (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SINH KHỐI
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý các nguyên liệu chứa cacbon, như sinh khối (ví dụ, sinh khối thực vật, sinh khối động vật, và sinh khối rác thải thành thị) hoặc than được xử lý để tạo ra sản phẩm hữu dụng, như nhiên liệu, axit carboxylic và các chất tương tự của chúng (ví dụ, este và các muối). Ví dụ, các hệ thống được mô tả mà có thể sử dụng nguyên liệu chế biến, như nguyên liệu xenluloza và/hoặc lignoxenluloza và/hoặc ngụyên liệu tinh bột, để tạo ra etanol, butanol hoặc axit hữu cơ (ví dụ, axetic hoặc axit lactic), các muối của axit hữu cơ hoặc hỗn hợp của chúng. Nếu muốn, axit hữu cơ có thể được chuyển hóa thành các rượu, như bằng cách đầu tiên chuyển hóa axit, muối hoặc hỗn hợp của axit và muối của nó thành este, và sau đó được hyđro hóa để tạo thành este. Các axetogen hoặc homoaxetogen mà có khả năng sử dụng khí tổng hợp từ sự chuyển hóa bằng nhiệt hóa học than hoặc sinh khối có thể được sử dụng để tạo ra sản phẩm mong muốn.

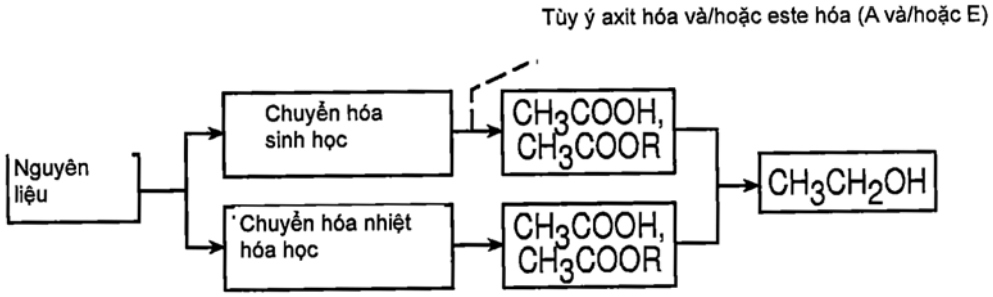

(11) **47927**
(21) 1-2016-01089 (51)[7] **G03G 15/08**
(22) 29.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/058007 29.09.2014 (87) WO2015/053973 A1 16.04.2015
(30) 61/888,698 09.10.2013 US
14/058,352 21.10.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.04.2016
(71) LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America
(72) BUCHANAN, John, Andrew (US), CAVILL, Gregory, Alan (US), LEEMHUIS, James, Richard (US), WILLIAMSON, Randal, Scott (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) HỘP THUỐC HIỆN MÀU ĐỂ SỬ DỤNG TRONG THIẾT BỊ TẠO ẢNH
(57) Sáng chế đề cập đến hộp thuốc hiện màu theo một phương án làm ví dụ gồm có vỏ có phần trước, phần sau, mặt bên thứ nhất, mặt bên thứ hai, phần đỉnh và phần đáy tạo ra khoang chứa thuốc hiện màu. Cửa ra được bố trí ở phần phía trước của vỏ gần mặt bên thứ nhất để chuyển thuốc hiện màu ra ngoài khoang chứa. Bánh răng dẫn động được bố trí ở phần phía trước của vỏ và có tâm gần mặt bên thứ hai để nhận năng lượng quay. Khoang được tạo ra ở phần đáy của vỏ. Chốt khóa được bố trí trong khoang này nằm ở phía trong của phần phía trước của vỏ để nhận khoá nhằm giữ chặt hộp thuốc hiện màu trong thiết bị tạo ảnh. Chốt khóa được bố trí gần với đáy của vỏ hơn so với cửa ra và bánh răng dẫn động và giữa tâm của bánh răng dẫn động và cửa ra theo hướng bên này sang bên kia.

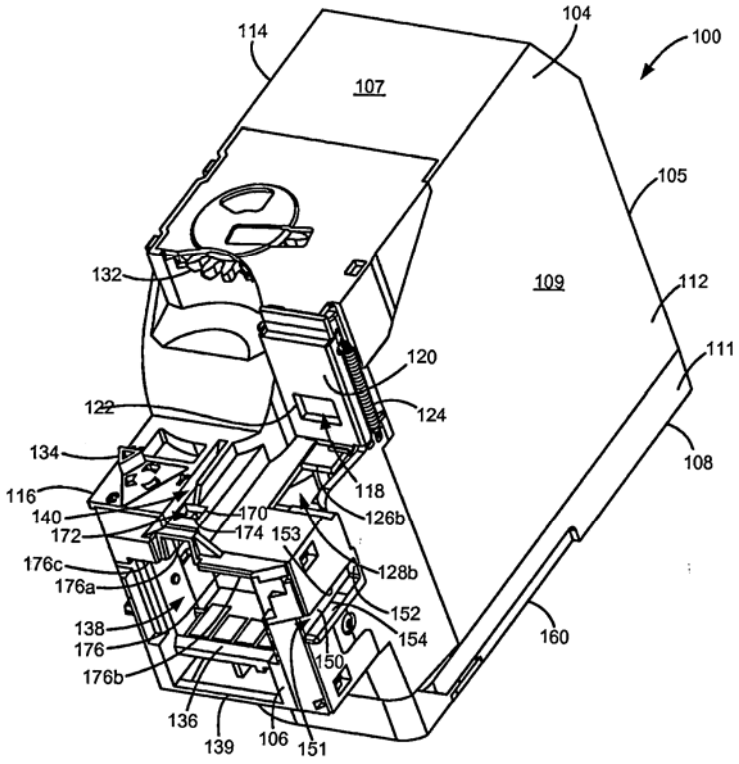

(11) **47928**

(21) 1-2016-01096
(51)[7] **C23C 28/00**, B05D 3/10, 7/14, 7/24, B32B 15/08, C23C 22/53
(22) 28.08.2013
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/072956 28.08.2013
(87) WO2015/029156 A1 05.03.2015

(71) 1. HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
2. JCU CORPORATION (JP)
TIXTOWER UENO 16th floor, 8-1, Higashiueno 4-chome, Taito-ku, Tokyo 110-0015, Japan
(72) YOSHIDA Hiroyuki (JP), MOCHIZUKI Shinsuke (JP), HIRAYAMA Hiroshi (JP), NAGAI Toshiyasu (JP), NEMICHI Yasutake (JP), SADOHARA Daisuke (JP), SHIMODA Katsumi (JP), NISHIKAWA Kenichi (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) CHI TIẾT CỦA XE CỘ VÀ/HOẶC CHI TIẾT GIỮ CHẶT CÓ LỚP MÀNG PHỦ MÀU ĐEN, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết của xe cộ và/hoặc chi tiết giữ chặt có lớp màng phủ màu đen và phương pháp sản xuất chi tiết của xe cộ và/hoặc chi tiết giữ chặt có lớp màng phủ màu đen bao gồm các bước: xử lý bề mặt của nền kim loại mạ kẽm bằng chất xử lý chuyển hóa hóa học màu đen chứa crom hóa trị ba làm thành phần hoạt tính, để tạo ra màng xử lý chuyển hóa hóa học màu đen có giá trị L (độ bóng) nằm trong khoảng từ 33 đến 30; phủ chế phẩm phủ màu đen chứa bồ hóng với lượng nằm trong khoảng từ 25 đến 65% trọng lượng trong hợp phần tạo màng rắn nhiệt và alkoxysilan oligome, trên màng xử lý chuyển hóa hóa học màu đen; và làm hóa rắn bằng nhiệt chế phẩm phủ màu đen đã được phủ này.

(11) **47929**

(21) 1-2016-01109

(51)[7] **D06F 1/02**, 7/00, 17/10, 21/00, 37/02, 37/20, 37/26

(22) 29.03.2016

(43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.03.2016

(75) BÙI MINH TÂM (VN)
16, đường Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(54) LỒNG GIẶT PHỤ NHIỀU NGĂN

(57) Sáng chế đề cập đến lồng giặt phụ có dạng hình trụ, làm từ vật liệu bền chắc, bề mặt dạng lưới hoặc có nhiều lỗ thông để tia nước có thể xuyên qua, kích thước lồng giặt phụ nhỏ hơn lồng giặt chính để có thể đặt vào bên trong và khớp nối cố định với lồng giặt chính bằng bất kỳ phương thức kỹ thuật nào. Đối với dạng lồng giặt có sử dụng mâm giặt thì đáy lồng giặt phụ không chạm vào mâm giặt. Bên trong lồng giặt phụ được phân chia thành nhiều ngăn. Quần áo được đặt vào trong các ngăn. Do bị giới hạn bởi không gian của mỗi ngăn nên khi máy giặt vận hành, quần áo sẽ chỉ dao động trong chính ngăn chứa quần áo đó, loại bỏ hiện tượng quần áo bị xoắn vào nhau.

(11) **47930**
(21) 1-2016-01121 (51)[7] **A61K 31/722**, 47/10, A61P 31/10
(22) 08.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/069099 08.09.2014 (87) WO2015/036369 19.03.2015
(30) 13183789.0 10.09.2013 EP
(71) POLICHEM S.A. (LU)
50, Val Fleuri L-1526 Luxembourg, Luxembourg
(72) MAILLAND, Federico (CH), CASERINI, Maurizio (IT), CERIANI, Daniela (IT)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(54) DƯỢC PHẨM CHỨA HYDROXYPROPYL CHITOSAN HỮU DỤNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH NẤM MÓNG
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hydroxypropyl chitosan làm hoạt chất chính để điều trị bệnh nấm móng được sử dụng khu trú, trong đó chế phẩm này chứa:
a) hydroxypropyl chitosan,
b) nước,
c) ít nhất một alkanol thấp.

(11) **47931**
(21) 1-2016-01127 (51)[7] **C04B 7/44**, F23C 99/00, F27B 7/10, 7/42, F27D 7/06
(22) 30.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/003457 30.06.2014 (87) WO2015/045227 02.04.2015
(30) 2013-204005 30.09.2013 JP
(71) MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117 Japan
(72) KOMATSU, Takuya (JP), TAKAYAMA, Yoshinori (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ SẢN XUẤT XI MĂNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành thiết bị sản xuất xi măng có thể tối ưu hóa đồng thời cả quá trình đốt trong lò nung và mức tiêu thụ nhiệt. Phương pháp vận hành thiết bị sản xuất xi măng này bao gồm các bước: cấp nhiên liệu thứ nhất vào lò nung, cấp nhiên liệu thứ hai để duy trì nhiệt độ bên trong lò nung xi măng ở nhiệt độ đốt cháy vào cùng với không khí sơ cấp để đốt cháy và đưa không khí làm nguội clinke xi măng vào thiết bị làm nguội; và cấp một phần không khí này làm không khí thứ cấp vào lò nung xi măng, cấp không khí thứ ba vào lò nung và xả phần còn lại của không khí này ra khỏi thiết bị làm nguội, trong đó mối liên quan giữa nồng độ oxy thứ nhất ở đầu ra khí xả của lò nung và mức tiêu thụ nhiệt được xác định bởi nhiên liệu thứ nhất và nhiên liệu thứ hai, và mối liên quan giữa nồng độ oxy thứ hai ở đầu ra khí xả của thiết bị tiền gia nhiệt, mức tiêu thụ nhiệt thu được từ trước, lượng không khí thứ cấp và lượng không khí thứ ba được điều chỉnh sao cho cả nồng độ oxy thứ nhất và nồng độ oxy thứ hai nằm trong khoảng nồng độ oxy mà ở đó mức tiêu thụ nhiệt đạt mức tối thiểu.

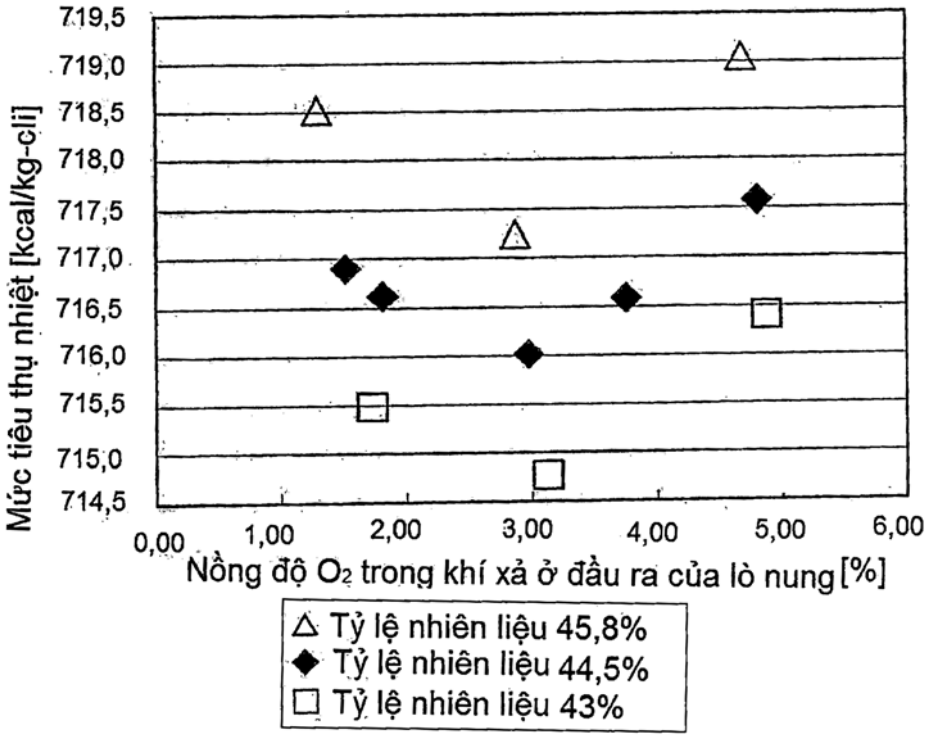

(11) **47932**
(21) 1-2016-01177 (51)[7] **C07D 413/12**, A01N 43/86, 43/88, A01P 13/02, C07D 413/14, 417/12, 417/14
(22) 11.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/074142 11.09.2014 (87) WO2015/037680 19.03.2015
(30) JP2013-188211 11.09.2013 JP
JP2013-188213 11.09.2013 JP
(71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
(72) NAKAYA, Yoshihiko (JP), MASUZAWA, Yoshihide (JP), HOTTA, Hiroyasu (JP), INABA, Masamitsu (JP), MlYAKADO, Yuuki (JP), FURUHASHI, Takamasa (JP)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) HỢP CHẤT AMIT DỊ VÒNG VÀ CHẤT DIỆT CỎ

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất amit dị vòng được thể hiện bởi công thức (1) và chất diệt cỏ chứa hợp chất amit dị vòng. Trong công thức, G thể hiện nhóm được thể hiện bởi công thức (G-1) hoặc (G-2); một trong W và W1 độc lập thể hiện nguyên tử oxy hoặc tương tự; một trong Z^1 và Z^{a1} thể hiện nhóm phenyl hoặc tương tự; Z^2 thể hiện dị vòng thơm; một trong R^1 và R^2 độc lập thể hiện nhóm C_1-C_6 alkyl hoặc tương tự; R^3 thể hiện nguyên tử hydro, nhóm C_1-C_6 alkyl hoặc tương tự; và một trong R^4, R^{a4}, R^5, R^{a5}, R^6, R^{a6} và R^7 độc lập thể hiện nguyên tử hydro hoặc tương tự.

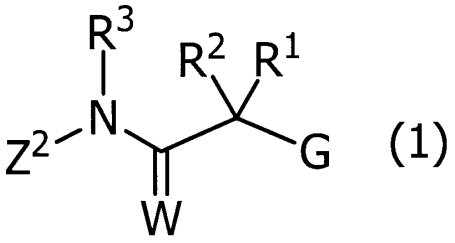

(1)

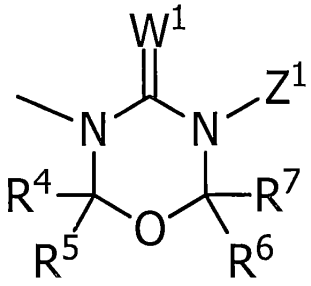

G-1

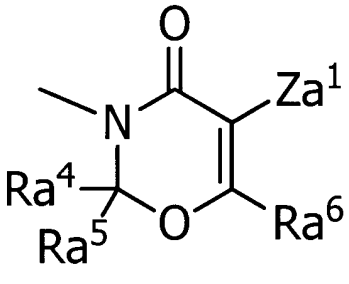

G-2

(11) **47933**
(21) 1-2016-01181 (51)[7] **H02K 1/16**, 21/14
(22) 02.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/073563 02.09.2013 (87) WO2015/029256 A1 05.03.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.04.2016
(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
(72) MATSUOKA, Atsushi (JP), BABA, Kazuhiko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) ĐỘNG CƠ ĐỒNG BỘ
(57) Sáng chế đề cập đến động cơ đồng bộ gồm có stato bao gồm chín răng được chia thành ba pha, mỗi pha gồm có ba răng liền kề, các cuộn dây được quấn tập trung xung quanh các răng. Độ dài cung tròn của phần đầu của răng trung tâm giữa ba răng tạo nên mỗi pha được làm nhỏ hơn so với các độ dài cung tròn của các phần đầu của răng hai mặt, và độ dày răng của phần đầu của răng trung tâm được làm nhỏ hơn so với các độ dày răng của các phần đầu của răng hai mặt.

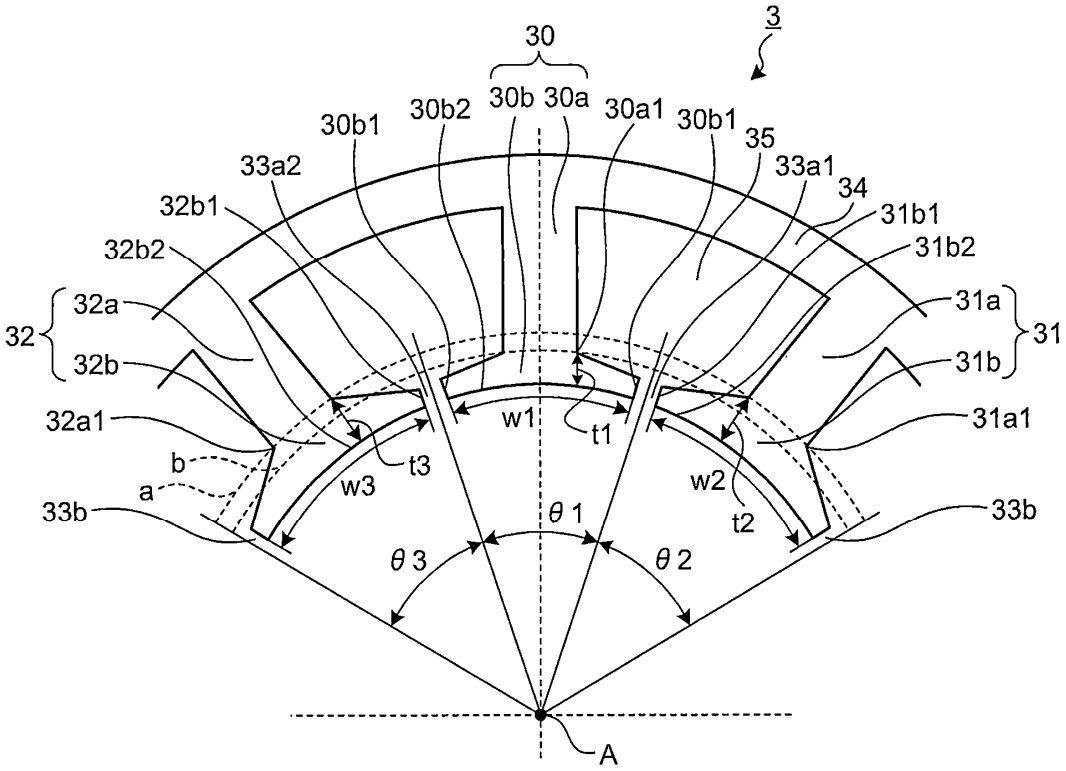

(11) **47934**
(21) 1-2016-01189 (51)[7] **C07D 471/04**, A61K 31/437
(22) 03.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/068676 03.09.2014 (87) WO2015/032790 12.03.2015
(30) 13183427.7 06.09.2013 EP
14153887.6 04.02.2014 EP
(71) JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium
(72) CID-NUNEZ, José, Maria (ES), TRABANCO-SUAREZ, Andrés, Avelino (ES), LAVREYSEN, Hilde (BE), CEUSTERS, Marc André (BE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT 1,2,4-TRIAZOLO[4,3-A]PYRIDIN LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN BIẾN CẤU DƯƠNG CỦA THỤ THỂ GLUTAMAT HƯỚNG CHUYỂN HÓA KIỂU PHỤ 2 (MGLUR2) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 1,2,4-triazolo[4,3-a]pyridin có công thức (I) làm chất điều biến biến cấu dương (PAM) của thụ thể glutamat hướng chuyển hóa kiểu phụ 2 (“mGluR2”). Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này, quy trình điều chế hợp chất và chế phẩm này, và hợp chất và chế phẩm này được sử dụng để ngăn ngừa hoặc điều trị chứng rối loạn liên quan đến kiểu phụ mGluR2.

(I)

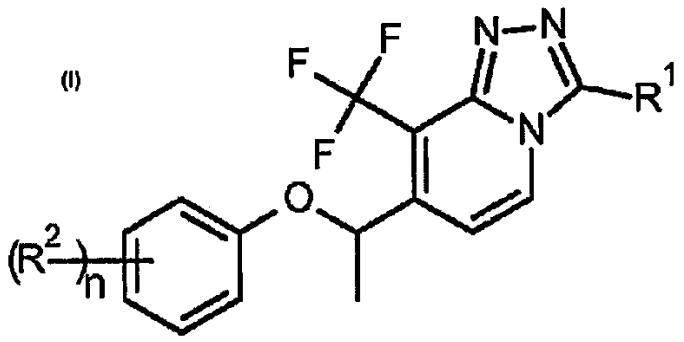

(11) **47935**
(21) 1-2016-01192 (51)[7] **H04W 16/10**
(22) 24.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2013/084073 24.09.2013 (87) WO2015/042771 02.04.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) QUAN, Wei (CN), LV, Yongxia (CN), YANG, Xiaodong (CN), ZHANG, Jian (CN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH BÁN LIÊN TỤC VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
(57) Sáng chế liên quan đến các công nghệ truyền thông, và đề cập đến phương pháp lập lịch bán liên tục và thiết bị người dùng. Phương pháp lập lịch bán liên tục này bao gồm các bước: xác định nhóm khung con không đổi trong khung TDD (Time Division Duplex - song công phân chia theo thời gian), trong đó thuộc tính đường lên và đường xuống của mỗi khung con trong nhóm khung con không đổi này là không đổi khi cấu hình tỉ lệ đường lên và đường xuống của khung TDD thay đổi động; và thực hiện hoạt động truyền SPS (Semi-Persistent Scheduling - lập lịch bán liên tục) trong khung con, trong nhóm khung con không đổi này, mà có thuộc tính đường lên và đường xuống giống với hướng truyền của hoạt động truyền SPS. Theo cách này, hoạt động truyền SPS có thể được thực hiện một cách bình thường mà không bị ảnh hưởng bởi khung con linh hoạt trong trường hợp mà tỉ lệ đường lên và đường xuống TDD được tạo cấu hình động cho thiết bị người dùng UE.

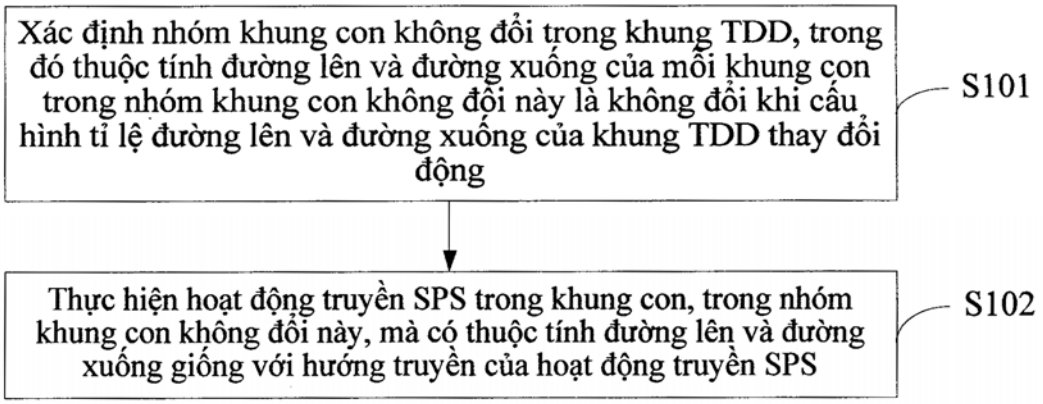

(11) **47936**
(21) 1-2016-01195 (51)[7] **H04W 72/08**, 72/12
(22) 13.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/084231 13.08.2014 (87) WO 2015/035841 A1 19.03.2015
(30) 201310415651.2 12.09.2013 CN
(71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
(72) XU, Xiaodong (CN), HONG, Yateng (CN), LIU, Ya (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN KÍCH HOẠT SÓNG MANG THÀNH PHẦN THỨ CẤP-LOẠI SÓNG MANG MỚI, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ THIẾT BỊ TRẠM GỐC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển kích hoạt sóng mang thành phần thứ cấp (SCC- Secondary Component Carrier) loại sóng mang mới (NCT- New Carrier Type), phương pháp quản lý và thiết bị trạm gốc. Thiết bị điều khiển kích hoạt bao gồm: môđun đo được tạo cấu hình để thực hiện phép đo liên kết vô tuyến với sóng mang thành phần thứ cấp (SCC) bằng cách đo ít nhất một trong số tín hiệu tham chiếu giải điều biến (DM-RS) và tín hiệu tham chiếu chỉ báo trạng thái kênh (CSI-RS); và môđun điều khiển kích hoạt được tạo cấu hình để thực hiện việc điều khiển kích hoạt với sóng mang thành phần thứ cấp (SCC) dựa vào kết quả đo. Theo các đặc tính mới của loại sóng mang mới (NCT) và các thay đổi trong cấu trúc mạng, sáng chế đề xuất các tín hiệu chuẩn được sử dụng trong phép đo sóng mang thành phần thứ cấp - loại sóng mang mới, mà có thể đo chính xác và hợp lý các sóng mang thành phần thứ cấp - loại sóng mang mới này.

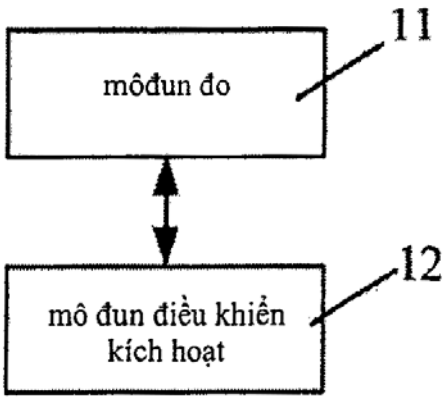

(11) **47937**
(21) 1-2016-01196 (51)[7] **H04W 52/14**, 52/36
(22) 04.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/008346 04.09.2014 (87) WO2015/034302 A1 12.03.2015
(30) 61/873,804 04.09.2013 US
61/927,503 15.01.2014 US
61/938,147 11.02.2014 US
61/940,379 15.02.2014 US
61/943,457 23.02.2014 US
61/976,486 07.04.2014 US
61/981,170 17.04.2014 US
61/984,030 24.04.2014 US
62/009,311 08.06.2014 US
62/014,120 19.06.2014 US
62/015,505 22.06.2014 US
62/033,630 05.08.2014 US
62/034,153 07.08.2014 US
(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea
(72) YI, Yunjung (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển công suất đường lên trong hệ thống truyền thông không dây. Thiết bị người dùng (UE) thiết đặt công suất lớn nhất thứ nhất cho tập hợp thứ nhất của các khung con đường lên cho nút B cải tiến (eNB) thứ nhất trong đó UE có thể cấp phát lên tới công suất lớn nhất thứ nhất cho các tín hiệu đường lên để được truyền tới eNB thứ nhất, và thiết đặt công suất lớn nhất thứ hai cho tập hợp thứ hai của các khung con đường lên cho eNB thứ nhất trong đó UE có thể cấp phát lên tới công suất lớn nhất thứ hai cho các tín hiệu đường lên để được truyền tới eNB thứ nhất. Các tín hiệu đường lên được truyền tới eNB thứ nhất chỉ trong tập hợp thứ nhất của các khung con đường lên. Ngoài ra, các tín hiệu đường lên được truyền tới cả eNB thứ nhất và eNB thứ hai trong tập hợp thứ hai của các khung con đường lên.

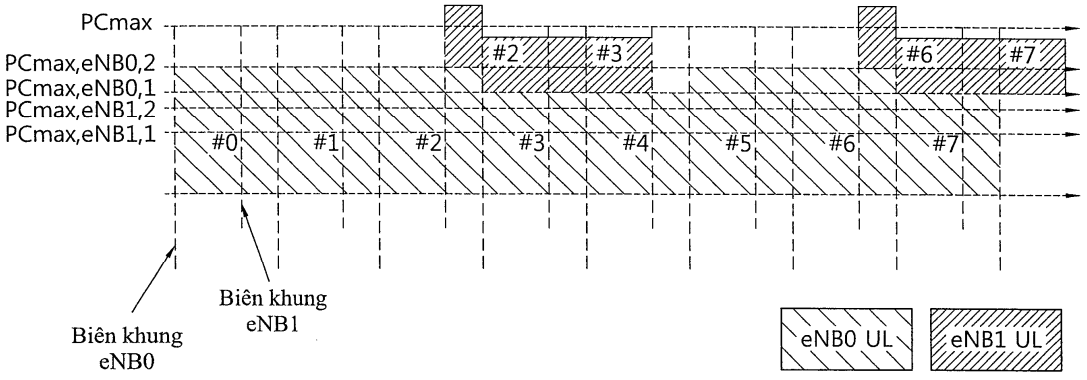

(11) **47938**
(21) 1-2016-01198 (51)[7] **A61K 31/7042**, A61P 43/00
(22) 03.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/FR2014/052507 03.10.2014 (87) WO2015/049471 09.04.2015
(30) 1359657 04.10.2013 FR
(71) INVENTIVA (FR)
50 rue de Dijon, F-21121 Daix, France
(72) MASSON, Philippe (FR), JUNIEN, Jean-Louis (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT ODIPARCIL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH RỐI LOẠN CHUYỂN HÓA THỂ TIÊU BÀO (MUCOPOLYSACCHARIDOSE) TYP III, VI HOẶC VII

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất odiparcil, 4-metyl-2-oxo-2H-1-benzopyran-7-yl-5-thio-β-D-xylopyranosit, và dược phẩm chứa hợp chất này để điều trị bệnh rối loạn chuyển hóa thể tiêu bào như bệnh Maroteaux-Lamy.

(11) **47939**
(21) 1-2016-01200 (51)[7] **A61K 38/05**, A61P 31/00
(22) 01.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/RU2014/000656 01.09.2014 (87) WO2015/034400 12.03.2015
(30) 2013140758 03.09.2013 RU
(71) OBSCHESTVO S OGRANICHENNOI OTVETSTVENNOSTIYU "PHARMENTERPRISES" (RU)
Prospekt Vernadskogo, 86/5 Moscow, 119571, Russia
(72) NEBOLSIN, Vladimir Evgenievich (RU), EGOROV, Andrei Yurievich (RU)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) DƯỢC PHẨM DÙNG ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ/HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH LIÊN QUAN ĐẾN SỰ GIẢM MẬT ĐỘ THỤ THỂ INTERFERON VÀ KIT CHỨA DƯỢC PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để phòng ngừa và/hoặc điều trị bệnh liên quan đến sự giảm mật độ thụ thể interferon, trong đó dược phẩm này chứa lượng hữu hiệu của glutaryl histamin hoặc muối dược dụng của nó. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kit chứa dược phẩm này.

(11) **47940**
(21) 1-2016-01208 (51)[7] **A43B 1/04**, 23/02
(22) 23.06.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/043597 23.06.2014 (87) WO2015/034568 12.03.2015
(30) 14/018,787 05.09.2013 US
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
(72) DROEGE John (US), PODHAJNY Danie A. (UY)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP VÀ PHỤ KIỆN ĐƯỢC TẠO KẾT CẤU ĐỂ TẠO RA MŨ GIÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất giày dép bao gồm bước dệt kim phụ kiện dệt kim được tạo ra từ cấu trúc dệt kim liền khối. Phụ kiện dệt kim được tạo kết cấu để tạo ra ít nhất một phần mũ giày của giày dép. Phụ kiện dệt kim có thân và vùng xén tỉa. Vùng xén tỉa tạo ra ít nhất một phần mép ngoài của phụ kiện dệt kim. Kích thước thứ nhất của phụ kiện dệt kim được tạo ra ít nhất một phần bởi mép ngoài. Phương pháp này còn bao gồm bước làm nóng phụ kiện dệt kim. Ngoài ra, phương pháp bao gồm bước xén tỉa phụ kiện dệt kim bên trong vùng xén tỉa sau khi làm nóng phụ kiện dệt kim để loại bỏ mảnh ra khỏi phụ kiện dệt kim và giảm kích thước thứ nhất thành kích thước thứ hai. Ngoài ra, phương pháp này bao gồm bước tạo ra mũ giày từ phụ kiện dệt kim đã được xén tỉa.

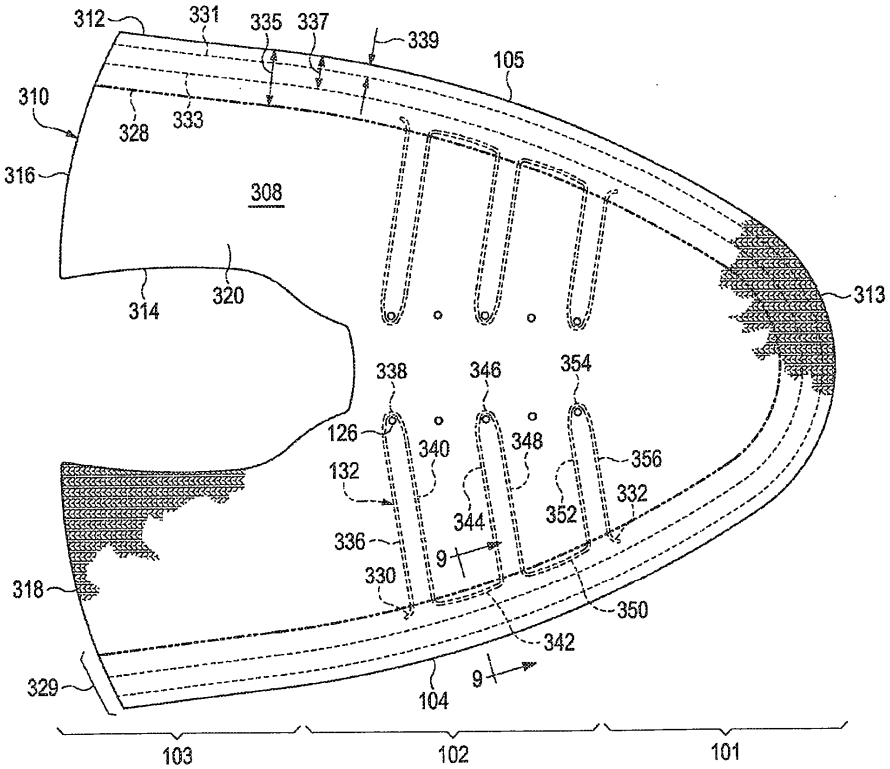

(11) **47941**
(21) 1-2016-01212 (51)[7] **H05B 33/08**
(22) 25.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/070568 25.09.2014 (87) WO2015/044311 02.04.2015
(30) 2011495 25.09.2013 NL
(71) SILICON HILL B.V. (NL)
Cruquiusweg 111C, NL-1019 AG Amsterdam, Netherlands
(72) SEGERS, Maarten Willem (NL), STEFFENS, Paul (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(54) KẾT CẤU ĐÈN ĐIỐT PHÁT QUANG (LED) VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH ĐÈN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đèn LED thích ứng để thay thế đèn huỳnh quang trong bộ đèn có chấn lưu từ hoặc chấn lưu điện tử. Kết cấu đèn bao gồm các đèn LED có thể chuyển mạch giữa nhiều cấu hình mạch, phương tiện thứ nhất để cảm biến tần số của nguồn điện cung cấp đến kết cấu đèn và tạo ra một đầu ra, và phương tiện thứ hai để chuyển mạch cấu hình mạch của các đèn LED trên cơ sở đầu ra của phương tiện thứ nhất cho việc phát hiện tần số.

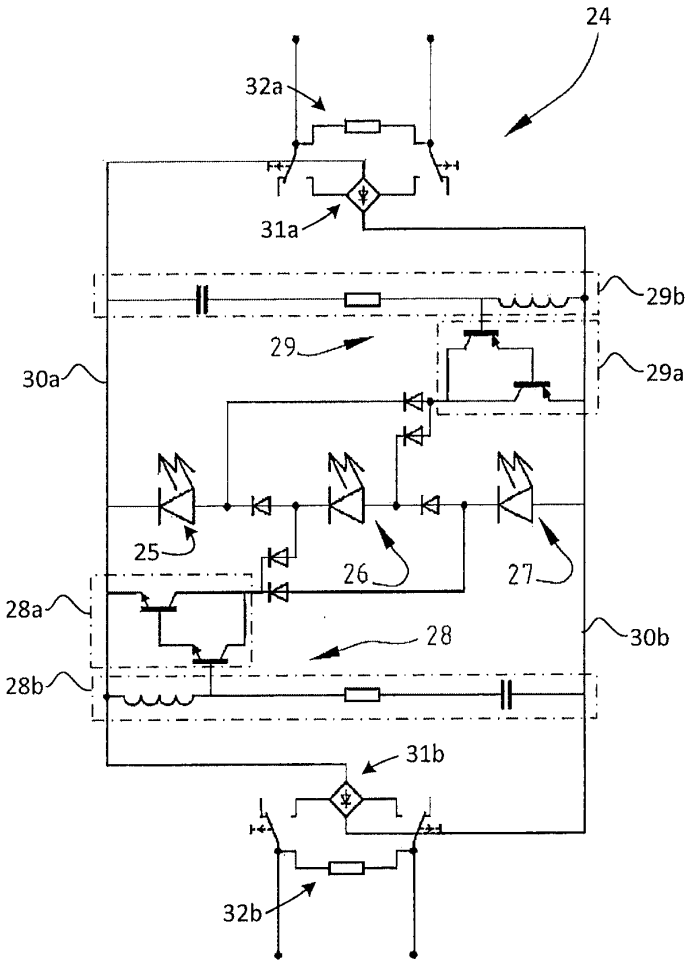

(11) **47942**
(21) 1-2016-01214 (51)[7] **G07D 13/00**, F16C 11/10
(22) 29.01.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/071732 29.01.2014 (87) WO2015/035747 19.03.2015
(30) 201310413809.2 11.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.04.2016
(71) GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China
(72) ZHOU, Guihong (CN), LIAO, Wenjun (CN), LIU, Zhan (CN), HUANG, Hexiang (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) CƠ CẤU ĐỠ VÀ MÁY XẾP TIỀN CÓ CƠ CẤU NÀY
(57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu đỡ và máy xếp tiền có cơ cấu đỡ này. Cơ cấu đỡ theo sáng chế có thân đỡ. Khe trượt hình khuyên được tạo ra trên một phần bề mặt của thân đỡ. Khe kẹp dạng chữ U được tạo ra ở vòng của khe trượt hình khuyên. Tấm điều chỉnh định vị đổi hướng một chiều được bố trí ở vị trí của lỗ hở của khe kẹp dạng chữ U và được làm thích ứng để đóng khe trượt hình khuyên, và tấm điều chỉnh định vị có lực thiết lập lại được làm thích ứng để đảm bảo xu hướng của tấm điều chỉnh định vị là đóng khe trượt hình khuyên. Góc đổi hướng của tấm điều chỉnh định vị đảm bảo rằng đầu tự do của tấm điều chỉnh định vị đổi hướng từ một phía tới một phía khác của lỗ hở của khe kẹp dạng chữ U. Cơ cấu đỡ có hoạt động đơn giản và hiệu quả cao.

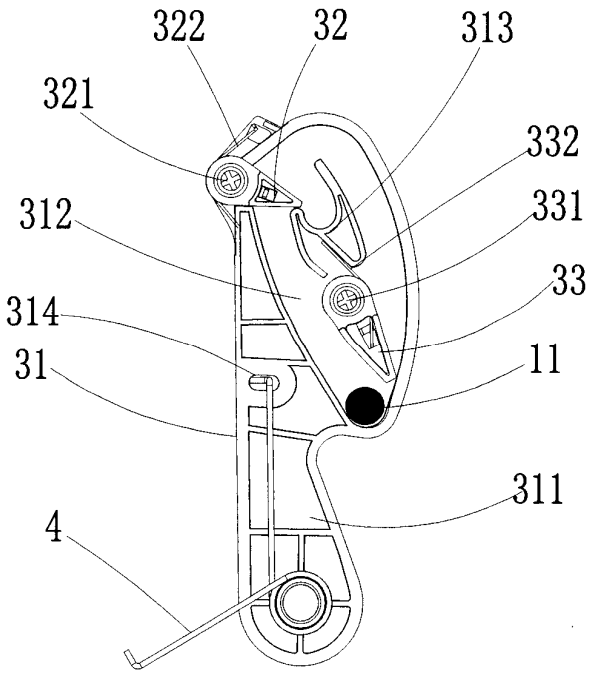

(11) **47943**
(21) 1-2016-01221 (51)[7] **H04L 27/26**, 25/03
(22) 17.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/086680 17.09.2014 (87) WO2015/039596 26.03.2015
(30) 201310426076.6 17.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) WU, Yiling (CN), YU, Guangwei (CN), JI, Tong (CN), ZHANG, Weiliang (CN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) ĐẦU TRUYỀN, ĐẦU NHẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU CHO SỰ CÙNG TỒN TẠI CỦA HỆ THỐNG MỘT SÓNG MANG VÀ HỆ THỐNG ĐA SÓNG MANG

(57) Sáng chế đề xuất đầu truyền, đầu nhận, và phương pháp truyền tín hiệu cho sự cùng tồn tại của hệ thống một sóng mang và hệ thống đa sóng mang. Phương pháp truyền tín hiệu cho sự cùng tồn tại của hệ thống một sóng mang và hệ thống đa sóng mang gồm: điều biến, bằng đầu truyền, băng tần số thứ nhất tương ứng với tín hiệu thứ nhất được truyền bởi hệ thống một sóng mang trên băng tần số thứ hai tương ứng với tín hiệu thứ hai được truyền bởi hệ thống đa sóng mang, để thu thập tín hiệu truyền gồm ít nhất tín hiệu thứ nhất và/hoặc tín hiệu thứ hai, trong đó khoảng giữa tần số giữa của kênh phụ thứ nhất và tần số giữa của kênh phụ thứ hai là bội số nguyên của khoảng giữa hai kênh phụ thứ hai liền kề, và băng thông tín hiệu tương ứng với kênh phụ thứ nhất nhỏ hơn hoặc bằng băng thông tín hiệu tương ứng với kênh phụ thứ hai; và truyền tín hiệu truyền đến đầu nhận, khiến cho đầu nhận hoàn thành tiếp nhận tín hiệu thứ nhất và tín hiệu thứ hai. Bằng cách sử dụng phương pháp nêu trên, sáng chế có thể giảm giao thoa lẫn nhau giữa hệ thống một sóng mang và hệ thống đa sóng mang trong quá trình truyền tín hiệu, đảm bảo rằng các tài nguyên phổ được chia sẻ giữa các hệ thống không đồng nhất, và cải thiện việc sử dụng phổ.

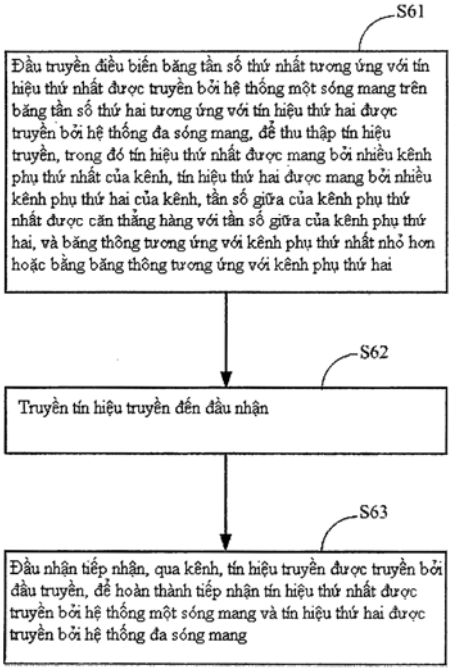

(11) **47944**
(21) 1-2016-01238 (51)[7] **C07D 471/04**, A61K 31/44, A61P 25/28
(22) 06.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071283 06.10.2014 (87) WO2015/052105 16.04.2015
(30) 13187764.9 08.10.2013 EP
(71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
(72) GOBBI, Luca (CH), KNUST, Henner (DE), KOERNER, Matthias (DE), MURI, Dieter (CH)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP CHẤT DIAZACARBAZOL CÓ TÁC DỤNG LÀM PHỐI TỬ DÙNG TRONG PHƯƠNG PHÁP CHỤP CẮT LỚP PHÁT XẠ POSITRON ĐỂ PHÁT HIỆN PROTEIN TAU (TAU-PET) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung

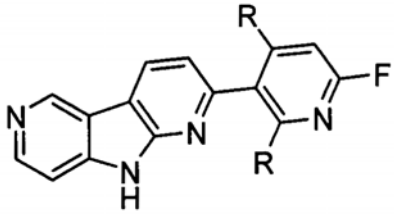

I,

trong đó
R là hydro hoặc triti;
F là flo hoặc ^{18}flo;
hoặc muối cộng axit dược dụng.
Hợp chất có công thức I bao gồm 2-(6-flo-pyridin-3-yl)-9H-dipyrido[2,3-b;3',4'-d]pyrol, ^{3}H-2-(6-flo-pyridin-3-yl)-9H-dipyrido[2,3-b;3',4'-d]pyrol và [18F]-2-(6-flo-pyridin-3-yl)-9H-dipyrido[2,3-b;3',4'-d]pyrol.
Hợp chất nêu trên có thể được sử dụng để gắn kết và chụp hình các kết tụ tau và các kết tụ dạng tấm beta có liên quan bao gồm, ngoài các kết tụ khác, kết tụ dạng tinh bột beta hoặc kết tụ alpha-synuclein.

(11) **47945**
(21) 1-2016-01245 (51)[7] **H04W 76/02**, 8/00, 48/10, 48/12
(22) 09.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/005152 09.10.2014 (87) WO2015/056429 A1 23.04.2015
(30) 2013-217188 18.10.2013 JP
(71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
(72) TAKANO, Hiroaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển truyền thông bao gồm hệ mạch mà thu được thông tin hệ thống chỉ báo thông tin để cho phép thiết truyền thông với thiết bị khác thông qua truyền thông thiết bị tới thiết bị và điều khiển việc truyền của thông tin hệ thống tới thiết bị đầu cuối.

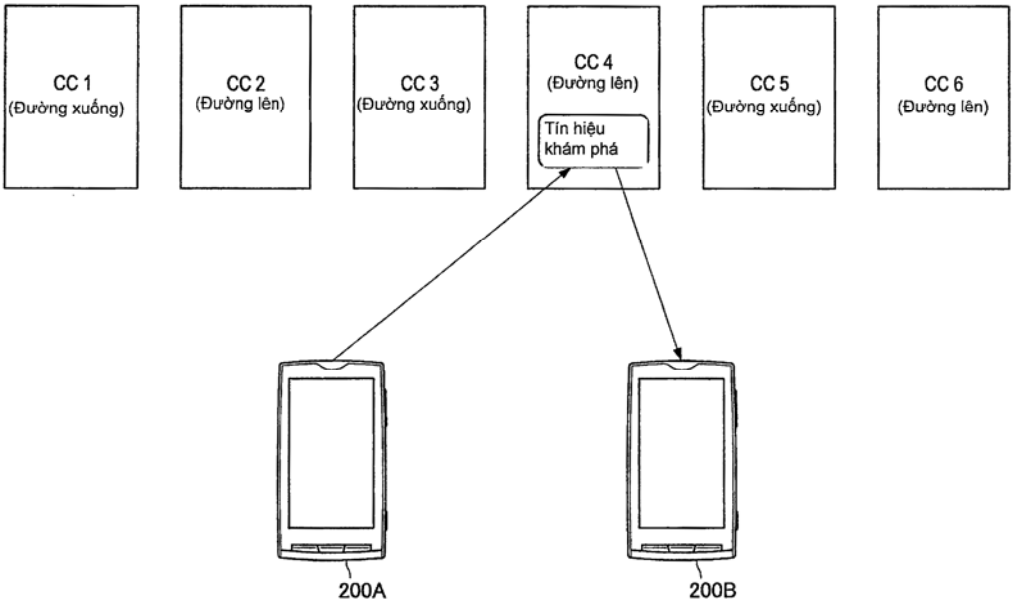

(11) **47946**
(21) 1-2016-01246 (51)[7] **B29C 45/00**, 70/00
(22) 07.04.2016 (43) 25.07.2016
(30) EP 15 162 674.4 07.04.2015 EP
(71) EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Simon Bernhard WEIS (DE), Christian KRUSE (DE), Peter LOCH (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT ĐÚC ĐƯỢC GIA CƯỜNG VÀ VẬT ĐÚC ĐƯỢC GIA CƯỜNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật đúc được gia cường bằng ít nhất một chi tiết gia cường bằng cách đúc phun. Theo sáng chế, chi tiết gia cường được nối liền với thành khuôn đúc phun sao cho, bằng cách đúc phun chất nền polyme kế tiếp, chi tiết gia cường được cố định vào trong khuôn. Sáng chế cũng đề cập đến vật đúc được gia cường sản xuất được bằng phương pháp này. Vật đúc theo sáng chế được dùng để sản xuất các bộ phận của ô tô, hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng và dụng cụ thể thao.

(11) **47947**
(21) 1-2016-01248 (51)[7] **G07D 7/04**
(22) 18.02.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/072175 18.02.2014 (87) WO2015/035750 A1 19.03.2015
(30) 201310413805.4 11.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.04.2016
(71) GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China
(72) WANG, Qianwen (CN), QIAO, Lijun (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÁT HIỆN TÍN HIỆU TỪ TÍNH CỦA TỜ TIỀN
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị phát hiện tín hiệu từ tính của tờ tiền. Nhờ kỹ thuật phát hiện rãnh từ và sửa chữa rãnh từ bất thường, phương pháp theo sáng chế có thể giải quyết hiện tượng của rãnh từ bất thường, và cải thiện đáng kể độ chính xác nhận dạng và tốc độ tiếp nhận của thiết bị nhận dạng tờ tiền. Phương pháp này bao gồm các bước: S1: (101) thu nhận dữ liệu ban đầu của tín hiệu từ tính của tờ tiền; S2: (102) thực hiện phát hiện rãnh từ bất thường trên dữ liệu ban đầu để thu được kết quả phát hiện; S3: (103) nếu kết quả phát hiện là rãnh từ bất thường, thực hiện bước S4 và bước S5, trái lại, thực hiện bước S6; S4: (104) sửa chữa dữ liệu ban đầu theo quy tắc sửa chữa định trước để thu được dữ liệu đã sửa chữa; S5: (105) so sánh dữ liệu đã sửa chữa với giá trị tiêu chuẩn định trước để thu được kết quả nhận dạng; và S6: (106) so sánh dữ liệu ban đầu với giá trị tiêu chuẩn định trước để thu được kết quả nhận dạng.

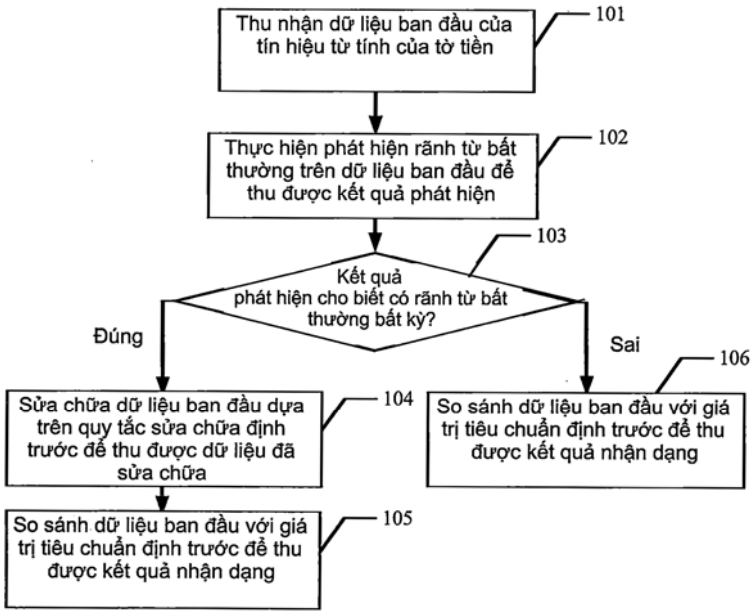

(11) **47948**
(21) 1-2016-01249 (51)[7] **A23L 1/162**
(22) 09.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/077031 09.10.2014 (87) WO2015/053350 16.04.2015
(30) 2013-212144 09.10.2013 JP
(71) NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, Japan
(72) TANAHASHI, Maiko (JP), TANAKA, Mitsuru (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) KHỐI MỲ CHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHỐI MỲ CHIÊN
(57) Sáng chế đề cập đến khối mỳ chiên mà tránh không bị đảo ngược trong cốc do va chạm bên ngoài ở trạng thái mà khối mỳ chiên được bảo quản trong vật chứa dạng cốc. Việc duy trì hình dạng đầu đáy của khối mỳ chiên được đảm bảo bằng cách bảo quản bó sợi mỳ sau khi gelatin hóa trong khay giữ và chiên phần đầu dưới của bó sợi mỳ. Do đó, khối mỳ chiên có thể tránh không bị đảo ngược trong cốc do va chạm bên ngoài ở trạng thái mà khối mỳ chiên được đựng trong vật chứa dạng cốc. Hơn nữa, việc có bước ngâm toàn bộ có sợi mỳ trong dầu chiên, sau bước đảm bảo duy trì hình dạng của phần đầu đáy của khối mỳ chiên được ưu tiên. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất khối mỳ chiên này.

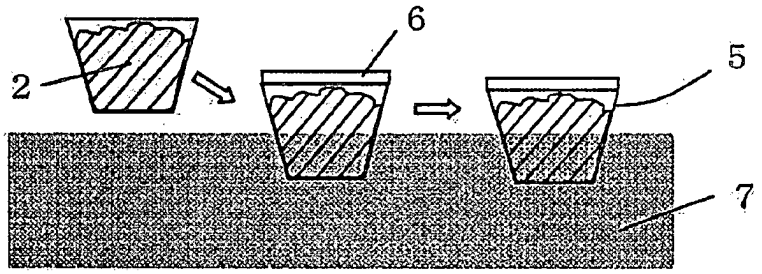

(11) **47949**
(21) 1-2016-01262
(51)[7] **F02B 27/00**, 33/32, 33/42, 37/16, F04B 45/04
(22) 28.08.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/068284 28.08.2014
(87) WO2015/036259 19.03.2015
(30) 13183821 10.09.2013 EP
14156867 26.02.2014 EP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.04.2016
(75) ARNO HOFMANN (DE)
Blumgesgrund 8, 63571 Gelnhausen, Germany
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG VÀ ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành động cơ đốt trong (1, 1, 1", 1"') trong đó khí thải nằm trong xi lanh (2) trong suốt chu kỳ xả của nó được đẩy ra từ xi lanh (2) và được cung cấp cho một hệ thống xả (12), một năng lượng đầu ra đặc biệt cao của động cơ đốt trong (1, 1, 1", 1"') và/hoặc một mức tiêu hao nhiên liệu đặc biệt thấp có thể được tạo ra, theo cách đặc biệt đơn giản và đáng tin cậy. Với mục đích này, theo sáng chế, trong pha đầu tiên của chu kỳ xả, tín hiệu xung của sóng áp suất khí thải thoát ra khỏi xi lanh (2) được truyền toàn bộ hoặc một phần đến phía chính của bơm nạp khí thải (30, 30', 30"), trước khi khí thải được chuyển qua hệ thống xả (12) trong pha thứ hai của chu kỳ xả.

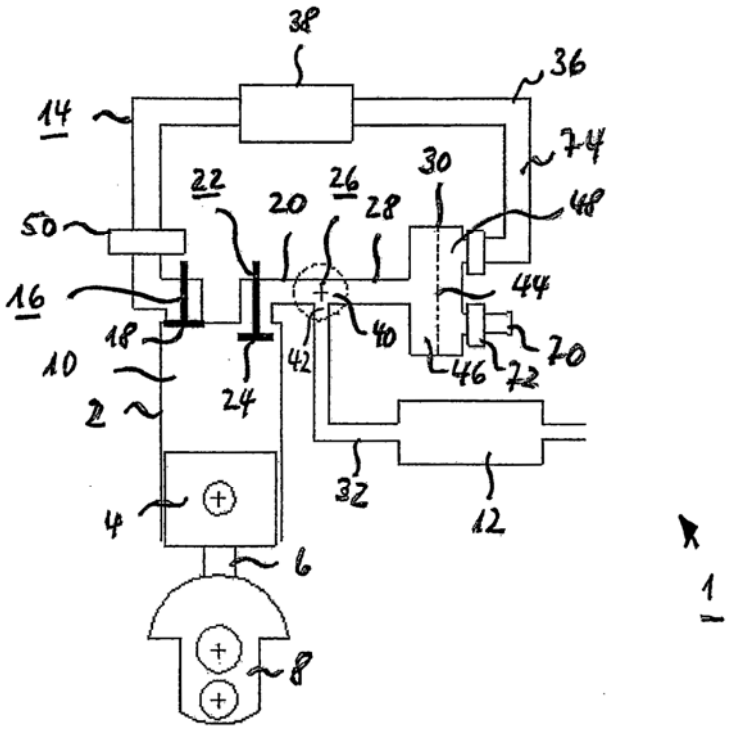

(11) **47950**
(21) 1-2016-01263 (51)[7] **A61F 13/15**, A01K 23/00, A61F 13/49
(22) 22.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/075102 22.09.2014 (87) WO2015/056533 A1 23.04.2015
(30) 2013-217204 18.10.2013 JP
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) OKUDA, Jun (JP), MITSUNO, Satoshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) THIẾT BỊ SẢN XUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT DẠNG TẤM CỦA VẬT DỤNG THẤM HÚT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất để sản xuất chi tiết dạng tấm bằng cách nối vải không dệt với thành phần khác của vật dụng thấm hút. Thiết bị này bao gồm cơ cấu phục hồi khối xốp (20) để phục hồi khối xốp của vải không dệt (3a) nhờ làm nóng vải không dệt bằng cách thổi gió nóng lên vải không dệt (3a) trong khi chuyển tải vải không dệt dọc theo hướng chuyển tải, vải không dệt (3a) là liên tục theo hướng chuyển tải, và cơ cấu kết nối (90) để kết nối vải không dệt mà khối xốp của nó phục hồi được bằng gió nóng vào thành phần khác sử dụng keo dán, vải không dệt là ở nhiệt độ cao hơn so với nhiệt độ trước khi được làm nóng bằng gió nóng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết dạng tấm của vật dụng thấm hút.

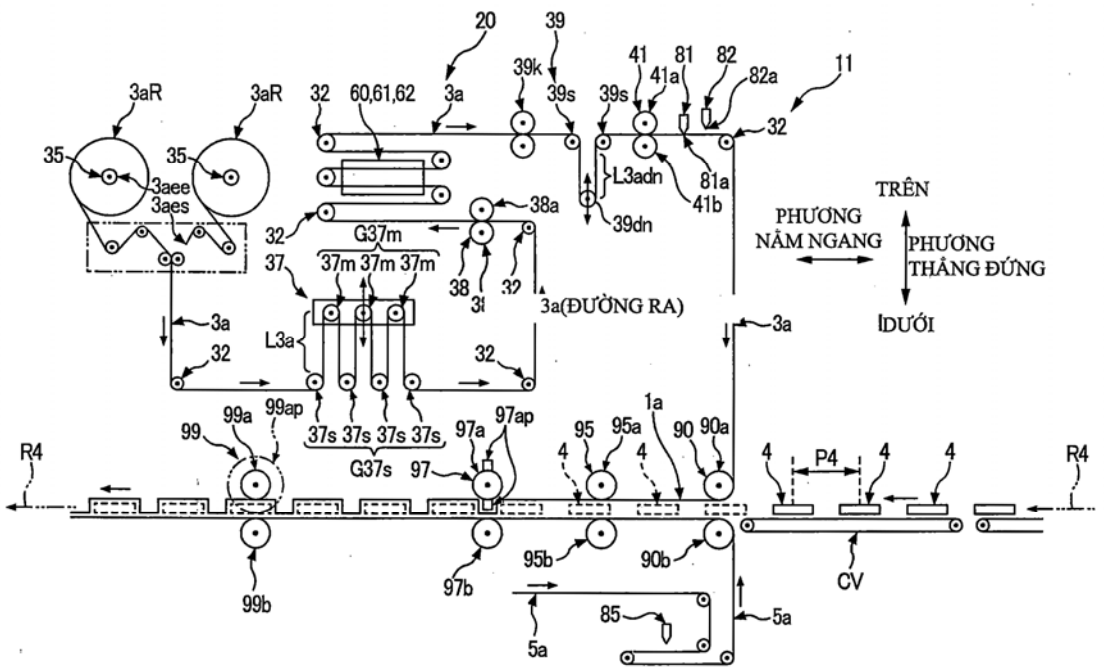

(11) **47951**
(21) 1-2016-01264 (51)[7] **D06B 1/04**
(22) 25.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/075484 25.09.2014 (87) WO2015/056543 23.04.2015
(30) 2013-217198 18.10.2013 JP
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) OKUDA, Jun (JP), MITSUNO, Satoshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) THIẾT BỊ PHỤC HỒI ĐỘ XỐP VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI ĐỘ XỐP CHO VẢI KHÔNG DỆT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phục hồi độ xốp cho vải không dệt để phục hồi độ xốp của vải không dệt bằng cách thổi không khí nóng để làm nóng vải không dệt, thiết bị này bao gồm: cơ cấu làm nóng bao gồm bộ phận vỏ máy (30, 40), các cửa vào phun tia (16b, 16d) và cửa xả, bộ phận vỏ máy có khoảng không của băng tải trong đó vải không dệt được vận chuyển, cửa vào phun tia thổi không khí nóng vào trong khoảng không của băng tải từ một phía sang phía còn lại của khoảng không của băng tải theo hướng vận chuyển của vải không dệt, cửa xả xả không khí nóng ra khỏi khoảng không của băng tải, không khí nóng này di chuyển dọc theo hướng vận chuyển của vải không dệt đồng thời tiếp xúc với một hoặc hai bề mặt của vải không dệt; và cơ cấu làm biến dạng (12c, 12e) để làm biến dạng vải không dệt được lấy ra từ bộ phận vỏ máy (30, 40) sao cho một bề mặt của vải không dệt là lồi. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phục hồi độ xốp cho vải không dệt.

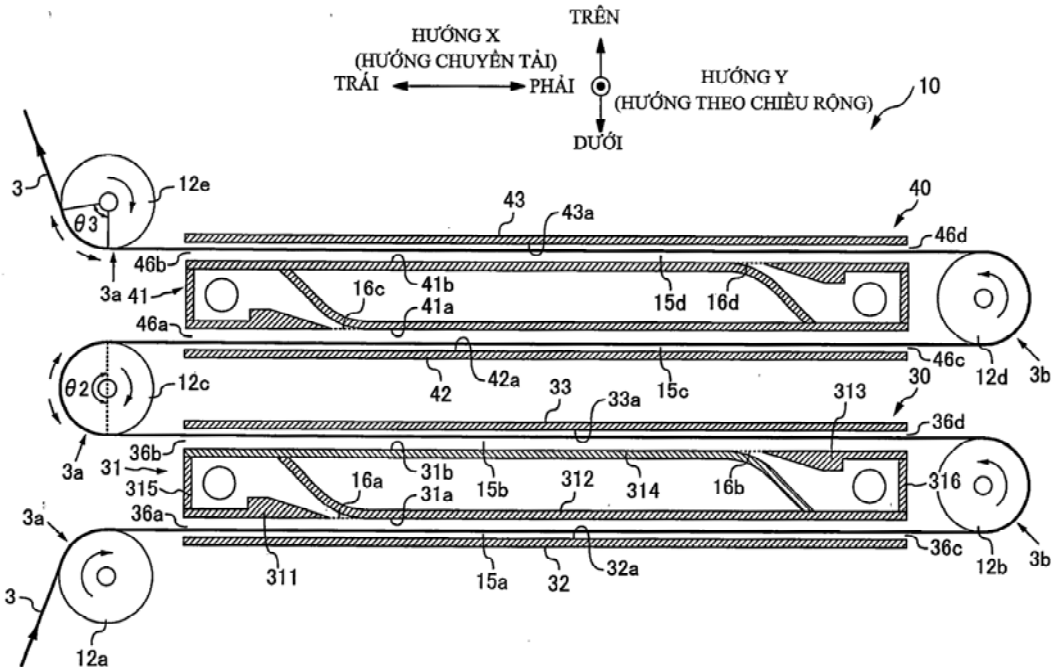

(11) **47952**
(21) 1-2016-01266 (51)[7] **C08F 2/01**, 2/34
(22) 11.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/055074 11.09.2014 (87) WO2015/038696 19.03.2015
(30) 61/877,092 12.09.2013 US
(71) W.R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, U.S.A.
(72) Jan W. VAN EGMOND (NL), Daniel J. CHISMAR (US), Jeffrey D. GOAD (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT POLYME TRÊN CƠ SỞ OLEFIN
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất polyme trên cơ sở olefin trong lò phản ứng trùng hợp pha khí (10). Quy trình theo sáng chế bao gồm việc tạo vùng ướt trong lò phản ứng trùng hợp pha khí (10). Vùng ướt được tạo thành bằng cách duy trì nhiệt độ không vượt quá nhiệt độ điểm sương của chất lưu +2°C trong một vùng của lò phản ứng. Vùng này được xác định là vùng kéo dài từ đĩa phân phối khí (28) đến 2,5 mét bên trên đĩa phân phối khí (28). Bơm chế phẩm xúc tác có hoạt tính cao vào vùng ướt sẽ tạo ra sản phẩm trên cơ sở olefin có mật độ khối sa lắng lớn hơn 23,5lb/ft^3 (376,43 kg/m3).

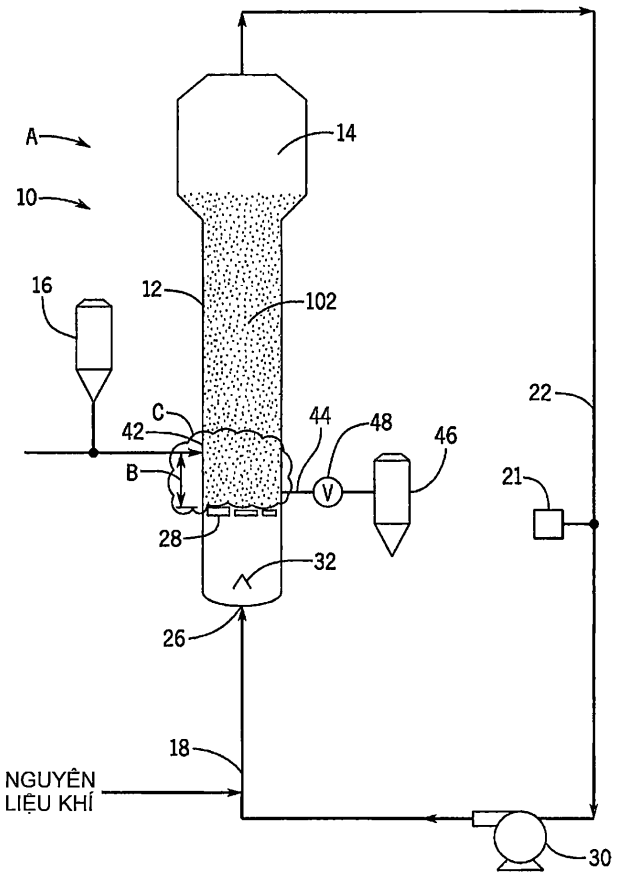

(11) **47953**
(21) 1-2016-01268 (51)[7] **D06B 1/04**
(22) 25.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/075487 25.09.2014 (87) WO2015/056544 23.04.2015
(30) 2013-217209 18.10.2013 JP
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) OKUDA, Jun (JP), MITSUNO, Satoshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) THIẾT BỊ PHỤC HỒI ĐỘ XỐP CHO VẢI KHÔNG DỆT
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phục hồi độ xốp cho vải không dệt, thiết bị này bao gồm: nguồn cấp không khí nóng; và bộ phận vỏ máy bao gồm thành phần đáy, thành phần thứ nhất và thành phần thứ hai. Thành phần thứ nhất đối diện với bề mặt thứ nhất của thành phần đáy và ngăn cách khoảng không của băng tải thứ nhất của vải không dệt. Thành phần thứ hai đối diện với bề mặt thứ hai của thành phần đáy và ngăn cách khoảng không của băng tải thứ hai của vải không dệt. Thành phần đáy có buồng không khí nóng thứ nhất và buồng không khí nóng thứ hai được tạo ra bên trong thành phần đáy.

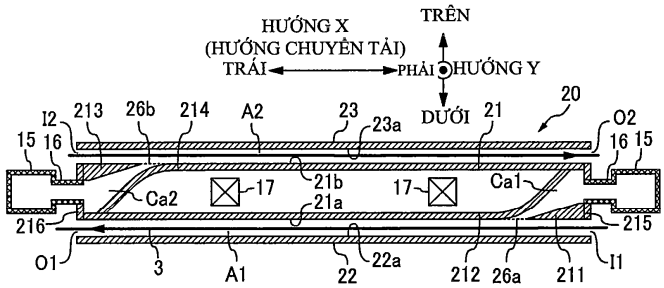

FIG. 3A

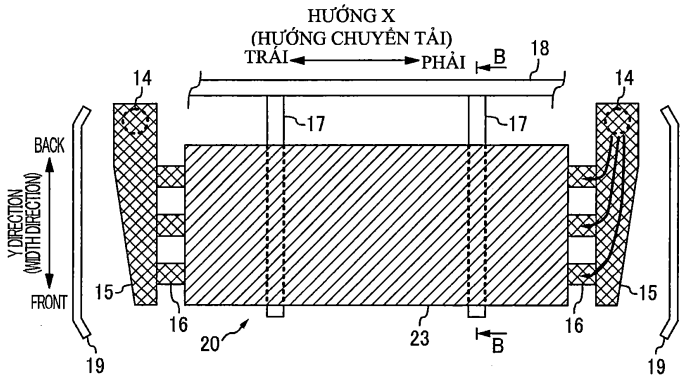

FIG. 3B

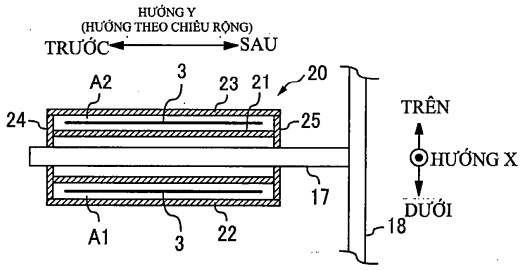

FIG. 3C

(11) **47954**
(21) 1-2016-01269 (51)[7] **D06B 1/04**
(22) 22.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/075098 22.09.2014 (87) WO2015/056532 23.04.2015
(30) 2013-217207 18.10.2013 JP
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) HAYASHI, Tomoki (JP), OYAMA, Hidetaka (JP), OKUDA, Jun (JP), MITSUNO, Satoshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) THIẾT BỊ PHỤC HỒI ĐỘ XỐP CHO VẢI KHÔNG DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI ĐỘ XỐP CHO VẢI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phục hồi độ xốp của vải không dệt để phục hồi độ xốp của vải không dệt bằng cách thổi khí nóng để gia nhiệt vải không dệt, thiết bị này bao gồm: bộ phận vận chuyển để vận chuyển vải không dệt theo hướng vận chuyển mà vải không dệt được vận chuyển liên tục theo hướng này; bộ phận gia nhiệt (60) gia nhiệt vải không dệt bằng cách thổi không khí nóng vào vải không dệt được vận chuyển; bộ cảm biến độ rộng (70) đo kích thước chiều rộng của vải không dệt ở vị trí nằm sau bộ phận gia nhiệt (60) theo hướng vận chuyển, và đưa ra thông tin liên quan đến kích thước chiều rộng của vải không dệt; và bộ điều khiển để kiểm soát ít nhất một trong số các bộ phận gia nhiệt (60) và bộ phận vận chuyển dựa trên thông tin được bộ cảm biến độ rộng (70) đưa ra.

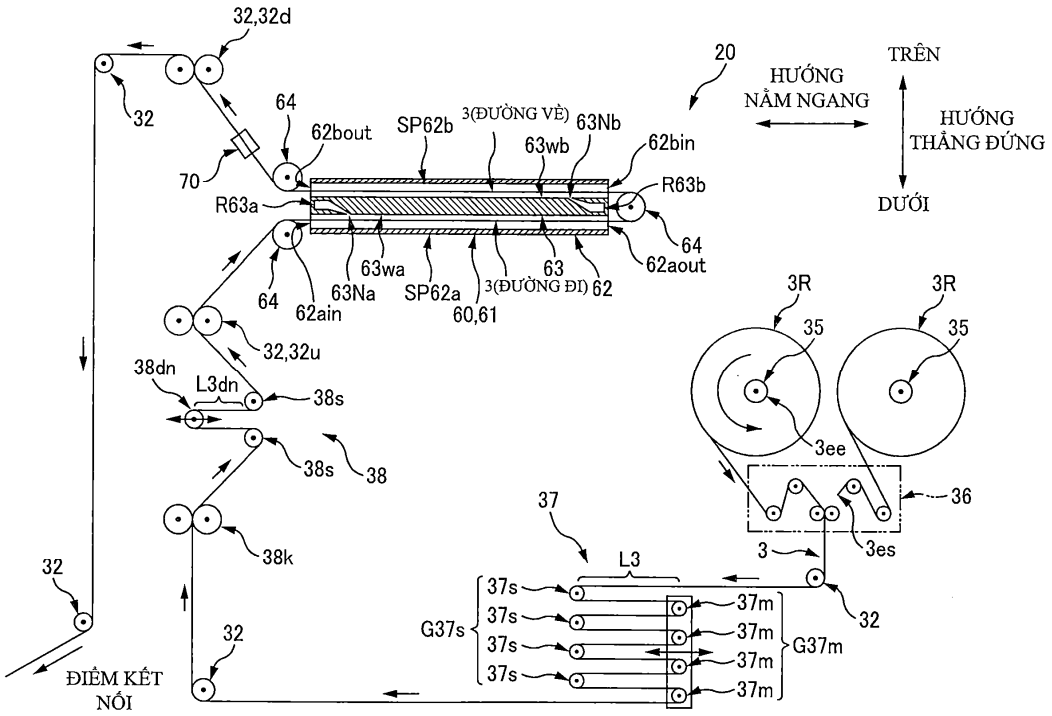

(11) **47955**
(21) 1-2016-01272 (51)[7] **H04W 36/30**
(22) 27.02.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/072647 27.02.2014 (87) WO2015/032188 A1 12.03.2015
(30) PCT/CN2013/083132 09.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong 518129, China
(72) XU, Xiaoying (CN), CHEN, Dong (CN), SHU, Bing (CN), YANG, Yinghong (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP THAY ĐỔI TẾ BÀO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thay đổi tế bào, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Bằng cách áp dụng sáng chế, vấn đề mà tỷ lệ thu thành công của lệnh thay đổi không thể được cải thiện khi sự kiện đo lường nội tần số khác ngoại trừ sự kiện 1D được khởi tạo có thể được giải quyết.

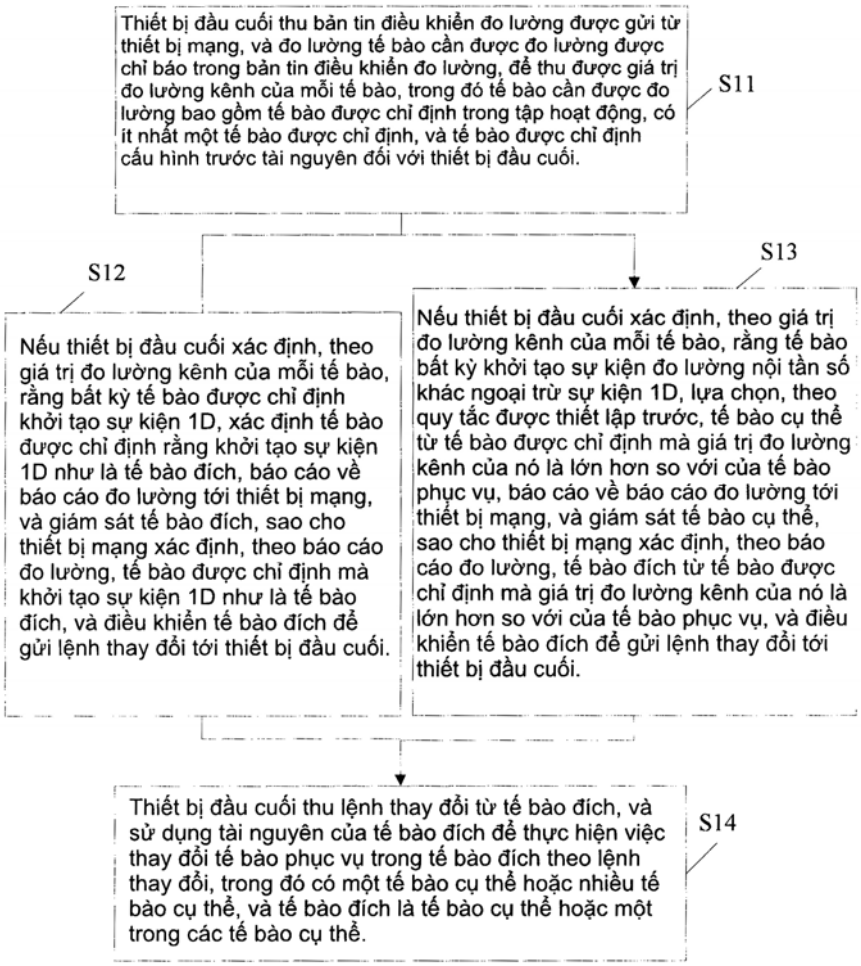

(11) **47956**
(21) 1-2016-01275 (51)[7] **A61J 3/00**
(22) 17.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/074500 17.09.2014 (87) WO2015/041228 26.03.2015
(30) 2013-195847 20.09.2013 JP
(71) TAKAZONO TECHNOLOGY INCORPORATED (JP)
2-8-1, Tsudayamate, Hirakata-shi, Osaka 573-0128 Japan
(72) YOSHINORI, Kenzo (JP), TAKAHAMA, Makio (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) BỘ PHẬN CẤP THUỐC VÀ THIẾT BỊ CẤP THUỐC
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận cấp thuốc được cấu tạo để cấp thuốc ở thể rắn có dạng dài và thiết bị cấp thuốc bao gồm bộ phận này. Bộ phận cấp thuốc (1) bao gồm: bình chứa thuốc (1a) được kết cấu để chứa thuốc, bình chứa thuốc (1a) có đầu ra (111) được tạo ra tại bộ phận đáy (11); bộ phận vận chuyển thuốc (16) được bố trí bên trong bình chứa thuốc (1a) và quay về phía trục mà trục này giao với bộ phận đáy (11), bộ phận vận chuyển thuốc (16) có các khe nhận thuốc (164a), các khe này được bố trí cách quãng theo chiều đường tròn về phía trục và chứa từng viên thuốc trong trạng thái bị đẩy; bộ phận chặn thuốc (15) được bố trí trong bình chứa thuốc (1a) và có tính linh hoạt, bộ phận chặn thuốc (15) được kết cấu để ngăn thuốc đi vào một trong các khe nhận thuốc (164a).

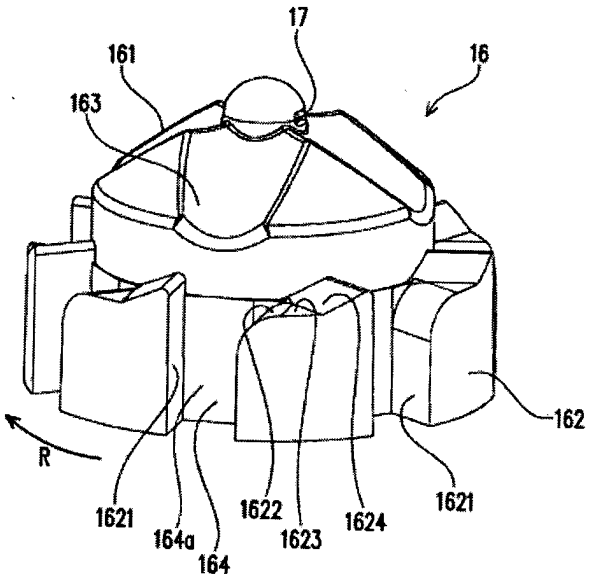

(11) **47957**
(21) 1-2016-01276 (51)[7] **A61J 3/00**
(22) 17.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/074501 17.09.2014 (87) WO2015/041229 26.03.2015
(30) 2013-195848 20.09.2013 JP
(71) TAKAZONO TECHNOLOGY INCORPORATED (JP)
2-8-1, Tsudayamate, Hirakata-shi, Osaka 573-0128 Japan
(72) TAKAHAMA, Makio (JP), YOSHINORI, Kenzo (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ VÀ MÁY CẤP THUỐC
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp thuốc có kết cấu để cấp thuốc ở thể rắn, thiết bị này bao gồm: bộ phận cấp thuốc (1) có bình chứa thuốc và trục bị dẫn động (17); đế đỡ (2) có trục dẫn động (23), trục này được nối với trục bị dẫn động (17), đế đỡ (2) được kết cấu để dẫn hướng bộ phận cấp thuốc (1) trượt theo chiều giao với chiều trục của trục dẫn động (23) và được kết cấu đỡ theo cách có thể tháo rời khỏi bộ phận cấp thuốc (1); trục bị dẫn động (17) có thân trục bị dẫn động (171) và chi tiết khớp nối bị dẫn động (172); trục dẫn động (23) có thân trục dẫn động (231) và chi tiết khớp nối dẫn động (232), thiết bị cấp thuốc còn bao gồm cơ chế co rút được kết cấu để co rút chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) theo chiều trục sao cho không giao với chi tiết khớp nối dẫn động (232), khi bộ phận cấp thuốc (1) được dẫn hướng trượt đến đế đỡ (2).

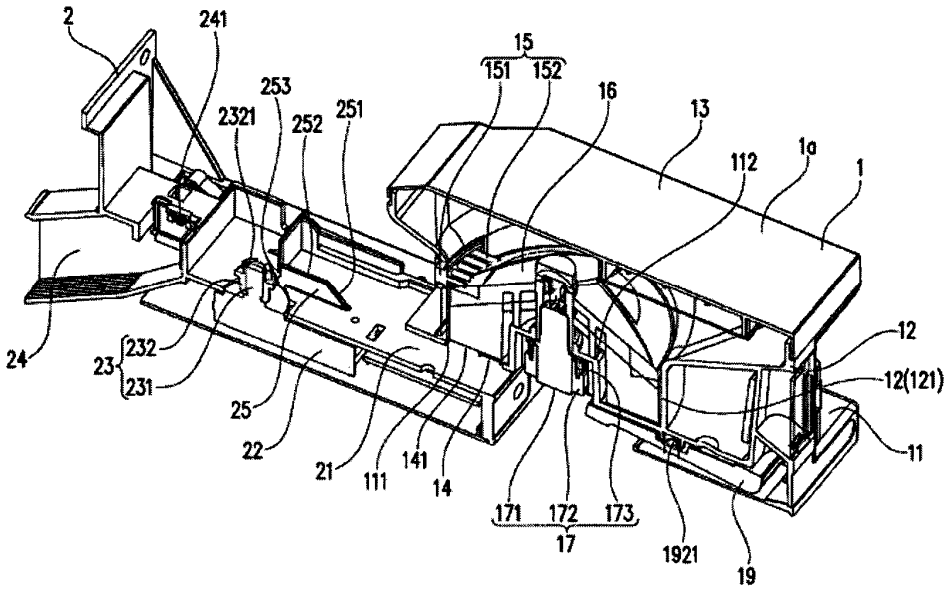

(11) **47958**
(21) 1-2016-01277 (51)[7] **B65B 1/30**, A61J 3/00, B65B 35/06, 37/08
(22) 17.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/074502 17.09.2014 (87) WO2015/041230 26.03.2015
(30) 2013-195849 20.09.2013 JP
(71) TAKAZONO TECHNOLOGY INCORPORATED (JP)
2-8-1, Tsudayamate, Hirakata-shi, Osaka 573-0128 Japan
(72) TAKAHAMA, Makio (JP), YOSHINORI, Kenzo (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ CẤP THUỐC
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp thuốc có kết cấu để cấp thuốc ở thể rắn. Thiết bị này bao gồm: bộ phận cấp thuốc có trục bị dẫn động (17); đế đỡ có trục dẫn động (23), trục này được nối với trục bị dẫn động (17). Trục bị dẫn động (17) có thân trục bị dẫn động (171) và chi tiết khớp nối bị dẫn động (172). Trục dẫn động (23) có thân trục dẫn động (231) và chi tiết khớp nối dẫn động (232). Chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) bị nghiêng theo phương tiệm cận gần với chi tiết khớp nối dẫn động (232). Thiết bị cấp thuốc còn bao gồm bộ phận ngăn quay được kết cấu cho phép chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) quay trong trạng thái, trong đó chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) được gắn với chi tiết khớp nối dẫn động (232). Ngoài ra, bộ phận ngăn quay còn được tạo kết cấu giúp ngăn chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) quay trong trạng thái mà trong đó chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) tiếp giáp với chi tiết khớp nối dẫn động (232) mà không bị gắn vào đó, và trong trạng thái mà trong đó bộ phận cấp thuốc được lắp trên đế đỡ.

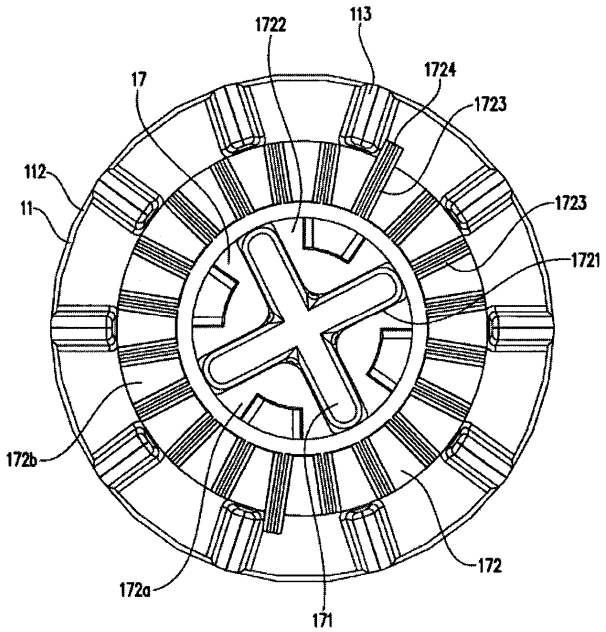

(11) **47959**
(21) 1-2016-01278 (51)[7] **A61J 3/00**, B65B 35/06, 37/08
(22) 17.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/074503 17.09.2014 (87) WO2015/041231 26.03.2015
(30) 2013-195850 20.09.2013 JP
(71) TAKAZONO TECHNOLOGY INCORPORATED (JP)
2-8-1, Tsudayamate, Hirakata-shi, Osaka 573-0128 Japan
(72) TAKAHAMA, Makio (JP), YOSHINORI, Kenzo (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ CẤP THUỐC
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp thuốc có kết cấu để cấp thuốc ở thể rắn, thiết bị này bao gồm: bộ phận cấp thuốc (1) có trục bị dẫn động (17); đế đỡ (2) có trục dẫn động (23), trục này được nối với trục bị dẫn động (17); trục bị dẫn động (17) có thân trục bị dẫn động (171) và chi tiết khớp nối bị dẫn động (172), trục dẫn động (23) có thân trục dẫn động (231) và chi tiết khớp nối dẫn động (232); chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) nghiêng theo chiều tiệm cận gần với chi tiết khớp nối dẫn động (232); thiết bị cấp thuốc theo sáng chế còn bao gồm bộ phận ngăn quay được kết cấu cho phép chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) quay trong trạng thái được lắp, trong đó bộ phận cấp thuốc (1) được lắp trên đế đỡ (2) và ngăn chi tiết khớp nối bị dẫn động (172) quay trong trạng thái bị tháo rời mà khi đó bộ phận cấp thuốc (1) bị tháo rời khỏi đế đỡ (2).

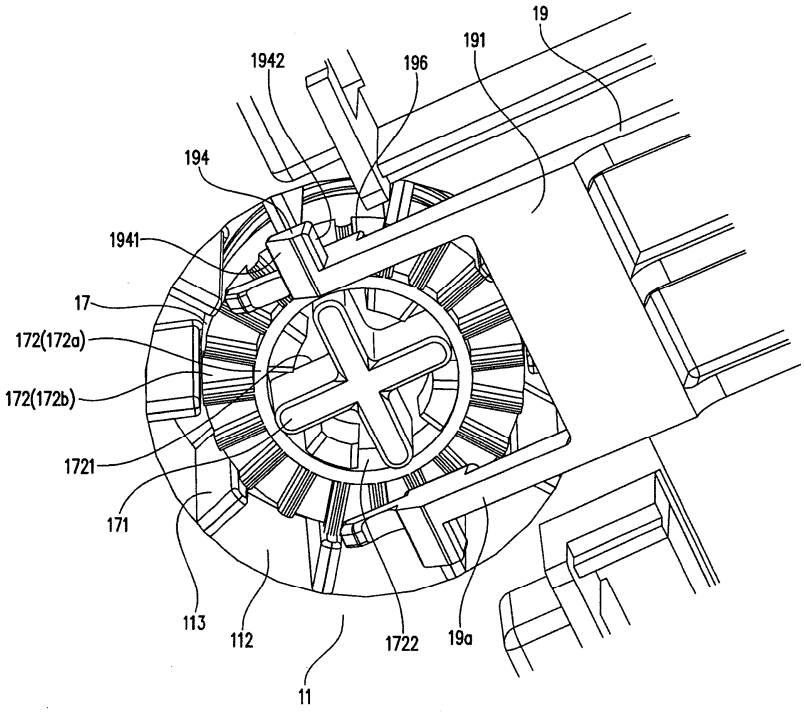

(11) **47960**
(21) 1-2016-01284 (51)[7] **G03G 21/18**, 15/00, 21/16
(22) 11.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/074754 11.09.2014 (87) WO2015/037744 19.03.2015
(30) 2013-188917 12.09.2013 JP
2014-183708 09.09.2014 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.04.2016
(71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
(72) KAMOSHIDA Shigemi (JP), ARIMITSU Takeshi (JP), KOISHI Isao (JP), NIIKAWA Yusuke (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) HỘP MỰC, CỤM TRỐNG, BỘ PHẬN TIẾP NHẬN LỰC VÀ CỤM GỜ DÙNG CHO THIẾT BỊ TẠO ẢNH KIỂU CHỤP ẢNH ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến hộp mực có thể lắp vào máy in, máy in có phần dẫn hướng khớp nối tiếp xúc được với bộ phận khớp nối của hộp mực để dẫn hướng bộ phận khớp nối. Trường hợp hộp mực có lỗ để làm lộ phần đầu tự do của bộ phận khớp nối ra bên ngoài hộp mực, và phần thu lại tạo ra ở phía sau lỗ so với hướng lắp hộp mực. Khi hộp mực được lắp với cụm chính của máy in, phần dẫn hướng khớp nối đi vào phần thu lại mà từ đó bộ phận khớp nối được thu lại.

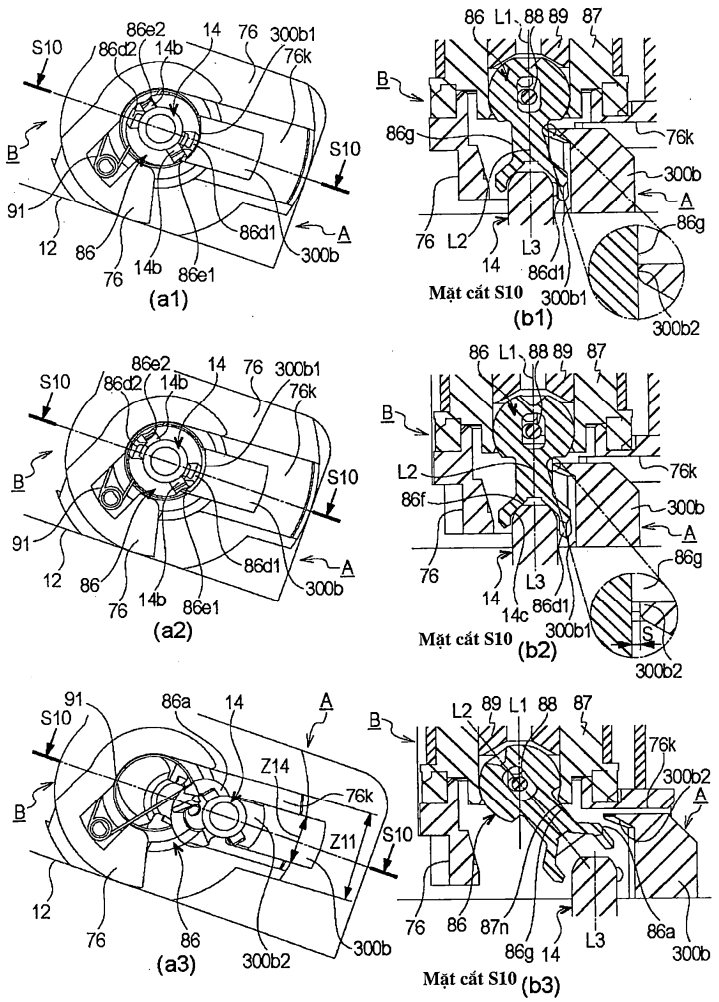

(11) **47961**
(21) 1-2016-01292 (51)[7] **C07C 13/39**, A61K 8/00
(22) 11.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/069424 11.09.2014 (87) WO2015/036498 19.03.2015
(30) 92277 11.09.2013 LU
(71) JOVENTIS S.A. (LU)
80, rue des romains, L-8041 Strassen, Luxembourg
(72) VAN TILBORG, Reiner (BE)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) HỢP CHẤT KÍCH THÍCH COLAGEN VÀ ELASTIN VÀ CHẾ PHẨM DÙNG KHU TRÚ CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất hai vòng có công thức (I) và chế phẩm chứa tá dược chấp nhận được và lượng có hiệu quả của hợp chất có công thức (I) này.

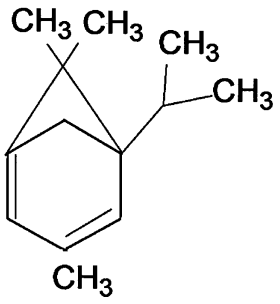

Công thức (I)

(11) **47962**
(21) 1-2016-01294 (51)[7] **H04N 21/235**
(22) 13.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2013/083511 13.09.2013 (87) WO2015/035622 A1 19.03.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LI, Zhiming (CN), WEI, Anni (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN LIÊN TỤC NỘI DUNG ĐA PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ MÁY CHỦ

(57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực các kỹ thuật truyền thông, cụ thể là sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị, và hệ thống truyền liên tục nội dung đa phương tiện, thiết bị người dùng và máy chủ. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị người dùng (UE), thông tin mô tả dịch vụ người dùng (USD) và tệp mô tả biểu diễn nội dung đa phương tiện (MPD) của tệp nội dung đa phương tiện thứ nhất, trong đó thông tin USD bao gồm phần tử phương pháp chuyển phát, phần tử phương pháp chuyển phát bao gồm thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo tệp dòng nội dung đa phương tiện thứ nhất của tệp nội dung đa phương tiện thứ nhất và được gửi theo phương thức truyền thông đơn hướng hoặc đoạn nội dung đa phương tiện của tệp dòng nội dung đa phương tiện thứ nhất; và khi UE nằm trong vùng dịch vụ dịch vụ đa hướng phát rộng đa phương tiện (MBMS), thu đoạn nội dung đa phương tiện của tệp dòng nội dung đa phương tiện thứ hai theo phương thức phát rộng theo thông tin USD; hoặc khi UE không nằm trong vùng dịch vụ MBMS, thu đoạn nội dung đa phương tiện của tệp dòng nội dung đa phương tiện thứ nhất từ máy chủ được định rõ theo phương thức truyền thông đơn hướng theo thông tin chỉ báo. Sáng chế có thể thực hiện dễ dàng sự chuyển đổi việc truyền liên tục nội dung đa phương tiện từ phát rộng sang đơn hướng.

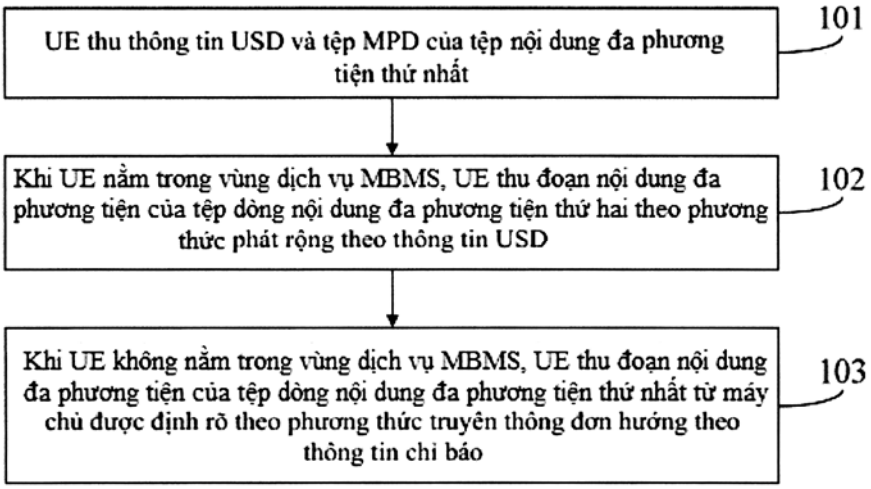

(11) **47963**
(21) 1-2016-01306
(51)[7] **C25D 5/18**, 3/38, 5/02, H05K 3/42, C25D 7/12
(22) 09.10.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071630 09.10.2014
(87) WO2015/058963 30.04.2015
(30) 13189652.4 22.10.2013 EP
(71) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
ErasmusstraBe 20, 10553 Berlin, Germany
(72) MACIOSSEK Andreas (DE), MANN Olivier (FR), CEBULLA Pamela (DE)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP MẠ ĐỒNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mạ đồng, trong đó phương pháp này được tiến hành bằng cách sử dụng bể chứa dung dịch mạ đồng có tính axit chứa chất phụ gia san bằng để tạo ra các rãnh đồng có mặt cắt ngang hình tròn trong các điều kiện mạ dùng dòng điện một chiều, và ít nhất một chu kỳ xung dòng điện gồm một xung dòng điện xuôi và một xung dòng điện ngược, trong đó tỷ lệ giữa điện tích ngược và điện tích xuôi cấp cho nền mang trong ít nhất một chu kỳ xung dòng điện nằm trong khoảng từ 0,1 đến 5%. Phương pháp này là đặc biệt thích hợp để đồng thời điền đầy các vi lỗ mù và mạ các rãnh có mặt cắt ngang hình chữ nhật.

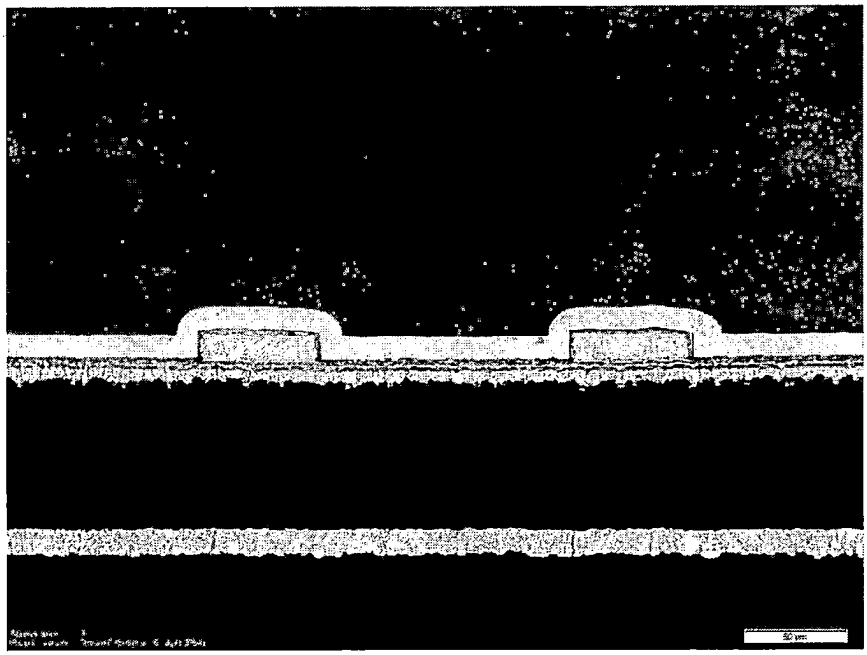

(11) **47964**
(21) 1-2016-01310 (51)[7] **C07D 209/42**, A61K 31/16, A61P 7/02, C07D 231/56, 235/08, 235/26, 249/08, 249/10, 257/04, 263/58, 401/12, 401/14, 403/12, 413/12, 417/12
(22) 24.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/070301 24.09.2014 (87) WO2015/044163 02.04.2015
(30) 13186055.3 26.09.2013 EP
(71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
(72) ROHN, Ulrike (DE), ELLERMANN, Manuel (DE), STRASSBURGER, Julia (DE), WENDT, Astrid (DE), ROHRIG, Susanne (DE), WEBSTER, Robert, Alan (CA), SCHMIDT, Martina Victoria (DE), TERSTEEGEN, Adrian (DE), BEYER, Kristin (DE), SCHAFER, Martina (DE), BUCHMULLER, Anja (DE), GERDES, Christoph (DE), SPERZEL, Michael (DE), SANDMANN, Steffen (DE), HEITMEIER, Stefan (DE), HILLISCH, Alexander (AT), ACKERSTAFF, Jens (DE), TERJUNG, Carsten (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT PHENYLALANIN ĐƯỢC THẾ, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất phenylalanin được thế và quy trình điều chế hợp chất này. Hợp chất này là hữu ích để bào chế thuốc để điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh, cụ thể là các bệnh tim mạch và/hoặc sự mất máu trầm trọng quanh phẫu thuật.

(11) **47965**

(21) 1-2016-01311 (51)[7] **A61K 9/00**, 35/76, 47/02, 47/10, 47/12, 47/18, 47/26, 47/40, 9/08, C12N 15/86

(22) 16.09.2014 (43) 25.07.2016

(86) PCT/EP2014/069654 16.09.2014 (87) WO2015/040002 26.03.2015

(30) 13185200.6 19.09.2013 EP

(71) CRUCELL HOLLAND B.V. (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

(72) ADRIAANSEN, Janik (NL)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) CHẾ PHẨM CHỨA ADENOVIRUT VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO QUẢN CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa adenovirut, cụ thể là dược phẩm dạng lỏng chứa adenovirut.

(11) **47966**
(21) 1-2016-01312
(51)[7] **C07C 67/08**, B01D 3/00, B01J 8/02, C07C 69/02, 69/24
(22) 10.09.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/GB2014/052734 10.09.2014
(87) WO2015/036747 19.03.2015
(30) 1316269.8 12.09.2013 GB
(71) JOHNSON MATTHEY DAVY TECHNOLOGIES LIMITED (GB)
10 Eastbourne Terrace London W2 6LG, United Kingdom
(72) BACKES, Andrew (GB), TOTH, G (GB), WILLIAMS, Michael Gavin John (GB)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT ESTE CỦA AXIT CARBOXYLIC VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỂ THỰC HIỆN QUY TRÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất este của axit carboxylic bằng phản ứng giữa thành phần axit carboxylic và thành phần rượu, quy trình này bao gồm các bước: cấp dòng axit carboxylic lỏng đến phần trên của vùng phản ứng được duy trì trong các điều kiện este hóa; cấp dòng hơi rượu đến phần dưới của vùng phản ứng; cho dòng axit carboxylic đi ngược dòng với dòng rượu để tạo ra dòng sản phẩm lỏng chứa sản phẩm este; rút dòng tinh chế ra khỏi đỉnh hoặc gần đỉnh của vùng phản ứng chứa rượu chưa phản ứng, nước và sản phẩm phụ ete; cho dòng tinh chế nêu trên đi qua vùng tinh chế và xử lý dòng này để làm giảm lượng nước, tạo ra dòng chứa ete có hàm lượng nước thấp hơn so với hàm lượng nước trong dòng trên được tách loại ra khỏi vùng phản ứng; và tuần hoàn dòng chứa ete thu được trên đây trở lại vùng phản ứng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị để thực hiện quy trình này.

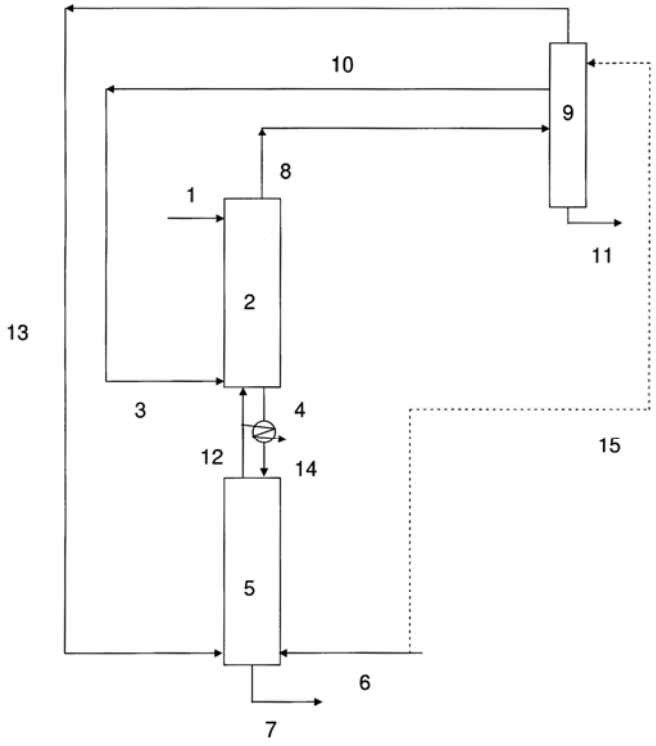

(11) **47967**
(21) 1-2016-01314 (51)[7] **A23L 1/176**
(22) 26.02.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/054721 26.02.2014 (87) WO2015/056457 23.04.2015
(30) 2013-217019 18.10.2013 JP
(71) NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan
(72) OHMURA, Masato (JP), YOSHIOKA, Yasuyuki (JP), SAKAKIBARA, Michihiro (JP), FUKUDOME, Shinichi (JP), ISHIZUKA, Koji (JP), NOZAKI, Satomi (JP), TAKAHASHI, Miwa (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) BỘT MÌ DÙNG CHO VỎ THỰC PHẨM ĐƯỢC CHIÊN NGẬP, NGUYÊN LIỆU LÀM VỎ CHO THỰC PHẨM ĐƯỢC CHIÊN NGẬP VÀ BỘT DÙNG CHO MÓN TEMPURA

(57) Sáng chế đề xuất bột mì dùng cho vỏ thực phẩm được chiên ngập thu được bằng cách gia nhiệt cho hỗn hợp chứa bột mì và chất nhũ hóa với lượng nằm trong khoảng từ 0,05 đến 0,5 phần khối lượng tính theo 100 phần khối lượng bột mì trong thời gian từ 1 giây đến 20 giây ở điều kiện trong đó nhiệt độ hỗn hợp nằm trong khoảng từ 65°C đến 99°C. Chất nhũ hóa là ít nhất một loại chất nhũ hóa được chọn từ các este axit béo sucroza và lexithin. Tỉ lệ trộn của chất nhũ hóa tốt hơn là từ 0,1 đến 0,45 phần khối lượng, tốt hơn nữa là từ 0,1 đến 0,35 phần khối lượng tính theo 100 phần khối lượng bột mì. Bột mì dùng cho vỏ thực phẩm được chiên ngập theo sáng chế có kích cỡ hạt trung bình tốt hơn là nhỏ hơn 100μm. Sáng chế cũng đề xuất nguyên liệu làm vỏ dùng cho thực phẩm được chiên ngập chứa bột mì cho vỏ thực phẩm được chiên ngập nêu trên và bột dùng cho món tempura chứa bột mì dùng làm vỏ thực phẩm được chiên ngập nêu trên.

(11) **47968**
(21) 1-2016-01316 (51)[7] **H02K 1/27**
(22) 26.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/072233 26.08.2014 (87) WO2015/037428 A1 19.03.2015
(30) PCT/JP2013/074849 13.09.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.04.2016
(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
(72) NIGO, Masahiro (JP), TSUCHIDA, Kazuchika (JP), BABA, Kazuhiko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) ĐỘNG CƠ ĐIỆN CÓ GẮN NAM CHÂM VĨNH CỬU, MÁY NÉN VÀ THIẾT BỊ LÀM LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ có gắn nam châm vĩnh cửu (1), mỗi nam châm vĩnh cửu (19) có bề mặt đường viền nam châm phía trong hướng kính (43), bề mặt đường viền nam châm phía ngoài hướng kính (45), và cặp bề mặt đường viền nam châm ở bên (47). Mỗi lỗ gài nam châm (21) có bề mặt đường viền lỗ gài phía trong hướng kính (53), bề mặt đường viền lỗ gài phía ngoài hướng kính (55), và cặp bề mặt đường viền lỗ gài ở bên (57). Bề mặt đường viền nam châm phía ngoài hướng kính và bề mặt đường viền lỗ gài phía ngoài hướng kính đều được tạo ra bởi bề mặt cung thứ nhất, bề mặt đường viền nam châm phía trong hướng kính và bề mặt đường viền lỗ gài phía trong hướng kính đều được tạo ra bởi bề mặt cung thứ hai và ít nhất một bề mặt thẳng được cấu tạo để triệt sự chuyển động của nam châm vĩnh cửu dọc theo lỗ gài nam châm có dạng cung.

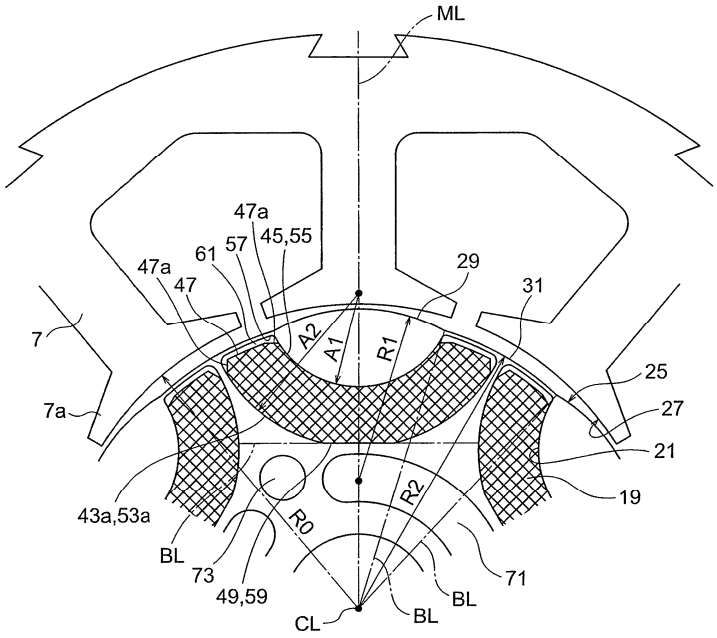

(11) **47969**
(21) 1-2016-01323 (51)[7] **H04L 27/26**
(22) 23.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2013/084032 23.09.2013 (87) WO2015/039354 26.03.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LI, Liangchuan (CN), LIU, Ling (CN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU, PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN TÍN HIỆU, BỘ PHÁT, BỘ THU NHẬN VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN TÍN HIỆU

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi và thu nhận tín hiệu, và thiết bị và hệ thống tương ứng. Phương pháp gồm: thực hiện ánh xạ chòm điểm trên dòng dữ liệu để thu được tín hiệu ánh xạ; thực hiện tiền lọc trên tín hiệu ánh xạ để biến đổi tín hiệu ánh xạ thành tín hiệu lọc tín hiệu băng hẹp, trong đó bước tiền lọc là lọc đáp ứng xung hữu hạn, băng thông của tín hiệu lọc tín hiệu băng hẹp nhỏ hơn băng thông của tín hiệu ánh xạ, và tín hiệu lọc tín hiệu băng hẹp là tín hiệu tốc độ baud; thực hiện tạo dạng sóng theo tín hiệu lọc tín hiệu băng hẹp để thu được tín hiệu tạo dạng; và thực hiện biến đổi số-tương tự trên tín hiệu được tạo dạng để biến đổi tín hiệu thứ hai được tạo dạng thành tín hiệu tương tự, và gửi tín hiệu tương tự. Bộ phát theo các giải pháp nêu trên biến đổi tín hiệu được ánh xạ băng rộng thành tín hiệu được lọc băng hẹp bằng cách sử dụng bộ lọc, khiến cho tín hiệu lọc có thể đi qua trơn tru bộ biến đổi số-tương tự có băng thông cũng hẹp, nhờ đó giảm các hư hại tín hiệu do không đủ băng thông của thiết bị.

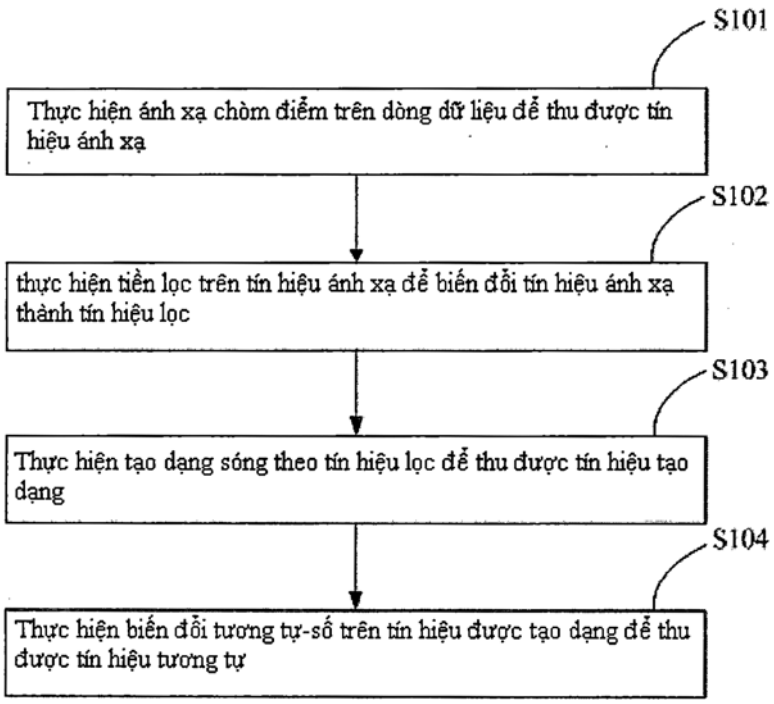

(11) **47970**

(21) 1-2016-01324 (51)[7] **A61K 39/12**, C12N 7/02, 7/04, 7/06
(22) 08.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IN2014/000585 08.09.2014 (87) WO2015/059714 30.04.2015
(30) 4135/CHE/2013 14.09.2013 IN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.04.2016

(71) BHARAT BIOTECH INTERNATIONAL LIMITED (IN)
Genome Valley, Turkapally, Shameerpet Hyderabad 500078, India
(72) VADREVU, Krishna Mohan (IN), RAMASAMY, Venkatesan (IN), DUVVURU, Prasanna Kumar (IN)
(74) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(54) VACXIN DÙNG ĐỂ PHÒNG NGỪA NHIỄM TRÙNG DO CHỦNG KOLAR ẤN ĐỘ CỦA VIRUT VIÊM NÃO NHẬT BẢN VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM THÍCH NGHI CHỦNG KOLAR CỦA VIRUT VIÊM NÃO NHẬT BẢN

(57) Sáng chế đề cập đến vacxin dùng để phòng ngừa nhiễm trùng do chủng Kolar Ấn Độ của virut viêm não Nhật Bản. Vacxin này chứa kháng nguyên là chủng Kolar bất hoạt của virut viêm não Nhật Bản được làm thích nghi trong tế bào vero. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp làm thích nghi chủng Kolar của virut viêm não Nhật Bản trong tế bào vero và phương pháp tinh chế và bất hoạt virut viêm não Nhật Bản.

(11) **47971**
(21) 1-2016-01325 (51)[7] **A61K 48/00**
(22) 12.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/055458 12.09.2014 (87) WO2015/038939 19.03.2015
(30) 61/877,624 13.09.2013 US
(71) IONIS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
2855 Gazelle Court Carlsbad, Carlifornia 92010, United States of America
(72) GROSSMAN, Tamar, R. (US), MCCALEB, Michael, L. (US), WATT, Andrew, T. (US), FREIER, Susan, M. (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT CHỨA OLIGONUCLEOTIT ĐƯỢC CẢI BIẾN ĐIỀU BIẾN YẾU TỐ B CỦA BỔ THỂ VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất chứa oligonucleotit được cải biến điều biến yếu tố B của bổ thể và chế phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất và chế phẩm này được dùng để điều trị, phòng ngừa, hoặc làm thuyên giảm bệnh liên quan đến tình trạng rối loạn điều tiết của con đường thay thế khác của bổ thể.

(11) **47972**
(21) 1-2016-01327 (51)[7] **C12N 15/82**, A01H 1/00, 5/00, C12N 9/10
(22) 21.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/SE2014/051238 21.10.2014 (87) WO2015/060773 30.04.2015
(30) 1351248-8 21.10.2013 SE
(71) SWETREE TECHNOLOGIES AB (SE)
P.O. Box 4095, S-904 03 Umea, Sweden
(72) MELLEROWICZ, Ewa J. (PL), JONSSON, Leif (SE), RATKE, Christine (DE), TEREBIENIEC, Barbara (SE), WINESTRAND, Sandra (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) CÂY CHUYỂN GEN CÓ HÀM LƯỢNG XYLAN GIẢM, PHƯƠNG PHÁP VÀ VECTƠ BIỂU HIỆN ĐỂ TẠO RA CÂY CHUYỂN GEN NÀY, GỖ THU ĐƯỢC TỪ CÂY CHUYỂN GEN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MONOSACARIT TỪ GỖ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cây chuyển gen có hàm lượng xylan giảm, phương pháp và vectơ biểu hiện để sản xuất cây chuyển gen này. Phương pháp theo sáng chế tạo ra cây chuyển gen có hàm lượng xylan giảm so với cây cùng loài kiểu hoang dại, phương pháp này bao gồm việc giảm mức biểu hiện một hoặc nhiều gen từ họ glycosyltransferaza 43 (GT43) ở cây chuyển gen đã nêu, nhờ đó các đặc tính sinh trưởng, các đặc tính cơ học, và/hoặc các đặc tính đường hóa được cải thiện ở cây chuyển gen này. Sáng chế cũng đề cập đến gỗ thu được từ cây chuyển gen và phương pháp sản xuất các monosacarit từ gỗ này.

(11) **47973**
(21) 1-2016-01331 (51)[7] **A01N 43/50**, A01P 13/00, A01N 43/90, 53/00, C07D 401/04
(22) 02.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071167 02.10.2014 (87) WO2015/052076 A1 16.04.2015
(30) 2977/DEL/2013 07.10.2013 IN
(71) 1. SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
2. SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Surrey, Guildford Surrey GU2 7YH (GB)
(72) PHADTE, Mangala (IN), SONAWANE, Ravindra (IN), MORRIS, James Alan (GB), BOEHMER, Jutta Elisabeth (DE), DESSON, Timothy Robert (DE), RUSSELL, Sally Elizabeth (GB), LING, Kenneth (GB), HENNESSY, Alan Joseph (IE), HOTSON, Matthew Brian (GB), LONGSTAFF, Adrian (GB), RUSSELL, Claire Janet (GB), GOODWIN-TINDALL, Jake (GB)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) HỢP CHẤT DIỆT CỎ, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CỎ DẠI
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất diệt cỏ có công thức (I)

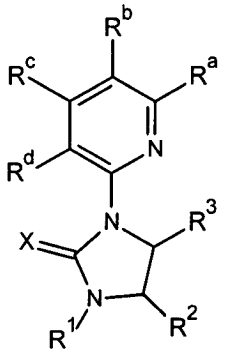

(I)

trong đó X, R^1, R^2, R^3, R^a, R^b, R^c và R^d là như được xác định trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ chứa hợp chất này và phương pháp kiểm soát cỏ dại.

(11) **47974**
(21) 1-2016-01346 (51)[7] **C07K 16/28**, A61K 47/48, C07K 16/30, A61K 39/00
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/GB2014/053057 10.10.2014 (87) WO2015/052537 16.04.2015
(30) 61/890,098 11.10.2013 US
61/890,104 11.10.2013 US
(71) OXFORD BIOTHERAPEUTICS LTD. (GB)
94A Innovation Drive, Milton Park, Abingdon Oxfordshire OX14 4RZ, Great Britain
(72) TERRETT, Jonathan Alexander (GB), ACKROYD, James Edward (GB)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KHÁNG THỂ PHÂN LẬP GẮN KẾT VỚI LY75, AXIT NUCLEIC MÃ HÓA KHÁNG THỂ NÀY, VECTƠ BIỂU HIỆN, TẾ BÀO CHỦ CHỨA VECTƠ NÀY, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ NÀY, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể phân lập gắn kết với LY75. Sáng chế còn đề cập đến phân tử axit nucleic mã hóa kháng thể này, vectơ biểu hiện, tế bào chủ chứa vectơ này và phương pháp biểu hiện kháng thể này. Kháng thể này có thể được sử dụng để điều trị ung thư, bao gồm ung thư tụy, ung thư buồng trứng, ung thư vú, ung thư trực tràng, ung thư thực quản, ung thư da, ung thư tuyến giáp, ung thư phổi, ung thư bàng quang, đa u tủy và u bạch huyết. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra kháng thể và dược phẩm chứa kháng thể này.

(11) **47975**
(21) 1-2016-01348 (51)[7] **H04W 74/00**, 48/08, 74/08, 84/12
(22) 16.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/055793 16.09.2014 (87) WO2015/042019 26.03.2015
(30) 61/879,572 18.09.2013 US
14/487,019 15.09.2014 US
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) BARRIAC, Gwendolyn Denise (US), MERLIN, Simone (IT), SAMPATH, Hemanth (US), TIAN, Bin (US), ZHOU, Yan (CN), ZHU, Hao (CN), KATAR, Srinivas (US), YONGE III, Lawrence Winston (US), ZOU, Chao (CN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY
(57) Sáng chế đề xuất kỹ thuật và thiết bị để trì hoãn việc truyền trên phương tiện truy cập chung dựa trên thông tin nhận dạng bộ dịch vụ cơ bản (basic service set identification - BSSID). Theo các khía cạnh nhất định, phương pháp truyền thông không dây được đề xuất. Nói chung, phương pháp bao gồm bước thu được, trên phương tiện truy cập chung, gói có ít nhất một tham số liên quan đến việc trì hoãn và quyết định liệu có trì hoãn hay không việc truyền trên phương tiện truy cập chung dựa, ít nhất một phần, vào ít nhất một tham số liên quan đến việc trì hoãn. Một phương pháp khác có thể thường bao gồm bước tạo ra gói bao gồm ít nhất một tham số liên quan đến việc trì hoãn cần được sử dụng bởi một thiết bị khác để quyết định xem thiết bị khác có hoãn truyền trên phương tiện truy cập chung và cung cấp gói cho thiết bị khác hay không. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị truyền thông không dây.

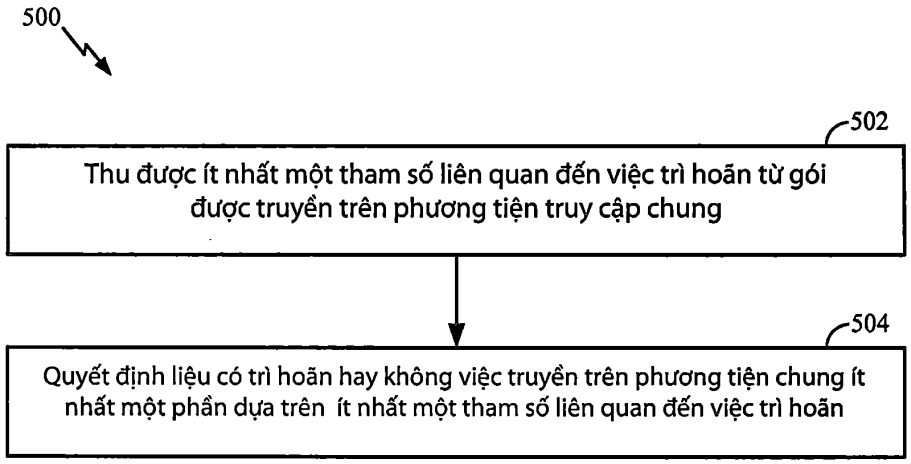

(11) **47976**
(21) 1-2016-01351 (51)[7] **A61K 9/20**, 9/28, 31/00
(22) 13.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071855 13.10.2014 (87) WO2015/055564 23.04.2015
(30) 13189145.9 17.10.2013 EP
(71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
(72) NEUMANN, Heike (DE), BENKE, Klaus (DE), FORMELL, Michael (DE), WINTER, Gabriele (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) DƯỢC PHẨM DẠNG LIỀU CHỨA NATRI 1-[6-(MORPHOLIN-4-YL)PYRIMIDIN-4-YL]-4-(1H-1,2,3-TRIAZOL-1-YL)-1H-PYRAZOL-5-OLAT VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng liều rắn dùng qua đường miệng chứa natri 1-[6-(morphohn-4-yl)pyrimidin-4-yl]-4-(1H-1,2,3-triazol-1-yl)-1H-pyrazol-5-olat (hoạt chất (I)), khác biệt ở chỗ hoạt chất (I) được giải phóng, và phương pháp bào chế chúng. Dược phẩm dạng liều rắn này được sử dụng làm thuốc, và cũng được sử dụng để phòng ngừa, phòng ngừa thứ cấp hoặc điều trị các rối loạn bệnh lý, cụ thể là các rối loạn bệnh lý tim mạch, suy tim, thiếu máu, các rối loạn bệnh lý thận mạn tính và thiếu năng thận.

(11) **47977**
(21) 1-2016-01354 (51)[7] **F16H 9/18**
(22) 09.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/073767 09.09.2014 (87) WO2015/045847 02.04.2015
(30) 2013-196780 24.09.2013 JP
(71) EXEDY CORPORATION (JP)
1-1, Kidamotomiya 1-chome, Neyagawa-shi, Osaka 572-8570 Japan
(72) IMAI, Takatoshi (JP), HASHIMOTO, Maki (JP), YONEYAMA, Koji (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) KẾT CẤU ĐỠ ĐĨA ĐỘNG DÙNG CHO HỘP SỐ VÔ CẤP VÀ PULI BÊN BỊ ĐỘNG BAO GỒM KẾT CẤU ĐỠ ĐĨA ĐỘNG NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đỡ đĩa động dùng cho hộp số vô cấp. Mục đích của sáng chế là loại bỏ việc sử dụng mỡ bôi trơn, chống trượt khớp và v.v., và giảm chi phí mà không sử dụng thành phần bít trong puli bị động của hộp số vô cấp. Kết cấu đỡ đĩa động theo sáng chế bao gồm bạc đĩa tĩnh (5), bạc đĩa động (6), cơ cấu cam (7), chi tiết nhựa thứ nhất và thứ hai (16) và (17), và vòng nhựa (21). Cơ cấu cam (7) được lắp vào bạc đĩa tĩnh (5) và bạc đĩa động (6), và được tạo cấu để tác dụng một lực dọc trục vào bạc đĩa động (6). Chi tiết nhựa thứ nhất (16) và thứ hai (17) tạo thành phần trượt giữa bạc đĩa tĩnh (5) và bạc đĩa động (6). Vòng nhựa (21) tạo thành phần trượt của cơ cấu cam (7).

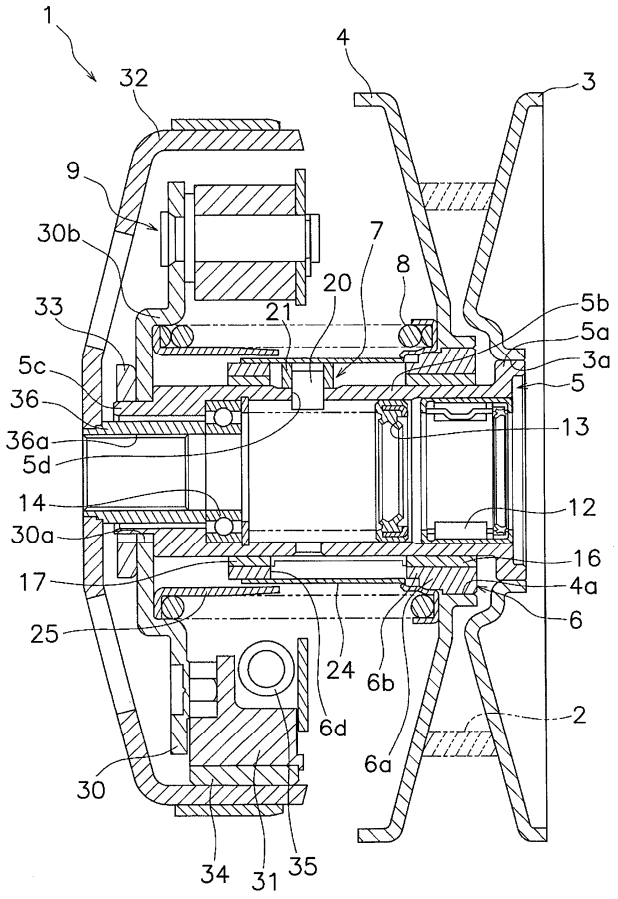

(11) **47978**
(21) 1-2016-01356 (51)[7] **B32B 27/18**, 27/32, B29C 51/00
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/077698 17.10.2014 (87) WO2015/056781 A1 23.04.2015
(30) 2013-216168 17.10.2013 JP
(71) NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, JP
(72) UENO, Tomohiro (JP), TANAKA, Mitsuru (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) TẤM NHỰA DẺO NHIỆT VÀ VẬT ĐÚC

(57) Sáng chế đề cập đến vật đúc dùng cho thực phẩm có các đặc tính chống tĩnh điện và không thấm nước và vẫn duy trì hình dạng bên ngoài ban đầu vốn có và các đặc tính cơ học thậm chí trong phần kéo sâu có tỷ lệ kéo cao trong quá trình đúc hoặc thậm chí đúc ở nhiệt độ cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tấm nhựa dẻo nhiệt được sử dụng để tạo ra vật đúc nêu trên. Tấm nhựa dẻo nhiệt bao gồm tấm dạng lớp được tạo ra có kết cấu nhiều lớp gồm hai hoặc nhiều lớp trong số hai hoặc nhiều loại, bao gồm lớp chính chứa nhựa dẻo nhiệt, đá tan và chất màu trắng, và lớp ngoài ở mặt đối diện bằng chế phẩm nhựa chống tĩnh điện chứa ít nhất một loại nhựa dẻo nhiệt và chất chống tĩnh điện. Bằng cách tạo hình nóng tấm chứa chế phẩm nhựa, có thể thu được vật đúc có các đặc tính chống tĩnh điện cao và không thấm nước hiệu quả để ngăn chặn sự tạp nhiễm và sự kết dính của bột súp. Chất chống tĩnh điện polyme chứa muối ete sulfonat của axit béo làm thành phần chính như mong muốn, có điện trở bề mặt là 10^{13} / hoặc nhỏ hơn, và có góc tiếp xúc giọt nước là 90 hoặc lớn hơn. Tấm nhiều lớp được tạo ra như mong muốn bằng cách ép đùn đồng thời.

(11) **47979**
(21) 1-2016-01357 (51)[7] **C08G 18/79**, 18/42, 63/20, C09D 167/00, 175/04
(22) 14.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060402 14.10.2014 (87) WO2015/057649 A1 23.04.2015
(30) 14/054,126 15.10.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.04.2016
(71) PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America
(72) MAKSIMOVIC, Ljiljana (US), CHASSER, Anthony M. (US), MILLERO, JR., Edward R. (US), SCHWENDEMAN, John E. (US), BREON, Jonathan P. (US), JENNINGS, Robert E. (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) POLYESTE VÀ CHẾ PHẨM PHỦ CHỨA POLYESTE NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến polyeste được điều chế từ hỗn hợp các chất phản ứng bao gồm: a) monoaxit thơm, trong đó monoaxit thơm có lượng nằm trong khoảng từ 25 đến 60% trọng lượng dựa trên tổng trọng lượng của các chất phản ứng; b) polyaxit, trong đó polyaxit chứa axit isophtalic nhỏ hơn 90% mol; và c) polyol có ít nhất 3 nhóm hydroxyl. Hỗn hợp các chất phản ứng về cơ bản là không chứa monoaxit không thơm, và polyeste có độ nhớt động lực lớn hơn 15000 centipoise (15 Pa.s) ở 40°C được đo bằng lưu tốc kế Physica MCR 301 có các tấm song song 25 mm và khoảng cách là 0,1 mm có chức năng làm tăng tốc độ chuyển dịch (từ 0,1 đến 10 s^{-1}), và chỉ số axit nhỏ hơn 15 mg KOH/g. Polyaxit cũng có thể là polyaxit béo.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm phủ chứa các chất phản ứng nêu trên và nền được phủ ít nhất một phần bằng chế phẩm phủ này.

(11) **47980**
(21) 1-2016-01360 (51)[7] **D06B 1/04**
(22) 06.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/076719 06.10.2014 (87) WO2015/056597 A1 23.04.2015
(30) 2013-217194 18.10.2013 JP
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) OKUDA, Jun (JP), MITSUNO, Satoshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) THIẾT BỊ PHỤC HỒI ĐỘ XỐP CHO VẢI KHÔNG DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI ĐỘ XỐP CHO VẢI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phục hồi độ xốp cho vải không dệt bằng cách thổi không khí nóng và gia nhiệt vải không dệt được truyền theo hướng, trong đó thiết bị này bao gồm: chi tiết hộp với hai đầu được mở theo hướng truyền; cửa vào ở đầu mở của chi tiết hộp được dùng để truyền vải không dệt; cửa ra ở đầu mở khác của chi tiết hộp được dùng để truyền vải không dệt; cửa thổi ở phía cửa vào của chi tiết hộp và thổi không khí nóng vào bên trong chi tiết hộp hướng về phía cửa ra, trong đó tiết diện ngang thứ nhất của không gian bên trong chi tiết hộp, theo phía xuôi dòng hướng truyền đối với vị trí đề xuất của cửa thổi, là rộng hơn tiết diện ngang thứ hai của không gian bên trong chi tiết hộp, được định vị giữa vị trí cửa thổi được đề xuất và vị trí thứ nhất và không khí nóng được thổi từ cửa thổi theo phía ngược dòng thông qua các vị trí thứ nhất và thứ hai và xuôi dòng trong khi tiếp xúc với một mặt trong số hai mặt của vải không dệt ở không gian bên trong chi tiết hộp.

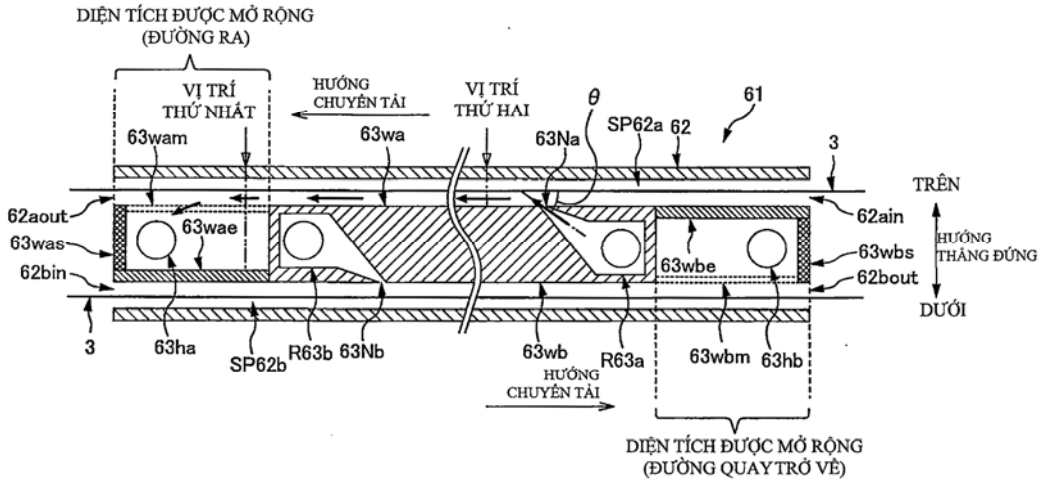

(11) **47981**
(21) 1-2016-01367 (51)[7] **A47J 31/02**, 31/44
(22) 11.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/008477 11.09.2014 (87) WO2015/041429 26.03.2015
(30) 10-2013-0111761 17.09.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.04.2016
(75) HWANG, KYUNGYEUN (KR)
12-6, Noi-gil, Nongong-eup, Dalseong-gun, Daegu 711-856 Republic of Korea
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) MÁY PHA CÀ PHÊ HÀ LAN KIỂU NHỎ GIỌT
(57) Sáng chế đề cập đến máy pha cà phê Hà Lan kiểu nhỏ giọt dùng nước ở nhiệt độ phòng để chiết xuất cà phê từ bột cà phê, máy pha cà phê Hà Lan kiểu nhỏ giọt bao gồm: giá đỡ (10) có tấm trên (11), tấm giữa (12), và tấm dưới (14); bình chứa cấp nước (20) được cố định với tấm trên (11); bơm áp lực (30) lắp ở đáy của bình chứa cấp nước (20) để nén nước cấp từ bình chứa cấp nước (20) để phun nước nén này; bộ phận chiết xuất nhỏ giọt (40) được cố định với tấm giữa (12) để chứa bột cà phê, trong đó cà phê được chiết xuất bằng nước được phun từ bơm áp lực (30); và bình đựng cà phê nhỏ giọt (50) được cố định với tấm dưới (14) để chứa cà phê được chiết xuất từ bộ phận chiết xuất nhỏ giọt (40), trong đó bơm áp lực (30) bao gồm: động cơ dẫn động (35); cam (35A) thực hiện vận hành quay bởi động cơ dẫn động (35); cần ép (34) thể hiện dịch chuyển lên và xuống theo cam (35A); và vòi phun (33) phun nước được nén do sự vận hành của cần ép (34). Theo kết cấu nêu trên, do nước có thể được phun đều lên bột cà phê, cà phê Hà Lan có hương và hương vị đậm đà và đồng nhất có thể được chiết xuất.

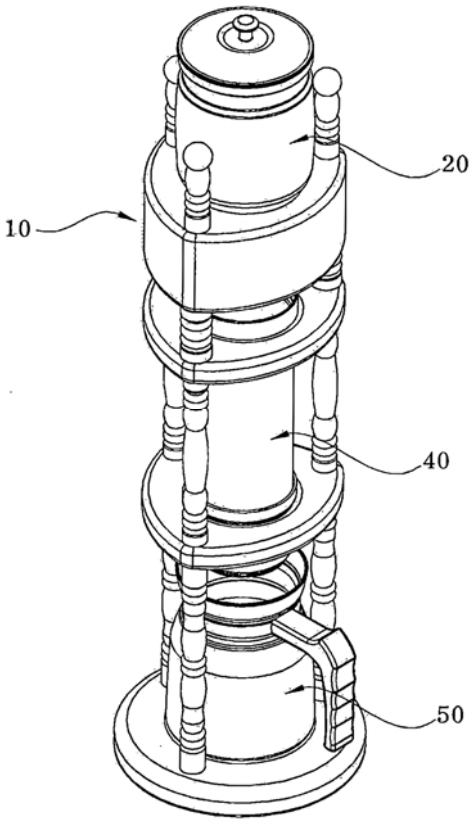

(11) **47982**
(21) 1-2016-01369 (51)[7] **A23C 19/076**
(22) 16.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/077535 16.10.2014 (87) WO2015/056737 23.04.2015
(30) 2013-217269 18.10.2013 JP
(71) MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome,Higashi-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 0650043, Japan
(72) HANAZAWA Tomohito (JP), KADOWAKI Takayuki (JP), TOMIZAWA Akira (JP), UCHIDA Toshiaki (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHO MÁT TƯƠI KHÔNG Ủ CHÍN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHO MÁT NÀY

(57) Sáng chế đề xuất pho mát tươi không ủ chín, không bị sậm màu hoặc mất hương vị khi khử trùng nhiệt hoặc bảo quản ở nhiệt độ phòng, có khả năng chịu nhiệt cao thậm chí khi ngâm pho mát này trong nước nóng, và độ ổn định bảo quản cao; và phương pháp sản xuất pho mát này. Pho mát tươi không ủ chín này được sản xuất bằng cách điều chỉnh hàm lượng protein sữa và lactoza trong nguyên liệu sữa dùng cho pho mát đến trị số nằm trong khoảng xác định trước, và có hàm lượng protein nằm trong khoảng từ 8% đến 40% khối lượng và hàm lượng lactoza bằng 0,5% khối lượng hoặc nhỏ hơn, có khả năng chịu nhiệt và duy trì hình dạng cao ngay cả khi ngâm pho mát này trong nước nóng ở nhiệt độ 85°C hoặc cao hơn.

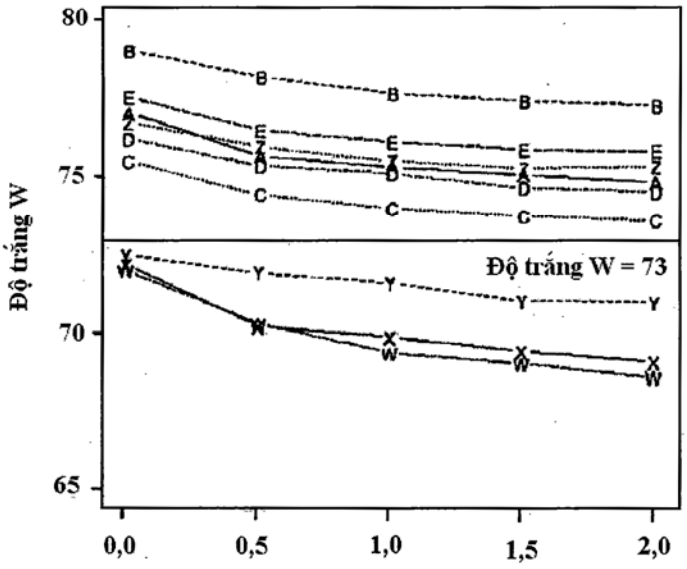

Kết quả đo độ trắng W của pho mát sau khi khử trùng nhiệt và bảo quản pho mát ở nhiệt độ 30°C trong 2 tháng

A = pho mát theo ví dụ 1; B = pho mát theo ví dụ 2; C= pho mát theo ví dụ 3; D = pho mát theo ví dụ 4; E = pho mát theo ví dụ 5

W = pho mát theo ví dụ so sánh 1; X = pho mát theo ví dụ so sánh 2; Y = pho mát theo ví dụ so sánh 3; Z = pho mát theo ví dụ so sánh 4

(11) **47983**
(21) 1-2016-01372 (51)[7] **F23D 14/00**, F27D 17/00, F23L 15/00
(22) 18.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/082554 18.07.2014 (87) WO2015/043295 A1 02.04.2015
(30) 201310437228.2 24.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.04.2016
(71) HUNAN BALING FURNACE ENERGY CONSERVATION CO., LTD. (CN)
Jingzhu Expw. Link 6.7km, Economic Development Zone, Yueyang, Hunan 414000, China
(72) ZHOU, Shaofang (CN)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) THIẾT BỊ ĐỐT HOÀN NHIỆT CHUYỂN ĐỔI LUÂN PHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đốt cháy hoàn nhiệt chuyển đổi luân phiên bao gồm ít nhất ba thiết bị đốt hoàn nhiệt (2) thông với buồng đốt (101), bộ điều khiển điều khiển các thiết bị đốt hoàn nhiệt (2). Bộ điều khiển chuyển đổi các thiết bị đốt hoàn nhiệt (2) để sử dụng chúng luân phiên để đốt cháy và thoát khói, sao cho số lượng thiết bị đốt hoàn nhiệt (2) dùng để thoát khói lớn hơn số lượng thiết bị đốt hoàn nhiệt (2) dùng để đốt cháy tại mọi thời điểm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều khiển thiết bị đốt cháy hoàn nhiệt chuyển đổi luân phiên.

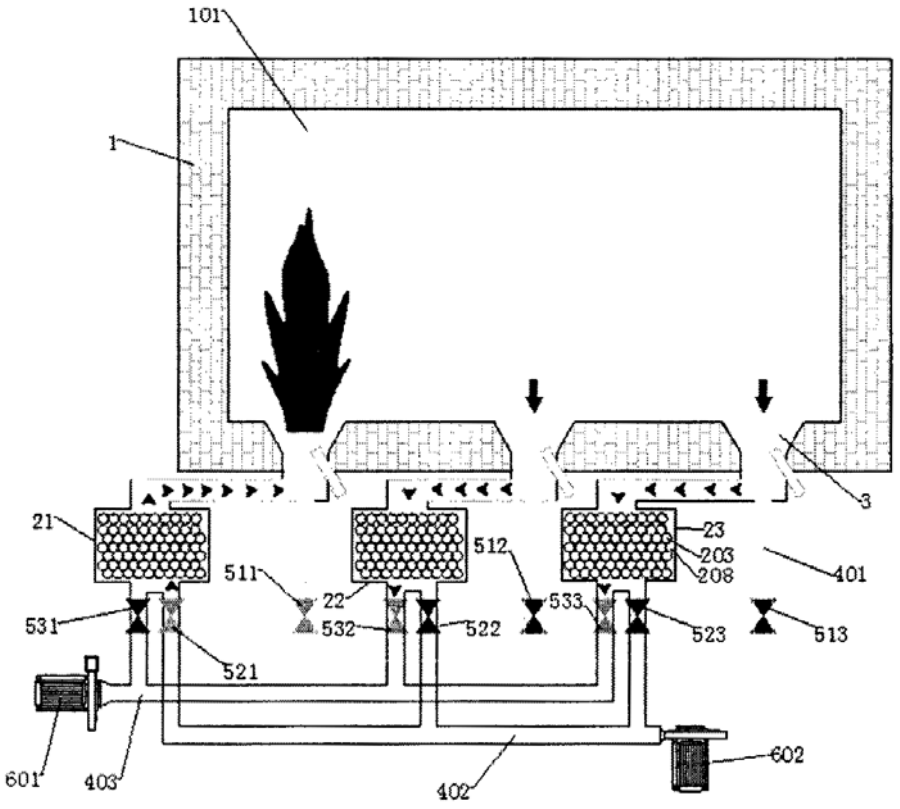

(11) **47984**
(21) 1-2016-01373 (51)[7] **G10L 19/008**
(22) 21.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/072568 21.10.2014 (87) WO2015/059152 A1 30.04.2015
(30) 61/893,770 21.10.2013 US
61/973,646 01.04.2014 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.04.2016
(71) DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands
(72) VILLEMOES, Lars (DK), PURNHAGEN, Heiko (DE), HIRVONEN, Toni (FI)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP TÁI TẠO VÀ MÃ HÓA NHIỀU TÍN HIỆU ÂM THANH, HỆ THỐNG MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH BAO GỒM CÁC LỆNH ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống mã hóa để mã hóa đa tín hiệu âm thanh (X) là tín hiệu trộn ở tần số thấp (Y) kết hợp cùng với các hệ số trộn tín hiệu ở tần số cao nguyên bản và hiệu ứng (P, C). Trong hệ thống giải mã, bộ nhân trước (101) tính toán tín hiệu trung gian (W) bằng cách ánh xạ tín hiệu trộn ở tần số thấp một cách tuyến tính phù hợp với tập hợp hệ số đầu tiên (Q); bộ phận giải tương quan (102) xuất ra tín hiệu được giải tương quan (Z) dựa trên tín hiệu trung gian; bộ phận trộn ở tần số cao hiệu ứng (103) tính toán tín hiệu trộn ở tần số cao hiệu ứng bằng cách ánh xạ tín hiệu đã giải tương quan một cách tuyến tính phù hợp với các hệ số trộn ở tần số cao hiệu ứng; bộ phận trộn ở tần số cao nguyên bản (104) tính toán tín hiệu trộn ở tần số cao nguyên bản bằng cách ánh xạ tín hiệu trộn ở tần số thấp một cách tuyến tính phù hợp với các hệ số trộn ở tần số cao nguyên bản; bộ kết hợp (105) tạo ra tín hiệu tái tạo đa chiều (X) bằng cách kết hợp tín hiệu trộn ở tần số cao nguyên bản và hiệu ứng; bộ biến đổi (106) tính toán tập hợp các hệ số đầu tiên dựa trên hệ số trộn ở tần số cao nguyên bản và hiệu ứng và cung cấp cho bộ nhân trước. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tái tạo và mã hóa nhiều tín hiệu âm thanh, hệ thống giải mã âm thanh và vật ghi đọc được bằng máy tính bao gồm các lệnh để thực hiện phương pháp nêu trên.

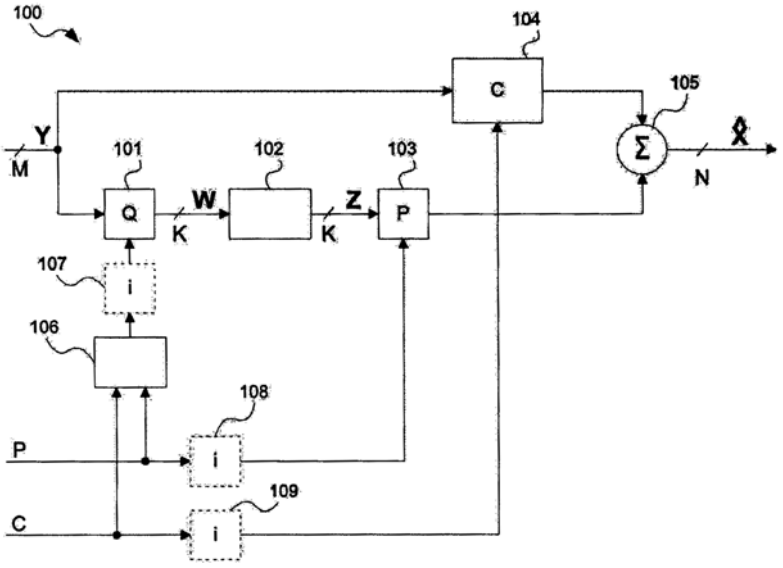

(11) **47985**
(21) 1-2016-01376 (51)[7] **E02D 3/10**, 3/02
(22) 25.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/072127 25.08.2014 (87) WO2015/041003 26.03.2015
(30) 2013-192081 17.09.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.04.2016
(71) TOA CORPORATION (JP)
7-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku Tokyo 1631031, Japan
(72) MITARAI, Yoshio (JP)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM THỂ TÍCH ĐẤT

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp làm giảm thể tích đất có khả năng giảm đáng kể thể tích của đất so với các phương pháp thông thường. Phương pháp này bao gồm các bước quay các lưỡi xới (3) của thiết bị cải tạo đất (1) để nhờ đó xới đất cần xử lý (5) đến độ sâu xác định trong phạm vi xác định và tạo ra vùng được làm rối (6) trong đất cần xử lý (5); và sau đó lắp các máng tháo (7) trong đất cần xử lý (5) và xả nước (W) trong đất cần xử lý (5) ra khỏi đất cần xử lý (5) qua các máng tháo (7), có thể giảm đáng kể thể tích của đất bằng cách tăng lượng đất cần xử lý (5) được đầm chặt.

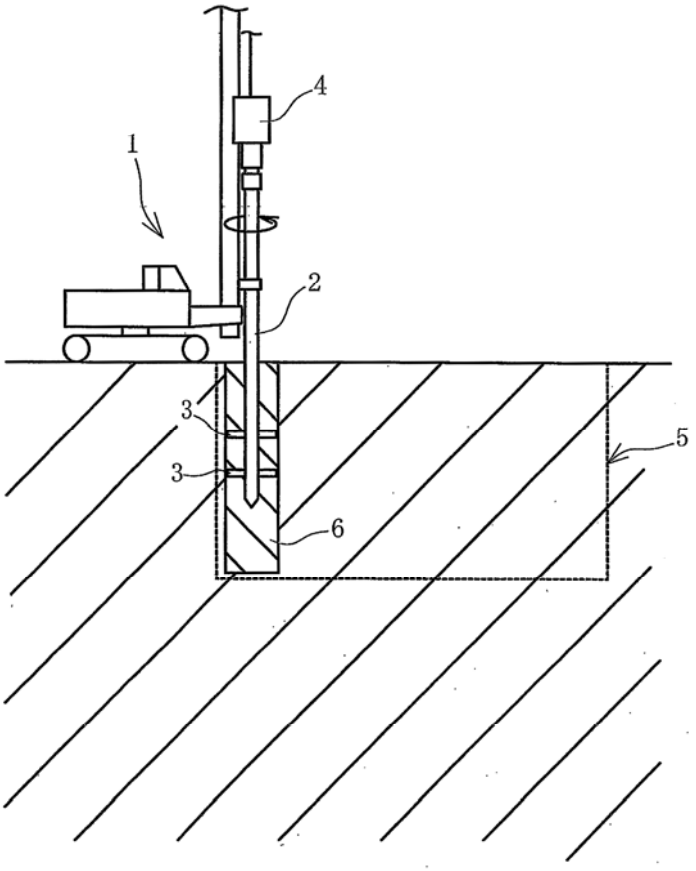

(11) **47986**
(21) 1-2016-01378 (51)[7] **C08J 9/16**, 9/34, 9/12, 9/14, B29C 44/34
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/072309 17.10.2014 (87) WO2015/055811 23.04.2015
(30) 13189353.9 18.10.2013 EP
(71) BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany
(72) GUTMANN, Peter (DE), DASCHLEIN, Christian (DE), AHLERS, Jurgen (DE), MARTEN, Elke (DE), KAMINSKY, Torben (DE), KEMPFERT, Dick (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT ĐÀN HỒI DẺO NHIỆT GIÃN NỞ
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chất đàn hồi dẻo nhiệt giãn nở, trong đó quy trình này bao gồm các bước sau:
(a) bổ sung monome và/hoặc oligome được sử dụng để sản xuất chất đàn hồi dẻo nhiệt cùng với hoặc không cùng với nguyên liệu ban đầu khác vào phần thứ nhất của thiết bị xử lý polyme,
(b) trộn monome và/hoặc oligome và cũng tùy ý bổ sung vào nguyên liệu ban đầu khác và để monome và/hoặc oligome phản ứng để tạo ra polyme nóng chảy ở phần thứ nhất của thiết bị xử lý polyme,
(c) chuyển polyme nóng chảy vào phần thứ hai của thiết bị xử lý polyme và bổ sung chất tạo xốp vật lý cùng với hoặc không cùng với nguyên liệu ban đầu khác để tạo ra polyme nóng chảy chứa chất tạo xốp, và
d) đúc polyme nóng chảy chứa chất tạo xốp này thành chất đàn hồi dẻo nhiệt giãn nở.

(11) **47987**
(21) 1-2016-01384 (51)[7] **A62B 18/02**, 9/04, B29C 45/03
(22) 27.05.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/004743 27.05.2014 (87) WO2015/056859 23.04.2015
(30) 10-2013-0123798 17.10.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.04.2016
(71) IN TECH CO., LTD. (KR)
61, Soeumbang-ro, Gongdeok-myeon Gimje-si Jeollabuk-do, 576-924, Republic of Korea
(72) LEE, Chang Sun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) MẶT NẠ NHỰA TỔNG HỢP ĐA NĂNG ĐÍNH KHÓA DÁN CÓ TẤM LỌC THAY THẾ ĐƯỢC, THIẾT BỊ ĐÚC PHUN MẶT NẠ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MẶT NẠ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến mặt nạ nhựa tổng hợp đa năng đính khóa dán có tấm lọc thay thế được, thiết bị đúc phun mặt nạ và phương pháp sản xuất mặt nạ đó. Mặt nạ nhựa tổng hợp đa năng đính khóa dán có tấm lọc thay thế được theo phương án của sáng chế bao gồm: thanh dẫn hướng định hình mặt nạ hình dạng vành mà nâng đỡ phần đính tấm lọc ở trong đó và được làm từ nhựa tổng hợp bằng quy trình đúc phun sử dụng khuôn trên và khuôn dưới cùng với phần đính tấm lọc; và khóa dán để dán tấm lọc được đặt ở phần trước của miếng khóa dán để dán phần tạo tấm lọc của khuôn trên trong quy trình đúc phun thanh dẫn hướng định hình mặt nạ và phần đính tấm lọc và được tạo ra trên thanh dẫn hướng định hình mặt nạ khi được đính sao cho khóa dán để dán tấm lọc được cố định thông qua lỗ đính miếng khóa dán của khuôn trên.
Theo sáng chế này, thời gian sản xuất có thể được giảm đáng kể bằng cách sử dụng phương pháp đúc phun một lần sử dụng khuôn và các điều kiện vệ sinh có thể được cải thiện bằng cách thay thế các tấm lọc.

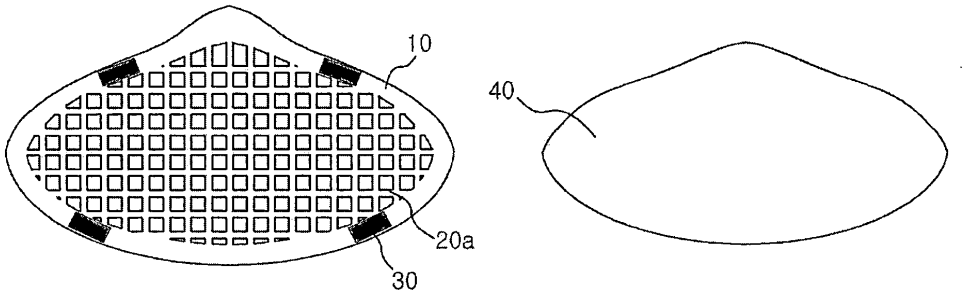

(11) **47988**
(21) 1-2016-01390 (51)[7] **H04W 72/08**
(22) 24.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/087277 24.09.2014 (87) WO2015/043469 02.04.2015
(30) 201310439135.3 24.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) ZHAO, Jianping (CN), WANG, Linlin (CN), YANG, Chaohui (CN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) HỆ THỐNG ANTEN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống anten và phương pháp truyền thông. Hệ thống anten gồm: hệ thống phụ anten thứ nhất, gồm anten thứ nhất và RRU (remote radio unit - khối vô tuyến từ xa) thứ nhất, trong đó anten thứ nhất được kết nối với RRU thứ nhất bằng cách sử dụng dây tiếp sóng; hệ thống phụ anten thứ hai, gồm anten thứ hai và RRU thứ hai, trong đó anten thứ hai được kết nối với RRU thứ hai bằng cách sử dụng dây tiếp sóng; và vùng xử lý băng gốc, được kết nối riêng rẽ với RRU thứ nhất và RRU thứ hai bằng cách sử dụng cáp, và được tạo cấu hình để xác định, theo chất lượng của kênh giữa anten thứ nhất và thiết bị đầu cuối và chất lượng của kênh giữa anten thứ hai và thiết bị đầu cuối, để sử dụng anten thứ nhất và/hoặc anten thứ hai để truyền tín hiệu đến thiết bị đầu cuối và/hoặc nhận tín hiệu được truyền bởi thiết bị đầu cuối. Hệ thống anten có thể lựa chọn linh hoạt, theo chất lượng kênh giữa anten thứ nhất và thiết bị đầu cuối và chất lượng của kênh giữa anten thứ hai và thiết bị đầu cuối, để sử dụng anten thứ nhất và/hoặc anten thứ hai để truyền tín hiệu đến thiết bị đầu cuối và/hoặc nhận tín hiệu được truyền bởi thiết bị đầu cuối, nhờ đó tăng dung lượng của hệ thống truyền thông.

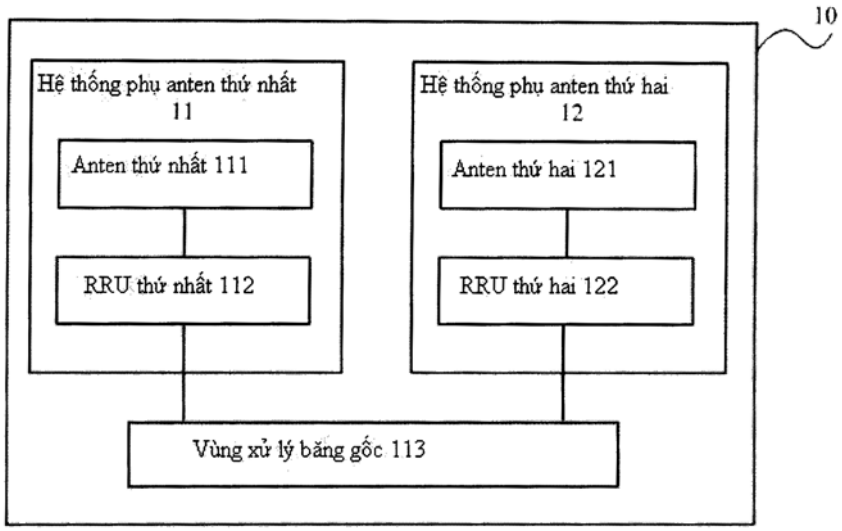

(11) **47989**
(21) 1-2016-01393 (51)[7] **F02D 35/00**, F02F 1/42
(22) 20.05.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/063350 20.05.2014 (87) WO2015/040888 26.03.2015
(30) 2013-194047 19.09.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.04.2016
(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
(72) INOMOTO Yutaka (JP), YOKOTANI Hitoshi (JP), SAKASAI Kosuke (JP), OKAYAMA Satoshi (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) KẾT CẤU CỐ ĐỊNH DÙNG CHO CẢM BIẾN KHÍ XẢ CỦA ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG

(57) Sáng chế đề cập đến đầu xi lanh (42) của động cơ đốt trong (4) được tạo ra ở đó phần cửa xả thứ nhất (72A) có đầu vào phía trên (72Aa) hở và được đóng bởi van xả thứ nhất (74A), phần cửa xả thứ hai (72B) có đầu vào phía trên (72Ba) hở và được đóng bởi van xả thứ hai (74B), và phần cửa xả chung (72C) mà các phần cửa xả thứ nhất và thứ hai (72A) và (72B) hòa trộn vào trong đó ở các đầu phía dưới của nó. ở kết cấu cố định dùng cho cảm biến khí xả (7), bộ cảm biến (7) được gắn cố định với thành trong của phần cửa xả chung (72C) với đầu dò (7a) của nó ở phần cửa (72C). Phần dẫn hướng khí xả (80) được tạo ra, ở vị trí phía trên cảm biến (7), trên thành trong (76A) của phần cửa (72C), đối diện thành trong mà bộ cảm biến (7) được cố định vào đó, phình ra ngoài để dẫn hướng khí xả về phía bộ cảm biến (7), nhờ đó khí xả được trộn một cách hiệu quả và được dẫn tới bộ cảm biến (7) tạo ra độ chính xác dò tăng lên.

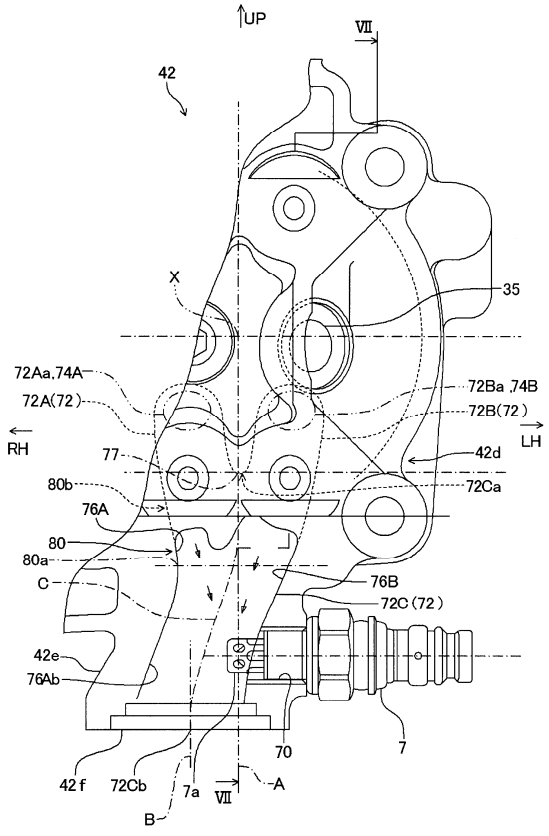

(11) **47990**
(21) 1-2016-01407 (51)[7] **G01N 25/50**
(22) 14.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060328 14.10.2014 (87) WO2015/057598 23.04.2015
(30) 14/054,649 15.10.2013 US
(71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
(72) CAO, Bangji (US), LECKIE, Scott (US), SONG, Weixin D. (US), CHAN, Cesar (CA)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN ĐẶC TÍNH CHỊU LỬA CỦA TẤM VÁN TƯỜNG
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp dự đoán đặc tính chịu lửa của tấm ván tường trong thử nghiệm tiêu chuẩn bao gồm các bước tạo ra mẫu của tấm ván tường cần thử nghiệm, lắp mẫu vào trong thiết bị sao cho một phía của mẫu được lộ ra với một nguồn nhiệt. Một hốc được tạo ra giữa mẫu và hệ thống sao cho mẫu được bố trí giữa nguồn nhiệt và hốc. Việc đo nhiệt độ được thực hiện tại một vị trí định trước bên trong hốc theo thời gian, và nhiệt độ được theo dõi và ghi thành một chuỗi chỉ số nhiệt độ nhờ sử dụng một công cụ đọc được bởi máy tính. Chuỗi này được phân tích để xác định thời gian ghi chỉ số mà tại đồ nhiệt độ đạt đến ngưỡng nhiệt độ định trước. Thời gian ghi chỉ số được đối chiếu với một đặc tính chịu lửa trong thử nghiệm tiêu chuẩn nhờ sử dụng công cụ đọc được bằng máy tính và, dựa vào sự đối chiếu này, đặc tính chịu lửa của tấm ván tường trong phương pháp thử nghiệm mẫu được dự đoán.

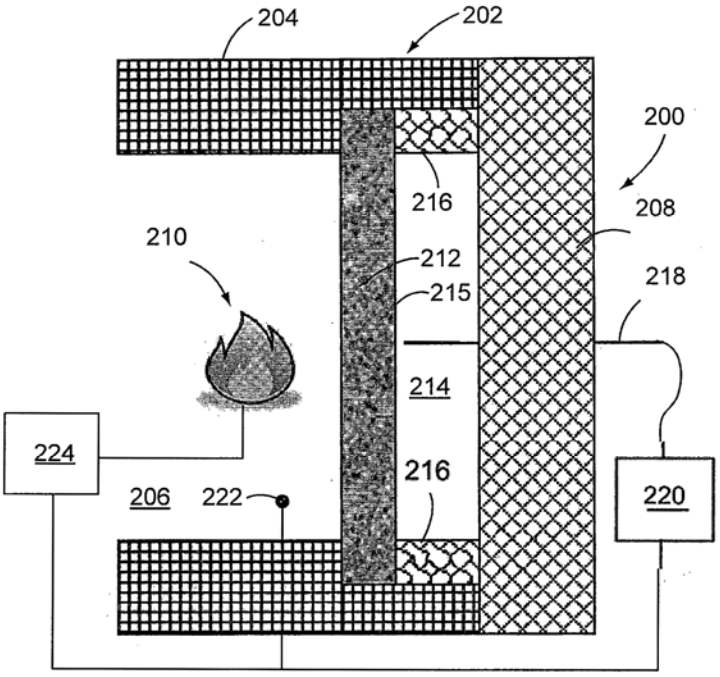

(11) **47991**
(21) 1-2016-01410 (51)[7] **A61K 9/12**, A61M 15/00, A61K 31/137, 31/56
(22) 06.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/059285 06.10.2014 (87) WO2015/054124 16.04.2015
(30) 61/887,589 07.10.2013 US
61/888,301 08.10.2013 US
(71) TEVA BRANDED PHARMACEUTICAL PRODUCTS R&D, INC. (US)
41 Moores Road, Frazer, Pennsylvania 19355, United States of America
(72) DALVI, Mukul (US), TEE, Seah, Kee (MY)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) DỤNG CỤ XÔNG BỘT KHÔ, THUỐC Ở DẠNG BỘT KHÔ VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LIỀU HOẠT CHẤT ĐƯỢC PHÂN PHỐI BỞI DỤNG CỤ XÔNG NÀY

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ xông bột khô chứa thuốc ở dạng bột khô chứa fluticason propionat, salmeterol xinafoat và chất mang lactoza; trong đó, liều dùng salmeterol được phân phối trong mỗi lần khởi động là nhỏ hơn 50mg; và trong đó liều này tạo ra thể tích thở ra gắng sức trong giây đầu tiên (forced expiratory volume in one second - FEV_1) được điều chỉnh bởi giá trị đường nền ở bệnh nhân là lớn hơn 150mL trong vòng 30 phút kể từ khi dùng liều này.

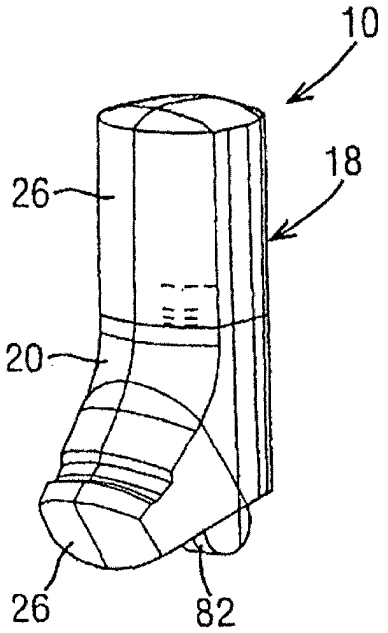

(11) **47992**
(21) 1-2016-01418 (51)[7] **H04S 3/00**
(22) 27.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/010134 27.10.2014 (87) WO2015/060696 30.04.2015
(30) 10-2013-0128038 25.10.2013 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.04.2016
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHON, Sang-bae (KR), KIM, Sun-min (KR), JO, Hyun (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KẾT XUẤT TÍN HIỆU ÂM THANH
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp kết xuất tín hiệu âm thanh bao gồm các bước: thu được tín hiệu auđio đa kênh; kết xuất các tín hiệu đến kênh được tái tạo theo thông tin kênh và tần số của tín hiệu auđio đa kênh; và trộn các tín hiệu kết xuất này.

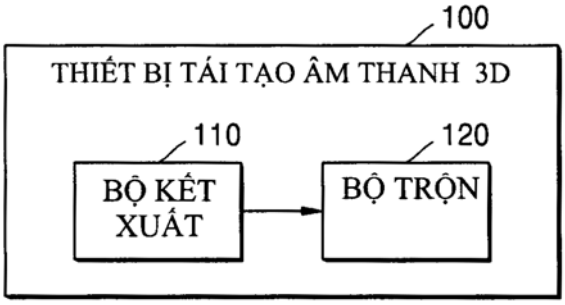

(11) **47993**
(21) 1-2016-01435 (51)[7] **D06Q 1/00**
(22) 21.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/006221 21.10.2013 (87) WO2015/059734 A1 30.04.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.04.2016
(71) OKUGAWA CO., LTD. (JP)
13-29, Nakamichi 3-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-0025, Japan
(72) OKUGAWA, Takahiro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CẤU TRÚC TRANG TRÍ VẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ VẢI
(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc trang trí vải và phương pháp trang trí vải. Cấu trúc trang trí vải bao gồm: phần dập nổi (30) được gắn vào bề mặt sau của vải (10) và làm cho vùng (14) trên vải (10) phồng lên ở mặt trước; và phần trang trí (20) được đặt lên vùng (14) của vải (10) mà đã được làm phồng lên ở mặt trước bằng phần dập nổi (30). Vùng (14) của vải (10) mà được làm phồng lên bởi phần dập nổi (30) có bề mặt phẳng (14a). Trong phần trang trí (20), vùng mà tiếp xúc với vùng (14) của vải (10) nằm vừa vặn trong phạm vi bề mặt phẳng (14a). Phần trang trí (20) bao gồm lớp trang trí (22) và lớp dính (24) để dính lớp trang trí (22) vào vùng (14) của vải (10) mà được làm phồng lên bởi phần dập nổi (30). Theo mặt cắt ngang, đường mép (22a) trên phía bề mặt trước của lớp trang trí (22) được tạo thành với một góc nhỏ hơn 90 độ.

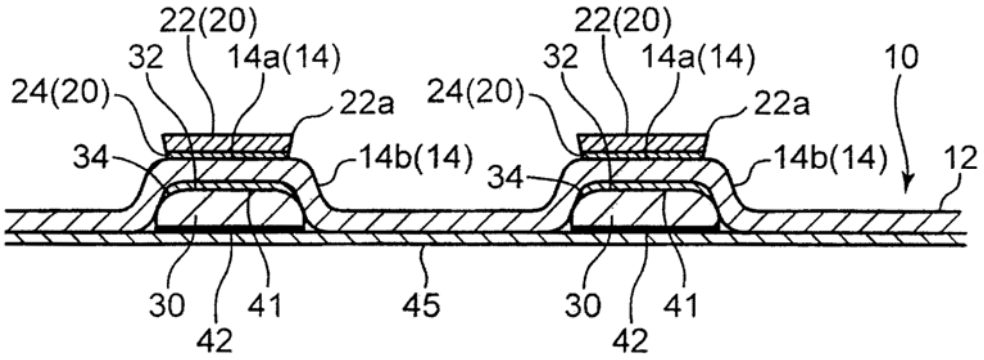

(11) **47994**
(21) 1-2016-01446 (51)[7] **C09J 7/02**
(22) 22.04.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.04.2016
(71) CÔNG TY TNHH SENA TECH (VN)
Lô G12-1, Khu công nghiệp Quế Võ, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(72) Lee Joong Ho (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) QUY TRÌNH TẠO HÌNH BĂNG DÍNH
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo hình băng dính trong đó quy trình này bao gồm các bước: cuốn màng nhựa bảo vệ qua lu cuốn; đưa màng nhựa bảo vệ qua máy dập thứ nhất đồng thời đưa dải liệu chính qua máy dập thứ nhất để dập cắt dải liệu chính thành các dải liệu bị cắt đứt quãng đều nhau có dạng hình kẻ sọc; loại bỏ rác xung quanh các dải liệu bị cắt đứt quãng đều nhau có dạng hình kẻ sọc bằng máy bóc rác thứ nhất; cán dính hai dải vật liệu bên và đưa bán thành phẩm băng dính có dạng hình khung qua máy dập thứ hai để dập cắt theo mẫu thiết kế của sản phẩm băng dính; loại bỏ rác xung quanh bán thành phẩm băng dính có dạng hình khung bằng máy bóc rác thứ hai; đưa bán thành phẩm băng dính có dạng hình khung qua máy dập thứ ba để dập cắt hoàn thiện; loại bỏ rác xung quanh bán thành phẩm được dập cắt hoàn thiện; và cắt dải sản phẩm hoàn thiện thành các sản phẩm riêng lẻ.

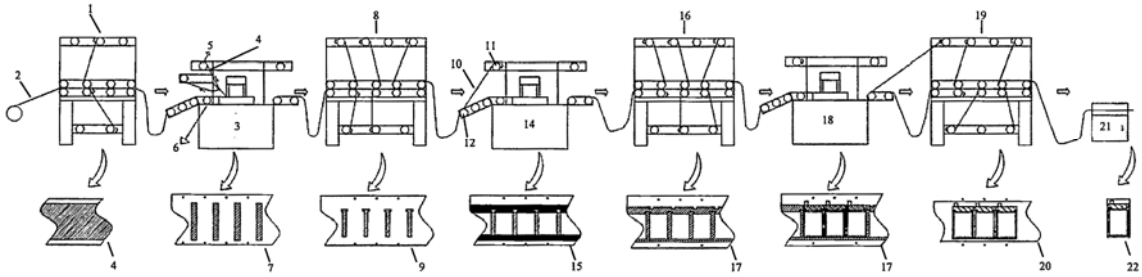

(11) **47995**
(21) 1-2016-01461
(51)[7] **C22C 21/00**, B23K 1/00, 1/19, C23F 13/00, F25B 39/00, F28F 19/06, 21/08, 9/02, C22F 1/00, 1/04
(22) 14.10.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/077323 14.10.2014
(87) WO2015/056669 A1 23.04.2015
(30) 2013-214921 15.10.2013 JP
(71) UACJ CORPORATION (JP)
1-7-2, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004 Japan
(72) KANNO, Yoshimasa (JP), ICHINOSE, Akira (JP), OYA, Yoshiyuki (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) THIẾT BỊ TRAO ĐỔI NHIỆT BẰNG HỢP KIM NHÔM
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trao đổi nhiệt bằng hợp kim nhôm (1) có khả năng chống ăn mòn tối ưu ở phần được hàn đồng và thích hợp cho các ứng dụng cho máy điều hòa không khí và tương tự. Thiết bị này bao gồm các ống dẫn (2), cánh tản nhiệt (3) và các ống góp (4) được nối liền khối bằng cách hàn đồng, trong đó ống góp (4) được làm bằng vật liệu phủ hợp kim nhôm bao gồm vật liệu lõi là hợp kim nhôm và vật liệu anot ăn mòn thay thế để phủ ít nhất một mặt của vật liệu lõi. Vật liệu lõi chứa Mn: 0,3-2,0 % phần khối lượng (sau đây, gọi tắt là %), Si: 1,5% hoặc ít hơn, Fe: 0,1- 1,0% và Cu: 0,05-1,0%, và lượng còn lại là Al và các tạp chất không tránh khỏi, và vật liệu anot ăn mòn thay thế chứa Fe: 0,05-1,0% và Zn: 0,5-5,0%, và lượng còn lại là Al và các tạp chất không tránh khỏi. Điện thế tại phần nối giữa ống góp và ống dẫn thấp hơn là 30 mV hoặc nhỏ hơn so với các điện thế tại bề mặt ống góp và bề mặt ống dẫn, và cũng thấp hơn từ 30 đến 100 mV so với điện thế tại vị trí ở độ sâu bằng 1/4 chiều dày tổng tính từ bề mặt ống góp và điện thế tại vị trí ở độ sâu bằng 1/4 chiều dày tổng tính từ bề mặt ống dẫn.

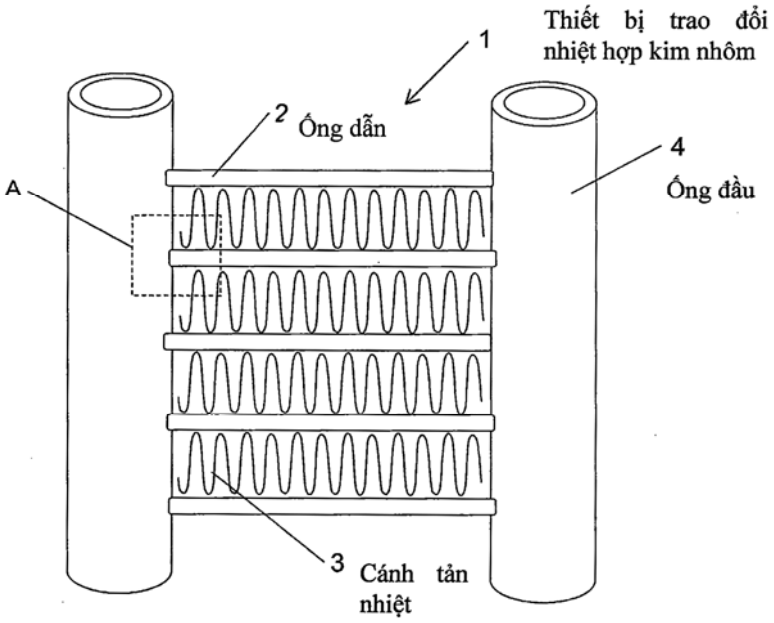

(11) **47996**
(21) 1-2016-01476 (51)[7] **B22D 18/06**, F16J 15/16, 15/28
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CA2014/000751 17.10.2014 (87) WO2015/054776 A1 23.04.2015
(30) 61/892,676 18.10.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2016
(71) EXCO TECHNOLOGIES LIMITED. (CA)
130 Spy Court, Markham, Ontario L3R 5H6, Canada
(72) ROBBINS, Paul (CA)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) VÒNG CHỊU MÀI MÒN DÙNG CHO PIT TÔNG CỦA THIẾT BỊ ĐÚC ÁP LỰC, PIT TÔNG CỦA THIẾT BỊ ĐÚC ÁP LỰC CÓ VÒNG CHỊU MÀI MÒN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO HÌNH VÒNG CHỊU MÀI MÒN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến vòng chịu mài mòn (140) dùng cho pit tông của thiết bị đúc áp lực. Vòng chịu mài mòn (140) này bao gồm thân hình khuyên có khe hở (150) kéo dài qua thân hình khuyên này. Khe hở (150) được tạo cấu hình để định ra ít nhất hai cặp lệch so le theo chu vi của các bề mặt đối diện được giãn cách nhau theo chu vi. Các bề mặt đối diện của mỗi cặp lệch so le này được tạo góc và tạo cấu hình để tiếp xúc với nhau theo cách bằng phẳng khi vòng chịu mài mòn (140) được nén theo chu vi. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến pit tông của thiết bị đúc áp lực có vòng chịu mài mòn này và phương pháp tạo hình vòng chịu mài mòn này.

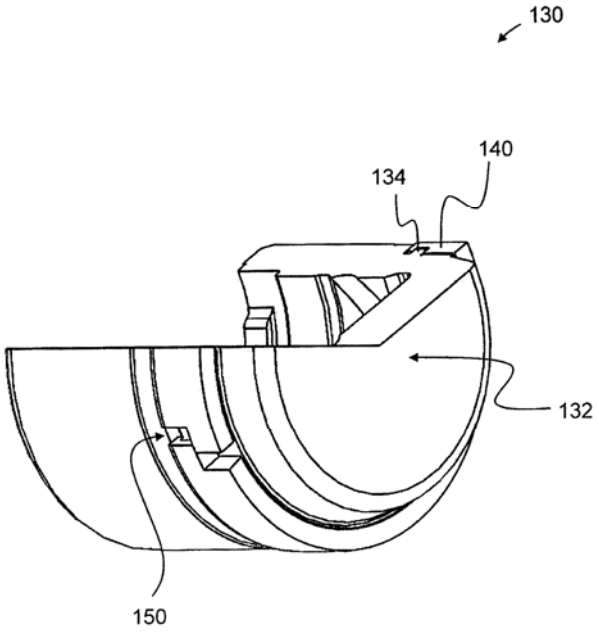

(11) **47997**
(21) 1-2016-01479 (51)[7] **H02K 1/22**
(22) 18.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/074635 18.09.2014 (87) WO2015/045999 A1 02.04.2015
(30) PCT/JP2013/076116 26.09.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2016
(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
(72) TSUCHIDA, Kazuchika (JP), NIGO, Masahiro (JP), BABA, Kazuhiko (JP), ISHIKAWA, Atsushi (JP), OIKAWA, Tomoaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) ĐỘNG CƠ ĐIỆN CÓ GẮN NAM CHÂM VĨNH CỬU, MÁY NÉN VÀ THIẾT BỊ LÀM LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ có gắn nam châm vĩnh cửu (1) gồm stato (3) và rôto (5). Rôto (5) gồm lõi rôto (11) được tạo ra bằng cách tạo lớp các chi tiết tấm. Lõi rôto (11) có các lỗ gài nam châm (21) được tạo ra tại lõi này, các nam châm vĩnh cửu tương ứng (19) lần lượt được gài vào trong các lỗ này. Ít nhất một khe (72) và ít nhất một phần được hàn (76) được tạo ra giữa bề mặt ngoại biên ngoài (25) của rôto (5) và bề mặt đường viền lỗ gài phía ngoài hướng kính (55) của lỗ gài nam châm (21). Ít nhất một phần của phần được hàn (76) được nằm giữa cặp đường kéo dài theo độ rộng (WE) của khe (72).

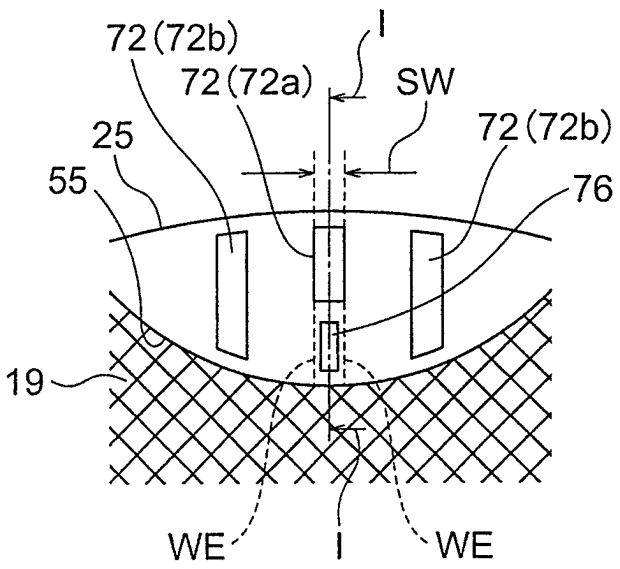

(11) **47998**
(21) 1-2016-01482 (51)[7] **H04W 74/08**, 72/04
(22) 04.05.2015 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2015/078215 04.05.2015 (87) WO2016/033989 A1 10.03.2016
(30) PCT/CN2014/085932 04.09.2014 CN
PCT/CN2014/095676 30.12.2014 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HUANG, Wenwen (CN), ZHAO, Yueying (CN), WANG, Zongjie (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ PHÍA NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ PHÍA MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin, thiết bị phía người dùng, và thiết bị phía mạng. Phương pháp truyền thông tin được đề xuất trong các phương án của sáng chế bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị phía người dùng, hệ số lặp đến thiết bị phía mạng; và gửi, bởi thiết bị phía người dùng, phần thông điệp kênh truy cập ngẫu nhiên vật lý đến thiết bị phía mạng nhờ sử dụng hệ số lặp. Theo các phương án của sáng chế, sự lãng phí tài nguyên có thể được giảm xuống.

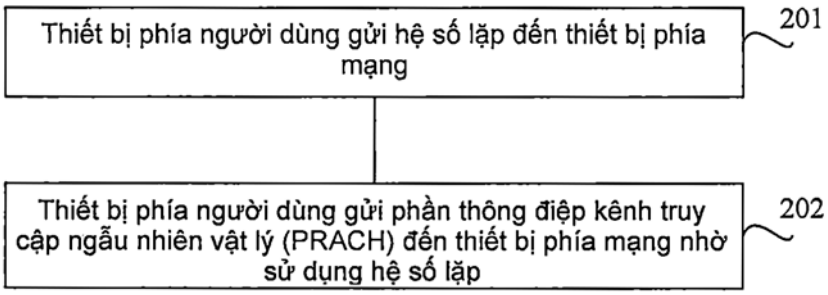

(11) **47999**
(21) 1-2016-01483 (51)[7] **H04W 36/34**
(22) 26.11.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2013/087862 26.11.2013 (87) WO2015/043050 A1 02.04.2015
(30) PCT/CN2013/084329 26.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HU, Zhenxing (CN), GAO, Yongqiang (CN), QUAN, Wei (CN), YANG, Xiaodong (CN), ZHANG, Jian (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP LÀM TƯƠNG THÍCH KHẢ NĂNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ PHÍA MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống làm tương thích khả năng. Phương pháp bao gồm: trước khi thiết bị người dùng (UE) bắt đầu quy trình truy cập ngẫu nhiên, nhận dạng, bởi UE, khả năng của thiết bị phía mạng, và khi UE nhận dạng rằng thiết bị phía mạng là thiết bị phía mạng mà không hỗ trợ truyền thông dạng máy chi phí thấp, chọn lại, bởi UE, để truy cập thiết bị phía mạng khác. Nhờ phương pháp, thiết bị và hệ thống làm tương thích khả năng được đề xuất trong các phương án của sáng chế, vấn đề sự không tương thích khả năng xảy ra giữa UE và thiết bị phía mạng là tránh được, và sự lãng phí tài nguyên được cấp phép, sự tiêu thụ thêm năng lượng của UE, và sự gián đoạn của việc truyền dữ liệu là tránh được.

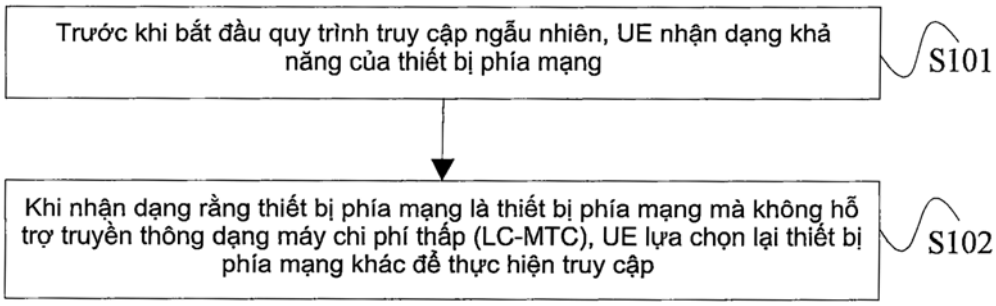

(11) **48000**
(21) 1-2016-01500 (51)[7] **A61M 1/02**
(22) 02.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/076428 02.10.2014 (87) WO2015/050215 A1 09.04.2015
(30) 2013-208406 03.10.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2016
(71) ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101, Japan
(72) MATSUURA Yoshimasa (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ LỌC XỬ LÝ MÁU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ LỌC XỬ LÝ MÁU NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc xử lý máu để loại bỏ các thành phần không mong muốn ra khỏi chất lỏng chứa thành phần máu hoặc máu, bao gồm: chi tiết lọc dạng tấm; và bình chứa bao gồm chi tiết phía cửa vào và chi tiết phía cửa ra được bố trí để kẹp chặt chi tiết lọc; và có khoảng không bên trong được ngăn cách bởi chi tiết lọc thành khoảng không phía cửa vào và khoảng không phía cửa ra, trong đó, chi tiết lọc bao gồm mặt lọc ở phía khoảng không phía cửa vào, mặt lọc ở phía khoảng không phía cửa ra, và mặt đáy dọc theo ngoại vi của hai mặt lọc, và chi tiết chứa phía cửa vào và chi tiết chứa phía cửa ra được bố trí cơ cấu kẹp, để kẹp chặt và ép phần mép ngoài của hai mặt lọc, và được làm cho dính vào mặt đáy bình chứa.

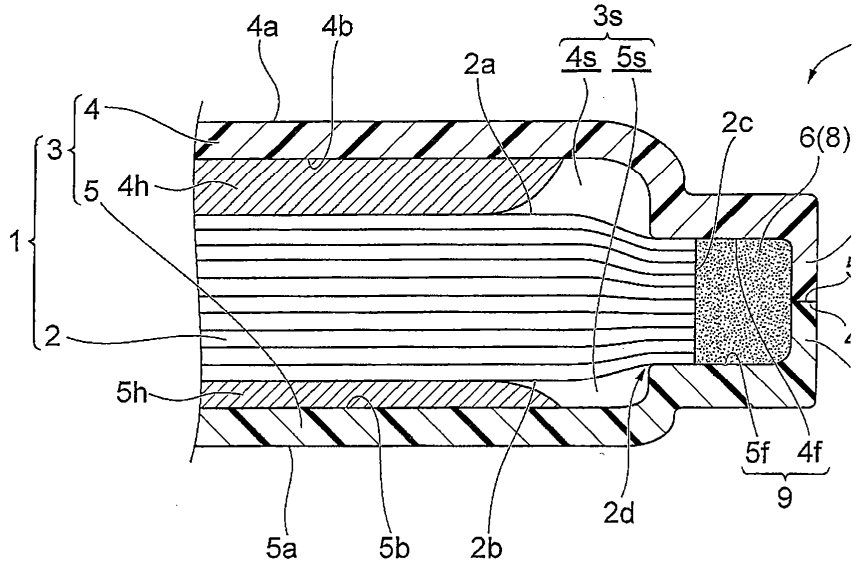

(11) **48001**
(21) 1-2016-01501 (51)[7] **A61M 1/02**
(22) 02.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/076425 02.10.2014 (87) WO2015/050213 A1 09.04.2015
(30) 2013-208403 03.10.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2016
(71) ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101, Japan
(72) MATSUURA Yoshimasa (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ LỌC XỬ LÝ MÁU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ LỌC XỬ LÝ MÁU NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc xử lý máu để loại bỏ các thành phần không mong muốn ra khỏi chất lỏng chứa thành phần máu hoặc máu, bao gồm: chi tiết lọc dạng tấm; và bình chứa cứng bao gồm chi tiết chứa phía cửa vào và chi tiết chứa phía cửa ra được bố trí để kẹp chặt chi tiết lọc, và có khoảng không bên trong được ngăn cách bởi chi tiết lọc thành khoảng không ở cửa vào và khoảng không ở cửa ra, trong đó, chi tiết lọc bao gồm mặt lọc ở phía khoảng không phía cửa vào, mặt lọc ở khoảng không phía cửa ra, và mặt đáy dọc theo ngoại vi của hai mặt lọc. Hai đầu của bình chứa được bố trí cơ cấu kẹp để kẹp chặt và ép đầu mép ngoài của chi tiết lọc, và cơ cấu kẹp cho phép ép chi tiết lọc đến độ dày chỉ bằng từ 0,05 đến 0,5 độ dày ban đầu.

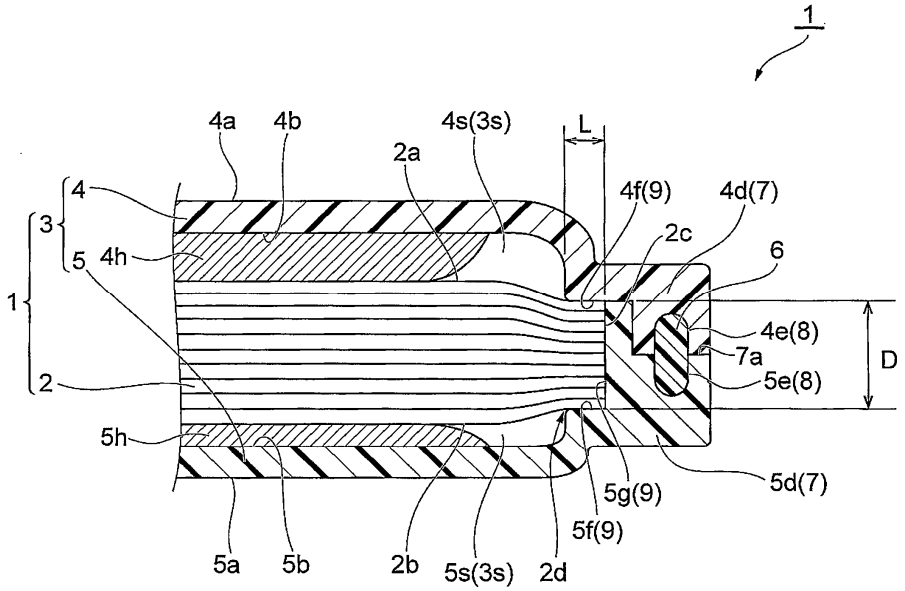

(11) **48002**

(21) 1-2016-01505 (51)[7] **C07D 239/54**, A61K 31/522, A61P 31/14, B01J 31/24

(62) 1-2013-00414

(22) 15.07.2011 (43) 25.07.2016

(86) PCT/US2011/044283 15.07.2011 (87) WO2012/009699 19.01.2012

(30) 61/365,293 16.07.2010 US

61/444,475 18.02.2011 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2016

(71) ABBVIE BAHAMAS LTD. (BS)
Sassoon House, Shirley Street & Victoria Avenue, New Providence, Nassau, The Bahamas.

(72) SHEKHAR, Shashank (US), FRANCZYK, Thaddeus S. (US), BARNES, David M. (US), DUNN, Travis B. (US), HAIGHT, Anthony R. (US), CHAN, Vincent S. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỢP CHẤT KHÁNG VIRUT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề xuất (a) hợp chất kháng virut và muối của nó, (b) quy trình điều chế hợp chất này và muối của nó, cùng các hợp chất khác, hữu ích để ức chế virut viêm gan C (Hepatitis C virus - HCV) và (c) dược phẩm chứa hợp chất này hoặc muối của nó. Sáng chế còn mô tả (d) các hợp chất trung gian hữu ích để điều chế hợp chất theo sáng chế và muối của nó và (e) phương pháp sử dụng hợp chất theo sáng chế hoặc muối của nó và dược phẩm chứa hợp chất này.

(11) **48003**
(21) 1-2016-01508 (51)[7] **C07D 413/04**, A61K 31/513, A61P 9/00
(22) 05.11.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/073801 05.11.2014 (87) WO2015/067652 14.05.2015
(30) 13192177.7 08.11.2013 EP
(71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrase 178, 13353 Berlin, Germany
(72) OLENIK, Britta (DE), KEIL, Birgit (DE), HINZ, Martin-Holger (DE), FURSTNER, Chantal (CH), JESKE, Mario (DE), ACKERSTAFF, Jens (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) MUỐI CỦA AXIT 1-(3-METYL-2-OXO-2,3-ĐIHYĐRO-1,3-BENZOXAZOL-6-YL)-2,4-ĐIOXO-3-[(1R)-4-(TRIFLOMETYL)-2,3-ĐIHYĐRO-1H-INĐEN-1-YL]-1,2,3,4-TETRAHYĐROPYRIMIĐIN-5-CARBOXYLIC, THUỐC CHỨA MUỐI NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ MUỐI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến muối của axit 1-(3-metyl-2-oxo-2,3-đihyđro-1,3-benzoxazol-6-yl)-2,4-đioxo-3-[(1R)-4-(triflometyl)-2,3-đihyđro-1H-inđen-1-yl]-1,2,3,4-tetrahyđropyrimiđin-5-carboxylic có công thức (I), cụ thể là muối axit amin như muối lysin và muối kim loại kiềm như muối natri và muối kali, quy trình điều chế chúng, và thuốc chứa chúng. Muối và thuốc theo sáng chế là hữu hiệu để điều trị bệnh.

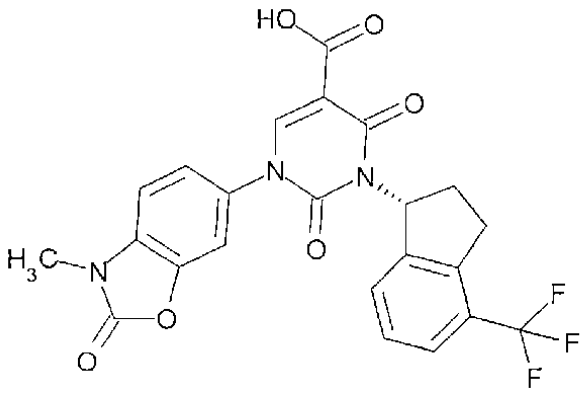

(I)

(11) **48004**
(21) 1-2016-01509
(51)[7] **A61K 8/81**, A61Q 19/00, C09K 3/00
(22) 09.10.2013
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/077521 09.10.2013
(87) WO2015/052804 16.04.2015
(71) SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan
(72) SOGABE, Atsushi (JP), MATSUO, Ayano (JP), YUSA, Shin-ichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CHẤT LÀM ĐẶC CÓ TÍNH QUÁNH THẤP, NGUYÊN LIỆU THÔ ĐỂ SẢN XUẤT MỸ PHẨM VÀ MỸ PHẨM CHỨA CHẤT LÀM ĐẶC NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chất làm đặc có tính quánh thấp chứa hợp chất có nhu cầu cao để ứng dụng làm chất làm đặc cho mỹ phẩm, trong đó hợp chất này có tính quánh thấp, được chọn từ nhóm gồm axit polyacrylic, muối của axit polyacrylic, axit poly(2-acrylamido-2-metylpropansulfonic) (PAMPS) và muối của PAMPS, trọng lượng phân tử trung bình của hợp chất nằm trong khoảng từ 500 nghìn đến 8 triệu, và lượng hợp chất có trọng lượng phân tử là 10 triệu hoặc cao hơn chiếm 10% khối lượng hoặc thấp hơn.

(11) **48005**
(21) 1-2016-01522 (51)[7] **B62J 23/00**, 6/04, 15/00
(22) 27.09.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/076338 27.09.2013 (87) WO2015/045115 02.04.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.04.2016
(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
(72) TAGUMA, Takahiro (JP), YOSHIMURA, Kazunori (JP), GATO, Takumi (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) XE MÁY HAI BÁNH
(57) Sáng chế đề cập đến xe máy hai bánh được tạo kết cấu theo cách sao cho các nắp che các thân trái (35L) và phải (35R) được lắp với các thanh giữ yên trái (14L) và phải (14R) một cách tương ứng, để che các phía bên của thân xe (20) và để kẹp giữa cụm đèn đuôi xe (62). Nắp che dưới ở giữa phía sau (50) có phần lắp nắp che ở giữa (51), phần lắp nắp che bên trái (52L), và phần lắp nắp che bên phải (52R). Phần lắp nắp che ở giữa (51) được lắp với tấm ngang thứ hai (27) cùng với phần lắp đèn ở giữa (65) và phần lắp ở giữa (46). Phần lắp nắp che bên trải (52L) và phần lắp nắp che bên phải (52R) được lắp riêng biệt với chắn bùn sau (40) để che một phần của chắn bùn sau (40) từ bên dưới.

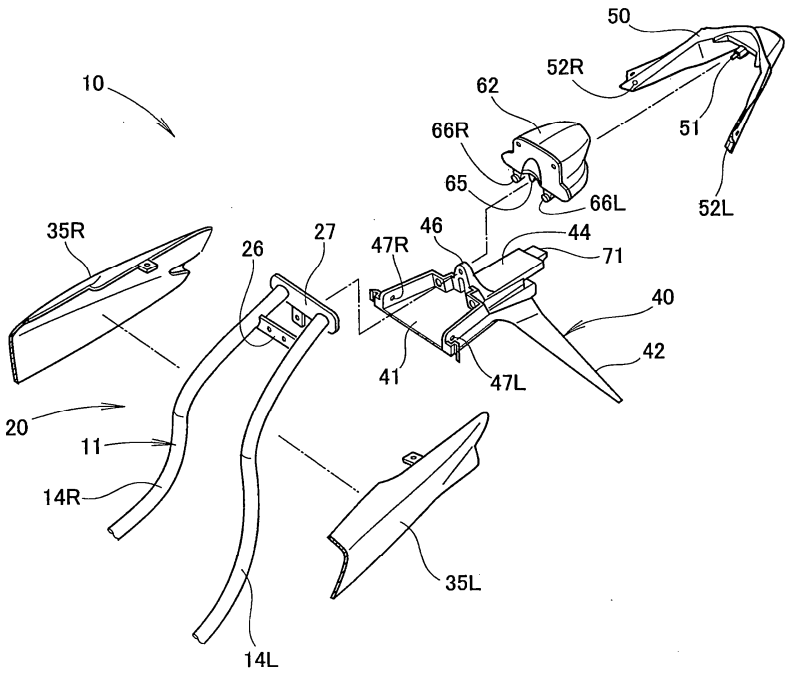

(11) **48006**
(21) 1-2016-01525 (51)[7] **G10L 19/20**, 19/083
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071767 10.10.2014 (87) WO2015/055531 23.04.2015
(30) EP13189392.7 18.10.2013 EP
14178788.7 28.07.2014 EP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.04.2016
(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
(72) FUCHS, Guillaume (FR), MULTRUS, Markus (DE), RAVELLI, Emmanuel (FR), SCHNELL, Markus (DE)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(54) BỘ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH VÀ BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa để mã hóa tín hiệu âm thanh và bộ giải mã để giải mã tín hiệu âm thanh, phương pháp mã hóa và giải mã tín hiệu âm thanh. Theo một khía cạnh của sáng chế, bộ mã hóa để mã hóa tín hiệu âm thanh bao gồm bộ phân tích được cấu hình để thu được các hệ số dự báo và tín hiệu dư từ khung của tín hiệu âm thanh. Bộ mã hóa bao gồm bộ tính toán thông tin thành tố được cấu hình để tính toán thông tin tạo hình quang phổ liên quan đến tiếng nói từ các hệ số dự báo, bộ tính toán tham số độ khuếch đại được cấu hình để tính toán tham số độ khuếch đại từ tín hiệu dư vô thanh và thông tin tạo hình quang phổ, và bộ tạo dòng bit được cấu hình để tạo ra tín hiệu đầu ra dựa trên thông tin liên quan đến khung tín hiệu hữu thanh, tham số độ khuếch đại hoặc tham số độ khuếch đại được lượng tử hóa và các hệ số dự báo.

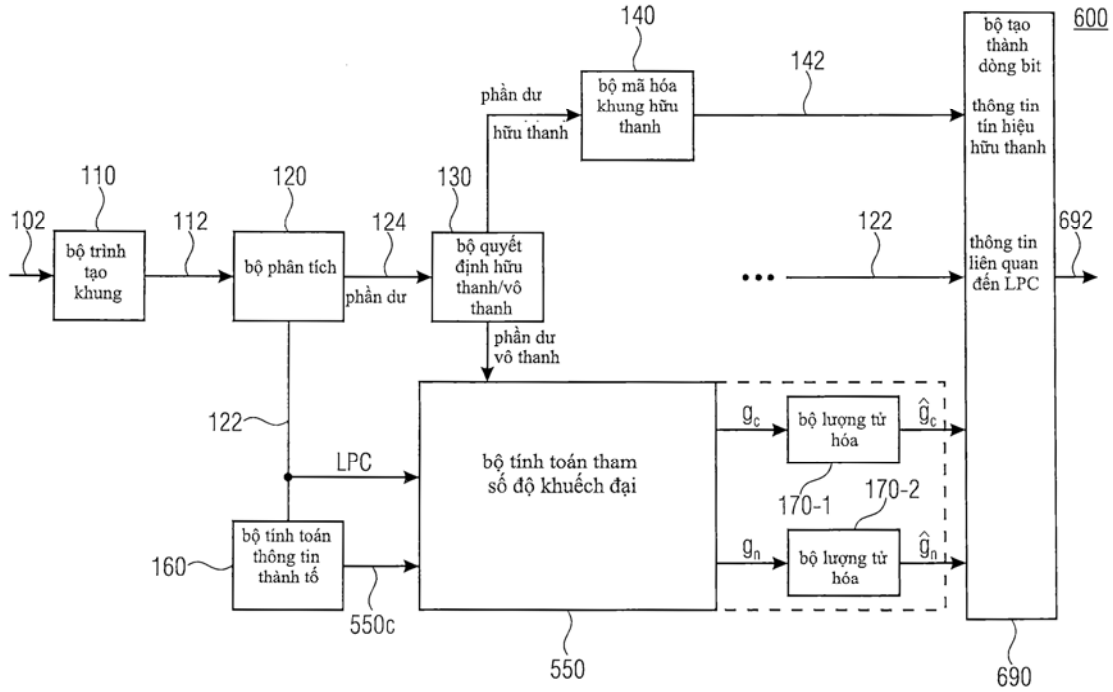

(11) **48007**
(21) 1-2016-01526 (51)[7] **G10L 19/20**, 19/08
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071769 10.10.2014 (87) WO2015/055532 23.04.2015
(30) 13189392.7 18.10.2013 EP
14178785.3 28.07.2014 EP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.04.2016
(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
(72) FUCHS, Guillaume (FR), MULTRUS, Markus (DE), RAVELLI, EmmanueI (FR), SCHNELL, Markus (DE)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(54) BỘ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH VÀ BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa để mã hóa tín hiệu âm thanh và bộ giải mã để giải mã tín hiệu âm thanh, phương pháp mã hóa và giải mã tín hiệu âm thanh. Bộ mã hóa để mã hóa tín hiệu âm thanh bao gồm: bộ phân tích (120, 320) được cấu hình để tạo ra các hệ số dự báo (122; 322) và tín hiệu dư từ khung vô thanh của tín hiệu âm thanh (102); bộ tính toán tham số khuếch đại (550, 550') được cấu hình để tính toán thông tin tham số khuếch đại thứ nhất (g_c) để xác định tín hiệu kích thích thứ nhất (c(n)) liên quan đến bảng mã tất định và để tính toán thông tin tham số khuếch đại thứ hai (g_n) để xác định tín hiệu kích thích thứ hai (n(n)) liên quan đến tín hiệu giống như nhiễu âm cho khung vô thanh; và bộ tạo dòng bit (690) được cấu hình để tạo ra tín hiệu đầu ra (692) dựa trên thông tin (142) liên quan đến khung tín hiệu hữu thanh, thông tin tham số khuếch đại thứ nhất (g_c) và thông tin tham số khuếch đại thứ hai (g_n).

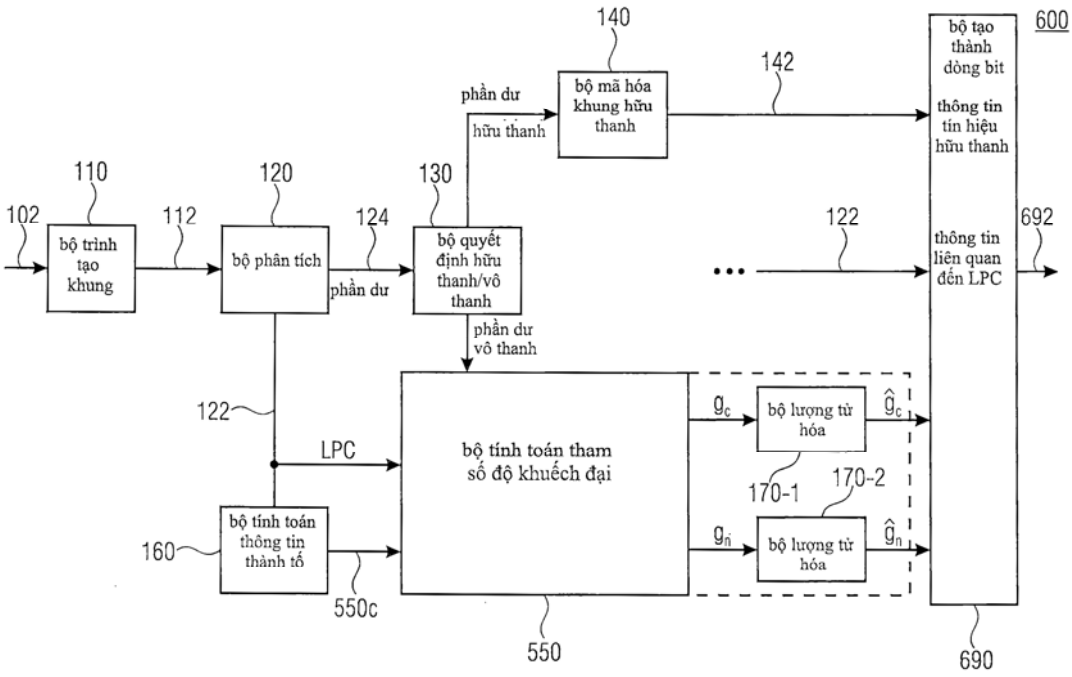

(11) **48008**

(21) 1-2016-01532 (51)[7] **C07C 45/86**, 49/84
(22) 16.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IB2014/001872 16.09.2014 (87) WO2015/049561 09.04.2015
(30) p. 405540 04.10.2013 PL
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.04.2016

(71) AXEN BIO GROUP SP. Z O.O. (PL)
Ul. Armii Krajowej 116/19 PL-81-824 Sopot, Poland
(72) GAGOS, Mariusz (PL)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT XANTHOHUMOL

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất xanthohumol, trong đó dịch chiết chứa xanthohumol được trộn với nước, muối kim loại chuyển tiếp được bổ sung vào hỗn hợp thu được, rồi tiếp đó phân tách kết tủa xanthohumol thu được và sấy khô để thu được xanthohumol có độ tinh khiết trên 90%.

(11) **48009**
(21) 1-2016-01533 (51)[7] **A61J 3/00**
(22) 09.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/077469 09.10.2013 (87) WO2015/052793 16.04.2015
(71) TAKAZONO TECHNOLOGY INCORPORATED (JP)
2-8-1, Tsudayamate, Hirakata-shi, Osaka 573-0128 Japan
(72) TAKAHAMA, Makio (JP), KANEMOTO, Hirotsugu (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ NẠP ĐẦY THUỐC

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp đầy thuốc dùng để nạp đầy thuốc ở thể rắn vào trong bình chứa thuốc (5), thiết bị nạp đầy thuốc này bao gồm: bộ phận chứa thuốc được cấu tạo để chứa các viên thuốc và có các đầu ra (15) được cấu tạo để đẩy thuốc ra; rôto (17) được bố trí trong bộ phận chứa thuốc, có các bộ phận chứa thuốc tạm thời được cấu tạo để tạm thời chứa thuốc, và được cấu tạo để di chuyển thuốc được chứa trong các bộ phận chứa thuốc tạm thời đến các đầu ra bằng cách quay rôto; đường dẫn thuốc (4) được cấu tạo để dẫn thuốc bị đẩy ra từ các đầu ra đến bình chứa thuốc; và bộ phận dẫn động (2) được cấu tạo để dẫn động quay rôto.

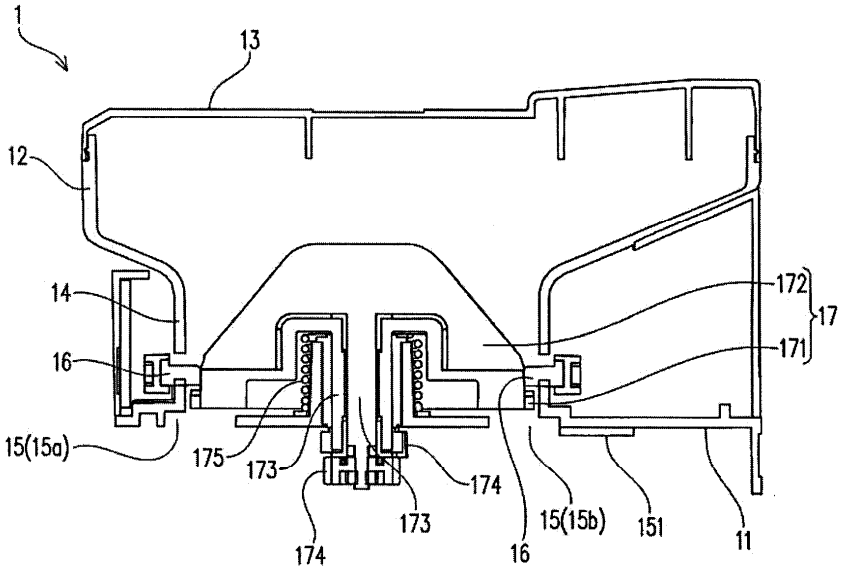

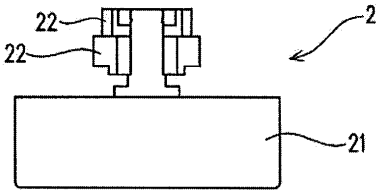

(11) **48010**
(21) 1-2016-01534 (51)[7] **A61J 3/00**, B65G 65/48
(22) 09.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/077479 09.10.2013 (87) WO2015/052797 16.04.2015
(71) TAKAZONO TECHNOLOGY INCORPORATED (JP)
2-8-1, Tsudayamate, Hirakata-shi, Osaka 573-0128 Japan
(72) TAKAHAMA, Makio (JP), KANEMOTO, Hirotsugu (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ NẠP ĐẦY THUỐC
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp đầy thuốc dùng để nạp đầy thuốc ở thể rắn vào trong bình chứa thuốc (5), thiết bị nạp đầy thuốc này bao gồm: bộ phận chứa thuốc (1) được cấu tạo để chứa các viên thuốc và có các đầu ra (15) được cấu tạo để đẩy thuốc ra; rôto (17) được bố trí trong bộ phận chứa thuốc, có các bộ phận chứa thuốc tạm thời được cấu tạo để tạm thời chứa thuốc, và được cấu tạo để di chuyển thuốc được chứa trong các bộ phận chứa thuốc tạm thời đến các đầu ra; đường dẫn thuốc (4) được cấu tạo để dẫn thuốc bị đẩy ra từ các đầu ra đến bình chứa thuốc; và bộ phận dẫn động (2) được cấu tạo để dẫn động quay rôto, trong đó khi có ít nhất một bộ phận chứa thuốc tạm thời trùng khớp với ít nhất một đầu ra, thì thuốc có thể bị đẩy ra, các bộ phận chứa thuốc tạm thời và các đầu ra không trùng khớp với nhau được di chuyển tạo thành góc để thuốc không thể bị đẩy ra.

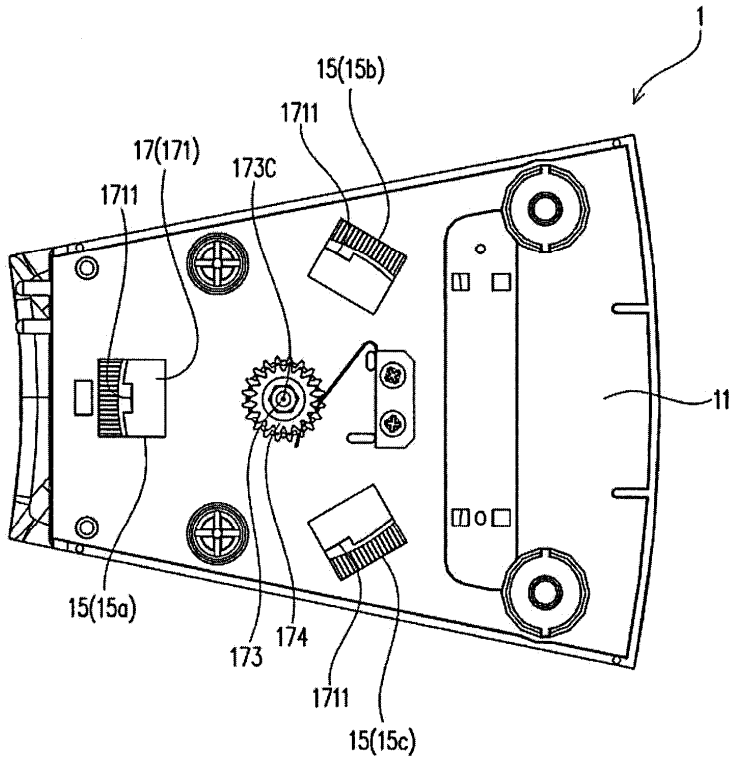

(11) **48011**
(21) 1-2016-01535 (51)[7] **A61J 3/00**
(22) 09.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/077471 09.10.2013 (87) WO2015/052794 16.04.2015
(71) TAKAZONO TECHNOLOGY INCORPORATED (JP)
2-8-1, Tsudayamate, Hirakata-shi, Osaka 573-0128 Japan
(72) TAKAHAMA, Makio (JP), KANEMOTO, Hirotsugu (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ NẠP ĐẦY THUỐC
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp đầy thuốc dùng để nạp đầy thuốc ở thể rắn vào trong bình chứa thuốc (5), thiết bị nạp đầy thuốc bao gồm: bộ phận chứa thuốc được cấu tạo để chứa các viên thuốc; các rôto (17) được cấu tạo để đẩy thuốc từ bộ phận chứa thuốc bằng cách quay; đường dẫn thuốc (4) được cấu tạo để dẫn thuốc bị đẩy ra khỏi bộ phận chứa thuốc bằng các rôto đến bình chứa thuốc; thiết bị dẫn động (2) được cấu tạo để dẫn động quay các rôto và thiết bị điều khiển (3) được cấu tạo để điều khiển thiết bị dẫn động này.

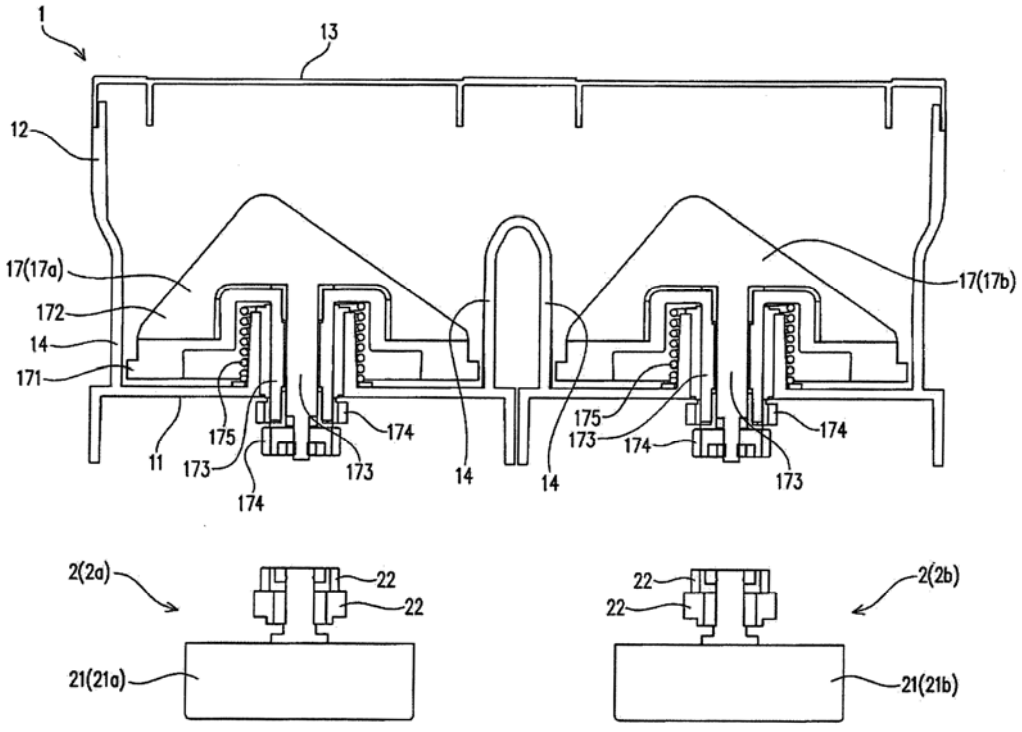

(11) **48012**
(21) 1-2016-01544 (51)[7] **C07D 213/61**, A01N 43/40, A01P 5/00
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071778 10.10.2014 (87) WO2015/055535 23.04.2015
(30) 13188513.9 14.10.2013 EP
(71) BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 10, 51373 Leverkusen, Germany
(72) SCHWARZ, Hans-Georg (DE), DECOR, Anne (FR), FUSSLEIN, Martin (DE), GORGENS, Ulrich (DE), ILG, Kerstin (DE), WELZ, Claudia (DE), LUMMEN, Peter (DE), KOHLER, Adeline (FR), BORNGEN, Kirsten (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT PYRIDYLALKYL CARBOXAMIT, CHẾ PHẨM NÔNG HÓA CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ ĐỘNG VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ HẠT VÀ THỰC VẬT NẢY MẦM TỪ HẠT

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất pyridylalkyl carboxamit có công thức (I) có các đặc tính diệt sinh vật gây hại, nhất là diệt giun tròn

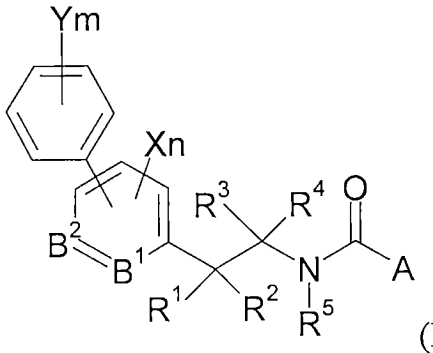

(I),

trong đó, các yếu tố cấu trúc có ý nghĩa như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm nông hóa chứa hợp chất này, phương pháp phòng trừ động vật gây hại và phương pháp bảo vệ hạt và thực vật nảy mầm từ hạt.

(11) **48013**
(21) 1-2016-01556 (51)[7] **F24F 7/06**, 7/10, 13/20
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/009511 10.10.2014 (87) WO2015/053577 16.04.2015
(30) 10-2013-0121242 11.10.2013 KR
10-2013-0121244 11.10.2013 KR
10-2013-0121245 11.10.2013 KR
(75) HA, SUNG WOO (KR)
8, 30-road Wangsimniro, Seongdong-gu, Seoul 133-040, Republic of Korea
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) THIẾT BỊ TẠO RA LUỒNG GIÓ
(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị tạo ra luồng gió. Theo một phương án của sáng chế, thiết bị này bao gồm vỏ có khoảng trống bên trong được chia thành hai phần nằm đối diện và cạnh nhau theo chiều dài, trong đó lỗ hút vào và lỗ xả lần lượt được tạo ra trong khoảng trống, và lỗ hở nối với lỗ xả được tạo ra giữa khoảng trống, và hai bộ phận quay được gắn quay được trong khoảng trống và thổi không khí bên ngoài từ lỗ hút vào tới lỗ xả nhờ các chuyển động quay ngược chiều nhau dưới tác dụng dẫn động của môtơ. Trong trường hợp này, luồng gió hút dòng không khí giữa các lỗ hở được tạo ra bằng cách tạo ra chênh lệch áp suất không khí giữa lỗ xả và lỗ hút vào nhờ không khí được xả qua lỗ xả.

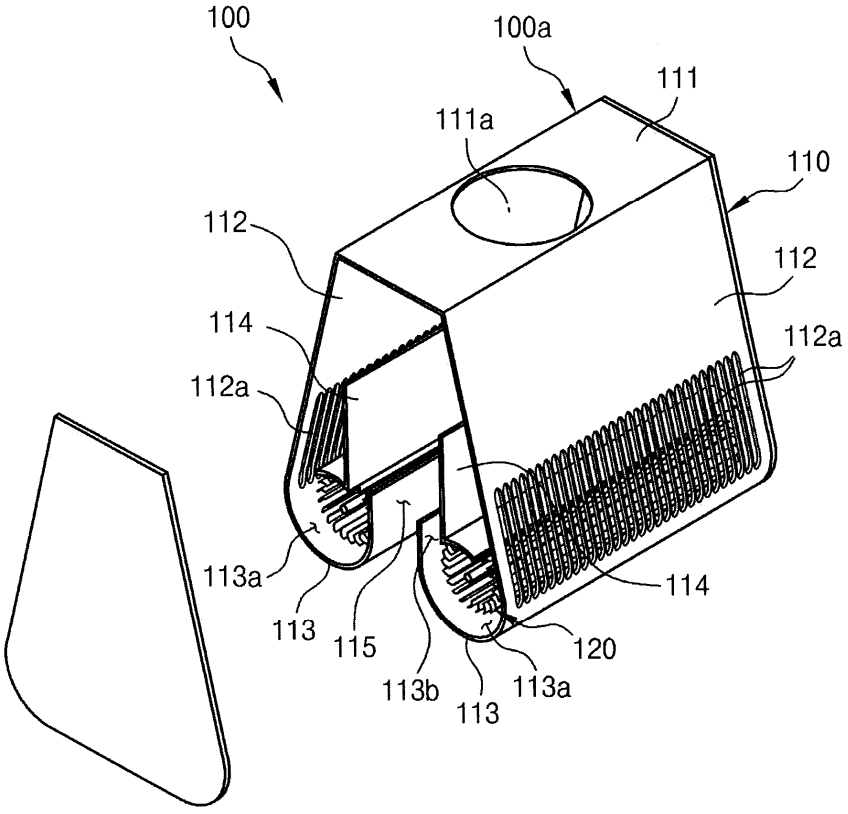

(11) **48014**
(21) 1-2016-01563 (51)[7] **D01G 15/86**
(22) 09.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CH2014/000147 09.10.2014 (87) WO2015/054798 23.04.2015
(30) 1755/13 15.10.2013 CH
(71) GRAF + CIE AG (CH)
Bildaustrasse 6, CH-8640 Rapperswil, Switzerland
(72) Peter ARTZT (DE), Gunter STEINBACH (DE), Volker JEHLE (DE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) BỘ PHẬN MANG CỦA BĂNG KIM, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ BĂNG KIM BAO GỒM BỘ PHẬN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận mang của băng kim (1) dùng cho băng kim dễ uốn hoặc bán cứng. Bộ phận mang của băng kim này là tấm sợi bện ngẫu nhiên được cố kết bằng cách xuyên kim. Tấm sợi bện ngẫu nhiên được tạo ra từ sợi polyeste hoặc sợi polyamit (10) và được thấm polyme (11). Theo sáng chế, tấm sợi bện ngẫu nhiên được cán với màng polyuretan (12) để bù kết cấu đối với ít nhất một bề mặt của tấm sợi bện ngẫu nhiên.

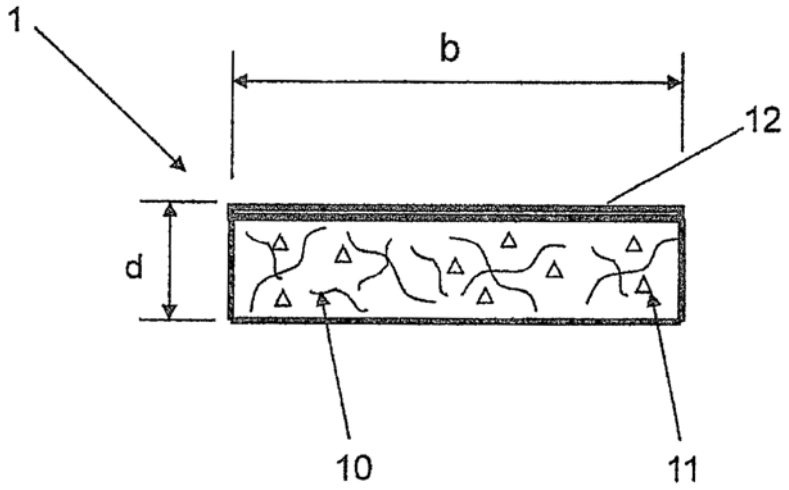

(11) **48015**
(21) 1-2016-01572 (51)[7] **A43B 13/00**
(22) 09.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/059928 09.10.2014 (87) WO2015/054510 16.04.2016
(30) 14/051,092 10.10.2013 US
(71) COLE HAAN LLC (US)
45 West 18th Street, Third Floor, Ncw York, New York 10011, United States of America
(72) HENDERSON, Jeff (US), CHIOU, George (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) GIÀY CÓ ĐẾ BAO GỒM NHIỀU PHẦN
(57) Sáng chế đề cập đến giày bao gồm đế và phần trên. Đế bao gồm phần đế dưới và phần đế trên. Phần đế dưới bao gồm các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc. Hốc theo chiều dọc ít nhất là nằm trong vùng giữa của đế và kéo dài xuống dưới từ mặt trên của phần đế dưới. Các rãnh khoét kéo dài lên trên từ bề mặt đáy của phần đế dưới và cắt ngang qua hốc theo chiều dọc sao cho các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc kết hợp để xác định các lỗ xuyên. Phần đế trên nằm trong hốc và che các lỗ xuyên.

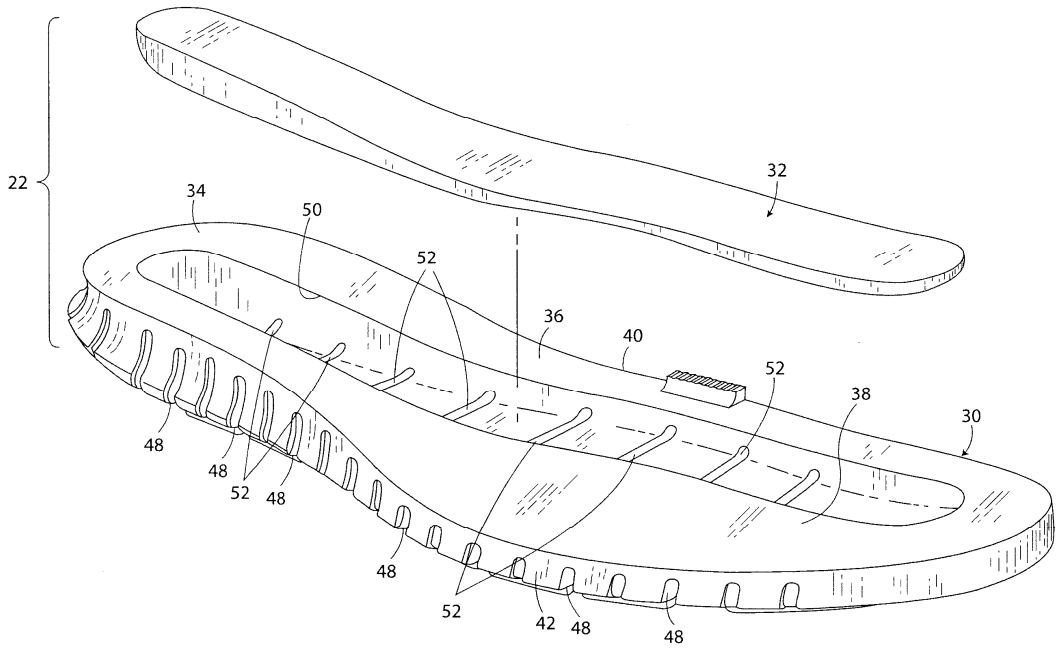

(11) **48016**
(21) 1-2016-01577 (51)[7] **B23G 0/00**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2016
(71) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NHỰA HÒA GIA (VN)
Khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(72) WANG WANG SHU (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)
(54) DỤNG CỤ CẮT BĂNG KEO
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ cắt băng keo có kết cấu bao gồm: phần khung (1) dùng đế cố định trên đó các chi tiết khác; lõi tròn (2) là chi tiết để gắn cuộn băng keo (6) vào và giữ nó khi sử dụng; thanh ngang (3) có vị trí nằm vuông góc và có một đầu cố định vào phần khung (1), chi tiết này được dùng làm điểm dính cho mặt trong của phần đầu băng keo sau khi cắt; trục của trụ lăn dùng làm trục để trụ lăn có thể di chuyển xung quanh; trụ lăn (4) dùng làm điểm tựa cho mặt ngoài của băng keo khi sử dụng, trụ lăn (4) không cố định trên phần khung (1); và lưỡi cưa (5) dùng để cắt băng keo.

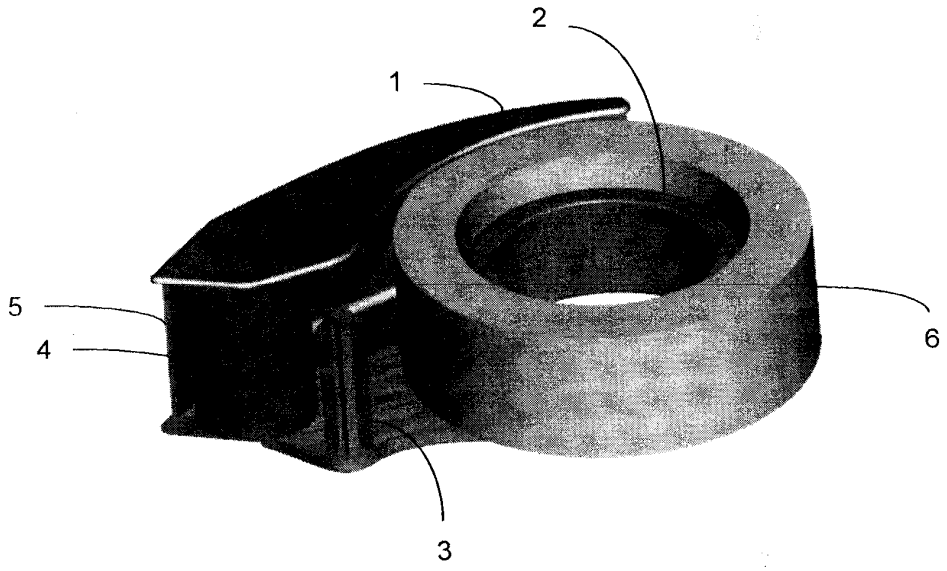

(11) **48017**
(21) 1-2016-01578 (51)[7] **B05C 0/00**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2016
(71) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NHỰA HÒA GIA (VN)
Khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(72) WANG WANG SHU (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)
(54) SÚNG BẮN SILICON
(57) Sáng chế đề cập đến súng bắn silicon mà khi ngưng bóp cò súng thì silicon sẽ không tiếp tục chảy ra ngoài nữa, súng bắn silicon này có kết cấu bao gồm: cụm chi tiết đỡ (1) dùng để gắn chai silicon (2) vào và định hướng chuyển động tịnh tiến của chai silicon (2); cụm chi tiết đẩy (3) dùng để đẩy silicon ra khỏi chai silicon (2) trong quá trình thao tác hoặc kéo ngược về sau để tạo khoảng trống đưa chai silicon vào vị trí chuẩn bị sử dụng; và cụm tay cầm (4) dùng để nắm, giữ và bóp cò súng bắn silicon. Trên thanh trượt của cụm chi tiết đẩy (3) có gắn lò xo lớn (3.2) với các vòng xoắn có khoảng cách không đều nhau và có hình dạng ba cặp vòng đôi và hai vòng đơn được sắp xếp theo trình tự 2-1-2-1-2, khi chịu áp lực của lực đẩy từ tay cầm di động (cò súng) (4.2) của cụm tay cầm thì lò xo lớn (3.2) sẽ đẩy thanh trượt tịnh tiến về phía trước một cách nhịp nhàng, khi ngừng bóp cò súng thì lò xo lớn (3.2) sẽ đàn hồi tạo ra một lực đẩy nhẹ vào thanh trượt và đẩy ngược về phía sau làm cho chai silicon (2) sẽ hút ngược một lượng không khí trở vào, điều này không những làm cho silicon không tiếp tục chảy ra theo quán tính mà còn giúp cho silicon có xu hướng chảy ngược trở vào trong chai silicon (2) khi ngưng bóp cò súng.

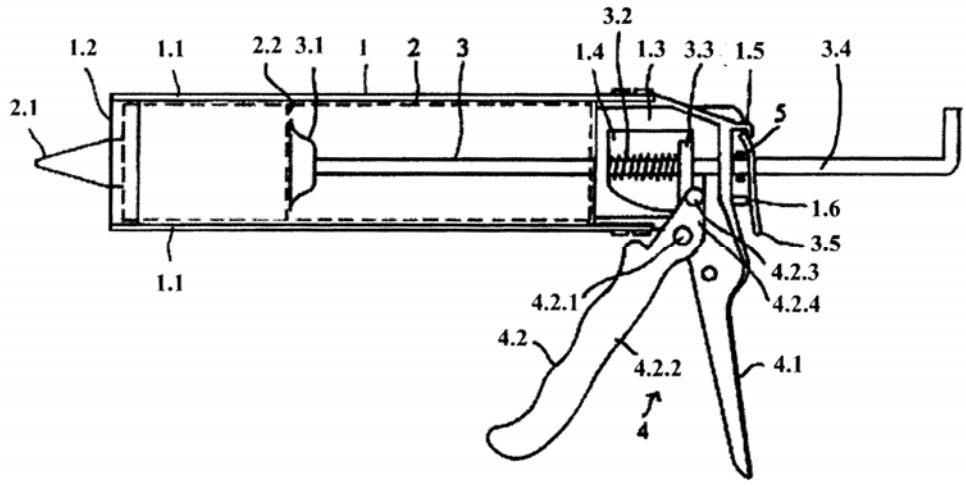

(11) **48018**
(21) 1-2016-01580 (51)[7] **C10M 103/06**, C23C 18/16, 18/32, E21B 17/042, F16B 33/00, F16L 15/00, 58/18
(22) 11.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/069362 11.09.2014 (87) WO2015/049097 09.04.2015
(30) 1359528 02.10.2013 FR
(71) 1. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France, F-59620 Aulnoye-Aymeries, France
2. NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
(72) MILLET, Cécile (FR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) CHI TIẾT NỐI DÙNG CHO CHI TIẾT DẠNG ỐNG, CHI TIẾT DẠNG ỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CHI TIẾT NỐI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết nối dùng cho chi tiết dạng ống, chi tiết nối này được phủ bằng lớp phủ bao gồm lớp phủ chính được tạo bởi hợp kim niken-phospho. Sáng chế cũng đề cập đến chi tiết dạng ống bao gồm một hoặc nhiều chi tiết nối này, và phương pháp chế tạo chi tiết nối này.

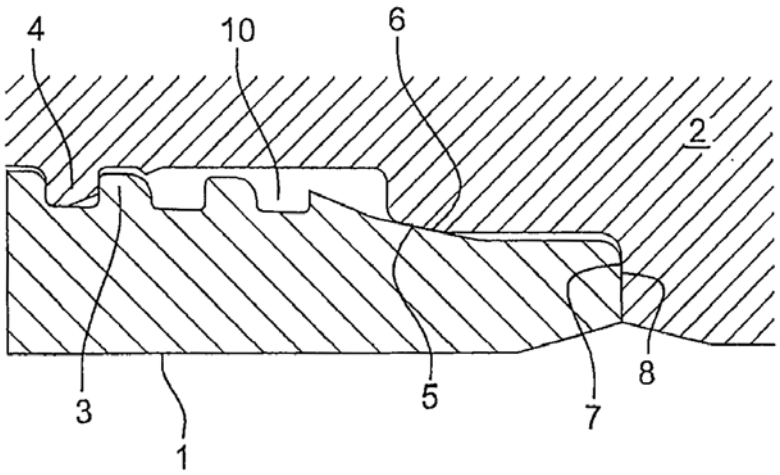

(11) **48019**
(21) 1-2016-01584 (51)[7] **D01F 8/00**, D04B 1/14
(22) 25.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/AU2014/000836 25.08.2014 (87) WO2015/061828 07.05.2015
(30) 61/898,086 31.10.2013 US
(71) ANSELL LIMITED (AU)
Level 3, 678 Victoria Street, Richmond, VIC 3121, Australia
(72) DAPSALMON, Christian (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) SỢI PHA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI PHA NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến sợi chống rách và chịu mài mòn bao gồm hỗn hợp pha trộn của xơ kỹ thuật và xơ khoáng, xơ vô cơ hoặc xơ gốm có chiều dài gần như bằng với chiều dài của xơ kỹ thuật, và phương pháp sản xuất sợi.

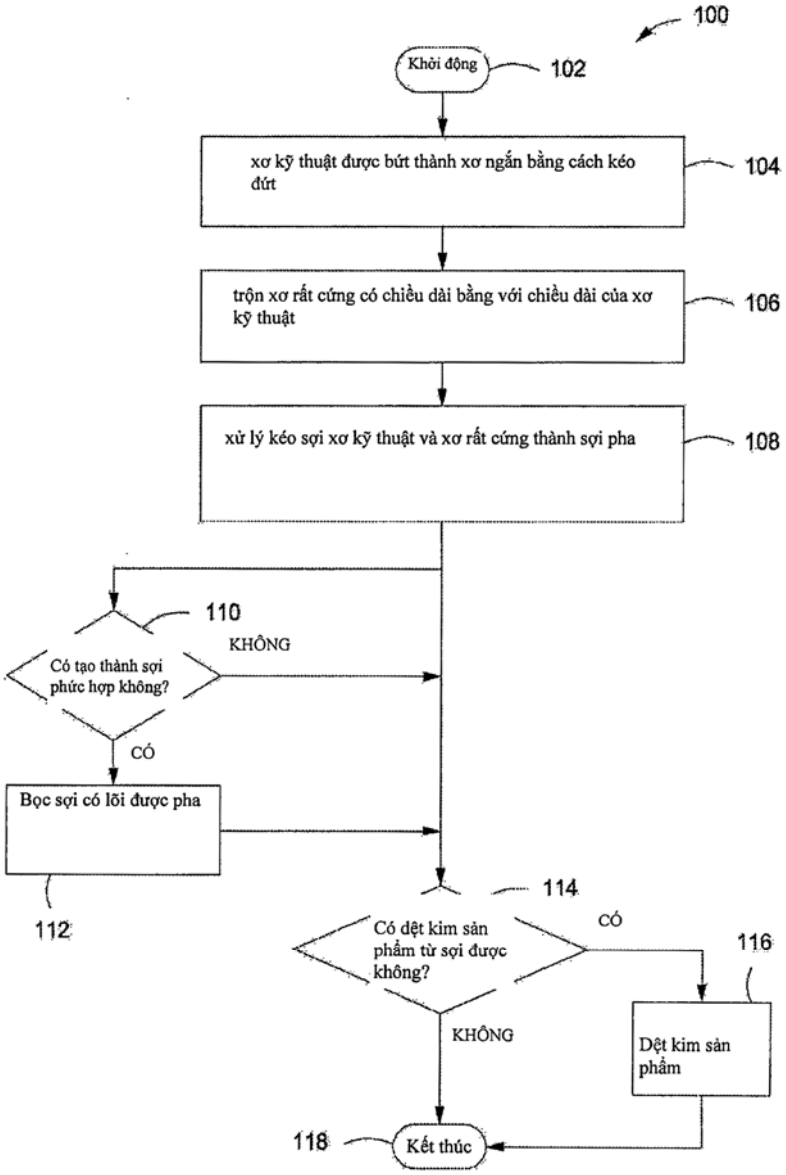

(11) **48020**
(21) 1-2016-01585
(51)[7] **H02M 1/12**, H02J 3/01, H02M 7/797, H02P 21/00, 27/04
(22) 30.09.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/005007 30.09.2014
(87) WO2015/045425 02.04.2015
(30) 2013-205576 30.09.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.04.2016
(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan
(72) KAWASHIMA, Reiji (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) THIẾT BỊ BIẾN ĐỔI ĐIỆN
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị biến đổi điện để làm suy giảm các sóng hài do chuyển động quay của môtơ và được tạo ra trong dòng điện cung cấp. Thiết bị biến đổi điện này bao gồm máy phát dòng điện bù (52) được tạo kết cấu để điều khiển các dòng điện bù (Icr, Ics, Ict) truyền giữa máy phát dòng điện bù (52) này và nguồn cấp điện AC (12), và bộ điều khiển bù (60; 260) được tạo kết cấu để thu được các trị số chỉ thị điện áp đầu ra (Vid, Viq) sao cho các dòng điện bù (Icr, Ics, Ict) khử thành phần sóng hài trong các dòng điện phụ tải (Ir, Is, It) truyền từ nguồn cấp diện AC (12) vào bộ chỉnh lưu (22) và do chuyển động quay của môtơ (16) và thành phần sóng hài trong các dòng điện phụ tải (Ir, Is, It) và phụ thuộc vào chu kỳ (Ts) của điện áp của nguồn cấp điện AC (12).

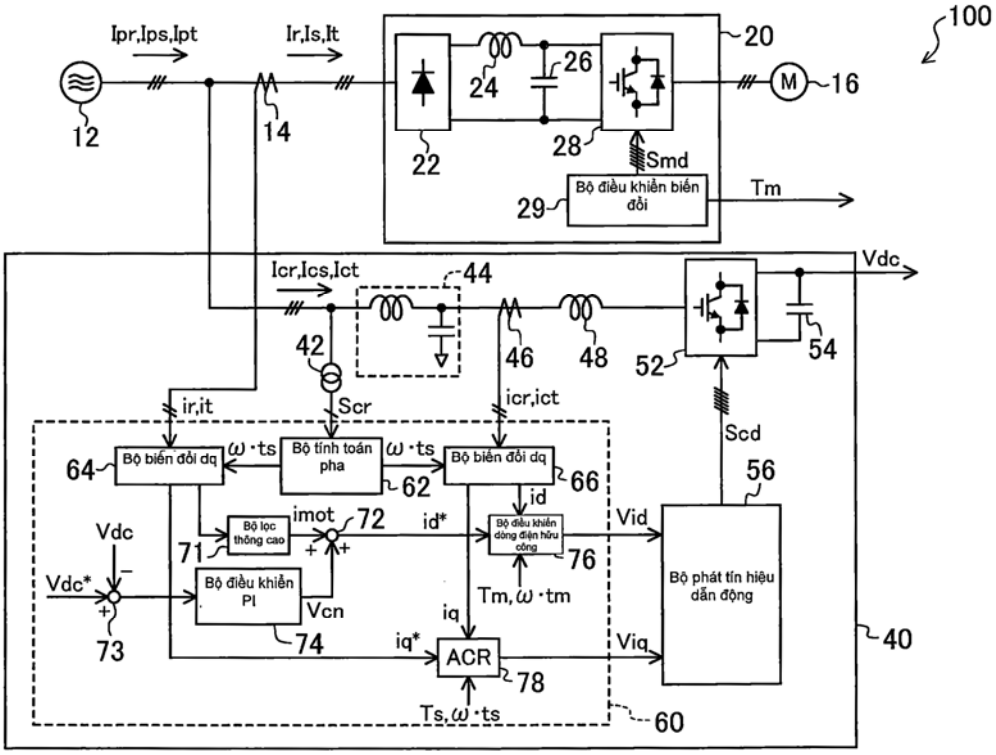

(11) **48021**
(21) 1-2016-01587 (51)[7] **A61M 1/14**, A61K 47/02, 47/12, 47/22, 47/26, A61P 7/08
(22) 02.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/076373 02.10.2014 (87) WO2015/050189 A1 09.04.2015
(30) 2013-207382 02.10.2013 JP
(71) TOMITA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
85-1, Aza-Maruyama, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi, Tokushima 771-0360, Japan
(72) NOGUCHI, Hiroshi (JP), MYOSE, Michiko (JP), KIKUISHI, Junya (JP), AOYAMA, Hideyuki (JP), HASHIMOTO, Mina (JP), YOSHIMOTO, Yusuke (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CHẾ PHẨM THẨM TÁCH LOẠI BA THÀNH PHẦN CHỨA AXIT AXETIC VÀ MUỐI AXIT AXETIC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM THẨM TÁCH DẠNG LỎNG

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thẩm tách loại ba thành phần bao gồm thành phần S chứa natri clorua, thành phần B chứa natri bicacbonat, và thành phần A chứa glucoza và chất điện giải mà không phải là natri clorua và không phải natri bicacbonat. Bằng cách tạo ra thành phần A chứa axit axetic và muối axit axetic và thoả mãn tỷ lệ mol của axit axetic/muối axit axetic là 1/(0,5-2), chất lỏng thẩm tách bicacbonat có tổng nồng độ ion axit axetic là 2mEq/L hoặc lớn hơn nhưng nhỏ hơn 6mEq/L có thể được điều chế. Thành phần A này không chỉ có độ ổn định của các thành phần chứa glucoza rất tốt mà còn có thể được làm giảm mùi axit axetic. Đối với chế phẩm thẩm tách loại ba thành phần theo sáng chế, bằng cách kiểm soát lượng các thành phần S, B và A được thêm vào khi điều chế chế phẩm thẩm tách dạng lỏng, nồng độ ion bicacbonat và/hoặc nồng độ natri trong chế phẩm thẩm tách dạng lỏng có thể được thay đổi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm thẩm tách dạng lỏng.

(11) **48022**
(21) 1-2016-01588 (51)[7] **A61M 1/02**
(22) 02.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/076429 02.10.2014 (87) WO2015/050216 A1 09.04.2015
(30) 2013-207561 02.10.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.04.2016
(71) ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101, Japan
(72) YOKOMIZO Tomohisa (JP), UCHIYAMA Tomoko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ LỌC XỬ LÝ MÁU VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ MÁU BẰNG THIẾT BỊ LỌC NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc xử lý máu (1A) bao gồm ngăn chứa đàn hồi phía cửa vào (9), ngăn chứa đàn hồi phía cửa ra (11), chi tiết lọc (5) ở giữa hai ngăn chứa này, cửa vào (9a), và cửa ra (11a), phin lọc (1A) này còn bao gồm: tấm định hướng dòng chảy (7); phần làm kín thứ nhất (13); và phần làm kín thứ hai (15), trong đó, tấm định hướng dòng chảy (7) bao gồm hai sườn (7a) được bố trí đối diện với nhau với cửa ra (11a) được bố trí giữa chúng, và rãnh (7b) được tạo ra bên trong của hai sườn (7a), và lỗ mở khuếch tán (7c) mà được bố trí bên ngoài của hai sườn (7a) và tiếp tục mở từ sườn (7a) đến phần bên (13c) của phần làm kín thứ nhất (13). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý máu bằng thiết bị lọc này.

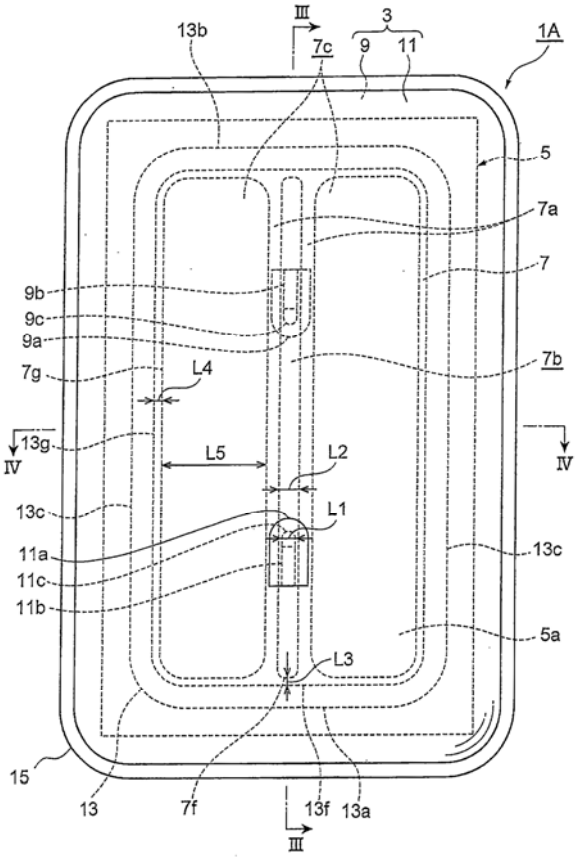

(11) **48023**
(21) 1-2016-01589 (51)[7] **H04B 1/10**
(22) 28.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/087679 28.09.2014 (87) WO2015/043524 A1 02.04.2015
(30) 201310462055.X 29.09.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.04.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) MO, Taofu (CN), LIN, Huajiong (CN), LUO, Long (HK), HAN, Bo (CN), CHEN, Weimin (CN), YE, Siqing (CN), LV, Linjun (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ LOẠI BỎ TÍN HIỆU NHIỄU TỰ SINH
(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật truyền thông không dây, và đề cập đến thiết bị và phương pháp loại bỏ tín hiệu nhiễu tự sinh. Thiết bị này bao gồm bộ loại bỏ nhiễu tự sinh thứ nhất, trong đó bộ loại bỏ nhiễu tự sinh thứ nhất có cấu trúc để: thu được tín hiệu dạng tương tự thứ nhất bằng cách ghép nối tín hiệu truyền được xuất ra bởi môđun xử lý truyền dạng tương tự; thực hiện chuyển đổi dạng tương tự thành dạng số trên tín hiệu dạng tương tự thứ nhất, để thu được tín hiệu dạng số thứ nhất; thực hiện việc khôi phục nhiễu theo tín hiệu dạng số thứ nhất, để thu được tín hiệu loại bỏ nhiễu dạng số thứ nhất; và loại bỏ, theo tín hiệu loại bỏ nhiễu dạng số thứ nhất, tín hiệu nhiễu tự sinh được chứa trong tín hiệu dạng số được xuất ra bởi môđun chuyển đổi dạng tương tự thành dạng số thứ nhất, để thu được tín hiệu đầu ra thứ nhất, và xuất ra tín hiệu đầu ra thứ nhất tới môđun xử lý thu dạng số. Theo sáng chế, sau khi việc loại bỏ nhiễu được thực hiện bằng cách sử dụng tín hiệu loại bỏ nhiễu dạng số thứ nhất và tín hiệu dạng số được xuất ra bởi môđun chuyển đổi dạng tương tự thành dạng số thứ nhất, tín hiệu nhiễu tự sinh được sinh ra trong khi truyền có thể được loại bỏ.

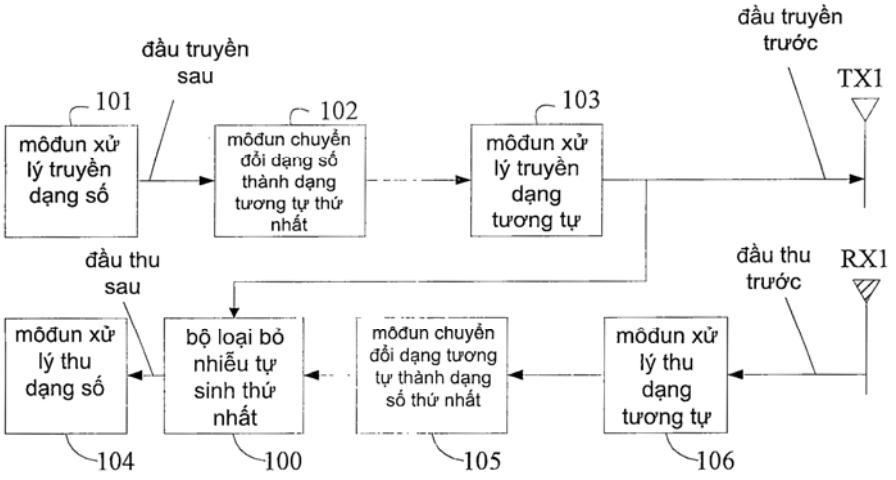

(11) **48024**

(21) 1-2016-01592
(51)[7] **C07D 471/04**, A61K 31/437, A61P 25/00
(22) 30.09.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/IB2014/001978 30.09.2014
(87) WO2015/049574 A1 09.04.2015
(30) 1317363.8 01.10.2013 GB

(71) EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 112-8088, Japan
(72) PAYNE, Andrew (GB), CASTRO PINEIRO, Jose Luis (ES), BIRCH, Louise Michelle (GB), KHAN, Afzal (GB), BRAUNTON, Alan James (GB), KITULAGODA, James Edward (GB), SOEJIMA, Motohiro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) HỢP CHẤT 4-AZAINDOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 4-azaindol làm chất điều biến thụ thể muscarin axetylcholin (modulators of muscarinic acetylcholine receptor - mAChR) M1 và có thể hữu dụng để phòng ngừa hoặc cải thiện tình trạng bệnh hoặc điều trị triệu chứng bệnh mất trí nhớ liên quan đến các rối loạn thần kinh như bệnh sa sút trí tuệ thể Alzheimer (Alzheimer-type dementia - AD) hoặc bệnh sa sút trí tuệ do thể Lewy (dementia with Lewy bodies - DLB), và dược phẩm chứa hợp chất 4-azaidol làm hoạt chất.

(11) **48025**
(21) 1-2016-01599 (51)[7] **D04B 15/94**, 9/06
(22) 30.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IB2014/064956 30.09.2014 (87) WO2015/059592 A1 30.04.2015
(30) BS2013A000150 24.10.2013 IT
(71) SANTONI S.P.A. (IT)
Via Carlo Fenzi, 14, I-25135 Brescia, Italy
(72) LONATl, Tiberio (IT), LONATI, Fausto (IT), LONATI, Ettore (IT)
(74) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) MÁY DỆT KIM TRÒN CÓ TẤM MÓC CỦA CỤM ĐĨA CAM CÓ CƠ CẤU ĂN KHỚP VÀ NHẢ KHỚP

(57) Sáng chế đề cập đến máy dệt kim tròn (1) cho hàng vải dệt kim hoặc bít tất dệt kim, bao gồm kết cấu ổ trục, giường kim trụ (C), nhiều kim, và cụm đĩa cam. Cụm đĩa cam bao gồm vòng đỡ (4), tấm móc (5), và bộ phận cắt và cấp sợi. Máy dệt kim bao gồm phương tiện truyền động quay (10) bao gồm: puli dẫn động (11), trục tấm móc (12), mặt bích (13) và cơ cấu ăn khớp (20) vận hành giữa cấu hình ăn khớp, tại đó nó liên kết puli và mặt bích với nhau, và cấu hình nhả khớp, tại đó mặt bích tách khỏi sự liên kết. Cơ cấu ăn khớp bao gồm bộ phận ăn khớp (21) và phương tiện khởi động (30) cho phép hành trình từ cấu hình ăn khớp tới cấu hình nhả khớp tại bất kỳ vị trí góc nào được giả định bởi mặt bích hoặc puli, và hành trình từ cấu hình nhả khớp đến cấu hình ăn khớp tại một số các vị trí góc ăn khớp và nhả khớp được định trước.

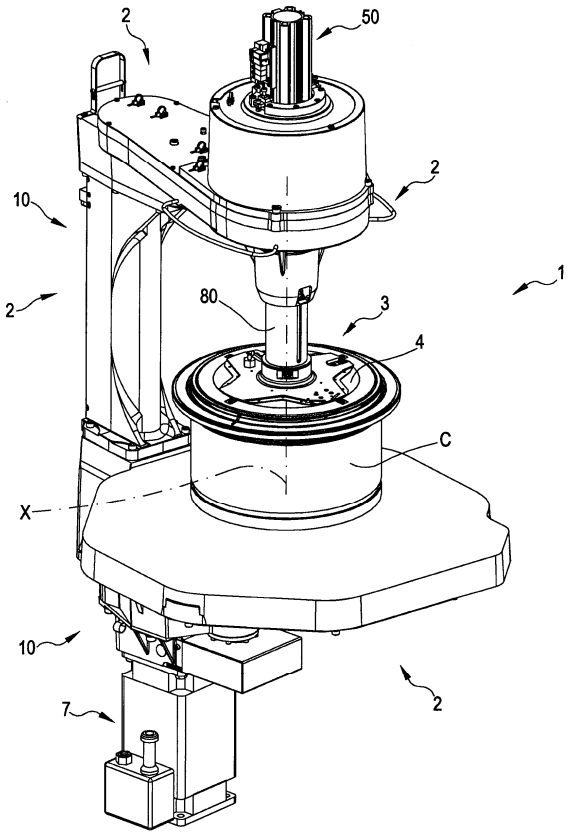

(11) **48026**
(21) 1-2016-01604 (51)[7] **G09F 9/00**, G02B 5/30, G02F 1/13, 1/1335
(22) 20.03.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/057748 20.03.2014 (87) WO2014/174951 30.10.2014
(30) 2013-140298 04.07.2013 JP
(71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
(72) Tomokazu YURA (JP), Satoru KOSHIO (JP), Takuya NAKAZONO (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO ĐẾ DÁN
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tạo đế dán mà không bị vấn đề mất đồng chỉnh, mà vốn sẽ xảy ra dựa trên giả định rằng, khi đế dán này được tạo ra bằng cách; tạo ra sơ bộ ít nhất hai cuộn lưới dán có độ rộng cuộn khác nhau; và dán liên tiếp ít nhất hai tấm màng được cắt ra, lần lượt, từ các lưới dán được nạp từ các cuộn, vào một bề mặt của đế hình chữ nhật, độ rộng cuộn của mỗi trong số các cuộn lưới dán được tạo ra sơ bộ trở nên không đều. Ví dụ, thay vì, ở bước tạo ra sơ bộ ít nhất hai cuộn lưới dán để sử dụng khi sản xuất thiết bị hiển thị quang học, phải điều khiển nghiêm ngặt độ chính xác của hoạt động cắt các cuộn theo cách mà độ rộng cuộn của một trong số các cuộn có kích thước tương ứng với cạnh dài của đế hình chữ nhật, tức là panel hiển thị để sử dụng trong thiết bị hiển thị quang học, và độ rộng cuộn của cuộn còn lại có kích thước tương ứng với cạnh ngắn của đế hình chữ nhật này, thì sáng chế đề xuất: phương pháp bao gồm các bước đo các độ rộng của ít nhất hai lưới dán được nạp tuần tự, lần lượt, từ các cuộn của chúng mà được nạp vào thiết bị sản xuất thiết bị hiển thị quang học, và tạo ra hai đường khía liền kề ở mỗi trong số các lưới dán, trong lúc điều chỉnh kích thước phụ thuộc độ rộng cuộn của tấm màng thu được của mỗi trong số các lưới dán, theo cách sao cho độ rộng đo được của một trong số các lưới dán trở nên bằng độ dài của tấm màng của lưới dán còn lại theo chiều nạp, và độ rộng đo được của lưới dán còn lại này trở nên bằng độ dài của tấm màng của một lưới dán này theo chiều nạp; và thiết bị để sử dụng trong phương pháp này.

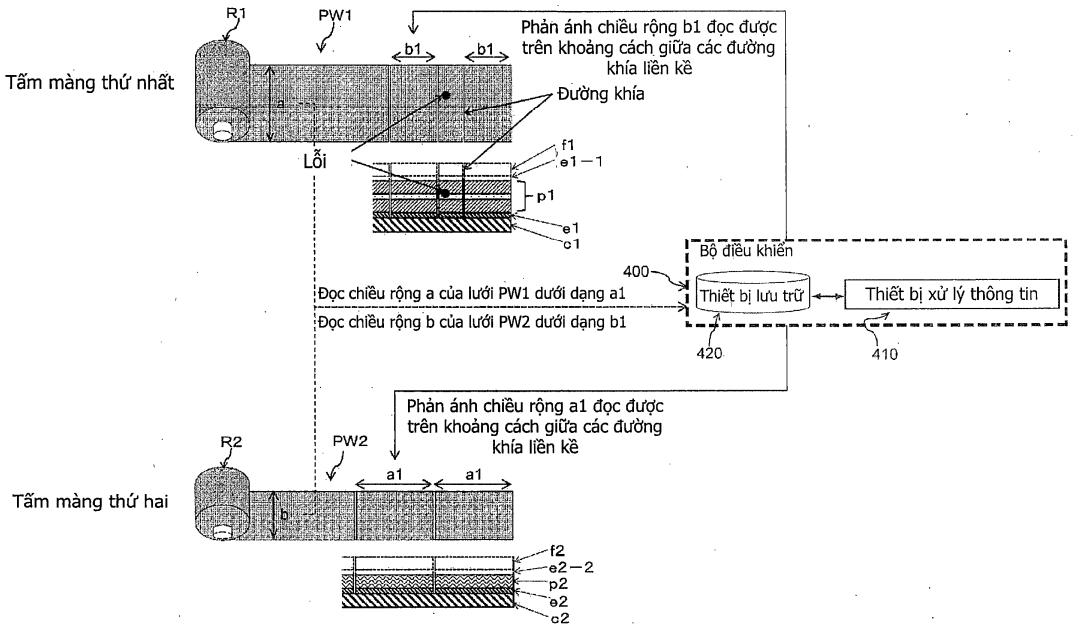

(11) **48027**
(21) 1-2016-01611 (51)[7] **C07D 495/04**, A61K 31/519, A61P 11/08
(22) 02.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071113 02.10.2014 (87) WO2015/052065 16.04.2015
(30) 13187487.7 07.10.2013 EP
14152518.8 24.01.2014 EP
(71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
(72) HARTER, Michael (DE), DELBECK, Martina (DE), KALTHOF, Bernd (DE), LUSTIG, Klemens (DE), LINDNER, Niels (DE), KAST, Raimund (DE), wASNAIRE, Pierre (DE), SUSSMEIER, Frank (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT THIENOURAXILCARBOXAMIT DẠNG VÒNG, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất 2,4-dioxo-1,2,3,4-tetrahydrothieno[2,3-d]pyrimidin-6-carboxamit (các "thienouraxil"-carboxamit), quy trình điều chế chúng và thuốc chứa các hợp chất này. Các hợp chất và thuốc theo sáng chế là hữu dụng để điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh, đặc biệt là điều trị và/hoặc phòng ngừa các rối loạn phổi và tim mạch.

(11) **48028**
(21) 1-2016-01612 (51)[7] **H02J 3/26**
(22) 22.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061791 22.10.2014 (87) WO2015/061466 30.04.2015
(30) 61/894,199 22.10.2013 US
(71) MEHTA TECH, INC. (US)
208 North 12th Avenue, Eldridge, IA 52748, United States of America
(72) CHAN, Steve (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỂ XÁC LẬP SỰ ỔN ĐỊNH CỦA HỆ THỐNG PHÂN PHỐI NĂNG LƯỢNG

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp và thiết bị để cải thiện sự ổn định của hệ thống phân phối năng lượng. Phương pháp và thiết bị này bao gồm bước áp dụng phương pháp xử lý mép để làm giảm thời gian phát hiện và thời gian phản ứng liên quan đến các cản trở trong hệ thống phân phối năng lượng. Bộ xử lý mép có thể so sánh dữ liệu bộ tạo pha lấy mẫu với dữ liệu tâm quán tính kết hợp với hệ thống phân phối năng lượng.

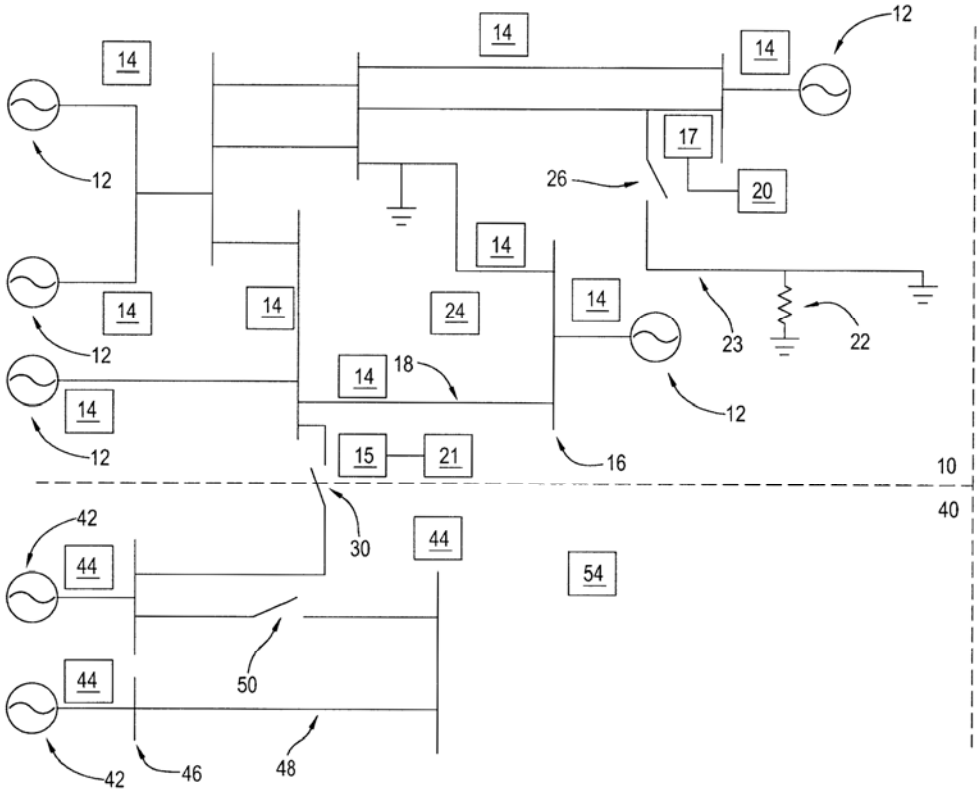

(11) **48029**
(21) 1-2016-01615 (51)[7] **B03C 1/32**, 1/28
(22) 03.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/NL2014/050685 03.10.2014 (87) WO2015/050451 A1 09.04.2015
(30) 2011559 04.10.2013 NL
(71) URBAN MINING CORP. B.V. (NL)
Blaak 520, NL-3011 TA Rotterdam, The Netherlands
(72) REM, Peter Carlo (NL), BERKHOUT, Simon Peter Maria (NL)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TÁCH TỶ TRỌNG TỪ TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tách tỷ trọng từ tính (20) có kênh xử lý (21) mà qua đó chất lỏng xử lý có từ tính được sử dụng và các hạt cần được tách dòng theo hướng dòng chảy (P), thiết bị từ hóa (22) được bố trí để kéo dài theo hướng dòng chảy dọc theo ít nhất một vách (23) của kênh để đặt từ trường vào chất lỏng xử lý trong vùng tách của kênh (21), thiết lập tỷ trọng được giảm của chất lỏng xử lý có từ tính và tách các hạt trong chất lỏng xử lý dựa vào tỷ trọng của chúng, máy ép (4) mà qua đó chất lỏng xử lý có từ tính được nạp vào kênh (21) để chảy tầng theo hướng dòng chảy dọc theo vùng tách, và bộ phận nạp (24) mà qua đó hỗn hợp của chất lỏng xử lý và các hạt cần tách được nạp vào kênh xử lý (21) nhập vào chất lỏng xử lý được chảy tầng, được khác biệt bởi bộ phận nạp (24) bao gồm thiết bị dẫn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tách tỷ trọng từ tính.

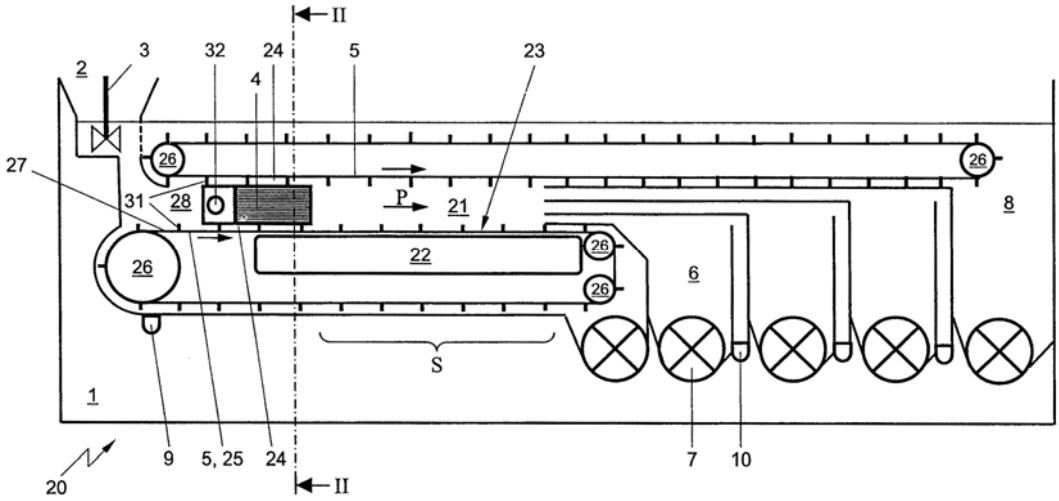

(11) **48030**
(21) 1-2016-01626 (51)[7] **H04L 1/00**, 1/08
(22) 09.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/059931 09.10.2014 (87) WO2015/054512 A1 16.04.2015
(30) 61/890,092 11.10.2013 US
14/509,817 08.10.2014 US
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ATTI, Venkatraman S. (IN), RAJENDRAN, Vivek (IN), KRISHNAN, Venkatesh (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ KHUNG VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH CHỨA CÁC LỆNH ĐỂ GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA KHUNG

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã khung. Phương pháp bao gồm bước nhận được khung âm thanh thứ hai tại bộ giải mã. Khung âm thanh thứ hai này đứng sau khung âm thanh thứ nhất trong tín hiệu âm thanh và bao gồm số lượng bit thứ nhất được phân bổ cho thông tin mã hóa sơ cấp kết hợp với khung âm thanh thứ hai, số lượng bit thứ hai được phân bổ cho thông tin mã hóa dư kết hợp với khung âm thanh thứ nhất, và bộ chỉ báo loại khung của khung âm thanh thứ nhất. Để đáp lại tình trạng xóa khung kết hợp với khung âm thanh thứ nhất này, số lượng bit thứ hai được xác định dựa trên bộ chỉ báo và được sử dụng để giải mã khung âm thanh thứ nhất. Trong các điều kiện kênh sạch, khung âm thanh thứ nhất được tiếp nhận và giải mã dựa trên các bit mã hóa sơ cấp trong khung âm thanh thứ nhất, và số lượng bit thứ nhất được xác định dựa trên bộ chỉ báo và được sử dụng để giải mã khung âm thanh thứ hai. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị lưu trữ đọc được bằng máy tính chứa các lệnh để giải mã và mã hóa khung.

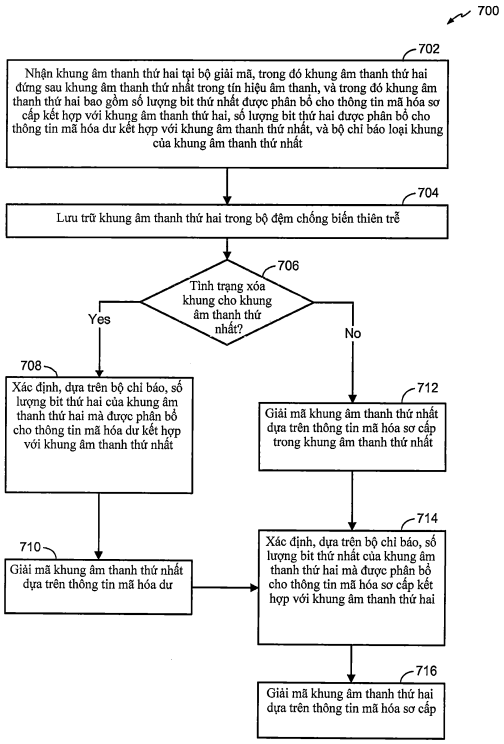

(11) **48031**
(21) 1-2016-01627 (51)[7] **G07B 15/00**, G06Q 20/28, 50/30
(22) 04.11.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/079240 04.11.2014 (87) WO2015/068695 A1 14.05.2015
(30) 2013-229659 05.11.2013 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.05.2016
(71) KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan
(72) SHIMIZU, Ryogo (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) HỆ THỐNG THU PHÍ CẦU ĐƯỜNG, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU PHÍ CẦU ĐƯỜNG

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thu phí cầu đường (1) bao gồm bộ thu thông tin định danh (71d) mà được bố trí tương ứng với mỗi cổng (2) và thu thông tin định dành thứ nhất về thẻ vô tuyến (4); bộ lưu trữ thứ nhất (83) được bố trí tách biệt với thẻ vô tuyến (4) và lưu trữ trong đó số dư tương ứng với thông tin định danh thứ nhất; bộ xác định thông tin định danh thứ nhất (81e) so sánh giá trị ngưỡng thứ nhất với số dư được thu tương ứng với thông tin định danh thứ nhất được thu bởi bộ thu thông tin định danh (71 d) nhờ liên hệ đến bộ lưu trữ thứ nhất (83), và xác định thông tin định danh thứ nhất với số dư bằng hoặc nhỏ hơn so với giá trị ngưỡng thứ nhất; bộ lưu trữ thứ hai (74) lưu trữ trong đó thông tin định danh thứ nhất được xác định bởi bộ xác định thông tin định danh thứ nhất (81e) tại mỗi cổng (2); và bộ thực hiện quy trình xử lý (71f) thực hiện quy trình xử lý cụ thể tại mỗi cổng (2) khi thông tin định danh thứ nhất được thu bởi bộ thu thông tin định danh (71d) được lưu trữ trong bộ lưu trữ thứ hai (74). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị điều khiển và phương pháp thu phí cầu đường.

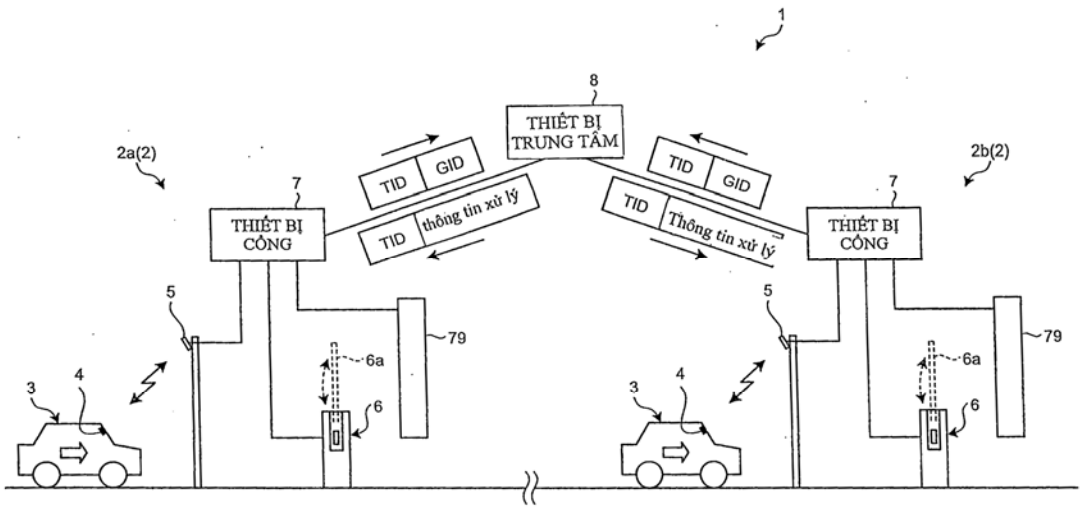

(11) **48032**
(21) 1-2016-01631 (51)[7] **C04B 28/14**, 111/00, 111/28, 111/30
(22) 14.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060332 14.10.2014 (87) WO2015/057601 23.04.2015
(30) 14/054,689 15.10.2013 US
(71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, IL 60661-3676, United States of America
(72) CAO, Bangji (US), SONG, Weixin, D. (US), CHAN, Cesar (CA)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) TẤM ỐP THẠCH CAO CHỐNG CHÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM ỐP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến tấm ốp thạch cao chống cháy chứa hợp phần thạch cao đặc được đặt giữa hai tấm bọc ngoài, hợp phần thạch cao đặc này chứa nền tự liên kết được tạo thành từ bột nhão chứa ít nhất vữa stuco và nước.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm ốp thạch cao nêu trên.

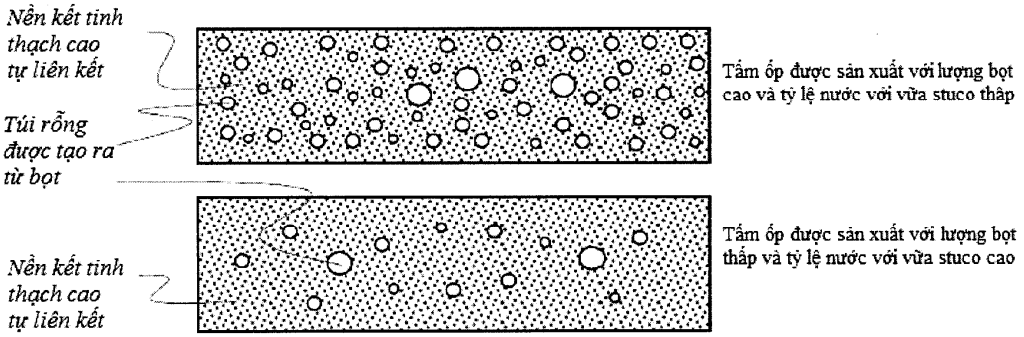

(11) **48033**
(21) 1-2016-01633 (51)[7] **B01D 53/79**, 53/50, 53/96
(22) 13.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/088463 13.10.2014 (87) WO2015/055104 23.04.2015
(30) 201310481557.7 15.10.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.05.2016
(71) 1. BEIJING BOYUAN HENGSHENG HIGH-TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2209, Tri-tower B Building, No. 66 Zhongguancun East Road, Haidian District Beijing 100190 (CN)
2. YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE (CN)
The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji'an, Jiangxi 331500 (CN)
3. PEKING UNIVERSITY (CN)
No. 5 Yiheyuan Road, Haidian District Beijing 100871 (CN)
(72) WEI, Xionghui (CN), SUN, Shaoynng (CN), ZOU, Meihua (CN), XIAO, Jianbai (CN), LI, Lifang (CN), CHEN, Li (CN), HU, Chun (CN), LI, Xiangbin (CN), WAN, Minjin (CN), SUN, Yong (CN), LIU, Jiaxu (CN), WANG, Jun (CN)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ SO_X TỪ KHÍ BẰNG DUNG DỊCH KHỬ GỐC AMIN
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp loại bỏ SO_x từ khí bằng dung dịch khử gốc amin. Dung dịch khử gốc amin được trộn từ etylen glycol và/hoặc polyetylen glycol với hyđroxyl và/hoặc hợp chất hữu cơ cacboxyl có các nhóm cơ bản chứa nitơ. Dung dịch khử gốc amin được tác dụng với khí chứa SO_x để hấp thụ SO_x trong khí, trong đó x=2 hoặc 3. Dung dịch khử gốc amin với khí SO_x đã hấp thụ được tái tạo bằng một hoặc nhiều phương pháp như phương pháp gia nhiệt, phương pháp hút chân không, phương pháp tách khí, phương pháp siêu âm, phương pháp vi sóng, và phương pháp bức xạ để giải phóng sản phẩm phụ lưu huỳnh đioxit và lưu huỳnh trioxit, và dung dịch khử gốc amin đã tái tạo được tái sử dụng. Phương pháp này có thể được sử dụng để loại bỏ SO_x từ khí thải, khí đốt, khí than cốc lò, tổng hợp khí thải từ các nhà máy nhuộm, khí thải từ các nhà máy sợi hóa học, và các khí nguyên liệu công nghiệp khác hoặc các loại khí thải có chứa SO_x.

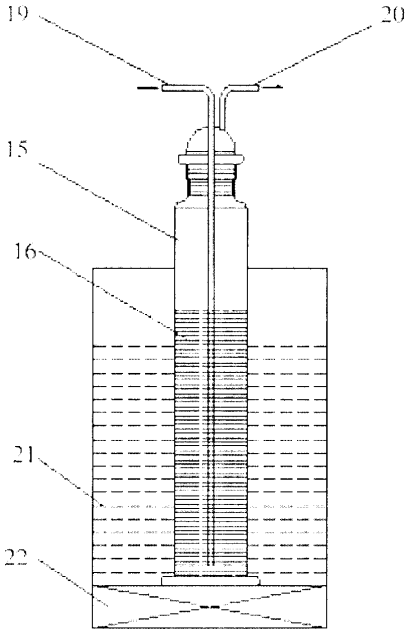

(11) **48034**
(21) 1-2016-01635 (51)[7] **G10L 21/038**, 19/083
(22) 14.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060448 14.10.2014 (87) WO2015/057680 23.04.2015
(30) 61/890,812 14.10.2013 US
14/512,892 13.10.2014 US
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ATTI, Venkatraman S. (IN), KRISHNAN, Venkatesh (US), VILLETTE, Stephane Pierre (FR), RAJENDRAN, Vivek (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH CÁC THAM SỐ ĐỘ LỢI VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH CHỨA CHỈ LỆNH ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CÔNG ĐOẠN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định các tham số độ lợi, phương pháp này bao gồm bước xác định tín hiệu dải cao được tạo mô hình thứ nhất dựa trên tín hiệu kích thích dải thấp của tín hiệu âm thanh, trong đó tín hiệu âm thanh này bao gồm phần dải cao và phần dải thấp. Phương pháp này cũng bao gồm bước xác định các hệ số tỷ lệ dựa trên năng lượng của các khung con của tín hiệu dải cao được tạo mô hình thứ nhất và năng lượng của các khung con tương ứng của phần dải cao của tín hiệu âm thanh này. Phương pháp này bao gồm bước áp dụng các hệ số tỷ lệ này cho tín hiệu kích thích dải cao được tạo mô hình để xác định tín hiệu kích thích dải cao được chia tỷ lệ và xác định tín hiệu dải cao được tạo mô hình thứ hai dựa trên tín hiệu kích thích dải cao được chia tỷ lệ này. Phương pháp này bao gồm bước xác định các tham số độ lợi dựa trên tín hiệu dải cao được tạo mô hình thứ hai và phần dải cao của tín hiệu âm thanh. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị xác định các tham số độ lợi và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính chứa chỉ lệnh để thực hiện các công đoạn.

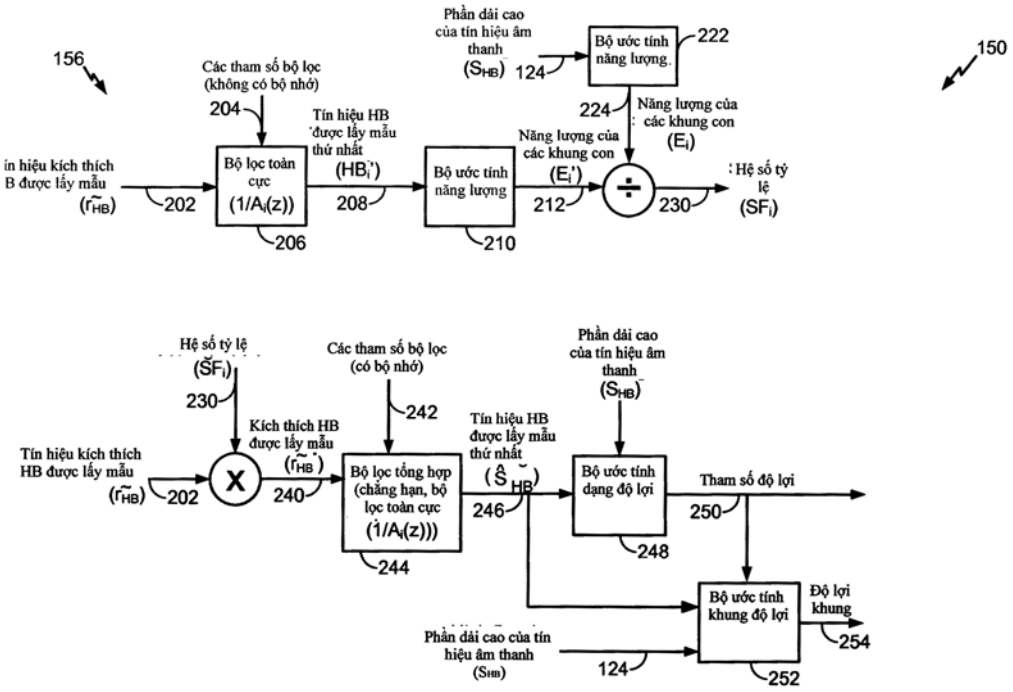

(11) **48035**
(21) 1-2016-01636 (51)[7] **G10L 19/02**, 19/04, 21/038
(22) 08.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/059753 08.10.2014 (87) WO2015/054421 16.04.2015
(30) 61/889,434 10.10.2013 US
14/508,486 07.10.2014 US
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) CHEBIYYAM, Venkata Subrahmanyam Chandra Sekhar (IN), ATTI, Venkatraman S (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ BỘ GIẢI MÃ THOẠI ĐỂ THỰC HIỆN ƯỚC LƯỢNG DẠNG ĐỘ LỢI HAI GIAI ĐOẠN ĐỂ CẢI THIỆN VIỆC THEO DÕI CÁC ĐẶC ĐIỂM VỀ THỜI GIAN BĂNG TẦN CAO

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thực hiện ước lượng dạng độ lợi hai giai đoạn để cải thiện việc theo dõi các đặc điểm thời gian băng tần cao. Phương pháp này bao gồm việc xác định, tại bộ mã hóa thoại, các tham số dạng độ lợi thứ nhất dựa trên tín hiệu mở rộng theo hàm điều hòa và/hoặc dựa trên tín hiệu dư băng tần cao kết hợp với phần băng tần cao của tín hiệu âm thanh. Phương pháp này cũng bao gồm việc xác định các tham số dạng độ lợi dựa trên tín hiệu băng tần cao được tổng hợp và dựa trên phần băng tần cao của tín hiệu âm thanh. Phương pháp còn bao gồm việc đưa các tham số độ lợi thứ nhất và các tham số dạng độ lợi thứ hai vào phiên bản được mã hóa của tín hiệu âm thanh để cho phép điều chỉnh độ lợi trong khi tái tạo tín hiệu âm thanh từ phiên bản được mã hóa của tín hiệu âm thanh. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị và bộ giải mã thoại để thực hiện ước lượng dạng độ lợi hai giai đoạn để cải thiện việc theo dõi các đặc điểm thời gian băng tần cao.

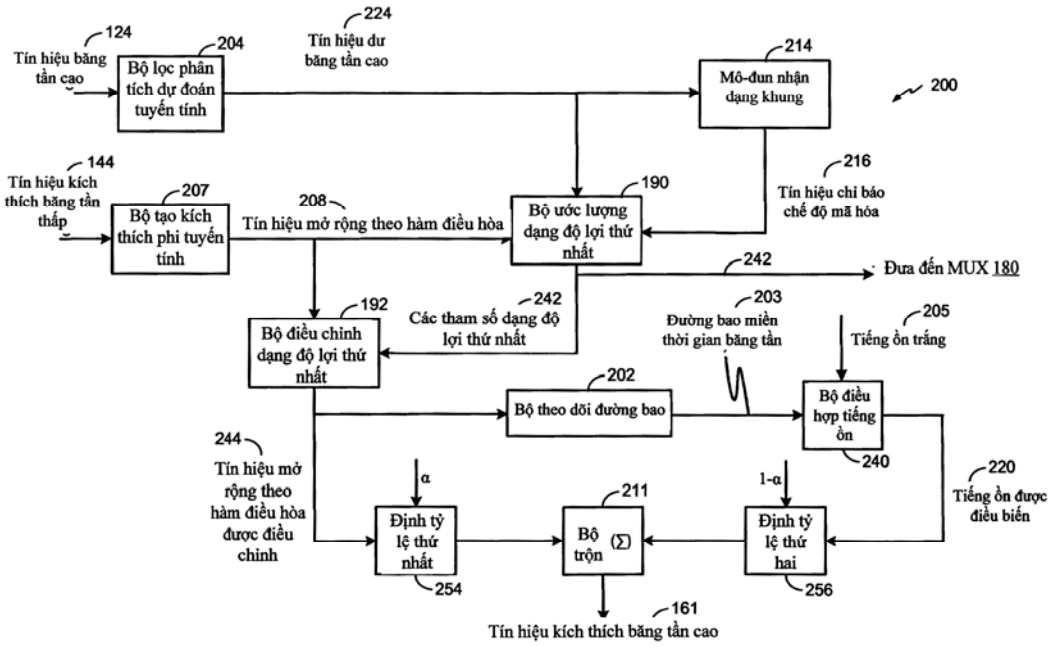

(11) **48036**
(21) 1-2016-01640 (51)[7] **A47J 44/02**, B01F 13/04
(22) 06.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/059345 06.10.2014 (87) WO2015/054153 16.04.2015
(30) 14/047,954 07.10.2013 US
14/507,180 06.10.2014 US
(71) CAPBRAN HOLDINGS, LLC (US)
Suite 2300 11601 Wilshire Blvd. Los Angeles, California 90025 - USA
(72) SAPIRE, Colin (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chế biến thực phẩm để khuấy trộn và trộn thực phẩm bao gồm bình trộn, giá đỡ lưỡi cắt và chân đế động cơ. Động cơ là động cơ công suất lớn. Thiết bị này có các đặc điểm an toàn được thiết kế cho động cơ công suất lớn. Giá đỡ lưỡi cắt bao gồm cơ cấu an toàn ngăn không cho chân đế động cơ hoạt động mà không có bình trộn che lưỡi cắt. Bình trộn còn có các bộ phận phát tương tác với các bộ phận dò trên chân đế động cơ mà có thể cho phép người sử dụng chọn vận tốc khuấy trộn thay đổi theo bình trộn được lắp vào.

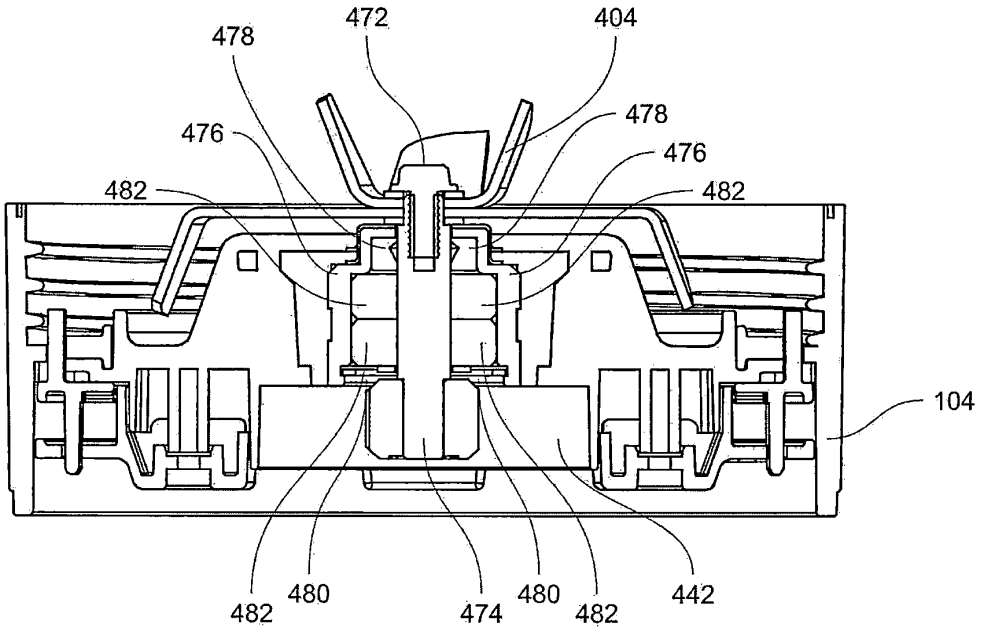

(11) **48037**
(21) 1-2016-01642 (51)[7] **H04W 74/08**, 84/12
(22) 26.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/009024 26.09.2014 (87) WO2015/053499 A1 16.04.2015
(30) 61/889,488 10.10.2013 US
61/900,313 05.11.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.05.2016
(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721 Republic of Korea
(72) SEOK, Yongho (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP KÊNH TRONG HỆ THỐNG MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ TRẠM

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truy nhập kênh trong hệ thống mạng cục bộ không dây. Phương pháp truy nhập kênh trong hệ thống mạng cục bộ không dây bởi trạm (STA), phương pháp này bao gồm các bước: nhận khung; và xác định nếu môi trường không dây mà không hoạt động có sử dụng một khoảng thời gian được quy định bởi khoảng trống giữa các khung mở rộng (Extended Inter-Frame Space-EIFS) trước khi thực hiện truyền thông trong môi trường không dây, trong đó EIFS được thiết lập thành trị số động dựa vào trạng thái mã dư tuần hoàn (Cyclic Redundancy Code-CRC) của trường (SIGNAL-A-SIG-A) của khung đã thu.

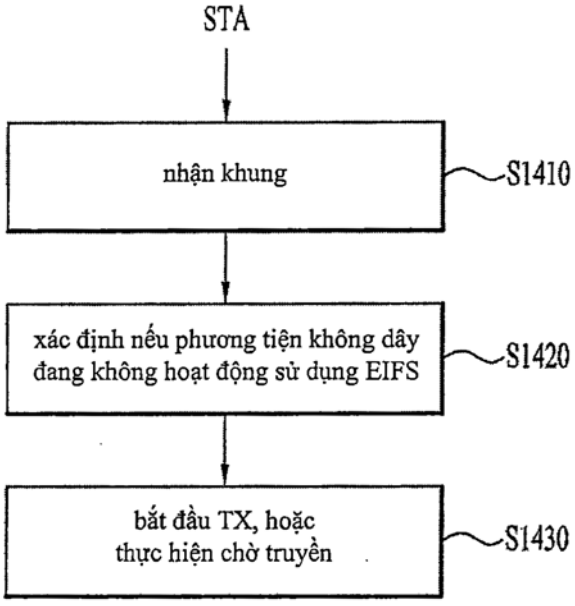

(11) **48038**
(21) 1-2016-01643 (51)[7] **C08G 75/08**, 59/66, G02B 1/04
(22) 14.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/077303 14.10.2014 (87) WO2015/056665 A1 23.04.2015
(30) 2013-214479 15.10.2013 JP
(71) MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324 Japan
(72) SHIMODA Naotsugu (JP), HORITA Akinobu (JP), KAMURA Teruo (JP), KOSHIISHI Eiji (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CHẾ PHẨM DÙNG CHO VẬT LIỆU QUANG HỌC VÀ VẬT LIỆU QUANG HỌC SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho vật liệu quang học chứa: hợp chất polythiol và hợp chất polyepoxy và/hoặc hợp chất polyepisulfua thỏa mãn một trong số các điều kiện từ i) đến iii) dưới đây:

i) có nồng độ cation amoni từ 0,1 đến 150 μmol/kg,

ii) nồng độ anion thioxyanat từ 0,1 đến 300 μmol/kg, hoặc

iii) nồng độ cation amoni từ 0,1 đến 150 μmol/kg, nồng độ anion thioxyanat từ 0,1 đến 300 μmol/kg, và sản phẩm có nồng độ ion của các cation amoni và các anion thioxyanat từ 0,01 đến 15000 $(\mu mol/kg)^2$.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm dùng cho vật liệu quang học và vật liệu quang học thu được bằng cách polyme hóa chế phẩm này.

(11) **48039**
(21) 1-2016-01660 (51)[7] **G01R 21/06**, 11/54, 19/02
(22) 09.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/088190 09.10.2014 (87) WO2015/051744 A1 16.04.2015
(30) 201310475639.0 12.10.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.05.2016
(71) SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD. (AU)
78 Waterloo Road, Macquarie Park, New South Wales 2113, Australia
(72) TAN, Yue (CN), ZHONG, Xiaolong (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ MẠCH ĐO THAM SỐ CÔNG SUẤT ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và mạch đo tham số công suất điện. Phương pháp đo theo sáng chế bao gồm các bước: thu nhận giá trị dạng sóng điện áp cực đại của đầu nối đường dây có điện hoặc đầu nối phụ tải ở các góc dẫn khác nhau bằng cách điều chỉnh độ lớn của các góc dẫn; chia giá trị dạng sóng điện áp cực đại ở các góc dẫn khác nhau cho giá trị dạng sóng cực đại tiêu chuẩn của góc dẫn tương ứng thu nhận được ở điện áp tiêu chuẩn để thu được tỷ số biến áp ở các góc dẫn khác nhau; theo tỷ số biến áp, thu nhận các giá trị điện áp hiệu dụng và công suất tác dụng ở các góc dẫn khác nhau; theo các giá trị điện áp hiệu dụng và các giá trị dòng điện hiệu dụng ở các góc dẫn khác nhau, thu nhận công suất biểu kiến ở các góc dẫn khác nhau; và sau cùng, kiểm soát các giá trị dòng điện hiệu dụng, các giá trị điện áp hiệu dụng, công suất tác dụng và công suất biểu kiến để hiển thị cho người sử dụng tham khảo.

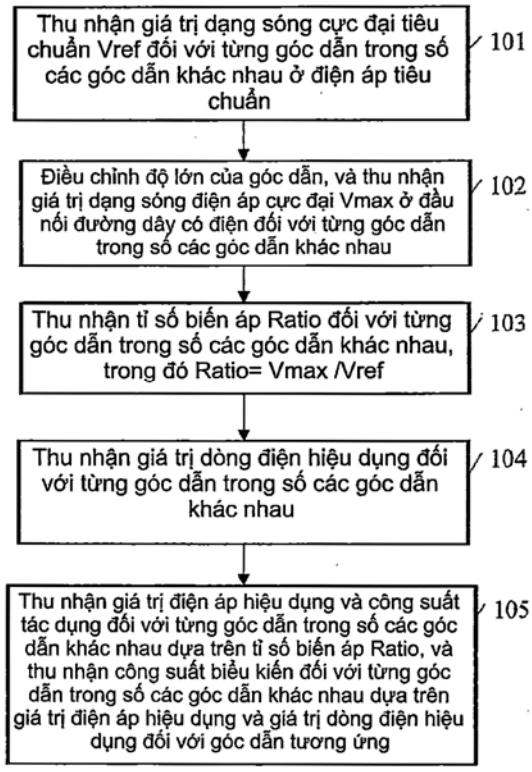

(11) **48040**

(21) 1-2016-01661 (51)[7] **A61K 9/16**, 31/685, A23L 1/29, A61P 25/28
(22) 21.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IL2014/050912 21.10.2014 (87) WO2015/059697 30.04.2015
(30) 61/893,307 21.10.2013 US
61/893,308 21.10.2013 US

(71) ENZYMOTEC LTD. (IL)
Sagi 2000 Industrial Park, 3658400 Kfar Baruch, Israel
(72) WEIDBERG, Asher (IL), NUMA, Ran (IL), BEN-DROR, Gai (IL), BAR-YOSEPH, Fabiana (IL)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) CHẾ PHẨM CHỨA CHOLIN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY VÀ SỮA CÔNG THỨC CHỨA CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa cholin và dẫn xuất tan trong nước của chúng, quy trình điều chế chế phẩm này từ nguồn tự nhiên và sữa công thức chứa chế phẩm này.

(11) **48041**
(21) 1-2016-01663
(51)[7] **C07D 471/04**, 498/04, 519/00, A61K 31/4375, 31/437, 31/4353, 31/506, 31/5383, 31/5377, 31/501, A61P 35/00
(22) 24.10.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/IB2014/065585 24.10.2014
(87) WO2015/059668 30.04.2015
(30) PCT/CN2013/086003 25.10.2013 CN
PCT/CN2014/088094 03.10.2014 CN
(71) NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
(72) BUSCHMANN, Nicole (DE), FAIRHURST, Robin Alec (GB), FURET, Pascal (FR), KNOPFEL, Thomas (CH), LEBLANC, Catherine (FR), MAH, Robert (CA), NIMSGERN, Pierre (FR), RIPOCHE, Sebastien (FR), LIAO, Lv (CN), XIONG, Jing (CN), ZHAO, Xianglin (CN), HAN, Bo (CN), WANG, Can (CN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) HỢP CHẤT PYRIDYL HAI VÒNG ĐƯỢC NGƯNG TỤ VÒNG DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ THỤ THỂ YẾU TỐ TĂNG TRƯỞNG NGUYÊN BÀO SỢI 4 (FGFR4), DƯỢC PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM KẾT HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó, trong đó các ký hiệu là như được xác định trong bản mô tả, và phương pháp điều chế hợp chất này. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm kết hợp chứa các hợp chất có hoạt tính dược lý và dược phẩm chứa hợp chất này.

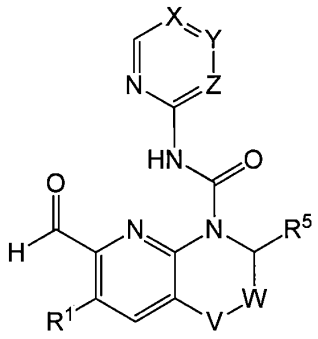

(I)

(11) **48042**
(21) 1-2016-01667 (51)[7] **C10G 9/00**
(22) 08.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/059645 08.10.2014 (87) WO2015/061038 30.04.2015
(30) 14/063,542 25.10.2013 US
(71) UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America
(72) SCHMIDT, Robert J. (US), LUEBKE, Charles P. (US), JANULIS, Rose M. (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) QUY TRÌNH XỬ LÝ XĂNG NHIỆT PHÂN
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý xăng nhiệt phân bao gồm bước tạo ra thiết bị phản ứng di-olefin ở giai đoạn thứ nhất bao gồm tầng thứ nhất và tầng thứ hai và cho dòng xăng nhiệt phân tới tầng thứ nhất của thiết bị phản ứng di-olefin ở giai đoạn thứ nhất. Tốt hơn nếu quy trình này bao gồm bước làm lạnh giữa các tầng cho dòng xăng nhiệt phân giữa tầng thứ nhất và thứ hai của thiết bị phản ứng di- olefin ở giai đoạn thứ nhất và định tuyến dòng xăng nhiệt phân được làm lạnh qua tầng thứ hai của thiết bị phản ứng di-olefin ở giai đoạn thứ nhất. Cuối cùng, theo một số phương án, tốt hơn là cũng bao gồm bước định tuyến ít nhất một phần dòng ra từ tầng thứ hai của thiết bị phản ứng di-olefin ở giai đoạn thứ nhất tới vị trí tiền lưu của tầng thứ nhất của thiết bị phản ứng di-olefin ở giai đoạn thứ nhất, sao cho dòng ra được điều chỉnh để kết hợp với dòng xăng nhiệt phân.

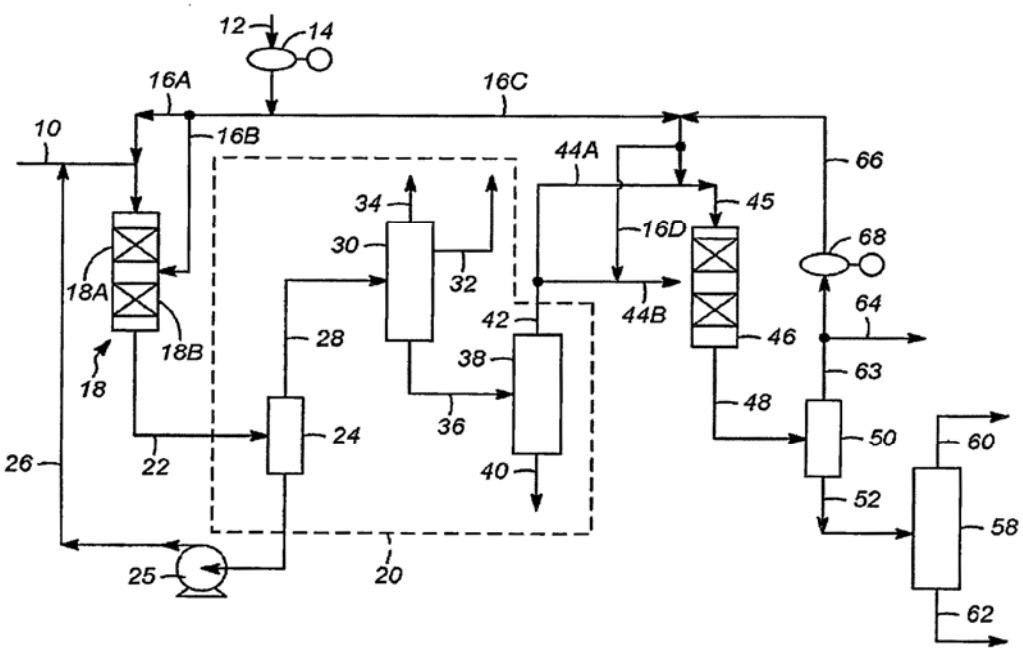

(11) **48043**
(21) 1-2016-01671 (51)[7] **C12N 15/77**, 15/52, C12P 13/00
(22) 08.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/009468 08.10.2014 (87) WO2015/053552 16.04.2015
(30) 10-2013-0121090 11.10.2013 KR
10-2014-0091307 18.07.2014 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.05.2016
(71) CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)
(Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea
(72) MOON, Jun Ok (KR), LIM, Sang Jo (KR), KWON, Do Hyun (KR), LEE, Kwang Ho (KR), BAE, Hyun Won (KR)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT AMIN DẠNG L
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất axit amin dạng L bằng cách sử dụng vi sinh vật coryne tái tổ hợp trong đó sự biểu hiện của gen đích được làm suy yếu nhờ sử dụng phương pháp ức chế phiên mã gen.

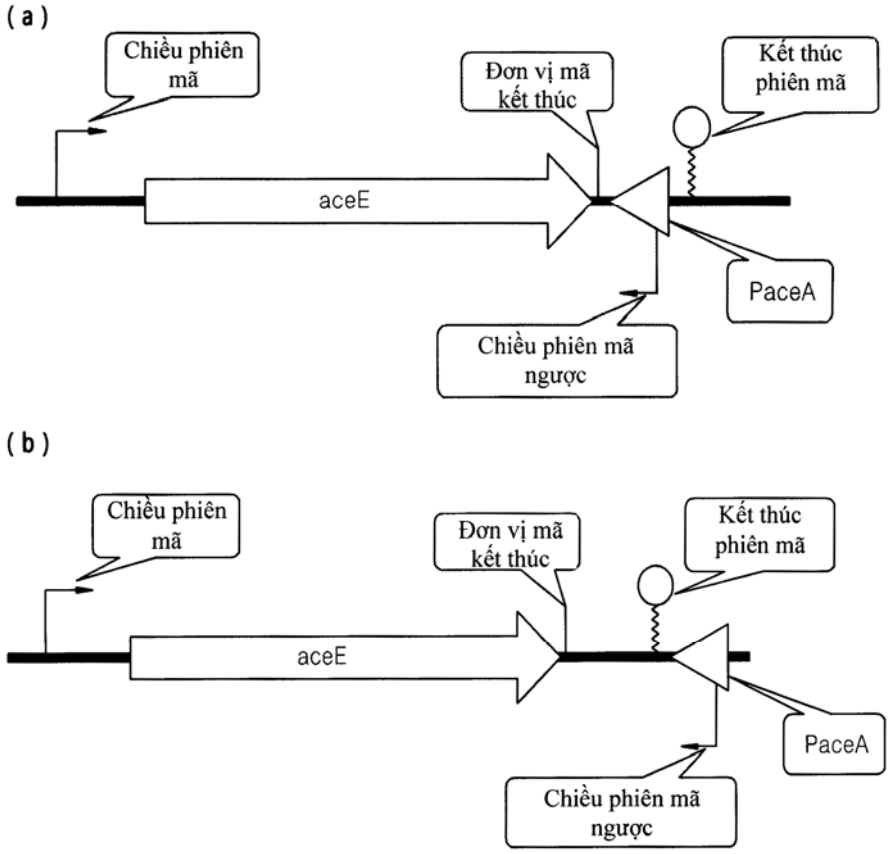

(11) **48044**
(21) 1-2016-01672 (51)[7] **B62J 35/00**
(22) 29.11.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/082224 29.11.2013 (87) WO2015/079566 A1 04.06.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.05.2016
(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
(72) Yoshikazu ICHIHARA (JP), Kazuya MINOWA (JP), Kiyoshi KATAGIRI (JP), Taiki SASAGE (JP), Jun TOMIYAMA (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN
(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên có khả năng có được tấm ốp bình nhiên liệu với hình dạng bên ngoài liền khối, đồng thời đảm bảo được mức độ tự do về hình dạng của bình nhiên liệu. Tấm ốp bình nhiên liệu (110) có các phần ốp bình nhiên liệu bên trái và bên phải (112) để che các mặt bên trái và bên phải của bình nhiên liệu (61), và các phần ốp trước (114) mà kéo dài đến giữa ống đầu (21) và bình nhiên liệu (61) để che mặt trước của bình nhiên liệu (61), và nối các phần ốp bình nhiên liệu bên trái và bên phải (112).

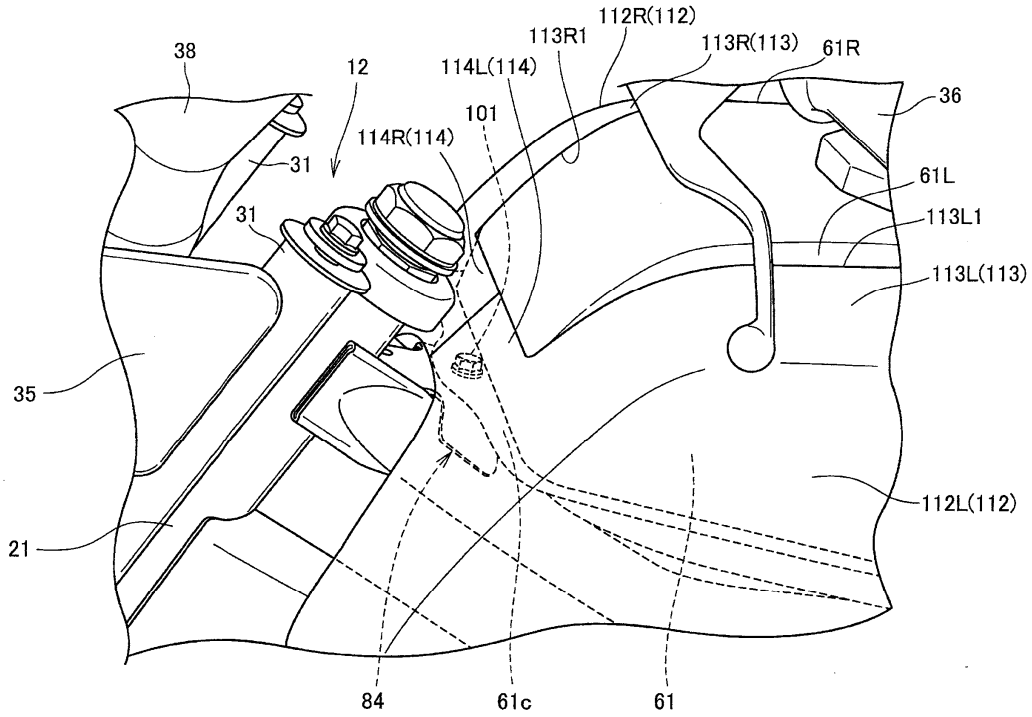

(11) **48045**
(21) 1-2016-01676 (51)[7] **A61K 31/715**, 47/48, A61P 43/00
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IB2014/065201 10.10.2014 (87) WO2015/052684 16.04.2015
(30) 3047/DEL/2013 11.10.2013 IN
2363/DEL/2014 20.08.2014 IN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.05.2016
(71) MSD WELLCOME TRUST HILLEMAN LABORATORIES PVT. LTD. (IN)
D-15, Ground Floor, Jangpura Extension, New Delhi 110 014, India
(72) GILL, Davinder (IN), CHHIKARA, Manoj Kumar (IN), RANA, Rakesh (IN), DALAL, Juned (IN), SINGH, Deepti (IN), KANCHAN, Vibhu (IN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(54) THỂ LIÊN HỢP POLYSACARIT-PROTEIN CÓ KHẢ NĂNG SINH MIỄN DỊCH VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến thể liên hợp polysacarit-protein có khả năng sinh miễn dịch thể hiện độ chuẩn kháng thể đáng kể. Protein mang bệnh thu được từ nhóm vi khuẩn gram dương, mảnh polysacarit thu được từ nhóm vi khuẩn gram âm, tốt hơn là từ Haemophilus influenzae loại huyết thanh b (Hib), Neisseria meningitidis nhóm huyết thanh A và C (MenA và MenC). Sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế các thể liên hợp polysacarit-protein nhanh và sản lượng cao, trong đó protein mang bệnh được tạo ra phản ứng với các mảnh polysacarit được phân tách và được khử trùng hợp có độ dài tối ưu thu được thể liên hợp polysacarit-protein sử dụng hóa học amin hóa khử. Sáng chế còn đề cập đến quy trình hóa học để tạo mảnh polysacarit đến độ dài tối ưu để sử dụng trong sự liên hợp.

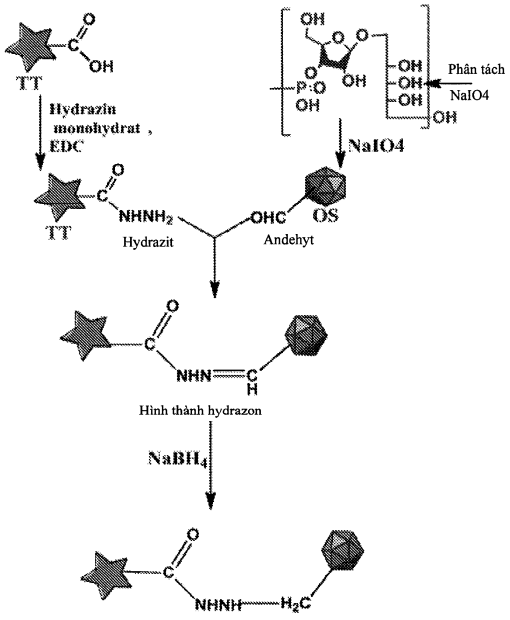

(11) **48046**
(21) 1-2016-01679 (51)[7] **E04F 15/02**
(22) 24.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/SE2014/051251 24.10.2014 (87) WO2015/060780 A1 30.04.2015
(30) 1351273-6 25.10.2013 SE
(71) CERALOC INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, 263 65 VIKEN, Sweden.
(72) Darko PERVAN (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) BỘ TẤM XÂY DỰNG VÀ HỆ THỐNG SÀN ĐƯỢC TRANG BỊ HỆ THỐNG KHÓA CƠ KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tấm xây dựng, đặc biệt là bộ tấm sàn, được trang bị một hệ thống khoá bao gồm một số kẹp được nối với một cạnh tấm có một phần lõm được tạo ra trong môi dưới hoặc trong lưỡi. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến hệ thống sàn bao gồm: tấm thứ nhất (A) và tấm thứ hai (B) được trang bị hệ thống khoá bao gồm các kẹp. Hệ thống khoá này được tạo kết cấu để khoá cạnh thứ nhất của tấm thứ nhất với cạnh thứ hai của tấm thứ hai theo phương nằm ngang và phương thẳng đứng.

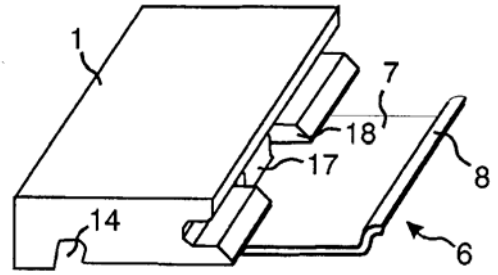

(11) **48047**
(21) 1-2016-01680 (51)[7] **B32B 38/14**, 23/08, E04F 15/10
(22) 22.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/SE2014/051246 22.10.2014 (87) WO2015/060778 A1 30.04.2015
(30) 1351260-3 23.10.2013 SE
(71) FLOOR IPTECH AB (SE)
Prastavagen 513, 263 65 VIKEN, Sweden.
(72) Darko PERVAN (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO LỚP TRANG TRÍ CHỊU MÀI MÒN, TẤM SÀN VÀ NỀN IN DẠNG TẤM DỄ UỐN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo lớp trang trí chịu mài mòn bằng cách in kỹ thuật số lên nền (4) làm từ vật liệu polyme bằng cách kết dính lớp in (34) chứa các hạt ở dạng bột lên bề mặt của nền này. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra nền (4) và lớp trong suốt (3) chứa vật liệu dẻo nhiệt, tạo lớp in (34) chứa các hạt lên nền (4) hoặc lớp trong suốt (3), in ảnh kỹ thuật số chứa chất tạo màu (23) lên trên lớp in (34), và kết dính lớp in (34) chứa các chất tạo màu (23) với lớp trong suốt (3) và nền (4) bằng nhiệt và lực ép sao cho ảnh kỹ thuật số được định vị giữa lớp trong suốt (3) và nền (4).
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tấm sàn và nền in dạng tấm dễ uốn có lớp trang trí.

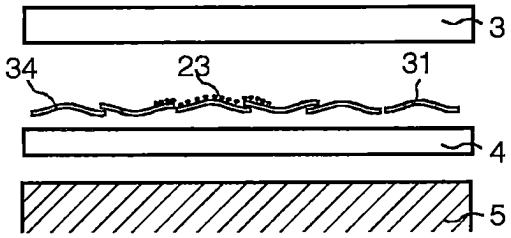

(11) **48048**
(21) 1-2016-01681 (51)[7] **C08G 18/48**, 18/22, 18/66
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060012 10.10.2014 (87) WO2015/057505 A1 23.04.2015
(30) 61/890,899 15.10.2013 US
(71) LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
(72) Marie A. PERSOONS (BE), Jacques P.E.J. HORRION (BE), Dirk DE VOS (BE), Yves SCHELLEKENS (BE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) CHẾ PHẨM POLYURETAN DẺO NHIỆT ĐƯỢC TẠO RA BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẤT XÚC TÁC KHÔNG CHỨA THIẾC VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM POLYURETAN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt (TPU), bao gồm các chất trên cơ sở isoxyanat béo. Nhằm khắc phục khả năng phản ứng chậm của một vài diisoxyanat, chất xúc tác thường được thêm vào để đẩy nhanh phản ứng tạo ra uretan. Polyuretan dẻo nhiệt được mô tả ở đây sử dụng các chất xúc tác không chứa thiếc trong khi vẫn giữ được độ ổn định tia cực tím cần thiết cho nhiều ứng dụng công nghiệp.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt, sản phẩm chứa chế phẩm này và phương pháp để duy trì độ ổn định tia cực tím của chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt.

(11) **48049**
(21) 1-2016-01689 (51)[7] **H04L 1/00**, H04W 28/00
(22) 11.03.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/073227 11.03.2014 (87) WO2015/062194 07.05.2015
(30) PCT/CN2013/086382 31.10.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.05.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) XIA, Liang (CN), XIA, Yuan (CN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP THÔNG BÁO THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO THÔNG TIN, TRẠM GỐC, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị để thông báo thông tin, báo cáo thông tin, và nhận dữ liệu, để UE (User Equipment - thiết bị người dùng) thực hiện phép đo CQI (Channel Quality Indicator - chỉ thị chất lượng kênh) chính xác hơn trên tài nguyên đo cụ thể, hoặc UE nhận dữ liệu một cách hiệu quả hơn trên tài nguyên truyền cụ thể. Phương pháp thông báo thông tin này bao gồm các bước: xác định ít nhất hai nhóm tài nguyên và thông tin cấu hình thông tin trạng thái kênh (Channel State Information - CSI) tương ứng với mỗi trong số các nhóm tài nguyên này, trong đó ít nhất hai nhóm tài nguyên và thông tin cấu hình CSI này cần được thông báo cho thiết bị người dùng UE, và thông tin cấu hình CSI này được dùng để cho biết tập hợp ứng viên CSI; và thông báo cho UE về ít nhất hai nhóm tài nguyên và thông tin cấu hình CSI mà tương ứng với mỗi trong số các nhóm tài nguyên này.

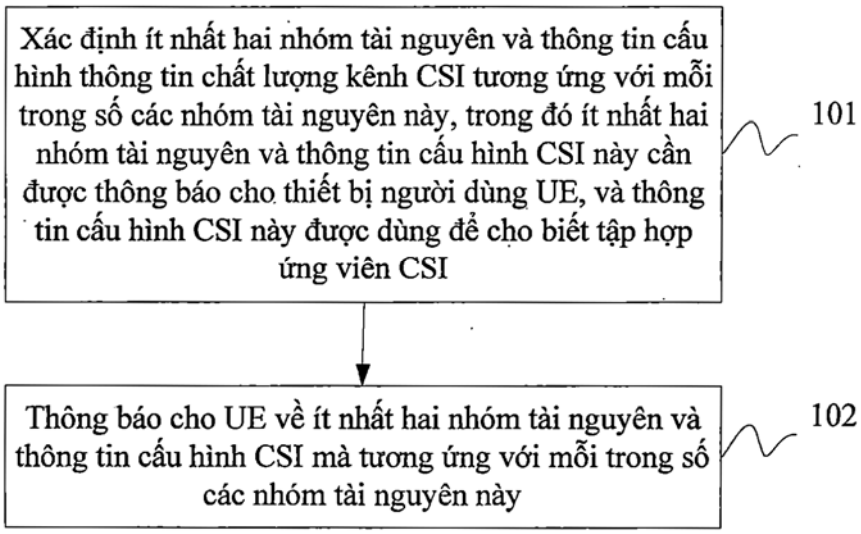

(11) **48050**
(21) 1-2016-01690 (51)[7] **C10L 5/44**, C10B 53/02, C10L 9/08
(22) 17.07.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CA2014/050679 17.07.2014 (87) WO2015/006871 22.01.2015
(30) 61/847,399 17.07.2013 US
61/953,519 14.03.2014 US
(71) TORREFUSION TECHNOLOGIES INC. (CA)
301 - 958 West 8th Avenue, Vancouver, British Columbia V5Z 1E3, Canada
(72) WIREN Brent (CA), ADAMS Paul (CA), MOON J. J. (CA), GOODWIN John (CA), TAYLOR Larry Brent (CA)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT SINH KHỐI ĐƯỢC LÀM ĐẶC VÀ ĐƯỢC RANG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẤT LỎNG DỄ CHÁY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sinh khối và/hoặc chất rắn sinh học được rang và làm đặc chứa chất lỏng dễ cháy nằm trong khoảng từ 2% đến 25% trọng lượng (w/w). Quy trình này bao gồm bước làm đặc sinh khối và/hoặc chất rắn sinh học, hoặc tạo ra sinh khối và/hoặc chất rắn sinh học được làm đặc, và ngâm vật liệu được làm đặc trong chất lỏng dễ cháy nóng trong khoảng từ 2 đến 120 phút đến khi vật liệu được làm đặc được rang. Chất lỏng dễ cháy có thể thu được từ nguồn bất kỳ, ví dụ dầu thu được từ nguồn động vật, thực vật và từ biển, hoặc ngoài ra, sản phẩm dầu mỏ. Chất lỏng dễ cháy được gia nhiệt tới nhiệt độ nằm trong khoảng từ 160°C đến 320°C trước khi ngâm vật liệu sinh khối được làm đặc. Sáng chế cũng đề cập đến sinh khối và/hoặc chất rắn sinh học được rang và làm đặc chứa chất lỏng dễ cháy nằm trong khoảng từ 2% đến 25% w/w.

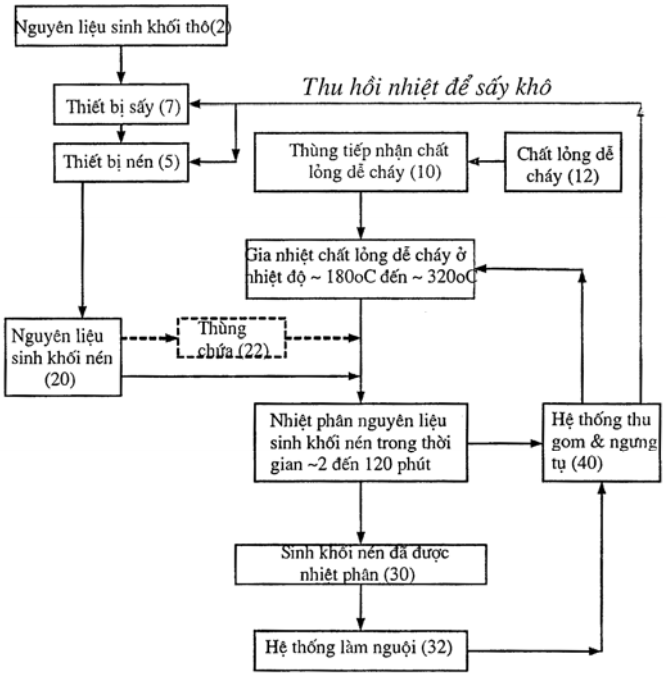

(11) **48051**
(21) 1-2016-01691 (51)[7] **H04B 7/26**, H04W 72/12
(22) 10.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2014/009539 10.10.2014 (87) WO2015/053590 A1 16.04.2015
(30) 10-2013-0121346 11.10.2013 KR
10-2014-0012251 03.02.2014 KR
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) Youngbum KIM (KR), Joonyoung CHO (KR), Hyoungju JI (KR), Seunghoon CHOI (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối và trạm cơ sở để truyền tín hiệu chuẩn thăm dò (SRS: Sounding Reference Signal) hoặc kênh dùng chung liên kết lên vật lý (PUSCH: Physical Uplink Shared Channel) trong hệ thống truyền thông di động. Theo một phương án thực hiện sáng chế, phương pháp truyền thông của thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông hỗ trợ kết hợp sóng mang giữa thành phần sóng mang sử dụng sơ đồ song công phân tần (FDD: Frequency Division Duplex) và thành phần sóng mang sử dụng sơ đồ song công phân thời (TDD: Time Division Duplex) bao gồm các bước: thu thông tin thiết lập liên quan đến việc truyền tín hiệu SRS từ trạm cơ sở; thu thông tin lịch biểu liên quan đến dữ liệu liên kết lên từ trạm cơ sở; xác định xem có hay không xuất hiện việc truyền đồng thời tín hiệu SRS và dữ liệu liên kết lên; và thiết lập việc truyền dữ liệu liên kết lên hoặc tín hiệu SRS sao cho tổng của các công suất truyền tương ứng của ký hiệu thứ nhất và ký hiệu thứ hai trong ô FDD và ký hiệu thứ nhất và ký hiệu thứ hai trong ô TDD không vượt quá công suất truyền tối đa của thiết bị đầu cuối nếu có xuất hiện việc truyền đồng thời tín hiệu SRS và dữ liệu liên kết lên, trong đó sự định thời của ký hiệu thứ nhất trong ô FDD tương ứng với sự định thời của ký hiệu thứ nhất trong ô TDD, và sự định thời của ký hiệu thứ hai trong ô FDD tương ứng với sự định thời của ký hiệu thứ hai trong ô TDD. Theo phương án thực hiện sáng chế, sáng chế tạo ra phương pháp truyền tín hiệu SRS của thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông không dây cho phép thiết bị đầu cuối truyền dữ liệu liên kết lên có hiệu quả.

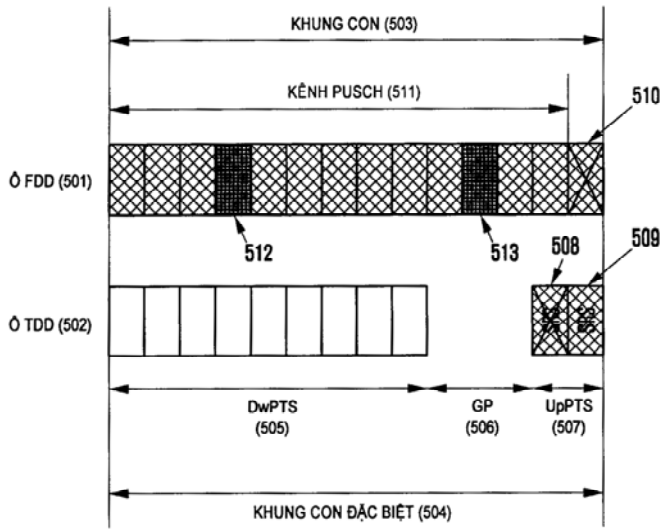

(11) **48052**
(21) 1-2016-01693 (51)[7] **B62J 99/00**
(22) 04.11.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/IT2014/000285 04.11.2014 (87) WO2015/068180 14.05.2015
(30) RM2013A000611 05.11.2013 IT
RM2014A000145 20.03.2014 IT
(71) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera (Pisa), Italy
(72) SANTUCCI, Mario (IT), CARMIGNANI, Luca (IT), DI TANNA, Onorino (IT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) XE CƠ GIỚI BAO GỒM HỆ THỐNG TÁI TẠO ÂM THANH TRONG DẢI TẦN SỐ ÂM THANH CÓ BỘ KÍCH RUNG ĐIỆN TỪ

(57) Sáng chế đề cập đến xe cơ giới (1), bao gồm: kết cấu đỡ; ít nhất hai bánh xe (2, 3) được gắn vào kết cấu đỡ; động cơ kéo (4) được gắn vào kết cấu đỡ và hệ thống truyền động (5) được làm thích ứng để truyền chuyển động từ động cơ kéo (4) đến ít nhất một (3) trong hai bánh xe (2, 3); ít nhất một nắp hoặc tấm chắn (6, 7, 8) được gắn vào kết cấu đỡ; hệ thống tái tạo âm thanh (20, 21) trong dải tần số âm thanh được làm thích ứng để tái tạo các tín hiệu âm thanh trong dải tần số âm thanh như âm nhạc, giọng nói, tín hiệu, các tín hiệu trạng thái. Hệ thống tái tạo âm thanh trong dải tần số âm thanh (20, 21) bao gồm thiết bị điều khiển (20) và ít nhất một bộ kích rung điện từ treo đàn hồi (21) được gắn vào tấm (6, 7, 8) và được nối liên động với thiết bị dẫn động (20) để tiếp nhận tín hiệu điều khiển điện ở đầu vào và tác dụng ứng suất cơ học ở đầu ra được làm thích ứng để làm cho tấm (6, 7, 8) rung ở trạng thái có điều khiển để tái tạo tín hiệu âm thanh trong dải tần số âm thanh nhờ các sóng âm thanh được tạo ra bằng rung động có điều khiển của tấm nêu trên.

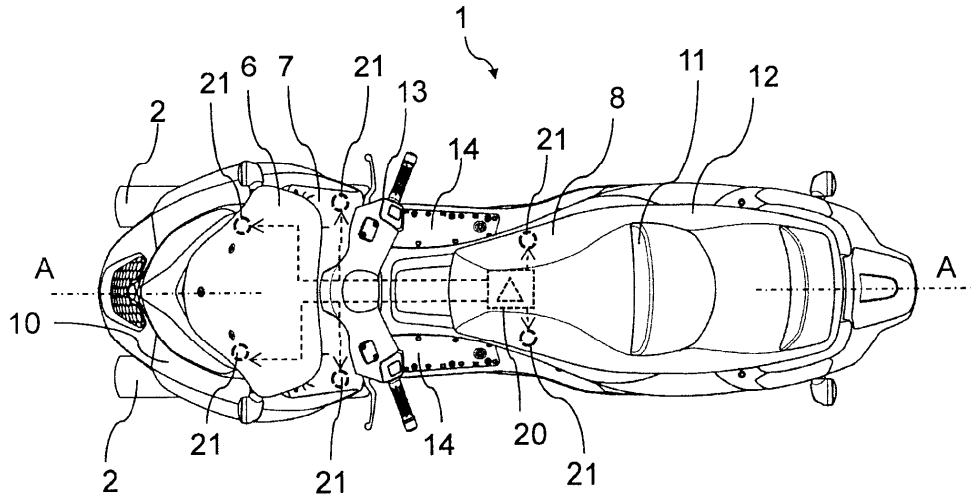

(11) **48053**
(21) 1-2016-01701 (51)[7] **G08B 25/00**
(22) 14.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/SG2013/000439 14.10.2013 (87) WO2015/057157 23.04.2015
(71) CONCORDE ASIA PTE. LTD. (SG)
4008 Ang Mo Kio Avenue 10, #01-09/10, Techplace 1, Singapore 569625, Singapore
(72) CHUA, Swee Kheng (SG)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN LƯU ĐỘNG, HỆ THỐNG QUẢN LÝ TRANG THIẾT BỊ, HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ LƯU ĐỘNG, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ TRANG THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ LƯU ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển lưu động được làm tương thích để di chuyển đến nhiều công trình, thiết bị điều khiển lưu động này có hệ thống kiểm soát trung tâm được làm tương thích để truyền thông với hệ thống trang thiết bị của mỗi trong số nhiều công trình, sao cho thiết bị điều khiển lưu động được làm tương thích để di chuyển đến một trong số nhiều công trình khi được cảnh báo bởi hệ thống trang thiết bị của một trong số nhiều công trình này. Hệ thống quản lý trang thiết bị được làm tương thích để quản lý ít nhất một trong số nhiều công trình, hệ thống quản lý trang thiết bị này có thiết bị điều khiển lưu động và nhiều hệ thống trang thiết bị, mỗi hệ thống trang thiết bị được làm tương thích để kiểm soát một trong số nhiều công trình. Phương pháp quản lý trang thiết bị để kiểm soát nhiều công trình sử dụng thiết bị điều khiển lưu động. Hệ thống điều khiển thiết bị lưu động có nhiều thiết bị điều khiển lưu động và thiết bị điều khiển chính được làm tương thích để kiểm soát vị trí của nhiều thiết bị điều khiển và điều khiển nhiều thiết bị điều khiển lưu động. Phương pháp điều khiển thiết bị lưu động bao gồm bước kiểm soát vị trí của nhiều thiết bị điều khiển lưu động từ thiết bị điều khiển chính; và truyền thông giữa thiết bị điều khiển chính và nhiều thiết bị điều khiển lưu động.

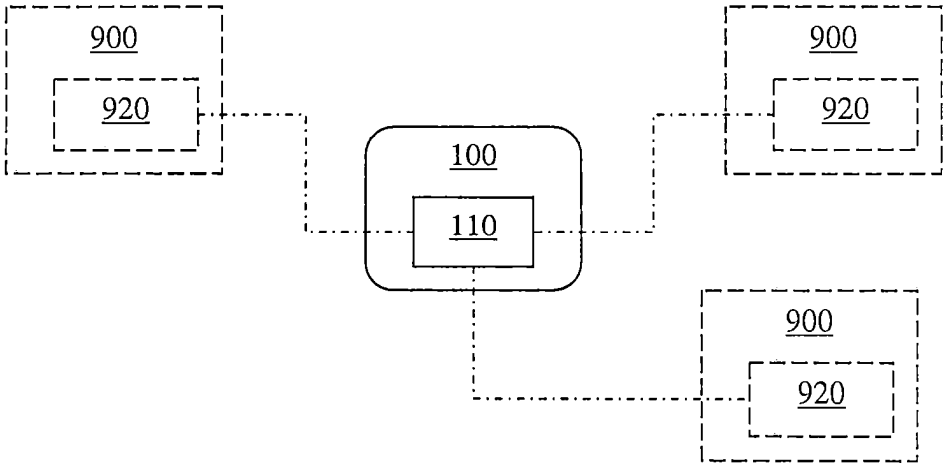

(11) **48054**
(21) 1-2016-01706 (51)[7] **F25B 30/00**, F24D 11/02, F24H 4/00, F25B 6/04
(22) 28.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/MY2014/000224 28.08.2014 (87) WO2015/053610 16.04.2015
(30) PI2013701926 11.10.2013 MY
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.05.2016
(71) THERMO HYGRO CONSULTANTS SDN BHD (MY)
No. 2, Teknologi Kubik No 6, Jalan Teknologi 3/4, Taman Sains Selangor 1, 47810 Kota Damansara, Petaling Jaya, Selangor, Malaysia
(72) CHUA, Keng Seng (MY)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) THIẾT BỊ ĐUN NÓNG BẰNG BƠM NHIỆT
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đun nóng bằng bơm nhiệt (1) dùng để đun nóng chất lưu bao gồm nhiều vòng tuần hoàn chất lưu (110 đến n10) được xếp chồng lên trên đường dẫn dòng hệ thống (10) giữa đầu vào hệ thống (101) và đầu ra hệ thống (102). Dòng chất lưu đi qua đường dẫn dòng hệ thống (10) khác biệt ở chỗ có lưu lượng tương đối thấp hơn và có sự tăng nhiệt độ cao giữa đầu ra hệ thống (102) và đầu vào hệ thống (101) trong khi dòng chất lưu đi qua từng vòng tuần hoàn chất lưu (từ 110 đến n10) khác biệt ở chỗ lưu lượng độc lập tương đối cao hơn và sự tăng nhiệt độ thấp hơn giữa đầu ra vòng tuần hoàn (từ 114 đến n14) tương ứng và đầu vào vòng tuần hoàn (từ 113 đến n13). Chất lưu lạnh hơn đi vào mỗi đầu vào vòng tuần hoàn (từ 113 đến n13) được nâng lên đến nhiệt độ cao hơn bằng cách trộn với chất lưu nóng hơn từ ống dẫn dòng hồi lưu (từ 112 đến n12), sau đó, lưu thông tuần hoàn qua bình ngưng (từ 132 đến n32) để tăng thêm nhiệt độ; và sau đó, một phần chất lưu chảy ra khỏi đầu ra vòng tuần hoàn (từ 114 đến n14) và phần còn lại quay lại qua ống dẫn dòng hồi lưu (từ 112 đến n12) để trộn với và tăng nhiệt độ chất lưu lạnh hơn đi vào vòng tuần hoàn chất lưu (từ 110 đến n10) từ đầu vào vòng tuần hoàn (từ 113 đến n13) tương ứng.

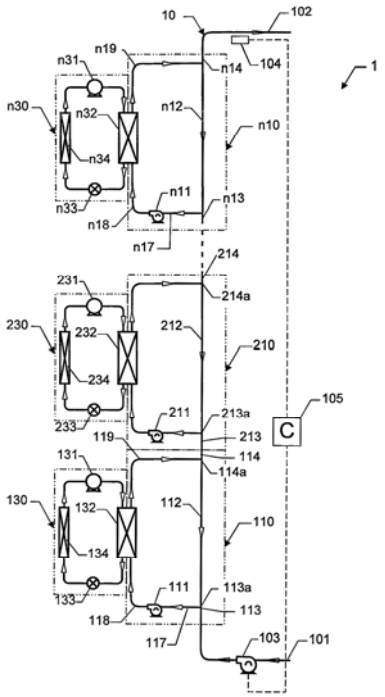

(11) **48055**
(21) 1-2016-01707
(51)[7] **A01N 43/56**, 47/40, 25/00, C07D 231/40
(22) 17.10.2014
(43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061024 17.10.2014
(87) WO2015/058026 23.04.2015
(30) 61/892,137 17.10.2013 US
62/001,929 22.05.2014 US
62/036,861 13.08.2014 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) YANG, Qiang (US), LORSBACH, Beth (US), ROSS, JR., Ronald (US), GRAY, Kaitlyn (US), ZHANG, Yu; (US), ROTH, Gary (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT LÀM THUỐC TRỪ DỊCH HẠI
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tổng hợp hóa học một cách hiệu quả và kinh tế hợp chất thioete làm thuốc trừ dịch hại và hợp chất sulfoxit làm thuốc trừ dịch hại. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến một số hợp chất mới nhất định cần thiết đối với quy trình tổng hợp này. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất thioete làm thuốc trừ dịch hại từ 4- nitropyrazol làm nguyên liệu ban đầu.

(11) **48056**
(21) 1-2016-01708 (51)[7] **C07K 14/605**, A61K 38/26
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/072293 17.10.2014 (87) WO2015/055801 23.04.2015
(30) 61/892,256 17.10.2013 US
(71) 1. ZEALAND PHARMA A/S (DK)
Smedeland 36, DK-2600 Glostrup, Denmark
2. BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany
(72) Ditte RIBER (DK), Jakob Lind TOLBORG (DK), Dieter Wolfgang HAMPRECHT (DE), Wolfgang RIST (DE)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) HỢP CHẤT TƯƠNG TỰ GLUCAGON ĐƯỢC AXYLAT HÓA DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH TIỂU ĐƯỜNG VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất tương tự glucagon được axylat hóa dùng để điều trị bệnh tiểu đường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất, kít chứa hợp chất, phương pháp tổng hợp hợp chất và phương pháp tạo ra hợp chất này.

(11) **48057**
(21) 1-2016-01713 (51)[7] **C03C 17/34**, 17/36, C23C 14/08, 14/58
(22) 14.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/FR2014/052615 14.10.2014 (87) WO2015/055944 A1 23.04.2015
(30) 1360092 17.10.2013 FR
1453402 16.04.2014 FR
(71) SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE (FR)
18 Avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France
(72) CANOVA, Lorenzo (IT), LAMlNE, Driss (FR), NADAUD, Nicolas (FR), ROY, Sébastien (FR), WANAKULE, Nisita (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT PHẨM, VẬT PHẨM SẢN XUẤT ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY VÀ CÁC VẬT DỤNG GẮN KÍNH BAO GỒM VẬT PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vật phẩm bao gồm nền làm bằng thủy tinh hoặc gốm thủy tinh mà ít nhất một trong số các bề mặt của nó được phủ ít nhất một phần bởi một lớp gồm nhiều lớp mỏng không bao gồm lớp bạc và gồm ít nhất một lớp oxit mỏng trong suốt dẫn điện, quy trình này bao gồm các bước:
- tạo lớp gồm nhiều lớp bằng cách lắng phủ, trong đó lớp oxit mỏng trong suốt dẫn điện và ít nhất một lớp mỏng đồng nhất được lắng phủ, lớp mỏng đồng nhất này là lớp kim loại, lớp cacbua kim loại hoặc lớp nitrua kim loại, trừ nhôm nitrua; và
- xử lý nhiệt, trong đó lớp gồm nhiều lớp thu được được cho tiếp xúc với bức xạ.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật phẩm sản xuất được bằng quy trình nêu trên và các vật dụng gắn kính bao gồm vật phẩm này.

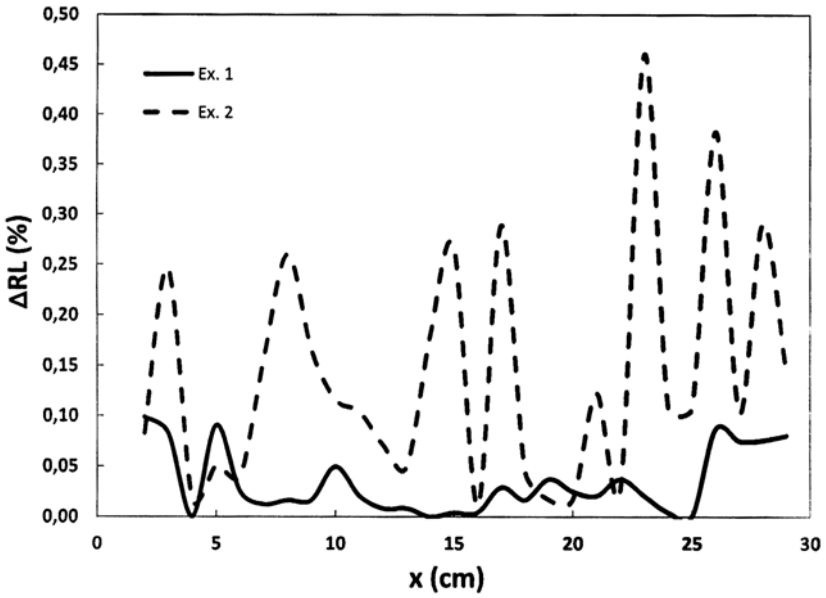

(11) **48058**
(21) 1-2016-01716 (51)[7] **H01Q 25/00**
(22) 13.08.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2014/084275 13.08.2014 (87) WO2015/051668 A1 16.04.2015
(30) 201310477365.9 12.10.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.05.2016
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) ZHAO, Jianping (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) HỆ THỐNG ANTEN VÀ TRẠM CƠ SỞ
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống anten và trạm cơ sở. Hệ thống anten theo sáng chế bao gồm mạng anten thứ nhất được tạo cấu hình để tạo ra vùng phủ của búp sóng rộng và mạng anten thứ hai được tạo cấu hình để tạo ra vùng phủ của búp sóng hẹp. Mạng anten thứ nhất bao gồm ít nhất một cột anten, trong đó mỗi cột anten tạo ra ít nhất một cổng búp sóng rộng; mạng anten thứ hai bao gồm ít nhất hai cột anten, và mạng anten thứ hai tạo ra ít nhất một cổng búp sóng hẹp. Các phương án theo sáng chế giải quyết vấn đề các anten nhiều cột gần nhau chỉ có thể tạo ra búp sóng hẹp, và đáp ứng yêu cầu rằng hệ thống anten cần tạo ra cả búp sóng rộng và búp sóng hẹp.

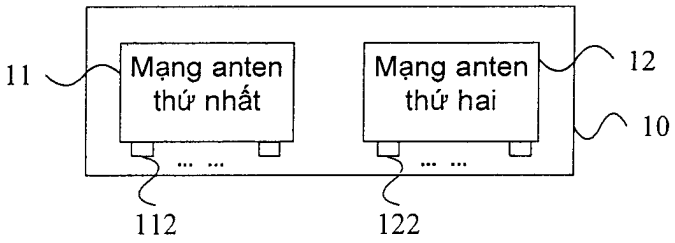

(11) **48059**
(21) 1-2016-01719 (51)[7] **B22D 41/50**, 41/56
(22) 13.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/071865 13.10.2014 (87) WO2015/055569 23.04.2015
(30) 13188595.6 14.10.2013 EP
(71) VESUVIUS GROUP (SA) (BE)
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, BELGIUM
(72) Mariano COLLURA (IT)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) CƠ CẤU NỐI ĐỂ NỐI ĐẢO CHIỀU ỐNG RÓT KÍN VỚI ỐNG GOM, ỐNG RÓT KÍN TỰ ĐỠ, BỘ DỤNG CỤ BAO GỒM CƠ CẤU NỐI NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ỐNG RÓT KÍN VỚI ỐNG GOM

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu nối để nối đảo chiều ống rót kín với ống gom, ống rót kín tự đỡ, bộ dụng cụ bao gồm cơ cấu nối này và phương pháp nối ống rót kín với ống gom. Sáng chế đề cập đến cơ cấu nối (34) nối với ống rót kín (111) để nối theo cách đảo chiều miệng nạp (115a) của ống rót kín này với ống gom (112) được lắp cố định vào bên ngoài của đáy thùng rót (11) trong thiết bị đúc kim loại, bằng cách ít nhất là chốt thứ nhất và chốt thứ hai kéo dài (32) được lắp xoay được trên khớp nối (36), sao cho các chốt này có thể xoay được từ vị trí cố định đến vị trí không chịu tải. Vị trí không chịu tải của các chốt cho phép ống rót kín gài khớp vào ống gom ở trạng thái đúc, và vị trí cố định của các chốt cho phép phương tiện hãm (33, 33a) trên các chốt này gài khớp vào phương tiện cố định thích hợp (31, 31a) được tạo ra trên khung có cửa gắn với ống gom.

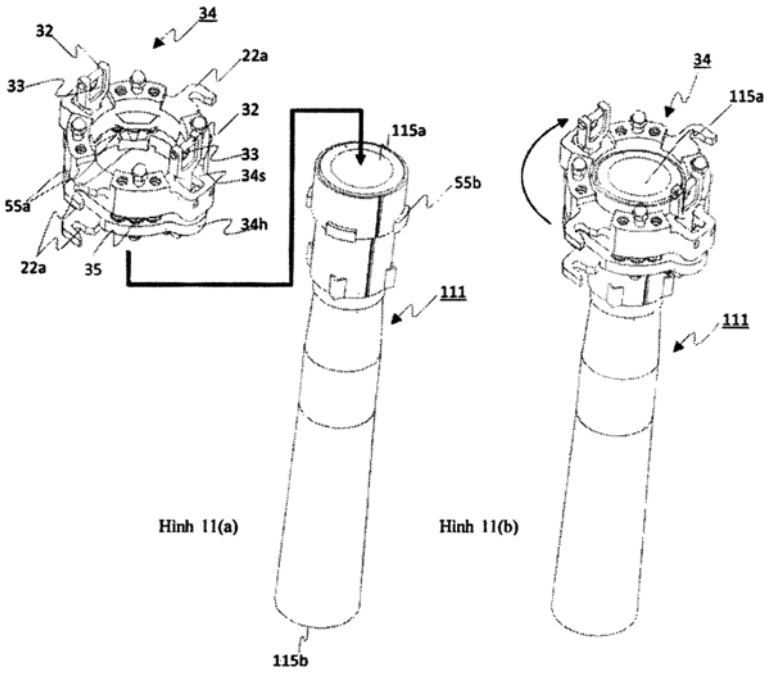

Hình 11(a) Hình 11(b)

(11) **48060**
(21) 1-2016-01727 (51)[7] **B01D 35/027**, 61/08, 61/10, B23P 11/00
(22) 16.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060815 16.10.2014 (87) WO2015/057914 23.04.2015
(30) 61/892,785 18.10.2013 US
14/514,505 15.10.2014 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.05.2016
(71) NORTHERN TECHNOLOGIES INTERNATIONAL CORPORATION (US)
23900 Mercantile Road, Beachwood, Ohio 44122, United States of America
(72) LYUBLINSKI, Efim Ya (US), RAMDAS, Gautam (US), VAKS, Yefim (US), NATALE, Terry Alan (US), POSNER, Monique Humbert (US), BAKER, Kelly (US), ROYTMAN, Alexander (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) ĐÁY PHÍA MẶT ĐẤT CỦA BỂ LƯU TRỮ VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ ĐÁY PHÍA MẶT ĐẤT CỦA BỂ LƯU TRỮ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bảo vệ đáy phía mặt đất của bể lưu trữ khỏi sự ăn mòn bằng cách trang bị cho bể lưu trữ (1) đã lắp đặt hệ thống phân phối chân bể quanh chu vi tấm đế (7) của bể lưu trữ chẳng hạn, và đưa một lượng thích hợp chất ức chế sự ăn mòn vào hệ thống phân phối chân bể, theo đó chất ức chế sự ăn mòn này được tiếp nhận dễ dàng vào khu vực giữa nền (6) và tấm đế (7) của bể. Hệ thống này không cần đến bất kỳ sự làm mới bể nào và giúp đưa vào và bổ sung dễ dàng chất ức chế mà không làm gián đoạn hoạt động của bể. Hệ thống cũng không cần cải tiến bể và không cần thay thế các panen tấm đế của bể.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đáy phía mặt đất của bể lưu trữ.

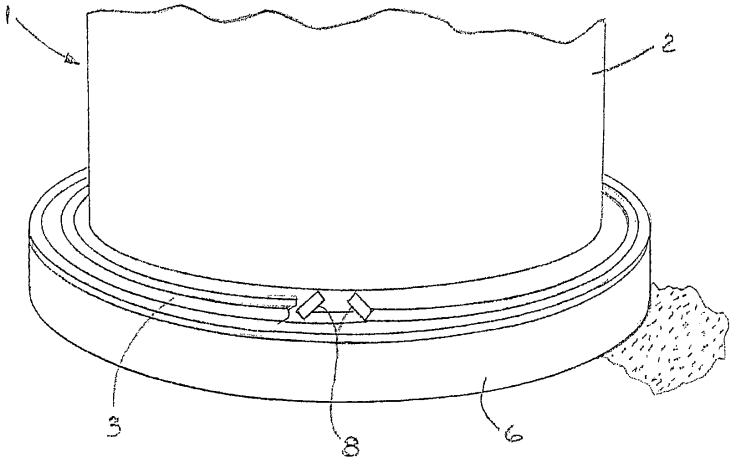

(11) **48061**
(21) 1-2016-01734 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/647
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061078 17.10.2014 (87) WO2015/061163 30.04.2015
(30) 61/894,348 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) ZHANG, Yu (US), TRULLINGER, Tony K. (US), HUNTER, Ricky (US), BUYSSE, Ann M. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI, PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT PYRIĐIN TRIAZOL

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm trừ dịch hại chứa hợp chất pyriđin triazol có công thức (I) hoặc muối nông dụng bất kỳ của nó, trong đó R_1, R_2, R_3, R_4, R_5, Z và x được định nghĩa như trong bản mô tả, phương pháp kiểm soát dịch hại, bao gồm bước đưa chế phẩm này vào khu vực cần kiểm soát với lượng đủ để kiểm soát dịch hại, và phương pháp điều chế hợp chất pyriđin triazol này.

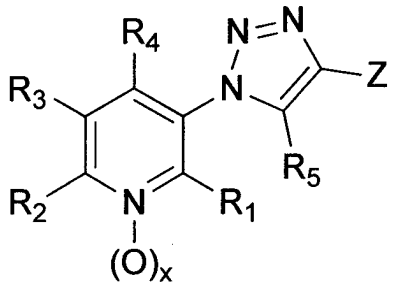

(I)

(11) **48062**
(21) 1-2016-01746 (51)[7] **C07D 231/12**, A01N 43/56, A01P 3/00
(22) 12.12.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/CN2013/089220 12.12.2013 (87) WO2015/058444 A1 30.04.2015
(30) 201310502473.7 23.10.2013 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2016
(71) 1. CENTRAL CHINA NORMAL UNIVERSITY (CN)
No.152 Luoyu Road, Hongshan District Wuhan, Hubei 430079, P.R. China
2. BEIJING YOLOO BIO-TECHNOLOGY CORP., LTD. (CN)
East of Derenwu Country, Yongledian Town, Tongzhou District Beijing 101105, P.R. China
(72) YANG, Guangfu (CN), XIONG, Li (CN), CHEN, Qiong (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
(54) HỢP CHẤT AMIT PYRAZOL CHỨA ÊTE ĐIPHENYL VÀ HỖN HỢP THUỐC TRỪ SÂU CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất amit pyrazol chứa ête điphenyl. Hợp chất này có công thức I và/hoặc công thức II như được xác định trong phần mô tả, việc ứng dụng hợp chất này trong việc ngăn chặn và điều trị bệnh khô vằn lúa và bệnh phấn trắng dưa chuột, và hỗn hợp thuốc trừ sâu có chứa hợp chất này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hỗn hợp thuốc trừ sâu chứa hợp chất này.

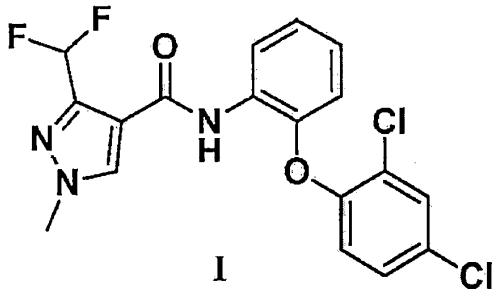

I

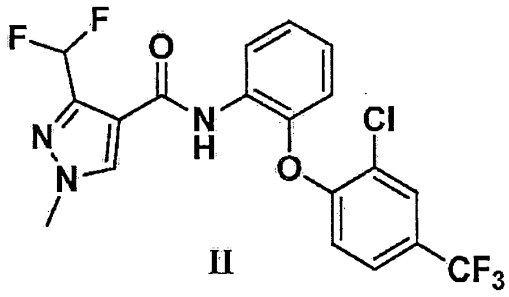

II

(11) **48063**
(21) 1-2016-01747 (51)[7] **C04B 28/18**, 14/42, 16/02, 16/06, 38/00
(22) 03.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2014/005054 03.10.2014 (87) WO2015/056418 A1 23.04.2015
(30) 2013-215515 16.10.2013 JP
(71) NICHIAS CORPORATION (JP)
6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8555 Japan
(72) YOSHIDA, Shohei (JP), ABE, Naoki (JP), KOBAYASHI, Yuki (JP), ONODERA, Kazuya (JP), TAKASHIMA, Ryohei (JP), NAGAI, Koji (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) TẤM CANXI SILICAT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CANXI SILICAT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến tấm canxi silicat chứa canxi silicat chứa tinh thể tobermorit, trong đó tổng các tích của cường độ It (đơn vị: cp) và độ rộng bán đỉnh Wh (đơn vị: °) của ba hoặc lớn hơn ba đỉnh cao nhất được chọn từ các chỉ số mặt tinh thể (002), (004), (220), (408) và (620) của tinh thể tobermorit trong giản đồ nhiễu xạ tia X của canxi silicat là lớn hơn hoặc bằng 60% so với tổng các tích của cường độ It0 và độ rộng bán đỉnh Wh0 của các đỉnh cao nhất trong giản đồ nhiễu xạ tia X của tinh thể tobermorit, và tấm canxi silicat bao gồm các lỗ xốp sao cho tổng Vpa của thể tích lỗ xốp đo được bởi xốp kế thủy ngân nằm trong khoảng từ 0,97 đến 4,6cm^3/g, tổng Vp1 (cm^3/g) của thể tích lỗ xốp vi sai lôgarit của các lỗ xốp có đường kính lỗ xốp nhỏ hơn hoặc bằng 5,0μm lớn hơn hoặc bằng 90% so với tổng Vpa' (cm^3/g) của thể tích lỗ xốp vi sai lôgarit của tất cả các lỗ xốp, và tổng Vp2 (cm^3/g) của thể tích lỗ xốp vi sai lôgarit của các lỗ xốp có đường kính lỗ xốp nằm trong khoảng từ 200nm đến 1,0μm nằm trong khoảng từ 2,5 đến 40% so với tổng Vpa' (cm^3/g) của thể tích lỗ xốp vi sai lôgarit của tất cả các lỗ xốp.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm canxi silicat nêu trên.

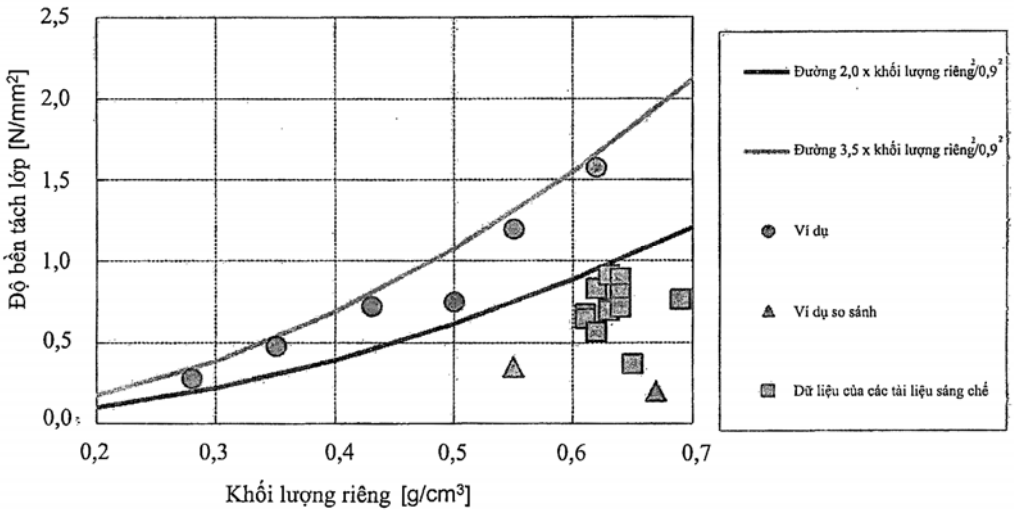

(11) **48064**
(21) 1-2016-01748 (51)[7] **A61K 9/10**, 47/00, C07K 14/62, C12N 15/81
(62) 1-2012-00289
(22) 02.07.2010 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2010/059436 02.07.2010 (87) WO2011/003822 13.01.2011
(30) 10 2009 031 748.1 06.07.2009 DE
10 2010 013 134.2 27.03.2010 DE
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2016
(71) SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt, Germany
(72) SCHOETTLE, isabell (DE), HAGENDORF, Annika (DE), FUERST, Christiane (DE), HAUCK, Gerrit (DE), SiEFKE-HENZLER, Verena (DE), KAMM, Walter (DE), SCHNiEDERS, Julia (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) DƯỢC PHẨM CHỨA NƯỚC CHỨA INSULIN, QUY TRÌNH BÀO CHẾ VÀ THUỐC ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ DƯỢC PHẨM NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa nước chứa insulin, chất tương tự insulin, hoặc dẫn xuất của insulin và methionin có tác dụng để điều trị bệnh đái tháo đường, quy trình bào chế dược phẩm này, và thuốc dùng để điều trị bệnh đái tháo đường được sản xuất từ dược phẩm này.

(11) **48065**
(21) 1-2016-01754 (51)[7] **A61M 15/00**
(22) 28.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/EP2014/073141 28.10.2014 (87) WO2015/063100 07.05.2015
(30) 1319265.3 31.10.2013 GB
1417412.2 01.10.2014 GB
(71) NORTON (WATERFORD) LIMITED (IE)
Unit 301 Ida Industrial Park, Cork Road, Waterford, Ireland
(72) BLAIR, Julian, A. (GB), BUCK, Daniel, K. (GB), KAAR, Simon (IE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) DỤNG CỤ XÔNG BỘT KHÔ

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ xông bột khô bao gồm phần miệng để người bệnh xông, nắp có thể dịch chuyển xung quanh khớp nối để mở và đóng phần miệng, đường phân phối để định hướng dòng khí do quá trình xông hít tạo ra qua phần miệng, ống dẫn kéo dài từ đường phân phối, khoang chứa thuốc, khoang này có cửa phân phối được nối với ống dẫn, cốc tiếp nhận được ống dẫn và có thể di chuyển giữa cửa phân phối và đường phân phối, trong đó cốc này bao gồm thanh đẩy cam của cốc, lò xo của cốc làm cốc nghiêng về phía đường phân phối, vòng kẹp có thể di chuyển được giữa ít nhất một ví trí thứ nhất và vị trí thứ hai và bao gồm cam của vòng kẹp, nhờ đó việc đóng nắp làm dịch chuyển vòng kẹp giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai sao cho vòng kẹp khớp với thanh đẩy cam của cốc và đẩy cốc tỳ vào lò xo của cốc đến cửa phân phối, và trong đó cam của vòng kẹp, thanh đẩy cam của cốc, hoặc cả hai chi tiết này, được bôi trơn.

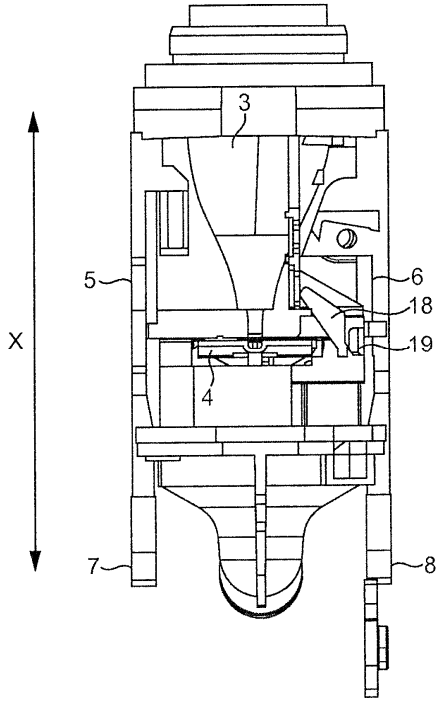

(11) **48066**
(21) 1-2016-01762 (51)[7] **D05B 27/02**, A44B 19/40, D05B 29/08, 73/12
(22) 17.10.2013 (43) 25.07.2016
(86) PCT/JP2013/078197 17.10.2013 (87) WO2015/056327 23.04.2015
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.05.2016
(71) YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) SHO, Yoshiyuki (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) MÁY MAY, KẾT CẤU MẶT NGUYỆT, VÀ PHƯƠNG PHÁP MAY CHUỖI RĂNG KHÓA

(57) Sáng chế đề cập tới máy may có: mặt nguyệt (40), ở phần đế (41) của nó, rãnh dẫn hướng hàng răng khóa (42) được làm lõm; kim may; chân may (32); và bàn lừa (50) sẽ nhô ra/thu lại bên trên mặt nguyệt (40). Kim may có một kim máy may (31) sẽ may một trong số hai hàng răng khóa đã gài (20). Bàn lừa (50) có: bệ đỡ thứ nhất (52) sẽ đỡ hàng răng khóa kia trong số các hàng răng khóa (20); và các móc khóa thứ nhất (53) nhô ra từ bệ đỡ thứ nhất (52). Khoảng cách giữa các móc khóa thứ nhất (53) được tạo các kích thước tại đó các răng khóa kéo (22) có thể được đặt xen giữa và giữ. Nhờ máy may này, có thể may một cách êm và chắc chắn một trong số hai hàng răng khóa liên tục đã gài (20) với chi tiết gắn răng khóa (5) trong trạng thái được uốn theo hướng mong muốn.

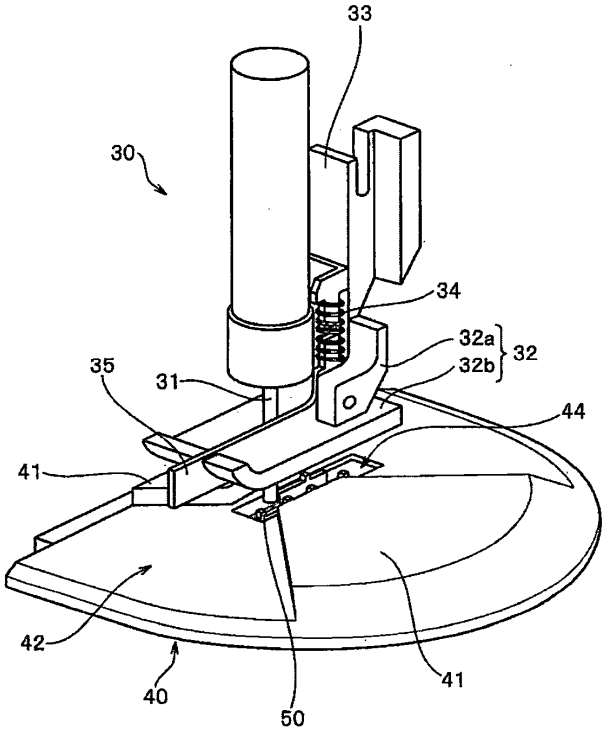

(11) **48067**
(21) 1-2016-01771 (51)[7] **B29D 35/12**, B29C 44/08, 44/34
(22) 06.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/059296 06.10.2014 (87) WO2015/061027 30.04.2015
(30) 14/060,218 22.10.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.05.2016
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
(72) REGAN, Patrick Conall (US), LEE, Dong Woo (KR), PARK, Geun Rok (KR), YANG, Dong Youp (KR), CHON, Yong Joo (KR), KIM, Byung Gi (KR), LEE, Sang Gyu (KR), SEO, Jong Cher (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SẢN PHẨM DẺO XỐP VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH BÓNG SẢN PHẨM DẺO XỐP

(57) Sáng chế đề cập phương pháp xử lý sản phẩm dẻo xốp bằng cách sử dụng các hạt như hạt natri bicacbonat. Sản phẩm dẻo xốp, ví dụ, các sản phẩm dẻo xốp etylen vinyl axetat (EVA) được tạo hình trước thành kích cỡ và hình dạng trung gian. Lớp vỏ ngoài có thể được tạo ra trong suốt quá trình giãn nở của sản phẩm xốp để tạo ra sản phẩm dẻo xốp mà có thể được loại bỏ toàn bộ hoặc một phần bằng cách đánh bóng sản phẩm này bằng cách sử dụng các hạt được phun ra với các tham số đánh bóng đã chọn. Các tham số đánh bóng có thể thay đổi tùy theo độ dày của ít nhất một phần lớp vỏ ngoài nêu trên và/hoặc mức độ đúc mong muốn của sản phẩm xốp sau khi đánh bóng. Hạt natri bicacbonat hoặc các loại hạt khác nhau được sử dụng để đánh bóng có thể được tái chế và tái sử dụng để đánh bóng các sản phẩm xốp.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp đánh bóng sản phẩm dẻo xốp.

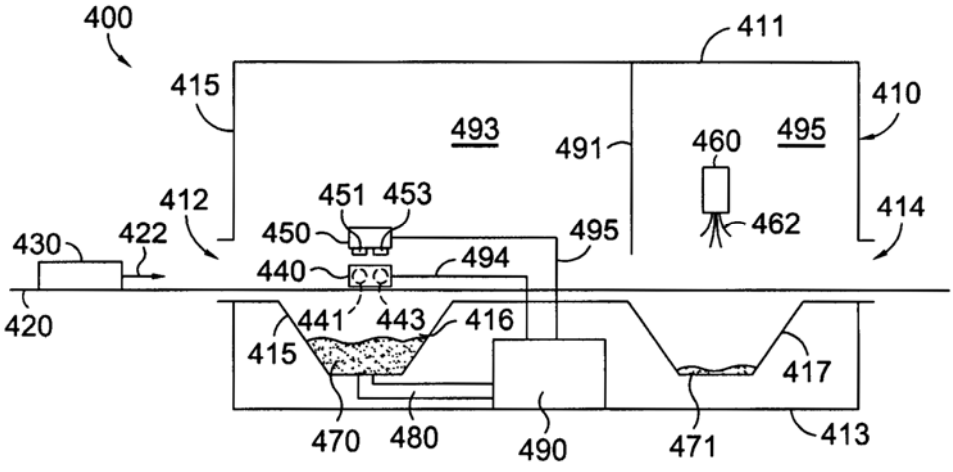

(11) **48068**
(21) 1-2016-01774 (51)[7] **B29D 35/14**, 35/00
(22) 19.09.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/056501 19.09.2014 (87) WO2015/057351 23.04.2015
(30) 14/057,269 18.10.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.05.2016
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America
(72) HAUSMANN, Stephan (US), SCHILLER, Denis (US), YOUNGS, Bryan K. (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CỤM ĐẾ GIÀY
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo cụm đế giày bằng cách gia nhiệt sơ bộ cụm khuôn đúc, đặt một lượng cao su trong phần thứ nhất của rãnh dưới của cụm khuôn đúc; đặt tấm giữa tiếp xúc với tấm dưới, và tấm trên tiếp xúc với tấm giữa; gia nhiệt tấm trên, tấm giữa và tấm dưới để lưu hóa một nửa cao su trong rãnh dưới để tạo ra chi tiết đế ngoài; tách rời tấm trên, tấm giữa và tấm dưới; đặt tấm trên tiếp xúc với tấm dưới, với polyolefin tạo ra đế giữa bên trên cao su được lưu hóa một nửa; gia nhiệt tấm trên và tấm dưới sao cho polyolefin giãn nở trong rãnh đế và polyolefin và cao su trong rãnh đế lưu hóa hoàn toàn, tạo liên kết chéo và liên kết với nhau để tạo ra cụm đế giày; làm nguội tấm trên và tấm dưới; và tháo cụm đế giày ra.

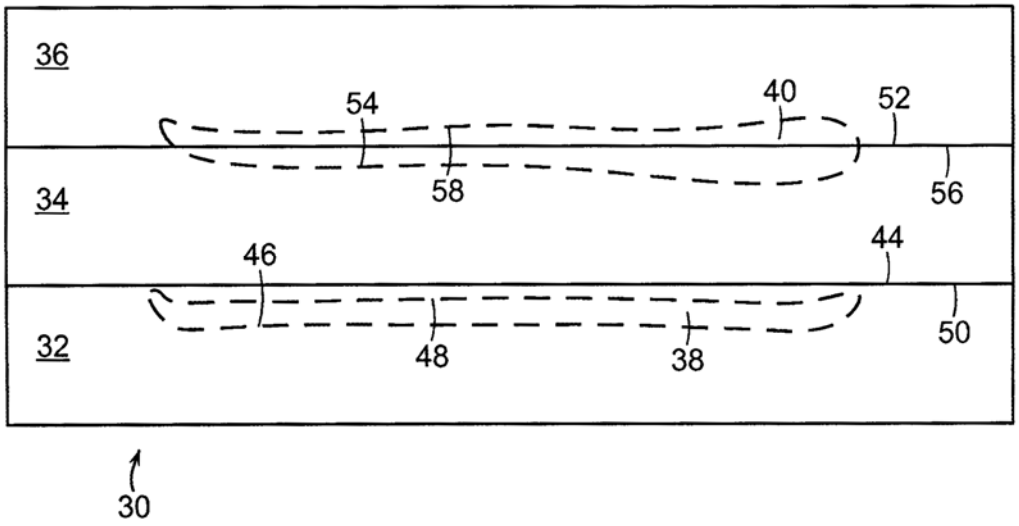

(11) **48069**
(21) 1-2016-01793 (51)[7] **A01N 43/56**, 43/40, 33/10
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060993 17.10.2014 (87) WO2015/061140 30.04.2015
(30) 61/894,016 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), KUBISZAK Mary E. (US), HERBERT John (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa lượng có tác dụng hiệp đồng của hợp chất điều biến thụ thể ryanođin và thuốc trừ dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio)propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)sulfinyl) propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ dịch hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại đến gần quần thể loài gây hại. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật khỏi sự phá hoại và tấn công của côn trùng bao gồm bước cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng.

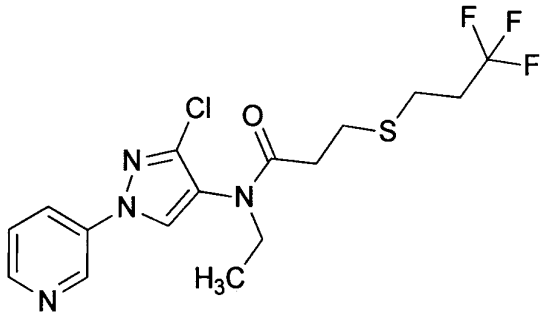

I

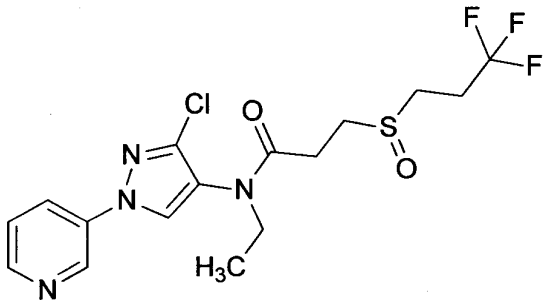

II

(11) **48070**
(21) 1-2016-01794 (51)[7] **A01N 43/56**, 43/40, 33/10
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060994 17.10.2014 (87) WO2015/061141 30.04.2015
(30) 61/894,026 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), KUBISZAK Mary E. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa lượng có tác dụng hiệp đồng của hợp chất có tác đụng giống hormon ở sâu non và thuốc trừ dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio)propana mit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)sulfinyl) propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ dịch hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại đến gần quần thể loài gây hại. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật khỏi sự phá hoại và tấn công của côn trùng bao gồm bước cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng.

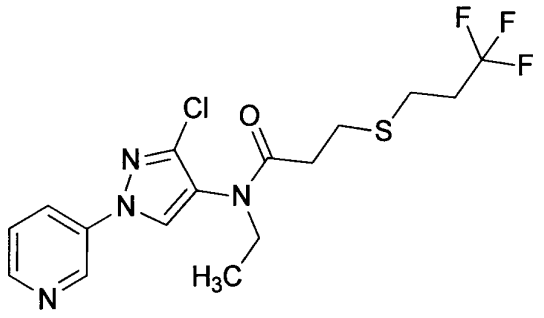

I

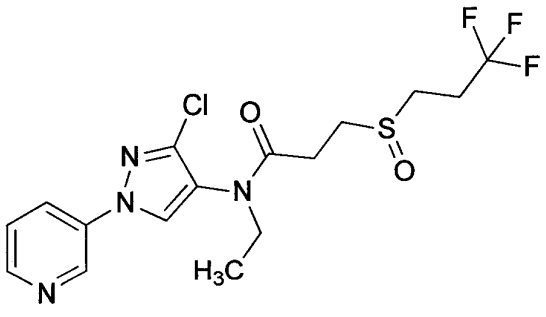

II

(11) **48071**
(21) 1-2016-01795 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/78
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061055 17.10.2014 (87) WO2015/061155 30.04.2015
(30) 61/894,308 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GARIZI Negar (US), WALSH Martin J. (US), BUYSSE Ann M. (US), KNUEPPEL Daniel (US), KUBOTA Asako (US), NIYAZ Noormohamed M. (US), ZHANG Yu (US), HUNTER Ricky (US), TRULLINGER Tony K. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT 3-(THIAZOL-2-YL)PYRIĐIN 1-OXIT SULFON

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa một hoặc nhiều hợp chất sau: hợp chất 3-(thiazol-2-yl)pyriđin 1-oxit có công thức I hoặc II, hoặc hợp chất N-(4-clo-2-(pyriđin-3-yl)thiazol-5-yl)-3-(metylthio)propanamit (C3), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng, trong đó R_1, R_2, R_3, R_4, R_5, R_6, R_7 và Q là như được xác định trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ dịch hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại đến gần quần thể loài gây hại.

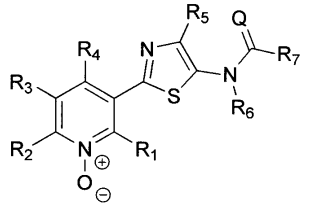

I

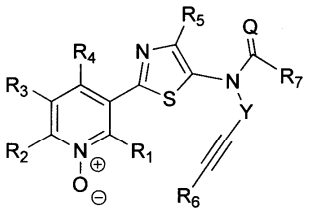

II

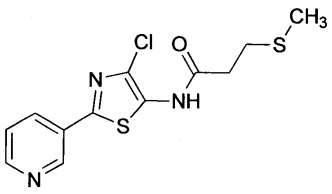

C3

(11) **48072**
(21) 1-2016-01796 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 31/04, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061042 17.10.2014 (87) WO2015/061149 30.04.2015
(30) 61/894,137 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), KUBISZAK Mary E. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa lượng có tác dụng hiệp đồng của hợp chất chủ vận thụ thể ecđyson và hợp chất trừ dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio)propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)sulfinyl) propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Phương pháp phòng trừ dịch hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại này đến gần quần thể loài gây hại. Phương pháp bảo vệ thực vật khỏi sự phá hoại và tấn công của các loài gây hại bao gồm bước cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng.

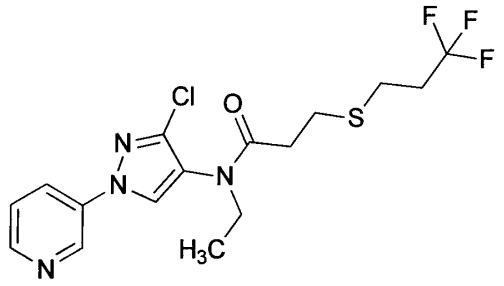

I

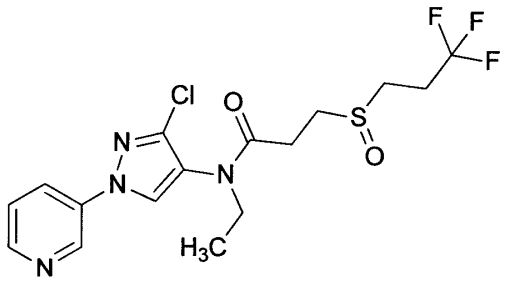

II

(11) **48073**
(21) 1-2016-01797 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061143 17.10.2014 (87) WO2015/061171 30.04.2015
(30) 61/894,158 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), KUBISZAK Mary E. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa lượng có tác dụng hiệp đồng của hợp chất ức chế có chọn lọc sự ăn của côn trùng cánh giống trên cơ sở flonicamit và hợp chất dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio) propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)sulfinyl)propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ dịch hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại này đến gần quần thể loài gây hại. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật khỏi sự phá hoại và tấn công của loài gây hại bao gồm bước cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng.

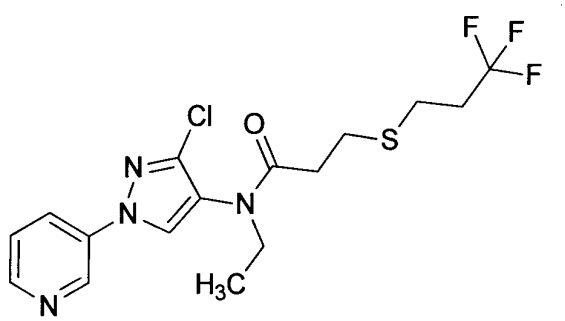

I

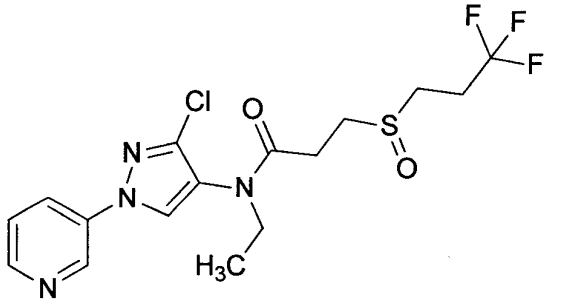

II

(11) **48074**
(21) 1-2016-01798 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061155 17.10.2014 (87) WO2015/061175 30.04.2015
(30) 61/894,167 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), KUBISZAK, Mary E. (US), HERBERT John (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa lượng có tác dụng hiệp đồng của hợp chất kích hoạt kênh clorua và hợp chất dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio)propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl) sulfinyl)propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ dịch hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại đến gần quần thể loài gây hại. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật khỏi sự phá hoại và tấn công của các loài gây hại bao gồm bước cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng.

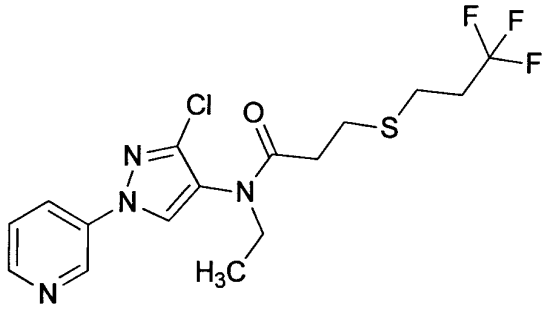

I

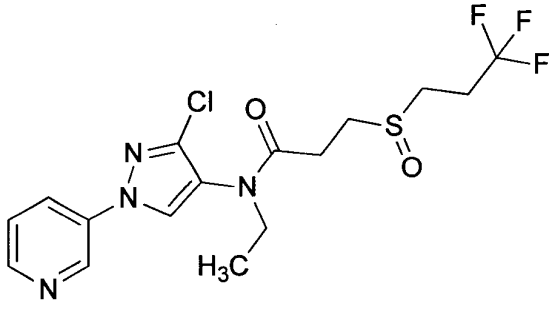

II

(11) **48075**
(21) 1-2016-01799 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061120 17.10.2014 (87) WO2015/061165 30.04.2015
(30) 61/894,364 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) ZHANG, Yu (US), KUBOTA, Asako (US), NIYAZ, Noormohamed M. (US), BARTON, Thomas (US), TRULLINGER, Tony K. (US), LOWE, Christian T. (US), LEPLAE, Paul R. (US), BUYSSE, Ann M. (US), WALSH, Martin J. (US), GARIZI, Negar (US), HUNTER, Ricky (US), KNUEPPEL, Daniel (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ BIỂU HIỆN MỘT HOẶC NHIỀU TÌNH TRẠNG ĐẶC HIỆU CHO CÂY TRỒNG

(57)

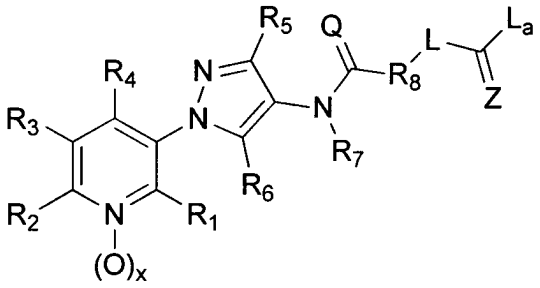

Sáng chế đề cập đến chế phẩm phòng trừ vật gây hại chứa ít nhất một hợp chất được chọn từ hợp chất có công thức I, hoặc muối nông dụng bất kỳ của nó, trong đó R_1, R_2, R_3, R_4, R_5, R_6, R_7, R_8, Q, Z, L, L_a, và x là như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm này, phương pháp phòng trừ vật gây hại và phương pháp để biểu hiện một hoặc nhiều tính trạng đặc hiệu cho cây trồng.

(11) **48076**
(21) 1-2016-01803 (51)[7] **H04N 19/70**, 19/30
(22) 23.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061955 23.10.2014 (87) WO2015/061561 A1 30.04.2015
(30) 61/894,886 23.10.2013 US
14/521,099 22.10.2014 US
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) WANG, Ye-Kui (CN), CHEN, Ying (CN), RAMASUBRAMONIAN, Adarsh Krishnan (IN), HENDRY, Fnu (ID)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO ĐA LỚP, THIẾT BỊ VIĐEO VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ DỮ LIỆU ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu viđeo đa lớp, thiết bị viđeo và vật ghi lưu trữ dữ liệu đọc được bởi máy tính có các lệnh được lưu trữ trên đó. Bộ xử lý của thiết bị viđeo được tạo cấu hình để tạo tập tin bao gồm hộp rãnh chứa siêu dữ liệu cho một rãnh trong tập tin. Dữ liệu truyền thông cho rãnh này bao gồm chuỗi các mẫu. Mỗi mẫu là một đơn vị truy cập viđeo của dữ liệu viđeo đa lớp. Một phần của quá trình tạo tập tin là bộ xử lý tạo trong tập này hộp bổ sung ghi lại tất cả các mẫu chứa ít nhất một hình ảnh trong điểm truy cập ngẫu nhiên (IRAP - Intra Random Access Point).

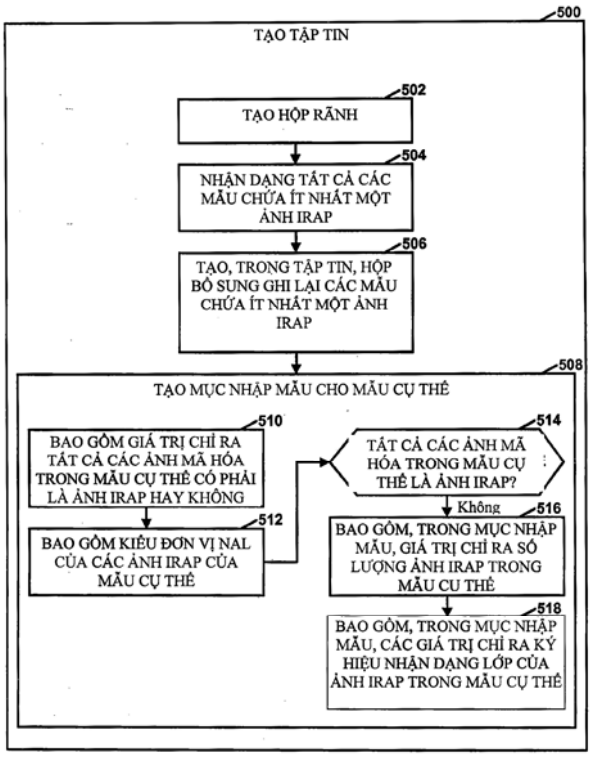

(11) **48077**
(21) 1-2016-01804 (51)[7] **H04N 19/70**, 19/30
(22) 23.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061941 23.10.2014 (87) WO2015/061551 A1 30.04.2015
(30) 61/894,886 23.10.2013 US
14/521,042 22.10.2014 US
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) WANG, Ye-Kui (CN), CHEN, Ying (CN), RAMASUBRAMONIAN, Adarsh Krishnan (IN), HENDRY, Fnu (ID)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ VIĐEO ĐỂ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO ĐA LỚP, VẬT GHI LƯU TRỮ DỮ LIỆU ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị viđeo để xử lý dữ liệu viđeo đa lớp, vật ghi lưu trữ dữ liệu đọc được bởi máy tính có các lệnh được lưu trữ trên đó. Bộ xử lý của thiết bị viđeo được tạo cấu hình để tạo tập tin bao gồm hộp rãnh chứa siêu dữ liệu cho một rãnh trong tập tin. Dữ liệu truyền thông cho rãnh này bao gồm chuỗi các mẫu, mỗi mẫu là một đơn vị truy cập viđeo của dữ liệu viđeo đa lớp. Một phần của quá trình tạo tập tin là bộ xử lý tạo trong tập tin này hộp thông tin mẫu con chứa các cờ chỉ rõ loại thông tin mẫu con có trong hộp thông tin mẫu con. Khi cờ có giá trị cụ thể, mẫu con tương ứng với hộp thông tin mẫu con chứa chính xác một hình ảnh được mã hóa và không hoặc nhiều đơn vị lớp trừu tượng mạng (Network Abstraction Layer-NAL) không phải là lớp mã hóa viđeo (Video Coding Layer - VCL) liên quan đến hình ảnh được mã hóa.

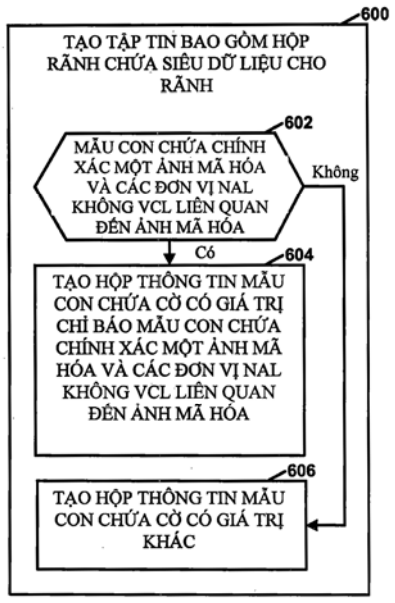

(11) **48078**
(21) 1-2016-01805 (51)[7] **H04N 19/70**, 19/30, 19/573, 19/58
(22) 23.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061988 23.10.2014 (87) WO2015/061580 A1 30.04.2015
(30) 61/894,886 23.10.2013 US
14/521,153 22.10.2014 US
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) WANG, Ye-Kui (CN), CHEN, Ying (CN), RAMASUBRAMONIAN, Adarsh Krishnan (IN), HENDRY, Fnu (ID)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ VIĐEO ĐỂ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO ĐA LỚP, VẬT GHI LƯU TRỮ DỮ LIỆU ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị viđeo để xử lý dữ liệu viđeo đa lớp, vật ghi lưu trữ dữ liệu đọc được bởi máy tính có các lệnh được lưu trữ trên đó. Bộ xử lý của thiết bị viđeo được tạo cấu hình để tạo ra tập tin bao gồm hộp dữ liệu truyền thông chứa nội dung truyền thông. Nội dung truyền thông bao gồm chuỗi các mẫu. Mỗi mẫu là đơn vị truy cập của dữ liệu viđeo đa lớp. Đáp lại việc xác định rằng ít nhất một đơn vị truy cập của dòng bit của dữ liệu viđeo đa lớp bao gồm hình ảnh được mã hóa có cờ kết xuất hình ảnh bằng giá trị thứ nhất và hình ảnh được mã hóa có cờ kết xuất hình ảnh bằng giá trị thứ hai, bộ xử lý sử dụng ít nhất hai rãnh để lưu giữ dòng bit trong tập tin. Đối với mỗi rãnh tương ứng từ ít nhất hai rãnh này, tất cả các hình ảnh được mã hóa trong mỗi mẫu của rãnh tương ứng có cùng giá trị cờ kết xuất hình ảnh.

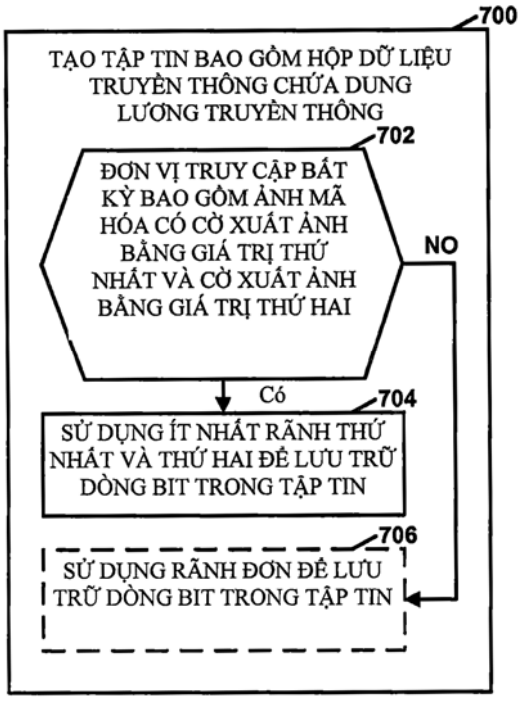

(11) **48079**
(21) 1-2016-01826 (51)[7] **A01N 43/56**, 43/40, 33/10
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/060996 17.10.2014 (87) WO2015/061142 30.04.2015
(30) 61/894,031 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), KUBISZAK Mary E. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT KHỎI BỊ XÂM NHIỄM VÀ TẤN CÔNG BỞI SÂU BỌ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ vật gây hại chứa lượng hữu hiệu có tác dụng hiệp đồng của hợp chất ức chế axetylcholinsteraza trên cơ sở phosphat hữu cơ (AChE) và thuốc trừ vật gây hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3 -yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio) propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyridin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-((3,3,3-triflopropyl) sulfinyl) propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm việc phun chế phẩm trừ vật gây hại lên khu vực gần quần thể vật gây hại. Phương pháp bảo vệ thực vật tránh khỏi sự tàn phá và tấn công của sâu bọ bao gồm việc cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ vật gây hại có tác dụng hiệp đồng.

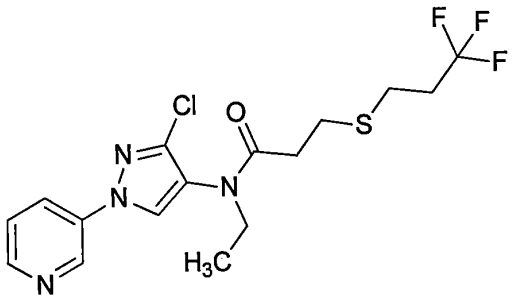

I

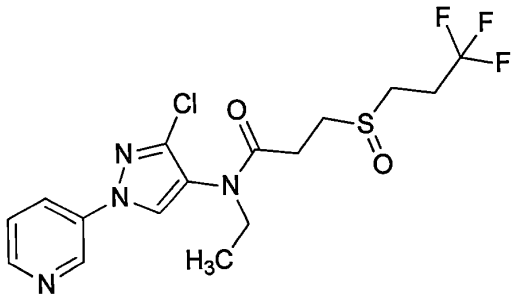

II

(11) **48080**
(21) 1-2016-01827 (51)[7] **A01N 43/56**, 31/04
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061008 17.10.2014 (87) WO2015/061146 30.04.2015
(30) 61/894,045 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), HERBERT John (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT KHỎI BỊ XÂM NHIỄM VÀ TẤN CÔNG BỞI SÂU BỌ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ vật gây hại chứa lượng hữu hiệu có tác dụng hiệp đồng của hợp chất chủ vận thụ thể axetylcholin nicotin trên cơ sở sulfoximin (nAChR) và thuốc trừ vật gây hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio) propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-tri- flopropyl) sulfinyl) propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm việc phun chế phẩm trừ vật gây hại lên khu vực gần quần thể vật gây hại. Phương pháp bảo vệ thực vật khỏi bị xâm nhiễm và tấn công bởi sâu bọ bao gồm bước cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ vật gây hại có tác dụng hiệp đồng.

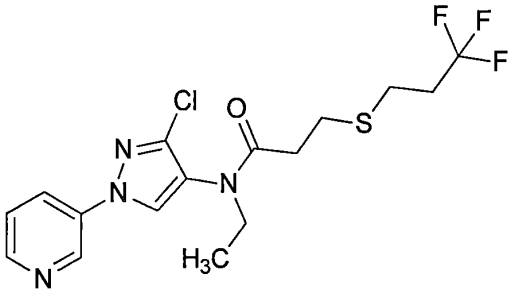

I

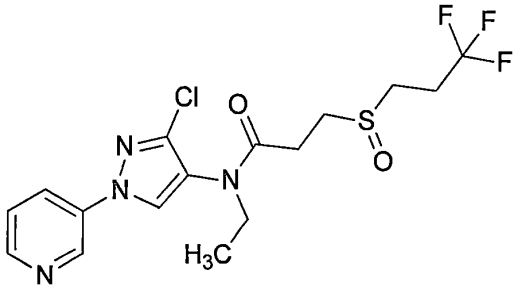

II

(11) **48081**
(21) 1-2016-01828 (51)[7] **A01N 43/56**, 31/04
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061003 17.10.2014 (87) WO2015/061145 30.04.2015
(30) 61/894,038 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ Luis E. (US), HUNTER Ricky (US), SHAW Mike (US), TRULLINGER Tony K. (US), KUBISZAK Mary E. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT KHỎI BỊ XÂM NHIỄM VÀ TẤN CÔNG BỞI SÂU BỌ

(57) Sáng chế dề cập đến chế phẩm trừ vật gây hại chứa lượng hữu hiệu có tác dụng hiệp đồng của hợp chất ức chế axetyl CoA carboxylaza và thuốc trừ vật gây hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio) propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl) sulfinyl)propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm bước phun chế phẩm trừ vật gây hại gần quần thể vật gây hại. Phương pháp bảo vệ thực vật tránh khỏi sự tàn phá và tấn công của sâu bọ bao gồm bước cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ vật gây hại có tác dụng hiệp đồng.

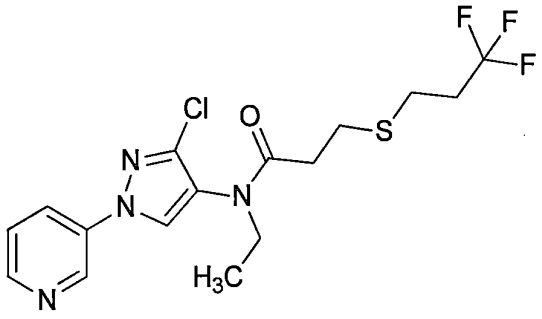

I

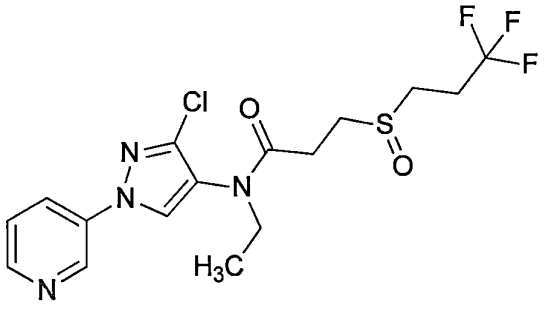

II

(11) **48082**
(21) 1-2016-01831 (51)[7] **A01N 43/56**, 31/04
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061041 17.10.2014 (87) WO2015/061148 30.04.2015
(30) 61/894,128 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ, Luis E. (US), HUNTER, Ricky (US), SHAW, Mike (US), TRULLINGER, Tony K. (US), HERBERT, John (US), MULLER, Cristiane (BR), SIEBERT, Melissa (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa lượng hữu hiệu có tác dụng hiệp đồng của hợp chất điều biến kênh natri trên cơ sở pyrethroit hoặc trên cơ sở pyrethrin và thuốc trừ dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3- triflopropyl)thio)propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3- ((3,3,3-triflopropyl) sulfmyl) propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm việc đưa chế phẩm trừ dịch hại này vào gần quần thể gây hại. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật khỏi bị côn trùng phá hoại và tấn công bao gồm việc cho thực vật này tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng.

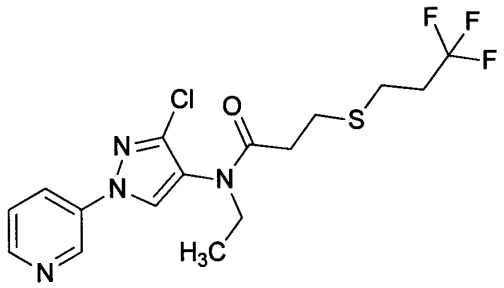

I

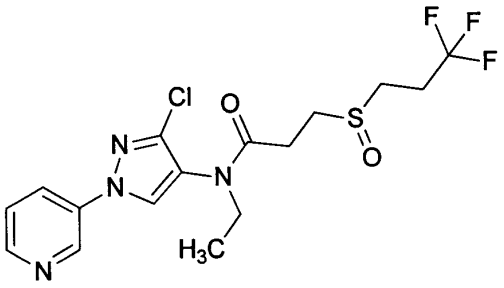

II

(11) **48083**
(21) 1-2016-01832 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061060 17.10.2014 (87) WO2015/061157 30.04.2015
(30) 61/894,320 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) WALSH, Martin J. (US), BUYSSE, Ann M. (US), KUBOTA, Asako (US), NIYAZ, Noormohamed M. (US), ZHANG, Yu (US), HUNTER, Ricky (US), TRULLINGER, Tony K. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa hợp chất 3-(1H-pyrazol)pyriđin có công thức I hoặc muối nông dụng bất kỳ của nó, trong đó R_1, R_2, R_3, R_4, R_5, R_6, R_7, R_9, R_{10}, R_{12}, x, n, và Q là như được nêu trong bản mô tả này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm việc đưa chế phẩm trừ dịch hại vào gần quần thể gây hại.

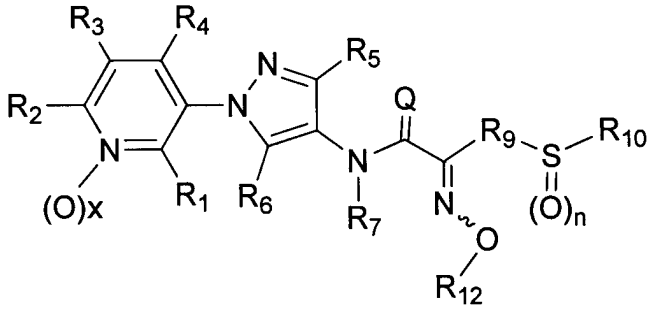

I

(11) **48084**
(21) 1-2016-01833 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061173 17.10.2014 (87) WO2015/061176 30.04.2015
(30) 61/894,218 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ, Luis E. (US), HUNTER, Ricky (US), SHAW, Mike (US), TRULLINGER, Tony K. (US), KUBISZAK, Mary E. (US), HERBERT, John (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa lượng hữu hiệu có tác dụng hiệp đồng của hợp chất ức chế quá trình sinh tổng hợp kitin, kiểu 1 và thuốc trừ dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio) propanamit có công thức (I), N-(3-clo-1-(pyriđin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)sulfinyl) propanamit có công thức (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại vào gần quần thể gây hại. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật khỏi bị vật gây hại phá hoại và tấn công bao gồm việc cho thực vật tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng này.

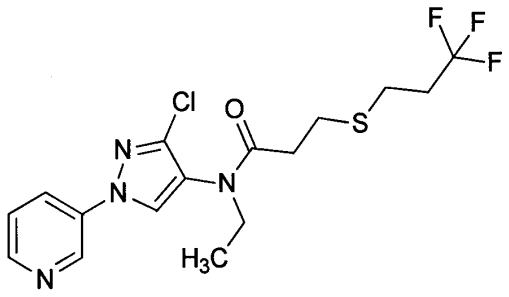

I

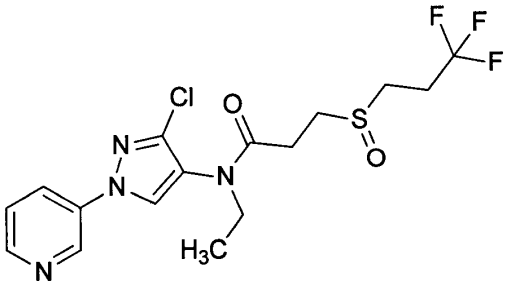

II

(11) **48085**
(21) 1-2016-01845 (51)[7] **A45D 40/02**, 40/12
(22) 08.05.2015 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2015/004591 08.05.2015 (87) WO2015/170910 A1 12.11.2015
(30) 20-2014-0003612 09.05.2014 KR
(71) AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul, 100-230 Republic of Korea
(72) OH JU WON (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) VỎ SON MÔI LOẠI TRƯỢT
(57) Sáng chế đề cập đến vỏ son môi loại trượt, trong đó nút bấm và khe hở dẫn bấm, nút bấm được lắp vào khe hở dẫn bấm, được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của vỏ bên ngoài, bộ phận trượt di chuyển son môi lên và xuống, được ghép với gọng của nút bấm và đầu dưới của phần giữ son môi, các chốt được tạo ra ở các phần trên và dưới của khe hở dẫn bấm và mấu lồi ma sát được tạo ra trên gọng của nút bấm sao cho mấu lồi ma sát tạo ma sát với khe hở dẫn bấm để điều khiển sự di chuyển theo chiều thẳng đứng của nút bấm, nhờ đó ngăn son môi khỏi bị đẩy xuống khi vỏ son môi được sử dụng và cho phép vỏ son môi hoạt động nhẹ nhàng khi sử dụng vỏ son môi.

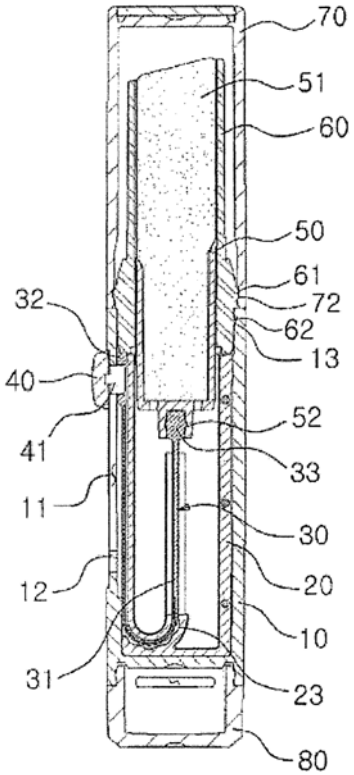

(11) **48086**
(21) 1-2016-01849 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 31/04, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061026 17.10.2014 (87) WO2015/061147 30.04.2015
(30) 61/894,116 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) GOMEZ, Luis E. (US), HUNTER, Ricky (US), SHAW, Mike (US), TRULLINGER, Tony K. (US), HERBERT, John (US), KUBISZAK, Mary E. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa hợp chất chủ vận thụ thể axetylcholin nicotinic (nAChR) và hợp chất trừ dịch hại được chọn từ N-(3-clo-1-(pyridin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N-etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)thio)propanamit (I), N-(3-clo-1-(pyridin-3-yl)-1H-pyrazol-4-yl)-N- etyl-3-((3,3,3-triflopropyl)sulfinyl) propanamit (II), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng, với lượng hữu hiệu hiệp đồng. Phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm việc đưa chế phẩm trừ dịch hại này vào gần quần thể gây hại. Phương pháp bảo vệ thực vật khỏi sự phá hoại và tấn công bởi côn trùng bao gồm việc cho thực vật tiếp xúc với chế phẩm trừ dịch hại có tác dụng hiệp đồng này.

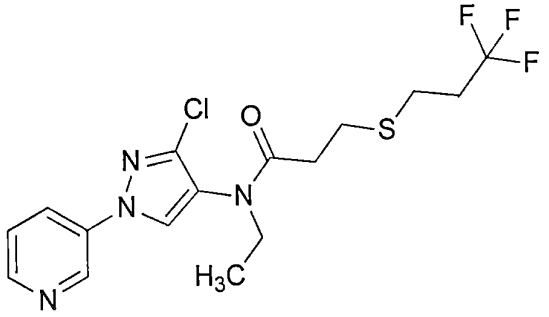

I

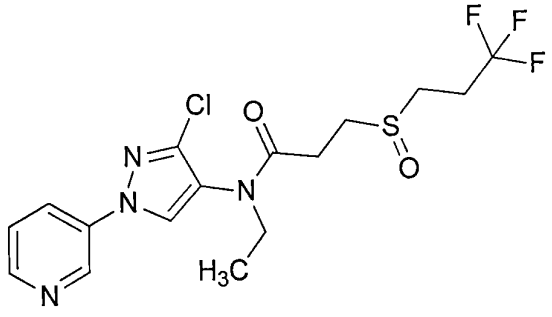

II

(11) **48087**
(21) 1-2016-01850 (51)[7] **A01N 43/40**, 43/56, 33/06
(22) 17.10.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/061069 17.10.2014 (87) WO2015/061161 30.04.2015
(30) 61/894,336 22.10.2013 US
(71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
(72) WALSH, Martin J. (US), KNUEPPEL, Daniel (US), NIYAZ, Noormohamed M. (US), BUYSSE, Ann M. (US), GARIZI, Negar (US), KUBOTA, Asako (US), ZHANG, Yu (US), HUNTER, Ricky (US), TRULLINGER, Tony K. (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI

(57) Chế phẩm trừ dịch hại chứa ít nhất một hợp chất được chọn từ hợp chất 1-(3- pyridyl-N-oxit)pyrazol có công thức I, II, hoặc III, hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng, trong đó R_1, R_2, R_3, R_4, R_5, R_6, R_7, R_8, R_{12}, R_{13}, Y, và Q là như được mô tả trong bản mô tả này. Phương pháp phòng trừ vật gây hại bao gồm việc đưa chế phẩm trừ dịch hại này vào gần quần thể gây hại.

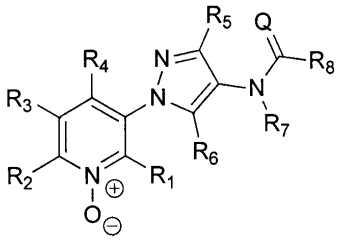

I

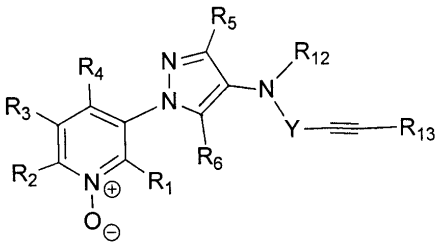

II

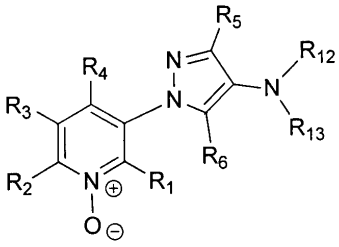

III

(11) **48088**
(21) 1-2016-01868 (51)[7] **E04B 9/10**, 9/06, E04C 3/07
(22) 04.11.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/063785 04.11.2014 (87) WO2015/069612 14.05.2015
(30) 14/076,293 11.11.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2016
(71) USG INTERIORS, LLC (US)
550 West Adams Street Chicago, IL 60661-3676, United States of America
(72) Abraham M. UNDERKOFLER (US), Peder J. GULBRANDSEN (US), Mark R. PAULSEN (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) THANH TREO ĐỂ ĐỠ THANH TRƯỢT CỦA KẾT CẤU TRẦN TREO VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT LƯỚI ĐỠ

(57) Sáng chế đề cập tới thanh treo để đỡ thanh trượt của kết cấu trần treo và phương pháp lắp đặt lưới đỡ. Thanh treo theo sáng chế được làm bằng dải kim loại dạng tấm dễ dát mỏng kéo dài có các lỗ trên cách nhau, phần dưới có mép dưới được làm gián đoạn bởi một loạt các rãnh xoi cách đều nhau, các rãnh xoi được làm thích ứng để tiếp nhận phần dạng bầu gia cố rỗng của thanh trượt tạo thành lưới kéo dài vuông góc với thanh treo, rãnh xoi có hai gờ cách nhau theo chiều dọc được làm thích ứng để đỡ các cạnh dưới của phần dạng bầu gia cố, các rãnh xoi có một tai dễ uốn mang một trong số các gờ, các tai được uốn bằng máy gia công chính xác với góc nhất định so với mặt phẳng của phần dưới để cho phép phần dạng bầu của thanh trượt tạo thành lưới gia cố có thể được lắp khi được làm nghiêng trong rãnh xoi liên quan và ngăn không cho phần dạng bầu tuột ra khỏi rãnh xoi khi thanh trượt ở trạng thái đứng thẳng.

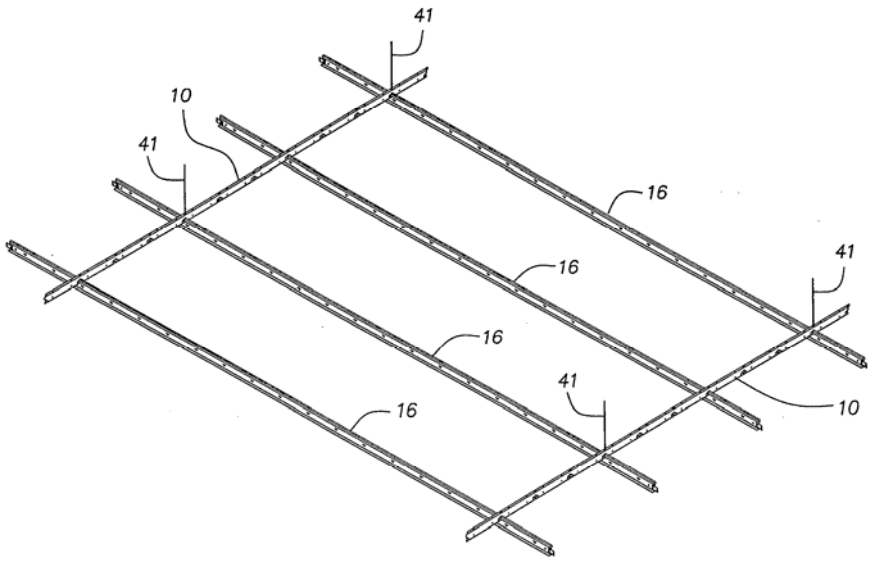

(11) **48089**
(21) 1-2016-01870 (51)[7] **A01G 9/14**
(22) 24.05.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2016
(75) 1. LƯU VĂN HIỂN (VN)
Số 20A, khu vực 4, phường Trà Nóc, thành phố Cần Thơ
2. LƯU VĂN NHÀNG (VN)
Số 20A, khu vực 4, phường Trà Nóc, thành phố Cần Thơ
3. LƯU VĂN HIỀN (VN)
Số 20A, khu vực 4, phường Trà Nóc, thành phố Cần Thơ
(54) NHÀ KÍNH HAI MÁI HỞ KẾT HỢP VỚI HỆ THỐNG TƯỚI TRÀN
(57) Sáng chế đề cập nhà kính hai mái hở có khả năng chống tích tụ hơi nóng và ẩm, nhà kính (10) bao gồm các trụ đỡ (11), khung (12) và mái bao gồm mái dưới (13) và mái trên (14) cách nhau một khoảng xác định; mái dưới (13) và mái trên (14) là các tấm phủ trong suốt (131, 141) và lần lượt có ít nhất một lỗ thông (132, 142) được bố trí sao cho lỗ thông (132) ở mái dưới (13) và lỗ thông (142) ở mái trên (14) không trùng nhau khi nhìn từ trên xuống. Sáng chế còn đề cập hệ thống bao gồm nhà kính kết hợp với hệ thống tưới tràn với hiệu quả cao trong việc điều hòa độ ẩm và nhiệt độ bên trong nhà kính.

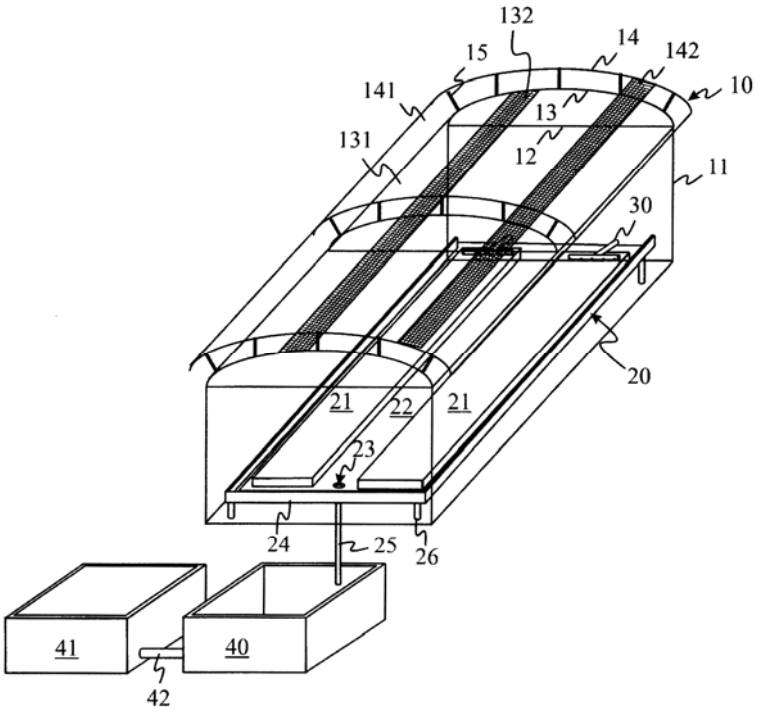

(11) **48090**
(21) 1-2016-01901 (51)[7] **H04N 7/24**
(62) 1-2012-03280
(22) 05.04.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/002373 05.04.2011 (87) WO2011/126273 13.10.2011
(30) 10-2010-0031143 05.04.2010 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.05.2016
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) ALSHIN, Alexander (RU), ALSHINA, Elena (RU), SHLYAKHOV, Nikolay (RU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIĐEO
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dữ liệu viđeo bằng cách bù giá trị điểm ảnh, phương pháp mã hoá dữ liệu viđeo này bao gồm các bước: mã hoá dữ liệu hình ảnh; giải mã dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá và tạo ra hình ảnh được khôi phục bằng cách thực hiện thao tác lọc vòng lặp trên dữ liệu hình ảnh đã được giải mã; xác định giá trị bù tương ứng với sai số giữa nhóm điểm ảnh được khôi phục định trước trong hình ảnh được khôi phục và các điểm ảnh gốc tương ứng, và nhóm điểm ảnh có điểm ảnh được khôi phục cần bù bằng cách sử dụng giá trị bù; và mã hoá giá trị bù và truyền giá trị bù đã được mã hoá và dòng bit của dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá.

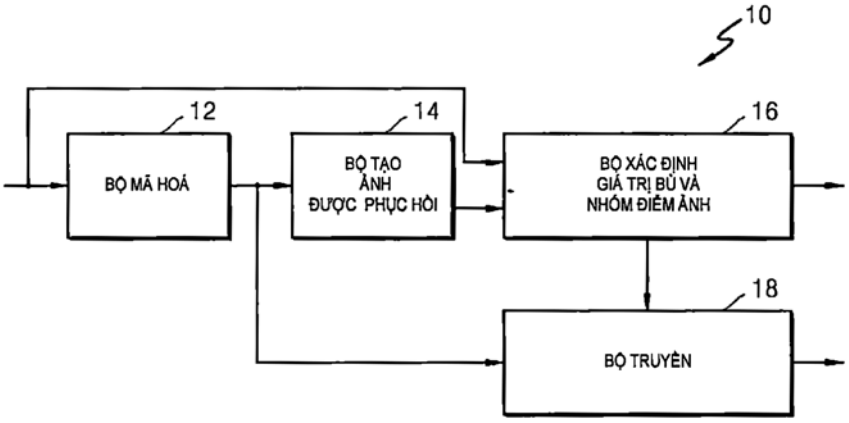

(11) **48091**
(21) 1-2016-01902 (51)[7] **H04N 7/24**
(62) 1-2012-03280
(22) 05.04.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/002373 05.04.2011 (87) WO2011/126273 13.10.2011
(30) 10-2010-0031143 05.04.2010 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.05.2016
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) ALSHIN, Alexander (RU), ALSHINA, Elena (RU), SHLYAKHOV, Nikolay (RU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIĐEO
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu viđeo bằng cách bù giá trị điểm ảnh, phương pháp mã hoá dữ liệu viđeo này bao gồm các bước: mã hoá dữ liệu hình ảnh; giải mã dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá và tạo ra hình ảnh được khôi phục bằng cách thực hiện thao tác lọc vòng lặp trên dữ liệu hình ảnh đã được giải mã; xác định giá trị bù tương ứng với sai số giữa nhóm điểm ảnh được khôi phục định trước trong hình ảnh được khôi phục và các điểm ảnh gốc tương ứng, và nhóm điểm ảnh có điểm ảnh được khôi phục cần bù bằng cách sử dụng giá trị bù; và mã hoá giá trị bù và truyền giá trị bù đã được mã hoá và dòng bit của dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá.

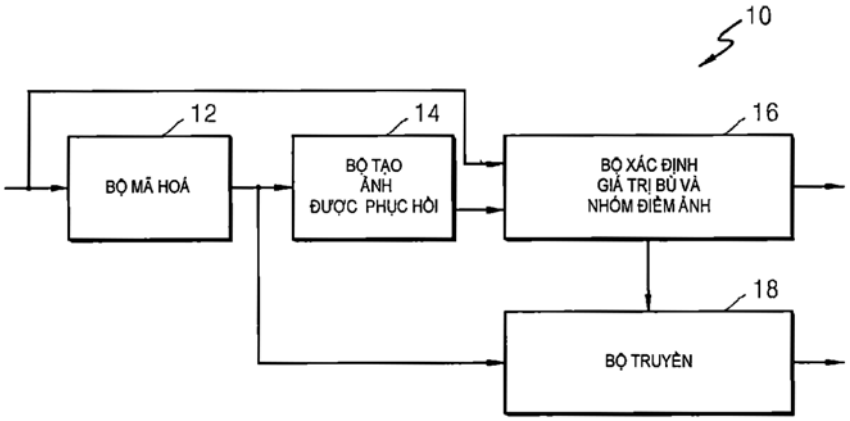

(11) **48092**
(21) 1-2016-01903 (51)[7] **H04N 7/24**
(62) 1-2012-03280
(22) 05.04.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/002373 05.04.2011 (87) WO2011/126273 13.10.2011
(30) 10-2010-0031143 05.04.2010 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.05.2016
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) ALSHIN, Alexander (RU), ALSHINA, Elena (RU), SHLYAKHOV, Nikolay (RU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIĐEO
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã dữ liệu viđeo bằng cách bù giá trị điểm ảnh, phương pháp mã hoá dữ liệu viđeo này bao gồm các bước: mã hoá dữ liệu hình ảnh; giải mã dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá và tạo ra hình ảnh được khôi phục bằng cách thực hiện thao tác lọc vòng lặp trên dữ liệu hình ảnh đã được giải mã; xác định giá trị bù tương ứng với sai số giữa nhóm điểm ảnh được khôi phục định trước trong hình ảnh được khôi phục và các điểm ảnh gốc tương ứng, và nhóm điểm ảnh có điểm ảnh được khôi phục cần bù bằng cách sử dụng giá trị bù; và mã hoá giá trị bù và truyền giá trị bù đã được mã hoá và dòng bít của dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá.

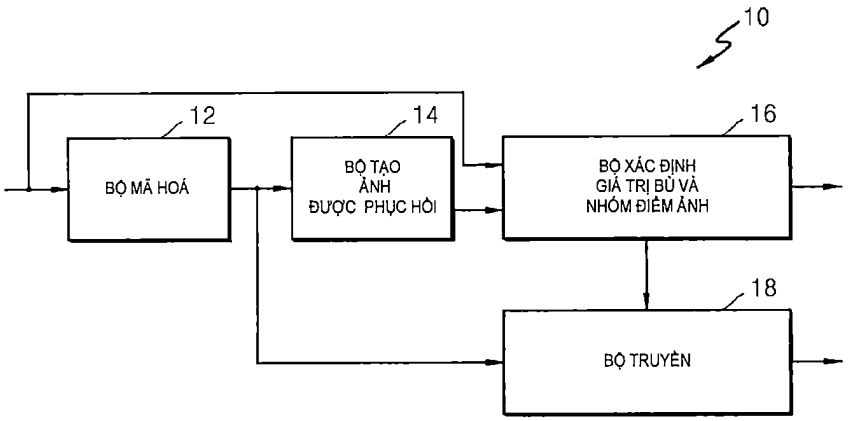

(11) **48093**
(21) 1-2016-01904 (51)[7] **H04N 7/24**
(62) 1-2012-03280
(22) 05.04.2011 (43) 25.07.2016
(86) PCT/KR2011/002373 05.04.2011 (87) WO2011/126273 13.10.2011
(30) 10-2010-0031143 05.04.2010 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.05.2016
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) ALSHIN, Alexander (RU), ALSHINA, Elena (RU), SHLYAKHOV, Nikolay (RU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIĐEO
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu viđeo bằng cách bù giá trị điểm ảnh, phương pháp mã hoá dữ liệu viđeo này bao gồm các bước: mã hoá dữ liệu hình ảnh; giải mã dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá và tạo ra hình ảnh được khôi phục bằng cách thực hiện thao tác lọc vòng lặp trên dữ liệu hình ảnh đã được giải mã; xác định giá trị bù tương ứng với sai số giữa nhóm điểm ảnh được khôi phục định trước trong hình ảnh được khôi phục và các điểm ảnh gốc tương ứng, và nhóm điểm ảnh có điểm ảnh được khôi phục cần bù bằng cách sử dụng giá trị bù; và mã hoá giá trị bù và truyền giá trị bù đã được mã hoá và dòng bit của dữ liệu hình ảnh đã được mã hoá.

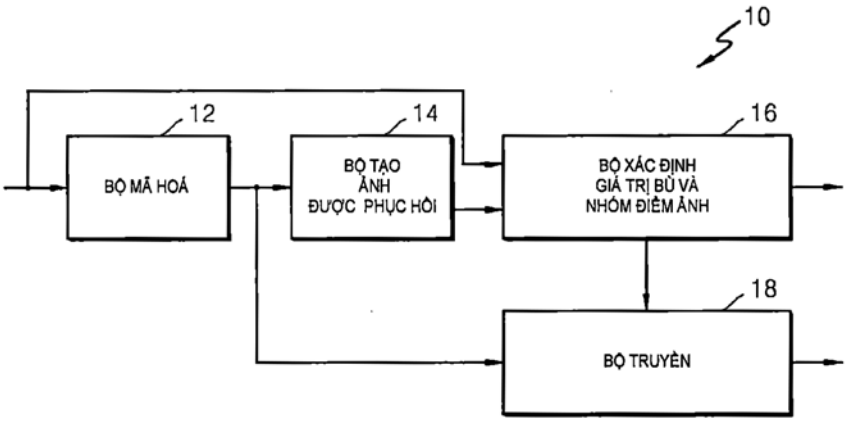

(11) **48094**
(21) 1-2016-01979 (51)[7] **H01F 38/14**
(22) 06.11.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/FI2014/050834 06.11.2014 (87) WO2015/067854 14.05.2015
(30) 61/901,786 08.11.2013 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2016
(71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland
(72) HUANG, Wei (CN), LARSEN, Niels Bonne (DK), VAN DEUSEN, Marie (US), ZABACO, Jorge (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRUYỀN THÔNG VÀ NẠP ĐIỆN CẢM ỨNG
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị để truyền thông và nạp điện cảm ứng, thiết bị này bao gồm lớp thứ nhất có cuộn dây thứ nhất; lớp thứ hai có cuộn dây thứ hai, trong đó cuộn dây thứ nhất và cuộn dây thứ hai tương đối được xếp chồng lên nhau và được tạo cấu hình để được bố trí tại lỗ hổng của phần vỏ cấu tạo bằng vật liệu dẫn điện; và lớp thứ ba được bố trí dưới lớp thứ hai. Lớp thứ ba bao gồm miếng ferit được bố trí dưới cuộn dây thứ hai sao cho cuộn dây thứ hai nằm giữa cuộn dây thứ nhất và miếng ferit. Cuộn dây thứ nhất hoặc cuộn dây thứ hai có hình dạng gần như số "8".

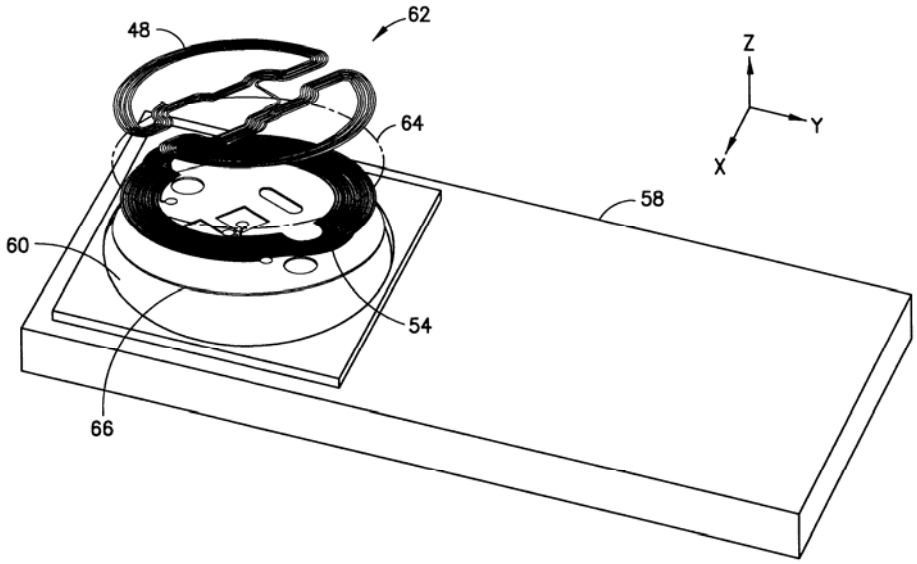

(11) **48095**

(21) 1-2016-01988 (51)[7] **E01D 15/00**

(22) 01.06.2016 (43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.06.2016

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP QUANG TRUNG (VN)
Số 494 đường Nguyễn Huệ, phố Đoàn kết, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình

(72) Nguyễn Tăng Cường (VN)

(54) CẦU VƯỢT BỘ HÀNH

(57) Sáng chế đề cập đến cầu vượt bộ hành bao gồm: phần trụ cầu gồm các trụ để đỡ dầm cầu; phần dầm cầu gồm dầm chính và hệ mặt cầu; phần đế gồm các đế đặt trên nền để đỡ trụ cầu và đế được chế tạo trước thành một khối với trụ; phần thang gồm các thang bộ nối với phần dầm cầu ở hai đầu và được đỡ bởi phần dầm cầu; trong đó phần dầm cầu được liên kết với hai trụ ở hai đầu thông qua liên kết khớp tháo lắp nhanh, trụ cầu là khối rỗng có cửa ra vào ở bên trên và bên dưới trụ, bên trong trụ này có lắp thiết bị tiện ích để đưa người và hàng hóa theo phương thẳng đứng và có lắp thiết bị vệ sinh; phần dầm cầu được cấu tạo để đỡ kết cấu đường đi bộ dạng ống lồng cho người đi bộ.

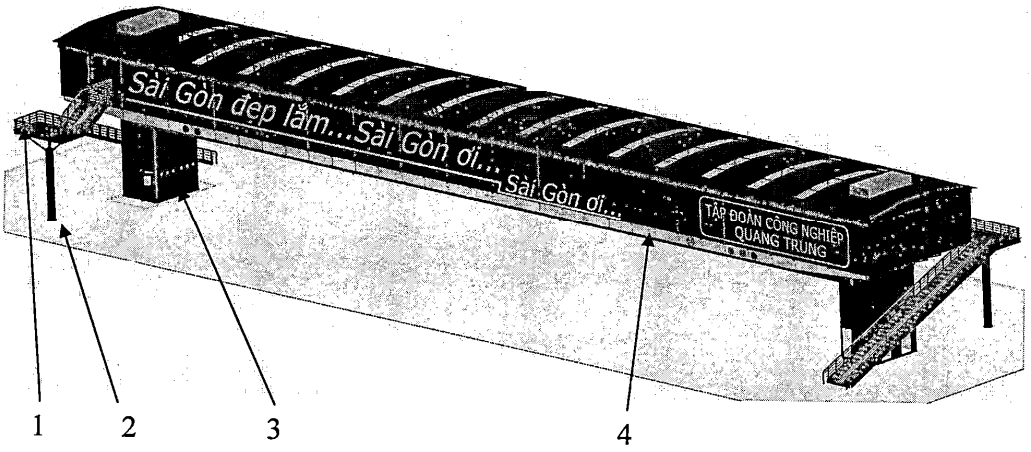

(11) **48096**
(21) 1-2016-01990 (51)[7] **A61K 31/4162**, C07D 491/052, 471/04
(22) 04.11.2014 (43) 25.07.2016
(86) PCT/US2014/063948 04.11.2014 (87) WO2015/069666 14.05.2015
(30) 61/900,013 05.11.2013 US
(71) NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
(72) CHIANELLI, Donatella (US), LIU, Xiaodong (CN), MOLTENI, Valentina (US), NELSON, John (US), ROLAND, Jason (US), RUCKER, Paul (US)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) HỢP CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ FARNESOIT X (FRX), DƯỢC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM KẾT HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I,

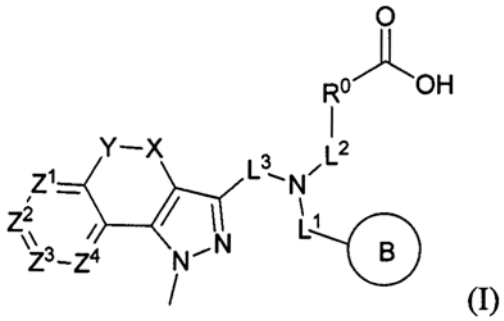

(I)

chất đồng phân lập thể, chất đồng phân đối ảnh, muối dược dụng hoặc thể liên hợp axit amin của nó; trong đó các biến như được xác định trong bản mô tả; và dược phẩm, chế phẩm kết hợp của chúng, hữu ích làm chất điều biến hoạt hoạt động của thụ thể Famesoit X (FXR).

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) **3090**
(21) 2-2014-00367 (51)[7] **A43D**
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan
(72) Chung Chi YU (TW), Ming Feng LIN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CỤM ĐĨA PHÂN PHỐI KEO CÓ CHỨC NĂNG ĐIỀU CHỈNH MỐI NỐI
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm đĩa phân phối keo có chức năng điều chỉnh mối nối. Cụm đĩa phân phối keo để phết keo lên máy đóng giày bao gồm đĩa phân phối keo bên trái và đĩa phân phối keo bên phải đối xứng với nhau. Bên trái và phải của đĩa phân phối keo bên trái và bên phải có thể được điều chỉnh nhờ chốt xoay đầu ngón chân làm tâm trục xoay. Mỗi đĩa phân phối keo bên trái và bên phải gồm có phần phân phối trước, phần nối và phần phân phối phía sau. Cánh của phần phân phối phía sau có thể được điều chỉnh nhờ sử dụng phần nối làm trục, qua đó vị trí của phần phân phối có thể được điều chỉnh ít theo hình dạng và kích cỡ của đế giày để khiến cho thao tác phân phối keo cho đế giày một cách chính xác hơn.

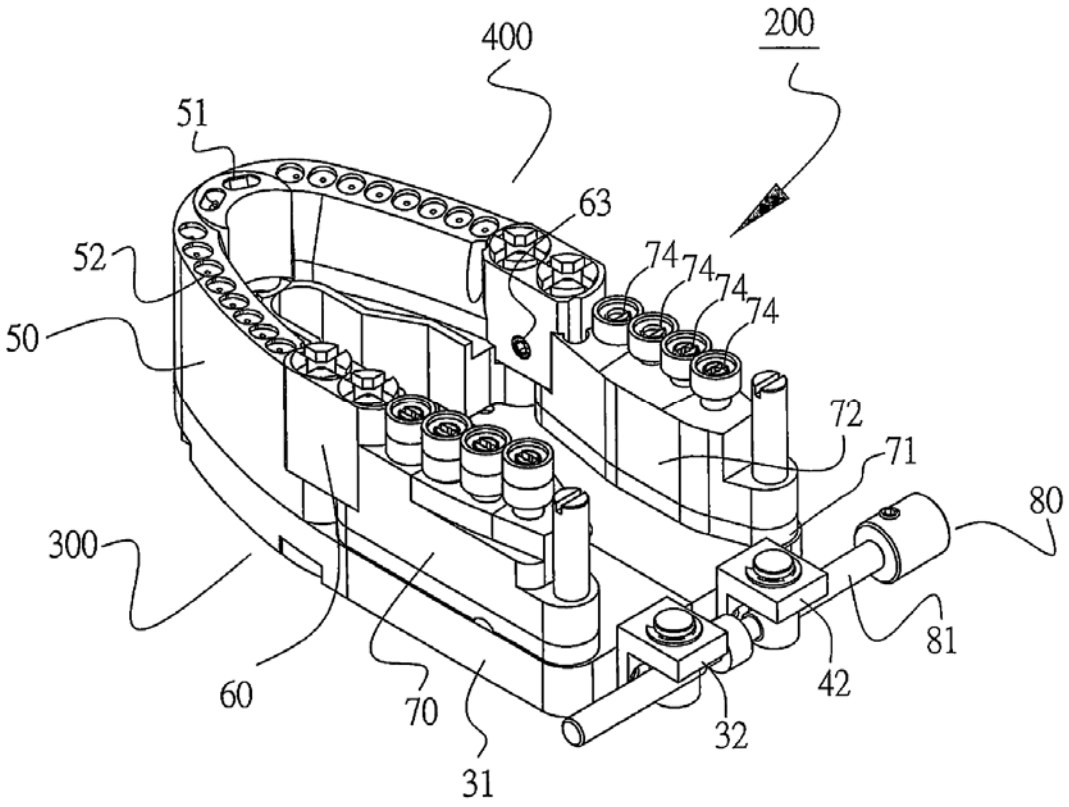

(11) **3091**
(21) 2-2014-00368 (51)[7] **A43D**
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan
(72) Fu Chuan HSIEH (TW), Ming Feng LIN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH ĐỘ CAO BỆ CỦA MÁ KẸP
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu điều chỉnh độ cao bệ của má kẹp có cơ cấu điều chỉnh lên trên và xuống dưới được tạo ra ở bên dưới cơ cấu điều khiển thiết bị má kẹp giày di chuyển lên trên và xuống dưới của thiết bị má kẹp. Cơ cấu điều chỉnh lên trên và xuống dưới bao gồm xi lanh của bơm dầu trong đó, xi lanh của bơm dầu có cần pittông trong đó để đưa thiết bị má kẹp đi xuống dưới. Cơ cấu điều chỉnh lên trên và xuống dưới được bố trí có thiết bị cảm biến dịch chuyển và còn gồm có cảm biến ánh sáng và tấm nhạy sáng, tấm nhạy sáng có thể khiến cho sự dịch chuyển lên trên và xuống dưới cùng với cần pittông ở xi lanh của bơm dầu để phát hiện vị trí nâng lên chính xác của thiết bị má kẹp.

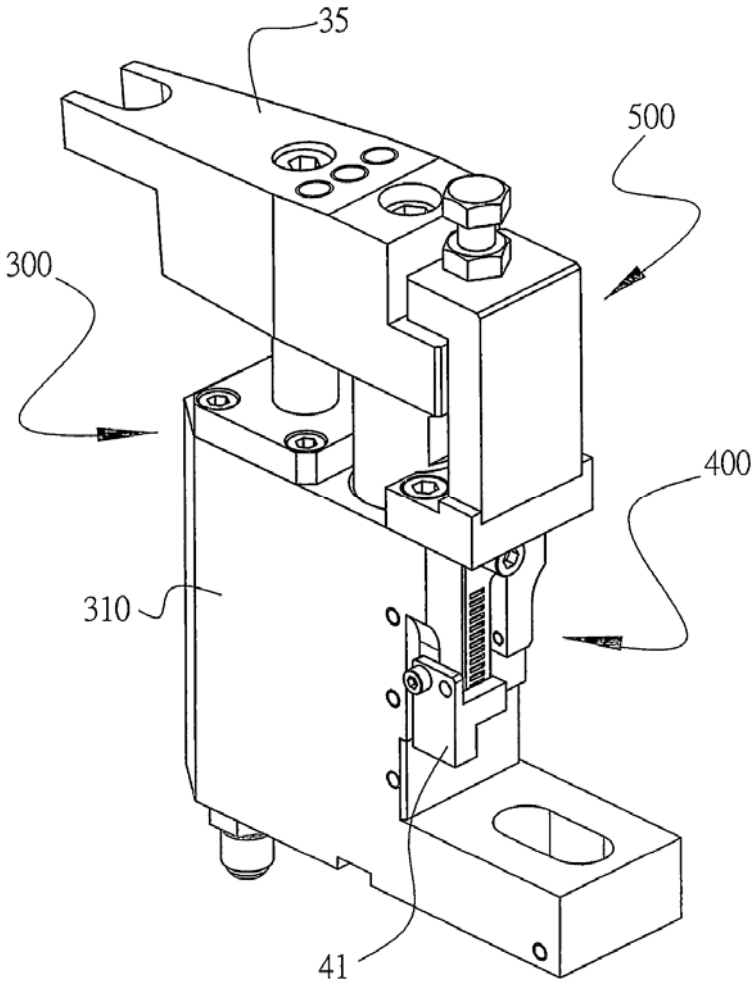

(11) **3092**
(21) 2-2014-00369 (51)[7] **A43D**
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan
(72) Fu Chuan HSIEH (TW), Ming Feng LIN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CƠ CẤU LẮP/THÁO MÁ KẸP NHANH DÙNG CHO THIẾT BỊ GẮN KẾT
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu lắp/tháo má kẹp nhanh dùng cho thiết bị gắn kết có bệ má kẹp để thiết đặt cơ cấu. Trên bệ có khóa lò xo, mà một đầu của nó được tạo ra thành phần định vị, trong khi đó đáy của má kẹp được tạo thành phần chèn. Phần chèn và phần chốt chặn có thể được ăn khớp chắc chắn với nhau. Khi khóa lò xo bi dịch chuyển cưỡng bức, sự ăn khớp của phần chốt chặn và phần chèn có thể được nhả ra để tháo một cách dễ dàng má kẹp. Với kết cấu này, má kẹp có thể được thay nhanh theo các loại giày khác nhau để làm tăng hiệu quả tốc độ gia công.

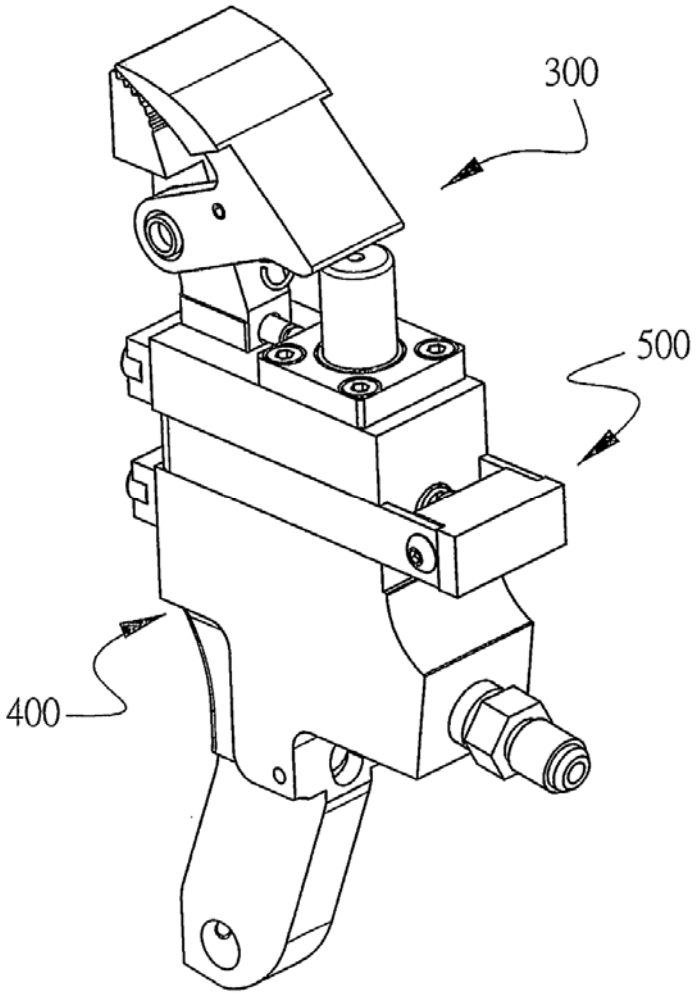

(11) **3093**
(21) 2-2014-00370 (51)[7] **A43D 1/04**
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan
(72) Kai Hsiang YANG (TW), Ming Feng LIN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ NHẬN DẠNG CỐT GIẦY
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị nhận dạng cốt giày có thiết bị lưu trữ dữ liệu cốt giầy. Một đầu của thiết bị lưu trữ dữ liệu cốt giày được nối với cốt giầy. Thiết bị lưu trữ dữ liệu được bố trí để ghi kích cỡ và các điều kiện gia công của cốt giày và bảo quản mã giày quanh cốt giầy, trong đó mã gồm có các số nhị phân được bố trí có một loạt số 0 và 1. Sau khi bộ xử lý dữ liệu được nối với thiết bị lưu trữ dữ liệu cốt giày để đọc dữ liệu liên quan đến cốt giày, kích cỡ giày có thể áp dụng cho cốt giày có thể được hiển thị ngay trên thiết bị hiển thị của máy sản xuất giầy. Sau đó, việc xác lập các điều kiện gia công có thể được hoàn tất một cách tự động bởi bộ điều khiển của máy đóng giày theo dữ liệu đọc được. Qua việc xâm nhập một cách tự động việc gia công tiêu chuẩn, có thể tránh được các lỗi có thể do việc đặt thủ công.

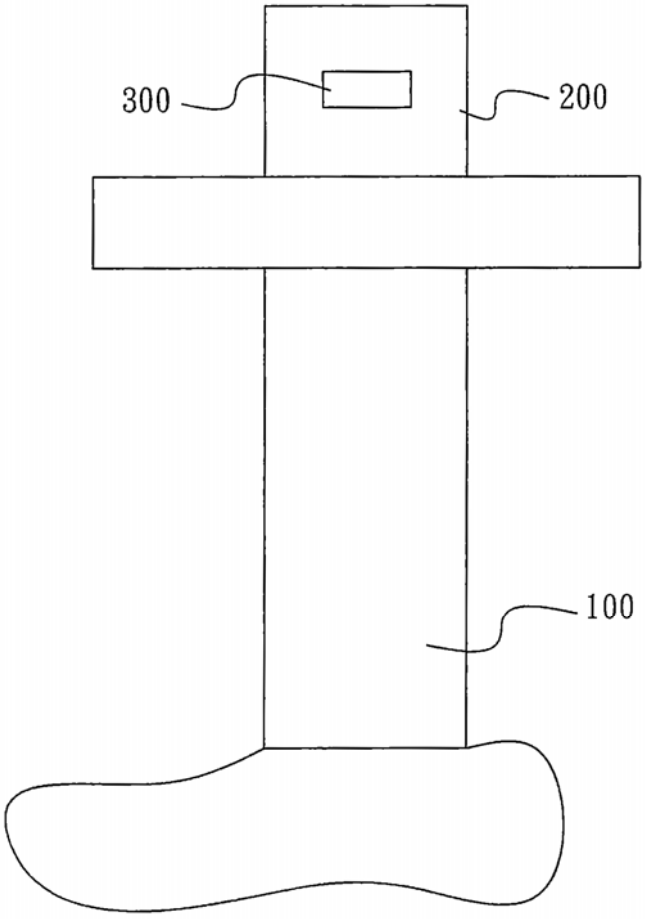

(11) **3094**
(21) 2-2014-00371 (51)[7] **A43D**
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan
(72) Fu Chuan HSIEH (TW), Ming Feng LIN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN MỞ VÀ ĐÓNG DÙNG CHO THANH PHẾT KEO
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu điều khiển mở và đóng dùng cho cần phết keo; trong đó bệ máy được bố trí giữa hai cơ cấu phết keo. Hai bên của bệ máy lần lượt được nối với các cơ cấu phết keo qua cơ cấu nối. Cơ cấu điều khiển thiết bị đóng và mở lần lượt được bố trí ở bên trái và bên phải của bệ máy và được di chuyển lên trên và xuống dưới qua vít me bi. Vít me bi của cơ cấu điều khiển thiết bị đóng và mở được di chuyển xuống dưới để đẩy cơ cấu nối, sao cho cửa xả keo hai cơ cấu phết keo được đóng lại về phía tâm; khi vít me bi được di chuyển lên trên, các cơ cấu phết keo đẩy nó lùi lại bằng lò xo và được thể hiện là mở tương đối. Do đó, việc mở và đóng của các cơ cấu phết keo có thể được kiểm soát một cách dễ dàng.

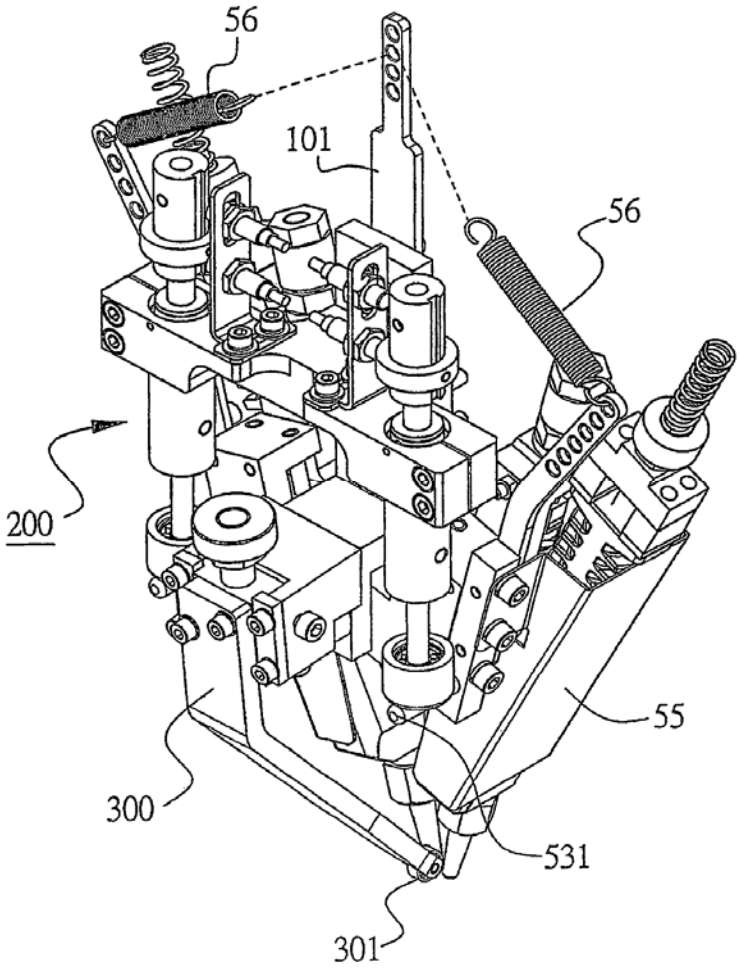

(11) **3095**
(21) 2-2014-00372 (51)[7] **A47B 39/10**
(22) 30.12.2014 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.12.2014
(75) NGUYỄN HỒNG PHONG (VN)
Số 42 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Vinh, Nghệ An
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) BỘ DÂY ĐỠ PHÒNG CHỐNG CẬN THỊ
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dụng cụ chống cận học đường, cụ thể là bộ dây đỡ phòng chống cận thị. Bộ dây đỡ phòng chống cận thị theo giải pháp hữu ích bao gồm hai cọc buộc dây (3), hai bàn kẹp và một dây đỡ, trong đó: mỗi cọc buộc dây (3) là thanh hình trụ, đỉnh có chi tiết an toàn (1), bộ phận kẹp dây (2) trên thân là hai đai ốc; bàn kẹp gồm thanh trên (4) và thanh dưới (5) được cố định với nhau bằng ốc vít (6) và được tạo lỗ vừa đủ cho cọc buộc dây xuyên qua; dây đỡ được căng giữa hai cọc buộc dây và được điều chỉnh để đỡ ở vị trí trán của học sinh.

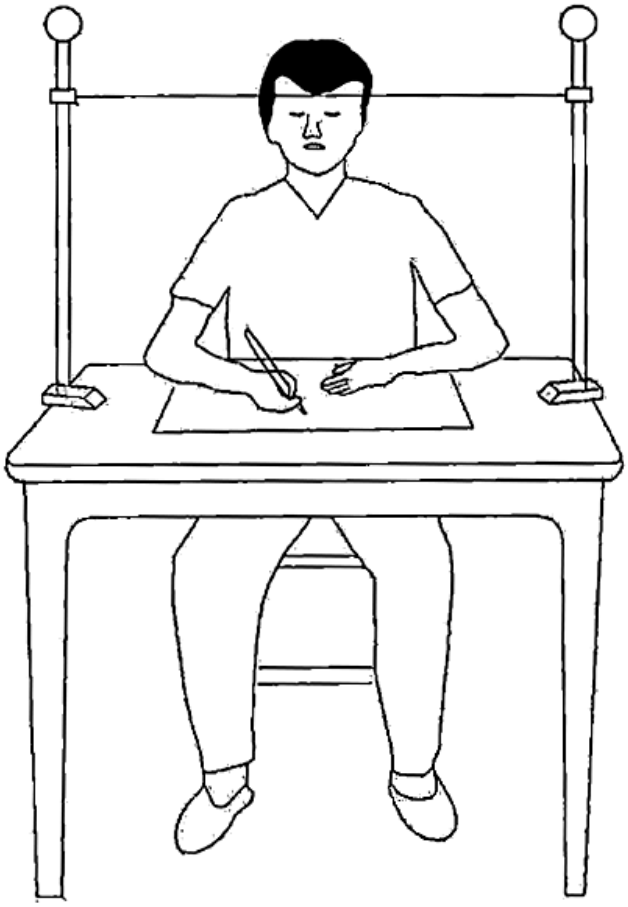

(11) **3096**

(21) 2-2015-00002 (51)[7] **G01L 1/00**
(22) 07.01.2015 (43) 25.07.2016

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Thiên Phúc (VN), Thân Trọng Khánh Đạt (VN)

(54) ĐỒ GÁ ĐO LỰC GIA CÔNG BA CHIỀU

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến đồ gá đo lực gia công ba chiều. Đồ gá đo lực gia công ba chiều bao gồm một bàn máy cố định, một bàn máy di động tương đối được với bàn máy cố định bởi hệ thống thanh trượt vít me bi, ba cảm biến lực được lắp để lấy kết quả lực đo trong quá trình gia công. Kết quả đo được hiển thị trên hai màn hình LCD và thu nhận vào máy tính thông qua hai cổng kết nối với ba cảm biến lực.

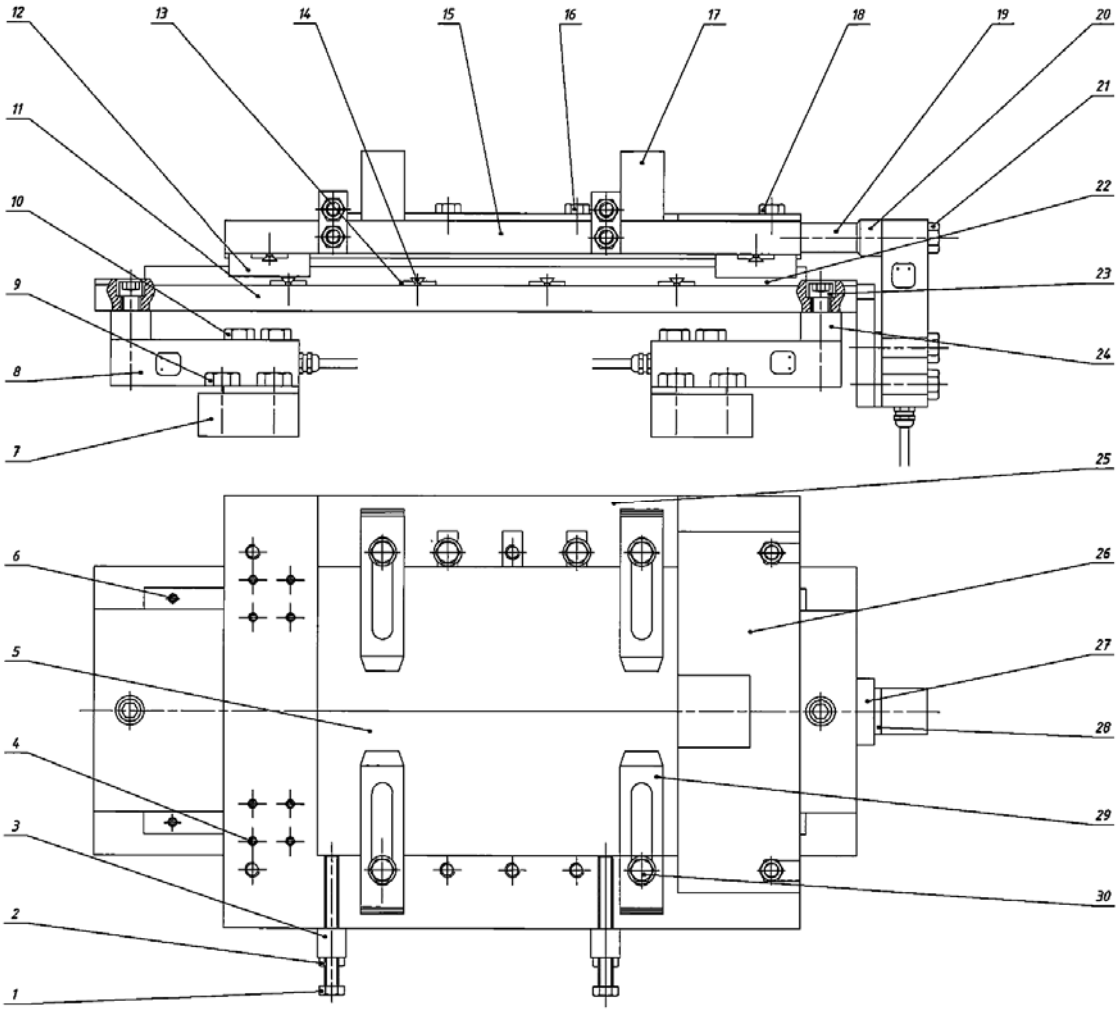

(11) **3097**
(21) 2-2015-00003 (51)[7] **A44B 11/25**, A45C 13/12
(22) 07.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.01.2015
(71) MERRIMACK RIVER PRECISION INDUSTRIAL CORPORATION (TW)
8F., No. 4, Sec. 1, Zhongxiao W. Road, Taipei City, Taiwan, R.O.C.
(72) Tsung-Ming KUNG (TW)
(74) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
(54) KHÓA NHẢ KHỚP BÊN CẠNH
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khóa nhả khớp bên cạnh có bộ phận khóa có rãnh và bộ phận khóa có lỗ. Để tách rời hai bộ phận khóa, bộ phận khóa có rãnh được đẩy thêm về phía bộ phận khóa có lỗ, và độ nghiêng rãnh tiếp giáp của cánh tay ép của bộ phận khóa có rãnh trượt dọc theo độ nghiêng đoạn tiếp giáp của đoạn tiếp giáp của bộ phận khóa có lỗ để uốn cong cánh tay ép vào phía trong. Sau đó, đoạn tiếp giáp có thể lệch khỏi rãnh tiếp giáp bằng cách ép thêm một chút cánh tay ép, và bộ phận khóa có rãnh có thể được tháo ra. Việc đẩy được thực hiện dễ dàng bằng cổ tay và cánh tay, mà là cách dễ dàng để ứng dụng lực. Việc ép có thể được thực hiện dễ dàng bằng ngón tay, bởi vì cánh tay ép đã được uốn cong. Ngay cả khi cánh tay ép được tăng cường về cấu trúc để cải thiện sức mạnh gắn khớp, bộ phận khóa vẫn có thể dễ dàng được tách bằng cách tương tự.

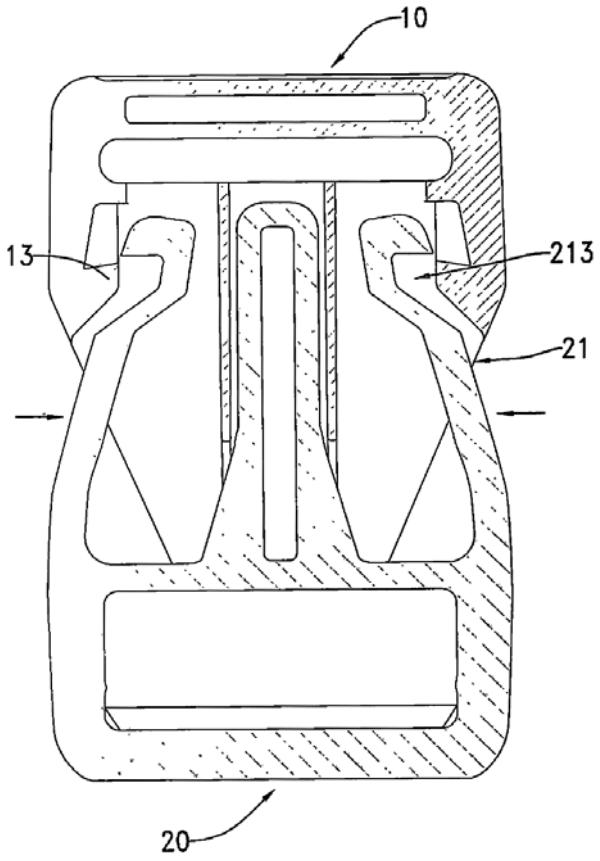

(11) **3098**
(21) 2-2015-00009 (51)[7] **A47G 25/37**, F16B 45/04
(22) 13.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.01.2015
(71) MERRIMACK RIVER PRECISION INDUSTRIAL CORPORATION (TW)
8F., No. 4, Sec. 1, Zhongxiao W. Road, Taipei City, Taiwan
(72) Tsung-Ming KUNG (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) MÓC DÙNG CHO MẮC TREO QUẦN ÁO
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến móc dùng cho mắc treo quần áo có chiều thứ nhất, thân chính, chi tiết ép và chi tiết đàn hồi. Khi được sử dụng, lỗ hở ép phía trước của chi tiết ép và lỗ hở trên thân thứ nhất của thân chính có thể nối thông với nhau chỉ bằng cách ép chi tiết ép mà nhô lồi ra ngoài thân chính. Tại thời điểm này, đoạn móc của mắc treo quần áo có thể đi qua lỗ hở ép phía trước và lỗ hở trên thân thứ nhất để nhập vào hoặc tách khỏi móc. Kết quả là, móc dùng cho mắc treo quần áo không cần đến sự nỗ lực tác động đặc biệt để mở móc, và chỉ cần sự ép đơn giản để cả mở và đóng móc. Do đó, thao tác sử dụng móc là thuận tiện và nhanh chóng.

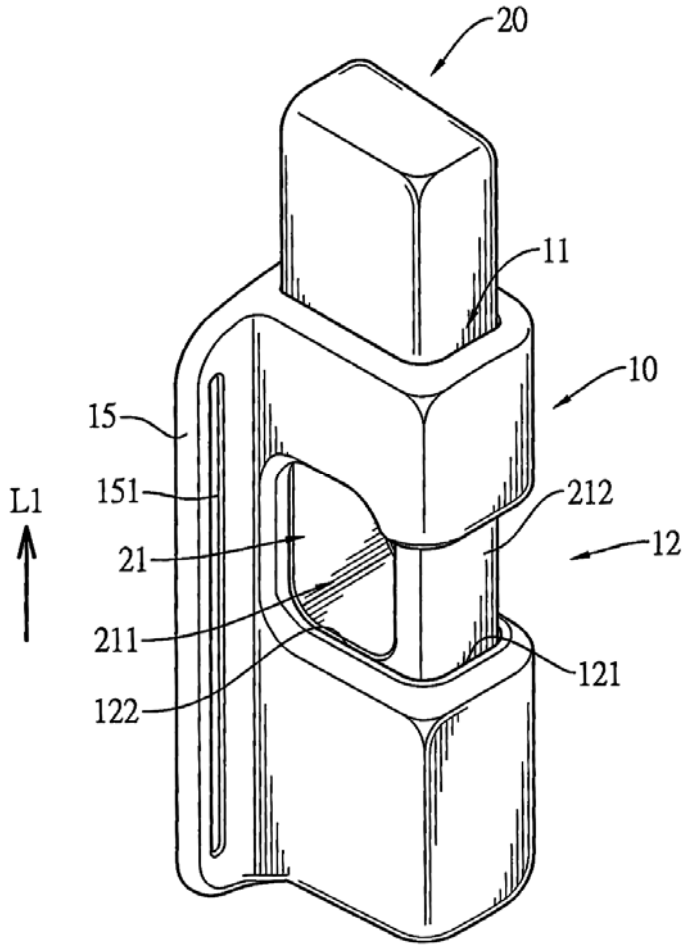

(11) **3099**
(21) 2-2015-00010 (51)[7] **A47G 25/37**, F16B 45/04
(22) 13.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.01.2015
(71) MERRIMACK RIVER PRECISION INDUSTRIAL CORPORATION (TW)
8F., No. 4, Sec. 1, Zhongxiao W. Road, Taipei City, Taiwan
(72) Tsung-Ming KUNG (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) MÓC DÙNG CHO MẮC TREO QUẦN ÁO
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến móc dùng cho mắc treo quần áo có chiều thứ nhất, thân chính, chi tiết ép và chi tiết đàn hồi. Khi được sử dụng, đoạn móc của mắc treo quần áo được đẩy vào mặt nghiêng của chi tiết ép, theo cách đó làm di chuyển chi tiết ép dọc theo chiều đối ngược với chiều thứ nhất. Do đó, đoạn móc của mắc treo quần áo có thể đi vào móc. Sau đó, chi tiết đàn hồi đẩy ngược chi tiết ép dọc theo chiều thứ nhất, sao cho đầu chặn được di chuyển ngược để ngăn chặn mắc treo quần áo không bị tuột dễ dàng. Để tháo mắc treo quần áo, thì chi tiết ép được ép trực tiếp. Kết quả là, móc dùng cho mắc treo quần áo không cần đến sự nỗ lực tác động đặc biệt để mở móc và chỉ cần việc ép đơn giản để đóng móc. Do đó, thao tác sử dụng là thuận tiện và nhanh chóng.

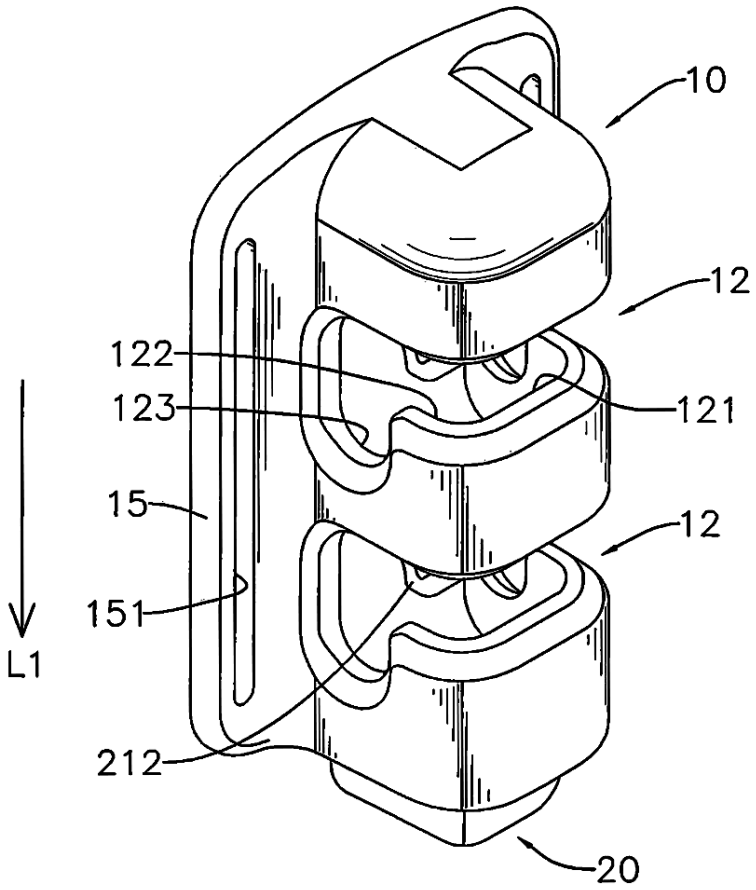

(11) **3100**
(21) 2-2015-00013 (51)[7] **B02C 018/06**
(22) 14.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.11.2015
(75) CHUN-HSIA YEN (TW)
No. 11-1, Goutou Lane, Goangshing Li, Erlin Town, Changhua Hsien, Taiwan
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) MÁY NGHIỀN SIÊU MỊN
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy nghiền siêu mịn có bộ phận chứa (10), bộ truyền động (15), vỏ ngoài (20), và cơ cấu điều chỉnh kích thước hạt (30) có vách bao quanh (13), vách thứ nhất (11), vách thứ hai (12), khoang máy, và bộ lưỡi dao (14). Vỏ ngoài (20) có cạnh sắc bên trong (21), cửa xả, và ống dẫn sản phẩm ra ngoài (22). Cơ cấu điều chỉnh kích thước hạt (30) được lắp đặt trên vỏ ngoài (20) và có nhiều các lỗ hút vào, nắp (32), rãnh (323), ống thoát khí (33), và van (34) được lắp đặt trên ống thoát khí (33). Máy nghiền siêu mịn có thể nghiền nguyên liệu thô thành bột siêu mịn với kích thước hạt đồng đều và lợi ích sau đó xử lý bột, do đó mang lại thuận lợi trong việc áp dụng công nghiệp và giảm phụ phí.

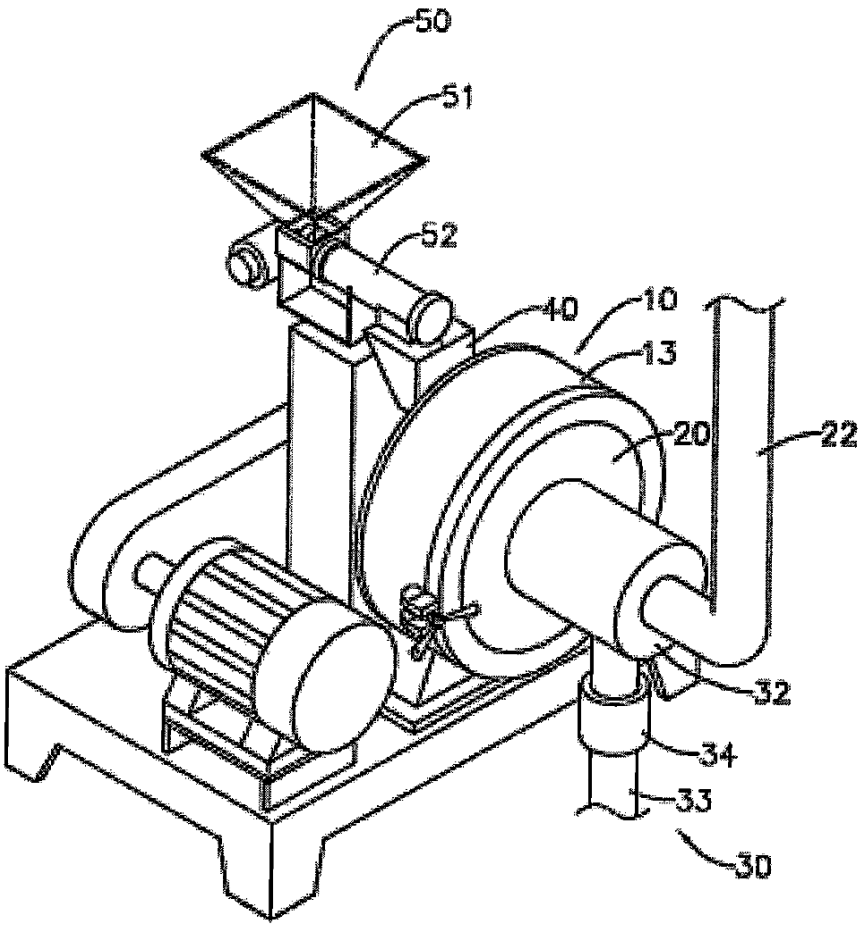

(11) **3101**
(21) 2-2015-00014 (51)[7] **A45C 013/00**
(22) 14.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.01.2015
(71) MERRIMACK RIVER PRECISION INDUSTRIAL CORPORATION (TW)
8F., No. 4, Sec. 1, Zhongxiao W. Road, Taipei City, Taiwan
(72) Tzu-Hsuan LIN (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) KHÓA DÂY ĐAI
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khóa dây đai bao gồm trục khớp, trục ấn, trục kéo vuông góc với trục khớp, chi tiết khóa có lỗ tra, chi tiết khóa tra vào; cơ cấu giữ được bố trí giữa chi tiết khóa tra vào và chi tiết khóa có lỗ tra và được bố trí lên trục kéo. Mỗi chi tiết khóa có lỗ tra và chi tiết khóa tra vào bao gồm phần nối; phần khớp. Phần khớp của chi tiết khóa có lỗ tra bao gồm bề mặt đáy, hốc lõm khớp, bề mặt trong; hai lỗ khớp. Phần khớp của chi tiết khóa tra vào bao gồm hai chi tiết ấn bên trong lần lượt bao gồm phần khớp lồi ra. Lực kéo của các đai được gắn lên phần nối được giữ cân bằng bằng cơ cấu giữ và sự kết hợp của phần khớp lồi ra và lỗ khớp khi khóa dây đai trong trạng thái sử dụng, do đó cải thiện độ bền khớp nối của chi tiết khóa tra vào và chi tiết khóa có lỗ tra đảm bảo sự kết nối giữa các đai.

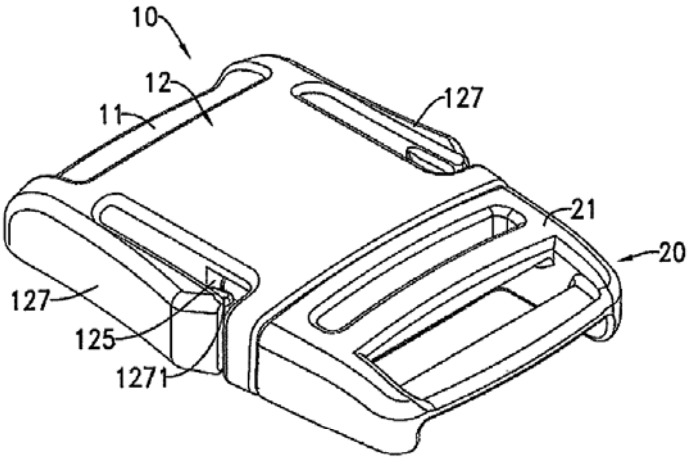

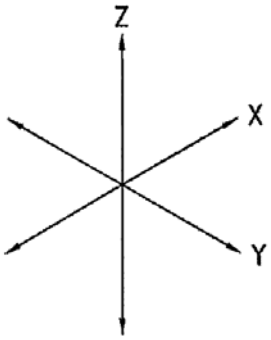

(11) **3102**
(21) 2-2015-00015 (51)[7] **A61B 1/00**
(22) 14.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.01.2015
(75) YUNG-HSUAN TSAI (TW)
No. 20, Ln. 492, Minglun Rd., Gushan Dist., Kaohsiung City, Taiwan
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ SOI THANH QUẢN KIỂU HÌNH ẢNH
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị soi thanh quản kiểu hình ảnh bao gồm dụng cụ soi thanh quản (3), cơ cấu kẹp (1) và cơ cấu hình ảnh (2). Cơ cấu hình ảnh (2) được lắp vào dụng cụ soi thanh quản (3) bởi cơ cấu kẹp (1), và bộ truyền tín hiệu (21) của cơ cấu hình ảnh (2) truyền các tín hiệu hình ảnh tới màn hình (24) theo cách truyền hữu tuyến hoặc tới thiết bị di động (4) theo cách truyền vô tuyến, sao cho người vận hành có thể xem xét một cách rõ ràng tình trạng cổ họng của bệnh nhân từ các tín hiệu hình ảnh.

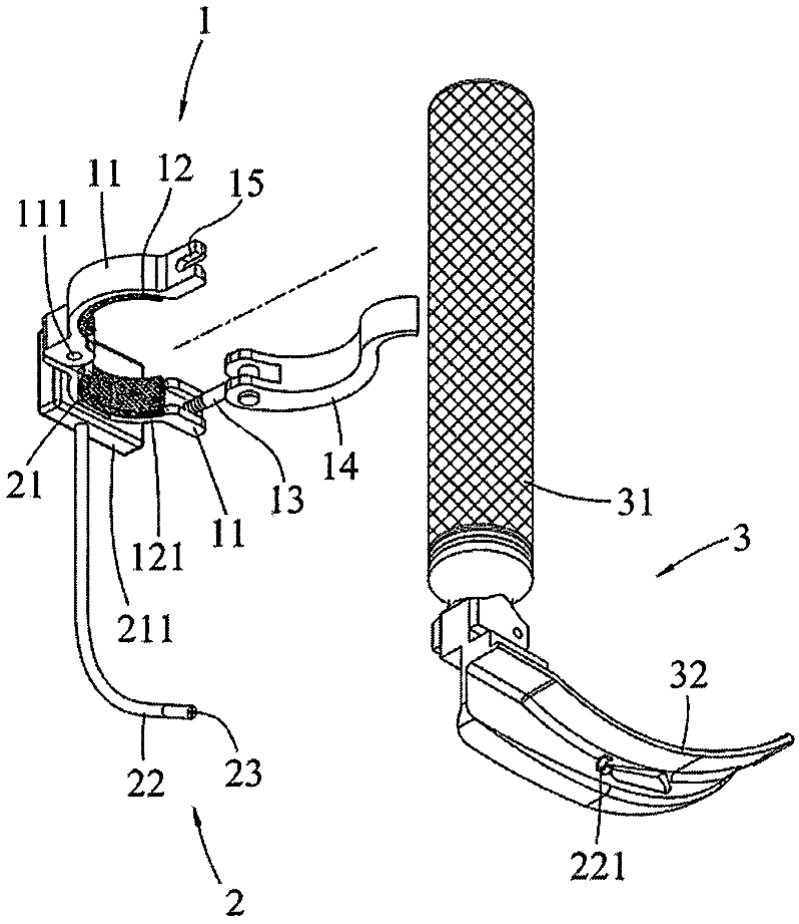

(11) **3103**

(21) 2-2015-00021 (51)[7] **A47G 9/08**
(22) 19.01.2015 (43) 25.07.2016

(75) PHAN VĂN LONG (VN)
108/25B Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(54) PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG ĐỘ THOÁNG CHO TÚI NGỦ

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp làm tăng độ thoáng cho túi ngủ, bao gồm một bên thân còn lại của túi ngủ được thiết kế một dây kéo phụ chạy dọc, chính giữa dây kéo được thiết kế một miếng phân cách bằng vải (3) để tách thành hai phần dây kéo riêng biệt là phần dây kéo trên (1) và phần dây kéo dưới (2), khác biệt ở chỗ, hai phần dây kéo được phân cách tại miếng phân cách bằng vải (3) và trên mỗi phần dây kéo đều có khóa kéo nên hoạt động độc lập với nhau, nhờ vậy, khi sử dụng có thể mở phần dây kéo trên (1) hoặc mở phần dây kéo dưới (2) hoặc mở cả hai phần dây kéo để làm tăng độ thoáng cho túi ngủ.

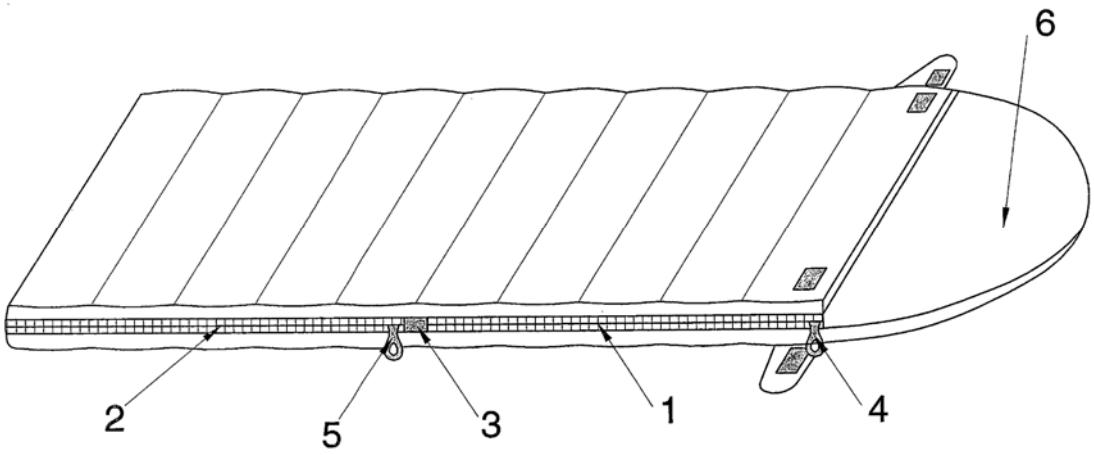

(11) **3104**
(21) 2-2015-00023 (51)[7] **B29C 43/18**, 35/00, A43D 11/12
(22) 23.01.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.01.2015
(71) DAH LIH PUH CO., LTD. (TW)
No. 928, Jhongshan Rd., Shengang District, Taichung City 429, Taiwan
(72) Jui-Fen SHIAO (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) KHUÔN ĐÚC TẠO HÌNH MŨI GIÀY CÓ CƠ CẤU ĐỊNH VỊ ĐÀN HỒI
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khuôn đúc tạo hình mũi giày bao gồm: khuôn dưới (20) có khoang rỗng (21) và khuôn trên (40) chụp bao phủ khoang rỗng (21). Nhiều cơ cấu định vị (30) được lồng vào đáy của khoang rỗng (21) của khuôn dưới (20), mỗi cơ cấu định vị (30) bao gồm phần đế hình trụ rỗng (31) có không gian bên trong (311). Không gian bên trong (311) được bố trí có chi tiết đàn hồi (32) và chi tiết định vị (33). Cơ cấu định vị (30) của nhóm đẩy lên trên được định vị tại cạnh chu vi ngoài (92) của một phần miếng trang trí (90) mà tại đó không có các lỗ định vị (901), phần trục (332) của nhóm đẩy lên trên nhô ra ít nhất từ 3 đến 7 mm bên trên đỉnh hở của khoang rỗng (21) của khuôn dưới (20) để đẩy cạnh của một phần miếng trang trí (90) ra ngoài khoang rỗng (21) trong quá trình mở khuôn đúc. Do đó, khuôn đúc tạo hình mũi giày có khả năng áp dụng cho cả khuôn đúc nung chảy và khuôn đúc phun.

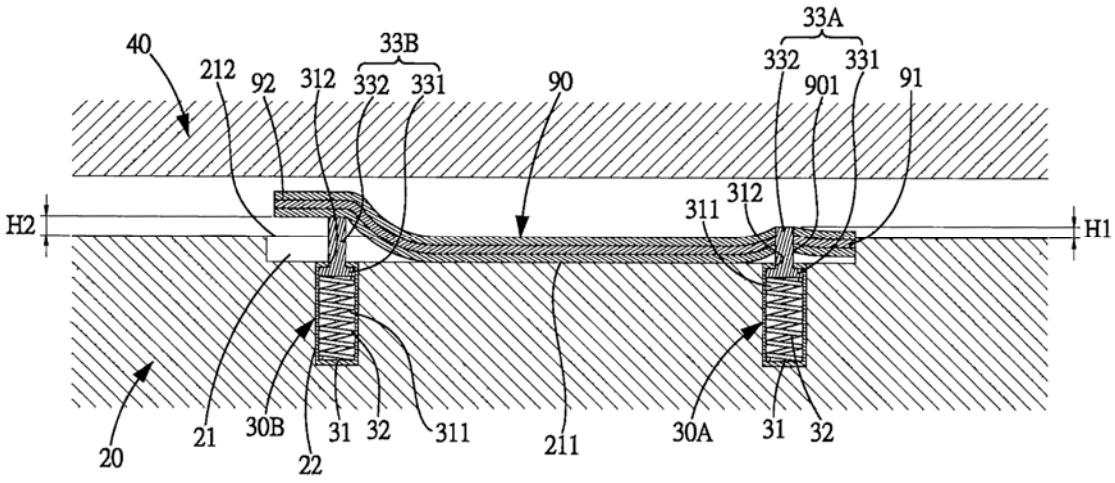

(11) **3105**

(21) 2-2015-00409 (51)[7] **B65F 3/00**
(22) 11.12.2015 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2015

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG THĂNG LONG (VN)
Số 88, ngõ 203, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Phúc Thành (VN), Tô Thanh Tùng (VN), Nguyễn Phương Dung (VN), Nguyễn Mạnh Tiến (VN), Nguyễn Tiến Dũng (VN), Tạ Tương Băng (VN), Vũ Thị Quyên (VN), Nguyễn Công Thành (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) QUY TRÌNH THU GOM RÁC THẢI RẮN SINH HOẠT BẰNG XE CƠ GIỚI

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình thu gom rác thải rắn sinh hoạt bằng xe cơ giới bao gồm: quy trình thứ nhất (S1) bao gồm thu gom rác thải trên các tuyến đường rộng trên 6m bằng các xe chuyên dụng thứ nhất (100) có trọng tải thùng chứa 4,0 tấn và thu gom rác thải trên các tuyến phố lớn rộng từ 4m đến 6m bằng các xe chuyên dụng thứ hai (200) có trọng tải thùng chứa 1,0 tấn và vận chuyển đến các trạm trung chuyển cố định đơn (10) và đôi (20); quy trình thứ hai (S2) bao gồm thu gom rác sinh hoạt tại các chợ và khu đô thị bằng các xe chuyên dụng thứ ba (300) có trọng tải thùng chứa 0,525 tấn và vận chuyển đến ít nhất một trong số các trạm trung chuyển cố định đơn (10) và đôi (20) và trạm trung chuyển không cố định; quy trình thứ ba (S3) bao gồm thu gom rác thải tại các hẻm nhỏ hơn 2,5m bằng các xe chuyên dụng thứ tư (400) có trọng tải thùng chứa 0,25 tấn và vận chuyển đến trạm trung chuyển di động, và thu gom rác thải tại các ngõ xóm rộng từ 2,5m đến 4m bằng các xe chuyên dụng thứ năm (500) có trọng tải thùng chứa 0,525 tấn và vận chuyển đến ít nhất một trong số các trạm trung chuyển cố định đơn (10), trạm trung chuyển cố định đôi (20), trạm trung chuyển không cố định và trạm trung chuyển di động; và quy trình vận chuyển (S4) vận chuyển rác thải từ các trạm trung gian cố định đơn (10) và đôi (20), và trạm trung chuyển không cố định đến khu xử lý tập trung bằng các xe vận chuyển thứ nhất (600).

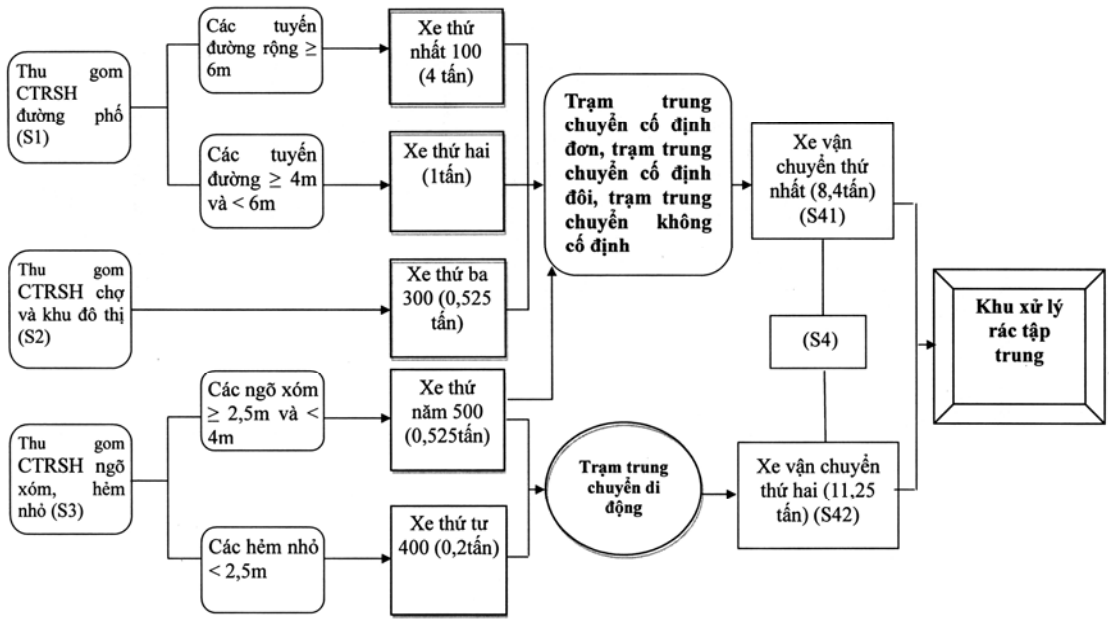

(11) **3106**
(21) 2-2016-00015 (51)[7] **B32B 33/00**, D21H 27/30, B32B 29/00
(22) 19.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 201520039697.3 20.01.2015 CN
(71) BAO SHEN PAPER & PLASTIC PRODUCT CO., LTD. (CN)
68#, Xiao Tang Road, Jiang Gao Town, Bai Yun District, Guangzhou City, Guang Dong, China
(72) Xiaowei MIAO (CN), Dianqi LI (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) GIẤY ĐÓNG GÓI CHỐNG LÀM GIẢ ADN, CHỐNG NẤM MỐC VÀ KHÁNG KHUẨN
(57) Sáng chế đề cập đến giấy đóng gói chống làm giả ADN chống nấm mốc kháng khuẩn, bao gồm lớp lót (1), lớp in chống làm giả (2), lớp chống nấm mốc kháng khuẩn trong suốt hoặc nửa trong suốt (3) và lớp hút trong suốt hoặc nửa trong suốt (4). Lớp hút (4) có thể hút vi khuẩn, dưỡng chất cần thiết cho sự sinh sôi vi khuẩn và mùi lạ trên bề mặt giấy đóng gói, sau đó thông qua lớp chống nấm mốc kháng khuẩn (3) để tiêu diệt vi khuẩn, từ đó đạt được hiệu quả kháng khuẩn. Lớp chống nấm mốc kháng khuẩn (3) có thể làm cho giấy đóng gói có hiệu quả chống nấm mốc. Khi ẩm ướt, giấy đóng gói cũng không bị mốc, điều này giúp nâng cao tỷ lệ tái sử dụng của giấy đóng gói. Đồng thời trong lớp mực dầu chống làm giả ADN trên lớp in (2) có thông tin mẫu ADN đặc biệt, có thể kiểm tra bằng thiết bị kiểm tra ngoại vi.

(11) **3107**
(21) 2-2016-00039
(51)[7] **B67D 7/34**, G06K 7/00, G08C 17/02
(22) 04.02.2016
(43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.02.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV (VN)
Số 42 Huỳnh Thúc Kháng, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(72) Trần Minh Nghĩa (VN), Trương Quang Vệ (VN), Trần Quốc Trưởng (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) QUY TRÌNH CẤP PHÁT NHIÊN LIỆU TỰ ĐỘNG CHO PHƯƠNG TIỆN SỬ DỤNG THIẾT BỊ NHẬN DIỆN PHƯƠNG TIỆN VÀ THIẾT BỊ ĐỊNH DANH TRÊN VÒI BƠM BẰNG THIẾT BỊ CẢM ỨNG TỪ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình cấp phát nhiên liệu tự động cho phương tiện sử dụng thiết bị nhận diện phương tiện và thiết bị định danh trên vòi bơm bằng thiết bị cảm ứng từ, trong đó quy trình này bao gồm bước đăng nhập vào hệ thống và lập lệnh cấp căn cứ vào lượng dầu tồn trên phương tiện, khả năng chứa của phương tiện, định mức tiêu hao nhiên liệu. Sau đó, lệnh cấp được phê duyệt để đẩy số liệu về máy chủ tại kho và việc cấp phát nhiên liệu tự động được thực hiện tại kho. Khi kết thúc việc cấp phát, các số liệu được lưu trên hệ thống và có thể được xuất thành các dạng báo cáo tại các đơn vị.

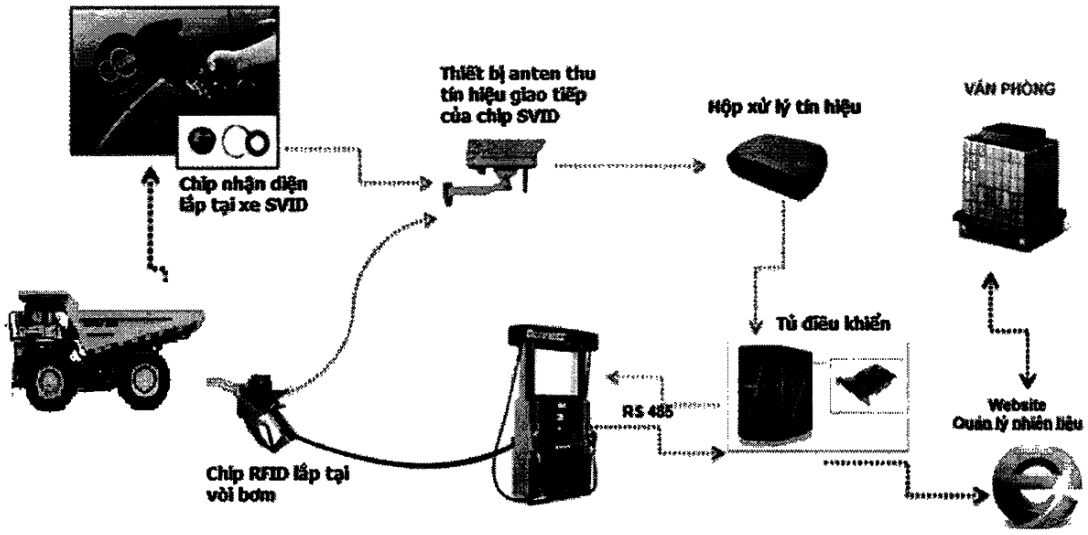

Mô hình hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động cho phương tiện sử dụng thiết bị nhận diện phương tiện và thiết bị định danh trên vòi bơm bằng thiết bị cảm ứng từ

(11) **3108**
(21) 2-2016-00047 (51)[7] **E03D 5/10**
(22) 22.02.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2016
(71) 1. NGUYỄN XUÂN SÁNG (VN)
460/14 Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
2. LÊ VĂN HIỆP (VN)
27 ĐX 025 Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(72) Nguyễn Xuân Sáng (VN)
(54) THIẾT BỊ CẢM BIẾN VẬT CẢN ĐA NĂNG SỬ DỤNG ĐIỆN 24VDC DÙNG TRONG NHÀ VỆ SINH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị cảm biến vật cản đa năng dùng điện 24VDC dùng trong nhà vệ sinh (100) bao gồm nút nhấn cưỡng bức một cực thường mở (1); mặt trước bản mạch (5) có LED phát hồng ngoại (7) và LED thu hồng ngoại (8) để cung cấp thông tin cho chip vi xử lý (9) nằm ở mặt sau; chip vi xử lý (9) để xử lý thông tin từ LED thu hồng ngoại (8) gửi về để điều khiển điện thế tại bốn ngõ ra [(16), (17), (18) và (19)];
thiết bị bảo vệ và kết nối hệ thống (200) có hai chức năng: một là bảo vệ các cảm biến vật cản (100) và hai là kết nối các cảm biến vật cản (100) lại thành hệ thống thiết bị bảo vệ và kết nối hệ thống (200) gồm một bản mạch với 5 điốt, chỉ cho phép dòng điện một chiều đi theo hướng ấn định theo sơ đồ mạch; cho phép người dùng có thể đóng (K) để xả nước tại tất cả các vị trí.

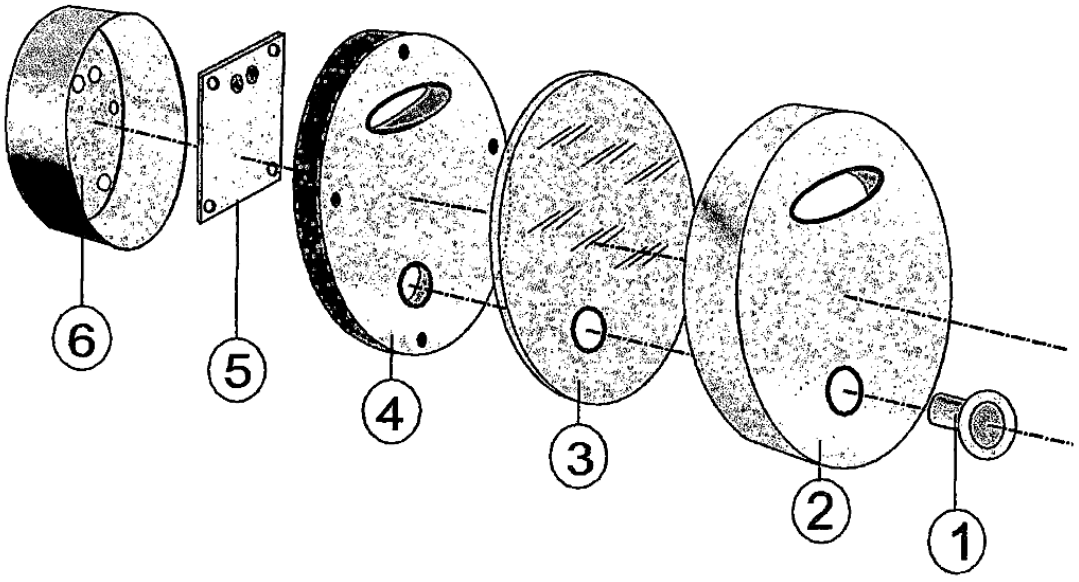

(11) **3109**

(21) 2-2016-00048 (51)[7] **E03D 1/00**
(22) 22.02.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2016

(71) 1. NGUYỄN XUÂN SÁNG (VN)
460/14 Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
2. LÊ VĂN HIỆP (VN)
27 ĐX 025 Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(72) Nguyễn Xuân Sáng (VN)

(54) HỆ THỐNG CẤP NƯỚC ỔN ĐỊNH CHO NHÀ VỆ SINH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống cấp nước ổn định cho nhà vệ sinh bao gồm: bồn nước chính (21) và bồn chứa nước dự phòng (22) được đấu nối song song. Thiết bị tự động bơm nước và cảnh báo nhiều tầng cho các trường hợp (tình huống): trường hợp hoạt động bình thường, trong đó đang bơm nước đèn báo (13) phát sáng, dừng bơm nước thì đèn báo (13) tắt; trường hợp không bình thường thứ nhất, trong đó máy bơm (2) hỏng; trường hợp không bình thường thứ hai, trong đó rơ le cơ điện (19) hỏng; trường hợp không bình thường thứ ba, trong đó máy bơm (2) hoạt động nhưng thiếu nước. Trong tất cả ba trường hợp không bình thường đều có hướng dẫn cho nhân viên xử lý tình huống xác định được nhanh chóng, chính xác và trong thời gian chờ xử lý thì chuyển sang chế độ dùng nước dự phòng để nhà vệ sinh luôn luôn có nước sử dụng.

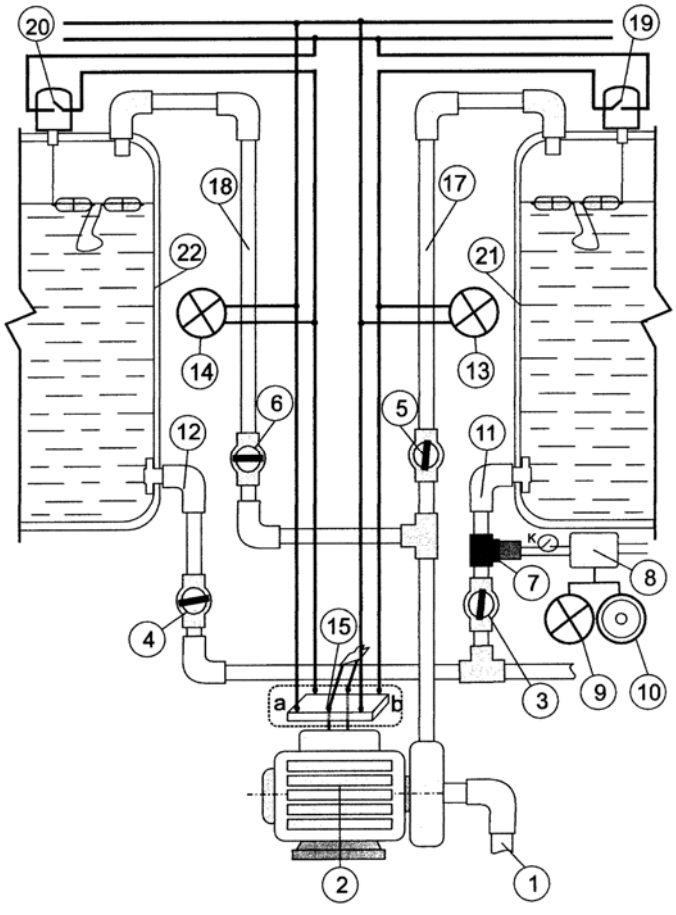

(11) **3110**
(21) 2-2016-00050 (51)[7] **E03D 3/00**, 1/00, 13/00
(22) 22.02.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2016
(75) 1. NGUYỄN XUÂN SÁNG (VN)
460/14 Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
2. LÊ VĂN HIỆP (VN)
27 ĐX 025 Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(54) HỆ THỐNG CẤP NƯỚC GHÉP SONG SONG DÙNG CHO BỒN RỬA TAY, BỒN TIỂU VÀ BỒN CẦU TRONG NHÀ VỆ SINH
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống cấp nước ghép song song dùng cho bồn rửa tay, bồn tiểu và bồn cầu trong nhà vệ sinh, hệ thống này bao gồm: van ấn tự động nhả (1) và van nước điện từ (2) được ghép song song có chung đầu vào là ống cấp nước (11) và có chung đầu ra là vòi (9). Van ấn tự động nhả (1) và van nước điện từ (2) bình thường đóng. Khi có người đến vùng cảm ứng, cảm biến vật cản (3) thông qua bộ bảo vệ và kết nối hệ thống (4) cấp cho van nước điện từ (2) một dòng điện 24VDC để mở van trong một khoảng thời gian nhất định. Trong trường hợp van nước điện từ (2) không hoạt động, người dùng ấn vào nút ấn của van ấn tự động nhả (1) để cho nước từ ống cấp (11) chảy qua van ấn tự động nhả (1) rồi qua ống dẫn (9) dẫn nước sạch vào để rửa.

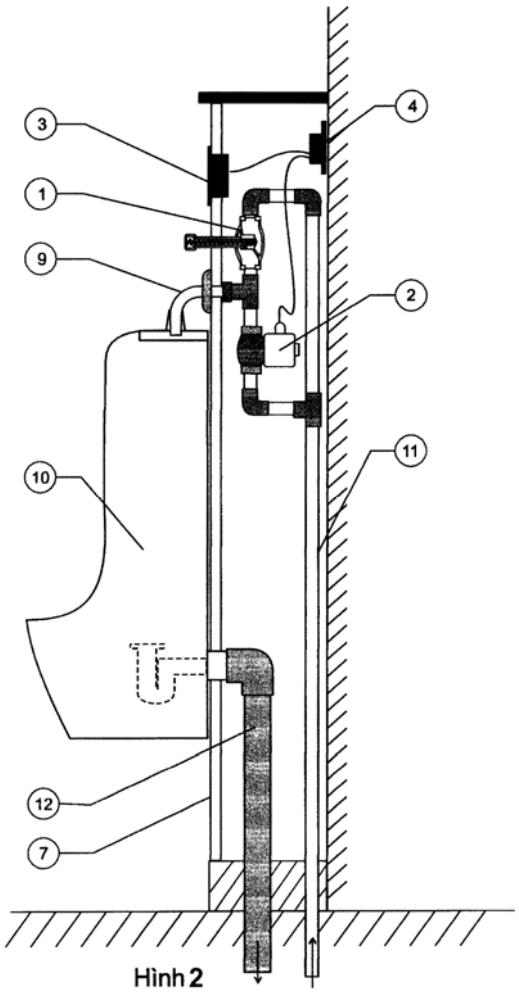

Hình 2

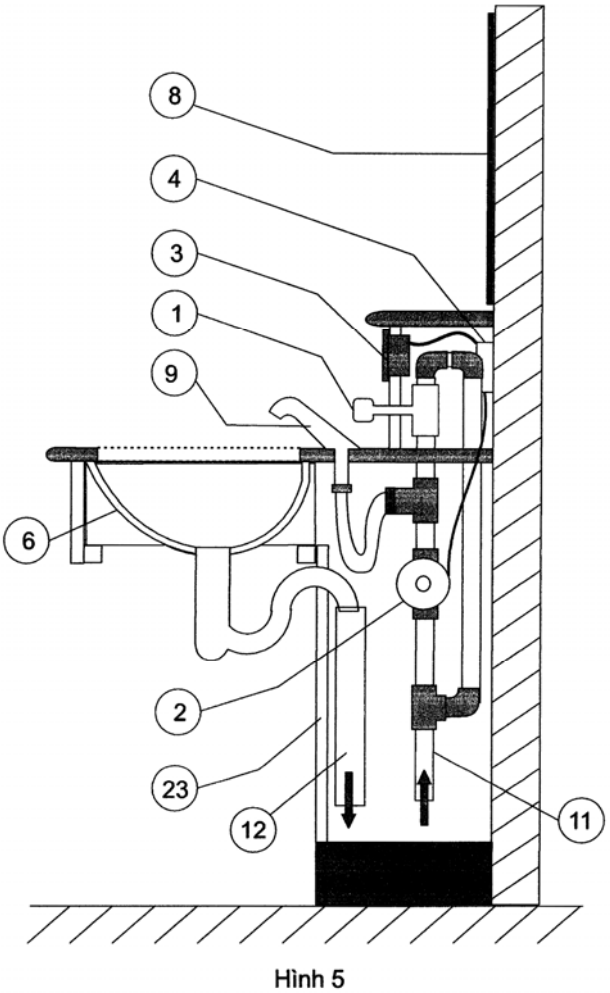

Hình 5

(11) **3111**

(21) 2-2016-00051 (51)[7] **E02D 5/02**
(22) 22.02.2016 (43) 25.07.2016

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG CÔNG NGHỆ CAO NUCETECH (VN)
Căn hộ số 7-A15, tập thể Chương Dương, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Trần Nhật Thành (VN), Hoàng Tuấn Nghĩa (VN), Nguyễn Văn Tuấn (VN), Nguyễn Công Thắng (VN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) CỌC VÁN

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất cọc ván, gồm có thân ván được đúc bằng bê tông mác cao bao quanh khung gia cường gồm các thanh dọc bằng thanh polyme cốt sợi thủy tinh được buộc với các đai dạng chữ U bằng các thanh polyme cốt sợi thủy tinh, và các kết cấu liên kết là hai gân định vị dạng hình thang được bố trí đối diện và so le sao cho có thể được bắt khớp với nhau để liên kết các cọc ván liền kề nhau. Theo giải pháp hữu ích, một lượng lớn phế thải công nghiệp là xỉ lò cao hạt hóa nghiền mịn được sử dụng để thay thế đến 40% hàm lượng xi măng khi phối trộn bê tông mác cao dùng để đúc thân ván.

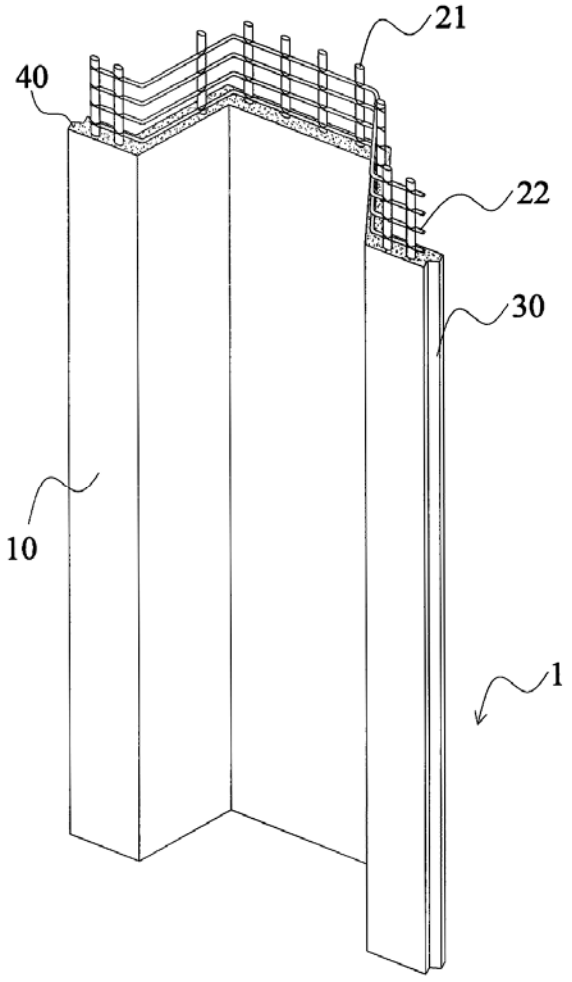

(11) **3112**
(21) 2-2016-00077 (51)[7] **E21D 1/10**, 9/04
(22) 14.03.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.03.2016
(75) PHAN SỸ KỲ (VN)
Số nhà 17, biệt thự 4, bán đảo Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP GIA CỐ TRƯỚC LÒNG SUỐI HOẶC VÙNG ĐẤT TRŨNG BẰNG CÔNG NGHỆ KHOAN PHỤT XI MĂNG TỪ MẶT ĐẤT KẾT HỢP TẤM PHẢN ÁP ĐỂ ĐÀO ĐƯỜNG HẦM (TUY NEN) CHUI QUA SUỐI HOẶC VÙNG ĐẤT TRŨNG

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp gia cố trước lòng suối bằng công nghệ khoan phụt xi măng từ mặt đất kết hợp tấm phản áp để đào đường hầm (tuy nen) chui qua suối, trong đó việc gia cố trước lòng suối đối với khối đất đá phía trên và bao quanh đường hầm được thực hiện bằng công nghệ khoan phụt xi măng bentonit, kết hợp với việc đổ tấm phản áp bằng bê tông để cứng hóa lòng suối. Phương pháp theo giải pháp hữu ích đề xuất đảm bảo chất lượng đào tuy nen, an toàn lao động, rút ngắn tiến độ và giảm chi phí xây dựng so với phương pháp truyền thống. Ngoài ra, phương pháp này có thể thay thế cho phương pháp đào lộ thiên và làm cống ngầm truyền thống đối với những đoạn tuy nen đào qua suối hoặc vùng đất trũng.

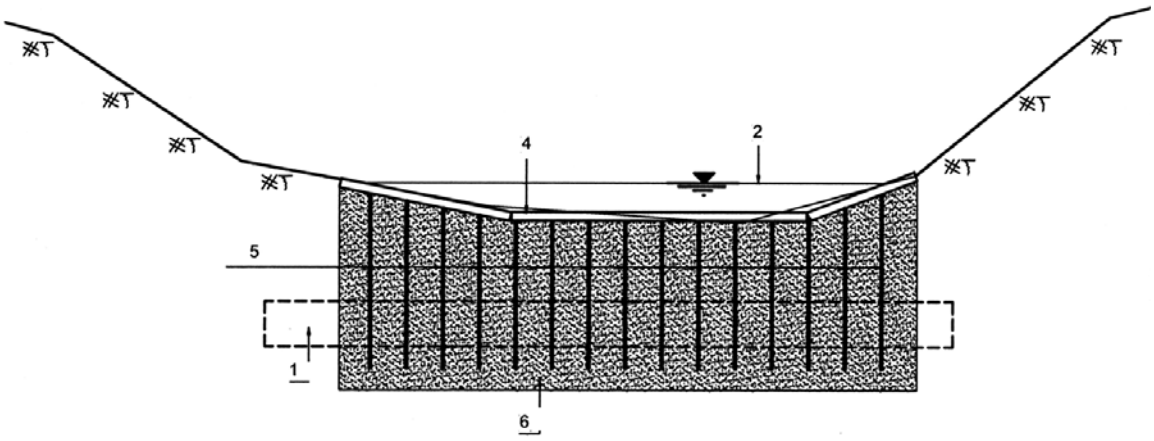

(11) **3113**
(21) 2-2016-00078 (51)[7] **E02B 3/10**, E02D 31/02
(22) 14.03.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.03.2016
(75) PHAN SỸ KỲ (VN)
Số nhà 17, Biệt thự 4, Bán đảo Linh Đàm, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THẤM NỀN ĐẬP ĐẤT ĐẦM NÉN ĐẶT TRÊN NỀN THẤM MẠNH KHÔNG PHẢI LÀ ĐÁ BẰNG CÁCH XÂY DỰNG THẢM LỌC TIÊU THOÁT NƯỚC HẠ LƯU CHÂN ĐẬP

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xử lý thấm nền đập đất đầm nén đặt trên nền thấm mạnh không phải là đá mà không áp dụng các phương pháp chống thấm chủ động truyền thống ở dưới nền đập để ngăn ngừa những tác động xấu đối với nền đập, để đảm bảo ổn định đập về thấm và trượt cũng như lầy hóa vùng đất hạ lưu chân đập bằng cách xây dựng thảm lọc kết hợp rãnh tiêu thoát nước thấm và nước mưa ở sau chân đập hạ lưu. Phương pháp theo giải pháp hữu ích là phương pháp đơn giản, dễ thi công và kiểm tra kiểm soát chất lượng, chi phí xây dựng thấp, dễ sửa chữa khi hư hỏng và chi phí sửa chữa nếu có cũng thấp so với các phương pháp truyền thống.

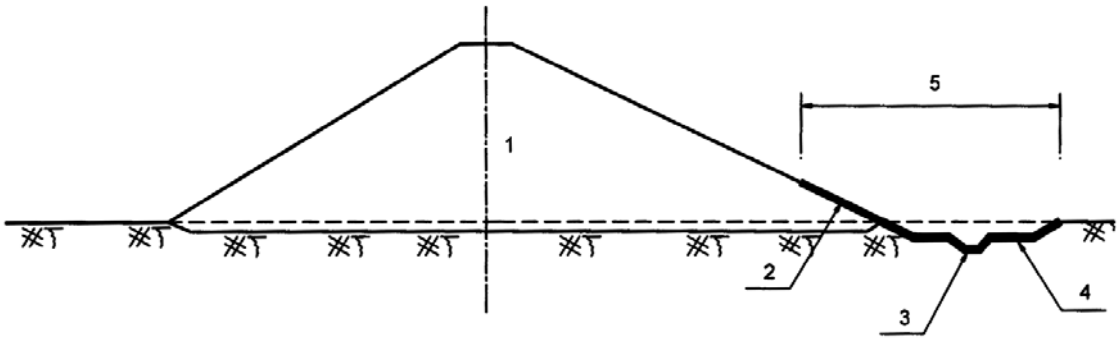

(11) **3114**

(21) 2-2016-00088 (51)[7] **G01M 15/00**, F01M 11/12
(22) 18.03.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.03.2016

(71) HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ (VN)
236 Hoàng Quốc Việt, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hoàng Vũ (VN), Nguyễn Hà Hiệp (VN), Phạm Trung Kiên (VN), Vũ Đức Mạnh (VN), Phùng Văn Được (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH SUẤT TIÊU THỤ DẦU BÔI TRƠN CỦA ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG DÙNG HỆ THỐNG BÔI TRƠN KIỂU CÁC-TE KHÔ (DRY CRANKCASE)

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xác định suất tiêu thụ dầu bôi trơn g_{DBT} của động cơ đốt trong dùng hệ thống bôi trơn kiếu các-te khô (dry crankcase) trong quá trình vận hành trên bệ thử. Trong phương pháp đo này có một số cải tiến, cụ thể là: sử dụng cảm biến mức để giám sát mức dầu bôi trơn trong thùng lắng, các cảm biến nhiệt độ được lắp tại các thùng (thùng phân phối, thùng lắng, thùng đo), mỗi bơm dầu được dẫn động bởi một động cơ điện riêng biệt; vị trí đầu gom dầu bôi trơn được giữ cố định, mức dầu bôi trơn được điều chỉnh theo tỉ lệ lưu lượng của 2 bơm hoạt động độc lập, sử dụng bộ điều khiển trung tâm (ECU) để điều khiển quá trình đo.

Thiết bị đo được sử dụng trong phương pháp nêu trên là một cụm độc lập, có thể sử dụng để đo suất tiêu thụ dầu bôi trơn g_{DBT} của động cơ đốt trong mà không gây ảnh hưởng đến quá trình làm việc của hệ thống bôi trơn sẵn có trong phòng thử.

(11) **3115**
(21) 2-2016-00115 (51)[7] **B44C 5/06**, A01G 7/06
(22) 11.04.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.04.2016
(75) HUỲNH THANH TÂM (VN)
185B, tổ 1, ấp Phú Nhơn, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
(74) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(54) CƠ CẤU IN TRÊN QUẢ DỪA VÀ QUY TRÌNH IN TRÊN QUẢ DỪA SỬ DỤNG CƠ CẤU NÀY

(57) Với mục đích của giải pháp hữu ích là tạo ra cơ cấu in trên quả dừa giúp in chữ, hình ảnh trên quả dừa đang phát triển trên cây một cách tự nhiên, giải pháp hữu ích đề xuất cơ cấu in trên quả dừa bao gồm đế chịu lực, khuôn in và bộ phận cố định, trong đó đế chịu lực là một tấm được uốn thành cung tròn, khuôn in lắp ở khoảng giữa mặt trong của đế chịu lực, có độ cong như độ cong của đế chịu lực, chiều dày có tỷ lệ kích thước so với dây cung của đế chịu lực nằm trong khoảng 1/22 - 5/22, bộ phận cố định giúp cố định đế chịu lực và khuôn in trên quả dừa. Nhờ đó, sau khi lắp cơ cấu khuôn in quả dừa vào quả dừa đang phát triển ở trên cây, bề mặt của quả dừa ép dần vào khuôn in để tạo ra chữ, hình ảnh trên quả dừa một cách tự nhiên. Giải pháp hữu ích cũng đề xuất quy trình in trên quả dừa sử dụng cơ cấu in này.

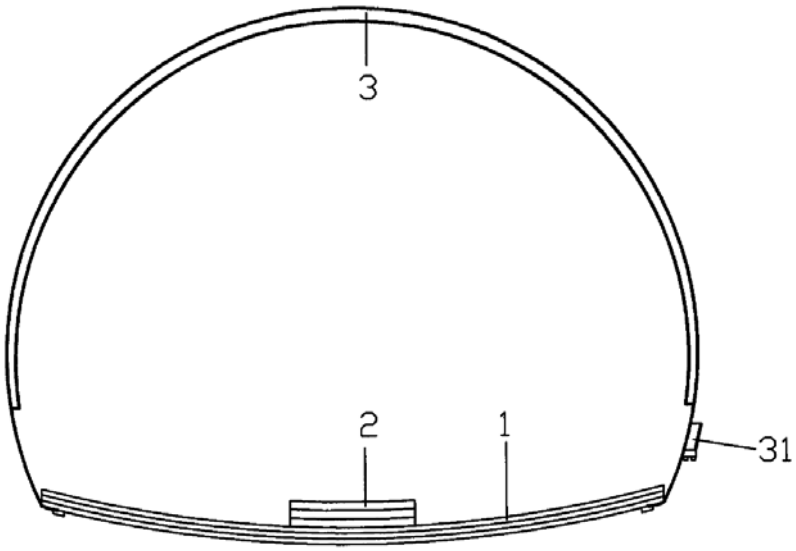

(11) **3116**

(21) 2-2016-00123 (51)[7] **C02F 9/00**
(22) 14.04.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.04.2016

(71) ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Phước (VN)

(54) HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI THUỘC DA

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống xử lý nước thải thuộc da bao gồm bể điều hòa (1), bể keo tụ kết hợp tuyển nổi vi bọt (2), tháp Stripping (3), bể điều chỉnh độ pH (4), bể AO/MRB (5), lọc RO (6) và hệ thống oxi hóa bậc cao Fenton điện hoá (7). Hệ thống xử lý nước thải thuộc da là sự kết hợp các phương pháp hóa lý, sinh học để xử lý hiệu quả các chất ô nhiễm đặc trưng trong nước thải ngành thuộc da, chi phí thấp và phù hợp điều kiện Việt Nam.

(11) **3117**

(21) 2-2016-00124 (51)[7] **C02F 9/00**

(22) 14.04.2016 (43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.04.2016

(71) ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Văn Phước (VN)

(54) HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI DỆT NHUỘM

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống xử lý nước thải dệt nhuộm bao gồm bể điều hòa (1), bể keo tụ tạo bông (2), bể lắng vách nghiêng (3), bể lọc sinh học kỵ khí (4), bể lọc sinh học hiếu khí (5), bể sinh học màng vi lọc MBR (6), hệ thống lọc RO (7) và hệ thống oxi hóa nâng cao - Fenton (8). Hệ thống xử lý nước thải dệt nhuộm này là sự kết hợp giữa phương pháp hóa lý, sinh học kết hợp để loại bỏ và xử lý hiệu quả độ màu, các chất hữu cơ ô nhiễm trong nước thải dệt nhuộm.

(11) **3118**

(21) 2-2016-00131 (51)[7] **B65F 3/00**

(22) 20.04.2016 (43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.04.2016

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG THĂNG LONG (VN)
Số 88 ngõ 203 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Phúc Thành (VN), Tô Thanh Tùng (VN), Nguyễn Phương Dung (VN), Nguyễn Mạnh Tiến (VN), Nguyễn Tiến Dũng (VN), Tạ Tương Bằng (VN), Vũ Thị Quyên (VN), Nguyễn Công Thành (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) QUY TRÌNH THU GOM RÁC THẢI RẮN SINH HOẠT BẰNG XE CƠ GIỚI

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình thu gom rác thải rắn sinh hoạt bằng xe cơ giới được điều hành bởi hệ thống điều hành trung tâm (S5) thông qua hệ thống truyền thông có sử dụng thiết bị GPS (*Global Positioning System - hệ thống định vị toàn cầu*), bao gồm: quy trình thứ nhất (S1) bao gồm thu gom rác thải trên các tuyến đường rộng trên 6m bằng các xe chuyên dụng thứ nhất (100) có trọng tải thùng chứa 4,0 tấn và thu gom rác thải trên các tuyến phố lớn rộng từ 4m đến 6m bằng các xe chuyên dụng thứ hai (200) có trọng tải thùng chứa 1,0 tấn và vận chuyển đến các trạm trung chuyển cố định đơn (10) hoặc đôi (20); quy trình thứ hai (S2) bao gồm thu gom rác thải tại các chợ và khu đô thị bằng các xe chuyên dụng thứ ba (300) có trọng tải thùng chứa 0,525 tấn và vận chuyển đến các trạm trung chuyển cố định đơn (10) và hoặc (20); quy trình thứ ba (S3) bao gồm thu gom rác thải tại các hẻm nhỏ hơn 2,5m bằng các xe chuyên dụng thứ tư (400) có trọng tải thùng chứa 0,25 tấn và vận chuyển đến trạm trung chuyển không cố định, và thu gom rác thải tại các ngõ xóm rộng từ 2,5m đến 4m bằng các xe chuyên dụng thứ năm (500) có trọng tải thùng chứa 0,525 tấn và vận chuyển đến trạm trung chuyển di động; và quy trình vận chuyển (S4) vận chuyển rác thải từ các trạm trung chuyển đến khu xử lý tập trung bằng các xe vận chuyển (600) và thông thường.

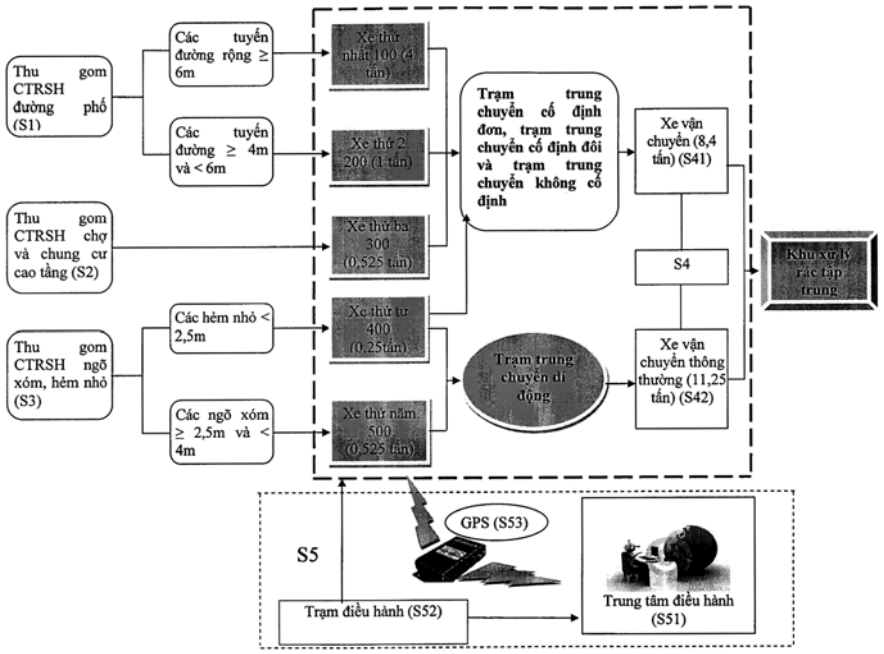

(11) **3119**
(21) 2-2016-00140 (51)[7] **F03B 13/12**, 13/16, E02B 9/08
(22) 25.04.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2016
(71) VIỆN KHOA HỌC NĂNG LƯỢNG-VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A9, Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Bình Khánh (VN), Lương Ngọc Giáp (VN), Trương Nguyễn Tường Ân (VN), Bùi Tiến Trung (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)
(54) THIẾT BỊ PHÁT ĐIỆN DÙNG NĂNG LƯỢNG SÓNG BIỂN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới thiết bị phát điện (10) có kết cấu gồm: thân thiết bị (1) tạo khoang kín (2) được chia thành khoang nạp (21) và khoang xả (22). Khoang nạp (21) có cửa nạp (21a), cửa xả (21a) và cơ cấu nạp nước biển (3) có khả năng mở/đóng cửa nạp (21a). Khoang xả (22) có cửa xả (22b) và cơ cấu xả nước biển (4) có khả năng mở/đóng cửa xả (22b). Cánh quay (61) của máy phát điện (5) được bố trí ở lân cận cửa xả (21b) của khoang nạp (21).
Khi phần thứ nhất của một chu kỳ sóng biển tới cửa nạp (21a), cơ cấu nạp (3) được mở ra, nước biển đi vào trong, dâng lên và chảy qua cửa xả (21b), và khi phần thứ hai của một chu kỳ sóng biển tới bề mặt (2b) dưới cửa nạp (21a), cơ cấu xả (4) được mở ra, nước biển trong khoang nạp chảy qua cửa xả (21b), nhờ vậy làm quay liên tục cánh quay (61) để phát ra điện năng.

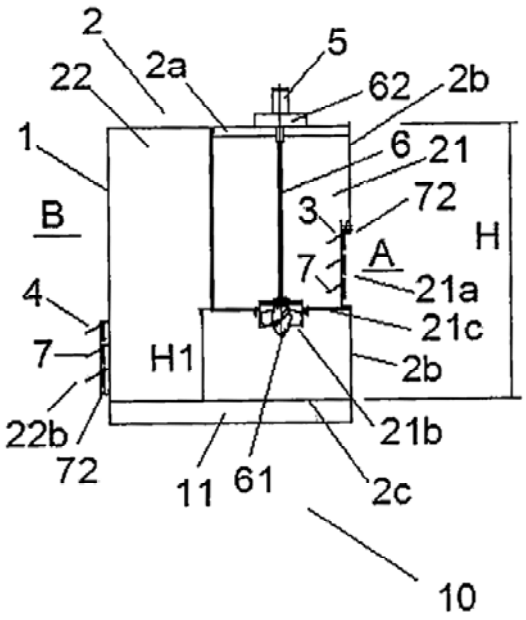

(11) **3120**

(21) 2-2016-00153 (51)[7] **C07H 1/00**, 17/00

(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.05.2016

(71) VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà 1H, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Mạnh Cường (VN), Trần Thu Hường (VN), Phạm Ngọc Khanh (VN), Ninh Thế Sơn (VN), Vũ Thị Hà (VN), Nguyễn Lĩnh Toàn (VN), Hồ Anh Sơn (VN), Đoàn Thị Vân (VN), Tô Đạo Cường (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỖN HỢP CHỨA MOLONGOSIT CÓ TÁC DỤNG PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM GAN B TỪ RỄ CÂY NHÓ ĐÔNG (MORINDA LONGISSIMA)

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hỗn hợp chứa molongosit có tác dụng phòng ngừa và điều trị bệnh viêm gan B từ rễ cây Nhó đông (*Morinda longissima*). Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến hỗn hợp chứa molongosit thu được từ quy trình này.

(11) **3121**
(21) 2-2016-00176 (51)[7] **C01F 7/02**, 7/14, 7/47, B01J 23/00
(22) 23.05.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2016
(71) PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Thị Thu Hà (VN), Đỗ Thanh Hải (VN), Cao Thị Thúy (VN), Nguyễn Hữu Đức (VN), Vũ Tuấn Anh (VN)
(54) PHƯƠNG PHÁP TẨY MÀU DUNG DỊCH KIỀM ALUMINAT TRONG QUY TRÌNH BAYER ĐỂ SẢN XUẤT NHÔM HYDROXYT CÓ ĐỘ TRẮNG ĐƯỢC CẢI THIỆN

(57) Giải pháp hữu đề cập đến phương pháp tẩy màu dung dịch kiềm aluminat trong quy trình Bayer để sản xuất nhôm hydroxyt bao gồm các bước:
- cho dung dịch kiềm aluminat tiếp xúc với H_2O_2 với sự có mặt của chất xúc tác bazơ dị thể với hàm lượng chất xúc tác ít hơn 5% khối lượng của dung dịch natri aluminat, ở nhiệt độ không quá 90°C và áp suất khí quyển;
- tách chất xúc tác ra khỏi dung dịch kiềm aluminat bằng một trong các phương pháp lọc áp suất, lọc chân không, lắng trọng lực, để thu được dung dịch natri aluminat tinh; và
- thu hồi và tái sử dụng chất xúc tác.
Phương pháp theo này cho phép xử lý hiệu quả các hợp chất gây màu chứa trong dung dịch kiềm aluminat từ quặng bô xít theo quy trình Bayer với các tác nhân oxy hóa và chất xúc tác rẻ tiền và sẵn có. Phương pháp này đơn giản, không đòi hỏi phải trang bị các thiết bị hiện đại, đắt tiền. Chất xúc tác sau sử dụng được lọc tách và tái sử dụng mà không cần qua quá trình tái sinh ở nhiệt độ cao.

(11) **3122**

(21) 2-2016-00177 (51)[7] **A61K 36/00**, 36/70, 9/06
(22) 23.05.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2016

(71) PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Mai Ngọc Chúc (VN), Lê Đăng Quang (VN), Vũ Thị Thu Hà (VN), Nguyễn Ngọc Thanh (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KEM DÙNG NGOÀI DA TỪ CÂY THỒM LỒM (POLYGONUM CHINENSIS L.) CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIRUT HERPES VÀ KEM DÙNG NGOÀI DA THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất kem dùng ngoài da từ cây thồm lồm (*Polygonum chinensis* L.) có tác dụng kháng virut herpes bao gồm các bước: chiết bột cây thồm lồm trong dung môi metanol thu được cao chiết khô; tinh chế cao chiết khô lần lượt bằng dung môi n-hexan và etyl axetat; và trộn cao chiết khô đã tinh chế với querxetin, axit galic, axit cafeic, rượu xetostearyl, sáp ong trắng, parafin, lanolin khan, propylen glycol và vaselin trắng. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến kem dùng ngoài da thu được từ phương pháp này.

(11) **3123**
(21) 2-2016-00190 (51)[7] **G06F 1/16**, H01F 7/04, A45C 11/00
(62) 2-2011-00104
(22) 18.05.2011 (43) 25.07.2016
(30) 61/384,179 17.09.2010 US
29/375,197 17.09.2010 US
12/971,624 17.12.2010 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.05.2011
(71) APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) LAUDER, Andrew (GB), ROHRBACH, Matthew D. (US), COSTER, Daniel J. (NZ), STRINGER, Christopher J. (AU), OW, Florence W. (US), AI, Jiang (CA), IVE, Jonathan P. (GB), KIBITI, Elvis M. (US), TERNUS, John P. (US), LUBNER, Sean D. (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) NẮP BẢO VỆ DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DẠNG BẢNG
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến nắp để bảo vệ thiết bị điện tử dạng bảng có vỏ. Vỏ này bao gồm phần hở phù hợp với mặt trước của thiết bị và lớp bảo vệ trong suốt được mang bởi vỏ bên trong phần hở. Nắp này bao gồm nắp gập liền khối được lắp xoay được với thiết bị điện tử dạng bảng và có kích cỡ và hình dạng phù hợp với lớp bảo vệ trong suốt. Chi tiết lắp ghép nắp gập tại vị trí thứ hai bên trong nắp gập liền khối. Khi một phần của nắp gập liền khối tương ứng với vị trí thứ hai được đưa tiếp xúc gần với lớp bảo vệ trong suốt tương ứng với vị trí thứ nhất, chi tiết lắp ghép nắp gập và chi tiết lắp ghép thiết bị điện tử dạng bảng tạo thành gắn kết qua lớp bảo vệ trong suốt.

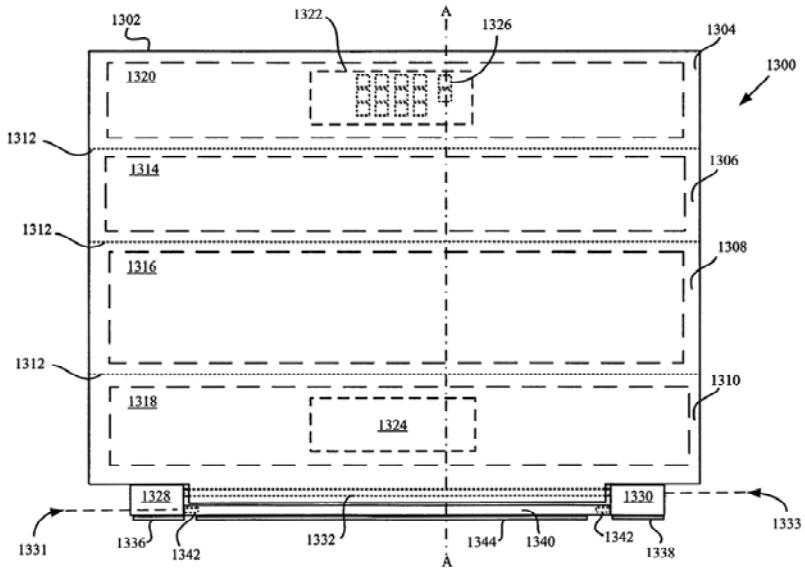

Fig. 18

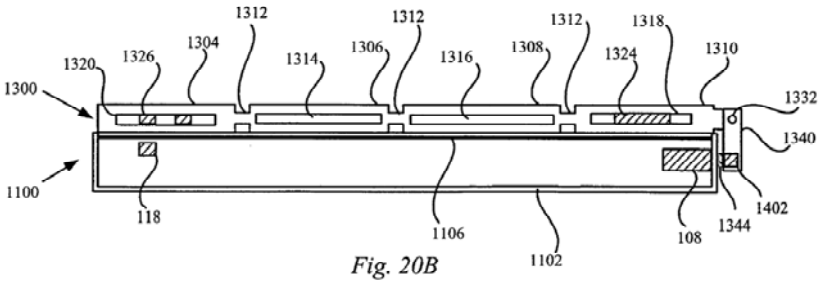

Fig. 20B

(11) **3124**
(21) 2-2016-00197 (51)[7] **C12P 5/00**, 7/64
(22) 01.06.2016 (43) 25.07.2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.06.2016
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phan Thị Tuyết Mai (VN), Nguyễn Thị Hạnh (VN), Hoàng Thị Nhung (VN)
(54) HỢP CHẤT POLY(MALEIC ALKYL AXIT-CO-ALPHA-HEXANDENCEN) ĐỂ LÀM CHẤT PHỤ GIA CHO NHIÊN LIỆU SINH HỌC TỪ DẦU CỌ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hợp chất poly(maleic-co-α-hexadencen) có công thức (I):

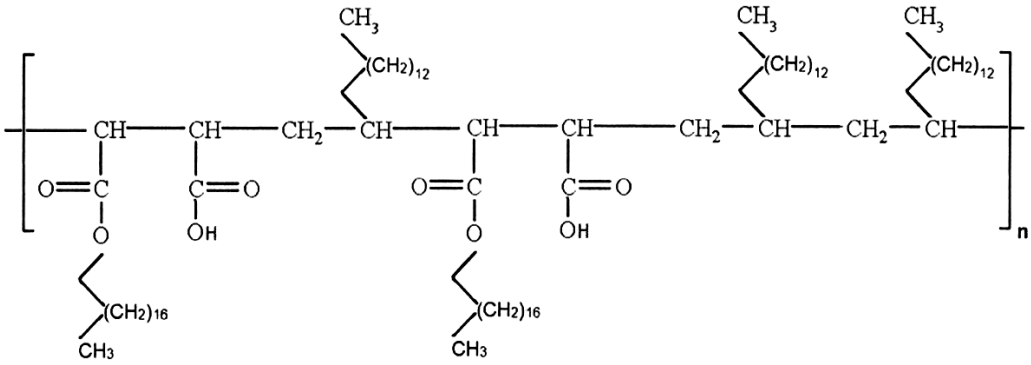

(I),

trong đó, n =17. Hợp chất poly(maleic-co-α-hexadencen) theo giải pháp hữu ích có cấu trúc dạng răng lược hữu ích làm chất phụ gia để tăng cường tính chất chảy lạnh của nhiên liệu sinh học từ dầu cọ.

PHẦN III

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

(11) **28128**
(21) 3-2015-00240
(54) MŨ BẢO HIỂM
(22) 10.02.2015
(71) CƠ SỞ KIM MINH (VN)
1138A Nguyễn Văn Quá, tổ 6A, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đoàn Minh Huy (VN)
(55)

(28) 01
(51) **02-03**
(43) 25.07.2016

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

(11) **28129**
(21) 3-2015-00666 (28) 01
(54) DỤNG CỤ KẸP DÙNG CHO HỒ SƠ (51) **19-02**
(22) 27.04.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2014-026641 28.11.2014 JP
(71) KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(72) Tatsuya HANEDA (JP), Nayumi YAMADA (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

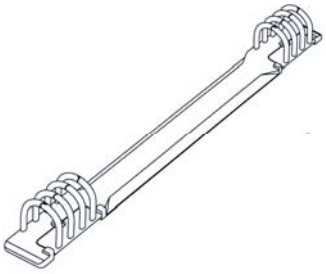

1.1

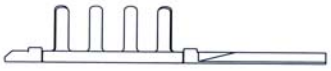

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7 1.8 1.9 1.10

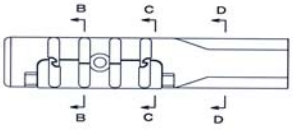

1.11

(11) **28130**
(21) 3-2015-00769 (28) 01
(54) VÒI (51) **23-01**
(22) 21.05.2015 (43) 25.07.2016
(71) Watertec (Malaysia) Sdn Bhd (MY)
Lot 3, Jalan Halba Satu 16/16A, Section 16, 40200 Shah Alam, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(72) Low Han Shin (MY), Afandi Bin Hamzah (MY)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD)
(55)

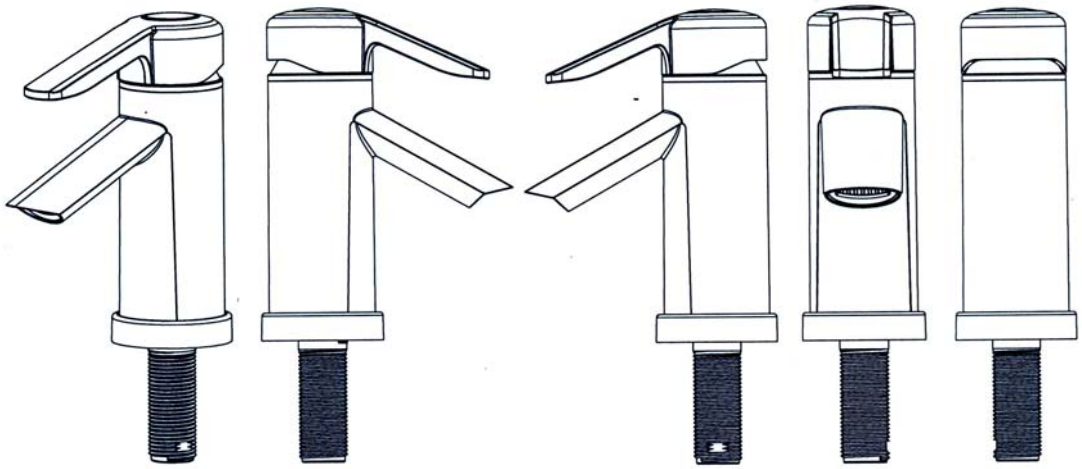

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

1.6 1.7

(11) **28131**
(21) 3-2015-01041 (28) 01
(54) CÔNG TẮC ĐIỆN (51) **13-03**
(22) 01.07.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH JUNSUN VIỆT NAM (VN)
49/40/20-49/40/22 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bành Chấn Phát (VN)
(55)

1.1

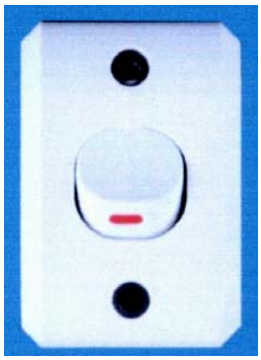

1.2

1.3

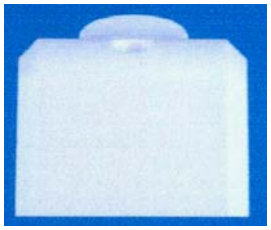

1.4

1.5

1.6

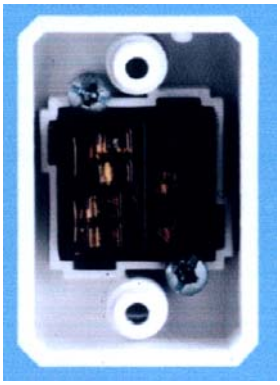

1.7

(11) **28132**
(21) 3-2015-01361 (28) 01
(54) HỘP BẢO VỆ CHỐNG TRỘM (51) **06-04**, 09-03, 09-99, 10-05
(22) 11.08.2015 (43) 25.07.2016
(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN NGÂN LỢI (VN)
Số 1/146, An Dương, Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NGỌC PHÁT (VN)
Số 23, ngõ 259/5, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Hồ Chí Cường (VN)
(55)

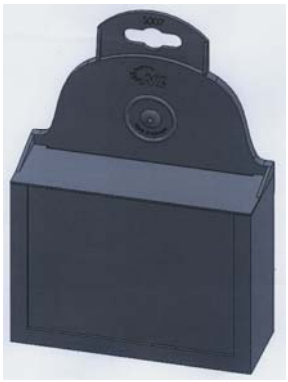

1.1

1.2

1.3

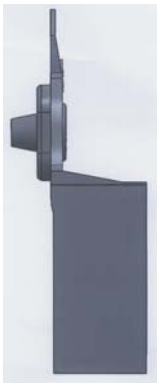

1.4

1.5

1.6

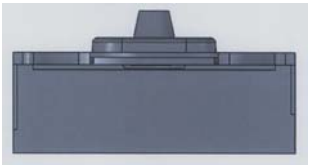

1.7

(11) **28133**
(21) 3-2015-01540 (28) 01
(54) MẶT TRƯỚC ĐẦU ĐĨA (51) **14-01**
(22) 08.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VOICE (VN)
218 Tôn Thất Hiệp, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Diệp Quốc Cường (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28134**
(21) 3-2015-01607 (28) 01
(54) ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG (51) **14-03**
(22) 16.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) VERTU CORPORATION LIMITED (GB)
Beacon Hill Road, Church Crookham, Hampshire, GU52 8DY, United Kingdom
(72) Joel Bridge (GB), Hutch Hutchison (GB)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO. LTD)
(55)

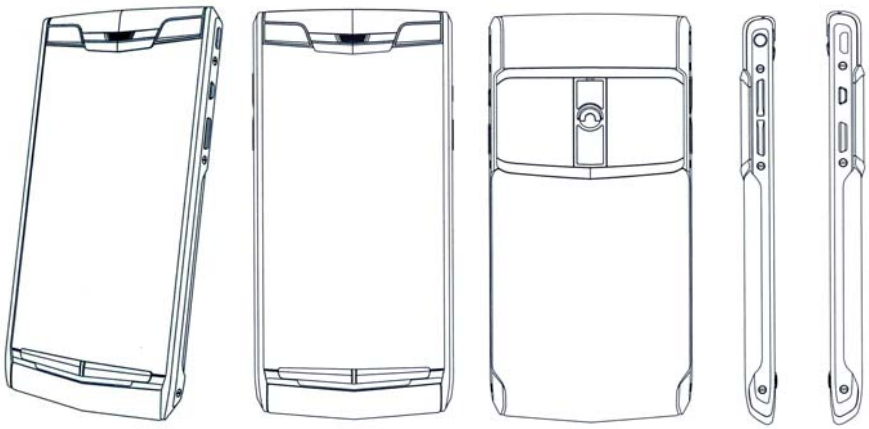

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

1.6 1.7

(11) **28135**
(21) 3-2015-01626 (28) 01
(54) THANH KIM LOẠI ĐỊNH HÌNH (51) **25-01**
(22) 18.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HYUNDAI ALUMINIUM (VN)
Số 1/17 phố Nhị Châu, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(72) Nguyễn Thị Nguyện (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO., LTD)
(55)

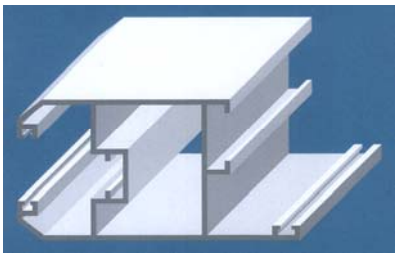

1.1

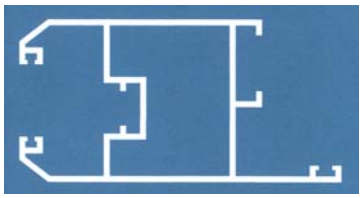

1.2

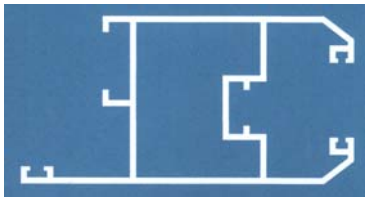

1.3

1.4

1.5

1.6

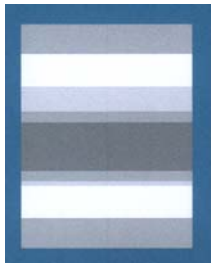

1.7

(11) **28136**
(21) 3-2015-01662 (28) 01
(54) MÁY XÁT QUẢ CÀ PHÊ TƯƠI (51) **15-03**
(22) 25.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VINA NHA TRANG (VN)
Lô A7-A10, cụm công nghiệp Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(72) Nguyễn Văn Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

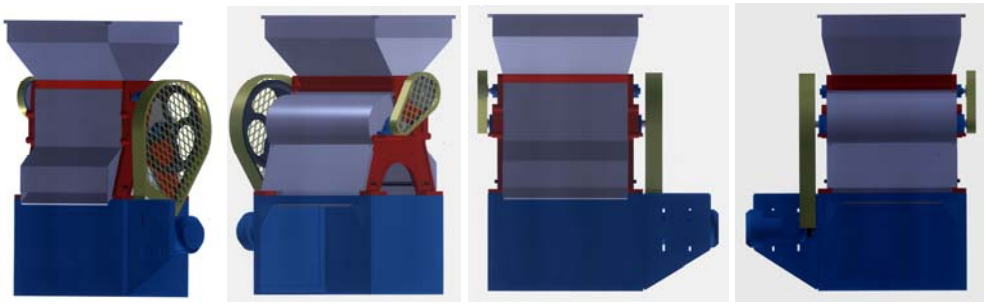

1.1 1.2 1.3 1.4

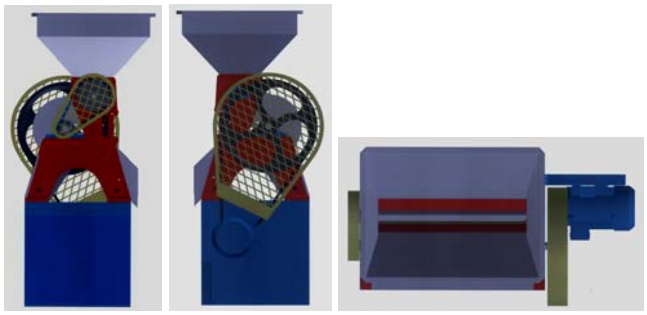

1.5 1.6 1.7

(11) **28137**
(21) 3-2015-01663 (28) 01
(54) CỤM DAO XÁT (51) **08-05**, 15-03
(22) 25.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VINA NHA TRANG (VN)
Lô A7-A10, cụm công nghiệp Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(72) Nguyễn Văn Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

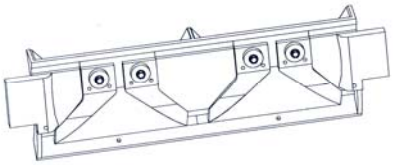

1.1

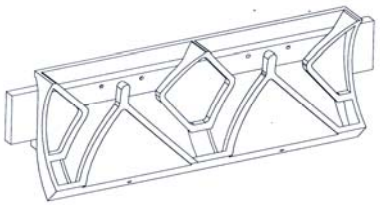

1.2

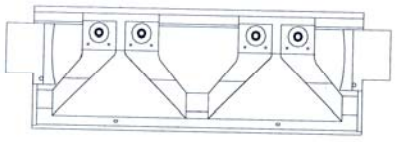

1.3

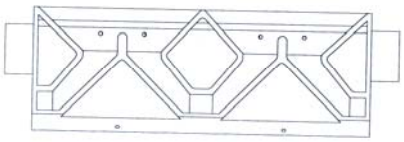

1.4

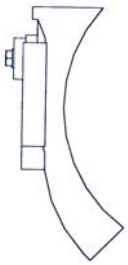

1.5

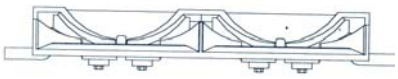

1.6

1.7

1.8

(11) **28138**
(21) 3-2015-01664 (28) 01
(54) BÁNH XÀ PHÒNG (51) **28-02**
(22) 25.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Ngô Trung Quân (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(55)

1.1

1.2 1.3

1.4 1.5

(11) **28139**
(21) 3-2015-01665 (28) 01
(54) BÁNH XÀ PHÒNG (51) **28-02**
(22) 25.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Ngô Trung Quân (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

(11) **28140**
(21) 3-2015-01690 (28) 01
(54) BÁNH XÀ PHÒNG (51) **28-02**
(22) 28.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Ngô Trung Quân (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(55)

1.1

1.2 1.3

1.4 1.5

(11) **28141**
(21) 3-2015-01698 (28) 01
(54) TẤM PANO CỬA (51) **25-02**
(22) 29.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU KIM HIỆP PHÁT (VN)
Thửa đất số 795, 802, tờ bản đồ số 18, đường ĐH 409, ấp 6, xã Vĩnh Tân, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(72) Phan Hữu Tài (VN)
(55)

1.1 1.2 1.3

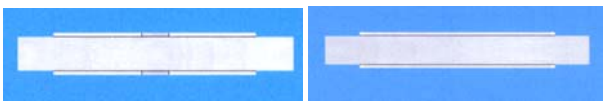

1.4 1.5

(11) **28142**
(21) 3-2015-01704 (28) 01
(54) ĐÈN ỐP TRẦN (51) **26-05**
(22) 30.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Lê Quốc Khánh (VN)
(55)

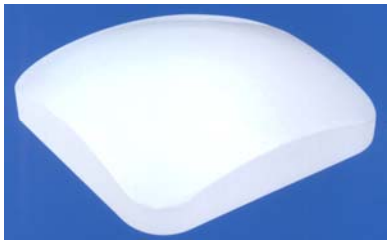

1.1

1.2 1.3

1.4 1.5

(11) **28143**
(21) 3-2015-01706 (28) 01
(54) ĐÈN TREO TƯỜNG (51) **26-05**
(22) 30.09.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Lê Quốc Khánh (VN)
(55)

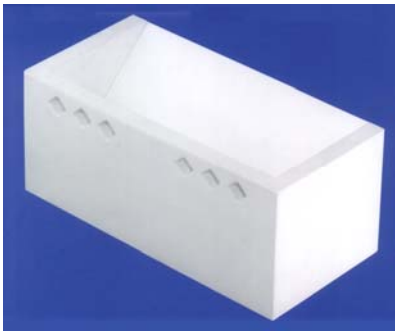

1.1

1.2

1.3

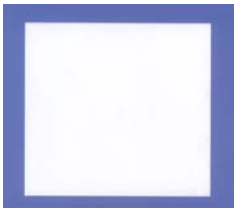

1.4

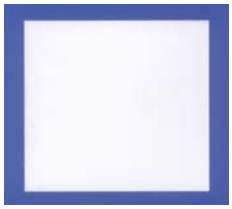

1.5

1.6

1.7

(11) **28144**
(21) 3-2015-01811 (28) 01
(54) LÒ ĐỐT TRẤU (51) **23-99**
(22) 14.10.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY LONG AN (VN)
Km 1954 quốc lộ 1A, phường Khánh Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(72) Lê Hữu Duyên (VN), La Thanh Hải (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

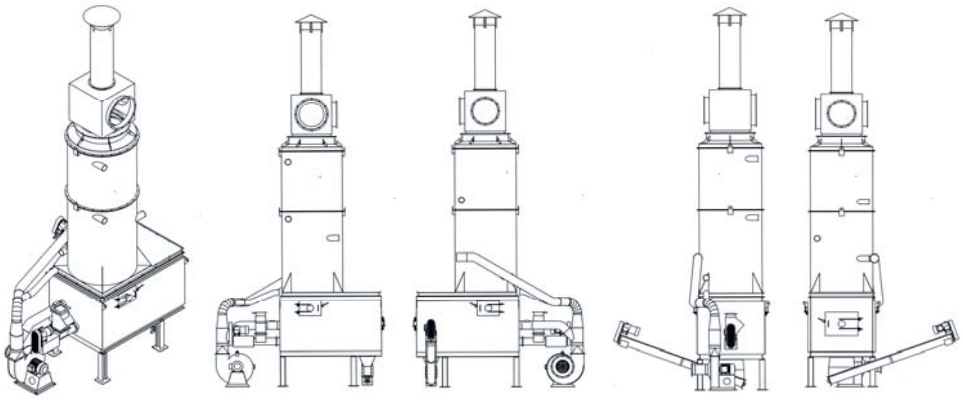

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

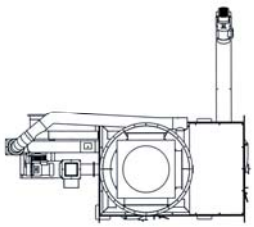

1.6

(11) **28145**
(21) 3-2015-01812 (28) 01
(54) LÒ ĐỐT TRẤU (51) **23-99**
(22) 14.10.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY LONG AN (VN)
Km 1954 quốc lộ 1A, phường Khánh Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(72) Lê Hữu Duyên (VN), La Thanh Hải (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

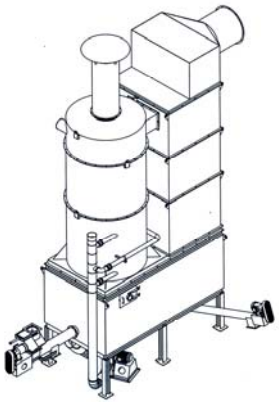

1.1

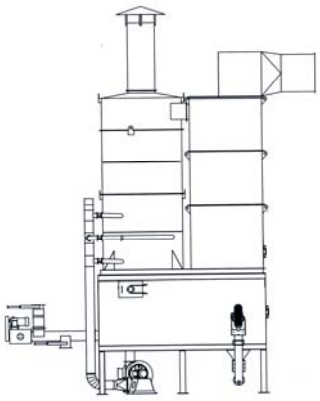

1.2

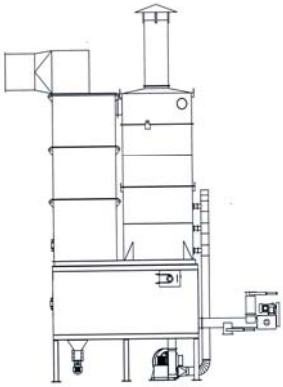

1.3

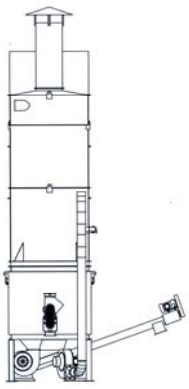

1.4

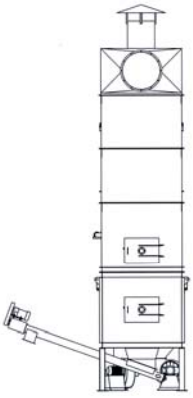

1.5

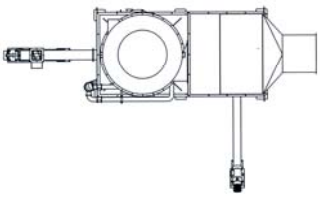

1.6

(11) **28146**
(21) 3-2015-01865 (28) 01
(54) ĐÈN CHIẾU SÁNG (51) **26-03**
(22) 20.10.2015 (43) 25.07.2016
(30) 002687624-0001 23.04.2015 EM
(71) SCHREDER (BE)
Rue de Lusambo 67, B-1190 Brussels, Belgium
(72) De Gottal Michael (BE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

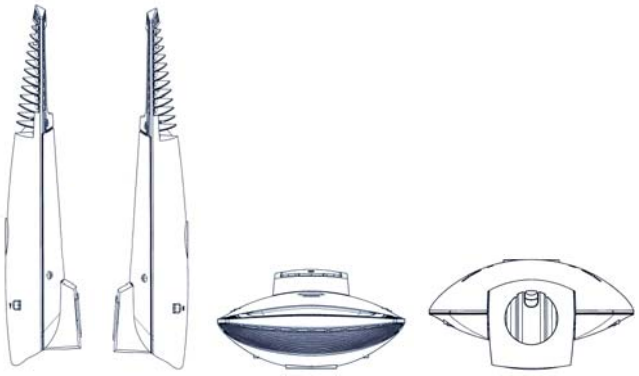

1.5 1.6 1.7 1.8

(11) **28147**
(21) 3-2015-01868 (28) 01
(54) HỘP KẸO (51) **09-03**
(22) 21.10.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀNG AN (VN)
Tổ 30, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trịnh Sỹ (VN)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

(11) **28148**
(21) 3-2015-01905 (28) 01
(54) THÂN ĐÈN CHIẾU (51) **26-05**
(22) 22.10.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2015-009364 24.04.2015 JP
(71) MODULEX INC. (JP)
1-20-19 Horikiri Katsushika-ku, Tokyo, Japan
(72) Goro Terumichi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO. LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

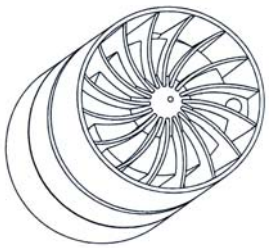

1.4

1.5

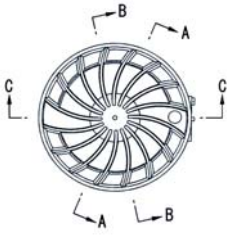

1.6

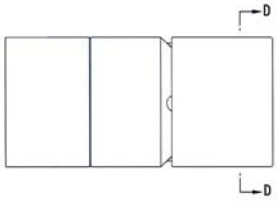

1.7

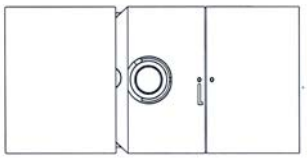

1.8

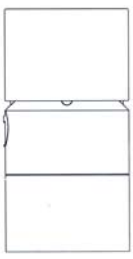

1.9

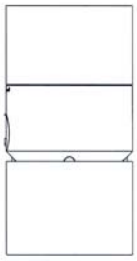

1.10

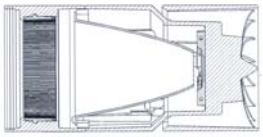

1.11

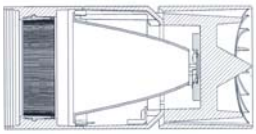

1.12

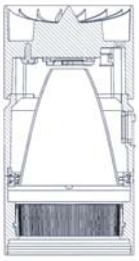

1.13

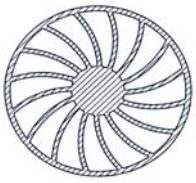

1.14

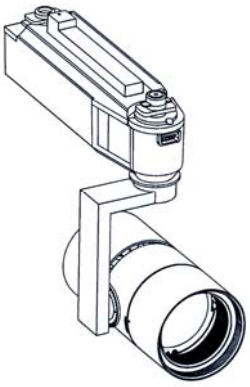

1.15

(11) **28149**
(21) 3-2015-01921 (28) 01
(54) ĐÈN (51) **26-03**
(22) 26.10.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG HIỆU VIỆT (VN)
205 Giảng Võ, Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Thanh (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

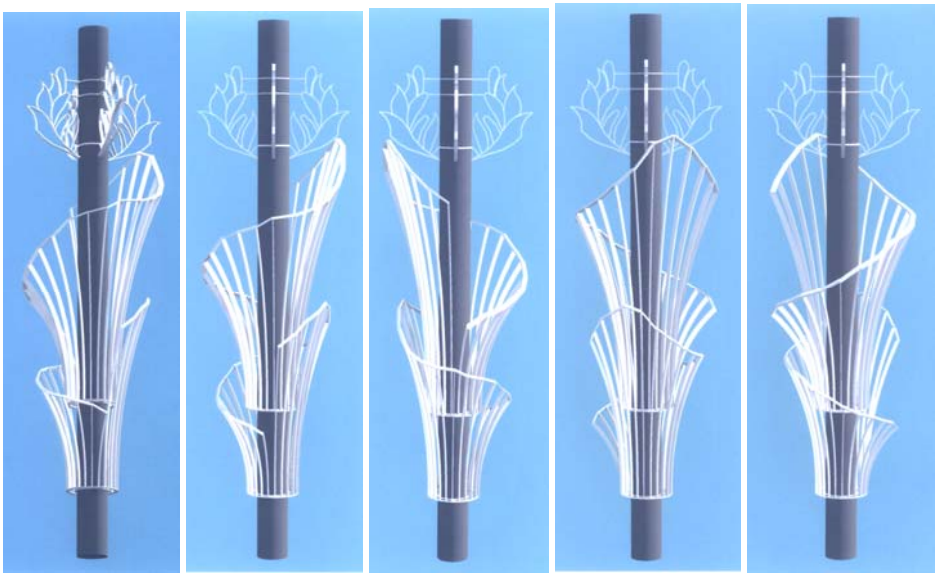

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

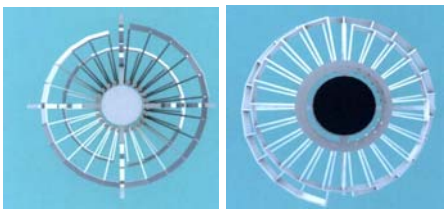

1.6 1.7

(11) **28150**
(21) 3-2015-01951 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG (51) **09-03**
(22) 03.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÂM ANH MINH (VN)
442/119/49/39 quốc lộ 1A, khu phố 3, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Diễm Huyền (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

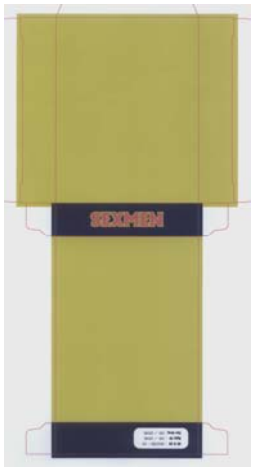

1.5

(11) **28151**
(21) 3-2015-02003 (28) 01
(54) CỤM ĐÈN PHA DÙNG CHO XE Ô TÔ (51) **26-06**
(22) 10.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2015-010290 12.05.2015 JP
(71) NISSAN JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS NISSAN MOTOR CO., LTD.) (JP)
2, Takara-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan
(72) Enhung LIU (TW), Genta OOHASHI (JP), Takashi NOGUCHI (JP)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(55)

1.1

1.2

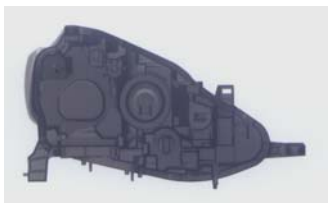

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28152**
(21) 3-2015-02017 (28) 14
(54) MẢNH THÂN TRÊN CỦA GIÀY (51) **02-04**
(22) 11.11.2015 (43) 25.07.2016
(30) 29/526,596 11.05.2015 US
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon, 97005-6453, United States of America
(72) Eric P. AVAR (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(55)

1 2 3 4

5 6 7

8.1

8.2

8.3

8.4

8.5

8.6

8.7

8.8

9.1

9.2

9.3

9.4

9.5

9.6

9.7

10

11

12

13

14

(11) **28153**
(21) 3-2015-02110 (28) 01
(54) HỘP (51) **09-03**
(22) 20.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ANKO VIỆT NAM (VN)
km5, quốc lộ 1A, xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(72) Nguyễn Ngọc Khôi (VN)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

(11) **28154**
(21) 3-2015-02115 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 23.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ SƠN TÙNG (VN)
24 An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Thị Thu Sơn (VN)
(55)

(11) **28155**
(21) 3-2015-02116 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 23.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ SƠN TÙNG (VN)
24 An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Thị Thu Sơn (VN)
(55)

(11) **28156**
(21) 3-2015-02130 (28) 03
(54) HỘP THUỐC LÁ (51) **09-03**
(22) 24.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)
Nhà ông Nguyễn Huy Cảnh, xóm 3, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(72) Nguyễn Huy Cảnh (VN)
(55)

1.1 1.2 2.1 2.2

3.1

3.2

(11) **28157**
(21) 3-2015-02132 (28) 01
(54) ĐẦU ĐĨA KARAOKE (51) **14-01**
(22) 24.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ CÔNG NGHỆ XANH (VN)
235 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Bình Nghĩa (VN)
(55)

1.1

1.2

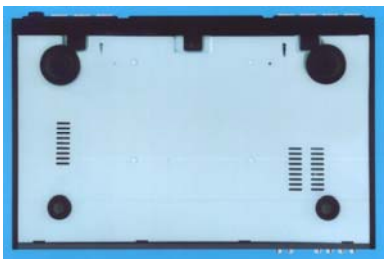

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28158**
(21) 3-2015-02133 (28) 01
(54) ĐẦU ĐĨA KARAOKE (51) **14-01**
(22) 24.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ CÔNG NGHỆ XANH (VN)
235 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Bình Nghĩa (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

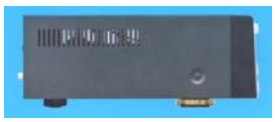

1.7

(11) **28159**
(21) 3-2015-02151 (28) 01
(54) CHÓA ĐÈN (51) **26-05**
(22) 26.11.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SEMI VINA (VN)
48 VSIP, đường số 6, KCN Việt Nam-Singapore II, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(72) LEE SEOK JAE (KR)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP)
(55)

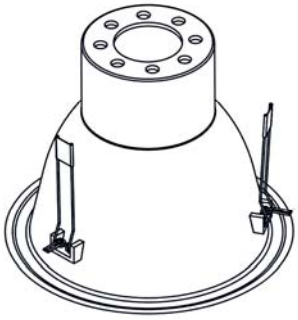

1.1

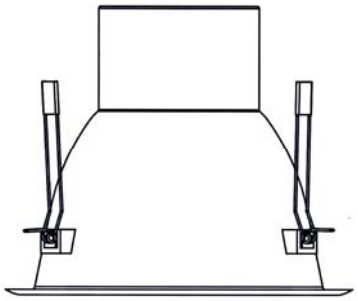

1.2

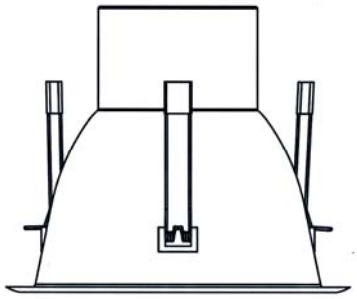

1.3

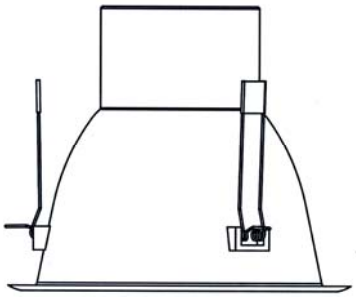

1.4

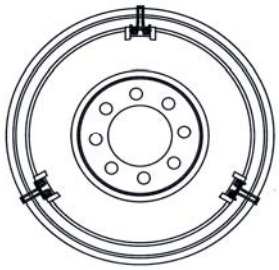

1.5

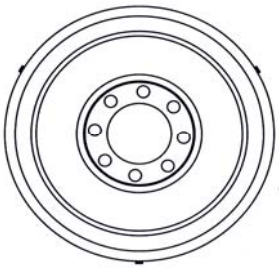

1.6

(11) **28160**
(21) 3-2015-02202 (28) 01
(54) MÁY BƠM DẦU (51) **20-02**
(22) 01.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2015-012137 01.06.2015 JP
(71) TATSUNO CORPORATION (JP)
2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0073, Japan
(72) Takeshi OZEKI (JP), Takayuki SEINO (JP)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS)
(55)

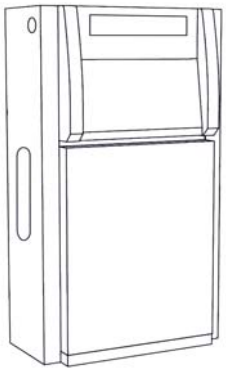

1.1

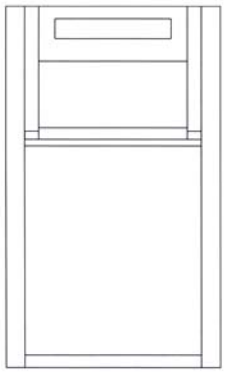

1.2

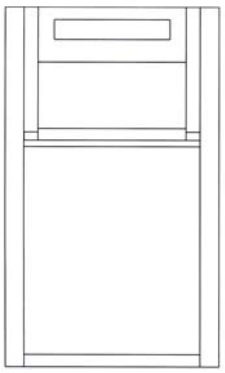

1.3

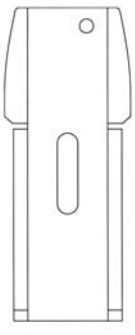

1.4

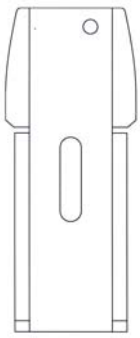

1.5

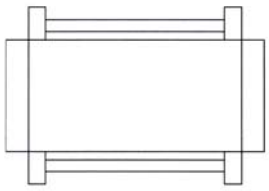

1.6

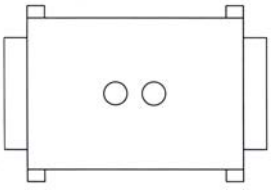

1.7

(11) **28161**
(21) 3-2015-02203 (28) 01
(54) MÁY BƠM DẦU (51) **20-02**
(22) 01.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2015-012138 01.06.2015 JP
(71) TATSUNO CORPORATION (JP)
2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0073, Japan
(72) Takeshi OZEKI (JP), Takayuki SEINO (JP)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS)
(55)

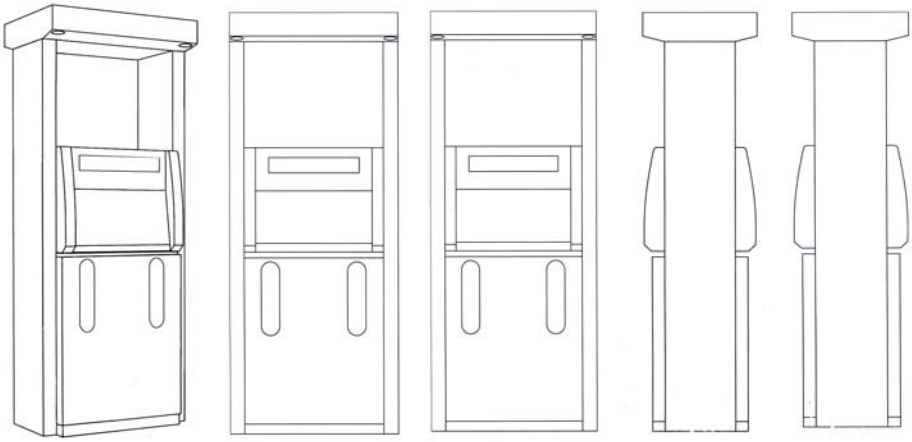

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

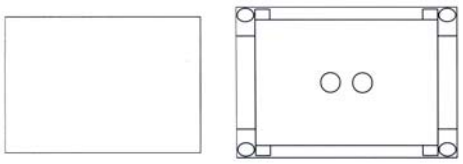

1.6 1.7

(11) **28162**
(21) 3-2015-02205 (28) 01
(54) MÁY BƠM DẦU (51) **20-02**
(22) 01.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 2015-012136 01.06.2015 JP
(71) TATSUNO CORPORATION (JP)
2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0073, Japan
(72) Takeshi OZEKI (JP), Takayuki SEINO (JP)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS)
(55)

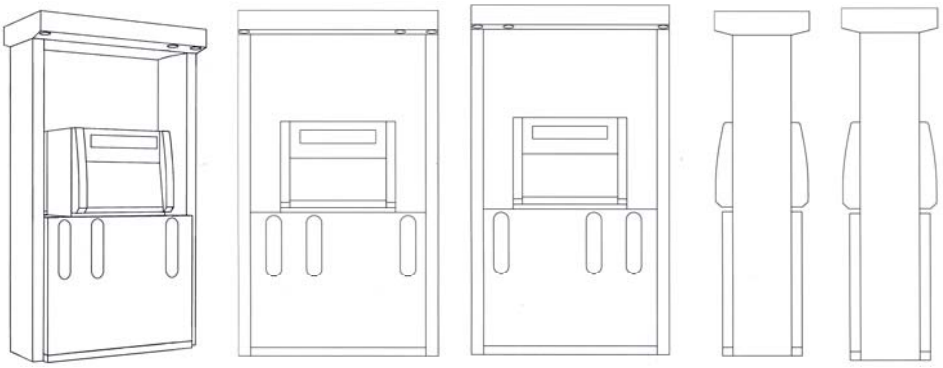

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

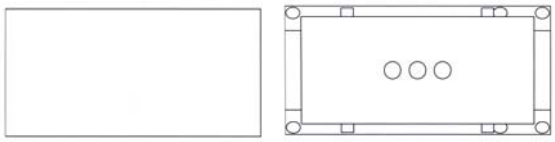

1.6 1.7

(11) **28163**
(21) 3-2015-02314 (28) 01
(54) CÁNH QUẠT TRẦN (51) **23-04**
(22) 15.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẠT VIỆT NAM (VN)
Lô B13/1, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) FRANCOIS DANIEL PIERRE LECLEIRE (FR)
(55)

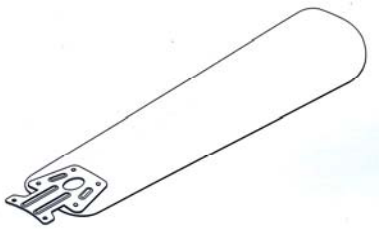

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28164**
(21) 3-2015-02324
(54) BAO BÌ SẢN PHẨM
(22) 16.12.2015
(71) CÔNG TY TNHH GARSONI (VN)
Tòa nhà SCETPA, số 19A, đường Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phan Hoàng Nam (VN)
(74) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)
(55)
(28) 01
(51) **09-05**
(43) 25.07.2016

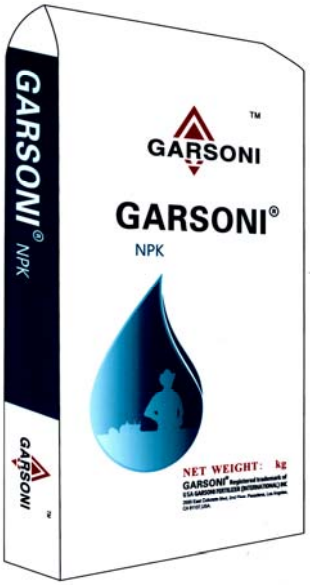

1.1

1.2

(11) **28165**
(21) 3-2015-02325 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG TRÀ (51) **09-03**
(22) 16.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH KHÁNH NGA (VN)
488/3 đường 3/2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Kim Nga (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28166**
(21) 3-2015-02337 (28) 01
(54) NẸP VIỀN TRẦN NHÀ (51) **25-01**, 25-02
(22) 18.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THÉP QUỐC TIẾN (VN)
Số 2600, quốc lộ 1A, ấp Tân Tiến, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
(72) Phạm Xuân Cường (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO., LTD)
(55)

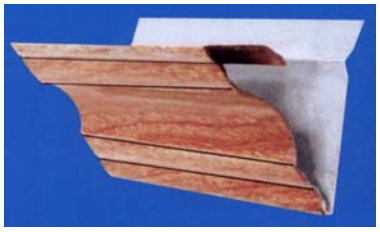

1.1

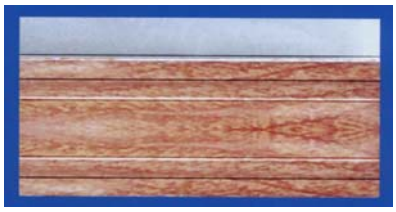

1.2

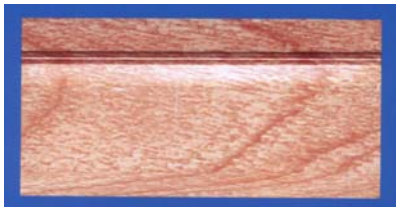

1.3

1.4

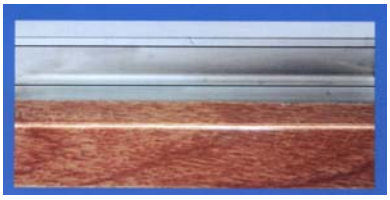

1.5

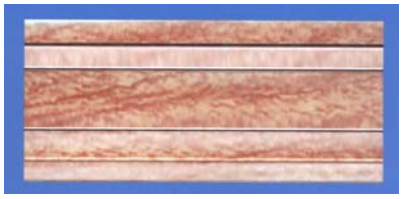

1.6

(11) **28167**
(21) 3-2015-02339 (28) 01
(54) KHAY ĐỐT THANH BỘT GỖ (51) **99-00**
(22) 18.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN LP VIỆT NAM (VN)
Số 88 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Liên Phương (VN), Nguyễn Liên Giang (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3

1.4 1.5

1.6 1.7

(11) **28168**
(21) 3-2015-02340 (28) 01
(54) KHAY ĐỐT THANH BỘT GỖ (51) **99-00**
(22) 18.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN LP VIỆT NAM (VN)
Số 88 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Liên Phương (VN), Nguyễn Liên Giang (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

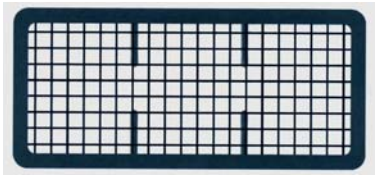

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28169**
(21) 3-2015-02366 (28) 01
(54) HỘP ĐEN CỦA XE ĐẠP (51) **14-02**, 14-99
(22) 23.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 30-2015-0049996 05.10.2015 KR
(71) HYUNDAI AUTOHOW CO., LTD. (KR)
914, 38, Heungan-daero 427beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(72) LEE, Sung-Shin (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

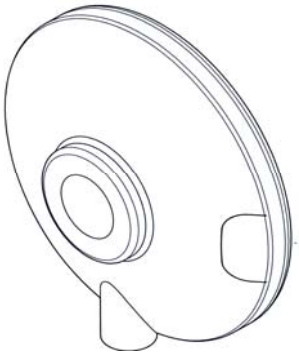

1.1

1.2

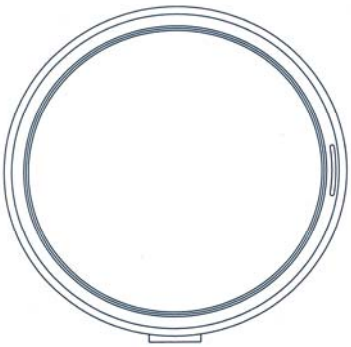

1.3

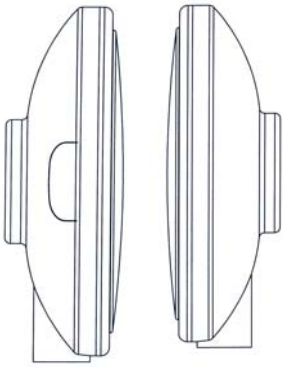

1.4

1.5

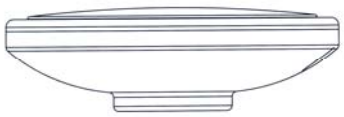

1.6

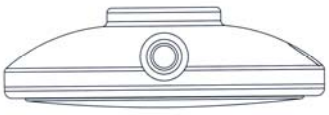

1.7

(11) **28170**
(21) 3-2015-02381 (28) 01
(54) HỘP SON MÔI (51) **28-02**
(22) 24.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 29/548,509 14.12.2015 US
(71) THIENNA HO (US)
236 West Portal Avenue, #511, San Francisco, CA 94127, USA
(72) Thienna Ho (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1 1.2 1.3

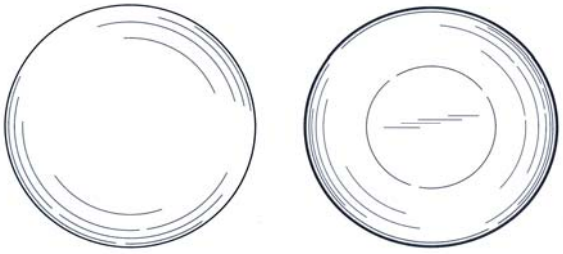

1.4 1.5

(11) **28171**
(21) 3-2015-02382 (28) 01
(54) HỘP SON MÔI (51) **28-02**
(22) 24.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 29/548,509 14.12.2015 US
(71) THIENNA HO (US)
236 West Portal Avenue, #511, San Francisco, CA 94127, USA
(72) Thienna Ho (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

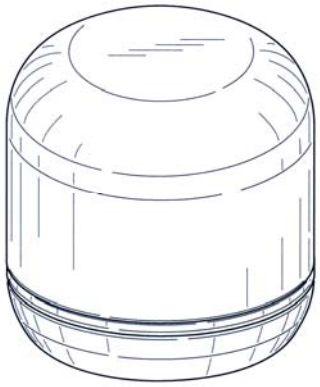

1.1

1.2

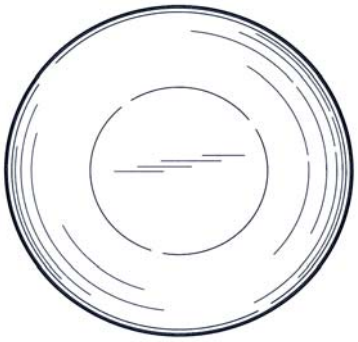

1.3

(11) **28172**
(21) 3-2015-02383 (28) 06
(54) HỘP SON MÔI (51) **28-02**
(22) 24.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 29/548,509 14.12.2015 US
(71) THIENNA HO (US)
236 West Portal Avenue, #511, San Francisco, CA 94127, USA
(72) Thienna Ho (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1

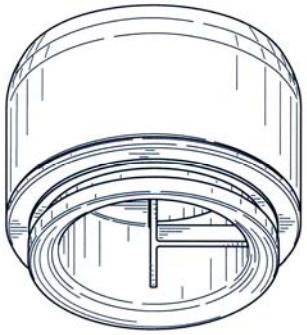

1.2

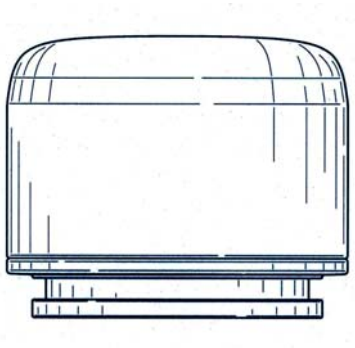

1.3

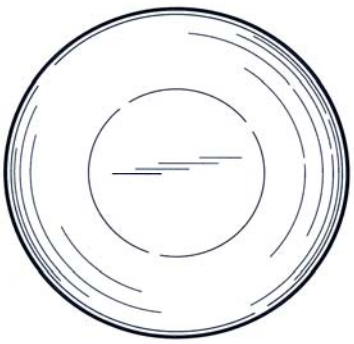

1.4

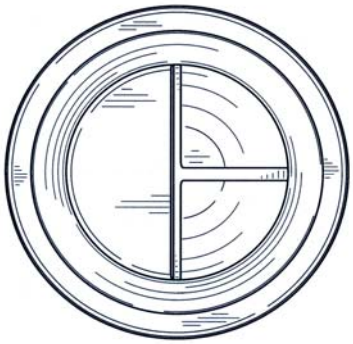

1.5

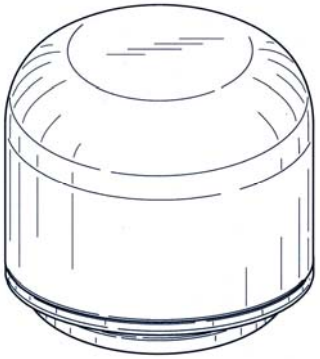

2.1

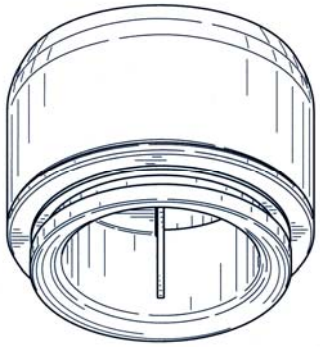

2.2

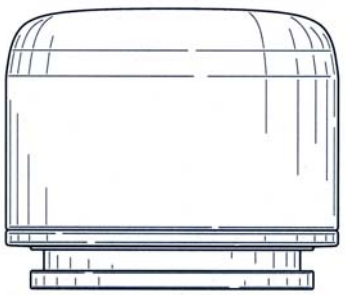

2.3

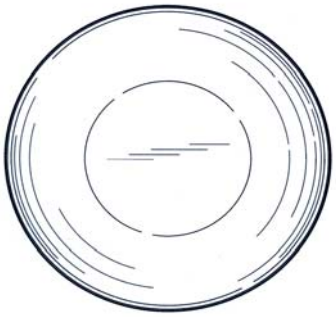

2.4

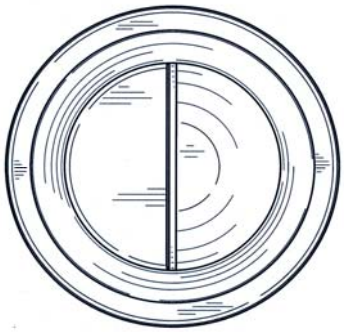

2.5

3.1

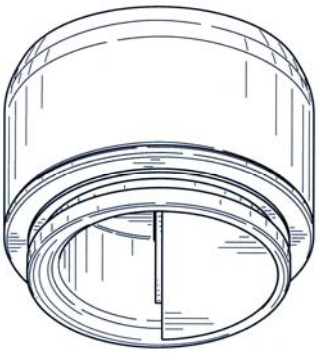

3.2

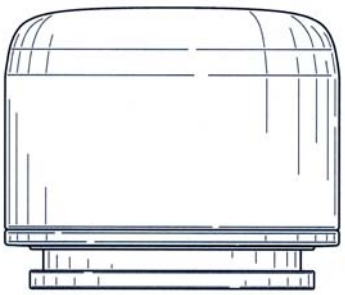

3.3

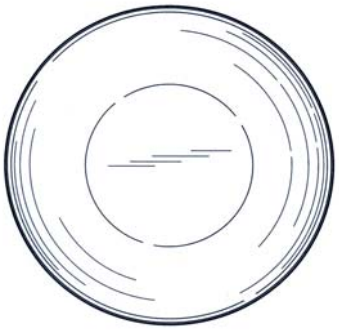

3.4

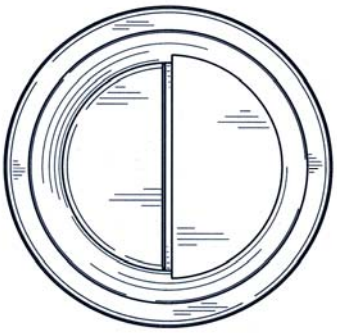

3.5

4.1

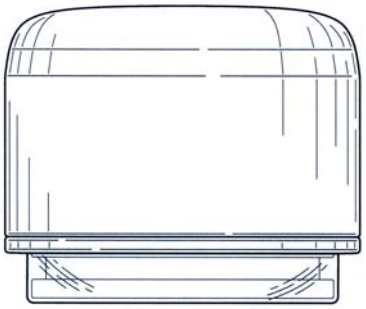

4.2

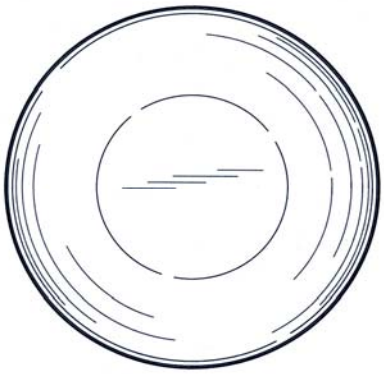

4.3

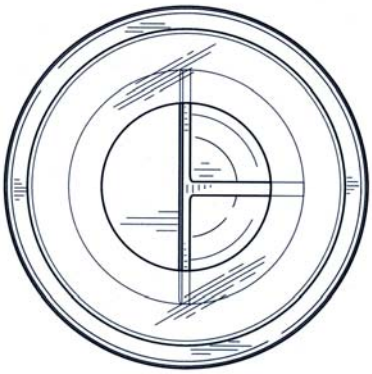

4.4

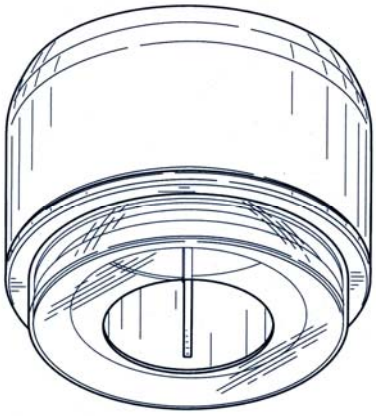

5.1

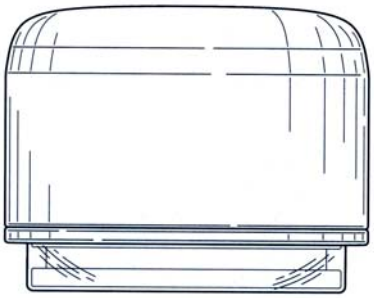

5.2

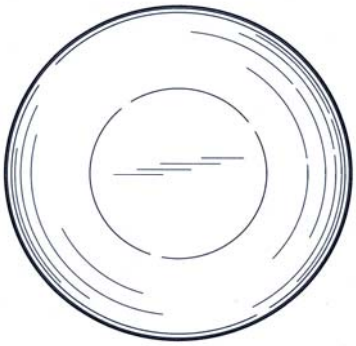

5.3

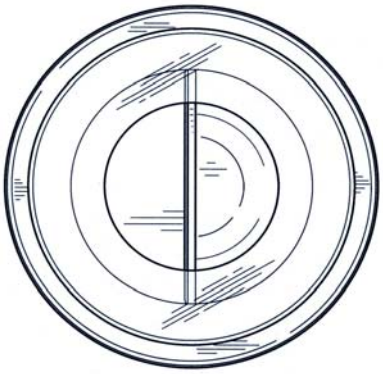

5.4

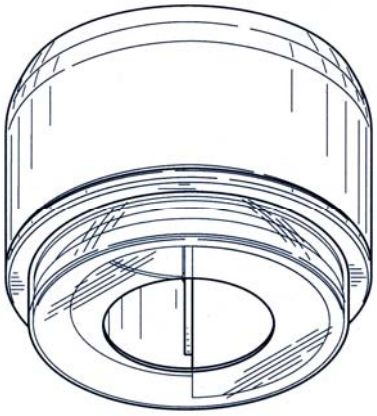

6.1

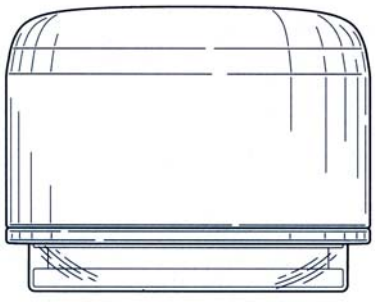

6.2

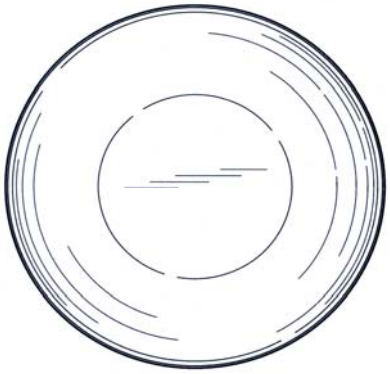

6.3

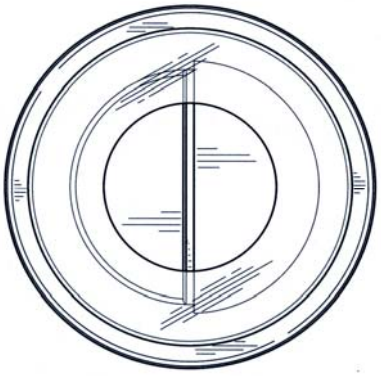

6.4

(11) **28173**
(21) 3-2015-02385 (28) 01
(54) CỘT GIỮ HÀNG RÀO (51) **25-02**
(22) 24.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIỆT ÂU (VN)
Ấp Phước Long, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
(72) Thái Thục Chơn (VN)
(55)

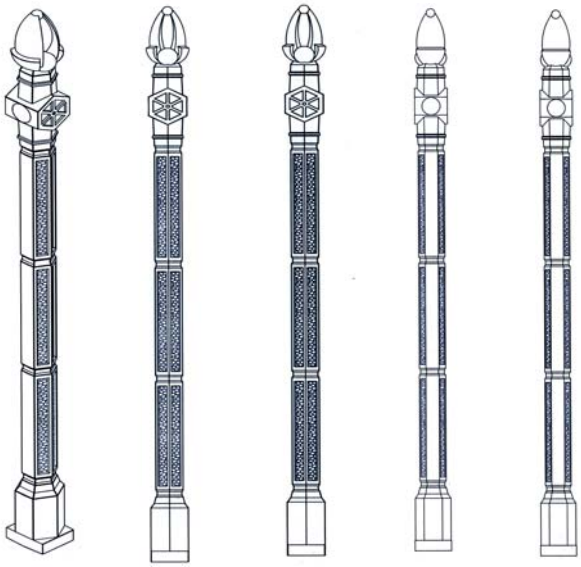

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

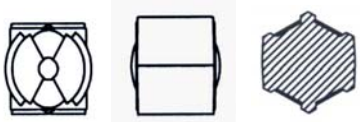

1.6 1.7 1.8

(11) **28174**
(21) 3-2015-02397 (28) 01
(54) MÁY CẮT GẠCH (51) **08-03**
(22) 25.12.2015 (43) 25.07.2016
(30) 521485 25.06.2015 ES
(71) GERMANS BOADA, S.A. (ES)
Pol.Ind.Can Roses, Avenida Olimpíades, s/n. - 08191 RUBI (Barcelona), Spain
(72) Wang Xinjian (ES)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

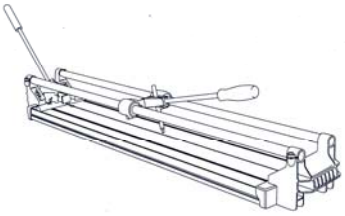

1.1

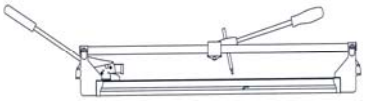

1.2

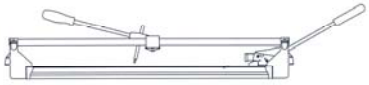

1.3

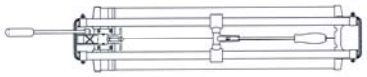

1.4

1.5

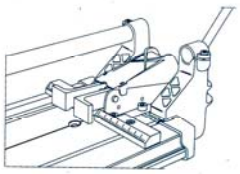

1.6

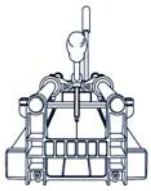

1.7

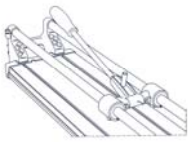

1.8

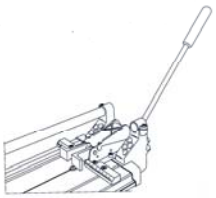

1.9

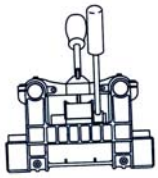

1.10

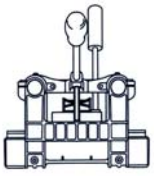

1.11

(11) **28175**
(21) 3-2015-02399 (28) 02
(54) GẠCH (51) **25-01**
(22) 25.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH NHÃ THÀNH (VN)
82 đường 198 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Châu Thanh Tùng (VN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)
(55)

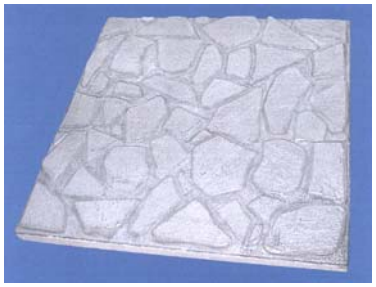

1.1

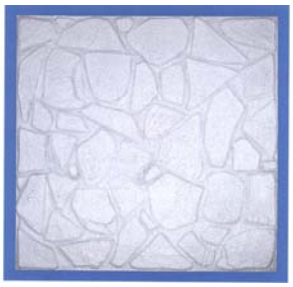

1.2

1.3

1.4

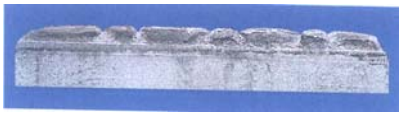

1.5

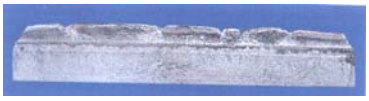

1.6

1.7

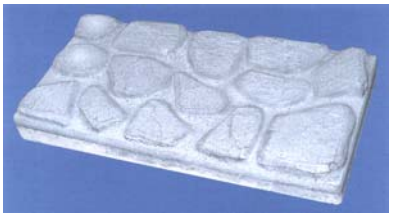

2.1

2.2

2.3

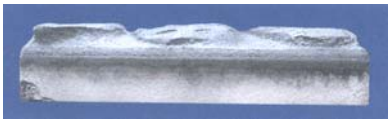

2.4

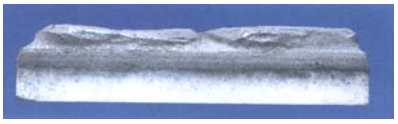

2.5

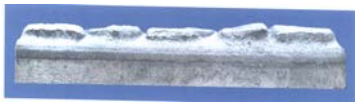

2.6

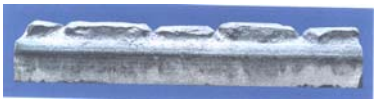

2.7

(11) **28176**
(21) 3-2015-02413 (28) 01
(54) THIẾT BỊ NẠO VÉT HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC (51) **23-01**
(22) 29.12.2015 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

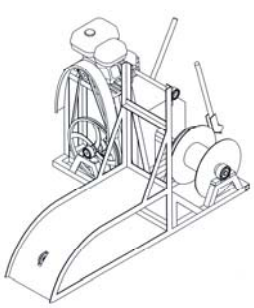

1.1

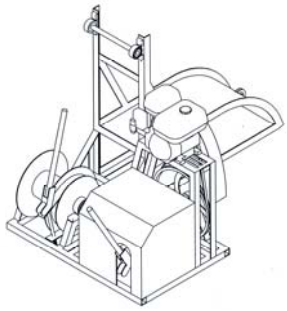

1.2

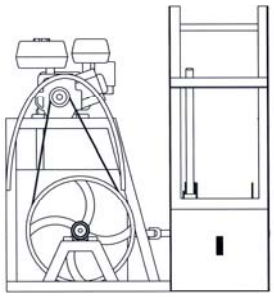

1.3

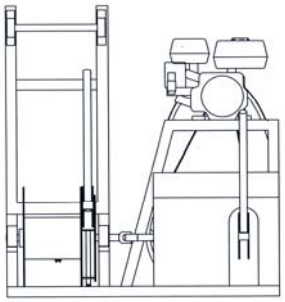

1.4

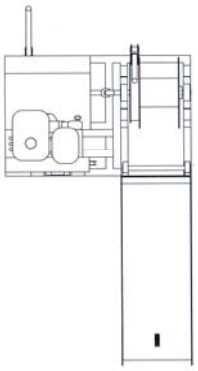

1.5

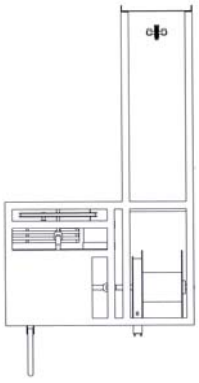

1.6

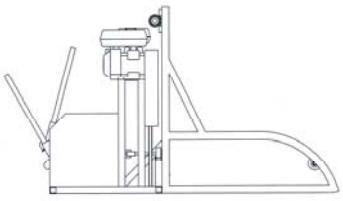

1.7

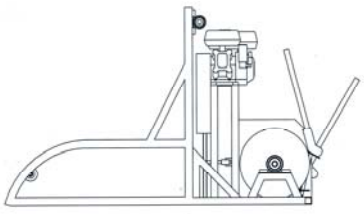

1.8

(11) **28177**
(21) 3-2016-00009 (28) 01
(54) CỤM CHỐNG ĐỠ CỐP PHA (51) **25-02**
(22) 05.01.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ PHÚ VINH (VN)
Số 6, đường Song Hành, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Phú Vinh (VN)
(55)

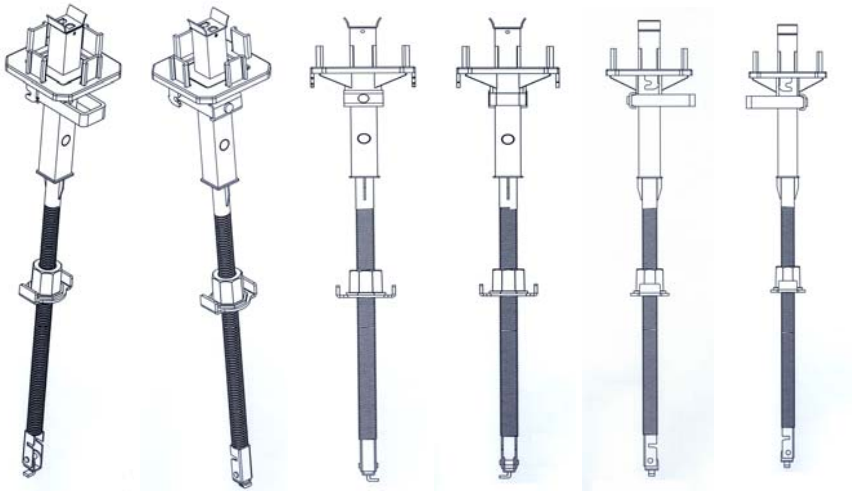

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5 1.6

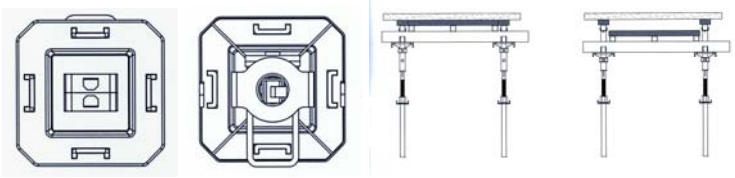

1.7 1.8 1.9 1.10

(11) **28178**
(21) 3-2016-00027
(54) MŨ BẢO HIỂM
(22) 11.01.2016
(71) TÔ BIÊU (VN)
45/13 Phạm Phú Thứ, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Tô Biêu (VN)
(55)

(28) 01
(51) **02-03**
(43) 25.07.2016

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

(11) **28179**
(21) 3-2016-00030 (28) 01
(54) CHAI ĐỰNG SẢN PHẨM (51) **09-01**
(22) 11.01.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VBB (VN)
595-597 Luỹ Bán Bích, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Vũ (VN)
(74) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

(11) **28180**
(21) 3-2016-00063 (28) 01
(54) CHAI ĐỰNG (51) **09-01**
(22) 14.01.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOA HỒNG VIỆT (VN)
Số 124/2 đường Ama Khê, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(72) Phan Nhi Thư (VN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

(11) **28181**
(21) 3-2016-00073 (28) 01
(54) VIÊN GẠCH (51) **25-01**
(22) 14.01.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH ĐẠT (VN)
Ấp Tân Thuận, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
(72) Trần Thế Liệt (VN), Trần Anh Tuấn (VN), Nguyễn Văn Thành (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD)
(55)

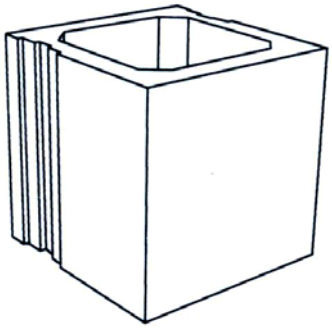

1.1

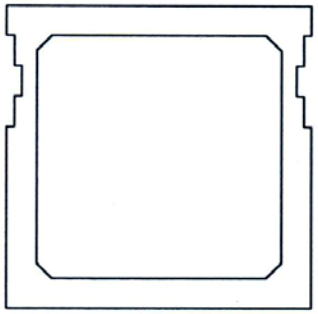

1.2

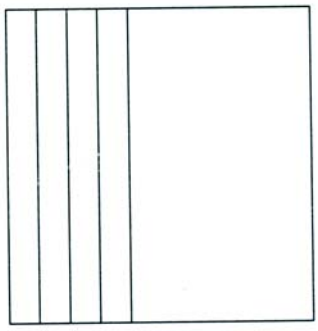

1.3

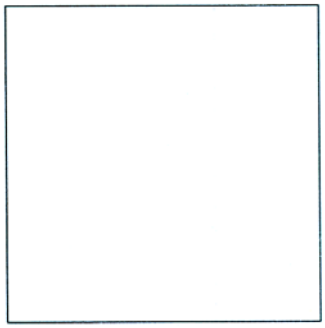

1.4

(11) **28182**
(21) 3-2016-00126 (28) 01
(54) THIẾT BỊ LẮNG CAO TẢI (51) **23-01**, 23-99
(22) 22.01.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (VN)
Số 31, ngõ 429, Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Chuân (VN), Dương Văn Hòa (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28183**
(21) 3-2016-00127 (28) 01
(54) THIẾT BỊ LỌC TIẾP XÚC CAO TẢI (51) **23-01**, 23-99
(22) 22.01.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (VN)
Số 31, ngõ 429, Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Chuân (VN), Dương Văn Hòa (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

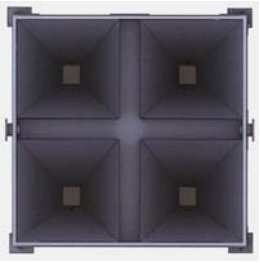

1.6

1.7

(11) **28184**
(21) 3-2016-00155 (28) 01
(54) HỘP GÓI SÁCH (51) **09-03**
(22) 27.01.2016 (43) 25.07.2016
(71) 1. ĐỖ PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
182/1B Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
2. ĐỖ HỮU TÂN (VN)
27C, ấp Mỹ An C, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(72) Đỗ Phương Đông (VN) ; Đỗ Hữu Tân (VN)
(55)

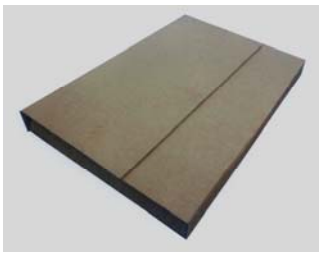

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

1.9

(11) **28185**
(21) 3-2016-00175 (28) 01
(54) ỐNG XẢ (51) **12-16**
(22) 28.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 002747162-0001 31.07.2015 EM
(71) AKRAPOVIC D.D. (SI)
Malo Hudo 8a, Si-1295 Ivancna Gorica, Slovenia
(72) IGOR AKRAPOVIC (SI), CVETO ZUPANCIC (SI), JOZE PIRNAR (SI)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28186**
(21) 3-2016-00184 (28) 01
(54) KHỚP NỐI BÌNH CHỨA (51) **23-01**
(22) 29.01.2016 (43) 25.07.2016
(30) 1502002500 29.07.2015 TH
(71) DHITI TOWIWAT (TH)
163/71, Phahonyothin 32, Khwaeng Lat Yao, Khet Chatuchak, Bangkok, Thailand
(72) Dhiti Towiwat (TH)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(55)

1.1

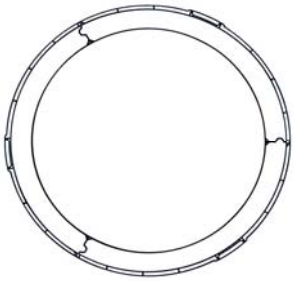

1.2

1.3

1.4

1.5

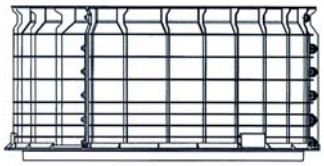

1.6

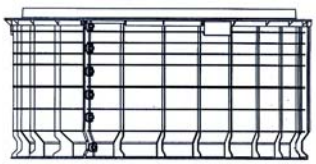

1.7

(11) **28187**
(21) 3-2016-00212 (28) 01
(54) BAO GÓI GIẤY CUỘN VỆ SINH (51) **09-05**
(22) 02.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Dương Ổ, Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(72) Nguyễn Văn Bình (VN)
(55)

1.1

1.2

(11) **28188**
(21) 3-2016-00213 (28) 01
(54) BAO GÓI GIẤY CUỘN VỆ SINH (51) **09-05**
(22) 02.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Dương Ổ, Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(72) Nguyễn Văn Bình (VN)
(55)

1.1

1.2

(11) **28189**
(21) 3-2016-00230 (28) 01
(54) CHI TIẾT LẮP BÊN DƯỚI THIẾT BỊ HÚT MÙI (51) **23-04**
(22) 03.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH ONP - VIỆT NAM (VN)
Xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(72) Patrick Floyd Mc Neal (US)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD)
(55)

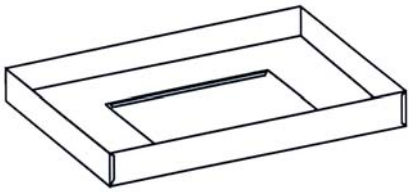

1.1

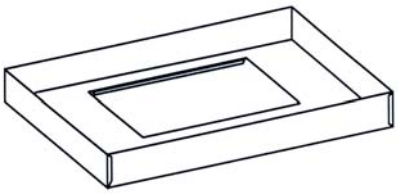

1.2

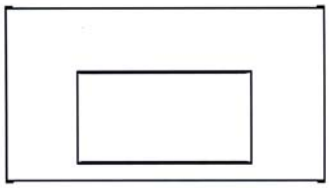

1.3

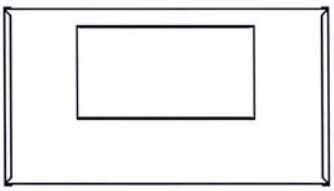

1.4

1.5

1.6

(11) **28190**
(21) 3-2016-00258 (28) 02
(54) HỘP ĐỰNG KEM (51) **09-03**
(22) 05.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10 đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Mai Kiều Liên (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

1.1

1.2 1.3

1.3 1.4

1.5 1.6

2.1

2.2 2.3

2.4 2.5

2.6 2.7

(11) **28191**
(21) 3-2016-00272 (28) 01
(54) BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA (51) **14-03**
(22) 15.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30201501375Y 14.08.2015 SG
(71) VODOKE ASIA PACIFIC LIMITED (CN)
Suite 2302 - 2306, 23rd Floor, Great Eagle Centre, 23 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China
(72) Vodoke Asia Pacific Limited (CN)
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
(55)

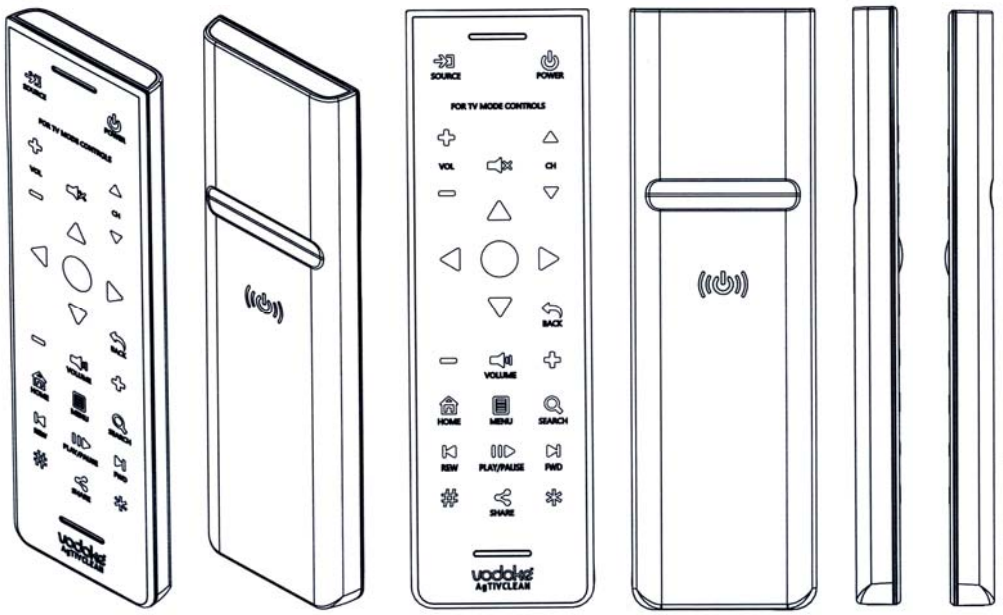

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5 1.6

1.7 1.8

(11) **28192**
(21) 3-2016-00280 (28) 01
(54) ĐỘNG CƠ ĐIỆN (51) **13-01**
(22) 17.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) NGUYỄN HẢI CHÂU (VN)
Phòng 319, C4, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hải Châu (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO. LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28193**
(21) 3-2016-00283 (28) 01
(54) BỘ PHẬN CHIA LỬA CỦA BẾP GA (51) **07-02**
(22) 17.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BLUE STAR (VN)
642/36 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Đình Vương (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

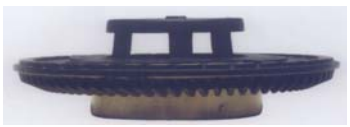

1.7

(11) **28194**
(21) 3-2016-00284 (28) 01
(54) LƯỠI DAO CỦA MÁY XAY (51) **31-00**
(22) 18.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) NGUYỄN HẢI CHÂU (VN)
Phòng 319, C4, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hải Châu (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO. LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3

1.4 1.5 1.6

1.7 1.8 1.9 1.10

(11) **28195**
(21) 3-2016-00292 (28) 01
(54) TẤM CHẮN NẮNG DÙNG CHO CỬA Ô TÔ (51) **12-16**
(22) 19.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) NGUYỄN XUÂN HỮU (VN)
30/110 Đỗ Nhuận, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Xuân Hữu (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

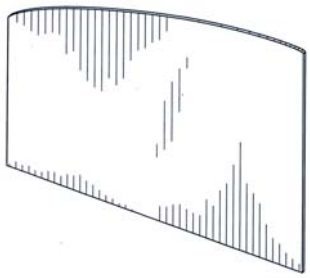

1.1

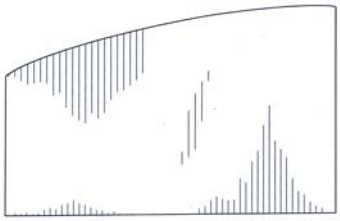

1.2

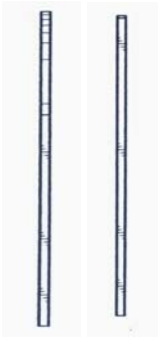

1.3

1.4

1.5

1.6

(11) **28196**
(21) 3-2016-00295 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 19.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Thị Minh Hiếu (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1 1.2 1.3

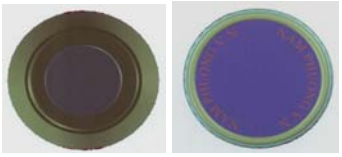

1.4 1.5

(11) **28197**
(21) 3-2016-00296 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 19.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Thị Minh Hiếu (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1 1.2 1.3

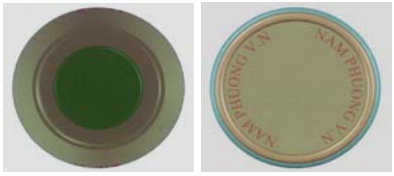

1.4 1.5

(11) **28198**
(21) 3-2016-00304 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 22.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 002863837-0001 18.11.2015 EM
(71) SAVERGLASS (FR)
3 rue de la Gare, 60960 FEUQUIERES, France
(72) Fraser REYNOLDS (GB)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO. LTD)
(55)

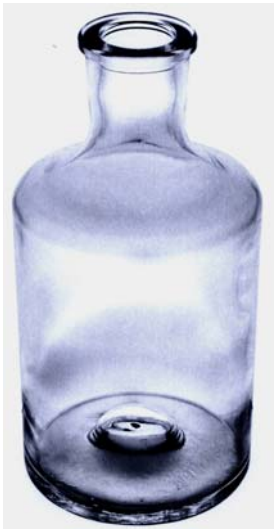

1.1

1.2

1.3

1.4

(11) **28199**
(21) 3-2016-00307 (28) 01
(54) MÁNG HỨNG NƯỚC MƯA (51) **23-01**
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) EVERPLAST SDN. BHD. (MY)
LOT 164, LORONG SEDCO 8, SEDCO LIGHT INDUSTRIAL ESTATE, MILE2.5, JALAN UTARA, SANDAKAN, SABAH, MALAYSIA
(72) Liam Seng Yann (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO., LTD)
(55)

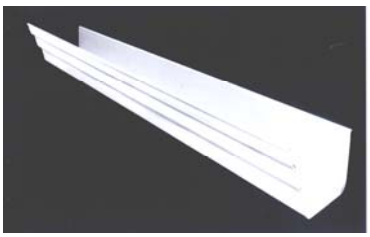

1.1

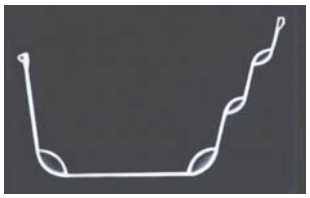

1.2

1.3

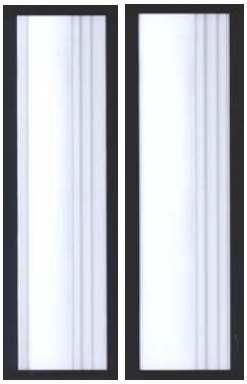

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28200**
(21) 3-2016-00308 (28) 01
(54) ĐẦU BỊT CỦA MÁNG HỨNG NƯỚC MƯA (51) **23-01**
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) EVERPLAST SDN. BHD. (MY)
LOT 164, LORONG SEDCO 8, SEDCO LIGHT INDUSTRIAL ESTATE, MILE2.5, JALAN UTARA, SANDAKAN, SABAH, MALAYSIA
(72) Liam Seng Yann (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO., LTD)
(55)

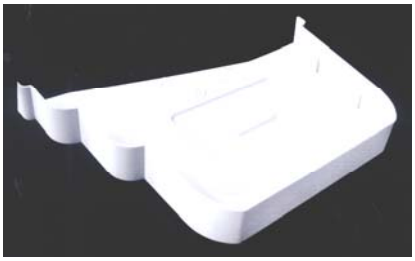

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28201**
(21) 3-2016-00309 (28) 01
(54) ĐẦU NỐI CỦA MÁNG HỨNG NƯỚC MƯA (51) **23-01**
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) EVERPLAST SDN. BHD. (MY)
LOT 164, LORONG SEDCO 8, SEDCO LIGHT INDUSTRIAL ESTATE, MILE2.5, JALAN UTARA, SANDAKAN, SABAH, MALAYSIA
(72) Liam Seng Yann (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO., LTD)
(55)

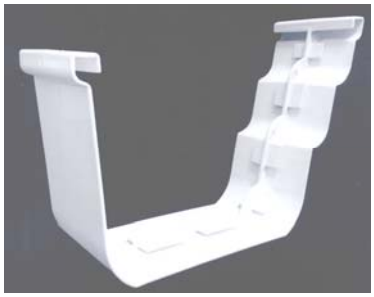

1.1

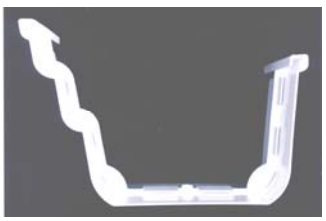

1.2

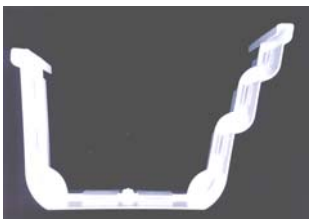

1.3

1.4

1.5

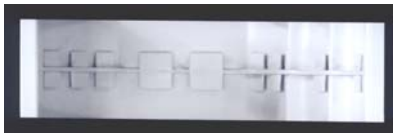

1.6

1.7

(11) **28202**
(21) 3-2016-00311 (28) 01
(54) CHẠC THU CỦA MÁNG HỨNG NƯỚC MƯA (51) **23-01**
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) EVERPLAST SDN. BHD. (MY)
LOT 164, LORONG SEDCO 8, SEDCO LIGHT INDUSTRIAL ESTATE, MILE2.5, JALAN UTARA, SANDAKAN, SABAH, MALAYSIA
(72) Liam Seng Yann (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

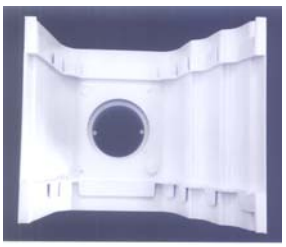

1.6

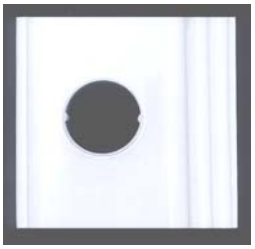

1.7

(11) **28203**
(21) 3-2016-00312 (28) 02
(54) GÓC NỐI MÁNG HỨNG NƯỚC MƯA (51) **23-01**
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) EVERPLAST SDN. BHD. (MY)
Lot 164, Lorong Sedco 8, Sedco Light Industrial Estate, Mile2.5, Jalan Utara, Sandakan, Sabah, Malaysia
(72) Liam Seng Yann (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

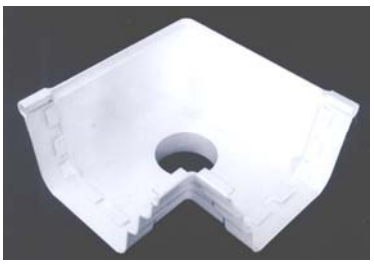

2.1

2.2

2.3

2.4

2.5

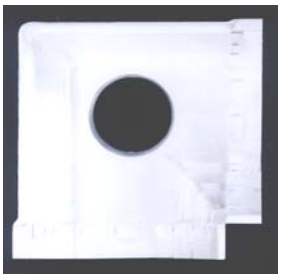

2.6

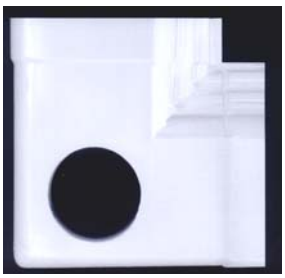

2.7

(11) **28204**
(21) 3-2016-00313 (28) 02
(54) GÓC NỐI MÁNG HỨNG NƯỚC MƯA (51) **23-01**
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(71) EVERPLAST SDN. BHD. (MY)
LOT 164, LORONG SEDCO 8, SEDCO LIGHT INDUSTRIAL ESTATE, MILE2.5, JALAN UTARA, SANDAKAN, SABAH, MALAYSIA
(72) Liam Seng Yann (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

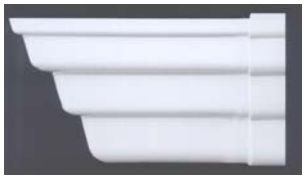

1.7

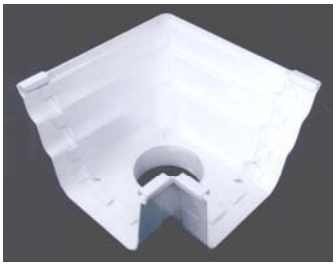

2.1

2.2

2.3

2.4

2.5

2.6

2.7

(11) **28205**
(21) 3-2016-00315 (28) 01
(54) CHI TIẾT GIẢM CHẤN (51) **08-08**
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-019411 02.09.2015 JP
(71) TOZEN CORPORATION (JP)
8-4 Asahi Yoshikawa, Saitama, Japan
(72) Hitoshi MUROI (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO., LTD)
(55)

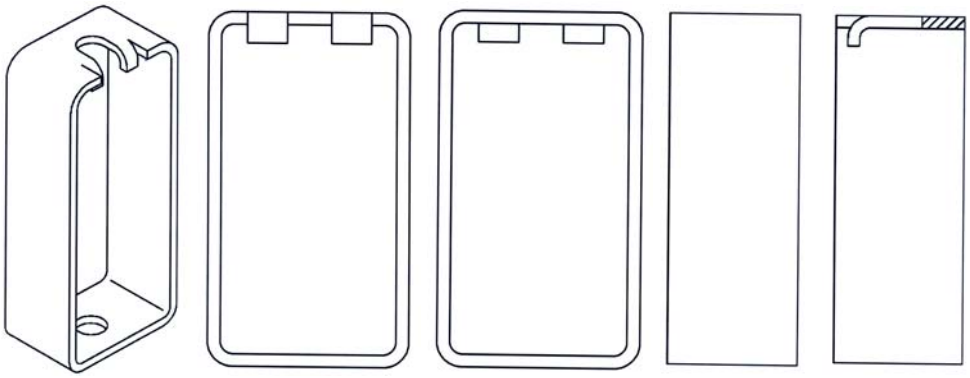

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

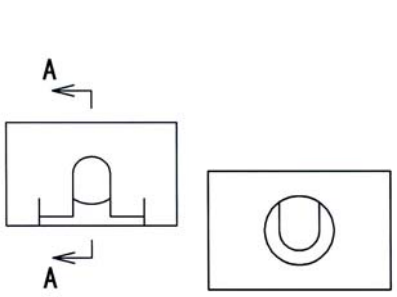

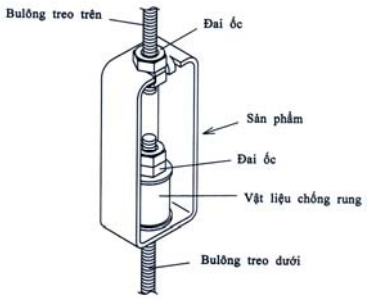

1.6 1.7 1.8

(11) **28206**
(21) 3-2016-00317 (28) 01
(54) CHI TIẾT GIẢM CHẤN (51) **14-99**, 08-08
(22) 23.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-018534 24.08.2015 JP
(71) TOZEN CORPORATION (JP)
8-4 Asahi Yoshikawa, Saitama, Japan
(72) Hitoshi MUROI (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO., LTD)
(55)

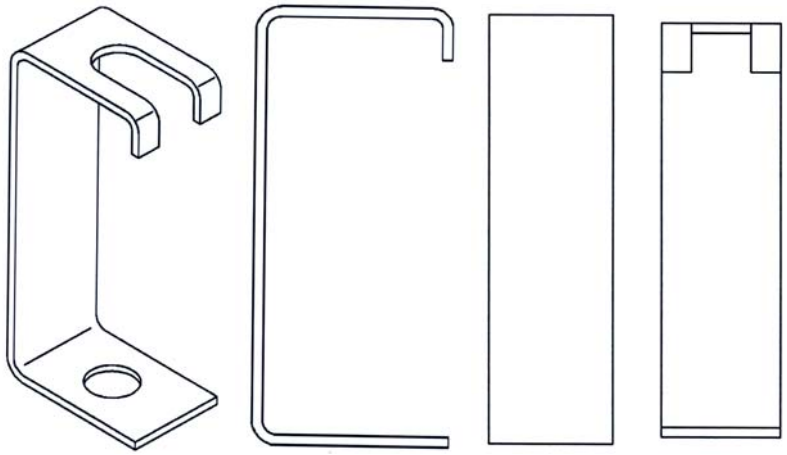

1.1 1.2 1.3 1.4

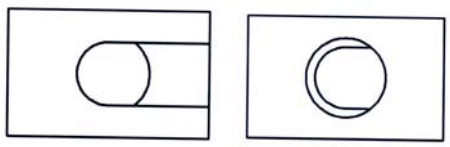

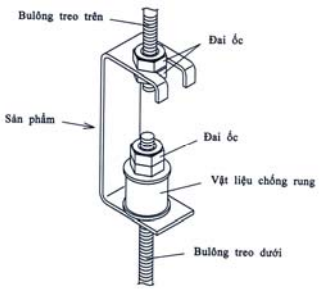

1.5 1.6 1.7

(11) **28207**
(21) 3-2016-00326 (28) 04
(54) TẤM CHẮN PHÍA TRƯỚC CỦA ĐÈN SƯỞI (51) **23-03**
(22) 25.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 201530322035.2 25.08.2015 CN
201530321797.0 25.08.2015 CN
201530322259.3 25.08.2015 CN
201530321774.X 25.08.2015 CN
(71) YAO SONGLIANG (CN)
Wangdian town small home appliance industrial park, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(72) Yao Songliang (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

2.1

2.2

2.3

2.4

2.5

2.6

2.7

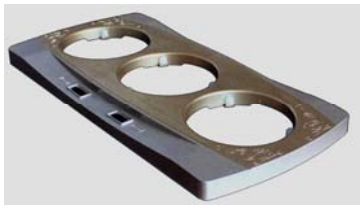

3.1

3.2

3.3

3.4

3.5

3.6

3.7

4.1

4.2 4.3

4.4 4.5 4.6 4.7

(11) **28208**
(21) 3-2016-00343 (28) 01
(54) BỆ XÍ (51) **23-02**
(22) 26.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-018921 28.08.2015 JP
(71) LIXIL CORPORATION (JP)
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan
(72) TSUDUKI, Hideaki (JP), MATSUMOTO, Daisuke (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

1.1

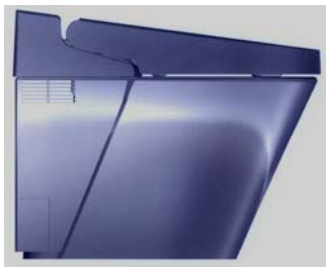

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28209**
(21) 3-2016-00352 (28) 01
(54) CỐC (51) **07-01**
(22) 26.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 29/538,024 31.08.2015 US
(71) YETI COOLERS, LLC (US)
5301 Southwest Parkway, Suite 200, Austin, Texas, USA 78735
(72) Roy Joseph Seiders (US), John Alan Tolman (US), Steve Nichols (US)
(74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
(55)

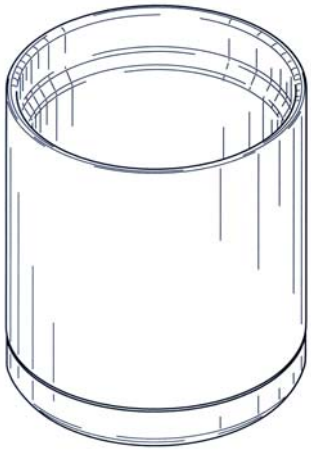

1.1

1.2

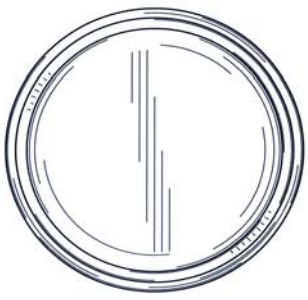

1.3

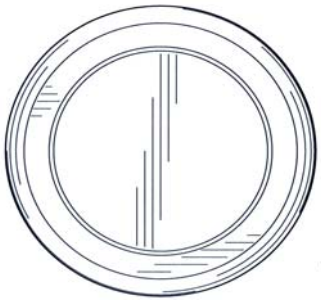

1.4

(11) **28210**
(21) 3-2016-00353 (28) 01
(54) CỐC (51) **07-01**
(22) 26.02.2016 (43) 25.07.2016
(30) 29/538,064 31.08.2015 US
(71) YETI COOLERS, LLC (US)
5301 Southwest Parkway, Suite 200, Austin, Texas, USA 78735
(72) Roy Joseph Seiders (US)
(74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
(55)

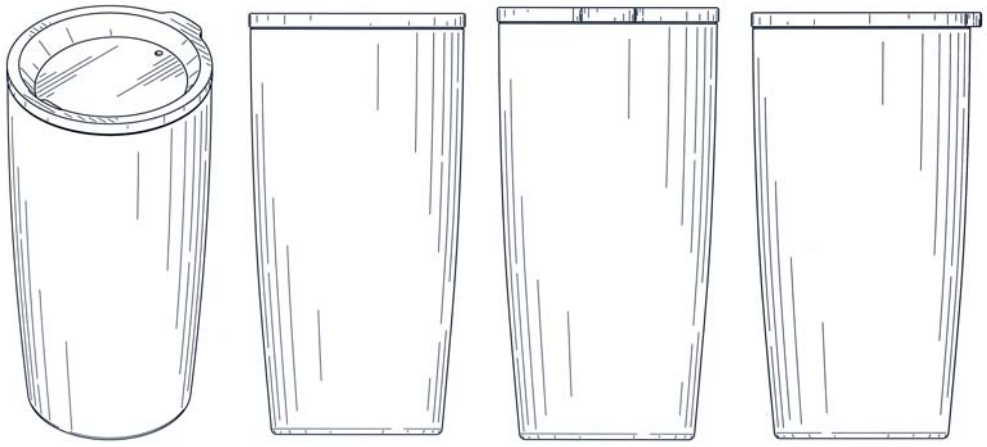

1.1 1.2 1.3 1.4

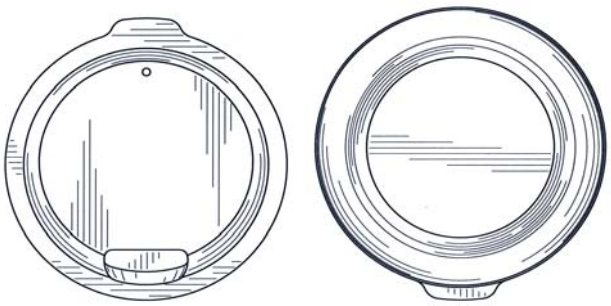

1.5 1.6

(11) **28211**
(21) 3-2016-00358 (28) 01
(54) TẤM TƯỜNG BÊ TÔNG NHẸ (51) **25-02**
(22) 01.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG (CONSTECHCO.,JSC) (VN)
Nhà số 5, ngõ 2/1, đường Nguyễn An Ninh, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Thanh Tùng (VN)
(74) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP)
(55)

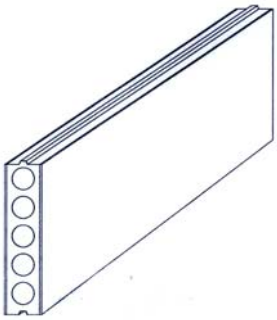

1.1

1.2

1.3

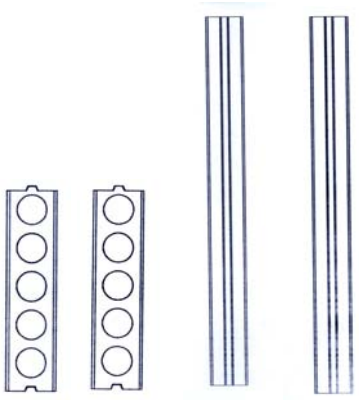

1.4 1.5 1.6 1.7

(11) **28212**
(21) 3-2016-00363 (28) 01
(54) MÁY LÀM GIÁ ĐỠ (51) **99-00**
(22) 02.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) LÊ QUANG THỚI (VN)
81 Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Quang Thới (VN)
(55)

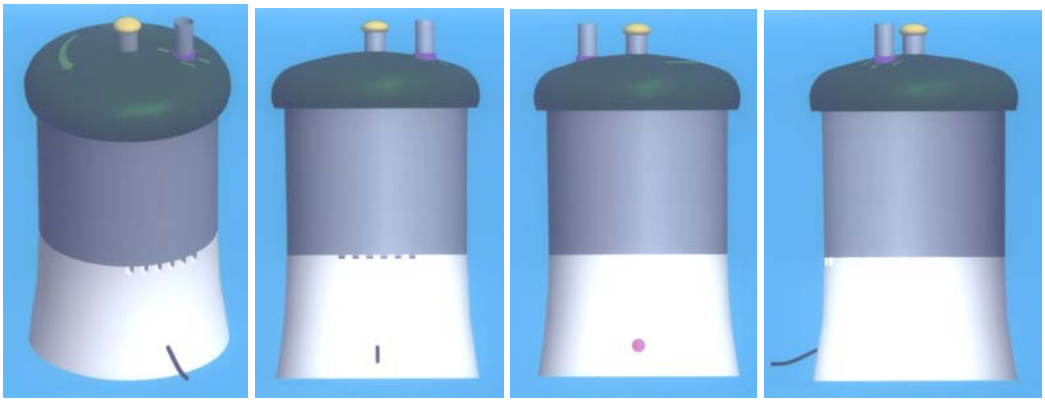

1.1 1.2 1.3 1.4

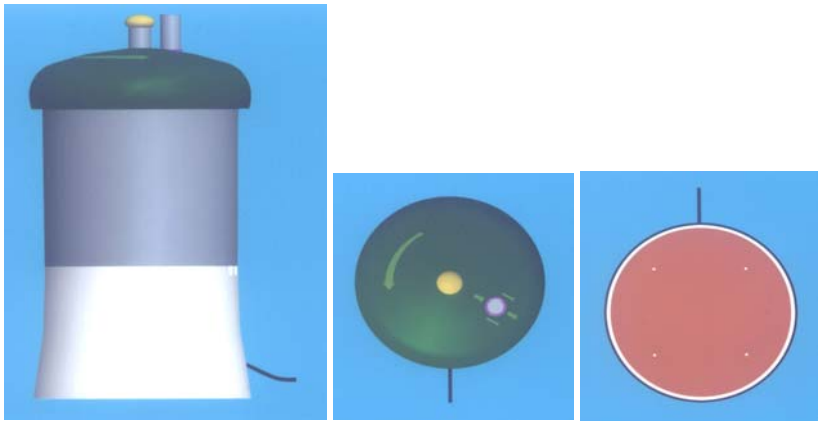

1.5 1.6 1.7

(11) **28213**
(21) 3-2016-00366 (28) 01
(54) THIẾT BỊ TẬP LUYỆN CƠ THỂ (51) **21-02**
(22) 03.03.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-019520 03.09.2015 JP
2015-019521 03.09.2015 JP
(71) INTER REHA CO., LTD. (JP)
2F, 1-37-15, Kami-Nakazato, Kita-ku, Tokyo, 114-0016 Japan
(72) Kohei MUSHA (JP), Yoshihiro URASHIMA (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1

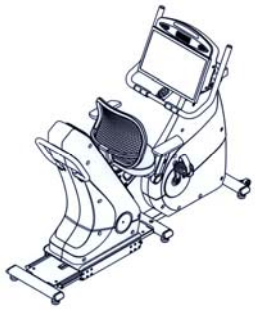

1.2

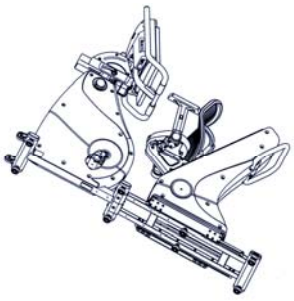

1.3

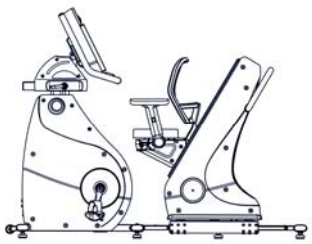

1.4

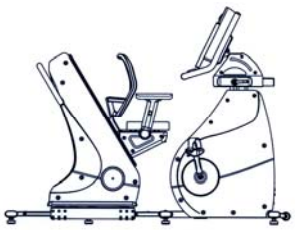

1.5

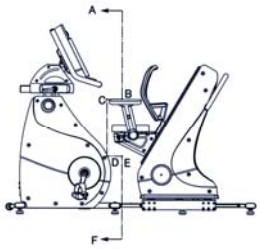

1.6

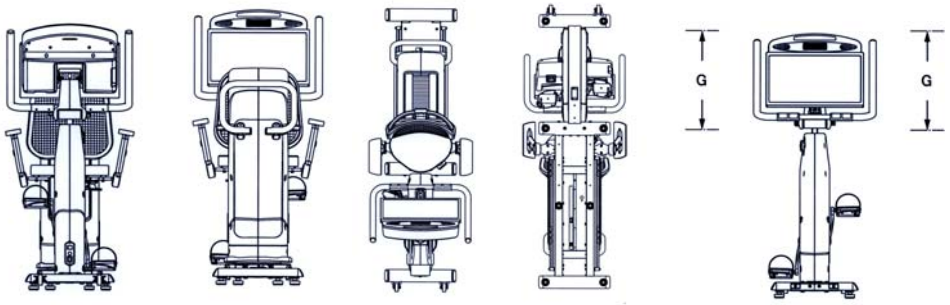

1.7 1.8 1.9 1.10 1.11

1.12 1.13

(11) **28214**
(21) 3-2016-00369 (28) 02
(54) DỤNG CỤ PHẾT KEO (51) **09-01**, 09-03, 08-05
(22) 03.03.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-019551 03.09.2015 JP
2015-019552 03.09.2015 JP
(71) NIPPON VALQUA INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6024 Japan
(72) Shuji SUGAWA (JP), Yoshiko AKAMATSU (JP), Masato HAMADE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

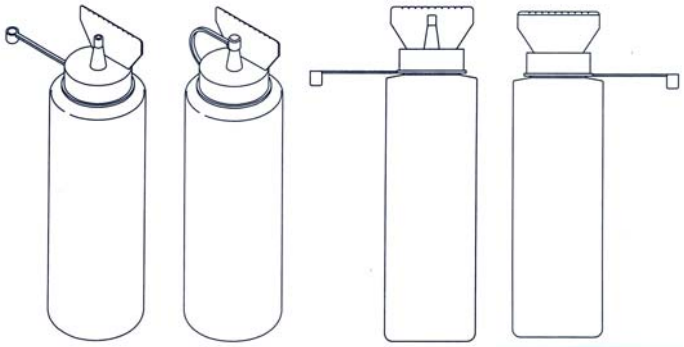

1.1 1.2 1.3 1.4

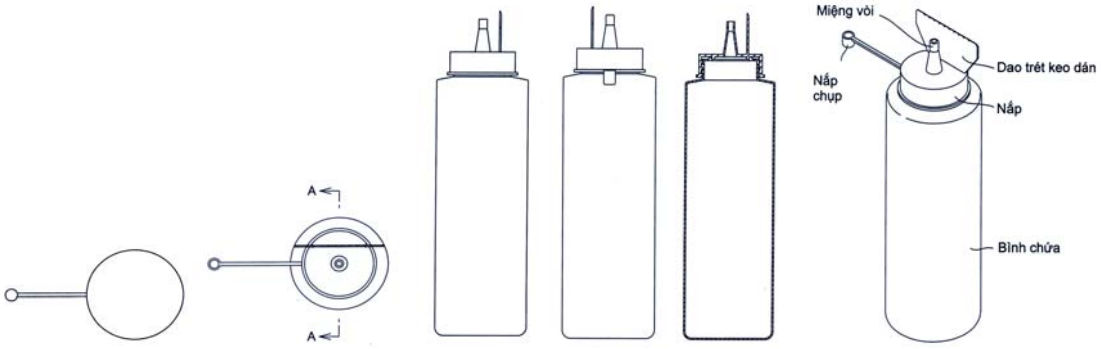

1.5 1.6 1.7 1.8 1.9 1.10

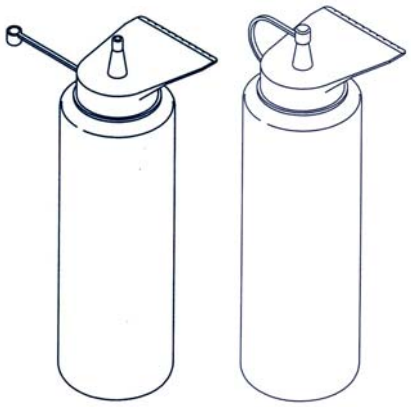

2.1

2.2

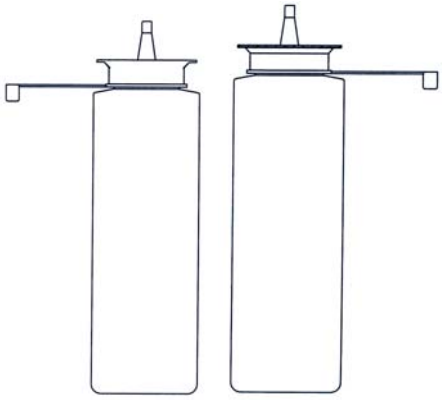

2.3 2.4

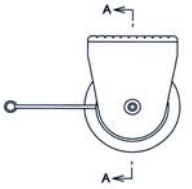

2.5

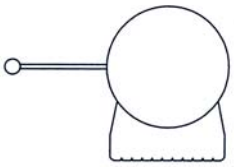

2.6

2.7

2.8

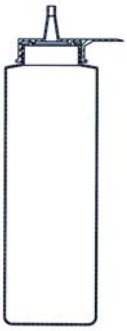

2.9

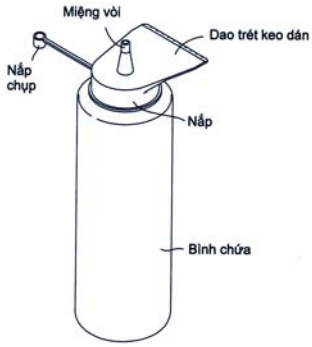

2.10

(11) **28215**
(21) 3-2016-00371 (28) 01
(54) ĐÈN MÁNG (51) **26-05**
(22) 03.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ ĐIỆN CHÍNH THÁI (VN)
288/8 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Vũ Văn Dũng (VN)
(74) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

(11) **28216**
(21) 3-2016-00378 (28) 01
(54) CHAI RƯỢU (51) **09-01**
(22) 07.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU PHƯỚC SƠN (VN)
891/1 ấp Bình Hoà 1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(72) Nguyễn Thị Cẩm Tú (VN)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

1.5 1.6

(11) **28217**
(21) 3-2016-00392 (28) 01
(54) TAI NGHE (51) **14-01**
(22) 09.03.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-020266 11.09.2015 JP
(71) SONY COMPUTER ENTERTAINMENT INC. (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan
(72) Tetsu SUMII (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

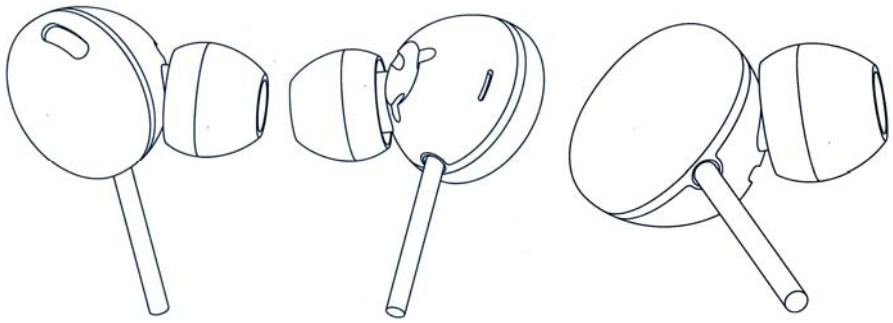

1.1 1.2 1.3

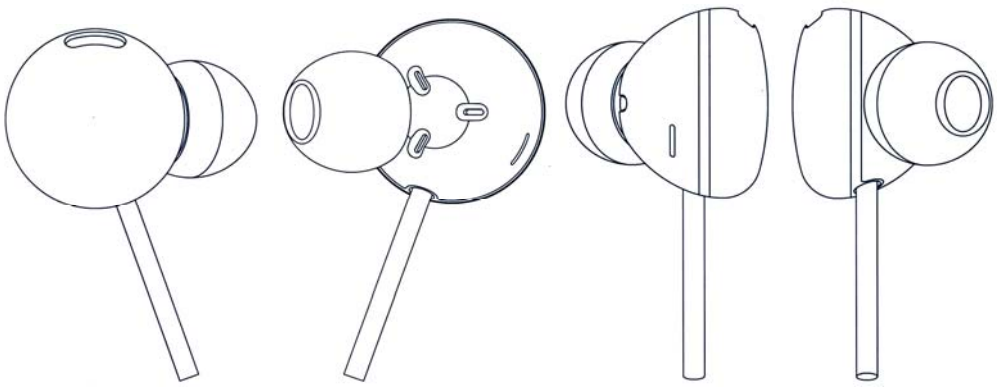

1.4 1.5 1.6 1.7

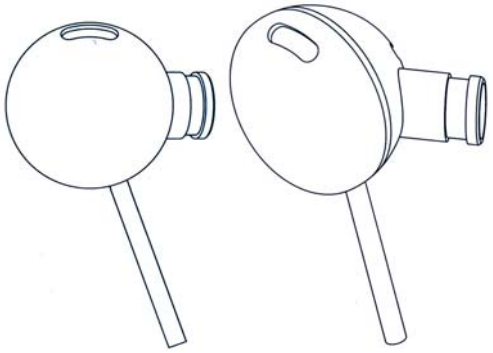

1.8 1.9

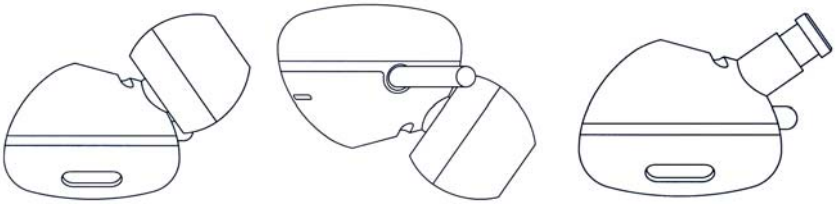

1.10 1.11 1.12

(11) **28218**
(21) 3-2016-00394
(54) CHẢO HAI MẶT
(22) 09.03.2016
(30) 30-2015-0046004 10.09.2015 KR
(71) HAPPYCALL CO., LTD. (KR)
104-2, Goldenroot-ro, Juchon-myeon, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
(72) Hyun Sam Lee (KR)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(55)

(28) 01
(51) **07-02**
(43) 25.07.2016

1.1

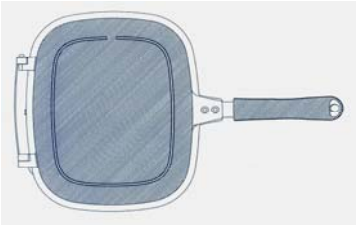

1.2

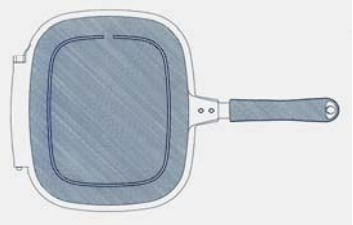

1.3

1.4

1.5

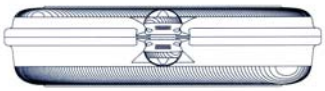

1.6

1.7

(11) **28219**
(21) 3-2016-00400 (28) 02
(54) VAN ĐIỆN TỪ (51) **23-01**
(22) 10.03.2016 (43) 25.07.2016
(30) 201530389848.3 10.10.2015 CN
(71) SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, JAPAN
(72) Yoichi MORODOMI (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO. LTD)
(55)

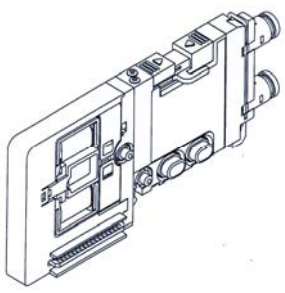

1.1

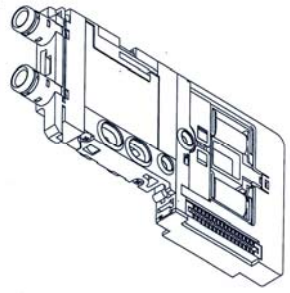

1.2

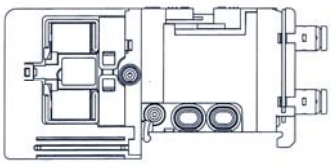

1.3

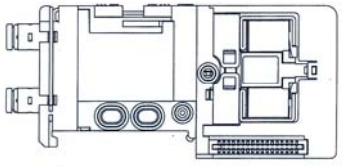

1.4

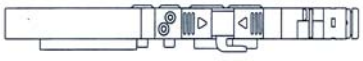

1.5

1.6

1.7

1.8

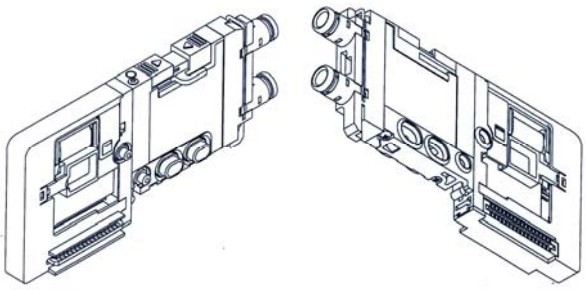

2.1 2.2

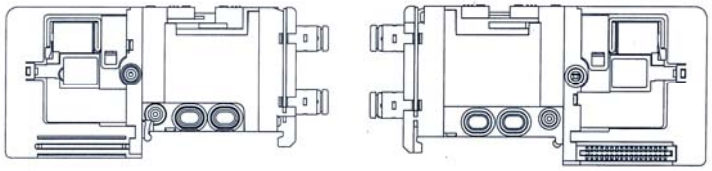

2.3 2.4

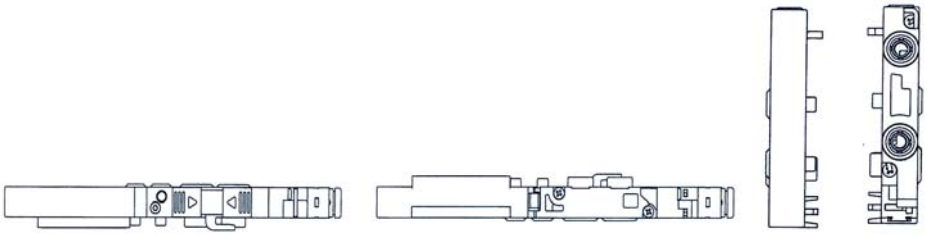

2.5 2.6 2.7 2.8

(11) **28220**
(21) 3-2016-00411 (28) 01
(54) CHÂN GIÁ ĐỠ CỦA MÁY THU HÌNH (51) **14-03**
(22) 11.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) PANASONIC AVC NETWORKS KUALA LUMPUR MALAYSIA SDN. BHD. (MY)
Lot5, Persiaran Tengku Ampuan Section 21, Shah Alam Industrial Site, 40300 Shah Alam, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(72) Hirotoshi HADA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

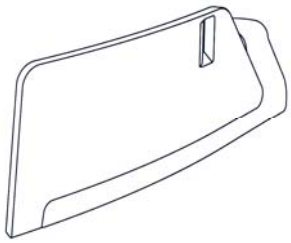

1.1

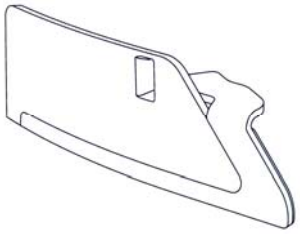

1.2

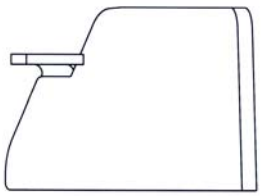

1.3

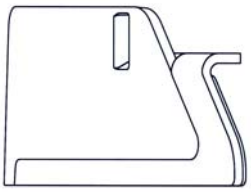

1.4

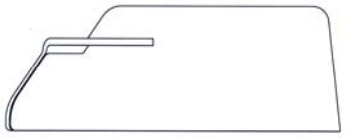

1.5

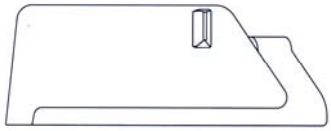

1.6

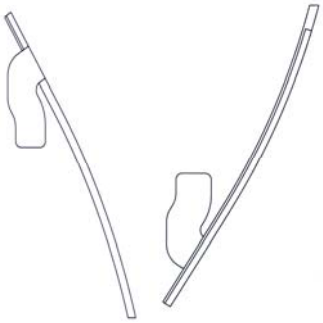

1.7 1.8

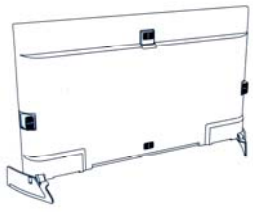

1.9

(11) **28221**
(21) 3-2016-00412 (28) 01
(54) GIÁ ĐỠ CỦA MÁY THU HÌNH (51) **14-03**
(22) 11.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) PANASONIC AVC NETWORKS KUALA LUMPUR MALAYSIA SDN. BHD. (MY)
Lot5, Persiaran Tengku Ampuan Section 21, Shah Alam Industrial Site, 40300 Shah Alam, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(72) Hirotoshi HADA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

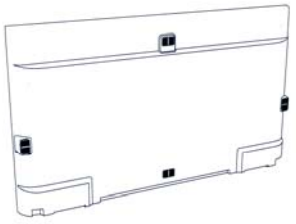

1.1

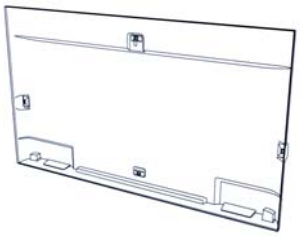

1.2

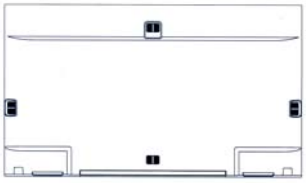

1.3

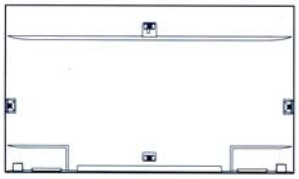

1.4

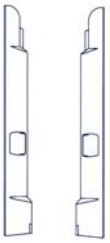

1.5 1.6

1.7

1.8

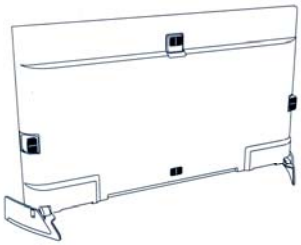

1.9

(11) **28222**
(21) 3-2016-00441 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**, 09-02
(22) 17.03.2016 (43) 25.07.2016
(30) 002946079-0001 15.01.2016 EM
(71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) NIMBALKAR Prasad Vijay (IN), TRUNG Vo-Kien (VN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(55)

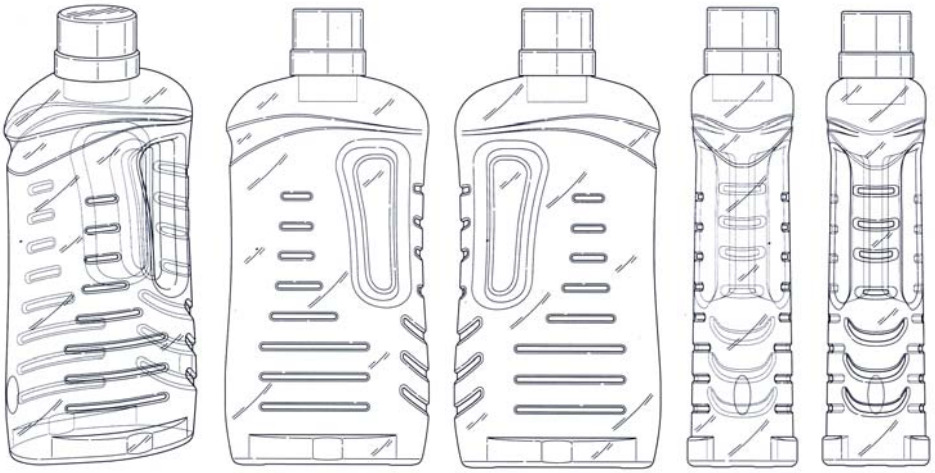

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

1.6 1.7

(11) **28223**
(21) 3-2016-00445 (28) 01
(54) XE MÁY ĐIỆN (51) **12-11**
(22) 18.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TẤN THÀNH (VN)
Số 98 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(72) Phạm Đình Thức (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

1.9

(11) **28224**
(21) 3-2016-00447 (28) 01
(54) BÁNH XÀ PHÒNG (51) **28-02**
(22) 18.03.2016 (43) 25.07.2016
(30) 002775080-0001 18.09.2015 EM
(71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, Netherlands
(72) JANARDHANA Sridhar (IN), ROHILLA Ajay (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS)
(55)

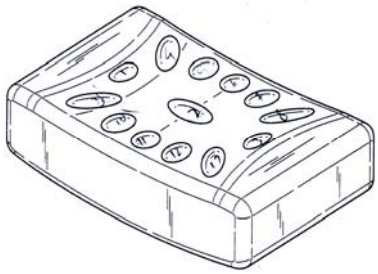

1.1

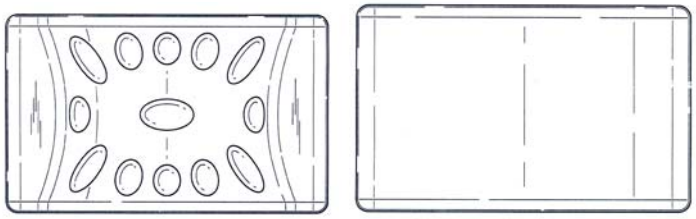

1.2 1.3

1.4 1.5 1.6 1.7

(11) **28225**
(21) 3-2016-00459 (28) 01
(54) LÒ ĐỐT (51) **23-99**
(22) 21.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐỒNG XANH (VN)
Xóm Bãi Trại, xã Lan Giới, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(72) Nguyễn Xuân Giang (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD)
(55)

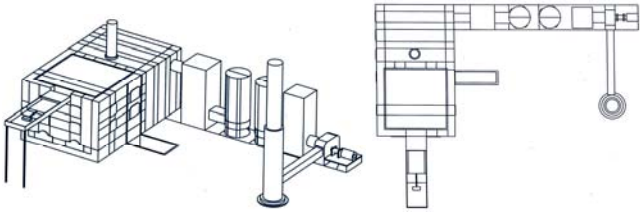

1.1 1.2

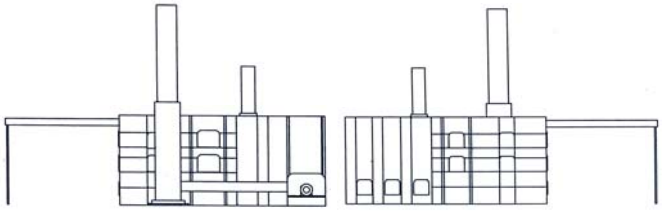

1.3 1.4

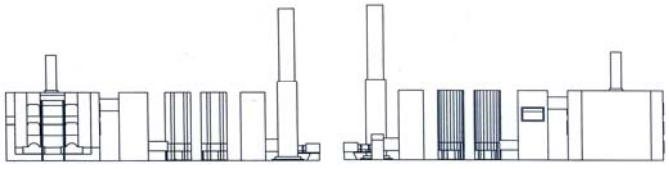

1.5 1.6

(11) **28226**
(21) 3-2016-00469 (28) 01
(54) TỦ KÍNH CƯỜNG LỰC (51) **06-04**
(22) 22.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SƠN THIÊN PHÚ (VN)
Lô C4 khu công nghiệp Đại Đồng Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(72) Nguyễn Mạnh Hùng (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

(11) **28227**
(21) 3-2016-00480 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 22.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Mai Kiều Liên (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

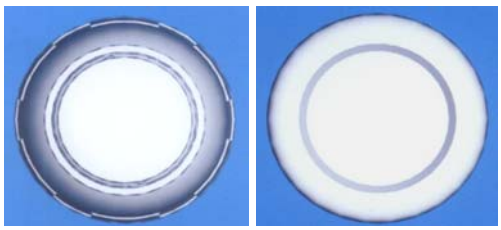

1.6 1.7

(11) **28228**
(21) 3-2016-00515 (28) 01
(54) ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC THÔNG MINH (51) **10-04**
(22) 28.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) RYNAN TECHNOLOGIES PTE LTD (SG)
Aperia Tower 2, 10 Kallang Avenue, Unit #5-10, Singapore 339510
(72) Nguyễn Thanh Mỹ (VN), Trương Văn Lượng (VN), Hồng Quốc Cường (VN), Dương Thế Anh (VN), Nguyễn Hữu Hiện (VN), Trịnh Ân (VN), Lê Thanh Triều (VN), Nguyễn Anh Thông (VN), Dương Minh Khang (VN), Võ Quốc Việt (VN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO., LTD)
(55)

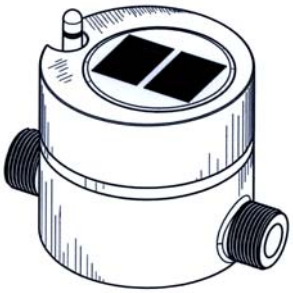

1.1

1.2

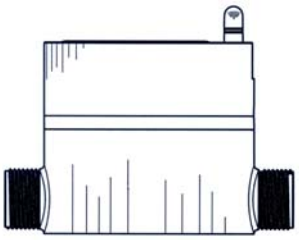

1.3

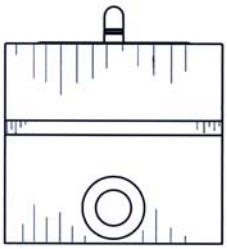

1.4

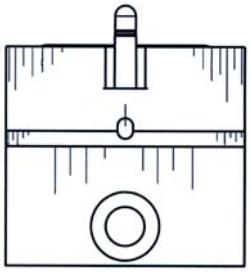

1.5

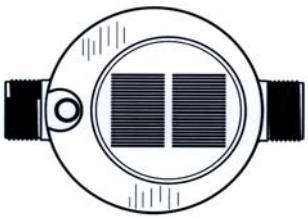

1.6

1.7

(11) **28229**
(21) 3-2016-00525 (28) 01
(54) LOA (51) **14-01**
(22) 29.03.2016 (43) 25.07.2016
(30) 29/541,135 30.09.2015 US
(71) APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Robert BOYD (US), Eric D. FIELDS (US), Christopher KUH (DE), Robert D. BRUNNER (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(55)

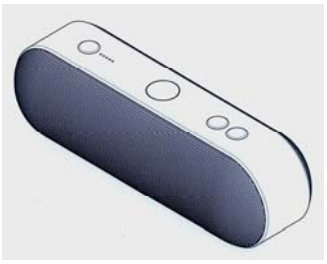

1.1

1.2

1.3

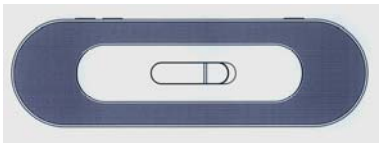

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28230**
(21) 3-2016-00527 (28) 01
(54) ĐÈN LED (51) **26-03**
(22) 29.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP QUANG TRUNG (VN)
Số 494, đường Nguyễn Huệ, phố Đoàn Kết, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
(72) Nguyễn Tăng Cường (VN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO., LTD)
(55)

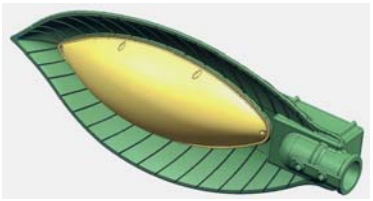

1.1

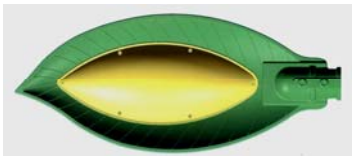

1.2

1.3

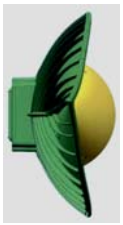

1.4 1.5

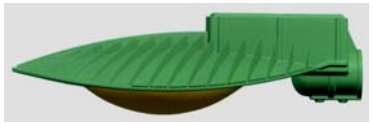

1.6

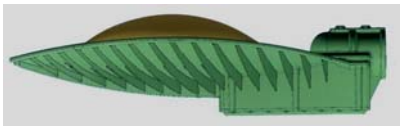

1.7

1.8

1.9

(11) **28231**
(21) 3-2016-00528 (28) 01
(54) ĐÈN LED (51) **26-03**
(22) 29.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP QUANG TRUNG (VN)
Số 494, đường Nguyễn Huệ, phố Đoàn Kết, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
(72) Nguyễn Tăng Cường (VN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO., LTD)
(55)

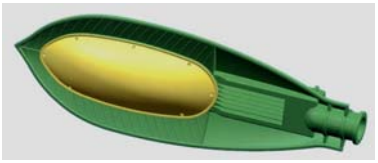

1.1

1.2

1.3

1.4

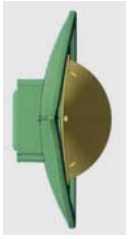

1.5

1.6

1.7

1.8

1.9

(11) **28232**
(21) 3-2016-00535 (28) 01
(54) ROBOT (51) **15-99**, 19-07
(22) 30.03.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH ROBOT VIỆT NAM (VN)
57 Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Anh Kiệt (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

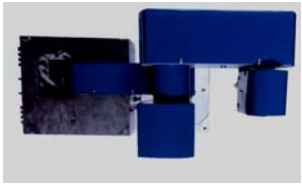

1.6

1.7

(11) **28233**
(21) 3-2016-00574 (28) 01
(54) BỘ GIÁM SÁT ĐIỀU KHIỂN TỪ XA TRẠM VIỄN THÔNG (51) **10-05**, 14-03
(22) 06.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC (VN)
750 (lầu 3), Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Xuân Tiến (VN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO. LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

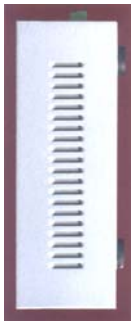

1.7

(11) **28234**
(21) 3-2016-00577 (28) 01
(54) KHÓA KHUNG GIÀY (51) **08-07**
(22) 06.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHUNG ĐÔ VI NA (VN)
Tổ 5B, ấp Bàu Bông, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(72) Trần Phương Trúc (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

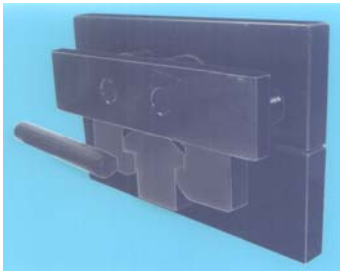

1.1

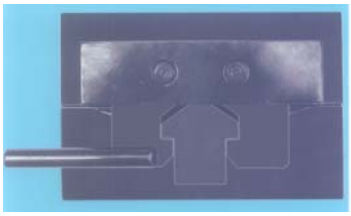

1.2

1.3

1.4 1.5

1.6

1.7

(11) **28235**
(21) 3-2016-00605 (28) 01
(54) BÚT (51) **19-06**
(22) 08.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cô Gia Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD)
(55)

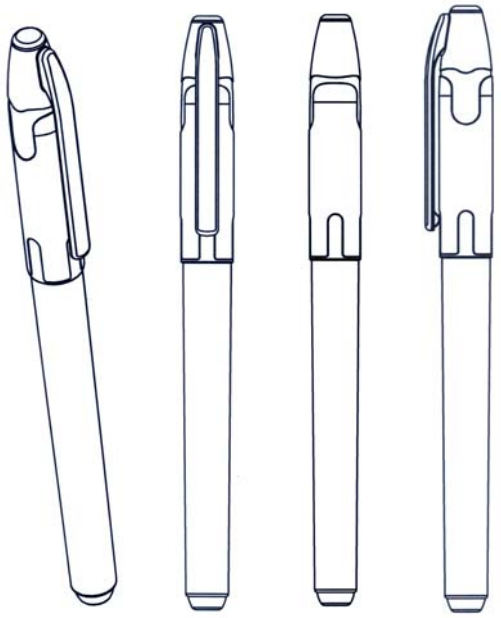

1.1 1.2 1.3 1.4

1.5 1.6

(11) **28236**
(21) 3-2016-00617 (28) 01
(54) MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 12.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(72) Trương Thành Lễ (VN)
(55)

1.1

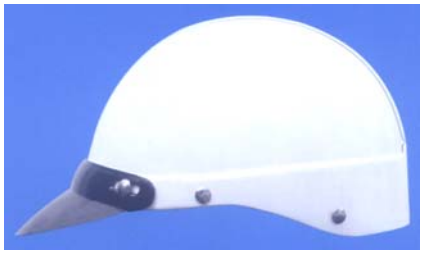

1.2

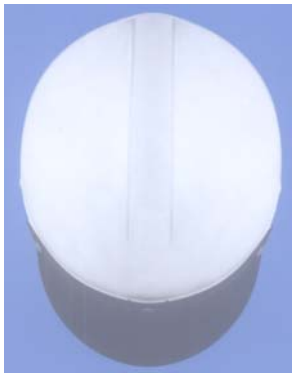

1.3

1.4

1.5

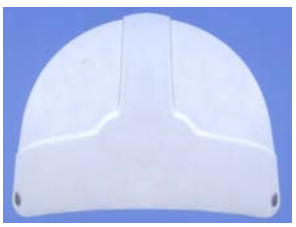

1.6

(11) **28237**
(21) 3-2016-00649 (28) 01
(54) THƯỚC KẺ (51) **19-06**
(22) 15.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cô Gia Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD)
(55)

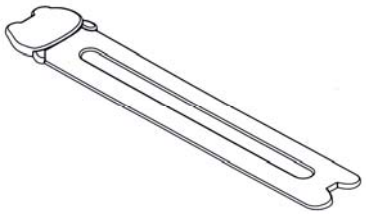

1.1

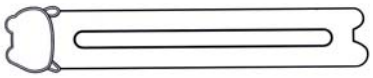

1.2 1.3 1.4 1.5

1.6 1.7

(11) **28238**
(21) 3-2016-00671 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG (51) **09-03**
(22) 20.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHỨC NĂNG NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
96 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Quí (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

(11) **28239**
(21) 3-2016-00672 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG (51) **09-03**
(22) 20.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHỨC NĂNG NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
96 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Quí (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

(11) **28240**
(21) 3-2016-00673 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 20.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHỨC NĂNG NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
96 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Quí (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD)
(55)

(11) **28241**
(21) 3-2016-00675 (28) 01
(54) ĐỒNG HỒ ĐEO TAY (51) **10-02**
(22) 20.04.2016 (43) 25.07.2016
(30) 002917740-0001 21.12.2015 EM
(71) LOUIS VUITTON MALLETIER (SOCIÉTÉ ANONYME) (FR)
2 rue du Pont-Neuf, 75001 Paris, France
(72) Matthieu Hegi (CH), Michel Berra et Ludovic Blanquer (FR)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

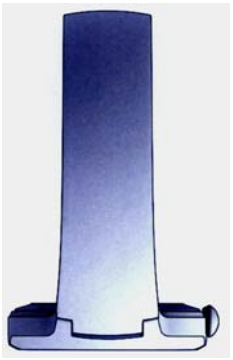

1.6

1.7

(11) **28242**
(21) 3-2016-00676 (28) 01
(54) XE MÔ TÔ (51) **12-11**
(22) 20.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan
(72) Jun-Sheng CHU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

1.9

(11) **28243**
(21) 3-2016-00685 (28) 01
(54) ĐẦU VÒI HOA SEN (51) **23-02**
(22) 21.04.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-023630 23.10.2015 JP
(71) MITSUBISHI RAYON CLEANSUI CO., LTD. (JP)
11-2, Oosaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032, JAPAN
(72) Katsuya Sanai (JP), Masaharu Kanemitsu (JP), Yoshinobu Kawai (JP), Fumie Shibata (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO. LTD)
(55)

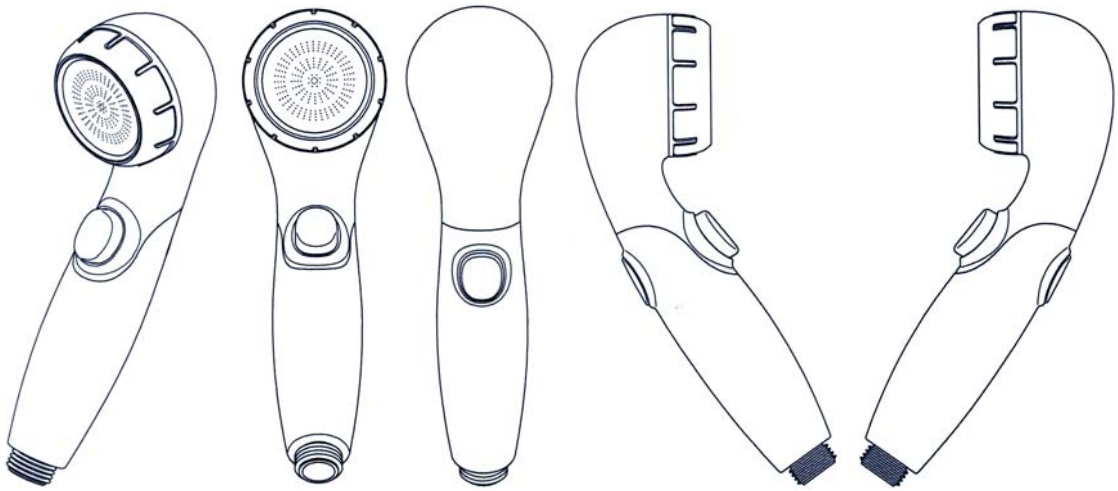

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

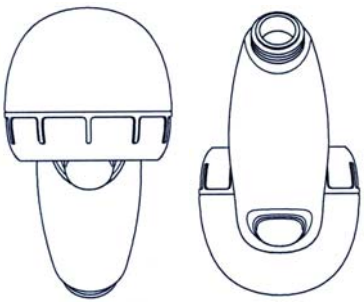

1.6 1.7

(11) **28244**
(21) 3-2016-00688 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 22.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT POLYCOM VIỆT NAM (VN)
Phòng 309, khu VP NCC, số 87 Láng Hạ, Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Ngô Mạnh Hà (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO., LTD)
(55)

1.1

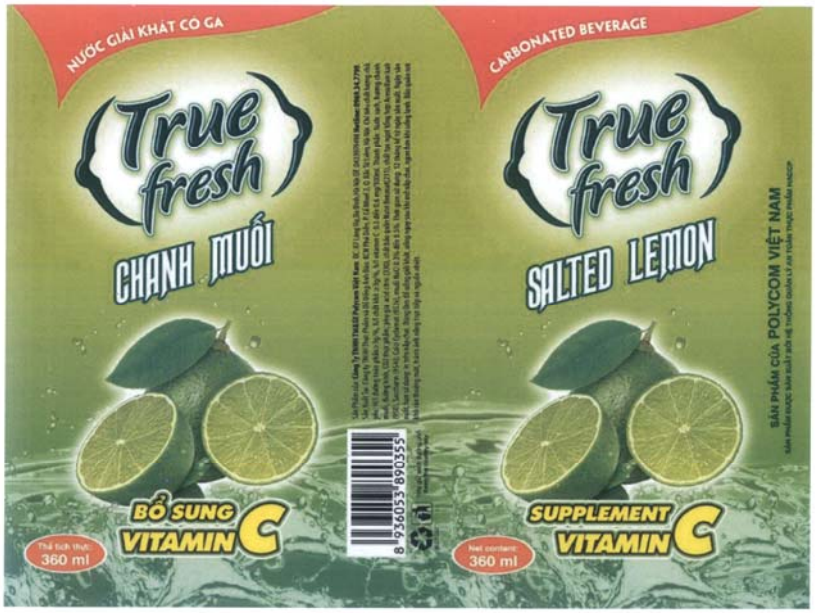

1.2

(11) **28245**
(21) 3-2016-00691 (28) 02
(54) TÚI BÁNH (51) **09-05**
(22) 25.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO TRÀNG AN 2 - VIỆT NAM (VN)
Số 233, đường Sào Nam, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An
(72) Trịnh Sỹ (VN)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

TEPPY
Vị Cua

2.1

TEPPY
TrangAn
TEPPY
Bánh Snack
Vị Cua
TEPPY
Nutrition Facts

2.2

(11) **28246**
(21) 3-2016-00692 (28) 02
(54) TÚI BÁNH (51) **09-05**
(22) 25.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO TRÀNG AN 2 - VIỆT NAM (VN)
Số 233, đường Sào Nam, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An
(72) Trịnh Sỹ (VN)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

2.1

2.2

(11) **28247**
(21) 3-2016-00693 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG (51) **09-03**
(22) 26.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ AN PHÁT (VN)
Thôn Định Cương, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(72) Nguyễn Thị Duyên (VN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO., LTD)
(55)

1.1

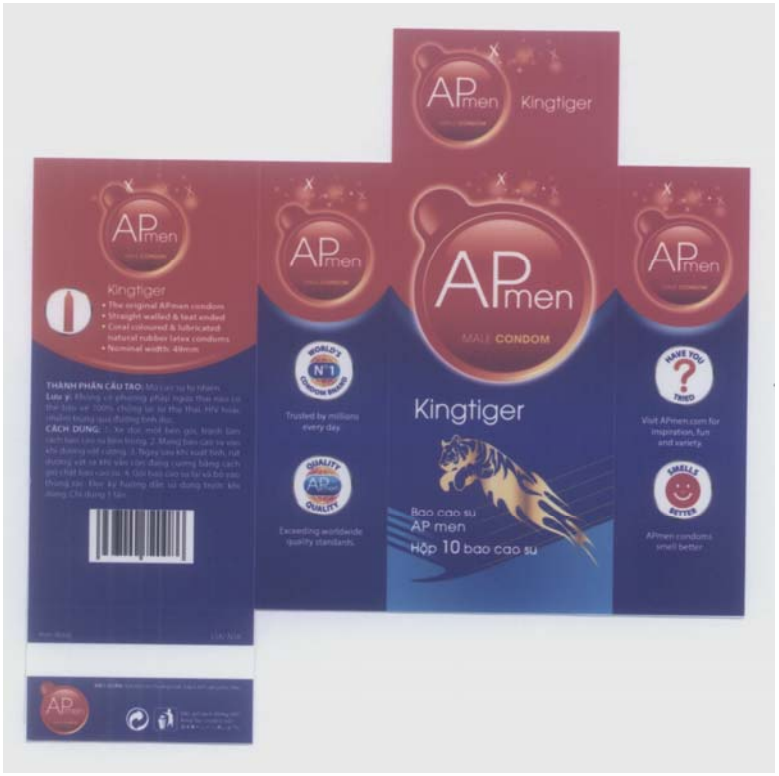

1.2

(11) **28248**
(21) 3-2016-00694 (28) 02
(54) TÚI BÁNH (51) **09-05**
(22) 26.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO TRÀNG AN 2 - VIỆT NAM (VN)
Số 233, đường Sào Nam, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An
(72) Trịnh Sỹ (VN)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

2.1

2.2

(11) **28249**
(21) 3-2016-00709 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 27.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - THIẾT KẾ - IN & SẢN XUẤT BAO BÌ GIẤY THIÊN NGỌC (VN)
69 đường 22, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Quách Thị Thu Hà (VN)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

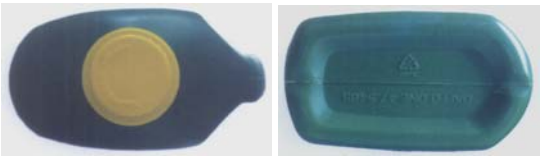

1.5 1.6

(11) **28250**
(21) 3-2016-00710 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 27.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - THIẾT KẾ - IN & SẢN XUẤT BAO BÌ GIẤY THIÊN NGỌC (VN)
69 đường 22, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Quách Thị Thu Hà (VN)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

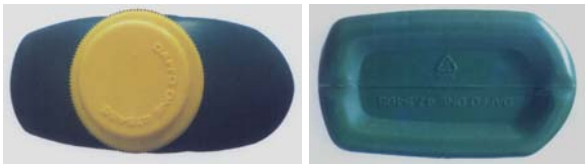

1.5 1.6

(11) **28251**
(21) 3-2016-00711 (28) 01
(54) BÀN CHẢI KẼ RĂNG (51) **04-02**
(22) 27.04.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-025699 17.11.2015 JP
(71) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045 Japan
(72) Tasuku KIKKAWA (JP), Takumi MURASE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

1.5 1.6 1.7 1.8

(11) **28252**
(21) 3-2016-00712 (28) 01
(54) CỤM BÀN CHẢI KẼ RĂNG (51) **04-02**
(22) 27.04.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-025700 17.11.2015 JP
(71) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045 Japan
(72) Tasuku KIKKAWA (JP), Takumi MURASE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28253**
(21) 3-2016-00729 (28) 01
(54) THÙNG BIA (51) **09-03**
(22) 28.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Vũ Quang Hải (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1

1.2

(11) **28254**
(21) 3-2016-00731 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM BIA (51) **19-08**
(22) 28.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Vũ Quang Hải (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

(11) **28255**
(21) 3-2016-00732 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM BIA (51) **19-08**
(22) 28.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Vũ Quang Hải (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

(11) **28256**
(21) 3-2016-00733 (28) 01
(54) THÙNG BIA (51) **09-03**
(22) 28.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Vũ Quang Hải (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1

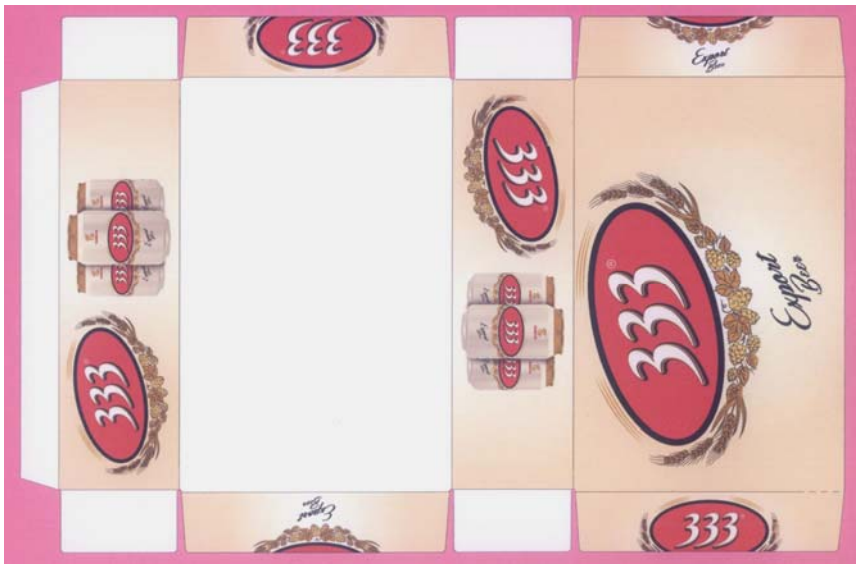

1.2

(11) **28257**
(21) 3-2016-00737 (28) 01
(54) TỦ ĐIỆN (51) **13-03**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM (VN)
22bis Phan Đăng Lưu, phường 06, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Đình Đàn (VN), Võ Công Chiến (VN), Lương Ngọc Thạch (VN), Trần Nguyễn Quang Tuấn (VN), Đỗ Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L (Công ty Tư vấn Đào tạo A.G.L)
(55)

1.1

1.2

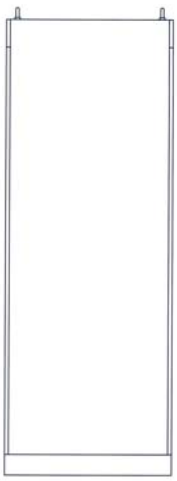

1.3

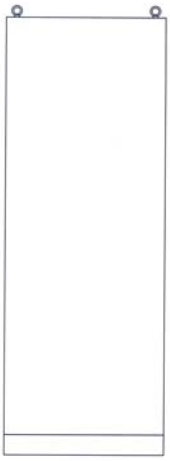

1.4

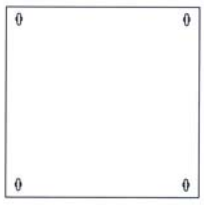

1.5

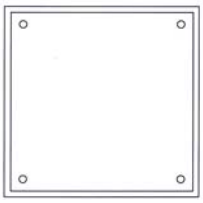

1.6

(11) **28258**
(21) 3-2016-00738 (28) 01
(54) LƯỠI TRAI MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(72) Trương Thành Lễ (VN)
(55)

1.1

1.2

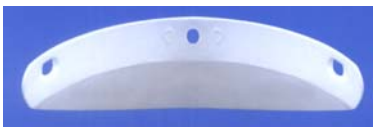

1.3

1.4

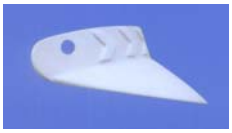

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28259**
(21) 3-2016-00739 (28) 01
(54) QUẠT ĐIỆN MỘT CHIỀU (51) **23-04**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) TRẦN CHÍ (VN)
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Chí (VN)
(55)

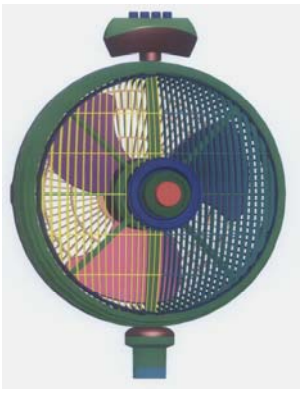

1.1

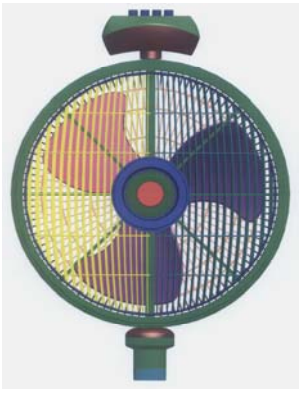

1.2

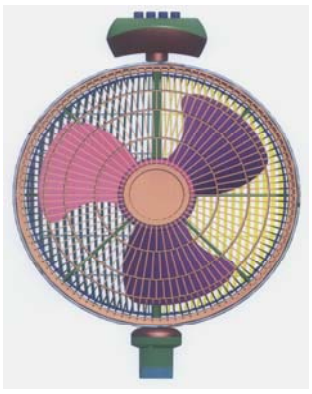

1.3

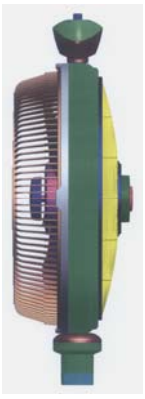

1.4

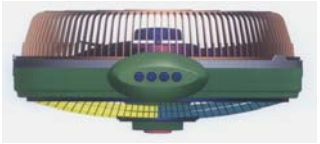

1.5

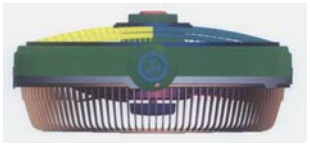

1.6

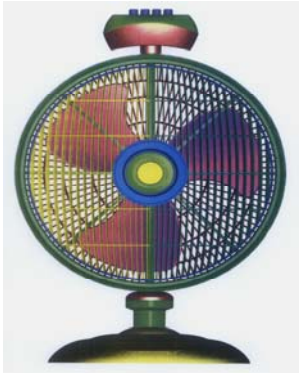

1.7

(11) **28260**
(21) 3-2016-00744 (28) 01
(54) CỤM ĐÈN PHA DÙNG CHO XE Ô TÔ (51) **26-06**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-024567 04.11.2015 JP
(71) NISSAN JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (also trading as Nissan Motor Co., Ltd.) (JP)
2, Takara-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan
(72) Masahide FUJIWARA (JP), Enhung LIU (TW)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

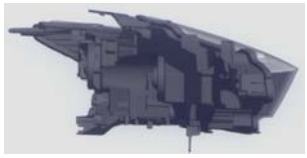

1.5

1.6

1.7

(11) **28261**
(21) 3-2016-00745 (28) 01
(54) DÉP (51) **02-04**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Kim (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28262**
(21) 3-2016-00746 (28) 01
(54) DÉP (51) **02-04**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Kim (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28263**
(21) 3-2016-00747 (28) 01
(54) DÉP (51) **02-04**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Kim (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28264**
(21) 3-2016-00748 (28) 01
(54) DÉP (51) **02-04**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT Á CHÂU (VN)
80A Huỳnh Văn Bánh, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Thịnh (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28265**
(21) 3-2016-00750 (28) 01
(54) THÂN VÒI HOA SEN (51) **23-01**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SX-TM NAM ĐÔ (VN)
2C đường số 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Tấn Tài (VN)
(55)

1.1 1.2 1.3

1.4 1.5 1.6 1.7

(11) **28266**
(21) 3-2016-00751 (28) 01
(54) THÂN VÒI HOA SEN (51) **23-01**
(22) 29.04.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SX-TM NAM ĐÔ (VN)
2C đường số 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Tấn Tài (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28267**
(21) 3-2016-00756 (28) 01
(54) ĐẦU THỔI GIÓ CỦA MÁY SẤY TÓC (51) **28-03**
(22) 04.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2016-007851 08.04.2016 JP
(71) ASAKURA INTERNATIONAL CO., LTD. (JP)
29-15, Shinkitamachi, Takamatsu-shi, Kagawa 760-0001 Japan
(72) Hiromi ASAKURA (JP), Atsushi MATSUBARA (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

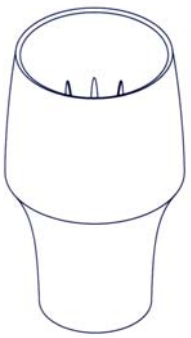

1.1

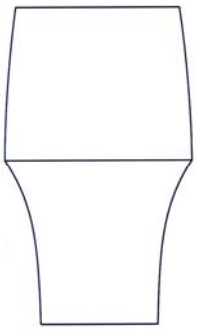

1.2

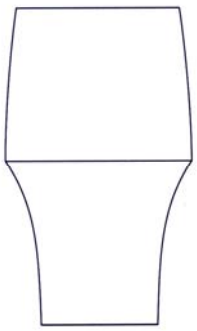

1.3

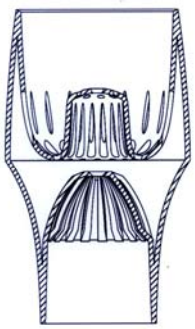

1.4

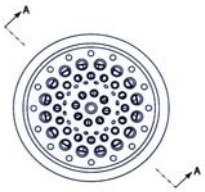

1.5

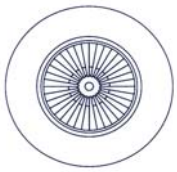

1.6

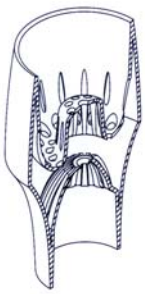

1.7

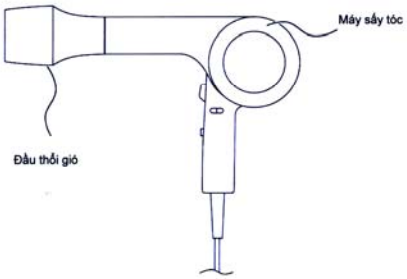

1.8

(11) **28268**
(21) 3-2016-00758 (28) 01
(54) MÁY BƠM (51) **15-02**
(22) 04.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) ĐỖ THỊ THU THỦY (VN)
Thôn Tam Tảo, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(72) Đỗ Thị Thu Thuỳ (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28269**
(21) 3-2016-00766 (28) 01
(54) XE MÁY ĐIỆN (51) **12-11**
(22) 05.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, LẮP RÁP TUẤN NGHĨA (VN)
Số 18 Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Phan Văn Minh (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

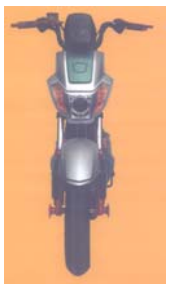

1.5

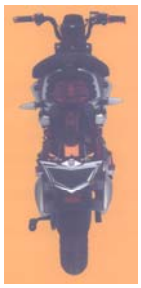

1.6

1.7

1.8

(11) **28270**
(21) 3-2016-00767 (28) 01
(54) XE MÁY ĐIỆN (51) **12-11**
(22) 05.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, LẮP RÁP TUẤN NGHĨA (VN)
Số 18 Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Phan Văn Minh (VN)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

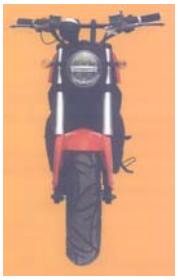

1.5

1.6

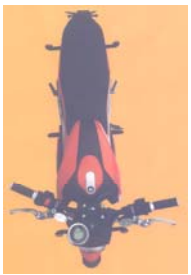

1.7

1.8

(11) **28271**
(21) 3-2016-00768 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU HẢI ĐÀ (VN)
Đường Ngô Quyền, Km 4, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(72) Nguyễn Thế Phương (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

(11) **28272**
(21) 3-2016-00775 (28) 01
(54) XE MÁY (51) **12-11**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-025464 13.11.2015 JP
(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(72) Hirotsugu UENO (JP), Maurizio CARBONARA (IT)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

1.9

1.10

(11) **28273**
(21) 3-2016-00779 (28) 01
(54) HỐ GA NGĂN MÙI (51) **23-99**, 25-02
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

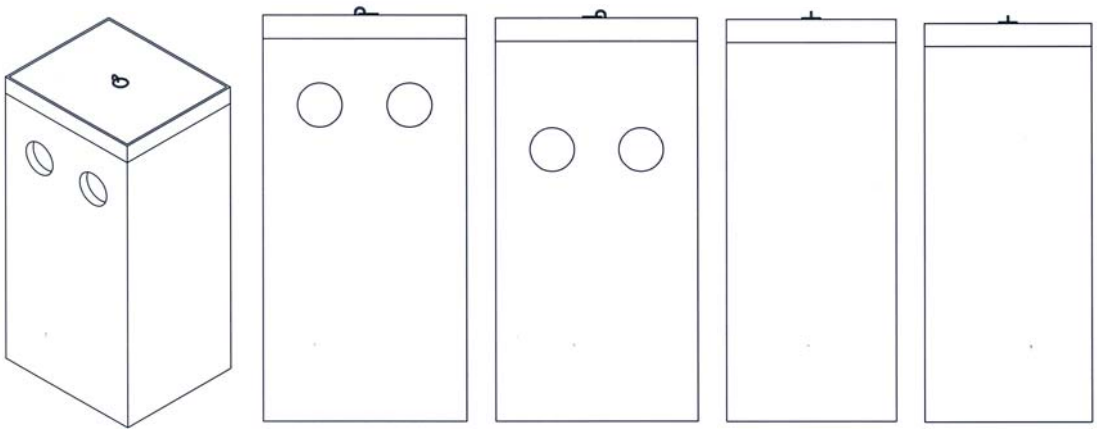

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

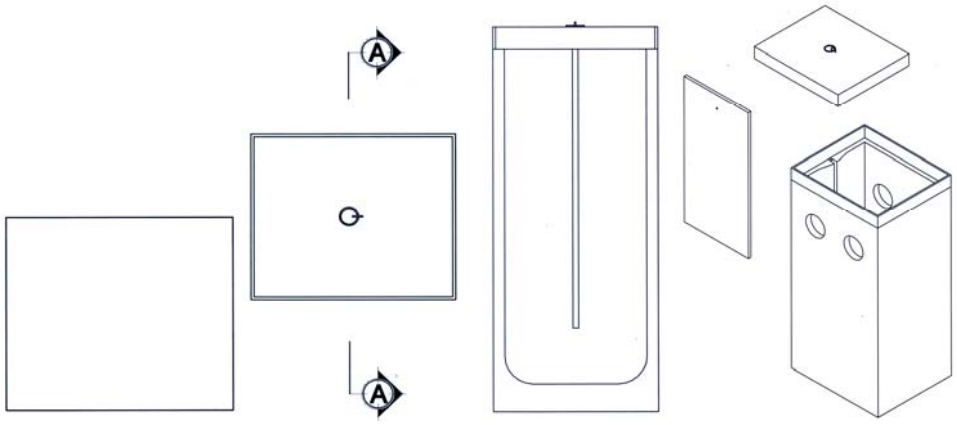

1.6 1.7 1.8 1.9

(11) **28274**
(21) 3-2016-00780 (28) 01
(54) CẤU KIỆN KÈ LẮP GHÉP (51) **25-02**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

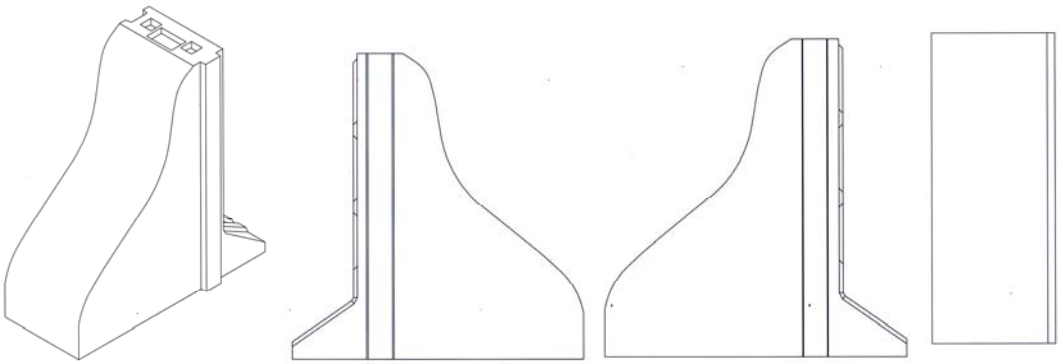

1.1 1.2 1.3 1.4

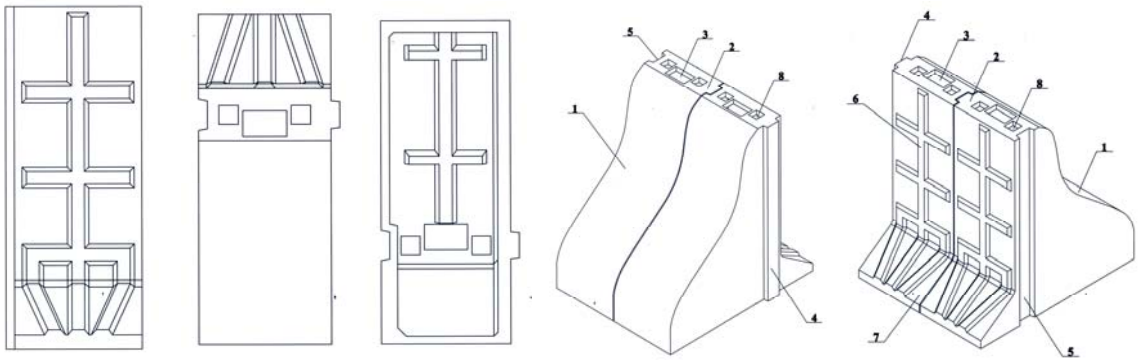

1.5 1.6 1.7 1.8 1.9

(11) **28275**
(21) 3-2016-00781 (28) 01
(54) CẤU KIỆN KÈ LẮP GHÉP (51) **25-02**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

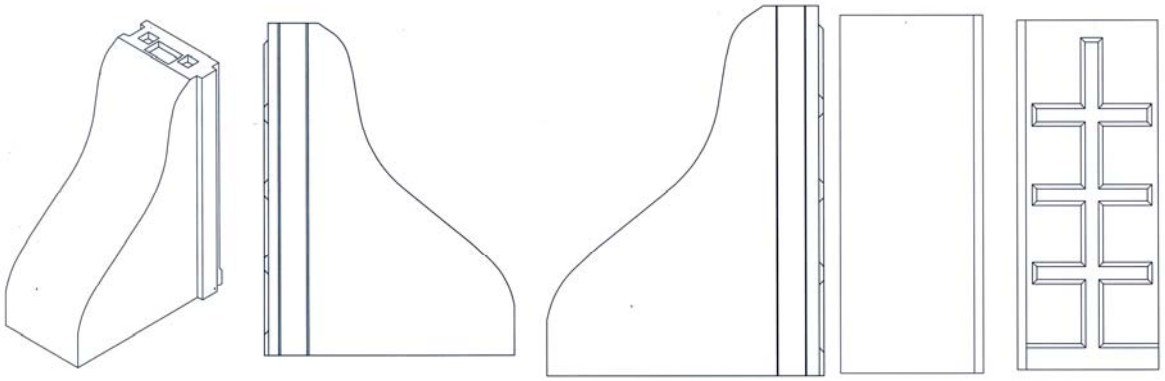

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

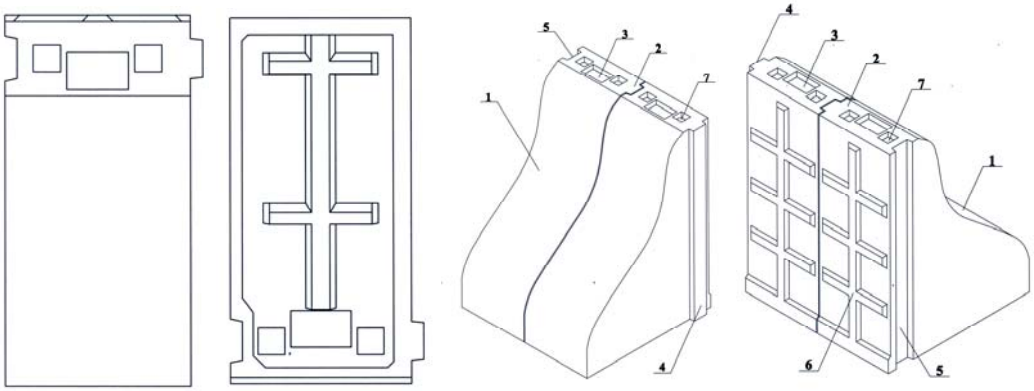

1.6 1.7 1.8 1.9

(11) **28276**
(21) 3-2016-00782 (28) 01
(54) HÀO KỸ THUẬT (51) **25-02**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

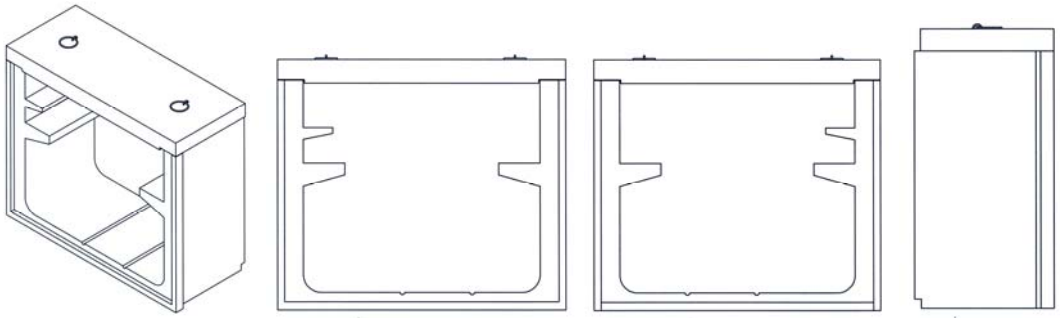

1.1 1.2 1.3 1.4

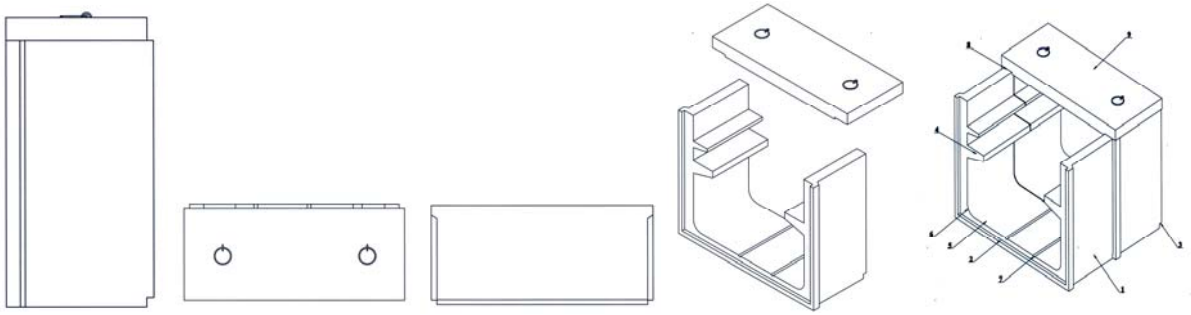

1.5 1.6 1.7 1.8 1.9

(11) **28277**
(21) 3-2016-00783 (28) 01
(54) HÀO KỸ THUẬT (51) **25-02**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

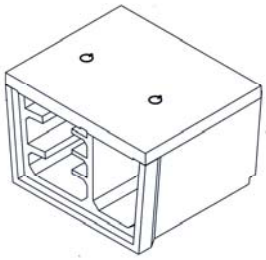

1.1

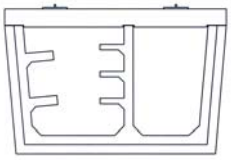

1.2

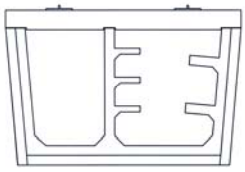

1.3

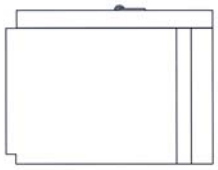

1.4

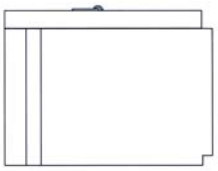

1.5

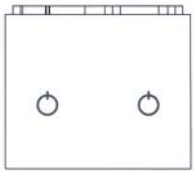

1.6

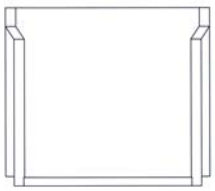

1.7

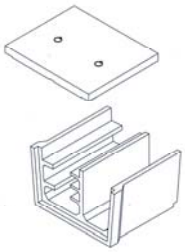

1.8

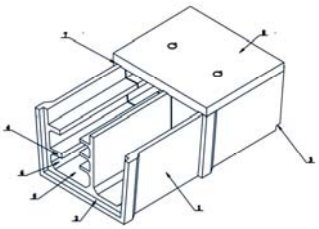

1.9

(11) **28278**
(21) 3-2016-00784 (28) 01
(54) HÀO KỸ THUẬT (51) **25-02**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

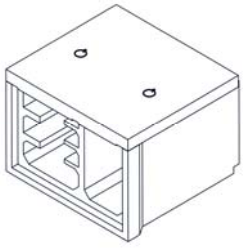

1.1

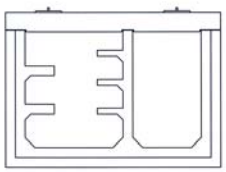

1.2

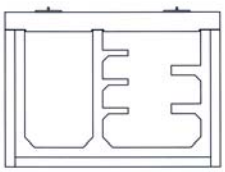

1.3

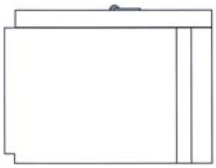

1.4

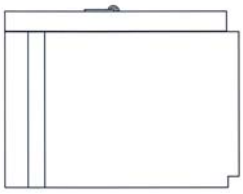

1.5

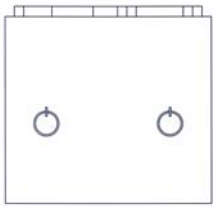

1.6

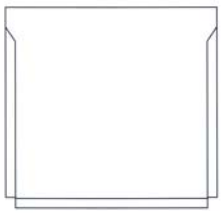

1.7

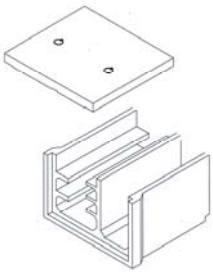

1.8

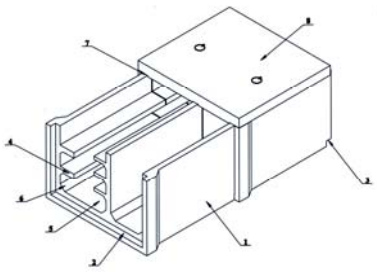

1.9

(11) **28279**
(21) 3-2016-00785 (28) 01
(54) BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG (51) **04-02**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ NGUYÊN (VN)
580/32 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Chí Đức (VN)
(55)

1.1

1.2 1.3

1.4 1.5 1.6

(11) **28280**
(21) 3-2016-00786 (28) 01
(54) BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG (51) **04-02**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ NGUYÊN (VN)
580/32 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Chí Đức (VN)
(55)

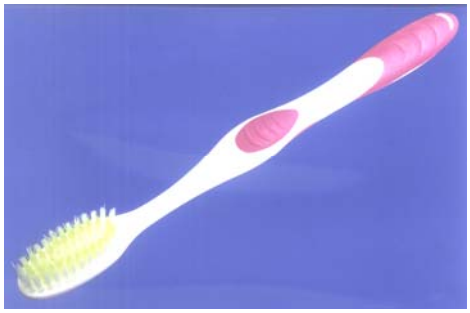

1.1

1.2 1.3

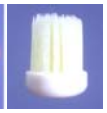

1.4 1.5 1.6

(11) **28281**
(21) 3-2016-00788 (28) 01
(54) BAO GÓI (51) **09-05**
(22) 06.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) TRẦN QUỐC GIA LỘC (VN)
44-46 đường Bình Tây, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Quốc Gia Lộc (VN)
(55)

1.1

1.2

(11) **28282**
(21) 3-2016-00789
(54) HỘP ĐỰNG
(22) 06.05.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VINFA (VN)
Số 166, ngõ 211, phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Quang Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)
(28) 01
(51) **09-03**
(43) 25.07.2016

1.1

1.2

(11) **28283**
(21) 3-2016-00790
(54) NHÃN SẢN PHẨM
(22) 06.05.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VINFA (VN)
Số 166, ngõ 211, phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Quang Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

(28) 01
(51) **19-08**
(43) 25.07.2016

(11) **28284**
(21) 3-2016-00791 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG BÁNH (51) **09-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM 19-8 (VN)
Số 2A Hàng Nón, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Danh Hoàn (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO. LTD)
(55)

1.1

1.2

(11) **28285**
(21) 3-2016-00792 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG BÁNH (51) **09-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM 19-8 (VN)
Số 2A Hàng Nón, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Danh Hoàn (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO. LTD)
(55)

1.1

1.2

(11) **28286**
(21) 3-2016-00793 (28) 01
(54) THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ ĐỐT CHÁY SỬ DỤNG GA (51) **23-03**, 23-99
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-026739 30.11.2015 JP
(71) IWATANI CORPORATION (JP)
6-4, Hommachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
(72) Hiroaki KOTANI (JP)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO., LTD)
(55)

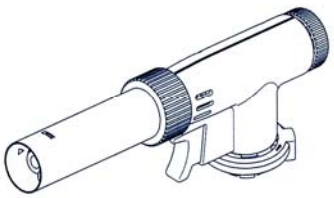

1.1

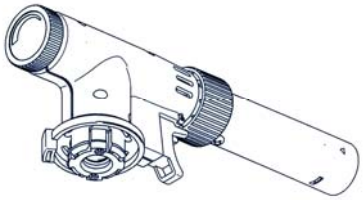

1.2

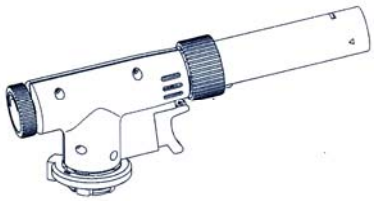

1.3

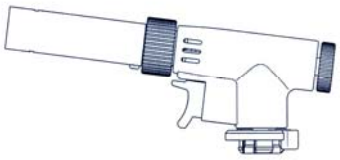

1.4

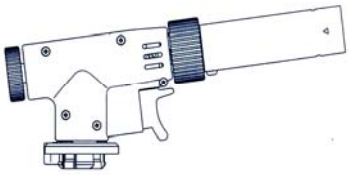

1.5

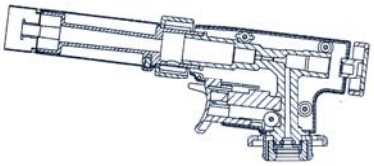

1.6

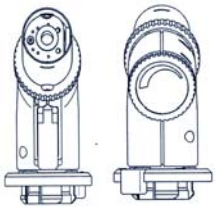

1.7

1.8

1.9

1.10

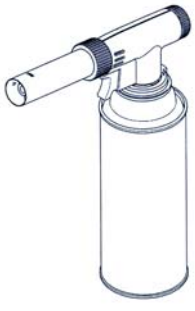

1.11

(11) **28287**
(21) 3-2016-00796 (28) 01
(54) KÍNH MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG QUÁN (VN)
4A/15 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Thành Tính (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28288**
(21) 3-2016-00797 (28) 01
(54) KÍNH MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG QUÁN (VN)
4A/15 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Thành Tính (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28289**
(21) 3-2016-00798 (28) 01
(54) KÍNH MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG QUÁN (VN)
4A/15 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Thành Tính (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

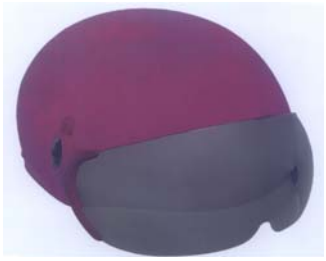

1.7

(11) **28290**
(21) 3-2016-00799 (28) 01
(54) KÍNH MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG QUÁN (VN)
4A/15 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Thành Tính (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

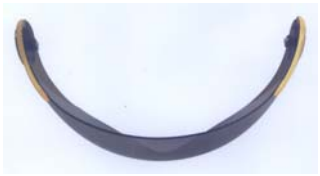

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28291**
(21) 3-2016-00800 (28) 01
(54) KÍNH MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG QUÁN (VN)
4A/15 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Thành Tính (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28292**
(21) 3-2016-00801 (28) 01
(54) MẶT NẠ KÍNH MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG QUÁN (VN)
4A/15 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Thành Tính (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28293**
(21) 3-2016-00803 (28) 01
(54) LƯỚI TẢN NHIỆT DÀNH CHO XE Ô TÔ (51) **12-16**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-025167 11.11.2015 JP
(71) NISSAN JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS NISSAN MOTOR CO., LTD.) (JP)
2, Takara-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan
(72) Hideo KOMURO (JP), Seonwook WHANG (KR)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(55)

1.1

1.2

1.3

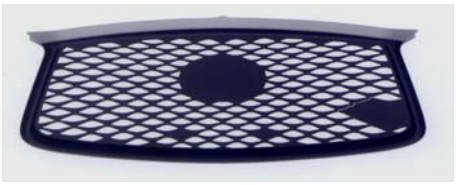

1.4

1.5 1.6

1.7

1.8

(11) **28294**
(21) 3-2016-00804 (28) 01
(54) THANH CHẮN CHỐNG VA ĐẬP PHÍA TRƯỚC CHO Ô TÔ (51) **12-16**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-025166 11.11.2015 JP
(71) NISSAN JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS NISSAN MOTOR CO., LTD.) (JP)
2, Takara-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan
(72) Hideo KOMURO (JP), Seonwook WHANG (KR)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(55)

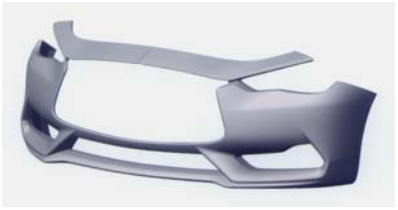

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

(11) **28295**
(21) 3-2016-00805 (28) 01
(54) CỤM ĐÈN PHA DÙNG CHO XE Ô TÔ (51) **26-06**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2015-025162 11.11.2015 JP
(71) NISSAN JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS NISSAN MOTOR CO., LTD.) (JP)
2, Takara-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan
(72) Hideo KOMURO (JP), Shinichi NAKAGAWA (JP)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

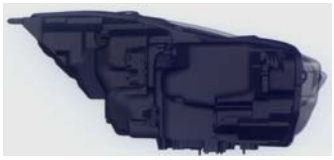

1.5

1.6

1.7

(11) **28296**
(21) 3-2016-00806 (28) 01
(54) HỘP (51) **09-03**
(22) 09.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TBM MINH PHÁT (VN)
141-143 Xóm Đất, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Dịp Văn Minh (VN)
(74) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)
(55)

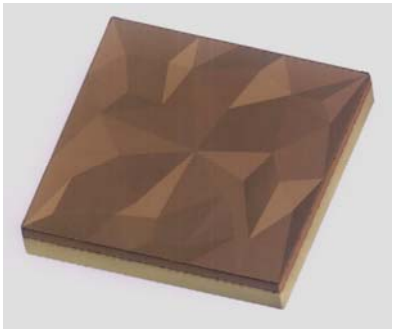

1.1

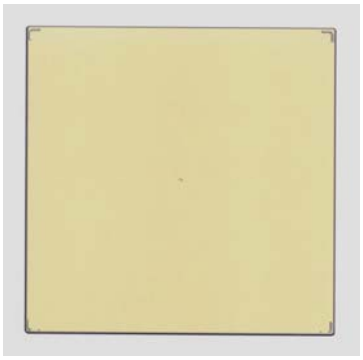

1.2 1.3

1.4

(11) **28297**
(21) 3-2016-00814 (28) 01
(54) HÀO KỸ THUẬT (51) **25-02**
(22) 10.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

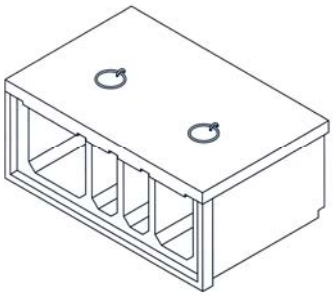

1.1

1.2

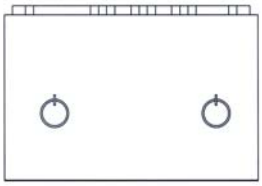

1.3

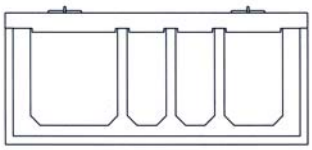

1.4

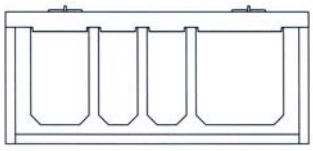

1.5

1.6

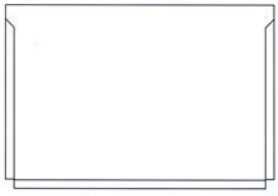

1.7

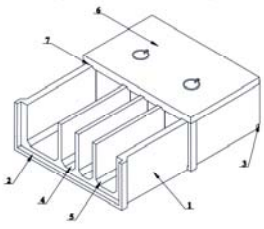

1.8

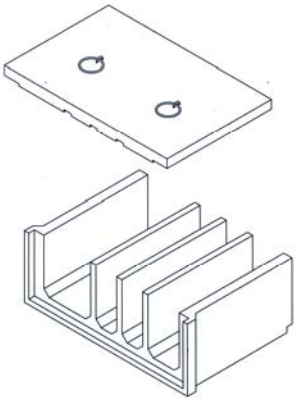

1.9

(11) **28298**
(21) 3-2016-00815 (28) 01
(54) HÀO KỸ THUẬT (51) **25-02**
(22) 10.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

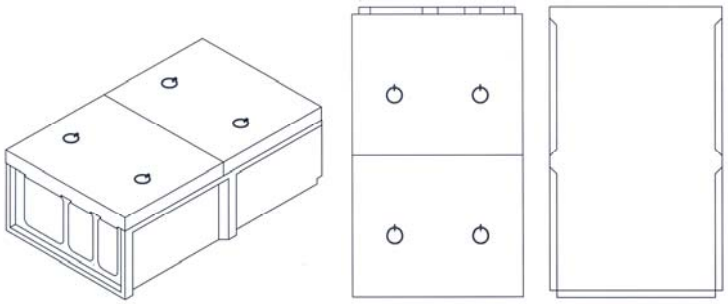

1.1 1.2 1.3

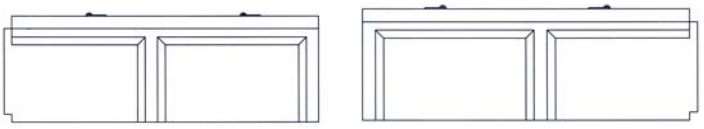

1.4 1.5

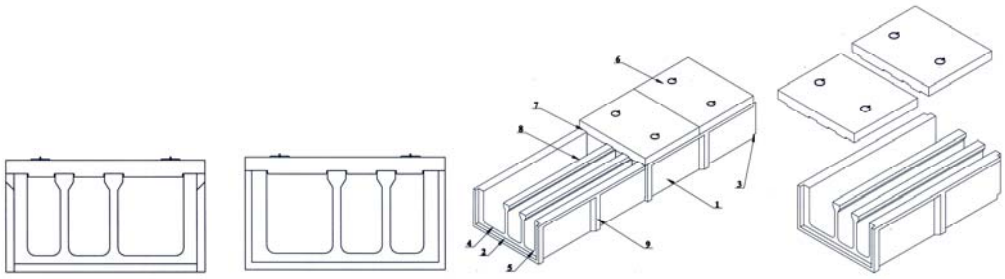

1.6 1.7 1.8 1.9

(11) **28299**
(21) 3-2016-00816 (28) 01
(54) HÀO KỸ THUẬT (51) **25-02**
(22) 10.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

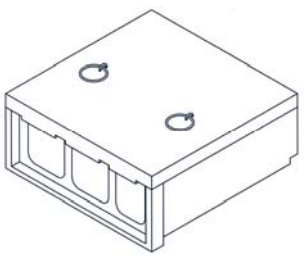

1.1

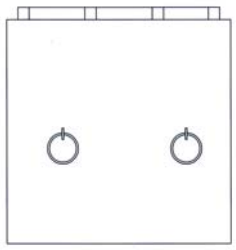

1.2

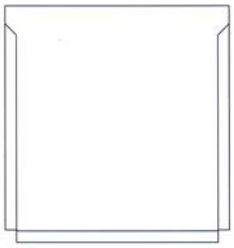

1.3

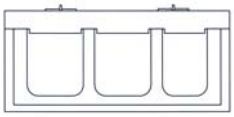

1.4

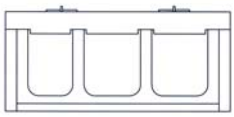

1.5

1.6

1.7

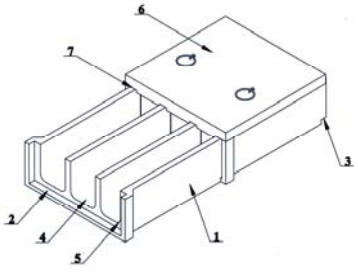

1.8

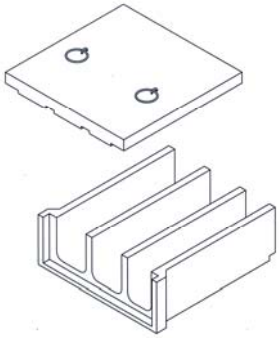

1.9

(11) **28300**
(21) 3-2016-00817 (28) 01
(54) LỌ ĐỰNG (51) **09-01**
(22) 10.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) HAN, Eun Sung (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

1.5 1.6

(11) **28301**
(21) 3-2016-00818 (28) 01
(54) TỦ ĐIỆN (51) **13-03**
(22) 11.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM (VN)
22bis Phan Đăng Lưu, phường 06, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Đình Đàn (VN), Võ Công Chiến (VN), Lương Ngọc Thạch (VN), Trần Nguyễn Quang Tuấn (VN), Đỗ Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L (Công ty Tư vấn Đào tạo A.G.L)
(55)

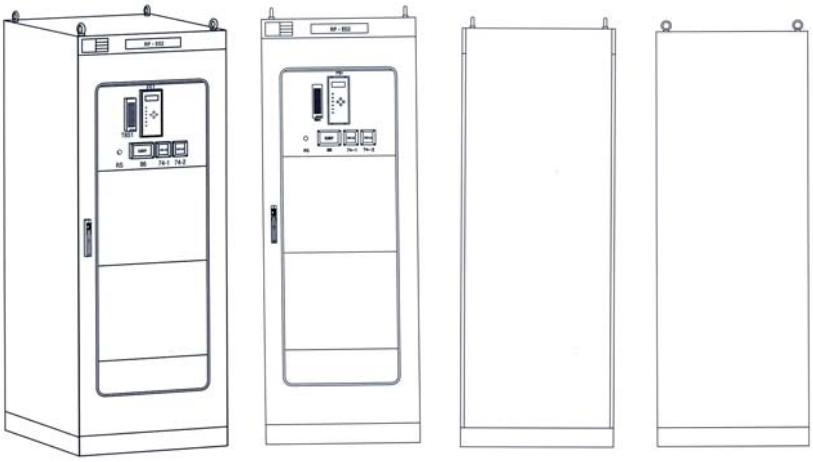

1.1 1.2 1.3 1.4

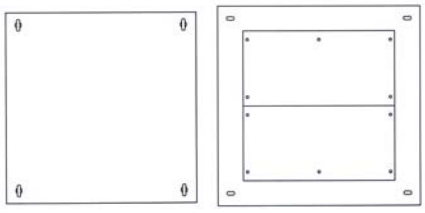

1.5 1.6

(11) **28302**
(21) 3-2016-00819 (28) 01
(54) TỦ ĐIỆN (51) **13-03**
(22) 11.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM (VN)
22bis Phan Đăng Lưu, phường 06, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Đình Đàn (VN), Võ Công Chiến (VN), Lương Ngọc Thạch (VN), Trần Nguyễn Quang Tuấn (VN), Đỗ Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L (Công ty Tư vấn Đào tạo A.G.L)
(55)

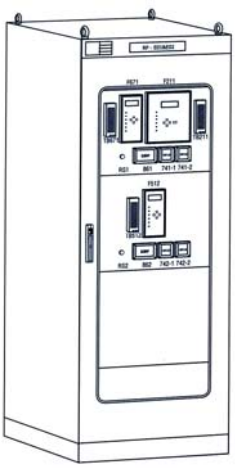

1.1

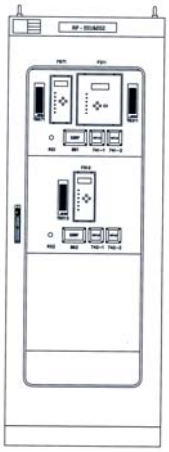

1.2

1.3

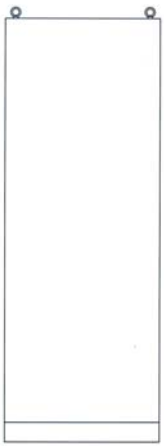

1.4

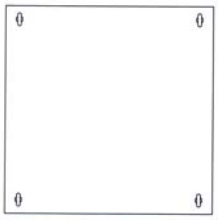

1.5

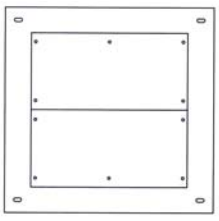

1.6

(11) **28303**
(21) 3-2016-00826 (28) 04
(54) BỘ NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 11.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI UNION (VN)
261/4 Lê Văn Khương, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lai Vĩ Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)
(55)

1.1

1.2

Oat
IMPORTED
from USA
YẾN MẠCH NGUYÊN CHẤT
Quick Rolled Oats

2.1

Oat
IMPORTED
from USA
YẾN MẠCH NGUYÊN CHẤT
Quick Rolled Oats
Hướng dẫn sử dụng:
Nutrition Facts
Chỉ tiêu chất lượng
Chỉ tiêu
Đơn vị tính
Mức công bố
Độ ẩm
Lipid
Carbohydrat
Protein
Xơ hòa tan
Điện thoại đặt hàng: 08.37173676
Email: ctyunion@gmail.com
Website: www.nhutthanglid.com/yenmach.org
8 936097 091015

2.2

NEW!
UNION
YẾN MẠCH NGUYÊN HẠT
Regular Rolled Oats
100 % YẾN MẠCH NGUYÊN CHẤT
NHẬP KHẨU TỪ USA
Giàu chất xơ
Không chất phụ gia
Không chất bảo quản
Oat
IMPORTED
from USA
Yến mạch được nhập khẩu từ: GRAIN MILLERS, INC., USA

3.1

NEW!
UNION
YẾN MẠCH NGUYÊN HẠT
Regular Rolled Oats
100 % YẾN MẠCH NGUYÊN CHẤT
NHẬP KHẨU TỪ USA
Giàu chất xơ
Không chất phụ gia
Không chất bảo quản
Oat
IMPORTED
from USA
Yến mạch được nhập khẩu từ: GRAIN MILLERS, INC., USA
Nhập khẩu và đóng gói bởi: Công Ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Union
Địa chỉ: 261/4 Lê Văn Khương, Phường Thới An, Quận 12, TP.HCM
Phân phối bởi: Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Nhật Thăng
Địa chỉ: 1036 Đường 3/2, Phường 12, Quận 11, TP.HCM

3.2

Oat
IMPORTED
from USA
YẾN MẠCH NGUYÊN HẠT
Regular Rolled Oats

4.1

Oat
IMPORTED
from USA
YẾN MẠCH NGUYÊN HẠT
Regular Rolled Oats
Nutrition Facts
Điện thoại đặt hàng: 08.37173676
8 936097 091022

4.2

(11) **28304**
(21) 3-2016-00827 (28) 02
(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG (51) **14-03**
(22) 11.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2015-0057258 13.11.2015 KR
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) Keemoon LEE (KR), Kangmoon KIM (KR), Junghyun CHOI (KR), Taejoong KIM (KR), Junghyuck IM (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL Nguyên (ALNGUYEN IP CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

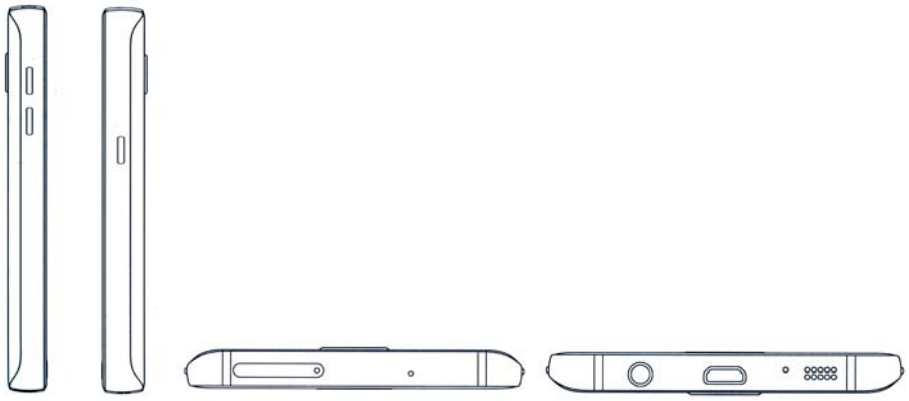

1.5 1.6 1.7 1.8

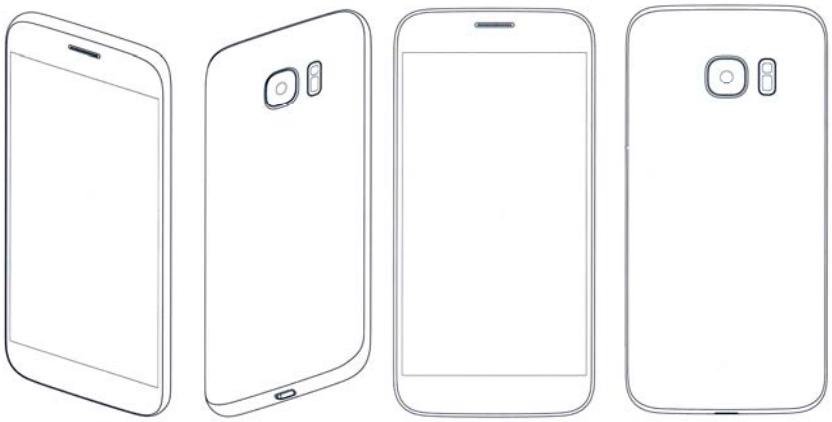

2.1 2.2 2.3 2.4

2.5 2.6 2.7 2.8

(11) **28305**
(21) 3-2016-00828 (28) 02
(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI DỘNG (51) **14-03**
(22) 11.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2015-0057263 13.11.2015 KR
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) Keemoon LEE (KR), Kangmoon KIM (KR), Junghyun CHOI (KR), Taejoong KIM (KR), Junghyuck IM (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL Nguyên (ALNGUYEN IP CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4

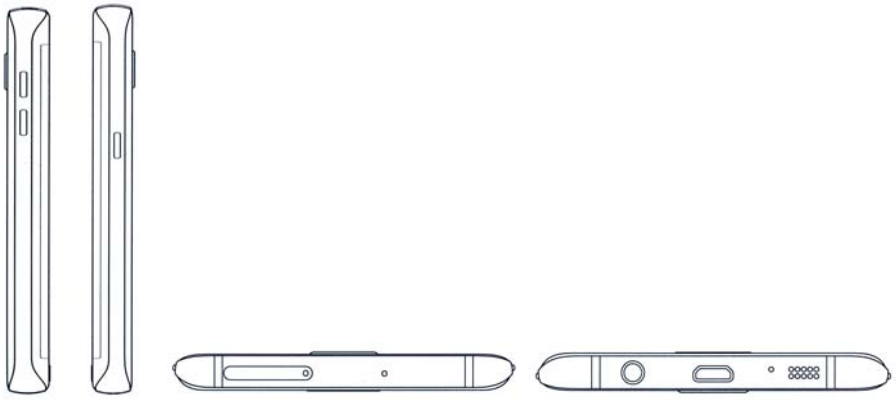

1.5 1.6 1.7 1.8

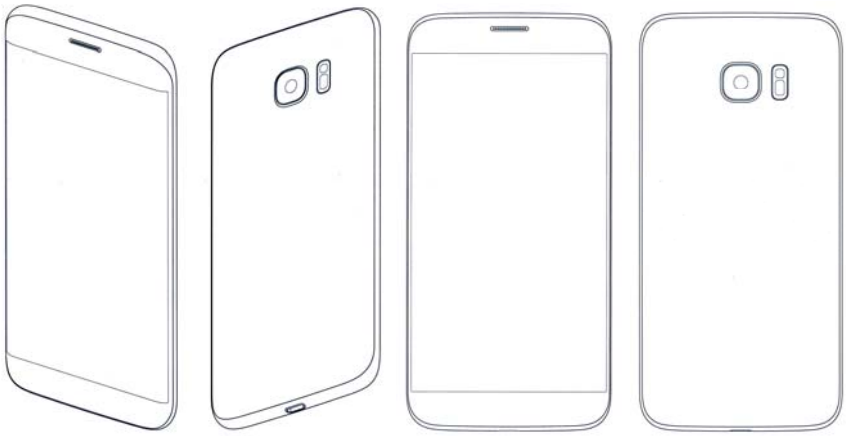

2.1 2.2 2.3 2.4

2.5 2.6 2.7 2.8

(11) **28306**
(21) 3-2016-00832 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 12.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH SƠN DULUX VIỆT NAM (VN)
Lô G11, khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(72) Nguyễn Duy Long (VN)
(55)

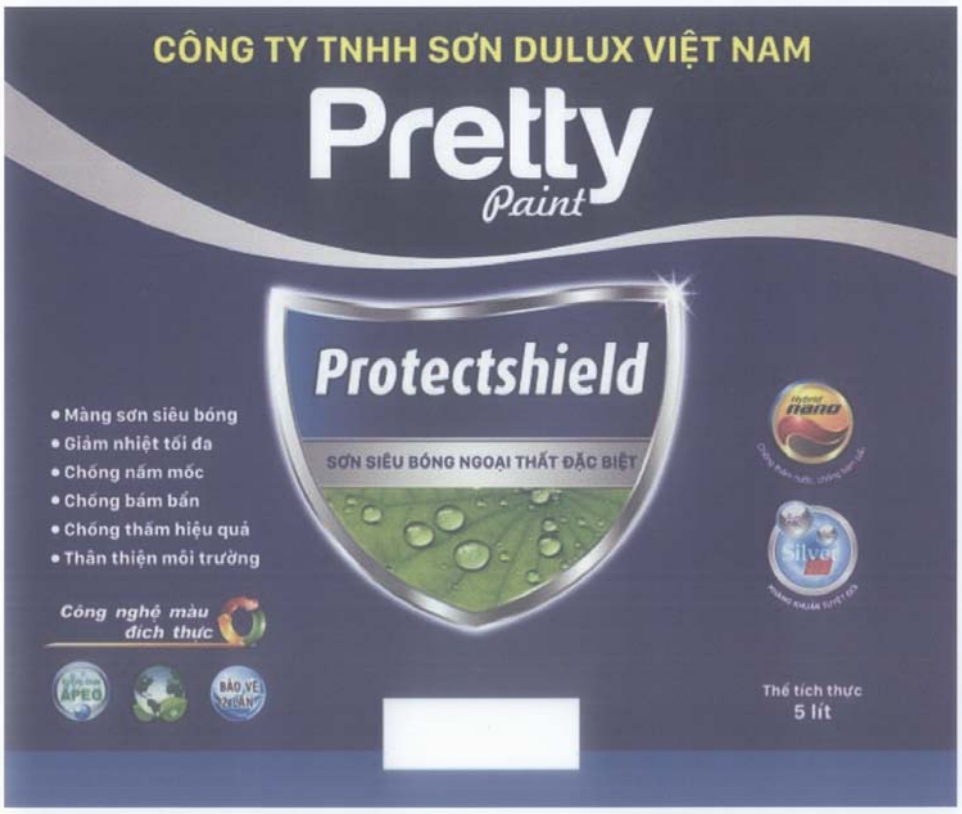

(11) **28307**
(21) 3-2016-00833 (28) 01
(54) THIẾT BỊ CẢNH BÁO ĐỘ MẶN CỦA NƯỚC (51) **10-04**, 10-05
(22) 12.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) PHÒNG THÍ NGHIỆM CÔNG NGHỆ NANO (LNT) - ĐHQG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Mậu Chiến (VN), Đoàn Đức Chánh Tín (VN), Đặng Thị Mỹ Dung (VN), Nguyễn Văn Trường (VN), Phạm Hoàng Giang (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(55)

1.1

1.2

1.3

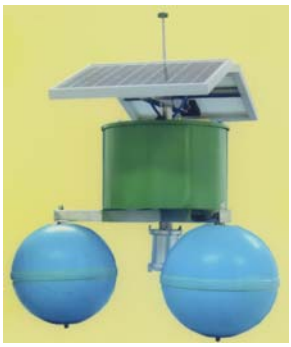
1.4

1.5

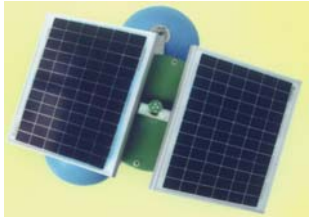
1.6

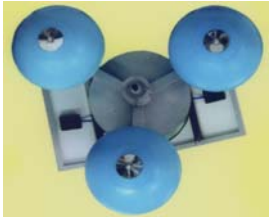
1.7

(11) **28308**
(21) 3-2016-00834 (28) 01
(54) LỌ ĐỰNG MỸ PHẨM (51) **09-01**
(22) 12.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2016-0013205 22.03.2016 KR
(71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) JEONG, Song Eun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

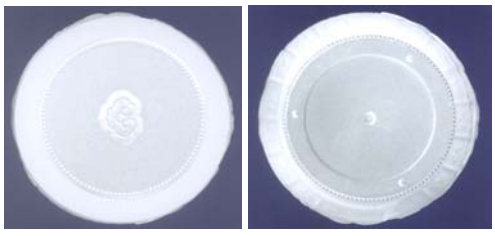

1.6 1.7

(11) **28309**
(21) 3-2016-00835 (28) 01
(54) CAMERA AN NINH (51) **16-01**
(22) 12.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 2016-000288 08.01.2016 JP
(71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka, Japan
(72) TADAHIKO SAIMEN (JP), KEIJI SUZUKI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

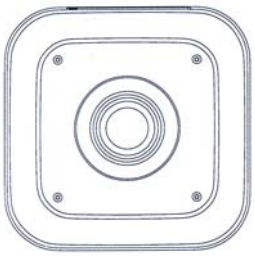

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

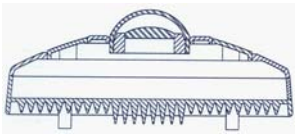

1.8

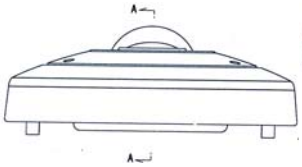

1.9

1.10

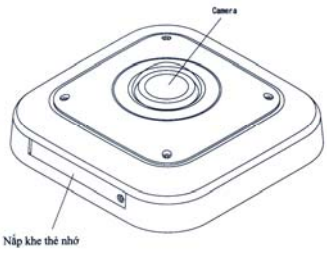

1.11

(11) **28310**
(21) 3-2016-00839 (28) 01
(54) MÁY DẬP NẮP CHAI NHỰA (51) **15-99**
(22) 13.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ DUY KHANH (VN)
310A Luỹ Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Phước Tống (VN)
(55)

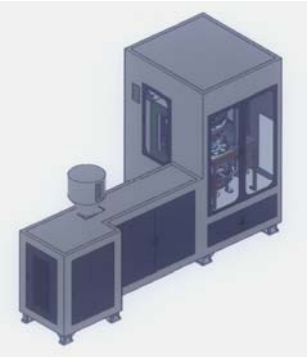

1.1

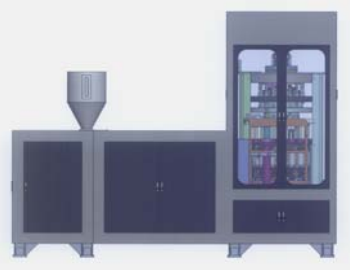

1.2

1.3

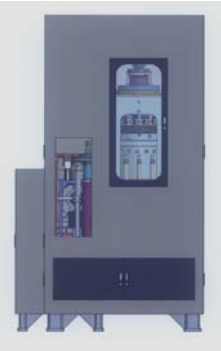

1.4

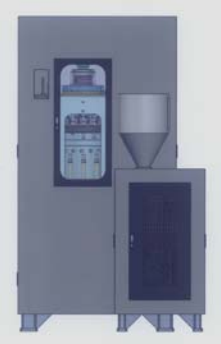

1.5

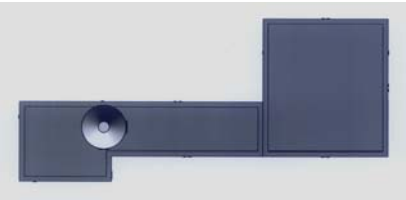

1.6

(11) **28311**
(21) 3-2016-00841 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 16.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA CHẤT NAM BẢO HƯNG (VN)
Số 16/640/21/12, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Bích (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO. LTD)
(55)

(11) **28312**
(21) 3-2016-00842 (28) 01
(54) BAO GÓI GIẤY (51) **09-05**
(22) 16.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Anh Tú (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO. LTD)
(55)

1.1

1.2

(11) **28313**
(21) 3-2016-00843 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG (51) **09-03**
(22) 16.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ AN PHÁT (VN)
Thôn Định Cương, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(72) Nguyễn Thị Duyên (VN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO., LTD)
(55)

1.1

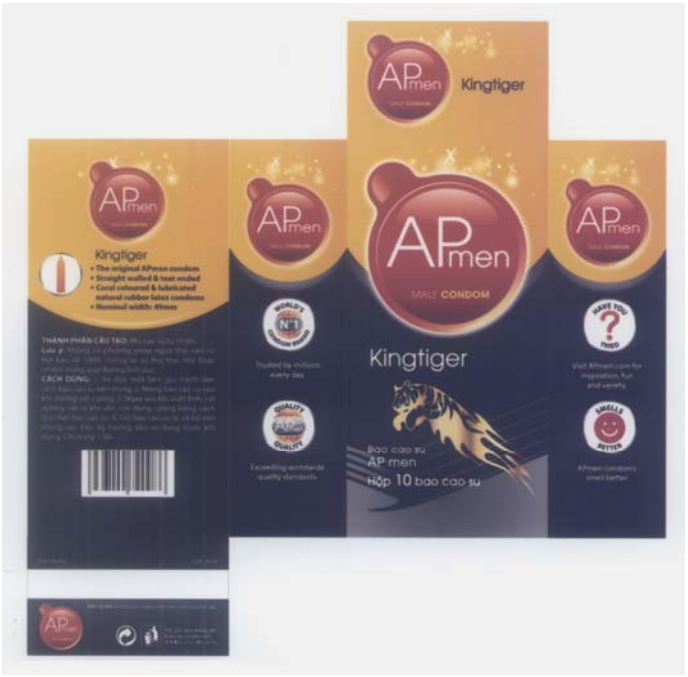

1.2

(11) **28314**
(21) 3-2016-00844 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG (51) **09-03**
(22) 16.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ AN PHÁT (VN)
Thôn Định Cương, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(72) Nguyễn Thị Duyên (VN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

(11) **28315**
(21) 3-2016-00847 (28) 01
(54) XE MÔ TÔ (51) **12-11**
(22) 16.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan
(72) Jun-sheng CHU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

1.9

(11) **28316**
(21) 3-2016-00855 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 17.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM ĐÔNG NAM Á (VN)
Lô H1-6 cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(72) Tạ Nguyên Hải (VN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

1.6 1.7

(11) **28317**
(21) 3-2016-00856 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 17.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM ĐÔNG NAM Á (VN)
Lô H1-6 cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(72) Tạ Nguyên Hải (VN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD)
(55)

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

1.6 1.7

(11) **28318**
(21) 3-2016-00876 (28) 01
(54) THÙNG ĐỰNG ĐÁ (51) **07-07**, 09-02
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Duy Hy (VN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

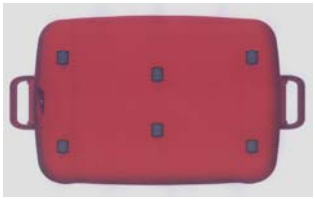

1.7

(11) **28319**
(21) 3-2016-00877 (28) 01
(54) LỌ ĐỰNG MỸ PHẨM (51) **09-01**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2016-0014539 29.03.2016 KR
(71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) JEONG, Song Eun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(55)

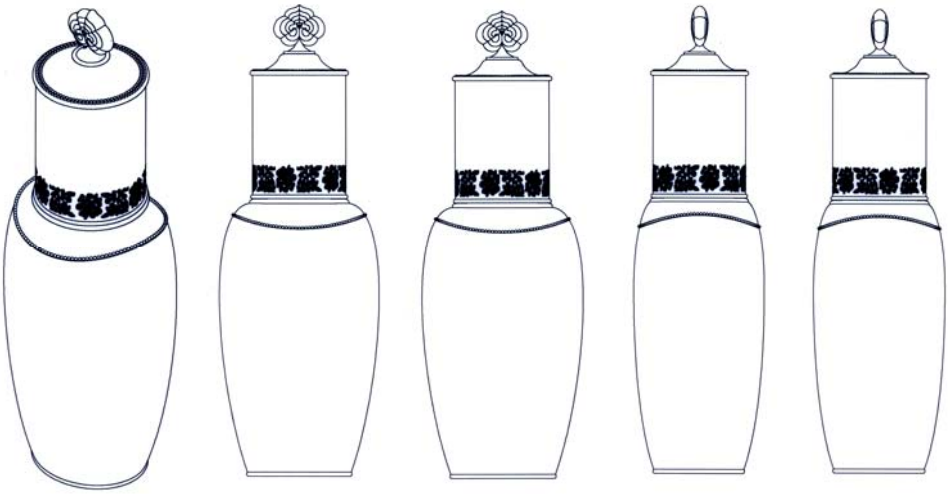

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

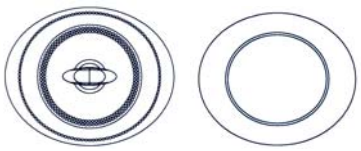

1.6 1.7

(11) **28320**
(21) 3-2016-00878 (28) 01
(54) LỌ ĐỰNG MỸ PHẨM (51) **09-01**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2016-0015561 04.04.2016 KR
(71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) JUNG, Min Jeong (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(55)

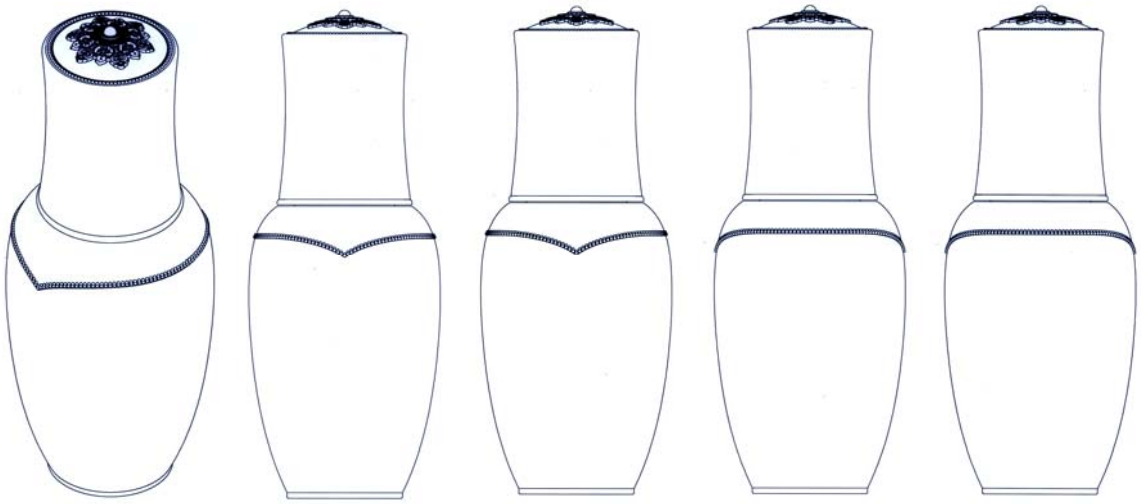

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

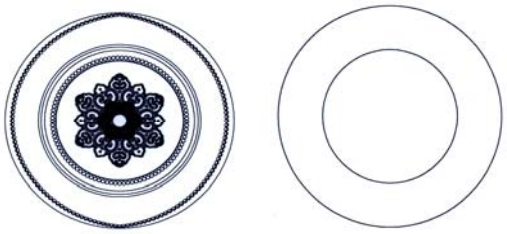

1.6 1.7

(11) **28321**
(21) 3-2016-00879 (28) 01
(54) LỌ ĐỰNG MỸ PHẨM (51) **09-03**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2016-0015558 04.04.2016 KR
(71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) JUNG, Min Jeong (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(55)

1.1

1.2

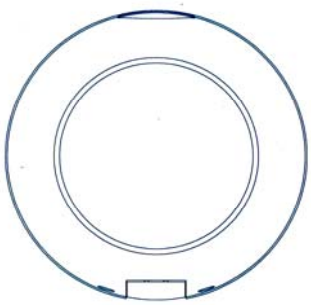

1.3

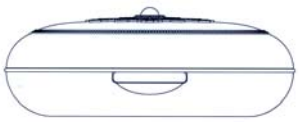

1.4

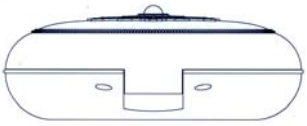

1.5

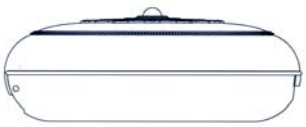

1.6

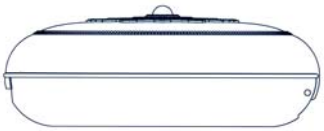

1.7

(11) **28322**
(21) 3-2016-00881 (28) 01
(54) CAN ĐỰNG DẦU NHỚT (51) **09-02**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2016-0010755 09.03.2016 KR
(71) SK LUBRICANTS CO., LTD. (KR)
26, Jongro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) Soo CHUNG (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

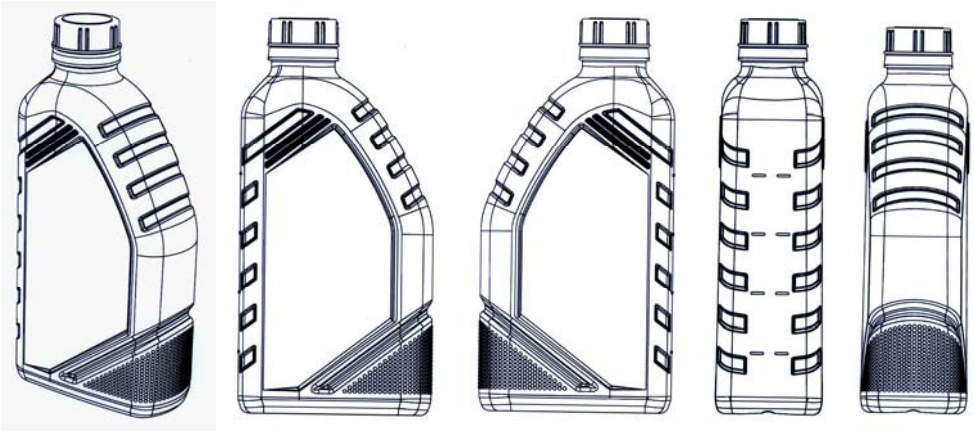

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

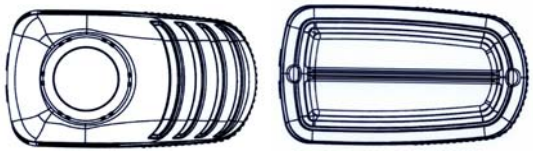

1.6 1.7

(11) **28323**
(21) 3-2016-00882 (28) 01
(54) CAN ĐỰNG DẦU NHỚT (51) **09-02**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 30-2016-0010758 09.03.2016 KR
(71) SK LUBRICANTS CO., LTD. (KR)
26, Jongro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) Soo CHUNG (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
(55)

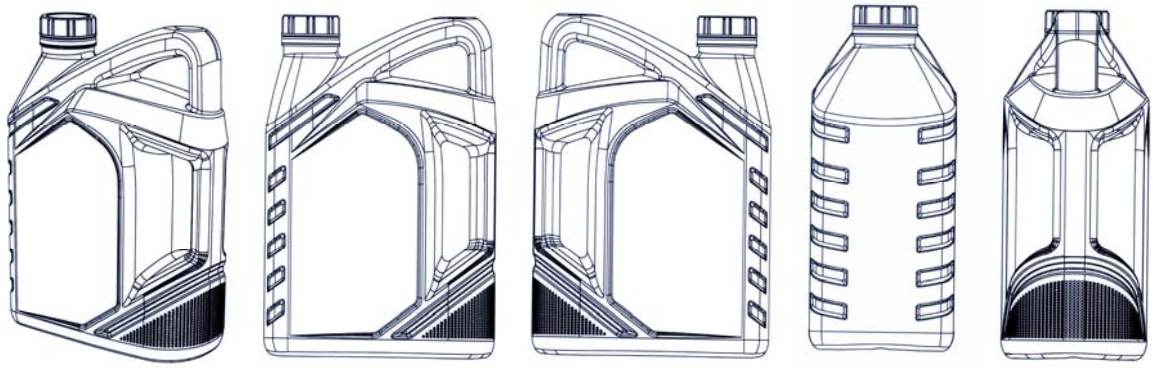

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

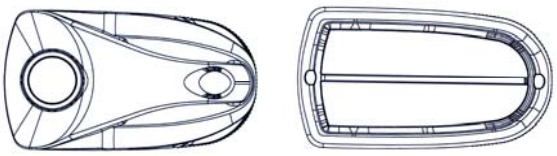

1.6 1.7

(11) **28324**
(21) 3-2016-00883 (28) 01
(54) TỦ ĐIỆN (51) **13-03**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM (VN)
22bis Phan Đăng Lưu, phường 06, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Đình Đàn (VN), Võ Công Chiến (VN), Lương Ngọc Thạch (VN), Trần Nguyễn Quang Tuấn (VN), Đỗ Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L (Công ty Tư vấn Đào tạo A.G.L)
(55)

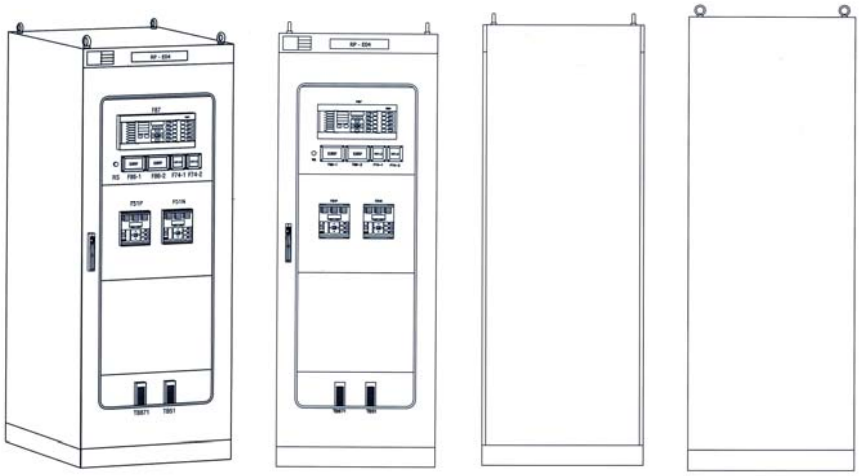

1.1 1.2 1.3 1.4

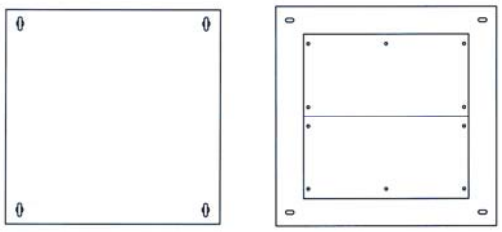

1.5 1.6

(11) **28325**
(21) 3-2016-00886 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 29/547,233 02.12.2015 US
(71) DART INDUSTRIES INC. (US)
14901 S. Orange Blossom Trail, Orlando, Florida 32837, U.S.A.
(72) Sara L. Delgado Carmona (MX)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(55)

1.1

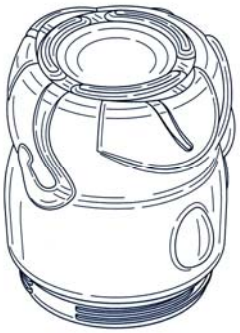

1.2

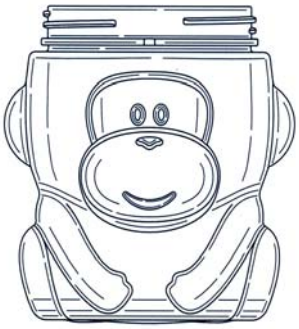

1.3

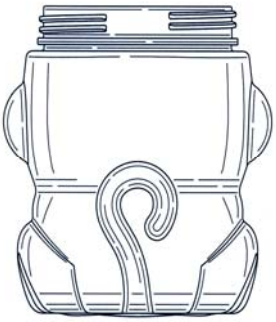

1.4

1.5

1.6

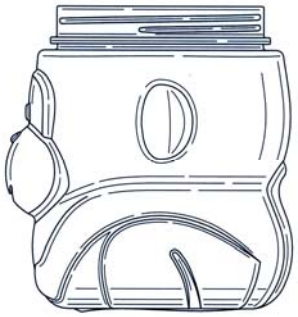

1.7

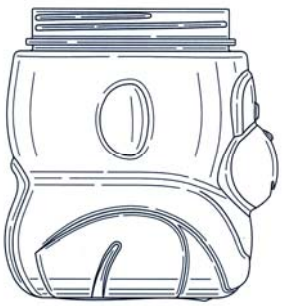

1.8

(11) **28326**
(21) 3-2016-00887 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 19.05.2016 (43) 25.07.2016
(30) 29/547,234 02.12.2015 US
(71) DART INDUSTRIES INC. (US)
14901 S. Orange Blossom Trail, Orlando, Florida 32837, U.S.A.
(72) Sara L. Delgado Carmona (MX)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(55)

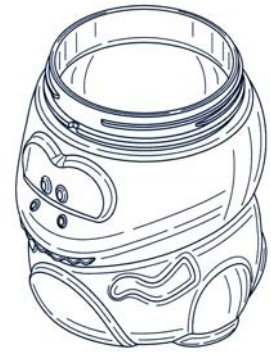

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

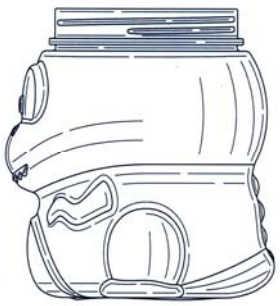

1.7

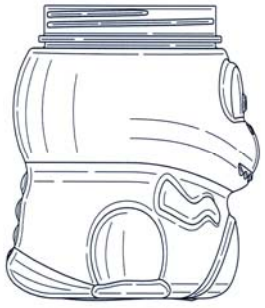

1.8

(11) **28327**
(21) 3-2016-00892 (28) 01
(54) CÁNH QUẠT (51) **23-04**
(22) 20.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRẦN PHÁT (VN)
346A Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trịnh Huệ Khanh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO., LTD)
(55)

1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

1.7

(11) **28328**
(21) 3-2016-00930 (28) 01
(54) BÚT (51) **19-06**
(22) 25.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cô Gia Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD)
(55)

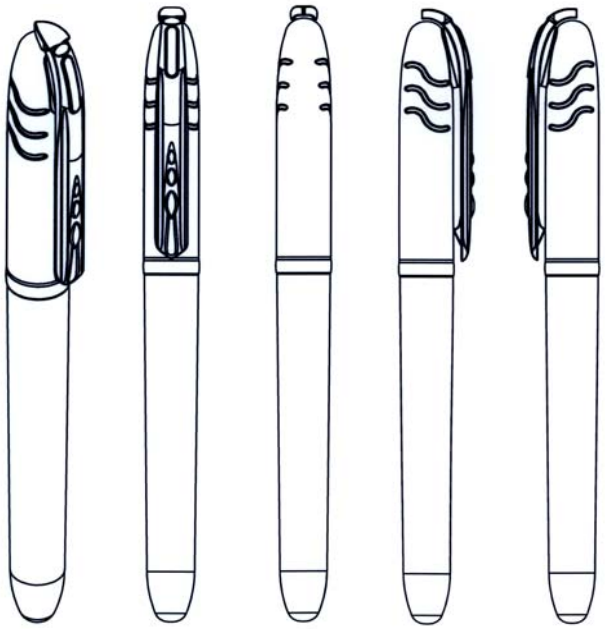

1.1 1.2 1.3 1.4 1.5

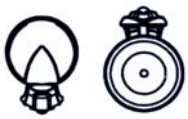

1.6 1.7

(11) **28329**
(21) 3-2016-00935 (28) 01
(54) BAO GÓI BÁNH (51) **09-05**
(22) 25.05.2016 (43) 25.07.2016
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 05, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(72) Robert Tan Li (PH)
(74) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)
(55)

1.1

1.2

PHẦN IV

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2015-04341**
(641) 4-2013-12062
(540)

Daiwa House

(220) 10.06.2013
(441) 25.07.2016
(731) DAIWA HOUSE INDUSTRY CO., LTD. (JP)
3-5, Umeda 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8241 Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Quản lý tòa nhà (quản lý bất động sản); đại lý hoặc đại lý môi giới cho thuê tòa nhà; cho thuê tòa nhà; mua và bán tòa nhà; đại lý hoặc đại lý môi giới mua bán tòa nhà; định giá tòa nhà hoặc đất đai; quản lý đất đai; đại lý hoặc đại lý môi giới cho thuê đất đai; cho thuê đất đai; mua và bán đất đai; đại lý hoặc đại lý môi giới mua và bán đất đai; cung cấp thông tin liên quan đến tòa nhà và đất đai.

Nhóm 42: Bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn về thiết kế, phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; nghiên cứu hoặc khảo sát địa chất; trắc địa; thử nghiệm, điều tra hoặc nghiên cứu về nông nghiệp, công nghiệp chăn nuôi và nghề cá; cho thuê máy tính; cho thuê vật liệu để vẽ; thử nghiệm và nghiên cứu ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế dân dụng, xây dựng và điều hành máy móc dân dụng.

---

(210) **4-2015-08295**
(540)

Magic Mind
Trung Tâm Đào Tạo Chiến lược Tư Duy

(220) 10.04.2015
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh, cam, đen
(731) CÔNG TY TNHH MAGIC MIND (VN)
Số 2, đường Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2015-12066**
(300) 86/596,980 14.04.2015 US
(540)

Hewlett Packard Enterprise

(220) 15.05.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
11445 Compaq Center Drive West, Houston, Texas 77070, USA
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, thiết bị và dụng cụ chụp ảnh, thiết bị và dụng cụ quay phim, thiết bị và dụng cụ quang học và thiết bị và dụng cụ giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để thực hiện chuyển mạch, chuyển đổi, tích lũy, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa để ghi; máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy vi tính; phần cứng và phần mềm máy tính; dụng cụ xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần cứng máy tính; máy chủ; máy chủ mạng; máy chủ internet; phần cứng mạng máy tính và thông tin liên lạc; thiết bị trung tâm chuyển tiếp dữ liệu máy tính đến các thiết bị khác, bộ định tuyến, bộ điều khiển, bộ chuyển mạch và điểm truy cập mạng không dây; phần cứng lưu trữ máy tính; máy chủ lưu trữ; máy chủ mạng lưu trữ (SAN); phần cứng mạng lưu trữ truyền tệp tin (NAS); phần cứng máy tính và phần cứng thông tin liên lạc cho mạng lưu trữ; ổ cứng sao lưu dữ liệu; ổ đĩa; mảng đĩa và vỏ ngoài; bộ điều chỉnh mảng đĩa độc lập dự phòng (RAID); thiết bị tiếp hợp đường truyền dẫn vào máy chủ; hệ thống lưu trữ dữ liệu bao gồm phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính và phần mềm hệ điều hành; hệ thống công nghệ thông tin được tích hợp bao gồm máy tính đồng quy, phần cứng và phần mềm lưu trữ và nối mạng; hệ thống công nghệ thông tin mođula; thiết bị ngoại vi máy tính; bảng ký hiệu/bảng chỉ dẫn kỹ thuật số; bộ băng từ cho máy tính; băng trống để lưu trữ dữ liệu máy tính; mạch nhớ; dụng cụ bán dẫn, bảng mạch đã in, mạch tích hợp và linh kiện điện tử; phần mềm máy tính; hệ điều hành máy tính; phần mềm máy tính và phần mềm cố định để điều hành phần cứng và thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy chủ; phần mềm nối mạng; phần mềm đám mây; phần mềm cơ sở dữ liệu, trung tâm dữ liệu và kho dữ liệu; phần mềm lưu trữ; phần mềm ảo hóa; phần mềm máy tính để đặt cấu hình, cung cấp, triển khai, kiểm soát, quản lý và ảo hóa máy tính, máy tính chủ và thiết bị lưu trữ dữ liệu; phần mềm để điều hành, quản lý, tự động hóa và ảo hóa mạng máy tính; phần mềm máy tính cho mạng do phần mềm tự xác định; phần mềm điều hành mạng cục bộ (LAN); phần mềm điều hành mạng toàn cục (WAN); phần mềm máy tính để kết nối hệ thống máy tính, máy chủ và thiết bị lưu trữ khác loại; phần mềm để quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; phần mềm máy tính được sử dụng để chạy các ứng dụng trên cơ sở điện toán đám mây; phần mềm máy tính công nghệ đám mây được sử dụng trong ứng dụng doanh nghiệp, quản lý cơ sở dữ liệu, và lưu trữ điện tử dữ liệu; phần mềm máy tính để giám sát việc thực hiện công nghệ đám mây, trang tin điện tử và ứng dụng; phần mềm máy tính để quản lý công nghệ thông tin, quản lý cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý từ xa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý và kiểm kê tài sản công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình công nghệ thông tin, quản lý vòng đời thiết bị công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, báo cáo và dự báo công nghệ thông tin, giám sát lỗi và hiệu suất của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, và phần mềm trợ giúp/hỗ trợ dịch vụ công nghệ thông tin; phần mềm máy tính để bảo vệ và bảo mật dữ liệu; phần mềm máy tính để cung cấp bảo mật cho máy tính, mạng và truyền thông điện tử; phần mềm bảo mật ứng dụng và mạng; phần mềm máy tính để giám sát truy cập và phạm vi hoạt động mạng máy tính; phần mềm máy tính để truy cập ứng dụng bảo mật; phần mềm mã hóa và giải mã dữ liệu và văn bản; phần mềm viết mật mã; phần mềm xác thực người dùng máy tính; phần mềm để tuân thủ việc giám sát, báo cáo và phân tích thông tin bảo mật; phần mềm quản lý tri thức và rủi ro trong bảo mật công nghệ thông tin; phần mềm sao lưu, phục hồi và lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính để chống trùng lặp dữ liệu; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính được sử dụng để đọc và đánh giá nội dung được xác định trên mạng máy tính toàn cầu, cơ sở dữ liệu và/hoặc mạng; phần mềm máy tính để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm tra cứu; phần mềm là phương tiện tra cứu trên máy tính; phần mềm để tra cứu cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính để tạo ra cơ sở dữ liệu có thể tra cứu được thông tin và dữ liệu; phần mềm hoạt động và tự động hóa kho dữ liệu máy tính; phần mềm hoạt động và tự động hóa trung tâm dữ liệu; phần mềm máy tính để

truyền, lưu trữ, xử lý và tái tạo dữ liệu; phần mềm máy tính để truy cập, truy vấn và phân tích thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu; phần mềm quản lý thông tin và tri thức; phần mềm tri thức kinh doanh; phần mềm mà cung cấp thời gian thực, được tích hợp tri thức quản lý kinh doanh bằng cách kết hợp thông tin từ các cơ sở dữ liệu khác nhau; phần mềm phân tích dữ liệu kinh doanh và dữ liệu lớn; phần mềm máy tính mà tự động hóa việc xử lý thông tin và dữ liệu không có cấu trúc, nửa cấu trúc và có cấu trúc được lưu trữ trên mạng máy tính và internet; phần mềm nhận thức quy trình kinh doanh; phần mềm quản lý quan hệ khách hàng; phần mềm quản lý nguồn lực và rủi ro cho doanh nghiệp; phần mềm quản lý dự án; phần mềm quản lý bản ghi; phần mềm thương mại điện tử; công cụ phát triển và triển khai phần mềm; công cụ phát triển phần mềm để tạo ra ứng dụng internet di động và giao diện người dùng; phần mềm kiểm tra và phân phối ứng dụng; phần mềm quản lý vòng đời của ứng dụng và thiết bị; phần mềm cơ sở hạ tầng do phần mềm tự xác định; phần mềm máy tính mà cung cấp truy cập trên cơ sở trang tin điện tử đến ứng dụng và dịch vụ thông qua một hệ điều hành trang tin điện tử hoặc giao diện cổng chính; phần mềm để tự động hóa và quản lý dịch vụ, hoạt động và lập dự toán cho công nghiệp tiện ích; phần mềm quản lý li xăng phần mềm.

Nhóm 16: Ấn phẩm; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); ấn phẩm trong lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin; sách mỏng về phát triển công nghệ; các hướng dẫn để tham khảo được in sẵn, bảng tin kỹ thuật in sẵn, bảng dữ liệu in sẵn và danh mục sản phẩm được in sẵn trong lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin; bản hướng dẫn hoạt động của sản phẩm và dịch vụ cho máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính (ấn phẩm).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị doanh nghiệp; cung cấp các chức năng hành chính văn phòng cụ thể là lập các thống kê, báo cáo kế toán, lưu trữ hồ sơ, sao chụp tài liệu, xử lý văn bản; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực cải tiến quy trình kinh doanh và thuê ngoài quy trình kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực kiến trúc doanh nghiệp; dịch vụ thuê ngoài về công nghệ thông tin và cung cấp người lao động cho các dự án công nghệ thông tin; dịch vụ thuê ngoài quy trình kinh doanh; dịch vụ lập kế hoạch chiến lược về kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn quản lý tài sản công nghệ thông tin; biên dịch và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ đặt hàng các sản phẩm phần cứng, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là hỗ trợ người khác trong việc đàm phán và phát triển quan hệ đối tác kinh doanh và liên kết kinh doanh; dịch vụ lập các chương trình tiếp thị và quảng bá trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ máy tính; dịch vụ quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến máy vi tính, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị nối mạng máy tính, thiết bị bảo vệ máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ quản lý tri thức kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ quản lý trong lĩnh vực phân phối các ứng dụng chương trình phần mềm máy vi tính không tải xuống được thông qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực tối ưu hóa tiếp thị.

Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ mua bán tài chính và cho thuê tài chính; xử lý, quản lý và quản trị các chương trình y tế và phúc lợi dành cho người lao động (là dịch vụ liên quan đến chính sách bảo hiểm và tiền lương cho người lao động); cung cấp dịch vụ xử lý giao dịch qua thẻ tín dụng cho người khác; cung cấp dịch vụ xử lý các yêu cầu đòi bảo hiểm cho người khác; dịch vụ phân tích và tư vấn tài chính cho việc tổ chức và quản lý ngân hàng và các hoạt động tài chính; quản lý tài sản tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, lắp đặt nhà cửa; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng mạng và lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng của thiết bị viễn thông

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền giọng nói, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và viđêô bằng phương tiện mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, và internet; truyền thông tin qua mạng thông tin liên lạc điện tử; cung cấp kênh liên lạc điện tử đảm bảo thời gian thực qua một mạng máy tính; dịch vụ cung cấp kết nối riêng ảo, cụ thể là thông tin liên lạc điện tử riêng và đảm bảo qua một mạng máy tính riêng hoặc công cộng; tư vấn trong lĩnh vực thông tin liên lạc và viễn thông; cung cấp các phòng đàm thoại trực tuyến, bảng thông tin và các diễn đàn để truyền thông điệp giữa người sử dụng với nhau trong lĩnh vực máy tính, phần mềm, công nghệ thông tin và lợi ích chung; truyền tài liệu âm thanh và viđêô trên internet; dịch vụ điện thoại qua giao thức internet (VOIP); dịch vụ chia sẻ tài liệu, cụ thể là truyền điện tử dữ liệu thông qua mạng máy tính toàn cầu .

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo, cụ thể là tổ chức các lớp học, các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề và các cuộc thảo luận liên quan đến lĩnh vực máy tính, phần mềm, thương mại điện tử và công nghệ thông tin; tạp chí trực tuyến cụ thể là các blog đăng tải các thông tin liên quan đến lĩnh vực máy tính, phần mềm, thương mại điện tử và công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế liên quan đến chúng; các dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, dịch vụ phần mềm, dịch vụ điện toán đám mây và dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ phân tích, lập kế hoạch, tích hợp và thiết kế hệ thống máy tính; tích hợp hệ thống máy tính và phần mềm; tích hợp hệ thống máy tính và mạng máy tính; quản trị hệ thống máy tính cho người khác; thuê và cho thuê phần cứng máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ tư vấn máy tính; tư vấn về thiết kế, lựa chọn và sử dụng phần cứng máy tính và hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực lựa chọn, thực hiện và sử dụng phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phần mềm như là một dịch vụ; dịch vụ tư vấn internet; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và biến đổi, tích hợp, đổi mới, di chú, thiết kế, phát triển, thực hiện, kiểm tra, tối ưu hóa, điều hành và quản lý ứng dụng; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây và dữ liệu lớn; tư vấn trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng đám mây; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực cấu trúc trung tâm dữ liệu, giải pháp điện toán đám mây công cộng và riêng, và đánh giá và thực hiện công nghệ internet và dịch vụ công nghệ internet; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật, quản trị và tuân thủ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật máy tính và bảo mật thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin về chuyển đổi nơi làm việc mang tính di động; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng và phần mềm truyền thông hợp nhất; tư vấn liên quan đến khía cạnh công nghệ thông tin của quá trình kinh doanh; tư vấn trong lĩnh vực giải pháp công nghệ thông tin để quản lý quan hệ khách hàng, tài chính và hành chính, nguồn lực con người, tiền lương và xử lý văn bản; tư vấn trong lĩnh vực hệ thống công nghệ thông tin đồng quy; tư vấn trong lĩnh vực đồng quy công nghệ thông tin và cơ

sở hạ tầng công nghệ thông tin siêu đồng quy; cung cấp các chương trình phần mềm không tải về được cho việc tư vấn trong, tự động hóa và quản lý các dịch vụ công nghiệp tiện ích, cho việc vận hành và lập hóa đơn cho các dịch vụ này; tư vấn trong lĩnh vực môi trường và hiệu suất năng lượng; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực phần cứng mạng máy tính và kiến trúc trung tâm dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời trung gian trực tuyến không tải về được để cung cấp một giao diện giữa ứng dụng phần mềm và hệ điều hành; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải về được để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ điện tử dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; phát triển chương trình phần mềm điều khiển và phần mềm hệ điều hành; phát triển, đổi mới và tích hợp công nghệ đám mây cho ứng dụng phần mềm; dịch vụ cài đặt, duy trì và cập nhật phần mềm; kiểm tra/thử nghiệm hoạt động và chức năng của máy tính, mạng và phần mềm; dịch vụ phát triển và tư vấn phần mềm công nghệ kinh doanh; dịch vụ lập trình máy tính cho người khác trong lĩnh vực quản lý cấu hình phần mềm; phát triển phần mềm máy tính trong lĩnh vực ứng dụng di động; cập nhật và duy trì phần mềm máy tính dựa trên công nghệ đám mây thông qua cập nhật, cải tiến và các bản vá lỗi trực tuyến; dịch vụ trợ giúp hoặc khắc phục sự cố cho hạ tầng công nghệ thông tin, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính và mạng máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục các vấn đề liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề liên quan đến phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là di chú trung tâm dữ liệu, máy chủ và ứng dụng cơ sở dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là giám sát máy tính, hệ thống mạng, máy chủ và trang tin điện tử và ứng dụng cơ sở dữ liệu, và thông báo các sự kiện và báo động liên quan; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ giám sát từ xa thời gian thực của máy tính và mạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ quản lý cơ sở hạ tầng từ xa và tại chỗ để giám sát, quản trị và quản lý công nghệ thông tin điện toán đám mây công cộng và riêng và hệ thống ứng dụng; dịch vụ công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ lưu trữ trang tin điện tử, phát triển trang tin điện tử và các trang tin điện tử tùy biến cho người khác; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp không gian lưu trữ đám mây; lưu trữ ứng dụng phần mềm cho người khác; lưu trữ đám mây cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ trang tin điện tử, đám mây và cơ sở hạ tầng máy tính; cung cấp máy chủ với dung lượng có thể thay đổi cho người khác; thuê phương tiện điện toán và lưu trữ dữ liệu có công suất có thể thay đổi được cho bên thứ ba; cơ sở hạ tầng như là một dịch vụ (IaaS), cụ thể là cung cấp phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, cho người khác trên cơ sở thuê bao hoặc trả theo mức độ sử dụng; tạo ra các máy ảo cho người dùng; tích hợp môi trường điện toán đám mây riêng và công cộng; quản lý từ xa và tại chỗ hệ thống công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm cho người khác; điện toán đám mây có tính năng phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là lưu trữ, quản lý, cung cấp, mở rộng quy mô, quản trị, bảo trì, giám sát, bảo mật, mã hóa, giải mã, tái tạo và sao lưu cơ sở dữ liệu cho người khác; quản lý trung tâm dữ liệu, bảo mật công nghệ thông tin, điện toán đám mây, công nghệ tại nơi

làm việc, mạng máy tính, truyền thông hợp nhất và dịch vụ công nghệ thông tin doanh nghiệp cho người khác; dịch vụ thiết kế phần mềm cơ sở dữ liệu; dịch vụ thiết kế phần mềm trung tâm dữ liệu và kho dữ liệu; dịch vụ phát triển phần mềm cơ sở dữ liệu; dịch vụ khai thác dữ liệu thông qua mạng máy tính, cụ thể là sử dụng một tập hợp các kỹ thuật để tự động khai thác và tìm ra các mối liên hệ lẫn nhau của dữ liệu trong một tập hợp dữ liệu khổng lồ và tìm ra các mẫu tiềm ẩn trong tập dữ liệu đó; dịch vụ sao lưu và phục hồi dữ liệu; dịch vụ di chú dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; điện toán đám mây có tính năng phần mềm sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ dữ liệu; lưu trữ dữ liệu điện tử; lưu trữ điện tử nội dung số, cụ thể là dữ liệu hình ảnh, văn bản, viđêô và âm thanh; dịch vụ phần mềm như là một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ nền hệ thống như là một dịch vụ (PaaS); dịch vụ cơ sở hạ tầng như là một dịch vụ (IaaS); cấp quyền sử dụng tạm thời các phần mềm không tải về được; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho điều hành, quản lý, tự động hóa, ảo hóa, đặt cấu hình, cung cấp, triển khai và kiểm soát máy tính và mạng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để quản lý công nghệ thông tin, quản lý cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý từ xa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý và kiểm kê tài sản công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình công nghệ thông tin, quản lý vòng đời thiết bị công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, báo cáo và dự báo công nghệ thông tin, giám sát lỗi và việc thực hiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, và chức năng trợ giúp/hỗ trợ dịch vụ công nghệ thông tin; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để bảo vệ dữ liệu, bảo mật dữ liệu và bảo mật ứng dụng máy tính và mạng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để tuân thủ việc điều chỉnh thông tin bảo mật; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để giám sát việc truy cập và hoạt động mạng máy tính; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để mã hóa và giải mã, viết mật mã, xác thực người dùng máy tính, và giám sát, báo cáo và phân tích việc tuân thủ bảo mật thông tin; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để sao lưu, khôi phục, lưu trữ và tránh trùng lặp dữ liệu; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho giám sát thực hiện công nghệ đám mây, trang tin điện tử và ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho cơ sở dữ liệu và quản lý cơ sở dữ liệu, điều hành và tự động hóa kho dữ liệu, điều hành và tự động hoá trung tâm dữ liệu, tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu, truyền, lưu trữ, xử lý và sao chép dữ liệu, và cho truy cập, truy vấn và phân tích thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho tri thức kinh doanh, nhận thức quá trình kinh doanh, phân tích dữ liệu, quản lý thông tin, quản lý tri thức, quản lý quan hệ khách hàng, và quản lý nguồn lực doanh nghiệp và quản lý rủi ro; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để lưu trữ, quản lý, theo dõi, và phân tích dữ liệu kinh doanh; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được công cụ tìm kiếm và phần mềm cho quản lý dự án và quản lý bản ghi; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho phát triển, triển khai, kiểm tra, phân phối phần mềm và quản lý vòng đời ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho hệ thống công nghệ

thông tin đồng quy; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cơ sở hạ tầng do phần mềm tự xác định (không có sự can thiệp của con người - SDS); cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đồng quy và siêu đồng quy; phần mềm như là một dịch vụ, cụ thể là phần mềm lưu trữ đám mây và cơ sở hạ tầng trung tâm dữ liệu cho người khác để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và phát triển ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho tự động hóa và quản lý các dịch vụ công nghiệp tiện ích, điều hành và lập hóa đơn cho công nghiệp tiện ích; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho quản lý li xăng phần mềm; cung cấp một trang thông tin điện tử có tính năng là một địa điểm họp chợ trực tuyến của người bán và người mua về máy tính và các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ phân loại thông tin (dịch vụ khoa học công nghệ), cụ thể là phân loại và tổ chức dữ liệu cho mục đích quản lý bản ghi.

---

(210) **4-2015-12067**

(300) 86/597,091 14.04.2015 US

(540)

Hewlett Packard Enterprise

(220) 15.05.2015

(441) 25.07.2016

(531) 26.4.2

(731) HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
11445 Compaq Center Drive West, Houston, Texas 77070, USA

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, thiết bị và dụng cụ chụp ảnh, thiết bị và dụng cụ quay phim, thiết bị và dụng cụ quang học và thiết bị và dụng cụ giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để thực hiện chuyển mạch, chuyển đổi, tích lũy, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa để ghi; máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy vi tính; phần cứng và phần mềm máy tính; dụng cụ xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần cứng máy tính; máy chủ; máy chủ mạng; máy chủ internet; phần cứng mạng máy tính và thông tin liên lạc; thiết bị trung tâm chuyển tiếp dữ liệu máy tính đến các thiết bị khác, bộ định tuyến, bộ điều khiển, bộ chuyển mạch và điểm truy cập mạng không dây; phần cứng lưu trữ máy tính; máy chủ lưu trữ; máy chủ mạng lưu trữ (SAN); phần cứng mạng lưu trữ truyền tệp tin (NAS); phần cứng máy tính và phần cứng thông tin liên lạc cho mạng lưu trữ; ổ cứng sao lưu dữ liệu; ổ đĩa; mảng đĩa và vỏ ngoài; bộ điều chỉnh mảng đĩa độc lập dự phòng (RAID); thiết bị tiếp hợp đường truyền dẫn vào máy chủ; hệ thống lưu trữ dữ liệu bao gồm phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính và phần mềm hệ điều hành; hệ thống công nghệ thông tin được tích hợp bao gồm máy tính đồng quy, phần cứng và phần mềm lưu trữ và nối mạng; hệ thống công nghệ thông tin modula; thiết bị ngoại vi máy tính; bảng ký hiệu/bảng chỉ dẫn kỹ thuật số; bộ băng từ cho máy tính; băng trống để lưu trữ dữ liệu máy tính; mạch nhớ; dụng cụ bán dẫn, bảng mạch đã in, mạch tích hợp và linh kiện điện tử; phần mềm máy tính; hệ điều hành máy tính; phần mềm máy tính và phần mềm cố định để điều hành phần cứng và thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy chủ; phần mềm nối mạng; phần mềm đám mây; phần mềm cơ sở dữ liệu, trung tâm dữ liệu và kho

dữ liệu; phần mềm lưu trữ; phần mềm ảo hóa; phần mềm máy tính để đặt cấu hình, cung cấp, triển khai, kiểm soát, quản lý và ảo hóa máy tính, máy tính chủ và thiết bị lưu trữ dữ liệu; phần mềm để điều hành, quản lý, tự động hóa và ảo hóa mạng máy tính; phần mềm máy tính cho mạng do phần mềm tự xác định; phần mềm điều hành mạng cục bộ (LAN); phần mềm điều hành mạng toàn cục (WAN); phần mềm máy tính để kết nối hệ thống máy tính, máy chủ và thiết bị lưu trữ khác loại; phần mềm để quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; phần mềm máy tính được sử dụng để chạy các ứng dụng trên cơ sở điện toán đám mây; phần mềm máy tính công nghệ đám mây được sử dụng trong ứng dụng doanh nghiệp, quản lý cơ sở dữ liệu, và lưu trữ điện tử dữ liệu; phần mềm máy tính để giám sát việc thực hiện công nghệ đám mây, trang tin điện tử và ứng dụng; phần mềm máy tính để quản lý công nghệ thông tin, quản lý cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý từ xa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý và kiểm kê tài sản công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình công nghệ thông tin, quản lý vòng đời thiết bị công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, báo cáo và dự báo công nghệ thông tin, giám sát lỗi và hiệu suất của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, và phần mềm trợ giúp/hỗ trợ dịch vụ công nghệ thông tin; phần mềm máy tính để bảo vệ và bảo mật dữ liệu; phần mềm máy tính để cung cấp bảo mật cho máy tính, mạng và truyền thông điện tử; phần mềm bảo mật ứng dụng và mạng; phần mềm máy tính để giám sát truy cập và phạm vi hoạt động mạng máy tính; phần mềm máy tính để truy cập ứng dụng bảo mật; phần mềm mã hóa và giải mã dữ liệu và văn bản; phần mềm viết mật mã; phần mềm xác thực người dùng máy tính; phần mềm để tuân thủ việc giám sát, báo cáo và phân tích thông tin bảo mật; phần mềm quản lý tri thức và rủi ro trong bảo mật công nghệ thông tin; phần mềm sao lưu, phục hồi và lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính để chống trùng lặp dữ liệu; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính được sử dụng để đọc và đánh giá nội dung được xác định trên mạng máy tính toàn cầu, cơ sở dữ liệu và/hoặc mạng; phần mềm máy tính để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm tra cứu; phần mềm là phương tiện tra cứu trên máy tính; phần mềm để tra cứu cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính để tạo ra cơ sở dữ liệu có thể tra cứu được thông tin và dữ liệu; phần mềm hoạt động và tự động hóa kho dữ liệu máy tính; phần mềm hoạt động và tự động hóa trung tâm dữ liệu; phần mềm máy tính để truyền, lưu trữ, xử lý và tái tạo dữ liệu; phần mềm máy tính để truy cập, truy vấn và phân tích thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu; phần mềm quản lý thông tin và tri thức; phần mềm tri thức kinh doanh; phần mềm mà cung cấp thời gian thực, được tích hợp tri thức quản lý kinh doanh bằng cách kết hợp thông tin từ các cơ sở dữ liệu khác nhau; phần mềm phân tích dữ liệu kinh doanh và dữ liệu lớn; phần mềm máy tính mà tự động hóa việc xử lý thông tin và dữ liệu không có cấu trúc, nửa cấu trúc và có cấu trúc được lưu trữ trên mạng máy tính và internet; phần mềm nhận thức quy trình kinh doanh; phần mềm quản lý quan hệ khách hàng; phần mềm quản lý nguồn lực và rủi ro cho doanh nghiệp; phần mềm quản lý dự án; phần mềm quản lý bản ghi; phần mềm thương mại điện tử; công cụ phát triển và triển khai phần mềm; công cụ phát triển phần mềm để tạo ra ứng dụng internet di động và giao diện người dùng; phần mềm kiểm tra và phân phối ứng dụng; phần mềm quản lý vòng đời của ứng dụng và thiết bị; phần mềm cơ sở hạ tầng do phần mềm tự xác định; phần mềm máy tính mà cung cấp truy cập trên cơ sở trang tin điện tử đến ứng dụng và dịch vụ thông qua một hệ điều hành trang tin điện tử hoặc giao diện cổng chính; phần mềm để tự động hóa và quản lý dịch vụ, hoạt động và lập dự toán cho công nghiệp tiện ích; phần mềm quản lý li xăng phần mềm.

Nhóm 16: Ấn phẩm; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); ấn phẩm trong lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin; sách mỏng về phát triển công nghệ; các hướng dẫn để tham khảo được in sẵn, bảng tin kỹ thuật in sẵn, bảng dữ liệu in sẵn và danh mục sản

phẩm được in sẵn trong lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin; bản hướng dẫn hoạt động của sản phẩm và dịch vụ cho máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị doanh nghiệp; cung cấp các chức năng hành chính văn phòng cụ thể là lập các thống kê, báo cáo kế toán, lưu trữ hồ sơ, sao chụp tài liệu, xử lý văn bản; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực cải tiến quy trình kinh doanh và thuê ngoài quy trình kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực kiến trúc doanh nghiệp; dịch vụ thuê ngoài về công nghệ thông tin và cung cấp người lao động cho các dự án công nghệ thông tin; dịch vụ thuê ngoài quy trình kinh doanh; dịch vụ lập kế hoạch chiến lược về kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn quản lý tài sản công nghệ thông tin; biên dịch và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ đặt hàng các sản phẩm phần cứng, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là hỗ trợ người khác trong việc đàm phán và phát triển quan hệ đối tác kinh doanh và liên kết kinh doanh; dịch vụ lập các chương trình tiếp thị và quảng bá trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ máy tính; dịch vụ quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến máy vi tính, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị nối mạng máy tính, thiết bị bảo vệ máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ quản lý tri thức kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ quản lý trong lĩnh vực phân phối các ứng dụng chương trình phần mềm máy vi tính không tải xuống được thông qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực tối ưu hóa tiếp thị.

Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ mua bán tài chính và cho thuê tài chính; xử lý, quản lý và quản trị các chương trình y tế và phúc lợi dành cho người lao động (là dịch vụ liên quan đến chính sách bảo hiểm và tiền lương cho người lao động); cung cấp dịch vụ xử lý giao dịch qua thẻ tín dụng cho người khác; cung cấp dịch vụ xử lý các yêu cầu đòi bảo hiểm cho người khác; dịch vụ phân tích và tư vấn tài chính cho việc tổ chức và quản lý ngân hàng và các hoạt động tài chính; quản lý tài sản tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, lắp đặt nhà cửa; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng mạng và lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng của thiết bị viễn thông

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền giọng nói, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và viđêô bằng phương tiện mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, và internet; truyền thông tin qua mạng thông tin liên lạc điện tử; cung cấp kênh liên lạc điện tử đảm bảo thời gian thực qua một mạng máy tính; dịch vụ cung cấp kết nối riêng ảo, cụ thể là thông tin liên lạc điện tử riêng và đảm bảo qua một mạng máy tính riêng hoặc công cộng; tư vấn trong lĩnh vực thông tin liên lạc và viễn thông; cung cấp các phòng đàm thoại trực tuyến, bảng thông tin và các diễn đàn để truyền thông điệp giữa người sử dụng với nhau trong lĩnh vực máy tính, phần mềm, công nghệ thông tin và lợi ích chung; truyền tài liệu âm thanh và viđêô trên internet; dịch vụ điện thoại qua giao thức internet (VOIP); dịch vụ chia sẻ tài liệu, cụ thể là truyền điện tử dữ liệu thông qua mạng máy tính toàn cầu .

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo, cụ thể là tổ chức các lớp học, các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề và các cuộc thảo luận liên quan đến lĩnh vực máy tính, phần mềm, thương mại điện tử và công nghệ thông tin; tạp

chí trực tuyến cụ thể là các blog đăng tải các thông tin liên quan đến lĩnh vực máy tính, phần mềm, thương mại điện tử và công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế liên quan đến chúng; các dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, dịch vụ phần mềm, dịch vụ điện toán đám mây và dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ phân tích, lập kế hoạch, tích hợp và thiết kế hệ thống máy tính; tích hợp hệ thống máy tính và phần mềm; tích hợp hệ thống máy tính và mạng máy tính; quản trị hệ thống máy tính cho người khác; thuê và cho thuê phần cứng máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ tư vấn máy tính; tư vấn về thiết kế, lựa chọn và sử dụng phần cứng máy tính và hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực lựa chọn, thực hiện và sử dụng phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phần mềm như là một dịch vụ; dịch vụ tư vấn internet; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và biến đổi, tích hợp, đổi mới, di chú, thiết kế, phát triển, thực hiện, kiểm tra, tối ưu hóa, điều hành và quản lý ứng dụng; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây và dữ liệu lớn; tư vấn trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng đám mây; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực cấu trúc trung tâm dữ liệu, giải pháp điện toán đám mây công cộng và riêng, và đánh giá và thực hiện công nghệ internet và dịch vụ công nghệ internet; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật, quản trị và tuân thủ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật máy tính và bảo mật thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin về chuyển đổi nơi làm việc mang tính di động; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng và phần mềm truyền thông hợp nhất; tư vấn liên quan đến khía cạnh công nghệ thông tin của quá trình kinh doanh; tư vấn trong lĩnh vực giải pháp công nghệ thông tin để quản lý quan hệ khách hàng, tài chính và hành chính, nguồn lực con người, tiền lương và xử lý văn bản; tư vấn trong lĩnh vực hệ thống công nghệ thông tin đồng quy; tư vấn trong lĩnh vực đồng quy công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin siêu đồng quy; cung cấp các chương trình phần mềm không tải về được cho việc tư vấn trong, tự động hóa và quản lý các dịch vụ công nghiệp tiện ích, cho việc vận hành và lập hóa đơn cho các dịch vụ này; tư vấn trong lĩnh vực môi trường và hiệu suất năng lượng; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực phần cứng mạng máy tính và kiến trúc trung tâm dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời trung gian trực tuyến không tải về được để cung cấp một giao diện giữa ứng dụng phần mềm và hệ điều hành; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải về được để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ điện tử dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; phát triển chương trình phần mềm điều khiển và phần mềm hệ điều hành; phát triển, đổi mới và tích hợp công nghệ đám mây cho ứng dụng phần mềm; dịch vụ cài đặt, duy trì và cập nhật phần mềm; kiểm tra/thử nghiệm hoạt động và chức năng của máy tính, mạng và phần mềm; dịch vụ phát triển và tư vấn phần mềm công nghệ kinh doanh; dịch vụ lập trình máy tính cho người khác trong lĩnh vực quản lý cấu hình phần mềm; phát triển phần mềm máy tính trong lĩnh vực ứng dụng di động; cập nhật và duy trì phần mềm máy tính dựa trên công nghệ đám mây thông qua cập nhật, cải tiến và các bản vá lỗi trực tuyến; dịch vụ trợ giúp hoặc khắc phục sự cố cho hạ tầng công nghệ thông tin, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính và mạng máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục các vấn đề liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề liên quan đến phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là di chú trung tâm dữ liệu, máy chủ và ứng dụng cơ sở dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là giám sát máy tính, hệ thống mạng, máy chủ và trang tin điện tử và ứng dụng cơ sở dữ liệu, và thông báo các

sự kiện và báo động liên quan; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ giám sát từ xa thời gian thực của máy tính và mạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ quản lý cơ sở hạ tầng từ xa và tại chỗ để giám sát, quản trị và quản lý công nghệ thông tin điện toán đám mây công cộng và riêng và hệ thống ứng dụng; dịch vụ công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ lưu trữ trang tin điện tử, phát triển trang tin điện tử và các trang tin điện tử tùy biến cho người khác; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp không gian lưu trữ đám mây; lưu trữ ứng dụng phần mềm cho người khác; lưu trữ đám mây cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ trang tin điện tử, đám mây và cơ sở hạ tầng máy tính; cung cấp máy chủ với dung lượng có thể thay đổi cho người khác; thuê phương tiện điện toán và lưu trữ dữ liệu có công suất có thể thay đổi được cho bên thứ ba; cơ sở hạ tầng như là một dịch vụ (IaaS), cụ thể là cung cấp phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, cho người khác trên cơ sở thuê bao hoặc trả theo mức độ sử dụng; tạo ra các máy ảo cho người dùng; tích hợp môi trường điện toán đám mây riêng và công cộng; quản lý từ xa và tại chỗ hệ thống công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm cho người khác; điện toán đám mây có tính năng phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là lưu trữ, quản lý, cung cấp, mở rộng quy mô, quản trị, bảo trì, giám sát, bảo mật, mã hóa, giải mã, tái tạo và sao lưu cơ sở dữ liệu cho người khác; quản lý trung tâm dữ liệu, bảo mật công nghệ thông tin, điện toán đám mây, công nghệ tại nơi làm việc, mạng máy tính, truyền thông hợp nhất và dịch vụ công nghệ thông tin doanh nghiệp cho người khác; dịch vụ thiết kế phần mềm cơ sở dữ liệu; dịch vụ thiết kế phần mềm trung tâm dữ liệu và kho dữ liệu; dịch vụ phát triển phần mềm cơ sở dữ liệu; dịch vụ khai thác dữ liệu thông qua mạng máy tính, cụ thể là sử dụng một tập hợp các kỹ thuật để tự động khai thác và tìm ra các mối liên hệ lẫn nhau của dữ liệu trong một tập hợp dữ liệu khổng lồ và tìm ra các mẫu tiềm ẩn trong tập dữ liệu đó; dịch vụ sao lưu và phục hồi dữ liệu; dịch vụ di chú dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; điện toán đám mây có tính năng phần mềm sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ dữ liệu; lưu trữ dữ liệu điện tử; lưu trữ điện tử nội dung số, cụ thể là dữ liệu hình ảnh, văn bản, viđêô và âm thanh; dịch vụ phần mềm như là một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ nền hệ thống như là một dịch vụ (PaaS); dịch vụ cơ sở hạ tầng như là một dịch vụ (IaaS); cấp quyền sử dụng tạm thời các phần mềm không tải về được; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho điều hành, quản lý, tự động hóa, ảo hóa, đặt cấu hình, cung cấp, triển khai và kiểm soát máy tính và mạng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để quản lý công nghệ thông tin, quản lý cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý từ xa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý và kiểm kê tài sản công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình công nghệ thông tin, quản lý vòng đời thiết bị công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, báo cáo và dự báo công nghệ thông tin, giám sát lỗi và việc thực hiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, và chức năng trợ giúp/hỗ trợ dịch vụ công nghệ thông tin; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để bảo vệ dữ liệu, bảo mật dữ liệu và bảo mật ứng dụng máy tính và mạng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để tuân thủ việc điều chỉnh thông tin bảo mật; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để giám sát việc truy cập và hoạt động mạng máy tính; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để mã hóa và giải mã, viết mật mã, xác thực người dùng máy tính, và giám sát, báo cáo và phân tích việc tuân thủ bảo mật thông tin; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để sao lưu, khôi phục, lưu trữ và tránh trùng lặp dữ liệu; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho giám sát thực hiện công nghệ đám mây, trang tin điện tử và ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho cơ sở dữ liệu và quản lý cơ sở dữ liệu, điều hành và tự động hóa kho dữ liệu, điều hành và tự động hoá trung tâm dữ liệu, tích hợp ứng dụng và

cơ sở dữ liệu, truyền, lưu trữ, xử lý và sao chép dữ liệu, và cho truy cập, truy vấn và phân tích thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho tri thức kinh doanh, nhận thức quá trình kinh doanh, phân tích dữ liệu, quản lý thông tin, quản lý tri thức, quản lý quan hệ khách hàng, và quản lý nguồn lực doanh nghiệp và quản lý rủi ro; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để lưu trữ, quản lý, theo dõi, và phân tích dữ liệu kinh doanh; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được công cụ tìm kiếm và phần mềm cho quản lý dự án và quản lý bản ghi; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho phát triển, triển khai, kiểm tra, phân phối phần mềm và quản lý vòng đời ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho hệ thống công nghệ thông tin đồng quy; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cơ sở hạ tầng do phần mềm tự xác định (không có sự can thiệp của con người - SDS); cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đồng quy và siêu đồng quy; phần mềm như là một dịch vụ, cụ thể là phần mềm lưu trữ đám mây và cơ sở hạ tầng trung tâm dữ liệu cho người khác để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và phát triển ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho tự động hóa và quản lý các dịch vụ công nghiệp tiện ích, điều hành và lập hóa đơn cho công nghiệp tiện ích; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho quản lý li xăng phần mềm; cung cấp một trang thông tin điện tử có tính năng là một địa điểm họp chợ trực tuyến của người bán và người mua về máy tính và các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ phân loại thông tin (dịch vụ khoa học công nghệ), cụ thể là phân loại và tổ chức dữ liệu cho mục đích quản lý bản ghi.

---

(210) **4-2015-13482**

(540)

(220) 28.05.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 13.1.1
(591) Tím, vàng, vàng nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT NỐI NHÂN TÀI (VN)
33 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Thông tin kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; khảo sát tình hình nhân sự phục vụ cho kinh doanh thương mại; tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc quản lý nhân sự thông qua hoạt động tổ chức bình chọn và trao giải thưởng về nhân sự.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục, hội nghị, biểu diễn.

---

(210) **4-2015-16064**

(540)

AKALONG

(220) 22.06.2015
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ETIAT (VN)
Số 15, ngõ 30, phố Mai Anh Tuấn, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng chiết xuất từ thảo dược, chuyên hỗ trợ sinh lý nam giới.

Nhóm 35: Mua bán các thực phẩm chức năng chiết xuất từ thảo dược, chuyên hỗ trợ sinh lý nam giới.

---

(210) **4-2015-19376**

(540)

COCO

(220) 22.07.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1
(591) Hồng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ VIỆT NAM (VN)
Số 27, phố Nguyễn Khắc Hiếu, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2015-21814**

(540)

Hoàng Phúc INVESTMENT

(220) 14.08.2015
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.21; A5.5.20; 25.1.25
(591) Vàng đậm, xanh da trời
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ HOÀNG PHÚC (VN)
Số 34 Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Hoạt động tư vấn đầu tư; đầu tư trong lĩnh vực xây dựng.

---

(210) **4-2015-22815**

(540)

Kaizy WAFER

(220) 24.08.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI MINH (VN)
Số 1 ngách 299/15 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; sô cô la.

---

(210) **4-2015-25572**

(540)

(220) 17.09.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.2; 26.11.1; 2.9.22
(591) Trắng. đen, đỏ, vàng, đỏ cờ, vàng đất, vàng nhạt, vàng cam, vàng cam nhạt, xanh lá cây, xanh lam, xanh lam nhạt, hồng, hồng nhạt
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHƯƠNG NGÂN (VN)
Bản Tự Nhiên, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (SANVIC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược thảo, rượu thuốc, trà thảo dược, tinh dầu bạc hà.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược thảo, rượu thuốc, trà thảo dược, tinh dầu bạc hà; quảng cáo.

---

(210) **4-2015-27151**

(540)

(220) 02.10.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1
(591) Xanh tím, xám đen
(731) CÔNG TY TNHH THANH XOAN (VN)
Khu II, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm gạch men ốp tường, gạch men lát nền.

---

(210) **4-2015-28069**

(540)

(220) 12.10.2015
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ
(731) TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI (VN)
38 - 40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hàng hóa: trung tâm thương mại; siêu thị: lương thực: gạo và các sản phẩm từ gạo, mỳ, miến, phở, bún, bột mỳ và các sản phẩm từ bột mỳ, ngũ cốc, ngô, khoai, đậu, lạc, thực phẩm: rau sạch, trái cây, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đông

lạnh, thực phẩm có nguồn gốc từ động vật đã qua chế biến (nước mắm, thịt hộp, giò chả, thịt nguội), rau củ quả đóng hộp, đồ uống: đồ uống có cồn, nước giải khát, đồ uống có ga, các loại trà, cà phê, dụng cụ nhà bếp, đồ gia dụng: tủ lạnh, bếp ga, ti vi, lò vi sóng, nồi cơm điện, máy rửa bát, máy sấy bát, máy giặt, lò nướng, máy hút mùi, máy khử mùi; cửa hàng chuyên doanh: lương thực: gạo và các sản phẩm từ gạo, mỳ, miến, phở, bún, bột mỳ và các sản phẩm từ bột mỳ, ngũ cốc, ngô, khoai, đậu, lạc, thực phẩm: rau sạch, trái cây, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đông lạnh, thực phẩm có nguồn gốc từ động vật đã qua chế biến (nước mắm, thịt hộp, giò chả, thịt nguội), rau củ quả đóng hộp, đồ uống: đồ uống có cồn, nước giải khát, đồ uống có ga, các loại trà, cà phê, dụng cụ nhà bếp, đồ gia dụng: tủ lạnh, bếp ga, ti vi, lò vi sóng, nồi cơm điện, máy rửa bát, máy sấy bát, máy giặt, lò nướng, máy hút mùi, máy khử mùi, tiện ích: lương thực: gạo và các sản phẩm từ gạo, mỳ, miến, phở, bún, bột mỳ và các sản phẩm từ bột mỳ, ngũ cốc, ngô, khoai, đậu, lạc, thực phẩm: rau sạch, trái cây, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đông lạnh, thực phẩm có nguồn gốc từ động vật đã qua chế biến (nước mắm, thịt hộp, giò chả, thịt nguội), rau củ quả đóng hộp, đồ uống: đồ uống có cồn, nước giải khát, đồ uống có ga, các loại trà, cà phê, dụng cụ nhà bếp, đồ gia dụng: tủ lạnh, bếp ga, ti vi, lò vi sóng, nồi cơm điện, máy rửa bát, máy sấy bát, máy giặt, lò nướng, máy hút mùi, máy khử mùi.

---

(210) **4-2015-28339**

(220) 13.10.2015

(441) 25.07.2016

(300) 86596916 14.04.2015 US

(540)

(531) 26.4.2

(591) Xanh lá cây

(731) HEWLETT PACKARD ENTERPRISE DEVELOPMENT LP (US)
11445 Compaq Center Drive West, Houston, Texas 77070, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, thiết bị và dụng cụ chụp ảnh, thiết bị và dụng cụ quay phim, thiết bị và dụng cụ quang học và thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để thực hiện chuyển mạch, chuyển đổi, tích lũy, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa để ghi; máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy vi tính; phần cứng và phần mềm máy tính; dụng cụ xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần cứng máy tính; máy chủ; máy chủ mạng; máy chủ internet; phần cứng mạng máy tính và thông tin liên lạc; thiết bị trung tâm chuyển tiếp dữ liệu máy tính đến các thiết bị khác, bộ định tuyến, bộ điều khiển, bộ chuyển mạch và điểm truy cập mạng không dây; phần cứng lưu trữ máy tính; máy chủ lưu trữ, máy chủ mạng lưu trữ (SAN); phần cứng mạng lưu trữ truyền tệp tin (NAS); phần cứng máy tính và phần cứng thông tin liên lạc cho mạng lưu trữ; ổ cứng sao lưu dữ liệu; ổ đĩa; mảng đĩa và vỏ ngoài; bộ điều chỉnh mảng đĩa độc lập dự phòng (RAID); thiết bị tiếp hợp đường truyền dẫn vào máy chủ; hệ thống lưu trữ dữ liệu bao gồm phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính và phần mềm hệ điều hành; hệ thống công nghệ thông tin được tích hợp bao gồm máy tính đồng quy, phần cứng và phần mềm lưu trữ và nối mạng; hệ thống công nghệ thông tin mođula; thiết bị ngoại vi máy tính; bảng ký hiệu/bảng chỉ dẫn kỹ thuật số; bộ băng từ cho máy tính; băng trống để lưu trữ dữ liệu máy tính; mạch nhớ; dụng cụ bán dẫn, bảng mạch đĩa in, mạch tích hợp và linh kiện điện tử; phần mềm máy tính; hệ điều hành máy tính; phần mềm máy tính và phần mềm cố định để điều hành

phần cứng và thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy chủ; phần mềm nối mạng; phần mềm đám mây; phần mềm cơ sở dữ liệu, trung tâm dữ liệu và kho dữ liệu; phần mềm lưu trữ; phần mềm ảo hóa; phần mềm máy tính để đặt cấu hình, cung cấp, triển khai, kiểm soát, quản lý và ảo hóa máy tính, máy tính chủ và thiết bị lưu trữ dữ liệu; phần mềm để điều hành, quản lý, tự động hóa và ảo hóa mạng máy tính, phần mềm máy tính cho mạng do phần mềm tự xác định; phần mềm điều hành mạng cục bộ (LAN); phần mềm điều hành mạng toàn cục (WAN), phần mềm máy tính để kết nối hệ thống máy tính, máy chủ và thiết bị lưu trữ khác loại, phần mềm để quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; phần mềm máy tính được sử dụng để chạy các ứng dụng trên cơ sở điện toán đám mây; phần mềm máy tính công nghệ đám mây được sử dụng trong ứng dụng doanh nghiệp, quản lý cơ sở dữ liệu, và lưu trữ điện tử dữ liệu; phần mềm máy tính để giám sát việc thực hiện công nghệ đám mây, trang tin điện tử và ứng dụng; phần mềm máy tính để quản lý công nghệ thông tin, quản lý cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý từ xa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý và kiểm kê tài sản công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình công nghệ thông tin, quản lý vòng đời thiết bị công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, báo cáo và dự báo công nghệ thông tin, giám sát lỗi và hiệu suất của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, và phần mềm trợ giúp/hỗ trợ dịch vụ công nghệ thông tin; phần mềm máy tính để bảo vệ và bảo mật dữ liệu; phần mềm máy tính để cung cấp bảo mật cho máy tính, mạng và truyền thông điện tử; phần mềm bảo mật ứng dụng và mạng; phần mềm máy tính để giám sát truy cập và phạm vi hoạt động mạng máy tính; phần mềm máy tính để truy cập ứng dụng bảo mật; phần mềm mã hóa và giải mã dữ liệu và văn bản; phần mềm viết mật mã; phần mềm xác thực người dùng máy tính; phần mềm để tuân thủ việc giám sát, báo cáo và phân tích thông tin bảo mật; phần mềm quản lý tri thức và rủi ro trong bảo mật công nghệ thông tin; phần mềm sao lưu, phục hồi và lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính để chống trùng lặp dữ liệu, phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu, phần mềm máy tính được sử dụng để đọc và đánh giá nội dung được xác định trên mạng máy tính toàn cầu, cơ sở dữ liệu và/hoặc mạng; phần mềm máy tính để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm tra cứu; phần mềm là phương tiện tra cứu trên máy tính; phần mềm để tra cứu cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính để tạo ra cơ sở dữ liệu có thể tra cứu được thông tin và dữ liệu; phần mềm hoạt động và tự động hóa kho dữ liệu máy tính; phần mềm hoạt động và tự động hóa trung tâm dữ liệu; phần mềm máy tính để truyền, lưu trữ, xử lý và tái tạo dữ liệu; phần mềm máy tính để truy cập, truy vấn và phân tích thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu; phần mềm quản lý thông tin và tri thức; phần mềm tri thức kinh doanh; phần mềm mà cung cấp thời gian thực, được tích hợp tri thức quản lý kinh doanh bằng cách kết hợp thông tin từ các cơ sở dữ liệu khác nhau; phần mềm phân tích dữ liệu kinh doanh và dữ liệu lớn; phần mềm máy tính mà tự động hóa việc xử lý thông tin và dữ liệu không có cấu trúc, nửa cấu trúc và có cấu trúc được lưu trữ trên mạng máy tính và internet; phần mềm nhận thức quy trình kinh doanh; phần mềm quản lý quan hệ khách hàng, phần mềm quản lý nguồn lực và rủi ro cho doanh nghiệp; phần mềm quản lý dự án; phần mềm quản lý bản ghi; phần mềm thương mại điện tử; công cụ phát triển và triển khai phần mềm; công cụ phát triển phần mềm để tạo ra ứng dụng internet di động và giao diện người dùng; phần mềm kiểm tra và phân phối ứng dụng, phần mềm quản lý vòng đời của ứng dụng và thiết bị; phần mềm cơ sở hạ tầng do phần mềm tự xác định; phần mềm máy tính mà cung cấp truy cập trên cơ sở trang tin điện tử đến ứng dụng và dịch vụ thông qua một hệ điều hành trang tin điện tử hoặc giao diện cổng chính; phần mềm để tự động hóa và quản lý dịch vụ, hoạt động và lập dự toán cho công nghiệp tiện ích; phần mềm quản lý li xăng phần mềm.

Nhóm 16: Ấn phẩm; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); ấn phẩm trong lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin, sách mỏng về phát triển công nghệ; các hướng dẫn để

tham khảo được in sẵn, bảng tin kỹ thuật in sẵn, bảng dữ liệu in sẵn và danh mục sản phẩm được in sẵn trong lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin; bản hướng dẫn hoạt động của sản phẩm và dịch vụ cho máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp các chức năng hành chính văn phòng; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực cải tiến quy trình kinh doanh và thuê ngoài quy trình kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực kiến trúc doanh nghiệp; dịch vụ thuê ngoài về công nghệ thông tin (dịch vụ hỗ trợ kinh doanh) và cung cấp người lao động cho các dự án công nghệ thông tin; dịch vụ thuê ngoài quy trình kinh doanh; dịch vụ lập kế hoạch chiến lược về kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin; quản lý tài sản công nghệ thông tin (dịch vụ quản lý kinh doanh); biên dịch và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ đặt hàng các sản phẩm phần cứng, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là hỗ trợ người khác trong việc đàm phán và phát triển quan hệ đối tác kinh doanh và liên kết kinh doanh; dịch vụ lập các chương trình tiếp thị và quảng bá trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ máy tính; dịch vụ quản lý quan hệ khách hàng, dịch vụ thương mại điện tử liên quan đến máy vi tính, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị nối mạng máy tính, thiết bị bảo vệ máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính; cung cấp một trang thông tin điện tử có tính năng là một địa điểm họp chợ trực tuyến của người bán và người mua về các sản phẩm và dịch vụ máy tính; dịch vụ quản lý tri thức kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; tư vấn trong lĩnh vực tối ưu hóa tiếp thị; dịch vụ lập hóa đơn.

Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ mua bán tài chính và cho thuê tài chính; xử lý, quản lý và quản trị các chương trình y tế và phúc lợi dành cho người lao động (là dịch vụ liên quan đến chính sách bảo hiểm và tiền lương cho người lao động); cung cấp dịch vụ xử lý giao dịch qua thẻ tín dụng cho người khác; cung cấp dịch vụ xử lý các yêu cầu đòi bảo hiểm cho người khác; dịch vụ phân tích và tư vấn tài chính cho việc tổ chức và quản lý ngân hàng và các hoạt động tài chính; quản lý tài sản tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, lắp đặt nhà cửa; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính, lắp dặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng mạng và lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng của thiết bị viễn thông.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền giọng nói, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và viđêô bằng phương tiện mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, và internet; truyền thông tin qua mạng thông tin liên lạc điện tử; cung cấp kênh liên lạc điện tử đảm bảo thời gian thực qua một mạng máy tính; dịch vụ cung cấp kết nối riêng ảo, cụ thể là thông tin liên lạc điện tử riêng và đảm bảo qua một mạng máy tính riêng hoặc công cộng; tư vấn trong lĩnh vực thông tin liên lạc và viễn thông; cung cấp các phòng đàm thoại trực tuyến, bảng thông tin và các diễn đàn để truyền thông điệp giữa người sử dụng với nhau trong lĩnh vực máy tính, phần mềm, công nghệ thông tin và lợi ích chung; truyền tài liệu âm thanh và viđêô trên internet; dịch vụ điện thoại qua giao thức internet (VOIP); dịch vụ chia sẻ tài liệu, cụ thể là truyền điện tử dữ liệu thông qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo, cụ thể là tổ chức các lớp học, các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề và các cuộc thảo luận liên quan đến lĩnh vực máy tính, phần mềm, thương mại điện tử và công nghệ thông tin; tạp

chí trực tuyến cụ thể là các blog đăng tải các thông tin liên quan đến lĩnh vực máy tính, phần mềm, thương mại điện tử và công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế liên quan đến chúng; các dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, dịch vụ phần mềm, dịch vụ đám mây và dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ phân tích, lập kế hoạch, tích hợp và thiết kế hệ thống máy tính; tích hợp hệ thống máy tính và phần mềm; tích hợp hệ thống máy tính và mạng máy tính; quản trị hệ thống máy tính cho người khác; thuê và cho thuê phần cứng máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ tư vấn máy tính; tư vấn về thiết kế, lựa chọn và sử dụng phần cứng máy tính và hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực lựa chọn, thực hiện và sử dụng phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phần mềm như là một dịch vụ; dịch vụ tư vấn internet; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và biến đổi, tích hợp, đổi mới, di chú, thiết kế, phát triển, thực hiện, kiểm tra, tối ưu hóa, điều hành và quản lý ứng dụng; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây và dữ liệu lớn; tư vấn trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng đám mây; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực cấu trúc trung tâm dữ liệu, giải pháp điện toán đám mây công cộng và riêng, và đánh giá và thực hiện công nghệ internet và dịch vụ công nghệ internet; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật, quản trị và tuân thủ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật máy tính và bảo mật thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin về chuyển đổi nơi làm việc mang tính di động; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng và phần mềm truyền thông hợp nhất; tư vấn liên quan đến khía cạnh công nghệ thông tin của quá trình kinh doanh; tư vấn trong lĩnh vực giải pháp công nghệ thông tin để quản lý quan hệ khách hàng, tài chính và hành chính, nguồn lực con người, tiền lương và xử lý văn bản; tư vấn trong lĩnh vực quản lý phân phối ứng dụng; tư vấn trong lĩnh vực hệ thống công nghệ thông tin đồng quy; tư vấn trong lĩnh vực đồng quy công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin siêu đồng quy; dịch vụ cung cấp các ứng dụng chương trình phần mềm không tải xuống được, dịch vụ tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực công nghiệp tiện ích, cụ thể là dịch vụ ứng dụng khoa học kỹ thuật, kiểm soát chất lượng, tư vấn tiết kiệm chi phí và lập kế hoạch chi phí lao động thấp, thông tin liên lạc và thực hiện cho các công ty dịch vụ công cộng; tư vấn trong lĩnh vực môi trường và hiệu suất năng lượng; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực phần cứng mạng máy tính và kiến trúc trung tâm dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời trung gian trực tuyến không tải về được để cung cấp một giao diện giữa ứng dụng phần mềm và hệ điều hành; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải về được để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ điện tử dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; phát triển chương trình phần mềm điều khiển và phần mềm hệ điều hành; phát triển, đổi mới và tích hợp công nghệ đám mây cho ứng dụng phần mềm; dịch vụ cài đặt, duy trì và cập nhật phần mềm; kiểm tra/thử nghiệm hoạt động và chức năng của máy tính, mạng và phần mềm; dịch vụ phát triển và tư vấn phần mềm công nghệ kinh doanh; dịch vụ lập trình máy tính cho người khác trong lĩnh vực quản lý cấu hình phần mềm; phát triển phần mềm máy tính trong lĩnh vực ứng dụng di động; cập nhật và duy trì phần mềm máy tính dựa trên công nghệ đám mây thông qua cập nhật, cải tiến và các bản vá lỗi trực tuyến, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật; dịch vụ trợ giúp hoặc khắc phục sự cố cho hạ tầng công nghệ thông tin, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính và mạng máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục các vấn đề liên quan đến phần mềm máy tính, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề liên quan đến phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật,

cụ thể là di chú trung tâm dữ liệu, máy chủ và ứng dụng cơ sở dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là giám sát máy tính, hệ thống mạng, máy chủ và trang tin điện tử và ứng dụng cơ sở dữ liệu, và thông báo các sự kiện và báo động liên quan, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ giám sát từ xa thời gian thực của máy tính và mạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ quản lý cơ sở hạ tầng từ xa và tại chỗ để giám sát, quản trị và quản lý công nghệ thông tin điện toán đám mây công cộng và riêng và hệ thống ứng dụng; cung cấp dịch vụ lưu trữ trang tin điện tử, phát triển trang tin điện tử và các trang tin điện tử tùy biến cho người khác; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp không gian lưu trữ đám mây; lưu trữ ứng dụng phần mềm cho người khác; lưu trữ đám mây cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ trang tin điện tử, đám mây và cơ sở hạ tầng máy tính, cung cấp máy chủ với dung lượng có thể thay đổi cho người khác; thuê phương tiện điện toán và lưu trữ dữ liệu có công suất có thể thay đổi được cho bên thứ ba; cơ sở hạ tầng như là một dịch vụ (IaaS), cụ thể là cung cấp phần cứng máy tính, phần mềm máy tính thiết bị ngoại vi máy tính, cho người khác trên cơ sở thuê bao hoặc trả theo mức độ sử dụng; dịch vụ ảo hóa cho người dùng; tích hợp môi trường điện toán đám mây riêng và công cộng; quản lý từ xa và tại chỗ hệ thống công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm cho người khác, điện toán đám mây có tính năng phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là lưu trữ, quản lý, cung cấp, mở rộng quy mô, quản trị, bảo trì, giám sát, bảo mật, mã hóa, giải mã, tái tạo và sao lưu cơ sở dữ liệu cho người khác; quản lý trung tâm dữ liệu, bảo mật công nghệ thông tin, điện toán đám mây, công nghệ tại nơi làm việc, mạng máy tính, truyền thông hợp nhất và dịch vụ công nghệ thông tin doanh nghiệp cho người khác; dịch vụ thiết kế phân mềm cơ sở dữ liệu; dịch vụ thiết kế phần mềm trung tâm dữ liệu và kho dữ liệu; dịch vụ phát triển cơ sở dữ liệu; dịch vụ khai phá dữ liệu; dịch vụ sao lưu và phục hồi dữ liệu; dịch vụ di chú dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; điện toán đám mây có tính năng phần mềm sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ dữ liệu, lưu trữ dữ liệu điện tử; lưu trữ điện tử nội dung số, cụ thể là dữ liệu hình ảnh, văn bản, viđêô và âm thanh, dịch vụ phần mềm như là một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ nền tảng như là một dịch vụ (PaaS), một trong những mô hình dịch vụ điện tóan đám mây, cung cấp môi trường đã cài đặt các thành phần để triển khai và phát triển các ứng dụng; dịch vụ cơ sở hạ tầng như là một dịch vụ (IaaS), một trong những mô hình dịch vụ điện toán đám mây, cung cấp cho người dùng hạ tầng thô (thường dưới hình thức các máy ảo) như một dịch vụ; cấp quyền sử dụng tạm thời các phần mềm không tải về được, cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho điều hành, quản lý, tự động hóa, ảo hóa, đặt cấu hình, cung cấp, triển khai và kiểm soát máy tính và mạng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để quản lý công nghệ thông tin, quản lý cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý từ xa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, quản lý và kiểm kê tài sản công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình công nghệ thông tin, quản lý vòng đời thiết bị công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, báo cáo và dự báo công nghệ thông tin, giám sát lỗi và việc thực hiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, và chức năng trợ giúp/hỗ trợ dịch vụ công nghệ thông tin; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để bảo vệ dữ liệu, bảo mật dữ liệu và bảo mật ứng dụng máy tính và mạng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để tuân thủ việc điều chỉnh thông tin bảo mật; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để giám sát việc truy cập và hoạt động mạng máy tính; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để mã hóa và giải mã, viết mật mã, xác thực người dùng máy tính, và giám sát, báo cáo và phân tích việc tuân thủ bảo mật thông tin; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để sao lưu, khôi phục, lưu trữ và tránh trùng lặp dữ liệu; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho giám sát thực hiện công nghệ đám mây,

trang tin điện tử và ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho cơ sở dữ liệu và quản lý cơ sở dữ liệu, điều hành và tự động hóa kho dữ liệu, điều hành và tự động hoá trung tâm dữ liệu, tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu, truyền, lưu trữ, xử lý và sao chép dữ liệu, và cho truy cập, truy vấn và phân tích thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho tri thức kinh doanh, nhận thức quá trình kinh doanh, phân tích dữ liệu, quản lý thông tin, quản lý tri thức, quản lý quan hệ khách hàng, và quản lý nguồn lực doanh nghiệp và quản lý rủi ro; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được để lưu trữ, quản lý, theo dõi, và phân tích dữ liệu kinh doanh; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được công cụ tìm kiếm và phần mềm cho quản lý dự án và quản lý bản ghi; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho phát triển, triển khai, kiểm tra, phân phối phần mềm và quản lý vòng đời ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho hệ thống công nghệ thông tin đồng quy; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cơ sở hạ tầng do phần mềm tự xác định (không có sự can thiệp của con người - SDS); cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đồng quy và siêu đồng quy; phần mềm như là một dịch vụ, cụ thể là phần mềm lưu trữ đám mây và cơ sở hạ tầng trung tâm dữ liệu cho người khác để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và phát triển ứng dụng; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho tự động hóa và quản lý các dịch vụ công nghiệp tiện ích, điều hành và lập hóa đơn cho công nghiệp tiện ích; cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được cho quản lý li xăng phần mềm; dịch vụ phân loại thông tin (dịch vụ khoa học công nghệ) cụ thể là phân loại và tổ chức dữ liệu cho mục đích quản lý bản ghi.

---

(210) **4-2015-29120**
(641) 4-2013-30926
(540)

TIENPHONG GROUP

(220) 30.12.2013
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.11.1; 26.4.4
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ - TPG (VN)
Tầng 10, tòa nhà C'Land, số 156 Xã Đàn II, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị báo cháy; thiết bị kiểm tra khí ga; thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; nghề mộc; xây dựng, tư vấn xây dựng, lắp đặt và sửa chữa các thiết bị điện.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc, kiểm định [đo lường]; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội ngoại thất; khảo sát địa chất; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật, đo đạc đất đai; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cho thuê không gian lưu trữ trong máy tính chủ [địa chỉ thông tin điện tử].

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê, nhà nghỉ du lịch; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp phòng nghỉ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2015-31499**

(540)

(220) 10.11.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.24
(731) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, thiết bị và dụng cụ cứu hộ, thiết bị và dụng cụ giảng dạy cụ thể là sổ tay hướng dẫn có thể tải về được, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, đĩa DVD và phương tiện ghi kỹ thuật số; các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm để xử lý thanh toán điện tử tới và từ người khác; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm máy tính để giải trí tương tác mà cho phép người sử dụng tùy biến kinh nghiệm xem, nghe và chơi bằng cách chọn và sắp xếp việc hiển thị và thực hiện của các yếu tố âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn có thể tải xuống được có nội dung và chương trình giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (tải xuống từ mạng internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin ngay tức khắc; phần mềm chia sẻ tài liệu; phần mềm liên lạc điện tử để trao đổi dữ liệu, âm thanh, viđêô, hình ảnh và đồ họa qua máy tính, điện thoại di động, mạng không dây và mạng viễn thông; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, viđêô và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo thuận lợi cho việc truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói, và hình ảnh qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người dùng tham gia vào các cuộc họp và lớp học trên trang web với quyền truy cập vào dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để truy cập, xem, và kiểm soát từ xa máy tính và mạng máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được dưới dạng bài báo, giấy tờ và tài liệu giảng dạy trong các lĩnh vực viễn thông, mạng internet, đào tạo, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính ghi chép; máy tính xách tay; máy tính di chuyển được; máy tính cầm tay; thiết bị hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ sạc pin; trạm máy tính; máy tính chủ; phần cứng máy tính và mạng viễn thông; thiết bị tiếp hợp, công tắc, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm của mạng máy tính; bộ điều giải (modem) không dây và có dây và thiết bị và bảng liên lạc; vật giữ máy tính xách tay, túi đựng máy tính, thiết bị dập lửa; phần cứng và phần mềm hệ thống máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm cả phần mềm tải xuống từ mạng internet); đĩa compắc; âm nhạc kỹ thuật số (tải xuống từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm di chuột máy tính; máy thu phát cầm tay điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi có thể tải xuống được, hình ảnh có thể tải xuống được, hình

ảnh động có thể tải xuống được, phim ảnh có thể tải xuống được và âm nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; máy quay phim an ninh; bộ phát sóng rađiô và truyền hình di động; thiết bị phát sóng truyền hình; máy ảnh; máy quay viđêô; tai nghe; ống tai nghe điện thoại, loa phóng thanh; máy móc và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); chương trình và phần mềm trò chơi máy tính, trò chơi điện tử và trò chơi viđêô (bao gồm cả phần mềm tải xuống từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị viễn thông và thiết bị điện tử; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình; điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính mắt và kính râm; biển hiệu điện tử; thẻ tín dụng mã hóa hoặc từ tính, thẻ ngân hàng mã hóa hoặc từ tính, thẻ ghi nợ mã hóa hoặc từ tính, thẻ rút tiền mặt mã hóa hoặc từ tính và thẻ nhận dạng mã hóa hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, thiết bị phân phát tiền mặt; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; bộ đọc tài liệu điện tử; hộp mực, chưa có mực bên trong dùng cho máy in và máy sao chép; thiết bị giám sát em bé; thiết bị giám sát em bé có hình; nắp che thấu kính; máy tính bảng; thẻ mở cửa mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy chơi trò chơi viđêô; tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; tổ chức, hoạt động và giám sát chương trình lòng trung thành và chương trình khích lệ; dịch vụ quảng cáo qua mạng internet; sản xuất quảng cáo truyền hình và phát thanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý dữ liệu kinh doanh bằng máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý cơ sở dữ liệu; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong các lĩnh vực sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học và hội thảo trên trang web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp kiến thức trên trang web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ cộng tác và công nghệ cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thiết lập, dàn dựng, sản xuất, ghi âm, giám sát và theo dõi cho các sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học và hội thảo trên trang web; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến tạo thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính địa phương và toàn cầu bằng cách định vị và cung cấp các giới thiệu cho việc cung cấp một loạt các sản phẩm và dịch vụ kinh doanh và tiêu dùng; phổ biến các thông tin kinh doanh về hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính địa phương và toàn cầu; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc cung cấp một trang web trên mạng máy tính toàn cầu mà bên thứ ba có thể chào hàng và bắc cầu hàng hóa và dịch vụ, địa điểm, xác định hiện trạng và thực hiện chỉ dẫn thương mại và đơn đặt hàng, ký kết hợp đồng kinh doanh và giao dịch kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu; dịch vụ đại lý nhập khẩu và xuất khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp các đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến chúng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm tiêu dùng cụ thể là điện thoại, ống tai nghe điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, thiết bị viên thông cụ thể là máy vi tính xách tay, máy tính bảng, dụng cụ dẫn đường điện tử, thiết bị viễn thông cầm tay cài sẵn hệ thống gửi tin nhắn, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây sử dụng để kết nối máy vi tính với mạng liên lạc viễn thông, cổng kết nối mạng máy tính, bộ định tuyến, mô đem, thiết bị đấu nối trong hệ thống mạng, bộ nguồn điện cho máy vi tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để điều hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo râu điện, bàn chải đánh răng điện, trò chơi giải trí và máy trò chơi điện tử cụ thể là thiết bị giải trí phù hợp để sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài

hoặc màn hình, thiết bị giải trí phù hợp để sử dụng với máy vô tuyến thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi viđêô, bộ điều khiển bảng phím điều khiển trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi viđêô, cần điều khiển máy tính, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính, pin (ắc quy), thiết bị sạc pin (ắc quy), thiết bị để ghi, thu, truyền và tái tạo dữ liệu, thông tin, ảnh, hình ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ từ tính mã hóa hoặc không mã hóa, đồ gỗ nội thất, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp cụ thể là giỏ dùng trong gia đình, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, máy đập không chạy điện, cái đánh kem không dùng điện dùng cho gia dụng, thùng rác, bàn để là quần áo, vật dụng để xỏ giầy ống, vật dụng mở nút chai, hộp kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, cây đèn nến (giá đỡ nến), bô vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, vật dụng xay dùng cho mục đích gia đình vận hành bằng tay, vật dụng làm sạch dạng tấm/miếng, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thuỷ tinh, đồ sứ và đồ đất nung để chứa đựng cụ thể là bát [bát to], cốc bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, chai bầu, chai lọ, bát, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, tấm lót cốc, thìa trộn đồ uống hỗn hợp, bình pha cà phê, nồi nấu ăn không dùng điện, lọ đựng gia vị, ly, bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình đựng nước, cốc nhỏ có chân, hũ đựng, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng gia vị, đĩa ăn, thìa để ăn, dĩa để ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, hũ, hàng dệt may, quần áo, giày dép, mũ nón, đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo, thảm, chăn, trò chơi và đồ chơi điện tử, hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, vecni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước xức tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, dầu nhờn, nhiên liệu, nến, chế phẩm dược, chế phẩm thú y và vệ sinh, vật dụng nhỏ bằng sắt và vật dụng nhỏ bằng ngũ kim (vật liệu nhỏ), máy và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ điện, nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị để chiếu sáng, sưởi ấm, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, vũ khí, pháo hoa, đồ bằng bạc, thiết bị bấm giờ và đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, thẻ, sản phẩm bằng giấy và các tông, ảnh chụp, máy chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu đóng gói và cách nhiệt, da và giả da và sản phẩm được làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví cầm tay, ví tiền, vật để giữ bằng da, túi xách, hành lý, ô, gương soi, dây thừng, dây, lưới, lều, sợi và chỉ dùng để dệt, móc áo, miếng để lót đĩa, đồ dùng của thợ may, khăn trải giường và khăn trải bàn, đồ chơi và dụng cụ thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và trái cây được bảo quản, sấy khô và nấu chín, mứt và nước xốt trái cây, trứng, sữa và sản phẩm sữa, dầu ăn và mỡ ăn, cà phê, trà (chè), ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và trái cây tươi, bia, nước khoáng, nước ép trái cây và đồ uống không chứa cồn, đồ uống có cồn, hoa, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm; cung cấp một danh mục trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho các giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến hoạt động một thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hoá và/hoặc dịch vụ trên mạng máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến tạo thuận lợi cho giao dịch kinh doanh qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ tiếp thị và xúc tiến bán hàng; công bố các tài liệu quảng cáo; tiếp thị cơ ngơi bỏ trống; phổ biến tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn quảng cáo để sử dụng như các trang web trên mạng internet; cho thuê không gian quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính và/hoặc hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán hàng, dịch vụ

kinh doanh và cung cấp thông tin khuyến mại; trả lời điện thoại (cho các thuê bao không sẵn sàng trả lời); trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá được cung cấp trên mạng internet; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và khuyến mại qua mạng máy tính toàn cầu và qua mạng internet; giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hoá khác nhau vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này từ trang web trên mạng internet về hàng hóa nói chung và từ cửa hàng bán buôn; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hoá khác nhau vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này từ ca- ta-lô hàng hóa nói chung qua thư đặt hàng hoặc phương tiện truyền thông; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hoá khác nhau vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này từ cửa hàng bán lẻ; bán buôn và bán lẻ điện thoại, máy thu phát điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, máy và thiết bị để ghi, thu, truyền và tái tạo dữ liệu, thông tin, ảnh, hình ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ từ tính mã hóa hoặc không mã hóa, đồ gỗ nội thất, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung, hàng dệt may, quần áo, giày dép, mũ nón, đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo, thảm, chăn, trò chơi và đồ chơi điện tử, hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, vecni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước xức tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, dầu nhờn, nhiên liệu, nến, chế phẩm dược, chế phẩm thú y và vệ sinh, vật dụng nhỏ bằng sắt và vật dụng nhỏ bằng ngũ kim, máy và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ điện, nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị để chiếu sáng, sưởi ấm, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, vũ khí, pháo hoa, đồ bằng bạc, thiết bị bấm giờ và đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, thẻ, sản phẩm bằng giấy và các tông, ảnh chụp, máy chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu đóng gói và cách nhiệt, da và giả da và sản phẩm được làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví cầm tay, ví tiền, vật để giữ bằng da, túi xách, hành lý, ô, gương soi, dây thừng, dây, lưới, lều, sợi và chỉ dùng để dệt, móc áo, miếng để lót đĩa, đồ dùng của thợ may, khăn trải giường và khăn trải bàn, đồ chơi và dụng cụ thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và trái cây được bảo quản, sấy khô và nấu chín, mứt và nước xốt trái cây, trứng, sữa và sản phẩm sữa, dầu ăn và mỡ ăn, cà phê, trà (chè), ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và trái cây tươi, bia, nước khoáng, nước ép trái cây và đồ uống không chứa cồn, đồ uống có cồn, hoa, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm; quảng cáo qua thư trực tiếp; dịch vụ đại lý mua và bán cho người khác [mua và bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; lựa chọn hàng hoá và mua sắm hàng hóa cho các cá nhân và doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ ở cửa hàng bách hóa, dịch vụ bán lẻ ở siêu thị liên quan đến các sản phẩm sau điện thoại, ống tai nghe điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, thiết bị viễn thông cụ thể là máy vi tính xách tay, máy tính bảng, dụng cụ dẫn đường điện tử, thiết bị viễn thông cầm tay cài sẵn hệ thống gửi tin nhắn, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây sử dụng để kết nối máy vi tính với mạng liên lạc viễn thông, cổng kết nối mạng máy tính, bộ định tuyến, mô đem, thiết bị đấu nối trong hệ thống mạng, bộ nguồn điện cho máy vi tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để điều hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo râu điện, bàn chải đánh răng điện, trò chơi giải trí và máy trò chơi điện tử cụ thể là thiết bị giải trí phù hợp để sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình, thiết bị giải trí phù hợp để sử dụng với máy vô tuyến thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi viđêô, bộ điều khiển bảng

phím điều khiển trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi viđêô, cần điều khiển máy tính, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính, pin (ắc quy), thiết bị sạc pin (ắc quy), thiết bị để ghi, thu, truyền và tái tạo dữ liệu, thông tin, ảnh, hình ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ từ tính mã hóa hoặc không mã hóa, đồ gỗ nội thất, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp cụ thể là giỏ dùng trong gia đình, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, máy đập không chạy điện, cái đánh kem không dùng điện dùng cho gia dụng, thùng rác, bàn để là quần áo, vật dụng để xỏ giầy ống, vật dụng mở nút chai, hộp kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, cây đèn nến (giá đỡ nến), bô vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, vật dụng xay dùng cho mục đích gia đình vận hành bằng tay, vật dụng làm sạch dạng tấm/miếng, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung để chứa đựng cụ thể là bát [bát to], cốc bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, chai bầu, chai lọ, bát, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, tấm lót cốc, thìa trộn đồ uống hỗn hợp, bình pha cà phê, nồi nấu ăn không dùng điện, lọ đựng gia vị, ly, bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình đựng nước, cốc nhỏ có chân, hũ đựng, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng gia vị, đĩa ăn, thìa để ăn, dĩa để ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, hũ, hàng dệt may, quần áo, giày dép, mũ nón, đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo, thảm, chăn, trò chơi và đồ chơi điện tử, hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, vecni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước xức tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, dầu nhờn, nhiên liệu, nến, chế phẩm dược, chế phẩm thú y và vệ sinh, vật dụng nhỏ bằng sắt và vật dụng nhỏ bằng ngũ kim (vật liệu nhỏ), máy và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ điện, nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị để chiếu sáng, sưởi ấm, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, vũ khí, pháo hoa, đồ bằng bạc, thiết bị bấm giờ và đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, thẻ, sản phẩm bằng giấy và các tông, ảnh chụp, máy chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu đóng gói và cách nhiệt, da và giả da và sản phẩm được làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví cầm tay, ví tiền, vật để giữ bằng da, túi xách, hành lý, ô, gương soi, dây thừng, dây, lưới, lều, sợi và chỉ dùng để dệt, móc áo, miếng để lót đĩa, đồ dùng của thợ may, khăn trải giường và khăn trải bàn, đồ chơi và dụng cụ thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và trái cây được bảo quản, sấy khô và nấu chín, mứt và nước xốt trái cây, trứng, sữa và sản phẩm sữa, dầu ăn và mỡ ăn, cà phê, trà (chè), ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và trái cây tươi, bia, nước khoáng, nước ép trái cây và đồ uống không chứa cồn, đồ uống có cồn, hoa, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm; dịch vụ thư ký; cung cấp thông tin thống kê kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến biên soạn và cho thuê danh sách thư từ; điều tra kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh cho việc thực hiện bán hàng trên mạng internet; dịch vụ chuyển kinh doanh và thay thế nhân sự; đại lý thông quan xuất nhập khẩu (dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu), đại lý đặt mua báo; sao chụp tài liệu; dịch vụ ghi chép lại (bao gồm cả văn bản bằng giấy nến); cho thuê thiết bị văn phòng; quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; dịch vụ quản lý kinh doanh và quản trị kinh doanh liên quan đến các chương trình tài trợ; dịch vụ kế toán; dịch vụ từ thiện, cụ thể là quản trị kinh doanh liên quan đến tổ chức và tiến hành các chương trình tình nguyện và các dự án phục vụ cộng đồng; cho thuê giá trưng bày hàng hóa; cung cấp thông tin liên

lạc thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo phải trả cho mỗi nhắp chuột máy tính; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho các bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán bù trừ và đối chiếu các giao dịch tài chính qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ ngân hàng trực tuyến và dịch vụ tài chính trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng, xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán của chúng, và cung cấp bảo hiểm cho các giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; chuyển quỹ bằng các phương tiện điện tử cho người khác; chuyển tiền thanh toán cho người khác qua mạng internet; dịch vụ tài chính dưới dạng dịch vụ thanh toán và xử lý thanh toán; sắp xếp và quản lý các hợp đồng cho thuê và thuê nhà, đất; thuê và cho thuê bất động sản; thẩm định bất động sản; định giá bất động sản, cấp tiền cho bất động sản, đầu tư bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đại lý nhà ở; dịch vụ thống kê bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ và căn phòng; cung cấp thông tin tài chính qua mạng internet; dịch vụ tiền gửi an toàn và phát hành séc du lịch, đầu tư vốn; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ quản lý tài chính và quản lý tài sản (bất động sản); dịch vụ bảo hiểm và tài chính; dịch vụ tài chính được cung cấp bởi các phương tiện viễn thông; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; dịch vụ môi giới chứng khoán, dịch vụ báo giá chứng khoán; môi giới cổ phiếu và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ tính phí và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ đầu tư và tài khoản ngân hàng, tài khoản tiết kiệm, dịch vụ thanh toán bù trừ tài chính; xác minh tín dụng qua mạng thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán mua hàng điện tử và dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử; dịch vụ tín dụng và ghi nợ tài khoản tài chính; dịch vụ ngàn hàng điện tử; cấp thẻ có giá trị được lưu, thẻ tính phí và thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng qua điện thoại; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu lệ phí dùng khí đốt và điện; đánh giá đồ cổ; đánh giá tác phẩm nghệ thuật; đánh giá đồ trang sức; đánh giá xe đã qua sử dụng; cung cấp thông tin về thuế (dịch vụ tài chính); gây quỹ từ thiện; tổ chức các cuộc quyên góp từ thiện; quyên góp từ thiện; cho thuê máy đếm hoặc xử lý tiền giấy và tiền xu; cho thuê máy phân phát tiền và máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ tiền gửi an toàn; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đại lý thông quan xuất nhập khẩu (dịch vụ thông quan); tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; tất cả thuộc nhóm 36.

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là dịch vụ truyền và nhận dữ liệu thông qua mạng viễn thông; cung cấp dịch vụ hội nghị qua điện thoại, hội nghị qua truyền hình và cuộc họp trực tuyến đa phương tiện cho phép đồng thời và đồng bộ xem, chia sẻ, chỉnh sửa, và thảo luận về tài liệu, dữ liệu và hình ảnh của người tham gia thông qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng sự truy cập trực tuyến tới báo cáo trực tuyến liên quan đến hiệu suất, hiệu quả và trạng thái của các ứng dụng, hội nghị qua điện thoại, hội nghị qua truyền hình và cuộc họp dựa trên trang web; cung cấp cho người sử dụng sự truy cập từ xa an toàn qua mạng internet tới mạng máy tính cá nhân; cung cấp thông tin trong

lĩnh vực truyền có bảo mật các dữ liệu và thông tin; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực truyền được bảo mật dữ liệu và thông tin; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người dùng truy cập vào các ứng dụng, nền hệ thống máy tính, tài liệu cùng nhau chia sẻ, dữ liệu, danh sách công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình trên mạng internet, cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến nền hệ thống yêu cầu khiếu nại phát thanh truyền hình dựa trên trang web; cung cấp sự truy cập và sự kết nối viễn thông tới cơ sở dữ liệu máy tính và tới mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; viễn thông thông tin (trang web), viễn thông chương trình máy tính và dữ liệu; cung cấp sự kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp sự truy cập viễn thông đến các hạ tầng và kết cấu trang web trên toàn thế giới; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền tin nhắn và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy tính; dịch vụ chuyển fax (gửi bản sao một tài liệu bằng một hệ thống điện tử sử dụng các đường dây điện thoại); dịch vụ gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện điện tử khác]; cho thuê bộ điều giải (modem); dịch vụ truyền dữ liệu bằng các phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tin nhắn điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông để thu thập, truyền và phát dữ liệu bằng các phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, viđêô, văn bản và đồ họa có thể truy cập thông qua mạng máy tính và mạng viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn ngay lập tức; dịch vụ thông tin liên lạc qua điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông để thu thập, truyền và phát tin nhắn qua thư, thông tin hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin hình ảnh động như ký tự, tin nhắn, âm nhạc và hình ảnh, điện tín, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện máy móc, phương tiện điện tử, điện thoại, máy tê-lếch, dây cáp, máy tính và vệ tinh; truyền dẫn, phát sóng và tiếp nhận âm thanh, viđêô, hình ảnh tĩnh và hình ảnh động và dữ liệu cho dù ở đạng nén hoặc dạng không nén và cho dù trong thời gian thực hoặc bị trì hoãn; dịch vụ nhắn tin điện tử, hội nghị điện tử và truyền lệnh điện tử; dịch vụ hội nghị truyền hình; liên lạc bằng bảng thông báo điện tử cho phép người dùng thực hiện một cuộc nói chuyện tương tác thời gian thực giữa thiết bị đầu cuối máy tính và bảng thông báo điện tử chứa thông tin hình ảnh tĩnh và hình ảnh động và thôn tin giọng nói như các ký tự; cung cấp bản tin điện tử và bảng tin nhắn để truyền các tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền tài liệu âm thanh trên mạng internet; truyền tài liệu viđêô trên mạng internet; dịch vụ phát sóng truyền hình; dịch vụ truyền hình trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ phát thanh truyền hình, phát và truyền các chương trình phát thanh và truyền hình; phát sóng âm nhạc; truyền chương trình tương tác, chương trình phim truyện và chương trình âm nhạc, viđêô, trò chơi máy tính điện tử; truyền thông tin liên quan đến mua sắm trực tuyến và dịch vụ bán lẻ nói chung; dịch vụ truyền viđêô theo yêu cầu; dịch vụ hãng thông tấn; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu để tìm kiếm và lấy thông tin, dữ liệu, trang web và các nguồn có sẵn trên mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập cho người sử dụng tới cơ sở dữ liệu máy tính chứa các ấn phẩm điện tử, bảng thông tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể truy cập qua máy tính; điều khiển phòng trò chuyện (dịch vụ phòng trò chuyện); cung cấp quyền đa truy cập mạng thông tin máy tính toàn cầu để chuyển và phổ biến một loạt các thông tin; cung cấp quyền truy cập tới một trang web trên mạng máy tính toàn cầu mà bên thứ ba có thể cung cấp hàng hóa và dịch vụ, địa điểm và đơn đặt hàng đã hoàn thành, ký kết hợp đồng kinh doanh và giao dịch buôn bán; cung cấp quyền truy cập tới một trang web tương tác trên mạng máy tính toàn cầu cho bên thứ ba để gửi thông tin, đáp ứng yêu cầu và địa điểm và đơn dặt hàng đã hoàn thành cho các sản phẩm, dịch vụ và các cơ hội kinh doanh; dịch vụ truyền thông, cụ thể là dịch vụ nhắn tin kỹ thuật số bằng văn bản và con số; truyền thông tin bằng liên lạc dữ liệu để hỗ trợ cho việc ra quyết định; truyền thông tin qua hệ thống liên lạc viđêô; dịch vụ truyền hội nghị trên trang web; dịch vụ truyền thông

điện tử để thiết lập phòng trò chuyện ảo thông qua nhắn tin bằng văn bản; cung cấp bản tin điện tử cho việc niêm yết và truyền thông điệp trong số và giữa những người dùng máy tính liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ, chỉ dẫn kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng thông báo tương tác trực tuyến để niêm yết, khuếch trương, bán, bán lại các mặt hàng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp thư điện tử và dịch vụ chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc âm thanh và hình ảnh qua máy tính và mạng máy tính và thông qua mạng liên lạc toàn cầu; cung cấp quyền truy cập vào máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bản tin tương tác trực tuyến; cung cấp sự truy cập đến bảng thông báo điện tử để gửi và truyền tin nhắn trong số và giữa những người sử dụng máy tính liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ và các cơ hội kinh doanh; cung cấp quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu và mạng máy tính cục bộ để truy cập vào lịch điện tử, sổ địa chỉ điện tử và máy tính xách tay điện tử; cung cấp quyền truy cập và phương tiện hội nghị qua điện thoại và/hoặc hội nghị qua truyền hình ở xa; cung cấp các đường dẫn máy tính tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho các giao dịch kinh doanh thực và giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 39: Dịch vụ dẫn đường qua hệ thống định vị toàn cầu (GPS); cung cấp thông tin liên quan đến du lịch và các chuyến đi qua mạng internet hoặc qua mạng viễn thông; cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến tương tác có nội dung về thông tin đường bộ, du lịch, hàng hải, giao thông và điểm đến ưa thích (du lịch); cung cấp thông tin cho khách du lịch về giá vé, lịch trình và phương tiện giao thông công cộng; dịch vụ hướng dẫn và cung cấp thông tin về du lịch và các chuyến đi; dịch vụ lên kế hoạch và hướng dẫn lộ trình; sắp xếp du lịch; dịch vụ đại lý du lịch; dịch vụ đại lý vé du lịch; sắp xếp du lịch và cung cấp thông tin liên quan đến chúng, tất cả được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; dịch vụ du lịch bằng du thuyền và/hoặc thuyền; cung cấp hướng dẫn lái xe cho mục đích du lịch; cho thuê hệ thống dẫn đường; dịch vụ vận tải; cung cấp thông tin về giao thông và đường xá; cung cấp thông tin và điều hướng, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến giao thông và ùn tắc giao thông; vận tải hàng hoá và hành khách; vận tải bằng xe ô tô; vận tải bằng hàng không; cho thuê xe cộ; dịch vụ cho thuê xe ô tô; dịch vụ tài xế; vận chuyển bằng ống dẫn; dịch vụ vận tải dưới dạng quản lý vận tải; cung cấp khu vực bay, cụ thể là cung cấp sự đi vào đường băng, dải hạ cánh và đường cất cánh; dịch vụ đóng gói; đóng gói và bảo quản hàng hoá; lưu trữ dữ liệu được lưu trữ điện tử hoặc tài liệu ở dạng vật lý; chuyển phát thư tín; phân phát hàng theo thư đặt hàng; dịch vụ chuyển phát nhanh [thư tín hoặc hàng hóa]; môi giới hàng hải; xếp hàng và dỡ hàng; môi giới vận tải; dịch vụ chuyển nhà; môi giới cho thuê, thuê hoặc hợp đồng thuê tàu và/hoặc thuyền; cứu hộ và trục vớt tàu và/hoặc thuyền; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ dẫn và phân phối khí đốt; dịch vụ phân phối và dẫn điện; dịch vụ phân phối và dẫn nhiệt; dịch vụ phân phối và dẫn nước; dịch vụ cơ sở neo đậu; cho thuê kho bãi; cho thuê và/hoặc thuê xe lăn; cho thuê và/hoặc thuê máy bay; cho thuê và/hoặc thuê xe đạp; cho thuê và/hoặc thuê xe ô tô; cho thuê và/hoặc thuê tàu và/hoặc thuyền; cho thuê và/hoặc thuê xe dùng nhân lực; cho thuê và/hoặc thuê hệ thống bãi đậu xe điều khiển bằng máy móc; quản lý chỗ đậu xe; dịch vụ bãi đỗ xe; cung cấp đường thu phí giao thông; cho thuê và/hoặc thuê côngtenơ; cho thuê và/hoặc thuê tấm nâng hàng; cho thuê và/hoặc thuê máy đóng gói hay bao gói; cho thuê và/hoặc thuê kho lạnh; thu gom rác thải sinh hoạt và phế thải; thu gom chất thải và phế thải công nghiệp; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ vui chơi giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; xuất bản văn bản, sách và tạp chí (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất

bản sơ đồ, hình ảnh và ảnh chụp; xuất bản báo, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; dịch vụ hướng dẫn, giáo dục và đào tạo liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, dạy và đào tạo mà cả hai bên tương tác và không tương tác; thiết kế các khóa học mang tính giáo dục, bài kiểm tra và bằng cấp; dịch vụ vui chơi giải trí được cung cấp qua phương tiện truyền thông tương tác điện tử và kỹ thuật số; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bằng các phương tiện của mạng internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, xã hội và văn hóa; cung cấp trực tuyến ấn phẩm điện tử (không tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai và tiến hành các cuộc thi ca hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai và tiến hành các buổi hòa nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai và tiến hành các sự kiện và các cuộc thi cho mục đích giáo dục hay giải trí; sắp xếp, tổ chức, đăng cai và tiến hành các câu hỏi và chương trình trò chơi; dịch vụ đại lý vé vui chơi giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc số (không tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc số (không tải xuống được) từ định dạng MP3 (Moving Picture Experts Group- audio layer 3) trên các trang web ở internet; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lập kế hoạch, sản xuất và phân phối tài liệu âm thanh, hình ảnh, nhạc số, phim truyện, âm thanh trực tiếp hoặc ghi lại, hình ảnh hay nghe nhìn để phát sóng trên truyền hình cáp mặt đất, kênh truyền hình vệ tinh, mạng internet, hệ thống kết nối không dây hoặc có dây và các phương tiện truyền thông; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê bản ghi âm; chuẩn bị chương trình vui chơi giải trí, chương trình giáo dục, chương trình tài liệu và chương trình tin tức cho phát thanh truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp thông tin liên quan đến các sự kiện thể thao hoặc văn hóa, tin tức mới nhất và diễn biến hiện tại được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc các phương tiện điện tử; dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình, phát thanh và phim truyện; dịch vụ lên chương trình truyền hình và dịch vụ lên chương trình truyền hình trả tiền; lập kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung đa phương tiện, chương trình giải trí trên truyền hình và cung cấp phim trực tuyến; chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, đồ họa, âm thanh, âm nhạc, viđêô, hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp các câu lạc bộ vui chơi giải trí, phòng tập thể thao và thể dục; dịch vụ biểu diễn của các ban nhạc; dịch vụ giải trí qua câu lạc bộ, vũ trường, trình diễn thời trang và câu lạc bộ đêm; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến giải trí, giáo dục và văn hóa; sắp xếp, tiến hành và cung cấp các buổi hội thảo, hội nghị, đại hội, hội nghị chuyên đề và hội thảo đào tạo; tổ chức và tiến hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục), biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí), chương trình giáo dục và chương trình văn nghệ và biểu diễn; dịch vụ triển lãm và trưng bày nghệ thuật; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật liên quan đến cho thuê đồ mỹ nghệ; dịch vụ đào tạo liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp lớp học về xì gà, lớp học nếm rượu vang; cung cấp thông tin giáo dục về tài liệu nghiên cứu và đại lý liên quan đến chúng; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý hội nghị chuyên đề; huấn luyện động vật; chỉ dẫn về sản xuất chương trình phát sóng; dịch vụ giảng dạy liên quan đến hoạt động của máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất chương trình phát sóng; cung cấp phòng thu âm thanh và hình ảnh; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi cho các bộ phim, chương trình, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo mang tính giáo dục; dịch vụ đại lý đặt chỗ trước cho vui chơi giải trí; cho thuê và thuê hình ảnh động (phim chiếu bóng); cho thuê và thuê dụng cụ âm nhạc; cho thuê và thuê chương trình truyền hình; cho thuê và thuê máy thu hình; cho thuê phần mềm giải trí; thư viện cho mượn; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ tạo phụ đề; dịch vụ thông dịch ngôn ngữ ký hiệu; cung cấp trò chơi viđêô, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh hoặc phim

truyện qua mạng viễn thông hoặc mạng máy tính; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến và các cuộc thi; cho thuê băng viđêô đã ghi; cho thuê và thuê máy chơi trò chơi; cho mượn thiết bị trò chơi điện tử; cho mượn tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ dịch thuật; giải thích ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức bản chất là tường thuật tin tức thời sự; dịch vụ xổ số; cung cấp viđêô trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ dạy kèm; tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và dịch vụ thiết kế liên quan đến chúng, dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ máy tính liên quan tới truyền thông tin, dữ liệu, văn bản và hình ảnh trên mạng internet; dịch vụ máy tính liên quan tới cung cấp sự truy cập trực tuyến tới cơ sở dữ liệu máy tính tương tác có tính năng lập trình, xem trước, xem thử (trailer) phim, thể thao, hòa nhạc, người nổi tiếng và tin tức giải trí và thông tin khác có liên quan; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP), cụ thể là lưu trữ trên máy tính chủ ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm trong các lĩnh vực hội nghị trên trang web, hội nghị qua truyền hình, nhắn tin điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị truyền hình và xử lý giọng nói và cuộc gọi; cung cấp phần mềm không tải xuống được trực tuyến để tạo điều kiện cho khả năng tương tác của nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan tới phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại, dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo ra một cộng đồng trực tuyến cho người dùng đã đăng ký để tham gia thảo luận, lấy ý kiến phản hồi từ đồng nghiệp của họ, hình thành cộng đồng ảo, tham gia vào mạng xã hội và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho người sử dụng mạng internet bằng các phương tiện của một đường dây nóng hỗ trợ; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo ra chỉ số thông tin, chỉ số trang web và chỉ số nguồn trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm; thiết kế máy tính, máy tính ghi chép, máy tính xách tay, máy tính di chuyển được và máy tính cầm tay; thiết kế thiết bị kỹ thuật số cá nhân và máy đọc truyền thông cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy ảnh và máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính cụ thể là giám sát và báo cáo sự thực hiện, độ khả dụng và các lỗi của các trang web của người khác; lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập trình máy tính liên quan đến việc bảo vệ chống vi rút máy tính; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến cung cấp dịch vụ kết nối trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển trang web; lưu trữ trên máy tính chủ các trang web cho người khác; lưu trữ trên máy tính chủ phần mềm ứng dụng máy tính để tìm kiếm và lấy thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật theo yêu cầu cụ thể của người dùng cuối cùng bằng các phương tiện điện thoại hoặc mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm tùy chỉnh cơ sở dữ liệu máy tính và trang web; dịch vụ mã hóa và giải mã máy tính và tín hiệu điện tử; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu ở dạng vật lý sang định dạng truyền thông điện tử; dịch vụ thử nghiệm và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và dịch vụ kiến trúc; thiết kế nội thất của tòa nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ cung cấp thông tin máy tính và mạng máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro bảo mật máy tính; dịch vụ cung cấp thông tin và kiến thức và kiểm tra an ninh máy tính; dịch vụ bảo đảm chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc chứng nhận giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo liên quan đến chúng; kiểm soát sự truy cập (dịch vụ an ninh cho) máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; dịch

vụ an ninh về việc truyền dữ liệu và về các giao dịch qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực an ninh dữ liệu; tư vấn công nghệ liên quan đến viễn thông được bảo mật; dịch vụ an ninh mạng liên lạc được máy tính hóa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực mạng internet, trang web toàn cầu và mạng liên lạc được máy tính hóa; dịch vụ tư vấn trong các lĩnh vực dịch vụ an ninh mạng internet, trang web toàn cầu và mạng liên lạc được máy tính hóa, dịch vụ bảo mật thông tin; dịch vụ xác thực cho bảo mật máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến chúng thực trực tuyến chữ ký điện tử; dịch vụ sao lưu dữ liệu ra ngoài; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình máy tính qua trang web; dịch vụ bản đồ; điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2015-31954**

(540)

(220) 13.11.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Đỏ, xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU & ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TÂN VIỆT (VN)
Số 22, ngõ 379 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh như loa; bộ khuếch đại âm thanh; đầu đọc đĩa; thiết bị truyền hình như đầu thu kỹ thuật số; máy thu hình (tivi); camera; đầu ghi hình.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị âm thanh như loa, bộ khuếch đại âm thanh, đầu đọc đĩa; thiết bị truyền hình như đầu thu kỹ thuật số, máy thu hình (tivi), camera, đầu ghi hình.

---

(210) **4-2015-31955**

(540)

(220) 13.11.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh ngọc, trắng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU & ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TÂN VIỆT (VN)
Số 22, ngõ 379 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh như loa; bộ khuếch đại âm thanh; đầu đọc đĩa; thiết bị truyền hình như đầu thu kỹ thuật số; máy thu hình (tivi); camera; đầu ghi hình.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị âm thanh như loa, bộ khuếch đại âm thanh, đầu đọc đĩa; thiết bị truyền hình như đầu thu kỹ thuật số, máy thu hình (tivi), camera, đầu ghi hình.

---

(210) **4-2015-32347**

(220) 18.11.2015
(441) 25.07.2016

(300) 014494736 21.08.2015 EM

(540)

B Medical Systems

(731) B MEDICAL SYSTEMS S.À.R.L. (LU)
17, op der Hei, L-9809 Hosingen, Luxembourg

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất điện sử dụng pin mặt trời, năng lượng gió và các nguồn năng lượng có thể tái tạo khác; máy phát điện năng; máy phát điện chạy bằng động cơ; máy phát điện xoay chiều.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ để dẫn, chuyển đổi, thay đổi, tích lũy, điều tiết, giám sát, đo, báo hiệu và điều khiển nhiệt độ và thông tin cho việc lưu trữ và vận chuyển các sản phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và y tế dễ bị hỏng như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và thực phẩm và đồ uống; bộ cảm biến điện; bộ cảm biến quang điện và quang học; bộ cảm biến để xác định nhiệt độ, vị trí và khoảng cách; thiết bị nạp ắc quy/pin; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng (phần mềm máy tính); tủ an toàn sinh học; hệ thống, thiết bị đọc và thẻ nhận dạng bằng tần số vô tuyến (RFID); thiết bị và dụng cụ cho hệ thống viễn thông và liên lạc vô tuyến và xử lý dữ liệu; bộ chuyển đổi và bộ biến tần cho năng lượng điện; máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế; các hộp vận chuyển thụ động và chủ động cho mục đích y tế; lồng ấp cho các sản phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và y tế nhạy cảm với nhiệt độ như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và cho các sản phẩm nhạy cảm với nhiệt độ bao gồm thực phẩm và đồ uống; tủ an toàn dùng cho y tế; thiết bị khuấy tiểu cầu.

Nhóm 11: Thiết bị cấp nhiệt/sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí và thiết bị làm sạch/lọc nước, thiết bị làm sạch/lọc không khí; hộp giữ lạnh (bằng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (bằng điện); tủ lạnh chạy bằng điện; máy ướp lạnh (bằng điện); đèn; quạt; thiết bị và máy làm đá lạnh; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho thực phẩm và đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt dùng cho thực phẩm; hộp giữ lạnh (không dùng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (không dùng điện).

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa và lắp đặt, đặc biệt cho máy phát điện, máy nén, bộ cảm biến và thiết bị cho việc làm lạnh và đông lạnh, tủ an toàn, lồng ấp và thiết bị khuấy tiểu cầu.

---

(210) **4-2015-32348**

(220) 18.11.2015
(441) 25.07.2016

(300) 014241715 11.06.2015 EM

(540)

SIBIR

(731) B MEDICAL SYSTEMS S.À.R.L. (LU)
17, op der Hei, L-9809 Hosingen, Luxembourg

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất điện sử dụng pin mặt trời, năng lượng gió và các nguồn năng lượng có thể tái tạo khác; máy phát điện năng; máy phát điện chạy bằng động cơ; máy phát điện xoay chiều.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ để dẫn, chuyển đổi, thay đổi, tích lũy, điều tiết, giám sát, đo, báo hiệu và điều khiển nhiệt độ và thông tin cho việc lưu trữ và vận chuyển các sản phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và y tế dễ bị hỏng như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và thực phẩm và đồ uống; bộ cảm biến điện; bộ cảm biến quang điện và quang học; bộ cảm biến để xác định nhiệt độ, vị trí và khoảng cách; thiết bị nạp ắc quy/pin; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng (phần mềm máy tính); tủ an toàn sinh học; hệ thống, thiết bị đọc và thẻ nhận dạng bằng tần số vô tuyến (RFID); thiết bị và dụng cụ cho hệ thống viễn thông và liên lạc vô tuyến và xử lý dữ liệu; bộ chuyển đổi và bộ biến tần cho năng lượng điện; máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế; các hộp vận chuyển thụ động và chủ động cho mục đích y tế; lồng ấp cho các sản phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và y tế nhạy cảm với nhiệt độ như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và cho các sản phẩm nhạy cảm với nhiệt độ bao gồm thực phẩm và đồ uống; tủ an toàn dùng cho y tế; thiết bị khuấy tiểu cầu.

Nhóm 11: Thiết bị cấp nhiệt/sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí và thiết bị làm sạch/lọc nước; thiết bị làm sạch/lọc không khí; hộp giữ lạnh (bằng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (bằng điện); tủ lạnh chạy bằng điện; máy ướp lạnh (bằng điện); đèn; quạt; thiết bị và máy làm đá lạnh; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho thực phẩm và đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt dùng cho thực phẩm; hộp giữ lạnh (không dùng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (không dùng điện).

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa và lắp đặt, đặc biệt cho máy phát điện, máy nén, bộ cảm biến và thiết bị cho việc làm lạnh và đông lạnh, tủ an toàn, lồng ấp và thiết bị khuấy tiểu cầu.

(210) **4-2015-32349**

(300) 014109219 22.05.2015 EM

(540)

(220) 18.11.2015
(441) 25.07.2016

(531) 26.1.1; 24.17.25
(591) Trắng, xanh da trời, xanh lam đậm
(731) B MEDICAL SYSTEMS S.À.R.L. (LU) 17, op der Hei, L-9809 Hosingen, Luxembourg
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất điện sử dụng pin mặt trời, năng lượng gió và các nguồn năng lượng có thể tái tạo khác; máy phát điện năng; máy phát điện chạy bằng động cơ; máy phát điện xoay chiều.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ để dẫn, chuyển đổi, thay đổi, tích lũy, điều tiết, giám sát, đo, báo hiệu và điều khiển nhiệt độ và thông tin cho việc lưu trữ và vận chuyển các sản phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và y tế dễ bị hỏng như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và thực phẩm và đồ uống; bộ cảm biến điện; bộ cảm biến quang điện và quang học; bộ cảm biến để xác định nhiệt độ, vị trí và khoảng cách; thiết bị nạp ắc quy/pin; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng (phần mềm máy tính); tủ an toàn sinh học; hệ thống, thiết bị đọc và thẻ nhận dạng bằng tần số vô tuyến (RFID); thiết bị và dụng cụ cho hệ thống viễn thông và liên lạc vô tuyến và xử lý dữ liệu; bộ chuyển đổi và bộ biến tần cho năng lượng điện; máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế; các hộp vận chuyển thụ động và chủ động cho mục đích y tế; lồng ấp cho các sản phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và y tế nhạy cảm với nhiệt độ như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và cho các sản phẩm nhạy cảm với nhiệt độ bao gồm thực phẩm và đồ uống; tủ an toàn dùng cho y tế; thiết bị khuấy tiểu cầu.

Nhóm 11: Thiết bị cấp nhiệt/sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí và thiết bị làm sạch/lọc nước; thiết bị làm sạch/lọc không khí; hộp giữ lạnh (bằng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (bằng điện); tủ lạnh chạy bằng điện; máy ướp lạnh (bằng điện); đèn; quạt; thiết bị và máy làm đá lạnh; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho thực phẩm và đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt dùng cho thực phẩm; hộp giữ lạnh (không dùng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (không dùng điện).

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa và lắp đặt, đặc biệt cho máy phát điện, máy nén, bộ cảm biến và thiết bị cho việc làm lạnh và đông lạnh, tủ an toàn, lồng ấp và thiết bị khuấy tiểu cầu.

(210) **4-2015-33993**

(540)

(220) 03.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 26.1.2
(591) Xanh đậm, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG NAM XANH (VN)
Số 01 Thanh Hóa, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; cây nước nóng lạnh; phụ kiện máy lọc nước; hệ thống phun sương.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán phân phối các sản phẩm; máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, phụ kiện máy lọc nước, hệ thống phun sương, nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai.

---

(210) **4-2015-33994**

(540)

(220) 03.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.3.15; 26.4.2; A12.3.11
(591) Xanh đậm, xanh dương, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG NAM XANH (VN)
Số 01 Thanh Hóa, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Sản phẩm bằng gỗ (đồ gỗ nội thất, đồ gỗ mỹ nghệ, tượng nhỏ bằng gỗ, khung tranh ảnh).

Nhóm 37: Thi công xây dựng hồ bơi.

Nhóm 42: Thiết kế thi công hệ thống xử lý nước thải, nước cấp; thiết kế thi công xây dựng hồ bơi.

---

(210) **4-2015-34590**

(300) UK00003119154 23.07.2015 GB

(540)

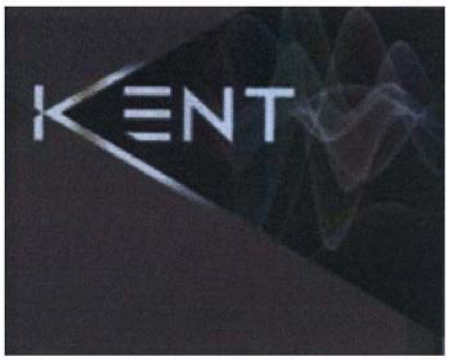

(220) 08.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.4.24; 26.3.23; A25.7.22; 26.11.3; A26.11.8
(591) Trắng, xám, nâu đồng, đen
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) INC. (US)
2711 Centerville Road, Suite 300, Wilmington, Delaware 19808, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; các sản phẩm thuốc lá, cụ thể là: thuốc lá để hút, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá cuốn từ lá thuốc lá, thuốc lá để hít; vật dụng cho người hút thuốc, cụ thể là: hộp đựng thuốc lá không bằng kim loại quý, gạt tàn thuốc lá không bằng kim loại quý, tẩu hút thuốc lá không bằng kim loại quý, bật lửa dùng cho người hút thuốc lá và diêm.

---

(210) **4-2015-34662**

(220) 09.12.2015
(441) 25.07.2016

(300) 86/656,765 09.06.2015 US
(540)

CVS HEALTH

(731) CVS PHARMACY, INC. (US)
One CVS Drive Woonsocket, Rhode Island 02895 USA
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm vệ sinh răng miệng, bao gồm cả chế phẩm làm sạch và trắng răng, chế phẩm làm trắng răng ở dạng nước súc, chế phẩm đánh răng, chế phẩm xịt thơm miệng, băng dải dán làm trắng răng được tẩm chế phẩm làm trắng, gel làm trắng răng; chế phẩm đánh răng làm trắng răng, chế phẩm đánh bóng răng, nước súc và nước chăm sóc miệng không chứa thuốc; sản phẩm dùng cho răng giả, bao gồm cả chất tẩy rửa răng giả ở dạng viên nén, và chế phẩm làm sạch răng giả ở dạng kem; miếng ngậm làm thơm hơi thở có thể tự tan (không chứa thuốc); vải hoặc khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch da cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; bộ làm trắng răng bao gồm gel làm trắng răng, miếng ngậm dạng máng để làm trắng răng, bút làm trắng răng, màng mỏng (film) được gắn vào răng để làm trắng răng.

Nhóm 05: Nước súc miệng có chứa florua chống sâu răng (có chứa thuốc); thuốc gây mê dùng cho miệng; thuốc sát trùng răng miệng; kem đánh răng có chứa thuốc; bộ chăm sóc răng miệng bao gồm vật trám răng; thuốc làm bắp thịt bớt căng; thuốc mỡ ichthammol; kem thuốc kháng sinh nhiều công dụng, dầu thoa giảm đau và thuốc mỡ có tẩm bạc hà; kem và thuốc xịt giảm đau tại chỗ; miếng dán giảm đau có thuốc; kem thuốc; chế phẩm điều trị chấy rận; thuốc kháng axit và giảm axit bao gồm chủ yếu thuốc kháng axit; thuốc chống tiêu chảy và chống hơi; chế phẩm điều trị bệnh trĩ; thuốc nhuận tràng; thuốc viên hình đạn để nhét hậu môn; chế phẩm bổ sung chế độ ăn uống trong bản chất là magiê lỏng cho mục đích dinh dưỡng; chất làm mềm phân; sợi dùng cho ăn kiêng hỗ trợ tiêu hóa; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; muối Epsom; muối khoáng; chế phẩm điều trị bệnh lây lan; sợi dùng cho ăn kiêng và chất bổ sung probiotic; kem, thuốc xịt và thuốc mỡ kháng sinh; mỡ từ dầu mỏ dùng cho mục đích y tế; kem và thuốc xịt chống ngứa; chế phẩm khử trùng cho tay; chế phẩm loại bỏ mụn cóc; chất làm se da cho mục đích y tế; hydrocortison; kem và thuốc mỡ sát khuẩn; cồn cho mục đích y tế; gel khử trùng cho da có chứa cồn kháng khuẩn; khăn lau dùng một lần được tẩm cồn cho mục đích y tế; dầu cho mục đích y tế; bột thuốc; thuốc xức ngoài da có chứa các-bon-nat thiếc; kem và thuốc mỡ chống nấm; kem và thuốc mỡ hydrocortison; chất chiết từ vỏ cây phỉ (dùng để chữa các hỗ bầm tím hoặc chỗ sưng tấy trên da).

Nhóm 09: Vật bảo vệ răng.

Nhóm 10: Khay nha khoa được làm đầy trước với hỗn hợp làm trắng răng; dụng cụ lấy cao răng, gương nha khoa, hệ thống phun rửa miệng; cái bảo vệ ngón tay bằng latec; cái

bảo vệ ngón tay dạng gạc; cái nẹp ngón tay; băng quấn ép; tấm quấn nhiệt dùng trong y tế; tấm quấn nóng và lạnh chữa bệnh để giảm các cơn đau; tấm quấn nóng và lạnh để chữa bệnh; dụng cụ chữa bệnh, bao gồm cả tấm quấn đã hoạt hóa, túi chườm đá lạnh, gạc, và băng nén; miếng dán nhiệt cho mục đích y tế đã kích điện hoặc hoạt hóa; chai nước cho mục đích y tế; dây khung treo y tế dùng cho lưng; băng đeo cánh tay cho mục đích y tế; chế phẩm và dụng cụ thụt; ống lồng bằng latec đúc để bảo vệ vết thương khỏi nước.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng và bàn chải đánh răng chạy điện; đầu bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa; dụng cụ làm sạch răng bằng chỉ nha khoa; dụng cụ nhọn làm sạch kẽ răng có tính năng như bàn chải; bộ chăm sóc răng bao gồm chủ yếu là bàn chải đánh răng, chỉ tơ nha khoa và kem đánh răng; băng dán nha khoa; dụng cụ vệ sinh răng miệng, bao gồm cả dụng cụ làm sạch khe răng, tăm chỉ nha khoa.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà sử dụng như chất làm thơm mát hơi thở; bánh kẹo làm thơm miệng ở dạng kẹo cao su.

---

(210) **4-2015-34663**

(300) 86/656,778 09.06.2015 US

(540)

(220) 09.12.2015
(441) 25.07.2016

(531) 2.9.1
(731) CVS PHARMACY, INC. (US)
One CVS Drive Woonsocket, Rhode Island 02895 USA
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm vệ sinh răng miệng, bao gồm cả chế phẩm làm sạch và trắng răng, chế phẩm làm trắng răng ở dạng nước súc, chế phẩm đánh răng, chế phẩm xịt thơm miệng, băng dải dán làm trắng răng được tẩm chế phẩm làm trắng, gel làm trắng răng; chế phẩm đánh răng làm trắng răng, chế phẩm đánh bóng răng, nước súc và nước chăm sóc miệng không chứa thuốc; sản phẩm dùng cho răng giả, bao gồm cả chất tẩy rửa răng giả ở dạng viên nén, và chế phẩm làm sạch răng giả ở dạng kem; miếng ngậm làm thơm hơi thở có thể tự tan (không chứa thuốc); vải hoặc khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch da cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; bộ làm trắng răng bao gồm gel làm trắng răng, miếng ngậm dạng máng để làm trắng răng, bút làm trắng răng, màng mỏng (film) được gắn vào răng để làm trắng răng.

Nhóm 05: Nước súc miệng có chứa florua chống sâu răng (có chứa thuốc); thuốc gây mê dùng cho miệng; thuốc sát trùng răng miệng; kem đánh răng có chứa thuốc; bộ chăm sóc răng miệng bao gồm vật trám răng; thuốc làm bắp thịt bớt căng; thuốc mỡ ichthammol; kem thuốc kháng sinh nhiều công dụng, dầu thoa giảm đau và thuốc mỡ có tẩm bạc hà; kem và thuốc xịt giảm đau tại chỗ; miếng dán giảm đau có thuốc; kem thuốc; chế phẩm điều trị chấy rận; thuốc kháng axit và giảm axit bao gồm chủ yếu thuốc kháng axit; thuốc chống tiêu chảy và chống hơi; chế phẩm điều trị bệnh trĩ; thuốc nhuận tràng; thuốc viên hình đạn để nhét hậu môn; chế phẩm bổ sung chế độ ăn uống trong bản chất là magiê lỏng cho mục đích dinh dưỡng; chất làm mềm phân; sợi dùng cho ăn kiêng hỗ trợ tiêu hóa; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; muối Epsom; muối khoáng; chế phẩm điều trị bệnh lây lan; sợi dùng cho ăn kiêng và chất bổ sung probiotic; kem, thuốc xịt và thuốc mỡ kháng sinh; mỡ từ dầu mỏ dùng cho mục đích y tế; kem và thuốc xịt chống ngứa; chế

phẩm khử trùng cho tay; chế phẩm loại bỏ mụn cóc; chất làm se da cho mục đích y tế; hydrocortison; kem và thuốc mỡ sát khuẩn; cồn cho mục đích y tế; gel khử trùng cho da có chứa cồn kháng khuẩn; khăn lau dùng một lần được tẩm cồn cho mục đích y tế; dầu cho mục đích y tế; bột thuốc; thuốc xức ngoài da có chứa các-bon-nat thiếc; kem và thuốc mỡ chống nấm; kem và thuốc mỡ hydrocortison; chất chiết từ vỏ cây phỉ (dùng để chữa các hỗ bầm tím hoặc chỗ sưng tấy trên da).

Nhóm 09: Vật bảo vệ răng.

Nhóm 10: Khay nha khoa được làm đầy trước với hỗn hợp làm trắng răng; dụng cụ lấy cao răng, gương nha khoa, hệ thống phun rửa miệng; cái bảo vệ ngón tay bằng latec; cái bảo vệ ngón tay dạng gạc; cái nẹp ngón tay; băng quấn ép; tấm quấn nhiệt dùng trong y tế; tấm quấn nóng và lạnh chữa bệnh để giảm các cơn đau; tấm quấn nóng và lạnh để chữa bệnh; dụng cụ chữa bệnh, bao gồm cả tấm quấn đã hoạt hóa, túi chườm đá lạnh, gạc, và băng nén; miếng dán nhiệt cho mục đích y tế đã kích điện hoặc hoạt hóa; chai nước cho mục đích y tế; dây khung treo y tế dùng cho lưng; băng đeo cánh tay cho mục đích y tế; chế phẩm và dụng cụ thụt; ống lồng bằng latec đúc để bảo vệ vết thương khỏi nước.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng và bàn chải đánh răng chạy điện; đầu bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa; dụng cụ làm sạch răng bằng chỉ nha khoa; dụng cụ nhọn làm sạch kẽ răng có tính năng như bàn chải; bộ chăm sóc răng bao gồm chủ yếu là bàn chải đánh răng, chỉ tơ nha khoa và kem đánh răng; băng dán nha khoa; dụng cụ vệ sinh răng miệng, bao gồm cả dụng cụ làm sạch khe răng, tăm chỉ nha khoa.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà sử dụng như chất làm thơm mát hơi thở; bánh kẹo làm thơm miệng ở dạng kẹo cao su.

---

(210) **4-2015-34825**

(540)

(220) 10.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; A26.11.12; 5.9.21; 5.9.15; A6.3.12
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh da trời
(731) TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT ỚT A RIÊU (VN)
Thôn A Sờ, xã Mà Cooih, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Ớt muối chua đóng hộp.

Nhóm 30: Ớt gia vị.

---

(210) **4-2015-34886**

(540)

VIVEPORT

(220) 10.12.2015
(441) 25.07.2016
(731) HTC CORPORATION (TW)
No. 23, Xinghua Road, Taoyuan District, Taoyuan City 330, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bảng thông báo điện tử; phần cứng máy vi tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm trò chơi máy tính; điện thoại di động; điện thoại thông minh; tai nghe; máy ảnh [chụp ảnh]; bao đựng máy ảnh; pin điện; thiết bị sạc cho pin điện; máy biến thế [điện]; bao da chuyên dùng cho điện thoại di động; vỏ cho điện thoại di động; bộ điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; kính đeo mắt; kính đeo mắt 3D; giá đỡ điện thoại di động.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thị trường trực tuyến cho người, bán và người mua hàng hóa và dịch vụ; báo giá, bỏ thầu và phân phối hàng hóa của các nhà sản xuất trong nước và nước ngoài; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; thông tin về thương mại; bán đấu giá; mua hàng trực tuyến đối với bảng thông báo điện tử, phần cứng máy vi tính, phần mềm máy vi tính ghi sẵn, chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được), phần mềm trò chơi máy tính, điện thoại di động, điện thoại thông minh, tai nghe, máy ảnh (chụp ảnh), bao đựng máy ảnh, pin điện, thiết bị sạc cho pin điện, máy biến thế (điện), bao da chuyên dùng cho điện thoại di động, vỏ cho điện thoại di động, bộ điều khiển từ xa, thiết bị điều khiển từ xa, kính đeo mắt, kính đeo mắt 3D, giá đỡ điện thoại di động dùng trong xe cộ; quảng cáo qua thư đặt hàng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; marketing; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; cho thuê bảng dán thông báo [bảng quảng cáo]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần cứng máy tính; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phụ kiện máv tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; dịch vụ diệt virut cho máy tính; thiết kế phần mềm bản đồ điện tử; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy tính; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được; khôi phục dữ liệu máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; số hóa tư liệu [quét]; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính [không phải là chuyển đổi vật lý]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ chứng nhận mạng; dịch vụ quản lý an toàn mạng; trình bày và bảo trì trang web cho người khác; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình máy tính thông qua một trang web; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn công nghệ; dịch vụ điện toán đám mây; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

(210) **4-2015-34887**

(540)

VIVE

(220) 10.12.2015
(441) 25.07.2016

(731) HTC CORPORATION (TW)
No. 23, Xinghua Road, Taoyuan District, Taoyuan City 330, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; áo khoác ngoài; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo; mũ; quần dài, găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; dép đi trong nhà; dép; quần áo bơi; giày; áo thun ngắn tay; ca vát; áo mưa.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thị trường trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ khuyến mại cho người khác; thông tin về thương mại; bán đấu giá; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến để bán hệ thống thực tế ảo tương tác bao gồm phần mềm và phần cứng của công nghệ thực tế ảo, phần mềm thực tế ảo, phần mềm trò chơi thực tế ảo, tai nghe thực tế ảo, thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay, bàn phím điều khiển và thiết bị điều khiển trò chơi thực tế ảo, hệ thống thực tế ảo gắn vào đầu, thiết bị đeo vào mắt cho màn hình gắn vào mũ bảo vệ, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; quảng cáo qua thư đặt hàng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; marketing; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần cứng máy tính; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phụ kiện máy tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; dịch vụ diệt virút cho máy tính; thiết kế phần mềm bản đồ điện tử; khôi phục dữ liệu máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; số hóa tư liệu [quét]; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính [không phải là chuyển đổi vật lý]; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet, dịch vụ chứng nhận mạng; dịch vụ quản lý an toàn mạng; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình máy tính thông qua một trang web; dịch vụ tư vấn công nghệ; dịch vụ điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

(210) **4-2015-35098**

(540)

(220) 11.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.2.7; 26.4.1
(731) KOUBEI HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; may đếm tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm giải trí tương tác trên máy tính, cho phép người dùng tùy chỉnh nhìn, nghe, và kinh nghiệm chơi bằng cách chọn và sắp xếp các màn hình hiển thị và hiệu suất của âm thanh, viđêô và các yếu tố nghe nhìn; tệp nghe nhìn, trực quan, âm thanh có thể tải xuống và âm thanh, hình ảnh đã được ghi lại, các chương trình giải trí đa phương tiện đặc trưng và nội dung; (xem lại) xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin tức thì; phần mềm chia sẻ tài liệu; phần mềm truyền thông điện tử để trao đổi dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa thông qua máy tính, điện thoại di động, mạng không dây và mạng viễn thông; phần mềm máy tính dưới dạng một ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; ứng dụng phần mềm để sử dụng cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, viđêô và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin, dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bản hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính sổ tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay; máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, thiết bị sạc pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính; môđem không dây và có dây, thiết bị và thẻ truyền thông; giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compắc; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính); máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động, thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe; tai nghe đeo tai cho điện thoại,

loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền; ứng dụng phần mềm trên máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị viđêô giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; máy tính bảng; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 16: Báo; tạp chí; tạp chí xuất bản định kỳ; báo hằng ngày, giấy, bìa các tông và các sản phẩm làm từ các vật liệu này, không bao gồm trong các nhóm khác; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; hồ dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia đình; vật liệu dùng cho nghệ sĩ; chổi quét sơn; máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng để giảng dạy (không phải thiết bị); vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói (không nằm trong các nhóm khác); mẫu chữ in; bản in đúc của ngành in; sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã được in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá; túi bằng giấy, bìa các tông và chất dẻo; danh bạ về trang tin điện tử, thư điện tử, fax, điện thoại đã được in sẵn; thẻ dưới hình thức thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, thẻ tiền trả, thẻ điện thoại không phải là các loại thẻ đã được mã hoá và có từ tính; tài liệu tiếp thị và quảng cáo là ấn phẩm tờ quảng cáo đã được in sẵn; sổ tay để ghi chép; vật liệu để gói được làm từ giấy, nhựa hoặc bìa cứng; khăn giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; hình mẫu và tượng nhỏ bằng giấy; túi bằng giấy dùng cho buổi tiệc để đóng gói; dụng cụ giữ trang sách tất cả thuộc nhóm 16.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và rađiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm quan dư luận; xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý cơ sở dữ liệu; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo; hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh, dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển; thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương: dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến cung cấp một trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hoá và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng. tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh, cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ

kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di dộng hàng hóa viễn thông cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị hàng hải điện tử, thiết bị gửi tin nhắn tức thì qua mạng viễn thông di dộng: điện thoại thông minh; bộ điều hợp không dây dùng để kết nối máy tính tới mạng lưới viễn thông; cổng ra vào cho mạng lưới máy tính, bộ định tuyến, bộ điều biến, thiết bị tập trung dây và thiết bị chuyển mạch, bộ nguồn của máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thế tải về để điều khiển các sản phẩm viễn thông, dụng cụ cạo râu chạy bằng điện, bàn chải răng chạy bằng điện, thiết bị trò chơi và giải trí điện tử, cụ thể là thiết bị giải trí thích hợp để sử dụng với bộ điều chỉnh hoặc màn hình hiển thị bên ngoài thiết bị giải trí thích hợp để sử dụng với bộ thu nhận truyền hình, trò chơi điện tử, bàn giao tiếp trò chơi video, bộ điều khiển cho bàn giao tiếp trò chơi viđêô, cần điều khiển trò chơi viđêô, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin: bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, que đánh trứng/kem không dùng điện dùng cho mục đích gia đình, thùng rác, tấm ván để là, cái đế rút giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để đựng khăn giấy, bàn chải, giá đỡ nến, bô vệ sinh để trong phòng, giá treo quần áo (giá hong quần áo cho khô), giá để bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, miếng xốp để rửa, miếng hút để thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bẹt đựng đồ uống: ly có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình chứa chất lỏng, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa canh, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dày trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vecni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ bằng sắt và các vật liệu nhỏ bằng sắt, cụ thể là đinh vít, đai ốc đai ốc có mũ, vòng đệm bằng kim loại và chốt bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp: máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xới, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy cắt kim loại, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp

nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc: tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo giấy, tạp chí giấy, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy quảng cáo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, các hình ảnh được in ở dạng tài liệu tiếp thị, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi bằng giấy, mô hình và bức tượng nhỏ bằng giấy, túi nhỏ đựng quà trong các buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da như đồ may mặc bằng da, túi xách da, thắt lưng da, túi xách tay bằng da, ví nữ: ví nam, ví dạng kẹp nịt bằng da, túi xách, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, móc treo áo khoác, miếng vải đế lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo cho phụ nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và nước xốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mỳ và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không cồn, đồ uống có cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm, xuất bản tài liệu quảng cáo: dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống, phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng, cho thuê không gian quảng cáo, xử lý dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối), dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác), dịch vụ đấu giá trực tuyến, quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến, trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ vì lợi nhuận cửa người khác, dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông vì lợi nhuận của người khác, dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, sản phẩm điện tử và viễn thông, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính, pin, bộ nạp pin, thiết bị và dụng cụ ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, tranh ảnh, hình ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang: đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và đồ đùng nhà bếp, đồ bằng thủy tinh, đồ bằng sứ và đồ bằng đất nung, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khuy cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, máy và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, đồ điện tử nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng

cho việc gia công các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may váy, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm làm từ thực vật, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và diêm, dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư, dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp, dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa; dịch vụ siêu thị bán lẻ; dịch vụ thư ký, cung cấp thông tin về số liệu thống kê kinh doanh, tổ chức các cuộc triển lãm vì mục đích quảng cáo hoặc thương mại, dịch vụ kinh doanh liên quan đến biên tập và cho thuê các danh mục thư từ: điều tra về kinh doanh, dịch vụ quản lý kinh doanh đối với việc xử lý bán hàng qua mạng internet, dịch vụ chuyên hình thức kinh doanh và dịch vụ sắp xếp nhân sự, dịch vụ thanh lý hàng xuất nhập khẩu (dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu), đại lý đặt mua báo dài hạn; sao chép tài liệu; dịch vụ sao chép (bao gồm cả việc ghi lại trên giấy nến), cho thuê thiết bị văn phòng, quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến chương trình tài trợ, dịch vụ kế toán; dịch vụ từ thiện, cụ thể quản trị kinh doanh liên quan tới tổ chức và điều khiển các chương trình tình nguyện và các dự án dịch vụ cộng đồng, cho thuê các gian hàng bán hàng, cung cấp thông tin thương mại và liên hệ kinh doanh, tối ưu hóa phương tiện tìm kiếm; tối ưu hóa lưu lượng truy cập trang web, trả tiền cho mỗi lượt nhấp chuột quảng cáo: dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do: đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho các bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sơ dữ liệu máy tính: dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng, cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web, dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 35.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; giao dịch tài chính; giao dịch tiền tệ; giao dịch bất động sản; thanh toán và điều hoà giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng, xử lý và chuyển giao hoá đơn và thanh toán hoá đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; chuyển giao quỹ qua phương tiện điện tử cho người khác; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính dưới dạng dịch vụ thanh toán và giải quyết hoá đơn; sắp xếp và quản lý hợp đồng thuê và cho thuê bất động sản; thuê và cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản; định giá bất động sản, dịch vụ tài chính bất động sản, đầu tư bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới nhà ở; dịch vụ thống kê bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê nhà ở và căn hộ; cung cấp thông tin tài chính qua mạng internet; dịch vụ gửi két an toàn và dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản và tài chính; dịch vụ tài chính và bảo hiểm; dịch vụ tài chính được cung cấp qua phương tiện truyền thông; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; hoạt động ngân hàng gia đình; dịch vụ ngân hàng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; dịch vụ môi giới chứng khoán, dịch vụ trích kê giao dịch cổ phiếu; môi giới cổ phiếu và chứng khoán, phân tích tài

chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ ngân hàng, dịch vụ đầu tư và dịch vụ tài khoản tiết kiệm; dịch vụ thanh toán tài chính, xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hoá đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; dịch vụ nợ và cho nợ tài khoản tài chính; dịch vụ ngân hàng điện tử; phát hành thẻ có giá trị được tích trữ, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng điện thoại; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; định giá đồ trang sức; định giá ô tô đã qua sử dụng; cung cấp thông tin thuế; huy động vốn từ thiện; tổ chức thu quỹ từ thiện; cho thuê máy đếm hoặc máy xử lý tiền giấy và tiền xu; cho thuê máy phát tiền hoặc máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ gửi két an toàn; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; các đại lý thông quan xuất nhập khẩu (giấy chứng nhận thông quan); dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 36.

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ viễn thông cụ thể là: dịch vụ truyền và nhận dữ liệu thông qua mạng viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiên đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua viđêô và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẽ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua viđêô và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân; cung cấp thông tin liên quan đến việc truyền dữ liệu và thông tin được bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền thông tin và dữ liệu được bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại, phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ; truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin; cho thuê môđem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và gửi chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử về giọng nói, dữ liệu, âm thanh, viđêô, văn bản và đồ họa có thể truy cập thông qua mạng máy tính và viễn thông; dịch vụ tin nhắn tức thời; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua viđêô; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy

tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền tài liệu âm thanh trên internet; truyền tài liệu viđêô trên internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình trả tiền cho mỗi lượt xem; dịch vụ phát chương trình viđêô phát và truyền tải chương trình vô tuyến truyền thanh và truyền hình; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, viđêô, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải viđêô theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng viđêô; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm; dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ, bài ghi chép đặc biệt thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và cá nhân; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc viđêô từ xa; cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; các hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí định kỳ; dịch vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn; dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, xã hội và văn hoá; cung cấp

xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện văn hoá hoặc thể thao, các tin tức thời sự và các tin tức phát hành được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lên chương trình truyền hình giải thưởng và dịch vụ lên chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và cung cấp phim trực tuyến; chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; dịch vụ câu lạc bộ đêm, biểu diễn thời trang, câu lạc bộ khiêu vũ, câu lạc bộ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm về văn hoá và giáo dục, biểu diễn thời trang, chương trình văn hoá và giáo dục và biểu diễn về văn hoá và giáo dục; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khoẻ, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo chuyên đề về giáo dục hoặc văn hoá; huấn luyện vật nuôi; hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh/truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh/truyền hình; cung cấp dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê/phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình; thuê và cho thuê máy thu hình; cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim/sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu, cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua mạng lưới viễn thông hoặc máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi; cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; dịch vụ cung cấp tin tức (dịch vụ phóng viên tin tức); dịch vụ xổ số;

cung cấp viđêô trực tuyến, không tải về được; gia sư; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ, thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (cung cấp phần mềm phần mềm chạy trên web, có thể truy cập từ xa); dịch vụ máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ máy tính liên quan đến cung cấp kết nối trực tuyến tới cơ sở dữ liệu máy tính tương tác chứa chương trình phim ảnh, chương trình duyệt trước phim ảnh, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, buổi hòa nhạc, tin tức về giải trí và người nổi danh và các thông tin liên quan; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng, cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính sổ tay ghi chép điện tử, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là: lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến cung cấp dịch vụ kết nối trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiến trúc và thiết kế; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng và máy tính; dịch vụ quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra kiến thức và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; dịch vụ an ninh truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính; tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến anh ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet và truyền tải thông tin và dữ liệu an toàn; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet và truyền tải thông tin và dữ liệu an toàn; dịch vụ xác nhận an ninh máy

tính; dịch vụ xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin cho tất cả các dịch vụ kể trên, tất cả nằm trong nhóm 42.

Nhóm 43: Dịch vụ chỗ ở tạm thời; cung cấp cơ sở lưu trú tạm thời bao gồm nơi ở, khách sạn và phòng họp (ngoại trừ cho thuê căn hộ hoặc nhà ở); dịch vụ cho thuê khách sạn, quán trọ, nhà trọ, cắm trại ngày nghỉ, cung cấp nơi lưu trú tạm thời và phòng họp; dịch vụ chăm sóc trẻ em, nhà trẻ ban ngày và các cơ sở nhà trẻ; dịch vụ nhà hàng và nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; quán rượu cốc-tai; dịch vụ quầy rượu vang; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn tự phục vụ, quán cà phê, quán rượu nhỏ, quán xăng-đuých, căng tin, tiệm cà phê, nhà hàng cà phê và phòng trà; dịch vụ đặt chỗ nơi lưu trú tạm thời và đặt bữa ăn; cung cấp nơi thuận tiện cho hội nghị; cung cấp nơi thuận tiện để tổ chức triển lãm; cung cấp nơi thuận tiện cho triển lãm; cung cấp nơi thuận tiện cho các buổi biểu diễn và trình diễn; cung cấp chỗ ở tạm thời cho khách lữ khách, khách du lịch, các cuộc họp và các buổi lễ; dịch vụ cung cấp thực phẩm cho buổi tiệc tùng, họp mặt; dịch vụ câu lạc bộ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm cho khách sạn; dịch vụ quán trọ [quán bar, nhà hàng ăn uống và chỗ ở tạm thời]; cung cấp tiện nghi [chỗ ở] để tiến hành họp; cung cấp tiện nghi [chỗ ở] cho hội chợ; cung cấp các thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thực phẩm và đồ uống; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ ăn uống; dịch vụ tổ chức tiệc; dịch vụ phòng chờ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống, chuẩn bị thức ăn và đồ uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ và/hoặc cung cấp thức ăn nhanh; dịch vụ đồ ăn mang về; cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ, mang về và giao hàng; quầy bán thức ăn mang về; cung cấp thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thức ăn và đồ uống và dịch vụ ăn uống trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua internet hoặc mạng nội bộ mở rộng; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến nhà hàng và quầy rượu trực tuyến từ một cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua internet hoặc mạng nội bộ mở rộng; dịch vụ đặt chỗ khách sạn và nhà hàng; dịch vụ cửa hàng kem; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; tất cả bao gồm trong nhóm 43.

---

(210) **4-2015-35099**

(540)

(220) 11.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.2.7
(731) KOUBEI HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần

mềm giải trí tương tác trên máy tính, cho phép người dùng tùy chỉnh nhìn, nghe, và kinh nghiệm chơi bằng cách chọn và sắp xếp các màn hình hiển thị và hiệu suất của âm thanh, viđêô và các yếu tố nghe nhìn; tệp nghe nhìn, trực quan, âm thanh có thể tải xuống và âm thanh, hình ảnh đã được ghi lại, các chương trình giải trí đa phương tiện đặc trưng và nội dung; (xem lại) xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin tức thì; phần mềm chia sẻ tài liệu; phần mềm truyền thông điện tử để trao đổi dữ liệu, âm thanh, viđêô, hình ảnh và đồ họa thông qua máy tính, điện thoại di động, mạng không dây và mạng viễn thông; phần mềm máy tính dưới dạng một ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; ứng dụng phần mềm để sử dụng cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, viđêô và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin, dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính sổ tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay; máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, thiết bị sạc pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính; môđem không dây và có dây, thiết bị và thẻ truyền thông; giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compắc; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính); máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động, thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe; tai nghe đeo tai cho điện thoại, loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình trò chơi viđêô điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền; ứng dụng phần mềm trên máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị viđêô giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; máy tính bảng; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi viđêô; tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 16: Báo; tạp chí; tạp chí xuất bản định kỳ; báo hằng ngày, giấy, bìa các tông và các sản phẩm làm từ các vật liệu này, không bao gồm trong các nhóm khác; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; hồ dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia đình; vật liệu dùng cho nghệ sĩ; chổi quét sơn; máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng để giảng dạy (không phải thiết bị); vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói (không nằm trong các nhóm khác); mẫu chữ in; bản in đúc của ngành in; sách, sách

mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã được in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá; túi bằng giấy, bìa các tông và chất dẻo; danh bạ về trang tin điện tử, thư điện tử, fax, điện thoại đã được in sẵn; thẻ dưới hình thức thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, thẻ tiền trả, thẻ điện thoại không phải là các loại thẻ đã được mã hoá và có từ tính; tài liệu tiếp thị và quảng cáo là ấn phẩm tờ quảng cáo đã được in sẵn; sổ tay để ghi chép; vật liệu để gói được làm từ giấy, nhựa hoặc bìa cứng; khăn giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; hình mẫu và tượng nhỏ bằng giấy; túi bằng giấy dùng cho buổi tiệc để đóng gói; dụng cụ giữ trang sách tất cả thuộc nhóm 16.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và rađiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm quan dư luận; xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý cơ sở dữ liệu; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo; hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh, dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển; thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh đoanh liên quan đến cung cấp một trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hoá và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh, cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di dộng hàng hóa viễn thông cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị hàng hải điện tử, thiết bị gửi tin nhắn tức thì qua mạng viễn thông di dộng: điện thoại thông minh; bộ điều hợp không dây dùng để kết nối máy tính tới mạng lưới viễn thông; cổng ra vào cho mạng lưới máy tính, bộ định tuyến, bộ điều biến, thiết bị tập trung dây và thiết bị chuyển mạch, bộ nguồn của máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thế tải về để điều khiển các sản phẩm viễn thông, dụng cụ cạo râu chạy bằng điện, bàn chải răng chạy bằng điện, thiết bị trò chơi và giải trí điện tử, cụ thể là thiết bị giải trí thích hợp để sử dụng với bộ điều chỉnh hoặc màn hình hiển thị bên ngoài thiết bị giải trí thích hợp để sử dụng với bộ thu nhận truyền hình, trò chơi điện tử, bàn giao tiếp trò chơi viđêô, bộ điều khiển cho bàn giao tiếp trò chơi viđêô, cần điều khiển trò chơi viđêô, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin: bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tinh, đồ đạc bằng gỗ khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ

em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, que đánh trứng/kem không dùng điện dùng cho mục đích gia đình, thùng rác, tấm ván để là, cái đế rút giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để đựng khăn giấy, bàn chảI, giá đỡ nến, bô vệ sinh để trong phòng, giá treo quần áo (giá hong quần áo cho khô), giá để bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, miếng xốp để rửa, miếng hút để thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai. bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bẹt đựng đồ uống; ly có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình chứa chất lỏng, đồ sứ để chứa đựng. đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ. muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa canh, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dày trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vecni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ bằng sắt và các vật liệu nhỏ bằng sắt, cụ thể là đinh vít, đai ốc đai ốc có mũ, vòng đệm bằng kim loại và chốt bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp: máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xới, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay: máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp: máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động; máy dập thẻ cho văn phòng, máy cắt kim loại, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc: tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo giấy, tạp chí giấy, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy quảng cáo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, các hình ảnh được in ở dạng tài liệu tiếp thị, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi bằng giấy, mô hình và bức tượng nhỏ bằng giấy, túi nhỏ đựng quà trong các buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da như đồ may mặc bằng da, túi xách da, thắt lưng da, túi xách tay bằng da, ví nữ, ví nam, ví dạng kẹp nịt bằng da, túi xách, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, móc treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo cho phụ nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và nước xốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mỳ và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không cồn, đồ uống có cồn, hoa

tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm, xuất bản tài liệu quảng cáo: dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống, phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng, cho thuê không gian quảng cáo, xử lý dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối), dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác), dịch vụ đấu giá trực tuyến, quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến, trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ vì lợi nhuận cửa người khác, dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông vì lợi nhuận của người khác, dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại đi động, phụ kiện điện thoại di động, sản phẩm điện tử và viễn thông, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính, pin, bộ nạp pin, thiết bị và dụng cụ ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, tranh ảnh, hình ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang: đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và đồ dùng nhà bếp, đồ bằng thủy tinh, đồ bằng sứ và đồ bằng đất nung, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khuy cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, máy và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, đồ điện tử nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may váy, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm làm từ thực vật, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và diêm, dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư, dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp, dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa; dịch vụ siêu thị bán lẻ; dịch vụ thư ký, cung cấp thông tin về số liệu thống kê kinh doanh, tổ chức các cuộc triển lãm vì mục đích quảng cáo hoặc thương mại, dịch vụ kinh doanh liên quan đến biên tập và cho thuê các danh mục thư từ: điều tra về kinh doanh, dịch vụ quản lý kinh doanh đối với việc xử lý bán hàng qua mạng internet, dịch vụ chuyên hình thức kinh doanh và dịch vụ sắp xếp nhân sự,

dịch vụ thanh lý hàng xuất nhập khẩu (dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu), đại lý đặt mua báo dài hạn; sao chép tài liệu; dịch vụ sao chép (bao gồm cả việc ghi lại trên giấy nến), cho thuê thiết bị văn phòng, quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến chương trình tài trợ, dịch vụ kế toán; dịch vụ từ thiện, cụ thể quản trị kinh doanh liên quan tới tổ chức và điều khiển các chương trình tình nguyện và các dự án dịch vụ cộng đồng, cho thuê các gian hàng bán hàng, cung cấp thông tin thương mại và liên hệ kinh doanh, tối ưu hóa phương tiện tìm kiếm; tối ưu hóa lưu lượng truy cập trang web, trả tiền cho mỗi lượt nhấp chuột quảng cáo: dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do: đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho các bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sơ dữ liệu máy tính: dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng, cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web, dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 35.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; giao dịch tài chính; giao dịch tiền tệ; giao dịch bất động sản; thanh toán và điều hoà giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng, xử lý và chuyển giao hoá đơn và thanh toán hoá đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; chuyển giao quỹ qua phương tiện điện tử cho người khác; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính dưới dạng dịch vụ thanh toán và giải quyết hoá đơn; sắp xếp và quản lý hợp đồng thuê và cho thuê bất động sản; thuê và cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản; định giá bất động sản, dịch vụ tài chính bất động sản, đầu tư bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới nhà ở; dịch vụ thống kê bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê nhà ở và căn hộ; cung cấp thông tin tài chính qua mạng internet; dịch vụ gửi két an toàn và dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản và tài chính; dịch vụ tài chính và bảo hiểm; dịch vụ tài chính được cung cấp qua phương tiện truyền thông; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; hoạt động ngân hàng gia đình; dịch vụ ngân hàng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; dịch vụ môi giới chứng khoán, dịch vụ trích kê giao dịch cổ phiếu; môi giới cổ phiếu và chứng khoán, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ ngân hàng, dịch vụ đầu tư và dịch vụ tài khoản tiết kiệm; dịch vụ thanh toán tài chính, xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hoá đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; dịch vụ nợ và cho nợ tài khoản tài chính; dịch vụ ngân hàng điện tử; phát hành thẻ có giá trị được tích trữ, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng điện thoại; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng interet; đại lý thu phí tiền điện và gas; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; định giá đồ trang sức; định giá ô tô đã qua sử dụng; cung cấp thông tin thuế; huy động vốn từ thiện; tổ chức thu quỹ từ thiện; cho thuê máy đếm hoặc máy xử lý tiền giấy và tiền xu; cho thuê máy phát tiền hoặc máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ gửi két an toàn; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; các đại lý thông quan xuất nhập khẩu (giấy chứng nhận thông quan); dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 36.

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ viễn thông cụ thể là: dịch vụ truyền và nhận dữ liệu thông qua mạng viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiên đa truyền

thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua viđêô và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẽ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua viđêô và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân; cung cấp thông tin liên quan đến việc truyền dữ liệu và thông tin được bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền thông tin và dữ liệu được bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại, phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ; truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin; cho thuê môđem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và gửi chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử về giọng nói, dữ liệu, âm thanh, viđêô, văn bản và đồ họa có thể truy cập thông qua mạng máy tính và viễn thông; dịch vụ tin nhắn tức thời; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua viđêô; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền tài liệu âm thanh trên internet; truyền tài liệu video trên internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình trả tiền cho mỗi lượt xem; dịch vụ phát chương trình viđêô phát và truyền tải chương trình vô tuyến truyền thanh và truyền hình; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, viđêô, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải viđêô theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các

đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng viđêô; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm; dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ, bài ghi chép đặc biệt thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và cá nhân; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc video từ xa; cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; các hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí định kỳ; dịch vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn; dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện văn hoá hoặc thể thao, các tin tức thời sự và các tin tức phát hành được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền

hình; dịch vụ lên chương trình truyền hình giải thưởng và dịch vụ lên chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và cung cấp phim trực tuyến; chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, viđêô, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; dịch vụ câu lạc bộ đêm, biểu diễn thời trang, câu lạc bộ khiêu vũ, câu lạc bộ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm về văn hoá và giáo dục, biểu diễn thời trang, chương trình văn hoá và giáo dục và biểu diễn về văn hoá và giáo dục; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khoẻ, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo chuyên đề về giáo dục hoặc văn hoá; huấn luyện vật nuôi; hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh/truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh/truyền hình; cung cấp dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê/phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình; thuê và cho thuê máy thu hình; cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim/sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu, cung cấp trò chơi viđêô, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua mạng lưới viễn thông hoặc máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê băng viđêô đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi; cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; dịch vụ cung cấp tin tức (dịch vụ phóng viên tin tức); dịch vụ xổ số; cung cấp viđêô trực tuyến, không tải về được; gia sư; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ, thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (cung cấp phần mềm phần mềm chạy trên web, có thể truy cập từ xa); dịch vụ máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ máy tính liên quan đến cung cấp kết nối trực tuyến tới cơ sở dữ liệu máy tính tương tác chứa chương trình phim ảnh, chương trình duyệt trước phim ảnh, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, buổi hòa nhạc, tin tức về giải trí và người nổi danh và các thông tin liên quan; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng, cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là,

tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính sổ tay ghi chép điện tử, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là: lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình.

Nhóm 43: Dịch vụ chỗ ở tạm thời; cung cấp cơ sở lưu trú tạm thời bao gồm nơi ở, khách sạn và phòng họp (ngoại trừ cho thuê căn hộ hoặc nhà ở); dịch vụ cho thuê khách sạn, quán trọ, nhà trọ, cắm trại ngày nghỉ, cung cấp nơi lưu trú tạm thời và phòng họp; dịch vụ chăm sóc trẻ em, nhà trẻ ban ngày và các cơ sở nhà trẻ; dịch vụ nhà hàng và nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; quán rượu cốc-tai; dịch vụ quầy rượu vang; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn tự phục vụ, quán cà phê, quán rượu nhỏ, quán xăng-đuých, căng tin, tiệm cà phê, nhà hàng cà phê và phòng trà; dịch vụ đặt chỗ nơi lưu trú tạm thời và đặt bữa ăn; cung cấp nơi thuận tiện cho hội nghị; cung cấp nơi thuận tiện để tổ chức triển lãm; cung cấp nơi thuận tiện cho triển lãm; cung cấp nơi thuận tiện cho các buổi biểu diễn và trình diễn; cung cấp chỗ ở tạm thời cho khách lữ khách, khách du lịch, các cuộc họp và các buổi lễ; dịch vụ cung cấp thực phẩm cho buổi tiệc tùng, họp mặt; dịch vụ câu lạc bộ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm cho khách sạn; dịch vụ quán trọ [quán bar, nhà hàng ăn uống và chỗ ở tạm thời]; cung cấp tiện nghi [chỗ ở] để tiến hành họp; cung cấp tiện nghi [chỗ ở] cho hội chợ; cung cấp các thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thực phẩm và đồ uống; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ ăn uống; dịch vụ tổ chức tiệc; dịch vụ phòng chờ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống, chuẩn bị thức ăn và đồ uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ và/hoặc cung cấp thức ăn nhanh; dịch vụ đồ ăn mang về; cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ, mang về và giao hàng; quầy bán thức ăn mang về; cung cấp thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thức ăn và đồ uống và dịch vụ ăn uống trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua internet hoặc mạng nội bộ mở rộng; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến nhà hàng và quầy rượu trực tuyến từ một cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua internet hoặc mạng nội bộ mở rộng; dịch vụ đặt chỗ khách sạn và nhà hàng; dịch vụ cửa hàng kem; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; tất cả bao gồm trong nhóm 43.

---

(210) **4-2015-35340**

(540)

(220) 15.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.3.1; A26.3.7
(731) HTC CORPORATION (TW)
No. 23, Xinghua Road, Taoyuan District, Taoyuan City 330, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Hệ thống thực tế ảo tương tác bao gồm phần mềm và phần cứng của công nghệ thực tế ảo; máy nghe nhạc cầm tay sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo: máy tính sử

dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; tai nghe không dây dùng cho điện thoại di động, điện thoại thông minh và máy tính bảng sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; máy tính có thể đeo được sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; thiết bị ngoại vi máy vi tính có thể đeo được sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; phần mềm thục tế ảo cho giáo dục, đào tạo, trò chơi và giải trí; phần mềm trò chơi thực tế ảo: tai nghe thực tế ảo, thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay, bộ cảm biến bên ngoài kết hợp với tai nghe thực tế ảo và thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay; hệ điều hành cho chương trình phần mềm thực tế ảo; bàn phím điều khiển và thiết bị điều khiển trò chơi thực tế ảo; phần mềm máy vi tính để chơi chương trình thực tế ảo, phần mềm máy vi tính để nén và giảm nén các chương trình viđêô thực tế ảo; chương trình viđêô 3D có thể tải xuống được qua mạng truyền thông máy tính toàn cầu; chương trình xem viđêô 3D để tương tác với tai nghe thực tế ảo và thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay; thiết bị tạo hiệu ứng âm thanh để phát ra các hiệu ứng âm thanh đặc biệt đáp lại sự tương tác với tai nghe thực tế ảo và thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay, thiết bị tạo hiệu ứng mùi để phát ra các hiệu ứng mùi đặc biệt đáp lại sự tương tác với tai nghe thực tế ảo với thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay; phụ kiện cho hệ thống thực tế ảo, bộ cảm biến theo dõi chuyển động, thiết bị để hiển thị dữ liệu và viđêô cụ thể là các thiết bị đeo vào đầu và đeo vào mắt cho màn hình máy ảnh phía trước, bộ cảm biến quang, bộ cảm biến vị trí laze và màn hình hiển thị gắn vào mũ bảo vệ; vật dùng quang học, cụ thể là hệ thống thực tế ảo gắn vào đầu; thiết bị quang học, cụ thể là thiết bị đeo vào mắt cho màn hình gắn vào mũ bảo vệ; kính quang học; thấu kính quang học; kính đeo mắt; kính đeo mắt 3D; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; thiết bị trình chiếu ảnh ba chiều; sách hướng dẫn sử dụng các thiết bị và phầm mềm nói trên được bán theo bộ với các thiết bị và phần mềm đó.

Nhóm 25: Đồ đi chân; áo khoác ngoài; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng, áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo; mũ; quần dài, găng tay [trang phục], khăn quàng cổ; dép đi trong nhà; dép; quần áo bơi; giày; áo thun ngắn tay; ca vát; áo mưa.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thị trường trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ khuyến mại cho người khác; thông tin về thương mại; bán đấu giá; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến để bán hệ thống thực tế ảo tương tác bao gồm phần mềm và phần cứng của công nghệ thực tế ảo, phần mềm thực tế ảo, phần mềm trò chơi thực tế ảo, tai nghe thực tế ảo, thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay, bàn phím điều khiển và thiết bị điều khiển trò chơi thực tế ảo, hệ thống thực tế ảo gắn vào đầu, thiết bị đeo vào mắt cho màn hình gắn vào mũ bảo vệ, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; quảng cáo qua thư đặt hàng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; marketing; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần cứng máy tính, dịch vụ bán buôn và bán lẻ phụ kiện máy tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính, cho thuê phần mềm máy tính, thiết kế hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; dịch vụ diệt virut cho máy tính, thiết kế phần mềm bán đồ điện tử; khôi phục dữ liệu máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử, số hóa tư liệu [quét]; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính [không phải là chuyển đổi vật lý]; cho thuê

không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ chứng nhận mạng; dịch vụ quản lý an toàn mạng, tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site, cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình máy tính thông qua một trang web; dịch vụ tư vấn công nghệ; dịch vụ điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2015-35341**

(540)

(220) 15.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.3.1; A26.3.7
(591) Xanh côban, trắng
(731) HTC CORPORATION (TW)
No. 23, Xinghua Road, Taoyuan District, Taoyuan City 330, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Hệ thống thực tế ảo tương tác bao gồm phần mềm và phần cứng của công nghệ thực tế ảo; máy nghe nhạc cầm tay sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo: máy tính sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; tai nghe không dây dùng cho điện thoại di động, điện thoại thông minh và máy tính bảng sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; máy tính có thể đeo được sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; thiết bị ngoại vi máy vi tính có thể đeo được sử dụng kết hợp với công nghệ thực tế ảo; phần mềm thục tế ảo cho giáo dục, đào tạo, trò chơi và giải trí; phần mềm trò chơi thực tế ảo: tai nghe thực tế ảo, thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay, bộ cảm biến bên ngoài kết hợp với tai nghe thực tế ảo và thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay; hệ điều hành cho chương trình phần mềm thực tế ảo; bàn phím điều khiển và thiết bị điều khiển trò chơi thực tế ảo; phần mềm máy vi tính để chơi chương trình thực tế ảo, phần mềm máy vi tính để nén và giảm nén các chương trình viđêô thực tế ảo; chương trình viđêô 3D có thể tải xuống được qua mạng truyền thông máy tính toàn cầu; chương trình xem viđêô 3D để tương tác với tai nghe thực tế ảo và thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay; thiết bị tạo hiệu ứng âm thanh để phát ra các hiệu ứng âm thanh đặc biệt đáp lại sự tương tác với tai nghe thực tế ảo và thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay, thiết bị tạo hiệu ứng mùi để phát ra các hiệu ứng mùi đặc biệt đáp lại sự tương tác với tai nghe thực tế ảo với thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay; phụ kiện cho hệ thống thực tế ảo, bộ cảm biến theo dõi chuyển động, thiết bị để hiển thị dữ liệu và viđêô cụ thể là các thiết bị đeo vào đầu và đeo vào mắt cho màn hình máy ảnh phía trước, bộ cảm biến quang, bộ cảm biến vị trí laze và màn hình hiển thị gắn vào mũ bảo vệ; vật dùng quang học, cụ thể là hệ thống thực tế ảo gắn vào đầu; thiết bị quang học, cụ thể là thiết bị đeo vào mắt cho màn hình gắn vào mũ bảo vệ; kính quang học; thấu kính quang học; kính đeo mắt; kính đeo mắt 3D; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; thiết bị trình chiếu ảnh ba chiều, sách hướng dẫn sử dụng các thiết bị và phầm mềm nói trên được bán theo bộ với các thiết bị và phần mềm đó.

Nhóm 25: Đồ đi chân; áo khoác ngoài; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng, áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo; mũ; quần dài, găng tay [trang phục], khăn quàng cổ; dép đi trong nhà; dép; quần áo bơi; giày; áo thun ngắn tay; ca vát; áo mưa.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thị trường trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ khuyến mại cho người khác; thông tin về thương mại; bán đấu giá; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến để bán hệ thống thực tế ảo tương tác bao gồm phần mềm và phần cứng của công nghệ thực tế ảo, phần mềm thực tế ảo, phần mềm trò chơi thực tế ảo, tai nghe thực tế ảo, thiết bị điều khiển thực tế ảo cầm tay, bàn phím điều khiển và thiết bị điều khiển trò chơi thực tế ảo, hệ thống thực tế ảo gắn vào đầu, thiết bị đeo vào mắt cho màn hình gắn vào mũ bảo vệ, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; quảng cáo qua thư đặt hàng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; marketing; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ bán buôn và bán lẻ phần cứng máy tính, dịch vụ bán buôn và bán lẻ phụ kiện máy tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính, cho thuê phần mềm máy tính, thiết kế hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; dịch vụ diệt virut cho máy tính; thiết kế phần mềm bán đồ điện tử; khôi phục dữ liệu máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; số hóa tư liệu [quét]; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính [không phải là chuyển đổi vật lý]; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ chứng nhận mạng; dịch vụ quản lý an toàn mạng; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site, cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình máy tính thông qua một trang web; dịch vụ tư vấn công nghệ; điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2015-35620**

(540)

(220) 17.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 7.15.22; A1.1.10; 15.1.1; 6.1.2
(591) Xanh dương, trắng
(731) HỘI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA HUYỆN QUỲ HỢP (VN)
Thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 19: Đá mỹ nghệ; đá ốp lát; đá phụ gia công nghiệp.

---

(210) **4-2015-35829**

(540)

(220) 18.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.4; 26.3.3; 6.1.2
(591) Đen, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NAM VƯỢNG (VN)
Số 1147, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn; máy cắt; động cơ lớn nhỏ các loại (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); phụ tùng máy gia công cơ khí, máy công nghiệp hàn, máy nông nghiệp (không dùng cho xe cộ).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm bao gồm: máy hàn, máy cắt, động cơ lớn nhỏ các loại, máy nông nghiệp, máy công nghiệp hàn, phụ tùng máy gia công cơ khí.

Nhóm 40: Đúc kim loại; cán kim loại; mạ kim loại; tôi kim loại; gia công sản phẩm cơ khí.

---

(210) **4-2015-35914**

(540)

(220) 18.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3
(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG THỊ KIM ANH (VN)
Nhà F, chợ Đông Ba, thành phố Huế

(511) Nhóm 03: Tinh dầu tràm; tinh dầu quế; dầu massage (xoa bóp).

---

(210) **4-2015-36795**

(540)

(220) 29.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.4
(591) Cam, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LINH SƠN THỦY (VN)
637, KP 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trà là thành phần chủ yếu).

---

(210) **4-2015-36797**

(540)

(220) 29.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.8; 26.2.7; 26.4.2
(591) Trắng, xanh, vàng, hồng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LINH SƠN THỦY (VN)
637, KP 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trà là thành phần chủ yếu).

---

(210) **4-2015-36976**

(540)

FLYCO

(220) 30.12.2015
(441) 25.07.2016
(731) SHANGHAI FLYCO ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No. 88-1, Xutang Road, Zhongshan neighborhood, Songjiang Area, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống; máy may; máy khắc trổ; máy bao gói; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy rửa bát đĩa; máy nghiền chạy điện dùng cho nhà bếp; dụng cụ mở hộp, dùng điện; máy đập chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy đóng gói thực phẩm; máy làm sữa đậu nành dùng cho gia đình; máy giặt; máy nâng; kéo điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; khoan cầm tay chạy điện; súng phun keo dính, dùng điện; súng phun sơn; máy phát điện; động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất; thiết bị mở cửa bằng điện; máy hàn điện; dụng cụ và thiết bị để làm sạch, dùng điện; thiết bị hút bụi để làm sạch; máy hút bụi chân không; thiết bị làm sạch thông minh, dùng điện; thiết bị và máy để làm sạch, dùng điện; thiết bị kéo rèm cửa vận hành bằng điện; máy đánh giày, dùng điện.

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kẹp uốn tóc; dụng cụ duỗi thẳng tóc làm nóng bằng điện; dụng cụ uốn tóc làm nóng bằng điện; hộp dao cạo; dụng cụ cầm tay dùng để uốn tóc; lưỡi dao cạo; hộp dao cạo râu; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ giũa móng, dùng điện; dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân dùng điện hoặc không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân (dùng điện và không dùng điện); dụng cụ bấm móng dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay; dụng cụ vặt lông dùng điện và không dùng điện; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ xăm hình; bàn là; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; kéo; bộ đồ ăn (dao, đĩa và thìa).

Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy in dùng với máy tính; máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu), thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi; máy tính xách tay; máy tính bỏ

túi; máy tính bảng; phần cứng máy vi tính; chuột máy tính không dây; thiết bị đếm bước chân; máy đếm; nhật ký điện tử; máy đếm và phân loại tiền; máy soi tiền giả; thiết bị phát hiện tiền giả; máy đếm tiền; máy dập thẻ cho văn phòng; máy sao chụp (photocopy); máy fax; cân điện tử; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dụng cụ hàng hải; thiết bị thu hình; điện thoại; bộ điều biến; thiết bị dẫn đường cho xe cộ (máy vi tính trên xe cộ); điện thoại di động; bộ định tuyến; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình; điện thoại nội bộ; vòng đeo tay điện tử để ghi và hiển thị dữ liệu về việc tập thể dục, ngủ, chế độ ăn uống bằng cách nhận biết thay đổi liên quan của người sử dụng; mũ bảo hiểm thông minh; máy ghi băng; vỏ hộp loa; thiết bị kiểm tra, dùng điện; máy thu thanh và thu hình; micrô; thiết bị thu hình; máy ghi hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy đọc đĩa com-pắc; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; tai nghe; máy đọc đĩa DVD; máy nghe nhạc cầm tay; khung ảnh kỹ thuật số; thiết bị đọc sách điện tử; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; máy học dùng cho giảng dạy điện tử; camera; máy quay phim; máy ảnh (chụp ảnh); máy chiếu; dụng cụ quan sát; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lốp hơi; máy nhịp (âm nhạc); đồng hồ đo nước; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị đo, bằng điện; đồng hồ đo điện; dây điện; vật liệu cho mạch điện chính (dây, dây cáp), mạch tích hợp; vi mạch điện tử; mạch điện; bộ nối (điện); hộp đấu nối (điện); thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); bộ nối điện; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; bộ nắn điện; bộ nguồn ổn định điện áp; thiết bị điều khiển từ xa dùng cho gia đình; cột thu lôi; chuông cửa điện thiết bị báo động; kính đeo mắt; thiết bị sạc cho pin điện; pin điện; nguồn điện di động; phim điện ảnh, đã phơi sáng; hàng rào điện; quần áo làm ấm bằng điện sử dụng trong phòng thí nghiệm; lịch điện tử vạn niên.

Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn khử trùng để làm sạch không khí; đèn xoắn; máy rang hạt cà phê; bếp nấu dùng điện; mỏ đốt dùng khí; tấm sưởi ấm; lò nướng; nồi áp suất (nồi hấp), dùng điện; nồi cơm điện; thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; chảo rán sâu lòng, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị điện để làm sữa chua; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy làm bánh mỳ; nồi hấp thực phẩm, dùng điện; lò điện từ; lò điện; máy làm giá đỗ; máy làm bỏng ngô; máy ướp lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm mát; tủ lạnh; máy làm kem; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị làm nóng không khí; thiết bị sấy không khí; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị sưởi ấm để chống đóng băng cửa kính của xe cộ; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; quạt thông gió; máy giữ độ ẩm không khí; máy điều hòa không khí; máy sấy tóc dùng điện; thiết bị làm nóng nước; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị sưởi bể nuôi loài thủy sinh; vòi nước; vòi nước làm nóng bằng điện; vòi nước cảm ứng; phụ kiện để tắm khí nóng; bình nước nóng cho nhà tắm; vòi hoa sen; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; thiết bị phun hơi nước vào mặt (tắm hơi); thiết bị để tắm mát xa bằng nước; thiết bị làm nóng nước để rửa (khí than hoặc nhiệt điện); bình nước nóng năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm; bệ xí vệ sinh thông minh; bồn ngâm chân chạy điện; tủ khử trùng; hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị khử trùng; thiết bị phân phối nước; bộ tản nhiệt, dùng điện; thiết bị sưởi bỏ túi; bình đun nước nóng; chăn điện, không dùng cho mục đích y tế; máy sưởi ấm không khí; thiết bị làm ấm tay.

Nhóm 12: Xe điện; giá để hành lý cho xe cộ, thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; xe đạp điện; xe cộ chạy điện tự cân bằng; chuông chống trộm dùng cho xe cộ.

Nhóm 14: Đồng hồ chạy điện; đồng hồ đeo tay thông minh; đồng hồ để bàn báo giờ bằng giọng nói; đồng hồ; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 15: Nhạc cụ điện tử, đàn oóc-gan điện tử.

Nhóm 16: Sách cho trẻ em kèm bút đọc; máy gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; máy chữ, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 21: Tách; bình thót cổ bằng thủy tinh (đồ chứa đựng); dụng cụ dùng để vệ sinh; lược; lược điện; chổi điện trừ các bộ phận của máy móc; bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp đựng mỹ phẩm; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng; thiết bị điện để đuổi muỗi; dụng cụ bắt ruồi, chạy điện (bẫy hoặc chổi phất để xua).

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; xe cộ đồ chơi để ngồi lên; đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển bằng sóng radiô; đồ chơi chạy điện; bàn đánh bài mạt chược tự động; thiết bị tập luyện thể hình; máy chạy bộ.

---

(210) **4-2015-37103**

(300) 303611439 27.11.2015 HK

(540)

(220) 31.12.2015

(441) 25.07.2016

(531) 26.4.1; 26.4.3; 26.5.1; 26.3.1

(731) THAKOON (HK) LIMITED (HK)
12F., Novel Industrial Building 850-870 Lai Chi Kok Road, Cheung Sha Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa, nước hoa cô-lô-nhơ; nước thơm, chất thơm (hương liệu) dùng cho cá nhân, tinh dầu; mỹ phẩm, các sản phẩm trang điểm, cụ thể là son môi, dầu bóng bôi môi; mỹ phẩm để chải mi mắt, mỹ phẩm đánh mắt, bút kẻ viền mắt; phấn hồng, phấn phủ dạng nén, phấn phủ dạng rời; phấn nền, các sản phẩm chăm sóc móng, cụ thể là sơn móng, chất làm sạch sơn móng, chế phẩm vệ sinh thân thể; các sản phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là kem mỹ phẩm và chế phẩm dạng lỏng dùng để chăm sóc da, kem dưỡng ẩm, mặt nạ đắp mặt, kem và chế phẩm dạng lỏng làm săn chắc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm rửa, cụ thể là dầu tắm; muối tắm, chế phẩm dạng hạt tròn hoặc dạng hạt pha lê dùng để tắm, phấn rôm, chế phẩm dạng lỏng dùng cho tóc, dầu gội đầu, kem đánh răng; chất chống đổ mồ hôi chất khử mùi dùng cho cá nhân; vật dụng cạo râu, cụ thể là xà phòng cạo râu; gel hoặc kem cạo râu, chế phẩm dạng lỏng và gel dùng sau khi cạo râu xi và kem đánh giày, chế phẩm nhuộm tóc, chế phẩm làm sạch, mỹ phẩm cho động vật.

Nhóm 09: Dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh; quay phim; quang học, vật dụng quang học chẳng hạn như kính đeo mắt, kính bảo vệ, mắt kính; kính áp tròng; kính râm; các sản

phẩm kính râm, cụ thể là dây đeo trên đầu, dây đeo dùng cho kính râm, hộp (bao) đựng kính mắt và hộp (bao) đựng kính râm; hộp trưng bày kính mắt, dây đeo dùng cho kính mắt, gọng kính đeo mắt, kính kẹp mũi, kính lúp, kính viễn vọng (kính thiên văn), ống nhòm, các bộ phận của các sản phẩm đã nêu trên; hộp (túi, bao) đựng máy ảnh; hộp (túi, bao) đựng và giá đỡ dùng cho máy tính xách tay và điện thoại di động; vỏ điện thoại di động; băng audio (ghi âm) để trống; băng cát-sét audio (ghi âm) để trống; băng video để trống, máy quay viđêô; băng cát-sét viđêô để trống; đĩa compact để trống; đĩa com-pắc có nhạc, đĩa laze để trống, đĩa viđêô và đĩa từ quang có chủ đề về các lĩnh vực thời trang, người mẫu và phong cách sống; vật mang dữ liệu từ tính để trống, đĩa ghi để trống, đĩa ghi sẵn có chủ đề về các lĩnh vực thời trang; người mẫu và phong cách sống, máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính (có thể tải xuống), các chương trình máy tính đã ghi có chủ đề về các lĩnh vực thời trang; người mẫu và phong cách sống; miếng lót để di chuột, thẻ từ được mã hóa có chủ đề về các lĩnh vực thời trang, người mẫu và phong cách sống; đĩa com-pắc (audio video) có chủ đề về các lĩnh vực thời trang; người mẫu và phong cách sống, đĩa com-pắc quang có chủ đề về các lĩnh vực thời trang, người mẫu và phong cách sống; thiết bị đọc đĩa com-pắc; các xuất bản phẩm điện tử có thể tải về dưới dạng sách; tạp chí bản tin, sách mỏng; nhỏ và ca-ta-lô về các lĩnh vực thời trang, người mẫu và phong cách sống; máy tính bỏ túi, băng trò chơi viđêô, bộ tai nghe, loa phóng thanh.

Nhóm 14: Đồ trang sức, cụ thể là vòng đeo tay, chuỗi hạt (vòng đeo cổ); trâm gài đầu, nhẫn, hoa tai, đồ trang sức rẻ tiền, ghim cài ca vát; đồ trang trí mũ, huy hiệu bằng kim loại quý, khóa cài bằng kim loai quý, đồ trang trí dây đeo/thắt lưng bằng kim loại quý, ghim kẹp/cặp là đồ nữ trang sức, khuy măng sét; vòng đeo chìa khóa; đồ kim hoàn và đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, cụ thể là đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi, dây đồng hồ đeo tay và hộp đựng đồng hồ đeo tay, đồng hồ, máy ghi thời gian, đồng hồ bấm giờ, đồng hồ báo thức, hộp đựng đồ trang sức; đồ trang trí giày và mũ bằng kim loại quý.

Nhóm 18: Túi được làm từ da và giả da; da động vật; các loại túi; cụ thể là tất cả các loại túi dùng trong thể dục, thể thao (không bao gồm các sản phẩm thuộc nhóm 28), túi du lịch nhỏ đựng đồ để ở qua đêm; túi sách; túi dùng đi chợ; túi du lịch, ba lô; túi xách tay, vali, ví cầm tay cặp đựng tài liệu; giấy tờ; túi vải buộc dây để mang đồ trang bị cắm trại hoặc thể dục; túi mua hàng bằng vải; túi dùng ở bãi biển, túi có bánh xe để đi mua hàng, cặp học sinh, túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; dây đai cho hành lý; túi nhỏ, không có dây; cầm tay của phụ nữ; túi đựng đồ dùng vệ sinh khi đi du lịch được bán túi không; vali cô gắn bánh xe; ví các loại (ví tiền, ví bỏ túi, ví đựng tiền lẻ, ví đựng tiền kim loại), bao để móc chìa khóa; bao/ví bằng da để thẻ tín dụng, vật dùng để gửi tiền và thẻ tín dụng kết hợp, hộp đựng danh thiếp, túi cuốn đựng trang sức dùng để đi du lịch hoặc cho việc cất giữ ô, dù, lọng; gậy chống; roi da dây cương và bộ yên cương; vòng cổ dùng cho động vật; bộ yên cương dùng cho động vật.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt không xếp vào các nhóm khác; cụ thể là đồ vải lanh dùng trong nhà, đồ trải giường bằng vải lanh; khăn tắm, khăn trải giường; khăn phủ gối, vỏ gối, chăn, chăn lông vịt; chăn bông, khăn (tấm phủ) trang trí trải giường, tấm lót cốc (trải trên bàn), vỏ bọc chăn lông vịt, diềm xếp nếp xung quanh chân giường, vỏ bọc đệm, khăn mặt, khăn tắm, khăn tắm dùng ở bãi biển, chăn du lịch, rèm tắm; khăn trải bàn, dải khăn trang trí chạy giữa bàn bằng vải, khăn ăn bằng vải dệt; miếng lót bát đĩa ở bàn ăn làm bằng vải, rèm cửa; vải; vỏ bọc đồ đạc bằng vải không có đồ đạc bên trong, cờ vai, khăn tay bỏ túi, nhãn mác bằng vải; khăn lau trải sàn, vòng treo rèm cửa bằng vải, rèm cửa dạng lưới, vải dùng để bọc đồ đạc; đồ trang trí treo tường bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo cho nam, nữ, trẻ em và trẻ sơ sinh, cụ thể là áo sơ mi, áo chơi gôn; áo cộc tay, áo polo; áo đan; áo dệt, áo len chui đầu áo may-ô, áo buộc dây ở cổ, áo liền quần bó sát, áo hai dây, áo sơ mi, áo lót, váy trong (váy lót), quần áo lót giúp định hình cơ thể, áo len dài tay, áo cardigan (áo khoác nhẹ bằng len), áo choàng, áo nịt len, áo len cổ lọ; áo khoác, áo choàng ngoài thể thao, quần; quần dài, quần dài qua đầu gối, quần jean, quần áo yếm (quần yếm), áo liền quần, quần áo tập thể dục, quần áo cho chạy bộ, quần soóc/quần dệt len; quần áo giữ nhiệt, váy; áo váy, váy cưới, áo dạ hội, quần áo comple, áo gilê, áo choàng dài (áo bành tô), áo Jacket; áo đi mưa; áo pacca; áo pông-sô; quần áo bơi; áo bơi hai mảnh; quần bơi; đồ đi mưa, áo khoác chống gió; trang phục nhảy múa; cụ thể là quần áo bó và quần áo múa ba lê; đồ mặc đi ngủ; quần áo pijama, áo choàng tắm; mũ tắm, áo choàng lễ; quần áo lót; quần áo lót phụ nữ; quần lót nam dạng quần đùi, thắt lưng (trang phục); cà vạt, đồ đội đầu, cụ thể là mũ, mũ len, mũ lưỡi trai, lưỡi trai; dải băng buộc đầu, bao bịt tai (chống rét); khăn quàng cổ; khăn choàng (khăn san) cổ tay áo (trang phục) yếm dãi, đồ đi chân cho nam giới, phụ nữ, trẻ em và trẻ sơ sinh, giầy; giầy tập thể dục; giầy chơi quần vợt; bít tất, dép có quai và dép lê; bít tất dài: trang phục dệt kim, giầy ống, giày dùng ở bãi biển, găng tay (trang phục); dải đeo quần hoặc tất, tã lót trẻ sơ sinh (quần áo); dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi.

Nhóm 35: Các dịch vụ bán sỉ; bán lẻ và đặc quyền kinh doanh liên quan đến nước hoa; mỹ phẩm; các chế phẩm chăm sóc tóc, các chế phẩm chăm sóc cơ thể các vật dụng dùng để tắm rửa, đồ đeo mắt, vỏ máy tính cá nhân và phụ kiện, vỏ điện thoại di động và phụ kiện, đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; găng tay, khăn quàng cổ, thắt lưng, đồ đựng hành lý, ví các loại, ô (dù, lọng); khăn mặt, đồ nội thất, đồ nội thất mềm, đồ dùng và thiết bị gia dụng, đồ thủy tinh; bộ đồ ăn, các sản phẩm vải và sợi, đồ chơi, đĩa ghi âm, băng cát-sét, băng video, đĩa compact; đĩa compact video; sách; tạp chí; tranh ảnh nghệ thuật, quân bài, danh thiếp, lịch; áp phíc quảng cáo, bản in, nhãn dán, giấy gói, vật liệu bao gói, văn phòng phẩm; bánh kẹo, bánh quy và bánh ngọt; các dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến các sản phẩm đã nêu ở trên, dịch vụ quản lý kinh doanh thương mại, tổ chức và cung cấp các chương trình quan hệ với khách hàng và khách hàng thân thiết, quảng cáo, tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ quản lý thương mại về việc cấp phép đối với sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng cáo bán hàng cho người khác; quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; dịch vụ thư ký, kế toán, cho thuê máy bán hàng tự động, tìm kiếm tài trợ quảng cáo.

---

(210) **4-2015-37257**

(540)

(220) 31.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A5.1.16
(591) Nâu, xanh lá cây, trắng
(731) TRẦN THANH VIỆT (VN)
Số 73, Tổ 6, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập, phân phối: thực phẩm, ra củ quả, hải sản (tôm, cua, cá), nông sản (gạo, ngô, khoai, sắn), gia súc gia cầm, thịt thú rừng, đặc sản vùng miền bao gồm: thịt thú rừng, măng, tôm, cá

---

(210) **4-2015-37266**

(540)

(220) 31.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc (heo); thức ăn đại gia súc (bò); thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thỏ; thức ăn cho thủy sản (cá, tôm).

---

(210) **4-2015-37267**

(540)

(220) 31.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc (heo); thức ăn đại gia súc (bò); thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thỏ; thức ăn cho thủy sản (cá, tôm).

---

(210) **4-2015-37268**

(540)

(220) 31.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc (heo); thức ăn đại gia súc (bò); thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thỏ; thức ăn cho thủy sản (cá, tôm).

---

(210) **4-2015-37269**

(540)

(220) 31.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc (heo); thức ăn đại gia súc (bò); thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thỏ; thức ăn cho thủy sản (cá, tôm).

---

(210) **4-2015-37280**

(540)

(220) 31.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc (heo); thức ăn đại gia súc (bò); thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thỏ; thức ăn cho thủy sản (cá, tôm).

---

(210) **4-2015-37281**

(540)

(220) 31.12.2015
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc (heo); thức ăn đại gia súc (bò); thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thỏ; thức ăn cho thủy sản (cá, tôm).

---

(210) **4-2016-00027**

(540)

(220) 04.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A1.1.2; 24.15.1; 24.15.2
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, vàng chanh, hồng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NUGA-QUANG HANH (VN)
Tổ dân phố Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước chanh muối; nước ép hoa quả; bia; nước khoáng; nước sô đa, xiro.

(210) **4-2016-00079**

(540)

(220) 04.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 13.1.6; 26.13.25
(731) TWENTIETH CENTURY FOX FILM CORPORATION (US)
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phim điện ảnh; đĩa DVD có độ nét cao, đĩa DVD có độ phân giải cao và đĩa DVD được thu sẵn; đĩa com-pắc (CD) được thu sẵn; bản ghi âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống; bản ghi phim điện ảnh, show truyền hình và vi-đê-ô có thể tải xuống; nhạc chuông, hình đồ họa, hình nền cho máy vi tính để bàn, trò chơi và nhạc có thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi vi-đê-ô; phần mềm trình bảo vệ màn hình máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính có thể tải về dùng cho thiết bị di động; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về; tấm lót chuột; nam châm dùng để trang trí; kính mắt và mắt kính.

Nhóm 16: Ấn phẩm, tài liệu dạng in và các sản phẩm giấy, cụ thể là, văn phòng phẩm, đồ dùng học tập, bìa hồ sơ, bìa bọc sách, cái chặn sách đứng, lịch, giấy dính, vật dụng đánh dấu trang sách, thiệp chúc mừng, áp phích quảng cáo, bưu thiếp, dụng cụ viết, bút, bút chì, hình xăm tạm thời, sổ để trống, sổ ghi chép, danh bạ, sổ nhật ký, ảnh, an-bom ảnh, an-bom, bìa cứng đựng hồ sơ bằng giấy, biển thông báo (treo ở nắm cửa) bằng giấy, khăn trải bàn bằng giấy, giấy ăn, dải ruy băng bằng giấy, đồ thích hợp (trang trí) cho các bữa tiệc bằng giấy, túi đựng đồ ăn trưa bằng giấy, túi đựng đồ ăn trưa bằng vải, giấy gói, túi đựng quà bằng giấy, sách, tạp chí, bản tin định kỳ, truyện tranh, thiệp sưu tầm, sách trò chơi, sách trò chơi tại các buổi tiệc (liên hoan), sách trò chơi về các trò chơi giấy, sách trò chơi hoạt động, sách viễn tưởng (hư cấu), sách dành cho trẻ em, sách hoạt động dành cho trẻ em, sách tô màu, sách bài hát, khung đứng bằng bìa các tông với ảnh hoặc tác phẩm nghệ thuật, chữ in nghệ thuật, tranh (ảnh) in nghệ thuật, đất nặn.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, đồ đội đầu; áo sơ mi, áo phông, quần, quần jean, quần soóc, quần áo lót, quần lót ống rộng của đàn ông, áo ấm dài tay, áo len dài tay, áo gi-lê, áo chui đầu, áo vét (áo khoác) thể thao, áo cộc tay, bộ com-lê, váy, áo váy, áo bờ-lu, đồ bơi, quần áo mặc ở bãi biển, áo choàng tắm, bộ đồ pi-gia-ma, trang phục cho trẻ sơ sinh, quần áo ngoài, áo choàng, áo vét (áo khoác), áo ấm dài tới đùi hoặc đầu gối có mũ trùm đầu, quần áo gió, áo mưa, găng tay, khăn quàng cổ, cà vạt, thắt lưng, găng tay hở ngón, trang phục dệt kim, tất ngắn, trang phục và mặt nạ dùng trong lễ Halloween và các lễ hội hóa trang được bán kèm thành bộ; mũ lưỡi trai, mũ, lưỡi trai che nắng; giày, giày thể thao, giày ống, dép lê, giày da đanh (giày mô ca), xăng-đan.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, đồ để chơi (tiêu khiển), đồ dùng và dụng cụ thể thao; thiết bị cầm tay dùng để chơi trò chơi điện tử không dùng với màn hiển thị hoặc màn hình ngoài;

búp bê; quần áo cho búp bê; đồ đạc (đồ nội thất) cho búp bê; phụ kiện cho búp bê; nhân vật đồ chơi; đồ chơi bằng vải nhung; con rối; đồ chơi để chơi trong chậu tắm; đồ chơi bằng cao su có hình các nhân vật; đồ chơi có thể uốn cong; đồ chơi lên dây cót; các miếng (khối) xếp hình đồ chơi; trò chơi xếp hình và trò chơi đố thao tác bằng tay; các nhân vật hành động đồ chơi và phụ kiện đi kèm; môi trường chơi (ngoại cảnh) cho các nhân vật hành động; trò chơi buổi tiệc; trò chơi trong nhà; trò chơi đóng vai; trò chơi bàn cờ hay các trò chơi tương tự với bàn để chơi; trò chơi kỹ năng hành động; trò chơi với những tấm thẻ; bài lá; trò chơi câu đố; kính vạn hoa; diều; đĩa bay; trang sức đồ chơi; đồng hồ đồ chơi; bảng phi tiêu; xe cộ đồ chơi và phụ kiện đi kèm; xe cộ đồ chơi để người chơi ngồi lên và cưỡi; lều trại đồ chơi trong nhà; con rối điều khiển bằng tay (cầm tay); ngân hàng dạng đồ chơi; đồ chơi phun nước; súng đồ chơi; máy trò chơi bắn đạn và có mái vòm; bóng để chơi các trò chơi; bóng cho các môn thể thao; vợt ten-nít và thiết bị ten-nít; thiết bị bóng bàn; gậy đánh gôn và thiết bị gôn; thiết bị bóng chày; thiết bị bóng rổ; thiết bị hốc-cây (khúc côn cầu); thiết bị bóng đá; giày trượt; giày trượt băng; ván trượt; bàn trượt tuyết; ván trượt nước; ván trượt tuyết; ván lướt theo ca nô; ván lướt sóng; xe hẩy chân (đồ chơi); máng trượt; xe trượt tuyết; xe trượt băng; khinh khí cầu; hộp hình thú bên trong có kẹo và quà được treo lên và bị đánh vỡ bởi người bị bịt mắt; cái đu; thiết bị sân chơi; bộ đồ chơi thủ công theo sở thích riêng bao gồm khuôn tạo hình bằng chất dẻo, khóa (chốt) để gắn khuôn hình đồ chơi, và phụ kiện trang trí cho hình đồ chơi tạo theo khuôn; dụng cụ nổi dùng để giải trí, cụ thể là bóng có thể thổi căng và dụng cụ đeo hai tay giúp nổi khi tập bơi dùng để giải trí; mặt nạ hóa trang (mặt nạ đồ chơi/mặt nạ sân khấu); thiết bị cầm tay dùng để chơi trò chơi điện tử với màn hiển thị hoặc màn hình ngoài; quả cầu tuyết; đồ trang trí cây - thông Nô-en (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo); đồ trang hoàng cây thông Nô-en (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo); trò chơi máy tính; trò chơi vi-đê-ô

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ các phụ kiện thời trang, quần áo, trang phục, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ chơi, trò chơi và đồ để chơi (plaything), bộ sưu tập, đồ lưu niệm, đĩa DVD thu sẵn mang nội dung phim điện ảnh, đĩa compắc, đĩa DVD, đĩa và băng âm thanh và vi-đê-ô, đĩa CD ghi sẵn mang nội dung các buổi biểu diễn âm nhạc, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, trò chơi máy tính, vật liệu/tài liệu dạy học, đồ trang sức, nam châm trang trí, kính đeo mắt, miếng đệm lót chuột máy vi tính, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng, áp phích quảng cáo, túi, sách, đồ trang trí Giáng sinh, và đồ vải lanh dùng trong nhà và trong bếp; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh và quản trị kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ thông tin và tư vấn kinh doanh; dịch vụ mua sắm cho người khác.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền điện tử dữ liệu, hình ảnh và tài liệu; phát tài liệu âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn qua Internet; dịch vụ truyền vi-đê-ô theo yêu cầu; dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền hình cáp; dịch vụ phát thanh; dịch vụ podcasting (sự ghi lại những chương trình phát thanh hoặc tạo file âm thanh, sau đó đăng lên internet, cho phép mọi người tải về thiết bị số cá nhân); cung cấp truy cập vào nhật ký và blog (trang nhật ký cá nhân) trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí và giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ các hoạt động văn hóa và thể thao; sản xuất, phân phối và giới thiệu các tác phẩm nghe nhìn dưới dạng phim và chương trình truyền hình, cung cấp thông tin trực tuyến về phim, chương trình truyền hình và giải trí vi- đê-ô thông qua internet; các dịch vụ giải trí có bản chất là vi-đê-ô và hình ảnh không tải xuống được về phim được truyền qua internet và mạng liên lạc không dây; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được, cụ thể là nhật ký và blog (trang nhật ký cá nhân) trực tuyến; dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên giải trí theo chủ

đề; dịch vụ giải trí có bản chất là các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ bảo tàng; dịch vụ bảo tàng có bản chất là triển lãm giáo dục lưu động; dịch vụ chuyến thăm quan triển lãm trong thời gian ngắn có hướng dẫn.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính trong lĩnh vực cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến qua internet; cung cấp thư mục, cơ sở dữ liệu, và công cụ tra cứu trực tuyến; cho thuê máy chủ (hosting) đăng nội dung số hóa trên internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng; dịch vụ tạo lập, thiết kế các trang web trong đó người sử dụng có thể tạo nhật ký và blog (trang nhật ký cá nhân) trực tuyến; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ trang web, cụ thể là tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cho thuê máy chủ đặt web.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ tư vấn liên quan đến mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2016-00627**

(540)

impéra

Chuyên gia hàng đầu về mành rèm

(220) 08.01.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH XÂY LẮP & CÔNG NGHỆ TÂM AN (VN)
Số 106 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Mành rèm bằng kim loại; mành cuộn, mành treo, mành ngăn ánh sáng, rèm che cửa bằng kim loại.

Nhóm 20: Mành rèm bằng gỗ; mành rèm bằng mây tre, nứa; phụ kiện mành rèm không bằng kim loại; phụ kiện mành rèm bằng kim loại.

Nhóm 24: Mành rèm cửa làm bằng chất liệu vải, sợi dệt hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu mành rèm các loại: mành rèm bằng kim loại, mành rèm bằng gỗ mây tre nứa, mành rèm bằng vải, thảm trải sàn.

---

(210) **4-2016-00720**

(540)

SWONSAN

(220) 11.01.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT BẢO NGUYÊN (VN)
Số 23, ngõ 28, đường Đê La Thành, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Cây lau nhà và thùng lau nhà bằng nhựa; hộp nhựa; dụng cụ nhà bếp bằng nhựa; bộ nồi, chảo chống dính (không dùng điện).

---

(210) **4-2016-00928**

(540)

(220) 12.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.1; A2.1.23
(591) Đỏ, vàng, đen, đồng, trắng, xanh lá cây
(731) ORGANIC JOY LIMITED (HK)
Room 702, 7/F., Fu Fai Commercial Centre, 27 Hillier Street, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 30: Gia vị dùng cho thực phẩm; gia vị; nước sốt; nước sốt đồ nướng; nước sốt cà chua; nước tương; nước sốt để trộn sa-lát; tương ớt; tương ớt ngọt; muối nấu ăn; muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối có hương vị; hạt tiêu; đường; kẹo; chất làm ngọt tự nhiên.

Nhóm 35: Mua bán: gia vị dùng cho thực phẩm, gia vi, nước sốt, nước sốt đồ nướng, nước sốt cà chua, nước tương, nước sốt để trộn sa-lát, tương ớt, tương ớt ngọt, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, muối có hương vị, hạt tiêu, đường, kẹo, chất làm ngọt; đại lý xuất nhập khẩu: gia vị dùng cho thực phẩm, gia vị, nước sốt, nước sốt đồ nướng, nước sốt cà chua, nước tương, nước sốt để trộn sa-lát, tương ớt, tương ớt ngọt, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, muối có hương vị, hạt tiêu, đường, kẹo, chất làm ngọt; kinh doanh chuỗi cửa hàng: gia vị dùng cho thực phẩm, gia vị, nước sốt, nước sốt đồ nướng, nước sốt cà chua, nước tương, nước sốt để trộn sa-lát, tương ớt, tương ớt ngọt, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, muối có hương vị, hạt tiêu, đường, kẹo, chất làm ngọt.

---

(210) **4-2016-01047**

(540)

(220) 13.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24; 3.7.17; 26.1.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, vàng, tím, xanh lá cây, xám
(731) TRUNG TÂM XÚC TIẾN DU LỊCH TỈNH BÌNH DƯƠNG TRỰC THUỘC SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 239 đường Thích Quảng Đức, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng bá du lịch; xúc tiến du lịch.

Nhóm 39: Thông tin du lịch.

---

(210) **4-2016-01118**

(540)

(220) 14.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.11; 26.1.6; A25.7.6; A25.7.7
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt
(731) HỘ KINH DOANH GIA HƯNG (VN)
138 Võ Thị Sáu, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; bán buôn nhớt.

---

(210) **4-2016-01319**

(540)

(220) 15.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.11.3; 3.7.17; 9.1.10
(591) Vàng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH CẢNH QUAN MÔI TRƯỜNG VIỆT (VN)
Tổ 8, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 31: Quả tươi.

Nhóm 44: Trồng rau, đậu các loại; trồng hoa và cây cảnh.

---

(210) **4-2016-01342**

(540)

(220) 15.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1; A5.3.15
(591) Xanh lá cây, hồng đậm, hồng nhạt, nâu, xanh dương nhạt
(731) LÊ BÍCH HẠNH (VN)
Số 5/A2 tiểu khu Ngọc Khánh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cây hoa hồng tươi; cây và hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2016-01530**

(540)

(220) 18.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; 26.15.15; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng, xám, da cam
(731) SK PLANET CO., LTD. (KR)
264 Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Trung tâm mua sắm trọn gói qua internet, cụ thể là: nhật ký, danh thiếp, bút bi, túi mua hàng, phong bì giấy, móc chìa khóa bằng da, tờ rơi quảng cáo, hộp các tông, móc chìa khóa bằng da, lịch, cốc, băng dính dùng cho văn phòng phẩm hoặc mục đích gia dụng, bao thư, bìa bọc sách bằng giấy, bộ lập lịch biểu, lọng [ô che nắng], túi sinh thái, ô, thẻ tích điểm từ, thẻ quà tặng từ, túi xách, tờ rơi, bao và túi giấy, thẻ quà tặng bằng giấy (không phải bằng từ), thẻ tích điểm bằng giấy [không phải bằng từ], hộp giấy, ca ta lô, áp phích quảng cáo, bao [phong bì/túi nhỏ] bằng giấy hoặc nhựa để đóng gói, túi propylen tổng hợp, đồ đi chân, đồ đội đầu, mỹ phẩm, đồ nội thất, đồ trang sức, đồng hồ, xắc, đồ uống và phiếu giảm giá thông qua các trung tâm mua sắm trực tuyến; dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho các loại hàng hóa như: nhật ký, danh thiếp, bút bi, túi mua hàng, phong bì giấy, móc chìa khóa bằng da, tờ rơi quảng cáo, hộp các tông, móc chìa khóa bằng da, lịch, cốc, băng dính dùng cho văn phòng phẩm hoặc mục đích gia dụng, bao thư, bìa bọc sách bằng giấy, bộ lập lịch biểu, lọng [ô che nắng], túi sinh thái, ô, thẻ tích điểm từ, thẻ quà tặng từ, túi xách, tờ rơi, bao và túi giấy, thẻ quà tặng bằng giấy (không phải bằng từ), thẻ tích điểm bằng giấy [không phải bằng từ], hộp giấy, ca ta lô, áp phích quảng cáo, bao [phong bì/túi nhỏ] bằng giấy hoặc nhựa để đóng gói, túi propylen tổng hợp, đồ đi chân, đồ đội đầu, mỹ phẩm, đồ nội thất, đồ trang sức, đồng hồ, xắc, đồ uống và phiếu giảm giá thông qua các trung tâm mua sắm trực tuyến; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo bằng phiếu hồi đáp; dịch vụ phổ biến quảng cáo cho người khác qua Internet; dịch vụ trưng bày sản phẩm; dịch vụ trang trí quầy kính cửa hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ trưng bày hàng hóa bằng phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2016-01531**

(540)

(220) 18.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.15.15; 24.15.1
(591) Đỏ, trắng, xám, da cam
(731) SK PLANET CO., LTD. (KR)
264 Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Trung tâm mua sắm trọn gói qua internet, cụ thể là: nhật ký, danh thiếp, bút bi, túi mua hàng, phong bì giấy, móc chìa khóa bằng da, tờ rơi quảng cáo, hộp các tông, móc chìa khóa bằng da, lịch, cốc, băng dính dùng cho văn phòng phẩm hoặc mục đích gia dụng, bao thư, bìa bọc sách bằng giấy, bộ lập lịch biểu, lọng [ô che nắng], túi sinh thái, ô, thẻ tích điểm từ, thẻ quà tặng từ, túi xách, tờ rơi, bao và túi giấy, thẻ quà tặng bằng giấy

(không phải bằng từ), thẻ tích điểm bằng giấy [không phải bằng từ], hộp giấy, ca ta lô, áp phích quảng cáo, bao [phong bì/túi nhỏ] bằng giấy hoặc nhựa để đóng gói, túi propylen tổng hợp, đồ đi chân, đồ đội đầu, mỹ phẩm, đồ nội thất, đồ trang sức, đồng hồ, xắc, đồ uống và phiếu giảm giá thông qua các trung tâm mua sắm trực tuyến; dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho các loại hàng hóa như: nhật ký, danh thiếp, bút bi, túi mua hàng, phong bì giấy, móc chìa khóa bằng da, tờ rơi quảng cáo, hộp các tông, móc chìa khóa bằng da, lịch, cốc, băng dính dùng cho văn phòng phẩm hoặc mục đích gia dụng, bao thư, bìa bọc sách bằng giấy, bộ lập lịch biểu, lọng [ô che nắng], túi sinh thái, ô, thẻ tích điểm từ, thẻ quà tặng từ, túi xách, tờ rơi, bao và túi giấy, thẻ quà tặng bằng giấy (không phải bằng từ), thẻ tích điểm bằng giấy [không phải bằng từ], hộp giấy, ca ta lô, áp phích quảng cáo, bao [phong bì/túi nhỏ] bằng giấy hoặc nhựa để đóng gói, túi propylen tổng hợp, đồ đi chân, đồ đội đầu, mỹ phẩm, đồ nội thất, đồ trang sức, đồng hồ, xắc, đồ uống và phiếu giảm giá thông qua các trung tâm mua sắm trực tuyến; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo bằng phiếu hồi đáp; dịch vụ phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet, dịch vụ trưng bày sản phẩm; dịch vụ trang trí quầy kính cửa hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ trưng bày hàng hóa bằng phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2016-01542**

(540)

VỊ HOÀNG

(220) 18.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) NGUYỄN HOÀI ANH (VN)
Số nhà 22, đường số 10, cư xá Ra Đa Phú Lâm, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đóng gói đã qua chế biến như: thịt lợn; tôm; cá; thịt gia súc; thịt gia cầm, thực phẩm trên cơ sở hoa quả đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh thực phẩm đóng gói đã qua chế biến như: thịt lợn, tôm, cá, thịt gia súc, thịt gia cầm, thực phẩm trên cơ sở hoa quả đã chế biến, sữa, trứng.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; quán ăn; nhà hàng ăn uống; khách sạn.

---

(210) **4-2016-01809**

(540)

NASCO AIRPORTTAXI

(220) 20.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15; 25.5.25; 1.15.23
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI (VN)
Sân bay quốc tế Nội Bài, xã phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH FAVI (FAVI CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách bằng xe ô tô, taxi.

---

(210) **4-2016-01957**

(540)

(220) 21.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Đỏ, nâu
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÂN NAM (VN)
322 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt (KIBVI Co., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hoa quả bảo quản dạng khô; mứt ướt.

Nhóm 30: Cà phê; trà; gạo; gia vị; đậu hạt (sản phẩm đã được phơi khô); bột ngũ cốc; bột, sô cô la, mứt khô (dạng bánh kẹo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại, quản lý việc mua bán hàng hoá trực tiếp hoặc trực tuyến.

---

(210) **4-2016-01958**

(540)

(220) 21.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÂN NAM (VN)
322 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt (KIBVI Co., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; mứt ướt.

Nhóm 30: Cà phê; trà; gạo; gia vị; đậu hạt (sản phẩm đã được phơi khô); bột ngũ cốc; bột (thuộc nhóm này); sô cô la.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch thương mại, quản lý việc mua bán hàng hóa trực tiếp hoặc trực tuyến.

---

(210) **4-2016-01959**

(540)

(220) 21.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.4.3; 26.4.9
(591) Kem, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÂN NAM (VN)
322 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt (KIBVI Co., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; gạo; gia vị; bột ngũ cốc; bột (thuộc nhóm này); sô cô la.

Nhóm 43: Quán cà phê (cung cấp đồ ăn, thức uống tại chỗ).

---

(210) **4-2016-02345**

(540)

(220) 26.01.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh đen đậm, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 4, đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng: thực phẩm, hóa mỹ phẩm, đồ nội thất, thiết bị điện tử điện lạnh, thiết bị văn phòng, máy móc nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-02420**

(540)

Lyanature co.

(220) 26.01.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ MỸ PHẨM MISO (VN)
Khu nhà No4, lô 11, khu công nghiệp Quang Minh (nằm trong khuôn viên của Công ty thương mại A.S.A), thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh.

---

(210) **4-2016-02421**

(540)

Lyañature

(220) 26.01.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ MỸ PHẨM MISO (VN)
Khu nhà No4, lô 11, khu công nghiệp Quang Minh (nằm trong khuôn viên của Công ty thương mại A.S.A), thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch, kinh doanh.

---

(210) **4-2016-02422**

(540)

Lyanature

(220) 26.01.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ MỸ PHẨM MISO (VN)
Khu nhà No4, lô 11, khu công nghiệp Quang Minh (nằm trong khuôn viên của Công ty thương mại A.S.A), thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh.

---

(210) **4-2016-02634**

(540)

COINBASE

(220) 27.01.2016
(441) 25.07.2016

(731) BITFLYER INC. (JP)
3-5-5, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 1070052 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Vật dụng nút lỗ tai cho người bơi; vật dụng nút lỗ tai cho thợ lặn; máy sinh khí ozon (thiết bị tạo ozon); thiết bị điện phân (pin điện phân), đèn soi trứng; thiết bị in phơi/thiết bị can ảnh; máy đếm tiền; máy đếm hoặc phân loại đồng xu; bảng hiệu điện tử để hiển thị các số liệu mục tiêu, các thông tin hiện tại và những số liệu tương tự; máy sao chụp tài liệu, dụng cụ toán học; máy dập thời gian và ngày; đồng hồ chấm công (thiết bị ghi thời gian); máy dập thẻ/đục lỗ thẻ cho văn phòng, máy để bỏ phiếu, thiết bị kiểm tra tem thư; cơ cấu cho cửa bãi đậu xe vận hành bằng đồng xu; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị dập lửa, trụ nước ở ven đường để tiếp nước cho xe chữa cháy; vòi rồng chữa cháy;

miệng ống vòi rồng chữa cháy; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; thiết bị báo cháy; thiết bị báo rò rỉ ga; thiết bị báo hiệu chống trộm; mũ bảo hiểm; thiết bị báo hiệu đường sắt, phản quang hoặc cơ học; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng; tín hiệu giao thông phản quang hoặc cơ học; dụng cụ cho thợ lặn (không dùng cho thể thao); chương trình trò chơi cho máy trò chơi sử dụng đồng xu; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; thiết bị mô phỏng để huấn luyện thể thao; thiết bị và dụng cụ trong phòng thí nghiệm; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị và dụng cụ đo đạc và kiểm tra; thiết bị và dụng cụ phân phối hoặc kiểm soát điện; bộ biến đổi điện quay, máy điều chỉnh (góc) pha; pin mặt trời; ắc quy và pin; dụng cụ đo và thử điện hoặc từ tính; dây điện và cáp điện; máy đếm Ghai-ghe; thiết bị cao tần dùng cho kỹ thuật hàn; máy gia tốc cộng hưởng từ (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị và dụng cụ tia X công nghiệp (không dùng cho mục đích y tế); betatron công nghiệp (không dùng cho mục đích y tế); máy thăm dò từ tính; thiết bị dò đối tượng từ tính; thiết bị và dụng cụ thăm đò địa chấn; thiết bị và dụng cụ nghe dưới nước; máy dò tiếng vang/máy hồi âm đo sâu; máy dò khuyết tật vật liệu bằng siêu âm; dụng cụ cảm biến bằng siêu âm; hệ thống điều khiển đóng cửa điện tử; kính hiển vi điện tử; lõi từ; dây điện trở; điện cực, không phải là điện cực dùng cho máy hàn hoặc điện cực dùng cho mục đích y tế; tàu cứu hỏa; vệ tinh nhân tạo dùng cho mục đích khoa học; xe chữa cháy; mặt nạ chống bụi; mặt nạ chống khí ga; mặt nạ hàn; quần áo chống cháy; dụng cụ che người đề phòng thảm họa; găng tay bảo hộ phòng tránh tai nạn; kính đeo mắt (kính đeo mắt và kính bảo hộ); chương trình trò chơi cho máy chơi trò chơi viđêô trong nhà; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi sẵn chương trình cho máy trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; mũ bảo hiểm cho thể thao; đai lưng nặng (dùng cho lặn dùng bình dưỡng khí); bình khí nén (dùng cho lặn dùng bình dưỡng khí); bộ điều chỉnh (dùng cho lặn dùng bình dưỡng khí); dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi sẵn chương trình hoạt động tự động cho các nhạc cụ điện tử; thiết bị tạo hiệu ứng cho nhạc cụ điện, điện tử; máy quay đĩa; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; đĩa viđêô và băng viđêô được ghi sẵn; phim điện ảnh đã phơi sáng; phim slide đã phơi sáng; khung phim slide; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được; chương trình máy tính được dùng trong lĩnh vực giao dịch thương mại điện tử; chương trình máy tính; thiết bị và dụng cụ điện tử; thiết bị và dụng cụ viễn thông.

Nhóm 35: Xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và các chương trình ưu đãi khuyến mại gồm cả phiếu mua hàng; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn về kinh doanh; quản lý kinh doanh khách sạn; chuẩn bị báo cáo tài chính; trung tâm giới thiệu việc làm; bán đấu giá; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; dịch vụ tốc ký; dịch vụ chép dịch; sao chụp tài liệu; cung cấp chức năng hành chính văn phòng, cụ thể là sắp xếp hồ sơ, đặc biệt là tài liệu hoặc băng từ; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh cho người khác trong việc điều hành thiết bị xử lý dữ liệu, cụ thể là máy tính, máy đánh chữ, máy điện báo ghi chữ và các thiết bị văn phòng tương tự khác; dịch vụ tiếp đón khách tới thăm trong tòa nhà; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê máy đánh chữ, máy sao chụp và và máy xử lý văn bản; cung cấp thông tin lao động; cung cấp thông tin về bài báo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn các sản phẩm, cụ thể là rượu, thịt, hải sản, rau củ và trái cây, bánh kẹo, bánh mỳ và bánh sữa, gạo và ngũ cốc, sữa, đồ uống có ga (đồ uống tươi) và nước ép trái cây không chứa cồn, trà, cà phê và ca cao, thực phẩm đã chế biến sẵn, quần áo, tã lót trẻ con, đồ đi chân, túi và túi nhỏ, vải dệt và bộ đồ giường (chăn, gối, nệm, khăn trải giường), thực phẩm và đồ uống, xe ô tô, xe có động cơ hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, phụ kiện của đồ gỗ, chiếu rơm, các dụng cụ cho các nghi lễ, máy móc và thiết bị điện, dụng cụ cầm tay dạng dẹt hoặc đầu nhọn, dụng cụ cầm tay và

đồ ngũ kim, thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm vệ sinh và dụng cụ rửa chén bát, dược phẩm, chế phẩm thú y và chế phẩm vệ sinh và vật tư y tế, mỹ phẩm, các vật dụng dùng khi tắm, kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, máy móc, dụng cụ và vật tư nông nghiệp, hoa và cây tự nhiên, nhiên liệu, ấn phẩm, giấy và văn phòng phẩm, hàng hóa thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, nhạc cụ và các bản ghi nhạc, thiết bị, dụng cụ và vật tư nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay và kính đeo mắt, thuốc lá và dụng cụ cho người hút thuốc, vật liệu xây dựng, đá quý bán thành phẩm và đồ giả của chúng, động vật nuôi; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; nghiên cứu và phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến giao dịch thương mại (bao gồm cả cung cấp thông tin qua internet); cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ quảng cáo và quảng bá (bao gồm cả cung cấp thông tin qua internet); dịch vụ trung gian về hợp đồng bán và mua hàng trong giao dịch thương mại điện tử; điều hành và quản lý kinh doanh liên quan đến giao dịch thương mại điện tử, xây dựng và biên tập thông tin cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ, bán buôn các đồ trang sức rẻ tiền và trang sức cá nhân.

Nhóm 36: Quản lý tòa nhà; dịch vụ đại lý thuê hoặc cho thuê tòa nhà; thuê hoặc cho thuê tòa nhà; mua và bán tòa nhà; dịch vụ đại lý mua và bán tòa nhà; định giá bất động sản; quản lý đất đai; dịch vụ đại lý thuê và cho thuê đất đai; cho thuê đất đai; mua và bán đất đai; dịch vụ đại lý mua và bán đất đai; cung cấp thông tin về tòa nhà và đất đai (bất động sản); định giá đồ cổ; định giá nghệ thuật; định giá đá quý, định giá xe ô tô đã qua sử dụng; đánh giá tài chính tín dụng công ty; cho thuê thiết bị đếm và xử lý tiền giấy và tiền xu; cho thuê máy rút tiền; cho thuê máy rút tiền tự động; nhận thanh toán tiền gửi (bao gồm cả phát hành chứng khoán thay thế) và nhận thanh toán số tiền góp trong khoảng thời gian cố định; cho vay và chiết khấu hóa đơn; thanh toán hối đoái trong nước; bảo đảm các khoản nợ và đảm nhận thanh toán hóa đơn; cho vay chứng khoán; mua lại và chuyển nhượng trái quyền tiền tệ; bảo quản an toàn các tài sản có giá trị, bao gồm cả chứng khoán và kim loại quý; đổi tiền; ủy thác trông nom hợp đồng tài chính có kỳ hạn; ủy thác trông nom tiền, chứng khoán, trái quyền tiền tệ, tài sản cá nhân, đất đai, quyền đối với đất đai cố định, quyền sử dụng trên bề mặt hoặc cho thuê đất đai; đại lý đặt mua trái phiếu; giao dịch ngoại hối; dịch vụ liên quan đến tín dụng thư; môi giới mua tín dụng; phát hành trái phiếu có giá trị; đại lý thu các khoản thanh toán cho việc cung cấp tiện ích ga và điện; ủy thác thu tiền thanh toán cho hàng hóa; mua và bán chứng khoán; kinh doanh các chỉ số chứng khoán có kỳ hạn; kinh doanh quyền mua bán chứng khoán; kinh doanh chứng khoán có kỳ hạn ở thị trường nước ngoài; đại lý môi giới chứng khoán, chỉ số chứng khoán có kỳ hạn, quyền mua bán chứng khoán và chứng khoán có kỳ hạn ở thị trường nước ngoài; đại lý môi giới của đại lý ủy thác có hưởng hoa hồng trong các giao dịch chứng khoán, chỉ số chứng khoán có kỳ hạn và quyền mua chứng khoán ở thị trường trong nước; đại lý môi giới của đại lý ủy thác có hưởng hoa hồng trong các giao dịch chứng khoán, chỉ số chứng khoán có kỳ hạn ở thị trường nước ngoài; đại lý môi giới hợp đồng kỳ hạn chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn chỉ số chứng khoán có kỳ hạn, hợp đồng kỳ hạn quyền mua bán chứng khoán, giao dịch giao ngay hoặc giao sau chỉ số chứng khoán có kỳ hạn; môi giới thanh lý chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán; chào bán chứng khoán; giao dịch đặt mua hoặc chào bán chứng khoán; cung cấp thông tin thị trường cổ phiếu; đại lý kinh doanh hàng hóa tương lai (dịch vụ tài chính); môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; giải quyết yêu cầu đòi tiền bảo hiểm phi nhân thọ; bảo hiểm phi nhân thọ; tính toán tỷ tệ phí bảo hiểm; gây quỹ từ thiện.

Nhóm 38: Hãng thông tấn; cho thuê thiết bị viễn thông bao gồm điện thoại và máy fax; dịch vụ viễn thông (không phải là phát thanh truyền hình); dịch vụ viễn thông cho giao

dịch thương mại điện tử thông qua hệ thống viễn thông hoặc hệ thống thông tin liên lạc dữ liệu; phát thanh truyền hình.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin khí tượng; thiết kế kiến trúc; trắc địa; trắc địa hoặc nghiên cứu địa chất; thiết kế máy móc, thiết bị và dụng cụ (bao gồm cả các bộ phận của chúng) hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; thiết kế hệ thống máy tính, thiết kế phần mềm máy tính, thiết kế trang trí nội thất, thiết kế công nghiệp; tư vấn kỹ thuật liên quan đến máy tính, xe ô tô và máy công nghiệp; thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm, mỹ phẩm hoặc thực phẩm; nghiên cứu về xây dựng nhà cửa hoặc quy hoạch thành phố; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về phòng chống ô nhiễm; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về xây dựng dân dụng; thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu về nông nghiệp, chăn nuôi hoặc ngư nghiệp; thử nghiệm hoặc nghiêm cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ; cho thuê thiết bị đo đạc; cho thuê thiết bị và dụng cụ thí nghiệm; cho thuê dụng cụ vẽ; chứng thực trực tuyến nhận dạng người dùng đối với bên thứ ba trong giao dịch thương mại điện tử; thiết kế, lập trình hoặc bảo trì chương trình máy tính để sử dụng trong giao dịch thương mại điện tử; cung cấp phương tiện tra cứu cho giao dịch thương mại điện tử; chứng thực người dùng của giao dịch thương mại điện tử thông qua con đường thông tin liên lạc; thiết kế, lập trình, hoặc bảo trì chương trình máy tính (phần mềm) để chứng thực người dùng trong giao dịch thương mại điện tử; cung cấp thời gian để truy nhập cơ sở dữ liệu máy tính nơi người sử dụng có thể tra cứu hoặc thu thập thông tin liên quan đến giao dịch thương mại điện tử; cung cấp chương trình máy tính để sử dụng trong giao dịch thương mại điện tử; thiết kế, lập trình hoặc bảo trì website trên internet cho các giao dịch thương mại điện tử.

---

(210) **4-2016-02655**

(540) HAKIMO

(220) 28.01.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN MINH PHƯƠNG (VN)
18. B03 E25 Belleza, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hành, tỏi khô

Nhóm 30: Gia vị thập cẩm; đồ gia vị; gia vị được làm từ hành, tỏi.

---

(210) **4-2016-02707**

(540) Ze-Oil

(220) 28.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(731) EMPOWERLIFE CO.,LTD. (TH)
87/14-15 Ratchadapisek Rd, (Thapha-Taksin) Taladplu, Thonburi, Bangkok 10600, Thailand
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu dừa cho thực phẩm; dầu tỏi cho thực phẩm; dầu cám gạo cho thực phẩm; dầu vừng cho thực phẩm; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng làm từ rau và thực vật không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-02866**

(540)

(220) 29.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3
(731) HUNG, WEN-HSIEN (TW)
No. 7, Ln. 661, Sec. 4, Yatan Rd., Daya Dist., Taichung City 42854, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hoá học cho dầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tiết kiệm than; chế phẩm đốt [phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ]; chất làm mát động cơ; chế phẩm ăn mòn; chất làm lạnh.

Nhóm 35: Điều tra thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ cho người khác; thông tin và tư vấn thương mại cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ, cụ thể là, cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang mạng, giới thiệu sản phẩm/dịch vụ trên mạng, cho mục đích kinh doanh.

---

(210) **4-2016-02891**

(540)

HYUNDAI XTeer

(220) 29.01.2016
(441) 25.07.2016
(731) HYUNDAI OILBANK CO., LTD. (KR)
182, Pyeongsin 2-ro, Daesan-eup, Seosan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Dầu thủy lực; dầu cho hệ thống thủy lực; chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ; chất chống đông, dầu phanh; chất làm mát động cơ; chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực; chất lỏng dẫn động; dầu trợ lực tay lái; dầu dùng cho bánh lái thủy lực; chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong; hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt; chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu); chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu; dẫn xuất benzen; metyl benzen; muội than dùng trong công nghiệp; chất xúc tác; chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ; hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ; chất lỏng trợ lực tay lái; chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực; chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân; chế phẩm để tách dầu mỡ; dung môi dùng cho sơn; lưu huỳnh; toloul; dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làrn sạch).

Nhóm 02: Mỡ chống gỉ; dầu chống gỉ; chế phẩm chống ăn mòn; chế phẩm chống gỉ để bảo quản; muội than (chất nhuộm).

Nhóm 04: Dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng; dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp; mỡ công nghiệp; mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp; dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp); dầu động cơ; chất bôi trơn dùng cho đai truyền; dầu để bảo quản công trình xây; dầu dùng để làm ẩm; mỡ lông cừu; dầu cho động cơ; mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn; dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ; dung dịch để cắt; dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp); dầu dùng cho sơn; xăng; dầu gazoin; dầu thắp sáng; dầu mỏ; dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp); chất đốt; dầu hỏa; mỡ để thắp sáng; nhiên liệu thắp sáng; dầu điezel; ligroin; dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế; xăng; cồn đã metyl hóa; ete dầu mỏ; than napta; nhiên liệu dùng cho lò nhỏ; nhiên liệu gốc cồn; nhiên liệu lỏng; cồn nhiên liệu biến tính; cồn (nhiên liệu); ethanol (nhiên liệu); dầu nhiên liệu; chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu nặng (nhiên liệu); dầu nhựa than; xylen; nhiên liệu dùng cho máy bay; mỡ dùng cho vũ khí; nhiên liệu từ dầu thô; dầu mỏ nhân tạo; dầu dung cho đai truyền; phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất); dầu hộp số; chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ; benzen; nhiên liệu; dầu nhiên liệu; dầu xăng; dầu để bôi trơn.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn các sản phẩm sau: dầu thủy lực, dầu cho hệ thống thủy lực, chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, chất chống đông, dầu phanh, chất làm mát động cơ, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng dẫn động, dầu trợ lực tay lái, dầu dùng cho bánh lái thủy lực, chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong, hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt, chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu), chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu, dẫn xuất benzen, metyl benzen, muội than dùng trong công nghiệp, chất xúc tác, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất lỏng trợ lực tay lái, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân, chế phẩm để tách dầu mỡ, dung môi dùng cho sơn, lưu huỳnh, toluol, dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làm sạch), mỡ chống gỉ, dầu chống gỉ, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ để bảo quản, muội than (chất nhuộm), dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng, dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ công nghiệp, mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp), dầu động cơ, chất bôi trơn dùng cho đai truyền, dầu để bảo quản công trình xây, dầu dùng để làm ẩm, mỡ lông cừu, dầu cho động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ, dung dịch để cắt, dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp), dầu dùng cho sơn, xăng, dầu gazoin, dầu thắp sáng, dầu mỏ, dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp), chất đốt, dầu hỏa, mỡ để thắp sáng, nhiên liệu thắp sáng, dầu điezel, ligroin, dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế, xăng, cồn đã metyl hóa, ete dầu mỏ, than napta, nhiên liệu dùng cho lò nhỏ, nhiên liệu gốc cồn, nhiên liệu lỏng, cồn nhiên liệu biến tính, cồn (nhiên liệu), ethanol (nhiên liệu), dầu nhiên liệu, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu nặng (nhiên liệu), dầu nhựa than, xylen, nhiên liệu dùng cho máy bay, mỡ dùng cho vũ khí, nhiên liệu từ dầu thô, dầu mỏ nhân tạo, dầu dùng cho đai truyền, phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất), dầu phanh, dầu hộp số, chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ, benzen, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, dầu xăng, dầu để bôi trơn; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm sau: dầu thủy lực, dầu cho hệ thống thủy lực, chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ,

chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, chất chống đông, dầu phanh, chất làm mát động cơ, chất lỏng dùng cho hệ thống thuỷ lực, chất lỏng dẫn động, dầu trợ lực tay lái, dầu dùng cho bánh lái thủy lực, chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong, hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt, chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu), chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu, dẫn xuất benzen, metyl benzen, muội than dùng trong công nghiệp, chất xúc tác, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất lỏng trợ lực tay lái, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân, chế phẩm để tách dầu mỡ, dung môi dùng cho sơn, lưu huỳnh, toluol, dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làm sạch), mỡ chống gỉ, dầu chống gỉ, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ để bảo quản, muội than (chất nhuộm), dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng, dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ công nghiệp, mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp), dầu động cơ, chất bôi trơn dùng cho đai truyền, dầu để bảo quản công trình xây, dầu dùng để làm ẩm, mỡ lông cừu, dầu cho động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ, dung dịch để cắt, dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp), dầu dùng cho sơn, xăng, dầu gazoin, dầu thắp sáng, dầu mỏ, dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp), chất đốt, dầu hỏa, mỡ để thắp sáng, nhiên liệu thắp sáng, dầu điezel, Ligroin, dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế, xăng, cồn đã metyl hóa, ete dầu mỏ, than napta, nhiên liệu dùng cho lò nhỏ, nhiên liệu gốc cồn, nhiên liệu lỏng, cồn nhiên liệu biến tính, cồn (nhiên liệu), ethanol (nhiên liệu), dầu nhiên liệu, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu nặng (nhiên liệu), dầu nhựa than, xylen, nhiên liệu dùng cho máy bay, mỡ dùng cho vũ khí, nhiên liệu từ dầu thô, dầu mỏ nhân tạo, dầu dùng cho đai truyền, phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất), dầu phanh, dầu hộp số, chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ, benzen, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, dầu xăng, dầu để bôi trơn; dịch vụ trung gian thương mại bán các sản phẩm: dầu thủy lực, dầu cho hệ thống thủy lực, chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, chất chống đông, dầu phanh, chất làm mát động cơ, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng dẫn động, dầu trợ lực tay lái, dầu dùng cho bánh lái thủy lực, chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong, hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt, chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu), chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu, dẫn xuất benzen, metyl benzen, muội than dùng trong công nghiệp, chất xúc tác, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất lỏng trợ lực tay lái, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân, chế phẩm để tách dầu mỡ, dung môi dùng cho sơn, lưu huỳnh, toluol, dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làm sạch), mỡ chống gỉ, dầu chống gỉ, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ để bảo quản, muội than (chất nhuộm), dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng, dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ công nghiệp, mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp), dầu động cơ, chất bôi trơn dùng cho đai truyền, dầu để bảo quản công trình xây, dầu dùng để làm ẩm, mỡ lông cừu, dầu cho động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ, dung dịch để cắt, dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp), dầu dùng cho sơn, xăng, dầu gazoin,

dầu thắp sáng, dầu mỏ, dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp), chất đốt, dầu hỏa, mỡ để thắp sáng, nhiên liệu thắp sáng, dầu điezel, Ligroin, dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế, xăng, cồn đã metyl hóa, Ete dầu mỏ, than napta, nhiên liệu dùng cho lò nhỏ, nhiên liệu gốc cồn, nhiên liệu lỏng, cồn nhiên liệu biến tính, cồn (nhiên liệu), Ethanol (nhiên liệu), dầu nhiên liệu, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu nặng (nhiên liệu), dầu nhựa than, Xylen, nhiên liệu dùng cho máy bay, mỡ dùng cho vũ khí, nhiên liệu từ dầu thô, dầu mỏ nhân tạo, dầu dùng cho đai truyền, phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất), dầu phanh, dầu hộp số, chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ, benzen, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, dầu xăng, dầu để bôi trơn; dịch vụ bán các sản phẩm: dầu thủy lực, dầu cho hệ thống thủy lực, chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, chất chống đông, dầu phanh, chất làm mát động cơ, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng dẫn động, dầu trợ lực tay lái, dầu dùng cho bánh lái thủy lực, chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong, hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt, chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu), chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu, dẫn xuất benzen, metyl benzen, muội than dùng trong công nghiệp, chất xúc tác, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất lỏng trợ lực tay lái, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân, chế phẩm để tách dầu mỡ, dung môi dùng cho sơn, lưu huỳnh, toluol, dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làm sạch), mỡ chống gỉ, dầu chống gỉ, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ để bảo quản, muội than (chất nhuộm), dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng, dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ công nghiệp, mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp), dầu động cơ, chất bôi trơn dùng cho đai truyền, dầu để bảo quản công trình xây, dầu dùng để làm ẩm, mỡ lông cừu, dầu cho động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ, dung dịch để cắt, dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp), dầu dùng cho sơn, xăng, dầu gazoin, dầu thắp sáng, dầu mỏ, dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp), chất đốt, dầu hỏa, mỡ để thắp sáng, nhiên liệu thắp sáng, dâu điezel, Ligroin, dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế, xăng, cồn đã metyl hóa, Ete dầu mỏ, than napta, nhiên liệu dung cho lò nhỏ, nhiên liệu gốc cồn, nhiên liệu lỏng, cồn nhiên liệu biến tính, cồn (nhiên liệu), Ethanol (nhiên liệu), dầu nhiên liệu, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu nặng (nhiên liệu), dầu nhựa than, Xylen, nhiên liệu dùng cho máy bay, mỡ dùng cho vũ khí, nhiên liệu từ dầu thô, dầu mỏ nhân tạo, dầu dùng cho đai truyền, phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất), dầu phanh, dầu hộp số, chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ, benzen, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, dầu xăng, dầu để bôi trơn; dịch vụ thu mua các sản phẩm: dầu thủy lực, dầu cho hệ thống thủy lực, chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, chất chống đông, dầu phanh, chất làm mát động cơ, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng dẫn động, dầu trợ lực tay lái, dầu dùng cho bánh lái thủy lực, chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong, hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt, chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu), chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu, dẫn xuất benzen, metyl benzen, muội than dùng trong công nghiệp, chất xúc tác, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất lỏng trợ lực tay lái, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân, chế phẩm để tách dầu mỡ, dung môi dùng cho sơn, lưu huỳnh, toluol, dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và

dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làm sạch), mỡ chống gỉ, dầu chống gỉ, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ để bảo quản, muội than (chất nhuộm), dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng, dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ công nghiệp, mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp), dầu động cơ, chất bôi trơn dung cho đai truyền, dầu để bảo quản công trình xây, dầu dung để làm ẩm, mỡ lông cừu, dầu cho động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ, dung dịch để cắt, dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp), dầu dùng cho sơn, xăng, dầu gazoin, dầu thắp sáng, dầu mỏ, dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp), chất đốt, dầu hỏa, mỡ để thắp sáng, nhiên liệu thắp sáng, dầu điezel, Ligroin, dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế, xăng, cồn đã metyl hóa, Ete dầu mỏ, than napta, nhiên liệu dùng cho lò nhỏ, nhiên liệu gốc cồn, nhiên liệu lỏng, cồn nhiên liệu biến tính, cồn (nhiên liệu), Ethanol (nhiên liệu), dầu nhiên liệu, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu nặng (nhiên liệu), dầu nhựa than, Xylen, nhiên liệu dùng cho máy bay, mỡ dùng cho vũ khí, nhiên liệu từ dầu thô, dầu mỏ nhân tạo, dầu dùng cho đai truyền, phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất), dầu phanh, dầu hộp số, chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ, benzen, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, dầu xăng, dầu để bôi trơn; dịch vụ xuất khẩu các sản phẩm: dầu thủy lực, dầu cho hệ thống thủy lực, chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, chất chống đông, dầu phanh, chất làm mát động cơ, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng dẫn động, dầu trợ lực tay lái, dầu dùng cho bánh lái thủy lực, chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong, hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt, chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu), chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu, dẫn xuất benzen metyl benzen, muội than dùng trong công nghiệp, chất xúc tác, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất lỏng trợ lực tay lái, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân, chế phẩm để tách dầu mỡ, dung môi dùng cho sơn, lưu huỳnh, toluol, dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làm sạch), mỡ chống gỉ, dầu chống gỉ, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ để bảo quản, muội than (chất nhuộm), dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng, dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ công nghiệp, mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp), dầu động cơ, chất bôi trơn dùng cho đai truyền, dầu để bảo quản công trình xây, dầu dùng để làm ẩm, mỡ lông cừu, dầu cho động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ, dung dịch để cắt, dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp), dầu dùng cho sơn, xăng, dầu gazoin, dầu thắp sáng, dầu mỏ, dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp), chất đốt, dầu hỏa, mỡ để thắp sáng, nhiên liệu thắp sáng, dầu điezel, Ligroin, dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế, xăng, cồn đã metyl hóa, Ete dầu mỏ, than napta, nhiên liệu dùng cho lò nhỏ, nhiên liệu gốc cồn, nhiên liệu lỏng, cồn nhiên liệu biến tính, cồn (nhiên liệu), Ethanol (nhiên liệu), dầu nhiên liệu, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu nặng (nhiên liệu), dầu nhựa than, Xylen, nhiên liệu dùng cho máy bay, mỡ dùng cho vũ khí, nhiên liệu từ dầu thô, dầu mỏ nhân tạo, dầu dùng cho đai truyền, phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất), dầu phanh, dầu hộp số, chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ, benzen, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, dầu xăng, dầu để bôi

trơn; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm sau: dầu thủy lực, dầu cho hệ thống thủy lực, chế phẩm hoá học khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, chất chống đông, dầu phanh, chất làm mát động cơ, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng dẫn động, dầu trợ lực tay lái, dầu dùng cho bánh lái thủy lực, chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong, hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt, chất phụ gia làm sạch cho xăng (dầu), chế phẩm tiết kiệm nhiên liệu, dẫn xuất benzen, metyl benzen, muội than dùng trong công nghiệp, chất xúc tác, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, hóa chất khử muội than dùng cho động cơ nổ, chất lỏng trợ lực tay lái, chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân, chế phẩm để tách dầu mỡ, dung môi dùng cho sơn, lưu huỳnh, toluol, dung môi thơm (hóa chất) dùng trong công nghiệp và dùng trong thương mại, chế phẩm hóa học cụ thể là: chế phẩm tẩy nhờn (dùng trong quá trình sản xuất) và dung môi làm sạch (hóa chất làm sạch), mỡ chống gỉ, dầu chống gỉ, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ để bảo quản, muội than (chất nhuộm), dầu để tách tháo khuôn cốp pha xây dựng, dầu xăng dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ công nghiệp, mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, mỡ và dầu không chứa khoáng dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu), dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho hộp số (dầu công nghiệp), dầu động cơ, chất bôi trơn dùng cho đai truyền, dầu để bảo quản công trình xây, dầu dùng để làm ẩm, mỡ lông cừu, dầu cho động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu bôi trơn dùng cho động cơ của xe có động cơ, dung dịch để cắt, dầu để tháo khuôn đúc (dầu công nghiệp), dầu dùng cho sơn, xăng, dầu gazoin, dầu thắp sáng, dầu mỏ, dầu để đốt nóng (dầu công nghiệp), chất đốt, dầu hỏa, mỡ để thắp sáng, nhiên liệu thắp sáng, dầu điezel, Ligroin, dầu mỏ dạng thô hoặc tinh chế, xăng, cồn đã metyl hóa, Ete dầu mỏ, than napta, nhiên liệu dùng cho lò nhỏ, nhiên liệu gốc cồn, nhiên liệu lỏng, cồn nhiên liệu biến tính, cồn (nhiên liệu), Ethanol (nhiên liệu), dầu nhiên liệu, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu và nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu nặng (nhiên liệu), dầu nhựa than, Xylen, nhiên liệu dùng cho máy bay, mỡ dùng cho vũ khí, nhiên liệu từ dầu thô, dầu mỏ nhân tạo, dầu dùng cho đai truyền, phụ gia dùng cho dầu (không phải là hóa chất), dầu phanh, dầu hộp số, chất phụ gia, không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ, benzen, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, dầu xăng, dầu để bôi trơn; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo qua thư; phân phát hàng mẫu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); quan hệ công chúng; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác.

---

(210) **4-2016-02904**

(540)

(220) 29.01.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6; A3.7.24; 26.1.5; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh nước biển, vàng, da cam, trắng
(731) HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TÂN HẢI (VN)
Thôn Tân Việt, xã Tân Bình, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng vịt.

---

(210) **4-2016-03001**

(540)

(220) 01.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.5; A5.1.16; 26.1.2; A5.7.23
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, nâu đậm, trắng, xanh da trời, vàng nhạt, xanh lá cây, vàng đậm, nâu nhạt
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9, đường Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); đồ uống không chứa cồn; đồ uống nước giải khát; nước giải khát có ga.

---

(210) **4-2016-03031**

(300) 46604/2015 02.12.2015 HN
(540)

CANDLE-LITE

(220) 01.02.2016
(441) 25.07.2016
(731) CL PRODUCTS INTERNATIONAL, LLC (US)
10521 Millington Court, Cincinnati, Ohio 45242 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Bộ dầu thơm và que khuếch tán được sử dụng cho các thiết bị khuyếch tán hương thơm phòng; chế phẩm xịt phòng có mùi thơm; túi thơm (hỗn hợp làm từ cánh hoa khô và hương liệu); nước thơm dùng cho xe ô tô; chất làm thơm mát không khí trong xe, cụ thể là, chế phẩm làm thơm mát không khí dùng cho xe ô tô; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm phòng; bấc tỏa hương thơm để làm thơm phòng; chất thơm để cho vào thiết bị khuếch tán hương thơm phòng chạy bằng điện; dầu thơm phòng để cho vào thiết bị khuếch tán hương thơm phòng không chạy bằng điện; dầu thơm phòng; tinh dầu thơm dùng cho thiết bị khuếch tán hương thơm chạy bằng điện và không chạy bằng điện, thiết bị khuếch tán hương thơm có liên quan đến âm thanh, và thiết bị khuếch tán hương thơm xúc tác; dầu thơm nhà; thiết bị khuếch tán hương thơm thụ động, cụ thể là bộ khuếch tán không khí gồm bấc và dầu thơm đựng trong một hộp chứa để tỏa hương thơm bằng cách khuếch tán vào không khí; dầu được chiết xuất từ hoa khô có mùi thơm hoặc được tẩm hương thơm; tinh dầu để cho vào thiết bị khuếch tán hương thơm chạy bằng điện; dầu thơm và dầu có ướp hương để tạo ra mùi thơm khi được đốt nóng.

Nhóm 04: Nến; sáp dạng viên; sáp tan chảy [hưởng quyền ưu tiên theo Đơn số 46604/2015 ngày 02/12/2015 tại Honduras].

Nhóm 11: Thiết bị đốt nóng chạy bằng điện làm tan chảy sáp có mùi thơm; thiết bị đốt nóng chạy bằng điện để làm tan chảy sáp; bộ khuếch tán chất làm thơm mát và chất tạo

hương không khí; thiết bị khuếch tán hương thơm chạy bằng điện; thiết bị làm nóng sáp thơm chạy bằng điện; thiết bị và dụng cụ, cụ thể là, bộ khuếch tán và thiết bị khuếch tán hương thơm phòng, chất làm thơm mát không khí và chất khử mùi phòng, tất cả để tạo hương thơm, làm sạch và làm trong lành không khí, và các bộ phận và phụ kiện cho tất cả các thiết bị nói trên được bán theo bộ với các thiết bị đó; thiết bị khuyếch tán hương thơm xúc tác; thiết bị khuyếch tán hương thơm có liên quan đến tốc độ âm thanh.

Nhóm 21: Giá giữ nến; chụp nến dùng để trang trí; đĩa để nến; đĩa nến; ống nến với bản chất là giá giữ nến để trang trí dùng cho nến lọ; hộp đựng dùng cho gia đình để làm nóng sáp thơm; dụng cụ làm nóng có tính trang trí không chạy bằng điện để làm nóng dầu thơm, tan chảy và đốt sáp; khay đựng xà phòng.

---

(210) **4-2016-03288**

(300) 2015-74125 03.08.2015 JP

(540)

(220) 03.02.2016
(441) 25.07.2016

(531) 26.1.1; A26.1.18; A16.1.5; A26.11.12
(731) KADOKAWA CORPORATION (JP)
2-13-3, Fujimi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Dây đeo cho điện thoại di động; máy móc và thiết bị viễn thông; mạch điện tử (không bao gồm mạch được ghi sẵn với chương trình máy tính); chương trình máy vi tính; phần cứng máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh và các bộ phận của chúng; thiết bị đầu cuối di động; vật lưu dữ liệu; bộ nhớ dùng đĩa CD đã được ghi trước; đĩa DVD và vật lưu dữ liệu khác, thẻ SIM.

Nhóm 38: Dịch vụ bảng thông báo điện tử (dịch vụ viễn thông); truyền tin nhắn, dữ liệu âm thanh và hình ảnh qua mạng thông tin liên lạc; dịch vụ gửi thư điện tử; cấp quyền truy cập vào mạng internet; dịch vụ thông tin liên lạc không dây thông qua mạng di động của người khác (nhà mạng di động ảo); dịch vụ viễn thông (trừ truyền thanh, truyền hình); cung cấp thông tin liên quan tới viễn thông (trừ truyền thanh, truyền hình); truyền thanh, truyền hình các chương trình thông qua mạng thông tin liên lạc; truyền thanh, truyền hình; cho thuê thẻ SIM, thẻ kết nối dữ liệu cho các thiết bị truyền thông, máy điện thoại, fax và các thiết bị truyền thông khác; cung cấp thông tin liên quan tới dịch vụ cho thuê thẻ SIM, thẻ kết nối dữ liệu cho các thiết bị truyền thông, máy điện thoại, fax và các thiết bị truyền thông khác.

---

(210) **4-2016-03540**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 24.9.1
(731) PREMIUM TOBACCO FZ LLC (AE)
P.O. Box 31291, Al Jazeera Al Hamra, Ras Al Khaimah, UAE
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; thuốc lá bột để hít; thuốc lá mật đường.

---

(210) **4-2016-03561**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; A25.7.6; 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, xanh dương đậm, đỏ
(731) TCC LOGISTICS AND WAREHOUSE COMPANY LIMITED (TH)
19th Floor, Empire Tower, 1 South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn , Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát

điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại; quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu và trưng bày sản phẩm; xuất bản các ấn phẩm quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin về thương mại và nghiệp vụ kinh doanh cụ thể là trong lĩnh vực bán lẻ thực phẩm, thúc đẩy việc bán hàng trên thị trường; nghiên cứu và phân tích thị trường; dự báo kinh tế; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tái lập cửa hàng; dịch vụ tái lập địa điểm kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và các dịch vụ bán hàng tại siêu thị: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia

đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng thực phẩm; hoạt động của thị trường bán buôn, siêu thị, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng cụ thể là: đàm phán và ký kết hợp đồng liên quan đến mua, bán hàng hóa và sử dụng các dịch vụ đi kèm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thú y; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-03562**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; A25.7.6; 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm
(731) TCC LOGISTICS AND WAREHOUSE COMPANY LIMITED (TH)
19th Floor, Empire Tower, 1 South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn , Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy

tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại; quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu và trưng bày sản phẩm; xuất bản các ấn phẩm quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin về thương mại và nghiệp vụ kinh doanh cụ thể là trong lĩnh vực bán lẻ thực phẩm, thúc đẩy việc bán hàng trên thị trường; nghiên cứu và phân tích thị trường; dự báo kinh tế; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tái lập cửa hàng; dịch vụ tái lập địa điểm kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và các dịch vụ bán hàng tại siêu thị: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn

cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mat xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng thực phẩm; hoạt động của thị trường bán buôn, siêu thị, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng cụ thể là: đàm phán và ký kết hợp đồng liên quan đến mua, bán hàng hóa và sử dụng các dịch vụ đi kèm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thú y; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-03563**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.3; 4.5.2; A25.7.6; 26.1.6
(731) TCC LOGISTICS AND WAREHOUSE COMPANY LIMITED (TH)
19th Floor, Empire Tower, 1 South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn , Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát

điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại; quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu và trưng bày sản phẩm; xuất bản các ấn phẩm quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin về thương mại và nghiệp vụ kinh doanh cụ thể là trong lĩnh vực bán lẻ thực phẩm, thúc đẩy việc bán hàng trên thị trường; nghiên cứu và phân tích thị trường; dự báo kinh tế; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tái lập cửa hàng; dịch vụ tái lập địa điểm kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và các dịch vụ bán hàng tại siêu thị: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia

đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng thực phẩm; hoạt động của thị trường bán buôn, siêu thị, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng cụ thể là: đàm phán và ký kết hợp đồng liên quan đến mua, bán hàng hóa và sử dụng các dịch vụ đi kèm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thú y; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-03564**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; A25.7.6; 4.5.2; 4.5.3
(731) TCC LOGISTICS AND WAREHOUSE COMPANY LIMITED (TH)
19th Floor, Empire Tower, 1 South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn , Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép,

máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại; quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu và trưng bày sản phẩm; xuất bản các ấn phẩm quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin về thương mại và nghiệp vụ kinh doanh cụ thể là trong lĩnh vực bán lẻ thực phẩm, thúc đẩy việc bán hàng trên thị trường; nghiên cứu và phân tích thị trường; dự báo kinh tế; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tái lập cửa hàng; dịch vụ tái lập địa điểm kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và các dịch vụ bán hàng tại siêu thị: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn

cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng thực phẩm; hoạt động của thị trường bán buôn, siêu thị, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng cụ thể là: đàm phán và ký kết hợp đồng liên quan đến mua, bán hàng hóa và sử dụng các dịch vụ đi kèm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thú y; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-03565**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; A25.7.6; 4.5.2; 4.5.3
(731) TCC LOGISTICS AND WAREHOUSE COMPANY LIMITED (TH)
19th Floor, Empire Tower, 1 South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn , Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát

điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại; quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu và trưng bày sản phẩm; xuất bản các ấn phẩm quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin về thương mại và nghiệp vụ kinh doanh cụ thể là trong lĩnh vực bán lẻ thực phẩm, thúc đẩy việc bán hàng trên thị trường; nghiên cứu và phân tích thị trường; dự báo kinh tế; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tái lập cửa hàng; dịch vụ tái lập địa điểm kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và các dịch vụ bán hàng tại siêu thị: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia

đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng thực phẩm; hoạt động của thị trường bán buôn, siêu thị, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng cụ thể là: đàm phán và ký kết hợp đồng liên quan đến mua, bán hàng hóa và sử dụng các dịch vụ đi kèm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thú y; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-03566**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; A25.7.6; 26.1.6
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm
(731) TCC LOGISTICS AND WAREHOUSE COMPANY LIMITED (TH)
19th Floor, Empire Tower, 1 South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn , Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy

tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại; quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu và trưng bày sản phẩm; xuất bản các ấn phẩm quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin về thương mại và nghiệp vụ kinh doanh cụ thể là trong lĩnh vực bán lẻ thực phẩm, thúc đẩy việc bán hàng trên thị trường; nghiên cứu và phân tích thị trường; dự báo kinh tế; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tái lập cửa hàng; dịch vụ tái lập địa điểm kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và các dịch vụ bán hàng tại siêu thị: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn

cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng thực phẩm; hoạt động của thị trường bán buôn, siêu thị, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng cụ thể là: đàm phán và ký kết hợp đồng liên quan đến mua, bán hàng hóa và sử dụng các dịch vụ đi kèm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thú y; dịch vụ nông nghiệp.

(210) **4-2016-03567**

(540)

(220) 05.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; 4.5.2; 4.5.3; A25.7.6
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm
(731) TCC LOGISTICS AND WAREHOUSE COMPANY LIMITED (TH)
19th Floor, Empire Tower, 1 South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn , Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát

điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại; quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu và trưng bày sản phẩm; xuất bản các ấn phẩm quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin về thương mại và nghiệp vụ kinh doanh cụ thể là trong lĩnh vực bán lẻ thực phẩm, thúc đẩy việc bán hàng trên thị trường; nghiên cứu và phân tích thị trường; dự báo kinh tế; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tái lập cửa hàng; dịch vụ tái lập địa điểm kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và các dịch vụ bán hàng tại siêu thị: sản phẩm sữa các loại và các sản phẩm chế biến từ sữa, bơ, phômai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và đông lạnh, thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột và các sản phẩm từ ngũ cốc, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thức ăn cho chó mèo, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, làm sạch và chăm sóc cơ thể, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, đồ dùng văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, máy đóng gáy, máy chấm công, máy ép nhựa, bàn cắt giấy, màng ép, máy tạo tem mã vạch, thẻ chấm công, đầu đọc mã vạch, cân điện tử siêu thị, máy bấm giá, két sắt, máy in và các phụ kiện máy in, máy vi tính và các phụ kiện, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy scan và các phụ kiện của máy scan, máy phô tô và các phụ kiện của máy phô tô, mực in, mực phô tô, máy fax và các phụ kiện của máy fax, mực máy fax, giấy cho máy fax các loại, máy chiếu và các phụ kiện cho máy chiếu, thiết bị phát wifi, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, đồ đựng máy tính, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, pin sạc điện thoại và các phụ kiện của điện thoại, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của máy tính bảng, thẻ nhớ, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, ti vi và các phụ kiện của ti vi, pin các loại, đèn pin, đèn sạc, rôbốt đồ chơi, nồi nấu bằng điện các loại, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy làm sạch các loại, máy sấy tóc, máy mát xa các loại, quạt điện các loại máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ làm vệ sinh các loại, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), đồ hương vàng thờ cúng, nến, khoan dùng trong gia đình và các phụ kiện của nó, móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ các loại, kính bảo vệ các loại, mặt nạ các loại, khẩu trang, đồ đội đầu bảo vệ các loại, đồ đi chân bảo vệ các loại, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng các loại, công cụ và dụng cụ cầm tay sử dụng trong gia

đình và thao tác thủ công, máy công cụ, khóa các loại, máy bơm, máy xịt rửa, máy phát điện, đồ đạc (bàn, ghế tủ), đồ phụ kiện điện, thiết bị vệ sinh (bộ vòi nước, bộ vòi sen) và đồ phụ kiện dùng trong nhà tắm, thiết bị lọc nước trong gia đình và các phụ kiện của nó, xe đẩy hàng, thang nhôm leo, đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, phụ kiện của xe ô tô, xe máy, dầu nhớt, dụng cụ và thiết bị đuổi côn trùng, chăn, ga, gối, đệm, mùng màn, chiếu, thảm, khăn các loại, phao bơi, hồ bơi đồ chơi, võng, xe đẩy trẻ em, xe tập đi, xe trẻ em các loại, đồ chơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, kính và mắt kính thời trang, quần áo, phụ kiện trang phục, dụng cụ tập thể thao, máy tập thể thao, đồ trang trí cây thông noel, đồ trang trí nhà cửa, đồ chơi, hoa và cây cảnh nhân tạo, đồ trang sức, phụ kiện trang sức bằng kim loại thông thường (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện trang sức bằng da (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện cho tóc (băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược), dụng cụ sơn sửa móng tay (kềm, sơn, dũa, bấm móng tay), va li, túi xách, ba lô, dây lưng, ví, cặp các loại, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng thực phẩm; hoạt động của thị trường bán buôn, siêu thị, nhà bán lẻ thực phẩm và các cửa hàng cụ thể là: đàm phán và ký kết hợp đồng liên quan đến mua, bán hàng hóa và sử dụng các dịch vụ đi kèm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thú y; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-03742**

(540)

THE RETURN OF THE KING

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03743**

(540)

THE FELLOWSHIP OF THE RING

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03744**

(540)

THE HOBBIT

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016

(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03745**

(540)

GONDOR

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016

(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03746**

(540)

MIDDLE-EARTH

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016

(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03747**

(540)

ROHAN

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016

(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03748**

(540)

MITHRIL

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03749**

(300) 86/765,614 23.09.2015 US
(540)

PALANTIR

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03750**

(300) 86853582 18.12.2015 US
(540)

THE SHIRE

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE SAUL ZAENTZ COMPANY (US)
2600 Tenth Street, Berkeley, CA 94710, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồng tiền xu dùng để sưu tập.

---

(210) **4-2016-03773**

(540)

贝得宝
pricedepot

(220) 17.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.5.1
(731) NINGBO LOCTEK VISUAL TECHNOLOGY CORP. (CN)
No. 588, Qihang South Road, Yinzhou Economic Development Zone, Zhanqi Town, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại thông qua website; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến dành cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin liên hệ cho mục đích kinh doanh và thương mại.

---

(210) **4-2016-03917**

(540)

(220) 19.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 2.9.14; A2.9.15
(591) Xanh nước biển, xanh lơ, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO DỊCH TỐT (VN)
Lô 37, tổ 21, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng lưới máy tính; thương mại điện tử liên quan đến bất động sản, cụ thể là dịch vụ giới thiệu mua bán, cho thuê bất động sản trên phương tiện truyền thông (internet).

---

(210) **4-2016-04052**

(540)

(220) 22.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 1.15.23
(591) Đỏ, trắng, vàng, đen, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhị Châu, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-04149**

(540)

(220) 23.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.5.1; 25.12.1; A17.2.2
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) VŨ MINH TIẾN (VN)
Căn 452 chung cư 2 Đồng Đen, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp, nồi nấu cơm dùng điện, lò vi sóng, nồi áp suất dùng điện, quạt hút khói dùng cho nhà bếp, máy sấy chén bát, lò nướng.

---

(210) **4-2016-04207**

(540)

(220) 23.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 8.7.5; 25.1.6; A26.4.24
(731) METRO COMPANY LIMITED (TH)
Metro Building, 180 - 184 Rajawongse Road, Bangkok 10100 Thailand
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột mì.

---

(210) **4-2016-04214**

(540)

AMANDA

(220) 24.02.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng đa, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2016-04219**

(540)

SelfClean

(220) 24.02.2016
(441) 25.07.2016

(731) ARCELIK ANONIM SIRKETI (TR)
E5, Ankara Asfalti Uzeri, Tuzla 34950 Istanbul, Turkey
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy móc, rô bốt công nghiệp để gia công và tạo hình vật liệu bằng gỗ, kim loại, thủy tinh và chất dẻo và kim loại (bao gồm cả máy mạ kẽm và mạ điện); máy móc hạng nặng, cơ cấu rô bốt để gia công và tạo hình vật liệu bằng gỗ, kim loại, thủy tinh và chất dẻo và kim loại; máy nâng, máy chuyên chở và vận chuyển, cơ cấu rô bốt với các chức năng tương tự (bao gồm thang máy, thang cuốn và cần trục); máy móc và cơ cấu rô bốt sử dụng trong nông nghiệp, nghề trồng nho và chế biến ngũ cốc/hoa quả/rau/thực phẩm; động cơ, động cơ điện, các bộ phận và các thiết bị của chúng không dùng cho xe cộ mặt đất (bao gồm các bộ phận, thiết bị mở và đóng cửa bằng điện sử dụng cho xe cộ mặt đất và các loại khác thuộc nhóm này); ổ bi, bi cho ổ bi hoặc ổ con lăn; máy tháo và lắp lốp xe; máy phát điện xoay chiều, máy phát điện, máy sản xuất điện, máy phát điện chạy bằng năng lượng mặt trời; máy sơn, súng phun sơn tự động, máy đột lỗ điện, và đầu đột dùng cho máy đục lỗ, súng phun hồ dính dùng điện, súng để nén khí và chất lỏng cho máy phun, khoan cầm tay chạy điện, động cơ khoan tay, máy cưa soi, máy xoắn ốc, bơm nén khí, máy nén (máy móc), hệ thống rửa xe cộ, và rô bốt với cùng các chức năng của các máy móc và dụng cụ đã đề cập ở trên; máy hàn, thiết bị hàn hồ quang điện, thiết bị hàn dùng điện, thiết bị cắt hồ quang điện, điện cực dùng cho máy hàn và rô bốt với các chức năng tương tự đã đề cập ở trên; máy in; máy đóng bao, máy rót - bịt kín và hoàn thiện sản phẩm, máy dán nhãn, máy tách, rô bốt và cơ cấu rô bốt với các chức năng tương tự như đã đề cập ở trên (bao gồm các thiết bị điện để làm kín bao bì bằng chất dẻo [bao gói]); máy cắt vải, chèn vải, căng vải hoặc giặt vải, máy khâu và người máy công nghiệp với các chức năng tương tự với các loại máy móc nêu trên; máy bơm không dùng cho các bộ phận khác của máy móc và động cơ (bao gồm bơm phân phối nhiên liệu và súng phun cho chúng); dụng cụ điện sử dụng trong bếp để thái, xay, nghiền, đánh và xay nhỏ; máy rửa (máy giặt/rửa bát); máy chạy điện để làm sạch sàn nhà, thảm, máy hút bụi chân không và các bộ phận của chúng; máy bán hàng tự động; thiết bị cung cấp điện (máy phát điện); hệ thống quản lý chất thải.

Nhóm 08: Dĩa, thìa (đồ ăn), dao và thiết bị cắt không dùng điện để cắt, chặt, bóc vỏ, bao gồm tất cả dụng cụ này được làm, bằng kim loại quý; lưỡi cắt và lưỡi dao/đâm; dụng cụ và thiết bị trong nhóm này sử dụng cho mục đích cá nhân trong việc cạo râu, tẩy lông, sửa móng tay, sửa móng chân và chăm sóc sắc đẹp (bao gồm dụng cụ làm thẳng tóc và dụng cụ cầm tay để uốn tóc, kéo); dụng cụ cầm tay [thao tác thủ công] để sửa chữa máy, dụng cụ và xe cộ, dụng cụ cầm tay [thao tác thủ công] sử dụng trong xây dựng, nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp; bàn là điện và bàn là không dùng điện.

Nhóm 09: Dụng cụ và thiết bị đo lường; thiết bị ghi âm, truyền tải và tái tạo âm thanh và hình ảnh (bao gồm thiết bị và thiết bị ngoại vi để xử lý dữ liệu, viễn thông và tái tạo dữ liệu); thiết bị từ và quang học chứa dữ liệu và phần mềm được ghi trong đó; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được, thiết bị ghi dữ liệu quang học và dữ liệu từ tính; thẻ từ/quang học; ăng- ten, ăng - ten đĩa vệ tinh, bộ khuyếch đại âm thanh và bộ phận của chúng; thiết bị phân phối vé, máy rút tiền tự động; máy đo lượng tiêu thụ bằng đơn vị thời gian; bộ quần áo bảo hộ và thiết bị và dụng cụ cứu hộ (bao gồm vật dụng nút lỗ tai cho thợ lặn); kính đeo mắt, kính râm, kính áp tròng và hộp, vỏ bọc, bộ phận và phụ kiện kèm theo; thiết bị và dụng cụ để dẫn điện, chuyển đổi, biến đổi, tích tụ, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện (bao gồm dây cáp sử dụng cho mục đích điện và điện tử, pin, ắc quy, cực dương và cực âm); thiết bị để cảnh báo và báo hiệu (không dùng cho xe cộ), chuông điện; thiết bị và dụng cụ báo hiệu dùng trong giao thông; thiết bị dập lửa bao gồm máy bơm cứu hỏa (bao gồm vòi rồng chữa cháy và miệng ống vòi rồng chữa cháy); thiết bị ra đa, bộ định vị bằng sóng âm; nam châm, nam châm trang trí.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống chiếu sáng (hệ thống chiếu sáng cho xe cộ, nội thất và không gian bên ngoài); thiết bị để nấu nướng, cấp nhiệt và thiết bị và hệ thống tạo hơi (bao gồm lò điện, lò vi sóng, lò ga, thiết bị cấp nhiệt bằng điện hoặc thiết bị cấp nhiệt cho nhiên liệu rắn, lỏng hoặc khí, máy pha trà và cà phê bằng điện); thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh, cụ thể là tủ lạnh, vật dụng giữ lạnh sữa, giữ lạnh nước, tủ ướp lạnh, thiết bị và máy làm đá lạnh, máy ướp lạnh; thiết bị chạy bằng điện và ga, máy móc và thiết bị sử dụng để làm lạnh, sấy khô và đun sôi (bao gồm thiết bị sấy khô đồ giặt chạy bằng điện và nhiệt, máy sấy tóc và thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh); hệ thống vệ sinh, thiết bị vệ sinh; thiết bị làm mềm, nước, thiết bị lọc nước, hệ thống làm sạch nước; thiết bị làm ấm giường ngủ và chăn điện không dùng cho mục đích y tế, đệm sưởi (dạng tấm) dùng điện không dùng cho mục đích y tế, sưởi chân dùng điện hoặc không dùng điện, bình đun nước nóng; thiết bị lọc và bộ lọc kết hợp động cơ cho bể cá, hệ thống nấu nướng, sấy khô và làm lạnh công nghiệp; thiết bị khử trùng và tiệt trùng; thiết bị sấy khô đồ giặt.

---

(210) **4-2016-04222**

(540)

Oven & Fried Chicken

(220) 24.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 3.7.3; A3.7.24; 3.7.19
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) KONG, BAE IN (KR)
(HwaMyung-dong, Daewoo Iaan Apt.) 105-1202, 145 HwaMyung Shindosi-ro, Buk-gu, Busan, Korea
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng chuyên các món ăn từ thịt gà được nhượng quyền kinh doanh; nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc; dịch vụ nấu ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống khách hàng tự lấy đồ ăn; nhà hàng ăn uống kiểu phương Tây và nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-04297**

(540)

Keep in Touch
Makeup

(220) 24.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 10.5.25
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CHO YENAH (KR)
No. 201, 26, Dosan-daero 54-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; nước xức tóc; chế phẩm cạo râu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2016-04622**

(540)

meditex

(220) 26.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5; 1.15.21
(591) Xanh dương, xanh đen, trắng
(731) BSG CO., LTD. (KR)
6, 3Gongdan-Ro 48-gil, Buk-Gu, Daegu City, Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mặt nạ kháng khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); mặt nạ phòng độc để lọc không khí; mặt nạ phòng độc (không dùng cho hô hấp nhân tạn); mặt nạ bảo hiểm; mặt nạ chống bụi; mặt nạ dưỡng khí (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-04671**

(540)

SHIN-VJ

(220) 29.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.4; A25.7.5
(591) Ghi, da cam, xanh da trời, xanh lá, vàng, vàng cam
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SHIN - VJ (VN)
Số 7 Trần Quý Kiên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành Phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh mua bán bao cao su; mua bán lẻ đồ ăn uống, thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm; dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch.

Nhóm 36: Tư vấn bất động sản; tư vấn quyền sử dụng đất; hoạt động tư vấn thuê văn phòng cho khách hàng

Nhóm 39: Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến tổ chức du lịch; đóng gói và lưu trữ hàng hóa.

Nhóm 41: Đào tạo ngoại ngữ và kỹ năng.

---

(210) **4-2016-04674**

(540)

VIETY

(220) 29.02.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN PHƯỚC HẬU (VN)
Khu 6, thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo silicone dùng để gắn kính xây dựng; keo dán gỗ (dùng trong công nghiệp).

---

(210) **4-2016-04748**

(540)

(220) 29.02.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23; 1.15.24
(731) NANJING AOTECAR NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 103, Daming Road, Qinhuai District, Nanjing, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Thiết bị ngưng hơi; máy nén; thiết bị ngưng tụ; máy khí nén; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; van [bộ phận của máy]; máy thổi; bộ trao đổi nhiệt [bộ phận của máy móc]; bộ điều áp [bộ phận của máy].

Nhóm 11: Máy đông lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống thiết bị và máy làm mát; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm mát; thiết bị làm lạnh không khí; máy điều hòa không khí dùng cho xe cộ; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; bộ ngưng khí, không phải bộ phận của máy.

---

(210) **4-2016-04780**

(540)

(220) 01.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.4; 26.2.3; 26.2.1; 10.3.7
(591) Hồng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH YOUNG MEDIA (VN)
Số 111, đường số 4, cư xá Đô Thành, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, thể thao, văn hóa, giáo dục; sản xuất buổi biểu diễn; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); lập kế hoạch cho buổi tiệc (giải trí); dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-04785**

(540)

(220) 01.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.2.7
(591) Cam, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ DU LỊCH CAO CẤP CHÂU Á (VN)
92 ngõ Núi Trúc, phố Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư

Nhóm 41: Giáo dục; tư vấn đào tạo.

---

(210) **4-2016-04833**

(540)

(220) 01.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 2.9.14; A2.9.15; 1.1.14; 1.15.23
(591) Đỏ, xanh
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG HỢP (VN)
Số nhà 78, ngõ 95/8, Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn nước (không bao gồm sơn cách điện, sơn cách nhiệt, sơn cách ly).

Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 16: Giấy viết.

Nhóm 17: Cao su, nhựa: cao su thô hoặc bán thành phẩm, nhựa nhân tạo, nhựa dẻo bán thành phẩm.

---

(210) **4-2016-04980**

(540)

Tilebond

(220) 02.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TERRACO VIỆT NAM (VN)
Phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Chất trét tường trộn sẵn; vữa dùng trong xây dựng; vữa trộn sẵn thi công bằng súng phun; vật liệu xây dựng phi kim loại; chất chèn lấp khe nứt (vật liệu xây dựng phi kim loại sử dụng như dạng vữa để chèn lấp những khe hở.

---

(210) **4-2016-05080**

(540)

(220) 03.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 2.9.1; 25.1.25; 2.9.14; A2.9.15
(591) Xanh dương đậm, đỏ
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỊ XÃ VĨNH CHÂU (VN)
Nguyễn Huệ, khóm 1, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo cán bộ y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học để phục vụ công tác khám chữa bệnh, phòng bệnh và phục hồi chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ khám, cấp cứu, chữa và phòng bệnh.

---

(210) **4-2016-05321**

(540) VƯƠNG PHÚC NAM

(220) 04.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NAM THIÊN PHÚC (VN)
Số 64 ngõ Yết Kiêu, phố Yết Kiêu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho y tế.

---

(210) **4-2016-05350**

(540) DXWR

(220) 04.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) EIDAI CO., LTD. (JP)
2-10-60 Hirabayashi Minami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka-fu, Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng, gỗ dán, tấm ván gỗ nhỏ, tấm ván bằng sợi gỗ, gỗ dán được trang trí trên bề mặt, tấm ván gỗ được trang trí trên bề mặt, tấm ván bằng sợi gỗ được trang trí trên bề mặt, tấm ván gỗ nhiều lớp được trang trí trên bề mặt, ván dọc của khung cửa không bằng kim loại, ván lát sàn không bằng kim loại, cầu thang không bằng kim loại, lan can cầu thang không bằng kim loại, ván lát tường không bằng kim loại dùng trong xây dựng, ván vách ngăn không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-05351**

(540)

VINAQUA

(220) 04.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 32: Nước đồ uống, nước khoáng đồ uống, nước uống tinh khiết (đồ uống); nước ép trái cây (đồ uống), đồ uống không cồn, nước giải khát chiết xuất từ thực vật đồ uống, nước uống có gaz.

---

(210) **4-2016-05352**

(540)

VINHOMES
GOLDEN RIVER

(220) 04.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Vàng đồng, xám
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riversidc, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quáng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh, tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2016-05383**

(540)

TTC EDU

(220) 04.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)
62 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị cụ thể bán buôn và bán lẻ lương thực, thực phẩm (cá, hải sản, thịt, thịt đóng gói, thịt đóng hộp, thịt hun khói, giò, chả, xúc xích, bánh bao, bánh mì, bánh ngọt, kẹo, gia vị, hồ tiêu, lạc, gạo, cà phê, chè, sữa, sản phẩm sữa, pho mát), thực phẩm đông lạnh, trái cây tươi, rau quả sạch chưa chế biến, nước ép trái cây, nước ép rau, rượu mạnh, rượu vang, rượu mùi, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có ga, dược phẩm, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, nước hoa, xà phòng, dầu gội đầu, kem đánh răng, chế phẩm nhuộm tóc, sơn, chất nhuộm màu, bàn chải đánh răng, khăn lau bằng vải, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn ghế, giường, tủ, đồ nội thất, bát, đĩa, lọ hoa bằng thủy tinh, thiết bị vệ sinh bằng sứ, thiết bị vệ sinh bằng inốc, rổ làm bằng kim loại, rổ nhựa, chổi quét, khăn mặt, đệm trẻ em, vải, thảm, chăn, ga, gối, đệm, giấy viết, giấy vệ sinh, bút viết, lịch để bàn, giày dép, túi xách, quần áo, búp bê, xe cộ đồ chơi, đồng hồ, trang sức, dụng cụ để mài, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, bình đun nước siêu tốc, đèn điện, nồi cơm cắm điện, phích nước, thiết bị âm thanh (loa đài, âm ly), các loại máy ghi âm ghi hình, máy chụp ảnh, điện thoại, máy tính, hoa giả, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, thuốc lào, vải, len, sợi, chỉ khâu, hàng dệt, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, dụng cụ dạy học, băng đĩa âm thanh, băng đĩa hình ảnh, thiết bị, dụng cụ thể thể thao, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, hàng da và giả da; quản lý kinh doanh trung tâm thương mại; mua bán: quần áo, giày dép, đồ dùng (bao gồm: đồ dùng nhà bếp (xoong, chảo, dao, kéo, thớt, nồi cơm điện, ấm đun nước, bát, đĩa, rổ bằng kim loại, rổ nhựa, phích nước, tạp dề), đồ dùng văn phòng phẩm, học tập, đồ dùng gia đình (máy lạnh, tủ lạnh, máy hút mùi, quạt điện, ti vi, thiết bị âm thanh (loa đài, âm ly), chăn ga, gối, đệm, đồ nội thất, bàn, ghế, giường, tủ, kệ, đồ gỗ mỹ nghệ, thiết bị vệ sinh, chổi quét, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, đèn điện, máy chụp ảnh, điện thoại, máy tính), đồ dùng cá nhân (kem đánh răng, khăn mặt, khăn lau bằng vải, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội đầu, nước hoa, bàn chải, đồng hồ, điện thoại di động, đồng hồ trang sức, giày dép, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu), hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ chơi, đồ thể thao, lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản: mua bán bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục mầm non; giáo dục tiểu học; giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông; giáo dục nghề nghiệp; đào tạo cao đẳng; dạy ngoại ngữ, tin học; tư vấn giáo dục; dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; dịch vụ kiểm tra giáo dục; tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.

---

(210) **4-2016-05384**

(540)

(220) 04.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; 26.1.1; 6.1.2; A26.11.8
(591) Đỏ, cam, xanh đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)
62 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón và hợp chất nitơ; bột giấy.

Nhóm 07: Mô tơ, máy phát điện.

Nhóm 09: Máy biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện.

Nhóm 16: Giấy và bìa các-tông; giấy bao gói.

Nhóm 17: Giấy cách nhiệt cách điện; giấy aminăng; giấy cho tụ điện.

Nhóm 19: Bê- tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; giấy xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán: phân bón, lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào, đường và các sản phẩm từ đường, cà phê, chè, sữa và các sản phẩm từ sữa, đồ uống; môi giới thương mại; đấu giá; mua bán vật tư, thiết bị và phụ tùng chuyên ngành mía đường; mua bán, xuất nhập khẩu máy móc thiết bị điện (cụ thể là cầu dao, công tắc, cầu chì, phích cắm, ổ cắm, tụ điện, dây điện, cáp điện, bộ chuyển mạch, đầu nối cho dây điện, bảng phân phối điện, tủ phân phối điện, bộ chỉnh lưu dòng điện, dụng cụ đo điện, cuộn cảm, bộ đảo điện, bình ắc quy, hộp đấu nối điện, bóng điện), thiết bị cơ điện (bộ truyền động, động cơ để kéo, van, máy biến tần, máy phát điện, bộ cảm biến, đầu dò, biến áp xoay, camera giám sát tự động, rô bốt thông minh, hệ thống đo lường và dụng cụ đo tự động, hệ thống số, mạch giao điện diện máy tính, máy gia nhiệt điện từ, thước thủy điện tử, máy cân laser, dụng cụ dò đa năng, máy phay, máy mài), thiết bị công nghiệp (thiết bị sắc ký, máy ép, máy nghiền, máy phân loại, máy hút, máy rung, máy điều khiển từ xa, thiết bị dò kim loại, máy dệt công nghiệp, dụng cụ đo, máy bơm công nghiệp, máy nén khí, máy hàn, van công nghiệp, máy điều áp, hệ thống nung dầu, đồng hồ công nghiệp, máy hút ẩm công nghiệp), động cơ điện, máy biến thế và các vật liệu điện khác (dây kim loại dẫn điện, dây hợp kim dẫn điện, vật liệu bằng nhựa cách điện, vật liệu sứ cách điện, vật liệu bằng chất dẻo cách điện, vật liệu chịu lửa cách điện, vật liệu cách điện cho ống dẫn điện, vật liệu cách điện cho dây cáp), máy móc thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại (máy nâng, máy đóng gói, máy chiết rót, máy đóng chai, băng tải, vít tải, gàu, máy thổi túi PE, máy lọc, máy rửa, dây chuyền sản xuất nước đóng chai, hệ thống xử lý nước, máy dán nhãn, máy dập), khai khoáng, xây dựng, thiết bị máy văn phòng; tư vấn quản lý doanh nghiệp; tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình; cung ứng, cho thuê lao động, công nhân vận hành các máy móc, thiết bị kỹ thuật, máy móc, thiết bị điện; cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng (ngoại trừ máy vi tính, máy fax); cung ứng và quản lý nguồn lao động.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính; kinh doanh bất động sản, cụ thể mua bán bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị điện; sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của các nhà máy điện (không bao gồm sửa chữa máy vi tính, thiết bị ngoại vi, thiết bị liên lạc, thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng, đồ dùng cá nhân và gia đình khác); lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình giao thông đường bộ; xây dựng công trình công ích; xây dựng công trình công nghiệp, thủy điện, xây dựng đập đê, đắp đường và các công trình khác; lắp đặt hệ thống điện; thi công các công trình thủy điện vừa và nhỏ; thi công đường dây và trạm biến áp; giám sát thi công xây dựng công trình thủy điện vừa và nhỏ, đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110 KV trở xuống); cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Truyền tải, phân phối điện; cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; cho thuê xe cộ; điều hành tua du lịch.

Nhóm 40: Sản xuất điện.

Nhóm 42: Tư vấn khảo sát, thiết kế các công trình thủy điện vừa và nhỏ; tư vấn lập dự án, khảo sát, thiết kế đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110KV trở xuống), kiểm tra và phân tích kỹ thuật, cụ thể: thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp đến 110KV, dây chuyền công nghiệp; thí nghiệm vật liệu cách điện, các loại mẫu dầu cách điện và dầu công nghiệp; dịch vụ tư vấn về công nghệ kỹ thuật liên quan kỹ thuật điện, quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các nhà máy điện, máy móc, thiết bị điện.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

Nhóm 44: Trồng cây cao su và chăn nuôi trâu bò.

---

(210) **4-2016-05403**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.1.5; 25.1.25; A26.11.12
(591) Vàng, trắng
(731) HUỲNH THỊ KIM CHI (VN)
171 Lê Quang Sung, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, đồ lưu niệm, cụ thể là: đồ gỗ mỹ thuật, tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2016-05424**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A1.1.10; A1.1.5
(591) Vàng, xanh dương, trắng
(731) TRƯƠNG VĂN CÁCH (VN)
Khu công nghiệp Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện cụ thể là: dây cáp điện; kẹp treo cáp điện; hòm công tơ điện, ghíp nối cáp điện; tấm móc treo cột điện; kẹp xiết cáp điện.

---

(210) **4-2016-05444**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; A25.7.21; 26.1.1
(591) Vàng đồng, vàng nhạt, vàng tươi, xanh lá cây đậm, trắng
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU PHƯỚC SƠN (VN)
891/1 ấp Bình Hòa 1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Rượu ba kích thiên.

Nhóm 33: Rượu gạo; rượu chuối hột.

---

(210) **4-2016-05446**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, đỏ
(731) NGÔ THANH HẬU (VN)
240, Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-05464**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.3.5; 26.3.1; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NHÀ VIỆT (VN)
Đội 8, thôn 2, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vật liệu xây dựng như gạch, đá, gốm, bê tông, gỗ, xi măng, hợp kim nhôm, kính trang trí, sơn nước, sơn kim loại, sắt, thép, thiết bị trang trí nội thất như khung cửa mica, nhựa, bồn rửa mặt, bồn cầu vệ sinh, hàng trang trí nội thất như bàn, ghế, giường, tủ, quầy, kệ, chăn, ga, gối, nệm, sofa, đèn, đồng hồ, thảm, rèm che, bình hoa, tivi, tủ lạnh, tranh ảnh, gương, kính, hồ cá, thiết bị lắp đặt trong xây dựng như trần thạch cao, sàn gỗ, thiết bị giám sát, hệ thống thông gió, hệ thống hút khói, hệ thống làm lạnh, hệ thống cung cấp khí đốt, máy lạnh, quạt, bồn tắm, toa-lét, máy nước nóng, bồn rửa, bếp

ga, bếp điện, lò nướng, tủ đông, lò vi sóng, hệ thống ống dẫn nước, vòi, khóa cửa, chốt cửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, để bán lẻ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng.

---

(210) **4-2016-05483**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh lá cây
(731) NGUYỄN THANH SƠN (VN)
Ô 19, lô NP33, đường TC1, khu TĐC Mỹ Phước 2, khu phố 4, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân, bánh mì không men; bánh pate thịt.

---

(210) **4-2016-05503**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A24.17.12; A26.4.24
(591) Đen, trắng, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VOICE (VN)
218 Tôn Thất Hiệp, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu phát âm thanh và hình ảnh, cụ thể là; đầu DVD; máy nghe nhạc; máy thu thanh, thu hình; loa; ampli.

Nhóm 35: Mua bán hàng điện máy như: đầu VCD, đầu DVD, đầu karaoke, loa, ampli, micaro, chuông điện, kìm, búa, bàn ủi, nồi cơm điện, đồ điện gia dụng.

---

(210) **4-2016-05504**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15
(591) Đỏ, đỏ nhạt, trắng xám, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VOICE (VN)
218 Tôn Thất Hiệp, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng điện máy như: đầu VCD, đầu DVD, đầu karaoke, loa, ampli, micrô, chuông điện, kìm, búa, bàn là (bàn ủi), nồi cơm điện, đồ điện gia dụng gồm: máy lạnh, nồi cơm điện, máy giặt, tủ lạnh.

---

(210) **4-2016-05516**

(540)

ARITEX GEOTUBE®
Offshore Engineering

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, trắng, xanh lam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẢI ĐỊA KỸ THUẬT VIỆT NAM (VN)
Lô 80, khu công nghiệp Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 19: Ống địa kỹ thuật (ống cứng).

---

(210) **4-2016-05548**

(540)

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 26.15.15; 26.4.2; 26.3.1
(591) Xanh lam, vàng, trắng, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG FOCESS (VN)
Số 10, ngõ 105, phố Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ván gỗ; kính xây dựng; ống dẫn cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; công trình xây dựng, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được; khung cửa không bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-05549**

(540)

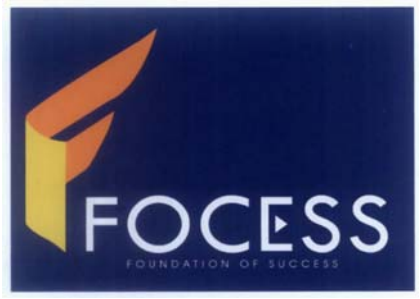

(220) 07.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15; 3.7.17; 26.4.2; 26.3.1
(591) Xanh lam, vàng, trắng, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG FOCESS (VN)
Số 10, ngõ 105, phố Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại; quặng kim loại; ống dẫn và đường ống bằng kim loại; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện.

Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh và linh kiện của chúng; thiết bị viễn thông di động; thiết bị truyền dẫn tín hiệu mạng viễn thông và linh kiện của chúng.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ đan lát bằng tre, cói, mây.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay; thắt lưng.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị các loại hàng hóa như vật liệu xây dựng các loại, sản phẩm điện, điện tử cụ thể là thiết bị để tích, điều chỉnh, điều khiển, phân phối, biến đổi, ngắt, lưu giữ và kiểm soát dòng điện, máy ghi âm, máy vi tính, điện thoại, máy nghe nhạc, loa, máy chụp hình, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, thiết bị viễn thông, ô tô, xe máy và phụ tùng thay thế, hàng trang trí nội thất, hàng may mặc, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn choàng, găng tay, thắt lưng, đồ gỗ và thủ công mỹ nghệ, nông, lâm, hải sản, lương thực thực phẩm, nước giải khát, cây cảnh; dịch vụ mua, bán, các loại hàng hóa như: vật liệu xây dựng các loại, sản phẩm điện, điện tử cụ thể là là thiết bị để tích, điều chỉnh, điều khiển, phân phối, biến đổi, ngắt, lưu giữ và kiểm soát dòng điện, máy ghi âm, máy vi tính, điện thoại, máy nghe nhạc, loa, máy chụp hình, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, thiết bị viễn thông, ô tô, xe máy và phụ tùng thay thế, hàng trang trí nội thất, hàng may mặc, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn choàng, găng tay, thắt lưng, đồ gỗ và thủ công mỹ nghệ, nông, lâm, hải sản, lương thực thực phẩm, nước giải khát, cây cảnh; quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; dịch vụ thương mại điện tử cụ thể là dịch vụ giới thiệu, mua bán các sản phẩm hàng hoá như vật liệu xây dựng các loại, sản phẩm điện, điện tử cụ thể là thiết bị để tích, điều chỉnh, điều khiển, phân phối, biến đổi, ngắt, lưu giữ và kiểm soát dòng điện, máy ghi âm, máy vi tính, điện thoại, máy nghe nhạc, loa, máy chụp hình, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, thiết bị viễn thông, ô tô, xe máy và phụ tùng thay thế, hàng trang trí nội thất, hàng may mặc, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn choàng, găng tay, thắt lưng, đồ gỗ và thủ công mỹ nghệ, nông, lâm, hải sản, lương thực thực phẩm, nước giải khát, cây cảnh thông qua mạng internet và mạng máy tính khác; giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại.

Nhóm 36: Đại lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; môi giới, cho thuê và quản lý bất động sản; dịch vụ tài chính; định giá tài sản; quỹ đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì công trình xây dựng và thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây đựng, lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị văn phòng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ cho thuê kho bãi; cho thuê xe; du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ vui chơi giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa; dịch vụ sản xuất, dàn dựng các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 42: Khảo sát, thăm dò địa chất; kiểm định; dịch vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ; tư vấn kiến trúc; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết lập bản vẽ xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy ruợu; cho thuê phòng họp; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ trồng trọt; chăn nuôi; làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2016-05604**

(540)

(220) 08.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 26.1.1; 1.13.1
(731) YOUMI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
#B232, Block 13, No.232 Waihuandong Road, Xiaoguwei, Panyu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; thông tin về thương mại; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; giải trí qua truyền thanh; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2016-05606**

(540)

(220) 08.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH XUẤT NHẬP KHẨU NAM LONG (VN)
778K/6 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt, mứt quả; trứng, sữa và các sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Cà phê, chè, ca cao, đường, gạo, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh, kẹo, kem ăn (kem lạnh); men, bột nở; muối, trứng hạt cải; dấm và nước xốt (gia vị); gia vị.

Nhóm 31: Động vật sống; rau và quả tươi; hạt giống, cây và hoa tươi; thức ăn cho động vật, mạch nha.

Nhóm 39: Vận tải, đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2016-05638**

(540)

BLUEKEN

(220) 08.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.1; A25.7.21; 3.7.3
(591) Đen, trắng, đỏ, cam, vàng, xanh, tím than
(731) KIM, YONG GI (KR)
201-1401, 922, Gyeryong-ro, Jung-gu, Daejeon, 34964 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán phục vụ nước trái cây và các loại nước ép rau; dịch vụ nhà ăn uống phục vụ du lịch; dịch vụ nhà hàng và khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán ăn phục vụ sa-lát; nhà hàng theo phong cách phương Tây; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ và cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh; nhà hàng phục vụ thực phẩm và đồ uống mang đi; nhà hàng Hàn Quốc.

---

(210) **4-2016-05642**

(540)

SAMURAI TOUR

(220) 08.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH TAGGER (VN)
225/5 Đống Đa, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 39: Lữ hành du lịch.

---

(210) **4-2016-05649**

(540)

BDRON

(220) 08.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) BDR PHARMACEUTICALS INT'L PVT LTD (IN)
407 / 408, Sharda Chambers, New Marine lines, Mumbai 400020 India
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-05697**

(540)

CASALIA

(220) 09.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CASALIA (VN)
Tổ dân phố Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán các loại quần áo, hàng dệt may.

---

(210) **4-2016-05726**

(540)

(220) 09.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 25.1.9; A5.5.20; A5.5.21
(591) Trắng, xanh tím than
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B10/D6, khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-05727**

(540)

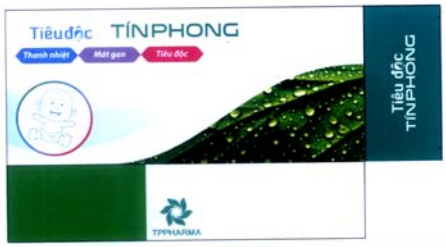

(220) 09.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 26.5.3
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, tím, đỏ, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B10/D6, khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-05728**

(540)

(220) 09.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; A26.4.6
(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh lá, đen, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B10/D6, khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-05729**

(540)

(220) 09.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 2.9.24
(591) Nâu, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B10/D6, khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-05855**

(540)

(220) 10.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.23; 26.4.4; 26.15.15
(591) Nâu, đỏ
(731) TRẦN HƯNG (VN)
103/19 Văn Thân, phường 08, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, dép.

---

(210) **4-2016-05885**

(540)

NAM VIET

(220) 10.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2; 24.15.21
(591) Xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN KIẾN TRÚC MỸ THUẬT NAM VIỆT (VN)
245 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; sửa chữa, lắp đặt các công trình dân dụng: dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; trát vữa, thạch cao.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; tư vấn kiến trúc; kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2016-05925**

(300) 86/811,505 06.11.2015 US
(540)

DREAM KABOBZ

(220) 10.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho thú nuôi; thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06012**

(540)

Vietdata

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 3.7.17
(591) Xanh, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỮ LIỆU KINH TẾ VIỆT NAM (VN)
61 đường D1, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ tóm lược tin tức và điểm tin; thông tin kinh doanh; thông tin về thương mại nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; điều tra thương mại khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; đại lý quảng cáo; cho thuê không

gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; hãng thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng.

Nhóm 41: Thông tin giáo dục; thư viện cho thuê; dịch vụ thư viện lưu động; xuất bản và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2016-06062**

(540)

PETMATRIX

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06063**

(540)

SmartChew

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06064**

(540)

SmartNaturals

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06065**

(540)

SmartBones

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06066**

(540)

SmartFillets

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06067**

(540)

SmartChips

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06068**

(540)

SmartSticks

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật.

---

(210) **4-2016-06069**

(540)

DreamBone

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) PETMATRIX LLC (US)
160 Pehle Avenue, Suite 302A, Saddle Brook, New Jersey 07663, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn vặt cho chó; thức ăn nhai cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho thú nuôi, thức ăn vặt cho thú nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bữa ăn cho động vật; đồ uống cho thú nuôi.

---

(210) **4-2016-06077**

(300) 86/889,990 28.01.2016 US

(540)

(220) 11.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9; 25.7.20; 26.4.4
(731) HP HEWLETT PACKARD GROUP LLC (US)
11445 Compaq Center Drive West, Houston, Texas 77070, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính, máy vi tính cá nhân, máy tính xách tay, máy tính xách tay loại nhỏ (notebook), máy tính để bàn, máy tính bảng, phần cứng máy tính, máy vi tính cầm tay, thiết bị ngoại vi máy tính, cụ thể là chuột máy tính, màn hình máy tính, điện thoại di động, điện thoại thông minh, điện thoại máy tính bảng (phablets).

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các sản phẩm máy vi tính, máy tính bảng, phần cứng máy tính, và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ di động các sản phẩm máy vi tính, máy tính bảng, phần cứng máy tính, và thiết bị ngoại vi máy tính; cung cấp một trang thông tin điện tử có tính năng như một địa điểm họp chợ trực tuyến cho người mua và người bán về các sản phẩm và dịch vụ máy tính.

---

(210) **4-2016-06116**

(540)

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.7.6; 26.15.15; 24.15.21
(591) Đỏ, cờ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN HỒNG (VN)
Số 37 An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đại lý mua, đại lý bán các mặt hàng cụ thể là: thực phẩm đóng hộp, pho mai hun khói, các loại thịt hun khói, váng sữa, sữa chua, sữa, hướng dương, socola, trứng cá, các các loại, gia vị nấu ăn, đồ chơi trẻ em; đại lý ký gửi các hàng hóa là: vàng bạc, trang sức, đồ thủ công mỹ nghệ; bán buôn vàng bạc, trang sức, mỹ nghệ; buôn bán các sản phẩm từ nhựa, kim loại, đá, thủy tinh, gỗ; buôn bán quà tặng, đồ lưu niệm, đồ chơi; buôn bán hàng thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2016-06124**

(540)

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH TÔI LÀM MỘC (VN)
54/41 Duy Tân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc văn phòng gỗ: bàn gỗ, ghế gỗ, tủ gỗ, kệ gỗ.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2016-06126**

(540)

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 19.7.1; 1.15.15; 26.1.1; 24.15.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, tím, da cam
(731) ZOTT SE & CO. KG (DE)
Dr.-Steichele-Strasse 4, 86690 Mertingen, Germany
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé, cháo ngô cho em bé và thực phẩm công thức dạng bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa, sản phẩm sữa, cụ thể là sữa uống, sữa lên men, nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi đã lấy bơ khỏi sữa); sữa chua, sữa chua có trái cây, sữa chua uống; sữa chua có sô cô la hoặc ca coa; đồ uống sữa hỗn hợp không có cồn, kêfia [đồ uống chế từ nước sữa lên men], kem (sản phẩm sữa), pho mát đông cục, pho mát đông cục có thêm trái cây và thảo mộc; món tráng miệng trên cơ sở sữa; bơ, pho mát và chế phẩm pho mát; sữa và bột nước sữa (bột whey) làm thực phẩm, cả hai có hoặc không có phụ gia; chế phẩm chứa chất béo để phết lên bánh; sữa khuấy; nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua đã đông).

Nhóm 30: Bánh putđinh, đá lạnh có thể ăn được, bột cho kem lạnh, bánh ngọt có thể để lâu và bột nhồi có thể để lâu, đặc biệt là bánh ngọt ăn liền và bánh quế, đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh putđinh gạo.

---

(210) **4-2016-06127**

(540)

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.4.2; A3.4.24
(591) Trắng, đen, hồng, ghi, xanh lá cây, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lam, tím, vàng, vàng nâu, đỏ
(731) ZOTT SE & CO. KG (DE)
Dr.-Steichele-Strasse 4, 86690 Mertingen, Germany
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé, cháo ngô cho em bé và thực phẩm công thức dạng bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa, sản phẩm sữa, cụ thể là sữa uống, sữa lên men, nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi đã lấy bơ khỏi sữa); sữa chua, sữa chua có trái cây, sữa chua uống; sữa chua có sô cô la hoặc ca cao; đồ uống sữa hỗn hợp không có cồn, kêfia [đồ uống chế từ nước sữa lên men], kem (sản phẩm sữa), pho mát đông cục, pho mát đông cục có thêm trái cây và thảo mộc; món tráng miệng trên cơ sở sữa; bơ, pho mát và chế phẩm pho mát; sữa và bột nước sữa (bột whey) làm thực phẩm, cả hai có hoặc không có phụ gia; chế phẩm chứa chất béo để phết lên bánh; sữa khuấy; nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua dã đông).

Nhóm 30: Bánh putđinh, đá lạnh có thể ăn được, bột cho kem lạnh, bánh ngọt có thể để lâu và bột nhồi có thể để lâu, đặc biệt là bánh ngọt ăn liền và bánh quế, đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh putđinh gạo.

---

(210) **4-2016-06128**

(540)

STAFA

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THỊ THANH VÂN (VN)
Số nhà 78, tổ 3, phố Yên Bình, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Sản phẩm may mặc như: quần áo cho người lớn, quần áo cho trẻ em, áo sơ mi, quần dài, váy, bộ comlê.

---

(210) **4-2016-06149**

(540)

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH MINH TRUNG (VN)
Số 2 Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây (đồ uống không chứa cồn).

---

(210) **4-2016-06168**

(540)

Bánh Xèo Miền Trung

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN TÂN DŨ (VN)
45 Dương Tự Minh, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua, bán: mắm tôm, rau tươi, tỏi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-06182**

(540)

Seika Mart
Tươi ngon – Chất Lượng – Thân thiện

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; 26.4.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THỊ VHSC (VIETNAM) (VN)
Số 8, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ siêu thị bán các mặt hàng: các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, quần áo, đồ lót, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày dép, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, nước giải khát, cá, tôm, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy hải sản, hoa, cây cảnh, rau, quả, củ, nông sản, gia vị, tương ớt, nước mắm, mì chính, dầu ăn, thuốc lá, đường, sữa và sản phẩm từ sữa, trứng, kem ăn, bánh kẹo, cà phê, chè, gạo, các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, đồ điện gia dụng (ti vi, tủ lạnh, tủ cấp đông, máy điều hòa không khí, lò vi sóng, lò nướng, bếp ga, bếp điện, máy ép trái cây, máy xay sinh tố, bàn là, máy sấy tóc, nồi cơm điện, bếp từ, ấm đun nước, máy lạnh, máy vi tính, máy chụp ảnh, điện thoại, máy cát xét, loa, ampli, quạt điện, đèn, máy ổn áp, công tắc, ổ cắm, dây điện), pin, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất, đèn và bộ đèn, đồ gia dụng bằng nhựa, gốm, sứ, thủy tinh, inốc (dao, chảo, phin pha cà phê, kẹp gắp thức ăn, xẻng chống dính, dụng cụ mở nắp chai/hộp, xoong, nồi, rá, lưới lọc, dụng cụ cọ/rửa vệ sinh/toa lét, cốc, ly, chén, bình nước, rổ, vỉ nướng, vỉ rán, vợt, chổi lau/quét nhà, chổi hót rác, chày, cối, mâm, đũa, thìa, muôi, ca, bát, đĩa, kẹp phơi, thớt, bàn chải, cây chà sàn, móc treo, cặp lồng, búa dần thịt (dụng cụ làm mềm thịt), dĩa, hộp đựng, lọ đựng, giỏ đựng, dụng cụ kẹp/ép tỏi, kẹp cua, khay đựng, bàn nạo, chậu, thau, muỗng, cây lau nhà, máy đánh trứng, ống hút, ống đũa, khung phơi nhựa, giỏ cắm đĩa, gạt tàn, thùng rác, dụng cụ bổ/cắt rau củ quả, kéo, kẹp gắp đá, dụng cụ đánh trứng, khuôn làm cơm nắm, khuôn làm sushi, dụng cụ vắt quả, bộ ấm chén, âu cơm, khuôn tạo hình, khuôn làm đá ăn, dụng cụ gọt vỏ, dụng cụ lật đồ ăn, dụng cụ lọc trà, dụng cụ cắt trứng, dụng cụ tách lòng trứng, thùng/xô, phễu nhựa, lồng bàn, bình giữ nhiệt, dụng cụ làm kem, kệ úp cốc, làn nhựa), giá kệ, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, băng, đĩa âm thanh, hình ảnh, thiết bị dụng cụ thể dục, thể thao, thức ăn cho vật nuôi, trò

chơi, đồ chơi, cặp, túi, ví, hàng da và giả da, dầu gội, dầu xả, xà phòng, kem đánh răng, nước tẩy rửa, nước xúc miệng, bàn chải, giấy vệ sinh, giấy ăn, sữa tắm, nước hoa, hóa mỹ phẩm, đồ phục vụ trang điểm, băng vệ sinh, bông gạc y tế, bỉm (tã lót), khăn ướt bằng giấy, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 43: Quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp lương thực, thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-06183**

(540)

Seika Mart
Tươi ngon – Chất Lượng – Thân thiện

(220) 14.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; 26.4.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THỊ VHSC (VIETNAM) (VN)
Số 8, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ siêu thị bán các mặt hàng: các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, quần áo, đồ lót, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày dép, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, nước giải khát, cá, tôm, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy hải sản, hoa, cây cảnh, rau, quả, củ, nông sản, gia vị, tương ớt, nước mắm, mì chính, dầu ăn, thuốc lá, đường, sữa và sản phẩm từ sữa, trứng, kem ăn, bánh kẹo, cà phê, chè, gạo, các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, đồ điện gia dụng (ti vi, tủ lạnh, tủ cấp đông, máy điều hòa không khí, lò vi sóng, lò nướng, bếp ga, bếp điện, máy ép trái cây, máy xay sinh tố, bàn là, máy sấy tóc, nồi cơm điện, bếp từ, ấm đun nước, máy lạnh, máy vi tính, máy chụp ảnh, điện thoại, máy cát xét, loa, ampli, quạt điện, đèn, máy ổn áp, công tắc, ổ cắm, dây điện), pin, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất, đèn và bộ đèn, đồ gia dụng bằng nhựa, gốm, sứ, thủy tinh, inốc (dao, chảo, phin pha cà phê, kẹp gắp thức ăn, xẻng chống dính, dụng cụ mở nắp chai/hộp, xoong, nồi, rá, lưới lọc, dụng cụ cọ/rửa vệ sinh/toa lét, cốc, ly, chén, bình nước, rổ, vỉ nướng, vỉ rán, vợt, chổi lau/quét nhà, chổi hót rác, chày, cối, mâm, đũa, thìa, muôi, ca, bát, đĩa, kẹp phơi, thớt, bàn chải, cây chà sàn, móc treo, cặp lồng, búa dần thịt (dụng cụ làm mềm thịt), dĩa, hộp đựng, lọ đựng, giỏ đựng, dụng cụ kẹp/ép tỏi, kẹp cua, khay đựng, bàn nạo, chậu, thau, muỗng, cây lau nhà, máy đánh trứng, ống hút, ống đũa, khung phơi nhựa, giỏ cắm đĩa, gạt tàn, thùng rác, dụng cụ bổ/cắt rau củ quả, kéo, kẹp gắp đá, dụng cụ đánh trứng, khuôn làm cơm nắm, khuôn làm sushi, dụng cụ vắt quả, bộ ấm chén, âu cơm, khuôn tạo hình, khuôn làm đá ăn, dụng cụ gọt vỏ, dụng cụ lật đồ ăn, dụng cụ lọc trà, dụng cụ cắt trứng, dụng cụ tách lòng trứng, thùng/xô, phễu nhựa, lồng bàn, bình giữ nhiệt, dụng cụ làm kem, kệ úp cốc, làn nhựa), giá kệ, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, băng, đĩa âm thanh, hình ảnh, thiết bị dụng cụ thể dục, thể thao, thức ăn cho vật nuôi, trò chơi, đồ chơi, cặp, túi, ví, hàng da và giả da, dầu gội, dầu xả, xà phòng, kem đánh răng, nước tẩy rửa, nước xúc miệng, bàn chải, giấy vệ sinh, giấy ăn, sữa tắm, nước hoa, hóa mỹ phẩm, đồ phục vụ trang điểm, băng vệ sinh, bông gạc y tế, bỉm (tã lót), khăn ướt bằng giấy, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 43: Quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp lương thực, thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-06236**

(540)

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; 5.3.16; 1.15.21; 1.3.1; A5.5.20; 5.1.20
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HÀ LIÊN (VN)
Số 8B, ngõ 44, phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sản phẩm từ gỗ nhựa: hàng rào, lan can; nhà gỗ nhựa; giàn hoa; vỉ lát sàn; sàn gỗ ngoài trời.

Nhóm 20: Bàn ghế ngoài trời.

---

(210) **4-2016-06243**

(540)

TurfStar

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) AWCT SINGAPORE PTE LTD (SG)
Suite No.3543, c/o 8 Temasek Boulevard, #35-03 Suntec Tower 3, Singapore 038988
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; chất diệt cỏ dại; chất diệt côn trùng có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc bươu vàng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2016-06245**

(540)

TỐ NHI

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIỆT (ĐÔNG DƯỢC VIỆT) (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Long Hậu-Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-06246**

(540)

TỐ XUÂN

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIỆT (ĐÔNG DƯỢC VIỆT) (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Long Hậu-Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-06247**

(540)

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A25.7.6
(591) Xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BLUESKY TOÀN CẦU (VN)
Số 4, ngách 24, ngõ 506, đường Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn ướt bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn hộp giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy thơm; khăn giấy bỏ túi; khăn giấy đa năng.

---

(210) **4-2016-06251**

(540)

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.15.15; 3.7.7; A3.7.24
(591) Xanh lơ đậm, nhạt
(731) NGUYỄN HỮU TRÍ (VN)
482/15/12 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa; giảng dạy.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiến trúc; mô hình mẫu của kiến trúc sư; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ thiết kế bao bì; thiết kế

quần áo; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(210) **4-2016-06286**

(540)

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; A3.7.24; A26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh lam, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM PHƯƠNG NAM (VN)
169/20 đường liên khu 5-6, khu phố 10, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa xịt phòng; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm dùng để làm thơm phòng (thuộc nhóm này); nước rửa chén; nước lau sàn; bột giặt.

---

(210) **4-2016-06295**

(540)

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.11.12; A6.3.14; 7.11.10
(591) Cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHEMSOL (VN)
LA4-LA5 đường số 1, khu công nghiệp Xuyên á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho công nghiệp; hóa chất dùng cho khoa học; hóa chất dùng cho nhiếp ảnh; hóa chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng].

Nhóm 05: Hóa chất dùng làm nguyên liệu sản xuất dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các loại hóa chất sau: hóa chất dùng cho công nghiệp, hóa chất dùng cho khoa học, hóa chất dùng cho nhiếp ảnh, hóa chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, hóa chất dùng cho mục ngành dược, hóa chất dùng trong phòng thí nghiệm, hóa chất dùng sản xuất mỹ phẩm, hóa chất dùng trong sản xuất xăng dầu, hóa chất dùng sản xuất sơn.

---

(210) **4-2016-06296**

(540)

TRÀ
LỘC THÁI

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN MẠNH LINH (VN)
Xóm Bãi Cải, xã Tiên Hội, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà (chè) sơ chế; trà ướp lạnh; trà túi lọc; trà (chè) ướp hương.

---

(210) **4-2016-06324**

(540)

ORLITE

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) ORGANO CORPORATION (JP)
2-8, Shinsuna 1-Chome, Koto-Ku, Tokyo 136-8631, Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; chất hoá học dùng trong xử lý nước; chất trao đổi ion (hóa chất); nhựa trao đổi ion là dạng hạt của chất trao đổi ion; màng trao đổi ion là dạng màng của chất trao đổi ion; chất hấp thụ hóa học; chất hấp thụ để loại bỏ tạp. chất ra khỏi nước, dung dịch nước và dung dịch khô và dòng khí ga; chất xúc tác; chất xúc tác dùng cho quá trình hóa học và hóa sinh.

---

(210) **4-2016-06345**

(540)

Muratec Smart Support

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) MURATA KIKAI KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS MURATA MACHINERY, LTD.) (JP)
3 Minami Ochiai-cho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ thông tin về sửa chữa máy dệt; dịch vụ thông tin về bảo dưỡng máy dệt; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa phần cứng máy vi tính, máy móc và thiết bị liên lạc bằng điện, máy móc dùng trong ngành công nghiệp dệt may; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học, công nghệ, nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích và dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy vi tính; dịch vụ cung cấp các chương trình máy vi tính để sử dụng cho

mục đích vận hành, quản lý, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc công nghiệp; dịch vụ giám sát hệ thống máy vi tính và máy móc công nghiệp bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến phần cứng và phần mềm máy vi tính, máy móc và thiết bị liên lạc bằng điện, máy móc và thiết bị dùng trong ngành dệt may; dịch vụ kiểm soát chất lượng; dịch vụ kiểm tra và thử nghiệm chất lượng; dịch vụ thử nghiệm vải; dịch vụ bảo dưỡng phần mềm máy tính; dịch vụ lắp đặt phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê máy vi tính; dịch vụ cho thuê phần mềm máy vi tính; dịch vụ cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ lưu trữ các trang web máy tính; dịch vụ lập trình máy tính.

---

(210) **4-2016-06346**

(540)

(220) 15.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A25.7.7; 26.1.6
(731) MURATA KIKAI KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS MURATA MACHINERY, LTD.) (JP)
3 Minami Ochiai-cho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ thông tin về sửa chữa máy dệt; dịch vụ thông tin về bảo dưỡng máy dệt; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa phần cứng máy vi tính, máy móc và thiết bị liên lạc bằng điện, máy móc dùng trong ngành công nghiệp dệt may; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học, công nghệ, nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích và dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy vi tính; dịch vụ cung cấp các chương trình máy vi tính để sử dụng cho mục đích vận hành, quản lý, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc công nghiệp; dịch vụ giám sát hệ thống máy vi tính và máy móc công nghiệp bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến phần cứng và phần mềm máy vi tính, máy móc và thiết bị liên lạc bằng điện, máy móc dùng trong ngành công nghiệp dệt may; dịch vụ kiểm soát chất lượng; dịch vụ kiểm tra và thử nghiệm chất lượng; dịch vụ thử nghiệm vải; dịch vụ bảo dưỡng phần mềm máy tính; dịch vụ lắp đặt phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê máy vi tính; dịch vụ cho thuê phần mềm máy vi tính; dịch vụ cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ lưu trữ các trang web máy tính; dịch vụ lập trình máy tính.

---

(210) **4-2016-06382**

(540)

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh dương đậm, xanh cốm, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VTC (VN)
371 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Võ Trần (VO TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế, bảo vệ và nâng cao sức khỏe); thực phẩm chức năng có chứa nấm linh chi, nấm vân chi, nấm đầu khỉ, các loại nấm khác, và thực phẩm chức năng có chứa đông trùng hạ thảo.

Nhóm 29: Nấm các loại đã qua sơ chế, chế biến và bảo quản.

Nhóm 31: Nấm tươi các loại; sợi nấm để nhân giống; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học.

Nhóm 32: Nước giải khát; nước giải khát hương vị nấm; nước uống có ga; đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Mua bán nấm tươi và nấm đã sơ chế, chế biến các loại, bao gồm cả nấm linh chi, nấm vân chi, nấm đầu khỉ và đông trùng hạ thảo; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng có chứa nấm linh chi, nấm vân chi, nấm đầu khỉ, các loại nấm khác, và thực phẩm chức năng có chứa đông trùng hạ thảo; nước giải khát, nước giải khát hương vị nấm, nước uống có ga, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2016-06383**

(540)

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1; 5.3.20; 5.7.3; A5.11.5; 5.13.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VTC (VN)
371 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Võ Trần (VO TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế, bảo vệ và nâng cao sức khỏe); thực phẩm chức năng có chứa nấm linh chi, nấm vân chi, nấm đầu khỉ, các loại nấm khác, và thực phẩm chức năng có chứa đông trùng hạ thảo.

Nhóm 29: Nấm các loại đã qua sơ chế, chế biến và bảo quản.

Nhóm 31: Nấm tươi các loại; sợi nấm để nhân giống; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học.

Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát hương vị nấm (đồ uống không cồn); nước uống có ga; đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Mua bán nấm tươi và nấm đã sơ chế, chế biến các loại, bao gồm cả nấm linh chi, nấm vân chi, nấm đầu khỉ và đông trùng hạ thảo; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng có chứa nấm linh chi, nấm vân chi, nấm đầu khỉ, các loại nấm khác, và thực phẩm chức năng có chứa đông trùng hạ thảo; nước giải khát, nước giải khát hương vị nấm, nước uống có ga, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2016-06400**

(540)

Realhanoi

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH REDCO VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Trường, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh thương mại như: kinh doanh quần áo thể thao; tiếp thị; xúc tiến thương mại; quảng cáo; xuất nhập khẩu; mua bán sơn, véc ni, mực in, mỹ phẩm, tinh dầu (mỹ phẩm), chất tẩy rửa không dùng trong quá trình sản xuất, kem đánh răng, bột giặt, xà bông, nước rửa chén, dầu nhờn, nến đốt sáng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm và đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, chất ăn kiêng cho mục đích y tế, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt côn trùng, vật liệu xây dựng như: sắt, thép, tôn, ống nước bằng nhựa hoặc kim loại, bồn vệ sinh, vòi hoa sen dùng trong phòng tắm, gương để soi gương, két sắt, dụng cụ cầm tay để uốn tóc (không dùng điện), dao, kéo, đĩa, dao cạo râu, tông đơ điện cầm tay, ấm, chén, ly, cốc để uống nước, máy vi tính, điện thoại, máy chiếu dùng để giảng dạy, ti vi, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, quạt điện, máy bán hàng tự động, bao cao su, dụng cụ tránh thai, que thử thai, kính đeo mắt, mũ bảo hiểm, quạt cầm tay bằng giấy hoặc nhựa, bóng đèn chiếu sáng, nồi cơm điện, chảo điện, bếp điện, lò vi sóng, ô tô, ô tô điện, xe máy, xe máy điện, xe đạp, xe đạp điện, trang sức quí như: vàng, bạc, ngọc trai, đá quí, đồng hồ, đàn ghi ta, đàn piano, trống, kèn, giấy (tờ giấy), bìa kẹp cặp tài liệu, sách, tạp chí, túi giấy, catalô, danh thiếp, tranh, ảnh, ba lô, túi sách, ô (dù) va li, ví (bóp), cặp đựng tài liệu, xi măng, bột trét tường, bàn ghế (bằng nhựa, gỗ hoặc bằng kim loại), giường để nằm (bằng gỗ, nhựa hoặc kim loại), khung ảnh, giá sách, bàn chải, đánh răng, bàn chải và thảm vải dùng trong nhà vệ sinh, mái che bằng vải bạt, bao tải bằng vải hoặc giấy, chăn (mền), gối để gối đầu, vỏ gối, rèm cửa, màn để chống muỗi đốt, quần, áo, giầy, dép, cà vạt, nơ đeo cổ, dây thắt lưng dùng cho trang phục, mũ, nón, bít tất, khăn quàng cổ, khóa kéo, khuy áo hay quần, kẹp tóc, ống cuốn dùng để uốn tóc không dùng điện, tấm thảm vải sàn nhà, thảm để lau chân, giấy dán tường, tấm thảm dùng cho ô tô, dụng cụ tập thể dục thể thao như: thiết bị tập thể dục, dụng cụ rèn luyện cơ bắp, đồ chơi, trò chơi, quả bóng để đá, vợt cầu lông, vợt tenis, quả cầu lông, bóng tenis, sữa, sản phẩm chế biến từ sữa, bánh, kẹo, ngũ cốc ăn liền, gia vị (thực phẩm), dầu ăn, sô cô la, cà phê, ca cao, chè (trà), thực phẩm và đồ uống được chế biến trên cơ sở cà phê, chè,sô cô la hay ca cao, đồ uống đóng chai, bia, nước ép rau quả, nước tăng lực và nước uống vitamin không dùng cho mục đích y tế, thực phẩm cho động vật để chăm nuôi, cây và hạt giống, hoa quả tươi, rượu, đồ uống chứa cồn (trừ bia), thuốc lá, xì gà, bật lửa, diêm, thuốc lào, tẩu và điếu cày để hút thuốc (không dùng cho y tế).

---

(210) **4-2016-06420**

(540)

Golden®
Food & Spices

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.20
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA VỊ THỰC PHẨM VÀNG (VN)
206 lô C, cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gia vị; đường; muối; tương ớt; nước xốt; vani.

Nhóm 35: Mua bán gia vị thực phẩm.

---

(210) **4-2016-06421**

(540)

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng
(731) LƯU MINH TRƯỜNG GIANG (VN)
72 đường số 46, khu phố 8, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa có bổ sung ngũ cốc (sữa là chủ yếu).

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai và đóng bình; nước ép trái cây; si rô dùng làm đồ uống.

---

(210) **4-2016-06441**

(540)

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(591) Xanh lá cây, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BHL VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tháp A, toà Golden Palace K1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ.

Nhóm 29: Dừa sấy (khô); hạt điều (đã qua chế biến).

Nhóm 30: Tinh bột sắn; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt điều tươi (đã qua chế biến).

Nhóm 37: Xây dựng: công trình, nhà máy, xí nghiệp; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2016-06446**

(300) 14937361 18.12.2015 EM

(540)

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.18
(731) FIL LIMITED (BM)
Pembroke Hall, 42 Crow Lane, Pembroke HM 19, P.O. Box HM 670, Hamilton HMCX, Bermuda
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ đầu tư; quỹ đầu tư trong nước và nước ngoài; dịch vụ quản lý đầu tư theo ý muốn; dịch vụ tư vấn đầu tư; quỹ tương hỗ và các dịch vụ liên quan (quản lý quỹ tương hỗ; chuyển nhượng quỹ tương hỗ và dịch vụ chuyển tiền quỹ điện tử); dịch vụ trả tiền trợ cấp và các dịch vụ liên quan (quản lý trả tiền trợ cấp; quỹ tiền trợ cấp; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến lập kế hoạch tiền trợ cấp lương hưu; dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro liên quan đến quỹ tiền trợ cấp; bảo hiểm tiền trợ cấp hàng năm; ủy thác quản lý tiền trợ cấp; quản lý tài chính tiền trợ cấp); môi giới chứng khoán và các dịch vụ liên quan (dịch vụ liên quan đến chứng khoán được cung cấp bởi hãng môi giới chứng khoán hoặc người môi giới chứng khoán; dịch vụ liên quan đến chứng khoán được cung cấp cho người mua bán chứng khoán, người môi giới chứng khoán, người giữ chứng khoán (cổ đông); môi giới chứng khoán và trái phiếu); dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ liên quan (dịch vụ ngân hàng tại nhà; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; ngân hàng tiết kiệm; dịch vụ tài khoản séc; dịch vụ tài khoản tiết kiệm); ủy thác quản lý tài chính và các dịch vụ liên quan (quản lý ủy thác tài chính; ủy thác quản lý hợp đồng tài chính tương lai, ủy thác quản lý tiền, chứng khoán, yêu cầu thực hiện giao dịch tiền tệ, tài sản, đất đai, quyền trên bất động sản của cá nhân, thuê và cho thuê và đất); dịch vụ quản lý ủy thác tài chính, tiền trợ cấp, quỹ tương hỗ và danh mục đầu tư; lập kế hoạch và quản lý tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ tín dụng; dịch vụ quản lý tín dụng; dịch vụ ngân hàng đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm và tài chính doanh nghiệp; dịch vụ đầu tư vốn cổ phần tư nhân (Private Equity); dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ hối đoái và chứng khoán phát sinh; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thông tin cơ sở dữ liệu tương tác liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán tiền; cung cấp cho vay được bảo đảm và không bảo đảm; dịch vụ đổi tiền; định giá đồ cổ; dịch vụ môi giới, cụ thể là, môi giới tài chính, dịch vụ môi giới liên quan đến công cụ tài chính, môi giới bảo hiểm, dịch vụ môi giới liên quan đến sàn giao dịch cho các giao dịch tương lai, môi giới chứng chỉ nợ, môi giới trái phiếu và cổ phiếu, môi giới tiền tệ, môi giới mua bán cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, môi giới tùy chỉnh, môi giới bất động sản; dịch vụ bảo lãnh nợ; quyên góp quỹ từ thiện; cho vay có thế chấp; cho vay cho trả góp; nghiệp vụ ngân hàng thế chấp; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể; dịch vụ báo giá chứng khoán; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ phân tích tài chính cho doanh nghiệp; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2016-06447**

(540)

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.18
(731) FIL LIMITED (BM)
Pembroke Hall, 42 Crow Lane, Pembroke HM 19, P.O. Box HM 670, Hamilton HMCX, Bermuda
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ đầu tư; quỹ đầu tư trong nước và nước ngoài; dịch vụ quản lý đầu tư theo ý muốn; dịch vụ tư vấn đầu tư; quỹ tương hỗ và các dịch vụ liên quan (quản lý quỹ tương hỗ; chuyển nhượng quỹ tương hỗ và dịch vụ chuyển tiền quỹ điện tử); dịch vụ trả tiền trợ cấp và các dịch vụ liên quan (quản lý trả tiền

trợ cấp; quỹ tiền trợ cấp; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến lập kế hoạch tiền trợ cấp lương hưu; dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro liên quan đến quỹ tiền trợ cấp; bảo hiểm tiền trợ cấp hàng năm; ủy thác quản lý tiền trợ cấp; quản lý tài chính tiền trợ cấp); môi giới chứng khoán và các dịch vụ liên quan (dịch vụ liên quan đến chứng khoán được cung cấp bởi hãng môi giới chứng khoán hoặc người môi giới chứng khoán; dịch vụ liên quan đến chứng khoán được cung cấp cho người mua bán chứng khoán, người môi giới chứng khoán, người giữ chứng khoán (cổ đông); môi giới chứng khoán và trái phiếu); dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ liên quan (dịch vụ ngân hàng tại nhà; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; ngân hàng tiết kiệm; dịch vụ tài khoản séc; dịch vụ tài khoản tiết kiệm); ủy thác quản lý tài chính và các dịch vụ liên quan (quản lý ủy thác tài chính; ủy thác quản lý hợp đồng tài chính tương lai, ủy thác quản lý tiền, chứng khoán, yêu cầu thực hiện giao dịch tiền tệ, tài sản, đất đai, quyền trên bất động sản của cá nhân, thuê và cho thuê và đất); dịch vụ quản lý ủy thác tài chính, tiền trợ cấp, quỹ tương hỗ và danh mục đầu tư; lập kế hoạch và quản lý tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ tín dụng; dịch vụ quản lý tín dụng; dịch vụ ngân hàng đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm và tài chính doanh nghiệp; dịch vụ đầu tư vốn cổ phần tư nhân (Private Equity); dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ hối đoái và chứng khoán phát sinh; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thông tin cơ sở dữ liệu tương tác liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán tiền; cung cấp cho vay được bảo đảm và không bảo đảm; dịch vụ đổi tiền; định giá đồ cổ; dịch vụ môi giới, cụ thể là, môi giới tài chính, dịch vụ môi giới liên quan đến công cụ tài chính, môi giới bảo hiểm, dịch vụ môi giới liên quan đến sàn giao dịch cho các giao dịch tương lai, môi giới chứng chỉ nợ, môi giới trái phiếu và cổ phiếu, môi giới tiền tệ, môi giới mua bán cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, môi giới tùy chỉnh, môi giới bất động sản; dịch vụ bảo lãnh nợ; quyên góp quỹ từ thiện; cho vay có thế chấp; cho vay cho trả góp; nghiệp vụ ngân hàng thế chấp; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể; dịch vụ báo giá chứng khoán; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ phân tích tài chính cho doanh nghiệp; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2016-06461**

(540)

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.1; A5.5.20; A5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HEALTHYPRODUCTS (VN)
LK 387 - DV 09, khu đất dịch vụ Đìa Lão, Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng; thực phẩm dành cho em bé; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có chứa các vitamin và khoáng chất dùng cho mục y tế.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người; bánh; kem ăn (kem lạnh); kẹo.

---

(210) **4-2016-06469**

(300) 014597736 25.09.2015 EM

(540)

ICLOUD

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; hàng hóa được làm bằng da và giả da, cụ thể là va li và túi du lịch, ô và dù (lọng), gậy chống, roi da, dây cương, bộ đồ yên cương, túi xách, túi dùng ở bãi biển, túi sách học sinh, túi đựng giầy, túi đeo thắt lưng, ba lô, túi đeo quanh thắt lưng, ví bỏ túi, ví cầm tay cho phụ nữ, hòm (vali dạng hộp), cặp da đựng tài liệu, ví đựng danh thiếp, vali chứa đồ đi công tác, ví đựng thẻ điện thoại, va li dạng hộp đựng catalô, ví đựng thẻ tín dụng, cặp đựng tài liệu, ví đựng chìa khoá, va li nhỏ dạng hộp có nhiều ngăn, vali nhỏ đựng đồ khi đi qua đêm, ví, cụ thể là, ví đựng đồ trang điểm, ví đựng đồ tắm rửa, ví đựng mỹ phẩm và ví đựng son môi (rỗng, không có đồ bên trong), túi đựng sách, túi đựng đồ nhỏ gọn có thể xách tay khi đi trên các phương tiện vận chuyển, túi đựng mỹ phẩm rỗng, túi to hình trụ nằm ngang, túi vải dùng khi đi du lịch, túi mua hàng, túi đựng đồ khi đi nghỉ qua đêm, các loại túi thể dục và thể thao, túi đựng sách vở khi đi học, túi đeo vai, túi đựng đồ lưu niệm, túi đựng bộ quần áo vét, túi xách cỡ lớn/túi đi chợ, bao đựng thẻ tín dụng; da động vật, tấm da bò thuộc; hòm và túi du lịch; ô và dù (lọng); gậy chống; roi da, dây cương và bộ đồ yên cương; túi xách; túi đi biển; túi bằng da; túi (cặp) đi học; túi đựng giày; túi đeo thắt lưng; ba lô; túi đeo hông; ví bỏ túi; ví cầm tay cho phụ nữ; vali dạng hộp; cặp da đựng tài liệu; ví đựng danh thiếp; vali chứa đồ đi công tác; ví đựng thẻ điện thoại; va li dạng hộp đựng catalô; ví đựng thẻ tín dụng; cặp đựng tài liệu; ví đựng chìa khoá; va li nhỏ dạng hộp có nhiều ngăn; vali nhỏ đựng đồ khi đi qua đêm; ví, cụ thể là, ví đựng đồ trang điểm, ví đựng đồ tắm rửa, ví đựng mỹ phẩm và ví đựng son môi (rỗng, không có đồ bên trong); túi đựng sách; túi đựng đồ nhỏ gọn có thể xách tay khi đi trên các phương tiện vận chuyển; túi đựng mỹ phẩm rỗng; túi to hình trụ nằm ngang; túi vải dùng khi đi du lịch; túi đựng đồ khi đi mua sắm bằng da và có mắt lưới; túi đựng đồ khi đi nghỉ qua đêm; các loại túi thể dục và thể thao; túi đựng sách vở khi đi học; túi đeo vai; túi đựng đồ lưu niệm; túi đựng bộ quần áo vét; túi xách cỡ lớn túi đi chợ; bao đựng thẻ tín dụng; các bộ phận và phụ kiện dùng cho các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng của người hút thuốc; diêm; gạt tàn; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thuốc lá điếu điện tử.

---

(210) **4-2016-06481**

(540)

BENS

(220) 16.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PIAO BISHENG (CN)
Rm.1708, Building 2, Hezheng Jinhu Yi Park, Honghu 1st Street, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 20: Kệ để ti vi; bàn uống trà; ghế trường kỷ; đồ đạc trong nhà; ghế [ngồi]; quầy hàng [dạng bàn]; bàn; đệm; giường ngủ.

---

(210) **4-2016-06581**

(540)

(220) 17.03.2016
(441) 25.07.2016

(591) Hồng tím
(731) VŨ THỊ THÙY LINH (VN)
Số 10/155 Trần Nguyễn Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép thời trang, bộ đồ tập môn zumba (trang phục).

Nhóm 41: Đào tạo; hướng dẫn; giảng dạy và tổ chức lớp tập nhảy bộ môn khiêu vũ thể hình (zumba fitness); tổ chức sự kiện nhảy zumba.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang bộ đồ tập bộ môn zunba.

---

(210) **4-2016-06606**

(540)

(220) 17.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.6; 9.7.1; 26.3.1
(591) Đỏ, xanh ngọc.
(731) 1. TRẦN CÔNG DANH (VN)
Số 21/9, đường số 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN VŨ THÀNH (FR)
I47 Boulevard Henri Sellier, 92150 Suresnes, France
3. Poulain Fanny (FR)
147 Boulevard Henn Sellier, 92150 Suresnes, France
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn.

---

(210) **4-2016-06620**

(540)

NISHAN

(220) 17.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH TÂM CHIẾN (VN)
150 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 09: Dây và cáp điện.

---

(210) **4-2016-06642**

(540)

VORTEX

(220) 17.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) NICHIAS CORPORATION (JP)
6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 17: Đệm lót bằng kim loại để làm kín khe nối giữa hai đồ vật; đệm lót không bằng kim loại để làm kín khe nối giữa hai đồ vật; vật liệu đệm lót và cách ly, cách nhiệt; vòng đệm và vật liệu làm kín bằng kim loại; xi gắn kín; vòng đệm bịt kín bằng kim loại; đệm lót bịt kín bằng kim loại; đệm lót bịt kín không bằng kim loại; vật liệu bịt kín và cách ly, cách nhiệt; vòng đệm và vật liệu làm kín không bằng kim loại; vật liệu bịt kín không bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-06704**

(540)

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP 1
PHÂN BÓN CAO CẤP
GAP

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; A1.1.10; 5.13.4; 5.7.3
(591) Trắng, đỏ, xanh da trời, vàng, da cam, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP 1 (VN)
Km29, cao tốc Láng Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-06741**

(540)

newKids

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.12
(591) Đen, đỏ
(731) NGUYỄN THÀNH DUY (VN)
Nhà số 3, ngõ 126 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giầy dép và mũ nón trẻ em.

Nhóm 35: Buôn bán quần áo, giầy dép, đồ chơi; buôn bán thiết bị trường học, lương thực và thực phẩm; môi giới thương mại các mặt hàng trên.

---

(210) **4-2016-06781**

(540)

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 2.9.22; 26.5.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THĂNG LONG (VN)
M2-12, ô số 3, khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-06782**

(540)

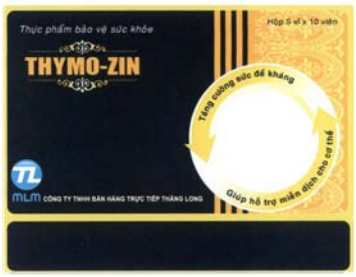

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.15.23; 24.15.2
(591) Xanh dương, đen, vàng
(731) CÔNG TY TNHH BÁN HÀNG TRỰC TIẾP THĂNG LONG (VN)
Số 220, tổ 2, đường Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-06802**

(540)

BÌNH AN

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN VÀ SẢN XUẤT NƯỚC MẮM MINH QUÂN (VN)
Thôn Nam Viêm, xã Nam Viêm, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2016-06803**

(540) PHÚ TÀI

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN VÀ SẢN XUẤT NƯỚC MẮM MINH QUÂN (VN)
Thôn Nam Viêm, xã Nam Viêm, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2016-06821**

(540) invens

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHEN ZHEN BOPEL SMART TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room E705, Shengtang Building Eastern, No.9 Tairan road, Che gong miao, Futian district, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; điện thoại di động; vỏ hộp loa; máy quay phim; dây điện; thiết bị sạc pin; kính mắt 3D; chip [mạch tích hợp].

---

(210) **4-2016-06860**

(540) WOW ENGLISH

(220) 18.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 26.1.12; 26.7.25; 26.1.11
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WOWGROUP (VN)
16/204 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo.

---

(210) **4-2016-06863**

(540) Pestcom

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.12; 24.13.1; 26.1.2; 7.1.24
(591) Đỏ, xanh tím, xanh lá cây, trắng
(731) TRẦN CHÍ CƯỜNG (VN)
Liền kề 23 - ô 37, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lí kinh doanh.

---

(210) **4-2016-06887**

(540) KOTAKA

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO THIẾT BỊ ĐIỆN MINH TÂM (VN)
Cụm 9, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ điện: phích cắm điện, ổ cắm điện đa năng, ổ cắm điện có dây, công tắc, dây nguồn, ổ cắm điện không dây, cầu dao điện, aptomat, chấn lưu điện.

Nhóm 11: Đui đèn, chao đèn, đèn trang trí, ấm điện, bếp điện, bếp từ.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm điện dân dụng: công tắc, ổ cắm, aptomat, đèn trang trí, đui đèn, chao đèn.

---

(210) **4-2016-06926**

(540)

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 24.17.17; 24.17.25; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY VÀ THƯƠNG MẠI MINH TRÍ (VN)
Lô G12, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán các loại quần áo, hàng dệt may.

---

(210) **4-2016-06929**

(540)

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.12; 1.5.1; A5.1.16; A5.1.5; 3.7.16; A3.7.24
(591) Xanh dương, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÂY CỌ VÀNG (VN)
Số 155 Nguyễn Thái Học, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô, tổ yến sơ chế đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán yến sào và các sản phẩm từ tổ yến.

Nhóm 40: Gia công làm sạch tổ yến (tổ chim ăn được).

---

(210) **4-2016-07007**

(540)

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.3.1
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI Á CHÂU (VN)
Số 38, đường số 2, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 22: Dây; dây thừng; lưới; lều (trại); vải bạt; vải nhựa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép.

---

(210) **4-2016-07020**

(540)

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.3.4; 8.7.4
(591) Đen, trắng, vàng, nâu, cam
(731) LƯU THUỲ CHI (VN)
Số 167 phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh qui; bánh bông lan trứng muối; mứt (bánh kẹo).

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh qui, bánh bông lan trứng muối, mứt (bánh kẹo); quảng cáo và trưng bày bánh kẹo phục vụ cho việc mua bán.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn nhanh.

---

(210) **4-2016-07068**

(300) 014939854 18.12.2015 EM

(540)

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.5; A26.4.18
(591) Đỏ, xanh lam, trắng
(731) FIL LIMITED (BM)
Pembroke Hall, 42 Crow Lane, Pembroke HM 19, P.O. Box HM 670, Hamilton HMCX, Bermuda
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ đầu tư; quỹ đầu tư trong nước và nước ngoài; dịch vụ quản lý đầu tư theo ý muốn; dịch vụ tư vấn đầu tư; quỹ tương hỗ và các dịch vụ liên quan; dịch vụ trả tiền trợ cấp và các dịch vụ liên quan; môi giới chứng khoán và các dịch vụ liên quan; dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ liên quan; ủy thác quản lý tài chính và các dịch vụ liên quan; dịch vụ quản lý ủy thác tài chính, tiền trợ cấp, quỹ tương hỗ và danh mục đầu tư; lập kế hoạch và quản lý tài chính; tư vấn tài chính, dịch vụ tín dụng; dịch vụ quản lý tín dụng; dịch vụ ngân hàng đầu tư, tài chính doanh nghiệp và quỹ đầu tư mạo hiểm; dịch vụ đầu tư vốn cổ phần tư nhân (private equity); dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ hối đoái và chứng khoán phát sinh; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thông tin cơ sở dữ liệu tương tác liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán tiền; cung cấp cho vay được bảo đảm và không bảo đảm; dịch vụ đổi tiền; định giá đồ cổ; dịch vụ môi giới, cụ thể là: môi giới tài chính, dịch vụ môi giới liên quan đến công cụ tài chính, môi giới bảo hiểm, dịch vụ môi giới liên quan đến sàn giao dịch cho các giao dịch tương lai, môi giới chứng chỉ nợ, môi giới trái phiếu và cổ phiếu, môi giới tiền tệ, môi giới mua bán cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, môi giới tùy chỉnh, môi giới bất động sản; dịch vụ bảo lãnh nợ; quyên góp quỹ từ thiện; cho vay có thế chấp; cho vay cho trả góp; nghiệp vụ ngân hàng thế chấp; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể; dịch vụ báo giá chứng khoán; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ phân tích tài chính cho doanh nghiệp; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2016-07069**

(300) 014937395 18.12.2015 EM

(540)

(220) 21.03.2016

(441) 25.07.2016

(531) 26.4.1; A26.4.5; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng

(731) FIL LIMITED (BM)
Pembroke Hall, 42 Crow Lane, Pembroke HM 19, P.O. Box HM 670, Hamilton HMCX, Bermuda

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ đầu tư; quỹ đầu tư trong nước và nước ngoài; dịch vụ quản lý đầu tư theo ý muốn; dịch vụ tư vấn đầu tư; quỹ tương hỗ và các dịch vụ liên quan; dịch vụ trả tiền trợ cấp và các dịch vụ liên quan; môi giới chứng khoán và các dịch vụ liên quan; dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ liên quan; ủy thác quản lý tài chính và các dịch vụ liên quan; dịch vụ quản lý ủy thác tài chính, tiền trợ cấp, quỹ tương hỗ và danh mục đầu tư; lập kế hoạch và quản lý tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ tín dụng; dịch vụ quản lý tín dụng; dịch vụ ngân hàng đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm và tài chính doanh nghiệp; dịch vụ đầu tư vốn cổ phần tư nhân (Private Equity); dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ hối đoái và chứng khoán phát sinh; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thông tin cơ sở dữ liệu tương tác liên quan đến chứng khoán, tài chính và đầu tư; dịch vụ thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán tiền; cung cấp cho vay được bảo đảm và không bảo đảm; dịch vụ đổi tiền; định giá đồ cổ; dịch vụ môi giới, cụ thể là: môi giới tài chính, dịch vụ môi giới liên quan đến công cụ tài

chính, môi giới bảo hiểm, dịch vụ môi giới liên quan đến sàn giao dịch cho các giao dịch tương lai, môi giới chứng chỉ nợ, môi giới trái phiếu và cổ phiếu, môi giới tiền tệ, môi giới mua bán cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, môi giới tùy chỉnh, môi giới bất động sản; dịch vụ bảo lãnh nợ; quyên góp quỹ từ thiện; cho vay có thế chấp, cho vay cho trả góp; nghiệp vụ ngân hàng thế chấp; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể; dịch vụ báo giá chứng khoán; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ phân tích tài chính cho doanh nghiệp; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2016-07080**

(540)

C·O·L·Z·A

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016

(591) Hồng
(731) HONEYS. CO., LTD. (JP)
27- 1, Shichihonmatsu, Hashirikuma, Kashima-machi, Iwaki-shi, Fukushima, Japan
(740) Công ty Luật TNHH LNT & Thành viên (LNT & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2016-07081**

(540)

MINH LONG

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)
333 khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp bao gồm hợp phần gốm để thiêu kết dạng hạt và dạng bột; men gốm; vật liệu gốm dưới dạng hạt dùng làm phương tiện/vật liệu lọc; hợp phần để sản xuất gốm kỹ thuật; chế phẩm hóa học trừ chất màu dùng để sản xuất men tráng; chế phẩm làm mờ đục men tráng; hợp chất tạo màu cho men tráng; men tráng gốm; chất làm mất độ bóng, độ nhẵn; hợp chất hóa học chịu axit, nhựa dạng thô; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; dung dịch mạ điện, tráng kẽm; chế phẩm tẩy trắng dùng trong công nghiệp; hóa chất làm bóng màu dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học tạo thuận lợi cho quá trình hợp kim hóa kim loại; chế phẩm hóa học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y học hoặc thú y; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, thuốc trừ

sâu, thuốc diệt cỏ và thuốc diệt ký sinh trùng; chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y học và thú y; hóa chất bảo quản thực phẩm.

Nhóm 04: Cồn (nhiên liệu); sáp ong; dầu động vật dùng cho mục đích công nghiệp; mỡ dùng cho giày ống, ủng; nến dùng cho cây thông noel; nến thơm; sáp braxin; bật lửa; mỡ để thắp sáng; sáp công nghiệp; bấc đèn; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc (dầu và mỡ); nến làm đèn ngủ; nến thơm; bấc nến, bấc đèn; nhiên liệu, dầu công nghiệp và mỡ công nghiệp; khí đốt để thắp sáng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược và chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế bao gồm chất mài mòn dùng trong nha khoa; băng dính dùng cho mục đích y tế; cao dán; chất dính dùng cho răng; hợp kim của kim loại quý dùng cho mục đích nha khoa; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chất gắn xương dùng cho mục đích chỉnh hình và phẫu thuật; chất trám răng; vật liệu để in dấu răng; men phủ dùng trong nha khoa; mát tít dùng trong nha khoa; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; men dùng cho mục đích dược phẩm; sứ dùng làm răng giả; vật liệu để hàn răng.

Nhóm 12: Xe cộ, phương tiện giao thông bao gồm ô tô; săm lốp ô tô; xà lan; xe đạp, xe cộ chạy bằng điện, động cơ kéo (dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 13: Pháo hoa; sản phẩm pháo hoa; giá đỡ pháo; bao súng trường; súng thể thao; thiết bị ngắm dựng cho súng trừ kính ngắm.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; kim hoàn, đá quý, đồng hồ; huy hiệu bằng kim loại quý; hộp bằng kim loại quý; vòng đeo tay; trâm gài đầu; tượng bán thân bằng kim loại quý; hộp đựng đồng hồ; dây chuyền đeo đồng hồ; kẹp caravat; hoa tai, đồ trang sức có tráng men; đồ trang sức từ đá quý nhân tạo; vòng đeo chìa khóa; chuỗi hạt; đá quý; nhẫn; đá bán quý; nữ trang rẻ tiền; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc bao gồm sáo tre; bộ chuông hòa âm; que để đánh nhịp của nhạc trưởng; da trống; mặt trống; que gõ trống; nhạc cụ; hộp nhạc.

Nhóm 16: Túi bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; vật liệu đóng sách; thiết bị đóng sách; vải bạt để vẽ tranh; văn phòng phẩm; sách; catalo; dụng cụ vẽ; bản khắc; giấy vệ sinh; vật liệu để nặn; bản tin; tranh ảnh; ấn phẩm; đồ dùng cho trường học; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; con dấu; dụng cụ viết; bản in đúc; đá in thạch bản.

Nhóm 22: Dây, dây thừng nhỏ để treo tranh, vải bạt, vải nhựa; vật liệu sợi dệt dạng thô; túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói; vụn bông (bông phế phẩm) dùng để đệm lót hoặc nhồi độn; bông dạng thô; len phế phẩm; lưới; sợi gỗ; dây đai bằng sợi gai dầu.

Nhóm 23: Sợi dùng để dệt bao gồm sợi và chỉ bằng xơ dừa, sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ thêu; sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; kim tuyến để thêu thùa.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt bao gồm khăn tắm; chăn; đồ bằng vải dùng cho giường; vải thêu kim tuyến; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí bằng vải; khăn mặt bằng vải; tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo; giẻ lau kính; khăn tay bỏ túi bằng vải; vải lót giày; vải lót mũ; khăn vải dùng để tẩy trang; găng tay để giặt.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo; quả nhân tạo; huy hiệu kiểu cách để trang trí; dải băng dùng để

buộc tóc; trâm cài tóc; khóa cái của thắt lưng; hộp đựng đồ khâu vá; đồ để thêu trang trí; cặp tóc; đồ trang trí mũ (không bằng kim loại quý); kim đan; đăng ten bằng len; đồ trang trí tóc; đồ ren tua kim tuyến.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân; vải sơn lát sàn nhà; giấy dán tường; tấm phủ sàn; thảm ô tô; thảm cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi bao gồm quả bóng cho trò chơi; quả tạ; găng tay chơi bóng chày; đai lưng dùng cho môn cử tạ; dụng cụ rèn luyện hình thể; đồ trang hoàng cây noel; đĩa đất sét để tập bắn; cốc chơi xúc xắc; đĩa dùng cho thể thao; búp bê; quần áo cho búp bê; quả tạ tập thể dục; thiết bị tập thể dục; thiết bị phục hồi cơ thể; gấu bông; dụng cụ câu cá.

Nhóm 29: Thịt; cá; gia cầm và thú săn; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa; dầu thực vật và mỡ ăn; các sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; chế phẩm để nấu súp.

Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; gạo; bột sắn; bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và kẹo; đá nước; đường; mật ong, mật đường; men; bột nở; muối; tương hạt cải; dấm và nước xốt; gia vị; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có ga; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xi rô và chế phẩm để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn trừ bia.

Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc bao gồm gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng xì gà; bình đựng ga dùng cho bật lửa hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; giá để diêm; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; hộp đựng thuốc lá để hít; đầu tẩu bằng hổ phách dùng cho đót xì gà và đót thuốc lá; bình đựng thuốc lá.

Nhóm 38: Cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; truyền thiếp chúc mừng trực tuyến; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 41: Giảng dạy; đào tạo; giải trí; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức cuộc thi; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dàn dựng buổi biểu diễn; ghi băng hình; dịch vụ thư viện lưu động.

Nhóm 42: Các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp bao gồm sao chép chương trình máy tính; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ; tạo lập và duy trì web cho người khác; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; định giá chất lượng hàng len; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật; nghiên cứu về sinh học; kiểm định; nghiên cứu hóa học; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu mỹ phẩm; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế bao bì; kiểm soát chất lượng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ quầy rượu; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, dịch vụ thanh tra nhà máy vì mục đích an toàn; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; cho thuê quần áo.

(210) **4-2016-07084**

(540)

MINH LONG I

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)
333 khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp bao gồm hợp phần gốm để thiêu kết dạng hạt và dạng bột; men gốm; vật liệu gốm dưới dạng hạt dùng làm phương tiện/môi trường lọc; hợp phần để sản xuất gốm kỹ thuật; chế phẩm hóa học trừ chất màu dùng để sản xuất men tráng; chế phẩm làm mờ đục men tráng; hợp chất tạo màu cho men tráng; men tráng gốm; chất làm mất độ bóng, độ nhẵn; hợp chất hóa học chịu axit, nhựa dạng thô; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; dung dịch mạ điện, tráng kẽm; chế phẩm tẩy trắng dùng trong công nghiệp; hóa chất làm bóng màu dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học tạo thuận lợi cho quá trình hợp kim hóa kim loại; chế phẩm hóa học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y học hoặc thú y; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ và thuốc diệt ký sinh trùng; chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y học và thú y; hóa chất bảo quản thực phẩm.

Nhóm 04: Cồn (nhiên liệu); sáp ong; dầu động vật dùng cho mục đích công nghiệp; mỡ dùng cho giày ống, ủng; nến dùng cho cây thông noel; nến thơm; sáp braxin; bật lửa; mỡ để thắp sáng; sáp công nghiệp; bấc đèn; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc (dầu hoặc mỡ); nến làm đèn ngủ; nến thơm; bấc nến, bấc đèn; nhiên liệu, dầu công nghiệp và mỡ công nghiệp; khí đó để thắp sáng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược và chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế bao gồm chất mài mòn dùng trong nha khoa; băng dính dùng cho mục đích y tế; cao dán; chất dính dùng cho răng; hợp kim của kim loại quý dùng cho mục đích nha khoa; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chất gắn xương dùng cho mục đích chỉnh hình và phẫu thuật; chất trám răng; vật liệu để in dấu răng; men phủ dùng trong nha khoa; mát tít dùng trong nha khoa; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; men dùng cho mục đích dược phẩm; sứ dùng làm răng giả; vật liệu để hàn răng.

Nhóm 12: Xe cộ, phương tiện giao thông bao gồm ô tô; săm lốp ô tô; xà lan; xe đạp, xe cộ chạy bằng điện, động cơ kéo (dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 13: Pháo hoa; sản phẩm pháo hoa; giá đỡ pháo; bao súng trường; súng thể thao; thiết bị ngắm dựng cho súng trừ kính ngắm.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; kim hoàn, đá quý, đồng hồ; huy hiệu bằng kim loại quý; hộp bằng kim loại quý; vòng đeo tay; trâm gài đầu; tượng bán thân bằng kim loại quý; hộp đựng đồng hồ; dây chuyền đeo đồng hồ; kẹp caravat; hoa tai, đồ trang sức có tráng men; đồ trang sức từ đá quý nhân tạo; vòng đeo chìa khóa; chuỗi hạt; đá quý; nhẫn; đá bán quý; nữ trang rẻ tiền; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc bao gồm sáo tre; bộ chuông hòa âm; que để đánh nhịp của nhạc trưởng; da trống; mặt trống; que gõ trống; nhạc cụ; hộp nhạc.

Nhóm 16: Túi bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; vật liệu đóng sách; thiết bị đóng sách; vải bạt để vẽ tranh; văn phòng phẩm; sách; catalo; dụng cụ vẽ; bản khắc; giấy vệ sinh; vật liệu để nặn; bản tin; tranh ảnh; ấn phẩm; đồ dùng cho trường học; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; con dấu; dụng cụ viết; bản in đúc; đá in thạch bản.

Nhóm 22: Dây, dây thừng nhỏ để treo tranh, vải bạt, vải nhựa; vật liệu sợi dệt dạng thô; túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói; vụn bông (bông phế phẩm) dùng để đệm lót hoặc nhồi độn; bông dạng thô; len phế phẩm; lưới; sợi gỗ; dây đai bằng sợi gai dầu.

Nhóm 23: Sợi dùng để dệt bao gồm sợi và chỉ bằng xơ dừa, sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ thêu; sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; kim tuyến để thêu thùa.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt bao gồm khăn tắm; chăn; đồ bằng vải dùng cho giường; vải thêu kim tuyến; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí bằng vải; khăn mặt bằng vải; tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo; giẻ lau kính; khăn tay bỏ túi bằng vải; vải lót giày; vải lót mũ; khăn vải dùng để tẩy trang; găng tay để giặt.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo; quả nhân tạo; huy hiệu kiểu cách để trang trí; dải băng dùng để buộc tóc; trâm cài tóc; khóa cái của thắt lưng; hộp đựng đồ khâu vá; đồ để thêu trang trí; cặp tóc; đồ trang trí mũ (không bằng kim loại quý); kim đan; đăng ten bằng len; đồ trang trí tóc; đồ ren tua kim tuyến.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân; vải sơn lát sàn nhà; giấy dán tường; tấm phủ sàn; thảm ô tô; thảm cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi bao gồm quả bóng cho trò chơi; quả tạ; găng tay chơi bóng chày; đai lưng dùng cho môn cử tạ; dụng cụ rèn luyện hình thể; đồ trang hoàng cây noel; đĩa đất sét để tập bắn; cốc chơi xúc xắc; đĩa dùng cho thể thao; búp bê; quần áo cho búp bê; quả tạ tập thể dục; thiết bị tập thể dục; thiết bị phục hồi cơ thể; gấu bông; dụng cụ câu cá.

Nhóm 29: Thịt; cá; gia cầm và thú săn; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa; dầu thực vật và mỡ ăn; các sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; chế phẩm để nấu súp.

Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; gạo; bột sắn; bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và kẹo; đá nước; đường; mật ong, mật đường; men; bột nở; muối; tương hạt cải; dấm và nước sốt; gia vị; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có ga; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xi rô và chế phẩm để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn trừ bia.

Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc bao gồm gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng xì gà; bình đựng ga dùng cho bật lửa hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; giá để diêm; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; hộp đựng thuốc lá để hít; đầu tẩu bằng hổ phách dùng cho đót xì gà và đót thuốc lá; bình đựng thuốc lá.

Nhóm 38: Cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; truyền thiếp chúc mừng trực tuyến; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 41: Giảng dạy; đào tạo; giải trí; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức cuộc thi; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; giàn dựng buổi biểu diễn; ghi băng hình; dịch vụ thư viện lưu động.

Nhóm 42: Các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp bao gồm sao chép chương trình máy tính; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ; tạo lập và duy trì web cho người khác; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; định giá chất lượng hàng len; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật; nghiên cứu về sinh học; kiểm định; nghiên cứu hóa học; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu mỹ phẩm; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế bao bì; kiểm soát chất lượng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ quầy rượu; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, dịch vụ thanh tra nhà máy vì mục đích an toàn; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; cho thuê quần áo.

---

(210) **4-2016-07086**

(540)

(220) 21.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.3.2; 1.3.1; A25.7.21; 26.3.1
(591) Trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)
333 khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp bao gồm hợp phần gốm để thiêu kết dạng hạt và dạng bột; men gốm; vật liệu gốm dưới dạng hạt dùng làm phương tiện/môi trường lọc; hợp phần để sản xuất gốm kỹ thuật; chế phẩm hóa học trừ chất màu dùng để sản xuất men

tráng; chế phẩm làm mờ đục men tráng; hợp chất tạo màu cho men tráng; men tráng gốm; chất làm mất độ bóng, độ nhẵn; hợp chất hóa học chịu axit, nhựa dạng thô; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; dung dịch mạ điện, tráng kẽm; chế phẩm tẩy trắng dùng trong công nghiệp; hóa chất làm bóng màu dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học tạo thuận lợi cho quá trình hợp kim hóa kim loại; chế phẩm hóa học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y học hoặc thú y; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ và thuốc diệt ký sinh trùng; chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y học và thú y; hóa chất bảo quản thực phẩm.

Nhóm 04: Cồn (nhiên liệu); sáp ong; dầu động vật dùng cho mục đích công nghiệp; mỡ dùng cho giày ống, ủng; nến dùng cho cây thông noel; nến thơm; sáp braxin; bật lửa; mỡ để thắp sáng; sáp công nghiệp; bấc đèn; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc (dầu và mỡ); nến làm đèn ngủ; nến thơm; bấc nến, bấc đèn; nhiên liệu, dầu công nghiệp và mỡ công nghiệp; khí đốt để thắp sáng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược và chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế bao gồm chất mài mòn dùng trong nha khoa; băng dính dùng cho mục đích y tế; cao dán; chất dính dùng cho răng; hợp kim của kim loại quý dùng cho mục đích nha khoa; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chất gắn xương dùng cho mục đích chỉnh hình và phẫu thuật; chất trám răng; vật liệu để in dấu răng; men phủ dùng trong nha khoa; mát tít dùng trong nha khoa; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; men dùng cho mục đích dược phẩm; sứ dùng làm răng giả; vật liệu để hàn răng.

Nhóm 12: Xe cộ, phương tiện giao thông bao gồm ô tô; săm lốp ô tô; xà lan; xe đạp, xe cộ chạy bằng điện, động cơ kéo (dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 13: Pháo hoa; sản phẩm pháo hoa; giá đỡ pháo; bao súng trường; súng thể thao; thiết bị ngắm dựng cho súng trừ kính ngắm.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; kim hoàn, đá quý, đồng hồ; huy hiệu bằng kim loại quý; hộp bằng kim loại quý; vòng đeo tay; trâm gài đầu; tượng bán thân bằng kim loại quý; hộp đựng đồng hồ; dây chuyền đeo đồng hồ; kẹp caravat; hoa tai, đồ trang sức có tráng men; đồ trang sức từ đá quý nhân tạo; vòng đeo chìa khóa; chuỗi hạt; đá quý; nhẫn; đá bán quý; nữ trang rẻ tiền; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc bao gồm sáo tre; bộ chuông hòa âm; que để đánh nhịp của nhạc trưởng; da trống; mặt trống; que gõ trống; nhạc cụ; hộp nhạc.

Nhóm 16: Túi bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; vật liệu đóng sách; thiết bị đóng sách; vải bạt để vẽ tranh; văn phòng phẩm; sách; catalo; dụng cụ vẽ; bản khắc; giấy vệ sinh; vật liệu để nặn; bản tin; tranh ảnh; ấn phẩm; đồ dùng cho trường học; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; con dấu; dụng cụ viết; bản in đúc; đá in thạch bản.

Nhóm 22: Dây, dây thừng nhỏ để treo tranh, vải bạt, vải nhựa; vật liệu sợi dệt dạng thô; túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói; vụn bông dùng để đệm lót hoặc nhồi độn; bông dạng thô; len phế phẩm; lưới; sợi gỗ; dây đai bằng sợi gai dầu.

Nhóm 23: Sợi dùng để dệt bao gồm sợi và chỉ bằng xơ dừa, sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ thêu; sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; kim tuyến để thêu thùa.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt bao gồm khăn tắm; chăn; đồ bằng vải dùng cho giường; vải thêu kim tuyến; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí bằng vải; khăn mặt bằng vải; tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo; giẻ lau kính; khăn tay bỏ túi bằng vải; vải lót giày; vải lót mũ; khăn vải dùng để tẩy trang; găng tay để giặt.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo; quả nhân tạo; huy hiệu kiểu cách để trang trí; dải băng dùng để buộc tóc; trâm cài tóc; khóa cái của thắt lưng; hộp đựng đồ khâu vá; đồ để thêu trang trí; cặp tóc; đồ trang trí mũ (không bằng kim loại quý); kim đan; đăng ten bằng len; đồ trang trí tóc; đồ ren tua kim tuyến.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân; vải sơn lát sàn nhà; giấy dán tường; tấm phủ sàn; thảm ô tô; thảm cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi bao gồm quả bóng cho trò chơi; quả tạ; găng tay chơi bóng chày; đai lưng dùng cho môn cử tạ; dụng cụ rèn luyện hình thể; đồ trang hoàng cây noel; đĩa đất sét để tập bắn; cốc chơi xúc xắc; đĩa dùng cho thể thao; búp bê; quần áo cho búp bê; quả tạ tập thể dục; thiết bị tập thể dục; thiết bị phục hồi cơ thể; gấu bông; dụng cụ câu cá.

Nhóm 29: Thịt; cá; gia cầm và thú săn; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa; dầu thực vật và mỡ ăn; các sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; chế phẩm để nấu súp.

Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; gạo; bột sắn; bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và kẹo; đá nước; đường; mật ong, mật đường; men; bột nở; muối; tương hạt cải; dấm và nước xốt; gia vị; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có ga; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xi rô và chế phẩm để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn trừ bia.

Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc bao gồm gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng xì gà; bình đựng gas dùng cho bật lửa hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; giá để diêm; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; hộp đựng thuốc lá để hít; đầu tẩu bằng hổ phách dùng cho đót xì gà và đót thuốc lá; bình đựng thuốc lá.

Nhóm 38: Cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; truyền thiếp chúc mừng trực tuyến; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 41: Giảng dạy; đào tạo; giải trí; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức cuộc thi; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; giàn dựng buổi biểu diễn; ghi băng hình; dịch vụ thư viện lưu động.

Nhóm 42: Các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp bao gồm sao chép chương trình máy tính; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ; tạo lập và duy trì web cho người khác; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; định giá chất lượng hàng len; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật; nghiên cứu về sinh học; kiểm định; nghiên cứu hóa học; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu mỹ phẩm; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế bao bì; kiểm soát chất lượng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ quầy rượu; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, dịch vụ thanh tra nhà máy vì mục đích an toàn; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; cho thuê quần áo.

---

(210) **4-2016-07103**

(540)

TPP

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016

(591) Cam
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT TÂN PHƯƠNG PHÁT (VN)
174A/7 quốc lộ 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Kệ kho, giá đỡ bằng sắt, thép.

Nhóm 35: Mua bán: kệ kho, giá đỡ bằng sắt, thép.

---

(210) **4-2016-07127**

(540)

HOSPITAL

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; A5.3.15; 25.5.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT THẨM MỸ QUỐC TẾ THẢO ĐIỀN (VN)
95/3 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2016-07128**

(540)

HOSPITAL

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; A5.3.15; 25.5.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT THẨM MỸ QUỐC TẾ THẢO ĐIỀN (VN)
95/3 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2016-07129**

(540)

BỆNH VIỆN QUỐC TẾ

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 25.5.25; A5.3.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT THẨM MỸ QUỐC TẾ THẢO ĐIỀN (VN)
95/3 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2016-07141**

(540)

THÀNH ĐẠT COMPOSITE DĐ: 0962 282 313

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.4.2
(591) Đỏ, trắng, xanh da trời
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN THUẦN (VN)
Ấp Thời Hưng, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 37: Lắp đặt tàu thuyền, các dịch vụ đóng tàu thuyền.

---

(210) **4-2016-07143**

(540)

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 26.1.1; A5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng, ghi
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU TRÍ ĐỨC (VN)
Xóm Quê, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tinh dầu củ gừng dùng trong mục đích y tế, thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

Nhóm 30: Tinh dầu củ gừng, tinh dầu sả (không dùng trong mục đích y tế) (dùng trong thực phẩm).

Nhóm 35: Mua bán các loại tinh dầu được trưng cất như: tinh dầu củ gừng, tinh dầu bạc hà, tinh dầu hạt vừng, tinh dầu đậu nành; mua bán thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2016-07145**

(540)

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.2.3; 26.2.1
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ WB - CAP (VN)
Số 15, lô B, đường Nguyễn Cảnh Dị, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Phân tích thị trường vĩ mô; phân tích các ngành kinh tế; thăm dò dư luận; tư vấn quản trị doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ ủy thác nguồn vốn.

---

(210) **4-2016-07188**

(540)

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.21; 26.3.23; 9.9.1; A9.9.11
(591) Đen, trắng, ghi
(731) CÔNG TY TNHH GIÀY THÁI DƯƠNG (VN)
3/334 ấp Nhị Tân I, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2016-07220**

(540)

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; A3.4.4; A5.3.13; A3.4.24
(591) Xanh da trời, vàng, trắng
(731) INDUSTRIAS QUÍMICAS DEL VALLÉS, S.A. (ES)
Av. Rafael Casanova, 81 08100, Mollet del Vallés Barcelona, Spain
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-07246**

(300) 61160 27.09.2012 JM

(540)

(220) 15.03.2013
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, vàng, đen, trắng, xám
(731) APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm liên quan đến thiết bị số hóa cầm tay, cụ thể là, phần mềm cho việc tổ chức, tải về, lưu trữ, truy cập vào, phục hồi, và cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ, phiếu chiết khấu, thẻ lên máy bay, phiếu thưởng, các chương trình khách hàng thân thiết, thẻ quà tặng, chứng nhận quà tặng, phiếu giảm giá bán lẻ, phiếu giảm giá đặc biệt, vé/phiếu và thẻ mua hàng cho các sản phẩm hàng tiêu dùng, dịch vụ, và các sự kiện văn hóa, thể thao và giải trí; phần mềm máy tính cho việc tổ chức, tải về, lưu trữ, truy cập vào, phục hồi, và cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ, phiếu chiết khấu, thẻ lên máy bay, phiếu thưởng, các chương trình khách hàng thân thiết, thẻ quà tặng, chứng chỉ quà tặng, phiếu giảm giá bán lẻ, phiếu giảm giá đặc biệt, vé/phiếu và thẻ mua hàng cho các sản phẩm hàng tiêu dùng, dịch vụ, và các sự kiện văn hóa, thể thao và giải trí; phần mềm máy tính cho việc quản lý thông tin cá nhân và phần mềm đồng bộ hóa dữ liệu cho thiết bị số hóa cầm tay.

---

(210) **4-2016-07247**

(540)

CLARIFYE

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE UNITED STATES SHOE CORPORATION (US)
12 Harbor Park Drive, Port Washington, NY 11050, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhãn khoa và đo thị lực.

---

(210) **4-2016-07258**

(540)

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; A1.3.17; 7.3.11; 7.1.24
(591) Xanh lam, đỏ, vàng, tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Bình nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2016-07260**

(540)

USREADY

(220) 22.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRƯƠNG VÕ TUẤN (VN)
215 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố, máy xay thực phẩm (loại dùng điện, sử dụng trong gia đình).

Nhóm 09: Kính đeo mắt (quang học), mắt kính (thị kính), gọng kính mắt.

Nhóm 10: Dụng cụ lấy ráy tai, máy hút mũi dùng cho trẻ em, các loại máy hút, cụ thể là máy hút sữa, máy vắt sữa ở ngực được vận hành bằng tay hoặc bằng điện (thuộc nhóm này); các loại đèn soi da, đèn hỗ trợ trong chăm sóc da, máy hỗ trợ giảm cân, tan mỡ, săn chắc da, trẻ hoá da mặt; các loại máy xông.

Nhóm 11: Thiết bị nấu nướng, thiết bị làm lạnh dùng điện (nồi cơm điện, bếp điện, chảo điện, nồi điện, lò vi ba, ấm đun nước, nồi áp suất, tủ ướp lạnh, tủ đông lạnh, máy làm nước đá, máy điều hòa không khí), quạt điện; máy lọc nước; bếp ga.

Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em, xe đạp ba bánh; xe điện.

Nhóm 14: Đồng hồ, đồng hồ đeo tay, trang sức, phụ kiện đồng hồ.

Nhóm 20: Nôi trẻ em; khung tập đi cho trẻ em.

Nhóm 21: Các mặt hàng tiêu dùng như, dụng cụ nhà bếp bằng inox; đồ chứa đựng dùng cho gia đình.

---

(210) **4-2016-07278**

(540)

(220) 23.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.3.11; 7.1.24; 1.5.1; 1.13.1
(591) Đỏ, xanh
(731) CÔNG TY TNHH SAGOLAND (VN)
1034 Trường Sa, phường 12, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Nhóm 41: Dịch vụ hỗ trợ giáo dục.

---

(210) **4-2016-07294**

(540)

JIN ZHAN HUA

(220) 23.03.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh coban
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TOPFOOD (VN)
Số 5, ngõ 100, Hoàng Quốc Việt, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt lợn muối xông khói; thạch trái cây; thịt giăm bông; mứt ướt; sữa; xúc xích.

Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh quy; bánh xốp; bánh ngọt; đồ trang trí ăn được dùng cho bánh ngọt; bánh trứng; kẹo; cà phê; mỳ ống; mỳ sợi.

---

(210) **4-2016-07295**

(540)

(220) 23.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23; 5.7.3
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TOPFOOD (VN)
Số 5, ngõ 100, Hoàng Quốc Việt, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh xốp; bánh ngọt; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc; kẹo.

---

(210) **4-2016-07296**

(540)

(220) 23.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23; 8.7.11
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TOPFOOD (VN)
Số 5, ngõ 100, Hoàng Quốc Việt, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh xốp; bánh ngọt; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc; kẹo.

---

(210) **4-2016-07343**

(540)

(220) 23.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.3; 26.3.4
(591) Cam, đỏ, xanh dương, trắng, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THÌN HY (VN)
267/11 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Chế phẩm màu, sơn, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; chế phẩm nhuộm; chế phẩm cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

---

(210) **4-2016-07420**

(540)

(220) 23.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; 5.7.1; 2.9.1
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM MILANO (VN)
122 Lê Sao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2016-07421**

(540)

(220) 23.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM MILANO (VN)
122 Lê Sao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2016-07456**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.2.7; A26.11.8; 18.2.1
(591) Trắng, đen, ghi xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN G CONNECT (VN)
Số 16N8A khu đô thị mới Trung Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị massage, xoa bóp thiết bị rung xoa bóp; đệm massage xoa bóp, giường massage xoa bóp, ghế massage xoa bóp, chiếu nhiệt.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác, dịch vụ nhượng quyền thương mại, đại lý thông tin thương mại, tư vấn tổ chức điều hành và quản lý kinh doanh, đại lý quảng cáo, dịch vụ bán buôn, bán lẻ và phân phối hàng hóa bao gồm: thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị massage, thiết bị rung xoa bóp, đệm massage (xoa bóp), chiếu nhiệt, giường massage, ghế massage, tấm nhiệt thải độc, máy vật lý trị liệu đa năng, dây đai từ, gối từ, đèn hồng ngoại, từ trường.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; trung tâm chăm sóc sức khỏe, dịch vụ vật lý trị liệu, dịch vụ các liệu pháp vật lý, viện điều dưỡng, dịch vụ xoa bóp bấm huyệt.

---

(210) **4-2016-07457**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN G CONNECT (VN)
Số 16N8A khu đô thị mới Trung Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị massage (xoa bóp); thiết bị rung xoa bóp: đệm massage (xoa bóp); giường massage (xoa bóp); ghế massage (xoa bóp); chiếu nhiệt.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ nhượng quyền thương mại; đại lý thông tin thương mại; tư vấn tổ chức điều hành và quản lý kinh doanh; đại lý quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và phân phối hàng hóa bao gồm: thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị massage, thiết bị rung xoa bóp, đệm massage (xoa bóp), chiếu nhiệt, giường massage, ghế massage, tấm nhiệt thải độc, máy vật lý trị liệu đa năng, dây đai từ, gối từ, đèn hồng ngoại, từ trường.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ các liệu pháp vật lý; viện điều dưỡng; dịch vụ xoa bóp bấm huyệt.

---

(210) **4-2016-07460**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHÁP (VN)
20 Phạm Như Tăng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm chức năng cho trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2016-07461**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHÁP (VN)
20 Phạm Như Tăng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm chức năng cho trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2016-07462**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHÁP (VN)
20 Phạm Như Tăng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm chức năng cho trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2016-07463**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHÁP (VN)
20 Phạm Như Tăng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm chức năng cho trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2016-07464**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 24.13.1
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHÁP (VN)
20 Phạm Như Tăng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm chức năng cho trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2016-07472**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH BEST SEEDS VIỆT NAM (VN)
Số 310 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản; nước cốt nấm đóng hộp; nấm đóng hộp; nước hầm nấm.

Nhóm 30: Nước sốt cho salat; nước sốt cho món trộn; đồ uống được chế biến từ chè; đồ uống được chế biến từ cà phê; chè (trà).

Nhóm 31: Rau cỏ tươi và thảo mộc tươi; sợi nấm để nhân giống; nấm tươi; con tằm; rễ cây dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2016-07473**

(540)

Kim Trùng Thảo

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH BEST SEEDS VIỆT NAM (VN)
Số 310 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản; nước cốt nấm đóng hộp; nấm đóng hộp; nước hầm nấm.

Nhóm 30: Nước sốt cho salat; nước sốt cho món trộn; đồ uống được chế biến từ chè; đồ uống được chế biến từ cà phê; chè (trà).

Nhóm 31: Rau cỏ tươi và thảo mộc tươi; sợi nấm để nhân giống; nấm tươi; con tằm; rễ cây dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2016-07474**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A11.1.5; 5.3.20; 2.9.1; A1.1.10; A1.1.2; 25.1.6; 26.1.1
(591) Nâu, đỏ, vàng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH BEST SEEDS VIỆT NAM (VN)
Số 310 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản; nước cốt nấm đóng hộp; nấm đóng hộp; nước hầm nấm.

Nhóm 30: Nước sốt cho salat; nước sốt cho món trộn; đồ uống được chế biến từ chè; đồ uống được chế biến từ cà phê; chè (trà).

Nhóm 31: Rau cỏ tươi và thảo mộc tươi; sợi nấm để nhân giống; nấm tươi; con tằm; rễ cây dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2016-07488**

(540) NUVO

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Đỏ
(731) LEGRAND (S) PTE LTD (SG)
17 Neythal Road, Singapore
(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET COUNSEL)

(511) Nhóm 09: Trang thiết bị âm thanh (máy tăng âm, loa, đầu đĩa, tivi, bộ trộn âm, phụ kiện âm thanh); thiết bị âm thanh báo động; thiết bị âm thanh cho xe ô tô.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc.

Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ âm nhạc, thiết bị âm thanh.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa: thiết bị âm thanh, hệ thống thiết bị âm thanh, dụng cụ âm nhạc.

---

(210) **4-2016-07489**

(540) legrand

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.5
(591) Đỏ, đen
(731) LEGRAND (S) PTE LTD (SG)
17 Neythal Road, Singapore
(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET COUNSEL)

(511) Nhóm 09: Phụ tùng điện cụ thể là công tắc, bộ điều chỉnh độ sáng, ổ cắm, thiết bị kết nối/ngắt cầu chì, ổ cắm cáp, ổ cắm đồng trục.

Nhóm 17: Vật liệu cách điện.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ điện như: đèn, cầu giao, công tắc, đồng hồ điện; mua bán máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ ngành nhựa; mua bán các sản phẩm nhôm như cửa nhôm, tủ nhôm, thang nhôm; mua bán sản phẩm sắt, hợp kim như cổng, hàng rào, bàn ghế; mua bán vật liệu cách điện; xuất nhập khẩu hàng hóa.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, đường xá, cầu cống, cơ sở hạ tầng; phá dỡ công trình xây dựng.

---

(210) **4-2016-07520**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.1.2; A5.5.20
(591) Xanh dương, cam, xanh lá cây, vàng, đỏ, nâu, đen
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CƠ KHÍ CHÍNH XÁC ETECH VINA (VN)
Thôn Đồng Tiến, xã Đông Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Chốt định vị bằng kim loại; chốt cửa sổ bằng kim loại; vít nhám bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-07620**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 1.15.15; A25.7.8; A25.7.2
(591) Trắng, xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG DƯƠNG (VN)
686, Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm lò xo; đệm khí (không dùng cho mục đích y tế); gối hơi (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 22: Len lông cừu; sợi len (dạng thô); sợi dệt (dạng thô).

Nhóm 24: Vỏ đệm (nệm); áo gối; đồ bằng vải dùng cho giường; chăn; tấm trải phủ giường.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); khăn quàng; bít tất; cà vạt; mũ len.

---

(210) **4-2016-07621**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.11; A3.4.24
(591) Trắng, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG DƯƠNG (VN)
686, Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Gối được làm từ len cashmere; đệm lò xo; đệm khí (không dùng cho mục đích y tế); gối hơi (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 22: Sợi len cashmere (dạng thô); sợi dệt cashmere (dạng thô).

Nhóm 24: Vỏ đệm (nệm) được làm từ len cashmere; áo gối được làm từ len cashmere; đồ bằng vải dùng cho giường được làm từ len cashmere; chăn được làm từ len cashmere; tấm trải phủ giường được làm từ len cashmere.

Nhóm 25: Quần áo được làm từ len cashmere; thắt lưng (trang phục); khăn quàng được làm từ len cashmere; bít tất được làm từ len cashmere; cà vạt được làm từ len cashmere; mũ len được làm từ len cashmere.

---

(210) **4-2016-07622**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A25.7.2; A25.7.8; 26.4.1
(591) Trắng, xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG DƯƠNG (VN)
686, Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm lò xo; đệm khí (không dùng cho mục đích y tế); gối hơi (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 22: Len lông cừu; sợi len (dạng thô); sợi dệt (dạng thô).

Nhóm 24: Vỏ đệm (nệm); áo gối; đồ bằng vải dùng cho giường; chăn; tấm trải phủ giường.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); khăn quàng; bít tất; cà vạt; mũ len.

---

(210) **4-2016-07623**

(540)

(220) 24.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 26.4.9; A25.7.3; A25.7.2
(591) Trắng, đen, hồng, đỏ, da cam, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG DƯƠNG (VN)
686, Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm lò xo; đệm khí (không dùng cho mục đích y tế); gối hơi (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 22: Len lông cừu; sợi len (dạng thô); sợi dệt (dạng thô).

Nhóm 24: Vỏ đệm (nệm); áo gối; đồ bằng vải dùng cho giường; chăn; tấm trải phủ giường.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); khăn quàng; bít tất; cà vạt; mũ len.

---

(210) **4-2016-07657**

(540)

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.7; A3.7.24; A26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng cam, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SÔNG HỒNG THỦ ĐÔ (VN)
Số 189 lam Sơn, phường Tích sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí thể thao và văn hóa như, tenis, trượt patin, lướt dù trên biển, canô, thuyền buồm, thuyền chèo, lướt ván, bắn súng nước hoặc trượt nước trung tâm trò chơi điện tử, công viên bách thú, bách thảo giải trí, tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc, kinh doanh khu du lịch sinh thái và làng du lịch cụ thể là: dịch vụ cắm trại (giải trí), dịch vụ giải trí trong nhà, tổ chức các cuộc thi, triển lãm phục vụ cho mục đích giáo dục, giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khánh sạn, khu nghỉ dưỡng, (resort), nhà hàng ăn uống, cho thuê hội trường, hội nghị phòng cưới.

---

(210) **4-2016-07658**

(540)

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.7; A3.7.24; A26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SÔNG HỒNG THỦ ĐÔ (VN)
Số 189 lam Sơn, phường Tích sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí thể thao và văn hóa như, tenis, trượt patin, lướt dù trên biển, canô, thuyền buồm, thuyền chèo, lướt ván, bắn súng nước hoặc trượt nước trung tâm trò chơi điện tử, công viên bách thú, bách thảo giải trí, tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc; kinh doanh khu du lịch sinh thái và làng du lịch cụ thể là: dịch vụ cắm trại (giải trí), dịch vụ giải trí trong nhà, tổ chức các cuộc thi, triển lãm phục vụ cho mục đích giáo dục, giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khánh sạn, khu nghỉ dưỡng, (resort), nhà hàng ăn uống, cho thuê hội trường, hội nghị phòng cưới.

---

(210) **4-2016-07664**

(540)

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.11; 3.4.7
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH GIA NGUYỄN HD (VN)
156/5/10 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót.

---

(210) **4-2016-07665**

(540)

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(591) Hồng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH GIA NGUYỄN HD (VN)
156/5/10 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót.

---

(210) **4-2016-07674**

(300) 86/768,375 25.09.2015 US
(540)

MISFIT

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) MISFIT, INC. (US)
5 Brookdale Road, Salem, New Hampshire 03079 USA
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo cổ và vòng đeo tay dùng để giữ thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng của giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; đồng hồ; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ có chức năng theo dõi hoạt động; đồ trang sức và đồ trang sức giả; vòng đeo tay; trâm cài; đồ kim hoàn và đá quý; hộp đựng đồ trang sức; đồ nữ trang, đồng hồ báo giờ và đồng hồ đeo tay; đồ trang sức để gắn vào quần áo; đồ trang sức có gắn thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện

tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; vòng đeo cổ; dây đeo chìa khóa hoặc móc chìa khóa (đồ trang sức, đồ kim hoàn); đồ trang sức có bản chất như băng tay; ghim cài (đồ trang sức); nhẫn.

---

(210) **4-2016-07675**

(300) 86/768,401 25.09.2015 US

(540)

MISFIT FLASH

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) MISFIT, INC. (US)
5 Brookdale Road, Salem, New Hampshire 03079 USA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo cổ và vòng đeo tay dùng để giữ thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng của giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; đồng hồ; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ có chức năng theo dõi hoạt động; đồ trang sức và đồ trang sức giả; vòng đeo tay; trâm cài; đồ kim hoàn và đá quý; hộp đựng đồ trang sức; đồ nữ trang, đồng hồ báo giờ và đồng hồ đeo tay; đồ trang sức để gắn vào quần áo; đồ trang sức có gắn thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; vòng đeo cổ; dây đeo chìa khóa hoặc móc chìa khóa (đồ trang sức, đồ kim hoàn); đồ trang sức có bản chất như băng tay; ghim cài (đồ trang sức); nhẫn.

---

(210) **4-2016-07676**

(300) 86/768,378 25.09.2015 US

(540)

MISFIT SHINE

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) MISFIT, INC. (US)
5 Brookdale Road, Salem, New Hampshire 03079 USA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo cổ và vòng đeo tay dùng để giữ thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng của giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; đồng hồ; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ có chức năng theo dõi hoạt động; đồ trang sức và đồ trang sức giả; vòng đeo tay; trâm cài; đồ kim hoàn

và đá quý; hộp đựng đồ trang sức; đồ nữ trang, đồng hồ báo giờ và đồng hồ đeo tay; đồ trang sức để gắn vào quần áo; đồ trang sức có gắn thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; vòng đeo cổ; dây đeo chìa khóa hoặc móc chìa khóa (đồ trang sức, đồ kim hoàn); đồ trang sức có bản chất như băng tay; ghim cài (đồ trang sức); nhẫn.

---

(210) **4-2016-07677**

(300) 86/768,397 25.09.2015 US

(540)

FLASH

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) MISFIT, INC. (US)
5 Brookdale Road, Salem, New Hampshire 03079 USA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo cổ và vòng đeo tay dùng để giữ thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng của giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; đồng hồ; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ có chức năng theo dõi hoạt động; đồ trang sức và đồ trang sức giả; vòng đeo tay; trâm cài; đồ kim hoàn và đá quý; hộp đựng đồ trang sức; đồ nữ trang, đồng hồ báo giờ và đồng hồ đeo tay; đồ trang sức để gắn vào quần áo; đồ trang sức có gắn thiết bị đếm bước chân và thiết bị điện tử đa chức năng để giám sát, hiển thị, đo và tải lên dữ liệu liên quan đến hoạt động vật lý và thể chất, cụ thể là, thời gian, khoảng cách, số lượng bước chân đã bước, mức độ hoạt động, lượng calo đã bị tiêu thụ hoặc đốt cháy, số giờ ngủ, và chất lượng giấc ngủ của người dùng hoặc mang thiết bị; vòng đeo cổ; dây đeo chìa khóa hoặc móc chìa khóa (đồ trang sức, đồ kim hoàn); đồ trang sức có bản chất như băng tay; ghim cài (đồ trang sức); nhẫn.

---

(210) **4-2016-07714**

(540)

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.3.23; 26.7.25
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT ITC (VN)
16 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành công nghiệp, ngư nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ.

Nhóm 37: Sửa chữa, lắp đặt: sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị ngành công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

Nhóm 42: Lập trình máy móc; chuyển đổi dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính [không phải là chuyển đổi vật lý]; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

---

(210) **4-2016-07729**

(540)

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Đen, vàng
(731) LẠI THU TRINH (VN)
750/2 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm bằng da và giả da bao gồm: ba lô, cặp da, túi xách, ví đựng tiền bỏ túi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm làm từ da và giả da bao gồm: ba lô, cặp da, túi xách, ví đựng tiền bỏ túi, trang sức bằng da, bao da điện thoại, bao da máy tính.

---

(210) **4-2016-07740**

(540)

Zodiac Zone

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MẬT NGỮ 12 CHÒM SAO (VN)
11B đường số 4, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt (ướt), mứt quả (ướt), trứng, sữa và các sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Gạo; bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và kẹo; đá nước ăn được; đường, mật ong, mật đường; men, bột nở; muối; tương hạt cải; dấm và nước sốt (gia vị); gia vị; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch trong lĩnh vực quảng cáo; hoạt động văn phòng, cụ thể là: báo cáo kế toán, xử lý văn bản, sao chụp tài liệu.

Nhóm 36: Quản lý giao dịch bất động sản, tài chính.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2016-07763**

(540)

NTS

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.11
(591) Da cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT NỘI BÀI (VN)
Thôn Tân Phú, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Bất động sản, dịch vụ môi giới, cho thuê.

---

(210) **4-2016-07809**

(540)

TAYAMOTOR

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂY Á (VN)
Số 10, ngõ 420/29 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
2. TRẦN NGỌC CHIẾN (VN)
Số 10, ngõ 420/29 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; ô tô; ô tô điện; phụ tùng của các phương tiện giao thông trên bộ như: tay ga, mô tơ điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, ô tô, ô tô điện và các phụ tùng của các phương tiện giao thông trên bộ như: điều khiển, dây nguồn, mô tơ điện.

---

(210) **4-2016-07815**

(540)

Soya Garden Soya Garden

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, da cam, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH OMOTENASHI (VN)
Số 19 Hoa Bằng, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây (đồ uống); nước ép từ hoa quả (đồ uống); nước ép từ hạt (đồ uống); nước uống rau quả và nước ép rau quả (đồ uống).

Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-07829**

(540)

MCHANIX

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(731) MEGACELL INTERNATIONAL CO., LTD. (TH)
65/156-157 Chamnan Phenjati Bldg., 19th Fl., Rama IX Road, Huaykwang Sub-District, Huaykwang District, Bangkok 10320, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phanh ô tô; dây đai an toàn cho xe ô tô; bộ lọc dùng cho ô tô (bộ phận của ô tô) cụ thể là bộ lọc dầu, bộ lọc không khí và bộ lọc xăng; bộ khởi động dùng cho ô tô và bộ phát điện dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2016-07840**

(540)

LOHBS

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; A26.4.18
(591) Da cam, trắng
(731) LOTTE SHOPPING CO., LTD. (KR)
1, Sogong-dong, Joong-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn ướt bằng giấy; khăn giấy; khăn giấy dùng khi đi du lịch; thẻ quà tặng bằng giấy; thẻ, cụ thể là danh thiếp; tạp chí xuất bản định kỳ.

Nhóm 18: Túi nhỏ bằng da thuộc, dùng để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; ví đựng dụng cụ trang điểm có thể mang đi được [hộp rỗng]; túi đựng đồ trang điểm có thể mang đi được [túi rỗng]; ví đựng đồ trang điểm có thể mang đi được [hộp rỗng]; túi, cụ thể là túi xách tay; túi nhỏ bằng da thuộc để đóng gói hàng hóa; ô.

Nhóm 25: Tất cao cổ; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần ống bó [quần dài]; quần liền váy; bộ quần áo mưa; áo mưa.

Nhóm 26: Mũ trùm đầu khi nhuộm tóc; vật dụng để cuộn tóc; giấy dùng để uốn tóc; dây buộc tóc; băng buộc tóc.

---

(210) **4-2016-07842**

(540)

(220) 25.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; A26.4.18
(591) Da cam, trắng
(731) LOTTE SHOPPING CO., LTD. (KR)
1, Sogong-dong, Joong-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian liên quan đến những đơn đặt hàng thông qua liên lạc điện tử; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho người khác đối với sản phẩm gương soi; quan hệ công chúng trong lĩnh vực làm đẹp; marketing trong lĩnh vực đồ mỹ phẩm, nước hoa và các sản phẩm làm đẹp; dịch vụ bán lẻ đối với các sản phẩm: mặt nạ làm đẹp dạng miếng, dầu làm bóng móng, chế phẩm nhuộm tóc và chế phẩm tẩy màu tóc, chất khử mùi cơ thể [nước hoa], nước hoa, chế phẩm dạng xịt cho cơ thể được sử dụng để khử mùi và tạo mùi thơm, gel tẩy sơn móng tay, chế phẩm làm rụng lông và tẩy da chết, chất xịt tạo kiểu tóc, kem và gel tạo kiểu tóc, sáp bôi tóc, dầu xả tóc, chế phẩm tẩy trang, mỹ phẩm, dầu thơm, chế phẩm làm thơm xe ô tô, dầu thơm để phát tán ra không khí, hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân, lông mày giả, miếng thấm dầu cho mục đích mỹ phẩm, giấy thấm dầu cho mục đích mỹ phẩm, bông gòn cho mục đích mỹ phẩm, tăm bông cho mục đích mỹ phẩm, bông dạng miếng cho mục đích mỹ phẩm, khăn giấy ướt cho mục đích mỹ phẩm, sữa tắm, dầu gội đầu, bọt xà phòng cạo râu, bọt rửa mặt, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc răng miệng, kem đánh răng, dầu gội cho động vật [chế phẩm chăm sóc, không dùng cho mục đích y tế hay vệ sinh], mỹ phẩm cho động vật, chế phẩm để giặt, chế phẩm tẩy trắng để giặt, chế phẩm để vệ sinh thân thể, tinh dầu, chất dính dùng cho lông mi, tóc và móng chân tay [mục đích mỹ phẩm], nước rửa tay khử trùng, nến, chế phẩm chẩn đoán có thai sử dụng tại nhà, thuốc tránh thai đường uống, kẹo cao su có chứa nicotine được sử dụng để cai thuốc lá, viên con nhộng dùng khi giảm cân [cho mục đích y tế], chất bổ sung protein cho mục đích ăn kiêng, thuốc mỡ bôi chân cho các vận động viên [dược phẩm], chất bổ sung vitamin và khoáng chất, thuốc xua đuổi côn trùng, hỗn hợp đồ uống bổ sung cho việc ăn kiêng có hương vị trái cây, dạng bột, chất tẩy uế, thuốc ngăn sự thèm ăn cho mục đích y tế, chất bổ sung ăn kiêng, cụ thể là, hạt phấn bổ sung cho người ăn kiêng, thuốc điều trị dị ứng, chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc nhỏ mắt, thuốc giảm đau, chế phẩm làm sạch kính áp tròng, chế phẩm chống thụ thai, chế phẩm khử mùi không khí, chất khử mùi dùng cho quần áo, chất khử mùi dùng trên xe ô tô, băng dính dùng cho mục đích y tế, băng dùng để băng bó vết thương trên da, băng vệ sinh, vòng xua đuổi muỗi, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, tã lót cho người lớn, khăn tã trẻ em [tã lót], thực phẩm cho em bé, bao cao su, dụng cụ tránh thai [không chứa hóa chất], vật bảo vệ thắt lưng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, dụng cụ chuyên dụng để chỉnh sửa móng tay, kéo xén (tông đơ) không chạy điện, dụng cụ cắt vết chai sạn, lưỡi dao cạo, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, dao cạo chạy điện, dụng cụ tẩy lông chạy điện, dụng cụ uốn lông mi chạy điện, máy dập tóc chạy điện, kéo cắt đa chức năng, dao cạo, pin khô, thiết bị cân không cho mục đích y tế, miếng dán bảo vệ màn hình cho điện thoại thông minh, túi chống nước chuyên dụng cho điện thoại thông minh, thiết bị kết nối USB cho điện thoại thông minh, vỏ bảo vệ cho điện thoại thông minh, vỏ chuyên dụng cho điện thoại di động, mặt nạ lọc không khí [không dùng cho mục đích y tế], điện thoại thông minh, thiết bị sưởi ấm tay, túi sưởi chạy điện, không cho mục đích y tế, thiết bị sưởi ấm dùng một lần, máy sấy tóc chạy điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, chỉ tơ nha khoa, bàn chải đánh giày, bàn chải đánh răng dùng điện, lược, bọt biển, cụ thể là bọt

biển cho mục đích vệ sinh, bọt biển cho mục đích gia dụng, đồ dùng tẩy trang, khăn ướt bằng giấy, khăn giấy, khăn giấy dùng khi đi du lịch, thẻ quà tặng bằng giấy, thẻ, cụ thể là danh thiếp, tạp chí xuất bản định kỳ, túi nhỏ bằng da thuộc, dùng để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, hộp đựng dụng cụ trang điểm có thể mang đi được [hộp rỗng], túi đựng đồ trang điểm có thể mang đi được [túi rỗng], hộp đựng đồ trang điểm có thể mang đi được [hộp rỗng], túi, cụ thể là túi xách tay, túi nhỏ bằng da thuộc để đóng gói hàng hóa, ô, tất cao cổ, quần ống bó [đồ giữ ấm chân], quần ống bó [quần dài], quần liền váy, bộ quần áo mưa, áo mưa, mũ trùm đầu khi nhuộm tóc, vật dụng để cuộn tóc, giấy dùng để uốn tóc, dây buộc tóc, băng buộc tóc, quả tạ tay, bóng chuyên dụng để tập thể dục, thanh xà dùng để tập luyện, dụng cụ chuyên dụng (dạng kim) để tập bàn tay, quả tạ tay có hình dạng giống ấm đun nước, dây băng tập yoga, vật dụng bảo vệ thắt lưng dùng cho thể thao, thảm để tập yoga, găng tay cho thể thao, xúp, xúp khô ăn ngay, quả hạch đã chế biến, ngũ cốc ăn sáng, ngũ cốc dạng thanh, bánh kẹo, kẹo cao su, sô cô la, kem lạnh, trà, trà đen, cà phê, ca cao, nước giải khát, nước [đồ uống], nước uống có ga, dịch vụ trung gian thương mại trong lĩnh vực xúp ăn liền hoặc đã được nấu trước.

Nhóm 39: Đóng gói và lưu kho hàng hóa; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa).

Nhóm 42: Dịch vụ thanh tra (kiểm tra) hoặc nghiên cứu dược phẩm mỹ phẩm hoặc thực phẩm; thiết kế thời trang; thiết kế phụ kiện thời trang; nghiên cứu mỹ dung học; nghiên cứu trong lĩnh vực chăm sóc tóc; dịch vụ phát triển mỹ phẩm; dịch vụ khảo sát và nghiên cứu trong lĩnh vực mỹ phẩm.

Nhóm 44: Tư vấn về thuốc và dược phẩm; chăm sóc vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; tư vấn về chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chữa răng thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ cá nhân bỏ thuốc lá; dịch vụ chẩn đoán các bệnh lý về tóc; dịch vụ tư vấn liên quan đến giảm cân; dịch vụ phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ phòng khám béo phì; cung cấp thông tin về chất bổ sung và dưỡng chất ăn kiêng; cung cấp thông tin y tế liên quan đến việc rụng tóc; dịch vụ triệt lông bằng sáp; dịch vụ tư vấn mỹ phẩm để quyết định mỹ phẩm phù hợp nhất được sử dụng đối với hình dáng khuôn mặt và màu da; dịch vụ làm móng nghệ thuật; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực trang điểm; dịch vụ xăm hình; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc cơ thể bằng mỹ phẩm; dịch vụ cắm hoa; dịch vụ điều chỉnh kính áp tròng.

---

(210) **4-2016-07853**

(540)

(220) 28.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.4; 26.1.5
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt
(731) CÔNG TY TNHH TMDV KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP VĨNH THỊNH (VN)
578/47 Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Sản phẩm từ phôi nhôm: ống gió mềm.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu các sản phẩm từ phôi nhôm: ống gió mềm.

---

(210) **4-2016-07866**

(540)

BALTIC

(220) 28.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHAN VĂN NAM (VN)
Thôn 7, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ.

---

(210) **4-2016-07897**

(540)

(220) 28.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 5.13.4; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO TRƯỜNG AN (VN)
Số nhà 04, đường Quách Hữu Nghiêm, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; đông trùng hạ thảo (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2016-07898**

(540)

(220) 28.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A1.1.12; A18.1.8; 18.1.5; A16.1.6; A13.3.2
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI KIM PHÁT (VN)
187, Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-07940**

(540)

(220) 28.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.2; 26.1.2; A26.11.8; A24.15.13
(731) TRẦN THỊ MINH THU (VN)
Số 17, đường 18, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; nấm linh chi, đông trùng hạ thảo (dùng như thực phẩm thông thường, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2016-07963**

(540)

(220) 28.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 1.17.11
(591) Đỏ, xanh da trời
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI HUỲNH GIAO (VN)
Số 213, đường Nguyễn Đình Chiểu, khóm 8, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh tráng rế; bánh canh; hủ tíu; miến; bánh tráng bò bía.

---

(210) **4-2016-08022**

(540)

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 25.1.25; 26.4.9; 26.13.1
(591) Vàng, cam, chàm, nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ RƯỢU VÀ ĐỒ UỐNG VIỆT NAM (VN)
Số 130 D4, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống được chưng cất; rượu mạnh; rượu vodka; rượu sake; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2016-08024**

(540)

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)
Số 1, ngõ 1, thị trấn Trần Cao, huyện Phủ Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; động cơ (không kể động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); cầu thang máy; thang cuốn; băng chuyền; máy vận thăng; cần cẩu trục tháp; các thiết bị nâng hạ khác.

---

(210) **4-2016-08029**

(540)

Barrier Repair

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) MANDOM CORP. (JP)
5-12, Juniken-cho, Chuo-ku, Osaka, Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy màu tóc; chế phẩm nhuộm tạo màu cho tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm tạo kiểu cho tóc; chế phẩm giữ dáng tóc; sáp bôi tóc; chế phẩm dạng bọt để tạo kiểu cho tóc; gel tạo kiểu cho tóc; chế phẩm dạng lỏng để tạo kiểu cho tóc; chế phẩm xịt dưỡng tóc; sáp dùng trong mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc; nước xức tóc; nước thơm dưỡng tóc; kem dùng cho tóc; dầu dưỡng tóc; keo xịt tóc; dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc tạo màu; dầu xả tóc; nước hoa; chất thơm [tinh dầu]; nước thơm phòng; nước thơm xịt phòng; nước thơm cô-lô-nhơ; tinh dầu; khăn tay thấm tẩm nước thơm; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; mỹ phẩm; chất chống đổ mồ hôi [vệ sinh]; chất khử mùi dùng cho cá nhân; mỹ phẩm chăm sóc da; kem làm trắng da; kem dưỡng ẩm da; chế phẩm làm sạch mặt dạng bọt; nước thơm dùng cho da; mỹ phẩm dạng sữa dùng cho da; kem dùng cho da; chế phẩm để trang điểm; son môi và chế phẩm tạo màu cho môi; chế phẩm bôi mi mắt (mát-ca-ra); mỹ phẩm trang điểm lông mày, mỹ phẩm trang điểm mắt; phấn trang điểm; phấn má; mỹ phẩm bôi mí mắt; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; nước làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh, trang điểm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh, trang điểm; chế phẩm làm sạch mặt để vệ sinh, trang điểm; chế phẩm màu bôi móng tay, móng chân; chế phẩm để chăm sóc móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy chế phẩm màu bôi móng tay, móng chân; móng tay/chân giả; khăn tay thấm tẩm nước thơm mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm khử mùi cho da và phấn dùng cho cơ thể (không chứa thuốc); chế phẩm làm rụng lông; xà phòng, kem đánh răng; chế phẩm dùng để tắm không chứa thuốc, cụ thể là chế phẩm để tắm dạng lỏng, gel, bột, muối để tắm và xà phòng tắm dạng bánh; nước hoa ô-đơ- cô-lôn; chế phẩm khử mùi dùng cho cá nhân dạng lăn; chế phẩm khử mùi dùng cho chân dạng xịt; xà phòng để chăm sóc cơ thể; xà phòng khử mùi; xà phòng chống đổ mồ hôi; xà phòng chống ra mồ hôi chân; chế phẩm dùng sau khi cạo râu; chế phẩm để cạo râu; giấy tẩm chế phẩm làm sạch mặt dùng cho trang điểm; giấy thấm dùng cho mặt để làm sạch; kem dùng cho môi; miếng dính để làm sạch và loại bỏ trứng cá trên mũi; gel tắm vòi hoa sen.

---

(210) **4-2016-08030**

(540)

Hoàn Mỹ
Hospital - Đồng Nai

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, xanh đậm, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1103, tòa nhà Maritime Bank Tower, lầu 11, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm; thực phẩm chức năng; trang thiết bị và dụng cụ y tế; nguyên vật liệu phục vụ ngành y; hóa chất; mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh;

dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Bệnh viện đa khoa; dịch vụ phòng khám và chữa bệnh; dịch vụ nhà điều dưỡng; phòng khám chữa và chăm sóc răng miệng; dịch vụ điều trị và phục hồi chức năng; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ đỡ đẻ; bệnh xá; dịch vụ hộ lý; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sỹ kê đơn thuốc; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2016-08045**

(540)

HẬU 1

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) HỘ KINH DOANH HẬU 1 (VN)
Tổ 25, ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí, cụ thể là: gò, hàn, tiện.

---

(210) **4-2016-08065**

(540)

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.24
(731) MAI LÊ QUỲNH (VN)
33/1A Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; túi đeo vai học sinh; túi sách học sinh; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi thể thao.

Nhóm 25: Quần đùi (quần áo); áo sơ mi; quần áo; trang phục; mũ; quần dài; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay; áo dệt kim ngắn tay.

---

(210) **4-2016-08094**

(540)

HERITAGE MARATHON

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.8; A2.1.16
(591) Xanh lam đậm, xanh lam vừa, xanh lam nhạt
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐỨC HƯƠNG ANH (VN)
Số 1 Trần Khánh Dư, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm như tờ rơi; sách báo; tạp chí, lịch bàn; tờ rơi giấy dùng cho việc quảng cáo.

Nhóm 18: Túi du lịch.

Nhóm 24: Băng rôn bằng vải dùng cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ lưỡi trai.

Nhóm 26: Huy hiệu (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo giới thiệu sản phẩm dịch vụ trên các phương tiện truyền thông cho mục đích kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện về văn hóa, thể thao, nghệ thuật và giải trí.

---

(210) **4-2016-08100**

(540)

START-UP MART
SIÊU THỊ KHỞI NGHIỆP TIỆN ÍCH

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, toà nhà 2T, số 9, đường Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo thương mại trên truyền hình; quản lý giao dịch thương mại; giới thiệu trưng bày sản phẩm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2016-08122**

(540)

NGHĨA BÌNH

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN SANH NHƠN (VN)
18/1A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-08159**

(540)

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ÁI LINH (VN)
Số 171 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đồ gỗ, nội thất bằng gỗ.

---

(210) **4-2016-08161**

(540)

MEEKER

(220) 29.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHẠM THÚY NGA (VN)
Thôn Sơn Thọ, xã Nam Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, buôn bán sỉ phụ kiện điện thoại (ốp lưng, bao da, pin dự phòng, dây sạc, cục sạc), phụ kiện điện tử, chuột bàn phím, loa.

---

(210) **4-2016-08188**

(540)

pamama

(220) 30.03.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá
(731) 1. VĂN SĨ THI (VN)
Số 116/6 Thiên Phước, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY TNHH NGÔI SAO TRẺ THƠ (VN)
Tầng 1, số 02 Đồng Khởi, KP8, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Xà phòng; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; dầu gội đầu; dầu gội khô; sữa tẩy rửa; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 05: Quần tã trẻ em [tã lót dạng quần]; tã lót [tã trẻ em]; bông thấm hút; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; khăn giấy được ngâm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Núm vú giả cho trẻ em bú bình; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả cho bình sữa cho trẻ em.

Nhóm 12: Xe đạp; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em; xe đẩy trẻ em; xe đạp ba bánh.

Nhóm 21: Cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; chậu giặt; bàn chải đáng răng; túi giữ nhiệt; bọt biển dùng để vệ sinh.

Nhóm 25: Đồ đội đầu; quần áo may sẵn; dép; giày; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; vật giữ ấm chân.

---

(210) **4-2016-08301**

(300) 86/776,405 02.10.2015 US

(540)

NYLOKSEAL

(220) 30.03.2016

(441) 25.07.2016

(731) NYLOK LLC (US)
15260 Hallmark Court, Macomb, Michigan 48042, U.S.A

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học cụ thể là chế phẩm hóa học dạng bột có thành phần chủ yếu là epoxy để sử dụng cho ốc vít bằng kim loại.

Nhóm 06: Ốc vít có ren bằng kim loại có thêm lớp phủ để tự khóa, bịt kín, hãm, chống kết dính, bảo vệ và bôi trơn.

Nhóm 40: Phủ lớp phủ để tự khóa, bịt kín, hãm đai ốc, chống kết dính, bảo vệ và bôi trơn vào ốc vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-08324**

(540)

(220) 30.03.2016

(441) 25.07.2016

(531) 3.1.1; A1.5.3; 26.5.1; 24.15.1; A25.7.21

(591) Xanh nước biển, xanh lam, vàng đồng, trắng, đen

(731) N.V. SUMATRA TOBACCO TRADING COMPANY (ID)
Jalan Pattimura No.3, Permatang Siantar, Sumatera Utara, Indonesia

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về lĩnh vực sửa chữa, sửa chữa khóa an toàn; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ.

---

(210) **4-2016-08325**

(540)

(220) 30.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1; A1.5.3; 26.5.1; 24.15.1; A25.7.21
(591) Xanh nước biển, xanh lam, vàng đồng, trắng, đen
(731) N.V. SUMATRA TOBACCO TRADING COMPANY (ID)
Jalan Pattimura No.3, Pematang Siantar, Sumatera Utara, Indonesia
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại, thư điện tử, hãng thông tấn, và dịch vụ điện thoại.

---

(210) **4-2016-08329**

(540)

(220) 30.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1; A1.5.3; 26.5.1; 24.15.1; A25.7.21
(591) Xanh nước biển, xanh lam, vàng đồng, trắng, đen
(731) N.V. SUMATRA TOBACCO TRADING COMPANY (ID)
Jalan Pattimura No.3, Pematang Siantar, Sumatera Utara, Indonesia
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính, nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ khoa học.

---

(210) **4-2016-08343**

(540)

(220) 30.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.25; 26.13.25
(591) Đỏ sẫm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÂN SƠN (VN)
Số nhà 5, ngõ 761 đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; sửa chữa, lắp đặt cụ thể là lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ, lắp đặt và sữa chữa thiết bị điện, nghề mộc (sửa chữa), lắp đặt và bảo dưỡng đường ống, lắp đặt giàn giáo.

---

(210) **4-2016-08349**

(540)

LỘC TIẾN PHÁT

(220) 30.03.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIỐNG THỦY SẢN LỘC TIẾN PHÁT (VN)
Lô 69A, thôn Hòa Thạnh, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thủy sản giống.

Nhóm 35: Mua bán thủy sản giống; mua bán thủy sản, hải sản.

---

(210) **4-2016-08363**

(540)

(220) 30.03.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15; 26.5.1; 26.7.25; 26.4.9
(591) Đỏ, ghi, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DHQ (VN)
Số 73/151 phố Quang Trung, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ khai báo hải quan.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); dịch vụ rửa xe ô tô, làm sạch xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho.

---

(210) **4-2016-08427**

(540)

TramEva

(220) 31.03.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TRÀM CUNG ĐÌNH (VN)
Lô K34, khu quy hoạch Lịch Đợi, phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm khử trùng, tất cả đều được dùng bên ngoài cơ thể với mục đích đề phòng hay điều trị các bệnh về da liễu hay phụ khoa.

---

(210) **4-2016-08520**

(540)

GIACOMO VALENTINI

(220) 31.03.2016
(441) 25.07.2016

(731) GIACOMO VALENTINI (IT)
Via Pretura, 3-21013 Gallarate, Varese, Italy
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật (sống); túi du lịch, ví đựng mỹ phẩm (rỗng); ví đựng đồ vệ sinh (rỗng); ví đựng đồ trang điểm (rỗng); ba lô; túi mua sắm; túi khổ lớn; túi dùng ở bãi biển; túi hành lý nhỏ xách tay; túi đựng đồ qua đêm; túi xách có quai kéo tay; túi vải thô; ví đựng tiền xu; túi đeo ở thắt lưng; túi vải dùng để đi du lịch; túi lưới để mua sắm; túi mua hàng bằng vải; túi vải thô và vali gắn bánh xe; túi đựng đồ thể dục đa dụng; túi thể thao đa dụng; túi xách khi tập thể dục; vali đựng hành lý; va li; ô và ô dùng trên bãi biển; gậy đi bộ; roi ngựa và bộ đồ yên ngựa; quần áo cho động vật; vòng đeo ô; bộ phận đầu yên ngựa; vật dụng của yên ngựa; ví đựng chìa khóa [bằng da]; dây đeo cổ bằng da cho súc vật; bộ yên cương; gậy leo núi; cán ô; vali hành lý du Ịch; túi đeo vai để bế trẻ sơ sinh; túi dệt kim; túi rỗng để đựng đồ đan; ví đựng tiền; túi xách du lịch [làm bằng da]; dây cương [của ngựa]; dây tập đi bằng da; cặp đựng lài liệu; bao đựng thư [vật dụng làm bằng da]; cặp học sinh; hộp da hoặc thùng bằng da; dây đeo cổ súc vật để dắt; dây đeo bằng da; vòng đeo cổ dùng cho vật nuôi; vòng đeo cổ ngựa; bao túi đựng ô; roi da; da trang trí cho nội thất; da trang trí cho bộ yên ngựa; dây buộc để dắt [làm bằng da; tay cầm của gậy đi bộ; tay cầm của ô; tay cầm của va li; túi địu trẻ em; dây đeo cằm [bằng da thuộc]; rọ mõm cho vật nuôi; lọng (ô) che nắng; da sơn dương không dùng cho mục đích lau chùi; ví gấp đựng tài liệu; ví gấp nhỏ đựng tiền và tài liệu; túi lưới [túi xách]; vỏ bọc da cho đồ nội thất; túi cầm tay; túi lớn [gập được, có khớp ly hợp] bằng da để đóng gói; bao túi đựng đồ cắm trại; bao túi dùng trên bãi biển; túi đựng đồ thể thao; túi du lịch; túi dùng cho ngườl leo núi; túi đựng thực phẩm; hộp bằng da] thuộc hoặc bọc da; hộp đựng mũ da bằng da thuộc; yên ngựa; cặp gập để đựng tài liệu; dụng cụ đựng quần áo khi đi du lịch; túi đựng giày trượt tuyết.

Nhóm 25: Quần áo cho nam, nữ và trẻ em; đồ đi chân thể thao; giày thể thao; đồng phục thể thao; khăn rằn; mũ bóng chày; bộ đồ tắm; giày dùng ở bãi biển; trang phục dùng ở bãi biển; thắt lưng (trang phục); mũ bêrê; quần đùi Bec-mu-đa; áo tắm hai mảnh; áo cánh; áo khoác budông; giày cao cổ; nơ cài cổ; quần lót ống rộng của nam; mũ lưỡi trai; áo khoác len; quần bằng da; áo lót rộng của phụ nữ; áo lá mặc trong, khăn ca-vát, quần lửng ống rộng; áo khoác ngoài bằng vải bò; áo váy; áo gilê có nhiều túi dùng cho người đi câu cá; bộ quần áo thời trang phi công; giày bóng đá; đồ đi chân; khăn quàng bằng lụa mỏng (trang phục); áo choàng không tay bằng lông thú; áo khoác bằng lông thú; áo vét bằng lông thú, khăn quàng lông (trang phục); găng tay (trang phục); cái chêm của giày chơi gôn; áo chơi gôn; giày chơi gôn; đinh đế giày chơi gôn; bộ đồ chạy bộ thể thao; áo chui đầu; áo kimônô; áo khoác ngoài bằng da; áo khoác bằng da; quần áo lót phụ nữ; giày đa lộn; thắt lưng có gắn túi đựng tiền (trang phục); khăn quàng cổ nhỏ; ca-vát; khăn trang trí cổ áo; quần phồng bo chun gấu; quần dài mặc trong; quần dài mặc ngoài; váy mặc lót; áo phông có cổ; áo pông-sơ; váy pa reo; áo khoác bằng bông; ủng đi mưa; áo khoác ngoài, áo bành tô; áo mưa; áo khoác đi mưa; bộ quần áo đi mưa; bộ đồ mặc đi mưa; áo khoác

cho người cưỡi ngựa; găng tay cho người cưỡi ngựa (trang phục); khăn quàng cổ nữ; khăn choàng; khăn chùm che mặt; khăn quàng; khăn choàng quấn vai; phần trước của áo sơ mi; áo sơmi; trang phục trượt băng; yếm trượt tuyết; giày trượt tuyết; găng tay trượt tuyết; quần dài trượt tuyết; bộ quần áo trượt tuyết; trang phục trượt tuyết; váy liền quần; dép đi trong nhà; bộ quần áo mặc khi ra ngoài có tuyết; giày trượt ván tuyết; găng tay trượt ván tuyết; áo khoác thể thao; áo sơ mi thể thao; lưỡi trai che nắng; bộ đồ lướt sóng; áo len dài tay; bộ quần áo bơi; bộ quần áo bơi liền thân; quần lót; đồ mặc chơi quần vợt, đồ đi chân, cụ thể là dép tông; trang phục bó; áo phông; đồng phục, áo vét; áo len dài tay cổ chữ V; bộ đồ bơi lội; áo khoác chống gió; áo gió; giày; guốc mộc; dép quai hậu; giày ống; bộ quần áo; áo khoác; quần dài nam; quần dài nữ; bộ áo liền váy; quần soóc ngắn; áo vét khoác; áo khoác dài của đàn ông có đai; váy, áo khoác ngoài; lễ phục của phụ nữ; váy cưới; trang phục buổi tối; quần gin màu xanh; áo choàng không tay; áo dài; áo khoác dày; đồ lót (trang phục); áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; áo nịt; váy liền quần áo lót của phụ nữ; áo phông cổ tròn; áo sơ mi; áo nịt len; áo len chui đầu; quần soóc nam; quần ống bó; dải băng buộc đầu (bằng vải); tất cao cổ; tất ngắn cổ; mũ lông; mũ len; dây lưng bằng da; dải đeo quần.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh liên quan đến kinh doanh quầy rượu, cà phê, nhà hàng, cửa hàng, quầy rượu vang; khảo sát kinh doanh thương mại; nghiên cứu kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; điều tra thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng về quầy rượu, cà phê, nhà hàng, cửa hàng, quầy rượu vang (cửa hàng tư vấn tiêu dùng); dịch vụ tư vấn về quản lý kinh doanh liên quan đến kinh doanh quầy rượu, cà phê, nhà hàng, cửa hàng, quầy rượu vang; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo về các vật phẩm liên quan đến thuốc lá, thuốc lá điếu, thuốc lá, diêm; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý văn bản; dịch vụ thư ký; quản lý quá trình đặt hàng.

---

(210) **4-2016-08599**

(540)

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.3; A1.1.10; 26.1.1; 5.7.6; 5.7.21; A5.7.22
(591) Xanh lá, xanh nước, vàng
(731) TỔ HỢP TÁC CÂY SẦU RIÊNG VÀ MĂNG CỤT XÃ XUÂN LẬP (VN)
Ấp Phú Mỹ, xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Quả măng cụt.

---

(210) **4-2016-08618**

(540)

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 2.9.12; A1.1.10; A1.1.3
(731) CÔNG TY TNHH REDCO VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Trường, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc y học dân tộc dùng chữa bệnh cho người; thực phẩm chức năng; thực phẩm và đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng; dung dịch vệ sinh chứa thuốc; quần hay tã lót dùng một lần cho người không tự kiềm chế được; thuốc thú y; thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2016-08662**

(540)

MON Hotel

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẢI ĐĂNG (VN)
Ngõ 29, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; hoạt động văn phòng cụ thể là: sao chụp tài liệu, dịch vụ thư ký, xử lý văn bản; quản lý kinh doanh.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2016-08663**

(540)

MON Office

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẢI ĐĂNG (VN)
Ngõ 29, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dich vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; hoạt động văn phòng cụ thể là: sao chụp tài liệu, dịch vụ thư ký, xử lý văn bản; quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, dịch vụ tài chính.

---

(210) **4-2016-08666**

(540)

MON
Resort and Spa

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẢI ĐĂNG (VN)
Ngõ 29, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; hoạt động văn phòng cụ thể là: sao chụp tài liệu, dịch vụ thư ký, xử lý văn bản; quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, dịch vụ tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2016-08700**

(540)

KANGVTO

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THẾ QUYẾT (VN)
Thôn Hạc Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2016-08701**

(540)

XLINE

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THẾ QUYẾT (VN)
Thôn Hạc Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2016-08702**

(540)

GLORY

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THẾ QUYẾT (VN)
Thôn Hạc Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2016-08723**

(540)

Fresh Converter

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07336, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh dùng để đựng rượu; tủ lạnh chạy bằng ga; cửa cho tủ lạnh; ngăn tủ cho tủ lạnh; bảng hiển thị cho tủ lạnh; ngăn kéo cho tủ lạnh; rổ đựng cho tủ lạnh; rổ bảo quản thực phẩm cho tủ lạnh; tay cầm cho tủ lạnh; máy làm đá lạnh tự động cho tủ lạnh; ống dẫn cho tủ lạnh; đèn chiếu sáng bên trong tủ lạnh; máy lọc nước nóng và nước lạnh dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; máy lọc nước dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị hút ẩm có chức năng kiểm soát độ ẩm dùng cho mục đích gia dụng; lò nướng sóng ánh sáng (lò nướng light wave); máy giữ độ ẩm dùng cho mục đích gia dụng; máy sấy khô quần áo dùng diện dùng cho mục đích gia dụng; lò nướng dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; lò vi sóng; máy hút ẩm dùng cho mục đích gia dụng; máy lọc không khí; máy làm sạch không khí dùng cho mục đích gia dụng; máy điều hòa không khí; quạt điện dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2016-08725**

(300) 68268 01.10.2015 JM
(540)

IPHONE SMART BATTERY CASE

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 09: Túi, hộp đựng, cái bọc, bao cứng, vỏ, bao chuyên dụng, và bao nhỏ đựng máy tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử kỹ thuật số di động cầm tay, máy phát đa phương tiện, thiết bị hỗ trợ cá nhân số hóa, thiết bị điện tử có ứng dụng định vị toàn cầu (GPS), máy tổ chức điện tử, thiết bị đọc sách điện tử và sổ ghi chép điện tử; máy vi tính; thiết bị

ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy vi tính; máy vi tính cầm tay; máy tính bảng; máy hỗ trợ cá nhân số hóa (thiết bị điện tử có khả năng ghi nhận thông tin của người sử dụng đưa vào bằng cây bút đặt biệt, và hỗ trợ các công cụ cá nhân cần thiết như đặt lịch, ghi chép, gửi fax); máy tổ chức điện tử (nhỏ như máy tính cầm tay với ứng dụng đặt lịch/nhật ký cài sẵn); sổ ghi chép điện tử; thiết bị đọc sách điện tử; thiết bị điện tử số hóa cầm tay và phần mềm liên quan; thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay có khả năng truy cập internet và để gửi, nhận và lưu trữ các cuộc gọi bằng điện thoại, fax, thư điện tử, và các dữ liệu số hóa khác; bộ thiết bị điện tử cầm tay dùng để nhận, lưu trữ, và/hoặc truyền dữ liệu và tin nhắn theo phương thức không dây, và thiết bị điện tử cho phép người sử dụng dò tìm hay quản lý thông tin cá nhân; thiết bị ghi và tái tạo âm thanh; máy nghe nhạc MP3 và các thiết bị nghe âm thanh theo định dạng số hóa khác; máy ghi âm thanh kỹ thuật số; máy ghi và máy phát viđêô kỹ thuật số; máy ghi âm và máy quay băng cát xét âm thanh; máy ghi âm và máy quay băng cát xét viđêô; đầu ghi và đầu máy chạy đĩa compắc; đầu ghi và đầu máy chạy đĩa DVD; đầu ghi và đầu máy chạy băng âm thanh kỹ thuật số; máy thu thanh (rađiô), thiết bị phát và thu sóng rađiô; bộ trộn tín hiệu âm thanh, tín hiệu viđêô, và tín hiệu kỹ thuật số; bộ khuếch đại âm thanh; bộ thu âm thanh; bộ giải mã âm thanh; thiết bị âm thanh dùng trong ô tô; tai nghe (nhét vào tai); tai nghe vòng qua đầu; loa âm thanh; micrô; linh kiện và phụ kiện âm thanh; mô-đem, thiết bị thông tin liên lạc qua mạng; thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc điện tử; thiết bị nghe nhìn dùng trong giảng dạy; thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị và dụng cụ viễn thông; thiết bị sử dụng hệ thống định vị toàn cầu (GPS); điện thoại; thiết bị thông tin liên lạc theo phương thức không dây để truyền giọng nói, dữ liệu hoặc hình ảnh; dây cáp (dây cáp điện, cáp đồng trục, sợi cáp quang); thiết bị lưu trữ dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính; con chíp (mạch điện tử siêu nhỏ), đĩa và băng có ghi hay dùng để ghi chương trình và phần mềm máy tính; máy fax; máy ảnh; pin (ắc quy); bộ nguồn pin (ắc quy); bộ nạp (sạc) pin (ắc - quy); ti vi; đầu máy thu hình; màn hình ti-vi; bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); phần mềm máy tính; các chương trình trò chơi điện tử và máy tính (các chương trình ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được); phần mềm máy tính dùng cho hệ thống định vị toàn cầu (GPS); phần mềm máy tính dùng trong du lịch và tổ chức du lịch (lữ hành), lên kế hoạch du lịch, định hướng, lên kế hoạch tuyến du lịch, cung cấp thông tin địa lý, nơi đến, vận chuyển và giao thông, hướng dẫn lái và đi, vẽ bản đồ địa điểm theo tùy chọn của người sử dụng, thông tin bản đồ đường phố, hiển thị bản đồ điện tử, và thông tin nơi đến; phần mềm máy tính để lập, tạo ra, phân phối, tải truyền, nhận, chạy, chỉnh sửa, trích dẫn, mã hóa, giải mã, hiển thị, lưu giữ và tổ chức văn bản, dữ liệu, hình đồ họa, hình ảnh, âm thanh, viđêô, và các nội dung đa phương tiện khác, các ấn phẩm điện tử, và các trò chơi điện tử; phần mềm máy tính dùng để ghi, tổ chức, phát, thực hiện thao tác, và xem văn bản, dữ liệu, tập tin (file) âm thanh, tập tin (file) viđêô và trò chơi điện tử liên quan đến máy tính, thiết bị truyền hình, thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình, máy phát âm thanh, máy phát viđêô, máy phát đa phương tiện, điện thoại và các thiết bị điện tử số hóa cầm tay; phần mềm máy tính giúp người sử dụng lập trình và phân phối văn bản, dữ liệu, hình đồ họa, hình ảnh, âm thanh, viđêô và các nội dung đa phương tiện khác thông qua mạng lưới thông tin liên lạc toàn cầu và các mạng máy tính, điện tử và thông tin liên lạc khác; phần mềm máy tính để nhận diện, định vị, tạo nhóm, phân phối, và quản lý dữ liệu và đường dẫn giữa các máy tính chủ (server) và người sử dụng được kết nối tới các mạng lưới thông tin liên lạc toàn cầu và các mạng máy tính, mạng điện tử và các mạng thông tin liên lạc khác; phần mềm máy tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; phần mềm xuất bản điện tử; phần mềm đọc ấn phẩm điện tử; phần mềm máy tính quản lý thông tin cá nhân, âm thanh và nội dung nghe nhìn, thông tin, và lời bình luận ghi sẵn có thể tải xuống; sách, tạp chí, ấn phẩm định kỳ, bản tin, báo, tập san chuyên đề điện tử, và các ấn phẩm điện tử khác có thể tải xuống; phần

mềm quản lý dữ liệu; phần mềm nhận dạng ký tự; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm thư điện tử và phần mềm nhắn tin điện tử; phần mềm máy tính để truy cập, duyệt qua và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; bảng tin điện tử; phần mềm đồng bộ hóa dữ liệu; phần mềm phát triển ứng dụng; sách hướng dẫn cho người sử dụng dưới định dạng có thể đọc được bằng thiết bị điện tử, máy hay máy tính được dùng với, và bán kèm thành bộ với tất cả các sản phẩm trên; bộ đấu nối, bộ nối, dây dẫn, cáp nối, bộ nạp (sạc), gói thiết bị cắm thêm (docks), thiết bị gắn thêm vào máy tính có khe mở rộng để kết nối tới các thiết bị ngoại vi (docking stations), giao diện (thiết bị ghép nối) và bộ điều hợp điện và điện tử dùng cho tất cả các sản phẩm nêu trên; thiết bị máy tính dùng cho các sản phẩm trên; thiết bị điện tử có chức năng đa phương tiện để dùng với các sản phẩm nêu trên; thiết bị điện tử với chức năng tương tác để dùng với các sản phẩm nêu trên; phụ kiện, bộ phận, linh kiện nhỏ và thiết bị đo thử cho các sản phẩm nêu trên; thiết bị hoa tiêu (hướng dẫn trong hàng hải); thiết bị kiểm tra tem thư; máy đếm tiền; cơ cấu dùng cho thiết bị hoạt động khi bỏ xu (thẻ) vào đó; máy ghi âm; thiết bị đo chiều cao của mép gấu trang phục; máy bỏ phiếu; nhãn điện tử cho hàng hoá; máy tự động tính toán và chọn ra phần thưởng (giải thưởng); thiết bị và dụng cụ để cân; thước đo; bảng thông báo điện tử; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; vi mạch [các lớp silicon]; mạch tích hợp; màn hình huỳnh quang; thiết bị điều khiển từ xa; sợi dây dẫn quang [sợi quang]; hệ thống lắp đặt điện tử dùng để điều khiển từ xa các hoạt động (quy trình vận hành) công nghiệp; cột thu lôi (chống sét); thiết bị điện phân; thiết bị dập lửa; thiết bị X-quang phục vụ cho mục đích công nghiệp; thiết bị và dụng cụ cứu đắm; thiết bị báo động phát ra tiếng còi; kính râm; phim hoạt hình; máy soi trứng; còi gọi chó; nam châm trang trí; hàng rào tích điện; bít tất được làm ấm (sưởi) bằng điện. (Trong danh mục nêu trên, các chương trình và phần mềm là các chương trình và phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được).

Nhóm 28: Máy chơi trò chơi trên máy tính; thiết bị trò chơi điện tử cầm tay thích hợp cho việc sử dụng với một màn hình hiển thị hoặc màn hình bên ngoài.

---

(210) **4-2016-08746**

(540)

TIÊN SA

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI & DỊCH VỤ PHÚ HOÀNG (VN)
150, đường 2/9 phường Hòa Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Siêu thị, trung tâm thương mại mua bán các loại: linh kiện, thiết bị điện, thiết bị điện tử (thiết bị và dụng cụ dùng để dẫn điện, thiết bị (điện tử) nghe-nhìn, thiết bị (điện tử) tái tạo âm thanh-hình ảnh, thiết bị (điện tử) truyền dẫn âm thanh-hình ảnh, thiết bị tin học và thiết bị ngoại vi, thiết bị tin học và thiết bị ngoại vi), thiết bị viễn thông, điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh, điện thoại di động, điện thoại cố định, sim thẻ điện thoại, phụ tùng xe cộ, thuốc lá điếu; đại lý quảng cáo, dịch vụ quảng cáo trên xe.

Nhóm 37: Sửa chữa, lắp đặt các thiết bị điện; bảo dưỡng, sửa chữa ô tô.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông; kinh doanh dịch vụ viễn thông liên quan đến internet.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ vận tải hàng hóa; đại lý du lịch; đại lý bán vé máy bay; cho thuê xe có động cơ (phương tiện giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2016-08767**

(540)

ROSABELLA

(220) 01.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG MAI (VN)
Số 14 ngõ 110 Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; dịch vụ trưng bày và giới thiệu các sản phẩm thời trang.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

---

(210) **4-2016-08785**

(540)

HP
HOANG PHIEN CO.,LTD

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.3.4; A26.3.5; 26.7.25; A25.7.21; 26.4.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG PHIÊN (VN)
Số 98/28 đường Năm Châu, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm vật liệu xây dựng: gạch men.

---

(210) **4-2016-08787**

(540)

SAMDI-EM

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LẮP MÁY MIỀN NAM (VN)
Đường số 10, KCN Hoà Khánh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; máy xới; máy cày; máy bơm nước; động cơ điezel dùng cho máy nông cụ và các phụ tùng kèm theo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các máy nông nghiệp, máy công nghiệp (gồm: máy thử tải công suất động cơ điezel), máy cày, máy phát điện, công tơ điện, động cơ điezel, xe đạp điện, xe máy điện, xe cộ; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh (gồm máy cày, máy xới, máy phát điện, máy bơm nước, máy nén khí, máy tuốt lúa, máy xay xát lúa gạo, máy nghiền, máy gặt hái, động cơ điezel, xe đạp điện, xe máy điện); trưng bày và giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích thương mại; dịch vụ quảng cáo; môi giới thương mại, tư vấn nhân sự.

---

(210) **4-2016-08801**

(540) 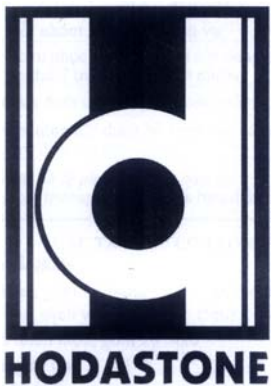

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH SƠN HOÀ BÌNH (VN)
37/5A Phan Văn Hớn, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH 3A (3A LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); chất cắn màu; chất màu; chất dùng để sơn lót; chất để phủ ngoài (sơn); vôi quét tường.

---

(210) **4-2016-08806**

(540) Lion King

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OSEVEN (VN)
Đường số 2, KCN Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Các loại khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; thanh ray bằng kim loại dùng trong ngăn kéo; bản lề kẹp kính bằng kim loại; kẹp kính bằng kim loại; các loại đinh, ốc vít bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; phụ kiện bằng kim loại dùng cho đồ gỗ.

---

(210) **4-2016-08820**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; A26.11.12; 1.15.23; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-08821**

(540)

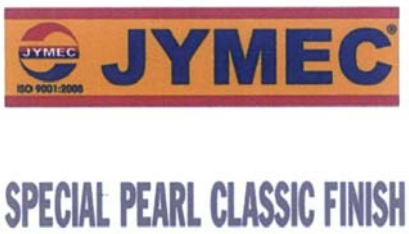

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23; A26.11.8; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-08822**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23; 26.1.1; A26.11.8
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-08823**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23; 26.1.1; A26.11.8
(591) Trắng, xanh, vàng, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-08824**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23; A26.11.8; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-08825**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.1.1; A26.11.8; 1.15.23
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-08826**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23; 26.1.1; A26.11.8
(591) Trắng, vàng, xanh dương, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-08830**

(540)

NAM Á

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH NAM THÀNH (VN)
63/42 KP Tân Hòa, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Bể chứa bằng kim loại, bồn chứa nước bằng inox; thùng bằng kim loại; bồn bằng kim loại; ống bằng kim loại; bình đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng; thùng chứa bằng kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị làm nước nóng, máy nước nóng; bộ thu năng lượng mặt trời; bình nước nóng; thiết bị lọc nước; bình nước nóng cho nhà tắm; bồn rửa bát.

Nhóm 20: Thùng không bằng kim loại; hộp bao bì bằng chất dẻo; bệ chậu hoa; bình chứa dùng cho nhiên liệu lỏng, không bằng kim loại; bể chứa không bằng kim loại hoặc công trình xây, bồn nhựa chứa nước; ghế ngồi.

---

(210) **4-2016-08831**

(540) ĐẠI MINH

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH NAM THÀNH (VN)
63/42 KP Tân Hòa, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Bể chứa bằng kim loại, bồn chứa nước bằng inox; thùng bằng kim loại; bồn bằng kim loại; ống bằng kim loại; bình đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng; thùng chứa bằng kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị làm nước nóng, máy nước nóng; bộ thu năng lượng mặt trời; bình nước nóng; thiết bị lọc nước; bình nước nóng cho nhà tắm; bồn rửa bát.

Nhóm 20: Thùng không bằng kim loại; hộp bao bì bằng chất dẻo; bệ chậu hoa; bình chứa dùng cho nhiên liệu lỏng, không bằng kim loại; bể chứa không bằng kim loại hoặc công trình xây, bồn nhựa chứa nước; ghế ngồi.

---

(210) **4-2016-08847**

(540) SMART Vi'Si

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.1; 26.15.1
(591) Xám, vàng cam
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH NAM TIẾN (VN)
262 Hoàng Hoa Thám, tổ 113, KP 8, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Máy tính, camera, linh kiện điện tử cụ thể là bộ nguồn camera.

---

(210) **4-2016-08856**

(540) CỬU TUYỀN VIÊN

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ASA (VN)
Số 68 phố Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; kinh doanh nhà ở; kinh doanh bất động sản (nghĩa trang).

---

(210) **4-2016-08943**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A20.1.3; A14.5.2
(591) Xanh dương đậm, vàng kim
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT NỐI THỜI TRANG (VN)
Số 35A1, đường 3 tháng 2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; va li du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; cà vạt; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, cà vạt, mũ nón, ba lô, túi xách.

---

(210) **4-2016-08947**

(540)

(220) 04.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) CHAROEN POKPHAND GROUP CO., LTD. (TH)
313 C. P. Tower 14th, 16th Floor, Silom Road, Silom Sub-district, Bangrak District, Bangkok, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2016-08986**

(540)

(220) 05.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.4.2; 26.7.25
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
Số 39 Tôn Thất Thiết, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy bóc vỏ lúa; thùng rê (bộ phận của máy gặt lúa và máy đập lúa); máy xát trắng gạo; máy lau bóng gạo; rulô cao su bóc vỏ lúa; máy thu hoạch.

---

(210) **4-2016-09003**

(540)

TRACO LÀO CAI

(220) 05.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI 1 TRACO (VN)
Số 45 phố Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Vận tải xếp dỡ, bảo quản hàng hóa; vận tải quốc tế, vận tải đa phương thức; giao nhận kho vận tiếp vận, kiểm đếm hàng hóa; dịch vụ thông quan hàng xuất nhập khẩu; đại lý tàu biển, hàng không, môi giới hàng hải.

---

(210) **4-2016-09062**

(540)

(220) 05.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; A11.3.4; 6.1.2; 26.1.2; 25.5.25
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, xanh lam, nâu, vàng đậm, vàng nhạt, trắng
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT (VN)
02 Trần Nhân Tông, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân, cà phê bột thuộc loại cà phê bột.

---

(210) **4-2016-09068**

(540)

TARTE HIGH-PERFORMANCE NATURALS

(220) 05.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) TARTE, INC. (US)
1375 Broadway, Suite 800, New York, NY 10018, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, kem mỹ phẩm, mỹ phẩm làm nâu da; nước sơn móng (dầu làm bóng móng); chế phẩm để chăm sóc móng, xà phòng rửa mặt và xà phòng dùng cho cơ thể; chế phẩm chống nắng không chứa thuốc; chất thơm (nước hoa), túi mỹ phẩm có đựng mỹ phẩm bên trong; bộ dụng cụ và bộ quà tặng bao gồm chủ yếu là mỹ phẩm và chế phẩm chăm sóc da.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và sản phẩm chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và sản phẩm làm đẹp.

---

(210) **4-2016-09093**

(300) 86/953,414 25.03.2016 US

(540)

StaCool

(220) 05.04.2016

(441) 25.07.2016

(731) ROGERS CORPORATION (US)
One Technology Drive, Rogers, Connecticut 06263, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu mạch điện tử, cụ thể là, vật liệu nền điện môi cách điện là lớp tráng trên một mặt với lớp dẫn điện bằng kim loại nặng để sản xuất mạch điện tử.

---

(210) **4-2016-09094**

(540)

NMicrO® Technology

(220) 05.04.2016

(441) 25.07.2016

(731) HU, CHUAN-FU (TW)
No.25, Alley 9, Lane 235, Liansing 3rd St., Jhubei City, Hsinchu County, Taiwan 30253

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy vi tính, cụ thể là thiết bị ngoại vi máy vi tính; thẻ nhớ; thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu cực nhanh; đĩa lưu trữ dữ liệu cực nhanh; thiết bị lưu trữ dữ liệu; ổ cứng điện tử (ổ cứng SSD).

---

(210) **4-2016-09095**

(540)

(220) 05.04.2016

(441) 25.07.2016

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.5

(591) Xanh da trời, trắng

(731) ITALENT MANAGEMENT SDN BHD (MY)
M2-12-02, Menara 2, 8Trium, JLN Cempaka Sd 12/5, PJU 9, Kuala Lumpur, Malaysia 52200

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2016-09105**

(540)

VIỆT PHÁP

(220) 05.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THANH SƠN (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh, khăn lau bằng giấy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối giấy vệ sinh, khăn lau bằng giấy.

---

(210) **4-2016-09106**

(540)

CTY TNHH SX - TM
VẠN LỢI LỢI

(220) 05.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.9
(591) Đỏ, xanh rêu, xanh cô ban
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VẠN LỢI LỢI (VN)
54 Lương Minh Nguyệt, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Cốc; chén; đĩa làm bằng giấy hoặc bằng nhựa; ống hút bằng nhựa dùng để uống.

Nhóm 35: Mua bán ống hút bằng nhựa dùng để uống, cốc, chén, đĩa làm bằng giấy hoặc nhựa.

---

(210) **4-2016-09123**

(540)

Eva Lover

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.3.14
(591) Hồng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG LONG NHI (VN)
Số 48 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo, quần áo thời trang, quần áo thể thao.

---

(210) **4-2016-09161**

(540)

Ferrense

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH IMPORT EXPORT RUVIN (VN)
68 đường số 17, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng may mặc(quần áo, găng tay, khăn tay, thắt lưng), giầy dép hàng da và giả da (cặp, túi xách, ba lô, thắt lưng).

---

(210) **4-2016-09197**

(540)

DR. BRANDT

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) COSMETIE DERMATOLOGY, INC. (US)
8798 NW 15th Street, Miami Florida 33172, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; nước thơm dưỡng da; kem dưỡng ẩm cho da; mỹ phẩm làm mềm da; mặt nạ dưỡng da; chất làm sạch da sữa rửa mặt; nước hoa hồng dùng cho da; chế phẩm tẩy da chết; kem dưỡng cho vùng mắt và huyết thanh dưỡng da (serum) không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-09198**

(540)

dr. brandt

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) COSMETIE DERMATOLOGY, INC. (US)
8798 NW 15th Street, Miami Florida 33172, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; nước thơm dưỡng da; kem dưỡng ẩm cho da; mỹ phẩm làm mềm da; mặt nạ dưỡng da; chất làm sạch da sữa rửa mặt; nước hoa hồng dùng cho da; chế phẩm tẩy da chết; kem dưỡng cho vùng mắt và huyết thanh dưỡng da (serum) không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-09209**

(540)

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.21; 2.9.1
(591) Xanh, tím, trắng
(731) DƯƠNG VĂN THÀNH (VN)
Lô F1 khu Dân cư mới Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2016-09226**

(540)

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DRSAFE (VN)
Số 50/3 đường HT 31, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; dây dẫn ga (bộ phận của bếp ga); van điều áp khí hóa lỏng (bộ phận nối giữa bình ga và bếp ga); thiết bị sấy; nồi cơm đốt bằng ga (thiết bị nấu nướng); thiết bị đốt nóng.

Nhóm 21: Nồi dùng để nấu nướng; bát; tô; đĩa; cốc; bình để uống và đựng.

---

(210) **4-2016-09227**

(540)

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; 26.4.1; 25.5.25; 26.3.23
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DRSAFE (VN)
Số 50/3 đường HT 31, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; dây dẫn ga (bộ phận của bếp ga); van điều áp khí hóa lỏng (bộ phận nối giữa bình ga và bếp ga); thiết bị sấy; nồi cơm đốt bằng ga (thiết bị nấu nướng); thiết bị đốt nóng.

Nhóm 35: Mua bán: bếp ga, dây dẫn ga (bộ phận của bếp ga), van điều áp khí hóa lỏng (bộ phận nối giữa bình ga và bếp ga), thiết bị sấy, nồi cơm đốt bằng ga (thiết bị nấu nướng), thiết bị đốt nóng, phụ tùng nấu nướng, nồi, lò nướng.

---

(210) **4-2016-09228**

(540)

3N

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DRSAFE (VN)
Số 50/3 đường HT 31, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; dây dẫn ga (bộ phận của bếp ga); van điều áp khí hóa lỏng (bộ phận nối giữa bình ga và bếp ga); thiết bị sấy; nồi cơm đốt bằng ga (thiết bị nấu nướng); thiết bị đốt nóng.

---

(210) **4-2016-09229**

(540)

iGas
Bếp gas thông minh

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1

(731) CÔNG TY TNHH DRSAFE (VN)
Số 50/3 đường HT 31, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; dây dẫn ga (bộ phận của bếp ga); van điều áp khí hóa lỏng (bộ phận nối giữa bình ga và bếp ga); thiết bị sấy; nồi cơm đốt bằng ga (thiết bị nấu nướng); thiết bị đốt nóng.

---

(210) **4-2016-09251**

(300) 40/2015/0073969 07.10.2015 KR

(540)

Nature Fresh

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07336, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh dùng để đựng rượu; tủ lạnh chạy bằng ga; thiết bị làm mát không gian lớn dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; máy lọc nước nóng và nước lạnh dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; máy lọc nước dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; Bộ lọc của máy lọc nước dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị kiểm soát độ ẩm dùng cho mục đích gia dụng; lò nướng sóng ánh sáng (lò nướng Light wave); máy giữ độ ẩm dùng cho mục đích gia dụng; máy sấy khô quần áo dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; lò nướng dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; lò vi sóng; máy hút ẩm dùng cho mục đích gia dụng; máy lọc không khí; máy làm sạch không khí dùng cho mục đích gia dụng; máy giữ độ ẩm dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị làm ẩm không khí; máy điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-09255**

(540)

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.16
(591) Trắng, xanh đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUÂN VY (VN)
405/4 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 16: Giấy; bút (viết); sách vở; bìa đựng hồ sơ; dao rọc giấy dùng cho văn phòng; nhựa dẻo dùng để lưu giữ hồ sơ dùng cho văn phòng.

Nhóm 35: Mua bán và nhập khẩu các loại văn phòng phẩm như, giấy, bìa kiếng PVC, nhựa ép plastic, các loại bút (viết), máy tính bỏ túi, thước kẻ, gôm tẩy, cái cắm bút, hộp đựng bút thước, dao rọc giấy dùng cho văn phòng, nhựa dẻo dùng để ép hồ sơ dùng cho văn phòng, sách vở, các loại sổ tay, các loại ghim, kẹp tài liệu, đồ bấm lỗ, gỡ ghim, các loại bìa đựng hồ sơ, các loại khay, rổ, kệ dùng để lưu trữ hồ sơ, mực in, vật liệu dùng để đóng sách, bìa cứng, dụng cụ để vẽ, băng keo, keo dán, tranh ảnh, ấn phẩm, giấy ép, máy ép nhựa plastic, bàn cắt giấy, máy cắt thẻ (card), máy in và linh kiện máy in.

---

(210) **4-2016-09264**

(540)

NOVA SAFE FISH

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA SAFE FOODS (VN)
315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm làm từ cá, thực phẩm chế biến từ cá, cá hộp, cá tẩm ướp gia vị cá khô.

Nhóm 31: Cá (còn sống), trứng cá, cá giống (còn sống), bột cá làm thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị và xuất nhập khẩu thực phẩm làm từ cá, thực phẩm chế biến từ cá hộp cá tẩm ướp gia vị, cá khô, cá (còn sống), trứng cá, cá giống (còn sống). bột cá làm thức ăn chăn nuôi.

---

(210) **4-2016-09283**

(300) 2016-020606 25.02.2016 JP

(540)

WEARING KEEP

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng, mỹ phẩm, nước hoa.

---

(210) **4-2016-09313**

(540)

THE ELBOW ROOM
Bistro

(220) 06.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH TRỞ TAY QUÁN (VN)
52 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê, giải khát; quán bar.

---

(210) **4-2016-09341**

(540)

S'mitoyo

(220) 07.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) HỘ KINH DOANH MINH KÝ (VN)
26 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Phụ tùng xe máy: pít tông, tay biên, bạc đạn.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy: lá phanh (lá bố).

---

(210) **4-2016-09359**

(540)

Sinha®

(220) 07.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.3.1; A26.3.6; 25.5.25
(591) Đỏ, xanh, trắng

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI SINH HÀ (VN)
D1/10A, ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Băng keo vải dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-09425**

(540)

NOVAMIN

(220) 07.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) STAFFORD-MILLER (IRELAND) LIMITED (IE)
Clocherane, Youghal Road, Dungarvan, Co. Waterford, Ireland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc miệng không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng, chế phẩm làm thơm mát hơi thở và nước súc miệng; chế phẩm chăm sóc miệng, gel làm trắng răng (gel nha khoa), chế phẩm tẩy trắng, chế phẩm đánh bóng răng, chế phẩm làm trắng răng siêu tốc và chế phẩm làm trắng răng, chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc miệng chứa thuốc, chế phẩm đánh bóng răng chứa thuốc, chế phẩm làm trắng răng chứa thuốc, nước súc miệng chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng chứa thuốc, kẹo cao su chứa thuốc và viên thuốc ngậm dùng để vệ sinh răng miệng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; tăm; chỉ tơ nha khoa; bàn chải và bọt biển; dụng cụ để đựng và hỗ trợ bao gồm giá/hộp để bàn chải đánh răng, hộp đựng tăm, hộp đựng chỉ nha khoa, giá/kệ để bàn chải, giá/kệ để bọt biển.

---

(210) **4-2016-09426**

(540)

(220) 07.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.3; 26.5.4; A25.7.5
(591) Xanh dương đậm, nâu, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÓA CHẤT THIẾT BỊ ĐẠI VIỆT (VN)
Căn hộ 1 + 2 dãy B số 43 phố Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt cỏ dại, chất diệt nấm, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất dùng trong lâm nghiệp (trừ chất diệt cỏ dại, chất diệt nấm, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 35: Dịch vụ liên quan đến hóa chất: mua bán hóa chất; dịch vụ giới thiệu, trưng bày sản phẩm hóa chất; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2016-09465**

(540)

Le Metier De Beaute

(220) 07.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) MAISON DE BEAUTE, LLC (US)
18145 Long Lake Drive, Bocaraton, Florida 33496, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc da, cụ thể là, chế phẩm tẩy trang, miếng bông tẩy trang mắt được tẩm ướt, chế phẩm tẩy trang mắt, xà phòng rửa mặt, chế phẩm tẩy da chết trên mặt, mặt nạ đắp mặt, phấn nền dạng lỏng, kem (phấn) lót trang điểm có màu, kem dưỡng định hình lông mày, chế phẩm làm sáng da vùng mắt và mặt, son môi, phấn hồng, chất làm bóng môi, phấn trang điểm mặt, kem che khuyết điểm của da, phấn mắt, chế phẩm trang điểm mắt nước sơn móng, bút chì trang điểm, chế phẩm bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), chì kẻ mắt dạng bánh, gel làm đẹp mặt (chế phẩm làm đẹp mặt dạng gel) và chế phẩm làm tóc óng mượt.

Nhóm 21: Bàn chải tóc và chổi (bút lông) trang điểm.

---

(210) **4-2016-09475**

(540)

(220) 07.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 7.1.1; 25.1.15; A25.1.10
(591) Vàng đồng, đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRÂM THÔNG (VN)
Số 115 Lý Thường Kiệt, phường Quang Trung, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL Nguyên (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại rượu.

---

(210) **4-2016-09489**

(540)

indochinaSiLK

(220) 07.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây, da cam, xanh cốm
(731) NGUYỄN THỊ THẢO (VN)
Số 4 Lý Quốc Sư, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải lụa; vải lanh; vải bông; đồ bằng vải dùng cho giường; khăn trải bàn; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2016-09580**

(540)

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.7; 3.7.16; A3.7.24
(731) XIAMEN AIRLINES CO., LTD (CN)
22 Dailiao Road, Huli District, Xiamen, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận chuyển hành khách; vận tải bằng đường không; cho thuê máy bay, thiết bị bay; đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2016-09594**

(540)

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; A24.15.7
(591) Đỏ, trắng, xanh nhạt, đen
(731) NGUYỄN QUÝ TÍNH (VN)
P 501-A6-29 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)

(511) Nhóm 07: Mỏ hàn cắt, vận hành bằng gas; mỏ xì, vận hành bằng gas, mỏ đèn, vận hành bằng gas; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

Nhóm 08: Công cụ cắt gọt (dụng cụ cầm tay), bàn ren (dụng cụ cầm tay), dụng cụ khoan.

Nhóm 09: Tủ sấy (dùng trong phòng thí nghiệm).

Nhóm 11: Tủ sấy (không dùng trong phòng thí nghiệm).

---

(210) **4-2016-09626**

(540)

PIERRE CARDIN

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) PIERRE CARDIN (FR)
59 rue du Faubourg Saint Honoré, 75008 Paris, France
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi cho người cắm trại; túi cho thể thao (thuộc nhóm này); bao (túi) thuộc nhóm này; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng (ví); túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; vật liệu giả da; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; túi lưới cho mua sắm; ví đựng tiền bỏ túi; ví tiền; ba lô; cặp học sinh; túi mua hàng; va li; túi du lịch; bộ đồ du lịch (đồ da); hòm (hành lý); ô; va li xách tay; ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); túi có bánh xe để đi mua hàng.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); quần áo da; áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; quần áo bằng vải gabadin; găng tay (trang phục); giầy ống ngắn; mũ; đồ đội đầu; áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); quần áo đan; thắt lưng đựng tiền (quần áo); ca vát; áo khoác ngoài; áo choàng; áo pacca; áo choàng phụ nữ; khăn gập cài túi áo ngực; áo pông-sô; quần áo ngủ; quần áo may sẵn; sari (trang phục của phụ nữ ấn Độ); xà-rông; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; khăn quàng cổ; khăn choàng; áo sơ mi; giầy; áo sơ mi ngắn tay; váy; dép đi trong nhà; váy trong (quần áo lót); tất ngắn cổ;

giầy thể thao; áo lót thể thao; tất dài; áo khoác ngoài (trang phục); bộ quần áo; dải đeo quần, tất; áo len dài tay; áo ngoài mặc chui đầu; áo len chui đầu; quần áo mặc bên trong; áo phông ngắn tay; quần áo bó; quần dài; quần đùi; quần áo lót; áo gi lê; áo mưa.

---

(210) **4-2016-09627**

(540)

PIERRE CARDIN EVOLUTION

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) PIERRE CARDIN (FR)
59 rue du Faubourg Saint Honoré, 75008 Paris, France
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi cho người cắm trại; túi cho thể thao (thuộc nhóm này); bao (túi) thuộc nhóm này; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng (ví); túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; vật liệu giả da; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; túi lưới cho mua sắm; ví đựng tiền bỏ túi; ví tiền; ba lô; cặp học sinh; túi mua hàng; va li; túi du lịch; bộ đồ du lịch (đồ da); hòm (hành lý); ô; va li xách tay; ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); túi có bánh xe để đi mua hàng.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); quần áo da; áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; quần áo bằng vải gabadin; găng tay (trang phục); giầy ống ngắn; mũ; đồ đội đầu; áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); quần áo đan; thắt lưng đựng tiền (quần áo); ca vát; áo khoác ngoài; áo choàng; áo pacca; áo choàng phụ nữ; khăn gập cài túi áo ngực; áo pông-sô; quần áo ngủ; quần áo may sẵn; sari (trang phục của phụ nữ ấn Độ); xà-rông; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; khăn quàng cổ; khăn choàng; áo sơ mi; giầy; áo sơ mi ngắn tay; váy; dép đi trong nhà; váy trong (quần áo lót); tất ngắn cổ; giầy thể thao; áo lót thể thao; tất dài; áo khoác ngoài (trang phục); bộ quần áo; dải đeo quần, tất; áo len dài tay; áo ngoài mặc chui đầu; áo len chui đầu; quần áo mặc bên trong; áo phông ngắn tay; quần áo bó; quần dài; quần đùi; quần áo lót; áo gi lê; áo mưa.

---

(210) **4-2016-09628**

(540)

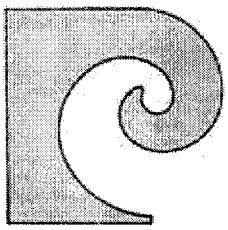

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.24; 1.15.23; 26.13.25; 25.1.25
(731) PIERRE CARDIN (FR)
59 rue du Faubourg Saint Honoré, 75008 Paris, France
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi cho người cắm trại; túi cho thể thao (thuộc nhóm này); bao (túi) thuộc nhóm này; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng (ví); túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; vật liệu giả da; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; túi lưới cho mua sắm; ví đựng tiền bỏ túi; ví tiền; ba lô; cặp học sinh; túi mua hàng; va li; túi du lịch; bộ đồ du lịch (đồ da); hòm (hành lý); ô; va li xách tay; ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); túi có bánh xe để đi mua hàng.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); quần áo da; áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; quần áo bằng vải gabadin; găng tay (trang phục); giầy ống ngắn; mũ; đồ đội đầu; áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); quần áo đan; thắt lưng đựng tiền (quần áo); ca vát; áo khoác ngoài; áo choàng; áo pacca; áo choàng phụ nữ; khăn gập cài túi áo ngực; áo pông-sô; quần áo ngủ; quần áo may sẵn; sari (trang phục của phụ nữ ấn Độ); xà-rông; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; khăn quàng cổ; khăn choàng; áo sơ mi; giầy; áo sơ mi ngắn tay; váy; dép đi trong nhà; váy trong (quần áo lót); tất ngắn cổ; giầy thể thao; áo lót thể thao; tất dài; áo khoác ngoài (trang phục); bộ quần áo; dải đeo quần, tất; áo len dài tay; áo ngoài mặc chui đầu; áo len chui đầu; quần áo mặc bên trong; áo phông ngắn tay; quần áo bó; quần dài; quần đùi; quần áo lót; áo gi lê; áo mưa.

---

(210) **4-2016-09629**

(540) Pierre Cardin

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) PIERRE CARDIN (FR)
59 rue du Faubourg Saint Honoré, 75008 Paris, France
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi cho người cắm trại; túi cho thể thao (thuộc nhóm này); bao (túi) thuộc nhóm này; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng (ví); túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; vật liệu giả da; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; túi lưới cho mua sắm; ví đựng tiền bỏ túi; ví tiền; ba lô; cặp học sinh; túi mua hàng; va li; túi du lịch; bộ đồ du lịch (đồ da); hòm (hành lý); ô; va li xách tay; ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); túi có bánh xe để đi mua hàng.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); quần áo da; áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; quần áo bằng vải gabadin; găng tay (trang phục); giầy ống ngắn; mũ; đồ đội đầu; áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); quần áo đan; thắt lưng đựng tiền (quần áo); ca vát; áo khoác ngoài; áo choàng; áo pacca; áo choàng phụ nữ; khăn gập cài túi áo ngực; áo pông-sô; quần áo ngủ; quần áo may sẵn; sari (trang phục của phụ nữ ấn Độ); xà-rông; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; khăn quàng cổ; khăn choàng; áo sơ mi; giầy; áo sơ mi ngắn tay; váy; dép đi trong nhà; váy trong (quần áo lót); tất ngắn cổ; giầy thể thao; áo lót thể thao; tất dài; áo khoác ngoài (trang phục); bộ quần áo; dải đeo quần, tất; áo len dài tay; áo ngoài mặc chui đầu; áo len chui đầu; quần áo mặc bên trong; áo phông ngắn tay; quần áo bó; quần dài; quần đùi; quần áo lót; áo gi lê; áo mưa.

---

(210) **4-2016-09642**

(540) DFF
DIRECT FROM FACTORIES

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.7; A25.3.3
(731) LÊ BÌNH PHƯƠNG (VN)
83/8 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao (đồng phục thể thao, quần lót đệm); quần áo trẻ em và trẻ sơ sinh; quần lót mặc bên trong (người lớn và trẻ em); quần bó sát chân; quần đùi; áo khoác, giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo các loại (như: áo sơ mi, áo sơ mi có cổ, áo lông, áo ngủ, áo da, áo dài làm từ da, quần áo được dệt thoi hoặc dệt kim, váy đầm, váy da, váy ống dây đai vay, quần sóc, quần đùi ống rộng, quần đùi thi đấu đấm bốc, quần đùi lông cừu, quần áo lót (người lớn và trẻ em), đồ lót được dệt thoi hoặc dệt kim, đồ lót dùng một lần, đồ lót cho trẻ em, đồ lót cho phụ nữ, đồ lót chống mồ hôi, đồ lót cho các vũ công (cụ thể là áo sơ mi ngắn tay, áo nỉ, quần, quần bó sát chân, quần đùi và áo khoác), quần áo thể thao (cụ thể là áo sơ mi, quần áo, giày, dép đồng phục thể thao), quần áo trẻ em và trẻ sơ sinh (cụ thể là áo may liền quần, đồ bộ chung quần và áo ngủ, đồ ngủ, quần áo trẻ em may một mảnh áo khoác, áo sơ mi, quần), tấm chắn dùng cho quần áo (cụ thể là miếng đệm cho nách áo sơ mi, áo cánh và áo len, tấm đệm áo đầm), mũ các loại (mũ tập bóng chày, mũ đánh gôn, mũ vải mũ tắm, mũ đầu bếp, mũ thời trang, mũ lông thú, mũ rộng vành, mũ da, mũ giấy, mũ cho trẻ sở sinh), vải phủ tắm trên bãi biển; áo khoác các loại (áo khoác vải thô, áo khoác dài, áo khoác dài tay hoặc áo khoác không tay hoặc áo khoác chống nắng, áo choàng, áo khoác lông thú, áo khoác dệt kim, áo khoác da, áo khoác không thấm nước mưa), áo yếm các loại (như: áo yếm có dây đeo, áo yếm có dây đeo để săn bắn), quần yếm có dây đeo, yếm các loại (yếm vải, yếm vải cho thực khách người lớn, yếm vải cho người giả sử dụng, yếm không vải hoặc giấy, yếm không giây), yếm trẻ em các loại (yếm vải trẻ em, yếm vải cho trẻ em khi ăn, yếm em bé bằng nhựa), phụ kiện giày (giày dép nam, nữ các loại (giày dép, giày giấy, dép nhựa), phụ kiện giày(cụ thể là lớp phủ trang trí giày dép), vớ các loại (như: vớ, vớ quần, vớ mắt cá chân, vớ chống trượt, vớ nhựa), đồ treo vớ, vòng chân; dịch vụ chuỗi cửa hàng bán lẻ: quần áo các loại (như: áo sơ mi, áo sơ mi có cổ, áo lông , áo ngủ, áo da, áo dài làm từ da, quần áo được dệt thoi hoặc dệt kim, váy đầm, váy da, váy ống, dây đai váy, quần sóc, quần đùi ống rộng, quần đùi thi đấu đấm bốc, quần đùi lông cừu), quần áo lót (người lớn và trẻ em), đồ lót được dệt thoi hoặc dệt kim, đồ lót dùng một lần, đồ lót cho trẻ em, đồ lót cho phụ nữ, đồ lót chống mồ hôi, đồ lót cho các vũ công (cụ thể là áo sơ mi ngắn tay, áo nỉ, quần, quần bó sát chân, quần đùi và áo khoác), quần áo thể thao (cụ thể là áo sơ mi, quần áo, giày, dép, đồng phục thể thao) quần áo trẻ em và trẻ sơ sinh (cụ thể là áo may liền quần, đồ bộ chung quần và áo ngủ, đồ ngủ, quần áo trẻ em may một mảnh áo khoác, áo sơ mi, quần), tấm chắn dùng cho quần áo (cụ thể là miếng đệm cho nách áo sơ mi, áo cánh và áo len, tấm đệm áo đầm), mũ các loại (mũ tập bóng chày, mũ đánh gôn, mũ vải mũ tắm, mũ đầu bếp, mũ thời trang, mũ lông thú, mũ rộng vành, mũ da, mũ giấy, mũ cho trẻ sở sinh), vải phủ tắm trên bãi biển; áo khoác các loại (áo khoác vải thô, áo khoác dài, áo khoác dài tay hoặc áo khoác không tay hoặc áo khoác chống nắng, áo choàng, áo khoác lông thú, áo khoác dệt kim, áo khoác da, áo khoác không thấm nước mưa), áo yếm các loại (như: áo yếm có dây đeo, áo yếm có dây đeo để săn bắn), quần yếm có dây đeo, yếm các loại (yếm vải, yếm vải cho thực khách người lớn, yếm vải cho người giả sử dụng, yếm không vải hoặc giấy, yếm không giây), yếm trẻ em các loại (yếm vải trẻ em, yếm vải cho trẻ em khi ăn, yếm em bé bằng nhựa), phụ kiện giày (giày dép nam, nữ các loại (giày dép, giày giấy, dép nhựa), phụ kiện giày(cụ thể là lớp phủ trang trí giày dép), tất (vớ) các loại (như: tất (vớ), tất (vớ) quần, tất (vớ) mắt cá chân, tất (vớ) chống trượt, tất (vớ) nhựa), đồ treo tất (vớ), vòng chân; dịch vụ đại lý ký gửi: quần áo các loại (như: áo sơ mi, áo sơ mi có cổ, áo lông, áo ngủ, áo da, áo dài làm từ da, quần áo được dệt thoi hoặc dệt kim, váy đầm, váy da, váy ống dây đai váy, quần sóc, quần đùi ống rộng, quần đùi thi đấu đấm bốc, quần đùi lông cừu, quần áo lót (người lớn và trẻ em), đồ lót được dệt thoi hoặc dệt kim, đồ lót dùng một lần, đồ lót cho trẻ em, đồ lót cho phụ nữ, đồ lót chống mồ hôi, đồ lót cho các vũ công (cụ

thể là áo sơ mi ngắn tay, áo nỉ, quần, quần bó sát chân, quần đùi và áo khoác), quần áo thể thao (cụ thể là áo sơ mi, quần áo, giày, dép đồng phục thể thao), quần áo trẻ em và trẻ sơ sinh (cụ thể là áo may liền quần, đồ bộ chung quần và áo ngủ, đồ ngủ, quần áo trẻ em may một mảnh áo khoác, áo sơ mi, quần), tấm chắn dùng cho quần áo (cụ thể là miếng đệm cho nách áo sơ mi, áo cánh và áo len, tấm đệm áo đầm), mũ các loại (mũ tập bóng chày, mũ đánh gôn, mũ vải mũ tắm, mũ đầu bếp, mũ thời trang, mũ lông thú, mũ rộng vành, mũ da, mũ giấy, mũ cho trẻ sở sinh), vải phủ tắm trên bãi biển; áo khoác các loại (áo khoác vải thô, áo khoác dài, áo khoác dài tay hoặc áo khoác không tay hoặc áo khoác chống nắng, áo choàng, áo khoác lông thú, áo khoác dệt kim, áo khoác da, áo khoác không thấm nước mưa), áo yếm các loại (như: áo yếm có dây đeo, áo yếm có dây đeo để săn bắn), quần yếm có dây đeo, yếm các loại (yếm vải, yếm vải cho thực khách người lớn, yếm vải cho người giả sử dụng, yếm không vải hoặc giấy, yếm không dây), yếm trẻ em các loại (yếm vải trẻ em, yếm vải cho trẻ em khi ăn, yếm em bé bằng nhựa), phụ kiện giày (giày dép nam, nữ các loại (giày dép, giày giấy, dép nhựa), phụ kiện giày(cụ thể là lớp phủ trang trí giày dép), tất (vớ) các loại (như: tất (vớ), tất (vớ) quần, tất (vớ) mắt cá chân, tất (vớ) chống trượt, tất (vớ) nhựa), đồ treo tất (vớ), vòng chân; dịch vụ cung cấp thông tin trên mạng internet nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2016-09690**

(540)

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; A5.3.13; A5.3.15; A6.19.9; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đỏ tím, đen
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI TIA SÁNG (VN)
Thôn Tân Lợi, xã Đắk R'Moan, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm nông nghiệp, cụ thể là sản phẩm rau quả các loại bao gồm: mồng tơi, rau ngót, rau má, rau cải, rau muống, cà chua, quả bơ, mãng cầu gai.

---

(210) **4-2016-09723**

(540)

(220) 08.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển, cam, vàng
(731) KRISPY KRUNCHY FOODS, L.L.C. (A LOUISIANA LIMITED LIABILITY COMPANY) (US)
1615 Harris Street, Alexandria, Louisiana 71301, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt các loại và các món tráng miệng, cụ thể là bánh quy và các món tráng miệng trên cơ sở bột mì.

---

(210) **4-2016-09745**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; A26.11.8; 26.1.1; A26.11.12
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-09746**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.1.1; A26.11.12; 1.15.23
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-09747**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; 1.15.23; A26.11.8
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-09748**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.1.1; 1.15.23; A26.11.8
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-09749**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.1.1; A26.11.12; 1.15.23
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYMEC VIỆT NAM (VN)
BT4-A12, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-09842**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 17.2.5; A17.2.6; 26.15.1
(591) Vàng, trắng, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGỌC TRAI LONG B E A C H (VN)
124 Trần Hưng Đạo, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 14: Vàng, bạc, ngọc trai, đồ trang sức, đá quý, đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, ngọc trai, đồ trang sức, đá quý, đồng hồ; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; trưng bày, triển lãm giới thiệu sản phẩm (để bán hàng).

---

(210) **4-2016-09870**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.13.6; 26.1.1; A3.13.24
(591) Vàng, cam, trắng, xám, đen.
(731) TRƯỜNG MẦM NON CHUỒN CHUỒN KIM (VN)
53/2 Trần Khánh Dư, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; trường nội trú; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường mẫu giáo.

---

(210) **4-2016-09885**

(540)

(220) 11.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 5.7.1; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, da cam, xám nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG SAO KHUÊ (VN)
23 Tô Hiến Thành, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trường học [giáo dục]; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy; giảng dạy; trường mẫu giáo; thông tin giáo dục.

---

(210) **4-2016-09923**

(540)

(220) 12.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25
(591) Đỏ, vàng, xanh tím than
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ NT (VN)
22-22 Bis Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; hộp đêm; dịch vụ trường quay; sản xuất phim, chương trình ca nhạc, tạp kỹ và các chương trình phát thanh, truyền hình; dịch vụ xổ số; dịch vụ câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ.

---

(210) **4-2016-09988**

(540) SEX MAN

(220) 12.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.7; 4.2.5; A4.2.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MEKONG VIỆT NAM (VN)
A20/21B quốc lộ 50, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân.

Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2016-10045**

(540) MAISON SAÏGON MAROU

(220) 12.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) MAROU INTERNATIONAL LIMITED (VG)
C/O Tricor Services (BVI) Limited, PO Box 3340, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(511) Nhóm 30: Sô cô la; ca cao; bánh kẹo; đồng uống trên cơ sở ca cao hoặc sô cô la.

---

(210) **4-2016-10084**

(540) PHÚ ĐIỀN

(220) 12.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÂN BÓN PHÚ ĐIỀN (VN)
Số nhà 194, đường Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 30: Trà (chè); gạo; cà phê.

Nhóm 31: Động vật sống; rau quả tươi; hạt giống, cây và hoa tươi, ngũ cốc dạng nguyên hạt (chưa chế biến).

Nhóm 35: Mua bán chè, gạo, cà phê, phân bón, động vật sống, rau quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, ngũ cốc dạng nguyên hạt (chưa chế biến).

---

(210) **4-2016-10137**

(540)

COOLTECH

(220) 13.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) QINGDAO SANRUITE INTERNATIONAL TRADING CO., LTD. (CN)
Room 2005, Wangdian, No. 352, Weihai Road, North District, Qingdao, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy làm kem; ngăn làm lạnh; máy ướp lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; hệ thống và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2016-10177**

(540)

IDELVION

(220) 13.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CSL BEHRING RECOMBINANT FACILITY AG (CH)
Wankdorfstrasse 10, 3000 Bern 22, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược và các dược chất; dược phẩm để điều trị hoặc phòng ngừa rối loạn máu và/hoặc rối loạn chảy máu; các sản phẩm từ máu; các prô-tê-in trong máu dùng cho mục đích trị liệu; các sản phẩm dược phẩm từ máu thu được từ công nghệ ADN tái tổ hợp.

---

(210) **4-2016-10203**

(540)

(220) 13.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.3.6
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, nâu

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN AN THÁI (VN)
Lô B03-04 khu công nghiệp Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Bơ ca cao.

Nhóm 31: Hạt ca cao thô.

Nhóm 32: Nước ép trái cây.

---

(210) **4-2016-10209**

(540)

MALAONE

(220) 13.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) OHERO GLOBAL CO., LTD (TW)
No. 336, Sec. 5, Jhangmei Rd., Hemei Township, Changhua County 508, Taiwan.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Vành bánh xe đường sắt; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; lốp xe đạp; lốp cho bánh xe cộ; lốp đặc cho xe cộ.

---

(210) **4-2016-10261**

(540)

SAYYAM

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14; 26.5.1; 1.15.5
(591) Đen, đỏ, cam
(731) KORY TYRES TR. L.L.C. (AE)
PO Box 62780 - Sharjah-UAE.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2016-10325**

(540)

Kid Youth

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; 26.1.1; A3.7.24
(731) TCT NANOTEC CO., LTD (TW)
No.1, 14th Rd., Taichung Industrial Park, Taichung City 40755, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; túi sách học sinh; ví đựng danh thiếp; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; ô; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi dết.

---

(210) **4-2016-10326**

(540)

Kid Youth

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; 26.1.1; A3.7.24
(731) TCT NANOTEC CO., LTD (TW)
No.1, 14th Rd., Taichung Industrial Park, Taichung City 40755, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo thương mại trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông,

cho mục đích bán lẻ; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing.

---

(210) **4-2016-10327**

(540)

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; A3.7.24; 26.1.1
(731) TCT NANOTEC CO., LTD (TW)
No.1, 14th Rd., Taichung Industrial Park, Taichung City 40755, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 20: Ghế dài (đồ đạc); bàn làm việc; ghế (ngồi); bàn; đệm; giường; đồ đạc trong nhà; ghế cao cho trẻ em.

---

(210) **4-2016-10328**

(540)

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.12.1
(731) NEW NINGBO INDUSTRIAL POWER BRUSHES LTD. (CN)
Technology Industrial Park, Economic Development Zone, Ninghai County, Zhejiang Province, PRC. Post Code: 315600
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Chổi vận hành bằng điện (bộ phận của máy); chổi (bộ phận của máy).

Nhóm 21: Đồ dùng để chải; chổi điện (trừ các bộ phận của máy móc); bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; chổi.

---

(210) **4-2016-10344**

(540)

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.1.2; 1.15.23; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ CAO INTESO (VN)
Nhà số 3, ngõ 1 Đê Tô Hoàng, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy làm đất, máy nông nghiệp, công cụ nông nghiệp, máy công cụ, động cơ điện, máy bơm nước, hóa chất công nghiệp, hóa chất nông nghiệp, phân bón, chế phẩm chống ăn mòn, chất ăn mòn, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo dạng thô, than hoạt tính, chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y tế và thú y, sơn dùng trong xây dựng, mực in, chế phẩm chống gỉ, phẩm mầu, chế phẩm nhuộm gỗ, véc ni, mỹ phẩm,

nước hoa, kem đánh răng, hương liệu dùng cho đồ uống (tinh dầu), chế phẩm dùng để làm sạch, than (nhiên liệu), ga nhiên liệu, mỡ công nghiệp, dầu công nghiệp, nến (nhiên liệu), dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, thực phẩm ăn kiêng, thuốc trừ sâu, băng y tế, vật liệu xây dựng làm bằng kim loại, đồ ngũ kim bằng kim loại, khung cửa làm bằng kim loại, hợp kim của kim loại thường, vật liệu lát sàn bằng kim loại, vật liệu xây dựng, két an toàn, động cơ, máy móc công nghiệp (máy bơm, máy hàn, máy nâng hạ, máy hút bụi, máy phát điện, máy làm bơ, máy cán, máy ly tâm, máy khoan, máy khuấy, máy nén khí, máy trộn bê tông, máy bóc tách ngũ cốc, máy trộn sữa, máy cắt, máy tiện, máy nghiền, máy nhuộm, máy lọc, máy gia công kim loại, máy xay), máy móc dùng cho mục đích gia dụng (máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy mài dao, máy hút bụi, máy sấy khô quần áo, máy mài dao kéo, máy xay sinh tố), máy phát điện, máy xay/máy nghiền chạy điện dùng cho mục đích gia dụng, máy cơ điện dùng trong công nghiệp hoá chất, máy hút bụi, bộ đồ bàn ăn (dao, dĩa và thìa), dụng cụ cắt, dụng cụ để mài, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, kéo, cái giũa móng tay, thiết bị ghi âm thanh, hình ảnh, thiết bị truyền âm thanh, hình ảnh, thiết bị tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị đo, mũ bảo hiểm, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ y tế, hộp đựng dụng cụ y tế, kim châm cứu, đệm không khí dùng trong ngành y, chăn điện, que thử dùng trong ngành y, thiết bị điều hoà không khí, thiết bị vệ sinh, thiết bị nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị làm lạnh, thiết bị lọc nước, ô tô, xe đạp, xe máy, săm xe, lốp xe, động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, pháo hoa, chất nổ công nghiệp, hợp kim của kim loại quý, vàng, kim cương, đá quý, đồng hồ, đồ nữ trang, đàn, kèn, trống, nhạc cụ điện tử, hộp nhạc, giá để nhạc cụ, văn phòng phẩm, giấy, sách, túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo, tạp chí, bỉm trẻ em, băng dính, ống mềm phi kim loại, nhựa nhân tạo, cao su, băng cách điện, cách nhiệt, vật liệu cách âm, ba lô, túi xách, va li, ví, đồ trang trí bằng da dùng cho đồ đạc trong nhà, da thô hoặc bán thành phẩm, xi măng, gạch, ngói, vật liệu xây dựng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng trong xây dựng, gỗ dùng trong xây dựng, đồ đạc nội thất làm từ gỗ, đồ nghệ thuật làm từ gỗ, sáp, thạch cao, chất dẻo, bàn, ghế, giường, tủ, đồ gốm dùng trong gia đình, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, thiết bị lau chùi, bàn chải đánh răng, dụng cụ nấu nướng (không dùng điện), bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp, bao (túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, cái võng, lều (trại), dây thừng, vật liệu đệm lót không bằng cao su hoặc chất dẻo, túi thư, sợi và chỉ thêu, sợi, chỉ, sợi và chỉ bằng chun dùng trong ngành dệt, sợi cao su dùng cho ngành dệt, sợi và chỉ đã xe, chăn, vải, đồ vải dùng cho giường, chăn du lịch, tấm phủ đồ đạc bằng vải, áo gối, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giầy, dép, găng tay, hoa nhân tạo, khuy, đồ ren tua kim tuyến, đồ thêu, khoá kéo, đồ trang trí cho bộ tóc, tấm thảm, thảm chống trơn, chiếu, giấy dán tường, thảm tập thể dục, lớp lót dưới thảm, thiết bị để rèn luyện hình thể, đồ chơi, bóng để chơi trò chơi, ván trượt, đồ câu cá, đĩa bay (trò chơi), dầu ăn thực vật, thức ăn làm từ cá, thịt, sữa, chất chiết ra từ thịt, bơ thực vật, quả (trái cây) đã qua chế biến, rau đã qua chế biến, quả (trái cây) đóng hộp, gia cầm, chế phẩm được làm từ ngũ cốc, bánh kẹo, đường, gia vị, gạo, cà phê, ca cao, kem lạnh, trà (chè), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở trà (chè), bánh ngọt, sô cô la, nước tương, mì ống, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, nước xốt cà chua, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, pa-tê, xúc xích, bột, rau củ quả tươi, hoa tươi, thức ăn cho gia súc, thức ăn cho gia cầm, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, nước uống tinh khiết, bia, nước khoáng, đồ uống không chứa cồn, nước ép trái cây, xi-rô dùng cho đồ uống, rượu, đồ uống có cồn, lương thực, thực phẩm, đồ uống, diêm, bật lửa, thuốc lá; xuất nhập khẩu máy làm đất, máy nông nghiệp, công cụ nông nghiệp, máy công cụ, động cơ điện, máy bơm nước, hóa chất công nghiệp, hóa chất nông nghiệp, phân bón, chế phẩm chống ăn mòn, chất ăn mòn, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo

dạng thô, than hoạt tính, chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y tế và thú y, sơn dùng trong xây dựng, mực in, chế phẩm chống gỉ, phẩm mầu, chế phẩm nhuộm gỗ, véc ni, mỹ phẩm, nước hoa, kem đánh răng, hương liệu dùng cho đồ uống (tinh dầu), chế phẩm dùng để làm sạch, than (nhiên liệu), ga nhiên liệu, mỡ công nghiệp, dầu công nghiệp, nến (nhiên liệu), dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, thực phẩm ăn kiêng, thuốc trừ sâu, băng y tế, vật liệu xây dựng làm bằng kim loại, đồ ngũ kim bằng kim loại, khung cửa làm bằng kim loại, hợp kim của kim loại thường, vật liệu lát sàn bằng kim loại, vật liệu xây dựng, két an toàn, động cơ, máy móc công nghiệp (máy bơm, máy hàn, máy nâng hạ, máy hút bụi, máy phát điện, máy làm bơ, máy cán, máy ly tâm, máy khoan, máy khuấy, máy nén khí, máy trộn bê tông, máy bóc tách ngũ cốc, máy trộn sữa, máy cắt, máy tiện, máy nghiền, máy nhuộm, máy lọc, máy gia công kim loại, máy xay), máy móc dùng cho mục đích gia dụng (máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy mài dao, máy hút bụi, máy sấy khô quần áo, máy mài dao kéo, máy xay sinh tố), máy phát điện, máy xay/máy nghiền chạy điện dùng cho mục đích gia dụng, máy cơ điện dùng trong công nghiệp hoá chất, máy hút bụi, bộ đồ bàn ăn (dao, dĩa và thìa), dụng cụ cắt, dụng cụ để mài, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, kéo, cái giũa móng tay, thiết bị ghi âm thanh, hình ảnh, thiết bị truyền âm thanh, hình ảnh, thiết bị tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị đo, mũ bảo hiểm, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ y tế, hộp đựng dụng cụ y tế, kim châm cứu, đệm không khí dùng trong ngành y, chăn điện, que thử dùng trong ngành y, thiết bị điều hoà không khí, thiết bị vệ sinh, thiết bị nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị làm lạnh, thiết bị lọc nước, ô tô, xe đạp, xe máy, săm xe, lốp xe, động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, pháo hoa, chất nổ công nghiệp, hợp kim của kim loại quý, vàng, kim cương, đá quý, đồng hồ, đồ nữ trang, đàn, kèn, trống, nhạc cụ điện tử, hộp nhạc, giá để nhạc cụ, văn phòng phẩm, giấy, sách, túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo, tạp chí, bỉm trẻ em, băng dính, ống mềm phi kim loại, nhựa nhân tạo, cao su, băng cách điện, cách nhiệt, vật liệu cách âm, ba lô, túi xách, va li, ví, đồ trang trí bằng da dùng cho đồ đạc trong nhà, da thô hoặc bán thành phẩm, xi măng, gạch, ngói, vật liệu xây dựng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng trong xây dựng, gỗ dùng trong xây đựng, đồ đạc nội thất làm từ gỗ, đồ nghệ thuật làm từ gỗ, sáp, thạch cao, chất dẻo, bàn, ghế, giường, tủ, đồ gốm dùng trong gia đình, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, thiết bị lau chùi, bàn chải đánh răng, dụng cụ nấu nướng (không dùng điện), bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp, bao (túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, cái võng, lều (trại), dây thừng, vật liệu đệm lót không bằng cao su hoặc chất dẻo, túi thư, sợi và chỉ thêu, sợi, chỉ, sợi và chỉ bằng chun dùng trong ngành dệt, sợi cao su dùng cho ngành dệt, sợi và chỉ đã xe, chăn, vải, đồ vải dùng cho giường, chăn du lịch, tấm phủ đồ đạc bằng vải, áo gối, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giầy, dép, găng tay, hoa nhân tạo, khuy, đồ ren tua kim tuyến, đồ thêu, khoá kéo, đồ trang trí cho bộ tóc, tấm thảm, thảm chống trơn, chiếu, giấy dán tường, thảm tập thể dục, lớp lót dưới thảm, thiết bị để rèn luyện hình thể, đồ chơi, bóng để chơi trò chơi, ván trượt, đồ câu cá, đĩa bay (trò chơi), dầu ăn thực vật, thức ăn làm từ cá, thịt, sữa, chất chiết ra từ thịt, bơ thực vật, quả (trái cây) đã qua chế biến, rau đã qua chế biến, quả (trái cây) đóng hộp, gia cầm, chế phẩm được làm từ ngũ cốc, bánh kẹo, đường, gia vị, gạo, cà phê, ca cao, kem lạnh, trà (chè), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở trà (chè), bánh ngọt, sô cô la, nước tương, mì ống, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, nước xốt cà chua, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, pa-tê, xúc xích, bột, rau củ quả tươi, hoa tươi, thức ăn cho gia súc, thức ăn cho gia cầm, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, nước uống tinh khiết, bia, nước khoáng, đồ uống không chứa cồn, nước ép trái cây, xi-rô dùng cho đồ uống, rượu, đồ uống có cồn, lương thực, thực phẩm, đồ uống, diêm, bật lửa, thuốc lá; giới thiệu hàng hóa, cụ thể là giới thiệu

máy làm đất, máy nông nghiệp, công cụ nông nghiệp, máy công cụ, động cơ điện, máy bơm nước, hóa chất công nghiệp, hóa chất nông nghiệp, phân bón, chế phẩm chống ăn mòn, chất ăn mòn, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo dạng thô, than hoạt tính, chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y tế và thú y, sơn dùng trong xây dựng, mực in, chế phẩm chống gỉ, phẩm mầu, chế phẩm nhuộm gỗ, véc ni, mỹ phẩm, nước hoa, kem đánh răng, hương liệu dùng cho đồ uống (tinh dầu), chế phẩm dùng để làm sạch, than (nhiên liệu), ga nhiên liệu, mỡ công nghiệp, dầu công nghiệp, nến (nhiên liệu), dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, thực phẩm ăn kiêng, thuốc trừ sâu, băng y tế, vật liệu xây dựng làm bằng kim loại, đồ ngũ kim bằng kim loại, khung cửa làm bằng kim loại, hợp kim của kim loại thường, vật liệu lát sàn bằng kim loại, vật liệu xây dựng, két an toàn, động cơ, máy móc công nghiệp (máy bơm, máy hàn, máy nâng hạ, máy hút bụi, máy phát điện, máy làm bơ, máy cán, máy ly tâm, máy khoan, máy khuấy, máy nén khí, máy trộn bê tông, máy bóc tách ngũ cốc, máy trộn sữa, máy cắt, máy tiện, máy nghiền, máy nhuộm, máy lọc, máy gia công kim loại, máy xay), máy móc dùng cho mục đích gia dụng (máy giặt, máy rửa bát đã, máy mài dao, máy hút bụi, máy sấy khô quần áo, máy mài dao kéo, máy xay sinh tố), máy phát điện, máy xay/máy nghiền chạy điện dùng cho mục đích gia dụng, máy cơ điện dùng trong công nghiệp hoá chất, máy hút bụi, bộ đồ bàn ăn (dao, dĩa và thìa), dụng cụ cắt, dụng cụ để mài, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, kéo, cái giũa móng tay, thiết bị ghi âm thanh, hình ảnh, thiết bị truyền âm thanh, hình ảnh, thiết bị tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị đo, mũ bảo hiểm, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ y tế, hộp đựng dụng cụ y tế, kim châm cứu, đệm không khí dùng trong ngành y, chăn điện, que thử dùng trong ngành y, thiết bị điều hoà không khí, thiết bị vệ sinh, thiết bị nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị làm lạnh, thiết bị lọc nước, ô tô, xe đạp, xe máy, săm xe, lốp xe, động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, pháo hoa, chất nổ công nghiệp, hợp kim của kim loại quý, vàng, kim cương, đá quý, đồng hồ, đồ nữ trang, đàn, kèn, trống, nhạc cụ điện tử, hộp nhạc, giá để nhạc cụ, văn phòng phẩm, giấy, sách, túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo, tạp chí, bỉm trẻ em, băng dính, ống mềm phi kim loại, nhựa nhân tạo, cao su, băng cách điện, cách nhiệt, vật liệu cách âm, ba lô, túi xách, va li, ví, đồ trang trí bằng da dùng cho đồ đạc trong nhà, da thô hoặc bán thành phẩm, xi măng, gạch, ngói, vật liệu xây dựng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng trong xây dựng, gỗ dùng trong xây dựng, đồ đạc nội thất làm từ gỗ, đồ nghệ thuật làm từ gỗ, sáp, thạch cao, chất dẻo, bàn, ghế, giường, tủ, đồ gốm dùng trong gia đình, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, thiết bị lau chùi, bàn chải đánh răng, dụng cụ nấu nướng (không dùng điện), bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp, bao (túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, cái võng, lều (trại), dây thừng, vật liệu đệm lót không bằng cao su hoặc chất dẻo, túi thư, sợi và chỉ thêu, sợi, chỉ, sợi và chỉ bằng chun dùng trong ngành dệt, sợi cao su dùng cho ngành dệt, sợi và chỉ đã xe, chăn, vải, đồ vải dùng cho giường, chăn du lịch, tấm phủ đồ đạc bằng vải, áo gối, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giầy, dép, găng tay, hoa nhân tạo, khuy, đồ ren tua kim tuyến, đồ thêu, khoá kéo, đồ trang trí cho bộ tóc, tấm thảm, thảm chống trơn, chiếu, giấy dán tường, thảm tập thể dục, lớp lót dưới thảm, thiết bị để rèn luyện hình thể, đồ chơi, bóng để chơi trò chơi, ván trượt, đồ câu cá, đĩa bay (trò chơi), dầu ăn thực vật, thức ăn làm từ cá, thịt, sữa, chất chiết ra từ thịt, bơ thực vật, quả (trái cây) đã qua chế biến, rau đã qua chế biến, quả (trái cây) đóng hộp, gia cầm, chế phẩm được làm từ ngũ cốc, bánh kẹo, đường, gia vị, gạo, cà phê, ca cao, kem lạnh, trà (chè), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở trà (chè), bánh ngọt, sô cô la, nước tương, mì ống, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, nước xốt cà chua, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, pa-tê, xúc xích, bột, rau củ quả tươi, hoa tươi, thức ăn cho gia súc, thức ăn cho gia cầm, thức ăn cho vật nuôi trong

nhà, nước uống tinh khiết, bia, nước khoáng, đồ uống không chứa cồn, nước ép trái cây, xi-rô dùng cho đồ uống, rượu, đồ uống có cồn, lương thực, thực phẩm, đồ uống, diêm, bật lửa, thuốc lá.

---

(210) **4-2016-10362**

(540)

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.2.7; A3.2.24; 3.2.15
(731) TRIPLE T GLOBAL LTD (GB)
18 South Street Mayfair, London W1K 1DG, United Kingdom
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Ghế dài (đồ đạc), xe đẩy tay để phục vụ đồ ăn thức uống (đồ đạc), tủ đựng (đồ đạc), bàn làm việc công nghiệp, tủ đựng đồ làm bằng kim loại (đồ đạc), tủ đựng bằng kim loại (đồ đạc).

---

(210) **4-2016-10365**

(540)

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 5.5.16; A5.5.21; A5.5.20
(591) Vàng, tím, da cam
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC LIỆU VŨ GIA (VN)
Thôn 4, xã Gia Lâm, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, dược liệu, cây dược liệu.

---

(210) **4-2016-10383**

(540)

(220) 14.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 3.1.4; 3.1.16; 1.3.1; 15.7.1; A15.7.2
(731) CHU CHEN INDUSTRIAL CO., LTD (TW)
No. 230, Roosevelt Road, Sec. 3, Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 05: Cuộn xoắn đuổi muỗi là hương (nhang); hương (nhang) đuổi muỗi; hương (nhang) vòng đuổi muỗi; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt trừ động vật có hại, chế phẩm xịt để trừ sâu, diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2016-10415**

(540)

KERY

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH TAGI VIỆT NAM (VN)
Số 152, ngõ 80, tổ 12, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy phát điện (không dùng cho các phương tiện giao thông đường bộ).

Nhóm 11: Bồn tắm; chậu rửa mặt (gắn cố định); bệ xí; sen tắm; vòi la-va-bo; vòi xịt; bộ phụ kiện phòng tắm; bình đun nước nóng bằng điện sử dùng trong nhà tắm; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; chậu rửa bát đĩa bằng inox cho nhà bếp gắn cố định; thiết bị để chiếu sáng dùng cho gia đình; thiết bị sưởi nóng dùng cho gia đình; bếp điện từ; bếp hồng ngoại.

Nhóm 19: Gạch men các loại; gạch ốp lát ceramic; gạch granite; gỗ ván sàn.

Nhóm 20: Gương dùng trong nhà tắm); giá đèn bằng gỗ; khung gương bằng gỗ; mắc áo (không bằng kim loại); giá để sách bằng gỗ; tủ bằng kính.

---

(210) **4-2016-10416**

(540)

CATADO

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TOÀN GIA PHÁT (VN)
Phòng 502, tòa nhà JSC,.34, ngõ 164, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy phát điện (không dùng cho các phương tiện giao thông đường bộ).

Nhóm 11: Bồn tắm; chậu rửa mặt (gắn cố định); bệ xí; sen tắm; vòi la-va-bo; vòi xịt; bộ phụ kiện phòng tắm; bình đun nước nóng bằng điện sử dùng trong nhà tắm; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; chậu rửa bát đĩa bằng inox cho nhà bếp gắn cố định; thiết bị để chiếu sáng dùng cho gia đình; thiết bị sưởi nóng dùng cho gia đình; bếp điện từ; bếp hồng ngoại.

Nhóm 19: Gạch men các loại; gạch ốp lát ceramic; gạch granite; gỗ ván sàn.

Nhóm 20: Gương dùng trong nhà tắm; giá đèn bằng gỗ; khung gương bằng gỗ; mắc áo (không bằng kim loại); giá để sách bằng gỗ; tủ bằng kính.

---

(210) **4-2016-10425**

(300) 86/790,794 16.10.2015 US

(540)

SYNTHE

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) DIAGEO NORTH AMERICA, INC. (US)
801 Main Avenue, Norwalk Connecticut 06851, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có chứa cồn trừ bia.

---

(210) **4-2016-10443**

(540)

TSINGSHAN

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CHONGQING TSINGSHAN INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Qinggang Street, Bishan District, Chongqing, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; xe ô tô; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe cộ chạy bằng điện.

---

(210) **4-2016-10444**

(540)

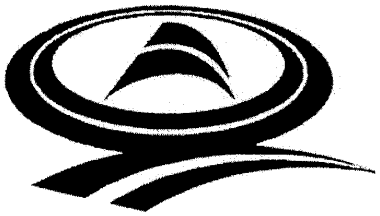

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.11.12; 18.3.21; 26.11.3

(731) CHONGQING TSINGSHAN INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Qinggang Street, Bishan District, Chongqing, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; xe ô tô; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe cộ chạy bằng điện.

---

(210) **4-2016-10445**

(540)

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP KỸ THUẬT Ý TƯỞNG (VN)
Tầng 4, tòa nhà Kim khí Miền Trung, 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; chuyển đổi dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính [không phải là chuyển đổi vật lý]; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

---

(210) **4-2016-10446**

(540)

SENMI

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILACO (VN)
Số 75B, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng giặt; nước giặt; nước rửa chén bát; nước xả vải; nước lau sàn nhà; nước tẩy bồn cầu; nước rửa tay; nước tẩy javen; nước lau kính; nước lau bếp.

---

(210) **4-2016-10447**

(540)

SENNY

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILACO (VN)
Số 75B, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng giặt; nước giặt; nước rửa chén bát; nước xả vải; nước lau sàn nhà; nước tẩy bồn cầu; nước rửa tay; nước tẩy javen; nước lau kính; nước lau bếp.

---

(210) **4-2016-10448**

(540)

SENSE

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILACO (VN)
Số 75B, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng giặt; nước giặt; nước rửa chén bát; nước xả vải; nước lau sàn nhà; nước tẩy bồn cầu; nước rửa tay; nước tẩy javen; nước lau kính; nước lau bếp.

---

(210) **4-2016-10479**

(540)

ME®
PHÚC AN
Giá trị con mắt tinh đời

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh dương, trắng
(731) PHẠM THANH TÙNG (VN)
Thôn Kinh Hào, xã Đông Kinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì ống; mì sợi dẹt; miến [sợi dẹt]; bún; phở.

---

(210) **4-2016-10490**

(540)

UTILE

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) nâu
(731) LÊ VĂN CHUNG (VN)
Thôn Hang Cáu, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2016-10503**

(540)

ostermoor

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) GLOBAL BEDDING SOLUTION INC (US)
405 Waltham Street, Suite 327, Lexington, MA 02421, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; đồ dùng cho giường (trừ đồ vải); đệm hơi không dùng cho mục đích y tế; gối hơi không dùng cho mục đích y tế; ghế ngồi.

---

(210) **4-2016-10540**

(540)

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(731) SHANGHAI ZIHOT TRADING CO., LTD. (CN)
No. 777, South 2nd Zhongshan Road, Xuhui District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; đèn pin [đèn để soi sáng]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; hệ thống và máy làm lạnh; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2016-10545**

(540)

(220) 15.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.24
(591) Nâu vàng, đen, nâu
(731) VÕ THÀNH TRUNG (VN)
16A1, Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đông trùng hạ thảo, hồng hoa, bột đàn hương.

---

(210) **4-2016-10649**

(540)

利葡
LIPU

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NINGBO HAISHU DISTRICT HOT SEASON INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 803, No. 16, East nanzhan road, Haishu district, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh qui; bánh mỳ; bột nhão; đồ gia vị; cà phê.

---

(210) **4-2016-10650**

(540)

千蔬万果
QIANSHUWANGUO

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NINGBO HAISHU DISTRICT HOT SEASON INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 803, No. 16, East nanzhan road, Haishu district, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh qui; bánh mỳ; bột nhão; đồ gia vị; cà phê.

---

(210) **4-2016-10679**

(540)

tsweet

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.1; A5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỜI TRANG GIA MINH (VN)
Số 141, đường số 49, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo bơi; mũ; bít tất; quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2016-10692**

(540)

UNITED IMAGING

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.1; 26.3.23
(731) SHANGHAI UNITED IMAGING HEALTHCARE CO., LTD (CN)
No.2258 Chengbei Rd., Jiading District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị chụp X-quang cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chuẩn đoán hình ảnh cho mục đích y tế; thiết bị tia X dùng cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia X quang cho mục đích y tế; thiết bị điều trị bằng tia X quang; thiết bị chuẩn đoán bằng phương pháp siêu âm dùng cho mục đích y tế; giường có kết cấu đặc biệt cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-10694**

(540)

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ ĐƯƠNG ĐẠI (VN)
15 Nguyễn Ư Dĩ, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ triển lãm tranh ảnh nghệ thuật; thư viện để sách nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán bar; quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2016-10699**

(540)

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1
(731) SHANGHAI BAIFENG INVESTMENT CO., LTD (CN)
Room 309D, No. 21, Lane 596, Yanan Central Road, Jingan District, Shanghai City, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm để giặt; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ.

---

(210) **4-2016-10721**

(540)

Yu-Power

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto, 601-8520, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ trắc địa (thiết bị và dụng cụ khảo sát, thiết bị và dụng cụ đo đạc); máy đếm, đồng hồ đo; dụng cụ đo; thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; ampe kế; dụng cụ đo điện; thiết bị chỉ báo tổn hao điện; thiết bị đo bằng điện; cuộn cảm (điện); hộp pin (hộp ắc quy), bình ắc quy; thiết bị nạp ắc quy (thiết bị sạc pin); pin điện; ắc quy điện.

---

(210) **4-2016-10743**

(540)

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.5; 8.7.4; A9.7.19
(591) Đỏ, vàng
(731) MPK GROUP INC. (KR)
132 Hyoryeong-ro, Seocho-gu, Seoul 137-849, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; mì spaghetti; bột sấy khô làm từ bột mì; hỗn hợp bột chứa trứng và nước (dùng để chế biến các loại mì); bánh kẹp xăng đuých; mì ống; bánh bột ngô nướng; bánh ravioli (món bánh bao kiểu ý có vỏ bằng bột nhào và nhân thịt); mì sợi; bánh yến mạch; bánh mỳ nướng.

---

(210) **4-2016-10744**

(540)

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.7.19; 24.17.5; 8.7.4
(591) Đỏ, vàng
(731) MPK GROUP INC. (KR)
132 Hyoryeong-ro, Seocho-gu, Seoul 137-849, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; quán cà phê tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống phục vụ tiệc đứng; chuỗi nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-10748**

(540)

(220) 19.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.11.8; 26.13.1
(591) Xanh lục, trắng
(731) KIM, BO GYEOM (KR)
(Woolim Apt.) 1302, 28, Mudeul-ro, Chowol-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea.
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ bánh hamburger thịt bò; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê kết hợp phục vụ đồ ăn nhẹ; chuỗi nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống theo phong cách phương tây; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-10792**

(300) 30 2016 102 757.6 24.03.2016 DE

(540)

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016

(531) A26.11.12; 26.13.1; 26.3.1

(731) MEDI PLUS TEC MEDIZINISCH-TECHNISCHE HANDELSGESELLSCHAFT MBH (DE)
Baerler Strasse 100 47441 Moers Germany

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Các sản phẩm thuốc lá (các vật phẩm sang trọng), cụ thể là thuốc lá điếu và thuốc lá điếu có đầu lọc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2016-10848**

(540)

Ceraclean

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
2-3-5, Daiba, Minato-ku, Tokyo 135-8578 Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để làm sạch nước.

---

(210) **4-2016-10851**

(300) 014839294 25.11.2015 EM

(540)

2BH

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) B MEDICAL SYSTEMS S.À R.L. (LU)
17, Op der Hei, L-9809 Hosingen, Luxembourg

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị công nghệ thông tin; thiết bị và dụng cụ để dẫn, ngắt, thay đổi, tích lũy, điều tiết, giám sát, đo, báo hiệu và điều khiển nhiệt độ và thông tin cho việc lưu trữ và vận chuyển các vật phẩm y tế, dược phẩm và vật phẩm trong phòng thí nghiệm dễ bị hỏng như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm dễ bị hỏng do thay đổi nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và thực phẩm và đồ uống; bộ cảm biến điện; bộ cảm biến quang điện và quang học; bộ cảm biến để xác định nhiệt độ, vị trí và khoảng cách; thiết bị nạp ắc quy, pin; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; tủ an toàn sinh học; hệ thống, thiết bị đọc và thẻ nhận dạng tần số vô tuyến (RFID); thiết bị và dụng cụ cho hệ thống liên lạc viễn thông và vô tuyến và thiết bị và dụng cụ xử lý dữ liệu; bộ chuyển đổi và bộ biến tần cho năng lượng điện; máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu cho mục đích y tế; hộp vận chuyển thụ động và chủ động cho mục đích y tế; lồng ấp dùng cho các vật phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và vật phẩm y tế dễ bị hỏng do thay đổi nhiệt độ như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm dễ bị hỏng do thay đổi nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và các sản phẩm dễ bị hỏng do nhiệt độ bao gồm thực phẩm và đồ uống; tủ an toàn (thiết bị y tế); thiết bị khuấy tiểu cầu.

Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm, thông gió và điều hòa và làm sạch không khí; hộp giữ lạnh (bằng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (bằng điện); tủ lạnh chạy bằng điện; máy ướp lạnh (bằng điện); đèn; quạt; thiết bị và máy làm đá lạnh; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu.

---

(210) **4-2016-10852**

(300) 014904668 14.12.2015 EM

(540)

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016

(531) 26.1.6
(591) Trắng, xám, xanh, đỏ, da cam
(731) B MEDICAL SYSTEMS S.À R.L. (LU) 17, op der Hei, L-9809 Hosingen, Luxembourg
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị công nghệ thông tin; thiết bị và dụng cụ để dẫn, ngắt, thay đổi, tích lũy, điều tiết, giám sát, đo, báo hiệu và điều khiển nhiệt độ và thông tin cho việc lưu trữ và vận chuyển các vật phẩm y tế, dược phẩm và vật phẩm trong phòng thí nghiệm dễ bị hỏng như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm dễ bị hỏng do thay đổi nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và thực phẩm và đồ uống; bộ cảm biến điện; bộ cảm biến quang điện và quang học; bộ cảm biến để xác định nhiệt độ, vị trí và khoảng cách; thiết bị nạp ắc quy, pin; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; tủ an toàn sinh học; hệ thống, thiết bị đọc và thẻ nhận dạng tần số vô tuyến (RFID); thiết bị và dụng cụ cho hệ thống liên lạc viễn thông và vô tuyến và thiết bị và dụng cụ xử lý dữ liệu; bộ chuyển đổi và bộ biến tần cho năng lượng điện; máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu cho mục đích y tế; hộp vận chuyển thụ động và chủ động cho mục đích y tế; lồng ấp dùng cho các vật phẩm phòng thí nghiệm, dược phẩm và vật phẩm y tế dễ bị hỏng do thay đổi nhiệt độ như vắc-xin, máu và chế phẩm máu, dược phẩm dễ bị hỏng do thay đổi nhiệt độ, các mô, mẫu thử sinh học, cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA), các tế bào, các cơ quan nội tạng và các sản phẩm dễ bị hỏng do nhiệt độ bao gồm thực phẩm và đồ uống; tủ an toàn (thiết bị y tế); thiết bị khuấy tiểu cầu.

Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm, thông gió và điều hòa và làm sạch không khí; hộp giữ lạnh (bằng điện); hộp giữ lạnh thụ động và chủ động có thể mang đi được (bằng điện); tủ lạnh chạy bằng điện; máy ướp lạnh (bằng điện); đèn; quạt; thiết bị và máy làm đá lạnh; tủ lạnh, máy ướp lạnh và máy ướp lạnh âm sâu.

---

(210) **4-2016-10914**

(540)

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1
(591) Xanh lá cây, da cam
(731) 1. NGUYỄN ĐỨC CHIẾN (VN)
Số 13 đường Ngô Quyền, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
2. TRẦN CÔNG KHANH (VN)
Thôn Gia Phúc, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
3. NGUYỄN ĐẶNG ANH THƯ (VN)
Thôn Long Quới, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hoá đường bộ, hàng không, đường biển; dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu; dịch vụ đóng gói bao bì (đóng kiện, bao gói hàng hoá trước khi gửi đi).

---

(210) **4-2016-10925**

(540)

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 26.1.1; A18.7.25
(591) Đen, ghi
(731) GUANGZHOU YISON ELECTRON TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
C102, Daluowei Plant, Baitumiaoqian, Huijiang Vil., Dashi St., Panyu Dist., Guangzhou, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe chùm đầu; máy ảnh [chụp ảnh]; vỏ hộp loa; dây điện; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2016-10926**

(540)

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 1.15.15; 26.1.1; A18.7.25
(731) GUANGZHOU YISON ELECTRON TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
C102, Daluowei Plant, Baitumiaoqian, Huijiang Vil., Dashi St., Panyu Dist., Guangzhou, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe chùm đầu; máy ảnh [chụp ảnh]; vỏ hộp loa; dây điện; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2016-10927**

(540)

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.3.1; 26.3.23; 24.15.1
(591) Đen, ghi, trắng
(731) GUANGZHOU HANSING ELECTRONIC CO., LTD. (CN)
No.38, Dabu RD., Xinhua Industrial Park, Xinhua, Huadu, Guangzhou City, Guangdong Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; vỏ hộp loa; loa phóng thanh; loa; thiết bị làm vọng âm thanh; micrô.

---

(210) **4-2016-10928**

(300) 30 2016 102 758.4 24.03.2016 DE

(540)

(220) 20.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.5.2; 22.5.10; A22.5.12
(731) MEDI PLUS TEC MEDIZINISCH-TECHNISCHE HANDELSGESELLSCHAFT MBH (DE)
Baerler Strasse 100 47441 Moers Germany
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Các sản phẩm thuốc lá (các vật phẩm sang trọng), cụ thể là thuốc lá điếu và thuốc lá điếu có đầu lọc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2016-10990**

(540)

(220) 21.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; A26.4.24
(591) Trắng, tím, xanh dương, xanh lá, vàng, cam, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo: quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đại chúng; bán buôn băng, đĩa CD- DVD đã ghi âm thanh -hình ảnh và chưa ghi (băng đĩa trắng); bán lẻ các mặt hàng đồ chơi, lưu niệm theo các chủ đề; tổ chức các sự kiện và hội chợ mang tính thương mại.

Nhóm 41: Chiếu phim trong rạp chiếu phim; ghi âm và xuất bản âm nhạc; sản xuất và đầu tư phim điện ảnh, phim viđêô và chương trình truyền hình); tổ chức các buổi công chiếu, họp báo và ra mắt phim; cho thuê băng, đĩa CD- DVD đã ghi âm thanh -hình ảnh và chưa ghi (băng đĩa trắng)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng chuẩn bị bao gồm: dịch vụ phục vụ đồ uống giải khát; dịch vụ phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ phục vụ bắp rang các hương vị.

---

(210) **4-2016-10991**

(540)

(220) 21.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo: quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đại chúng; bán buôn băng, đĩa CD- DVD đã ghi âm thanh -hình ảnh và chưa ghi (băng đĩa trắng); bán lẻ các mặt hàng đồ chơi, lưu niệm theo các chủ đề; tổ chức các sự kiện và hội chợ mang tính thương mại.

Nhóm 41: Chiếu phim trong rạp chiếu phim; ghi âm và xuất bản âm nhạc; sản xuất và đầu tư phim điện ảnh, phim viđêô và chương trình truyền hình); tổ chức các buổi công chiếu, họp báo và ra mắt phim; cho thuê băng, đĩa CD- DVD đã ghi âm thanh -hình ảnh và chưa ghi (băng đĩa trắng)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng chuẩn bị bao gồm: dịch vụ phục vụ đồ uống giải khát; dịch vụ phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ phục vụ bắp rang các hương vị.

---

(210) **4-2016-10992**

(540)

(220) 21.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1
(591) Đen, tím, xanh dương, xanh lá, vàng, cam, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo: quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đại chúng; bán buôn băng, đĩa CD- DVD đã ghi âm thanh -hình ảnh và chưa ghi (băng đĩa trắng); bán lẻ các mặt hàng đồ chơi, lưu niệm theo các chủ đề; tổ chức các sự kiện và hội chợ mang tính thương mại.

Nhóm 41: Chiếu phim trong rạp chiếu phim; ghi âm và xuất bản âm nhạc; sản xuất và đầu tư phim điện ảnh, phim viđêô và chương trình truyền hình); tổ chức các buổi công chiếu, họp báo và ra mắt phim; cho thuê băng, đĩa CD- DVD đã ghi âm thanh -hình ảnh và chưa ghi (băng đĩa trắng)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng chuẩn bị bao gồm: dịch vụ phục vụ đồ uống giải khát; dịch vụ phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ phục vụ bắp rang các hương vị.

---

(210) **4-2016-11008**

(540)

(220) 21.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; A5.3.14
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) HERITAGE SNACKS & FOOD CO., LTD. (TH)
34/1 - 34/2 Moo 5, Putthamonthon Sai 4 Road, Kratumlom, Sampran, Nakornpathom 73220, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 29: Trái cây khô; trái cây khô (thực phẩm ăn nhanh); trái cây đã được chế biến và bảo quản.

---

(210) **4-2016-11009**

(540)

(220) 21.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; A5.3.14
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) HERITAGE SNACKS & FOOD CO., LTD. (TH)
34/1 - 34/2 Moo 5, Putthamonthon Sai 4 Road, Kratumlom, Sampran, Nakornpathom 73220, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây; tinh dầu dùng để chế biến đồ uống làm từ nước ép trái cây; nước ép trái cây cô đặc.

---

(210) **4-2016-11052**

(300) 86928226 03.03.2016 US

(540)

XE1

(220) 21.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) GOLF TAILOR, LLC (US)
103 South Broadway, Suite 210, Edmond, Oklahoma 73034, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2016-11095**

(540)

(220) 22.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 7.5.25; 26.4.2; 7.5.13
(731) SHANG HUI BURNING GRASS JELLY SHOP (TW)
1/F, No.358, Zhong Zeheng Road, Zhong Li, Taoyuan, R.O.C
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Trà sủi bọt, đồ uống trên cơ sở trà, trà hoa quả, trà chanh, trà sữa, trà thạch đen (sương sáo), trà sữa trân châu.

---

(210) **4-2016-11159**

(540)

(220) 22.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; 24.15.1; 26.7.1; 1.7.6; 26.3.1; 26.15.7; A24.15.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ KIM TỰ THÁP (VN)
Số 127 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 09: Chương trình phần mềm máy tính, xuất bản phẩm điện tử, DVD, đĩa compact nghe nhìn, đĩa ghi âm thanh, thiết bị nghe nhìn dùng trong dạy học, phim hoạt hình.

Nhóm 16: Sách, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy), tranh ảnh, biển quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng, ấn phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; xuất bản sách; dịch vụ giải trí, tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục, dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được.

---

(210) **4-2016-11168**

(540)

(220) 22.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.21; 26.2.7
(591) Xám, tím, đen, hồng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DOCTOR CARE VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngách 23, ngõ 97, đường Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy lau mặt; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy.

---

(210) **4-2016-11177**

(540)

(220) 22.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) ZHANG PING (CN)
Room 407, Building 22, Tengfei Xincun, Datun Coal-Electricity, Xuzhou City, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá điện tử; dung dịch nicotin sử dụng cho thuốc lá điện tử; đót hút thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá để hít; hộp đựng thuốc lá điếu; tẩu hút thuốc lá; cỏ để hút.

---

(210) **4-2016-11204**

(540)

(220) 22.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 3.7.17
(591) Đen, trắng, ghi
(731) JOINLAND HOLDINGS SDN. BHD. (MY)
No. A2-39-3A, Level 39, Menara Soho, Jalan Perak, 50450 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 13: Súng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng tòa nhà; dịch vụ cách nhiệt, cách điện, cách âm trong xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; khai thác

mỏ; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng kho chứa hàng.

---

(210) **4-2016-11254**

(540)

(220) 22.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; A5.3.14
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHÀ XANH (VN)
Số nhà 4, tổ dân phố Cửu Việt, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, vật liệu xây dựng phi kim loại, vật liệu vật dựng bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2016-11265**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DI HÀO (VN)
Ấp 4, xã Long Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Nước mắm đã được chế biến và bảo quản; thủy hải sản đã được chế biến và bảo quản.

---

(210) **4-2016-11266**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.1; 1.15.15; 1.15.24
(591) Nâu, vàng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DI HÀO (VN)
Ấp 4, xã Long Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Nước mắm đã được chế biến và bảo quản; thủy hải sản đã được chế biến và bảo quản.

---

(210) **4-2016-11289**

(540)

BELEXKIS

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
Số 20, ngõ 528, tổ 10, đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; bánh mỳ kẹp nhân; bánh pizza; bánh quế; bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-11334**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.20; 5.7.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, đen
(731) ĐOÀN THỊ THU THỦY (VN)
57/33 Phạm Thái Bường, khu Nam Thiên 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê; quán bar.

---

(210) **4-2016-11335**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.20; 5.7.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, đen
(731) ĐOÀN THỊ THU THỦY (VN)
57/33 Phạm Thái Bường, khu Nam Thiên 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê; quán bar.

---

(210) **4-2016-11373**

(540)

NATURES PLUS

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) NATURAL ORGANICS, INC. (US)
548 Broadhollow Road, City of Melville, State of New York 11747, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung cho người ăn kiêng; chế phẩm thức ăn cho người ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng chứa thảo mộc, vitamin, chất khoáng; sản phẩm nước và đồ uống chứa hàm lượng cao protein ít calo thay thế bữa ăn thường; bột protein để để sản xuất sản phẩm nước và đồ uống chứa hàm lượng cao protein ít calo thay thế bữa ăn thường, sản phẩm nước và đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế ngoài loại các sản phẩm thay thế bữa ăn kể trên và các thanh kẹo, bánh xốp giàu protein và chất dinh dưỡng.

---

(210) **4-2016-11382**

(540)

HIKARI

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) HIKARI (SHANGHAI) PRECISE MACHINERY SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.800 Zhongda Road, Zhujing, Jinshan District, 201500 Shanghai, China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Máy may; máy dệt; máy bao gói; máy làm khóa trượt; máy ép thủy lực; máy là và làm phẳng; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy kéo dây kim loại; máy khâu; kéo điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; khảo sát kinh doanh thương mại; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin về thương mại qua trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; văn phòng tuyển dụng lao động; lập kế hoạch quảng cáo.

---

(210) **4-2016-11383**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; 3.1.16; 25.3.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng nhạt, nâu, trắng

(731) PT. SARANA MEGA FORTUNA (ID)
Jalan Kurdi Timur 1 No. 28, Moh. Toha, Bandung 40243, Indonesia

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 24: Chăn; chăn nhẹ bằng vải dệt dùng để quấn cho trẻ sơ sinh; khăn trải giường bằng vải lanh.

---

(210) **4-2016-11384**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; 3.1.16; 25.3.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng nhạt, nâu, trắng
(731) PT. SARANA MEGA FORTUNA (ID)
Jalan Kurdi Timur 1 No. 28, Moh. Toha, Bandung 40243, Indonesia
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; áo lót cho nam giới; áo vét [quần áo]; mũ; bao tay của phụ nữ; yếm dãi không bằng giấy; tã lót làm bằng vải dệt [quần áo]; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; bít tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2016-11395**

(540)

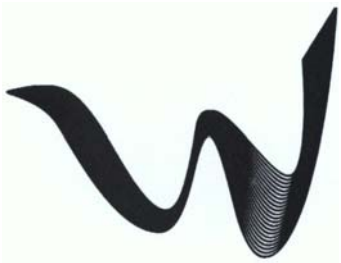

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.11.3
(731) HSIEH, CHIA-JU (TW)
4F.-1, No. 192, Ruiguang Rd., Neihu District, Taipei City 114, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; điện thoại di động; vỏ (bao) điện thoại; điện thoại cầm đi được; bộ sử dụng điện thoại không dùng tay; bộ thiết bị điện thoại vô tuyến.

---

(210) **4-2016-11396**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.2.7
(731) HSIEH, CHIA-JU (TW)
4F.-1, No. 192, Ruiguang Rd., Neihu District, Taipei City 114, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; điện thoại di động; vỏ (bao) điện thoại; điện thoại cầm đi được; bộ sử dụng điện thoại không dùng tay; bộ thiết bị điện thoại vô tuyến.

---

(210) **4-2016-11397**

(540)

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) HSIEH, CHIA-JU (TW)
4F.-1, No. 192, Ruiguang Rd., Neihu District, Taipei City 114, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; điện thoại di động; vỏ (bao) điện thoại; điện thoại cầm đi được; bộ sử dụng điện thoại không dùng tay; bộ thiết bị điện thoại vô tuyến.

---

(210) **4-2016-11398**

(300) 014718845 23.10.2015 EM

(540)

Fresh Balancer

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07336, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh dùng để đựng rượu; tủ lạnh chạy bằng ga; thiết bị làm mát không gian lớn dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; máy lọc nước nóng và nước lạnh dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; máy lọc nước dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; bộ lọc của máy lọc nước dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị kiểm soát độ ẩm dùng cho mục đích gia dụng; lò nướng sóng ánh sáng (lò nướng Light wave); máy giữ độ ẩm dùng cho mục đích gia dụng; máy sấy khô quần áo dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; lò nướng dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; lò vi sóng; máy hút ẩm dùng cho mục đích gia dụng; máy lọc không khí; máy làm sạch không khí dùng cho mục đích gia dụng; máy giữ độ ẩm dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị làm ẩm không khí; máy điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-11399**

(540)

FOBAN-HYDRO

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) HOE PHARMACEUTICALS SDN. BHD (MY)
Lot 10, Jalan Sultan Mohd 6, Bandar Sultan Suleiman, 42000 Port Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-11410**

(540)

LDlite

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) SIG TECHNOLOGY AG (CH)
Laufengasse 18 8212 Neuhausen am Rheinfall Switzerland

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Thùng đựng hàng và bao bì làm bằng giấy, bìa cứng hoặc bìa các tông; vật liệu bao gói dưới dạng vật liệu hỗn hợp từ giấy, bìa cứng, bìa các tông và/hoặc chất dẻo; vật liệu ép dẻo làm từ bằng giấy, bìa cứng, bìa các tông và/hoặc chất dẻo là nguyên liệu để sản xuất bao bì, thùng đựng hàng và hộp; vật liệu bao gói làm bằng giấy bìa cứng, bìa các tông và/hoặc chất dẻo, tất cả thuộc nhóm 16.

Nhóm 20: Bộ phận nắp đậy và bộ phận nắp để mở của bao gói thực phẩm và đồ uống; bộ phận nắp đậy và bộ phận nắp để mở của thùng đựng hàng và bao gói bằng giấy, bìa cứng bìa các tông, tất cả thuộc nhóm 20.

---

(210) **4-2016-11417**

(540)

KONSTAR

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) KONSTAR INDUSTRIES LIMITED (HK)
Unit 403-404, 4/F/Po Lung Centre, 11 Wang Chiu Road, Kowloon Bay, Kowlloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm rau củ (dụng cụ cắt rau rủ, dụng cụ cắt lát rau củ, dao thái rau); dụng cụ thái rau củ; dụng cụ băm, chặt, lọc thịt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao bầu (dao); dụng cụ doa.

Nhóm 21: Nạo dùng cho nhà bếp; dụng cụ ép trái cây không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng, máy trộn khuấy không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; cối xay gia dụng không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp.

---

(210) **4-2016-11427**

(540)

Path

(220) 25.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ

(731) PATH MOBILE INC PTE. LTD. (SG)
22 Malacca Street, #07-02, RB Capital Building, Singapore 048980

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; dịch vụ quảng bá và xúc tiến bán hàng; xúc tiến bán hàng dưới hình thức cung cấp phiếu giảm giá/phiếu thưởng hiện vật; cung cấp dịch vụ tư vấn tiếp thị trong lĩnh vực truyền thông xã hội; quảng cáo qua điện thoại di động; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; phát tán và phổ biến quảng cáo; đại lý thông tin kinh doanh và thương mại; cung cấp thông tin sản phẩm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ bán đấu giá trực tuyến.

---

(210) **4-2016-11449**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.3
(591) Nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI LOTTE VIỆT NAM (VN)
469 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy chế biến đồ uống có ga; máy ly tâm, máy xay ly tâm; máy xay cà phê (ngoài loại vận hành bằng tay); máy xay nghiền gia dụng chạy điện; bộ lọc (bộ phận của máy móc hoặc động cơ); máy lọc; máy bán hàng tự động.

Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh đồ uống; máy lọc cà phê, thiết bị lọc cà phê (dùng điện); máy pha cà phê, bình pha cà phê (dùng điện); máy rang cà phê; hệ thống và thiết bị nấu nướng và làm lạnh; bộ lọc nước, thiết bị lọc nước; lò rang cà phê.

Nhóm 21: Cốc để uống bia; đồ dùng giữ nhiệt dùng cho đồ uống; đồ gốm cho mục đích gia dụng; lọc cà phê (không dùng điện); bình (pha) cà phê (không dùng điện), cối xay cà phê thao tác bằng tay; bộ đồ uống cà phê, đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp, dụng cụ giữ lạnh mang đi được (không dùng điện).

Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao, cà phê nhân tạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì và bánh ngọt; kem lạnh (kem ăn); mật ong, nước mật đường; gia vị.

Nhóm 39: Đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-11450**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14; 12.3.4
(591) Xanh lá, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI LOTTE VIỆT NAM (VN)
469 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công), bình xịt, phun thuốc trừ sâu (cầm tay), dụng cụ tỉa cây, dụng cụ để cắt, xén, dao ghép chồi, dụng cụ đào xới, đào rãnh, nạo vét, cuốc, xẻng, liềm, cưa, bay, dụng cụ làm vườn, dụng cụ cầm tay (thủ công).

Nhóm 31: Rau cỏ tươi, thảo mộc tươi, quả tươi, hạt giống, hạt giống ngũ cốc, hạt giống thực vật, cây và hoa tươi, hoa tự nhiên, cây trồng.

Nhóm 39: Đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2016-11454**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.4; A9.7.21
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI LOTTE VIỆT NAM (VN)
469 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Túi khí, bơm hơi, thiết bị chống lóa, chói, xích chống trơn trượt, chuông, thiết bị chống trộm cho ô tô, thân xe (vỏ xe ô tô), xích, cửa, mui, lốp xe ô tô; ô tô và các phụ tùng cho xe ô tô; thanh truyền động, bộ biến đổi ô men, xích truyền động và động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; xe cộ chạy bằng điện; động cơ điện và hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ đồ để vá săm xe; xe máy và các phụ tùng cho xe máy.

Nhóm 39: Đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2016-11460**

(540)

Pregnitude

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11461**

(540)

Inotir

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11462**

(540)

Clavella

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11463**

(540)

Inocomplex

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11464**

(540)

Sinopol

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11465**

(540)

Ovaric HP

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11466**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A2.9.17
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, cam, xanh nước biển
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
931/8 khu phố 8 hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2016-11467**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.3.2; 18.3.23; 18.3.21
(591) Đỏ, xanh dương, trắng
(731) LÊ MẠNH CHIẾN (VN)
Phòng 18D2 nhà CT4, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ, dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-11468**

(540)

MEAT SAN
Meat Safety and Nutrivision

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỊT AN TOÀN VÀ DINH DƯỠNG (VN)
Lô D8-D9 khu công nghiệp Nhị Xuân, đường Nguyễn Văn Bứa, ấp 5, xã Xuân Thời Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt bò; thịt trâu; thịt dê; thịt cừu; thịt gà; thịt vịt; thịt chim cút; thịt đà điểu; thịt ngỗng; thịt ngan.

Nhóm 31: Lợn; bò; trâu; dê; cừu; gà; vịt; chim cút; đà điểu; ngỗng; ngan.

Nhóm 40: Dịch vụ giết mổ động vật.

---

(210) **4-2016-11469**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A7.1.12; 7.1.24
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN L&L (VN)
99P Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bán buôn (kinh doanh) bất động sản, quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2016-11470**

(540)

YEN BIEN®

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC YẾN VIỆT YẾN VÀNG (VN)
118-120 đường Nội Khu, khu phố Mỹ Kim 2-H25, khu đô thị mới nam thành phố, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Tổ yến đã chế biến; tổ yến chưng sẵn, bột yến (tổ yến nghiền thành bột không dùng cho mục đích y tế); cháo yến (với thành phần yến là chủ yếu).

Nhóm 30: Gói cháo yến ăn liền có thành phần yến (yến không phải là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế); ngũ cốc có thành phần yến (yến không phải là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Tổ yến chưa qua chế biến (tổ yến tươi).

Nhóm 32: Nước giải khát cụ thể là, nước yến (nước giải khát được làm từ tổ yến).

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu các sản phẩm về tổ yến, yến sào, vật liệu xây dựng nhà yến.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; xây dựng nhà yến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-11476**

(540)

TA LAI
ARÔMES D'INDOCHINE

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
45 An Phú, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; tiêu; mật ong.

---

(210) **4-2016-11477**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
45 An Phú, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; tiêu; mật ong.

---

(210) **4-2016-11480**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.30; 2.3.30; A2.1.16; A2.3.16
(591) Trắng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẠN THÀNH TÀI (VN)
2A đường 1C, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi cho người cắm trại; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; va li; ví; da động vật (da dê, da cừu, da bò); bộ dây đai bằng da; túi du lịch; va li [hành lý].

---

(210) **4-2016-11481**

(540) FOTIMYD

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) S.I.A (TENAMYD CANADA) INC (CA)
242, Varry Street, St.Laurent, Quebec, H4N1A3, Canada

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11482**

(540) 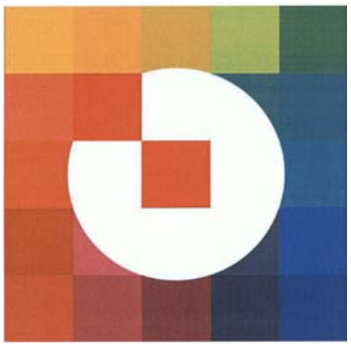

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.11; 24.5.1; A25.7.3; A25.7.4
(591) Trắng, đỏ, xanh đen, cam, vàng, xanh dương, nâu, xanh lá, hồng, xanh lam, tím
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BSG (VN)
16 đường số 29, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn, dầu bóng.

---

(210) **4-2016-11483**

(540)

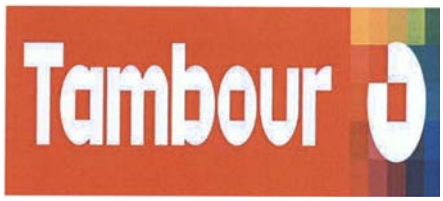

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.3; A25.7.4; 26.1.1; 26.1.11
(591) Trắng, đỏ, xanh đen, cam, vàng, xanh dương, nâu, xanh lá, hồng, xanh lam, tím
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BSG (VN)
16 đường số 29, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn, dầu bóng.

---

(210) **4-2016-11484**

(540)

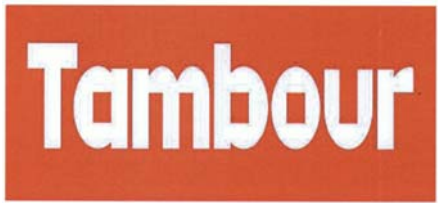

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.9
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BSG (VN)
16 đường số 29, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn, dầu bóng.

---

(210) **4-2016-11485**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 26.4.7; 26.1.11; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh đen
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BSG (VN)
16 đường số 29, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn, dầu bóng.

---

(210) **4-2016-11487**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.8; 26.4.1; A26.4.18; 18.2.1
(591) Vàng, xanh dương
(731) NGÔ TIẾN THÀNH (VN)
102/A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo thương mại trên truyền hình; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn tổ chức điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2016-11488**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.13.1; A5.3.14
(591) Tím, trắng
(731) ĐOÀN HOÀNG VŨ (VN)
18A/72 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-11504**

(540)

P-MAX

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh da trời
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ VẬT TƯ NGÀNH NƯỚC HÀ NỘI (VN)
Số 180, tổ 9, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đồng hồ đo nước.

---

(210) **4-2016-11520**

(540)

USALIVER

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM USAPHA (VN)
Đường TS 11, khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11521**

(540)

USAPHA

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM USAPHA (VN)
Đường TS 11, khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11522**

(540)

THỰC PHẨM Food Dung Độ

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây
(731) VŨ THỊ DUNG (VN)
Thôn Chi Lễ, xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã chế biến như: thịt bò khô, giò, chả, nem chua, mực khô tẩm gia vị.

---

(210) **4-2016-11525**

(540)

GIAHU Corp.

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.11.12; A26.1.18
(591) Xám, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA HU (VN)
Số 10 đường số 2, khu phố Hưng Gia V (R2-1), phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán nội thất: bàn, ghế, kệ, tủ, giường.

Nhóm 37: Xây dựng nhà hàng, khách sạn, dân dụng, văn phòng, sân gôn.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất nhà hàng, khách sạn, dân dụng, văn phòng, sân gôn.

---

(210) **4-2016-11526**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A8.1.16; A8.1.17
(591) Hồng, trắng, nâu, tím, vàng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH SUN FOOD (VN)
Số 51, đường 38, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; gia vị; cháo ăn liền; bánh mì, bánh ngọt, bánh tươi và kẹo.

---

(210) **4-2016-11527**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.21; 3.7.17; 24.17.20; A18.5.7
(591) Đỏ thắm, xanh lá cây, đen, trắng
(731) TRẦN ĐÌNH TÍNH (VN)
266 Thôn 2, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2016-11528**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6; 26.1.1; 24.5.1; 26.1.11
(591) Xanh dương đậm, cam
(731) CÔNG TY TNHH SAN DO (VN)
64 đường số 9, khu phố 3, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất xử lý chuồng trại trong ngành thú y (gồm hóa chất và vi sinh); chất xử lý cải tạo nước trong nuôi trồng thủy sản (gồm hóa chất và vi sinh).

Nhóm 31: Thức ăn và thức ăn bổ sung cho gia súc, gia cầm, thủy hải sản.

Nhóm 35: Mua bán chất xử lý cải tạo ao, thức ăn và thức ăn bổ sung cho gia súc, gia cầm, thủy hải sản.

---

(210) **4-2016-11529**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6; 26.1.1; 26.1.11; 24.5.1
(591) Xanh dương đậm, cam
(731) CÔNG TY TNHH SAN DO (VN)
64 đường số 9, khu phố 3, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y, thuốc dùng trong nuôi trồng thủy sản (không dùng cho người, chỉ sử dụng trong thú y và nuôi trồng thủy sản).

Nhóm 35: Mua bán thuốc thú y, thuốc dùng trong nuôi trồng thủy sản (không dùng cho người, chỉ sử dụng trong thú y và nuôi trồng thủy sản).

---

(210) **4-2016-11547**

(540)

EPOFLEX

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) REPUBLIC CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (PH)
731 Aurora Boulevard, Quezon City 1112, Metro Manila, Philippines
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-11548**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.5; 7.11.10; 26.1.6; A26.11.12; 1.15.23
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, đỏ trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE TÀU PHÀ CẦN THƠ (VN)
36 Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2016-11553**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; A3.1.25
(591) Nâu nhạt; nâu đậm; vàng nhạt; hồng; xanh dương nhạt; đen; trắng
(731) MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna l-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm được pha chế theo công thức cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2016-11554**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; A3.1.25
(591) Nâu nhạt; nâu đậm; vàng nhạt; vàng đậm; xanh dương nhạt; xanh dương đậm; đỏ; cam; xanh lá cây nhạt; đen; trắng
(731) MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna l-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm được pha chế theo công thức cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2016-11560**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1; 3.1.16
(591) Vàng, đen, xám
(731) CÔNG TY TNHH MAY SƯ TỬ VÀNG (VN)
81 Trần Mai Ninh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Tạp dề (trang phục); cà vạt; quần dài của trẻ em (trang phục); giầy cao cổ; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); quần áo; quần áo thể dục; áo khoác trùm đầu; găng tay [trang phục]; áo khoác choàng [trang phục]; áo vét [quần áo]; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; quần áo may sẵn; áo sơ mi; giày; áo sơ mi ngắn tay; váy; váy liền quần; tất ngắn cổ; áo thun ngắn tay; đồng phục; áo gilê; áo mưa.

---

(210) **4-2016-11561**

(540)

Dr.GUARD
PROTECT YOUR LIFE

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.1
(591) Vàng, xám đen
(731) CÔNG TY TNHH MAY SƯ TỬ VÀNG (VN)
81 Trần Mai Ninh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Tạp dề (trang phục); cà vạt; quần dài của trẻ em (trang phục); giầy cao cổ; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); quần áo; quần áo thể dục; áo khoác trùm đầu; găng tay [trang phục]; áo khoác choàng [trang phục]; áo vét [quần áo]; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; quần áo may sẵn; áo sơ mi; giày; áo sơ mi ngắn tay; váy; váy liền quần; tất ngắn cổ; áo thun ngắn tay; đồng phục; áo gilê; áo mưa.

---

(210) **4-2016-11562**

(540)

VISTARA

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) TATA SIA AIRLINES LIMITED (IN)
Jeevan Bharti Tower 1, 10th Floor, 124 Connaught Circus, New Delhi 110001, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Tàu thủy; máy bay; thân máy bay; xe chở hành lý được sử dụng như phương tiện hỗ trợ trên mặt đất ở sân bay; rơ mooc (xe cộ) được sử dụng như phương tiện hỗ trợ trên mặt đất ở sân bay; xe cộ được sử dụng như phương tiện hỗ trợ trên mặt đất ở sân bay.

Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ vận tải bằng đường không; vận chuyển bằng máy bay; vận chuyển hành khách bằng máy bay theo lịch trình được định sẵn; dịch vụ vận tải bằng máy bay; dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ đặt chỗ đi máy bay.

---

(210) **4-2016-11566**

(540)

SEADENT
south east asia dentistry

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Cam, ghi
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEADENT (VN)
Lầu 2, cao ốc văn phòng Tuấn Minh, số 21 Huỳnh Tịnh Của, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm dùng trong nha khoa, cụ thể là côn răng, vật liệu chữa tiền sâu răng, vật liệu tẩy đốm trắng bề mặt răng, vật liệu trám lót, bột xi măng gắn răng, dụng cụ phẫu thuật, trụ lành thương, vật liệu che tủy trực tiếp, giấy trộn xi măng, vật liệu hàn răng, xi măng gắn tạm cầu mão, vật liệu cấy ghép răng, màng xương, bột xương, dụng cụ mài dũa ống tủy, chất lấy dấu răng, composite

trám răng, vật liệu dùng trong cây ghép nha khoa, máy phẫu thuật, mũi khoan kim cương, vật liệu dùng cho tẩy trắng răng, chân răng cấy ghép, thân răng cấy ghép, dụng cụ lấy dấu, chốt sợi thủy tinh, chất trám tạm, khay lấy dấu khớp cắn, vật liệu hàn răng tạm vật liệu soi mòn răng, vít vặn.

---

(210) **4-2016-11568**

(540)

GABRIELLE

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) RENTAS MESRA SDN. BHD. (MY)
Suite 2-4, Level 2, Tower Block, Menara Milenium, Jalan Damanlela, Pusat Bandar Damansara, Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chất khử mùi dùng cho người; xà phòng; nước thơm dùng để tắm; nước thơm dùng cho cơ thể; mỹ phẩm; dầu gội đầu, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-11569**

(540)

DVR
TIRE & TUBE

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Trắng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DVR VIỆT NAM (VN)
Số 86, ngõ 198, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Săm lốp ô tô, xe máy; nhông xích; dây phanh; má phanh; giảm sóc cho ô tô, xe máy; ô tô xe máy.

---

(210) **4-2016-11580**

(540)

AGUSA

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 25.3.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT TRANH ĐỀ (VN)
41 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-11581**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.11.9
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀNG HIỆU 24/7 (VN)
12 đường số 7, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất (vớ).

---

(210) **4-2016-11588**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) ĐÀO HỒNG HƯNG (VN)
Số 18 tổ 2, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; túi xách học sinh; vali.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; khăn; giày; thắt lưng.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; kinh doanh các sản phẩm sau: ba lô, túi xách tay, ví tiền, túi xách học sinh, vali, quần áo, mũ, dép, khăn, giày, thắt lưng.

---

(210) **4-2016-11589**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.4.18; 26.4.7
(591) Xám, trắng
(731) ĐÀO HỒNG HƯNG (VN)
Số 18 tổ 2, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; túi xách học sinh; vali.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; khăn; giày; thắt lưng.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; kinh doanh các sản phẩm sau: ba lô, túi xách tay, ví tiền, túi xách học sinh, vali, quần áo, mũ, dép, khăn, giày, thắt lưng.

---

(210) **4-2016-11596**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) BSB POWER COMPANY LIMITED (CN)
Floor2, Block A3, Nanshan I Park, No.1001 Xueyuan Road, Nanshan District, Shenzhen 518057, China.
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; pin mặt trời; pin điện; ắc quy điện; pin quang điện; thiết bị sạc cho pin điện.

---

(210) **4-2016-11597**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH ZOOLUT (VN)
271 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hạt cà phê đóng gói.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-11598**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH ZOOLUT (VN)
271 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp và thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu; thẩm mỹ viện tóc; dịch vụ xông hơi; dịch vụ trị liệu xoa bóp bằng dầu thơm.

---

(210) **4-2016-11599**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH ZOOLUT (VN)
271 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

---

(210) **4-2016-11602**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI ĐỨC DŨNG - PACIFIC (VN)
128/25 Trần Khắc Chân, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống làm lạnh dùng trong công nghiệp và thương mại; máy điều hoà không khí; hệ thống thông gió; quạt thông gió; các sản phẩm lắp trong hệ thống điều hoà như: miệng gió, khớp nối đi kèm của hệ thống điều hoà.

---

(210) **4-2016-11603**

(540)

(220) 26.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 26.1.2; 26.3.23; 26.1.10
(591) Đỏ, trắng, da cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI ĐỨC DŨNG - PACIFIC (VN)
128/25 Trần Khắc Chân, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống làm lạnh dùng trong công nghiệp và thương mại, máy điều hoà không khí; hệ thống thông gió; quạt thông gió; các sản phẩm lắp trong hệ thống điều hoà như: miệng gió, khớp nối đi kèm của hệ thống điều hoà.

---

(210) **4-2016-11606**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh dương, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH Ô TÔ THÀNH VÕ (VN)
7B/105/2 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán xe ô tô và xe có động cơ khác.

---

(210) **4-2016-11607**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.3; A8.1.16
(591) Vàng, nâu, kem, nâu, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO LIÊN DOANH MAIAYS VIỆT NAM (VN)
D9/D6, phố Thọ Pháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa bột (cho trẻ em); thực phẩm cho trẻ em; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Bơ; mứt ướt; kem (sản phẩm sữa); sữa đông (dùng làm pho mát); sữa và sản phẩm từ sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh trung thu; bánh kem; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; nước ép rau quả [đồ uống]; bia.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, sữa bột (cho trẻ em), thực phẩm cho trẻ em, thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm, tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm, bơ các loại, mứt ướt, kem (sản phẩm sữa), sữa đông (dùng làm pho mát), sữa và sản phẩm từ sữa, sữa chua, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây bánh kẹo, bánh trung thu, bánh kem, bánh ngọt, bánh nướng, bánh mì, bánh quy hương liệu cho bánh ngọt (trừ tinh dầu), hương liệu cho đồ uống (trừ tinh dầu), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, cà phê, trà (chè), đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước ép trái cây nước khoáng (đồ uống), nước hoa quả ép lạnh (đồ uống), nước ép rau quả (đồ uống), bia và đồ uống không có cồn; đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm trên.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; quán cà phê; quán rượu nhỏ; cửa hàng phục vụ thức ăn nhanh, bánh ngọt (do nhà hàng tự thực hiện); khách sạn.

---

(210) **4-2016-11609**

(540)

STRÖMAN

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, xanh lá cây đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA STROMAN VIỆT NAM (VN)
Thôn Tuấn Dị, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox; bể chứa nước bằng inox; ống dẫn nước bằng kim loại; van của ống dẫn nước bằng kim loại; vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại.

Nhóm 11: Máy lọc nước tinh khiết; thiết bị lọc (làm sạch) nước dùng trong gia đình; thiết bị đun nóng nước bằng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); bình đun nước nóng chạy điện.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; bồn chứa không bằng kim loại; gương soi; giá để gương; giá rửa mặt (đồ đạc); giá kệ phòng tắm.

---

(210) **4-2016-11610**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.15.6; 26.1.2; 25.1.25; 25.7.25
(591) Tím, xanh nước biển, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TÌNH (VN)
Số 221 đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại cụ thể là: tôn xốp ba lớp.

---

(210) **4-2016-11611**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 25.1.25; 25.1.9; 7.15.6
(591) Tím than, đỏ, vàng, đen, xanh nước biển, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TÌNH (VN)
Số 221 đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại cụ thể là: tôn xốp ba lớp.

---

(210) **4-2016-11612**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14; A26.11.12; A11.3.3
(591) Đen, tím, vàng, nâu, xanh lá cây, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ Y TẾ PHÚ KHANG (VN)
Số 6, đường Trịnh Đình Trọng, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà; hương liệu, trừ tinh dầu; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2016-11613**

(540)

PHÂN BÓN KHOÁNG SILIC

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH LIMEX VIỆT NAM (VN)
Số 77G - TT Bà Triệu - phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-11614**

(540)

HIKTON

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN DANH HÒA (VN)
Xóm 1, thôn Bảo Ngọc, xã Thái Bảo, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cụ thể như sau: hệ thống vệ sinh, thiết bị vệ sinh, ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh, bộ phụ kiện phòng tắm thuộc thiết bị vệ sinh cụ thể: bộ sen tắm, bộ vòi tắm, bộ xịt vệ sinh, chậu rửa bát bằng inox thuộc thiết bị vệ sinh, chậu vệ sinh, chậu rửa tay, bồn rửa, ống dẫn nước dùng cho thiết bị vệ sinh, bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, bình nước nóng đun bằng điện sử dụng trong phòng tắm thuộc thiết bị vệ sinh, bộ thu năng lượng mặt trời, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, gương soi, máy hút khói, quạt gió của máy hút khói, bộ phụ kiện phòng tắm cụ thể; khay xà phòng tắm bằng inox, vòng treo khăn tắm bằng inox, giá để giấy vệ sinh bằng inox, thanh treo khăn mặt bằng inox, giá để cốc đánh răng bằng inox.

---

(210) **4-2016-11615**

(540)

D'art Chocolate
Inspiring life

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; 5.7.6
(591) Nâu đậm, nâu nhạt
(731) CÔNG TY TNHH DART CHOCOLATE (VN)
Số 184 Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Mứt ướt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): mứt, bánh, kẹo, cà phê, trà.

---

(210) **4-2016-11617**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15; A6.7.5
(591) Tím, đen, xanh chuối, xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETVIAND (VN)
Tầng lửng, toà nhà An Phú Plaza, 117 - 119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê phòng ở.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2016-11618**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU OLAILER (VN)
Số 190 phố Cầu Khâu, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bộ đồ cho bồn tắm; vòi cho đường ống; vòi hoa sen; vòi khoá [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị phun nước.

Nhóm 35: Mua bán: bộ đồ cho bồn tắm, vòi cho đường ống, vòi hoa sen, vòi khoá [van đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn, hệ thống và thiết bị vệ sinh, thiết bị phun nước.

---

(210) **4-2016-11619**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.4; 26.2.7; A26.11.8; 26.1.1
(591) Đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TUYÊN HƯNG (VN)
41/1 Học Lạc, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Đá mài lưỡi cưa (dụng cụ cầm tay), mũi khoan (dụng cụ cầm tay), đá cắt (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công); đá đánh bóng (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công); lưỡi cưa (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công); đá mài bằng đá nhám.

---

(210) **4-2016-11620**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.3.2; A18.3.5; 26.1.1; 14.1.13
(591) Cam, xanh dương, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH TUYÊN HƯNG (VN)
41/1 Học Lạc, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Đá mài lưỡi cưa (dụng cụ cầm tay), mũi khoan (dụng cụ cầm tay); đá cắt (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công), đá đánh bóng (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công); lưỡi cưa (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công); đá mài bằng đá nhám.

---

(210) **4-2016-11630**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 1.15.15; A5.1.5; A5.1.16
(591) Đỏ, xanh, trắng, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VN OIL (VN)
Tầng 8, 61-A-63A Võ Văn Tần, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu mỏ; ete dầu mỏ; khí dầu mỏ.

---

(210) **4-2016-11633**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lam, nâu nhạt, trắng
(731) PHẠM THỊ MINH TOÀN (VN)
78/14 khu phố 2, đường số 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-11634**

(540)

BLUE SEA

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐINH HỒNG CƯỜNG (VN)
Xã Gia Phong, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống bám bẩn; sơn chống thấm; sơn lót.

---

(210) **4-2016-11635**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh, vàng
(731) CÔNG TY TNHH MINH CHÁNH T.B (VN)
Cụm công nghiệp Bồng Sơn, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 04: Chất đốt; dầu nhựa than; dầu nhiên liệu; dầu điezel; xăng; khí đốt.

---

(210) **4-2016-11636**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THANH SƠN (VN)
36 Nguyễn Thị Định, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Thiết bị sao chụp; thiết bị in phơi; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy in để dùng với máy vi tính; máy quét.

---

(210) **4-2016-11637**

(540)

SUPER PAIRCOIL

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) SUPERLON WORLDWIDE SDN BHD (252355-U) (MY)
Lot 2736, Jalan Raja Nong, 41200 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 17: Cao su ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa pec-ca; gôm ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; mi ca dạng thô hoặc bán thành phẩm; băng dính không dùng cho mục đích văn phòng, y tế hoặc gia đình; ống mềm không bằng kim loại; vật liệu cách nhiệt/điện; băng cách nhiệt/điện; lá kim loại cách nhiệt/điện; vật liệu không dẫn điện/nhiệt để giữ nhiệt; vật liệu chịu nhiệt để cách điện/nhiệt; băng tự dính không dùng cho mục đích văn phòng y tế hoặc gia đình; vật liệu nhồi (đệm, lèn) bằng cao su hoặc bằng nhựa; cái chặn bằng cao su.

---

(210) **4-2016-11639**

(540)

i - FACE

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Vàng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11640**

(540)

NourishBeautyCare™

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9; A11.1.6
(591) Vàng cam, nâu tím
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt, kem chống nắng, kem dưỡng da, dung dịch dưỡng da.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2016-11641**

(540)

NBC

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Vàng cam
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt, kem chống nắng, kem dưỡng da, dung dịch dưỡng da.

---

(210) **4-2016-11642**

(540)

Lashine®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Cam
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Sản phẩm làm đẹp cho tóc, cụ thể là sản phẩm dưỡng tóc; sản phẩm chống gàu; sản phẩm chống rụng tóc; sản phẩm tăng cường mọc tóc (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-11643**

(540)

Biogene®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt, kem chống nắng, kem dưỡng da, dung dịch dưỡng da.

---

(210) **4-2016-11644**

(540)

BioWhite

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2016-11645**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.6.5; 2.9.22
(591) Vàng, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11646**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6; 26.4.2; A25.3.11; A15.7.2
(591) Trắng, đỏ, vàng, nâu, đen, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11647**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11648**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A5.3.13; A5.3.14
(591) Cam nhạt, vàng, nâu
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11649**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.1; A3.9.24
(591) Xanh dương, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11650**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Vàng, cam
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11651**

(540) NS3®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Nâu đỏ
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11652**

(540) prOmega

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Vàng, đỏ
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11653**

(540) Proris®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11654**

(540) macrolax®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.4.2; 25.5.25; 1.15.24
(591) Đỏ, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11655**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Nâu đỏ, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11656**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 24.13.1; A26.4.6
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11657**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11658**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.1.6; A26.11.9
(591) Vàng cam, nâu tím, xanh lá
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11659**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Nâu đỏ
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3 đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11660**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9; A11.1.6
(591) Vàng cam, nâu tím, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNTIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11661**

(540)

Briteskin®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNTIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11662**

(540)

Bebeauty®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Hồng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNTIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11663**

(540)

FRUIT BLEND
FRUIT™
18

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6; A15.7.2
(591) Trắng, đỏ, đen, vàng, nâu, đen, cam, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNTIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11664**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Vàng, nâu, xanh dương
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNTIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11665**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9; A11.1.6
(591) Vàng cam, nâu tím, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHAROS INTERNTIONAL VIỆT NAM (VN)
Lô số 18-3, đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11667**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.5.2
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá mạ, vàng, xanh dà trời, xanh ngọc, ghi, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MITO VIỆT NAM (VN)
Số 19, tổ 21, ngõ 165, đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phun thuốc sâu bằng điện (bình phun thuốc sâu bằng điện).

---

(210) **4-2016-11671**

(540)

MEDISOLUTION

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THẾ HÙNG (VN)
9-D1, phường Thủ Lệ 1, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2016-11672**

(540)

SOLUTECH

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THẾ HÙNG (VN)
9-D1, phường Thủ Lệ 1, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2016-11673**

(540)

PALLAS

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THẾ HÙNG (VN)
9-D1, phường Thủ Lệ 1, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2016-11675**

(540)

FiveStars
THIÊN HUÊ ELECTRIC

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh lam, nâu, vàng da cam, đỏ, trắng
(731) TRƯƠNG THỊ DIỆU HUÊ (VN)
30B, ấp 2, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn điện; vỏ đèn; chao đèn; giá đỡ chụp đèn.

---

(210) **4-2016-11676**

(540)

dpn®
DAT PHUONG NAM

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.9; 7.3.2
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẤT PHƯƠNG NAM (VN)
170 Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2016-11678**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ CÔNG THÀNH (VN)
1A/9 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất: hóa chất dùng trong công nghiệp; chất keo tụ.

---

(210) **4-2016-11679**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ CÔNG THÀNH (VN)
1A/9 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất; chất khử màu trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-11680**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ CÔNG THÀNH (VN)
1A/9 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất; hóa chất dùng trong công nghiệp: chất khử mùi trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-11683**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) JOVISION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 11, Building D, In-Hi Tech Square, No. 2008 Xinluo Street, Gaoxin District, Jinan City, Shandong Province, People's Republic of China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; máy quay viđêô xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị kiểm tra, dùng điện; máy ghi hình; thiết bị báo hiệu chống trộm; hệ thống phòng trộm, chạy điện.

---

(210) **4-2016-11684**

(540)

CloudSEE

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) JOVISION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 11, Building D, In-Hi Tech Square, No. 2008 Xinluo Street, Gaoxin District, Jinan City, Shandong Province, People's Republic of China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; máy quay viđêô xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị kiểm tra, dùng điện; máy ghi hình; thiết bị báo hiệu chống trộm; hệ thống phòng trộm, chạy điện.

---

(210) **4-2016-11685**

(540)

TM
SILENT KNIGHT

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.2; 2.1.20
(731) INTERNATIONAL BUSINESS STRATEGIES PTE LTD (SG)
Blk 520A Tampines central 8, #02-35 Singapore 521520
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Khăng quàng bằng lông [khăn quàng cổ bằng lông thú]; quần đùi ống rộng; quần áo; quần áo thể dục; áo vét [quần áo]; đồng phục.

Nhóm 28: Túi để tập đấm; đạn sơn [dùng cho súng bắn sơn] [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật chống dùng cho các vận động viên [dụng cụ thể thao]; găng tay đấm bốc; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2016-11686**

(540)

ZLINK

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.21
(591) Xanh da trời, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG ZLINK VIỆT NAM (VN)
Số 2/596 Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tổng đài điện thoại; máy trả lời tự động; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị liên lạc; phần mềm quản lý tổng đài điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được].

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ hộp thư thoại, dịch vụ cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

---

(210) **4-2016-11688**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; 6.1.2; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh lam, trắng
(731) LÊ THIÊN QUẾ (VN)
P716 N20 Pháp Vân, Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh, phòng khám răng.

---

(210) **4-2016-11689**

(540)

PROBIOTILIS

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11690**

(540)

BAZICLAZI

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11691**

(540)

SKY TINTIN

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HERA VIỆT NAM (VN)
Số 8A/218 Vũ Hữu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa; nước rửa chén bát; xà phòng, dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2016-11692**

(540)

Lâm Đạt

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-11703**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, vàng, đen, xanh dương, đỏ
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG KINH DOANH MÁY MAY JANOME (VN)
900 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy may, máy vắt sổ, máy cuốn biên, máy thêu, máy viền, máy khuy nút bọ, mô tơ, kéo cắt vải, phụ tùng các máy trên và các rnáy hỗ trợ trong ngành may từ gia đình đến công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại máy may, máy vắt sổ, máy cuốn biên, máy thêu, máy viền, máy khuy nút bọ, mô tơ, kéo cắt vải, phụ tùng các máy trên và các máy hỗ trợ trong ngành may từ gia đình đến công nghiệp.

---

(210) **4-2016-11704**

(540)

TRUST INK
誠信油墨

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) STEPHEN CHEN (CN)
2-1, Unit 3, Building 7, No.101, Baotong Road, Yubei District, Chongqing, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực cho da thuộc, mực in dạng nhão; mực dùng cho bản in khắc; mực [in] dùng cho máy sao chụp; [mát tít tự nhiên].

---

(210) **4-2016-11705**

(540)

OPEN CPS

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1
(591) Vàng, lam, xanh dương, xanh cô ban
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NGUỒN MỞ VÀ DỊCH VỤ FDS (VN)
Số 17, ngách 89, ngõ 250, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy vi tính.

---

(210) **4-2016-11707**

(540)

QUANG NGHI

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2
(591) Xanh dương, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ QUANG NGHI (VN)
116/52A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất hút ẩm; chất chống ẩm.

---

(210) **4-2016-11708**

(540)

SILICA GEL

www.quangnghivn.com

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.11; 26.1.2; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ QUANG NGHI (VN)
116/52A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất hút ẩm; chất chống ẩm.

---

(210) **4-2016-11709**

(540)

VAPO DRY
DESICCANT

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ QUANG NGHI (VN)
116/52A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất hút ẩm; chất chống ẩm.

---

(210) **4-2016-11710**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1; 1.15.21
(591) Đen, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HƯƠNG VỊ VIỆT (VN)
Số 30 đường 30 tháng 4, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bún, phở, hủ tiếu, muối ăn, gạo.

---

(210) **4-2016-11711**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LIÊN BỬU HOA (VN)
Bàn Tân, Đại Đồng, Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán: trầm thiên nhiên, chuỗi hạt bằng trầm, nhang trầm, tinh dầu trầm.

---

(210) **4-2016-11712**

(540)

LAWSTONE

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH LAWSTONE (VN)
Số 04, tòa nhà An Hòa 6, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ về sở hữu trí tuệ; dịch vụ quản lý quyền tác giả và quyền liên quan; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2016-11713**

(540)

BIỂN NGỌC

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN NGỌC PHÚ (VN)
209 Lê Hồng Phong, phường Phước Tân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đóng gói (bao gồm: tôm, cá, mực, cua, ghẹ, bạch tuộc, nghêu, sò, ốc, hến, rong biển); thủy hải sản đóng hộp (bao gồm: tôm, cá, mực, cua, ghẹ, bạch tuộc,

nghêu, sò, ốc, hến, rong biển); thủy hải sản đã qua chế biến (bao gồm: tôm, cá, mực, cua, ghẹ, bạch tuộc, nghêu, sò, ốc, hến, rong biển); mắm các loại; trứng cá.

Nhóm 35: Mua bán: thủy hải sản đóng gói (bao gồm: tôm, cá, mực, cua, ghẹ, bạch tuộc, nghêu, sò, ốc, hến, rong biển); thủy hải sản đóng hộp (bao gồm: tôm, cá, mực, cua, ghẹ, bạch tuộc, nghêu, sò, ốc, hến, rong biển); thủy hải sản đã qua chế biến (bao gồm: tôm, cá, mực, cua, ghẹ, bạch tuộc, nghêu, sò, ốc, hến, rong biển); mắm các loại; trứng cá.

---

(210) **4-2016-11714**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.2
(591) Đen, trắng, xanh da trời
(731) HỢP TÁC XÃ TRUNG HƯNG (VN)
Thôn 5, xã Trung Mầu, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày dép.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu giày dép.

---

(210) **4-2016-11715**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A26.11.12; A3.7.24
(591) Nâu, đen
(731) PHẠM MINH HỮU TIẾN (VN)
Số 8/12 Trần Văn Khéo, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-11716**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.7.19; 3.9.1; A1.1.10; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH KICHIRO VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, tòa nhà CT2A, khu ĐTM Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-11718**

(540)

BGL

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH HUADE HOLDINGS VIỆT NAM (VN)
Lô L2.11, khu công nghiệp Đồ Sơn, phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 06: Bu lông, ốc vít bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu bu lông, ốc vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-11719**

(540)

KHOTHI® GROUP

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHƠ THỊ (VN)
92 Sương Nguyệt ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 41: Đào tạo về trang điểm, chăm sóc sắc đẹp, săn sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, săn sóc da, trang điểm.

---

(210) **4-2016-11722**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.3.11; 7.1.24
(591) Xanh lam, đỏ, trắng
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN THƯỞNG (VN)
Trung tâm kinh doanh Chợ đầu mối Bắc Thăng Long, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thanh lý, ký gửi hàng hóa và đồ cũ bao gồm: đồ gia dụng, đồ nội ngoại thất văn phòng, cụ thể là: ô tô, xe đạp, xe máy, ti vi, tủ lạnh, thiết bị dùng cho nhà bếp, thiết bị nhà vệ sinh, tủ, bàn, ghế văn phòng; mua bán đồ gỗ mỹ nghệ.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công các sản phẩm cơ khí bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-11725**

(540)

THẨM MỸ VIỆN
NGỌC HƯỜNG

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Hồng, trắng, đỏ, xanh dương đậm
(731) HOÀNG THỊ NGỌC (VN)
305 Phan Đăng Lưu, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2016-11726**

(540)

LIPSY

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN TRUNG ĐỨC (VN)
89 Dương Khuê, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-11727**

(540)

EVA-H&H

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐỖ NGỌC HÂN (VN)
Số 104, phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; giày dép; mũ (nón); khăn choàng.

---

(210) **4-2016-11728**

(540)

H&HSport

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐỖ NGỌC HÂN (VN)
Số 104, phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; giày dép; mũ (nón); khăn choàng.

---

(210) **4-2016-11729**

(540)

WUNNYSY

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xám, đỏ, cam
(731) ĐỖ NGỌC HÂN (VN)
Số 104, phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; giày dép; mũ (nón); khăn choàng.

---

(210) **4-2016-11730**

(540)

Sen áo dài

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MỸ PHẨM ĐẶNG GIA (VN)
88 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa), chăm sóc da; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2016-11731**

(540)

Havana
HOTEL-RESORT&OFFICE

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VÂN NAM (VN)
132 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; tổ chức quyên góp từ thiện.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng [nhà cửa, căn hộ, khu công nghiệp]; dịch vụ giặt là; lắp đặt máy móc và thiết bị văn phòng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa trong và ngoài nước; đại lý vé máy bay; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ trông giữ xe.

---

(210) **4-2016-11732**

(540)

DOANH NHÂN TỎA SÁNG

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ TRUYỀN THÔNG SÀI GÒN (VN)
Lầu 4 - Gia Thy Building, số 158-158A Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc.

---

(210) **4-2016-11733**

(540)

WESTPOINT®

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.11.8; 26.15.3
(591) Xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRẦN THẾ (VN)
352d Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 07: Máy giặt.

Nhóm 11: Tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; lò nướng; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; tủ bày hàng đông lạnh, tủ giữ mát; máy ướp lạnh [đông lạnh]; bình nước nóng, lạnh.

---

(210) **4-2016-11734**

(540)

VESTFROST

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.11.9; A1.1.12; 26.4.2
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRẦN THẾ (VN)
352d Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 07: Máy giặt.

Nhóm 11: Tủ lạnh; máy ướp lạnh [đông lạnh]; tủ bày hàng đông lạnh; thiết bị điều hòa không khí; tủ giữ lạnh.

---

(210) **4-2016-11735**

(540)

Giờ Thứ 9 Travel
Thỏa Sức Trải Nghiệm
Khởi Nguồn Thành Công

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 3.13.1; 15.7.1; 5.7.3; A3.13.24
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HỢP TÁC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH GIỜ THỨ 9 (VN)
Tầng 1, tòa nhà 275 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; cho thuê xe du lịch; vận chuyển hành khách; hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2016-11736**

(540)

HACHIMITSU
NEO

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.13.16; A3.13.4; A3.13.24
(591) Vàng, xám
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GOOD LIFE JAPAN (VN)
192/10 Lũy Bán Bích, phường Hoà Thạnh, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng uống giúp tăng cường sinh lực cho nam giới.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu sản phẩm thực phẩm chức năng uống giúp tăng cường sinh lực cho nam giới.

---

(210) **4-2016-11737**

(540) VIETNONG

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NÔNG (VN)
Số 62A, ấp 1, tỉnh lộ 763, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt rầy, thuốc dùng để diệt trừ côn trùng có hại, sâu bệnh; cỏ dại hại cây trồng.

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng ngành nông, lâm nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán phân phối phân bón; thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt rầy, thuốc dùng để diệt trừ côn trùng có hại, sâu bệnh; cỏ dại hại cây trồng; hạt giống cây trồng ngành nông, lâm nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng, chăm sóc, quản lý rừng, lâm nghiệp.

---

(210) **4-2016-11739**

(540) Kế toán SGAC Sài Gòn Saigon Accounting Co.,Ltd

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.9; 25.5.5
(591) Xanh dương, trắng, da cam
(731) CÔNG TY TNHH KẾ TOÁN SÀI GÒN (VN)
277/19/23 đường TTH 21, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán; dịch vụ tư vấn nghiệp vụ về kế toán.

---

(210) **4-2016-11740**

(540) thế giới xe điện

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; A15.9.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI XE ĐIỆN (VN)
213 Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện, xe đạp, xe đạp trẻ em, xe đạp địa hình, xe đạp thể thao, xe đạp đua.

Nhóm 35: Mua bán xe đạp điện, xe đạp, xe đạp trẻ em, xe đạp địa hình, xe đạp thể thao, xe đua.

---

(210) **4-2016-11742**

(540) KDB

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DÒNG SÔNG MỚI (NEW RIVER CO:, LTD) (VN)
Số 84, phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-11743**

(540) SUNKO TECHNOLOGY CONNECTION

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.3.5; 26.15.15; 1.15.23; 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ SUNKO VIỆT NAM (VN)
Số 15A, ngõ 220 phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Camera giám sát, thiết bị báo động, thiết bị báo cháy, hệ thống âm thanh, thiết bị an ninh chống đột nhập.

---

(210) **4-2016-11747**

(540) Cửu Gia

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.13.1
(731) TRẦN ANH LÊ (VN)
19/2A đường số 20, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh bao; hủ tiếu; bánh canh.

---

(210) **4-2016-11750**

(540) K2

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 26.4.1; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xanh nước biển
(731) OMG LNTELLEETUAL PROPERTIES PTE LTD (SG)
8 Jalan Kilang Timor, #03-11/12 Kewalram House, Singapore 159305
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xử lý phân tích dữ liệu; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu trong máy tính; thông tin thống kê; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ thúc đẩy việc bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ cho người khác; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh liên quan đến việc đẩy mạnh bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ cho người khác; nghiên cứu kinh doanh; thông tin thương mại.

---

(210) **4-2016-11751**

(540) 韓方美人

Hanbangmiin

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) COREANA COSMETICS CO-, LTD. (KR)
204-1 Jeongchon -ri, Seonggeo-eup, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; son môi; keo xịt tóc; mặt nạ làm đẹp; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem nền (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2016-11752**

(540) BONPAS EXPRESS

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG TIẾN (VN)
15-77- 79 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh hạnh nhân, bánh mì, bánh ngọt, bánh kem, sandwich, bánh nướng, patê thịt (Meat pies).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện Catering (Food and drink), quán ăn tự phục vụ (Cafeterias), nhà hàng ăn uống tự phục vụ (Self-service restaurants).

---

(210) **4-2016-11753**

(540) TRƯỜNG SINH
NẤM LINH CHI

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.11.5; 1.15.24
(591) Nâu
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LINH CHI TRƯỜNG SINH (VN)
121 Lê Văn Sĩ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán linh chi; nấm linh chi chưa qua chế biến; nấm linh chi đã qua chế biến.

---

(210) **4-2016-11754**

(540)

Edgefit

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) COREANA COSMETICS CO-, LTD. (KR)
204-1 Jeongchon -ri, Seonggeo-eup, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; son môi; keo xịt tóc; mặt nạ làm đẹp; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem nền (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2016-11755**

(540)

NONISANGJI

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) COREANA COSMETICS CO., LTD. (KR)
204-1 Jeongchon -ri, Seonggeo-eup, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; son môi; keo xịt tóc; mặt nạ làm đẹp; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem nền (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2016-11756**

(540)

SONIBISHI

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THẾ GIỚI THƯƠNG MẠI THIÊN PHÚC (VN)
215/8 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy in kết quả trong xét nghiệm y khoa.

---

(210) **4-2016-11757**

(540)

HPV

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.9; 26.4.2; 26.4.9; 20.5.7
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT ĐIỆN TỬ PHÁT HUY (VN)
C7/39 Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp hồng ngoại; bếp điện; bếp từ.

---

(210) **4-2016-11758**

(540)

Lozentabs

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN) (VN)
B 19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; bánh kẹo tẩm thuốc; đồ uống y tế.

Nhóm 30: Bánh kẹo; ca cao; cà phê; chế phẩm ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2016-11759**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 7.3.11; A25.3.3; 3.5.19; A3.13.18
(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, xanh nước biển, nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HÓA CHẤT NHẬT BẢN KASUTA (VN)
Số 8 ngách 1/33, ngõ 1 phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu hại; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt côn trùng có hại.

---

(210) **4-2016-11761**

(540)

Pu Luong Retreat

Authentic . Boutique . Breathtaking

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.2.7
(731) ĐẶNG XUÂN SƠN (VN)
Số 12A, đường Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-11765**

(540)

ESFOLIO

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) ESFOLIO CO., LTD. (KR)
(4 Lot, 25 Block, Nonhyeon-dong), 58 Eunbong-ro, Namdong-gu, Incheon City, Korea, Republic Of.
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; nước thơm cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; kem dưỡng làm trắng da; xà phòng.

---

(210) **4-2016-11767**

(540)

USACALI

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐỖ THỊ XUÂN THẢO (VN)
Số 208/19 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

Nhóm 35: Xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh các sản phẩm sau, sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống rỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2016-11768**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.21
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VÀ SỨC SỐNG MỚI (VN)
Khu 3, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu, nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, quảng cáo; kinh doanh các sản phẩm sau: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-11769**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh dương, xanh lá mạ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC KHÁNH LINH (VN)
Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước xúc miệng diệt khuẩn không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Nước xúc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11770**

(540)

SUNNYBOY

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) KAIPING PROSPER INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
East of Shatiangang Country, Kaizhuang Development Area, Sbagang, Kaiping, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; ống mềm để nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; chất dẻo bán thành phẩm; khớp nối dùng cho ống không bằng kim loại; sợi đàn hồi không dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2016-11771**

(540)

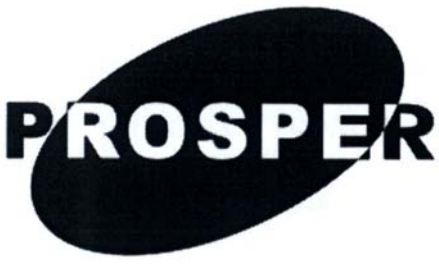

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.24
(731) KAIPING PROSPER INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
East of Shatiangang Country, Kaizhuang Development Area, Sbagang, Kaiping, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; ống mềm để nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; chất dẻo bán thành phẩm; khớp nối dùng cho ống không bằng kim loại; sợi đàn hồi không dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2016-11772**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1; 3.1.16
(731) KAIPING PROSPER INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
East of Shatiangang Country, Kaizhuang Development Area, Sbagang, Kaiping, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; ống mềm để nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; chất dẻo bán thành phẩm; khớp nối dùng cho ống không bằng kim loại; sợi đàn hồi không dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2016-11774**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.10
(591) Trắng, đen, vàng
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ XNK HAPACO - HÀ NỘI (VN)
Số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo, rượu vang; rượu khai vị; rượu vốt-ca. rượu uýt-ki, rượu sâm panh,

Nhóm 35: Dịch vu mua bán, xuất nhập khẩu các loại rượu, rượu gạo, rượu vang, rượu khai vị,rượu vốt-ca, rượu uýt-ki, rượu sâm panh.

---

(210) **4-2016-11775**

(540)

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.6; 24.5.7; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ XNK HAPACO - HÀ NỘI (VN)
Số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu vang; rượu khai vị; rượu vốt-ca; rượu uýt-ki; rượu sâm panh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các loại rượu: rượu gạo, rượu vang, rượu khai vị, rượu vốt-ca, rượu uýt-ki, rượu sâm panh.

---

(210) **4-2016-11777**

(540)

TAM HOA

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP THÀNH PHÁT (VN)
Số 12/72, ngách 15, ngõ Gốc Đề, phố Minh Khai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang).

Nhóm 35: Mua bán hương nhang.

---

(210) **4-2016-11778**

(540)

BANIKA

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3
(591) Cam, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU BANIKA (VN)
Thôn Cung Kiệm (NR ông Nguyễn Văn Thuân), xã Nhân Hoà, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán bông gốm dạng ống, tấm, cuộn, khối, bông khoáng dạng ống, tấm, cuộn, bông thủy tinh cách nhiệt.

---

(210) **4-2016-11779**

(540)

Senvila

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HANVIK (VN)
Thôn Thanh Nhì, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Hãng bất động sản; đầu tư bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ sắp xếp các chuyến tham quan; dịch vụ giữ chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay, tàu thuyền; thông tin về du lịch; thông tin về các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ tổ chức các sự kiện nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ cắm trại (ngày nghỉ); dịch vụ vũ trường; dịch vụ câu lạc bộ nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ trợ giúp về y tế.

---

(210) **4-2016-11784**

(540)

Sâm Aliviara

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CKSH (VN)
Hẻm 291 - 9/1 A đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11785**

(540)

Đông trùng hạ thảo
ALDHO MEDEUSA

(220) 27.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CKSH (VN)
Hẻm 291 - 9/1 A đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11789**

(540)

DAIRYCARE

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN WINCOM (VN)
12/49 cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sản phẩm dinh dưỡng công thức dạng thức ăn dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; thức ăn cho trẻ sơ sinh, bao gồm bột sữa cho trẻ sơ sinh; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi], sữa bột [cho trẻ sơ sinh].

Nhóm 29: Sữa; kem [sản phẩm sữa]; đồ uống từ sữa cụ thể là đồ uống từ sữa có hương vị và có tăng cường chất dinh dưỡng [thành phần chủ yếu là sữa]; sản phẩm sữa; đồ uống và bột trên cơ sở sữa bột [sản phẩm thay thế sữa]; sữa giàu protein.

---

(210) **4-2016-11790**

(540)

BINH MINH

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM-KT BÌNH MINH (VN)
51/6C Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2016-11791**

(540)

Ginkobirota

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11792**

(540)

Ginkocyclus

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11793**

(540)

Heparmedico

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11794**

(540)

Heparchlora

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11795**

(540)

Bocan

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11796**

(540)

CurminsanT

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11797**

(540)

Boxucan

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11798**

(540)

Thockewomen

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11799**

(540)

Thockemen

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11800**

(540)

HEMEPAM

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) KWAN STAR CO., LTD. (TW)
21FL-1, No. 268, Sec. 1, Wen Hwa Rd., Banciao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược.

---

(210) **4-2016-11801**

(540)

ALLON 4
DENTAL CLINIC

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA HOA HỒNG (VN)
Lầu 2, trung tâm thời trang-vàng bạc-đá quý Bến Thành, số 30-36 Phan Bội Châu, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ dược sĩ kê đơn thuốc; dịch vụ phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2016-11802**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU MQ (VN)
Lầu 10 phòng 04 Cao ốc B Ngô Gia Tự, đường Hòa Hảo, phường 3, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích trang điểm.

---

(210) **4-2016-11803**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.3.23; A24.15.7
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG XUÂN THIỆU (VN)
Số 112 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy: nhông, xích.

---

(210) **4-2016-11804**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 18.3.21; 6.1.2
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh dương, đỏ
(731) TRẦN THÁI HUY (VN)
Thôn Xuân Đoài, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch, vận tải.

---

(210) **4-2016-11805**

(540) TIVALY

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ THỊ LỆ (VN)
Số 56 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt; kính thời trang, gọng kính; hộp đựng kính, khăn lau kính; phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh,

văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy tính, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11806**

(540)

VALESKA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THỊ LỆ (VN)
Số 56 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy tính, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11807**

(540)

VALKYRIE

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THỊ LỆ (VN)
Số 56 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11808**

(540)

XCLUZO

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ THỊ LỆ (VN)
Số 56 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da,

đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11809**

(540)

XEXILIA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THỊ LỆ (VN)
Số 56 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11810**

(540)

KHADIJAH

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THỊ LỆ (VN)
Số 56 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11811**

(540)

DERNESTO

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ THỊ LỆ (VN)
Số 56 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11812**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10
(591) Nâu, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VILANDIO (VN)
187 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11813**

(540)

VILANDIO

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VILANDIO (VN)
187 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-11814**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.3; 26.2.1; 26.1.2
(591) Đỏ tươi, trắng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI LINH TRANG (VN)
65E38 Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh pizza (pizza tươi).

---

(210) **4-2016-11815**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.11.3; 3.7.17; 24.11.3
(591) Đỏ, đen, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC HOÀNG TUẤN (VN)
12 Nguyễn Cảnh Chân, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, xà phòng, nước giặt, nước rửa kính, nước rửa chén, nước lau sàn.

---

(210) **4-2016-11816**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; 5.3.20; A19.7.16; 19.9.1; A19.9.2
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NGUYỄN VĂN LONG (VN)
Làng Bá Giang, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu trắng; rượu nếp.

Nhóm 35: Mua và bán rượu.

---

(210) **4-2016-11817**

(540)

Thocke

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TT&T (VN)
Số 148, ngách 95/8 phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11818**

(540)

HÂN HÂN

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) HÀ TÚ TÂN (VN)
3A56 ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, bánh mặn, bánh, kẹo các loại.

Nhóm 35: Mua bán bánh ngọt, bánh mặn, bánh, kẹo các loại.

---

(210) **4-2016-11819**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A2.9.16; A26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo da; quần áo may sẵn; thắt lưng [trang phục]; mũ; dép; giày.

---

(210) **4-2016-11820**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 1.15.5; 1.15.15; A5.3.13
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPRO HÀ NỘI (VN)
82/310 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu (thạch cho thực phẩm), thạch trái cây (thạch cho thực phẩm); rau câu dạng bột.

Nhóm 30: Trà, cà phê, ca cao, bánh kẹo, thạch rau câu (dạng bánh kẹo).

Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước khoáng (đồ uống); nước ép trái cây; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-11821**

(540)

ITRIGO

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPRO HÀ NỘI (VN)
82/310 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu (thạch cho thực phẩm); thạch trái cây (thạch cho thực phẩm); rau câu dạng bột.

Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước khoáng (đồ uống); nước ép trái cây; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-11822**

(540)

ROSIE BEAUTY
MADE BY NANCY NHUNG BUI

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) BÙI THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Số 12 Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da mặt; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc mắt; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa hồng [mỹ phẩm]; tinh chất dưỡng da dạng huyết thanh [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch [cụ thể chế phẩm làm sạch da cho người]; sữa tẩy rửa [dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm]; mặt nạ làm đẹp; bộ mỹ phẩm; son môi; phấn trang điểm; kem chống nắng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da mặt, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da toàn thân, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc mắt, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, nước hoa hồng [mỹ phẩm], tinh chất dưỡng da dạng huyết thanh [mỹ phẩm], chế phẩm làm sạch [cụ thể chế phẩm làm sạch da cho người], sữa tẩy rửa [dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm], mặt nạ làm đẹp, bộ mỹ phẩm, son môi, phấn trang điểm, kem chống nắng.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo dạy nghề trang điểm; dịch vụ dạy kỹ năng chăm sóc da cho người; dịch vụ dạy nghề làm các sản phẩm mỹ phẩm; dịch vụ dạy nghề làm các sản phẩm chăm sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp từ các mỹ phẩm tự nhiên; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2016-11823**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.3.23
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIẾT KẾ XÂY DỰNG DAB (VN)
1072/05 Kha Vạn Cân, khu phố 1, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà cửa; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng công trình đường sắt, đường bộ.

---

(210) **4-2016-11824**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIKOS (VN)
Số 275 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ nón, tất.

Nhóm 40: May quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2016-11825**

(540)

yaetina

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIKOS (VN)
Số 275 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-11826**

(540)

BOSSLUB

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ BOSTON (VN)
Số 16, ngõ 162, phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ, dầu nhờn, dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2016-11827**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1
(731) DƯƠNG THANH CHUNG (VN)
Cụm 5, thôn Phú Thịnh, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ và đồ y tế; máy xông khí dung chạy điện, máy hút dịch chạy điện, máy mát-xa ngâm chân, máy trợ thính, máy đo huyết áp.

---

(210) **4-2016-11828**

(540)

YASHIMA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) DƯƠNG THANH CHUNG (VN)
Cụm 5, thôn Phú Thịnh, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố (chạy điện); máy ép hoa quả (chạy điện), máy làm sữa đậu nành (chạy điện); máy hút bụi.

Nhóm 10: Ghế mát-xa dùng điện; gối mát-xa dùng điện; máy mát-xa chân dùng điện, máy mát-xa vai chạy điện; thiết bị mát-xa rung.

Nhóm 11: Thiết bị điện gia dụng: nồi áp suất điện; bếp hồng ngoại; vỉ nướng (thiết bị nấu nướng); nồi lẩu điện; ấm siêu tốc; quạt điện, máy phun sương tạo ẩm không khí (chạy điện); tủ sấy quần áo (chạy điện).

---

(210) **4-2016-11829**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A11.3.4
(591) Trắng, vàng
(731) PHAN HỒNG THÔNG (VN)
20 đường số 6, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê các loại.

---

(210) **4-2016-11830**

(540)

NĂM DINH

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHẠM VĂN HÙNG (VN)
Thôn Trấn Hải, xã Trấn Dương, Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2016-11831**

(540)

SGBC
SUN GROUP REAL ESTATE BUSINESS CENTER

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.3.4
(591) Ghi đậm, trắng, đỏ
(731) LÊ VIẾT LAM (VN)
20 Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; đầu tư vốn phát triển dự án bất động sản; tư vấn đầu tư bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2016-11832**

(540)

SQL Club

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÊ VIẾT LAM (VN)
20 Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; đầu tư vốn phát triển dự án bất động sản; tư vấn đầu tư bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

210) **4-2016-11833**

(540)

SUN GRAND CITY

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ VIẾT LAM (VN)
20 Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; đầu tư vốn phát triển dự án bất động sản; tư vấn đầu tư bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2016-11834**

(540)

SUN REALTY

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ VIẾT LAM (VN)
20 Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; đầu tư vốn phát triển dự án bất động sản; tư vấn đầu tư bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2016-11835**

(540)

Giấy
Thanh Hà

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH PHÁT (VN)
Thôn Dương Danh, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút; tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được; miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được; tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

Nhóm 35: Mua bán băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán buôn băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán lẻ băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh đạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; xuất khẩu băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiếm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

---

(210) **4-2016-11836**

(540)

AQUA STAR
Fitness and Spa center for Kids

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.4; A3.9.24; A3.9.4
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, xanh nõn chuối, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC SAO SÁNG (VN)
Số 5B, ngõ 455 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); trường mẫu giáo; công viên vui chơi giải trí; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2016-11837**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Vàng, đen, xanh lá cây, trắng
(731) TRẦN TRUNG HIẾU (VN)
33/37B Quang Trung, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-11838**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.1; 26.4.10
(591) Đen, xanh da trời, ghi, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NỘI THẤT OZ (VN)
97 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường ngủ; ghế [ngồi]; tủ đựng; bàn làm việc; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc trong nhà; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

Nhóm 35: Mua bán đồ gỗ gia dụng như: giường, ghế, bàn, tủ; mua bán hàng thủ công mỹ nghệ.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng nhà ở; sửa chữa nhà ở; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Chuyên chở hàng hóa; cho thuê chỗ để xe; vận chuyển hành khách; tham quan [du lịch]; vận tải bằng tắc xi; vận tải bằng đường bộ.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ xây dựng; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2016-11839**

(540) AF1

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là áo thun ngắn tay, bít tất, đồ đội đầu, và đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-11840**

(540) RED 500

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.7; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM HOÀNG PHƯƠNG (VN)
Thôn Đường Yên, xã Xuân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); nước ép hoa quả không chứa cồn; nước uống đóng chai (nước tinh khiết).

---

(210) **4-2016-11841**

(540) DU ZHONG

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.1; 3.7.16
(591) Đen, xanh dương
(731) PHÒNG ĐỨC (VN)
30 Hai Bà Trưng, ấp thị 1, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc y học dân tộc (y học cổ truyền).

---

(210) **4-2016-11844**

(540) HARA MÌ CAY

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.11; 25.3.1; A25.3.15
(591) Đen, đỏ, vàng
(731) NGUYỄN VĂN GIÀU (VN)
39/9 khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện), quán ăn uống.

---

(210) **4-2016-11847**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PBẦN CÔNG NGHỆ SỐ BÁCH KHOA BKC (VN)
159 Thái Hà, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế Thiên Việt (VIETSKY INT' LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; máy tính bảng và linh kiện, phụ kiện cho máy tính bảng; tai nghe (có dây, không dây, bluetooth); chuột (có dây, không dây, bluetooth) dùng cho máy tính; pin xạc dùng cho máy ảnh, điện thoại; máy ảnh, ổ cứng di động.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; bình nước nóng (thiết bị cung cấp nước nóng); thiết bị chiếu sáng; dụng cụ nấu nướng; ấm điện; máy sấy tóc.

Nhóm 35: Mua, bán máy tính và thiết bị, linh kiện máy tính, thiết bị, linh kiện viễn thông, thiết bị, linh kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi máy tính.

---

(210) **4-2016-11848**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1
(591) Đen, xám, tím, vàng
(731) NGUYỄN THỊ THÀNH (VN)
203, T3, Lô D1c/c1A - 1B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán ăn; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-11849**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.1.10
(591) Xanh dương, trắng, cam
(731) CÔNG TY TNHH CONCON (VN)
15A Tam Bình, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe, dịch vụ trợ giúp y tế, dịch vụ y tế từ xa, dịch vụ hộ lý.

---

(210) **4-2016-11851**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3; 1.15.21; 16.3.17
(731) SHANGHAI STEEL E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 208, Area E, Building F, No.5, Huiyuan Road, Jiading Industrial District, Shanghai, 200437, P.R.China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính ghi sẵn, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; thiết bị ngoại vi máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; phần cứng máy vi tính; điện thoại di động; màn hình viđêô; máy tính bảng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ cập nhật thông tin lên website; dịch vụ so sánh giá cả; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ khuyến mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ kiểm toán; cập nhật và bảo trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tư vấn công nghệ; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính, điện toán đám mây; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân phối dịch vụ ứng dụng phần mềm (phần mềm như một dịch vụ - SaaS); tư vấn công nghệ máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử.

---

(210) **4-2016-11852**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1
(731) SHANGHAI STEEL E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 208, Area E, Building F, No.5, Huiyuan Road, Jiading Industrial District, Shanghai, 200437, P.R.China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính ghi sẵn, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; thiết bị ngoại vi máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; phần cứng máy vi tính; điện thoại di động; màn hình video; máy tính bảng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ cập nhật thông tin lên website; dịch vụ so sánh giá cả; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng

[cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ khuyến mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ kiểm toán; cập nhật và bảo trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 42: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính ghi sẵn, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; thiết bị ngoại vi máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; phần cứng máy vi tính; điện thoại di động; màn hình viđêô; máy tính bảng.

---

(210) **4-2016-11853**

(540) **LE PETIT PLAISIR**

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Phô mai, sữa chua, váng sữa, sữa, sữa chua nước.

Nhóm 30: Kem ăn (lạnh), kem lạnh dạng que, sữa chua đông lạnh (dạng kem); bánh kẹo có nhân kem, đá thực phẩm.

---

(210) **4-2016-11854**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.21; 2.5.2; 2.5.8; 5.11.1; 8.1.18
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh cô ban, xanh lá cây, đỏ, xám, đen, màu sữa, nâu đậm, nâu nhạt, nâu đậm
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem ăn (lạnh), kem lạnh dạng que, sữa chua đông lạnh (dạng kem); bánh kẹo có nhân kem, đá thực phẩm.

---

(210) **4-2016-11855**

(540)

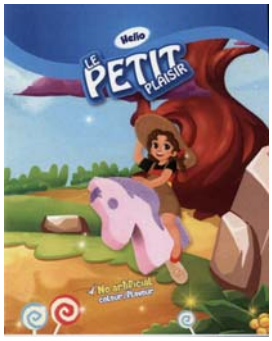

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.3.1; 8.1.18; A8.1.22; 7.1.20; 25.5.25; 2.5.3; 2.5.8; A6.19.11
(591) Xanh da trời nhạt, xanh đậm, hồng, đen, vàng, trắng, xanh lá cây, đỏ, nâu, tím nhạt, nâu nhạt, tím nhạt, nâu đậm
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem ăn (lạnh), kem lạnh dạng que, sữa chua đông lạnh (dạng kem); bánh kẹo có nhân kem, đá thực phẩm.

---

(210) **4-2016-11856**

(540)

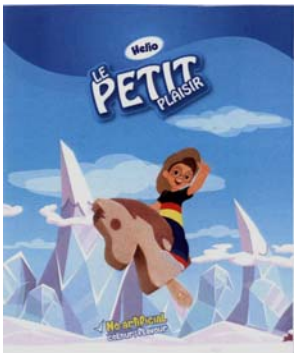

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.3.1; 8.1.18; 2.5.8; 2.5.2; A6.19.19; 1.15.19
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng đậm,xanh cô ban, xanh lá cây, đỏ, xám, đen, màu sữa, nâu đậm, nâu nhạt
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem ăn (lạnh), kem lạnh dạng que, sữa chua đông lạnh (dạng kem); bánh kẹo có nhân kem, đá thực phẩm.

---

(210) **4-2016-11857**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.5.2; 2.5.8; 8.1.19; 21.3.1
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng đâm, xanh cô ban, xanh lá cây, đỏ, xám, đen, màu sữa, nâu đậm
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem ăn (lạnh), kem lạnh dạng que, sữa chua đông lạnh (dạng kem); bánh kẹo có nhân kem, đá thực phẩm.

---

(210) **4-2016-11858**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.5.25; 26.1.5; 2.5.8; 2.5.2; 8.1.18
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh cô ban, xang lá cây, đỏ, xám, đen, màu sữa, nâu đậm
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem ăn (lạnh), kem lạnh dạng que, sữa chua đông lạnh (dạng kem); bánh kẹo có nhân kem, đá thực phẩm.

---

(210) **4-2016-11859**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.5.8; 2.5.3; 8.1.18; 1.15.21; 4.1.3
(591) Xanh da trời nhạt, xanh đậm, hồng, đen, vàng, trắng, xanh lá cây,đỏ, nâu, tím nhạt, nâu nhạt
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN NAM (VN)
Số 8, ngõ 9 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem ăn (lạnh), kem lạnh dạng que, sữa chua đông lạnh (dạng kem); bánh kẹo có nhân kem, đá thực phẩm.

---

(210) **4-2016-11860**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.13.4; 1.5.1; A5.3.13; 26.1.2
(591) Xanh lá, vàng, đồng nhạt, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỊNH PHÚ AN GIANG (VN)
Khóm Long Thạnh, phường Long Châu, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Gạo, tinh bột (sản xuất từ gạo).

Nhóm 35: Mua bán: gạo, thực phẩm.

Nhóm 40: Xay xát gia công lúa gạo, nông sản.

---

(210) **4-2016-11861**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 26.1.2; 5.9.15; 5.9.21
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH HOÀN VŨ V.N (VN)
144C Nguyễn Thái Sơn, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2016-11867**

(540)

MY TISU

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐÀO THANH HIẾU (VN)
Nhà riêng ông Quyền, thôn Tạ Xá, xã Tương Giang, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-11868**

(540)

EASMED

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC API (VN)
A2, lô 15, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11869**

(540)

AZAIMU

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
A8, lô 19, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11870**

(540)

GUAVIR

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
A8, lô 19, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11871**

(540)

Dưỡng Ngọc Đơn

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUỆ LINH (VN)
Tầng 5, tòa nhà 29T1 đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11872**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.5; A5.1.16
(591) Xanh, xanh tím than, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC THƯỢNG NGÀN (VN)
Tầng 6, toà nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-11873**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.5; A5.1.16
(591) Xanh, xanh tím than, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC THƯỢNG NGÀN (VN)
Tầng 6, toà nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa, lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-11874**

(540)

VIETSUN

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG MC (VN)
Khu 3, xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2016-11875**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16; A5.5.20
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AD GREEN (VN)
Số nhà 12D/246, khu 8, phố Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2016-11876**

(540)

ACESPINK

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ARENPHAR (VN)
Số 51, ngách 207/77, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11877**

(540)

BOMAZAK

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ARENPHAR (VN)
Số 51, ngách 207/77, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11878**

(540)

Chez vous

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ARCHI FRANCO (VN)
Tầng 8, tòa nhà Kailash, ngõ 72, đường Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ nội thất.

---

(210) **4-2016-11879**

(540)

COOLBELL

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ COOLBELL VIỆT NAM (VN)
Số 6, ngách 33/12, ngõ 33, phố Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cặp, balô, túi xách được thiết kế chuyên dụng đựng máy tính.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cặp, balô, túi xách.

---

(210) **4-2016-11880**

(540)

SEKONG WOOD

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1
(731) CÔNG TY TNHH SEKONG WOOD (VN)
62 Dương Trí Trạch, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình giao thông, cụ thể là san lấp mặt bằng, xây dựng công trình/hạng mục công trình, lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; trang trí nội - ngoại thất công trình, lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp - thoát nước, hệ thống lò sưởi, hệ thống điều hoà không khí, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, thiết bị chống sét và thiết bị chống trộm.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế; dịch vụ vận tải hàng hoá và vận chuyển hành khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt phòng trong khách sạn; dịch vụ cho thuê phòng hiện) họp cho các cuộc hội thảo và triển lãm; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-11882**

(540) BIA KHU 9

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh nước biển, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y.A.B.A.I (VN)
Tầng 15, tòa nhà Kim Khí Thăng Long, số 1 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bia; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-11883**

(540) JATINMET

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO (VN)
166 - 170, Nguyễn Huệ, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11884**

(540) ALBUTOL

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO (VN)
166 - 170, Nguyễn Huệ, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11885**

(540) AGE FLEX N°480

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH REFASO (VN)
Số 22 Hồ Biểu Chánh, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-11886**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; 6.1.2; 7.3.11
(591) Vàng, đen
(731) HUỲNH THANH LAM (VN)
Thôn Cộng Hòa 1, xã Tịnh ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-11887**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.3.13; 5.3.20
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ROYAL VIỆT NAM (VN)
202 Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng.

---

(210) **4-2016-11888**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.21; 26.3.2; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH TOÀN AN (VN)
38/61/9 đường số 2, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại (gạch block).

---

(210) **4-2016-11889**

(540)

GOTAROIL

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ HYUN DAI VIỆT NAM (VN)
141/5T đường Thới Tam Thôn 5, ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô xe máy, dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-11890**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MONA (VN)
91 Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón) thời trang.

---

(210) **4-2016-11891**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, trắng, xám
(731) CÔNG TY TNHH HOLCOM VIỆT NAM (VN)
Lô 3A, khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 06: Trần nhôm; lam chắn nắng bằng kim loại; khóa cửa (bằng kim loại); bản lề cửa (bằng kim loại); tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-11892**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.9; 26.5.1; 26.15.15; 26.3.23; 7.1.24
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, nâu, tím
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NHÀ VẠN TÍN (VN)
Số 936, đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh nhà; dịch vụ cho thuê nhà; dịch vụ nhà ở (dịch vụ bất động sản); dịch vụ quản lý tòa nhà (dịch vụ bất động sản); dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ tư vấn về bất động sản.

---

(210) **4-2016-11893**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DƯỢC PHẨM NP (VN)
Số nhà P1-05, KDC 6B (Phạm Hùng nối dài), ấp 5A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc và không chứa thuốc), thực phẩm cho em bé, chất ăn kiêng, đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, vật tư tiêu hao dùng trong ngành y tế; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-11894**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KẾT CẤU THÉP SÓC SƠN (VN)
Km20/QL3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bulông bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-11895**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.4.4
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DRAGON VIỆT NAM (VN)
Lô 13-88 khu đô thị phía tây Nam Cường, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê kho bãi; chuyển phát thư tín.

---

(210) **4-2016-11896**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.21; A2.1.23; A2.1.18; 4.5.5; 4.5.15
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; sốt [gia vị] và đồ gia vị; sốt salsa (nước sốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) để khách mang đi.

---

(210) **4-2016-11897**

(540)

LITTLE CAESARS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; sốt [gia vị] và đồ gia vị; sốt salsa (nước sốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) để khách mang đi.

---

(210) **4-2016-11898**

(540)

HOT-N-READY

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) để khách mang đi.

---

(210) **4-2016-11899**

(540)

PIZZA!PIZZA!

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) để khách mang đi.

---

(210) **4-2016-11900**

(540)

Little Caesars

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.21; A2.1.23; A2.1.18; 4.5.5
(591) Đen, trắng, vàng
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; sốt [gia vị] và đồ gia vị; sốt salsa (nước sốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá lạnh (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) để khách mang đi.

---

(210) **4-2016-11901**

(540)

CRAZY BREAD

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; sốt [gia vị] và đồ gia vị; sốt salsa (nước sốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá lạnh (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem lạnh.

---

(210) **4-2016-11902**

(540)

HOT-N-READY PIZZA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đen, trắng, vàng
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) để khách mang đi.

---

(210) **4-2016-11903**

(540)

Little Caesars
pizza! pizza!

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.21; A2.1.23; A2.1.18; 4.5.5
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh

quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; sốt [gia vị] và đồ gia vị; sốt salsa (nước sốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá lạnh (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) để khách mang đi.

---

(210) **4-2016-11904**

(540)

DEEP!DEEP!

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì vâ các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; sốt [gia vị] và đồ gia vị; sốt salsa (nước sốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá lạnh có thể ăn được (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem lạnh.

---

(210) **4-2016-11908**

(540)

AREN

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) FORDAYS CO., LTD. (JP)
1-13-21 Kayabacho, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan.
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2016-11909**

(540)

DAIWA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) GLOBERIDE, INC. (JP)
3-14-16, Maesawa, Higashi Kurume 203-8511, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 18: Túi xách có đáy rộng giống hình chữ nhật, được thiết kế thon gọn phía miệng túi và có hai quai, túi đựng giầy túi xách (loại nhỏ); túi nhỏ đeo ở thắt lưng (bumbags): túi đeo vai; ba lô; ô.

Nhóm 25: Quần áo; áo vét [quần áo]; quần dài; áo phông ngắn tay có cổ; áo phông ngắn tay không cổ; áo phông dài tay; áo len dài tay; găng tay [trang phục]; đồ đội đầu; áo mưa; tất ngắn cổ và tất cao cổ; quần áo giữ nhiệt; đồ đi ở chân; giày chơi gôn; giày cho người câu cá.

Nhóm 28: Gậy đánh gôn; thân gậy đánh gôn; đầu gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; găng tay đánh gôn; bóng gôn; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; cần câu cá; túi đựng cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; phao câu; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; giá giữ cần câu cá; chì buộc ở dây câu cá; túi chuyên dụng để đựng đồ câu cá; hộp chuyên dụng để đựng đồ câu cá; găng tay được thiết kế đặc biệt để câu cá.

---

(210) **4-2016-11910**

(540) Nicever 潤宏服裝有限公司

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; 25.5.1
(731) NICEVER COMPANY (TW)
2F.-2, No. 38-1, Sec. 1, Minsheng N. Rd., Guishan Dist., Taoyuan City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Yếm; áo gilê, quần áo lót của phụ nữ; quần lót bó sát; quần đùi; quần bơi.

---

(210) **4-2016-11911**

(540) NiCEVER 潤宏服裝有限公司

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NICEVER COMPANY (TW)
2F.-2, No. 38-1, Sec. 1, Minsheng N. Rd., Guishan Dist., Taoyuan City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Yếm; áo gilê, quần áo lót của phụ nữ; quần lót bó sát; quần đùi; quần bơi.

---

(210) **4-2016-11912**

(540) SILKY WASH

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) SARAYA CO., LTD. (JP)
2-8, Yuzato 2-chome, Higashisumiyoshi-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng (không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế); xà phòng dạng lỏng; xà phòng dùng cho mục đích cá nhân; xà phòng thơm; chế phẩm rửa làm sạch tay; xà phòng rửa mặt; xà phòng khử trùng; xà phòng có hương thơm; xà phòng lỏng dạng sữa tắm; xà phòng tắm toàn thân; chế phẩm làm sạch xe ô tô; chế phẩm làm sạch và đánh bóng dùng cho máy móc tự động; dầu gội đầu; dầu gội đầu dùng cho trẻ em; dầu xả dưỡng tóc; chế phẩm làm sạch kết hợp để lau chùi; chế phẩm để giặt dạng lỏng; chất tẩy trắng để giặt; chất tẩy dùng để giặt; chất làm mềm vải (dùng để giặt); mỹ phẩm chăm sóc da; tinh dầu.

---

(210) **4-2016-11913**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.13.1; 26.4.9
(591) Vàng, đỏ, xanh, xám
(731) CÔNG TY TNHH KIALUBE VIỆT NAM (VN)
Số 16, đường D4, khu dân cư Nam Long, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu động cơ; mỡ bôi trơn; dầu bôi trơn.

Nhóm 35: Mua bán chất bôi trơn, dầu nhờn, dầu động cơ, mỡ bôi trơn, dầu bôi trơn.

---

(210) **4-2016-11915**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, hồng, đen
(731) HỘ KINH DOANH CAO LÁ RỪNG PHƯƠNG THẢO (VN)
D16/22/18 ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2016-11917**

(540)

PureOra

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Thuốc đánh răng; kem đánh răng dạng bánh mềm; bột đánh răng; bột đánh răng được làm ẩm; nước súc miệng; kem dánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc dùng trong nha khoa; gel làm trắng răng; chất làm bóng răng giả; miếng dán làm trắng răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm thơm mát hơi thở; miếng dán làm thơm mát hơi thở; chất khử mùi dùng cho động vật.

Nhóm 21: Đồ dùng để chải; miếng cọ rửa; bàn chải cọ rửa; bàn chải đánh răng có thể xỏ vào ngón tay; bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; hộp đựng tăm; tăm; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.

---

(210) **4-2016-11918**

(540)

FATS
Forum of Adipose Tissue & Stem Cell

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 4.5.2; 4.5.3
(731) FATS EVENT MANAGEMENT PTE. LTD. (SG)
46 East Coast Road, #07-03 Eastgate, Singapore 428766
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo, buổi thuyết trình, hội nghị và hội thảo chuyên đề trong lĩnh vực y tế; tổ chức triển lãm liên quan đến thiết bị và dụng cụ y tế cho mục đích giáo dục.

---

(210) **4-2016-11919**

(540)

OPS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐỖ XUÂN HIỆU (VN)
Phòng 128D, chung cư Gò Dầu 1, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; hãng thám tử; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2016-11920**

(540)

datatec

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) DATA TEC CO., LTD. (JP)
42-12, Kamata 4-chome, Ota-ku, Tokyo 144-0052 Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ viễn thông; thiết bị và dụng cụ điện và điện tử, cụ thể là máy biến áp (điện), linh kiện bán dẫn (điện tử); thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị và dụng cụ đo; thiết bị và dụng cụ thí nghiệm không dùng cho

mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ cảm biến để điều hướng và xác định vị trí; bộ cảm biến điện; hộp cảm biến điện; thiết bị cảm biến để xác định điểm khởi hành và điểm đến; bộ cảm biến và hộp cảm biến có thể liên lạc qua vệ tinh; thiết bị và dụng cụ thu sóng rađiô từ vệ tinh để xác định vị trí và để điều hướng; thiết bị và dụng cụ phát hiện, ghi lại và phân tích vị trí, hoạt động và thói quen của phương tiện giao thông, hoạt động và thói quen lái xe; thiết bị ghi lại dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để truyền thông tin đến máy chủ từ xa; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các sản phẩm nói trên.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu của chương trình và dữ liệu máy tính; cung cấp chương trình máy tính.

---

(210) **4-2016-11921**

(540)

safetyrecorder

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) DATA TEC CO., LTD. (JP)
42-12, Kamata 4-chome, Ota-ku, Tokyo 144-0052 Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ viễn thông; thiết bị và dụng cụ điện và điện tử, cụ thể là máy biến áp (điện), linh kiện bán dẫn (điện tử); thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị và dụng cụ phát hiện, ghi lại và phân tích vị trí, hoạt động và thói quen của phương tiện giao thông, hoạt động và thói quen lái xe; thiết bị ghi lại dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để truyền thông tin đến máy chủ từ xa; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các sản phẩm nói trên.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu của chương trình và dữ liệu máy tính; cung cấp chương trình máy tính; cung cấp cơ sở dữ liệu có khả năng truy cập từ máy tính thông qua mạng lưới; cung cấp dữ liệu được đo và ghi lại thông qua mạng.

---

(210) **4-2016-11922**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.1; A5.11.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, nâu vàng, nâu đậm, trắng
(731) NGUYỄN VIỆT TRUNG (VN)
E34, tổ 7, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi.

---

(210) **4-2016-11923**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; 26.1.1; A5.3.15; 4.5.1
(591) Xanh lục đậm, xanh lục nhạt, da cam đậm, da cam nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC PHÚC ANH (VN)
Số 18, ngách 122, ngõ 509 Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, dép, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế quần áo; dịch vụ thiết kế tạo mẫu; dịch vụ thiết kế bao bì; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2016-11924**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.5; 1.15.23
(731) CÔNG TY TNHH J SQUARE (VN)
50 đường 12, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa; quảng cáo; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ bán lẻ và bán buôn theo đơn đặt hàng qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện hàng hoá là mỹ phẩm, nước hoa; nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2016-11925**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; 1.15.23; A1.3.16
(731) VŨ HOÀI NAM (VN)
Số 87, tổ 27, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; bánh ngọt; sô cô la; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: cà phê, trà (chè), bánh kẹo, bánh ngọt, sô cô la, ca cao, nước ngọt, nước tinh khiết, đường, sữa, thuốc lá, rượu, bia, mỹ phẩm, quần áo, giày dép, tất, mũ (nón), ba lô, cặp sách, vali, sách báo, ca - ta - lô, tạp chí.

---

(210) **4-2016-11927**

(540)

XBOSS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KEYTECH (VN)
355/45B Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Xuất bản báo điện tử, tạp chí điện tử trực tuyến trên internet.

---

(210) **4-2016-11929**

(540)

slion

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1
(591) Đen, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KEYTECH (VN)
355/45B Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; quản lý kinh doanh các trang web bán hàng trực tuyến; quản lý kinh doanh mạng viễn thông và mạng máy tính cho người khác; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể: lập danh mục sản phẩm, đặt hàng, tư vấn quản lý kinh doanh, nghiên cứu thị trường, phân phối hàng hóa, trung gian phân phối hàng hóa và tư vấn kinh doanh hiệu quả.

---

(210) **4-2016-11931**

(540)

FitnessMAXX

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.7.25; A26.11.8
(731) HUỲNH QUỐC VIỆT (VN)
50 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình.

---

(210) **4-2016-11932**

(540)

TDA
TALENTS DEVELOPMENT ASIA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.11.3; A1.1.10; A1.1.2; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng
(731) CÔNG TY TNHH TALENTS DEVELOPMENT ASIA (VN)
181 Phan Đăng Lưu, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ sắp xếp và tổ chức hội nghị hội thảo chuyên đề; các khóa đào tạo từ xa được cung cấp trực tuyến qua mạng máy tính.

---

(210) **4-2016-11933**

(540) J.ESTINA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1
(731) ROMASON CO., LTD. (KR)
(Garak-dong) 53, Yangjae-daero 62-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi; ví tiền; túi xách tay; khung của túi xách tay; ví đựng danh thiếp; ví đựng vé; cặp đựng giấy tờ, tài liệu (làm bằng da); ô; bao để móc chìa khóa; dây dắt chó bằng da thuộc; hộp làm bằng da.

---

(210) **4-2016-11937**

(540) ĐĂK MIL COFFEE

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1; 2.1.13; 2.1.1
(591) Nâu vàng, xanh đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐĂK LAND (VN)
710/53/2 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-11939**

(540) THE GOLD VIEW

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13
(591) Vàng, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN TNR HOLDINGS VIỆT NAM (VN)
Tầng 4 tháp A, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở [sở hữu bất động sản]; quản lý căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê phòng ở.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; thông tin về xây dựng; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ; tư vấn về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2016-11940**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.5.7; 26.1.6; 26.1.11; 26.4.3
(591) Cam, nâu đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC THỌ ĐƯỜNG (VN)
Thôn 7, xã Hoà Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc bổ (dược phẩm), dược thảo.

---

(210) **4-2016-11941**

(540)

DURADECOR

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 14.1.13
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VĨNH TƯỜNG (VN)
Lô C23a, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là tấm xi măng sợi xenlulo (tấm fiber cement); tấm canxi silicat (tấm xi măng hỗn hợp gồm sợi xenlulo và canxi silicat); lan can; ván sàn; gạch; thạch cao.

---

(210) **4-2016-11942**

(540)

DURADECOR plus

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 14.1.13
(591) Trắng, xanh lá cây, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VĨNH TƯỜNG (VN)
Lô C23a, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là tấm xi măng sợi xenlulo (tấm fiber cement); tấm xi măng hỗn hợp gồm sợi xenlulo và canxi silicat (tấm canxi silicat); lan can; ván sàn; gạch; thạch cao.

---

(210) **4-2016-11943**

(540)

HEPARIV

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11944**

(540)

HEPAZOL

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11945**

(540)

VARAFIL

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11946**

(540)

ADIRIV

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-11947**

(540)

ANGELA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11948**

(540)

FODEX

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11949**

(540)

OVACORE

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11950**

(540)

SM80

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11951**

(540)

FOLEX

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11952**

(540)

KOLA-2

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11953**

(540)

ECO PHARMA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11954**

(540)

ECOPHARMA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11955**

(540)

ANGELA GOLD

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11956**

(540)

EZLI

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11958**

(540)

INE

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11960**

(540)

AMIX

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11961**

(540)

ALIPAS PLATINUM

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11962**

(540)

ULI

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11963**

(540)

ABATS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11964**

(540)

FLAP

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11965**

(540)

JEX MAX

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11966**

(540)

HALI

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11967**

(540)

HEWEL

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11968**

(540)

OFAT

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11969**

(540)

QIK

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11970**

(540)

PEPTAN COLLAGEN

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11971**

(540)

PEPTAN

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11972**

(540)

WIT

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11973**

(540)

JAP

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11974**

(540)

LIC

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11975**

(540)

CLI

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11976**

(540)

FAZ

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11977**

(540)

GDL-5

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11978**

(540)

OLIC

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11979**

(540)

LIPITROL

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11980**

(540)

OTIV

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11981**

(540)

OXIMI

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11982**

(540)

ALIPAS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-11983**

(540)

S.MARINUM

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11984**

(540)

BROCCOPHANE

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11985**

(540)

ANOS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-11986**

(540)

VIONIC

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) VIONIC GROUP LLC (US)
Suite 430, 4040 Civic Center Drive, San Rafael, California 94903, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 10: Đồ đi chân (giầy dép) dùng để chỉnh hình; đế trong của giày dép dùng để chỉnh hình; miếng lót đặt trong đồ đi chân (giày dép) để chỉnh hình.

Nhóm 25: Đồ đi chân (giày dép); đế trong của giày dép và đế trong giảm chấn của giày dép; tất cả đều là các sản phẩm thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2016-11987**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2
(591) Đỏ, trắng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KINH DOANH VÀNG MƯỜI DƯII (VN)
Số 2, đường lô A2, khu phố 3, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và các hợp kim của chúng, các hàng hóa làm từ các kim loại này hoặc bọc bằng kim loại này: vòng đeo tay, dây chuyền (đồ trang sức, đồ kim hoàn), hoa tai, dây vàng (đồ trang sức, đồ kim hoàn), nhẫn.

---

(210) **4-2016-11988**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) ANHUI JIANGHUAI AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
No.176 Dongliu Road, Hefei City, Anhui Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô; động cơ xe buýt; xe ô tô thể thao; ô tô tải; xe cộ chạy bằng điện; xe nâng dỡ hành lý; xe tải để vận chuyển hành lý hoặc người (phương tiện giao thông trên bộ); khung gầm cho xe cộ; ô tô chuyên chở khách du lịch; xe buýt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán xe cộ có động cơ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng và marketing xe ô tô, xe tải, xe thể thao, xe buýt, xe điện; dịch vụ nhập khẩu, xuất khẩu và bán lẻ liên quan đến việc mua bán xe cộ có động cơ, phụ tùng và linh kiện liên quan; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc mua bán xe cộ có động cơ, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng và marketing xe ô tô, xe tải, xe thể thao, xe buýt, xe điện, dịch vụ nhập khẩu, xuất khẩu và bán lẻ xe có động cơ, phụ tùng và linh kiện liên quan.

---

(210) **4-2016-11989**

(540)

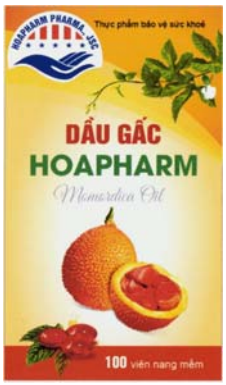

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đỏ, đen, cam, vàng, ghi
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG HƯƠNG (VN)
Số nhà 57, tổ 1, đường Giáp Nhất, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dầu gấc (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2016-11996**

(540)

日本肥料
JAPAN FERTILIZERS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) DAIKOKUTEN BUSSAN COMPANY (JP)
704-5, Horinan, Kurashiki city, Okayama 710-0841, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-11997**

(540)

日本牛乳
JAPAN MILK

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) DAIKOKUTEN BUSSAN COMPANY (JP)
704-5, Horinan, Kurashiki city, Okayama 710-0841, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-11998**

(540)

日本乳業
JAPAN MILK INDUSTRY

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) DAIKOKUTEN BUSSAN COMPANY (JP)
704-5, Horinan, Kurashiki city, Okayama 710-0841, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-11999**

(540)

日本乳牛
JAPAN MILK COW

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) DAIKOKUTEN BUSSAN COMPANY (JP)
704-5, Horinan, Kurashiki city, Okayama 710-0841, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12000**

(540)

日本酪農
JAPAN DAILY FARMING

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) DAIKOKUTEN BUSSAN COMPANY (JP)
704-5, Horinan, Kurashiki city, Okayama 710-0841, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12001**

(540)

日本有機肥料
JAPAN ORGANIC FERTILIZERS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) DAIKOKUTEN BUSSAN COMPANY (JP)
704-5, Horinan, Kurashiki city, Okayama 710-0841, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12002**

(540)

O' DIN

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HOÀNG DIN (VN)
72/55/10/34 đường số 4, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); kem dưỡng da; kem chống nắng(mỹ phẩm); sữa rửa mặt.

Nhóm 35: Mua bán: sữa tắm, kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm), kem dưỡng da, kem chống nắng (mỹ phẩm), sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2016-12003**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt
(731) ASIA MASS INTERNATIONAL CO., LTD (TW)
No. 5, Sec. 5, Xinyi Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; hương liệu cà phê; đồ gia vị; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu]; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu; xốt [gia vị]; gia vị.

---

(210) **4-2016-12004**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt
(731) ASIA MASS INTERNATIONAL CO., LTD (TW)
No. 5, Sec. 5, Xinyi Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp nơi họp chợ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ [giới thiệu sản phẩm trên trang web, cho mục đích kinh doanh]; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; marketing.

---

(210) **4-2016-12006**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.5.1; 24.1.1
(731) EVOLUTIVE LABS CO., LTD. (TW)
1F., No. 41, Da-An Street, Xitun Dist., Taichung City 40759, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Túi đựng chuyên dụng cho máy vi tính; túi chuyên dụng cho dụng cụ nhiếp ảnh; vỏ ốp lưng điện thoại; túi đựng chuyên dụng cho máy tính bảng; màng mỏng bằng chất dẻo chuyên dụng để bọc thiết bị điện tử, có tác dụng bảo vệ, chống xước và chống va đập.

---

(210) **4-2016-12007**

(540)

KROMA

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) EVOLUTIVE LABS CO., LTD. (TW)
1F., No. 41, Da-An Street, Xitun Dist., Taichung City 40759, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Túi đựng chuyên dụng cho máy vi tính; túi chuyên dụng cho dụng cụ nhiếp ảnh; vỏ ốp lưng điện thoại; túi đựng chuyên dụng cho máy tính bảng; màng mỏng bằng chất dẻo chuyên dụng để bọc thiết bị điện tử, có tác dụng bảo vệ, chống xước và chống va đập.

---

(210) **4-2016-12008**

(540) 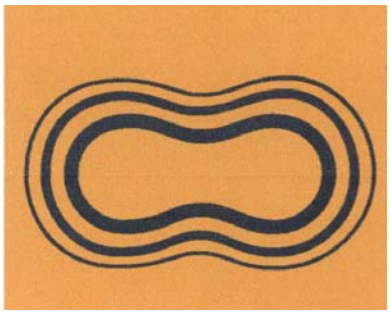

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3; 26.4.1
(591) Vàng, xanh đen
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ DIỄN HỌA KIẾN TRÚC VIỆT NAM (VN)
1307, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị quét chụp toàn ký, thiết bị quét toàn ký, thiết bị tạo ảnh ba chiều, thiết bị tương tác thực tế ảo, phụ kiện cho các thiết bị nói trên; xúc tiến thương mại; quảng cáo; tiếp thị; tư vấn và cung cấp các giải pháp tiếp thị, quảng cáo tổng thể bằng hình ảnh, vi-đê-ô, tương tác, thực tế ảo, trang mạng trực tuyến; tư vấn, quản lý và tiếp thị thương hiệu cho các doanh nghiệp và/hoặc cá nhân.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ quét ba chiều sử dụng thiết bị quét chụp toàn ký, thiết bị quét toàn ký, thiết bị tạo ảnh ba chiều (ảnh toàn ký) nhằm mục đích thiết kế đồ hoạ, thiết kế trang trí nội thất, thiết kế công nghiệp, thiết lập bản vẽ xây dựng, thiết kế kiểu dáng công nghiệp, trắc địa, đo đạc công trình; dịch vụ thiết kế đồ hoạ hai chiều và ba chiều; thiết kế công nghiệp; thiết kế và duy trì trang mạng cho người khác; thiết kế chương trình phần mềm máy tính, phần mềm tương tác thực tế ảo.

---

(210) **4-2016-12009**

(540) 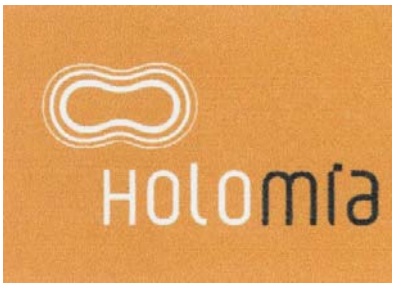

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3; 26.4.1
(591) Vàng, trắng, xanh, đen
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ DIỄN HỌA KIẾN TRÚC VIỆT NAM (VN)
1307, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị quét chụp toàn ký, thiết bị quét toàn ký, thiết bị tạo ảnh ba chiều, thiết bị tương tác thực tế ảo, phụ kiện cho các thiết bị nói trên; xúc tiến thương mại; quảng cáo; tiếp thị; tư vấn và cung cấp các giải pháp tiếp thị, quảng cáo tổng thể bằng hình ảnh, vi-đê-ô, tương tác, thực tế ảo, trang mạng trực tuyến; tư vấn, quản lý và tiếp thị thương hiệu cho các doanh nghiệp và/hoặc cá nhân.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ quét ba chiều sử dụng thiết bị quét chụp toàn ký, thiết bị quét toàn ký, thiết bị tạo ảnh ba chiều (ảnh toàn ký) nhằm mục đích thiết kế đồ hoạ, thiết kế trang trí nội thất, thiết kế công nghiệp, thiết lập bản vẽ xây dựng, thiết kế kiểu dáng công nghiệp, trắc địa, đo đạc công trình; dịch vụ thiết kế đồ hoạ hai chiều và ba chiều; thiết kế công nghiệp; thiết kế và duy trì trang mạng cho người khác; thiết kế chương trình phần mềm máy tính, phần mềm tương tác thực tế ảo.

---

(210) **4-2016-12010**

(540)

KKJ

NƠI CUỘC SỐNG TỎA SÁNG

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; A26.11.12; A5.5.20; 1.15.23; 1.15.15
(591) Đen, vàng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH THUÝ (VN)
127/23A Cô Giang, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, nữ trang; đồ kim hoàn, đá quý, ngọc trai, kim loại quý.

Nhóm 35: Mua bán: kim loại quý; kim loại; quặng kim loại, vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức, ngọc trai.

---

(210) **4-2016-12011**

(540)

TTGEMS

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH THÚY (VN)
127/23A Cô Giang, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, nữ trang, đồ kim hoàn, đá quý, ngọc trai, kim loại quý.

Nhóm 35: Mua bán: kim loại quý, kim loại, quặng kim loại, vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức, ngọc trai.

---

(210) **4-2016-12013**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 19.7.1; 4.3.3; A5.11.15; 26.1.2
(591) Nâu, đỏ, vàng, trắng, đen
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2016-12014**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 19.7.1; A5.11.15
(591) Nâu, đỏ, vàng, đen
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2016-12015**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 5.7.3; A5.11.15; A26.11.9; 25.12.1
(591) Nâu nhạt, đỏ, trắng, đen, vàng
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2016-12016**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.1; 26.1.2; 4.3.3; 5.7.3; A5.11.15; 25.12.1; A26.11.9
(591) Nâu nhạt, đỏ, trắng, đen, vàng
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2016-12017**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7; A26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển
(731) CHÂU YẾN LINH (VN)
Số 122 đường Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh pía; bánh in; bánh trung thu, bánh bao, kẹo đậu phộng; bánh hạnh nhân.

---

(210) **4-2016-12018**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.9; A2.5.24; 2.5.8
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây, vàng cam, vàng nhạt, xanh dương nhạt, đỏ, vàng, xanh ngọc, hồng, tím, tím nhạt đen, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC NGÔN NGỮ VIỆT NAM (VN)
273/39 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tư vấn giáo dục; tư vấn du học; dạy kèm (gia sư).

---

(210) **4-2016-12019**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.3; 26.4.1; 1.7.6; 1.15.11; 1.7.19
(731) HỘ KINH DOANH DUY MINH (VN)
204 khu phố 1, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê nhân; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê rang; cà phê nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống

với chương trình khách hàng thân thiết cung cấp các lợi ích của nhà hàng để tặng thưởng cho các khách hàng thường xuyên.

---

(210) **4-2016-12020**

(540)

(220) 28.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DDV LOGISTICS VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, toà nhà Sông Hồng, số 165 phố Thái Hà, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 20: Tấm nâng chuyển hàng (pallet) không bằng kim loại; khay vận chuyển hàng (pallet) không bằng kim loại; tấm nâng chuyển hàng, khay vận chuyển hàng bằng gỗ.

Nhóm 39: Vận tải hàng hoá; đóng gói hàng hoá; lưu giữ hàng hoá; chuyển phát nhanh thư tín và hàng hoá; kho bãi hàng hoá.

---

(210) **4-2016-12021**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.4; A3.7.24; 25.7.25; A25.7.6; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam, tím, trắng, đỏ
(731) CƠ SỞ ĐẶC SẢN CUNG ĐÌNH NHẬT PHI (VN)
Số 57 Đinh Công Tráng, phường Thuận Thành, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL Nguyên (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tôm chua.

---

(210) **4-2016-12022**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.9; A25.7.3
(591) Nâu, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SƠN HỒNG KIỀU (VN)
Số 55, đường 271, phường Trang Hạ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL Nguyên (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-12023**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.4.4; 26.13.25; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VIỆT NHẬT (VN)
262 Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Balô; túi cho người cắm trại; túi cho thể thao; cặp học sinh, túi đeo vai học sinh; ô; vali xách tay, túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ; áo pácca, áo khoác ngắn có mũ, không thấm nước; dép; giày; bít tất ngắn cổ; áo mưa.

---

(210) **4-2016-12024**

(540)

FENOPAM

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-12026**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.13.4; A3.13.24
(591) Xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KIÊN TÂM (VN)
Phòng 606, khu B, toà nhà Indochina, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường ĐaKao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2016-12027**

(540)

PAM

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá đậm
(731) CÔNG TY TNHH PACIFIC AGENCY AVIATION AND MARINE (VN)
Phòng 402-403, lầu 4, tòa nhà Citilight, 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Môi giới vận tải (gửi hàng hóa); môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; chuyên chở hàng hoá, vận chuyển hàng hoá; chuyên chở bằng xe tải; vận tải đường biển; vận tải bằng đường sắt; dịch vụ lưu kho; hậu cần vận tải; xếp hàng vào kho.

---

(210) **4-2016-12028**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 1.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH PACIFIC AGENCY AVIATION AND MARINE (VN)
Phòng 402-403, lầu 4, tòa nhà Citilight, 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Môi giới vận tải (gửi hàng hóa); môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải ; chuyên chở hàng hoá, vận chuyển hàng hoá; chuyên chở bằng xe tải; vận tải đường biển; vận tải bằng đường sắt; dịch vụ lưu kho; hậu cần vận tải; xếp hàng vào kho.

---

(210) **4-2016-12031**

(540)

SIRPOIDUS

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD (IN)
B/2, Mahalaxmi Chambers, 22 Bhulabhai Desai Road, Mumhai - 400 026, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12032**

(540)

SOLIFENGEN

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD (IN)
B/2, Mahalaxmi Chambers, 22 Bhulabhai Desai Road, Mumhai - 400 026, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12034**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ sẫm, đỏ tươi, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ROYAL VIỆT NAM (VN)
Số 20 - 16 B1 Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ siêu thị các loại hàng hóa, bao gồm: trang phục và phụ kiện của trang phục, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, đồ gia dụng (ly, chén, bát, đĩa gốm, sứ, thủy tinh, đồ dùng nhà bếp, bình nước, khay, chén), đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em, đồ điện gia dụng (bình nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa không khí, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút ẩm, tủ bảo quản thực phẩm, ấm đun nước siêu tốc, ấm sắc thuốc, tủ bếp, bàn là, bếp từ, bếp ga, thiết bị phân phối nước nóng lạnh, bộ nồi nấu, lò vi sóng, lò nướng, nồi lẩu điện, máy xay sinh tố, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy lọc không khí, máy xay đậu nành, máy sưởi, máy tạo ẩm, nồi cơm, nồi áp suất, nồi hầm, quạt, máy phát điện), đồ điện tử (tivi, phụ kiện của tivi- cát sét và phụ kiện kèm theo, dàn âm thanh và phụ kiện kèm theo, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, âm-li, mi -cờ-rô, ổn áp, máy thu âm tai nghe nhạc, điện thoại di động và các phụ kiện kèm theo, máy vi tính và các phụ kiện kèm theo), hàng thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2016-12035**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2
(591) Đen, vàng
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ PRO - VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 205 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2016-12038**

(540)

COLOSTEM

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NEW IMAGE INTERNATIONAL LIMITED (NZ)
19 Mahunga Drive, Mangere Bridge, Auckland, New Zealand
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng; chế phẩm thực phẩm có chứa thuốc, chất bổ sung cho thực phẩm có chứa thuốc, chế phẩm dinh dưỡng, vitamin, chất khoáng, axit amin trong nhóm này; chế phẩm dược; sữa công thức cho em bé; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn kiêng, đồ uống kiêng và các chất ăn kiêng trong nhóm này để sử dụng trong các chương trình ăn kiêng.

Nhóm 29: Các sản phẩm sữa trong nhóm này bao gồm sữa và các sản phẩm sữa và chế phẩm từ sữa; sữa non và chế phẩm sữa non; thực phẩm và các chất bổ sung cho thực phẩm trong nhóm này để sử dụng trong các chương trình ăn kiêng.

---

(210) **4-2016-12039**

(540) cómodo

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AKUBA (VN)
686/72/1 Cách Mạng Tháng 8, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính râm.

Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng tiền, ví bỏ túi; ví tiền, túi cầm tay cho phụ nữ; balô.

Nhóm 25: Giày; quần áo may sẵn; mũ; trang phục (quần áo); thắt lưng [trang phục].

Nhóm 40: Dịch vụ may; may quần áo.

---

(210) **4-2016-12040**

(540) NGOC LINH

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.7; 26.1.1; A26.11.8
(591) Đỏ, trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KEYTECH (VN)
355/45B Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bắc; thuốc nam; rượu ngâm nhung hươu (rược thuốc); rượu ngâm củ sâm (rượu thuốc); rượu ngâm nấm linh chi (rượu thuốc).

---

(210) **4-2016-12041**

(540) NGOC LINH

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KEYTECH (VN)
355/45B Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; nấm linh chi đã qua chế biến dùng làm thực phẩm, nhân sâm hấp chín và nhân sâm đã chế biến dùng làm thực phẩm (sử dụng như rau củ).

---

(210) **4-2016-12045**

(540)

VINACEN

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN VĂN LĨNH (VN)
Thôn Yên Thắng, xã Đức Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2016-12046**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.1.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, cam
(731) NGUYỄN VĂN CƯƠNG (VN)
Số 8, ngách 6/54 ngõ 6 chợ Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp điện; bếp điện từ; lò vi sóng, máy hút mùi sử dụng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2016-12047**

(540)

YAOKO

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN VĂN CƯƠNG (VN)
Số 8, ngách 6/54 ngõ 6 chợ Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố chạy bằng điện; máy làm sữa đậu nành chạy bằng điện, máy sản xuất bơ sữa, máy nghiền bột mì, máy chế biến thức ăn bằng điện, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc.

Nhóm 10: Máy mát xa dùng điện, máy xoa bóp chân tay dùng điện, máy mát xa cầm tay dùng điện, đai giảm béo.

Nhóm 11: Bếp điện, bếp điện từ; quạt điện, máy điều hòa nhiệt độ.

Nhóm 28: Dụng cụ tập thể dục, máy tập thể dục.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: máy xay sinh tố chạy bằng điện, máy làm sữa đậu nành chạy bằng điện, máy sản xuất bơ sữa, máy nghiền bột mì, máy chế biến thức ăn bằng điện, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy mát xa, máy xoa bóp chân tay, bếp điện, bếp điện từ, quạt điện, quạt điều hòa, máy tập thể dục.

---

(210) **4-2016-12050**

(540)

PHÚ CƯỜNG

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DU LỊCH DỊCH VỤ TỔNG HỢP PHÚ CƯỜNG (VN)
12/27E ấp 7, Phan Văn Hớn, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà.

---

(210) **4-2016-12051**

(540)

SKIN'S LIFE

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.13.1; A3.13.24
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SKINNA LIFE (VN)
Số 5, đường số 22, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, nước hoa, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12052**

(540)

BON
Filters

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUÂN PHÚ (VN)
2/11 đường TTN10, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí, hệ thống lọc khí, bộ lọc (phụ tùng của trang thiết bị công nghiệp và gia dụng), máy và thiết bị làm sạch không khí, thiết bị khử trùng không khí.

---

(210) **4-2016-12053**

(540)

jnano

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH HÃNG SƠN GOLD VIỆT NAM (VN)
Tổ 25, phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn thuốc màu; vecni.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, xi măng; bột bả tường.

---

(210) **4-2016-12054**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 16.3.13; 4.5.21
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀN THÔNG (VN)
02 Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-12056**

(540)

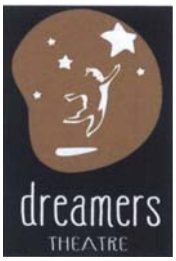

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.13.1; A1.1.10; A2.1.23; A2.5.23; 4.5.5
(591) Nâu, trắng, đen
(731) HUỲNH LƯU ĐĂNG THÁI (VN)
39A/C10 chung cư Huỳnh Đình Chính 2, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; sản xuất chương trình truyền hình; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí; tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp.

---

(210) **4-2016-12057**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng cam, hồng, đen
(731) DƯƠNG KIỀU OANH (VN)
Lô B3 16, Thân Cảnh Phúc, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 24: Chăn (mền); khăn trải giường (drap giường); vỏ gối (bao gối); vỏ nệm (bao nệm).

Nhóm 35: Mua bán, chăn (mền), khăn trải giường (drap giường), vỏ gối (bao gối), vỏ nệm (bao nệm), gối, nệm.

---

(210) **4-2016-12058**

(540)

TL HOUSE

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xám đen
(731) CÔNG TY TNHH TRINH LÊ (VN)
13A Trần Kế Xương, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, túi xách.

---

(210) **4-2016-12059**

(540)

ABC
helmet

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & ĐẦU TƯ ĐẠI DƯƠNG (VN)
53 đường số 4, KDC Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm bao gồm tấm chắn gió kèm theo; kính dùng để đi xe máy.

Nhóm 21: Chảo rán không dùng điện; bộ xoong nồi nấu ăn không dùng điện; đồ dùng gia đình bằng inox, cụ thể: hộp đựng thức ăn, khay đựng thức ăn, chậu, cặp lồng.

---

(210) **4-2016-12060**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.5.2; 2.5.5; A5.1.5; A5.1.16
(591) Đen, trắng, xanh lá cây
(731) NGUYỄN THANH SƠN (VN)
Số nhà 31, Nam Thượng, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng: cây cảnh, cây hoa tự nhiên, hạt giống, rau tươi.

---

(210) **4-2016-12061**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.24; 26.2.7; 10.3.7; 25.12.1
(591) Xanh nước biển, vàng, đỏ, nâu, đen
(731) CÔNG TY TNHH HẢI CẢNG (VN)
Tầng 5, số 191, phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12062**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.24; 26.2.7; 10.3.7; 25.12.1; 1.3.1
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TNHH HẢI CẢNG (VN)
Tầng 5, số 191, phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12063**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Trắng, đỏ
(731) NÌM CẨM SÁNG (VN)
766B/25 Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi áp suất dùng điện, ấm đun nước dùng điện, lò sưởi dùng điện, tủ lạnh, hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-12064**

(540)

PIONEER

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THẠCH HÙNG (VN)
685/66/53L Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12065**

(540)

BLESS

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THẠCH HÙNG (VN)
685/66/53L Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12066**

(540)

CONCEPT

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THẠCH HÙNG (VN)
685/66/53L Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12067**

(540)

IMAGES

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THẠCH HÙNG (VN)
685/66/53L Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12069**

(540)

Hwa Long

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOA LÂM PHÁT (VN)
Thửa đất số 1341, tờ bản đồ số 9, tổ 2, khu phố Khánh Hội, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 22: Dây đai không bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-12070**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 1.15.23; ; 24.15.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐÓNG GÓI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ĐỨC (VN)
28/70 đường số 18, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa, sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2016-12071**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; 3.13.1; A3.13.24
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MỸ PHẨM MỘC LAN (VN)
Số A20, khu chợ Hạnh Thông Tây, đường Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12072**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.10; A14.3.3; A14.3.7
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SDI VINA (VN)
389A Cách Mạng Tháng 8, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị y tế ngành nha khoa.

---

(210) **4-2016-12073**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) NGUYỄN NGỌC THẮNG (VN)
Số 12B phố Nguyễn Cao, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) quần áo thời trang.

---

(210) **4-2016-12076**

(540)

T'man

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) MANG THANH THI (VN)
224 ấp Thanh Thọ 3, xã Phú Lâm, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-12077**

(540)

DREAMTHAI

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ rầy nâu; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2016-12078**

(540)

DREAMTHAI

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-12079**

(540)

FUTSALS

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ rầy nâu; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2016-12080**

(540)

FUTSALS

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-12081**

(540)

FUTSALSUPER

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ rầy nâu; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2016-12082**

(540)

FUTSALSUPER

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-12083**

(540)

VATHONMAX

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ rầy nâu; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2016-12084**

(540)

VATHONMAX

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-12085**

(540)

VATHONPRO

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ rầy nâu; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2016-12086**

(540)

VATHONPRO

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-12087**

(540)

MAXEVADAY

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12088**

(540)

PROEVADAY

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12089**

(540)

ASEVADAY

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12090**

(540)

MAXXZIUSA

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12091**

(540)

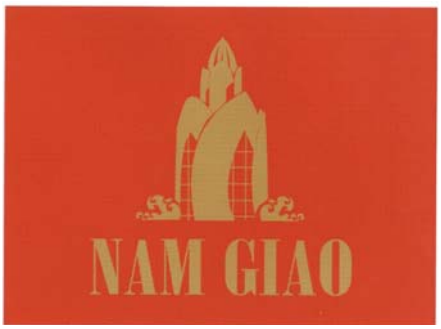

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.6; A7.1.12; 1.15.24
(591) Vàng nâu, đỏ
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN 27/7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Số 153 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá; tẩu hút thuốc lá; hộp đựng thuốc lá không bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2016-12092**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) SASAFUNE CO., LTD. (JP)
1-31-2 Yotsugi, Katsushika-ku, Tokyo 124-0011, Japan

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cơm hải sản Kaisendon (món ăn của Nhật Bản gồm có một bát cơm với hải sản); món sushi của Nhật Bản; bánh nhào bột nướng có hình cầu với những miếng bạch tuộc nhỏ, tên là Takoyaki; bữa ăn trưa đóng hộp gồm cơm với thịt, cá và rau củ.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-12093**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY 4-ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2016-12094**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY 4-ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2016-12095**

(540)

SONBOSS

BỘT TRÉT TƯỜNG
NỘI & NGOẠI THẤT

WALL FILLER
INTERIOR & EXTERIOR

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY 4-ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2016-12096**

(540)

SONBOSS

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY 4-ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2016-12097**

(540)

SONBOSS

BỘT TRÉT TƯỜNG

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY 4-ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2016-12099**

(540)

Reign of Warlords

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) HONG KONG NETEASE INTERACTIVE ENTERTAINMENT LIMITED (HK)
1/F, Xiu Ping Commercial Bldg, 104 Jervois St, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2016-12100**

(300) UK00003141027 16.12.2015 GB

(540)

ART & SCIENCE

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CHIVAS HOLDINGS (IP) LIMITED (GB)
111-113 Renfrew Road, Paisley, Renfrewshire, PA3 4DY, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2016-12102**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.15.1; 26.1.10; 21.3.1
(591) Da cam, xanh dương đậm, nhạt, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG BÚT VÀNG (VN)
67 đường số 3, cư xá Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2016-12103**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.11.12
(591) Da cam, đen
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG BÚT VÀNG (VN)
67 đường số 3, cư xá Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2016-12104**

(540)

LONG PHỤNG THIÊN

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÊ TUẤN LONG (VN)
Đội 4, thôn 2, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 03: Nhang thơm (hương thắp, dùng cho thờ cúng).

---

(210) **4-2016-12108**

(540)

KOHNAN JAPAN

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) KOHNAN SHOJI CO., LTD. (JP)
4-401-1 Otorihigashi-machi, Nishi-ku, Sakai City, Osaka, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ vải dệt và bộ đồ giường, quần áo, đồ đi chân [không phải là đồ đi chân dành riêng cho thể thao], túi, túi nhỏ, rau, hoa quả, gạo, ngũ cốc, đồ uống giải khát, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xe đạp, đồ đạc trong nhà, phụ kiện lắp ráp đồ gỗ, thảm tatami, máy móc và thiết bị điện, dụng cụ cầm tay có lưỡi hoặc có đầu nhọn, dụng cụ cầm tay, đồ ngũ kim, thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm sạch, mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thuốc đánh răng, xà phòng, chất tẩy rửa, phân bón, thực phẩm cho động vật, hạt giống và củ hành, cây, cỏ, mảng có tự nhiên, hoa sấy khô, cây giống, cây non, hoa tự nhiên, thảm cỏ, cây nhỏ được trồng trong chậu (cây cảnh), dầu nhiên liệu, ấn phẩm, giấy và văn phòng phẩm, sản phẩm thể thao, đồ chơi, búp bê, thiết bị và máy trò chơi, thiết bị và máy chụp ảnh, vật liệu nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính đeo mắt (kính đeo mắt và kính bảo hộ), thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, vật liệu xây dựng, các sản phẩm trong lĩnh vực quần áo, thực phẩm và đồ uống và đồ gia dụng, bao gồm các bộ sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ và máy nông nghiệp, ô và các bộ phận cúa chúng, ba toong, gậy chống, rượu, bánh kẹo, bánh mì, bánh sữa nhỏ, trà, cà phê, ca cao, thực phẩm đã qua chế biến, các chế phẩm thú y, vệ sinh và dược phẩm và vật tư y tế, bản ghi âm nhạc và dụng cụ âm nhạc, quần áo mặc bên ngoài không theo phong cách của người Nhật, áo choàng ngoài, áo len dài tay và sản phẩm tương tự, áo sơ mi và sản phẩm tương tự, quần áo ngủ, quần áo lót (quần áo trong), đồ bơi (bộ quần áo tắm), mũi bơi (mũ tắm), trang phục truyền thống của Nhật, mũ trùm đầu, mũ cói (suge- gasa), mũ mềm đội cho ấm khi ngủ, đồ đội đầu và mũ chống nóng (trang phục), đồ dùng cá nhân bằng vải dệt (không phải để mặc), quạt phẳng cầm tay, quạt gấp cầm tay nịt bít tất, dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ, dây đeo quần, dải thắt lưng, thắt lưng cho trang phục, dải băng tay, đồ trang sức cá nhân, phù hiệu để đeo, huy hiệu để đeo, khóa cài cho quần áo (khóa cài trang phục), ghim cài cho trang phục, ghim cài thắt lưng đặc biệt cho dải thắt lưng trong trang phục Nhật Bản [Obi-dome], ghim cài mũ bê rê; giấy dán (sticker) để trang trí cho vạt trước áo vét, băng đeo tay, khuy măng séc, cúc và sản phẩm tương tự, kim loại bịt đầu ống cho ô, ba toong và gậy chống, các bộ phận, bằng kim loại của ba toong và gậy chống, tay nắm của ba toong và gậy chống, mắc quần áo, vỏ bọc cho ghế bằng vải dệt, bức trướng treo tường, rèm cửa, khăn trải bàn, rèm (rèm thả dày, tấm phủ sàn, đồ câu cá, sáp dùng cho ô tô và dụng cụ rửa ô tô.

(210) **4-2016-12110**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.9
(731) VŨ VĂN ĐỒNG (VN)
Xóm Đồng, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2016-12111**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.1; A5.3.13; 2.3.1; A2.3.2; 25.1.25
(591) Hồng, trắng
(731) TỐNG THỊ HƯỜNG (VN)
Số 32 ngõ 209 đường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2016-12112**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 2.9.10; A1.1.9; A1.1.2
(591) Xanh, đen, trắng
(731) TRẦN VĂN HÙNG (VN)
460 - đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; chữa răng; chăm sóc sức khỏe: trung tâm chăm sóc sức khỏe; cho thuê thiết bị y tế, dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2016-12113**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; 26.2.7; A1.3.17
(591) Vàng, xanh, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGOẠI THẤT FANSIPAN (VN)
Số nhà 52 đường 392, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật (dùng để trang trí), ghế gỗ các loại, bàn gỗ các loại; kệ gỗ trang trí.

---

(210) **4-2016-12114**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 24.15.21
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG PHONG CÁCH TRẺ (VN)
2B-2C-2D--E đường số 7, KP6, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 35: Mua bán quần áo các loại; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính cho các sản phẩm quần áo, dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2016-12116**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 26.13.1
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt, đen
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TIANNENG (VN)
KCN Bình Xuyên, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; bộ sạc; bộ biến tốc (điện) dùng cho xe điện.

Nhóm 35: Mua bán bình ắc quy, bộ sạc ắc quy, bộ biển tốc dùng cho xe điện.

---

(210) **4-2016-12117**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, trắng
(731) NGUYỄN VĂN KHÁNH (VN)
Số nhà 613 Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Thạch dừa; thạch cho thực phẩm; thạch trái cây; trái cây trộn; trái cây đóng hộp; nước sữa lên men.

Nhóm 32: Nước dừa; nước khoáng [không dùng trong y tế]; nước ép hoa quả; nước sinh tố; nước sô-đa; bia.

---

(210) **4-2016-12118**

(540) Fantasy Gro

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, vàng đồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FANTASY (VN)
L14-12 tòa nhà Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán bar; phòng trà; khách sạn.

---

(210) **4-2016-12119**

(540) Fantasy Corp

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, vàng đồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FANTASY (VN)
L14-12 tòa nhà Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán bar; phòng trà; khách sạn.

---

(210) **4-2016-12120**

(540) King Color

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TIMELEX VIỆT NAM (VN)
No 8 - LK263 khu Cổng Đồng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-12121**

(540) Timelex Sắc Màu Thời Đại

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TIMELEX VIỆT NAM (VN)
No 8 - LK263 khu Cổng Đồng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2016-12122**

(540)

MINH KHAI

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐẶNG XUÂN UYÊN XUÂN (VN)
39P1, Ngô Gia Tự, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô, nệm xe ô tô, phụ tùng xe ô tô (bậc lên xuống, bọc vô lăng, chắn bùn, chổi gạt mưa, chống ồn ô tô, chụp ống xả, ống xả, phim cách nhiệt, thanh gió đuôi sau, đệm da, bộ đèn pha, còi xe, bộ lọc dầu, bộ lọc gió, bộ lọc nhiên liệu, má phanh, càng xe).

---

(210) **4-2016-12124**

(540)

VUA YẾN MẠCH

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TO MI (VN)
184-186 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Bột yến mạch; cháo yến mạch; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; yến mạch làm thực phẩm cho con người; yến mạch đã xát vỏ (dạng vảy).

---

(210) **4-2016-12125**

(540)

ACHIMHAI

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 25.5.25
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) ACHIMHAI CO, LTD (KR)
28, Namyang-ro 930 beon-gil, Namyang-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị nha khoa; dụng cụ và thiết bị cấy ghép dùng trong nha khoa; tay khoan nha khoa; thiết bị phẫu thuật dùng tần số cao; dụng cụ và thiết bị phẫu thuật dùng trong y tế, nha khoa, thú y; dụng cụ và thiết bị y tế.

---

(210) **4-2016-12126**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3
(591) Xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ Á CHÂU LÊ ANH (VN)
B8/10, quốc lộ 50, ấp 3, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như: ống thép; tấm thép; tấm lợp mái bằng kim loại (tôn); khung xương trần thạch cao bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm như; ống thép, tấm thép, tấm lợp mái bằng kim loại (tôn), khung xương trần thạch cao bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-12127**

(540)

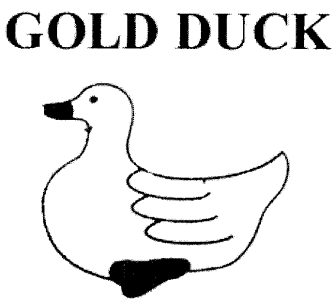

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6; A3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH VÂN ANH NGUYỄN (VN)
19 Hoàng Văn Thụ, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 29: Trứng; thịt; sữa.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: trứng, thịt, sữa.

---

(210) **4-2016-12128**

(540)

MIVACO

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÔI TRƯỜNG MINH VÂN (VN)
Số 2K, đường Lê Lợi, tổ 23, khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2016-12129**

(540)

LONG THÀNH WATER

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÔI TRƯỜNG MINH VÂN (VN)
Số 2K, đường Lê Lợi, tổ 23, khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2016-12130**

(540)

MASTER SLEEP
FURNITURE

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh, xám
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ & XUẤT NHẬP KHẨU MASTER SLEEP FURNITURE (VN)
284 Nguyễn Văn Tạo, ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán khăn, chăn, ga, balo, túi xách, quần áo, giầy dép, phấn, sữa tắm, tã lót.

---

(210) **4-2016-12132**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.9; A25.7.7; A18.1.9
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, da cam, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT XUÂN AN (VN)
Số 24 Hàng Hòm, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Chất kết dính dùng cho sơn; sơn lót; sơn vec ni; sơn trang trí; sơn dầu; sơn phủ.

---

(210) **4-2016-12133**

(540)

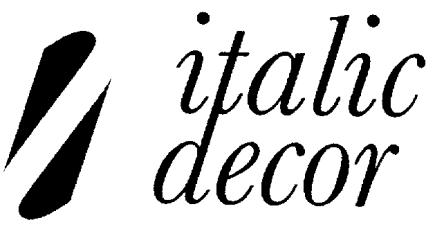

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; A26.11.9; 25.5.3
(731) PHÙNG VĂN THÀNH (VN)
Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2016-12135**

(540) KING

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) COBRA GOLF INC. (US)
1818 Aston Avenue, Carlsbad, CA 92008, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Trang phục để đánh gôn, đồ đi chân để đánh gôn, đồ đội đầu để đánh gôn.

Nhóm 28: Dụng cụ đánh gôn, cụ thể là gậy đánh gôn, đầu gậy đánh gôn, thân gậy đánh gôn, cán gậy đánh gôn và vỏ bọc đầu gậy cho gậy đánh gôn, túi đựng vật dụng đánh gôn.

---

(210) **4-2016-12136**

(540) FAST FOOD THÚY VY

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.5; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ, vàng cam
(731) VĂN SỸ PHỤNG (VN)
Kiôt số 14 - 15 chợ Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐăkLăk
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn nhanh; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12137**

(540) MUSE

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.25; 26.1.1; A25.1.10; 25.1.9
(591) Trắng, xám
(731) CÔNG TY TNHH SALINK VIỆT NAM (VN)
Số 253, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; kem làm trắng da (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; sữa rửa mặt.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, sữa tắm, kem ngăn ngừa mụn, kem dưỡng da, kem chống nắng, sữa rửa mặt, kem dưỡng da toàn thân, nước hoa, kem làm trắng da, dầu gội đầu, chế

phẩm vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chế phẩm rửa tay dạng dung dịch, chất khử mùi chống đổ mồ hôi, kem chống nắng, kem ngăn ngừa vết thâm, kem tẩy tế bào chết, màu mắt, kem đánh răng, xà phòng, nước tẩy sơn móng tay, kem tẩy trang, nước thơm tẩy trang dùng cho mắt, chất làm bóng môi, dầu làm bóng móng tay, bột tắm trắng, tinh dầu.

---

(210) **4-2016-12138**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; A3.7.24; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh ngọc, vàng, đỏ nâu
(731) ĐINH TIẾN DŨNG (VN)
56 Hàng Bồ, phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 29: Gà muối.

---

(210) **4-2016-12139**

(540)

LAFOOCO
SINCE 1985

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; A26.11.8; 5.9.19; 5.7.6
(591) Cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU LONG AN (VN)
Số 81 B, quốc lộ 62, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt điều đã qua chế biến; lạc (đậu phộng) đã qua chế biến.

---

(210) **4-2016-12140**

(540)

AUSSINO

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) AUSSINO (USA), INC. (US)
1900 S Del Mar Avenue, Suite 207 San Gabriel, CA91776, United States of America
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn phủ giường/tấm trải phủ giường/tấm phủ giường [khăn trải giường]/chăn bông; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn; vỏ nệm; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn mặt bằng vải; màn chống muỗi; khăn phủ gối; vỏ gối; chăn in bằng vải; rèm tấm bằng vải hoặc nhựa; dải khăn chạy giữa bàn để trang trí; khăn trải bàn [không bằng giấy]; khăn mặt bằng vải.

---

(210) **4-2016-12142**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.14; 5.7.6; A5.7.22
(591) Xanh lá chuối, xanh da trời, cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÁI ĐÀO PHÚ QUỐC (VN)
Số 100 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại hàng hóa lưu niệm phục vụ khách du lịch, túi xách, đồ trang sức, quần áo, sản phẩm làm từ ốc, sò, mũ, nón; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ người đi cùng (hướng dẫn) khách du lịch; dịch vụ cho thuê xe ô tô xe máy.

---

(210) **4-2016-12143**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.14; 5.7.6; A5.7.22
(591) Xanh lá chuối, xanh da trời, cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÁI ĐÀO PHÚ QUỐC (VN)
Số 100 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2016-12144**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.25
(591) Trắng, cam, xanh lá cây
(731) LÊ HỮU TÍN (VN)
Số 267/2 Nguyễn Huệ, khóm 1, phường 2, thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2016-12145**

(540)

MBA

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) VIỆN QUẢN TRỊ KINH DOANH MBA (VN)
Số 78 Thông Tây Hội, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức sự kiện giáo dục, văn hóa; tổ chức triển lãm phục vụ cho mục đích giáo dục, văn hóa; câu lạc bộ giải trí và giáo dục; thư viện, cho thuê sách; xuất bản sách.

---

(210) **4-2016-12148**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO BẢO MINH (VN)
Thôn Ngãi Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy, bánh mỳ, bánh gừng, bánh gạo, bánh trứng, bánh hạnh nhân, bánh gato, bánh quế, bánh ngọt, kẹo bạc hà, kẹo lạc, kẹo mềm, kẹo caramen.

---

(210) **4-2016-12149**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, ghi xám, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THANH HÀ (VN)
95 đường TMT12, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 18: Cặp đựng tài liệu, giấy tờ; ba lô; túi xách tay; ví tiền; valy; cặp học sinh.

---

(210) **4-2016-12150**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13
(591) Xanh tím than, đen, xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VN)
1-7 Tòa nhà Thủ Đô, số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ; thẻ tín dụng; phần mềm ngân hàng ghi sẵn.

Nhóm 35: Quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời thầu; tư vấn nghiệp vụ thương mại; lập các báo cáo thống kê kế toán (lập bản thanh toán); quản lý thương mại việc li- xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn ngườ tiêu dùng]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh (tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh); tư vấn điều hành kinh doanh (tư vấn quản lý kinh doanh); tư vấn tổ chức kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); quản lý tệp tin máy tính; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác] (dịch vụ khuyến mại [cho người khác]), biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính], tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng, dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch, cho vay có thế chấp (cho vay theo bảo lãnh); cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ tương đầu tư]; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quý giá; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Nhóm 37: Xây dựng; xây lắp công trình; giám sát thi công công trình xây dựng.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp nhật ký điện tử (blogs) trên internet.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; lập dự án đầu tư xây dựng.

(210) **4-2016-12151**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10
(591) Trắng, ghi xám, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THANH HÀ (VN)
95 đường TMT12, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 18: Cặp đựng tài liệu, giấy tờ; ba lô; túi xách tay; ví tiền; valy; cặp học sinh.

---

(210) **4-2016-12152**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Trắng, ghi xám, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THANH HÀ (VN)
95 đường TMT12, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 18: Cặp đựng tài liệu, giấy tờ; ba lô; túi xách tay; ví tiền; valy; cặp học sinh.

---

(210) **4-2016-12155**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.4.3
(731) ĐỖ THÀNH LONG (VN)
362 đường Võ Văn Tần, phường 05, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép; dây lưng (dây nít); cà vạt; mũ nón.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang, thiết kế quần áo; tạo mốt thời trang.

---

(210) **4-2016-12156**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1; A5.11.13
(591) Trắng, đen, xanh, đỏ, hồng phấn
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG HOÀNG GIA (VN)
136/21 Đặng Văn Ngữ, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; các sản phẩm tẩy rửa.

---

(210) **4-2016-12158**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Trắng, cam, xanh
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG HOÀNG GIA (VN)
136/21 Đặng Văn Ngữ, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12159**

(540)

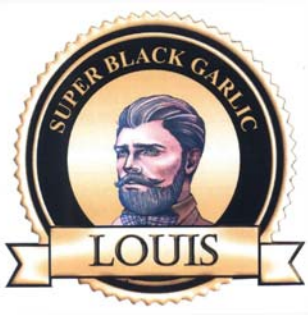

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM AN KHANG (VN)
232/8 quốc lộ 13, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tỏi đen nguyên củ, rượu tỏi đen [rượu thuốc], nước cốt tỏi đen, viên nang tỏi đen (tất cả dùng để chữa bệnh).

---

(210) **4-2016-12160**

(540)

Vapour Action

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) AKTIEBOLAGET ELECTROLUX (SE)
SE-105 45 Stockholm, Sweden
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy giặt kết hợp máy sấy quần áo.

Nhóm 11: Thiết bị sấy khô.

---

(210) **4-2016-12161**

(540)

FUKUHARA

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2
(731) FUKUHARA INDUSTRIAL & TRADING CO., LTD. (JP)
6-14, Kitahama-Higashi, Chuo-ku, Osaka, 540-0031 Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị dệt; máy dệt kim; máy dệt kim vòng tròn.

Nhóm 26: Kim đan.

---

(210) **4-2016-12162**

(540)

POLARIS

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.1.14; A1.1.2; 26.3.23
(731) KABUSHIKI KAISHA POLARIS JAPAN (ALSO TRADING AS POLARIS JAPAN CO., LTD.) (JP)
13-5, Dogenzaka 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt bao gồm kính áp tròng; các bộ phận và phụ kiện của kính đeo mắt.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và hoặc bán lẻ các sản phẩm, kính đeo mắt, kính áp tròng, các bộ phận của kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt cùng các phụ kiện của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2016-12164**

(540)

HEAT WAVE

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Lò vi sóng (thiết bị nấu nướng).

---

(210) **4-2016-12166**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A25.7.5; 26.1.9; A25.3.3
(591) Trắng, xanh da trời, xanh nước biển, tím, ghi
(731) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất để làm sạch (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế), chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải (dùng để giặt); chế phẩm làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm dùng để tẩy trắng; chế phẩm tẩy vết bẩn, vết màu; hồ bột để giặt là; chế phẩm để giặt quần áo và hàng dệt bằng tay; chế phẩm để làm sạch, chế phẩm để làm bóng, chế phẩm để cọ rửa và chế phẩm để mài; xà phòng; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; chế phẩm để rửa bát đĩa; khăn giấy được ngâm tẩm chế phẩm và chất để làm sạch và đánh bóng (thuộc nhóm này), phấn thoa thân thể (mỹ phẩm); nước xức tóc và nước xức cơ thể; mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da dầu và tóc; dầu gội đầu, dầu xả và dầu dưỡng tóc (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc tóc để gỡ rối và ngăn rối tóc (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng; chế phẩm chải sạch răng và xúc miệng (không dùng cho mục đích y tế); nước xúc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc để trang điểm không chứa dược chất; mỹ phẩm làm đẹp để tắm thường và tắm vòi hoa sen; dầu (gel) để tắm thường và tắm vòi hoa sen; mỹ phẩm chăm sóc dùng cho trẻ em; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm cạo râu; dầu (mỹ phẩm), kem bôi và nước xức để chăm sóc tóc, thân thể và da; dầu (mỹ phẩm) và kem (mỹ phẩm), chế phẩm khử mùi cơ thể (dùng cho cá nhân); mỹ phẩm; nước hoa; phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); miếng bông mỹ phẩm, khăn giấy mỹ phẩm và khăn lau mỹ phẩm được tẩm chất làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, miếng bông mỹ phẩm, khăn giấy mỹ phẩm hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chế phẩm làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); bông và bông tăm (dùng cho mục đích mỹ phẩm).

Nhóm 05: Chất tẩy uế (dùng cho mục đích vệ sinh); chế phẩm làm sạch dùng trong gia đình, cụ thể là chế phẩm vệ sinh (dùng cho mục đích y tế); chất tẩy uế, chất diệt khuẩn, chế phẩm khử trùng, sát khuẩn dùng cho mục đích làm sạch trong gia đình; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc trừ sâu; thuốc diệt các loại ấu trùng; chế phẩm khử mùi và làm thơm dùng cho quần áo và hàng dệt.

Nhóm 19: Tấm chắn côn trùng (không bằng kim loại) cho cửa sổ và cửa ra vào.

Nhóm 24: Màn che (bằng vải) và rèm cửa sổ và cửa ra vào (được tẩm thuốc trừ sâu hoặc thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ); màn và rèm chống muỗi.

(210) **4-2016-12167**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN QUỐC GIA LỘC (VN)
44-46 đường Bình Tây, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Lạc đã chế biến, hạt điều đã chế biến.

---

(210) **4-2016-12168**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.3.1; 25.5.25; A25.7.21; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng, xanh biển đậm, đen, xanh da trời nhạt
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MAY MẶC TUẤN HÙNG (VN)
149/2/21 Tân Thới Nhất 17, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo trang phục, quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2016-12169**

(540)

RE>PAL

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(731) RANGE INTERNATIONAL HOLDINGS LTD. (SG)
C/O Sovereign Management Services Pte. Ltd., 112 Robinson Road #12-01, Singapore 068902
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 20: Tấm chuyển hàng (pallet), không bằng kim loại; tấm nâng tải hàng (pallet), không bằng kim loại; tấm chuyển hàng (pallet) có thể di chuyển làm bằng vật liệu phi kim loại; tấm chuyển hàng (pallet) phi kim loại dùng trong nâng chuyển hàng; tấm nâng tải hàng (pallet) phi kim loại dùng khi xếp dỡ hàng; tấm (pallet) phi kim loại dùng để vận chuyển hàng hóa; tấm palét (pallet) phi kim loại để đựng và chuyển hàng; tấm (pallet) để vận chuyển hàng, không bằng kim loại; tấm palét (pallet) bằng gỗ để đựng và chuyển hàng.

---

(210) **4-2016-12170**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.7.19
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỘC AN CHÂU (VN)
14 (lầu 7) Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, nước ngọt, nước giải khát, sinh tố, nước ép hoa quả, nước trà, trà sữa, bia, bánh mì thịt, bánh bao, bánh giò, bánh mỳ ngọt các loại.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn uống; quán cơm; căng tin; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn từ nhà hàng.

---

(210) **4-2016-12171**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.7.19; 8.1.1
(591) Trắng, đỏ, nâu, nâu vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỘC AN CHÂU (VN)
14 (lầu 7) Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh mặn.

Nhóm 35: Mua bán: bánh mì, bánh ngọt, bánh mặn.

---

(210) **4-2016-12175**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương, đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CHẤN LONG (VN)
B6 cư xá Phú Lâm B, đường Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực in dùng cho máy vi tính.

---

(210) **4-2016-12176**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.7.22; A5.5.20
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, xanh lá cây, xám
(731) CÔNG TY TNHH KIMFA VIỆT NAM (VN)
B21/21 tổ 27, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn từ nhà hàng; quán bán xôi; xe bán xôi lưu động (cung cấp thức ăn từ nhà hàng).

---

(210) **4-2016-12177**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A10.3.4; 4.5.2; 4.5.3; 2.9.10
(591) Xanh lá cây, xanh lam
(731) HỘ KINH DOANH NHA KHOA NGUYÊN HƯƠNG (VN)
Số 44 đường Huỳnh Khương Ninh, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ khám chữa răng; dịch vụ chăm sóc răng miệng; phẫu thuật răng; dịch vụ thẩm mỹ cho răng.

---

(210) **4-2016-12179**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng
(731) BÙI DUY QUẢNG (VN)
Xóm Mỹ Hợp, xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Luật Gia Phạm (PHAM JURIST CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng cho việc dịch ngoại ngữ; phần mềm máy tính dùng cho việc giảng dạy ngoại ngữ, cụ thể là, phần mềm tương tác dùng trong việc học ngoại ngữ.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp quyền truy cập diễn đàn trao đổi thông tin trực tuyến về ngoại ngữ; diễn đàn trò chuyện trực tuyến về phương pháp học ngoại ngữ.

Nhóm 41: Các dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các khóa học ngoại ngữ và dạy ngoại ngữ; dịch vụ xuất bản các tài liệu và sách cho khóa học; dịch vụ cung cấp thông tin, dữ liệu về khóa học ngoại ngữ và dịch thuật trên internet.

---

(210) **4-2016-12180**

(540)

6INCH

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 6INCH VIỆT NAM (VN)
644, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán giày, dép, quần, áo.

---

(210) **4-2016-12181**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1
(591) Đỏ, đen, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ AN PHÁT (VN)
D1A cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-12182**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ AN PHÁT (VN)
D1A cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-12183**

(540)

ANPHATFOOD

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ AN PHÁT (VN)
D1A cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-12184**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; A17.2.2; 25.5.3
(591) Ghi đậm, ghi nhạt
(731) CHOI DON HUN (KR)
(Nonhyeon-dong, Daewoo aibilhil Town) 622, 641, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trình diễn các buổi ca nhạc trực tiếp; trình diễn các buổi biểu diễn; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm; dịch vụ vũ trường; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; sắp xếp và tiến hành buổi tiệc.

---

(210) **4-2016-12185**

(540)

MINT B'LOCK

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) TNJ CO., LTD. (KR)
1 Floor, 727, Gyeongin-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi, cụ thể là túi cho thể thao, túi sách học sinh, túi mua hàng; ba lô; túi du lịch; ví tiền; vali [hành lý]; túi xách tay; ô che nắng; ô; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Đồ đi chân; quần áo cho người chơi gôn; quần áo leo núi; bộ quần áo tắm; quần áo thể thao; quần áo bằng da; áo choàng ngoài cho nam và nữ; bộ quần áo cho nam; tã lót cho trẻ sơ sinh [quần áo]; quần áo cho trẻ em; quần áo cho trẻ sơ sinh; khăn choàng; ca vát; khăn quàng cổ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; dải băng buộc đầu [trang phục]; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; thắt lưng làm bằng da [trang phục]; quần áo.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và thông tin thương mại qua internet; dịch vụ trung gian thương mại liên quan đến việc bán hàng theo đơn đặt hàng qua thư bằng phương tiện điện tử; dịch vụ công bố/quảng bá sản phẩm/dịch vụ mới cho người khác và đẩy mạnh việc bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ cửa hàng bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn túi, cụ thể là túi xách tay, ba lô, túi du lịch; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi, cụ thể là túi xách tay, ba lô, túi du lịch; dịch vụ trung gian thương mại trọng lĩnh vực đồ đi chân; trưng bày sản phẩm; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích đẩy mạnh bán hàng; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; thông tin về thương mại; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh].

---

(210) **4-2016-12186**

(540)

TREND N JOY

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) TNJ CO., LTD. (KR)
1 Floor, 727, Gyeongin-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi, cụ thể là túi cho thể thao, túi sách học sinh, túi mua hàng; ba lô; túi du lịch; ví tiền; vali [hành lý]; túi xách tay; ô che nắng; ô; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Đồ đi chân; quần áo cho người chơi gôn; quần áo leo núi; bộ quần áo tắm; quần áo thể thao; quần áo bằng da; áo choàng ngoài cho nam và nữ; bộ quần áo cho nam; tã lót cho trẻ sơ sinh [quần áo]; quần áo cho trẻ em; quần áo cho trẻ sơ sinh; khăn choàng; ca vát; khăn quàng cổ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; dải băng buộc đầu [trang phục]; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; thắt lưng làm bằng da [trang phục]; quần áo.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và thông tin thương mại qua internet; dịch vụ trung gian thương mại liên quan đến việc bán hàng theo đơn đặt hàng qua thư bằng phương tiện điện tử; dịch vụ công bố/quảng bá sản phẩm/dịch vụ mới cho người khác và đẩy mạnh việc bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ cửa hàng bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn túi, cụ thể là túi xách tay, ba lô, túi du lịch; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi, cụ thể là túi xách tay, ba lô, túi du lịch; dịch vụ trung gian thương mại trọng lĩnh vực đồ đi chân; trưng bày sản phẩm; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích đẩy mạnh bán hàng; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; thông tin về thương mại; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh].

---

(210) **4-2016-12187**

(540)

EQUILÍBRIO

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.11.12
(591) Đen, trắng, ghi
(731) TOTAL ALIMENTOS LTDA (BR)
Rodovia Fernão Dias, Km 755 Três Coracões / MG - Brazil - 37410-000, Brazil
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2016-12188**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.11.12
(591) Đen, trắng, ghi đậm, ghi nhạt
(731) TOTAL ALIMENTOS LTDA (BR)
Rodovia Fernão Dias, Km 755 Três Coracões / MG - Brazil - 37410-000, Brazil
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2016-12190**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.11.12; 1.15.21
(591) Đen, trắng, ghi đậm, ghi nhạt
(731) TOTAL ALIMENTOS LTDA (BR)
Rodovia Fernão Dias, Km 755 Três Coracões / MG - Brazil - 37410-000, Brazil
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2016-12191**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.7
(591) Ghi, hồng
(731) CJ OLIVENETWORKS CO., LTD. (KR)
Bundang First Tower Bldg 5F, Bundang-ro 55, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); son môi; kem nền trang điểm; phấn trang điểm cho mắt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước thơm dưỡng thể; nước thơm dưỡng da; mặt nạ dạng miếng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước sơn móng; sáp vuốt tóc; lông mi giả; xà phòng làm đẹp; dầu gội đầu; khăn giấy được tẩm ướt với nước thơm cho mục đích mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm cạo râu; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm làm sạch; kem đánh răng; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm đánh bóng; kem đánh giầy cao cổ; mỹ phẩm cho động vật; tinh dầu dùng làm hương liệu cho thực phẩm.

---

(210) **4-2016-12192**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.7
(591) Ghi, hồng
(731) CJ OLIVENETWORKS CO., LTD. (KR)
Bundang First Tower Bldg 5F, Bundang-ro 55, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; bút vẽ lông mày; nùi bông để thoa phấn; đĩa đựng xà phòng; lược; bàn chải móng tay, chân; cọ trang điểm cho môi; bình xịt nước hoa; nùi bông để trang điểm, chạy bằng điện; bàn chải vệ sinh; hộp đựng phấn bỏ túi; hộp đựng đồ trang điểm có thể mang đi được; chai lọ dùng để đựng mỹ phẩm; cốc [đồ đựng]; chai lọ bằng nhựa; lược điện; thiết bị tẩy trang, không dùng điện; hộp bằng thủy tinh; cốc giấy; bàn chải đánh răng; lợn đựng tiền tiết kiệm; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2016-12193**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 24.9.1; 2.9.1; 26.4.3
(591) Đỏ hồng, trắng
(731) TRẦN DŨNG (VN)
M12 Tân An, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-12194**

(540)

FORTUNE

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) WILMAR INTERNATIONAL LIMITED (SG)
56 Neil Road, Singapore 088830
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn được; mỡ ăn được; bơ thực vật; mỡ pha vào bánh cho xốp giòn; dầu thực vật rắn (chất béo ăn được); bơ vanaspati (chất béo ăn được); dầu thực vật hyđro hóa; trứng; sữa; sữa đặc; cà chua nghiền nhuyễn.

---

(210) **4-2016-12195**

(540)

DERIDDER

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12196**

(540)

ROYSTON

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12197**

(540)

VARDIL

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12198**

(540)

CRUYFF

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12199**

(540)

VALDIVIA

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12200**

(540)

STURRID

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12201**

(540)

ILKAY

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12202**

(540)

POGBAK

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12203**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.9.15; A25.7.2; 26.1.2
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-12204**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.13.4; 24.1.1; 24.9.1; A26.4.24
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-12205**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) 9.9.1; A9.9.11
(591) Xanh dương, xanh nước biển, trắng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-12206**

(540)

ATV

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) ACHI TOKEI DENKI CO., LTD. (JP)
2-70, Chitose, 1-chome, Atsuta-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken 456-0054 Japan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo; đồng hồ đo; thiết bị đo, bằng điện; đồng hồ đo khí [dụng cụ đo đạc]; đồng hồ đo nước [dụng cụ đo đạc]; lưu lượng kế điện từ; lưu lượng kế siêu âm; thiết bị báo động rò rỉ khí; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; bộ đọc đồng hồ đo tự động [thiết bị xử lý dữ liệu]; bộ đọc đồng hồ đo chuyên sâu [thiết bị xử lý dữ liệu].

---

(210) **4-2016-12207**

(540)

ITOHAM

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.4.1; 26.7.25
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) ITOHAM FOODS INC. (JP)
2-1, Bingo-Cho 3-Chome, Nada-Ku Kobe-Shl, Hyogo-Ken Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh kẹo; thực phẩm giàu tinh bột; bánh pizza; bánh trứng nướng; bánh xăng đuých; món cuốn được chế biến với lớp vỏ được làm chủ yếu từ bột mì, bột gạo với nhân thịt, rau hoặc hải sản được hấp hoặc chiên; món bánh thịt chiên giòn; bánh ngô; mù tạc; bánh patê nướng; xốt [gia vị]; bột nhồi.

---

(210) **4-2016-12208**

(540)

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.4.1; 26.7.25
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) ITOHAM FOODS INC. (JP)
2-1, Bingo-Cho 3-Chome, Nada-Ku Kobe-Shl, Hyogo-Ken Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt; sản phẩm thịt đã chế biến; miếng khoai tròn được bọc bằng vụn bánh mì và rán; thức ăn làm từ cá; hỗn hợp để nấu xúp; xúp.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh kẹo; thực phẩm giàu tinh bột; bánh pizza; bánh trứng nướng; bánh xăng đuých; món cuốn được chế biến với lớp vỏ được làm chủ yếu từ bột mì, bột gạo với nhân thịt, rau hoặc hải sản được hấp hoặc chiên; món bánh thịt chiên giòn; bánh ngô; mù tạc; bánh patê nướng; xốt [gia vị]; bột nhồi.

---

(210) **4-2016-12209**

(540)

ITO FOODS

(220) 29.04.2016
(441) 25.07.2016

(731) ITOHAM FOODS INC. (JP)
2-1, Bingo-Cho 3-Chome, Nada-Ku Kobe-Shi, Hyogo-Ken Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt; sản phẩm thịt đã chế biến; miếng khoai tròn được bọc bằng vụn bánh mì và rán; thức ăn làm từ cá; hỗn hợp để nấu xúp; xúp.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh kẹo; thực phẩm giàu tinh bột; bánh pizza; bánh trứng nướng; bánh xăng đuých; món cuốn được chế biến với lớp vỏ được làm chủ yếu từ bột mì, bột gạo với nhân thịt, rau hoặc hải sản được hấp hoặc chiên; món bánh thịt chiên giòn; bánh ngô; mù tạc; bánh patê nướng; xốt [gia vị]; bột nhồi.

---

(210) **4-2016-12210**

(540)

DACSOVIR

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VIGBHA HEALTHCARE PVT. LTD (ID)
Flat No. S-2 Gemini Rahul Apartment, No.16, Rangarajapuram, 2nd Street, Kodambakkam, Chennai 600- 024, India
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2016-12211**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.22; A26.11.12; 1.3.1; 5.5.4
(591) Hồng, trắng, đỏ
(731) LA TẤT THẮNG (VN)
Tổ 2, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy lau dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2016-12212**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.5; A2.3.16; A14.7.7
(591) Đen, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU PHÚC AN (VN)
Số 1B/12, đường Hưng Phú, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12213**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, xanh lá, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP FUTURE FARMS (VN)
175/60/11 đường số 2, khu phố 1, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-12214**

(540)

Diamond kids

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VÕ THỊ ĐỊNH (VN)
30A Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; trang phục dệt kim; quần áo da; quần áo đan; quần áo bằng vải gabarin.

---

(210) **4-2016-12215**

(540)

BOSONO

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VÕ THỊ ĐỊNH (VN)
30A Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; trang phục dệt kim; quần áo da; quần áo đan; quần áo bằng vải gabadin.

---

(210) **4-2016-12216**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH DA GIẦY HÀ NỘI (VN)
478 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày.

---

(210) **4-2016-12217**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH DA GIÀY HÀ NỘI (VN)
478 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày.

---

(210) **4-2016-12218**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 24.13.1; 1.15.17
(591) Xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN THƯƠNG XÁ (VN)
305/16 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm nông nghiệp: cà phê, mật ong, dầu phộng, hàng thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2016-12219**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.5.2
(591) Đỏ, trắng, xanh
(731) ĐỖ VĂN MINH (VN)
Xóm Xung, thôn Đống, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai, nước uống tinh khiết đóng bình.

---

(210) **4-2016-12221**

(540)

BEPHACO
KHỎE HƠN TỪ THẢO DƯỢC

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20
(591) Xanh lá cây, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEPHACO (VN)
Tầng M, tòa nhà VietComBank, 199 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12222**

(540)

Proplant 722 SL

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH KIÊN NAM (VN)
Số 119, đường số 17, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt trừ nấm, bệnh trên cây trồng, phòng trừ nấm trong đất.

---

(210) **4-2016-12223**

(540)

HS LED
HANSUN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A5.5.20; A25.7.7; A26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN AUGUSTSTAR (VN)
375 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Đèn điện, đèn LED chiếu sáng, đèn LED trang trí, thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang.

Nhóm 35: Mua bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện như máy phát điện, động cơ điện, dây điện, băng keo điện, đồ điện gia dụng như các loại đèn điện, đèn LED chiếu sáng, đèn LED trang trí, thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang (LED), bộ đèn điện; vật liệu xây dựng như xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; đồ dùng gia đình và trang trí nội thất như giường, tủ, bàn, ghế, rượu, bia, nước giải khát; dịch vụ đại lý xuất, nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12224**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A5.5.20; A25.7.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN AUGUSTSTAR (VN)
375 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Đèn điện, đèn LED chiếu sáng, đèn LED trang trí, thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang.

Nhóm 17: Băng keo điện (dùng trong ngành điện cho mục đích cách điện).

Nhóm 35: Mua bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện như máy phát điện, động cơ điện, dây điện, băng keo điện, đồ điện gia dụng như các loại đèn điện, đèn LED chiếu sáng, đèn LED trang trí, thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang (LED), bộ đèn điện; mua bán vật liệu xây dựng như xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; mua bán thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; mua bán đồ dùng gia đình và trang trí nội thất như giường, tủ, bàn, ghế, rượu, bia, nước giải khát; dịch vụ đại lý xuất, nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12225**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Đỏ, xám, vàng
(731) CÔNG TY LUẬT HỢP DANH PHẠM VÀ ĐẶNG NGUYỄN (VN)
35/9 Bế Văn Cấm, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử, dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2016-12230**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.4.24
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CIRO PAONE S.P.A. (IT)
Via S. Pasquale a Chiaia 83 - 80121 Naples, Italy
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm mỹ phẩm; gel dùng để tắm (không chứa thuốc); dầu gội đầu; kem mỹ phẩm; nước thơm dùng trong

cạo râu; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chất khử mùi dùng cho người.

Nhóm 18: Hộp hoặc hòm và vali làm bằng da hoặc giả da; túi (cụ thể là túi đựng thú săn (vật dụng đi săn), túi đựng quần áo dùng để đi du lịch, túi lưới cho mua sắm, túi (bao, túi nhỏ) bằng da thuộc để bao gói, túi cho người cắm trại; túi dùng ở bãi biển; túi xách tay; túi mua hàng); ví tiền; ví bỏ túi; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng thẻ tín dụng và ví đựng tài liệu; túi đựng chìa khóa; vali (hành lý) và túi du lịch làm bằng da hoặc giả da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; bít tất; mũ nón và khăn đội đầu.

---

(210) **4-2016-12231**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.8; 26.1.1
(591) Đỏ,vàng, xanh lá cây đậm
(731) CÔNG TY TNHH TRẠM XE BUÝT (VN)
66D Phú Mỹ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12232**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM TIẾN LÀO CAI (VN)
SN 157, đường Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 01: Phốt pho và axit phốt pho ríc.

---

(210) **4-2016-12233**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM TIẾN LÀO CAI (VN)
SN 157, đường Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 01: Phốt pho và axit phốt pho ríc.

---

(210) **4-2016-12234**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.4; A25.7.5; A25.7.8
(591) Xanh, trắng, đen, ghi
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐÈN SAO VIỆT (VN)
Số 56, tổ 31, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, đèn led.

---

(210) **4-2016-12235**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.4; A25.7.8; A25.7.5
(591) Xanh, trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐÈN SAO VIỆT (VN)
Số 56, tổ 31, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, đèn led.

---

(210) **4-2016-12236**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; 26.4.3; 15.7.1; 7.15.6
(591) Vàng, xanh dương, xanh nước biển, đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÙNG NGHĨA (VN)
Thôn Kiều Đoài, xã Đại xuyên, huyện Phú xuyên, thành phố Hà nội

(511) Nhóm 06: Thép; thép ống; thép vuông; thép hộp; thép tấm; tấm lợp mái bằng kim loại; tấm trần bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 17: Vật liệu cách âm; vật liệu cách nhiệt; tấm lợp bằng xốp cách âm, cách nhiệt.

---

(210) **4-2016-12237**

(540) Bio

GOLD FERKID

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHÁP (VN)
20 Phạm Như Tăng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm chức năng cho trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2016-12238**

(540) SAFIANO

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24; A24.15.7
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) NGUYỄN VĂN THIỆN (VN)
Thôn Nội, xã Toàn Thắng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón(đồ đội đầu); găng tay (trang phục); giầy dép; bít tất (đồ đi chân).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quần áo, mũ nón (đồ đội đầu), găng tay, giầy dép, bít tất (đồ đi chân), mua bán mỹ phẩm, nước hoa, các loại kính đeo mắt, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, túi xách bằng da, vali, ví đựng tiền; tổ chức trưng bày giới thiệu sản phẩm với mục đích quảng cáo hoặc thương mại.

---

(210) **4-2016-12239**

(540) Teady

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.5.20; A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ, SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN TÍN PHÁT (VN)
Thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen; vòi [van] (phụ kiện của đường ống dẫn nước), vòi [vòi khóa] (phụ kiện của đường ống dẫn nước); hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2016-12240**

(540) 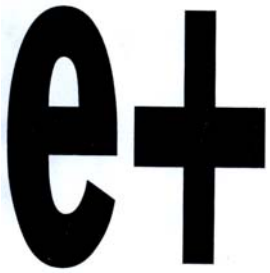

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) QUANG PHỤNG DIN (VN)
501 lô H, chung cư Lê Thị Riêng, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; dây điện thoại, ống nghe điện thoại.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động.

---

(210) **4-2016-12241**

(540)

HOÀNG HẢI

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐINH THỊ LINH (VN)
Số nhà 40 phố Duy Tân, tổ 58 phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-12242**

(540)

MIPU

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VBF (VN)
Nhà số 3, khu chợ Phú Thụy, quốc lộ 5, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược, mỹ phẩm, dược phẩm, thiết bị y tế, chăm sóc cá nhân; phân phối các mặt hàng thực phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược, mỹ phẩm, dược phẩm, thiết bị y tế, chăm sóc cá nhân, các mặt hàng dành cho trẻ em như nôi, cũi, quần áo, tã, khăn, đồ chơi, xe đạp; xuất nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược, mỹ phẩm, dược phẩm, thiết bị y tế, chăm sóc cá nhân, các mặt hàng dành cho trẻ em như nôi, cũi, quần áo, tã, khăn, đồ chơi, xe đạp.

---

(210) **4-2016-12243**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.5.10; 26.1.2; 7.1.5
(591) Cam, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN INDEVCO (VN)
Tổ 57, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ phục vụ tang lễ.

---

(210) **4-2016-12245**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; A26.4.6
(591) Trắng, đỏ, da cam, xanh lá đậm, xanh lá mạ, đen
(731) NGÔ THANH NHÃ (VN)
Ấp Phú Thành B, xã Phú Tâm, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-12246**

(540)

DAUZDADAYZ

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12247**

(540)

VIEMZDADAYZ

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12248**

(540)

LOETZDADAYZ

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12249**

(540)

VIEMLOETZDADAY

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12250**

(540)

PROZIUSA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12251**

(540)

ASEZIUSA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12252**

(540)

MAXFIXUSA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12253**

(540)

PROFIXUSA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12254**

(540)

ASEFIXUSA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12255**

(540)

MAXBABYPANTHEN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12256**

(540)

ASEBABYPANTHEN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12257**

(540)

PROBABYPANTHEN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12258**

(540)

南河
方族

NAM PHƯƠNG HÀ TỘC

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1

(731) TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG (VN)
7/340 đường Hùng Vương, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng gốm sứ, đồ gốm để chứa đựng; tượng nhỏ bằng gốm sứ đất nung hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2016-12259**

(540)

LASERPRO

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ NGHĨA DŨNG (VN)
Số 44, LK5A, làng Việt Kiều Châu âu, KĐT mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế như, máy tán sỏi dùng tia laser, thiết bị thử máu; thiết bị chuẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị dùng cho điện trị liệu.

---

(210) **4-2016-12260**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A1.1.8; A1.1.2
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ HÒA BÌNH (VN)
Ngõ 837, đường Cách Mạng Tháng 8, tổ 9, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 06: Giàn giáo, cốp pha bằng thép.

---

(210) **4-2016-12261**

(540)

Sun Window

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỬA SỔ MẶT TRỜI (VN)
289/7 Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành Phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cửa các loại, cụ thể cửa nhôm, cửa kính, cửa kéo, cửa nhựa, cửa gỗ mua bán khung cửa các loại, mua bán kính màu dùng cho cửa sổ, mua bán vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2016-12262**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; A18.4.2
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AUTO DOOR VIỆT - PHÁP (VN)
1147 Ngô Quyền , phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cửa các loại, cụ thể, cửa nhôm, cửa kính, cửa kéo, cửa nhựa, cửa gỗ; mua bán khung cửa các loại; mua bán kính màu dùng cho cửa sổ; mua bán vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2016-12266**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MVG VIỆT NAM (VN)
Số 5, ngõ 11, tổ 7, phố Ngọc Trì, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống làm sạch nước; lõi lọc dùng cho thiết bị lọc nước; máy lọc nước RO; chậu rửa bát (chậu rửa gắn cố định); vòi hoa sen; sen cây (thiết bị lắp trong nhà tắm).

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm, hệ thống làm sạch nước, lõi lọc dùng cho thiết bị lọc nước, máy lọc nước RO, chậu rửa bát (chậu rửa gắn cố định), vòi hoa sen, sen cây (thiết bị lắp trong nhà tắm).

---

(210) **4-2016-12268**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HỒNG HẠNH (VN)
Số 25 đường Hưng Thịnh, chùa Tổng, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Các loại đồ uống không có cồn, nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế), nước uống có ga, nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2016-12269**

(540)

TermaCook

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH NEHOB VIỆT NAM (VN)
Số 25, ngách 24, ngõ Thổ Quan, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu (bếp điện, bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại); hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy hút mùi dùng cho nhà bếp; máy điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-12270**

(540)

HOÀNG TUYẾT

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ THẾ HOÀNG (VN)
Xóm 2, thôn Trực Trì, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; hương trầm dùng để cúng tế.

Nhóm 35: Mua bán hương nhang, hương trầm.

---

(210) **4-2016-12271**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.5; 26.1.1; A25.7.7
(591) Đen, hồng sậm, hồng, trắng
(731) HỘ KINH DOANH ĐÊM MÀU HỒNG 2 (VN)
Ô 48, 49 lô B1, đường D8A, khu 11, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ karaoke, câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn, quán rượu (quán bar), quán cà phê.

---

(210) **4-2016-12272**

(540)

LA NHỊ AN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN (VN)
182 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc đông dược; mua bán dược liệu; mua bán thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12273**

(540)

VINOREBEL

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12274**

(540)

INOBEL

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12275**

(540)

MIPRAN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12276**

(540)

METHOBEL

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12277**

(540)

BELACYL

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12278**

(540)

URSOLEK

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12279**

(540)

URSOCAPS

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12280**

(540)

ALFOLEK

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12281**

(540)

CITABIN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12282**

(540)

paypalonetouch.com

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN XUÂN THANH (VN)
93 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-12283**

(540)

Resorts World Vietnam
resortsworld.vn

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN XUÂN THANH (VN)
93 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-12284**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A24.15.7; 24.15.21
(591) Vàng, đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH MAY CAO NGUYỄN (VN)
Tầng 1+2, số nhà 77, ngõ 105/2/7, đường Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2016-12285**

(540)

TÔN XỐP HỌC CHÂN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THÀNH HỌC (VN)
Khu 2, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại, cụ thể là: tôn xốp, tôn mạ màu, tôn mạ kẽm, tôn lạnh màu dạng cuộn, sắt và thép dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2016-12286**

(540)

COOLINKA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc hạ sốt, miếng dán hạ sốt, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12287**

(540)

KOOLIN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc hạ sốt, miếng dán hạ sốt, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12288**

(540)

KOOLER

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc hạ sốt, miếng dán hạ sốt, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12289**

(540)

COOLCA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc hạ sốt, miếng dán hạ sốt, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12300**

(540)

MISLINA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2016-12301**

(540)

MIS KASIA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2016-12302**

(540)

MIS ELA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2016-12303**

(540)

LATINKA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2016-12304**

(540)

LETINKA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3, ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2016-12305**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3; 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lá cây, nâu
(731) PHẠM VĂN THANH (VN)
Đội 1, xóm 9, xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12307**

(540)

HOÀNG NGUYÊN

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ VĂN HẠNH (VN)
Số nhà 1/60 Nguyễn Lương Bằng, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; trà (chè).

Nhóm 33: Rượu; rượu ngâm; rượu nếp.

---

(210) **4-2016-12308**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.21; A5.5.20; A5.1.5; A25.1.10
(591) Vàng, trắng, xanh đậm, xanh nhạt
(731) LÊ VĂN HẠNH (VN)
Số nhà 1/60 Nguyễn Lương Bằng, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2016-12309**

(540)

VIỆT PHƯƠNG

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ MỲ CHŨ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Thôn Thủ Dương, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ gạo.

---

(210) **4-2016-12311**

(540)

VINBAMBOO

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2016-12312**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; 26.1.1; A25.7.6
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) ĐỖ TIẾN BẮC (VN)
Số 6/109 Trại Lê, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí.

---

210) **4-2016-12313**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.5.20; 26.15.15; 1.15.23; 26.1.6; 1.3.1
(591) Vàng, xanh lá, xanh lam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
207/6 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần cứng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ cung cấp thông tin về công nghệ máy tính thông qua một trang web; dịch vụ lập trình được cung cấp trực tuyến; dịch vụ thiết kế nội, ngoại thất.

---

(210) **4-2016-12314**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.5.20; 26.15.15; 1.15.23; 26.1.6; 1.3.1
(591) Vàng, xanh lá, xanh lam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
207/6 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống); hệ thống đa phương tiện tương tác dành cho trẻ em bao gồm phần mềm giáo dục giảng dạy; phần mềm máy vi tính dùng cho giáo dục giảng dạy; phần mềm và phần cứng máy tính dùng cho giáo dục giảng dạy; thiết bị điện tử cầm tay thích hợp để sử dụng để đọc sách; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; đĩa CD, DVD có nội dung giáo dục trẻ em; thẻ từ được mã hóa.

---

(210) **4-2016-12315**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.3; 4.5.2; A5.5.20; 26.15.15; 1.3.1; 26.1.6; 1.15.23
(591) Vàng, xanh lá, xanh lam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
207/6 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; thông tin liên quan đến giáo dục, giải trí, các sự kiện thể thao và văn hóa được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ internet; tổ chức các trò chơi và cuộc thi; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến; xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến; xuất bản các văn bản dưới dạng điện tử; dịch vụ xuất bản và sản xuất cho phương tiện truyền thông phát thanh và/hoặc truyền hình; sắp xếp và tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề; các khóa học tương tác từ xa được cung cấp trực tuyến qua mạng máy tính; dịch vụ thư viện điện tử cung cấp thông tin điện tử (kể cả thông tin lưu trữ) dưới dạng văn bản điện tử.

---

(210) **4-2016-12316**

(540)

Education Solutions
ĐẠI TRƯỜNG PHÁT

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.5.20; 26.15.15; 1.15.23; 26.1.6; 1.3.1
(591) Vàng, xanh lá, xanh lam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
207/6 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tài liệu in sẵn dùng cho giải trí, giảng dạy, giáo dục; xuất bản phẩm dạng in; sách; sách dành cho trẻ em; xuất bản phẩm dùng cho giáo dục giảng dạy; thẻ để học dùng cho giáo dục giảng dạy; thẻ dùng cho các hoạt động; sách dùng cho các hoạt động; sách hướng dẫn cho giáo viên; giấy; sổ tay; tập (vở) học sinh.

---

(210) **4-2016-12317**

(540)

DKD
DINH KHAC DUNG
KHOẢNH KHẮC VÀNG

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.4
(591) Trắng, đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen
(731) HỘ KINH DOANH ĐINH KHẮC DŨNG (VN)
437 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp hình; quay phim; dịch vụ nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2016-12318**

(540)

1888
THE WORLD OF CIGARS

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A26.4.24; 5.3.11
(591) Đen, vàng, gạch
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI 1888 VIỆT NAM (VN)
Số 4, phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Xì gà, thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12319**

(540)

Phy-mongShe

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) EDK SPA SOLUTION Co., LTD (KR)
2dong-1402ho, 11, Dangsan-ro 41-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea.
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Kem tẩy tế bào chết; tinh dầu xoa bóp; nước thơm dùng cho toàn thân; tinh dầu dưỡng thể; kem dưỡng da toàn thân; kem chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da; chất tẩy rửa làm sạch da; tinh dầu dùng cho cá nhân; chế phẩm mỹ phẩm giúp người thon thả; nước thơm và sữa dùng cho mặt; nước thơm dùng cho mặt và toàn thân; sữa dùng cho mặt và toàn thân; mỹ phẩm dùng cho mặt và toàn thân; nước thơm chăm sóc da mặt và toàn thân; kem bôi cho mặt và toàn thân; nước tẩy trang; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12320**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 8.1.19; A8.1.20
(591) Vàng, nâu
(731) YILDIZ HOLDING A.S. (TR)
Kisikli Mahallesi, Cesme Cikmazi Sokak No: 6/1, Uskudar Istanbul, Turkey
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh quy.

---

(210) **4-2016-12321**

(540)

YMT

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH (VN)
364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 11: Máy lạnh (máy điều hòa).

Nhóm 35: Mua bán máy điều hòa, linh kiện máy điều hòa như máy nén, thiết bị điều khiển, mạch điều khiển, ống đồng, môtơ, cánh quạt, vỏ nhựa, lưới lọc khí.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống thông gió; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống giàn lạnh; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực điều hòa không khí; thiết kế hệ thống điều hòa không khí; thiết kế hệ thống thông gió; thiết kế hệ thống điện nước; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực điện nước.

---

(210) **4-2016-12322**

(540)

croise

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 18.2.1
(731) PARTRON CO., LTD. (KR)
(Seoku-dong) 22, Samsung1-ro2-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế kết nối với điện thoại thông minh, không dùng cho mục đích y tế; cảm biến nhiệt độ; tai nghe không dây để truyền thông tin kỹ thuật số ở khoảng cách ngắn; tai nghe dạng chụp đầu không dây để truyền thông tin kỹ thuật số ở khoảng cách ngắn; máy móc và thiết bị viễn thông có dạng vòng đeo tay; máy tính có thể đeo được ở dưới dạng dây đeo cổ tay; thiết bị sạc không dây; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; thiết bị đo lường dưới dạng dây đeo cổ tay được sử dụng để theo dõi các vấn đề về sức khỏe khác nhau, chẳng hạn như lượng thức ăn, giấc ngủ, và mức độ hoạt động.

Nhóm 10: Máy trợ thính; máy trợ thính điện tử; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, thiết bị đo huyết áp; thiết bị đo đường huyết; thiết bị theo dõi nhịp tim không dây dùng cho mục đích y tế, thiết bị đo nhịp tim; thiết bị đo mạch, máy theo dõi nhịp tim.

---

(210) **4-2016-12323**

(540)

SHIRAKIKU

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NISHIMOTO CO., LTD. (JP)
4-1-38 Isobedori, Chuo-ku, Kobe, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Đũa dùng một lần; đũa.

Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến; thủy sản đã qua chế biến; thực phẩm làm chủ yếu từ hải sản và thủy sản, hải sản đông lạnh; thủy sản đông lạnh.

---

(210) **4-2016-12324**

(540)

SE-AVATARON

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A15.9.11
(731) SCHNEIDER ELECTRIC (CHINA) CO., LTD. (CN)
Building A, No.6 Wanjing East Road, Chaoyang District, Beijing 100102, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; bộ điều chỉnh ánh sáng [điện]; thiết bị cảm biến, cụ thể là thiết bị cảm biến khí ga, thiết bị cảm biến chuyển động, thiết bị cảm biến gia tốc, thiết bị cảm biến ánh sáng, thiết bị cảm biến âm thanh, màn hình viđêô; chuông cửa điện; thiết bị cảnh báo, cụ thể là thiết bị báo cháy, thiết bị báo động bằng âm thanh, bộ báo hiệu bằng còi; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; dụng cụ trắc địa; cầu dao vận hành qua bluetooth; màn hình hiển thị nhiệt độ và thời gian; loa; loa bluetooth; cầu dao điều khiển từ xa.

Nhóm 11: Đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn cảm ứng theo chuyển động và ánh sáng.

Nhóm 14: Dụng cụ đo thời gian, đồng hồ chạy điện.

---

(210) **4-2016-12325**

(540)

DOLAV

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DOLAV PLASTIC PRODUCTS COOPERATIVE SOCIETY LTD. (IL)
Kibbutz Dvir M.P. Hanegev, Israel
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Hộp bằng chất dẻo; thùng đựng hàng bằng chất dẻo; hộp thư (không bằng kim loại); tấm nâng hàng (không bằng kim loại), cụ thể là, máng tải hàng hóa, tấm nâng chuyển hàng, khay vận chuyển hàng; giá kê thùng đựng hàng (đồ chứa đựng) có lỗ và/hoặc không có lỗ (không bằng kim loại); vách bên của đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển].

---

(210) **4-2016-12326**

(540)

DOLAV

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15; 26.15.9
(731) DOLAV PLASTIC PRODUCTS COOPERATIVE SOCIETY LTD. (IL)
Kibbutz Dvir M.P. Hanegev, Israel
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Hộp bằng chất dẻo; thùng đựng hàng bằng chất dẻo; hộp thư (không bằng kim loại); tấm nâng hàng (không bằng kim loại), cụ thể là, máng tải hàng hóa, tấm nâng chuyển hàng, khay vận chuyển hàng; giá kê thùng đựng hàng (đồ chứa đựng) có lỗ và/hoặc không có lỗ (không bằng kim loại); vách bên của đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển].

---

(210) **4-2016-12327**

(540)

LEE YOUNG AE

Lyañature

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LEE ASSOCIATES CO., LTD. (KR)
52-2, Itaewon-ro 54-gil, Yongsangu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và làm đẹp; nước thơm cho trẻ em [cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa tắm cho trẻ em.

---

(210) **4-2016-12328**

(540)

LEE YOUNG AE

Lyañature

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LEE ASSOCIATES CO., LTD. (KR)
52-2, Itaewon-ro 54-gil, Yongsangu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần ống bó [quần dài]; áo váy; quần áo cho trẻ em; quần áo cho trẻ sơ sinh; đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-12329**

(540)

치킨버스

CHICKENBUS

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) KIM, SOO MYUNG (KR)
407-1403, 24, Sangamsan-ro 1-gil, Mapo-gu, Seoul 03907 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống chuyên về thịt gà; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống chuyên về thịt gà; nhà hàng ăn uống chuyên về chân gà; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống chuyên về chân gà; nhà hàng ăn uống chuyên về gà sốt cay; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống chuyên về gà sốt cay; nhà hàng ăn uống chuyên về gà rán; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống chuyên về gà rán; nhà hàng ăn uống chuyên về gà nướng; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống chuyên về gà nướng.

---

(210) **4-2016-12330**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.11; A5.5.20; 5.5.19; 8.7.11; 8.1.6
(591) Đỏ, đen, nâu, vàng, xanh, hồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ ALPHA (VN)
Lô E13, 14 cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ gia vị; nước xốt thịt; muối nấu ăn; bột cà-ri [gia vị]; xốt [gia vị]; tương ớt [gia vị]; xốt cà chua; tương; giấm.

---

(210) **4-2016-12331**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; A8.5.15; A3.9.24; A26.4.6
(591) Da cam, vàng, trắng, đỏ, xanh, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM ĐÔNG NAM Á (VN)
Lô H1-6 cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (chất chiết xuất từ cá); chiết xuất của thịt; sữa; rau đã được bảo quản; trái cây được bảo quản.

---

(210) **4-2016-12332**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.3.23; 26.13.25; A26.4.18
(591) Xanh lam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CƠ ĐIỆN & THƯƠNG MẠI PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2, cụm 5, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi.

Nhóm 09: Tủ điện.

Nhóm 11: Quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2016-12333**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.3.23; 26.13.25; A26.4.18
(591) Xanh lam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CƠ ĐIỆN & THƯƠNG MẠI PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2, cụm 5, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi.

Nhóm 09: Tủ điện.

Nhóm 11: Quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2016-12334**

(540)

UNILATE

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) UNITIKA LTD. (JP)
No.1-50, Higashi-Hon-machi, Amagasaki-shi, Hyogo-Ken, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Nhựa tổng hợp (bán thành phẩm); nhựa nhân tạo (bán thành phẩm); tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm ván bằng chất dẻo (bán thành phẩm); chất dẻo bán thành phẩm; nhựa acrylic (bán thành phẩm); màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm ván nhiều lớp bằng chất dẻo (bán thành phẩm); tấm ván bằng chất dẻo có sợi gia cường (bán thành phẩm).

---

(210) **4-2016-12338**

(540)

ULTRAFIT

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) 3M COMPANY (US)
3M Center, 2501 Hudson Road, St. Paul, Minnesota 55144, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 10: Thiết bị bảo vệ thính giác dùng cho cá nhân (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2016-12339**

(540)

FOSACAL

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12340**

(540)

OSTERNA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12342**

(540)

VALORA

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; A7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, xanh lam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NAM LONG (VN)
Lầu 11, số 6 Nguyễn Khắc Viện, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư vốn bất động sản; phát triển vốn cho dự án về bất động sản (dự án về nhà ở, khu công nghiệp hoặc khu thương mại); buôn bán bất động sản; phát triển bất động sản cho khu vực hành chính và cơ sở hạ tầng có liên quan dưới hình thức đầu tư tài chính; quản lý bất động sản thuộc khu vực hành chính sau khi hoàn thành; đại lý mua bán bất động sản; quản lý điền trang (bất động sản); định giá bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê (nhà, đất); cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ; cho thuê phòng ở; cho thuê biệt thự.

Nhóm 37: Xây dựng bất động sản (dự án về nhà ở, khu công nghiệp hoặc khu thương mại); xây dựng khu hành chính bất động sản và cơ sở hạ tầng có liên quan; giám sát xây dựng các toà nhà; dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2016-12345**

(540)

ADIZOL АДИЗОЛ

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUIEN KHYU ZY (UA)
Str.Zodchich 24, Apt 23, Kiev - 03194, Ukraine

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ gia cho xăng dầu (tiết kiệm tiêu hao xăng, dầu diesel).

---

(210) **4-2016-12346**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; A26.4.18; 26.15.15; 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh da trời nhạt, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI VƯỢNG (VN)
Số 658 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Cổng và cửa bằng kim loại gồm: cổng cửa tự động, cửa nhôm kính, cửa sắt chống cháy, cửa inốc, cửa cuốn các loại; phụ kiện kim khí: khóa, bản lề các loại.

Nhóm 19: Cửa gỗ, cửa nhựa uPVC, cửa kính thủy lực, cửa nhựa lõi thép.

---

(210) **4-2016-12347**

(540)

BON AMI

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN (VN)
236/43/2 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 30: Bánh snack; bánh quy bơ; bánh ngọt; kẹo ngọt.

Nhóm 35: Mua bán bánh snack, bánh quy bơ, bánh ngọt, kẹo ngọt.

---

(210) **4-2016-12348**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.1.4; 4.5.15; 4.5.21
(591) Nâu, hồng, đỏ, trắng, xanh lam, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN (VN)
236/43/2 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; kẹo bổ sung dinh dưỡng dùng cho người ăn kiêng (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dẻo.

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo, thực phẩm chức năng các loại.

---

(210) **4-2016-12349**

(540)

MiTEX

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Ô 3, Nơ 4A Đền Lừ II, tổ 44, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát năng lượng điện.

---

(210) **4-2016-12350**

(540)

MiTEX

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Ô 3, Nơ 4A Đền Lừ II, tổ 44, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát năng lượng điện.

---

(210) **4-2016-12352**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.8; A5.3.14
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, đen
(731) MARS, LNCORPORATED (US)
6885 Elm Street, McLean, Virginia, 22101, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 31: Hạt (ngũ cốc) và hạt giống; động vật sống, chim và cá còn sống; mai cá mực (thức ăn cho động vật), xương cho chó, đồ nhai ăn được dành cho động vật; các sản phẩm lót ổ dùng để hút chất thải (phân và nước tiểu) của động vật; trái cây tươi và rau củ tươi; thức ăn và đồ uống dành cho động vật, chim và cá và các chất phụ gia dành cho các loại thức ăn và đồ uống nêu trên.

---

(210) **4-2016-12353**

(540)

TASTE OF THE WILD

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SCHELL & KAMPETER, INC. (US)
103 North Olive, Meta, Missouri, United States Of America
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; bánh quy hoặc các thức ăn ngọt cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2016-12355**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.2.7
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ MBC (VN)
18Bis/22/11 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao. quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim truyện và phim truyền hình, đào tạo ca sỹ, đào tạo nghệ sỹ tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

---

(210) **4-2016-12356**

(540)

(220) 04.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1
(591) Vàng, đen
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN PHÚC SƠN (VN)
Số 4, ngách 2, tổ 68, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn sợi đốt, đèn chiếu sáng; đèn trần, đèn gắn trên trần nhà; đèn chùm, đèn treo; đèn xoắn, đèn uốn; đèn điện; bóng đèn.

---

(210) **4-2016-12357**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 5.3.6
(591) Xanh lá cây
(731) TRẦN VĂN TÀI (VN)
Thôn Liễu Nham, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, tinh dầu và các chế xuất từ tinh dầu trong lĩnh vực làm đẹp.

---

(210) **4-2016-12358**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1
(591) Trắng, xanh dương
(731) PHAN VĂN TOÀN (VN)
14 xóm Chùa Hai Bà, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối ôm, gối.

---

(210) **4-2016-12359**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH THÁI (VN)
Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Tương Giang, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Quạt điện; máng đèn ống và vỏ bóng đèn, bóng đèn huỳnh quang một đầu đui (bóng đèn tiết kiệm điện).

---

(210) **4-2016-12360**

(540)

SOLUX

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐẶNG TUẤN VŨ (VN)
Số 7, ngõ 719, đường La Thành, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh đồ nội thất.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công đồ nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất, thiết kế đồ họa; tư vấn thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế đồ họa.

---

(210) **4-2016-12361**

(540)

YOSKIN

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH TINH HOA THIÊN NHIÊN NAGAPHA (VN)
33 Cổ Mân 8, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2016-12362**

(540)

YOOKIN

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH TINH HOA THIÊN NHIÊN NAGAPHA (VN)
33 Cổ Mân 8, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2016-12363**

(540)

TRÀ KHÚC KHẮC

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH TINH HOA THIÊN NHIÊN NAGAPHA (VN)
33 Cổ Mân 8, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2016-12364**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23
(591) Xanh cốm, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH TỊNH (VN)
14/15A, tổ 3 ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy chà sàn; máy hút bụi.

---

(210) **4-2016-12366**

(540)

NAPACOMP

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NHÂN PHÁT (VN)
15 Lê Thiệt, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nén khí, máy nén (máy móc); bộ ngưng tụ hơi nước (bộ phận của máy), máy lọc; bộ lọc (bộ phận của máy móc hoặc động cơ).

Nhóm 11: Máy sấy không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí; bộ lọc (phụ tùng của trang thiết bị công nghiệp hoặc gia dụng); thiết bị sấy; hệ thống và thiết bị sấy khô.

---

(210) **4-2016-12369**

(540)

LAPIA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VÕ KHẮC HUY (VN)
21/56 Tự Lập, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo.

Nhóm 44: Chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2016-12370**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 3.2.9
(591) Vàng da cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VƯỜN THÚ MỸ QUỲNH (VN)
Đường Đức Hòa III, Khu công nghiệp Đức Hòa 3 - Slico, ấp Đức Hạnh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vườn bách thú.

---

(210) **4-2016-12371**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA STROMAN VIỆT NAM (VN)
Thôn Tuấn Dị, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng.

Nhóm 20: Thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đai thùng, không bằng kim loại; chốt cửa, không bằng kim loại; thẻ nhựa làm chìa khoá [không mã hoá]; xi phông cho ống tiêu nước [van], bằng chất dẻo; mành che cửa sổ bên trong nhà [mành che nắng] [đồ đạc].

Nhóm 21: Đồ đựng dùng cho gia đình; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ dùng trong nhà vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm bao gồm ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; xúc tiến thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác, tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2016-12372**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA STROMAN VIỆT NAM (VN)
Thôn Tuấn Dị, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng.

Nhóm 20: Thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đai thùng, không bằng kim loại; chốt cửa, không bằng kim loại; thẻ nhựa làm chìa khoá [không mã hoá]; xi phông cho ống tiêu nước [van], bằng chất dẻo; mành che cửa sổ bên trong nhà [mành che nắng] [đồ đạc].

Nhóm 21: Đồ đựng dùng cho gia đình; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ dùng trong nhà vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm bao gồm ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; xúc tiến thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác, tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2016-12373**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.7.16; 5.7.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, trắng, xanh đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT RƯỢU BẦU ĐÁ BÌNH ĐỊNH (VN)
Thôn An Hòa, xã Nhơn Khánh, huyện (nay là thị xã) An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 33: Rượu gạo đóng chai, đóng bình.

---

(210) **4-2016-12374**

(540)

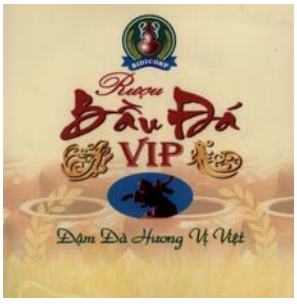

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.7.16; 26.1.1; 19.9.1; 25.1.6; 5.7.3; 4.3.3; 4.3.20; 2.1.20
(591) Xanh lá cây, vàng nhạc, vàng đậm, nâu, trắng, xanh đậm, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT RƯỢU BẦU ĐÁ BÌNH ĐỊNH (VN)
Thôn An Hòa, xã Nhơn Khánh, huyện (nay là thị xã) An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 33: Rượu gạo đóng chai, đóng bình.

---

(210) **4-2016-12375**

(540)

samson

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SAMSON (VN)
D012/961 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho ngành thủy sản.

---

(210) **4-2016-12376**

(540)

Kawaii & Happy

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; bánh kẹo sôcôla; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh quy; bánh quy dẹt; bánh ngọt; bánh nướng; bánh mỳ; bột nhão; bánh kẹo; kẹo cho thực phẩm; kẹo caramen; kẹo cao su, không dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn nhanh làm từ lúa mì; thực phẩm ăn nhanh làm từ bột khoai tây; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh); hỗn hợp để làm bánh ngọt; xi rô dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2016-12377**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.5.7; 26.4.1; 24.15.21; A18.5.3
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH TRÀNG AN (VN)
Phòng 312, nhà CT2, khu đô thị mới Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ ca nhạc giải trí, vũ hội, thể thao, dịch vụ hoạt náo viên; dịch vụ tổ chức hội thảo, hội nghị; dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2016-12378**

(540)

ECOSPHERE

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NSE PRODUCTS, INC. (US)
75 West Center Street, Provo, Utah 84601, USA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Thiết bị làm sạch chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị làm sạch không khí.

---

(210) **4-2016-12379**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 21.1.16; A2.1.16; A2.3.16; 24.15.2; A24.15.11; 2.9.1
(591) Trắng, vàng, đen
(731) NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
2.08 C/c 1C1 - Cantavil, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may; may quần áo; thêu thùa.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2016-12380**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.1.5; 3.7.3; 5.9.6; A1.1.10
(591) Xanh lá cây, đỏ, nâu, trắng, vàng, đen
(731) PHẠM NHƯ CẦN (VN)
Số 286 đường Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-12381**

(540) RM® Hair Professional

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TÓC XINH (VN)
Lô J0, khu công nghiệp Việt Hương, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12382**

(540) Venushair® Salon professional

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TÓC XINH (VN)
Lô J0, khu công nghiệp Việt Hương, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12383**

(540) Meadow care®

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TÓC XINH (VN)
Lô J0, khu công nghiệp Việt Hương, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12384**

(540) CNT

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3
(591) Đỏ
(731) TỪ VĨ TRÁC (VN)
802 Nguyễn Chí Thanh, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Đá mài (bộ phận của máy móc); đá cắt (bộ phận của máy móc); máy tiện ren đai ốc.

Nhóm 35: Mua bán: đá mài, đá cắt, máy tiện ren đai ốc.

---

(210) **4-2016-12385**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Vàng, hồng
(731) TỪ VĨ TRÁC (VN)
802 Nguyễn Chí Thanh, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Đá mài (bộ phận của máy móc); đá cắt (bộ phận của máy móc); máy tiện ren đai ốc.

Nhóm 35: Mua bán: đá mài, đá cắt, máy tiện ren đai ốc.

---

(210) **4-2016-12386**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A5.3.15; A1.1.10
(731) CÔNG TY TNHH ISHARE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 19, ngách 50/91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2016-12387**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; A25.7.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Vàng cam, hồng đậm
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THIẾT BỊ ĐIỆN TÂY NAM (VN)
122 Nguyễn Sĩ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn điện; đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đốt quang (LED).

---

(210) **4-2016-12388**

(540)

HONGPHAT TAILOR

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
1194-1196 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may.

---

(210) **4-2016-12389**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A2.1.16; 26.1.2; A26.11.9; 9.5.1
(591) Xanh dương đậm, trắng
(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
1194-1196 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may.

---

(210) **4-2016-12390**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, đỏ, xám
(731) CÔNG TY TNHH VIVA NETWORK (VN)
179 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bản tin; báo chí.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim viđêô trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2016-12391**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15; A7.1.11; 7.1.24; 26.15.9; 26.15.11; A25.7.7
(731) PHAN CÔNG HIẾU (VN)
109/31 Lê Quốc Hưng, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng trang trí nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2016-12392**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; A25.3.3
(591) Trắng, hồng, xanh
(731) PHAN CÔNG HIẾU (VN)
109/31 Lê Quốc Hưng, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2016-12393**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A5.3.13; 2.3.1; A2.3.2; 4.5.1
(591) Đỏ, hồng phấn, đen
(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ VIỆN THÁI VIỆT HÀN (VN)
Số 7 Hoàng Dư Khương, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2016-12394**

(540) PENESEAL FH™

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI QUỐC HOÀNG (VN)
1246 A Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để làm đông đặc sàn bê tông.

---

(210) **4-2016-12395**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.3; A24.15.11; A5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP PHÁT (VN)
Số 17, ngõ 87, đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Cửa nhựa lõi thép gia cường.

---

(210) **4-2016-12399**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Hồng đậm, đỏ, xanh lá, tím
(731) CÔNG TY TNHH YẾN TOÀN VIỆT (VN)
3/15 đường ĐT 2-3B, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc-Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào; sữa chua từ yến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm, gồm: yến sào; yến sào sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào; hóa chất dẫn dụ chim yến; vật liệu xây dựng để xây nhà yến.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công sản phẩm từ yến.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến.

---

(210) **4-2016-12400**

(540)

KAIMA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA NGUYỄN (VN)
Số 17-19 đường D15, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phun áp lực dùng điện; máy hút bụi; máy rửa xe; máy lau sàn nhà; máy chà sàn công nghiệp; máy làm mát bằng hơi nước.

Nhóm 35: Buôn bán máy phun áp lực dùng điện, máy hút bụi, máy rửa xe, máy lau sàn nhà, máy chà sàn công nghiệp, máy làm mát bằng hơi nước.

---

(210) **4-2016-12401**

(540)

KUSAMI

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA NGUYỄN (VN)
Số 17-19 đường D15, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phun áp lực dùng điện; máy hút bụi; máy rửa xe; máy lau sàn nhà; máy chà sàn công nghiệp; máy làm mát bằng hơi nước.

Nhóm 35: Buôn bán máy phun áp lực dùng điện, máy hút bụi, máy rửa xe, máy lau sàn nhà, máy chà sàn công nghiệp, máy làm mát bằng hơi nước.

---

(210) **4-2016-12402**

(540)

JASUN

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA NGUYỄN (VN)
Số 17-19 đường D15, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phun áp lực dùng điện; máy hút bụi; máy rửa xe; máy lau sàn nhà; máy chà sàn công nghiệp; máy làm mát bằng hơi nước.

Nhóm 35: Buôn bán máy phun áp lực dùng điện, máy hút bụi, máy rửa xe, máy lau sàn nhà, máy chà sàn công nghiệp, máy làm mát bằng hơi nước.

---

(210) **4-2016-12403**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 26.1.1; A1.1.10; A5.5.21; A1.1.2
(591) Xám, vàng nhạt, xanh lục đậm
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TƯ VẤN HOÀNG ANH (VN)
Số 48 Bis Xuân Thủy, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 42: Hoạt động thiết kế chuyên dụng (thiết kế website); dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin phân tích, thiết kế hệ thống máy tính; xuất bản phần mềm máy vi tính (sản xuất phần mềm máy vi tính); dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; cổng thông tin (thiết lập trang thông tin điện tử).

---

(210) **4-2016-12404**

(540)

CÔNG CHÍ COFFEE

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HỮU CHÍ (VN)
47/7, Long Hải, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-12405**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 2.1.8; 2.3.8; 21.3.13
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN FIT HOUSE (VN)
254/57/5 Bến Vân Đồn, phường 5, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe), hoạt động câu lạc bộ thể dục, thể thao, thể hình.

---

(210) **4-2016-12406**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1
(731) DƯƠNG PHI LONG (VN)
373/224/31 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), quần áo, mũ nón.

---

(210) **4-2016-12407**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2
(591) Xanh dương, xanh lam, xanh lơ, trắng, đen
(731) NGUYỄN ANH THI (VN)
163/10 khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-12408**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.4.1
(591) Cam, trắng
(731) NGUYỄN MINH QUÂN (VN)
35B Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán ba lô, túi xách, túi du lịch, quần áo, đồ trang sức, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12409**

(540)

LOPOVIC

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12410**

(540)

GOTORAT

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12411**

(540)

FOLABSY

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12412**

(540)

MAFOXA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12413**

(540)

GOGIXA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12414**

(540)

GOFAGOS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12415**

(540)

REGOFA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12416**

(540)

RAPOGY

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12417**

(540)

VOGORIN

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12418**

(540)

NAPOGIS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12419**

(540)

VIMIKIDS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC MINH (VN)
Liền kề 5, lô 2, khu đấu giá Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12420**

(540)

Yến Hoa Thiên

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm, xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2016-12421**

(540)

Yến Hoa Thiên

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12422**

(540)

INVEL FORTE L

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm và thuốc dùng cho mục đích y tế, chất ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12423**

(540)

NAT D 50000

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm và thuốc dùng cho mục đích y tế, chất ăn kiêng dùng trong y tế, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12424**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12425**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN GREEN LIFE (VN)
183/1 Hiệp Bình, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón dùng trong nông nghiệp; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chế phẩm thú y; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phân bón dùng trong nông nghiệp, chế phẩm phân bón, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chế phẩm thú y, thuốc xua đuổi côn trùng sâu bọ, chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

---

(210) **4-2016-12426**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12427**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12428**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12429**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12430**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12431**

(540)

Ý MỸ NHẬT

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12432**

(540)

LẦN 79 Ý MỸ

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9
(591) Xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12433**

(540)

Ý MỸ BO-AK

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12434**

(540)

HUMIC ITALYS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12435**

(540)

AUXIN HUMIC

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(591) Xanh, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12436**

(540)

LÂN TÍM 79

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.7.20
(591) Xanh, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT Ý MỸ (VN)
Lô D08 đường số 2, CCN Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12437**

(540)

DONA 01 - HỒI SINH RỄ

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12438**

(540)

DONA 1-80-1

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12439**

(540)

DONA 03
HUMIC ĐẬM ĐẶC

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12440**

(540)

DONA 05
KALI-MAGIÊ –KẼM

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12442**

(540)

DONA FOSK 500
Fertilizer

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.20
(591) Vàng cam, xanh lá cây, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12443**

(540)

TEEN
(DONA 01)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, xanh cốm
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12444**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.15.1; 3.9.16; A3.9.24
(591) Xanh lá cây, vàng, tím, đen, xanh dương, xanh cốm, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12445**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A5.3.15; 1.5.1; 2.9.14
(591) cam, xanh lá cây, đỏ, trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)
667 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật gây hại cho cây trồng, thuốc trừ nấm, thuốc trừ côn trùng gây hại cho cây trồng.

---

(210) **4-2016-12447**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐỒNG HUY PHÁT (VN)
Số 45, ngõ 33 Tân ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ, bánh bích quy, bánh nướng và các sản phẩm bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-12450**

(540)

SNAIL WHITE SPA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHAN THÁI ĐỨC (VN)
381/23/6/23 đường Lê Văn Quới, khu Phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12451**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A1.5.3
(591) Xanh dương,vàng đậm, đỏ, xanh lam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TÂY ĐÔ (VN)
Số 18 ngõ 192, Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Than sạch.

---

(210) **4-2016-12452**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23
(731) HANEN EARLY LANGUAGE PROGRAM (CA)
1075 Bay Street, Suite 515, Toronto, Ontario, M5S 2B1, CANADA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 09: Băng hình ghi sẵn, đĩa CD-ROM và DVD có liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ; xuất bản phẩm điện tử (tải xuống được) cụ thể gồm sách, sách hướng dẫn giảng dạy, sách quảng cáo, bản tin định kỳ và đề cương hướng dẫn, tất cả có liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in, cụ thể gồm sách, sách hướng dẫn giảng dạy, sách quảng cáo ấn phẩm định kỳ, cuốn sách nhỏ, tờ rơi, tất cả liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục cụ thể là các cuộc hội thảo, các cuộc hội nghị, các buổi hướng dẫn phụ đạo, các buổi thuyết trình và các chương trình được thiết kế để cung cấp

việc đào tạo và hướng dẫn các phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

---

(210) **4-2016-12453**

(540)

IT TAKES TWO TO TALK

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HANEN EARLY LANGUAGE PROGRAM (CA)
1075 Bay Street, Suite 515, Toronto, Ontario, M5S 2B1, CANADA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 09: Băng hình ghi sẵn, đĩa CD-ROM và DVD có liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ; xuất bản phẩm điện tử (tải xuống được) cụ thể gồm sách, sách hướng dẫn giảng dạy, sách quảng cáo, bản tin định kỳ và đề cương hướng dẫn, tất cả có liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in, cụ thể gồm sách, sách hướng dẫn giảng dạy, sách quảng cáo ấn phẩm định kỳ, cuốn sách nhỏ, tờ rơi, tất cả liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục cụ thể là các cuộc hội thảo, các cuộc hội nghị, các buổi hướng dẫn phụ đạo, các buổi thuyết trình và các chương trình được thiết kế để cung cấp việc đào tạo và hướng dẫn các phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

---

(210) **4-2016-12454**

(540)

MORE THAN WORDS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HANEN EARLY LANGUAGE PROGRAM (CA)
1075 Bay Street, Suite 515, Toronto, Ontario, M5S 2B1, CANADA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 09: Băng hình ghi sẵn, đĩa CD-ROM và DVD có liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ; xuất bản phẩm điện tử (tải xuống được) cụ thể gồm sách, sách hướng dẫn giảng dạy, sách quảng cáo, bản tin định kỳ và đề cương hướng dẫn, tất cả có liên quan đến phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in, cụ thể gồm sách, sách hướng dẫn giảng dạy, sách quảng cáo ấn phẩm định kỳ, cuốn sách nhỏ, tờ rơi, tất cả liên quan đến phương pháp, kỹ

thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục cụ thể là các cuộc hội thảo, các cuộc hội nghị, các buổi hướng dẫn phụ đạo, các buổi thuyết trình và các chương trình được thiết kế để cung cấp việc đào tạo và hướng dẫn các phương pháp, kỹ thuật và sự tiếp cận nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngôn ngữ và văn học ở trẻ nhỏ.

---

(210) **4-2016-12455**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; 26.4.3; A5.5.20; A5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI (VN)
28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất dùng trong công nghiệp; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm thú y; chế phẩm để diệt trừ thực vật gây hại.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê, hạt tiêu (gia vị), gạo; bột ngô.

Nhóm 31: Cây giống; hạt giống; bắp ngô tươi; hạt tiêu tươi; rau tươi; hoa tươi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: hóa chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, hạt nhựa, hạt giống thực vật, hàng nông lâm sản, cây cảnh, sợi cọ, sợi gai dầu, sợi đay, lúa, ngô, hạt hồi, hạt tiêu, hạt dẻ, hạt ca cao thô, hạt lanh làm thức ăn cho động vật, mầm hạt giống, hạt (ngũ cốc), hạt cho thức ăn động vật, hạt giống thực vật, hạt vừng, hạt hướng dương, hạt đậu nành, hạt đã chế biến, rễ cây thuốc, rễ cây đại hoàng dùng cho mục đích dược phẩm, rễ cây dùng làm thực phẩm, vỏ cây dùng cho mục đích dược phẩm, động vật sống, thịt, dầu ngô, bơ thực vật, quả oliu đã được bảo quản, củ hành đã được bảo quản, dầu hạt cọ cho thực phẩm, lạc đã chế biến, cho thuê máy móc văn phòng (máy photocopy), quảng cáo, nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, dịch vụ nghiên cứu tiếp thị.

Nhóm 36: Kinh doanh (mua bán) bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê nhà, cho thuê ki ốt.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho chứa hàng, cho thuê bãi đỗ xe; cho thuê xe tải; dịch vụ vận tải bằng ô tô.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ làm vườn ươm cây; khám chữa bệnh cho cây.

---

(210) **4-2016-12456**

(540)

World Leading Technology
MOSTEK®

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh da trời
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH HÒA THÀNH (VN)
199/2 đường TA 19, khu phố 5, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo nước (dụng cụ đo, đồng hồ đo); dây cáp điện.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chùm, đèn chiếu sáng.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm, thiết bị ngành nước như, đồng hồ đo nước, van, tê, cút các loại; kinh doanh mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm, thiết bị ngành điện như, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chùm, đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2016-12457**

(540)

The PHOENIX

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.20; 3.7.4
(591) Vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT (VN)
Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, phường 2 quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn thức uống; dịch vụ cung cấp suất ăn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy bar; khách sạn.

---

(210) **4-2016-12458**

(540)

ZIPER

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) xanh, đen
(731) CÔNG TY TNHH ANH MINH (VN)
Quốc lộ 46, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện, ổ cắm điện; công tắc điện; bộ đóng mạch điện; rơ le điện, bộ tích điện, dây điện.

---

(210) **4-2016-12459**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; A5.3.14
(591) Xanh đậm, xanh lam
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC ETON VIỆT NAM (VN)
52-54 ngõ 9 phố Hoàng Cầu, phường ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; trường mầm non, tiểu học, trung học; tư vấn du học; tổ chức các hoạt động nhằm mục đích giáo dục, thể thao, văn hóa, vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2016-12460**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A5.3.13
(591) Xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC ETON VIỆT NAM (VN)
52-54 ngõ 9 phố Hoàng Cầu, phường ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; trường mầm non, tiểu học, trung học; tư vấn du học; tổ chức các hoạt động nhằm mục đích giáo dục, thể thao, văn hóa, vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2016-12461**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.13.15; 26.5.2
(591) Xanh dương, xám
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC ETON VIỆT NAM (VN)
52-54 ngõ 9 phố Hoàng Cầu, phường ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tổ chức các hoạt động nhằm mục đích giáo dục thể thao, văn hóa; xuất bản sách, báo, tạp chí và thông tin khoa học công nghệ và kinh tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về chiến lược, chính sách phát triển giáo dục, khoa học và công nghệ, kinh tế (dịch vụ nghiên cứu khoa học); dịch vụ khoa học và công nghệ, tư vấn, chuyển giao tri thức, khoa học và công nghệ.

---

(210) **4-2016-12462**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 21.1.17
(591) Nâu, trắng, nâu nhạt
(731) PHẠM CAO DUY (VN)
Số 6 phố Hàng Cá, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán rượu nhỏ, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ quán ăn.

---

(210) **4-2016-12463**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 7.3.11; 5.5.19; A5.5.20
(591) Hồng, trắng
(731) PHẠM LÊ KHÁNH LINH (VN)
Thôn Lưu Phái, xã Nghĩa Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, khung tranh, khung ảnh, kệ gỗ, tranh ảnh trang trí nội thất, đồng hồ trang trí nội thất, đề can dán tường, thảm trải sàn, đồ lưu niệm, đồ trang trí.

---

(210) **4-2016-12464**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; A3.7.24; A5.3.15; 25.1.6
(591) Trắng, đỏ, vàng, vàng chanh, xanh lá non, xanh lá đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN GREEN LIFE (VN)
183/1 Hiệp Bình, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón dùng trong nông nghiệp; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chế phẩm thú y; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm, phân bón dùng trong nông nghiệp, chế phẩm phân bón, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chế phẩm thú y, thuốc xua đuổi côn trùng sâu bọ, chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

---

(210) **4-2016-12465**

(540)

FASIVI
Office fashion

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A2.3.23; A2.3.16; 2.9.1
(591) Tím than, xanh da trời, hồng đậm, vàng, hồng nhạt, tím, đen
(731) BÙI QUANG BẬT (VN)
Cụm 2, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-12466**

(540)

EASYVIET

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.3.21; A26.11.12
(591) Vàng, xanh da trời nhạt, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH GIẢN TIỆN VIỆT NAM (VN)
Số 104 ngõ 2, tổ 50 (nay là số 43 ngõ 79 phố Trần Cung), phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Du lịch trong nước, nước ngoài; lữ hành quốc tế; dịch vụ visa, hộ chiếu; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng ô tô.

---

(210) **4-2016-12467**

(540)

Gotrendy

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUESKIN VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, tòa nhà 5B/55 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách, báo in và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2016-12471**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.21; A5.5.20; 25.1.9
(731) LÊ THỊ THU (VN)
Tổ 19, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; quán rượu nhỏ; nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2016-12472**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.5; A5.1.16; 4.5.1; 4.5.21
(731) BÙI QUANG THỊNH (VN)
Số 85 Ngô Đức Đệ, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 43: Quán cà phê, cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng (phục vụ các xuất ăn cho trường học, cho bệnh viện, cho cơ quan, xí nghiệp và đám cưới) nhà hàng ăn uống, nhà nghỉ du lịch, dịch vụ khách sạn, đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2016-12473**

(540) FLAVEX

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HALCYON PROTEINS PTY LTD (AU)
430 Hammond Road, Dandenong, Victoria 3175, Australia
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Protein thực vật đã thủy phân được dùng trong nước xốt (gia vị), chiết xuất protein thực vật làm gia vị, nước xốt worcestershire (gia vị), nước xốt (gia vị) cho thịt nướng, hương liệu cho thức ăn (trừ tinh dầu), chiết xuất mạch nha dùng cho thức ăn, chiết xuất từ nấm men cho thực phẩm, chế phẩm làm từ ngũ cốc, ngũ cốc đã chế biến dùng cho mục đích nấu ăn, thực phẩm ăn nhanh chế biến từ ngũ cốc, nấm men cho thực phẩm, sản phẩm từ nấm men dùng cho mục đích nấu ăn, bột nấm men dùng cho mục đích nấu ăn, nước xốt (gia vị), nước tương; nước xốt (gia vị) dùng để nấu ăn, mạch nha cho thực phẩm, chiết xuất mạch nha cho thực phẩm, sản phẩm từ mạch nha dùng cho mục đích nấu ăn, nước sốt marinat, gia vị.

Nhóm 31: Ngũ cốc thô (chưa xử lý) dùng cho mục đích nấu ăn, hạt mạch nha (chưa xử lý), thức ăn cho động vật và nguyên liệu dạng thô dùng làm thức ăn cho động vật, hỗn hợp

protein dùng cho thức ăn của động vật; hạt giống ngũ cốc, hạt giống thực vật và hạt (ngũ cốc) chưa qua xử lý, mạch nha dùng cho ngành bia và rượu, men dùng cho thức ăn động vật, hỗn hợp protein đã thủy phân dùng cho thức ăn của động vật, protein từ thực vật, từ lúa mì và từ đậu nành dùng cho thức ăn của động vật; mạch nha dùng làm thức ăn cho động vật, thực phẩm protein dùng cho thức ăn của động vật, hương liệu cho thức ăn của động vật.

---

(210) **4-2016-12474**

(540)

HANOVIL 5SC

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HP (VN)
Lô MD3, khu công nghiệp Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2016-12475**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.23; A25.3.3; 25.5.2
(731) FORWELL PRECISION MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 399, Sec. 2, Mingsheng Rd. Pusin Township Changhua County TAIWAN
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; bàn kẹp khuôn kim loại (bộ phận của máy); thiết bị nâng khuôn kim loại; hệ thống thay đổi nhanh khuôn kim loại dùng cho máy nén cơ học; thiết bị vận chuyển khuôn kim loại (máy móc).

---

(210) **4-2016-12476**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.4.1
(731) CROWN SPORT INTERNATIONAL CO., LTD. (TH)
17 Charoennakorn 17, Charonnakorn Road, Banglamphulang, Klongsarn, Bangkok 10600 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo polo (áo thun có cổ); áo gilê; quần áo lót; quần dài (trang phục); quần áo thể thao; áo sơ mi ngắn tay.

---

(210) **4-2016-12477**

(540)

EUDORA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN AQUAKALY (VN)
269, tổ 10, ấp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước uống có gas và không có gas; nước tăng lực (không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2016-12478**

(540)

Diucatil

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN)
A04-2, chung cư Hoàng Anh Gia Lai 2, 783 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12479**

(540)

Cildertan

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN)
A04-2, chung cư Hoàng Anh Gia Lai 2, 783 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12480**

(540)

Galmoxif

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN)
A04-2, chung cư Hoàng Anh Gia Lai 2, 783 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12481**

(540)

NANO BA SIÊU

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-12482**

(540)

ZB-500

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A5.3.13; A5.3.15; 2.9.14
(591) Vàng, đen, trắng, xanh lá cây

(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-12483**

(540)

FIGHTER
TO LIVE IS TO FIGHT

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.1; 3.7.16; 24.9.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAI CUNG ÉN PHÚC SANG (VN)
102/3 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); trang phục; áo chui đầu (áo sợi chui đầu); quần áo may sẵn; giày; áo thun tay ngắn.

---

(210) **4-2016-12484**

(540)

Smart Fabrics
Created by Aothun.vn

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.15.15
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAI CUNG ÉN PHÚC SANG (VN)
102/3 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt may.

Nhóm 25: Mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); trang phục; áo chui đầu (áo sợi chui đầu); quần áo may sẵn; giày; áo thun tay ngắn.

---

(210) **4-2016-12485**

(540)

MENPAINT

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN AN PHÚ CƯỜNG (VN)
93/31B, đường Đồng Khởi, KP 8, phường Tân Phong, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2016-12486**

(540)

GIA VIỄN - NINH BÌNH
Mắm tép - shrimp sauce

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.16; 25.5.25; 26.1.1; 1.15.15
(591) Xanh dương, da cam, trắng
(731) HỘI NÔNG DÂN HUYỆN GIA VIỄN (VN)
Thị trấn Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Mắm tép.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu mắm tép.

---

(210) **4-2016-12488**

(540)

EMME

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) WU TU ZHENG (HK)
Suite 1803-1804, 18/F., Tower 1 China Hong Kong City, 33 Canton Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá điện tử; đót hút thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; tẩu hút thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12489**

(540)

CENTRAL SPORTS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.1.1
(591) Xanh tím than, trắng, đỏ, vàng
(731) CENTRAL SPORTS CO., LTD. (JP)
21-2, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; cho thuê thiết bị thể thao; dịch vụ hướng dẫn thể thao; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp các thông tin liên quan đến thể thao và các sự kiện thể thao; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; sắp xếp, điều hành và tổ chức các hội thảo; tổ chức các sự kiện vui chơi giải trí không bao gồm phim, các cuộc biểu diễn, vở kịch, các buổi biểu diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô.

---

(210) **4-2016-12490**

(540)

VINBAMBOO ISLAND

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2016-12491**

(540)

NEWHOUSING

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHẠM THỊ HOÀNG NHUNG (VN)
R2B Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ, nhà ở, nhà cho thuê; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

---

(210) **4-2016-12492**

(540)

REALHOMES

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN ĐĂNG (VN)
R5 Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ, nhà ở, nhà cho thuê; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

---

(210) **4-2016-12494**

(540)

HQĐ WINDOWS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; A1.1.12; 26.1.1; A26.11.12
(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÀ QUANG ĐỨC (VN)
Số 168 Nguyễn Du, phường I, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất, cụ thể là bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm, cụ thể là: cửa bằng kim loại, cửa ra vào bằng kim loại, cửa sổ hai cánh bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, then cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí theo đơn đặt hàng của người khác; xử lý kim loại; tráng phủ kim loại; mạ kim loại; đúc kim loại; tôi kim loại.

---

(210) **4-2016-12495**

(540)

CIMESTAL

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines.
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12496**

(540)

STALCOLD

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines.
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12497**

(540)

MONTELLION

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines.
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12498**

(540)

GLUCOSTAL-C

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines.
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12499**

(540)

HISTABLOK

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines.
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12500**

(540)

DEVOMEX

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12501**

(540)

MOKSH

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12503**

(540)

LUCK LADY

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm Công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước thơm dùng để xức lên cơ thể; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; xà phòng; sữa tắm.

Nhóm 05: Bông vô trùng; băng vệ sinh kinh nguyệt; bông dùng cho mục đích y tế; quần lót vệ sinh phụ nữ; miếng đệm chăm sóc ngực; khăn vệ sinh.

Nhóm 18: Túi da; ba lô; túi cầm tay cho phụ nữ; túi du lịch; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; ô che nắng.

Nhóm 25: Đồ đội đầu; đồ đi ở chân; quần áo; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; mũ đội đầu.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; sữa uống lên men; sữa không kem; sữa có hương vị.

---

(210) **4-2016-12504**

(540)

THE nature time

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm Công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm vệ sinh thân thể; hương liệu (tinh dầu).

Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất diệt khuẩn; tã lót trẻ em dùng một lần; tã lót vệ sinh dành cho người không tự kiềm chế được; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt.

Nhóm 24: Khăn vải dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng vải dệt; vải không dệt; khăn mặt bằng vải; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; vải dệt kim.

---

(210) **4-2016-12505**

(540)

HOA LAN

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2016-12506**

(540)

KINKIN

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy, khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2016-12507**

(540)

BLOOM

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2016-12508**

(540)

F5
REFRESH WITH F5

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2016-12509**

(540)

DAB OF TEENAGE
.DOT WET TISSUE

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm vệ sinh thân thể; hương liệu (tinh dầu).

Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2016-12511**

(540)

Jiu Shuo

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ZHANG XIUMING (CN)
No. 1 Kangjiawei, Zhangqiao Village, Tongyuan Town, Haiyan Country, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; thiết bị sưởi bỏ túi.

---

(210) **4-2016-12512**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 7.3.11
(591) Vàng kim
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH PHONG ĐẠT (VN)
Số 454, đường Trần Hưng Đạo, xóm 8, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2016-12515**

(540)

CABAZRED

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2016-12516**

(540)

DAPTOMRED

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2016-12517**

(540)

DOXLOX

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2016-12518**

(540)

CENTRINE ORAL DROPS

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2016-12519**

(540)

ABIRATRED

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2016-12520**

(540)

LENANGIO

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2016-12521**

(540)

RIVAXORED

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2016-12522**

(540)

alpha

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.5; 26.1.1
(731) ALPHA METALS, INC. (US)
109 Corporate Boulevard, South Plainfield, New Jersey 07080, U.S.A
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất, cụ thể là chất trợ dung dùng để hàn; hóa chất công nghiệp dùng để làm sạch bảng mạch và linh kiện gắn trên bề mặt; keo dán công nghiệp dùng cho vật dán trên bề mặt; chất polime chưa qua xử lý, cụ thể là chất epoxy, silicon, acrylic, phenolic, polyeste, polysulfon, polycacbonat, polystyren, polyuretan.

Nhóm 06: Đồ ngũ kim, cụ thể là thanh hợp kim dùng để hàn, hợp kim dạng kem dùng để hàn, phôi hợp kim dùng để hàn, dây hợp kim dùng để hàn.

---

(210) **4-2016-12523**

(540)

Greatall

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 21.1.17; 15.1.13; 1.15.23
(731) WUHAN GREATALL MACHINERY CO., LTD. (CN)
No.2, Xingfu Yi Road, Miaoshan Wushu Village, Jiangxia District, Wuhan, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy ly tâm; bơm cao áp; bơm chân không [máy móc]; máy nén [máy móc]; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí; máy thổi; bơm khí nén; máy thổi [bộ phận của máy móc]; máy khí nén; máy hút không khí.

---

(210) **4-2016-12524**

(540)

SUPER PREMIUM
Kit Cat
LOVE YOUR CAT, LOVE WITH KIT CAT

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1
(731) B2K PET PRODUCTS PTE LTD (SG)
15 Yishun Industrial Street 1, Win 5 #05-25, Singapore 768091
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát vệ sinh dùng cho mèo.

---

(210) **4-2016-12525**

(540)

TRÂU MỚI
RED BUFFALO

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ANH MINH VIỆT (VN)
Số 19/11, khu phố Hiệp Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Bộ phận của máy móc cụ thể là đĩa mài, đĩa cắt.

---

(210) **4-2016-12526**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 25.1.6; 1.3.1; 6.1.2
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh da trời, xanh lá cây, xám, đen

(731) NGUYỄN VĂN TRUNG (VN)
Khu 6, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bình phun thuốc trừ sâu, bình bơm thuốc trừ sâu, phụ kiện bình phun thuốc trừ sâu, phụ kiện bình bơm thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2016-12527**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÙNG DŨNG (VN)
216 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng.

---

(210) **4-2016-12528**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÙNG DŨNG (VN)
216 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu và phân phối đồ uống có ga; mua bán, nhập khẩu và phân phối chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-12529**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, đen, xanh lá cây, đỏ, vàng, cam
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THIÊN PHÚ HOÀNG KIÊN GIANG (VN)
Số 676, khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến được sơ chế).

---

(210) **4-2016-12530**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.3.5; A1.1.10; 26.3.4; 24.11.15
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỀN TÍN (VN)
Số 60 đường Trần Nhật Duật, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; vôi bột [dùng để xử lý môi trường]; chất xử lý nước và môi trường.

Nhóm 35: Mua bán gạo, hàng nông sản.

---

(210) **4-2016-12531**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.8; 18.3.2; 1.15.24
(591) Trắng, đỏ, đen, xám, xanh dương đậm, xanh dương nhạt
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CHÂU LONG PHÚ QUỐC (VN)
Số 310 đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Gạch; đá xây dựng; xi măng; bê tông.

---

(210) **4-2016-12532**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; A9.7.19; 26.1.10; A11.1.5; 26.3.1
(591) Xám, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN MINH QUANG (VN)
Tổ 5, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Giò chả; chả mực; chả cá; thịt bò khô; thịt lợn đã qua chế biến; hải sản đã qua chế biến.

---

(210) **4-2016-12534**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây
(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN XANH (VN)
58/10 đường Linh Đông, khu phố 7, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 43: Cung cấp dịch vụ ăn uống từ nhà hàng; quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2016-12535**

(540)

Cà phê
Vườn xanh

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây
(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN XANH (VN)
58/10 đường Linh Đông, khu phố 7, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 43: Cung cấp dịch vụ ăn uống từ nhà hàng; quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2016-12536**

(540)

Vorganic

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh lá đậm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ORGANIC VIỆT NAM (VN)
Số 44 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 31: Rau củ tươi; trái cây (hoa quả) tươi.

---

(210) **4-2016-12537**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; A11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VIET IDEAS (VN)
Số 320 đường Lãnh Binh Thăng, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Cà phê chế biến.

---

(210) **4-2016-12542**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9; 3.7.17; 26.1.1; A3.7.24; 2.9.14
(731) EMINENT LUGGAGE CORP. (TW)
No.40, Chung-Shan 9th Street, Kuei-Jen District, Tainan City, Taiwan
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 18: Vali du lịch, rương, hòm, vali, cặp đựng giấy tờ, túi đựng đồ trang điểm không có đồ ở trong, vi tiền, túi xách tay, ba lô, vali xách tay, túi dùng cho leo núi, các loại túi thể thao.

---

(210) **4-2016-12543**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; 3.7.17; A3.7.24; 26.1.1; A26.11.9
(731) EMINENT LUGGAGE CORP. (TW)
No.40, Chung-Shan 9th Street, Kuei-Jen District, Tainan City, Taiwan
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Giày cho phụ nữ, giày cho đàn ông, giày, giày vải, giày da, giày thể thao, giày cao cổ dùng cho thể thao, giày dùng khi đi chơi, giày cho trẻ em, giày cao cổ.

---

(210) **4-2016-12544**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.3.5; A26.4.18
(731) EMINENT LUGGAGE CORP. (TW)
No.40, Chung-Shan 9th Street, Kuei-Jen District, Tainan City, Taiwan
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 18: Vali du lịch, rương, hòm, vali, cặp đựng giấy tờ, túi đựng đồ trang điểm không có đồ ở trong, ví tiền, túi xách tay, ba lô, vali xách tay, túi dùng cho leo núi, các loại túi thể thao.

---

(210) **4-2016-12545**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.3.5; A26.4.18
(731) EMINENT LUGGAGE CORP. (TW)
No.40, Chung-Shan 9th Street, Kuei-Jen District, Tainan City, Taiwan
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Giày cho phụ nữ, giày cho đàn ông, giày, giày vải, giày da, giày thể thao, giày cao cổ dùng cho thể thao, giày dùng khi đi chơi, giày cho trẻ em, giày cao cổ.

---

(210) **4-2016-12546**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng, vàng, da cam, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY THÁI HÒA (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo may sẵn; quần áo dệt kim; đồng phục (quần áo); đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán quần áo (trang phục), quần áo may sẵn, quần áo dệt kim, đồng phục (quần áo), đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-12547**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; 26.3.4; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây, vàng
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH THIÊN HÓA (VN)
Xóm 22, thôn Đông Kết, xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tấm lọc gió xe máy, gương xe máy.

---

(210) **4-2016-12548**

(540)

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 25.5.1
(731) DƯƠNG THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 18, ngách 189/80 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: mì tôm, bim bim, bánh kẹo, bánh snack.

---

(210) **4-2016-12549**

(540)

KORNTHAI

SUN YANG - AROY.D - CHAOTHAI

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) DƯƠNG THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 18, ngách 189/80 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước giải khát không có cồn, bánh kẹo, bánh snack, thực phẩm đã qua chế biến.

---

(210) **4-2016-12550**

(540)

เจ้าสัว CHAOSUA

Mee Jang - Zite - PENTA

(220) 05.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.5.1
(731) DƯƠNG THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 18 ngách 189/80 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán cá xiên que, bim bim, mực, tôm đã qua chế biến, khoai tây lát, mì tôm, bánh kẹo, nước mắm, gia vị.

---

(210) **4-2016-12551**

(540)

COX-EX

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12552**

(540)

SORBIMON

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-12553**

(540)

JAKATA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG KHANG (VN)
Số 101, đường 6A, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy dành cho ngành may mặc công nghiệp.

Nhóm 09: Thiết bị giám sát kiểm tra dệt vải; thiết bị dò kim loại và kim khâu trong thành phẩm hàng may mặc.

Nhóm 11: Nồi hơi điện (không phải bộ phận của máy).

---

(210) **4-2016-12554**

(540)

HAMINCO
Khơi Nguồn Thuần Khiết

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.24; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PCCC HAMINCO (VN)
Số 129, đường Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị lọc nước uống; bộ lọc nước uống; bình lọc nước uống.

---

(210) **4-2016-12555**

(540)

G-Life

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; A24.15.13
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU CUỘC SỐNG XANH (VN)
181/13 Âu Dương Lân, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-12556**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 3.11.1; 26.1.1
(591) Hồng, đỏ,xanh nhạt, đen
(731) HỘ KINH DOANH ĐẠT (VN)
32 Thích Quảng Đức, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình, xăm hình nghệ thuật.

---

(210) **4-2016-12557**

(540)

CANH BÚN
MẸ TÔI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ PHAN PHƯƠNG KIỆM (VN)
115/62 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-12558**

(540)

hpower®

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Kem, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG VIỆT PHÁT (VN)
108/20 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin thường; pin sạc dự phòng; pin sạc điện.

---

(210) **4-2016-12559**

(540)

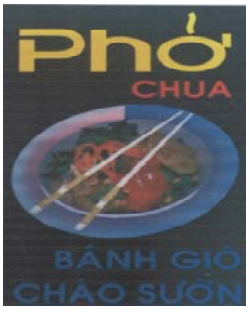

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 8.7.5
(591) Đen, đỏ, vàng, trắng, nâu
(731) LỖ HUỲNH MỸ TRINH (VN)
242/101 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-12560**

(540)

SENSE

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; chế phẩm dược; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); đồ uống y tế.

---

(210) **4-2016-12561**

(540)

DÂN AN
Mang niềm tin đến cho bạn !
VĂN PHÒNG LUẬT SƯ

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.5.25
(591) Xanh dương, vàng cam ,đỏ
(731) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DÂN AN (VN)
Số nhà 117 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2016-12562**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 1.15.23
(591) Trắng, đỏ
(731) DƯƠNG QUỲNH HIÊN (VN)
Số 30, ngõ 720, đường La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các hoạt động giải trí, văn hóa, giáo dục.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2016-12563**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.5.20; 26.1.2; A26.11.12
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, xanh lá cây, xanh da trời, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SEN HỒNG ELI (VN)
PF-02B tầng lửng tòa nhà Topaz 1 - 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, hoa lan; hãng thông tin thương mại; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

Nhóm 39: Đại lý vé máy bay; giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe.

---

(210) **4-2016-12564**

(540)

TENCY

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DŨNG ĐÔNG (VN)
Lô N10-2, cụm sản xuất làng nghề tập trung xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu, chỉ may, sợi dệt.

---

(210) **4-2016-12566**

(540)

TRIFA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DŨNG ĐÔNG (VN)
Lô N10-2, cụm sản xuất làng nghề tập trung xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu, chỉ may, sợi dệt.

---

(210) **4-2016-12567**

(540)

LOSIFA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DŨNG ĐÔNG (VN)
Lô N10-2, cụm sản xuất làng nghề tập trung xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu, chỉ may, sợi dệt.

---

(210) **4-2016-12568**

(540)

RIVER

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DŨNG ĐÔNG (VN)
Lô N10-2, cụm sản xuất làng nghề tập trung xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu, chỉ may, sợi dệt.

---

(210) **4-2016-12569**

(540)

FEREN

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DŨNG ĐÔNG (VN)
Lô N10-2, cụm sản xuất làng nghề tập trung xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu, chỉ may, sợi dệt.

---

(210) **4-2016-12570**

(540)

fbc

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; A26.11.12
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẮC QUY HOA PHƯỢNG (VN)
Thôn Trang Quan (tại nhà ông Nguyễn Sỹ Tuyên), xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

---

(210) **4-2016-12571**

(540)

Shine Led
Tiết kiệm, an toàn và hoàn mỹ

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; A26.11.8
(591) Da cam, trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ KIM LONG (VN)
Số 38 đường Cao Bá Quát, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Đèn led.

---

(210) **4-2016-12572**

(540) VKK

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC ANH (VN)
Thôn Rùa Thượng, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bộ xiết dây cáp bằng kim loại; móc treo bằng kim loại; đai bằng kim loại; kẹp dây cáp và ống bằng kim loại; khoá đai có răng bằng kim loại [không phải bộ phận của máy].

Nhóm 09: Phích cắm điện; ổ cắm điện; ổ cắm điện liền dây điện; cầu dao điện; cầu dao điện tự động; bảng điện tích hợp công tắc; ổ cắm điện; cầu chì; cầu dao; cáp dẫn điện trung thế và cao thế; đầu nối bằng kim loại của dây dẫn điện.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn chiếu sáng; đuôi đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2016-12573**

(540) KINECO

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH KINECO (VN)
Số 12, ngõ 289, đường Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bộ xiết dây cáp bằng kim loại; móc treo bằng kim loại; đai bằng kim loại; kẹp dây cáp và ống bằng kim loại; khoá đai có răng bằng kim loại [không phải bộ phận của máy].

Nhóm 09: Phích cắm điện; ổ cắm điện; ổ cắm điện liền dây điện; cầu dao điện; cầu dao điện tự động; bảng điện tích hợp công tắc; ổ cắm điện; cầu chì; cầu dao; cáp dẫn điện trung thế và cao thế; đầu nối bằng kim loại của dây dẫn điện.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn chiếu sáng; đuôi đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2016-12574**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.1.18
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BIGLAND (VN)
Số 03 Tô Hiệu, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiến trúc.

---

(210) **4-2016-12575**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5; A3.9.24; 26.1.2; A26.11.8
(591) Đỏ cam, xanh ngọc bích, xám
(731) CÔNG TY TNHH GIA VIỆT PHÁT (VN)
103/6A, đường Dương Đình Hội, khu phố 5, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản, đại lý bất động sản, cho thuê văn phòng (bất động sản), cho thuê căn hộ, cho thuê phòng ở.

---

(210) **4-2016-12576**

(540)

APA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, trắng
(731) PHẠM CÔNG SƠN (VN)
2Đ khu phố 2 Linh Trung, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư vốn; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; căng tin.

---

(210) **4-2016-12577**

(540)

ÁI PHƯƠNG ANH

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ÁI PHƯƠNG ANH (VN)
2Đ khu phố 2 Linh Trung, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư vốn; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; căng tin.

---

(210) **4-2016-12578**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.11.5; 26.1.2; A5.3.13
(591) Nâu, trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HIẾU PHÚC (VN)
Số 8, ngách 11, ngõ 202, phố Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản.

---

(210) **4-2016-12579**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.11.12
(591) Xanh dương đậm, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO S.E.T (VN)
115 Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

---

(210) **4-2016-12580**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT ĐÔNG NAM Á (VN)
7A/2 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc: đàn guitar, đàn ukulele, đàn piano, đàn vi-ô-lông, trống, kèn xắc-xô-phôn.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo: dạy đàn guitar, dạy đàn piano, dạy trống, dạy kèn xắc-xô-phôn, dạy thanh nhạc; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, văn hóa, giáo dục.

---

(210) **4-2016-12581**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NGỌC KHẢI (VN)
Căn A5-21F khu phức hợp căn hộ Hoàng Kim Thế Gia, số 31 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem làm sạch tế bào chết (mỹ phẩm); sữa rửa mặt; sữa tắm; kem (mỹ phẩm) ngừa mụn nám da; dung dịch chăm sóc da (mỹ phẩm); dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-12582**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, đen, nâu, cam
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MINH TÙNG (VN)
Tầng 2, lô A2CN3, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm rơm, dây tết bằng rơm, mành tre, tre, bàn, ghế (bằng tre), khung giường (bằng gỗ).

---

(210) **4-2016-12583**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15
(591) Vàng ánh kim
(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN LÊ GIA TÍN (VN)
153 Nguyễn Ngọc Nhựt, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2016-12584**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.4
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12585**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12586**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.5.7
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12587**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12588**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.18
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12589**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.11.1
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12590**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.3.1
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12591**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.11
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12592**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.5.19
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12593**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12594**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.8
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12595**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.4.4
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12596**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.6
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng
(731) PHẠM THANH THỦY (VN)
250/64 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm.

---

(210) **4-2016-12597**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; 26.13.25; A26.11.12
(591) Trắng, đỏ đậm
(731) Q&Q HOLDING CO. LTD. (TH)
44 Moo. 7 Ladkrabang Industrial Estate, Chanlongkrung Rd., Bangkok 10520 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân bao gồm giày, giày và dép có đế bằng cao su; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-12598**

(540)

CLEAN & CLEAR NATURAL BRIGHT

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey, 08933 U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc da mặt, cụ thể là, chế phẩm để rửa mặt, chế phẩm làm sạch da mặt, sản phẩm dưỡng ẩm da mặt, khăn lau mỹ phẩm đã được làm ẩm; chế phẩm để tắm.

---

(210) **4-2016-12601**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.3.15
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APPE JV VIỆT NAM (VN)
Km50, quốc lộ 1A, xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi.

---

(210) **4-2016-12604**

(540)

H215

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AIRBUS HELICOPTERS (FR)
Aéroport International Marseille Provence, 13725 Marignane Cedex, France
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước; máy bay trực thăng và máy bay lên thẳng và các bộ phận hợp thành và phụ kiện của chúng thuộc nhóm 12.

---

(210) **4-2016-12605**

(540)

BUZZIS

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VLASTYLE (VN)
Xóm 2, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sản phẩm quần áo choàng, quần áo lót, khăn choàng, khăn quàng cổ, quần áo ngủ, váy ngủ, váy liền quần, quần jean, giày dép.

---

(210) **4-2016-12606**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5; 26.1.2; A26.1.18; 2.9.1
(591) Cam, đỏ, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH BGV (VN)
Y12 Hồng Lĩnh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi cờ; thẻ chơi bài; bài lá; đồ chơi; trò chơi đông người.

---

(210) **4-2016-12607**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; A26.1.18; 26.3.1
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH BGV (VN)
Y12 Hồng Lĩnh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi cờ; thẻ chơi bài; bài lá; đồ chơi; trò chơi đông người.

---

(210) **4-2016-12608**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 26.13.1; 2.9.4; A5.3.13
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH BGV (VN)
Y12 Hồng Lĩnh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi cờ; thẻ chơi bài; bài lá; đồ chơi; trò chơi đông người; trò chơi trí tuệ.

---

(210) **4-2016-12609**

(540)

GIẤY
VIỆT PHÁP

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH PHÁT (VN)
Thôn Dương Danh, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút; tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được; miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được; tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

Nhóm 35: Mua bán băng vệ sinh phự nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán buôn băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán lẻ băng vệ sinh phụ nữ, băng

vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; xuất khẩu băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiềm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiếm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

---

(210) **4-2016-12610**

(540)

ORISTAR

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VIỄN ĐÔNG (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viễn Đông, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện; bóng đèn led để chiếu sáng; đèn led để chiếu sáng.

---

(210) **4-2016-12611**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 3.7.4; A3.7.24
(591) Vàng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ SẢN XUẤT THỰC PHẨM SẠCH MIỀN NAM (VN)
12/8/50 đường số 53, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt, cà phê bột.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, gạo, mua bán thủy hải sản, nông lâm sản, mua bán thịt và các sản phẩm từ thịt, dịch vụ môi giới thương mại.

---

(210) **4-2016-12612**

(540)

NATUZA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DGI (VN)
Số 7 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết (đồ uống); nước khoáng (đồ uống); nước uồng đóng chai (đồ uống); nước ga (đồ uống); đồ uống hoa quả; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2016-12613**

(540)

VIỆT THÀNH ĐẠT

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN VĂN PHƯƠNG (VN)
Thôn Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn.

---

(210) **4-2016-12614**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.16; A5.1.5; A5.1.16
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm
(731) TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN XANH (GREENHUB) (VN)
Số 14 ngách 6/6, phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý tài chính cho các dự án.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, tư vấn giáo dục trong các lĩnh vực: truyền thông, chuyển giao kiến thức và công nghệ, xây dựng và thực hiện chương trình, dự án về lối sống xanh, sản xuất xanh, bảo vệ tài nguyên-môi trường, đánh giá tác động môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường, năng lượng bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng, hướng nghiệp cho thanh niên, bình đẳng giới.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực: hỗ trợ phát triển công nghệ xanh, năng lượng bền vững, bảo vệ tài nguyên-môi trường, xanh hoá sản xuất, xanh hoá lối sống, thúc đẩy tiêu dùng bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động môi trường.

---

(210) **4-2016-12615**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.3.23; 26.1.1; 26.7.25
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI VŨ (VN)
Đội 6, thôn Nhân Mỹ, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn matit phủ bề mặt kim loại.

---

(210) **4-2016-12616**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI VŨ (VN)
Đội 6, thôn Nhân Mỹ, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn matit phủ bề mặt kim loại.

---

(210) **4-2016-12617**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỔI - LAO LONG PHÚC AN (VN)
476B Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế chuyên khoa phổi - lao.

---

(210) **4-2016-12618**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.3.5
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGUYỄN MINH TƯỜNG (VN)
Thôn 3, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; máy hút khói dùng trong nhà bếp; bếp gas; bếp từ; nồi dùng điện; máy lọc nước chạy điện (thiết bị phân phối nước chạy điện).

---

(210) **4-2016-12619**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.4
(591) Đen, xanh
(731) NGUYỄN DANH TÚ (VN)
Thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép, mũ (nón).

---

(210) **4-2016-12620**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây
(731) NGUYỄN DANH TÚ (VN)
Thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ (nón).

---

(210) **4-2016-12621**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe không người lái; xe cộ chạy bằng điện; xe thể thao; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe máy; xe đạp; xe đạp ba bánh; xe đẩy trẻ em; lốp đặc cho bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; moay-ơ cho bánh xe; gương chiếu hậu; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; phương tiện giao thông trên không; thiết bị chỉ hướng cho xe đạp; hệ thống cảnh báo bằng âm thanh cho xe đạp; tay lái cho xe cộ; xe máy bánh nhỏ cơ động [xe cộ]; tấm phủ xe đẩy trẻ em; xe đẩy trẻ em; cần điều khiển xe cộ; bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ] [xe thô sơ]; xe ô tô; gạt tàn thuốc cho xe ôtô (phụ kiện của xe ôtô); săm cho lốp xe đạp; lốp không cần săm cho xe đạp; gương chiếu cạnh cho xe cộ; bánh xe đạp; thân xe ô tô; săm lốp ô tô; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe cút kít; xe chở khách; xuồng du lịch; khung gầm xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; kính chắn gió.

---

(210) **4-2016-12622**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm trò chơi máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống

được]; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh (có thể kết nối); điện thoại thông minh; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; đầu thu kỹ thuật số; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; thiết bị thu hình; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị chiếu hình; vòng đeo tay có thể kết nối [dụng cụ đo]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; máy biến thế [điện]; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; thiết bị sạc cho pin điện; kính đeo mắt; pin điện; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng.

---

(210) **4-2016-12624**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm trò chơi máy tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thiết bị lưu trữ dữ liệu; máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh (có thể kết nối); thiết bị đếm bước chân; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị và dụng cụ để cân; dụng cụ đo; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bộ điều biến; đầu thu kỹ thuật số; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy chiếu nhỏ; điện thoại cầm tay; điện thoại di động; điện thoại hình; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; máy quay phim; máy nghe nhạc cầm tay; màng chắn [âm thanh]; thiết bị kiểm tra, dùng điện; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị chiếu hình; thiết bị đo; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; vòng đeo tay có thể kết nối [dụng cụ đo]; bộ dụng cụ có chứa thị kính; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; bộ đổi điện; máy biến thế [điện]; màn hình video; thiết bị điều khiển từ xa; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; thiết bị đánh lửa điện, từ xa; mũ bảo hiểm; kính bảo hộ cho thể thao; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; thiết bị sạc (cho pin điện; kính đeo mắt; pin điện; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; dây treo trang trí điện thoại di động; bộ định tuyến mạng; kính xem hình nổi; áo bảo hộ phản quang.

Nhóm 28: Trò chơi (trên máy); thiết bị trò chơi; máy trò chơi video; bài lá; quả bóng hơi để chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ bắn cung; ván trượt tuyết; còi hiệu lệnh trong săn bắn; găng tay dùng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt pa-tanh; đồ trang lrí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá; đường băng nhựa (đồ chơi); đồ chơi; đồ chơi thông minh.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ viết báo cáo nghiên cứu kỹ thuật; điện toán đám mây; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế nội thất; tư vấn phần mềm máy tính về bảo mật; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế quần áo; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính, cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ chứng nhận chất lượng.

---

(210) **4-2016-12625**

(540)

LeEco inside

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy hút bụi chân không; máy giặt [xưởng giặt]; máy giặt khô; thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; máy nạp ga cho nước; máy sản xuất bia; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc máy nổ]; máy nén [may móc]; khớp các - đăng [khớp vạn năng]; thiết bị đóng cửa bằng điện; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; ổ bi [bộ phận của máy móc]; máy rửa bát đĩa; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy đập chạy điện; dụng cụ mài cạnh đồ trượt tuyết, dùng điện; chổi dùng cho máy hút bụi chân không; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ điều khiển hơi dùng cho máy, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị đếm bước chân; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; thiết bị đo; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; vật liệu cho mạch điện chính [dây điện, dây cáp điện]; chip [mạch tích hợp]; bộ đổi điện; máy biến thế [điện]; thiết bị đánh lửa điện, từ xa; mũ bảo hiểm; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; thiết bị sạc cho pin điện; màn hình video; thiết bị điều khiển từ xa; kính đeo mắt; kính bảo hộ cho thể thao; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bộ điều biến; đầu thu kỹ thuật số; máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm trò chơi máy tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; máy quay phim; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị chiếu hình; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; pin điện; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; dây treo trang trí điện thoại di động; thiết bị truyền thông mạng; máy vi tính; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; màng chắn [âm thanh]; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị kiểm tra, dùng điện; bộ định tuyến mạng; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; thiết bị bộ

nhớ máy vi tính; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy chiếu nhỏ; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; điện thoại cầm tay; điện thoại di động; điện thoại hình; máy quay viđêô xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; kính xem hình nổi; áo bảo hộ phản quang; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; vòng đeo tay có thể kết nối [dụng cụ đo]; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; kính đeo mắt thông minh.

Nhóm 11: Đèn; đèn cho xe cộ; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy ướp lạnh; tủ lạnh; hệ thống điều hoà không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời; thiết bị sưởi bỏ túi; vòi nước uống; dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò nướng bánh mỳ bằng điện; máy pha cà phê, dùng điện; nồi hấp [nồi áp suất dùng điện]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; máy và thiết bị làm sạch không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; thiết bị lọc nước; thiết bị khử trùng; lò sưởi, dùng điện; lò nướng; thiết bị làm lạnh không khí; máy điều hoà không khí cho xe cộ; đèn xe máy; bật lửa gaz.

Nhóm 12: Xe không người lái; xe cộ chạy bằng điện; xe thể thao; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe máy; xe đạp; xe đạp ba bánh; xe đẩy trẻ em; lốp đặc cho bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; moay-ơ cho bánh xe; gương chiếu hậu; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; phương tiện giao thông trên không; thiết bị chỉ hướng cho xe đạp; hệ thống cảnh báo bằng âm thanh cho xe đạp; tay lái cho xe cộ; xe máy bánh nhỏ cơ động [xe cộ]; tấm phủ xe đẩy trẻ em; xe đẩy trẻ em; cần điều khiển xe cộ; bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ] [xe thô sơ]; xe ô tô; gạt tàn thuốc cho xe ôtô (phụ kiện của xe ôtô); săm cho lốp xe đạp; lốp không cần săm cho xe đạp; gương chiếu cạnh cho xe cộ; bánh xe đạp; thân xe ô tô; săm lốp ô tô; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe cút kít; xe chở khách; xuồng du lịch; khung gầm xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; kính chắn gió.

Nhóm 28: Trò chơi (trên máy); thiết bị trò chơi; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi viđêô; xe hẩy chân [đồ chơi]; súng lục đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; xe cộ đồ chơi; vật thể bay [đồ chơi]; bài lá; bàn cờ trò chơi; quả bóng hơi để chơi; xe đẩy chuyên dụng có túi đựng vật dụng đánh gôn; dụng cụ rèn luyện hình thể; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; dụng cụ bắn cung; ván trượt tuyết; còi hiệu lệnh trong săn bắn; găng tay dừng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt patanh; giày đi tuyết [liếp đi tuyết đeo vào đế giày]; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; băng cuốn chuôi cho vợt.

---

(210) **4-2016-12626**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.21; A26.11.8
(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh (có thể kết nối); thiết bị đếm bước chân; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị và dụng cụ để cân; dụng cụ đo; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; đầu thu kỹ thuật số; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị truyền thông mạng; điện thoại cầm tay; điện thoại hình; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; máy nghe nhạc cầm tay; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; bộ đổi điện; máy biến thế [điện]; màn xúc khác [vật nối điện]; thiết bị đánh lửa điện, từ xa; mũ bảo hiểm; kính bảo hộ cho thể thao; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; thiết bị sạc cho pin điện, kính đeo mắt, pin điện; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; thiết bị truyền phát thanh; tai nghe cho điện thoại di động; máy hát tự động; giao diện cho điện thoại thông minh; giắc cắm tai nghe.

Nhóm 28: Trò chơi (trên máy); thiết bị trò chơi; máy trò chơi viđêô; bài lá; quả bóng hơi để chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ bắn cung; ván trượt tuyết; còi hiệu lệnh trong săn bắn; găng tay dùng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt pa-tanh; đồ trang trí cho cây noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá; đường băng nhựa (đồ chơi); đồ chơi; đồ chơi thông minh.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; hãng thông tấn; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ truyền hình/phim theo yêu cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ thư viện lưu động; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lac bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ điều chỉnh nhạc [DJ]; giải trí trên truyền hình; cung cấp viđêô trực tuyến, không tải về; dịch vụ phân phối phim điện ảnh; thông tin giải trí; dịch vụ sáng tác bài hát, dịch vụ viết kịch bản phim; tổ chức quay giải xổ số; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; dịch vụ karaoke.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ viết báo cáo nghiên cứu kỹ thuật; điện toán đám mây; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ chứng nhận chất lượng; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

(210) **4-2016-12627**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.21; A26.11.8
(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh (có thể kết nối); thiết bị đếm bước chân; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị và dụng cụ để cân; dụng cụ đo; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; đầu thu kỹ thuật số; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị truyền thông mạng; điện thoại cầm tay; điện thoại hình; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; máy nghe nhạc cầm tay; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; bộ đổi điện; máy biến thế [điện]; màn xúc khác [vật nối điện]; thiết bị đánh lửa điện, từ xa; mũ bảo hiểm; kính bảo hộ cho thể thao; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; thiết bị sạc cho pin điện, kính đeo mắt, pin điện; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; thiết bị truyền phát thanh; tai nghe cho điện thoại di động; máy hát tự động; giao diện cho điện thoại thông minh; giắc cắm tai nghe.

Nhóm 28: Trò chơi (trên máy); thiết bị trò chơi; máy trò chơi video; bài lá; quả bóng hơi để chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ bắn cung; ván trượt tuyết; còi hiệu lệnh trong săn bắn; găng tay dùng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt pa-tanh; đồ trang trí cho cây noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá; đường băng nhựa (đồ chơi); đồ chơi; đồ chơi thông minh.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; hãng thông tấn; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ truyền hình/phim theo yêu cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ thư viện lưu động; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lac bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ điều chỉnh nhạc [DJ]; giải trí trên truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ phân phối phim điện ảnh; thông tin giải trí; dịch vụ sáng tác bài hát, dịch vụ viết kịch bản phim; tổ chức quay giải xổ số; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; dịch vụ karaoke.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ viết báo cáo nghiên cứu kỹ thuật; điện toán đám mây; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang

dạng điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ chứng nhận chất lượng; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(210) **4-2016-12628**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy hút bụi chân không; máy giặt [xưởng giặt]; máy giặt khô; thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; máy nạp ga cho nước; máy sản xuất bia; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc máy nổ]; máy nén [may móc]; khớp các - đăng [khớp vạn năng]; thiết bị đóng cửa bằng điện; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; ổ bi [bộ phận của máy móc]; máy rửa bát đĩa; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy đập chạy điện; dụng cụ mài cạnh đồ trượt tuyết, dùng điện; chổi dùng cho máy hút bụi chân không; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ điều khiển hơi dùng cho máy, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị đếm bước chân; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; thiết bị đo; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; bộ đổi điện; máy biến thế [điện]; thiết bị đánh lửa điện, từ xa; mũ bảo hiểm; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; thiết bị sạc cho pin điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; kính đeo mắt; kính bảo hộ cho thể thao; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bộ điều biến; đầu thu kỹ thuật số; máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm trò chơi máy tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; máy quay phim; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị chiếu hình; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; pin điện; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; dây treo trang trí điện thoại di động; thiết bị truyền thông mạng; máy vi tính; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; màng chắn [âm thanh]; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị kiểm tra, dùng điện; bộ định tuyến mạng; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy chiếu nhỏ; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; điện thoại cầm tay; điện thoại di động; điện thoại hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; kính xem hình nổi; áo bảo hộ phản quang; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; vòng đeo tay có thể kết nối [dụng cụ

đo]; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; kính đeo mắt thông minh.

Nhóm 11: Đèn; đèn cho xe cộ; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy ướp lạnh; tủ lạnh; hệ thống điều hoà không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời; thiết bị sưởi bỏ túi; vòi nước uống; dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò nướng bánh mỳ bằng điện; máy pha cà phê, dùng điện; nồi hấp [nồi áp suất dùng điện]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; máy và thiết bị làm sạch không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; thiết bị lọc nước; thiết bị khử trùng; lò sưởi, dùng điện; lò nướng; thiết bị làm lạnh không khí; máy điều hoà không khí cho xe cộ; đèn xe máy; bật lửa ga.

Nhóm 12: Xe không người lái; xe cộ chạy bằng điện; xe thể thao; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe máy; xe đạp; xe đạp ba bánh; xe đẩy trẻ em; lốp đặc cho bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; moay-ơ cho bánh xe; gương chiếu hậu; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; phương tiện giao thông trên không; thiết bị chỉ hướng cho xe đạp; hệ thống cảnh báo bằng âm thanh cho xe đạp; tay lái cho xe cộ; xe máy bánh nhỏ cơ động [xe cộ]; tấm phủ xe đẩy trẻ em; xe đẩy trẻ em; cần điều khiển xe cộ; bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ] [xe thô sơ]; xe ô tô; gạt tàn thuốc cho xe ôtô (phụ kiện của xe ôtô); săm cho lốp xe đạp; lốp không cần săm cho xe đạp; gương chiếu cạnh cho xe cộ; bánh xe đạp; thân xe ô tô; săm lốp ô tô; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe cút kít; xe chở khách; xuồng du lịch; khung gầm xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; kính chắn gió.

Nhóm 18: Da động vật; ví đựng tiền; túi cho thể thao; túi; ba lô; bao nhỏ bằng da thuộc cho việc bao gói; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; ô; ba toong; phụ kiện cho bộ yên cương.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; quần áo cho người đi xe đạp; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đi ở chân; giầy thể thao; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; găng tay trượt tuyết; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; áo dài dành cho thầy tu; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo váy.

Nhóm 28: Trò chơi (trên máy); thiết bị trò chơi; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video; xe hẩy chân [đồ chơi]; súng lục đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; xe cộ đồ chơi; vật thể bay [đồ chơi]; bài lá; bàn cờ trò chơi; quả bóng hơi để chơi; xe đẩy chuyên dụng có túi đựng vật dụng đánh gôn; dụng cụ rèn luyện hình thể; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; dụng cụ bắn cung; ván trượt tuyết; còi hiệu lệnh trong săn bắn; găng tay dừng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt patanh; giày đi tuyết [liếp đi tuyết đeo vào đế giày]; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; băng cuốn chuôi cho vợt.

Nhóm 35: Cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho

người khác]; marketing; cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; lập mục lục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; thông tin bảo hiểm; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ ghi nợ; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; môi giới chứng khoán và trái phiếu; thông tin về tài chính; cung cấp dịch vụ giảm giá tại các cơ sở của những bên tham gia thông qua việc sử dụng thẻ hội viên; đánh giá đồ trang sức; môi giới bất động sản; quyên góp qũi từ thiện; dịch vụ tín dụng; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 37: Rửa xe cộ; sửa chữa máy chụp ảnh; đánh véc ni; đắp lốp [lốp xe]; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; bảo dưỡng xe cộ; lắp đặt và sửa chữa thiết bị chiếu sáng; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng đồ đạc; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ nề; phục chế dụng cụ âm nhạc; thông tin về lĩnh vực sửa chữa; bọc đệm; làm sạch xe cộ; bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; hãng thông tấn; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ truyền hình/phim theo yêu cầu.

Nhóm 39: Vận tải; cho thuê tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; dịch vụ hoa tiêu; cho thuê xe cộ; dịch vụ lái xe; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; dịch vụ vận chuyển cho các chuyến (tour) du lịch tham quan; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; dịch vụ lai dắt xe gặp sự cố; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; cho thuê xe kéo.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ thư viện lưu động; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện động vật; dich vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giải trí trên truyền hình; cung cấp viđêô trực tuyến, không tải về; cho thuê phim điện ảnh; thông tin giải trí; dịch vụ sáng tác bài hát; dịch vụ viết kịch bản phim; tổ chức quay giải xổ số; dịch vụ biểu diễn các chương trình giải trí.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ viết báo cáo nghiên cứu kỹ thuật; điện toán đám mây; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế nội thất; tư vấn phần mềm máy tính về bảo mật; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế quần áo; cập nhật phần mềm máy tính;

dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 45: Tư vấn về an ninh; dịch vụ người đi kèm; cho thuê quần áo; dịch vụ an táng; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ môi giới hôn nhân; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả.

---

(210) **4-2016-12629**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy hút bụi chân không; máy giặt [xưởng giặt]; máy giặt khô; thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; máy nạp ga cho nước; máy sản xuất bia; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc máy nổ]; máy nén [may móc]; khớp các - đăng [khớp vạn năng]; thiết bị đóng cửa bằng điện; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; ổ bi [bộ phận của máy móc]; máy rửa bát đĩa; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy đập chạy điện; dụng cụ mài cạnh đồ trượt tuyết, dùng điện; chổi dùng cho máy hút bụi chân không; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ điều khiển hơi dùng cho máy, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị đếm bước chân; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; thiết bị đo; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; bộ đổi điện; máy biến thế [điện]; thiết bị đánh lửa điện, từ xa; mũ bảo hiểm; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; thiết bị sạc cho pin điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; kính đeo mắt; kính bảo hộ cho thể thao; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bộ điều biến; đầu thu kỹ thuật số; máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm trò chơi máy tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; máy quay phim; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị chiếu hình; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; pin điện; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; dây treo trang trí điện thoại di động; thiết bị truyền thông mạng; máy vi tính; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; màng chắn [âm thanh]; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị kiểm tra, dùng điện; bộ định tuyến mạng; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; bộ

thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy chiếu nhỏ; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; điện thoại cầm tay; điện thoại di động; điện thoại hình; máy quay viđêô xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; kính xem hình nổi; áo bảo hộ phản quang; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; vòng đeo tay có thể kết nối [dụng cụ đo]; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; kính đeo mắt thông minh.

Nhóm 11: Đèn; đèn cho xe cộ; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy ướp lạnh; tủ lạnh; hệ thống điều hoà không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời; thiết bị sưởi bỏ túi; vòi nước uống; dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò nướng bánh mỳ bằng điện; máy pha cà phê, dùng điện; nồi hấp [nồi áp suất dùng điện]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; máy và thiết bị làm sạch không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; thiết bị lọc nước; thiết bị khử trùng; lò sưởi, dùng điện; lò nướng; thiết bị làm lạnh không khí; máy điều hoà không khí cho xe cộ; đèn xe máy; bật lửa ga.

Nhóm 12: Xe không người lái; xe cộ chạy bằng điện; xe thể thao; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe máy; xe đạp; xe đạp ba bánh; xe đẩy trẻ em; lốp đặc cho bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; moay-ơ cho bánh xe; gương chiếu hậu; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; phương tiện giao thông trên không; thiết bị chỉ hướng cho xe đạp; hệ thống cảnh báo bằng âm thanh cho xe đạp; tay lái cho xe cộ; xe máy bánh nhỏ cơ động [xe cộ]; tấm phủ xe đẩy trẻ em; xe đẩy trẻ em; cần điều khiển xe cộ; bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ] [xe thô sơ]; xe ô tô; gạt tàn thuốc cho xe ôtô (phụ kiện của xe ôtô); săm cho lốp xe đạp; lốp không cần săm cho xe đạp; gương chiếu cạnh cho xe cộ; bánh xe đạp; thân xe ô tô; săm lốp ô tô; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe cút kít; xe chở khách; xuồng du lịch; khung gầm xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; kính chắn gió.

Nhóm 18: Da động vật; ví đựng tiền; túi cho thể thao; túi; ba lô; bao nhỏ bằng da thuộc cho việc bao gói; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; ô; ba toong; phụ kiện cho bộ yên cương.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; quần áo cho người đi xe đạp; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đi ở chân; giầy thể thao; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; găng tay trượt tuyết; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; áo dài dành cho thầy tu; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo váy.

Nhóm 28: Trò chơi (trên máy); thiết bị trò chơi; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi viđêô; xe hẩy chân [đồ chơi]; súng lục đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; xe cộ đồ chơi; vật thể bay [đồ chơi]; bài lá; bàn cờ trò chơi; quả bóng hơi để chơi; xe đẩy chuyên dụng có túi đựng vật dụng đánh gôn; dụng cụ rèn luyện hình thể; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; dụng cụ bắn cung; ván trượt tuyết; còi hiệu lệnh trong săn bắn; găng tay dừng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt pa-tanh; giày đi tuyết [liếp đi tuyết đeo vào đế giày]; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; băng cuốn chuôi cho vợt.

Nhóm 35: Cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ;

sản xuất phim quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; lập mục lục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; thông tin bảo hiểm; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ ghi nợ; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; môi giới chứng khoán và trái phiếu; thông tin về tài chính; cung cấp dịch vụ giảm giá tại các cơ sở của những bên tham gia thông qua việc sử dụng thẻ hội viên; đánh giá đồ trang sức; môi giới bất động sản; quyên góp qũi từ thiện; dịch vụ tín dụng; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 37: Rửa xe cộ; sửa chữa máy chụp ảnh; đánh véc ni; đắp lốp [lốp xe]; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; bảo dưỡng xe cộ; lắp đặt và sửa chữa thiết bị chiếu sáng; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng đồ đạc; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ nề; phục chế dụng cụ âm nhạc; thông tin về lĩnh vực sửa chữa; bọc đệm; làm sạch xe cộ; bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; hãng thông tấn; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ truyền hình/phim theo yêu cầu.

Nhóm 39: Vận tải; cho thuê tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; dịch vụ hoa tiêu; cho thuê xe cộ; dịch vụ lái xe; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; dịch vụ vận chuyển cho các chuyến (tour) du lịch tham quan; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; dịch vụ lai dắt xe gặp sự cố; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; cho thuê xe kéo.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ thư viện lưu động; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện động vật; dich vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giải trí trên truyền hình; cung cấp viđêô trực tuyến, không tải về; cho thuê phim điện ảnh; thông tin giải trí; dịch vụ sáng tác bài hát; dịch vụ viết kịch bản phim; tổ chức quay giải xổ số; dịch vụ biểu diễn các chương trình giải trí.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ viết báo cáo nghiên cứu kỹ thuật; điện toán đám mây; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ

[địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế nội thất; tư vấn phần mềm máy tính về bảo mật; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế quần áo; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 45: Tư vấn về an ninh; dịch vụ người đi kèm; cho thuê quần áo; dịch vụ an táng; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ môi giới hôn nhân; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả.

---

(210) **4-2016-12631**

(540) LM shoes

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG TÂN Á VIỆT (VN)
14/16 đường Bình Tiên, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2016-12632**

(540) ZIRCONA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÂN SINH (VN)
Số 58 đường Bàu Cát 7, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12633**

(540) SIDERBLUT

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÂN SINH (VN)
Số 58 đường Bàu Cát 7, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12634**

(540)

CLIMATAB

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÂN SINH (VN)
Số 58 đường Bàu Cát 7, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12635**

(540)

BAZBAK

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÂN SINH (VN)
Số 58 đường Bàu Cát 7, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12636**

(540)

SARGMAT

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÂN SINH (VN)
Số 58 đường Bàu Cát 7, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12637**

(540)

HTBFOVIR

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ Y TẾ HƯNG THÀNH (VN)
Số nhà 108, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12638**

(540)

HTB-TEE

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ Y TẾ HƯNG THÀNH (VN)
Số nhà 108, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12639**

(540)

HT-TLE

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ Y TẾ HƯNG THÀNH (VN)
Số nhà 108, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12640**

(540)

HTB LAMITENO

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ Y TẾ HƯNG THÀNH (VN)
Số nhà 108, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12641**

(540)

HTBCAVIR

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ Y TẾ HƯNG THÀNH (VN)
Số nhà 108, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12642**

(540)

USARAFHAMETRIPISIN

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12643**

(540)

ETSAB 40

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI TÂN Á CHÂU (VN)
Số nhà 50, phố Quan Nhân, tổ 44, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12644**

(540)

Da An

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC MỸ PHẨM NGỌC LAN (VN)
Câu lạc bộ Định Công, lô 4, phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12645**

(540)

Da Bảo

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC MỸ PHẨM NGỌC LAN (VN)
Câu lạc bộ Định Công, lô 4, phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12646**

(540)

SALVA
Fresh Nest, Best Health

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.16; 3.7.10; A26.11.8
(591) Xanh lá đậm, xanh lá cây nhạt
(731) PHAN THỊ ANH THƯ (VN)
247/80F5 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào.

---

(210) **4-2016-12647**

(540)

MIR

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BMJ INDUSTRIES FZCO (AE)
Ras Al Khaimah, United Arab Emirates
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 34: Đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12648**

(540)

GocViet
Café

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, kem, nâu đậm, nâu nhạt
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH GỐC VIỆT (VN)
Số 9 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê uống liền; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; cung cấp đồ uống cà phê do quán cà phê thực hiện.

---

(210) **4-2016-12649**

(540)

T&L LAW FIRM

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN T&L (VN)
60 (Tầng trệt) Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2016-12650**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH HOA CHI AN (VN)
Số 29A/16, Thái Phiên, phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Hoa tươi cụ thể là hoa tươi xuất khẩu, hoa tươi cắt cành, hoa trồng trong chậu; củ của cây hoa; cây giống hoa; hạt giống hoa.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ hoa tươi, cây giống hoa, hạt giống hoa, hoa khô; mua bán các loại phụ liệu để trang trí và bảo quản hoa.

Nhóm 39: Dịch vụ điện hoa trong nước và quốc tế; vận chuyển hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ cắm và trang trí hoa tươi.

---

(210) **4-2016-12651**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.8; A2.3.16; A5.5.20; 25.1.25; 26.4.3
(591) Vàng đồng, xanh dương, đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH I CHI BAN (VN)
Cụm 5-4, đường M14, khu công nghiệp Tân Bình mở rộng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thạch trái cây; thạch hoa quả (rau câu); rau, củ, quả đã qua chế biến đóng hộp.

Nhóm 30: Chè; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán thạch trái cây, thạch hoa quả (rau câu), mua bán chè, bánh kẹo, mua bán lương thực thực phẩm các loại, mua bán đồ uống các loại.

---

(210) **4-2016-12652**

(540)

BKOZONE

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.13.1; 26.1.6; 24.15.21; A24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO HCT (VN)
Số 14/18, ngõ 165, đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy nghiền, trộn thực phẩm; máy ép hoa quả; máy rang xay cà phê; máy xay đa năng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Dao; kéo; thìa, dĩa; muỗng; bàn là.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất; máy hút mùi; máy sấy quần áo; cây nước nóng lạnh; đệm, gối sưởi.

Nhóm 21: Xoong; nồi; chảo; bình lọc nước; bình nóng lạnh (không dùng điện); bình giữ nhiệt (không dùng điện).

Nhóm 35: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy bơm nước, máy nghiền, trộn thực phẩm, máy ép hoa quả, máy rang xay cà phê, máy xay đa năng, máy bán hàng tự động, nồi cơm diện nồi áp suất; máy hút mùi; máy sấy quần áo; cây nước nóng lạnh.

---

(210) **4-2016-12653**

(540)

ELEGANT

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.16; A3.7.24; 1.15.5; 1.15.15; A5.5.20
(591) Đỏ tươi, đỏ booc đô, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ELEGANT LUXURY VIỆT NAM (VN)
Số 484, đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm, bếp (cụ thể là bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại), máy hút mùi, lò nướng điện, lò vi sóng, máy rửa bát, máy giặt, tủ lạnh, tủ ướp rượu, máy sấy bát, máy sấy quần áo, chậu rửa vệ sinh, chậu rửa bát, vòi rửa tay, vòi gắn vào chậu rửa bát, vòi hoa sen, xoong nồi và chảo dùng cho bếp từ, máy lọc nước, các sản phẩm tẩy rửa (cụ thể là viên rửa bát, muối dùng cho máy rửa bát, bình xịt vệ sinh nhà bếp).

---

(210) **4-2016-12654**

(540)

TW-TEAWOONG

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH KOREA GINSENG BIO-SCIENCE VIỆT NAM (VN)
Tổ 4, cụm công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12655**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NGỌC LINH (VN)
62 đường 1B, khu dân cư Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem dưỡng da; kem trị mụn (mỹ phẩm); kem trị nám (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm.

Nhóm 35: Mua bán, mỹ phẩm, kem làm trắng da, kem dưỡng da, kem trị mụn (mỹ phẩm), kem trị nám (mỹ phẩm), kem dưỡng ẩm, kem chống nắng.

---

(210) **4-2016-12656**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; A26.4.18
(591) Vàng, xanh rêu
(731) PHẠM LÊ TRÀ MI (VN)
87/59/20 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 21: Ly; tách; chén bát, đũa; chai lọ.

Nhóm 35: Mua bán, đồ gốm sứ và thủy tinh như ly, tách, chai lọ, chén bát; đũa, quần áo, vải, mũ nón, giày dép, tất vớ, bóp (ví), túi xách, thắt lưng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12657**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24; 26.1.1; A5.5.20
(591) Vàng nâu, đỏ, đen
(731) TRẦN NGỌC THUẬT (VN)
154/73/15 Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, ba lô, bóp ví, thắt lưng, tất vớ.

---

(210) **4-2016-12658**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20
(591) Vàng, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG LAN ANH (VN)
Khu Chợ Cánh, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12659**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG LAN ANH (VN)
Khu Chợ Cánh, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12660**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.4; 7.3.11; 24.15.1
(591) Vàng, cam, nâu, trắng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ THẦU VÀNG (VN)
Số 101 Nguyễn Văn Cừ, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-12661**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.2; A26.1.18
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN 19-5, BỘ CÔNG AN (VN)
Số 98, đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm dùng cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2016-12662**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.4; A18.1.9; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIÊN PHONG (VN)
Số 15/62, ngõ Thổ Quan, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ taxi (vận chuyển hành khách bằng taxi); dịch vụ cho thuê xe taxi tự lái.

---

(210) **4-2016-12663**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.24; 25.5.25; 26.1.1
(591) Cam, trắng, xanh nước biển
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH ĐÔNG HÚC (VN)
B13.05 chung cư HAGL LakeView.72 Hàm Nghi, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Vận tải, đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

---

(210) **4-2016-12664**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 5.7.3; 26.1.1; 25.7.17
(591) Đỏ, xanh lá, vàng nhạt, trắng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TƯỜNG VŨ (VN)
404A, tỉnh lộ 15, ấp 3A, xã Tân Thạch Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12665**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A27.7.17
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÓA CHẤT PHÚ NÔNG (VN)
32/10B đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-12666**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4
(591) Đỏ, trắng, cam, đỏ nhạt
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT YẾN SÀO VIỆT NAM (VN)
Số 114 Trần Phú, khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu nước yến (đồ uống), yến sào, tổ yến và các sản phẩm chế biến từ yến như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến.

---

(210) **4-2016-12667**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.5.2; 2.1.30; 2.7.23; A1.1.10
(591) Xanh ngọc, vàng, đỏ, trắng, hồng, xanh lá cây, xanh dương
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT YẾN SÀO VIỆT NAM (VN)
Số 114 Trần Phú, khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống giải khát không có cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-12668**

(540)

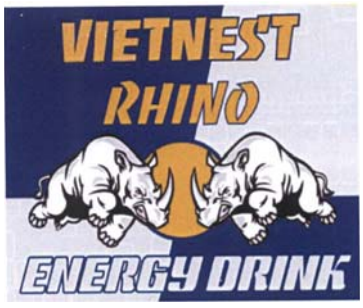

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.5.25; 3.2.7
(591) Xanh tím, trắng xám, vàng, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT YẾN SÀO VIỆT NAM (VN)
Số 114 Trần Phú, khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống giải khát không có cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-12669**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.1; 26.1.2
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá mạ, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC HÙNG (VN)
86/56 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối cân điện tử.

---

(210) **4-2016-12670**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.3.23; 25.5.25
(591) Xanh lam đậm, trắng, đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC HÙNG (VN)
86/56 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối cân điện tử.

---

(210) **4-2016-12671**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 26.4.2; A1.1.10; 1.17.25; 1.17.12
(591) Đen, vàng, xanh lá, hồng, trắng
(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU SIM BẢY GÁO (VN)
Số 124 đường 30/4, khu phố 1, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối rượu, rượu sim (rượu được làm từ quả sim).

---

(210) **4-2016-12672**

(540)

Freeway

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÁM MÂY (VN)
490/1 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; nồi cơm điện; ấm đun nước bằng điện; bình lọc nước thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2016-12673**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.1.18; 26.1.2; A5.3.13; 25.7.25
(591) Đỏ trắng, xanh lá cây đậm, xanh chuối, đen

(731) TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN- TNHH MỘT THÀNH VIÊN (VN)
275B Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn từ nhà hàng; căng-tin.

---

(210) **4-2016-12674**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng, vàng chanh, xanh lá cây

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VÀ VẬT LIỆU NANO PRATECH (VN)
38 B Phùng Hưng, Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hoá chất phụ gia chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất chống đóng cặn; hoá chất chống mờ kính cửa sổ; hóa chất để làm bóng màu làm sáng màu dùng trong công nghiệp; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng [giặt giũ]; mỹ phẩm (trong phạm vi nhóm 3); chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; xà phòng khử trùng/tẩy uế; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng].

Nhóm 05: Chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất diệt nấm.

Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bộ phân phối xà phòng; thùng, xô; thùng rác; vòng và giá treo khăn tắm; vật dụng giữ giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-12675**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.5; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.4; 14.1.13
(591) Xanh lá cây, đen, xanh da trời, đỏ, xám, trắng
(731) HUỲNH CHÍ MỸ (VN)
718B đường Hùng Vương, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-12676**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23
(591) Xanh dương, xanh lam, cam, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SƠN VINACOLOR VIỆT NAM (VN)
Số 35, ngách 58/36, đường Trần Bình, tổ 41, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả ma tít (là bột trát tường gốc xi măng tác dụng làm phẳng và chống thấm cho tường trước khi sơn).

---

(210) **4-2016-12677**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỤY PHONG (VN)
Số 19/92, đường Cầu Cáp, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, dịch vụ vận chuyển hàng hoá trong nước; dịch vụ thuê hộ kho bãi.

---

(210) **4-2016-12678**

(540)

AGE FLEX N°480

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH REFASO (VN)
Số 22 Hồ Biểu Chánh, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12679**

(540)

PROPAGANDA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ĂN UỐNG PHA ÁNH RÁNG CHIỀU (VN)
23 Hàn Thuyên, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12680**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.4.1
(591) Đỏ, trắng
(731) ATTRING LIMITED (HK)
Unit 1010 Miramar Tower, 132 Nathan Road Tsimshatsui, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ, cho thuê bất động sản, đại lý bất động sản, môi giới bất động sản, định giá bất động sản, quản lý bất động sản.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet, tư vấn phần mềm máy tính, tư vấn công nghệ máy tính, tạo lập và duy trì trang web cho người khác, phân tích hệ thống máy tính, nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài (outsourcing) trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2016-12681**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐÀN GHITA XUẤT KHẨU (VN)
Đường Đồng Khởi, khu phố II, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 15: Đàn ghita.

Nhóm 35: Mua và bán đàn ghita.

---

(210) **4-2016-12682**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐÀN GHITA XUẤT KHẨU (VN)
Số 2, đường Đồng Khởi, khu phố II, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 15: Đàn ghita.

Nhóm 35: Mua và bán đàn ghita.

---

(210) **4-2016-12683**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐÀN GHITA XUẤT KHẨU (VN)
Số 2, đường Đồng Khởi, khu phố II, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 15: Đàn ghita.

Nhóm 35: Mua và bán đàn ghita.

---

(210) **4-2016-12684**

(540)

Miss twelve

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH VICO (VN)
Số 94 đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa tay; sữa tắm; sữa rửa mặt; nước hoa; kem dưỡng da; phấn thơm.

---

(210) **4-2016-12685**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, vàng
(731) PHÙNG HƯNG (VN)
Nhà số 148, đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt, cà phê xay.

---

(210) **4-2016-12686**

(540)

Kouunna

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HÀ THỊ THÙY TRANG (VN)
193/6/24 đường số 20, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-12687**

(540)

GS Supermarket

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh nước biển, xanh ngọc
(731) GS HOLDINGS CORP (KR)
679. Yeoksam-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy vi tính; tai nghe; thiết bị ghi âm, truyền tải, xử lý và tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; bộ sạc pin để sử dụng với

các thiết bị viễn thông di động; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh (tải về được); các loại mặt nạ phòng độc để lọc không khí; thẻ giao thông từ; phiếu giảm giá điện thoại di động (tải về được); gọng kính (quang học).

---

(210) **4-2016-12688**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh nước biển, da cam, vàng đậm
(731) GS HOLDINGS CORP (KR)
679. Yeoksam-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy vi tính; tai nghe; thiết bị ghi âm, truyền tải, xử lý và tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; bộ sạc pin để sử dụng với các thiết bị viễn thông di động; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh (tải về được); các loại mặt nạ phòng độc để lọc không khí; thẻ giao thông từ; phiếu giảm giá điện thoại di động (tải về được); gọng kính (quang học).

---

(210) **4-2016-12700**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh nước biển, da cam, vàng đậm
(731) GS HODINGS CORP. (KR)
679. Yeoksam-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức triển lãm cho các mục đích văn hóa, giáo dục; cung cấp trang thiết bị cho phim, các buổi biểu diễn, các trò chơi, âm nhạc hoặc giáo dục đào tạo; thông tin giáo dục; các hoạt động vui chơi giải trí; công viên giải trí; cung cấp các ấn phẩm điện tử (không tải về được) thông qua các thiết bị di động; cho thuê phim điện ảnh và thiết bị ghi âm thanh; các hoạt động của trường mẫu giáo; cung cấp các tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2016-12703**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 26.15.15; A26.11.12
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, hồng, tím, xanh lá cây, xanh nước biển
(731) TCL CORPORATION (CN)
No. 19 Zone, Zhongkai High Technology Development Zone, Huizhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Máy thu hình; màn hình LED; hệ thống âm thanh tivi; bộ khuyếch đại âm thanh; loa phóng thanh; máy đọc đĩa đa chức năng kỹ thuật số; máy nghe nhạc cầm tay; hộp giải mã tín hiệu truyền hình kỹ thuật số; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy vi tính; máy tính bảng; thiết bị ngoại vi máy vi tính; màn hình [phần cứng máy vi tính]; kính 3D; tai nghe; thiết bị điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2016-12704**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.4.2; 5.1.1; A5.1.16
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) YELATMA INSTRUMENT MAKING ENTERPRISE, JSC (RU)
25 Yanina Street, Ryazan Region, Kasimov District, Yelatma, Ryazan 391351, Russian Federation
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu cầm tay và cố định; thiết bị vật lý trị liệu phức hợp; nhãn áp kế (thiết bị đo áp suất trong mắt); các phụ kiện và bộ phận của thiết bị và dụng cụ y tế; xe lăn dùng cho mục đích y tế cụ thể là dùng cho bệnh nhân; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế ví dụ như tủ, xe đẩy, giá, giường; đồ chứa đựng dùng để khử trùng và đồ chứa đựng dùng cho mục đích y tế [thiết bị và dụng cụ y tế].

---

(210) **4-2016-12705**

(540)

RED ROCK DELI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FRITO-LAY TRADING COMPANY GMBH (CH)
Spitalgasse 2, CH 3011 Bern, Switzerland
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 29: Trái cây và rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; đồ ăn nhẹ (snack foods) trên cơ sở trái cây, rau, pho mát, thịt, quả hạch; quả hạch đã chế biến; hạt cây ăn được đã chế biến; khoai tây chiên; khoai tây dạng lát mỏng chiên giòn; đồ ăn nhẹ (snack foods) trên cơ sở khoai tây.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; đồ nhúng chấm (gia vị) để ăn cùng đồ ăn nhẹ (snack foods); đồ ăn nhẹ (snack foods) trên cơ sở bột mỳ, ngô, ngũ cốc, gạo; bánh dạng thanh giòn hay lát mỏng giòn được làm từ các sản phẩm ngũ cốc; đồ ăn nhẹ (snack foods) phồng xốp làm từ ngũ cốc và được làm bằng cách ép đùn qua khuôn; nước chấm (gia vị) cho đồ ăn nhẹ (snack foods); hạt ngũ cốc đã chế biến.

---

(210) **4-2016-12706**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; A1.3.16; 26.1.1; A26.1.18
(731) FRITO-LAY TRADING COMPANY GMBH (CH)
Spitalgasse 2, CH 3011 Bern, Switzerland
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 29: Trái cây và rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; đồ ăn nhẹ (snack foods) trên cơ sở trái cây, rau, pho mát, thịt, quả hạch; quả hạch đã chế biến; hạt cây ăn được đã chế biến; khoai tây chiên; khoai tây dạng lát mỏng chiên giòn; đồ ăn nhẹ (snack foods) trên cơ sở khoai tây.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; đồ nhúng chấm (gia vị) để ăn cùng đồ ăn nhẹ (snack foods); đồ ăn nhẹ (snack foods) trên cơ sở bột mỳ, ngô, ngũ cốc, gạo; bánh dạng thanh giòn hay lát mỏng giòn được làm từ các sản phẩm ngũ cốc; đồ ăn nhẹ (snack foods) phồng xốp làm từ ngũ cốc và được làm bằng cách ép đùn qua khuôn; nước chấm (gia vị) cho đồ ăn nhẹ (snack foods); hạt ngũ cốc đã chế biến.

---

(210) **4-2016-12707**

(540)

MIRINDA FUN CUP

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PEPSICO, INC. (US)
700 Anderson Hill Road, Purchase, New York 10577, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống), nước có ga (đồ uống), và các loại đồ uống không cồn khác; đồ uống trái cây và nước ép trái cây; nước ngọt có ga; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2016-12708**

(540)

Spartee Profile

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THĂNG LONG SÀI GÒN (VN)
A7/40 ấp 1 xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Hợp kim nhôm; cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; vách ngăn (tường) làm bằng hợp kim nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại; chi tiết kim loại dùng cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; chi tiết kim loại dùng cho đồ gỗ; khóa móc; chìa khóa.

---

(210) **4-2016-12709**

(540)

METROPOLIS
Residence

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà, cho thuê căn hộ, cho thuê văn phòng, đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp, lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-12710**

(540)

FLOWER BAY
Residence

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà, cho thuê căn hộ, cho thuê văn phòng, đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp, lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-12711**

(540)

THE SUN VALLEY
Residence

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà, cho thuê căn hộ, cho thuê văn phòng, đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp, lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-12712**

(540)

THE CASTLE Residence

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà, cho thuê căn hộ, cho thuê văn phòng, đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp, lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-12713**

(540)

Suri

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH RELAX HOUSE (VN)
320/6 A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, túi xách, giày dép, quần áo, quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe, điều hành các lớp thể dục thể hình.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống.

Nhóm 44: Dịch vụ spa.

---

(210) **4-2016-12714**

(540)

le jardin
THE EVENT VENUE

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.5.15
(591) Đen, xanh da trời
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG VÀNG SON (VN)
63 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Tổ chức hội nghị và hội thảo; tổ chức vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng tiệc cưới; quán rượu (bar); dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2016-12717**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.1; A11.3.3
(591) Nâu, trắng, đen, vàng
(731) ĐÀO THU VỊNH (VN)
C38-TT13, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-12718**

(540) VALDO

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN LƯƠNG HOÀN (VN)
Thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi da; ví da.

Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2016-12719**

(540) Nanobeauty

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC KỸ THUẬT BÁCH KHOA (VN)
Số 1B, nhà 42, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; đồ uống y tế; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2016-12720**

(540) Nanocare

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC KỸ THUẬT BÁCH KHOA (VN)
Số 1B, nhà 42, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12721**

(540)

Nanosecret

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC KỸ THUẬT BÁCH KHOA (VN)
Số 1B, nhà 42, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; đồ uống y tế; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2016-12722**

(540)

ELBON

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHAN THÁI ĐỨC (VN)
381/23/6/23 đường Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12724**

(540)

ĐẠT NÔNG

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÚA GIỐNG ĐẠT NÔNG (VN)
Khu vực Lân Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 31: Lúa giống.

---

(210) **4-2016-12725**

(540)

WILLSON

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ AN GIANG (VN)
Số 23/2A Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-12726**

(540)

NGỌC TRANG

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HOÀNG CÔNG ĐÍNH (VN)
Số 5A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12727**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2
(591) Đỏ, vàng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM NGỌC (VN)
Tổ 24, khu 1, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý.

---

(210) **4-2016-12728**

(540)

PHÁT HUY

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HỘ KINH DOANH PHÁT HUY (VN)
Số 165, tổ 11, ấp Trung 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

Nhóm 35: Mua bán trà (chè).

---

(210) **4-2016-12729**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; 26.1.1; 1.15.5
(591) Đỏ, xanh dương, vàng
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH MỸ HƯƠNG (VN)
Tổ 3, khu phố 3, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt.

---

(210) **4-2016-12731**

(540)

MÌ CAY LARVA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐOÀN THỊ THÙY QUYÊN (VN)
17C đường 11, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi: mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12732**

(540)

MÌ CAY ỚT MA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐOÀN THỊ THÙY QUYÊN (VN)
17C đường 11, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi: mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12733**

(540)

MÌ CAY NAGA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐOÀN THỊ THÙY QUYÊN (VN)
17C đường 11, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi: mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12734**

(540)

MÌ CAY SASIN

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐOÀN THỊ THÙY QUYÊN (VN)
17C đường 11, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi: mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12735**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 3.3.2; A1.1.10; 24.17.5; 26.1.1
(591) Nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THÁI (VN)
49/11D Hoài Thanh, phường 14, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem tắm trắng da; dầu gội đầu; kem bôi mặt; sữa tắm; nước hoa; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2016-12736**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 24.15.21
(591) Xanh, đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAI KHÔI (VN)
232 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh đồ uống; hệ thống thiết bị cho điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; tủ lạnh.

---

(210) **4-2016-12737**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6; 3.7.16; A3.7.24
(591) Xanh, vàng
(731) CÔNG TY TNHH PHƯỢNG HOÀNG SANTANA (VN)
257 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 36: Đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2016-12738**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.1; 26.1.1; 18.2.1; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG THĂNG LONG TJC (VN)
Tầng 5, tòa nhà số 57 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2016-12739**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.1; A5.11.11; A5.3.13
(731) THAI FOODS PRODUCT INTERNATIONAL CO., LTD (TH)
91/38-39 Suwinthawong Rd., Khwaeng Minburi, Khet Minburi, Bangkok 10510, Thailand
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dành cho người.

---

(210) **4-2016-12741**

(540)

RANGE

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) JAGUAR LAND ROVER LIMITED (GB)
Abbey Road, Whitley, Coventry CV3 4LF, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, dưới nước và/hoặc trên không; xe cộ dùng cho đường bộ; bộ phận và phụ tùng cho xe cộ và xe cộ dùng cho đường bộ; xe cơ giới, bộ phận và phụ kiện của chúng; xe đạp, xe đẩy em bé, xe nôi, bộ phận và phụ kiện của chúng.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ vật để chơi; bài lá; dụng cụ thể dục và thể thao; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo; xe đạp đồ chơi của trẻ em; đồ chơi; mô hình thu nhỏ và mô hình đồ chơi, tất cả của xe cơ giới đường bộ, được bán ở dạng một sản phẩm hoàn chỉnh hoặc bộ lắp ráp; máy trò chơi điện tử cầm tay; bóng chơi gôn; túi đựng dụng cụ đánh gôn; bộ dụng cụ sửa cỏ dùng cho chơi gôn; thú nhồi bông; trò chơi ghép hình; máy trò chơi viđêô; xe cộ đồ chơi; găng tay dùng cho trò chơi; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; thiết bị trò chơi.

---

(210) **4-2016-12742**

(540)

YAMATO

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN VĨNH THỤY (VN)
10/27 Tú Mỡ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy lạnh (máy điều hòa).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống thông gió; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống giàn lạnh.

Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực điều hòa không khí; thiết kế hệ thống điều hòa không khí; thiết kế hệ thống thông gió; thiết kế hệ thống điện nước; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực điện nước.

---

(210) **4-2016-12743**

(540)

SHINYO VIETNAM

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.21; A24.15.7; A26.11.8; 26.7.25
(591) Đen, ghi, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SHINYO KAIUN VIỆT NAM (VN)
Phòng 1A lầu 1, số 180 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hậu cần vận tải (logistic); vận tải; môi giới vận tải; thông tin về lĩnh vực vận tải; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2016-12744**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.7.25; 24.15.21; A24.15.7
(591) Đen, ghi, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SHINYO KAIUN VIỆT NAM (VN)
Phòng 1A lầu 1, số 180 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Đại lý thông tin thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12745**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng, vàng nhạt, vàng đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ATECH (VN)
Số 251 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; thiết bị ghi hình; ti vi; máy thu thanh và thu hình; đầu thu kỹ thuật số; ăng ten thu phát sóng vô tuyến.

---

(210) **4-2016-12746**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng, vàng nhạt, vàng đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ATECH (VN)
Số 251 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; thiết bị ghi hình; ti vi; máy thu thanh và thu hình; đầu thu kỹ thuật số; ăng ten thu phát sóng vô tuyến.

---

(210) **4-2016-12747**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.3.5; 26.3.2; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ATECH (VN)
Số 251 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; thiết bị ghi hình; ti vi; máy thu thanh và thu hình; đầu thu kỹ thuật số; ăng ten thu phát sóng vô tuyến.

---

(210) **4-2016-12748**

(540)

SADONA

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.1.14; A1.1.12; A1.1.2; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ATECH (VN)
Số 251 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đầu đĩa DVD; bộ khuếch đại âm thanh; loa; đầu karaoke; đầu thu kỹ thuật số; máy thu thanh và thu hình.

---

(210) **4-2016-12749**

(540)

HAOMAO

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ HÒA VIỆT (VN)
C8C Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng xì gà (không làm bằng kim loại quý); đót xì gà (không làm bằng kim loại quý); đầu lọc thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại thuốc lá, thuốc lá điếu, thuốc lá sợi, xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc; dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12750**

(540)

DONG CHONG XIA CAO

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ HÒA VIỆT (VN)
C8C Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu hộp đựng xì gà (không làm bằng kim loại quý) đót xì gà (không làm bằng kim loại quý), đầu lọc thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại thuốc lá, thuốc lá điếu thuốc lá sợi xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc; dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12751**

(540)

HUA XI CUN

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ HÒA VIỆT (VN)
C8C Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu hộp đựng xì gà (không làm bằng kim loại quý) đót xì gà (không làm bằng kim loại quý), đầu lọc thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại thuốc lá, thuốc lá điếu thuốc lá sợi xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc; dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12752**

(540)

ZUAN SHI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ HÒA VIỆT (VN)
C8C Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu hộp đựng xì gà (không làm bằng kim loại quý) đót xì gà (không làm bằng kim loại quý), đầu lọc thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại thuốc lá, thuốc lá điếu thuốc lá sợi xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc; dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12753**

(540)

ZI QI DONG LAI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ HÒA VIỆT (VN)
C8C Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu hộp đựng xì gà (không làm bằng kim loại quý) đót xì gà (không làm bằng kim loại quý), đầu lọc thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại thuốc lá, thuốc lá điếu thuốc lá sợi xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc; dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12754**

(540)

HAORIZI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ HÒA VIỆT (VN)
C8C Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại thuốc lá, thuốc lá điếu thuốc lá sợi xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc; dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2016-12755**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.24; 26.4.2
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PHẠM GIA PHÁT (VN)
124 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn chay (chế biến từ rau, củ, quả, đậu phụ).

Nhóm 30: Thực phẩm ăn chay(chế biến từ bột).

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm ăn chay được chế biến từ rau, củ, quả và bột).

---

(210) **4-2016-12756**

(540) LaVita Dental Clinic

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.10; 26.1.2
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng
(731) HOÀNG DIỆU LINH (VN)
Số 7A, tổ 46, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăm sóc y tế, phòng khám nha khoa, khám và chữa bệnh răng, hàm, mặt, chữa răng.

---

(210) **4-2016-12757**

(540) ZÜ Premium

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) AMC INNOVA JUICE AND DRINKS, S.L. (ES)
Ctra. Madrid-Cartagena, 383, 30100 Espinardo-Murcia, SPAIN
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 29: Xúp lạnh (xúp cà chua lạnh) và xúp.

Nhóm 32: Nước ép (rau củ và trái cây) (đồ uống không chứa cồn); nước sinh tố, nước quả cô đặc (không chứa cồn) và các loại nước ép trái cây và nước ép rau củ khác (đồ uống không chứa cồn), nước uống và đồ uống làm từ trái cây rau củ, các loại thực vật hoặc chiết xuất từ trái cây, rau củ hay thực vật (không chứa cồn); đồ uống chức năng (không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế); trái cây, rau củ và chiết xuất thực vật (đồ uống không chứa cồn hoặc chế phẩm dùng để pha đồ uống).

---

(210) **4-2016-12758**

(540) DETCHUN

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.4.2; 16.3.13
(591) Trắng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY CP DETCHUN VIỆT NAM (VN)
Lô A7 (khu A4, đường D9, khu Công Nghiệp Rạch Bắp, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Đinh công nghiệp (bằng kim loại); thanh trượt bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy móc); bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

---

(210) **4-2016-12759**

(540)

美特®
meite

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THỊ THANH THẢO (VN)
An Thái,huyện Phú Giao, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán súng bắn đinh; mua bán đinh chỉ; mua bán đinh.

---

(210) **4-2016-12760**

(540)

OMEDI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HỘ KINH DOANH HƯƠNG TRE S.P.A (VN)
Số 2/37A đường Cao Thắng, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12761**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh da trời, xanh dương đậm, đỏ, xanh lá cây, đen, vàng
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN SỸ GIANG (VN)
Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Khung võng; khung giường; khung bàn; khung ghế; khung nôi; khung xích đu; khung tủ (tất cả đều bằng kim loại thường).

---

(210) **4-2016-12762**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 12.1.6; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh da trời, đỏ đậm, đỏ tươi, xanh lá cây, đen, vàng
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN SỸ GIANG (VN)
Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Khung võng; khung giường; khung bàn; khung ghế; khung nôi; khung xích đu; khung tủ (tất cả đều bằng kim loại thường).

---

(210) **4-2016-12763**

(540)

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Vàng cam, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ ÂU LẠC (VN)
519/10 đường số 10, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán men vi sinh.

---

(210) **4-2016-12764**

(540)

CANIC

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CA NIC (VN)
Khu Bắc Cầu 1, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy tính.

---

(210) **4-2016-12766**

(540)

WINLINK

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG QUANG NHẬT (VN)
Tổ 1, ngõ 18, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại (phụ kiện cho điện thoại); dây cáp sạc điện thoại (phụ kiện cho điện thoại); pin điện; pin sạc dự phòng (phụ kiện cho điện thoại); tai nghe.

---

(210) **4-2016-12767**

(540)

PROCOM

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 1.15.15; A18.7.25
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) PHẠM TẤN ĐẠT (VN)
Số 9, đường Phan Tôn, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dược phẩm, dụng cụ chăm sóc sức khỏe, hàng may mặc, giày, dép, túi xách, ba lô, cặp sách, quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy làm sữa, máy ép nước, máy sấy, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy giặt, điều hoà, tủ lạnh, ti vi, đầu viđêô, máy tăng âm, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa; hãng xuất nhập khẩu; quảng cáo; thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông (internet) để bản lẻ; dịch vụ tái lập cơ sở kinh doanh.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; chuyển phát thư tín; môi giới vận tải; phân phát sản phẩm; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê kho hàng; đóng gói hàng hóa.

---

(210) **4-2016-12775**

(540)

IKOIVAI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ IJIOTUNI (VN)
78 Nguyễn Thị Thập, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho bê tông; chất bảo quản công trình xây, trừ sơn và dầu; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng; hóa chất phụ gia dùng trong xây dựng; chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu; phụ gia bê tông.

---

(210) **4-2016-12776**

(540)

SITKAI

(220) 06.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ IJIOTUNI (VN)
78 Nguyễn Thị Thập, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho bê tông; chất bảo quản công trình xây, trừ sơn và dầu; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng; hóa chất phụ gia dùng trong xây dựng; chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu; phụ gia bê tông.

---

(210) **4-2016-12779**

(540)

APOLLO
Think Different!

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; A1.1.2; A1.1.9; 24.15.21; A24.15.11; 26.4.12
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng
(731) HỘ KINH DOANH APOLLO COFFEE (VN)
Số F 02, đường Bà Triệu, khóm 1, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

210) **4-2016-12780**

(540)

NÔNG SẢN XANH BÌNH MINH

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.8; 2.9.1; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen
(731) NGUYỄN TRẦN KHOA (VN)
25/49 ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi; rau tươi.

---

(210) **4-2016-12781**

(540)

HA THANH

FOOTWEAR

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 9.9.1; A9.9.5
(731) NGUYỄN XUÂN THỤ (VN)
Thôn Bài Lễ, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2016-12783**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 24.15.1; 7.3.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ THẦU VÀNG (VN)
Số 101 Nguyễn Văn Cừ, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác/tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-12784**

(540)

FULL HD - DTVTV3

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, vàng, xanh lá mạ, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NĂNG LƯỢNG XANH (VN)
Số 26, lô 1, khu B tái định cư Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đầu thu kỹ thuật số.

---

(210) **4-2016-12785**

(540)

AN GIA KHANG

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.18; A26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG AN GIA KHANG (VN)
340/46 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2016-12786**

(540)

MILNETTI

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự 01, lô 96, khu đô thị mới C2 Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12787**

(540)

MILCHY

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự 01, lô 96, khu đô thị mới C2 Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12788**

(540)

EUROSURE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự 01, lô 96, khu đô thị mới C2 Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12789**

(540)

CLINISURE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự 01, lô 96, khu đô thị mới C2 Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12790**

(540)

YOSURE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự 01, lô 96, khu đô thị mới C2 Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12791**

(540)

ETOMIL

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA SỨC SỐNG VIỆT NAM (VN)
B9, khu đô thị Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa và sản phẩm sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12792**

(540)

FORSURE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự 01, lô 96, khu đô thị mới C2 Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12793**

(540)

COMBIMIL

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự 01, lô 96, khu đô thị mới C2 Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2016-12794**

(540)

CentroLab
Laboratories & accessory
ISO 9001:2008

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Da cam, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIỆT NAM (VN)
Lô CN7-1.2 khu công nghiệp Thạch Thất Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Hóa chất xét nghiệm dùng trong y học và chuẩn đoán bệnh.

Nhóm 10: Ống nghiệm dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12796**

(540)

LION KING
CERAMIC & GRANITE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 3.1.1; 3.1.16
(591) Đỏ mận, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LUXXA HOME (VN)
Số 59, đường D5, khu dân cư Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, gạch, ván sàn gỗ, ngói không bằng kim loại, đá granít, thạch cao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: vật liệu xây dựng phi kim loại, gạch, ngói, đá granít, thạch cao.

---

(210) **4-2016-12797**

(540)

WACO

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Số 59/126, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; thiết bị lọc nước uống gia đình và công nghiệp; đồ điện gia dụng như dụng cụ nấu nướng bằng điện; ấm điện; thiết bị làm nóng hoặc lạnh nước uống bằng điện, bình nước nóng dùng điện.

---

(210) **4-2016-12798**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.9; 26.7.25; 7.11.1; A7.1.11; 15.1.24
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG TÂN TIẾN VIỆT (VN)
38/2 Chu Văn An, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối máy bán hàng tự động.

---

(210) **4-2016-12799**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.4.7
(591) Xanh lam, đen
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT LONG LONG (VN)
Phòng 1408 tòa nhà JSC34, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Hạt cao su.

Nhóm 19: Gạch cao su.

Nhóm 27: Thảm cao su.

---

(210) **4-2016-12801**

(540)

NEWIS

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT SING (VN)
Cụm CN Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); bỉm dùng cho trẻ em (tã lót); bỉm dùng cho người lớn; bông y tế, băng y tế; quần lót vệ sinh (tã lót vệ sinh dạng quần lót, dùng một lần cho trẻ em hoặc người già).

Nhóm 10: Đệm lót dùng cho mục đích y tế; bình sữa (cho trẻ em bú); băng để băng bó (băng co giãn); nệm cho việc sinh nở; nệm lót hơi (khí) dùng cho mục đích y tế; nệm nước dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy ăn; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; tấm lót bình, bàn bằng giấy.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: băng vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), bỉm dùng cho trẻ em (tã lót), bỉm dùng cho người lớn, bông y tế, băng y tế, quần lót vệ sinh (tã lót vệ sinh dạng quần lót, dùng một lần cho trẻ em hoặc người già), đệm lót dùng cho mục đích y tế, bình sữa (cho trẻ em bú), băng để băng bó (băng co giãn), nệm cho việc sinh nở, nệm lót hơi (khí) dùng cho mục đích y tế; nệm nước dùng cho mục đích y tế, khăn ăn bằng giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, tấm lót bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2016-12802**

(540)

ONNEX

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT SING (VN)
Cụm CN Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); bỉm dùng cho trẻ em (tã lót); bỉm dùng cho người lớn; bông y tế, băng y tế; quần lót vệ sinh (tã lót vệ sinh dạng quần lót, dùng một lần cho trẻ em hoặc người già).

Nhóm 10: Đệm lót dùng cho mục đích y tế; bình sữa (cho trẻ em bú); băng để băng bó (băng co giãn); nệm cho việc sinh nở; nệm lót hơi (khí) dùng cho mục đích y tế; nệm nước dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy ăn; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; tấm lót bình, bàn bằng giấy.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: băng vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), bỉm dùng cho trẻ em (tã lót), bỉm dùng cho người lớn, bông y tế, băng y tế, quần lót vệ sinh (tã lót vệ sinh dạng quần lót, dùng một lần cho trẻ em hoặc người già) đệm lót dùng cho mục đích y tế, bình sữa (cho trẻ em bú), băng để băng bó (băng co giãn), nệm cho việc sinh nở, nệm lót hơi (khí) dùng cho mục đích y tế; nệm nước dùng cho mục đích y tế, khăn ăn bằng giấy, khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, tấm lót bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2016-12803**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Vàng, đỏ
(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Thôn Lai Triều, xã Thùy Dương, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 21: Tăm giang.

---

(210) **4-2016-12804**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KẾT NỐI (VN)
14 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông, cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ điện thoại; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông.

---

(210) **4-2016-12807**

(540)

LUẬT VIỆT TÍN

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VISION C (VN)
Nhà số 8, ngõ 14, phố Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ hòa giải; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ giám sát sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2016-12809**

(540)

Tâm tĩnh tâm thưởng tâm trà
Trí minh, tim mạnh, gan tinh, thận cường

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.2; A5.3.13; 4.5.2; 4.5.3; A2.1.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THẢO VINA REISHI (VN)
Thửa đất số 60, tờ bản đồ số 40, ấp Cầu Sắt, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, linh chi khô (dùng cho mục đích y tế)

Nhóm 30: Cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà linh chi, cà phê linh chi (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-12810**

(540)

Uống và lắng nghe cơ thể bạn

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; A5.3.15; 25.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THẢO VINA REISHI (VN)
Thửa đất số 60, tờ bản đồ số 40, ấp Cầu Sắt, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, linh chi khô (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà linh chi, cà phê linh chi (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-12811**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.1
(731) TRẦN THỊ NGỌC BÍCH (VN)
Thôn Thượng An 2, xã Song An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm (trừ thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2016-12812**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.7.23; 26.3.1; A2.1.16; 4.5.3
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG TRUNG NAM (VN)
535 Bến Phú Lâm, phường 9, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị dùng trong nhà vệ sinh: bồn rửa mặt la-va-bo (dụng cụ trong nhà vệ sinh), bệ xí nhà vệ sinh, vòi nước trong nhà vệ sinh, bình nước nóng năng lượng mặt trời, tấm thu năng lượng mặt trời, quạt chạy bằng năng lượng mặt trời.

Nhóm 19: Dụng cụ ngành nước bao gồm: ống nhựa (thuộc nhóm này), nối nhựa (sản phẩm bằng nhựa thuộc nhóm này để nối các đoạn ống nhựa), ống tiêu nước không bằng kim loại, ống máng xối không bằng kim loại, ống dẫn cứng không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-12814**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 26.4.4; A26.11.12; 1.15.23; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG TRUNG NAM (VN)
535 Bến Phú Lâm, phường 9, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Dụng cụ ngành nước bao gồm; ống nhựa (thuộc nhóm này), nối nhựa (sản phẩm, bằng nhựa thuộc nhóm này để nối các đoạn ống nhựa), ống tiêu nước không bằng kim loại, ống máng xối không bằng kim loại, ống dẫn cứng không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vật Iiệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-12819**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.3
(591) Cam, đen, trắng
(731) TRẦN THUÝ QUỲNH NGÂN (VN)
108/83 Thích Quảng Đức, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện.

---

(210) **4-2016-12820**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đen, trắng, xám
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VẬN TẢI Ô TÔ TIẾN ĐẠT (VN)
109 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác.

Nhóm 37: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.

Nhóm 39: Vận tải hành khách bằng đường bộ; vận tải hàng hoá bằng đường bộ; vận tải hành khách bằng đường bộ trong nội thành, ngoại thành.

---

(210) **4-2016-12821**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 8.7.4
(591) Vàng, nâu đỏ, đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LOVIKA (VN)
506/19/2 đường 3/2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng nướng.

---

(210) **4-2016-12822**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH GLORY INVESTMENT HOLDING (VIỆT NAM) (VN)
Số 7, đường Ngô Văn Năm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn, cửa hàng ăn uống: khách sạn, dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-12823**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.9; 26.4.3; A25.7.8; A5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH GLORY INVESTMENT HOLDING (VIỆT NAM) (VN)
Số 7, đường Ngô Văn Năm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn, cửa hàng ăn uống, khách sạn, dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-12824**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.17.11; 1.5.1; 24.15.21; 26.3.1
(591) Xanh dương đậm, vàng, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU TÂN ANH DŨNG (VN)
189/1A khu phố 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi sách học sinh; ba lô; cặp da; túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; dép; giày.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, ba lô, túi xách.

---

(210) **4-2016-12825**

(540)

SIVA

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG BẢO LỘC (VN)
160 Phạm Văn Đồng, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện), quán ăn uống.

---

(210) **4-2016-12826**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.13; 2.3.12; 2.3.15
(591) Nâu, trắng
(731) NGUYỄN THỊ THÙY (VN)
Số 21 ngõ 371/9, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán rau, củ, quả, nấm tươi, thịt và các sản phẩm từ thịt (thịt gà, thịt heo, thịt vịt), cá, tôm, mực.

---

(210) **4-2016-12827**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HỮU THĂNG (VN)
63A Hoàng Hoa Thám, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da, túi xách, ba lô, ví (bóp), cặp.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt), tất (vớ), đồ lót (quần áo lót).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt), tất (vớ), đồ lót (quần áo lót), túi xách, ba lô, ví (bóp), cặp.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo thời trang; gia công hàng may mặc như: mũ (nón), túi xách, ba lô.

---

(210) **4-2016-12829**

(540)

FATBLASTER

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12832**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.1.6
(591) Cam, đỏ nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VẠN GIA PHÚC (VN)
Thôn An Hồ, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bim bim.

---

(210) **4-2016-12834**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.1.6
(731) NGUYỄN HỮU HẠNH (VN)
Căn hộ R2-3312A Royal City, số 72A, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần dài; áo sơ mi; giầy thể thao; mũ; khăn quàng cổ; váy.

---

(210) **4-2016-12835**

(540)

KIZDA

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHỎE VIỆT NAM (VN)
Số 23, ngách 155/172 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dầu gội đầu chứa dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12836**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.25; 1.15.24; 1.3.1; A1.3.17
(591) Xanh, vàng, xám nhạt, xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC QUỐC TẾ BKB (VN)
Số nhà 14, ngõ 95/35 Vũ Xuân Thiều, tổ 20, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dầu gội đầu chứa dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12837**

(540)

EUZAHEP

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGÔ ĐỨC HIỆP (VN)
Phòng 519, nhà A25 B5 khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-12838**

(540)

EUZAPET

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGÔ ĐỨC HIỆP (VN)
Phòng 519, nhà A25 B5 khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-12839**

(540)

ANROPADOL

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHIL-INTERNATIONAL CO.,LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12840**

(540)

MAMLOBY

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC MINH (VN)
Liền kề 5, lô 2, khu đấu giá Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12841**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.7.1; A18.1.8; 18.1.23
(591) Trắng, đen, xanh lam
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ TỔNG HỢP LAM SƠN (VN)
Phố Bình Yên Tây, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ.

---

(210) **4-2016-12842**

(540) haru & hana

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THỊ THANH HÀ (VN)
234/8A Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-12843**

(540) PAIKE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) HUANG KEMING (CN)
No.27, Pingqian Road, Liancheng Village, Pingshang Town, Jiexi County, Jieyang City, Guangdong, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhẫn [đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức [không bằng kim loại quý]; đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồng hồ [để trưng bày]; dây đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2016-12844**

(540) MỘC AN

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM COCOCHERRY VIỆT NAM (VN)
Nhà số 6, liền kề 12, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12845**

(540) ha Boutique

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh lá cây
(731) NGUYỄN THỊ THANH HÀ (VN)
234/8A Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-12846**

(540)

DAESUNG

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN VIỆT (VN)
82 Hòa Hưng, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Vòi cho đường ống nước; chậu vệ sinh (thiết bị vệ sinh); vòi hoa sen; bệ đỡ cho chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bồn tắm; chậu rửa gắn cố định dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2016-12848**

(540)

SAL-GU

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 5.7.1; A5.7.23; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, vàng, cam
(731) PHẠM THỊ TRUNG HIẾU (VN)
47 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn uống.

---

(210) **4-2016-12849**

(540)

BANANA
PHÙNG TÂN DÂN

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.12; 5.7.18; 26.1.1; A1.1.10
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh rêu, vàng, đen, đỏ
(731) PHÙNG TÂN DÂN (VN)
Ấp Bà Tứ, xã Cây Trường, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả chuối già.

---

(210) **4-2016-12856**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.13; 25.1.6; A11.3.3; 26.4.2
(731) ĐOÀN TRUNG HIẾU (VN)
19 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ uống trên cơ sở sữa với trứng hoặc kem sữa không chứa cồn; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; kem(sản phẩm sữa).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-12857**

(540)

Fagone
"Bếp cho ngôi nhà Việt"

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh cô ban, xanh nõn chuối, đen
(731) 1. LÝ TIẾN DŨNG (VN)
Phòng 506 nhà A10, tập thể 128C Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. LÊ THỊ PHƯƠNG MAI (VN)
Số nhà 7, ngách 1 1O/26 phố Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
3. HÀ THỊ THU HIỀN (VN)
Khu 7, xã Đông Lĩnh, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Bếp điện tử; máy hút mùi nhà bếp; lò vi sóng; ấm điện; máy lọc nước RO.

---

(210) **4-2016-12858**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh, trắng
(731) BÙI THỊ KHÁNH (VN)
Số 53, đường Yết Kiêu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Cá đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán cá.

---

(210) **4-2016-12859**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.4.24
(591) Đen, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÙNG DŨNG (VN)
Số nhà 22, tổ dân phố 36, đường Vườn Cam, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn ô tô.

Nhóm 36: Dịch vụ tín dụng; dịch vụ cầm đồ; cho vay tiền.

---

(210) **4-2016-12860**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.24; 1.15.15; 26.1.2; 25.1.6
(591) Trắng, xanh da trời, xanh tím than
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÙNG DŨNG (VN)
Số nhà 22, tổ dân phố 36, đường Vườn Cam, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đá dùng cho đồ ăn thức uống.

Nhóm 32: Nước tinh khiết.

---

(210) **4-2016-12862**

(540)

EDELMAN TRUSTED ENTERPRISE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) EDELMAN, INC. (US)
200 E. Randolph Street, 63rd Floor, Chicago, Illinois 60601, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quan hệ công chúng; dịch vụ marketing, cụ thể là tiếp thị truyền thông; dịch vụ xây dựng thương hiệu, cụ thể là tư vấn, phát,triển, lập kế hoạch, tiếp thị và quản lý các thương hiệu cho các doanh nghiệp, chuẩn bị các bài thuyết trình nghe nhìn để sử dụng trong quảng cáo; các dịch vụ quảng cáo cụ thể là quảng cáo các hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng việc sắp xếp và tiến hành các sự kiện quảng cáo tiếp thị và thông qua việc phân phối các tài liệu quảng cáo, dạng in, dạng điện tử, dạng nghe nhìn, đại lý quảng cáo có chức năng tư vấn chiến lược tryền thông xã hội; cung cấp tư vấn tiếp thị trong lĩnh

vực truyền thông xã hội, phân tích tiếp thị trên mạng xã hội, chuẩn bị quảng cáo theo đơn đặt hàng cho người khác, chuẩn bị và thực hiện việc quảng cáo và các chiến dịch tiếp thị trên mạng xã hội cho người khác, chuẩn bị quảng cáo cho người khác dưới hình thức các bài thuyết trình nghe nhìn và tương tác và chuẩn bị các tài liệu quảng cáo và bán hàng cho người khác, soạn thảo tài liệu quảng cáo cho người khác; quan hệ công chúng cho người khác; dịch vụ quan hệ công chúng, cụ thể là các dịch vụ xử lý khủng hoảng truyền thông và tư vấn liên quan đến các chiến lược kinh doanh, cụ thể là phát triển và thực hiện các chương trình xử lý khủng hoảng truyền thông; lập chiến lược kinh doanh trong lĩnh vực quan hệ truyền thông; nghiên cứu thị trường, phân tích thị trường, nghiên cứu người tiêu dùng, nghiên cứu tiếp thị trên mạng xã hội và tiến hành khao sát kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị, cụ thể là xúc tiến các dịch vụ giải trí của người khác, xúc tiến các cuộc thi đấu và các sự kiện thể thao cho người khác trong nhóm 35.

Nhóm 42: Đại lý thiết kế đồ họa.

---

(210) **4-2016-12863**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.14; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, đỏ
(731) HOÀNG VĂN HOÀN (VN)
Tổ 30, khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; bếp nấu; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; vòi hoa sen; bồn rửa; vòi (van).

---

(210) **4-2016-12864**

(540)

Jeep it up!

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH QUYÊN THY (VN)
Thôn Lạc Lợi, xã Diên Hòa, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; tham quan [du lịch]; vận chuyển hành khách; môi giới vận tải; cho thuê xe.

---

(210) **4-2016-12865**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 25.5.2
(731) VÕ KHẮC HUY (VN)
21/56 Tự Lập, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2016-12866**

(540)

EBC
PHARMA

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12868**

(540)

UltraViewer

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÊ MINH ĐỨC (VN)
Phòng 318 tập thể Ban Vật giá Chính phủ, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-12869**

(540)

HERA
COFFEE&TEA

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.7; 4.3.20; A3.4.24; 2.3.1; 25.1.25
(591) Xanh lá cây đậm, trắng
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN NƯỚC GIẢI KHÁT E-F-F-O-C T-A-K-E-A-W-A-Y-C-O-F-F-E-E (VN)
1504 đường 3 Tháng 2, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12870**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; A5.5.20; A5.3.13
(591) Đỏ, tím, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ÁNH SAO VÀNG (VN)
50/12 Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: trà (chè), cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ ăn uống; dịch vụ kinh doanh quán cà phê giải khát.

---

(210) **4-2016-12873**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.5; A7.1.11
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỲ NGHỈ ĐÀ NẴNG (VN)
136 Hồ Xuân Hương, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; hộp diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; túi đựng thuốc lá.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm thuốc lá; trưng bày sản phẩm thuốc lá; điều hành kinh doanh khách sạn; quản lý kinh doanh khách sạn.

---

(210) **4-2016-12875**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 20.7.1; 5.7.3; A1.1.10; A17.3.2; 26.1.1
(591) Xanh da trời, trắng, đen
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH ÁNH SÁNG VIỆT (VN)
Tầng 2, số 211, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn và đại diện sở hữu công nghiệp; dịch vụ tư vấn và đại diện bản quyền tác giả; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ đại diện theo ủy quyền để bảo vệ quyền lợi khách hàng (dịch vụ tranh tụng).

---

(210) **4-2016-12876**

(540)

KICOO

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC QUANG MINH (VN)
Số nhà 32, khu tập thể Đài Phát Thanh Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ lót nam; đồ lót nữ; quần áo nam; quần áo nữ; tất ngắn cổ, tất cao cổ.

---

(210) **4-2016-12878**

(540)

CUBE SYSTEM

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh lam, trắng
(731) CUBE SYSTEM INC. (JP)
Osaki Wiz Tower., 2-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, 141-0032 JAPAN
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống được; phần cứng máy vi tính.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; lập trình máy tính; tư vấn kỹ thuật liên quan đến hoạt động của máy vi tính; cung cấp trực tuyến việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được; cung cấp chương trình máy vi tính và phần mềm máy vi tính được thiết kế theo các đặc điểm kỹ thuật của người khác.

---

(210) **4-2016-12880**

(540)

vivo
Hi-Fi & Smart

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; A25.3.3
(731) BBK COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
255#, BBK Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); thiết bị liên lạc; dụng cụ hàng hải; điện thoại thông minh; vỏ hộp loa; tai nghe; pin điện; thiết bị sạc pin; dây cáp dữ liệu điện thoại di động.

---

(210) **4-2016-12882**

(540)

LYLKNL

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI XUẤT NHẬP KHẨU LYNKFOOD (VN)
Số 1K đường số 10, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa chua uống; sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước uống có ga và không có ga; nước tăng lực (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2016-12884**

(540)

ALOSun

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A16.1.11; 26.1.5; 1.15.21; A16.1.5
(591) Đỏ, đen

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHÀ BẾP SUNHOME (VN)
10-12 đường số 2, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; lò nướng bằng ga; lò nướng bằng điện.

Nhóm 35: Mua bán: bếp ga, bếp điện, lò nướng, bình ga, khí đốt, xăng, dầu, vỏ bình ga.

---

(210) **4-2016-12885**

(540)

ALOGAS

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A16.1.11; A16.1.5; 26.1.5; 1.15.21
(591) Đỏ, đen

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHÀ BẾP SUNHOME (VN)
10-12 đường số 2, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Khí đốt; xăng; dầu đốt; ga (khí đốt); dầu nhờn.

Nhóm 06: Vỏ bình ga bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-12886**

(540)

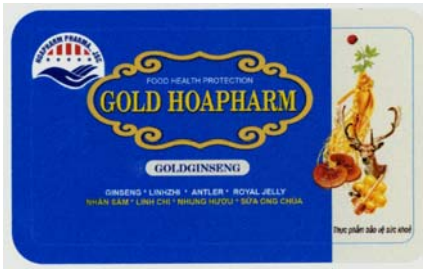

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7; 2.9.14; A2.9.15; A1.1.10
(591) Xanh coban, xanh tím than, vàng đồng, vàng, da cam, nâu đỏ, xanh lá, đỏ, vàng kem, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG HƯƠNG (VN)
Số nhà 57, tổ 1, đường Giáp Nhất, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-12890**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; 26.1.1; 26.1.5; A25.7.6
(591) Hồng, đen, bạc
(731) NGUYỄN HUỆ CHI (VN)
Số 8B, ngõ 162/33 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót phụ nữ; bộ quần áo tắm; trang phục dùng ở bãi biển.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ quần áo thời trang, quần áo lót phụ nữ; đại lý ký gửi quần áo thời trang, quần áo lót phụ nữ.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang, quần áo lót phụ nữ.

---

(210) **4-2016-12891**

(540)

OSTRO

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHENZHEN GOOD FAMILY SPORTS SUPPLIES CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
1-2F, fiyta Building, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị vật lý trị liệu; găng tay để xoa bóp; ghế đặt bô vệ sinh dùng cho bệnh nhân; chân tay giả; đai nịt bụng; vật liệu để khâu vết thương.

---

(210) **4-2016-12892**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHENZHEN GOOD FAMILY SPORTS SUPPLIES CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
1-2F, fiyta Building, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; gậy cho trò chơi; thiết bị luyện tập thể hình; máy để luyện tập thể dục; bể bơi [đồ chơi]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; ván trượt có bánh lăn; que gỗ chuyền tay trong môn chạy tiếp sức.

---

(210) **4-2016-12893**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHENZHEN GOOD FAMILY SPORTS SUPPLIES CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
1-2F, fiyta Building, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; gậy cho trò chơi; thiết bị luyện tập thể hình; máy để luyện tập thể dục; bể bơi [đồ chơi]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; ván trượt có bánh lăn; que gỗ chuyền tay trong môn chạy tiếp sức.

---

210) **4-2016-12894**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHENZHEN GOOD FAMILY SPORTS SUPPLIES CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
1-2F, fiyta Building, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; tìm kiếm tài trợ.

---

(210) **4-2016-12895**

(540)

Gờ Phờ Phít Nét Xờ

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHENZHEN GOOD FAMILY SPORTS SUPPLIES CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
1-2F, fiyta Building, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; thư viện cho thuê; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ xổ số; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2016-12897**

(540)

VINHOMES metropolis

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.13; 6.1.2; 26.3.4
(591) Đỏ, đỏ nâu, ghi
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng, quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2016-12898**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; A1.1.10; 3.7.10; 26.1.1; A6.3.5
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, xanh da trời, kem, xanh dương, xanh da trời nhạt
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NƯỚC GIẢI KHÁT CAO CẤP YẾN SÀO DIÊN KHÁNH (VN)
Quốc lộ 1 A, thôn Cư Thạnh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); tôm, cua, cá, mực, ốc, hải sâm chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua; mứt (dạng nhão); bơ.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; chè (trà); cà phê; đồ gia vị; bánh ngọt; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng thiên nhiên [đồ uống]; nước giải khát; nước giải khát làm từ yến; nước yến; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Mua bán và xuất khẩu: yến sào (tổ chim yến), yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản, thực phẩm làm từ thủy hải sản, sữa, sản phẩm làm từ sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, chè (trà), cà phê, đồ gia vị, đồ uống không cồn, nước giải khát, nước giải khát làm từ yến, nước yến, đồ uống có cồn, rượu, rượu yến; kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa: hàng nông sản, thủy sản, thực phẩm, đồ uống, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, nuôi chim yến.

---

(210) **4-2016-12899**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 2.9.1; A19.3.4; 26.15.9; 26.15.11
(591) Hồng, trắng.
(731) ĐOÀN QUỐC THUẬN (VN)
88/7/3, ấp Vĩnh Thuận, phường Long Bình, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in mẫu vẽ.

---

(210) **4-2016-12900**

(540)

GUIDETTI

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12901**

(540)

GERARDO

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12902**

(540)

GAYLE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12903**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.16; 1.17.11; 26.1.1; 1.5.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xám, xanh rêu nhạt, vàng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẦU TƯ THỦY SẢN XUÂN PHÁT CƯỜNG (VN)
Lộ Bờ Tây, Khóm Kinh Tế, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thủy sản giống; tôm thẻ chân trắng giống; tôm sú giống.

---

(210) **4-2016-12904**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; A25.7.7
(591) Xanh dương, đen, trắng, ghi xám nhạt
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT NGÔI SAO XANH (VN)
83/2 Hai Bà Trưng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-12905**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT NGÔI SAO XANH (VN)
83/2 Hai Bà Trưng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-12906**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 5.7.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, trắng
(731) SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (VN)
Số 04 Ngô Hữu Hạnh, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán gạo.

---

(210) **4-2016-12907**

(540)

DZYUBA

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12908**

(540)

DEBRUYNE

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12909**

(540)

CROUCH

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ (VN)
Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12910**

(540)

SINHXOONG

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SINGSONG FOOD CORP. (KR)
53-1, Yeouinaru-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Gà, không còn sống; trứng; thịt đã được chế biến; sữa đã được lên men; trái cây đông lạnh; rau đông lạnh; đậu đã được chế biến; đậu đông lạnh; thạch cho thực phẩm; dầu ô liu cho thực phẩm; dầu vừng cho thực phẩm; dầu để trộn cho thực phẩm, cụ thể là, dầu hạt cọ, dầu cọ, dầu cải, đầu hoa hướng dương; phấn hoa đã chế biến dùng làm thực phẩm; đậu đã được bảo quản; trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; rong biển nâu đã được chế biến, có thể ăn/được; rong biển sấy khô có thể ăn được [Jaban-gim]; trứng cá đã được chế biến; nhộng tằm, làm thức ăn cho người; cá chuối, không còn sống; xúp; xúp ăn liên; quả ô liu đóng hộp; đậu phụ; nước ép rau dùng để nấu nướng; hạt đã được chế biến.

Nhóm 30: Bột nhân quả hạnh; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; bột nhão làm từ đậu tương Trung Quốc [gia vị Chun-jiang]; gia vị hóa học tổng hợp; bánh kẹo, cụ thể là kẹo viên thơm và sô cô la; đá lạnh có thể ăn được; bột nhão hạt tiêu đã lên men [gia vị gochu-jang]; bột nhão làm từ bột đậu xanh đã lên men [gia vị chonggig-giang]; tương cá [gia vị]; tương cá đã lên men [gia vị]; trà gừng; trà chanh; trà cam quýt; trà hoa quả; mạch nha làm thực phẩm cho con; người; xốt may-on-ne; mù tạc; chất làm ngọt tự nhiên; đường cho thực phẩm; mì sợi; mì sợi châu Á; mì sợi làm từ gạo; hạt tiêu đỏ dạng bột; ngũ cốc đã được chế biến [chế phẩm ngũ cốc]; cà phê đã được chế biến; bánh gạo; xốt [gia vị]; xốt cho thịt nướng [gia vị]; muối để làm gia vị; gia vị hỗn hợp; bột nhão được làm từ bột đậu xanh [gia vị]; xốt đậu nành; nước mật làm từ tinh bột cho thực phẩm; đồ uống trên cơ sở trà; chất làm đặc dùng để nấu ăn, giấm; bột mì; bột làm bánh kếp Hàn Quốc; bột để làm bánh ngọt; chiết xuất nấm men cho bột làm bánh kếp dùng ngay được cho con người.

(210) **4-2016-12911**

(540)

Hulagram

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HULAGRAM LIMITED (CN)
Unit 603, 6/F Chow Sang Sang Bldg 229 Nathan Rd Jordan Kl, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho ứng dụng và tích hợp dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình phần mềm trò chơi máy tính; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; hộp đựng băng trò chơi viđêô; thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi.

---

(210) **4-2016-12912**

(540)

Gờ Pha Mi Li

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHENZHEN GOOD FAMILY SPORTS SUPPLIES CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
1-2F, fiyta Building, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, bóng cho trò chơi; gậy cho trò chơi; thiết bị luyện tập thể hình; máy để luyện tập thể dục; bể bơi [đồ chơi]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; ván trượt có bánh lăn; que gỗ chuyền tay trong môn chạy tiếp sức.

---

(210) **4-2016-12913**

(540)

O Sờ Tro

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHENZHEN GOOD FAMILY SPORTS SUPPLIES CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
12F, fiyta Building, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị vật lý trị liệu; găng tay để xoa bóp; ghế đặt bô vệ sinh dùng cho bệnh nhân; chân tay giả; đai nịt bụng; vật liệu để khâu vết thương.

---

(210) **4-2016-12914**

(540)

A SỸ DƯƠNG

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THỊ TUYÊN (VN)
Số 405/15 Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy đầm; quần áo trẻ em; quần áo lót.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, váy đầm, quần áo trẻ em, quần áo lót.

---

(210) **4-2016-12916**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1
(731) FEDERAL OATS MILLS SDN. BERHAD (MY)
No. 4826A Jalan Permatang Pauh, Mak Mandin Industrial Estate, 13400 Butterworth, Penang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa uống liền dược chế biến từ hỗn hợp ngũ cốc có hương trên cơ sở yến mạch, được sử dụng như thực phẩm thay thế sữa; súp ăn liền trên cơ sở rau củ sấy khô có thành phần bổ sung là yến mạch và hỗn hợp ngũ cốc có hương, rau củ sấy khô là thành phần chủ yếu; thực phẩm được chế biến từ quả hạch và trái cây có thành phần bổ sung là yến mạch và hỗn hợp ngũ cốc, quả hạch và trái cây là thành phần chủ yếu; món điểm tâm sáng hoặc giữa buổi sáng được chế biến từ quả hạch và trái cây có thành phần bổ sung là yến mạch và hỗn hợp ngũ cốc, quả hạch và trái cây là thành phần chủ yếu; thực phẩm thay thế sữa chứa yến mạch; sữa chua trên cơ sở thực phẩm thay thế sữa chứa yến mạch.

---

(210) **4-2016-12918**

(540)

CARLMANN - NON NUOC
RANEE - ELO

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DƯƠNG THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 18 ngách 189/80 Hoàng Hoa Thám phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nồi áp suất, nồi cơm điện, trà (chè), hoa quả.

---

(210) **4-2016-12919**

(540) HONEY GOLD

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1
(591) Đen, vàng
(731) ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung vitamin dạng lỏng.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực có ga không chứa cồn (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống giàu vitamin không chứa cồn (không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga (không chứa cồn); đồ uống không chứa cồn.

---

(210) **4-2016-12920**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.4
(591) Trắng, đen, nâu, vàng nhạt, nâu sẫm, xanh rêu, xanh rêu đậm, đỏ
(731) DAKS SIMPSON GROUP PLC (GB)
10 Old Bond Street, London W1S 4PS, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Da thô hoặc da bán thành phẩm, ví bỏ túi, cặp đựng giấy tờ tài liệu, ví cầm tay, bao để móc chìa khóa, ví đựng danh thiếp, túi xách tay, túi nhỏ làm bằng da, ví đựng đồ trang điểm, móc treo chìa khóa làm bằng da, dây buộc bằng da, dây đeo qua vai bằng da, dây đai bằng da, giả da, da động vật, vali và túi du lịch, ô, ô che nắng, gậy chống, roi da và yên cương.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-12922**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 1.15.24; A3.9.4; A25.3.3
(591) Vàng, xanh dương, xanh da trời, đỏ, xám, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VIỆT SIN FOODS (VN)
1012 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Bò viên.

---

(210) **4-2016-12923**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A3.9.4; 1.15.24; A26.11.12
(591) Cam, xanh dương, đỏ, xám, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VIỆT SIN FOODS (VN)
1012 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Cá viên; tôm viên; cá viên rau củ; cá tầm cốm dẹp; chả cá; chả cá trứng cút.

---

(210) **4-2016-12926**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.9.4; 26.3.1; A26.11.12; A25.3.3; A5.3.13; 26.7.25
(591) Vàng, xanh dương, xanh da trời, đỏ, xám, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VIỆT SIN FOODS (VN)
1012 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Cá viên.

---

(210) **4-2016-12929**

(540)

HOMIEZ

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI LIÊN HIỆP THÀNH (VN)
105D Lò Siêu, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; máy tính; máy vi tính; thiết bị ghi truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; quạt điện; bộ lọc nước uống; bình đun chạy điện; tủ lạnh; thiết bị nướng.

---

(210) **4-2016-12930**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.2; A1.1.12; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI LIÊN HIỆP THÀNH (VN)
105D Lò Siêu, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 28: Các loại cờ giải trí (quân cờ và bàn cờ); vợt cầu lông; quả cầu lông; cầu đá; thiết bị tập thể dục; áo phao.

---

(210) **4-2016-12931**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.3.2; 18.3.23
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI LIÊN HIỆP THÀNH (VN)
105D Lò Siêu, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 28: Các loại cờ giải trí (quân cờ và bàn cờ); vợt cầu lông; quả cầu lông; cầu đá; thiết bị tập thể dục; áo phao.

---

(210) **4-2016-12932**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A1.1.10; A1.1.5
(591) Vàng, xanh dương, xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN Á ĐÔNG Á (VN)
59 đường S1, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán vải, ống thủy lực (ống nhựa, ống cao su mềm bên trong có lõi thép).

---

(210) **4-2016-12934**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.3.15; 24.13.1; 1.15.14; 24.17.5
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ TÂN VIỆT (VN)
Số 15, ngách 53/22, ngõ 68, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng bình, đóng chai.

---

(210) **4-2016-12935**

(540)

(220) 09.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 1.15.15; 1.15.14
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ TÂN VIỆT (VN)
Số 15, ngách 53/22, ngõ 68, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng bình, đóng chai.

---

(210) **4-2016-12941**

(540)

MAY 10
EXPERTSUIT

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.5; A26.11.7; 26.4.4
(731) TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2016-12942**

(540)

MAY 10
ADVANCER• suit

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2016-12943**

(540)

MAY 10
ClassicSuit

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; A26.4.5; A26.11.7
(731) TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2016-12944**

(540)

1llinaxla1

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI Á MỸ (VN)
Thôn Bắc Sơn, xã Tây Sơn, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán sứ vệ sinh.

---

(210) **4-2016-12945**

(540)

MISS MOON

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VICO (VN)
Số 94, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm, kem dưỡng da; phấn thơm (mỹ phẩm); nước hoa; nước rửa tay.

---

(210) **4-2016-12946**

(540)

Willow
by Interwood

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH INTERWOOD VIỆT NAM (VN)
Phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất, bao gồm đồ đạc bằng gỗ dùng trong nhà, đồ đạc bằng gỗ dùng trong văn phòng, phụ kiện gá lắp đồ đạc bằng gỗ, tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, đồ vật trang trí bằng gỗ.

Nhóm 35: Mua bán đồ gỗ nội thất.

---

(210) **4-2016-12947**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh dương nhạt, xanh đương đậm
(731) CÔNG TY TNHH INTERWOOD VIỆT NAM (VN)
Phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất, bao gồm đồ đạc bằng gỗ dùng trong nhà, đồ đạc bằng gỗ dùng trong văn phòng, phụ kiện gá lắp đồ đạc bằng gỗ, tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, đồ vật trang trí bằng gỗ.

Nhóm 35: Mua bán đồ gỗ nội thất.

---

(210) **4-2016-12948**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 1.15.3; A1.1.2; A1.1.12
(591) Đỏ, xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỰ ĐỘNG HÓA HỮU VỤ (VN)
Ba Huyện, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Cáp kim loại không dẫn điện, hộp nối cáp không dẫn điện bằng kim loại, cột thép dùng cho các đường dây truyền tải điện.

Nhóm 07: Máy phát điện, máy sản xuất điện, thang máy và thiết bị vận hành thang máy.

Nhóm 09: Máy biến thế, máy biến dòng, máy biến điệp áp, bộ điều áp điện, tủ bảng điện, công tơ điện, công tắc điện, ổ cắm điện, điều khiển từ xa, điều khiển trung tâm.

Nhóm 17: Các thiết bị và vật liệu cách điện, cách nhiệt bằng sứ, thủy tinh, composit.

---

(210) **4-2016-12949**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.13.1; A1.13.10
(591) Xanh lá cây, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ANFA (VN)
Tổ dân phố Quyết Tiến, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón; hợp chất chữa cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm để bảo quản thực phẩm; chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-12950**

(540) SON LIFE

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐỖ SƠN THỌ (VN)
Số nhà 97, xóm Trung Cường, xã Yên Cường, huyện ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Bếp gaz, bộ lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm sau, bếp gaz, bộ lọc nước.

---

(210) **4-2016-12951**

(540) HUNG PHAT

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh nõn chuối
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÙNG PHÁT (VN)
Số 115, phố Chờ, Thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 39: Thu gom, vận chuyển rác thải.

---

(210) **4-2016-12952**

(540) MrThanhWatch

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN ĐỨC THANH (VN)
Số 5, tổ 16, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau, đồng hồ, phụ kiện cho nam, ví nam, ví da, thắt lưng.

---

(210) **4-2016-12954**

(540) VILANDIO

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Nâu, đỏ, hồng cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VILANDIO (VN)
187 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau, kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xem máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-12955**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Nâu, đỏ, hồng cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VILANDIO (VN)
187 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau, kính bảo hộ, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, phụ kiện kính đeo mắt, quần áo, thắt lưng, giầy dép, túi xách, ví da, đồng hồ, đồ trang sức (vàng, bạc, kim loại quý), văn phòng phẩm, ô tô và động cơ bộ phận phụ trợ ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xem máy, máy móc thiết bị trong lĩnh vực kính mắt, thiết bị dụng cụ y tế (nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng), máy vi tính, thiết bị ngoại vi, điện thoại di động, máy fax, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-12957**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH GIAO LỘ (VN)
939/1A Kha Vạn Cân, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn led tuýp; đèn led búp; đèn led bàn; đèn led trang trí; đèn led âm trần; đèn led cao áp.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: đèn led tuýp, đèn led búp, đèn led bàn, đèn led trang trí, đèn led âm trần, đèn led cao áp.

---

(210) **4-2016-12958**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh, cam đỏ
(731) TRẦN THỊ ANH ĐÀO (VN)
780 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thực phẩm và thức uống chay; dịch vụ nhà hàng chay; quán ăn chay.

---

(210) **4-2016-12961**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.3; 26.3.4; 24.15.21
(591) Xám bạc, vàng, cam, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT THANH DANH (GLORY LUBRICANTS COMPANY LIMITED) (VN)
38 đường số 47, tổ 75, khu phố 8, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất giải nhiệt dùng giảm nhiệt và chống đông dùng cho xe cộ, phụ gia (hóa chất) dùng cho nhiên liệu động cơ, phụ gia (hợp chất) dùng cho dầu nhờn, dầu phanh.

Nhóm 04: Mỡ công nghiệp, dầu công nghiệp chất bôi trơn (dầu nhờn).

---

(210) **4-2016-12962**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; A26.11.12
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ SỰ KIỆN TRẦN GIA (VN)
Số 1 ngõ 628, đường Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hoá, giáo dục, thể thao và vui chơi giải trí; các hoạt động thể thao và văn hóa; vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2016-12964**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY SÀI GÒN (VN)
Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 16: Giấy các tông, túi giấy hình nón, túi rác bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy, khăn lót bằng giấy, khăn giấy các loại, giấy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2016-12965**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY SÀI GÒN (VN)
Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 16: Giấy các tông, túi giấy hình nón, túi rác bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy, khăn lót bằng giấy, khăn giấy các loại, giấy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2016-12966**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.7; A3.7.24
(591) Vàng nghệ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY SÀI GÒN (VN)
Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 16: Giấy các tông, túi giấy hình nón, túi rác bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy, khăn lót bằng giấy, khăn giấy các loại, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-12967**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.7; A3.7.24
(591) Đỏ tươi
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY SÀI GÒN (VN)
Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 16: Giấy các tông, túi giấy hình nón, túi rác bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy, khăn lót bằng giấy, khăn giấy các loại, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-12968**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; A5.3.13
(591) Xanh da trời, trắng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PHÚ HẢI (VN)
Số 46A tổ 3, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ chống ẩm trong xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; khử nhiễu cho các thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa đường ống dẫn; xây dựng và sửa chữa kho.

Nhóm 40: Dịch vụ cho thuê thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ làm sạch không khí; gia công nồi hơi; sản xuất năng lượng; cho thuê máy phát điện; cho thuê nồi hơi.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; thiết kế công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, thiết bị điện; nghiên cứu dự án kỹ thuật.

---

(210) **4-2016-12969**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A2.9.17; 2.9.14; 26.2.3; 26.2.1
(731) TẠ QUANG THANH (VN)
282 ấp Phú Nhuận, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục), quần áo, giày, dép.

---

(210) **4-2016-12970**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1
(591) Xanh, đen, trắng
(731) THÂN THỊ THAO (VN)
Ô 40 lô 12, khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12971**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1
(591) Xanh, đen, trắng
(731) THÂN THỊ THAO (VN)
Ô 40 lô 12, khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12972**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1
(591) Xanh, đen, trắng
(731) THÂN THỊ THAO (VN)
Ô 40 lô 12, khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-12973**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5; A26.11.12
(591) Trắng, xanh
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN NGÂN HÀ (VN)
180/5 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản lí giao dịch; chức năng văn phòng.

Nhóm 36: Bất động sản (cụ thể là tư vấn, môi giới bất động sản; kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; sàn giao dịch bất động sản).

---

(210) **4-2016-12974**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT PHÁP VICTORY (VIET PHAP JOINT STOCK COMPANY) (VN)
Xóm Cời, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Rượu (trừ bia).

---

(210) **4-2016-12975**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.16; A3.1.24; 3.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU UWIN (VN)
Số 10, ngõ 29, phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-12976**

(540)

COCUFONE

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THIỆN MỸ MOBILE (VN)
284 Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; điện thoại di động; pin điện thoại; thiết bị sạc pin; pin điện thoại dự phòng; tai nghe điện thoại.

---

(210) **4-2016-12977**

(540)

VAGINA

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH FARMACARE (VN)
22 Thẩm Mỹ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-12978**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 26.1.2; A26.1.18; 25.7.17
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng, xanh da trời, xanh tím than
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ THÁI SƠN (VN)
Thôn Đông, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem (ăn) lạnh.

---

(210) **4-2016-12979**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14; 26.1.1; A26.1.18
(591) Hồng, nâu
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SẢN PHẨM Y TẾ HÀ NỘI (VN)
Số 2b, ngõ 98 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-12981**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1; 26.1.1; 1.15.23; 2.9.14; A2.3.17
(591) Trắng, đen, xám, xanh lá cây, xanh cốm, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN TÂN MINH PHÚ (VN)
Số 8, đường 10A, khu dân cư Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12983**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh ngọc đậm, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI FDQ (VN)
27N Bình Phú, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-12984**

(540)

LABAX

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM NHỰT TÂN (VN)
29B đường 37, khu phố 8, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-12985**

(540)

TECOH

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DONGDUAN TIANXIONG BUSINESS CO., LTD (CN)
Number19, Lane 2 DaTangTou XingTang Street, DongCheng, Dongguan, Guangdong, China

(740) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 09: Máy phô tô copy.

---

(210) **4-2016-12988**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 8.7.5; 3.9.16; A11.1.6
(591) Xanh lá mạ, đỏ, nâu, trắng, xanh lá cây, xám, vàng, vàng nhạt

(731) CÔNG TY TNHH ẨM THỰC BÚN QUÊ TÔI (VN)
166/190F Đoàn Văn Bơ, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-12989**

(540)

Lẩu cá đuối Út Mười

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGUYỄN CHÍ (VN)
Số 105/66D đường Lê Lợi, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Lẩu cá đuối (món ăn).

---

(210) **4-2016-12990**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.7.25; 26.3.23
(591) Vàng, đỏ, xanh dương
(731) CHÂU THANH TÚ (VN)
Tổ dân phố 6A, thị trấn Đạtẻh, huyện Đạtẻh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình (dân dụng, công nghiệp, nhà ở, cầu đường); giám sát thi công công trình xây dựng.

---

(210) **4-2016-12991**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; 26.4.3; 26.13.25; 26.1.1
(591) Đỏ
(731) LÊ BÁ KỲ (VN)
24/6 tổ dân phố 5B, đường 3/2, thị trấn Đạtẻh, huyện Đạtẻh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo bảng hiệu đèn hộp; mua bán văn phòng phẩm (giấy, viết, sổ, cặp (file) đựng tài liệu, băng keo, máy tính tay, dao rọc giấy, phong bì).

---

(210) **4-2016-12992**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.1.24; 3.1.4; 18.1.5; 26.1.1
(591) Vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TIGER TOURS (VN)
840/121/10 hương lộ 2, khu phố 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; tham quan [du lịch]; sắp xếp các chuyến du lịch; giữ chỗ và đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2016-12993**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.4; 3.1.16
(591) Vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TIGER TOURS (VN)
840/121/10 hương lộ 2, khu phố 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; tham quan [du lịch]; sắp xếp các chuyến du lịch; giữ chỗ và đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2016-12994**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6; A3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH HÂN GIA (VN)
47/2/4 đường Nguyễn Văn Đậu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

---

(210) **4-2016-12995**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.6; 1.15.21; A25.7.6
(731) MPEG LA, LLC (A DELAWARE LIMITED LIABILITY COMPANY) (US)
5425 Wisconsin Avenue, Suite 801, Chevy Chase, Maryland 20815, USA
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ cung cấp giấy phép về sở hữu trí tuệ và tổ chức các chương trình li xăng về sở hữu trí tuệ liên quan đến nhiều bên cho người khác, dịch vụ li xăng về sở hữu trí tuệ, quản lý về sở hữu trí tuệ, tư vấn về sở hữu trí tuệ và cung cấp thông tin về sở hữu trí tuệ và quyền sở hữu công nghiệp.

---

(210) **4-2016-12996**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.13.1; A3.13.24; A5.5.20
(591) Xanh rêu, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ tía
(731) EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 112-8088, Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành các cuộc hội nghị, các buổi thuyết trình, hội thảo và hội thảo tập huấn trong lĩnh vực chẩn đoán, phòng ngừa và điều trị bệnh ung thư; sắp xếp và tiến hành các cuộc hội thảo trong lĩnh vực chế độ ăn uống, thói quen ăn uống, lối sống và chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhân và gia đình có người mắc ung thư.

Nhóm 44: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực chẩn đoán, phòng ngừa và điều trị bệnh ung thư; tư vấn dịch vụ trong lĩnh vực chế độ ăn uống, thói quen ăn uống, lối sống và chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhân và gia đình có người mắc ung thư.

---

(210) **4-2016-12997**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; A26.4.24; 24.17.20
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH NAVA VIỆT NAM (VN)
Số 109 Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ).

Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2016-12998**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A14.5.2
(591) Trắng, lục bảo, đen
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HẠT GIỐNG ÁNH DƯƠNG (VN)
9.07 lô D, tòa nhà Nhất Lan, đường54A, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Hạt giống, hạt giống thực vật.

---

(210) **4-2016-12999**

(540)

GISA
OUR SOLUTIONS YOUR EXPECTATIONS

ỨNG DỤNG VÀ GIẢI PHÁP
CÔNG NGHIỆP TOÀN CẦU

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Xanh, trắng, xám, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHIỆP TOÀN CẦU (VN)
25/6/5 Lê Sát, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy móc - thiết bị - vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị dùng trong mạch điện), máy móc - thiết bị - phụ tùng máy dệt - may - da giầy, máy móc thiết bị y tế, máy móc - thiết bị phụ tùng ngành công nghiệp, máy móc thiết bị phụ tùng trong ngành sản xuất giấy.

---

(210) **4-2016-13000**

(540)

LÚA GẠO HƯƠNG XUÂN

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN TRUNG (VN)
Tổ dân phố 4, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm trên cơ sở gạo.

Nhóm 31: Hạt giống; hạt ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán: lúa, gạo, hạt giống cây trồng, hạt ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13001**

(540)

doctorderma

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; A25.7.6
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO THẨM MỸ BÍCH NGUYỆT (VN)
Số 1 A phố Thái Phiên, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu các sản phẩm mỹ phẩm, hoá mỹ phẩm, chăm sóc sắc đẹp và chăm sóc sức khoẻ.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; săn sóc da mặt và xăm môi, xăm mí; nâng sống mũi, căng da mặt, tạo hình mắt một mí thành hai mí; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2016-13002**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 25.5.25; 22.1.10
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH NAM VIỆT (VN)
B10A Nam Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nhạc cụ, thiết bị âm nhạc, thiết bị âm thanh, thiết bị ánh sáng.

Nhóm 41: Hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, giáo dục và văn hóa nghệ thuật (dạy đàn piano và các môn âm nhạc khác, dạy vũ đạo, dạy kịch, dạy mỹ thuật, dạy nhiếp ảnh, dạy nghệ thuật biểu diễn).

---

(210) **4-2016-13005**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN - HOÁ CHẤT QUỐC TẾ NĂM CHÂU (VN)
Số 1012 KDC Hai Thành Tên Lửa, đường 17a, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hoá chất dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-13007**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH HOLCOM VIỆT NAM (VN)
Lô 3A, khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bu lông, ốc, vít (tất cả bằng kim loại).

---

(210) **4-2016-13008**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.3; 26.1.1
(591) Vàng chanh, vàng nâu
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO ĐIỆN TỬ THẾ HỆ KẾ TIẾP (VN)
20 Mai Xuân Thưởng, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh cho những người hoạt động thể thao; tổ chức, tư vấn kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm và trưng bày sản phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2016-13009**

(540)

PDR POWER

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ THUẬT PHƯƠNG ĐÀO (VN)
184 Bế Văn Đàn, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 07: Đai truyền động dùng cho động cơ (dây curoa).

---

(210) **4-2016-13010**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.11.12; A26.11.8; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ THUẬT PHƯƠNG ĐÀO (VN)
184 Bế Văn Đàn, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 07: Đai truyền động dùng cho động cơ (dây curoa).

---

(210) **4-2016-13011**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MƯỜI THỊNH (VN)
681 đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cắt (máy móc); máy hàn các loại: máy hàn hồ quang, máy hàn tích; máy hàn míc; máy cơ khí dùng trong công nghiệp: máy xay liên hợp, máy ép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy cắt (máy móc), máy hàn các loại: máy hàn hồ quang, máy hàn tích, máy hàn míc, máy cơ khí dùng trong công nghiệp: máy xay liên hợp, máy ép.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo dưỡng: máy cắt (máy móc), máy hàn các loại, máy hàn hồ quang, máy hàn tích, máy hàn míc, máy cơ khí dùng trong công nghiệp, máy xay liên hợp, máy ép.

---

(210) **4-2016-13012**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 16.3.13
(591) Ghi, xám
(731) CÔNG TY TNHH OH VACATION. (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viễn Đông, số 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ xuất nhập khẩu; mua bán: vật liệu xây dựng, đồ nội thất văn phòng và gia đình, điện máy dân dụng (máy móc, thiết bị điện tử, thiết bị điện lạnh), thuốc lá, thuốc lào, đồ uống.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước; lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa, lò sưởi; san lấp mặt bằng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế; dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa; đại lý bản vé (máy bay, ô tô, tàu lửa, tàu thủy), dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe có động cơ (phương tiện đi lại).

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi, giải trí; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật với âm thanh, ánh sáng; tổ chức lễ hội, hội chợ đường phố với mục đích giải trí; dịch vụ nhiếp ảnh; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm; đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cho thuê hội trường.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ tắm hơi, xoa bóp; dịch vụ cắt tóc, làm tóc; cho thuê cây cảnh; dịch vụ chăm sóc duy trì cảnh quan vườn hoa, thảm cỏ, công viên cây xanh.

Nhóm 45: Lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2016-13013**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.6; A25.7.6; A25.7.7
(591) Ghi xám
(731) CÔNG TY TNHH OH VACATION. (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viễn Đông, số 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ xuất nhập khẩu; mua bán: vật liệu xây dựng, đồ nội thất văn phòng và gia đình, điện máy dân dụng (máy móc, thiết bị điện tử, thiết bị điện lạnh), thuốc lá, thuốc lào, đồ uống.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước; lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa, lò sưởi; san lấp mặt bằng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế; dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa; đại lý bản vé (máy bay, ô tô, tàu lửa, tàu thủy), dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe có động cơ (phương tiện đi lại).

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi, giải trí; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật với âm thanh, ánh sáng; tổ chức lễ hội, hội chợ đường phố với mục đích giải trí; dịch vụ nhiếp ảnh; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm; đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cho thuê hội trường.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ tắm hơi, xoa bóp; dịch vụ cắt tóc, làm tóc; cho thuê cây cảnh; dịch vụ chăm sóc duy trì cảnh quan vườn hoa, thảm cỏ, công viên cây xanh.

Nhóm 45: Lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2016-13014**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 7.3.2; 26.4.2
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ DỊCH VỤ HỢP LỰC (VN)
201/46/27 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy móc, thiết bị và dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, thiết bị y tế gia đình.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa máy tính (phần cứng); lắp đặt và sửa chữa máy móc và thiết bị y tế; lắp đặt và sửa chữa máy móc và thiết bị công nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; cho thuê thiết bị y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2016-13015**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN ĐỒNG NHẤT (VN)
98 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy bơm các loại.

---

(210) **4-2016-13016**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.1; A26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, xám, trắng
(731) BÙI THỊ NGA (VN)
6/21 khu phố 8, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe đạp điện.

Nhóm 35: Mua bán xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng xe đạp, phụ tùng xe đạp điện.

---

(210) **4-2016-13017**

(540)

LeSports / Mall

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LETV SPORTS CULTURE DEVELOPMENT (BEIJING) CO., LTD. (CN)
Room 1103, 10/F, Building 3, No. 105 Yaojiayuan Road, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; điện thoại thông minh; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; máy biến thế [điện]; mũ bảo

hiểm; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị sạc cho pin điện; thiết bị điều khiển từ xa; kính đeo mắt; kính bảo hộ cho thể thao; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; tai nghe; thiết bị thu hình; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi máy tính; máy quay phim; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị chiếu hình; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; kính xem hình nổi; áo bảo hộ phản quang; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; kính đeo mắt thông minh.

Nhóm 35: Cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; lập mục lục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm vệ, sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2016-13018**

(540)

(220) 10.05.2016

(441) 25.07.2016

(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O.Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; điện thoại thông minh; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; thiết bị sạc cho pin điện; màn hình video; thiết bị điều khiển từ xa; kính đeo mắt; gậy hỗ trợ tụ chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh; đầu thu kỹ thuật số; máy tính bảng; phần mềm trò chơi máy tính; máy quay phim; máy nghe nhạc cầm tay; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; pin điện; dây treo trang trí điện thoại di động; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị kiểm tra, dùng điện; bộ định tuyến mạng; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; kính xem hình nổi; vòng đeo tay có thể kết nối [dụng cụ đo]; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; kính đeo mắt thông minh.

---

(210) **4-2016-13019**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.19
(591) Đỏ, xanh, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN VIỆT NAM (VN)
Phòng 804A, số 22 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến hàng gia dụng như bát, đĩa, cốc, chén, thiết bị điện tử, thiết bị ngoại vi, thiết bị nghe nhìn, hàng điện máy, thiết bị di động và các phụ kiện của chúng, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giầy dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm, hàng nông sản, hàng lâm sản, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, ví, dụng cụ làm vườn, dụng cụ cầm tay, thiết bị cầm tay, sách báo, tạp chí, đồ gốm sứ thủy tinh, đồ điện gia dụng, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp, đồ dùng cho trẻ em/trẻ sơ sinh); dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý hàng hóa trong kho trên máy vi tính.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng tại nhà; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; thông tin liên lạc bằng mạng máy tính; thư điện tử; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu trữ (ở dạng vật lý/vật chất) các tài liệu (ở dạng) điện tử.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ câu lạc bộ kết bạn, hẹn hò (gặp gỡ) trực tuyến; cung cấp dịch vụ xác thực danh tính người sử dụng trong giao dịch thương mại điện tử.

---

(210) **4-2016-13020**

(540)

VIET TONICS

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.3.1; A26.3.5
(591) Trắng, xanh nước biển, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỸ THUỶ PHÁT (VN)
Khu 15, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2016-13021**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ANH ANH MỸ (VN)
Lô 61 Hoàng Kế Viêm, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2016-13022**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đen, xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DUY THỊNH (VN)
Xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; phụ gia thức ăn chăn nuôi (là thức ăn cho động vật và không phải chất bổ sung ăn kiêng cho động vật, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Bán buôn thức ăn chăn nuôi gia súc, phụ gia thức ăn chăn nuôi (là thức ăn cho động vật và không phải chất bổ sung ăn kiêng cho động vật, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-13023**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Xanh da trời, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO GS TOMOKID (VN)
Số 143A phố Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); học viện (giáo dục); dịch vụ giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; sáng tác nhạc; xuất bản ấn phẩm dạng in.

---

(210) **4-2016-13024**

(540) Tomokid

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO GS TOMOKID (VN)
Số 143A phố Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); học viện (giáo dục); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; sáng tác nhạc; xuất bản ấn phẩm dạng in.

---

(210) **4-2016-13025**

(540) 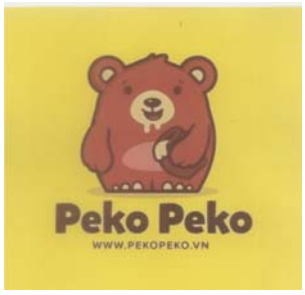

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; 3.1.15
(591) Vàng, nâu, xám, nâu thẫm
(731) CÔNG TY TNHH HUNGRY BEAR INTERNET VIỆT NAM (VN)
Số 67, ngõ 199 Lò Đúc, phường Đông Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, chỉ dẫn thương mại; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; quản lý tư liệu bằng máy tính; đánh giá trong kinh doanh (thương mại).

---

(210) **4-2016-13026**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.13.6; 26.1.1
(731) PHẠM CÔNG HIỂN (VN)
31 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-13027**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Đen, nâu, đỏ
(731) PHẠM CÔNG HIỂN (VN)
31 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-13028**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.11.19
(591) Nâu, xanh lá
(731) PHẠM CÔNG HIỂN (VN)
31 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-13029**

(540)

TCEFUX

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM T&T (VN)
Số 43E Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13030**

(540)

TCEFTINS

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM T&T (VN)
Số 43E Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13031**

(540)

TCEFDON

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM T&T (VN)
Số 43E Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13033**

(540)

Tâm Tài Lộc

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13034**

(540)

GLUTABEAUTY

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ME DI SUN (VN)
Số 521, khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13035**

(540)

STARZHAIR

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ VÀ DƯỢC PHẨM ZORRO (VN)
Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13036**

(540)

SITISSTARUSA

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ VÀ DƯỢC PHẨM ZORRO (VN)
Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13037**

(540)

METISTARUSA

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ VÀ DƯỢC PHẨM ZORRO (VN)
Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13038**

(540)

DOKREAL

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13039**

(540)

LEZATADIL

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13040**

(540)

FAZUPHEN

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13041**

(540)

MAGNETABZ

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; cá đã chế biến; trái cây rau quả (nguồn gốc thực vật thực phẩm) khô và nấu chín; sữa và sản phẩm sữa; dầu ăn.

---

(210) **4-2016-13043**

(540)

WHITE WEDDING

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐINH QUANG LỘC (VN)
P320-C12 Lương Định Của, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Chụp hình, quay phim.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê áo cưới, dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ cưới), trang trí tiệc cưới.

---

(210) **4-2016-13044**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Hồng, trắng, đen
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH LAM (VN)
15 Trần Thiện Chánh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện), quán ăn uống.

---

(210) **4-2016-13045**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; A5.5.20; A5.3.13
(731) NGUYỄN DÂN AN (VN)
208 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-13046**

(540)

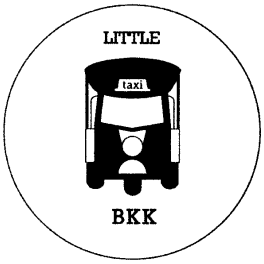

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.1.5
(731) TỪ THỊ HỒNG TRÚC (VN)
277/44 Bến Vân Đồn, phường 2, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-13047**

(540)

Quang Sáng 1

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHẠM VĂN SÁNG (VN)
Thôn 6, xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ, nón.

---

(210) **4-2016-13048**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.11; 26.13.1; 9.1.10
(591) Nâu, hồng, trắng
(731) PHẠM THỊ TRÀ MY (VN)
1180/25/17 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-13049**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.4.1; A5.3.14
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VẠN SƠN THỊNH PHÁT (VN)
93 Trần Não, khu phố 4, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại thực phẩm: rau, củ, quả đã qua sơ chế, chế biến và đóng hộp, rau, củ, hoa, quả tươi, thịt, cá đã qua sơ chế và đóng hộp, thịt, cá đông lạnh.

---

(210) **4-2016-13050**

(540)

DIENCHANTUBE

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) BÙI QUỐC CHÂU (VN)
16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp dùng trong ngành y.

Nhóm 41: Trường đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ y học không tập quán (y học thay thế); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2016-13051**

(540)

Gold Leaf

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-13052**

(540)

SUNMAN

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.13.6; 26.1.1; 25.5.25
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) LÊ TUẤN MINH (VN)
Xóm 5, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví tiền; dây da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; quần áo may sẵn; bộ quần áo; quần áo lót; giày dép.

---

(210) **4-2016-13053**

(540) FURNIFA
FURNITURE FOR ALL

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.7; A12.1.17
(731) NGUYỄN TIẾN THÀNH (VN)
Đường 196, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ; giá; kệ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) đồ nội thất như, bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

---

(210) **4-2016-13054**

(540) QuánXưa

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.7.16; A11.3.7; 26.4.1
(591) Đỏ đun, trắng
(731) PHÙNG QUANG ĐẠI (VN)
LK9 lô 31 khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn.

---

(210) **4-2016-13058**

(540) LAWYERS

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.11.8; A26.11.12; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN T&L (VN)
60 (tầng trệt) Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2016-13060**

(540) Maria Beauty
SKIN CLINIC & SPA

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 25.1.25
(591) Vàng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH SARAH LE (VN)
Số 9, ngách 12/21 phố Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc.

Nhóm 35: Kinh doanh nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2016-13061**

(540) WEN JEANS

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ VINH - MINH THƯ (VN)
161 Đỗ Bí, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-13062**

(540) rganic Foods

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A3.13.4; A3.13.24; 5.9.1
(591) Đỏ, da cam, xanh lá cây, trắng
(731) TRỊNH VĂN HÀO (VN)
Xóm 2, xã Kim Định, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm lành mạnh các loại như, rau tươi, hoa quả (trái cây), thịt, tôm, cá, hải sản, mật ong, sữa ong chúa, gạo, trà (chè), cà phê, ngũ cốc đóng gói, bột ngu cốc, mỳ gạo chùm ngây, mỳ gạo gấc, mỳ gạo tỏi đen, miến tỏi đen, mỳ khoai tây, mỳ tam giác mạch, dầu ăn, gia vị, tinh dầu, bột trà xanh, nước trái cây, nước ép hoa quả, mứt hoa quả; tư vấn xúc tiến thương mại các sản phẩm nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-13063**

(540) 하늘수
HANULSOO

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) IDA CORP. (KR)
Gunpo IT Valley B-1507, Gosan-ro 148 beon-gil 17, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy được làm ẩm; khăn giấy được làm ẩm để lau tay; khăn giấy được làm ẩm dùng để vệ sinh; khăn giấy được làm ẩm dùng cho trẻ em; khăn giấy được làm ẩm dùng để làm sạch.

---

(210) **4-2016-13064**

(540) 나비잠

nabizam

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) IDA CORP. (KR)
Gunpo IT Valley B-1507, Gosan-ro 148 beon-gil 17, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm chăm sóc ngực; quần tã trẻ em; tã lót, cụ thể là tã lót trẻ em, tã lót cho vật nuôi làm cảnh; tã lót dùng một lần, cụ thể là tã lót cho trẻ em dùng một lần, tã lót cho vật nuôi làm cảnh dùng một lần.

---

(210) **4-2016-13065**

(540) HARRYL'EA
BAGS AND LUGGAGES

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.3.23; A26.1.18; 26.1.10
(591) Đen, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA PHẠM PHÁT (VN)
49 Phan Châu Trinh, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Valy; túi sách; ví.

Nhóm 25: Thắt lưng.

---

(210) **4-2016-13067**

(540) UNIDEPOT

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEPOT SÀI GÒN (VN)
Số 9 Nguyễn Văn Tạo, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 36: Cho thuê nhà xưởng, khu công nghiệp và bất động sản.

---

(210) **4-2016-13068**

(540) UNIDEPOT

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6
(591) Trắng, đen, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEPOT SÀI GÒN (VN)
Số 9 Nguyễn Văn Tạo, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 36: Cho thuê nhà xưởng, khu công nghiệp và bất động sản.

---

(210) **4-2016-13070**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.25; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP SƠN TÂY PHY (VN)
Thửa đất 1085 (tờ bản đồ 25) và thửa đất 309 (tờ bản đồ 26), ấp Cầu Đôi, xã Lai Hưng, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm từ gỗ như, bàn, ghế, giường, tủ, đồ trang trí nội thất bằng gỗ thuộc nhóm này.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng, công nghiệp; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

---

(210) **4-2016-13071**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 26.1.1; 2.9.1
(591) Xanh dương, hồng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SMART MARKETING (VN)
40/25 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán; quần áo, giày dép, mũ nón, đồ chơi, trò chơi, gạch xây dựng (trò chơi), quả bóng hơi để chơi, túi để đồ của trò chơi crickê, bộ cờ dame (trò chơi), dây đeo cho người leo núi, bàn cờ trò chơi.

---

(210) **4-2016-13072**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.11.7; 1.15.23
(591) Nâu
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HƯNG PHÚ QUỐC (VN)
Tổ 3, Cách Mạng Tháng 8, khu phố 10, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2016-13073**

(540)

SEACRET AGENT

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SEACRET DIRECT LLC (US)
3344 E Camelback Rd, Ste 100, Phoenix, AZ 85018, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh cụ thể là chỉ định thành viên trong tổ chức của những người kinh doanh độc lập bán sản phẩm chăm sóc da; cung cấp dịch vụ cho các thành viên của tổ chức mạng lưới tiếp thị sản phẩm chăm sóc da bao gồm việc hỗ trợ và cố vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2016-13074**

(540)

Felnosat

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN) (VN)
A04-2, chung cư Hoàng Anh Gia Lai 2, 783 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13075**

(540)

PESTMAN

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM (VN)
29 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc bươu vàng.

Nhóm 35: Mua bán: vật tư, hóa chất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư bảo vệ thực vật, vật tư khử trùng.

Nhóm 37: Dịch vụ trừ mối; dịch vụ khử trùng nông sản; dịch vụ diệt côn trùng có hại cho nhà ở; dịch vụ khử trùng; giám sát thi công; dịch vụ lắp đặt máy móc, thiết bị; dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà xưởng; dịch vụ vệ sinh làm sạch công trình sau xây dựng; dịch vụ vệ sinh cao ốc văn phòng.

---

(210) **4-2016-13076**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.3.13; 5.3.16
(591) Vàng đồng
(731) LÊ THỊ NHƯ VÂN (VN)
Nhà nghỉ Như Ngọc, 96 tổ 2, ấp Tân Phong, xã Xuân Tân, huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; thuốc đánh răng; nước xúc miệng.

---

(210) **4-2016-13077**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh tím than
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ PHÁT HÀNH SÁCH BÁO SCORPIO (VN)
Số 203, phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách, báo, ấn phẩm, tạp chí (ấn phẩm của ngành in).

---

(210) **4-2016-13078**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.1.4; 2.9.1; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DELI BOX VIỆT NAM (VN)
Số 6, ngõ 94/33 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13079**

(540)

Peonista

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ N.T.V (VN)
Số 121, phố Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; thẩm mỹ viện; chữa răng; dịch vụ cấy tóc; thẩm mỹ viện tóc; chăm sóc sức khỏe; trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; bệnh viện; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; chăm sóc y tế; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2016-13080**

(540)

Yofie

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ N.T.V (VN)
Số 121 phố Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; thẩm mỹ viện; chữa răng; dịch vụ cấy tóc; thẩm mỹ viện tóc; chăm sóc sức khoẻ; trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; bệnh viện; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; chăm sóc y tế; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2016-13081**

(540)

Ngọc Quân

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN KIM QUÂN (VN)
Thôn Lôi Trạch, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ thuốc lào; đại lý thuốc lào.

---

(210) **4-2016-13082**

(540) 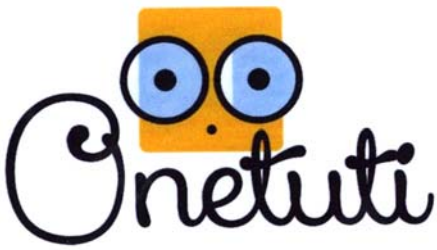

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.4; A3.6.25; 26.4.1; 4.5.2
(591) Vàng, xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONETUTI (VN)
184 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2016-13083**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.5; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TUẤN PHÁT T.A.T (VN)
Ấp Long Khánh 1, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm (trừ quần áo); khăn mặt bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; vải; chăn.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng (dây nịt); khăn trùm đầu (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: khăn tắm (trừ quần áo), khăn mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, vải, chăn, quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng (dây nịt), khăn trùm đầu (trang phục), khăn trải bàn, khăn trải giường, vali, túi xách, balô, ví (bóp), đồ gia dụng bằng gỗ gồm các loại bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

---

(210) **4-2016-13084**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NGỌC LINH (VN)
62 đường 1B, khu dân cư Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem dưỡng da; kem trị mụn (mỹ phẩm); kem trị nám (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem làm trắng da, kem dưỡng da, kem trị mụn (mỹ phẩm), kem trị nám (mỹ phẩm), kem dưỡng ẩm, kem chống nắng.

---

(210) **4-2016-13085**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A10.1.11; A10.1.12; A10.1.13; 26.15.3
(731) LA AURORA, S.A. (DM)
Parque Industrial Tamboril, Carretera Santiago Tamboril KM 5, Guazumal, Santiago, Dominican Republic
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Xì gà.

---

(210) **4-2016-13086**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.3.23
(591) Vàng, đen, xám
(731) NGUYỄN MẠNH LÂM (VN)
2683A/30A Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 18: Vali; balô; cặp da; túi xách; túi cầm tay cho phụ nữ; túi du lịch.

---

(210) **4-2016-13087**

(540)

BIOFARM

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TRẠI VIỆT (VN)
181/51 Phan Đăng Lưu, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi các loại.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm tươi sống và rau, củ, quả tươi các loại.

---

(210) **4-2016-13088**

(540)

MDF

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ HUỲNH NGỌC (VN)
7A/70 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; máy đo huyết áp; ống nghe (y tế); nhiệt kế dùng trong ngành y; thiết bị xông hơi dùng cho ngành y; thiết bị mát - xa (thiết bị để xoa bóp).

---

(210) **4-2016-13089**

(540)

THANG LOI SEAFOODS
THẮNG LỢI

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.2; A26.11.9; 26.1.9
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT CHẢ THẮNG LỢI (VN)
Số 158 A, ấp Nhất, xã Thạch Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm làm từ cá; chả cá viên; chả tôm viên; chả cá nông sản; chả con tôm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13090**

(540)

HỒNG LONG

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG-THƯƠNG MẠI- XUẤT NHẬP KHẨU NAM THÀNH THANH BÌNH (VN)
Số 128B, quốc lộ 30, khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bột; bột nhào để làm bánh; bột nhào làm bánh ngọt; sản phẩm bột xay.

---

(210) **4-2016-13091**

(540)

KOREAL®

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 25.5.25; 1.15.24; 24.17.21
(591) Xanh dương, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ANH GIÁP (VN)
Số 29, quốc lộ 50, khu phố 2, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón dùng trong nông nghiệp; phân đạm; phân lân; hóa chất dùng trong nông nghiệp; phân bón làm từ bột cá.

Nhóm 35: Mua bán: phân bón, hợp chất ni tơ, thuốc bảo vệ thực vật, lúa, gạo.

---

(210) **4-2016-13092**

(540)

ĐẠM CÁ

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ANH GIÁP (VN)
Số 29, quốc lộ 50, khu phố 2, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón dùng trong nông nghiệp; phân đạm; phân lân; hóa chất dùng trong nông nghiệp; phân bón làm từ bột cá.

Nhóm 35: Mua bán: phân bón, hợp chất ni tơ, thuốc bảo vệ thực vật, lúa, gạo.

---

(210) **4-2016-13093**

(540)

Good Care

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.5.2; 26.13.1
(591) Xanh lá
(731) CÔNG TY CP VẬT TƯ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ VĨNH PHÚC (VN)
67 đường Trần Hưng Đạo, phường Hùng Vương, Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 10: Găng tay dùng cho mục đích y tế; túi nước dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13094**

(540)

3TPLUS

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VÀ NĂNG LƯỢNG MỚI TTD (VN)
359A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học làm sạch môi trường; phân bón sinh học.

---

(210) **4-2016-13095**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 25.1.6
(731) NGUYỄN KHẮC KHANG (VN)
57/12 Lê Đức Thọ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe đạp như: moay ơ; khung xe; vành xe; ghi đông; pe-dal (bàn đạp); yên xe.

---

(210) **4-2016-13096**

(540)

TENDO

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG XIN (VN)
440/13/344 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe đạp như: moay-ơ; khung xe, vành xe, ghi đông, pe-dal (bàn đạp), yên xe.

---

(210) **4-2016-13098**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 5.7.3; 25.1.6; A9.7.19
(591) Nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN KHANG (VN)
79 đường số 1 Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến hoặc sơ chế như: trái cây sấy khô; sản phẩm từ sữa; thịt xông khói; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hải sản đã qua chế biến như mực, tôm, cá (không còn sống); pate gan.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; kẹo; chè/trà; cà phê; ca cao; đường; gạo; gia vị; thực phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống như: nhà hàng; quán ăn lưu động; cửa hàng bán thực phẩm nhanh.

---

(210) **4-2016-13099**

(540)

YAGO

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Cam
(731) CÔNG TY TNHH CÂY XANH HÙNG PHONG (VN)
2/235M ấp Tân Lập, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cơm gạo lứt.

---

(210) **4-2016-13100**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.21; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HGB (VN)
Ngõ 13 đường Nguyễn Du, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 31: Rau, quả tươi.

---

(210) **4-2016-13104**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 5.13.1; 26.1.2; A26.1.18
(591) Vàng, hồng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THỊT NGON QUỐC TẾ (VN)
Tầng 10, tòa nhà Vietcombank, 5 Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Các loại thịt, cá, gia cầm và thủy hải sản đã qua chế biến hoặc làm đông lạnh.

Nhóm 31: Động vật gia cầm sống (chưa qua chế biến).

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm các loại như: thịt, cá, gia cầm, thủy hải sản tươi sống, đóng hộp hoặc đông lạnh; quảng cáo cho mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2016-13105**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 5.13.1
(591) Vàng, hồng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THỊT NGON QUỐC TẾ (VN)
Tầng 10, tòa nhà Vietcombank, 5 Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Các loại thịt, cá, gia cầm và thủy hải sản đã qua chế biến hoặc làm đông lạnh.

Nhóm 31: Động vật gia cầm sống (chưa qua chế biến).

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm các loại như: thịt, cá, gia cầm, thủy hải sản tươi sống, đóng hộp hoặc đông lạnh; quảng cáo cho mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2016-13106**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.8
(591) Vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MERA VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Lò xo (bộ phận của máy); khớp nối (bộ phận của máy móc), cánh tay gầu của máy xúc đất; cần trục (thiết bị nâng và nhấc); cần trục; gầu xúc của máy; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy; trục quay (trục khuỷu), bánh xích của máy xúc đất; xi lanh dùng cho máy móc; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; mâm xoay thân máy xúc đất; xích dẫn động không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; chạc để lắp lò xo vào bánh xích của máy xúc đất; bộ khung dưới của thân máy xúc đất; bộ khung trên của thân máy xúc đất; máy xúc đất; máy đào xúc máy đào đất.

---

(210) **4-2016-13107**

(540)

VIMEX

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT LẮP RÁP IMEX (VN)
Số 70 Phạm Ngũ Lão, phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Chậu rửa (lavabo); bệ xí vệ sinh (bồn cầu); vòi nước; bồn tắm (buồng tắm); phụ kiện cho bồn tắm; chậu rửa chén bát (tất cả đều là thiết bị dụng cụ vệ sinh).

---

(210) **4-2016-13108**

(540)

IMEXCO

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT LẮP RÁP IMEX (VN)
Số 70 Phạm Ngũ Lão, phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Chậu rửa (lavabo); bệ xí vệ sinh (bồn cầu); vòi nước; bồn tắm (buồng tắm); phụ kiện cho bồn tắm; chậu rửa chén bát (tất cả đều là thiết bị dụng cụ vệ sinh).

---

(210) **4-2016-13109**

(540)

Royal TIGER

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng

(731) CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT THĂNG LONG (VN)
Lô A5, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn dùng cho thủy sản.

---

(210) **4-2016-13110**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1; 3.1.16
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT THĂNG LONG (VN)
Lô A5, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn dùng cho thủy sản.

---

(210) **4-2016-13111**

(540)

SolarCity

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SUN PO (VN)
67/05 (Lô O) Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm dùng năng lượng mặt trời, cụ thể: máy nước nóng năng lượng mặt trời, đèn năng lượng mặt trời, điện năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2016-13112**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.16; A3.7.24; A5.5.20; 5.5.19; A5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ GIAO NHẬN EAGLE (VN)
Số 208 Lý Long Tường, Mỹ Kim 3, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; vận tải; cất giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2016-13113**

(540)

BENZA

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH KOTOCON VIỆT NAM (VN)
Xóm 1 thôn Đinh Xuyên, xã Hòa Nam, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2016-13114**

(540)

Hoa Loi

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.9; 25.5.3; 1.15.23
(591) Đen, đỏ, xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI HOA LỢI (VN)
Số 10D, tổ 24, cụm 3, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; kinh doanh các sản phẩm: phụ tùng ô tô (miếng ma sát).

---

(210) **4-2016-13116**

(540)

intoc

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.24; A6.7.5; 26.15.3
(591) Đỏ, trắng, xanh da trời
(731) TRẦN VĂN THU (VN)
Thôn Lực Điền, xã Yên Bình, huyện Yên Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13117**

(540)

CALKASAT

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VINH ĐỨC (VN)
236 Lý Thường Kiệt, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13118**

(540)

RAMITESIN

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VINH ĐỨC (VN)
236 Lý Thường Kiệt, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13119**

(540)

TENZOMIL

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VINH ĐỨC (VN)
236 Lý Thường Kiệt, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13120**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 25.5.1; 26.13.25; 26.4.3
(591) Trắng, đỏ
(731) DƯƠNG MINH TÂM (VN)
Số 46, đường Y Ngông Nối Dài, tổ dân phố 8, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 25: Giày; giày da; dép; dép da; đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-13122**

(540)

HẢI MỴ

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH TRÀ TAM ĐA LÂM ĐỒNG (VN)
Số 10 Phan Ngọc Hiển, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

---

(210) **4-2016-13123**

(540)

HUỆ THI

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
Số 388/39H Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 16: Sách; báo chí; sách có chứa bài hát, bài thơ; tạp chí; bản tin.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản sách, truyện, tuyển tập thơ, tạp chí, bản tin; dịch vụ sáng tác thơ, sáng tác nhạc; tổ chức các buổi trình diễn thơ, nhạc; tổ chức câu lạc bộ âm nhạc, thơ; dịch vụ thông tin về lĩnh vực âm nhạc, thơ ca.

---

(210) **4-2016-13124**

(540)

NHÂN TRÍ

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BÙI LONG CẨN (VN)
Số 11 Hoàng Điệu, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc (hớt tóc).

---

(210) **4-2016-13127**

(540)

Thegioison.com

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN NHẬT ANH (VN)
Số 149 Phan Đình Phùng, khối 12, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13128**

(540)

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; A5.3.13; 5.3.20; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam, đỏ, vàng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TẤN TÀI I (VN)
Ấp An Thiện, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 40: Dịch vụ đánh bóng gạo; dịch vụ gia công, chế biến gạo; xay xát bột thô.

---

(210) **4-2016-13129**

(540)

VNPTtracking

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A18.7.25; 24.17.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG (VN)
Khu công nghiệp công nghệ cao 1, khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị mạng viễn thông; thiết bị đầu cuối viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu, truyền phát tín hiệu truyền hình số; thiết bị cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, thiết bị kiểm soát; thiết bị giám sát; thiết bị xử lý dữ liệu; máy điện toán; máy tính; bộ tích hợp truyền thông đa phương tiện; máy thu tín hiệu truyền hình.

---

(210) **4-2016-13130**

(540)

SmartBox

(220) 10.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 1.15.23; A26.11.12; A26.4.18
(591) Da cam, xám nhạt, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG (VN)
Khu công nghiệp công nghệ cao 1, khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị mạng viễn thông; thiết bị đầu cuối viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu, truyền phát tín hiệu truyền hình số; thiết bị cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, thiết bị kiểm soát; thiết bị giám sát; thiết bị xử lý dữ liệu; máy điện toán; máy tính; bộ tích hợp truyền thông đa phương tiện; máy thu tín hiệu truyền hình.

---

(210) **4-2016-13131**

(540)

MAXIKAILA
VIETMY

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.5; A1.1.10; 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHIẾN THẮNG GIA (VN)
456 Lê Văn Hiến, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; xi măng; bột đá dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-13132**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.1.10; 25.1.25
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUẢNG CÁO GƯƠNG SÁNG (VN)
1183/17 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Giá đỡ khung ảnh; khung tranh ảnh; khuôn góc cho khung tranh ảnh; đường gờ nổi của khung tranh ảnh; thanh đỡ của khung ảnh; thanh treo tranh ảnh (khung).

---

(210) **4-2016-13135**

(540)

SUNON

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DƯƠNG THÁI (VN)
152/54/36 đường Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2016-13136**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.11.3; 4.3.3; 26.4.2
(591) Đỏ sẫm, xanh lá cây, vàng nhạt, xanh đậm, trắng
(731) HỢP TÁC XÃ SINH DƯỢC (VN)
Xóm 4, xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Tinh dầu hương nhu, muối dùng để tắm và ngâm chân (không dùng cho mục đích y tế), chế phẩm xông hơi (mỹ phẩm) và tinh dầu từ các loại cây thuốc.

---

(210) **4-2016-13137**

(540)

THÁI HỒNG

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DU LỊCH PHÚ HẢI (VN)
Số 6, ngõ 116 Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo; bánh kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán gạo, bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-13138**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; A5.5.20; A26.11.12; A3.13.24
(591) Tím, vàng
(731) 1. CÔNG TY TNHH BILI VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Thường, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI I&U (VN)
Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh, khăn lau bằng giấy, khăn tay bỏ túi bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy bao gói, khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2016-13139**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6
(591) Đỏ, trắng
(731) 1. CÔNG TY TNHH BILI VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Thường, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI I&U (VN)
Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh, khăn lau bằng giấy, khăn tay bỏ túi bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy bao gói, khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2016-13140**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; A1.1.10; A25.7.21
(591) Vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt, nâu rêu đậm
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN GIA ĐÌNH HOÀNG GIA (VN)
39 Võ Văn Kiệt, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp dầu thơm; xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ tắm nắng.

---

(210) **4-2016-13141**

(540)

NHIÊN HƯƠNG

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ NĂM LIÊN (VN)
Số 13B khu Quân Nhân, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo.

Nhóm 35: Mua bán các loại bánh, kẹo.

---

(210) **4-2016-13142**

(540)

XA
XUANAN CO.,LTD.

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ cam, da cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT XUÂN AN (VN)
Số 24 Hàng Hòm, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa acrylic, dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng để ngăn chặn sự ngưng tụ/cô đặc; chế phẩm hóa học dùng để sản xuất sơn; dung môi dùng cho sơn/sơn dầu, vec ni.

Nhóm 02: Chất kết dính dùng cho sơn; sơn lót; sơn vec ni; sơn trang trí; sơn dầu; sơn phủ.

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: nhựa acrylic, dạng thô, nhựa tổng hợp dạng thô, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng để ngăn chặn sự ngưng tụ/cô đặc, chế phẩm hóa học dùng để sản xuất sơn, dung môi dùng cho sơn/sơn dầu, vecni, chất kết dính dùng cho sơn, sơn lót, sơn vec ni, sơn trang trí, sơn dầu, sơn phủ.

---

(210) **4-2016-13143**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; A26.11.9; 26.13.25
(591) Cam, xanh dương đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ CÔNG TRÌNH HƯNG PHÚ (VN)
385A Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Lưới thép; rọ đá bằng thép dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2016-13144**

(540)

DŨNG SPORT

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ PHƯỚC DUNG (VN)
49/6 Đồng Đen, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ; câu lạc bộ thể hình; câu lạc bộ cử tạ.

---

(210) **4-2016-13145**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.7; A25.7.6
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám
(731) CÔNG TY TNHH THE COOL VIỆT NAM (VN)
37 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ đông lạnh; tủ ướp lạnh; máy làm nước đá.

---

(210) **4-2016-13146**

(540)

TIENPHONGWETER

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN CAO CƯỜNG (VN)
Số 2, ngách 61 ngõ 54 đường Đồng Cửa, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; vòi hoa sen; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2016-13147**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.16; A3.7.24; 26.13.25
(731) LÊ VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ.

---

(210) **4-2016-13148**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ALO YEAL (VN)
147/62 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ xây, lát.

---

(210) **4-2016-13149**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 26.3.23; 25.1.25; 5.3.20
(591) Trắng, cam, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HARMONY VIỆT NAM (VN)
Số 50, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Chăn; đồ bằng vải dùng cho giường; vỏ đệm; rèm cửa ra vào; vỏ gối; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2016-13150**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.2; A26.11.9; 14.7.6
(591) Ghi, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KHANG MINH (VN)
Số 19 Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ốc vít bằng kim loại (vít tự khoan, vít bắt gỗ loại đã ren), bulong, đai ốc, vòng đệm, tắc kê bulong nở chất liệu bằng sắt thép, loại đã ren.

---

(210) **4-2016-13151**

(540)

TEA PRESSO

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH NAVLX STAR VIỆT NAM (VN)
Số 62 đường Phan Bá Vành, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Gà rán.

Nhóm 30: Đồ uống được chế biến từ chè, đồ uống được chế biến từ cà phê; đồ uống được chế biến từ socola; kem lạnh, kem trái cây (kem lạnh), chè (trà), trà sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ phục vụ thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện), dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện), dịch vụ của hàng bán thực phẩm và đồ uống mang về (do nhà hàng thực hiện), dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ phòng trà, dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-13152**

(540)

TORI GO

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH NAVLX STAR VIỆT NAM (VN)
Số 62 đường Phan Bá Vành, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Gà rán.

Nhóm 30: Đồ uống được chế biến từ chè, đồ uống được chế biến từ cà phê; đồ uống được chế biến từ socola; kem lạnh, kem trái cây (kem lạnh), chè (trà), trà sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ phục vụ thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện), dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện), dịch vụ của hàng bán thực phẩm và đồ uống mang về (do nhà hàng thực hiện), dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ phòng trà, dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-13154**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.4
(591) Vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH MTV CAPHE QUỐC TẾ (VN)
101/63 Lê Văn lương, ấp 3, xã Phước Kiển, Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, tổng số hàng hóa trong nhóm là 1.

---

(210) **4-2016-13155**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6; A3.7.24
(591) Nhũ vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ HÀNG SINH ĐÔI (VN)
158/13 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán đồ uống.

Nhóm 43: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13156**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6; A3.7.24
(591) Vàng nhũ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ HÀNG SINH ĐÔI (VN)
158/13 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán đồ uống.

Nhóm 43: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13157**

(540)

SINH ĐÔI-LUXURY

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.6; A3.7.24
(591) Nhũ vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ HÀNG SINH ĐÔI (VN)
158/13 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán đồ uống.

---

(210) **4-2016-13158**

(540)

Kara

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG KHANG THỊNH (VN)
B2/17 đường Tân Liêu, ấp 2, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; tre, nứa, gỗ cây và ghỗ chế biến; xi măng; kính xây dựng.

---

(210) **4-2016-13159**

(540)

ANNA COFFEE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21
(591) Nâu
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÀ PHÊ ANNA (VN)
B33 đường Lê Thị Riêng, khu dân cư Thới An, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn thực phẩm, trà, cà phê.

---

(210) **4-2016-13160**

(540)

TOB
NÔI ĐA NĂNG

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1
(591) Xanh dương đậm
(731) ĐẶNG HOÀ GIA HUY (VN)
Số 32, đường Phạm Văn, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Nôi cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán xe đẩy trẻ em, nôi trẻ em.

---

(210) **4-2016-13165**

(540)

ANDREW'S Toys
NIỀM VUI. ĐAM MÊ. SÁNG TẠO

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 13.1.6
(591) Xanh dương đậm, vàng
(731) CÔNG TY TNHH ANDREW TOYS (VN)
27B Nguyễn Đức Cảnh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi cho trẻ em.

---

(210) **4-2016-13166**

(540)

SLIMRIGHT

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13167**

(540)

J BOONZ

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13168**

(540)

BRUTAUSTRALIA

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13169**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5; 4.3.5
(591) Đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH PROMINENT (VIỆT NAM) (VN)
Tầng 10, tòa nhà Bitexco Financial Tower, số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 24: Khăn trải bàn (không bằng giấy) và khăn trải giường.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng (sao chụp tài liệu, biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, xử lý văn bản).

---

(210) **4-2016-13171**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.3; 26.5.4; 26.7.25; A26.11.12; 3.13.5
(591) Đen, trắng, xanh, vàng, đỏ
(731) GRANDHOUSE LIMITED (TW)
1F., No.4-3, Ln. 183, Sec. 2, Zhongshan N. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 104, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược thảo; chất bổ cho tóc dùng để ngăn ngừa rụng tóc; chế phẩm chăm sóc tóc chứa thuốc; chế phẩm dược dùng để điều trị bệnh gút; đồ uống y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm trị đái tháo đường; chất làm giảm cholesterol; chế phẩm rửa âm đạo; thuốc dùng cho người; chế phẩm chống uric; viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm; thuốc viên chống oxy hóa; chất chống oxy hóa để bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất thảo dược; chế phẩm sử dụng cho vệ sinh môi trường (dùng cho mục đích y tế); miếng đệm lót vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; chế phẩm để tắm cho động vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; tã lót dùng cho người không kiềm chế được.

---

(210) **4-2016-13172**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.19
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN VIỆT NAM (VN)
Phòng 804A, số 22 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến hàng gia dụng như bát, đĩa, cốc, chén, thiết bị điện tử, thiết bị ngoại vi, thiết bị nghe nhìn, hàng điện máy, thiết bị di động và các phụ kiện của chúng, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giầy dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm, hàng nông sản, hàng lâm sản, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, ví, dụng cụ làm vườn, dụng cụ cầm tay, thiết bị cầm tay, sách báo, tạp chí, đồ gốm sứ thuỷ tinh, đồ điện gia dụng, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp, đồ dùng cho trẻ em trẻ sơ sinh); dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý hàng hóa trong kho trên máy vi tính.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng tại nhà; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; thông tin liên lạc bằng mạng máy tính; thư điện tử; truyền tin và ảnh có hỗ trợ vủa máy vi tính; dịch vụ cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu trữ (ở dạng vật lý, vật chất) các tài liệu (ở dạng) điện tử.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ câu lạc bộ kết bạn, hẹn hò (gặp gỡ) trực tuyến; cung cấp dịch vụ xác thực danh tính người sử dụng trong giao dịch thương mại điện tử.

---

(210) **4-2016-13173**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 3.7.17; 24.17.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN VIỆT NAM (VN)
Phòng 804A, số 22 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến hàng gia dụng như bát, đĩa, cốc, chén, thiết bị điện tử, thiết bị ngoại vi, thiết bị nghe nhìn, hàng điện máy, thiết bị di động và các phụ kiện của chúng, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giầy dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm, hàng nông sản, hàng lâm sản, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, ví, dụng cụ làm vườn, dụng cụ cầm tay, thiết bị cầm tay, sách báo, tạp chí, đồ gốm sứ thủy tinh, đồ điện gia dụng, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp, đồ dùng cho trẻ em trẻ sơ sinh); dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý hàng hóa trong kho trên máy vi tính

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng tại nhà; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; thông tin liên lạc bằng mạng máy tính; thư điện tử; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2016-13174**

(540)

NGUYÊN KHẢI

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV - SX BÌNH MINH ST (VN)
D92 Khu D, khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 28: Đồ chơi giáo dục (đồ chơi giúp phát triển nhân cách và trí tuệ trẻ em), bảng chữ cái (đồ chơi); bảng chữ số (đồ chơi); đồ chơi khoa học (đồ chơi giúp phát triển tư duy khoa học); đồ chơi mô hình.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu, bao gồm, bảng chữ cái, bảng chữ số, đồ chơi giáo dục (đồ chơi giúp phát triển nhân cách và trí tuệ trẻ em), đồ chơi khoa học, đồ chơi mô hình, đồ chơi lắp ghép xếp hình.

---

(210) **4-2016-13176**

(540)

ELIDE FIRE
Fire Extinguishing Ball

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.3.5; 26.1.2; 1.15.23
(731) ELIDE FIRE BALL PRO CO., LTD. (TH)
No. 54, Moo 6, T. Naklua, A. Banglamung, Chonburi 20150, Thailand
(740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 09: Quả cầu dập lửa, thiết bị dập lửa.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị dập lửa.

---

(210) **4-2016-13177**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.13.1; A3.13.24; A5.3.13
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU - SẢN XUẤT MỸ PHẨM NHƯ MINH TÚ (VN)
161 đường D1, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13178**

(540)

DEXBIBI

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC MỸ PHẨM NGỌC LAN (VN)
Câu lạc bộ Định Công, lô 4, phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13179**

(540)

HAHAFAST

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY T.N.H.H AU TIME VIỆT NAM (VN)
CXTT 1-6, khu đô thị mới Tuệ Tĩnh, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2016-13180**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY T.N.H.H AU TIME VIỆT NAM (VN)
CXTT 1-6, khu đô thị mới Tuệ Tĩnh, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2016-13181**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; 13.1.6
(591) Vàng, vàng cam, đỏ, nâu, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA CHẤT NAM BẢO HƯNG (VN)
Số 16/640/21/12, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu parafin; sáp ong; nến thơm; nến (thắp sáng); bấc đèn; nến thờ cúng.

---

(210) **4-2016-13182**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(591) Xanh, xanh lá cây, xanh rêu, trắng
(731) NGÔ ĐỨC HIỆP (VN)
Phòng 519, nhà A25 B5, khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13183**

(540)

SULPIBACDIN

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMED VIỆT NAM (VN)
Tổ 1 Bằng A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13184**

(540)

SULTAREN

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMED VIỆT NAM (VN)
Tổ 1 Bằng A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13185**

(540)

BBYETRI

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI NGA VIỆT (VN)
644/2 đường 3/2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13186**

(540)

GREENFENAC

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĂN LAM (VN)
Số 34, ngách 155/206 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13187**

(540)

GREENMYCINE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĂN LAM (VN)
Số 34, ngách 155/206 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13188**

(540)

GREENTACINE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĂN LAM (VN)
Số 34, ngách 155/206 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13189**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.1; 24.13.1; A9.7.21; 14.7.6
(591) Trắng, đỏ, xanh
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAWA VIỆT NAM (VN)
Số 275, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy hút bụi; máy xay; máy xay sinh tố; máy xay sữa đậu nành.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước dùng cho gia đình; bình nóng lạnh (thiết bị cung cấp nước nóng lạnh); ấm đun siêu tốc dùng điện; bếp lẩu nướng; máy sấy tóc; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện; quạt điện; máy lọc không khí cho gia dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm gia dụng, cụ thể: máy lọc nước, cây nóng lạnh, ấm đun siêu tốc, bếp lẩu nướng, bếp hồng ngoại, bếp từ, đèn sưởi, lò nướng, máy sấy tóc, máy xay sữa đậu nành, máy say sinh tố, nồi cơm, máy tạo ozon, quạt phun sương, quạt không cánh dùng điện, quạt điện.

---

(210) **4-2016-13190**

(540)

KR
Sâm Nhung Hươu Sibiri

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SANA (VN)
P808, tầng 8, 27 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13191**

(540)

KR
Sâm Nhung Sibiri

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SANA (VN)
P808, tầng 8, 27 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13192**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.13.4; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Nâu, vàng, đen, trắng
(731) TAIWAN US BABY ARTICLES CO., LTD. (TW)
No.30, Wuquan 6th rd., Wugu dist., New Taipei City 248, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất đuổi muỗi; hợp chất chống sự tấn công của muỗi và côn trùng; miếng dán đuổi muỗi; miếng tẩm hóa chất chống muỗi dùng cho bộ khí hóa chạy điện (chế phẩm diệt côn trùng); chất lỏng dùng cho bộ khí hóa chạy điện (chế phẩm diệt côn trùng); chất đuổi côn trùng.

---

(210) **4-2016-13193**

(540)

HẢI SẢN BÀ TƠ

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRỊNH THỊ THU HÀ (VN)
P1803, tòa C3, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật Gia Phạm (PHAM JURIST CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Các loại thủy, hải sản đã qua chế biến và đóng gói như: cá một nắng; chả cá; chả mực; chả cua; cá kho; tôm khô.

Nhóm 31: Các loại hải sản tươi sống: tôm; cua; cá; mực; ngao; sò.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các loại hải sản tươi sống như: tôm, cua, cá, mực, ngao, sò, ốc, bạch tuộc; mua bán, xuất nhập khẩu các loại hải sản đã qua chế biến như: cá một nắng, chả cá, chả mực, chả cua, cá kho, tôm khô.

---

(210) **4-2016-13194**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.9; 26.3.23; A25.7.3; A25.7.4
(591) Xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH JIA VIỆT NAM (VN)
Số 191, đường Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2016-13195**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7; 26.1.2; 25.5.2
(591) Đỏ, xanh, đen
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XÂY DỰNG MAI HUỆ (VN)
106X đường Phạm Văn Đồng, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng cụ thể là: bột trét tường.

---

(210) **4-2016-13196**

(540) LONG PHÁT

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THỦY SẢN LONG PHÁT (VN)
36 Bờ Bao Tân Thắng, khu nhà ở Ruby, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2016-13197**

(540) OSCAR

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) XU MIN (CN)
No. 5, Yipingli, Xinfu Street, Jinping District, Shantou City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá điện tử; thuốc lá nhai; tẩu hút thuốc lá; đầu lọc thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2016-13198**

(540) TRẦN QUANG

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN QUANG (VN)
35/1/3 Hồng Bàng, khu 5, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy ướt; giấy cuộn.

---

(210) **4-2016-13199**

(540)

Happy Games

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.1; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh, vàng, tím
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HAPPY GAMES (VN)
135 Nguyễn Huy Tưởng, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi; máy trò chơi tự động vận hành bằng đồng xu.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-13201**

(540)

F.CLUB

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.9; A25.7.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUANG HƯNG (VN)
Số 96C Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu (bar).

---

(210) **4-2016-13202**

(540)

THI TRUONG LAO DONG
Nơi công việc là quan hệ hợp tác

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Da cam, xanh ngọc
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC NHÂN VIỆT (VN)
Số 20A1 phố Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng nguồn lao động.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; trường đào tạo giáo dục; học viện giáo dục.

---

(210) **4-2016-13203**

(540)

CLARIMIST

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BAYER CONSUMER CARE AG (CH)
Peter Merian-Str. 84, 4052 Basel, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm xịt mũi; chế phẩm dược dùng để điều trị dị ứng; dược phẩm dùng để điều trị viêm mũi; dược phẩm dùng để ngăn ngừa, điều trị và/hoặc làm giảm các rối loạn hô hấp; dược phẩm, cụ thể là thuốc xịt mũi steroid để điều trị viêm mũi và dị ứng.

---

(210) **4-2016-13204**

(540)

PHYCOTERRA

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HELIAE DEVELOPMENT LLC (US)
578 East Germann Road, Gilbert, Arizona 85297, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất cải tạo đất, chất cải thiện chất lượng đất, chất cải thiện năng suất, chất lượng, sự phát triển của cây trồng và phân bón có tính chất đất và chất dinh dưỡng cho cây trồng được dùng trong nông nghiệp và làm vườn.

---

(210) **4-2016-13205**

(540)

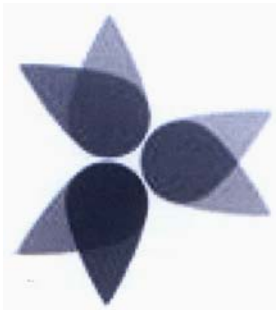

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 1.15.15; A5.5.21
(591) Đen, xám, trắng
(731) HELIAE DEVELOPMENT LLC (US)
578 East Germann Road, Gilbert, Arizona 85297, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất cải tạo đất, chất cải thiện chất lượng đất, chất cải thiện năng suất, chất lượng/sự phát triển của cây trồng và phân bón có tính chất đất và chất dinh dưỡng cho cây trồng được dùng trong nông nghiệp và làm vườn.

---

(210) **4-2016-13206**

(540)

XOZOMAN

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NOVARTIS AG (CH)
4002 BASEL Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm để sử dụng cho người, cụ thể là thuốc dùng trong tim mạch và tiết niệu; dược phẩm và thuốc để điều trị rối loạn chức năng tình dục; dược phẩm và thuốc để phòng ngừa rối loạn chức năng tình dục.

---

(210) **4-2016-13207**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; A11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, trắng
(731) MÃ THÀNH HIẾU (VN)
141/14 Phạm Tứ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Vệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-13208**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; A7.1.12; 7.3.2; A25.7.4
(591) Vàng đất, đen, xám
(731) CÔNG TY TNHH LGCAB (VN)
Số 116 đường TX 38, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: mành che [bên ngoài cửa, không bằng kim loại hoặc vật liệu dệt]; gỗ/ván lát sàn; gỗ xây dựng; gỗ thành phẩm; gỗ xẻ; lan can/chấn song/tay vịn lan can.

Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); sản phẩm (chưa xếp vào các nhóm khác): tre; mành tre; giường/giường ngủ; ghế ngồi; tủ đựng; đồ đạc trong nhà; phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; bàn.

Nhóm 35: Quản lý giao dịch: biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê máy và thiết bị văn phòng [trừ máy fax và máy vi tính]; cho thuê máy photo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ kinh doanh).

Nhóm 36: Bất động sản: dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); cho thuê bất động sản; môi giới; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản, đánh giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt, sửa chữa: lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch tòa nhà bên ngoài; làm sạch tòa nhà bên trong; đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; xây dựng; tư vấn xây dựng; đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sơn nội thất và ngoại thất; trát vữa, trát thạch cao; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch: cho thuê xe cộ; vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; môi giới vận tải; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính: tư vấn kiến trúc; kiến trúc thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế bản vẽ xây dựng; cho thuê máy tính.

---

(210) **4-2016-13209**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.3.4; 25.5.25; 26.4.1
(591) Đỏ đậm, đen
(731) CÔNG TY TNHH LGCAB (VN)
Số 116 đường TX 38, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: mành che; gỗ/ván lát sàn; gỗ xây dựng; gỗ thành phẩm; gỗ xẻ; lan can/chấn song/tay vịn lan can.

Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); sản phẩm (chưa xếp vào các nhóm khác): tre; mành tre; giường/giường ngủ; ghế ngồi; tủ đựng; đồ đạc trong nhà; phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; bàn.

Nhóm 35: Quản lý giao dịch: biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê máy và thiết bị văn phòng [trừ máy fax và máy vi tính]; cho thuê máy photo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ kinh doanh).

Nhóm 36: Bất động sản: dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); cho thuê bất động sản; môi giới; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản, đánh giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt, sửa chữa: lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch tòa nhà bên ngoài; làm sạch tòa nhà bên trong; đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; xây dựng; tư vấn xây dựng; đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sơn nội thất và ngoại thất; trát vữa, trát thạch cao; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch: cho thuê xe cộ; vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; môi giới vận tải; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính: tư vấn kiến trúc; kiến trúc thiết kế trang trí nội thất; thiết kế còng nghiệp; thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế bản vẽ xây dựng; cho thuê máy tính.

---

(210) **4-2016-13210**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 26.3.3
(591) Cam, xám
(731) CÔNG TY TNHH LGCAB (VN)
Số 116 đường TX 38, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: mành che; gỗ/ván lát sàn; gỗ xây dựng; gỗ thành phẩm; gỗ xẻ; lan can/chấn song/tay vịn lan can.

Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); sản phẩm (chưa xếp vào các nhóm khác): tre; mành tre; giường/giường ngủ; ghế ngồi; tủ đựng; đồ đạc trong nhà; phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; bàn.

Nhóm 35: Quản lý giao dịch: biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê máy và thiết bị văn phòng [trừ máy fax và máy vi tính]; cho thuê máy photo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ kinh doanh).

Nhóm 36: Bất động sản: dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); cho thuê bất động sản; môi giới; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản, đánh giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt, sửa chữa: lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch tòa nhà bên ngoài; làm sạch tòa nhà bên trong; đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; xây dựng; tư vấn xây dựng; đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sơn nội thất và ngoại thất; trát vữa, trát thạch cao; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch: cho thuê xe cộ; vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; môi giới vận tải; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính: tư vấn kiến trúc; kiến trúc thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế bản vẽ xây dựng; cho thuê máy tính.

---

(210) **4-2016-13211**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SIÊU THỊ MÊ LINH (VN)
Km8, đường cao tốc Thăng Long - Nội Bài, Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa trong trung tâm thương mại, siêu thị, đại siêu thị bao gồm các hàng hóa theo chi tiết như sau: thiết bị vệ sinh: gồm phòng tắm, bồn tắm các loại, dụng cụ dùng trong nhà tắm, thanh để khăn, chậu rửa mặt, gương, hộp đựng xà phòng, thùng rác, bồn cầu, vách tắm, bình nóng lạnh; dụng cụ cầm tay: gồm các loại dụng cụ cầm tay như cưa, máy khoan, máy cắt, máy đánh sàn, máy phun xịt, máy nhổ đinh, đinh ốc vít các loại; dụng cụ thể thao: gồm máy tập, xe đạp tập, cân sức khỏe, dụng cụ thể thao các loại; dệt may: gồm chăn ga gối đệm, chăn hè, chăn đông, ruột gối, vỏ gối, đệm bông, đệm lò xo; đồ gia dụng: gồm ấm, chén, tích, bát ăn, bát canh, bát súp, nồi, xoong, chảo, bình nước, thìa, dĩa, dao, thớt; đèn: bao gồm đèn trang trí, đèn bàn, đèn ống, đèn học các loại; điện dân dụng: dây điện các loại, máy phát điện chạy dầu, máy phát điện chạy xăng, chấn lưu các loại, ổ cắm các loại; đồ điện tử: gồm loa, đài, tivi, máy catset; đồ điện lạnh: gồm máy giặt, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát; thảm các loại: gồm thảm trang trí, thảm miếng, thảm cuộn, thảm tập; dụng cụ sân vườn: gồm cuốc, xẻng, máy tưới cây, vòi nước, dây phun nước.

---

(210) **4-2016-13212**

(540)

Melinh
Furniture

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SIÊU THỊ MÊ LINH (VN)
Km8, đường cao tốc Thăng Long - Nội Bài, Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa trong trung tâm thương mại, siêu thị; đại siêu thị bao gồm hàng nội thất, chi tiết như sau: nội thất phòng khách bao gồm bộ ghế sofa bằng da, giả da, bằng nỉ, bằng vải, bằng mây, giả mây, bằng gỗ, tủ rượu các loại, kệ tivi bằng đá, bằng kính, bằng gỗ, hoa giả trang trí, đèn trang trí các loại; nội thất phòng ngủ: bao gồm giường đơn, giường kép, giường tầng, tủ đựng quần áo, bàn trang điểm, táp đầu giường, bàn nhỏ, ghế theo bàn; nội thất trẻ em: bao gồm giường, tủ quần áo, bàn học, ghế theo bàn, bàn để máy vi tính; nội thất phòng họp bao gồm bàn họp các loại, ghế họp, ghế giám đốc; nội thất văn phòng: bao gồm bàn giám đốc, ghế giám đốc, bàn làm việc, ghế, làm việc, tủ đựng tài liệu ghế băng, hộc bàn, giá sách; nội thất ngoài trời: bao gồm bàn ghế ngoài trời, ô dù che nắng mưa, ghế thư giãn.

---

(210) **4-2016-13213**

(540)

GIACAT®
Coffee

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; 1.15.23; 26.1.2; A5.3.15; 1.5.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, nâu
(731) TRẦN THỊ PHƯỚC (VN)
121/17 A, Ngô Đức Kế, phường Thuận Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu, ứng dụng và quản lý khoa học công nghệ trí tuệ Việt Nam (VINAINTECH CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hạt.

---

(210) **4-2016-13214**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 26.3.23; A26.11.8; 26.4.11
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC BÍCH HUẾ (VN)
43 Hùng Vương, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13215**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SANUCO (VN)
Số 75, đường 51, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong; nước mật đường.

---

(210) **4-2016-13216**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A5.3.15; A5.1.16
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH Ô XY LÁ XANH (VN)
46/12 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột sắn dây.

---

(210) **4-2016-13217**

(540)

CUNG ĐÌNH

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ NGỌC ĐIỆP (VN)
Xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2016-13218**

(540)

TROFORTE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TASMA (VN)
35A ấp Chánh, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-13219**

(540)

AVISURE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẢO MINH (VN)
Số nhà 18D7, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm: thực phẩm, chức năng dùng cho y tế.

---

(210) **4-2016-13220**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.1.2; A26.1.18; 3.2.1
(591) Nâu, vàng, đen, xanh lá cây, đỏ
(731) LÊ VĂN HẠNH (VN)
Số nhà 1/60 Nguyễn Lương Bằng, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu ngâm.

---

(210) **4-2016-13221**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A1.1.10; 26.3.4; A26.3.6
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TUYÊN VINH (VN)
TT Hoà Loan, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô, xe máy, xe đạp, xe đạp điện.

---

(210) **4-2016-13222**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; 2.9.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) LÊ HUY (VN)
Số 6, phố Yết Kiêu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp từ thiện.

---

(210) **4-2016-13223**

(540)

VICERA

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÊ ĐÌNH THƯỜNG (VN)
Ấp Rạch Đá, xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13224**

(540)

YAKYO

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ ĐÌNH THƯỜNG (VN)
Ấp Rạch Đá, xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13225**

(540)

MAXXIS

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ ĐÌNH THƯỜNG (VN)
Ấp Rạch Đá, xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13226**

(540)

VIETMASSAGE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, ghi, trắng
(731) BÙI QUỐC CHÂU (VN)
16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ y học không tập quản (y học thay thế); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2016-13227**

(540)

HOAN MY
DECOR

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.3.1; A26.3.5; 26.7.25; 26.3.2
(591) Đen, trắng, cam, vàng cam
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN XÍ NGHIỆP TÙNG LINH (VN)
Nhà 1A, ngõ 199 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); gương; khung ảnh.

---

(210) **4-2016-13228**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.3.2; A26.3.5; 26.7.25
(591) Đen, trắng, cam, vàng cam
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN XÍ NGHIỆP TÙNG LINH (VN)
Nhà 1A, ngõ 199 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng trang trí nội thất bao gồm: bàn ghế văn phòng, tủ sách, giường ngủ, tủ quần áo, táp đầu giường, bàn trà, bàn cafe, ghế thư giãn, sofa da, sofa bọc vải, sofa gỗ, bàn phấn - bàn trang điểm, bàn ăn, ghế ăn.

---

(210) **4-2016-13229**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.3.1; A26.3.5; 26.7.25; 26.3.2
(591) Đen, trắng, vàng cam, cam
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN XÍ NGHIỆP TÙNG LINH (VN)
Nhà 1A, ngõ 199 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); gương; khung ảnh.

Nhóm 35: Mua bán hàng trang trí nội thất bao gồm: bàn ghế văn phòng, tủ sách, giường ngủ, tủ quần áo, táp đầu giường, bàn trà, bàn cafe, ghế thư giãn, sofa da, sofa bọc vải, sofa gỗ, bàn phấn - bàn trang điểm, bàn ăn, ghế ăn.

---

(210) **4-2016-13231**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4
(731) CHEN YIEH TRADING CO., LTD. (TW)
1F., No. 3, Ln. 13, Yixin N. St., East Dist., Taichung City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy bằng điện; xe máy; xe ôtô; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; trục khuỷu cho phương tiện giao thông trên bộ; đĩa ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ khởi động cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2016-13232**

(540)

züny

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2
(731) GLOBAL STATE LIMITED (TW)
4f., No.33, Sec- 3, Xiangshang rd., Nantun dist., Taichung City 40874, Taiwan
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Vật dụng chặn giấy; vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; giấy in; giấy dính (văn phòng phẩm); tập giấy viết; tài liệu in; sách; quản bút; vật dụng dựng và giữ danh thiếp; khay xếp giấy tờ, tài liệu trên bàn làm việc [đồ đùng văn phòng].

---

(210) **4-2016-13233**

(540)

CHĂM CON KHOA HỌC
Ginkid
GINIC

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14; 3.1.14; 3.1.16
(591) Tím, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GINIC (VN)
Số 13 liền kề 10 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL Nguyên (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2016-13234**

(540)

LUX*
RESORTS & HOTELS

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.3
(731) LUX HOSPITALITY LTD C/O LUX ISLAND RESORTS LTD. (MU)
58, Pierre Simonet Street, Floréal, Mauritius
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quán rượu nhỏ và dịch vụ cung cấp đồ ăn nhanh; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống di động; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2016-13235**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALIGRO (VN)
Số 45 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày chơi gôn.

Nhóm 28: Gậy đánh gôn; bóng gôn; túi đựng đồ chơi gôn; găng tay chơi gôn; dụng cụ tập Gym, dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2016-13236**

(540)

OHSHO

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN VĂN CƯƠNG (VN)
Số 8, ngách 6/54 ngõ 6 chợ Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố chạy bằng điện; máy làm sữa đậu nành chạy bằng điện; máy sản xuất bơ sữa; máy nghiền bột mì; máy chế biến thức ăn bằng điện; máy bóc vỏ hạt ngũ cốc.

Nhóm 10: Máy mát-xa dùng điện; máy xoa bóp chân tay dùng điện; máy mát xa cầm tay dùng điện; đai giảm béo.

Nhóm 11: Bếp điện; bếp điện từ; quạt điện; máy điều hòa nhiệt độ.

Nhóm 28: Dụng cụ tập thể dục; máy tập thể dục.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: máy xay sinh tố chạy bằng điện, máy làm sữa đậu nành chạy bằng điện, máy sản xuất bơ sữa, máy nghiền bột mì, máy chế biến thức ăn bằng điện, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy mát-xa, máy xoa bóp chân tay, bếp điện, bếp điện từ, quạt điện, quạt điều hòa, máy tập thể dục, quạt phun sương, quạt gió, quạt đá.

---

(210) **4-2016-13238**

(540)

VinaRoll

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NIBONG TEBAL PAPER MILL SDN. BHD. (MY)
No. 886, Jalan Bandar Baru, Sungai Kecil, 14300 Nibong Tebal, S.P.S., Pulau Pinang, Malaysia.

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy lụa, giấy vệ sinh, giấy lụa bỏ túi, giấy lụa đựng trong hộp, giấy ăn, khăn ăn bằng giấy, khăn lau tay bằng giấy; sách và sách mỏng về chăm sóc sức khoẻ và chăm sóc trẻ em.

---

(210) **4-2016-13240**

(540)

GOLDENBLUE THE SAPPIRUS

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) GOLDENBLUE CO., LTD. (KR)
89-2, Nonggong-gil, Jeonggwan-myeon, Gijang-gun, Busan, 619-961, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu uýt ki; rượu sâm banh trái cây; rượu rum; rượu mùi; rượu vermouth (rượu khai vị); rượu vốt-ca; rượu brandi (rượu mạnh); đồ uống được chưng cất; rượu gin; rượu hỗn hợp.

---

(210) **4-2016-13241**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 21.3.1; 26.1.1
(731) NBA PROPERTIES, INC. (US)
Olympic Tower, 645 Fifth Avenue, New York, New York 10022, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 25: Quần áo cụ thể là quần áo dệt kim, đồ đi chân, giầy để chơi bóng rổ, giầy thi đấu bóng rổ, dép đi trong nhà, áo ngắn tay không cổ (T-shirts), áo sơ mi, áo ngắn tay có cổ (polo shirts), áo thể thao dài tay cổ chui thường làm bằng sợi bông dày, quần thể thao hai ống thường làm bằng sợi bông dày, quần dài hai ống, áo ba lỗ, áo len cổ chui có tay đan hoặc dệt kim, quần soóc, bộ quần áo ngủ pijama, áo thể thao nam có cổ và tay áo, áo chui có tay áo và cổ áo thường mặc khi chơi bóng bầu dục, áo len đan hoặc móc, thắt lưng (quần áo), cà vạt, áo ngủ dài, mũ, mũ lưỡi trai, mũ lưỡi trai không có chóp, bộ quần áo khoác mặc khi vận động thể thao, quần mặc khi vận động thể thao, áo mặc khi vận động

thể thao, áo vét (trang phục), áo vét che gió (trang phục), áo pacca, áo choàng (măng tô), yếm dãi của trẻ em không làm bằng giấy, dải băng cuốn quanh đầu (trang phục), dải băng cuốn quanh cổ tay (trang phục), tạp dề (trang phục), quần áo lót, quần soóc đấm bốc, quần hai ống mặc thường ngày, mũ che tai (trang phục), găng tay (trang phục), găng tay hở ngón (trang phục), khăn choàng cổ, áo sợi đan và dệt có cổ và tay áo, váy nịt len dài, áo váy, đồng phục và áo váy cho các hoạt náo viên trong các hoạt động thể thao, quần áo bơi, bộ quần áo tắm, bộ đồ bơi, bộ áo tắm hai mảnh, bộ áo tắm hai mảnh có mảnh trên là áo chui đầu không có tay áo, quần đùi bơi, quần đùi tắm, quần bơi lửng dài đến đầu gối mặc khi lướt ván trên sóng, quần áo bơi có khả năng giữ ấm cho cơ thể trong nước lạnh, áo choàng dùng khi đi tắm biển, bộ đồ choàng ngoài dùng khi tắm, áo choàng ngoài dùng khi tắm, dép xăng đan, dép xăng đan dùng trên bãi biển, mũ dùng trên bãi biển, lưỡi trai che nắng cho mắt, mũ trùm đầu khi bơi, mũ trùm đầu khi tắm, đồ đội đầu có gắn tóc giả.

Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi và dụng cụ thể thao cụ thể là quả bóng rổ, bóng trong môn đánh gôn, quả bóng chày có kích cỡ lớn và dùng cho sân nhỏ, bóng thể thao, bóng dùng cho các trò chơi hành động làm bằng cao su và bóng dùng cho các trò chơi hành động làm bằng bọt xốp, bóng dùng cho trò chơi làm bằng vải nhung lông, bóng dùng cho trò chơi làm bằng chất dẻo, lưới dùng cho môn bóng rổ, bảng để gắn rổ lưới trong môn bóng rổ, bảng để gắn rổ lưới loại nhỏ dùng cho môn bóng rổ, bơm dùng để bơm bóng rổ và kim bơm đi kèm; gậy đánh gôn, túi đựng vật dụng đánh gôn, gậy đánh gôn loại ngắn, dụng cụ phụ để chơi gôn cụ thể là dụng cụ để sửa vầng đất cỏ bị bật ra do tác động của gậy đánh gôn, cọc phát bóng trong môn đánh gôn, vật để đánh dấu vị trí của bóng trong môn đánh gôn thường có dạng tròn dẹt như đồng xu, bao bảo vệ bọc bên ngoài túi đựng vật dụng đánh gôn, bao phủ bên ngoài bảo vệ đầu gậy đánh gôn, găng tay đánh gôn, ống đựng bóng đánh gôn, thảm cỏ có lỗ để chơi gôn, giá để gậy chơi bi-a, bóng bi-a, giá đựng bóng bi- a, bộ trò chơi phi tiêu dạng tủ có cửa đóng, trò chơi bóng rổ điện tử dạng bàn, trò chơi bóng rổ dạng bàn, trò chơi bóng rổ dạng bảng, trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi nhiều người để giải trí cho trẻ em và người lớn tại các buổi tiệc, trò chơi trắc nghiệm thông tin về nhiều lĩnh vực và máy chơi trò chơi viđêô điện tử đặt tại các địa điểm công cộng và trung tâm giải trí, bộ dụng cụ chơi bóng rổ gồm lưới và còi, búp bê, búp bê trang trí, búp bê dành cho mục đích sưu tập, đồ chơi là hình các nhân vật hành động, đồ chơi là hình các nhân vật hành động có đầu gắn trên lò xo lắc lư được, đồ chơi được nhồi bên trong, đồ chơi bằng vải nhung lông, trò chơi xếp hình từ những miếng nhỏ, đồ chơi xây dựng kiểu hình khối để lắp ghép, đồ trang trí cây thông Nô-en (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo) và tất đựng quà trong lễ Nô-en không bao gồm đồ chiếu sáng và bánh kẹo; xe cộ làm đồ chơi dạng ô tô, xe tải, tàu hỏa và xe thùng chở hàng và người, tất cả mang chủ đề bóng rổ, đồ chơi bằng bọt xốp có hình ngón tay và cúp thể thao, cúp thể thao làm đồ chơi, bài lá, trò chơi bằng bài lá, đồ chơi tạo tiếng động, đồ chơi hình con vật; đồ chơi trên bãi biển cụ thể là bóng chơi trên bãi biển, quả bóng bơm được, cái xô đồ chơi, cái xẻng đồ chơi, đồ chơi dùng với cát, đồ chơi cho trẻ em chơi trong khay thùng chứa cát có thành thấp, đồ chơi phun nước; các phụ kiện dùng để bơi tắm ở bể bơi cụ thể là phao bơi, phao tắm, phao nổi dạng tấm làm đồ chơi, phao bơi bằng bọt xốp, phao bơi hình vòng tròn, phao tắm hình vòng tròn, phao tắm hình vòng tròn bằng bọt xốp, phao nằm dạng ván, ván lướt sóng, bộ chân nhái dùng để bơi, bộ chân nhái dùng để lướt sóng, phao nổi lồng vào cánh tay và phao nổi gắn vào cánh tay để hỗ trợ bơi, tất cả dùng cho mục đích giải trí; bộ trò chơi bóng chuyền bao gồm bóng, lưới, đường biên và còi, và bộ trò chơi môn pô lô dưới nước bao gồm bóng, lưới và còi; diều kiểu ống bằng vải hở hai đầu dùng để trang trí; bản sao thu nhỏ của sân vận động, cụ thể là mô hình nhỏ của sân vận động bằng chất dẻo dùng làm đồ chơi; quả cầu tuyết; máy chơi trò chơi viđêô để dùng với máy thu hình và bộ điều khiển cầm tay để dùng với hệ thống máy trò chơi viđêô sử dụng bảng phím điều khiển.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giải trí có bản chất là các chương trình phát thanh và truyền hình đang diễn ra trong lĩnh vực bóng rổ và giới thiệu trực tiếp các trận thi đấu bóng rổ và các buổi trình diễn bóng rổ; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình về các trận thi đấu bóng rổ, các sự kiện bóng rổ và các chương trình trong lĩnh vực bóng rổ; tổ chức và tiến hành các buổi hướng dẫn và các cuộc cắm trại cho người chơi bóng rổ, các buổi hướng dẫn và cắm trại cho các huấn luyện viên bóng rổ, các buổi hướng dẫn và cắm trại cho các đội nhảy múa và các cuộc chơi bóng rổ; dịch vụ giải trí có bản chất là các buổi trình diễn của các cá nhân hóa trang giả linh vật hoặc của các đội nhảy múa trong các chương trình thi đấu và trình diễn bóng rổ, các buổi hướng dẫn, cắm trại, cổ động, và các sự kiện khác liên quan đến bóng rổ, các sự kiện và buổi tiệc đặc biệt; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ; dịch vụ giải trí cụ thể là cung cấp thông tin dưới dạng các sự kiện nổi bật trên truyền hình, các sự kiện nổi bật trên truyền hình mang tính tương tác, dữ liệu hình ảnh, tệp ghi dữ liệu hình ảnh, tuyển tập các sự kiện ghi hình nổi bật mang tính tương tác, các chương trình phát thanh, các sự kiện phát thanh nổi bật, và các dữ liệu ghi âm trong lĩnh vực bóng rổ thông qua các trang web nổi bật với các dữ liệu đa phương tiện; cung cấp tin tức và thông tin có bản chất là các số liệu thống kê và thông tin lặt vặt trong lĩnh vực bóng rổ; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến không tải xuống được cụ thể là trò chơi máy vi tính, trò chơi viđêô, trò chơi viđêô mang tính tương tác, trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi trên máy điện tử, trò chơi giải trí cho trẻ con và người lớn trong các buổi tiệc, trò chơi trên bảng, trò chơi đố, và trò chơi trắc nghiệm kiến thức về các lĩnh vực; dịch vụ xuất bản điện tử cụ thể là xuất bản tạp chí, sách hướng dẫn, bản tin, sách tô màu, lịch thi đấu của người khác trong lĩnh vực bóng rổ một cách trực tuyến thông qua internet; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bóng rổ thông qua cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến.

---

(210) **4-2016-13242**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh nước biển
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY MẶC HÒA PHÁT (VN)
173/16 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu (trang phục).

---

(210) **4-2016-13243**

(540)

HEVEUX

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI 3B VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngõ 40 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; chế phẩm nhuộm tóc; dầu xả; dầu dưỡng tóc, tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu: dầu gội, sữa tắm, thuốc nhuộm tóc, dầu xả, dầu dưỡng tóc, tinh dầu.

---

(210) **4-2016-13244**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.25; 9.5.1
(591) Đen, trắng, da cam
(731) NGUYỄN TẤT VINH (VN)
216/174 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; khăn choàng; giày dép thời trang; mũ nón; bít tất.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu quần áo thời trang, khăn choàng, giày dép thời trang, mũ nón, bít tất.

---

(210) **4-2016-13246**

(540)

LẬP TUYỀN

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT MIẾN DONG LẬP TUYỀN (VN)
Thôn Thị Ngoại, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Miến dong, bún, phở, mì gạo.

---

(210) **4-2016-13247**

(540)

KLIVE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CJ E&M CORPORATION (KR)
CJ E&M Center, 66, Sangamsan-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Giấy lụa; văn phòng phẩm; sổ ghi chép; giấy viết; dụng cụ để viết; hộp bằng giấy; giấy để gấp phong bì; túi bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; phong bì bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; khăn ăn bằng giấy; ấn phẩm; cuốn sách nhỏ để

quảng cáo; lịch; thẻ/danh thiếp; vé/phiếu; tranh ảnh; tấm ảnh chụp; sách; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm được in sẵn; tạp chí; vỏ bọc hộ chiếu, cụ thể là, vỏ bọc hộ chiếu bằng giấy hoặc bìa cứng.

---

(210) **4-2016-13248**

(540)

KLIVE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CJ E&M CORPORATION (KR)
CJ E&M Center, 66, Sangamsan-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thông tin thương mại và quảng cáo qua internet; quảng cáo trên truyền hình; đại lý quảng cáo; cho thuê không gian và vật liệu quảng cáo; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ tư vấn quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; cửa hàng bán lẻ tiện ích, cụ thể là mỹ phẩm, thực phẩm, đồ ăn nhanh, bánh kẹo, đồ uống, sách, tạp chí, đĩa hát, văn phòng phẩm, giấy lụa, khăn ăn bằng giấy; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ quần áo; cửa hàng bán lẻ dụng cụ âm nhạc; cửa hàng bán lẻ sách, cửa hàng bán lẻ đĩa hát; cửa hàng bán lẻ văn phòng phẩm; cửa hàng bán lẻ bánh kẹo; trung tâm mua sắm toàn diện qua internet, cụ thể là mỹ phẩm, quần áo, dụng cụ âm nhạc, sách, đĩa hát, văn phòng phẩm, bánh kẹo; dịch vụ trung gian liên quan đến việc bán hàng qua thư đặt hàng bằng liên lạc điện tử nhằm mục đích thương mại; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2016-13249**

(540)

KLIVE

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CJ E&M CORPORATION (KR)
CJ E&M Center, 66, Sangamsan-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ thông tin giải trí và tiêu khiển; tổ chức các cuộc thi đấu nhằm mục đích giải trí; dịch vụ biểu diễn của hoạt náo viên; trình diễn các buổi hòa nhạc; dịch vụ giải trí do các ca sĩ biểu diễn; lập kế hoạch biểu diễn [giải trí]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; trình diễn các buổi biểu diễn âm nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn trên truyền hình; sản xuất các bản ghi âm; sản xuất chương trình truyền hình; cho thuê các bản ghi âm; câu lạc bộ giải trí ban đêm; xuất bản sách; dịch vụ dạy hát; học viện âm nhạc; cung cấp và vận hành các tiện nghi giải trí; ghi băng vi-đê-ô; dịch vụ phóng viên tin tức; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; tổ chức sự kiện cho người khác nhằm mục đích giải trí, thể thao, văn hóa và giáo dục; tổ chức triển lãm nhằm mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí].

---

(210) **4-2016-13253**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(591) Xám đậm, xanh lam
(731) HONEYWELL INTERNATIONAL INC. (US)
101 Columbia Road, Morristown, New Jersey 07962, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 01: Axeton (hóa chất); keton (xeton) (hóa chất); cacbon đioxit (hóa chất); amoniac dùng cho mục đích công nghiệp; axit sunfuric (hóa chất); phân bón amoni sunfat (ammonium sulfate); phenol dùng cho mục đích công nghiệp; dẫn xuất phenol dùng cho mục đích công nghiệp; oxim (hóa chất); alpha-methylstyrene (hóa chất); nhựa polime chưa qua xử lý dùng trong sản xuất nhựa và những vật liệu composite sợi khác; nhựa nylon (chưa qua xử lý) sử dụng trong ngành công nghiệp định hình, ép trồi, đúc khuôn và phun đổ khuôn chất dẻo; nhựa dẻo (chưa qua xử lý).

---

(210) **4-2016-13254**

(540)

ADVANSIX TECHNOLOGIES

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HONEYWELL INTERNATIONAL INC. (US)
101 Columbia Road, Mornstown, New Jersey 07962, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 01: Axeton (hóa chất); keton (xeton) (hóa chất); cacbon dioxit (hóa chất); amoniac dùng cho mục đích công nghiệp; axit sunfuric (hóa chất); phân bón amoni sunfat (ammonium sulfate); phenol dùng cho mục đích công nghiệp; dẫn xuất phenol dùng cho mục đích công nghiệp; oxim (hóa chất); alpha-methylstyrene (hóa chất); nhựa polime chưa qua xử lý dùng trong sản xuất nhựa và những vật liệu composite sợi khác; nhựa nylon (chưa qua xử lý) sử dụng trong ngành công nghiệp định hình, ép trồi, đúc khuôn, và phun đổ khuôn chất dẻo; nhựa dẻo (chưa qua xử lý).

---

(210) **4-2016-13255**

(540)

Halorice

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13256**

(540)

Twinstar

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13257**

(540)

Armcide

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13258**

(540)

Sunward

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13259**

(540)

Inrole

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13260**

(540)

S-Maestro

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13261**

(540)

Rainquat

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13262**

(540)

Nemover

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13263**

(540)

Ricedoctor

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13264**

(540)

Trustar

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13265**

(540)

Armaize Xtra

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13266**

(540)

Fenprozole

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13267**

(540)

Herbzina

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD (CN)
Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2016-13268**

(540)

W-DREAMS
Kidstore

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 25.1.25; 26.1.1; A5.5.20
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ MỸ KHẢI (VN)
Số 101, tổ dân phố B13, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn mặt; khăn tắm; chăn; tấm phủ đồ đạc bằng vải; khăn ăn (bằng vải); khăn bỏ túi (bằng vải).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng; thắt lưng; cà vạt.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm dược phẩm, mỹ phẩm, lương thực, thực phẩm, đồ uống, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, văn phòng phẩm, đồ dành cho trẻ em như xe đạp, nôi, cũi, tã khăn, đồ dùng nội thất, đồ dùng cho nhà bếp; xuất nhập khẩu các sản phẩm dược phẩm, mỹ phẩm, lượng thực, thực phẩm, đồ uống, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, văn phòng phẩm, đồ dành cho trẻ em như xe đạp, nôi, cũi, tã khăn, đồ dùng nội thất, đồ dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2016-13270**

(540)

GETFLY

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.11; A26.11.12
(591) Xanh da trời, da cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP GETFLY (VN)
Số 51A phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính cụ thể là cung cấp các trang web tùy biến để xử lý thông tin do người dùng đưa lên; cung cấp dịch vụ sử dụng các phần mềm ứng dụng loại không tải về được.

---

(210) **4-2016-13272**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ ĐẠI LIÊN THANH (VN)
Lô C02, CCN Đức Thuận, KCN Đức Hòa 3, ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy đọc đã kỹ thuật số; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm thanh (mixer); ống nói (micro); tivi (máy thu hình).

---

(210) **4-2016-13273**

(540)

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây và trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENTER VIETNAM SALES (VN)
353 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán sữa, sản phẩm từ sữa, bánh, mứt, kẹo và trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp (trừ dược phẩm), các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có ga, nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác, rượu vang và bia có chứa cồn ở nồng độ thấp hoặc không chứa cồn; mua bán thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ); mua bán lông thú, hàng may mặc trang phục như quần áo các loại, găng tay, khăn, bít tất, cà vạt, dây đeo quần, giày dép, guốc, giày thể thao, cặp học sinh, cặp tài liệu, túi xách các loại, ví, ba lô, ba lô, vali, hàng dùng khi du lịch bằng da, hàng giả da và chất liệu khác; mua bán thiết bị nghe nhìn như radio, cassette, tivi, loa, thiết bị âm thanh nổi, máy nghe nhạc, đầu đọc đĩa kỹ thuật số CD, DVD, máy vi tính, điện thoại, phần mềm, linh kiện điện tử viễn thông, mạch tích hợp, mạch in, mạch vi xử lý; mua bán văn phòng phẩm; mua bán trò chơi, đồ chơi (không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội); mua bán dụng cụ, thiết bị và dụng cụ chỉnh hình; mua bán nước hoa, nước thơm, mỹ phẩm, son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm mắt

và đồ dùng trang điểm khác, vật phẩm vệ sinh như nước gội đầu, sữa tắm, khăn giấy thơm; mua bán hoa, cây cảnh, đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quí và đá bán quí, hàng đan lát hàng thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ), đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm; mua bán đồ điện gia dụng như đèn và bộ đèn điện, nồi cơm điện, ấm đun điện, phích điện, quạt, tủ lạnh, máy giặt, máy xay hoa quả, máy xay thịt, máy xay cà phê; mua bán giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất khác như kệ, giá sách; mua bán đồ dùng gia đình bằng gốm sứ và thủy tinh; mua bán nhạc cụ như đàn, kèn, trống; mua bán dụng cụ và đồ dùng làm vườn, đồ dùng cho nhà tắm và phòng giặt, xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé; mua bán đồ dùng cho thú nuôi, vật cản, hoa và cây; mua bán thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; mua bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; mua bán nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); mua bán thịt gia súc, gia cầm tươi, đông lạnh, sơ chế và các sản phẩm chế biến từ thịt và bán thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến như cá, động vật giáp xác (tôm, cua...), động vật thân mềm (mực, bạch tuộc...), động vật không xương sống khác sống dưới nước; mua bán các loại rau, củ, quả tươi, đông lạnh và chế biến; mua bán nước ép rau, quả; mua bán cà phê hạt, đã hoặc chưa rang, cà phê bột; mua bán các loại chè đen, chè xanh đá hoặc chưa chế biến, đóng gói, kể cả loại chè đóng gói nhỏ pha bằng cách nhúng gói chè vào nước; mua bán đường, sữa, bơ và các sản phẩm sữa, bánh mứt kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, ca cao, sô cô la; mua bán bán buôn mỳ sợi, bún, bánh phở, miến, mỳ ăn liền và các sản phẩm khác chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, gia vi, muối, tiêu, trứng, dầu mỡ động và thực vật; mua bán vải, len, chỉ khâu, chỉ thêu, sợi dệt, vải dệt thoi, dệt kim đan móc, các loại vải dệt đặc biệt khác; mua bán thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp như máy cày, bừa, máy kéo, máy cắt cỏ, máy rắc phân, máy gieo hạt, máy gặt lúa, máy đập lúa, máy vắt sữa, máy nuôi ong, máy ấp trứng; mua bán ô tô, xe máy và động cơ các loại, phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác như: săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác; mua bán nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn, chất lỏng làm mát cho ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; mua bán đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng như sơn, ống dẫn, van, khớp nối các loại, thiết bị vệ sinh, vật liệu phủ tường, phủ sàn.

---

(210) **4-2016-13274**

(540)

ROOCKY

(220) 11.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VÕ DUY ĐOAN (VN)
22/23 khu phố 9 đường Cây Cám, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm thanh (mixer); ống nói (micro).

---

(210) **4-2016-13275**

(540)

DR.OH ONESTICK-LH

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ONE HEALTH (VN)
5 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế: que thử rụng trứng.

---

(210) **4-2016-13276**

(540)

DR.OH ONESTICK-HCG

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ONE HEALTH (VN)
5 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế: que thử rụng trứng.

---

(210) **4-2016-13277**

(540)

HIMLAM THUDO
Nơi bạn tin

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, da cam, xanh da trời
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIM LAM THỦ ĐÔ (VN)
Tầng 2, tòa nhà Lotus Building, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; bán và môi giới đấu giá; dịch vụ xúc tiến thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản (bán và cho thuê).

Nhóm 37: Thi công xây dựng công trình; giám sát thi công; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng (dụng cụ thi công, máy thi công); sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, xe máy, máy thi công xây dựng.

Nhóm 39: Điều hành tour du lịch; dịch vụ hướng dẫn du lịch; cung cấp nước sạch bằng đường ống.

Nhóm 41: Giáo dục các cấp: mầm non, tiểu học, trung học, trung học phổ thông.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú: kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ; kinh doanh nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13279**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; 26.4.1; A25.3.3; A15.9.11
(591) Xanh đen, xanh dương, đen, xám, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ SẢN XUẤT PHẦN MỀM HDAPPS (VN)
53 đường số 4, khu Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính ứng dụng cho điện thoại, máy tính bảng, máy tính cầm tay; phần mềm máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2016-13280**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.11; 5.5.16; A5.5.21; 26.1.2; 26.2.7
(591) Xanh dương, trắng, đỏ
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)
Thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ gốm, sứ cụ thể là: dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng, đồ trang trí, chậu hoa; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ.

Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng bằng gốm, sứ; mua bán đồ trang trí bằng gốm, sứ; mua bán chậu hoa; mua bán nguyên liệu, vật tư, máy móc ngành gốm, sứ.

---

(210) **4-2016-13281**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP HẢI ĐĂNG (VN)
Số 51, phố Đồng Nhân, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Lê và Đồng sự (LE & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Bộ cấp liệu [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy].

Nhóm 09: Máy tính; ắc quy điện; bộ nối [điện].

Nhóm 11: Hệ thống lọc khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; bộ khử trùng không khí; bộ lọc [phụ tùng của trang thiết bị công nghiệp và gia dụng]; bộ lọc cho điều hòa không khí; bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống khí đốt].

---

(210) **4-2016-13282**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.15; 26.13.1; A5.5.20
(591) Đỏ, cam, tím
(731) CÔNG TY TNHH STUDENT LIFE CARE (VN)
Tầng 5 số 92-94, phố Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 39: Lưu giữ hàng hóa, dịch vụ du lịch bao gồm dịch vụ vận tải, đón tiếp tại sân bay, thăm quan các điểm tham quan du lịch; hoạt động hướng dẫn du lịch.

Nhóm 41: Các dịch vụ về giáo dục người bao gồm tư vấn du học, tư vấn giáo dục, dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời cho khách du lịch; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống để tiêu dùng do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13283**

(540)

A! TEEN - MÌ CAY HURA

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TRỌNG KHOA (VN)
18/18P ấp Thới Tứ 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13284**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.16; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH SÁU CUA (VN)
178 Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ hoạt động kinh doanh ăn uống, cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13285**

(540)

CTY TNHH MTV TM THIẾT BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG
ĐÔNG Á
SAFETY® Eastern Asia Labour Safety Equipment Trading Co.,Ltd

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG ĐÔNG Á (VN)
66 Lê Tuấn Mậu, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy, gang tay bảo hộ phòng chống tia X dùng cho mục đích công nghiệp, mặt nạ bảo hộ, lưới bảo hộ phòng ngừa tai nạn, dây đai bảo hộ, kính che mặt, khẩu trang hoạt tính.

---

(210) **4-2016-13286**

(540)

QUÁN ĂN BÌNH DÂN
LẨU DÊ NHƯ Ý

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGÔ THANH TOÀN (VN)
33A/4 đường Đông Nhì, khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh hoạt động ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13287**

(540)

TRÀ SỮA TỰ LÀM MỘC LAN
CẢM NHẬN SỰ KHÁC BIỆT

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.3; 21.1.9; A19.1.8
(731) NGUYỄN THANH VIỆT (VN)
79/9/51 đường Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh hoạt động ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13288**

(540)

CƠM TẤM 68

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HỘ KINH DOANH CƠM TẤM 68A (VN)
309 Thích Quảng Đức, tổ 11, khu phố 3, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh hoạt động ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13289**

(540)

PARKER

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HUANG KEMING (CN)
No.27, Pingqian Road, Liancheng Village, Pingshang Town, Jiexi County, Jieyang City, Guangdong, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhẫn [đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức [không bằng kim loại quý]; đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồng hồ [để trưng bày]; dây đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2016-13290**

(540)

CHIPCHIP
Chip Chips Cheap

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; A3.7.24
(591) Đen, trắng, cam, vàng cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUỘC SỐNG BẠCH KIM (VN)
1145/22 Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, quán ăn, quầy thức ăn nhanh.

---

(210) **4-2016-13291**

(540)

CBC

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐOÀN PHÚ DŨNG (VN)
P5 tầng 1 số 9A, phố Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Còi báo cháy; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2016-13292**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.6; A25.7.6
(591) Đỏ đô, vàng
(731) CÔNG TY TNHH TOPPYCO (VN)
14-14B Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn, quán cà phê.

---

(210) **4-2016-13294**

(540)

THANH DŨNG

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI THANH DŨNG (VN)
384-386 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội, ngoại thất dùng cho gia đình, văn phòng, khách sạn, trường học, bệnh viện như: bàn, ghế, giường, tủ, kệ; gối, nệm.

Nhóm 24: Vỏ nệm; áo gối; chăn bông; tấm trải phủ giường; đồ bằng vải dùng cho giường.

Nhóm 27: Thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: đồ gỗ nội, ngoại thất dùng cho gia đình, văn phòng, khách sạn, trường học, bệnh viện; chăn, ga, gối, nệm, thảm, màn; nông lâm thủy hải sản, hoa quả, thực phẩm, thực phẩm đã được chế biến; hóa mỹ phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 36: Đầu tư xây dựng khách sạn, nhà ở và các công trình phục du lịch; kinh doanh bất động sản, dịch vụ nhà đất, cho thuê căn hộ, văn phòng.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; san lấp mặt bằng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành trong nước và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch bằng đường bộ và đường thủy; dịch vụ du lịch biển.

Nhóm 40: Gia công các công trình đồ gỗ nội, ngoại thất cho gia đình, văn phòng, khách sạn, trường học, bệnh viện (làm cho người khác).

Nhóm 41: Kinh doanh khu vui chơi giải trí.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế nội thất các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà hàng, khách sạn.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

---

(210) **4-2016-13295**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Nâu trầm, vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI THANH DŨNG (VN)
384-386 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội, ngoại thất dùng cho gia đình, văn phòng, khách sạn, trường học, bệnh viện như: bàn, ghế, giường, tủ, kệ; gối, nệm.

Nhóm 24: Vỏ nệm; áo gối; chăn bông; tấm trải phủ giường; đồ bằng vải dùng cho giường.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: đồ gỗ nội, ngoại thất dùng cho gia đình, văn phòng, khách sạn, trường học, bệnh viện; chăn, ga, gối, nệm, thảm, màn; nông lâm thủy hải sản, hoa quả, thực phẩm, thực phẩm đã được chế biến; hóa mỹ phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 36: Đầu tư xây dựng khách sạn, nhà ở và các công trình phục du lịch; kinh doanh bất động sản, dịch vụ nhà đất, cho thuê căn hộ, văn phòng.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; san lấp mặt bằng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành trong nước và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch bằng đường bộ và đường thủy; dịch vụ du lịch biển.

Nhóm 41: Kinh doanh khu vui chơi giải trí.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế nội thất các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà hàng, khách sạn.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

---

(210) **4-2016-13296**

(540)

Hiền Hà

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGÔ THỊ HÀ (VN)
Thôn Dương Ổ, Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn.

---

(210) **4-2016-13297**

(540) Hạ Lan

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGÔ THỊ MẬN (VN)
Thôn Dương Ổ, Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-13298**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; A5.5.20; A5.5.21; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xanh, vàng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GOLDEN VIỆT (VN)
NR Nguyễn Hữu Thọ, thôn Lũng Giang, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Máy biến áp; máy ổn áp.

Nhóm 35: Mua bán: máy biến áp, máy ổn áp.

---

(210) **4-2016-13299**

(540) 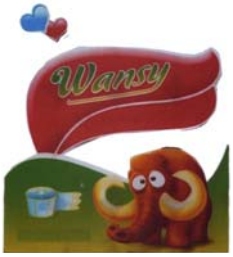

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 3.2.1; 25.5.25; A26.11.12; 3.7.17; 20.5.25
(591) Xanh, trắng, đỏ, vàng
(731) PHÍ VĂN QUÂN (VN)
Số 23/80 Lê Lai, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: giấy vệ sinh, khăn giấy, giấy lau dùng cho gia đình.

---

(210) **4-2016-13300**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 26.3.23; A26.11.12; 5.5.19
(591) Xanh rêu, trắng, đỏ
(731) PHÍ VĂN QUÂN (VN)
Số 23/80 Lê Lai, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: giấy vệ sinh, khăn giấy, giấy lau dùng cho gia đình.

---

(210) **4-2016-13301**

(540) TẤT THẮNG

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LA TẤT THẮNG (VN)
Tổ 2, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy lau dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2016-13302**

(540) GLAMOR

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; A9.3.19
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH GLAMOR JEANS (VN)
Số 3, đường B, khu ADC, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng; găng tay; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách, thắt lưng, phụ kiện quần áo, phụ kiện đồ đi chân, phụ kiện đồ đội đầu, phụ kiện thời trang, vải, hóa chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2016-13304**

(540) TRIDO FASHIONSHOES

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.3.23; A25.3.3
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU TRÍ ĐOAN (VN)
79/28 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: giày, dép.

---

(210) **4-2016-13305**

(540) JOHNMY UNDERWEAR

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HỶ BÍCH HƯƠNG (VN)
2/26A Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ; quần áo thời trang.

---

(210) **4-2016-13306**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.9; 26.15.11
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh đen
(731) NGUYỄN ĐĂNG HIỂN (VN)
Nhà số 7, hẻm 99/139/22 tập thể Z133, tổ 31, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo, mở các trung tâm đào tạo ngoại ngữ, tư vấn du học, mở các hội thảo về chuyên ngành du học và các lớp huấn luyện về kỹ năng tiếng anh chuyên ngành, tiếng anh giao tiếp.

---

(210) **4-2016-13321**

(540)

Bop Legend Hotel

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI KHÁCH SẠN TRƯỜNG GIANG (VN)
19-21 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2016-13322**

(540)

HANYOUNG NUX

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH HANYOUNG NUX VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sacom, 152/11B Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ cảm biến quang điện tử; bộ điều khiển nhiệt độ; công tắc; thiết bị định thời gian; thiết bị đếm; bộ điều khiển nguồn; bộ báo mức nước; còi báo xoay; đồng hồ đo ampe; đồng hồ đo vôn; đồng hồ đo tần số; bộ mã hóa vòng quay.

---

(210) **4-2016-13323**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 9.9.1; A9.9.5
(591) Hồng
(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
273/49 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2016-13324**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.1; 26.5.1; 26.4.2; A3.6.11
(591) Đen, xanh lá cây, vàng, trắng
(731) LÊ THỊ THU THUỶ (VN)
23/236 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Vỏ điện thoại di động.

---

(210) **4-2016-13326**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.5.3; A3.13.4; 3.13.5
(731) TRẦN QUANG KHẢI (VN)
Số 14, ngách 8, ngõ 310, Viên 5, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Sáp ong; nến; nến thơm; nến con; bấc nến.

Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa; bánh ngọt; bánh quy; dấm.

---

(210) **4-2016-13327**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.21; 5.7.11
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) NGUYỄN TUẤN DƯƠNG (VN)
Số 22, tập thể X16, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm sạch (thịt lợn, thịt bò); trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa; hoa quả tươi (cam, táo, chuối).

---

(210) **4-2016-13328**

(540)

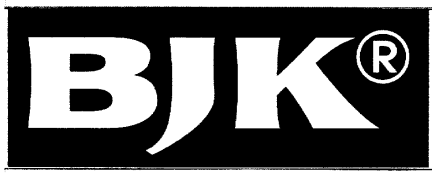

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) DƯƠNG ĐÌNH TƯỚI (VN)
Xóm Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa, âm ly, loa phóng thanh.

---

(210) **4-2016-13329**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; A5.3.13; 18.3.21; 3.9.13
(591) Xám, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH KIM TINH THÀNH (VN)
98 đường số 2, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn xe máy.

Nhóm 12: Linh kiện, phụ kiện dành cho xe máy, cụ thể: khung xe, vành xe, tay phanh, bộ giảm xóc, yên xe máy.

---

(210) **4-2016-13340**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.10; 26.4.2; A26.11.8
(591) Xanh lá cây, xanh sẫm, xanh tím, nâu, trắng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13341**

(540)

DANKOVIE

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DANCO HÀ NỘI (VN)
Kho C10, đường Đàm Cam Mộc, tổ 37, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ lát sàn; ván sàn; gạch; đất làm gạch; kính xây dựng; giấy xây dựng; đá để xây dựng; gỗ xây dựng; đất sét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm ván sàn gỗ; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2016-13342**

(540)

DANKOGROUP

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DANCO HÀ NỘI (VN)
Kho C10, đường Đàm Cam Mộc, tổ 37, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ lát sàn; ván sàn; gạch; đất làm gạch; kính xây dựng; giấy xây dựng; đá để xây dựng; gỗ xây dựng; đất sét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm ván sàn gỗ; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2016-13343**

(540)

VIETTHAI®

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2
(591) Đỏ, xanh dương, xanh tím than
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT THÁI (VN)
Lô K81C khu dân cư Thư Trung, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, mua bán phụ tùng ô tô, xe máy; mua bán hóa chất thông thường và hóa chất làm sạch công nghiệp, dầu nhờn; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đại lý mua bán và ký gửi vật liệu xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng; thi công phối cảnh khuôn viên; dịch vụ sơn công trình; dịch vụ chống thấm cho công trình; lắp đặt bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điện, điện lạnh.

---

(210) **4-2016-13347**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.5.3; 18.5.10
(591) Tím, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC STEMHOUSE (VN)
Số 2 Hoa Lan, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn giáo dục); đào tạo lại nghề; tổ chức các cuộc thi; thông tin giáo dục.

---

(210) **4-2016-13348**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.7; A25.7.6
(591) Xanh cô ban, đỏ, vàng, xanh dương
(731) CHU KHÁNH HÒA (VN)
Xóm 1 nam, xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn amiăng; sơn chịu lửa; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2016-13349**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 26.11.3; 1.5.1; 24.15.1
(731) THIỆU DUYỆT LAN (VN)
Số nhà 159/218 đường Phó Cơ Điều, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi giấy bảo vệ quả trên cây; thùng giấy; hộp giấy, giấy sáp; giấy ống; giấy gói bảo vệ thực phẩm.

---

(210) **4-2016-13360**

(540)

CƠ LAU

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO HOÀNG THÀNH (VN)
Số 2B, tổ 37, khu tập thể Đối Ngoại, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược liệu, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13361**

(540)

KAVILLA

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO HOÀNG THÀNH (VN)
Số 2B, tổ 37, khu tập thể Đối Ngoại, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược liệu, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13364**

(540)

YẾN SÀO VIỆT

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.11; 1.15.24; 26.1.1; 26.13.25
(591) Vàng, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ YẾN SÀO VIỆT (VN)
Số 13, đường Lê Văn Thiêm (lô 23, đường số 11, khu QH đông Võ Thị Sáu), phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Tổ yến; vi (vây) cá mập; bào ngư (không còn sống); hải sâm (không còn sống).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu tổ yến, vi (vây) cá mập; bào ngư (không còn sống), hải sâm (không còn sống).

---

(210) **4-2016-13365**

(540)

GẠO VINH HIỂN
Chăm lo bữa cơm gia đình

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.7.3; 5.7.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đen, trắng, vàng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VINH HIỂN (VN)
1102 ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Gạo, sản phẩm từ gạo, gạo tấm, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2016-13366**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, xanh lá cây, đỏ, ghi
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FANSIPAN GREEN (VN)
Số 18, ngõ 48, phố Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Sàn giao dịch thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2016-13367**

(540)

Flana

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH TRỰC TUYẾN VIFAMI (VN)
Phòng 1703, toà 18T2, đường Lê Văn Lương, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe tải chở hàng, xe đi chợ (xe chở hàng).

---

(210) **4-2016-13368**

(540)

ROSON

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ HOÀNG SƠN (VN)
Số 696, phố Trương Định, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy lọc ép; máy xay bột; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nghiền rau củ; máy xay, máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

Nhóm 12: Xe đạp điện; xe đạp; xe máy điện; xe máy.

---

(210) **4-2016-13380**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.2.7; A1.1.10
(591) Xanh lá mạ, xanh lá đậm, vàng, xám trắng, trắng, da cam, tím than, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG HƯƠNG (VN)
Số nhà 57, tổ 1, đường Giáp Nhất, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13381**

(540)

LANETTE

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC VIETPHARMA (VN)
Phòng 702A, tòa nhà Centre Point 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13382**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.14; A3.7.24
(591) Vàng đồng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI TUẤN THỦY (VN)
587 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ chăm sóc da và tóc; dịch vụ tư vấn về thẩm mỹ; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2016-13384**

(540)

YIERJIA

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TECHNOLOGY ONEXT VIỆT NAM GROUP (VN)
Số 43, ngõ 121, đường Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vỉ nướng (điện), chảo đa năng (điện).

---

(210) **4-2016-13385**

(540)

LOCK & CLEAR

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng có chứa dược chất; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy nhiều mồ hôi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội và dầu xả tóc, chế phẩm màu nhuộm tóc; mỹ phẩm tạo kiểu dáng tóc; chế phẩm dùng để trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa dược chất); mỹ phẩm chăm sóc da; dầu dùng cho da (mỹ phẩm), kem bôi và nước xức dùng cho da; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; nước hoa cô-lô-nhơ (cologne); chế phẩm làm rụng lông (không chứa dược chất); chế phẩm làm nâu da dưới ánh sáng mặt trời và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để trang điểm và tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng môi (không chứa dược chất); phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); len bông dùng cho mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mỹ phẩm; khăn giấy mỹ phẩm, miếng bông mỹ phẩm hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp, miếng đắp mặt (dùng khi trang điểm).

---

(210) **4-2016-13386**

(540)

ACNE SOLUTION

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng có chứa dược chất; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy nhiều mồ

hôi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội và dầu xả tóc, chế phẩm màu nhuộm tóc; mỹ phẩm tạo kiểu dáng tóc; chế phẩm dùng để trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa dược chất); mỹ phẩm chăm sóc da; dầu dùng cho da (mỹ phẩm), kem bôi và nước xức dùng cho da; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; nước hoa cô-lô-nhơ (cologne); chế phẩm làm rụng lông (không chứa dược chất); chế phẩm làm nâu da dưới ánh sáng mặt trời và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để trang điểm và tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng môi (không chứa dược chất); phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); len bông dùng cho mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mỹ phẩm; khăn giấy mỹ phẩm, miếng bông mỹ phẩm hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp, miếng đắp mặt (dùng khi trang điểm).

---

(210) **4-2016-13387**

(540)

XUVI GROUP

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.1.21; 26.1.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, trắng
(731) TRỊNH TUẤN ANH (VN)
Số 115 Tây Ga, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; tổ chức sự kiện cho mục đích quảng cáo và thương mại; cung cấp nhân viên quảng cáo, tiếp thị (Promotion Girl PG/Promotion Boy - PB); môi giới tuyển dụng nhân sự; quảng cáo đa phương tiện.

---

(210) **4-2016-13400**

(540)

哈唬哈唬

HAHUHAHU

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NINGBO HAISHU DISTRICT HOT SEASON INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
Room 906 (Central office), No.2 Huitou Lane, Haishu District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; kẹo; mật ong; bánh bít cốt; thực phẩm giàu tinh bột; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13403**

(540)

Microban

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MICROBAN PRODUCTS COMPANY (US)
11400 Vanstory Drive, Huntersville, North Carolina 28078, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong sản xuất hàng dệt may để loại bỏ mùi hôi.

Nhóm 05: Chế phẩm kháng khuẩn để điều trị nấm, mốc và vi khuẩn sử dụng cho hàng dệt may, nhựa và vật liệu xây dựng.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là quần áo thể thao, quần soóc, quần dài, áo sơ mi, áo phông, váy và mũ; giầy dép.

---

(210) **4-2016-13404**

(540)

Aegis Microbe Shield

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MICROBAN PRODUCTS COMPANY (US)
11400 Vanstory Drive, Huntersville, North Carolina 28078, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm kháng khuẩn để điều trị nấm, mốc và vi khuẩn sử dụng cho hàng dệt may, nhựa và vật liệu xây dựng.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là quần áo thể thao, quần soóc, quần dài, áo sơ mi, áo phông, váy và mũ; giày dép.

---

(210) **4-2016-13405**

(540)

AEGIS

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MICROBAN PRODUCTS COMPANY (US)
11400 Vanstory Drive, Huntersville, North Carolina 28078, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm kháng khuẩn để điều trị nấm, mốc và vi khuẩn sử dụng cho hàng dệt may, nhựa và vật liệu xây dựng.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là quần áo thể thao, quần soóc, quần dài, áo sơ mi, áo phông, váy và mũ; giày dép.

---

(210) **4-2016-13407**

(540) SKIN-BIO

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; 3.13.20; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng
(731) CODEMAS CORPORATION (JP)
2-5-10 Kichijoji-Honcho, Musashino-shi, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm; tinh dầu; kem chăm sóc da (mỹ phẩm); nước thơm chăm sóc da (mỹ phẩm); dầu dùng để chăm sóc da (mỹ phẩm); các sản phẩm chăm sóc da chống lại ánh nắng mặt trời (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2016-13408**

(540)

ASNYL

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ
(731) PT ASAHIMAS CHEMICAL (ID)
9th Floor Summitmas I, Jl. Jend. Sudirman Kav. 61-62, Jakarta 12190, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Bột nhựa dùng để sản xuất màng nhựa, tấm nhựa, vỏ dây cáp bằng nhựa, vật liệu cách điện, tấm lợp bằng nhựa, tường nhựa, chai nhựa, ống nhựa.

---

(210) **4-2016-13409**

(540)

Việt'st

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THƯƠNG MẠI VIỆT NAM (VN)
Phòng 55, nhà B 11 tập thể Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mì.

---

(210) **4-2016-13410**

(540)

CAO CHÈ VẰNG
CÔNG NGHỆ CAO

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG LAM HƯƠNG (VN)
Số 12, ngõ 497, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Cao chè vằng công nghệ cao (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-13412**

(540)

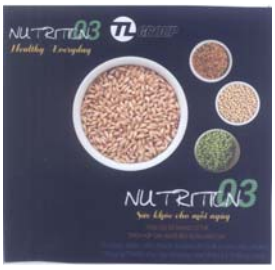

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.1.18; 26.1.1; A11.3.7; 5.7.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THĂNG LONG (VN)
M2-12, ô số 3, khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng - dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13413**

(540)

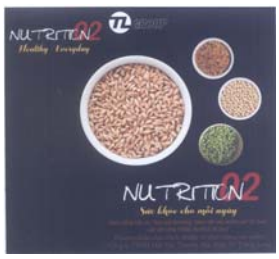

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; A11.3.7; 5.7.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THĂNG LONG (VN)
M2-12, ô số 3, khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng - dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13414**

(540)

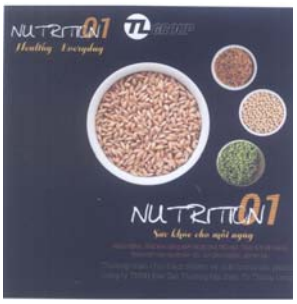

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; A11.3.7; 5.7.1
(591) Trắng, vàng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THĂNG LONG (VN)
M2-12, Ô số 3, khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng - dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13416**

(540)

KIPOTA

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
One Merck Drive, Whitehouse Station, New Jersey 08889 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2016-13417**

(540)

KIXRESI

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
One Merck Drive, Whitehouse Station, New Jersey 08889 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2016-13418**

(540)

JYD

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 26.3.3; 26.3.4
(731) JOEUN YUANDA VALVE CO., LTD (KR)
36, Gyeongchung - daero 244beon - gil, Gonjiam - eup, Gwangju - si, Gyeonggi - do, Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Van công nghiệp [bộ phận của máy móc].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ van công nghiệp [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2016-13419**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.9.6; 1.15.15
(591) Đen, trắng, da cam
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÁI DƯƠNG (VN)
Số 3, ngõ 77 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tỏi đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán tỏi và các sản phẩm liên quan đến tỏi.

---

(210) **4-2016-13420**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 26.15.15; 26.3.4; 26.15.7
(731) JOEUN YUANDA VALVE CO., LTD (KR)
36, Gyeongchung - daero 244beon - gil, Gonjiam - eup, Gwangju - si, Gyeonggi - do, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Van công nghiệp (bộ phận của máy móc).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ van công nghiệp (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2016-13421**

(540)

瑞丰快递
RUI FENG EXPRESS.

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỤY PHONG (VN)
Số 19/92 đường Cầu Cáp, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, dịch vụ vận chuyển hàng hoá trong nước; dịch vụ chuyển phát thư tín, dịch vụ chuyển phát bưu kiện.

---

(210) **4-2016-13422**

(540)

HÙNG DŨNG

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) HỘ KINH DOANH HÙNG DŨNG (VN)
Tổ 1, ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Bún gạo.

---

(210) **4-2016-13423**

(540)

BÍCH LIÊN

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN XĂNG DẦU BÍCH LIÊN (VN)
Khu vực Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán xăng, dầu.

---

(210) **4-2016-13424**

(540)

PHARMA
"For a healthy life"

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.1.2; 26.3.10; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG THẮNG (VN)
Tổ dân phố Hoàng Xá, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Buôn bán, kinh doanh các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13425**

(540) 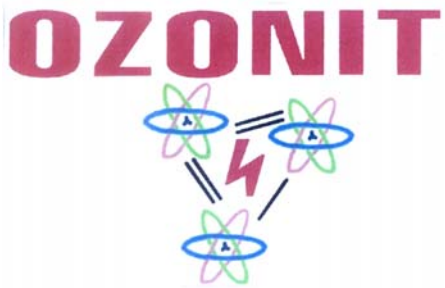

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.13.1; A5.5.20; 1.15.3
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, hồng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH AN HIỂN (VN)
Số 6, đường số 20, ấp Trung, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; chế phẩm diệt nấm, vi khuẩn, virút dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-13426**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.13.25
(591) Trắng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - DU LỊCH LET'S WIN (VN)
105 Nguyễn Bính, khu phố Mỹ Hoàng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là phân tích tài chính; tư vấn tài chính; đánh giá tài chính; thông tin về tài chính; quản lý tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, cụ thể là du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; tổ chức, sắp xếp các chuyến du lịch; tham quan [du lịch]; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2016-13429**

(540)

TRACE-A-GAS

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) A-GAS INTERNATIONAL LIMITED (US)
Banyard Road, Portbury West, Bristol, BS20 7XH, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất; khí nén và khí hỗn hợp dùng trong công nghiệp, cụ thể là phát hiện rò rỉ.

---

(210) **4-2016-13430**

(540)

(220) 12.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá, vàng, đỏ, trắng, xanh đậm
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN (DNTN) CÔNG THÀNH ÚT HẠNH (VN)
Số 919 quốc lộ 1, khu phố Thủ Tửu 2, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2016-13433**

(540)

ARISTINO Plus

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ TUẤN VIỆT (VN)
Số nhà 202 khu 4, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; chậu rửa mặt (gắn cố định); thiết bị lọc nước; chậu rửa bằng inox dùng cho nhà bếp; bình nóng lạnh dùng điện hoặc dùng gas; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2016-13434**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3; 2.9.14; A2.9.15
(591) Trắng, xanh da trời, vàng
(731) CÔNG TY TNHH TMSX VÀ DỊCH VỤ NGỌC MAI (VN)
Thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, son phấn, nước hoa, kem làm trắng da, mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2016-13435**

(540)

UMISACHI

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ THỦY MỘC (VN)
267/61B Bùi Đình Tuý, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; nhà hàng ăn đồ nướng và đồ nướng BBQ; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13436**

(540)

DEVELLAND
real estate - architecture - construction

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.3.11; A7.1.11; 7.1.24; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẦN VŨ HUY (VN)
90E Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới, tư vấn kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2016-13437**

(540)

Enterex Hepatic

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13438**

(540)

CTY TNHH MTV SX-TM-DV
RICE
TÂN THUẬN THÀNH
Sấy lúa - Xay lúa - Lau bóng gạo

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.16; 3.7.11; A1.5.3; 5.7.3
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh trời, xanh biển
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TÂN THUẬN THÀNH (VN)
Cụm công nghiệp An Thạnh, xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán gạo.

---

(210) **4-2016-13439**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng sẫm, nâu đậm
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH ÂN KHA (VN)
81/57 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13440**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.5; 26.1.1; A25.3.3
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BIOWAY HITECH (VN)
Lô Q1 đường N1 khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 01: Phân bón dùng cho nông nghiệp; sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học, nông nghiệp, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng).

Nhóm 35: Mua bán các loại phân bón, hóa chất.

---

(210) **4-2016-13441**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1
(591) Cam, vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔ TÔ THÁI MỸ (VN)
472 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Khí gas (nhiên liệu); khí hóa lỏng (nhiên liệu); dầu công nghiệp; dầu nhớt động cơ; dầu nhiên liệu, xăng.

Nhóm 12: Xe máy; động cơ xe máy; thiết bị và phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2016-13442**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1
(591) Cam, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔ TÔ THÁI MỸ (VN)
472 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe máy; động cơ xe máy; thiết bị và phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2016-13443**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1
(591) Cam, vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔ TÔ THÁI MỸ (VN)
472 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Khí ga (nhiên liệu); khí hóa lỏng (nhiên liệu); dầu công nghiệp; dầu nhớt động cơ; dầu nhiên liệu, xăng.

Nhóm 12: Xe máy; động cơ xe máy; thiết bị và phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2016-13444**

(540)

PINKBerry

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THỊ THÙY TRANG (VN)
10.2A khối 2, chung cư Khang Gia, 377 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; quần lót, áo lót, váy đầm lót; giày.

---

(210) **4-2016-13446**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; 2.9.14; A2.9.15
(591) Vàng, hồng, xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) CHU THỊ THANH THÙY (VN)
321 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kế toán; quảng cáo thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing.

---

(210) **4-2016-13447**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.1.11
(591) Cam, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỊNH VƯỢNG PHÁT TÀI (VN)
1068/13 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng lương thực, thực phẩm, hàng nông - lâm sản nguyên liệu và động vật sống; mua bán đồ uống các loại; mua bán vải, hàng may sẵn, giày dép, hàng da và giả da, vali, túi xách; mua bán đồ ngũ kim, sơn; mua bán trò chơi, đồ chơi; mua bán thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; mua bán đồng hồ, kính mát; mua bán xe cơ giới và phụ tùng của chúng; mua bán thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao; mua bán giường, tủ, bàn ghế, đèn và bộ đèn điện; mua bán đồ trang trí nội thất; mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng; quảng cáo thương mại; kế toán; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing.

---

(210) **4-2016-13448**

(540)

BLUEBELLS

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Số 9, ngõ 32A phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2016-13449**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; 26.1.2; A26.1.18; A25.7.6
(591) Đen, xanh cốm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY GB (VN)
Thôn Ngãi Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn, trang phục; áo váy.

---

(210) **4-2016-13450**

(540)

ECPAY

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN ĐIỆN LỰC VÀ VIỄN THÔNG (VN)
Tầng 6, tòa nhà Anna, CVPM Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy tính; thẻ thông minh, thẻ từ được mã hóa.
Nhóm 35: Mua bán phần cứng phần mềm máy tính, thiết bị viễn thông, thiết bị ngân hàng, thiết bị thanh toán; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 36: Dịch vụ ủy thác; ủy thác đầu tư; ủy thác thanh toán tài chính; nghiệp vụ thanh toán; dịch vụ tài chính; ủy thác tài chính; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; bảo lãnh tài chính.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ điện báo; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng điện thoại (gồm dịch vụ thanh toán qua điện thoại, nhắn tin, tải nhạc chuông, nhạc hình); dịch vụ truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ cúa máy tính; dịch vụ điện thoại; tư vấn trong lĩnh vực viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ hội thảo từ xa; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 42: Các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2016-13451**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYMOND (VN)
Số 02, phố Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh, truyền hình.

---

(210) **4-2016-13452**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYMOND (VN)
Số 02, phố Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; bạch kim; ngọc trai; đồ trang sức mạ vàng, bạc.

---

(210) **4-2016-13453**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYMOND (VN)
Số 02, phố Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; bạch kim; ngọc trai; đồ trang sức mạ vàng, bạc, đá quý, bạch kim và ngọc trai.

---

(210) **4-2016-13455**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A25.7.3; 26.4.9
(591) Xám nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH NORDIC FURNITURE (VN)
36/16, đường 16, KP4, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn gắn trên trần nhà; đèn đứng.

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; ghế (ngồi); tủ đựng đồ đạc; giá để quần áo; gương soi; bàn; ghế đẩu.

Nhóm 21: Giá đỡ nến; vỉ nướng (dụng cụ nấu nướng); thớt để cắt dùng cho nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; khay dùng cho mục đích gia đình.

---

(210) **4-2016-13457**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 25.5.25
(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG PHÚC KHANG (VN)
51 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2016-13458**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 25.5.25
(591) Đỏ đô, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG PHÚC KHANG (VN)
51 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2016-13459**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 25.5.25
(591) Đỏ đô, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG PHÚC KHANG (VN)
51 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2016-13460**

(540)

ECOQUARTZ

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SƠN CÔNG NGHIỆP (VN)
672 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính công nghiệp.

Nhóm 02: Chế phẩm màu, sơn, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

Nhóm 16: Keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở nhóm khác).

Nhóm 17: Bán thành phẩm bằng chất dẻo sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 27: Thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt).

---

(210) **4-2016-13463**

(540)

GAVA 68

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4
(591) Xanh cốm, xanh rêu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT THUỐC THÚ Y GẤU VÀNG (VN)
44 Tự Cường, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn hỗn hợp cho gà.

---

(210) **4-2016-13464**

(540)

GAVA CHICK

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4
(591) Xanh cốm, xanh rêu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT THUỐC THÚ Y GẤU VÀNG (VN)
44 Tự Cường, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn hỗn hợp cho gà.

---

(210) **4-2016-13465**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 3.1.14; 3.7.3; 1.15.24
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT THUỐC THÚ Y GẤU VÀNG (VN)
44 Tự Cường, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất dinh dưỡng sử dụng trong thú y.

---

(210) **4-2016-13467**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; 26.4.2; 1.15.24;
(591) Xanh lá cây, vàng, cam, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT THUỐC THÚ Y GẤU VÀNG (VN)
44 Tự Cường, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất dinh dưỡng sử dụng trong thú y, thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản.

---

(210) **4-2016-13468**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; 1.15.24; 26.4.2; 3.7.3
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT THUỐC THÚ Y GẤU VÀNG (VN)
44 Tự Cường, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản.

---

(210) **4-2016-13469**

(540)

NAMVISION

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)
Số 4 ngõ 389 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình vận hành máy vi tính, đã được ghi; phần mềm máy vi tính đã được ghi; thiết bị thu hình; thiết bị truyền phát [viễn thông]; màn hình video.

---

(210) **4-2016-13471**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TS VIỆT NAM (VN)
Số 4, ngách 58, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chất khử mùi dùng cho cá nhân; sữa tắm; sữa rửa mặt; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13472**

(540) GENTAGARD

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NOVARTIS TIERGESUNDHEIT AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y; thuốc kháng sinh dùng trong thú y; thuốc trừ giun sán; chất phụ gia có chứa thuốc dùng cho thực phẩm cho động vật; hỗn hợp thức ăn cho động vật được trộn trước có chứa thuốc; chất tẩy uế; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2016-13473**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 1.15.5; 1.15.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÒA BÌNH (VN)
Xóm Mát, xã Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa gas hóa lỏng và gas tự nhiên.

Nhóm 35: Mua, bán, đại lý mua bán khí đốt, khí hóa lỏng, xoong nồi, van ga, dây dẫn ga.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp gas tự nhiên, gas hóa lỏng.

---

(210) **4-2016-13474**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5; 1.15.23; 26.4.4; A26.11.8; A24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÒA BÌNH (VN)
Xóm Mát, xã Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa gas hóa lỏng và gas tự nhiên.

Nhóm 35: Mua, bán, đại lý mua bán khí đốt, khí hóa lỏng, xoong nồi, van ga, dây dẫn ga.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp gas tự nhiên, gas hóa lỏng.

---

(210) **4-2016-13475**

(540)

PHÚC KHANG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÒA BÌNH (VN)
Xóm Mát, xã Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa gas hóa lỏng và gas tự nhiên.

---

(210) **4-2016-13476**

(540)

PHÚC KHANG PETRO GAS

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÒA BÌNH (VN)
Xóm Mát, xã Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu.
Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa gas hóa lỏng và gas tự nhiên.

---

(210) **4-2016-13477**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 1.5.1; A3.11.3
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KHỔNG GIA (VN)
Số 138A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13478**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; A3.1.25
(591) Xanh dương, trắng
(731) SNOW TOWN (THAILAND) CO., LTD. (TH)
982/22 Sukhumvit Rd., Prakanong, Klongtoey, Bangkok 10110 Thailand

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp tại hoặc liên quan đến dịch vụ công viên giải trí và công viên giải trí theo chủ đề; dịch vụ hoạt náo viên; các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ công viên giải trí và công viên theo chủ đề; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2016-13479**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; 3.1.16; 1.15.17
(591) Xanh dương, trắng
(731) SNOW TOWN (THAILAND) CO., LTD. (TH)
982/22 Sukhumvit Rd., Prakanong, Klongtoey, Bangkok 10110 Thailand
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp tại hoặc liên quan đến dịch vụ công viên giải trí và công viên giải trí theo chủ đề; dịch vụ hoạt náo viên; các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ công viên giải trí và công viên theo chủ đề; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2016-13482**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng, xanh lá cây đậm
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN ĐẤT PHÚC (VN)
Số 386, đường 786, ấp Long Chẩn, xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-13483**

(540)

X3 GOR

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN HUỲNH TÚ (VN)
91/41/23 Tân Chánh Hiệp 33, khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa, sữa bột, sữa đặc, sữa chua.

---

(210) **4-2016-13484**

(540) APOLIZ

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢI NAM (VN)
Số 40 đường Thiên Đức, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp nấu; kiềng bếp, vành bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò vi sóng.

---

(210) **4-2016-13485**

(540) KENRI

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐÀO DANH YÊN (VN)
Tổ 9, phườngThượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bếp ga; bếp nấu; kiềng bếp, vành bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2016-13489**

(540) STARK TECHNOLOGY

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ STARK VIỆT NAM (VN)
440/13/344 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ lưu điện (UPS); bộ biến đổi dòng điện (inverter); bình ắc-quy.

---

(210) **4-2016-13491**

(540) OKMYPHAM

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THỜI TRANG (VN)
30 đường số 5, khu phố 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm, đồ trang điểm; phấn trang điểm; nước hoa, dầu thơm; chế phẩm trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể; nước sơn móng, vecni đánh bóng móng.

Nhóm 16: Truyện tranh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; tạp chí [định kỳ]; lịch; cuốn sách nhỏ.

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm, hộp đêm khiêu vũ hoặc giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; sản xuất phim trên băng hình, sản xuất phim video, hãng phim truyền hình; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo].

---

(210) **4-2016-13492**

(540)

KFASHION

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THỜI TRANG (VN)
30 đường số 5, khu phố 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Truyện tranh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; tạp chí [định kỳ]; lịch; cuốn sách nhỏ.

Nhóm 25: Áo váy; áo sơ mi; quần áo; mũ; quần dài; váy; áo khoác ngoài (trang phục).

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 40: Sửa quần áo cho vừa số đo, sửa lại quần áo (cải biến quần áo); xử lý vải; may quần áo; cắt vải; thêu thùa; nhuộm vải; dịch vụ may.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm, hộp đêm khiêu vũ hoặc giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; sản xuất phim trên băng hình, sản xuất phim video, hãng phim truyền hình; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo].

---

(210) **4-2016-13493**

(540)

THE CACAO BEANS

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13494**

(540)

THE CACAO BEAN

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13495**

(540)

THE CACAO

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13496**

(540)

COCOA BEANS

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13497**

(540)

CACAO BEANS

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13498**

(540)

COCOA BEAN

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13499**

(540)

CACAO BEAN

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13500**

(540)

THE COCOA

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CA CAO BẾN TRE (VN)
23/3A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao.

---

(210) **4-2016-13502**

(540)

JOKO

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
5/60 đường DT2, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2016-13503**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀN THIỆN PHÁT (VN)
26/19/42 Lâm Hoành, khu phố 5, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa.

---

(210) **4-2016-13504**

(540)

BIGBB Plus

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỄN BẰNG (VN)
Số nhà 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13505**

(540)

BIGBB eye

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỄN BẰNG (VN)
Số nhà 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế: nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13506**

(540)

BAO VI AN

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIỄN BẰNG (VN)
Số nhà 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13507**

(540)

ÍCH HỌNG VƯƠNG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIỄN BẰNG (VN)
Số nhà 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng: thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13508**

(540)

Vương Đình

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIỄN BẰNG (VN)
Số nhà 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13509**

(540)

Vương Đình Khang

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIỄN BẰNG (VN)
Số nhà 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13510**

(540)

BIGBB

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VIỄN BẰNG (VN)
Số nhà 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuôc thú y thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thừ thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế băng y tế, băng dán y tế vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa, lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản, phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-13511**

(540)

DIAMONMAMA

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHỎE VIỆT NAM (VN)
Số 23, ngách 155/172 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13512**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; A3.7.24; 26.1.1; A25.7.4
(591) Xám, vàng, cam
(731) CÔNG TY TNHH KIM LỘC VÀNG (VN)
318 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13513**

(540)

Kyo

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI LIDO (VN)
178/3b Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 16: Bút viết.

---

(210) **4-2016-13514**

(540)

Shikita

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI LIDO (VN)
178/3b Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 16: Bút viết.

---

(210) **4-2016-13515**

(540) Fuca

Chăm sóc tương lai

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh lam
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CPM (VN)
146/45/16A2, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-13516**

(540) NHƯ Ý
RAU HỮU CƠ
VÌ CỘNG ĐỒNG - NẢY MẦM TỪ TÂM

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A5.1.5; 26.1.1; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, nâu đỏ, trắng, xanh nõn chuối
(731) NGUYỄN HỮU KHOA (VN)
Xuyên Tây 1, xã Nam Phước, huyện Huy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2016-13517**

(540) SING AN VIET NAM
OOLONG TEA

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SING AN VIỆT NAM (VN)
Thôn 14, Xã Đam B'ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Chè, trà ô long.

---

(210) **4-2016-13518**

(540) LINH MIEU

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) PHẠM THỊ LINH (VN)
Tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ.

---

(210) **4-2016-13519**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZICKLER ĐỨC (VN)
Số 154A4, khu đô thị mới Đại Kim, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại ngoại trừ khóa điện; bản lề hộp bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; chốt bản lề, bu lông khuôn cửa sổ, vít khuôn cửa sổ.

---

(210) **4-2016-13521**

(540)

AMERICAN AIRLINES

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMERICAN AIRLINES, INC. (US)
4333 Amon Carter Boulevard, Fort Worth, Texas 76155, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại; khuyến mại hàng hóa và dịch vụ bằng chương trình khách hàng thân thiết, chương trình giảm giá và chương trình thưởng khích lệ nhờ đó tích hoặc thưởng điểm để mua hàng từ các đại lý bán hàng hoặc chuyến đi được tổ chức bởi các đại lý thành viên mà có thể sau đó được đổi bằng hàng hóa hoặc chuyến đi; dịch vụ bán lẻ gồm thẻ tặng quà và cho thành viên của hội; dịch vụ khuyến mại hàng hóa và dịch vụ bằng cách cung cấp cửa hàng mua sắm trực tuyến có liên kết với các trang web bán lẻ khác trong lĩnh vực sách, máy tính, phần mềm, vật tư văn phòng, thiết bị điện tử tiêu dùng, thiết bị âm nhạc, thể thao và giải trí, quà tặng, các mặt hàng du lịch, các mặt hàng may mặc, đồ trang sức, sức khỏe và làm đẹp, đồ chơi, các mặt hàng liên quan đến vườn tược nhà cửa, du lịch và hàng hóa bán lẻ thông thường.

Nhóm 43: Dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) đi kèm với dịch vụ cung cấp tiện nghi phòng hội họp cá nhân để tiến hành kinh doanh, gặp gỡ và hội họp; cung cấp tiện nghi phòng hội họp, tiện nghi phòng chờ, thức ăn và đồ uống, và các tiện ích cụ thể là, cung cấp thức ăn, đồ uống, phục vụ thức ăn đồ uống và nhà hàng; cung cấp dịch vụ đặt chỗ khách sạn và đặt chỗ ở cho người khác qua mạng máy tính toàn cầu; các dịch vụ đại lý du lịch, cụ thể là giữ chỗ và đặt nhà nghỉ tạm thời.

---

(210) **4-2016-13526**

(540)

HoZen

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.15.15; A26.11.12; A26.1.18
(591) Cam, đen
(731) LIEU VI MINH (VN)
102/21 Bình Long, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa.

---

(210) **4-2016-13527**

(540)

BÖRGBRAÜNHEIZUNG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BÙI ĐỨC ANH (VN)
Số 226 Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy sưởi; đèn sưởi; đèn hồng ngoại dùng trong nhà tắm; đèn điện; quạt thông gió; máy điều hòa nhiệt độ.

---

(210) **4-2016-13528**

(540)

RED DRAGON
CÔNG TY TNHH SXTM CHỈ MAY THIÊN LONG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3
(591) Trắng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CHỈ MAY THIÊN LONG (VN)
214/6 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Chỉ may; chỉ thêu.

---

(210) **4-2016-13529**

(540)

PANTHER
CÔNG TY TNHH SXTM CHỈ MAY THIÊN LONG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.4.2; A25.7.21
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CHỈ MAY THIÊN LONG (VN)
214/6 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Chỉ may; chỉ thêu.

---

(210) **4-2016-13531**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 5.7.1; 26.1.2; 7.3.11
(591) Đỏ, đen, trắng, nâu
(731) HOÀNG TRỌNG THÀNH (VN)
Số nhà 1232, tổ 9, phường Nam Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 30: Cà phê hòa tan, cà phê bột, cà phê hạt.

---

(210) **4-2016-13532**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.11.7; A25.7.21
(591) Đen, xám, xanh
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG VIỆT HÀN (VN)
Số 403/38/22 TCH10, khu phố 8, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn lót tường, sơn chống thấm, sơn nước.

---

(210) **4-2016-13533**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Nâu, trắng
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ CÂY SAO (VN)
171B Trần Quốc Tuấn, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-13534**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1; 26.4.4
(591) Xanh lá, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI CÁT (VN)
Số 23 ngách 233/27/48 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại, phụ kiện kèm theo cửa cuốn bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-13535**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 25.3.1
(591) Xanh lá, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI CÁT (VN)
Số 23 ngách 233/27/48 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại, phụ kiện kèm theo cửa cuốn bằng kim loại.

Nhóm 30: Bánh tráng, bánh đa cuốn chế biến từ gạo.

---

(210) **4-2016-13536**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Xanh
(731) CÔNG TY TNHH IFREE VIỆT NAM (VN)
8/11 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; tinh dầu; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; dầu thơm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2016-13537**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17
(591) Xanh, đen
(731) CÔNG TY TNHH IFREE VIỆT NAM (VN)
8/11 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13538**

(540)

SILEBRATE

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AUROBINDO PHARMA LIMITED (IN)
Plot No.2, Maitrivihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13539**

(540)

SARANTO-H

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AUROBINDO PHARMA LIMITED (IN)
Plot No.2, Maitrivihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13540**

(540)

GLIMSURE

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AUROBINDO PHARMA LIMITED (IN)
Plot No.2, Maitrivihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13541**

(540)

FILHAN

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRƯỜNG KHANG (VN)
Số 163/30 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13542**

(540)

ALLOPITAM

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRƯỜNG KHANG (VN)
Số 163/30 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13543**

(540)

ALLOPROLY

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRƯỜNG KHANG (VN)
Số 163/30 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13544**

(540)

FLYGRAS

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRƯỜNG KHANG (VN)
Số 163/30 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13545**

(540)

SLIMCAPS

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ĐẠI SƠN (VN)
Số 352-354 Kinh Dương Vương, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13546**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; A1.3.17; A26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây

(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ TỔNG HỢP VIỆT (VN)
Số 10, phố Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng công cộng; đèn chiếu sáng công nghiệp; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2016-13547**

(540)

THÚY TƯ

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THỊ TƯ (VN)
Ấp 1, xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Ô mai cà na; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu cụ thể là: sữa sen trái cây.

Nhóm 33: Rượu trái cây.

---

(210) **4-2016-13548**

(540)

PRODERM

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng có chứa dược chất; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy nhiều mồ hôi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc tóc; đầu gội và dầu xả tóc, chế phẩm màu nhuộm tóc; mỹ phẩm tạo kiểu dáng tóc; chế phẩm dùng để trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa dược chất); mỹ phẩm chăm sóc da; dầu dùng cho da (mỹ phẩm), kem bôi và nước xức dùng cho da; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; nước hoa cô-lô-nhơ (cologne); chế phẩm làm rụng lông (không chứa dược chất); chế phẩm làm nâu da dưới ánh sáng mặt trời và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để trang điểm và tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng môi (không chứa dược chất); phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); len bông dùng cho mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mỹ phẩm; khăn giấy mỹ phẩm, miếng bông mỹ phẩm hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp, miếng đắp mặt (dùng khi trang điểm).

---

(210) **4-2016-13549**

(540)

DERMA+

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng có chứa dược chất; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy nhiều mồ hôi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc tóc; đầu gội và dầu xả tóc, chế phẩm màu nhuộm tóc; mỹ phẩm tạo kiểu dáng tóc; chế phẩm dùng để trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa dược chất); mỹ phẩm chăm sóc da; dầu dùng cho da (mỹ phẩm), kem bôi và nước xức dùng cho da; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; nước hoa cô-lô-nhơ (cologne); chế phẩm làm rụng lông (không chứa dược chất); chế phẩm làm nâu da dưới ánh sáng mặt trời và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để trang điểm và tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng môi (không chứa dược chất); phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); len bông dùng cho mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mỹ phẩm; khăn giấy mỹ phẩm, miếng bông mỹ phẩm hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp, miếng đắp mặt (dùng khi trang điểm).

---

(210) **4-2016-13550**

(540)

DERMPERFECT

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng có chứa dược chất; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy nhiều mồ hôi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội và dầu xả tóc, chế phẩm màu nhuộm tóc; mỹ phẩm tạo kiểu dáng tóc; chế phẩm dùng để trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa dược chất); mỹ phẩm chăm sóc da; dầu dùng cho da (mỹ phẩm), kem bôi và nước xức dùng cho da; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; nước hoa cô-lô-nhơ (cologne); chế phẩm làm rụng lông (không chứa dược chất); chế phẩm làm nâu da dưới ánh sáng mặt trời và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để trang điểm và tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da (dùng cho mục đích mỹ phẩm), chế phẩm dưỡng môi (không chứa dược chất); phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm), len bông dùng cho mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mỹ phẩm; khăn giấy mỹ phẩm, miếng bông mỹ phẩm hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp, miếng đắp mặt (dùng khi trang điểm).

---

(210) **4-2016-13551**

(540)

FS VF7
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FS
FS CONSTRUCTION., JSC
ĐT: 0313 552 666 - Fax: 0313 552 655
Website: www.xaydungfs.com

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.3; 26.3.1; 26.4.2
(591) Xanh lam, xanh nước biển, trắng, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FS (VN)
Số 18/65/139 Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 19: Bấc thấm (vật liệu xây dựng phi kim loại).

---

(210) **4-2016-13552**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.3; 26.3.1; 26.4.2
(591) Xanh lam, xanh nước biển, trắng, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FS (VN)
Số 18/65/139 Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 19: Bấc thấm (vật liệu xây dựng phi kim loại).

---

(210) **4-2016-13553**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.3; 26.3.1; 26.4.2
(591) Xanh lam, xanh nước biển, trắng, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FS (VN)
Số 18/65/139 Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 19: Bấc thấm (vật liệu xây dựng phi kim loại).

---

(210) **4-2016-13554**

(540)

CITY PUMP

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN HOÀN CẦU (VN)
95 Lê Đình Cẩn, khu phố 7, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước, máy hút bụi dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-13555**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.1.6
(591) Vàng, trắng, xanh, tím, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-13556**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.6; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng, trắng, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-13557**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2
(591) Vàng, trắng, xanh
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-13558**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.9.1; 26.1.2
(591) Vàng, trắng, xanh
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-13559**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.6; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng, trắng, tím, xanh, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; lập dự án đầu tư vốn.

---

(210) **4-2016-13560**

(540) Spannux®

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZENNUX (VN)
Số 17, ngõ 162, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13562**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.3.5; A24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÂY DƯƠNG (VN)
Lô F, đường số 5, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-13563**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÂY DƯƠNG (VN)
Lô F, đường số 5, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-13564**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đen, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NBO (VN)
15 Trịnh Phong, tổ 1, thị trấn Khánh Vĩnh, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; kẹo dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13570**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Đen, xám
(731) LÊ DIỄM HÀ (VN)
2A Tôn Thất Thuyết, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13571**

(540)

Anova Farm

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANOVA FARM (VN)
315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm, thức ăn - nguyên liệu làm thức ăn (cho gia súc, gia cầm và thủy sản), động vật sống (thủy hải sản, gia súc, gia cầm, thú cưng như chó, mèo, chim, chuột), phân bón, hóa chất, phế liệu - phế thải kim loại và phi kim loại, máy móc - thiết bị - phụ tùng dùng để sản xuất thức ăn chăn nuôi, nhựa tổng hợp, nhựa bán thành phẩm, nguyên liệu giấy, hàng thực phẩm công nghệ, thực phẩm (bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, ngô, khoai, sắn, các loại đậu đỗ, chè, cà phê, cacao, trái cây, rau, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt).

---

(210) **4-2016-13572**

(540)

Sun Happy

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÂM TÚ QUÂN (VN)
75/1 đường 30/4, phường 4, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa như: xà phòng; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm như xà phòng, nước rửa chén, nước lau sàn, nước lau kính.

---

(210) **4-2016-13573**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; 1.15.15; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh, nâu, đen
(731) CÔNG TY TNHH BAKA (VN)
Thôn Chư Hậu 5, xã Ia Yok, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-13574**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; 1.15.15; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh, nâu, đen
(731) CÔNG TY TNHH BAKA (VN)
Thôn Chư Hậu 5, xã Ia Yok, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu mặt hàng, cà phê, ca cao.

---

(210) **4-2016-13575**

(540)

Herringbone
CLASSICAL COMFORT

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FILMNARA CO., LTD (KR)
4F, 242, Doshin-ro, Yeoungdeungpo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 09: Túi đựng máy ảnh; dây đeo máy ảnh kỹ thuật số; hộp đựng máy ảnh; túi đựng thiết bị của máy ảnh; dây buộc bằng da cho máy ảnh; túi và hộp đựng thiết bị nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2016-13576**

(540)

Proself Angel

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ TINH THẦN PROSELF (VN)
Tầng 6&7, tòa nhà Mê Linh Point, số 2 Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn doanh nghiệp; tư vấn quản trị doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2016-13577**

(540)

Catapult Accelerator

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ TINH THẦN PROSELF (VN)
Tầng 6&7, tòa nhà Mê Linh Point, số 2 Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn doanh nghiệp; tư vấn quản trị doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2016-13578**

(540)

Melly

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.8
(591) Đỏ, xanh
(731) HANKOOK SAMGONG CO., LTD (KR)
125-22, Sandangupyeong-gil, Nangsan-myeon, Iksan-si, Jeollabuk-do, Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 31: Dâu tây tươi; hoa quả tươi; trái cây và rau củ tươi; cây ăn quả sống; trái cây tươi (sản phẩm hữu cơ); hạt giống cây trồng.

---

(210) **4-2016-13579**

(540)

samGongFarm©

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20
(591) Đen, xám, xanh
(731) HANKOOK SAMGONG CO., LTD (KR)
125-22, Sandangupyeong-gil, Nangsan-myeon, Iksan-si, Jeollabuk-do, Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; vườn ươm cây; dịch vụ trồng cây; dịch vụ chăm sóc cây; dịch vụ trồng trọt và chăm sóc cây trong nhà kính; dịch vụ làm vườn.

---

(210) **4-2016-13580**

(540)

KOENG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.1; 1.15.23
(591) Trắng, xanh dương, đỏ
(731) KOENG CO., LTD. (KR)
1302, Digital Empire, 1130, Beoman-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 09: Máy phân tích khí ga tự động; thiết bị cân chỉnh đèn pha ô tô; máy kiểm tra vận tốc; thiết bị kiểm tra hệ thống phanh; thiết bị đo góc độ đặt bánh xe.

---

(210) **4-2016-13582**

(540)

BARNI

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, NJ 07936, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ các loại, bánh ngọt các loại, bánh kẹo các loại như bánh mì, bánh bít cốt, bánh quy (ngọt hoặc mặn), bánh xốp, bánh quế, bánh ngọt, bánh gato; thanh ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13583**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 3.1.14; 3.1.16
(591) Trắng, vàng, xanh lam, xanh da trời, nâu
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, NJ 07936, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ các loại, bánh ngọt các loại, bánh kẹo các loại như bánh mì, bánh bít cốt, bánh quy (ngọt hoặc mặn), bánh xốp, bánh quế, bánh ngọt, bánh gato; thanh ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13584**

(540) 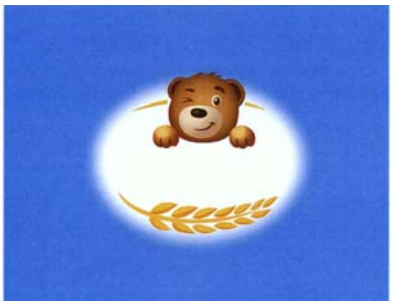

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.1.2; 3.1.14; 3.1.16
(591) Trắng, vàng, xanh da trời, nâu
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, NJ 07936, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ các loại, bánh ngọt các loại, bánh kẹo các loại như bánh mì, bánh bít cốt, bánh quy (ngọt hoặc mặn), bánh xốp, bánh quế, bánh ngọt, bánh gato; thanh ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13585**

(540) HUYỀN ĐAN

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN (VN)
Thôn Xuân Ngọc, xã Gio Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2016-13586**

(540) KHAI HÀ

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MINH KHAI (VN)
Khu phố 3, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2016-13588**

(540) IMMICA EB-5

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; A5.3.14
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, cam
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IMMICA (VN)
Lầu 16, Sài Gòn Tower, số 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; môi giới đầu tư; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý về cư trú, định cư.

---

(210) **4-2016-13591**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CPM (VN)
146/45/16A2 đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 08: Dao cạo râu.

---

(210) **4-2016-13592**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, đỏ, xanh
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CPM (VN)
146/45/16A2 đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2016-13593**

(540)

Power of Sun

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (đồ uống).

---

(210) **4-2016-13598**

(540)

REPIBOSTON

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13599**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.9.15; A26.11.9; 26.4.3
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-13600**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) IFLIX PTE LTD (SG)
3 Raffles Place #06-01 Bharat Building Singapore 048617

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần cứng, phần sụn và phần mềm máy vi tính (đã được ghi); phần cứng, phần sụn, phần mềm máy tính, thiết bị, dụng cụ và vật liệu dùng để ghi, truyền và nhận dữ liệu âm thanh, hình ảnh và âm thanh hình ảnh kết hợp; phần cứng, phần sụn, phần mềm máy tính dùng cho thiết bị điện tử và thiết bị trực tuyến để xem truyền hình; thiết bị điện tử cụ thể là: thiết bị thu hình, TV thông minh được kết nối mạng với đầu đĩa DVD và đầu đĩa Blue-ray, máy vi tính, bộ bàn phím màn hình của máy tính để chơi game, máy tính bảng và điện thoại thông minh; thiết bị sử dụng trực tuyến cụ thể là: bộ chuyển đổi HDMI không dây, hộp thu phát truyền hình và/hoặc thiết bị phát chương trình video ghi sẵn đa

kênh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ghi dữ liệu âm thanh, hình ảnh và âm thanh hình ảnh kết hợp được cung cấp bằng cách tải về hoặc truyền trực tuyến từ máy tính và mạng thông tin liên lạc bao gồm cả mạng internet.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến bằng máy tính kết hợp với video và âm thanh thu từ trước: các thiết bị ghi chương trình có chứa video và âm thanh hình ảnh kết hợp.
Nhóm 38: Dịch vụ thông tin liên lạc; dịch vụ viễn thông; dịch vụ truy cập viễn thông; dịch vụ thông tin liên lạc trực tuyến thông qua máy tính, qua mạng internet và các mạng thông tin liên lạc khác, bao gồm âm thanh, hình ảnh, và dữ liệu nghe nhìn; dịch vụ truyền phát hình ảnh theo yêu cầu; dịch vụ phát chương trình video; dịch vụ truyền âm thanh, dữ liệu, hình ảnh, tín hiệu, tin nhắn và các thông tin; dịch vụ thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ kết nối viễn thông cho việc truyền phát chương trình và cho mạng lưới liên lạc điện tử; dịch vụ cung cấp bảng thông báo trực tuyến dùng để truyền tin

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ giáo dục và giải trí trực tuyến; dịch vụ cho thuê thiết bị ghi video; dịch vụ ghi trên băng video đã ghi sẵn, trên đĩa video kỹ thuật số và trên thiết bị ghi đa phương tiện; dịch vụ cho thuê thiết bị ghi video, băng video thu trước và đĩa video kỹ thuật số qua mạng thông tin liên lạc; dịch vụ cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất y kiến cá nhân về lĩnh vực giải trí; dịch vụ cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất ý kiến cá nhân về lĩnh vực giải trí qua mạng thông tin liên lạc.

---

(210) **4-2016-13601**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) IFLIX PTE LTD (SG)
3 Rames Place #06-01 Bharat Building Singapore 048617
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần cứng, phần sụn và phần mềm máy vi tính (đã được ghi); phần cứng, phần sụn, phần mềm máy tính, thiết bị, dụng cụ và vật liệu dùng để ghi, truyền và nhận dữ liệu âm thanh, hình ảnh và âm thanh hình ảnh kết hợp; phần cứng, phần sụn, phần mềm máy tính dùng cho thiết bị điện tử và thiết bị trực tuyến để xem truyền hình; thiết bị điện tử cụ thể là: thiết bị thu hình, TV thông minh được kết nối mạng với đầu đĩa DVD và đầu đĩa Blue-ray, máy vi tính, bộ bàn phím màn hình của máy tính để chơi game, máy tính bảng và điện thoại thông minh; thiết bị sử dụng trực tuyến cụ thể là: bộ chuyển đổi HDMI không dây, hộp thu phát truyền hình và/hoặc thiết bị phát chương trình video ghi sẵn đa kênh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ghi dữ liệu âm thanh, hình ảnh và âm thanh hình ảnh kết hợp được cung cấp bằng cách tải về hoặc truyền trực tuyến từ máy tính và mạng thông tin liên lạc bao gồm cả mạng internet.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến bằng máy tính kết hợp với video và âm thanh thu từ trước: các thiết bị ghi chương trình có chứa video và âm thanh hình ảnh kết hợp.

Nhóm 38: Dịch vụ thông tin liên lạc; dịch vụ viễn thông; dịch vụ truy cập viễn thông; dịch vụ thông tin liên lạc trực tuyến thông qua máy tính, qua mạng internet và các mạng thông

tin liên lạc khác, bao gồm âm thanh, hình ảnh, và dữ liệu nghe nhìn; dịch vụ truyền phát hình ảnh theo yêu cầu; dịch vụ phát chương trình video; dịch vụ truyền âm thanh, dữ liệu, hình ảnh, tín hiệu, tin nhắn và các thông tin; dịch vụ thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ kết nối viễn thông cho việc truyền phát chương trình và cho mạng lưới liên lạc điện tử; dịch vụ cung cấp bảng thông báo trực tuyến dùng để truyền tin.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ giáo dục và giải trí trực tuyến; dịch vụ cho thuê thiết bị ghi video; dịch vụ ghi trên băng video đã ghi sẵn, trên đĩa video kỹ thuật số và trên thiết bị ghi đa phương tiện; dịch vụ cho thuê thiết bị ghi video, băng video thu trước và đĩa video kỹ thuật số qua mạng thông tin liên lạc; dịch vụ cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất ý kiến cá nhân về lĩnh vực giải trí; dịch vụ cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất ý kiến cá nhân về lĩnh vực giải trí qua mạng thông tin liên lạc.

---

(210) **4-2016-13602**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) IFLIX PTE LTD (SG)
3 Raffles Place #06-01 Bharat Building Singapore 048617
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần cứng, phần sụn và phần mềm máy vi tính (đã được ghi); phần cứng, phần sụn, phần mềm máy tính, thiết bị, dụng cụ và vật liệu dùng để ghi, truyền và nhận dữ liệu âm thanh, hình ảnh và âm thanh hình ảnh kết hợp; phần cứng, phần sụn, phần mềm máy tính dùng cho thiết bị điện tử và thiết bị trực tuyến để xem truyền hình; thiết bị điện tử cụ thể là: thiết bị thu hình, TV thông minh được kết nối mạng với đầu đĩa DVD và đầu đĩa Blue-ray, máy vi tính, bộ bàn phím màn hình của máy tính để chơi game, máy tính bảng và điện thoại thông minh; thiết bị sử dụng trực tuyến cụ thể là: bộ chuyển đổi HDMI không dây, hộp thu phát truyền hình và/hoặc thiết bị phát chương trình video ghi sẵn đa kênh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ghi dữ liệu âm thanh, hình ảnh và âm thanh hình ảnh kết hợp được cung cấp bằng cách tải về hoặc truyền trực tuyến từ máy tính và mạng thông tin liên lạc bao gồm cả mạng internet.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến bằng máy tính kết hợp với video và âm thanh thu từ trước: các thiết bị ghi chương trình có chứa video và âm thanh hình ảnh kết hợp.

Nhóm 38: Dịch vụ thông tin liên lạc; dịch vụ viễn thông; dịch vụ truy cập viễn thông; dịch vụ thông tin liên lạc trực tuyến thông qua máy tính, qua mạng internet và các mạng thông tin liên lạc khác, bao gồm âm thanh, hình ảnh, và dữ liệu nghe nhìn; dịch vụ truyền phát hình ảnh theo yêu cầu; dịch vụ phát chương trình video; dịch vụ truyền âm thanh, dữ liệu, hình ảnh, tín hiệu, tin nhắn và các thông tin; dịch vụ thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ kết nối viễn thông cho việc truyền phát chương trình và cho mạng lưới liên lạc điện tử; dịch vụ cung cấp bảng thông báo trực tuyến dùng để truyền tin.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ giáo dục và giải trí trực tuyến; dịch vụ cho thuê thiết bị ghi video; dịch vụ ghi trên băng video đã ghi sẵn, trên đĩa video kỹ thuật số và trên thiết bị ghi đa phương tiện; dịch vụ cho thuê thiết bị ghi video, băng video thu

trước và đĩa video kỹ thuật số qua mạng thông tin liên lạc; dịch vụ cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất ý kiến cá nhân về lĩnh vực giải trí; dịch vụ cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất ý kiến cá nhân về lĩnh vực giải trí qua mạng thông tin liên lạc.

---

(210) **4-2016-13604**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.1; 21.1.16; 26.1.6; A25.7.6
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT BERJAYA GIA THỊNH (VN)
Tầng 17, tòa nhà Lim 2 số 62A Cách Mạng Tháng Tám, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ xổ số điện toán.

---

(210) **4-2016-13605**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.1; 26.1.6; A25.7.6; A1.1.10
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT BERJAYA GIA THỊNH (VN)
Tầng 17, tòa nhà Lim 2 số 62A Cách Mạng Tháng Tám, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ xổ số điện toán.

---

(210) **4-2016-13606**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.1; A1.1.10; 26.1.6; A25.7.6
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT BERJAYA GIA THỊNH (VN)
Tầng 17, tòa nhà Lim 2 số 62A Cách Mạng Tháng Tám, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ xổ số điện toán.

---

(210) **4-2016-13614**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.8; 26.4.9; 26.3.23
(731) BAI LONG (CN)
The Fourth Team, Old Peak, Baishan Xiang, Lishu County, Siping City, Jilin Province, P- R. China
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần lót; áo nịt ngực phụ nữ; quần áo và tã lót trẻ sơ sinh [quần áo; giày; mũ; quần tất và trang phục dệt kim; găng tay (trang phục); quần áo; khăn quàng cổ bằng lông thú.

---

(210) **4-2016-13615**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 25.3.1; 26.3.1
(731) VANDAPAC CO., LTD. (TH)
700/135 Moo 5, Amata Nakorn, Klongtumru, Muang Chonburi, Chonburi 20000, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 12: Tấm trải sàn được định hình phù hợp chuyên để sử dụng cho xe cộ có động cơ; phụ tùng xe ô tô; tấm trải sàn chuyên dùng cho thùng xe ô tô bán tải.

---

(210) **4-2016-13616**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.1; 3.7.16; A3.7.24; 26.2.7
(731) VANDAPAC CO., LTD. (TH)
700/135 Moo 5, Amata Nakorn, Klongtumru, Muang Chonburi, Chonburi 20000, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 12: Tấm trải sàn được định hình phù hợp chuyên để sử dụng cho xe cộ có động cơ; phụ tùng xe ô tô; tấm trải sàn chuyên dùng cho thùng xe ô tô bán tải.

---

(210) **4-2016-13617**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1; 26.3.1; A26.11.8
(731) VANDAPAC CO., LTD. (TH)
700/135 Moo 5, Amata Nakorn, Klongtumru, Muang Chonburi, Chonburi 20000, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách ly bằng cao su; vật liệu cách nhiệt bằng cao su; vật liệu cách điện bằng cao su.

---

(210) **4-2016-13618**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21
(731) VANDAPAC CO., LTD. (TH)
700/135 Moo 5, Amata Nakorn, Klongtumru, Muang Chonburi, Chonburi 20000, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đĩa ăn dùng một lần; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

---

(210) **4-2016-13619**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 26.3.2; 25.5.1; A24.15.7
(731) JIN-HYOUK, YOON (KR)
(Hawolgok-dong, Raemian APT) 101-#602, 90 Opaesan-ro, Seongbuk-gu, Seoul 136-748 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi để tập yoga; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ đào tạo/huấn luyện trong lĩnh vực an toàn và sức khỏe; hướng dẫn tập luyện thể chất nhằm mục đích tăng cân; hướng dẫn tập luyện yoga; cung cấp thông tin về thể dục và thể hình thông qua một trang mạng.

---

(210) **4-2016-13620**

(540)

TUỆ LONG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HỮU TOÀN (VN)
Thôn Tập Cát 1, thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH Luật Gia Phạm (PHAM JURIST CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng để hỗ trợ phòng và chữa bệnh, phục hồi sức khỏe như: tinh bột nghệ; sữa ong chúa; đông trùng hạ thảo; dầu dừa; tinh dầu gấc.
Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng để hỗ trợ phòng và chữa bệnh, phục hồi sức khỏe như: tinh bột nghệ, sữa ong chúa, đông trùng hạ thảo, dầu dừa, tinh dầu gấc.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu; bệnh viện; phòng khám.

---

(210) **4-2016-13621**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 26.4.4; 25.5.2
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NHỰA THÀNH CÔNG (VN)
C6A/3L ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt bằng nhựa, thao tác bằng tay, dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2016-13623**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh dương
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC BẢO CHÂU (VN)
Nguyễn Quốc Cần, số nhà 23/66 đường Tô Hiến Thành, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt chuột; thuốc diệt côn trùng như ruồi muỗi, mối, gián, kiến.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu thuốc diệt chuột, thuốc diệt côn trùng như ruồi, muỗi, mối gián, kiến.

---

(210) **4-2016-13624**

(540)

TRÍ TRUNG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CƠ ĐIỆN TRÍ TRUNG (VN)
37 Lê Văn Huân, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp thi công xây dựng đường dẫn trạm biến áp dưới 35kV; lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa không khí, thông tin liên lạc, phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2016-13625**

(540)

TRITRUNG

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 26.1.5; 26.3.4; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CƠ ĐIỆN TRÍ TRUNG (VN)
37 Lê Văn Huân, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thi công xây dựng đường dây, trạm biến áp dưới 35KV; lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa không khí, thông tin liên lạc, phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2016-13628**

(540)

RoSali
Spa & Beauty

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.4; A3.7.24
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây
(731) NGUYỄN THỊ QUYÊN (VN)
Phòng 2407, tòa T1, chung cư TSQ, làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo chăm sóc sắc đẹp, đào tạo trang điểm, đào tạo phun xăm thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2016-13629**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 9.5.1
(591) Nâu nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TÀI CHÍNH KIM NGÂN (VN)
Thôn Thượng Yên, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày da.

---

(210) **4-2016-13630**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.9.4; A1.1.10; 26.1.1; 1.15.24
(731) CÔNG TY TNHH MỸ LIÊN (VN)
Số 24, phố Thanh Yên, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo.

Nhóm 32: Nước lọc tính khiết, nước giải khát không chứa cồn.

---

(210) **4-2016-13631**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; A3.13.4; A3.13.24; 26.1.9
(591) Xanh, vàng
(731) CÔNG TY TNHH ONG MẬT NGUYÊN ĐẮK (VN)
87A Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Sáp ong; nến.

Nhóm 05: Sữa ong chúa [dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 30: Mật ong; keo ong [sáp ong] dùng làm thực phẩm cho con người; sữa ong chúa làm thực phẩm cho con người, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở mật ong không có cồn.

Nhóm 33: Rượu mật ong.

---

(210) **4-2016-13632**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.13.4; 24.13.1; A19.11.25; A19.11.5
(591) Vàng, đỏ, ghi, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ONG MẬT NGUYÊN ĐẮK (VN)
87A Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; trang trí quầy hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2016-13633**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; A3.13.4
(591) Đỏ, xanh, ghi
(731) CÔNG TY TNHH ONG MẬT NGUYÊN ĐẮK (VN)
87A Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; trang trí quầy hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2016-13634**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SC VIỆT NAM (VN)
Số 26B hẻm 155/74/20 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Điều hòa không khí; thiết bị thông gió; quạt gió; lò sưởi; máy hút ẩm dùng điện; máy tạo ẩm chạy điện.

Nhóm 37: Lắp đặt: hệ thống điều hòa không khí, hệ thống thông gió, hệ thống giàn lạnh.

---

(210) **4-2016-13636**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; A5.3.13; 3.9.1; 25.7.25; 2.1.8; 2.3.8; 1.15.15
(591) Xanh lá cây, đen, trắng
(731) NGUYỄN XUÂN THẾ (VN)
Số 26B hẻm 155/74/20 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà.

---

(210) **4-2016-13638**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.9.19
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) TRẦN ĐỨC NGHĨA (VN)
Số 7A, ngõ 107A, đường Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống (bánh, sinh tố, nước trái cây, sữa đậu nành, tào phớ, chè) do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13639**

(540)

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Xanh rêu, trắng
(731) TRẦN THỊ THÚY QUỲNH (VN)
Xóm Đông, xã Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để phun thêu thẩm mỹ (mỹ phẩm); lông mi giả; bút chì kẻ lông mày; chất dính để cố định lông mi giả; chất nhuộm màu (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán mỹ phẩm, đồ trang điểm, dụng cụ trang điểm; mua bán mi giả, các dụng cụ và thiết bị nối mi, dụng cụ và thiết bị phun thêu lông mày, lông mi, dụng cụ và thiết bị uốn mi; mua bán quần áo, giày dép, túi xách, đồng hồ, phụ kiện thời trang.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo phun xăm thẩm mỹ; đào tạo nối mi, uốn mi, đào tạo trang điểm, làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ nối mi, uốn mi; phun xăm lông mày, lông mi; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2016-13640**

(540)

HOÀN MỸ

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHẠM THANH TÙNG (VN)
Số 2, ngõ 24, Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inốc.

---

(210) **4-2016-13641**

(540)

GOODWATCH
SINCE 2005

(220) 13.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TÂN THỜI GIAN (VN)
Số 4 Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồng hồ; đại lý mua, bán, ký gửi đồng hồ.

---

(210) **4-2016-13642**

(540)

MY GARDEN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TONKIN (VN)
P 507, nhà C3 Làng Quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây lát; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2016-13643**

(540)

VIETHOME PLASTIC

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIETHOME PLASTIC (VN)
181/5 đường An Phú Đông 3, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc như: bộ dụng cụ lau dọn; thùng rác; xô; chai; lọ; thùng nhựa cách nhiệt dùng để đựng nước đá.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ và đồ dùng cho gia đình hoặc bếp núc: dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc như: bộ dụng cụ lau dọn; thùng rác; xô; chai; lọ; thùng nhựa cách nhiệt dùng để đựng nước đá.

---

(210) **4-2016-13644**

(540)

CỨU HỘ 116

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-13645**

(540)

CỨU HỘ
116

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-13646**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.15; 18.1.23; 26.4.3
(591) Đen, vàng, cam
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-13647**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

4-2016-13648

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.15; 18.1.23
(591) Đen, vàng, cam
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-13649**

(540)

GOLDWINGS

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DP GOLDWINGS VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngõ 43, Phùng Khoang 2, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13650**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7; 26.3.1; 26.7.25
(591) Xanh lục, đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ÁNH DƯƠNG HỒNG TRÍ VIỆT (VN)
158 Đường Nguyễn Đình Tựu, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 09: Máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán; phần mềm máy tính [ghi sẵn].
Nhóm 35: Cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-13651**

(540)

alzula

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
273/49 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Vali, túi xách.

Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2016-13652**

(540)

HANOI SAO TAXI

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SAO HÀ NỘI (VN)
282 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán ô-tô, phụ tùng ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; đại lý ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; quảng cáo ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe ô-tô; dịch vụ bảo quản xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); dịch vụ đánh bóng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; tổ chức các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2016-13653**

(540)

HANOI SAO

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SAO HÀ NỘI (VN)
282 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán ô-tô, phụ tùng ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; đại lý ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; quảng cáo ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe ô-tô; dịch vụ bảo quản xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); dịch vụ đánh bóng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; tổ chức các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2016-13654**

(540)

SAO HANOI

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SAO HÀ NỘI (VN)
282 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán ô-tô, phụ tùng ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; đại lý ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; quảng cáo ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe ô-tô; dịch vụ bảo quản xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); dịch vụ đánh bóng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; tổ chức các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2016-13655**

(540)

SAO HA NOI TAXI GROUP

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A25.7.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SAO HÀ NỘI (VN)
282 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán ô-tô, phụ tùng ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; đại lý ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; quảng cáo ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe ô-tô; dịch vụ bảo quản xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); dịch vụ đánh bóng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; tổ chức các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2016-13656**

(540)

SAO HANOI TAXI

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SAO HÀ NỘI (VN)
282 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán ô-tô, phụ tùng ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; đại lý ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; quảng cáo ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe ô-tô; dịch vụ bảo quản xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); dịch vụ đánh bóng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; tổ chức các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2016-13657**

(540)

HÀ NỘI SAO TAXI

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SAO HÀ NỘI (VN)
282 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán ô-tô, phụ tùng ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; đại lý ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô; quảng cáo ô-tô, phụ tùng của ô-tô, phụ kiện ô-tô, đồ trang trí nội thất của xe ô-tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô-tô.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe ô-tô; dịch vụ bảo quản xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); dịch vụ đánh bóng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; tổ chức các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2016-13658**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 1.15.23; 1.15.1; 25.3.1; 1.15.15
(591) Xanh dương, nâu, cam, xanh lá, vàng, đỏ, tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEKA (VN)
Số 16, đường 8B, khu Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13659**

(540)

KIM MỘC DECOR

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CAO CHÍ DŨNG (VN)
CC4S Riverside Garden- E0905, đường 17 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn thiết kế; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2016-13660**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 1.15.9
(591) Xanh dương, cam, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ FRESER (VIỆT NAM) (VN)
80 Trần Trọng Cung, khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy làm đồ uống nóng lạnh, máy làm đá, máy làm kem, tủ đông, tủ lạnh, tủ giữ nhiệt, máy móc thiết bị dùng để chế biến, bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2016-13662**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TẢN VIÊN (VN)
Cụm công nghiệp Bình Phú, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện nội thất văn phòng và gia đình, ván công nghiệp: ván MDF, ván chống ẩm HMR, ván dăm, ván chống ẩm HMR có phủ mặt UV và Acrylie, (tấm) nhựa trang trí (laminate), gỗ nhựa và các vật liệu trang trí nội thất.

---

(210) **4-2016-13663**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 26.1.5; 15.1.13
(591) Cam, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH TẢN VIÊN (VN)
Cụm công nghiệp Bình Phú, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện nội thất văn phòng và gia đình, ván công nghiệp: ván MDF, ván chống ẩm HMR, ván dăm, ván chống ẩm HMR có phủ mặt UV và Acrylic, (tấm) nhựa trang trí (laminate), gỗ nhựa và các vật liệu trang trí nội thất.

---

(210) **4-2016-13664**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 4.1.2; 4.1.3
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MỸ PHẨM TRÂN TRÂN (VN)
205 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất dùng để giặt, chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước xức tóc, chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2016-13665**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 24.17.5
(591) Đỏ, đen, hồng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI LYAN (VN)
94/10 kênh Tân Hóa, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; lông mi giả, nhíp, kìm cắt da và móng tay.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp.

---

(210) **4-2016-13666**

(540)

LECAS

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ DA LECAS (VN)
Số 23, ngõ 112, phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da động vật; da thuộc; túi cầm tay cho phụ nữ, ví bỏ túi; vật liệu giả da, túi xách tay.

Nhóm 35: Mua bán túi xách làm bằng da, ví da, cặp da.

Nhóm 42: Thiết kế túi xách, ví da.

---

(210) **4-2016-13668**

(540)

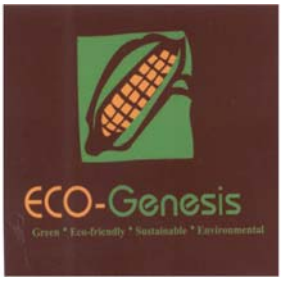

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.5
(591) Xanh lục, vàng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH ECO GREEN INTERNATIONAL (VN)
76 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã giấy băng vệ sinh.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2016-13670**

(540)

TEETRIKED

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VĨNH TƯỜNG PHÁT (VN)
28, đường 266, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-13671**

(540)

TEBIKED

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VĨNH TƯỜNG PHÁT (VN)
28, đường 266, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-13672**

(540)

ZILAKED

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VĨNH TƯỜNG PHÁT (VN)
28, đường 266, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-13673**

(540)

TELAMIKED

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VĨNH TƯỜNG PHÁT (VN)
28, đường 266, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2016-13674**

(540)

IN THE NOW

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng.

Nhóm 09: Kính mắt dùng chống bụi, kính râm, gọng kính, mắt kính, hộp đựng kính, dây đeo kính.

Nhóm 16: Ấn phẩm, bút viết, cái chặn giấy, khăn giấy.

Nhóm 18: Túi xách tay, túi xách tay cho phụ nữ, túi xách tay bằng da, vali, ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo, thắt lưng (trang phục), tất đi chân, giầy dép, mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, các loại kính đeo mắt, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ, túi xách tay, túi xách tay cho phụ nữ, túi xách tay bằng da, vali, ví đựng tiền, quần áo, thắt lưng (trang phục), tất đi chân, giầy dép, mũ (nón), các loại khóa kéo, khuy bấm, chốt thắt lưng, ấn phẩm, bút viết, cái chặn giấy, khăn giấy.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo, dịch vụ gia công quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang, tư vấn thiết kế thời trang.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê quần áo cưới, váy cưới, quần áo dạ hội.

---

(210) **4-2016-13675**

(540)

DOWNPROOFMASTER

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13676**

(540)

UVMASTER

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13677**

(540)

WATERPROOFMASTER

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13678**

(540)

XÔI HỒNG

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHẠM ANH QUÂN (VN)
160 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13679**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.1.25; A26.11.8; 11.3.18
(731) PHẠM ANH QUÂN (VN)
160 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13680**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.7
(731) PHẠM ANH QUÂN (VN)
160 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13681**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.1.25; A26.11.8; 11.3.18
(731) PHẠM ANH QUÂN (VN)
160 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13682**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A20.1.5
(591) Xanh dương, đỏ, vàng
(731) TRƯƠNG THỊ HỒNG PHI (VN)
7/14 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công: bay trét bằng nhựa hoặc thép (để trét matit hoặc hồ); dụng cụ cạo sơn; bàn chà nhám.

Nhóm 16: Dụng cụ thi công sơn: cọ quét sơn; cọ lăn sơn; khay đựng sơn.

Nhóm 21: Bàn chải; vật dụng để chải.

---

(210) **4-2016-13683**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15
(591) Trắng, xám, đen
(731) CÔNG TY TNHH BÉNI.K (VN)
Tầng 30F, tòa Đông - 3006, trung tâm Lotte Hà Nội, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-13684**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THẾ KỶ 21 (VN)
45 đường 3 tháng 2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo hiệu chống trộm.

---

(210) **4-2016-13687**

(540)

SWISECARE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13688**

(540)

NATURESCARE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13689**

(540)

BLACKMORECARE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13690**

(540)

PRODENTALB®
The New Generation

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.8; 26.1.1; A26.4.24
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) FULIJAYA MANUFACTURING SDN BHD (MY)
Plot 7110, No. H.S.(M) 745, Off BKE Highway, 09000 Kulim, Kedah, Malaysia
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng đánh răng; nước súc miệng; chế phẩm để vệ sinh thân thể; xà phòng cạo râu; chế phẩm cạo râu; nước thơm dùng trước và sau cạo râu; xà phòng; dầu gội đầu; dung dịch chăm sóc tóc; nước hoa; nước khử mùi dùng cho người; những miếng bông mỏng dùng khi trang điểm mặt; bông tăm dùng cho mục đích trang điểm; bông dùng khi trang điểm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

Nhóm 08: Dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; lưỡi dao cạo; dao kéo; dụng cụ bào (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; tăm xỉa răng; hộp (vật dụng) để cắm bàn chải đánh răng; vật (hộp) dùng để cắm tăm; lược chải đầu; bọt biển dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ dùng để làm vệ sinh; bàn chải (trừ bàn chải dùng để sơn).

---

(210) **4-2016-13691**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.7.25; 26.13.1; 26.4.2
(591) Nâu, vàng đồng, trắng, đen
(731) ĐẶNG TRẦN HIẾU (VN)
74 Đinh Công Tráng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-13692**

(540)

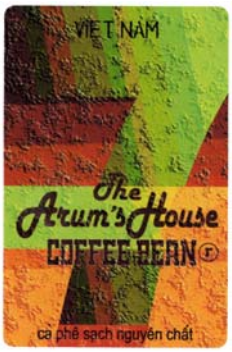

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.7.25; 26.13.1; 25.5.25
(591) Nâu, xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh rêu, vàng, đỏ, vàng cam, đen
(731) ĐẶNG TRẦN HIẾU (VN)
74 Đinh Công Tráng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-13693**

(540)

KEM® PPM

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương, trắng
(731) PHARMAPRODUCT MANUFACTURING (PPM) (KH)
#138 Bis, St.110, Sangkat Chom Chao, Khan Dangkor, Phnom Penh, Cambodia
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chiết xuất từ thực vật, cụ thể là dịch chiết từ quả nhàu lên men.

---

(210) **4-2016-13694**

(540)

COCUFONE
Máy của bạn - Thần tượng của tôi

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THIỆN MỸ MOBILE (VN)
284 Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; điện thoại di động; pin điện thoại; thiết bị sạc pin; pin điện thoại dự phòng; tai nghe điện thoại.

---

(210) **4-2016-13696**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.3.11; A26.11.8; A14.3.3; A14.3.7
(591) Xanh cửu long
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ THƯƠNG MẠI B.F.C (VN)
41 Bàu Cát 3, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-13697**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.5.10
(591) Xanh đen, trắng
(731) NGUYỄN THANH SANG (VN)
83/25/34 khu dân cư Đại Hải, đường Phan Văn Hớn, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Khăn phủ giường; khăn trải giường làm bằng vải lanh; chăn; vỏ nệm (đệm); áo gối; vỏ gối.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2016-13698**

(540)

NANOFUSIBO

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ PHÚC TƯỜNG (VN)
P1212 Đơn Nguyên 2, chung cư CT3, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; quạt điện; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ.

---

(210) **4-2016-13699**

(540)

KAKA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KAKA VIỆT NAM (VN)
Đội 1 Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ.

---

(210) **4-2016-13700**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6
(591) Xanh lục đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN BOULEVARDIER (VN)
159 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-13701**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.15.8; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT XUÂN HẠNH PHÚC (VN)
135B Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng trang trí nội thất: giường, tủ, bàn, ghế, kệ, sofa.

---

(210) **4-2016-13702**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2; 4.3.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHƯỚC THÀNH (VN)
21 đường số 24 (khu dân cư Him Lam), xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2016-13703**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.2.3; 26.2.1; 1.15.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GUNICHE VIỆT NAM (VN)
629/7 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quảng cáo trên internet (nhằm mục đích bán hàng); mua bán quần áo, giày dép, mũ nón, phụ kiện thời trang (mắt kính, đồng hồ, thắt lưng, ví [bóp]).

---

(210) **4-2016-13704**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A26.11.12; 26.11.3; 1.15.24
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANH ĐỨC SPORTS (VN)
Thửa đất số 108, tờ bản đồ số 29, khu phố 3, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; quần áo thể thao; tất (vớ) thể thao; mũ (nón) thể thao; áo khoác thể thao.

---

(210) **4-2016-13705**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 21.3.1; 1.15.15; 26.1.1; A26.11.12
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANH ĐỨC SPORTS (VN)
Thửa đất số 108, tờ bản đồ số 29, khu phố 3, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; quần áo thể thao; tất (vớ) thể thao; mũ (nón) thể thao; áo khoác thể thao.

---

(210) **4-2016-13706**

(540)

AIRIECS
Men's Underwear

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.21
(591) Đỏ, đen
(731) CHÂU VĂN TRỊ (VN)
Xóm Hiệp Tây, thôn Tùng Chánh, xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép.

---

(210) **4-2016-13707**

(540)

ZAVISS - GRAND

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST TOÀN CẦU (VN)
Đường 5 tỷ, khu dân cư Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13708**

(540)

POCOYO - GRAND

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST TOÀN CẦU (VN)
Đường 5 tỷ, khu dân cư Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13709**

(540)

SEMY - GRAND

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST TOÀN CẦU (VN)
Đường 5 tỷ, khu dân cư Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13710**

(540)

DAISYT - GRAND

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST TOÀN CẦU (VN)
Đường 5 tỷ, khu dân cư Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13711**

(540)

AMAZON - GRAND

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST TOÀN CẦU (VN)
Đường 5 tỷ, khu dân cư Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13712**

(540)

PANNY - GRAND

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST TOÀN CẦU (VN)
Đường 5 tỷ, khu dân cư Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13713**

(540)

HEATMASTER

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/1019 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13714**

(540)

SUNMASTER

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13715**

(540)

COOLMASTER

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13716**

(540)

SUNTOP

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13717**

(540)

SUNSTOP

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13718**

(540)

WARMAX

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2016-13719**

(540)

GUNICHE® Juniors

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GUNICHE VIỆT NAM (VN)
629/7 Nguyễn Đình Chiểu, phường 02, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quảng cáo trên internet (nhằm mục đích bán hàng); mua bán quần áo, giày dép, mũ nón, phụ kiện thời trang (mắt kính, đồng hồ, thắt lưng, bóp, ví).

---

(210) **4-2016-13720**

(540)

ASUZAC

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.5.20; 1.15.23
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TECHCO VIỆT NAM (VN)
Khu 10 Tấn, tổ 4, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn các loại.

---

(210) **4-2016-13721**

(540)

AMERICAN WAY

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMERICAN AIRLINES, INC. (US)
4333 Amon Carter Boulevard, Fort Worth, Texas 76155, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 09: Các xuất bản phẩm có thể tải xuống được; xuất bản phẩm định dạng điện tử; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được dùng cho tạp chí thiên nhiên.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; xuất bản phẩm định kỳ; tờ báo; tạp chí; tờ rơi quảng cáo; sách nhỏ quảng cáo; sách; cuốn sách nhỏ; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; văn phòng phẩm; sổ tay chỉ dẫn; lịch; tạp chí xuất bản định kỳ; giấy; tạp chí, đặc biệt là tạp chí cho các chuyến bay; các ấn phẩm định kỳ dạng in.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản, cụ thể là xuất bản phẩm giáo dục, xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm tạp chí; xuất bản các ấn phẩm và các xuất bản phẩm dạng in; cung cấp các xuất bản điện tử trực tuyến không tải xuống được; xuất bản các ấn phẩm trực tuyến đa phương tiện; dịch vụ tư vấn liên quan đến xuất bản tạp chí.

---

(210) **4-2016-13722**

(540)

CELEBRATED LIVING

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) AMERICAN AIRLINES, INC. (US)
4333 Amon Carter Boulevard, Fort Worth, Texas 76155, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 09: Các xuất bản phẩm có thể tải xuống được; xuất bản phẩm định dạng điện tử; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được dùng cho tạp chí thiên nhiên.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; xuất bản phẩm định kỳ; tờ báo; tạp chí; tờ rơi quảng cáo; sách nhỏ quảng cáo; sách; cuốn sách nhỏ; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; văn phòng phẩm; sổ tay chỉ dẫn; lịch; tạp chí xuất bản định kỳ; giấy; tạp chí, đặc biệt là tạp chí cho các chuyến bay; các ấn phẩm định kỳ dạng in.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản, cụ thể là xuất bản phẩm giáo dục, xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm tạp chí; xuất bản các ấn phẩm và các xuất bản phẩm dạng in; cung cấp các xuất bản điện tử trực tuyến không tải xuống được; xuất bản các ấn phẩm trực tuyến đa phương tiện; dịch vụ tư vấn liên quan đến xuất bản tạp chí.

---

(210) **4-2016-13723**

(540)

NELODECOR

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.7; 26.2.3; 26.2.1; 26.11.3
(591) Đen, trắng, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC TRANG TRÍ NỘI THẤT NELO (VN)
R4-59 Hưng Gia 4, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Lập dự toán công trình xây dựng.
Nhóm 37: Trang trí nội thất; xây dựng nhà ở; xây dựng công trình dân dụng; hoàn thiện công trình xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế nội thất; thẩm tra thiết kế công trình; kiểm định chất lượng công trình.

---

(210) **4-2016-13724**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; A3.1.24
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SÀI GÒN PHƯƠNG NAM (VN)
145/12/66 Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; pho mai; váng sữa; sữa đậu nành.

Nhóm 35: Mua bán sữa, sữa chua, pho mai, váng sữa, sữa đậu nành; tiếp thị để bán hàng; quảng cáo để bán hàng.

---

(210) **4-2016-13725**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SÀI GÒN PHƯƠNG NAM (VN)
145/12/66 Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; nước ép hoa quả; nước giải khát có hương vị cola.

---

(210) **4-2016-13726**

(540)

OBAMA
MOTORCYCLE TUBE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CAO SU HÓC MÔN (VN)
1/4 Nguyễn Thị Thử, ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 12: Săm xe (ruột xe); lốp xe (vỏ xe); xe gắn máy; xe đạp; phụ tùng xe gắn máy: má phanh (bố thắng); bộ gác chân cho xe máy.

---

(210) **4-2016-13727**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 2.9.25
(591) Trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTERGEN (VN)
Tầng 1, số 1 Trần Khánh Dư, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo nghề; đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2016-13728**

(540)

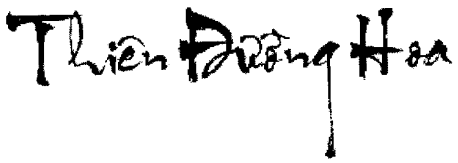

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT-THƯƠNG MẠI DƯƠNG THÀNH (VN)
22 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 41: Khu du lịch sinh thái (mục đích vui chơi, giải trí); công viên vui chơi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); tổ chức sự kiện (văn hóa, nghệ thuật); cung cấp các dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

---

(210) **4-2016-13729**

(540)

BUSINESS EXTRA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMERICAN AIRLINES, INC. (US)
4333 Amon Carter Boulevard, Fort Worth, Texas 76155, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Đẩy mạnh bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác thông qua chương trình khách hàng thân thiết có các gói giảm giá và lợi tức khích lệ.

---

(210) **4-2016-13732**

(540)

TVH paper

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.6; 26.1.1; 14.1.13; 24.17.5; 1.15.9; 26.4.10
(591) Xanh lam, xanh da trời, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÂN VIỆT HOA (VN)
Ngách 124/55 đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy ướt; nguyên liệu giấy như bột giấy.

---

(210) **4-2016-13734**

(540)

KIM NGÂN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH KIM NGÂN (VN)
Số 06, tổ 2, ấp Nhất, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chanh muối (quả chanh ngâm muối); tắc muối (quả quất ngâm muối); me ngào đường.

---

(210) **4-2016-13735**

(540)

CA CA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH KIM NGÂN (VN)
Số 06, tổ 2, ấp Nhất, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chanh muối (quả chanh ngâm muối); tắc muối (quả quất ngâm muối); me ngào đường.

---

(210) **4-2016-13736**

(540)

198 foods
198 - ấm áp tình thân
TPB FOOD

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.5.25
(591) Trắng, vàng, xanh, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM 19-8 (VN)
Số 2A Hàng Nón, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng collagen), bánh, kẹo, gạo, hột ngũ cốc, chè, cà phê ca cao, đường, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, kem lạnh, kem hộp, kem ly, kem que, kem ốc quế (lạnh), sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), thịt cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da sữa rửa mặt, xà phòng nước rửa chén, tính dầu, chất tẩy rửa, quảng cáo giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-13737**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.15; A26.11.9; 26.1.4; 24.7.1; A24.7.23
(591) Đen, trắng, vàng, tím, đỏ, hồng, tím nhạt, xanh đậm, vàng cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PARIS PHARM (VN)
Số 111 đường số 4, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai không chứa hóa chất; thiết bị và dụng cụ y tế, vòng tránh thai.

---

(210) **4-2016-13738**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.7.7; 24.7.1; A24.7.23; 24.17.15
(591) Đen, trắng, vàng, tím, đỏ, xanh đậm, ghi, vàng nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PARIS PHARM (VN)
Số 111 đường số 4, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai không chứa hóa chất; thiết bị và dụng cụ y tế, vòng tránh thai.

---

(210) **4-2016-13739**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A24.7.23; 24.7.1; 26.13.1; 24.17.15; A26.11.9; A25.7.21
(591) Đen, trắng, vàng, tím, đỏ, xanh đậm, vành nhạt, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PARIS PHARM (VN)
Số 111 đường số 4, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai không chứa hóa chất; thiết bị và dụng cụ y tế, vòng tránh thai.

---

(210) **4-2016-13740**

(540)

BOTANIA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI BOTANIA (VN)
Số 204H Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-13741**

(540)

THYLINCELL

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ VÀ DƯỢC PHẨM ZORRO (VN)
Thôn Thụy ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13742**

(540)

OCEBUFENE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
312/10/15 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13743**

(540)

OCEDELO

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
312/10/15 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13744**

(540)

OCEZUZI

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
312/10/15 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13746**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) NGUYỄN CHÍ CƯỜNG (VN)
Xóm 1, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-13747**

(540)

HIDROTEK

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VIỆT NAM INVEST (VN)
Lô số 52 TT6, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; thiết bị lọc nước uống; bình lọc nước uống; hệ thống phân phối nước; thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2016-13748**

(540)

MIKE and Co.

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ HOÀNG VŨ (VN)
315 Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay; bít tất (đồ đi chân).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quần áo, mũ nón (đồ đội đầu), găng tay, giày dép, bít tất (đồ đi chân), mua bán mỹ phẩm, nước hoa, các loại kính đeo mắt, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, túi xách tay bằng da, vali, ví đựng tiền; tổ chức trưng bày giới thiệu sản phẩm với mục đích quảng cáo hoặc thương mại.

---

(210) **4-2016-13749**

(540)

THANH NGƯ

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THANH NGƯ (VN)
C41 đường số 2, ấp Mỹ Hòa, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; chiết xuất của thịt; thực phẩm làm từ cá; cá (đã được sơ chế và bảo quản).

---

(210) **4-2016-13750**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.15.15; A5.3.13
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh dương, xanh lá cây, vàng, đen, đỏ, da cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa chua.

---

(210) **4-2016-13751**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 26.1.2; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đỏ, vàng đồng
(731) CÔNG TY TNHH VITACARE (VN)
Số 64B, tổ 16B đường Đê Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13752**

(540)

LA DOLCE VITA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ HOÀNG VŨ (VN)
315 Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay; bít tất (đồ đi chân).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quần áo, mũ nón (đồ đội đầu), găng tay, giày dép, bít tất (đồ đi chân), mua bán mỹ phẩm, nước hoa, các loại kính đeo mắt, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, túi xách tay bằng da, vali, ví đựng tiền; tổ chức trưng bày giới thiệu sản phẩm với mục đích quảng cáo hoặc thương mại.

---

(210) **4-2016-13754**

(540)

TÍN HUY

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT VIỆT PHÁT (VN)
75/25 ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn mài; sơn lót.

Nhóm 06: Khuôn đúc bằng kim loại; bồn chứa nước bằng kim loại; các phụ kiện kèm theo bồn chứa nước được làm bằng kim loại; ống bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại, cửa kim loại, cái nối ống bằng kim loại; bản lề bằng kim loại.

Nhóm 11: Bộ xả nước dùng cho bồn nước; chậu rửa chén, vòi nước; máy nước nóng; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; máy hút mùi và khói trong nhà bếp; chậu rửa (la va bô), ấm điện; chảo điện; bếp từ, thiết bị lọc nước; bình nước nóng lạnh dùng điện hoặc sử dụng năng lượng mặt trời; bình nước nóng dùng để tắm; nồi điện.

Nhóm 19: Ống nước bằng nhựa cứng; cái nối ống bằng nhựa cứng; ống nhựa cứng dùng trong hoạt động cấp thoát nước thuộc lĩnh vực xây dựng.

Nhóm 20: Bàn, ghế, giường; tủ, kệ bếp; giá kệ để hàng, bồn chứa nước bằng nhựa, van nước bằng nhựa.

Nhóm 21: Nồi (không dùng điện); chảo (không dùng điện), mâm, thau, bát (chén), đĩa rổ cho nhà bếp (tất cả đều bằng kim loại).

---

(210) **4-2016-13758**

(540)

KÍNH THUỐC MẠNH CƯỜNG
MANHCUONG OPTIC

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ tươi, nâu đỏ, vàng
(731) NGUYỄN DUY CƯỜNG (VN)
Số 14 đường Trần Đăng Ninh, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mắt kính đeo mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2016-13759**

(540)

ĐÔNG HÀ NỘI
strength of trust

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.17.25; 25.5.5
(591) Đen, xám, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG HÀ NỘI (VN)
Tầng 5M, tòa nhà HeiTower, số 1 Ngụy Như Kom Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng.

---

(210) **4-2016-13760**

(540)

CHECA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
25 - 27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh gạo; sô cô la, ca cao; thạch (dạng bánh kẹo).

---

(210) **4-2016-13761**

(540)

SPIRONOTHIAZID

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) MEDEXPORT ITALIA (IT)
Via Alcide De Gasperi 35,00165 - Rome - Italy
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13762**

(540)

DR. FLU

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEDEXPORT ITALIA (IT)
Via Alcide De Gasperi 35 , 00165 - Rome - Italy
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13763**

(540)

ALVEAR

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEDEXPORT ITALIA (IT)
Via Alcide De Gasperi 35 , 00165 - Rome - Italy
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13764**

(540)

TROFODERMIN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEDEXPORT ITALIA (IT)
Via Alcide De Gasperi 35 , 00165 - Rome - Italy
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13766**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 3.7.7; A3.7.24
(591) Vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT SUHU (VN)
4A Lê Văn Chí, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 29: Sữa, sữa chua.

---

(210) **4-2016-13767**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.4.24
(731) HOÀNG THU TRANG (VN)
Số 15, ngách 173/75 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; cà vạt; giày dép; dây lưng [trang phục].

---

(210) **4-2016-13768**

(540)

LUCCI

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY KELVIN NGUYỄN (VN)
Số 19, ngõ 175 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục, quần áo da, quần áo giả da; quần áo may sẵn; quần áo bơi; quần áo lót.

---

(210) **4-2016-13769**

(540)

KELVIN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY KELVIN NGUYỄN (VN)
Số 19, ngõ 175 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn phủ giường, khăn mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải; vải bông, khăn tắm.

---

(210) **4-2016-13770**

(540)

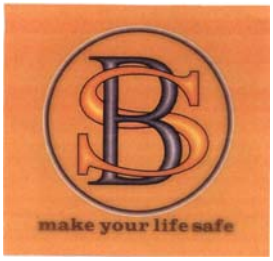

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, xám, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SONG BẢO (VN)
704/57 Hương Lộ 2, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồ bảo hộ lao động: nón bảo hiểm, phao cứu sinh.

Nhóm 18: Túi xách, vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-13772**

(540)

TƯ NGÀN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HỘ KINH DOANH THÁI DƯƠNG (VN)
Số 433, tổ 7, khóm An Hòa A, thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Bánh phồng.

---

(210) **4-2016-13773**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.9.5; A9.9.3; 26.1.1; 25.1.5
(591) Xanh dương, đen, trắng
(731) HỘ KINH DOANH TILO GIÀY. (VN)
Số 216 Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán, giày dép, quần áo, túi xách, dây nịt, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13774**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.1.2; 26.13.25
(591) Vàng, vàng cam
(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ THÙY TRANG (VN)
Số 198, tổ 10, ấp An Thị, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2016-13776**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; 26.1.2; A11.3.3
(591) Vàng nâu, vàng nhạt, nâu, đen
(731) HỘ KINH DOANH NHỰT THÀNH (VN)
Ấp Phnôm Pi, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-13777**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.16; 26.1.1; A26.11.9; 26.4.4
(591) Xanh lá, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU LỢI LỢI (VN)
332B/1 khu phố 2, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-13778**

(540)

VINHOMES SKYLAKE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2016-13779**

(540)

VINHOMES RIVA CITY

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2016-13781**

(540)

XỨ PHAN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 9.1.10
(591) Nâu, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XỨ PHAN (VN)
Số 772/14, đường 21/8, khu phố 3, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, bán buôn và bán lẻ nước mắm, hải sản, rượu nho.

---

(210) **4-2016-13782**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.3.1; A2.3.16; A2.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, đen, đỏ, trắng
(731) NGÔ QUÂN TRỌNG (VN)
500G/4 Hòa Hảo, phường 7, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13784**

(540)

TTCO870

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THỦY TIÊN (VN)
Số 167, quốc lộ 53, ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 07: Máy cuốn rơm.

---

(210) **4-2016-13785**

(540)

TTCO850

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THỦY TIÊN (VN)
Số 167, quốc lộ 53, ấp Long Thuận, xã Long hước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 07: Máy cuốn rơm.

---

(210) **4-2016-13786**

(540)

TRẦN THANH SƠN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TIỆM VÀNG THANH SƠN (VN)
Tổ 18, khóm Xuân Hòa, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán vàng, bạc, nữ trang bằng vàng, bạc có đính đá quý.

---

(210) **4-2016-13787**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.3; 25.1.6; 26.1.1; 15.7.1
(591) Nâu, trắng
(731) HỘ KINH DOANH LỘC TÍN (VN)
Thửa số 116, tổ 16, Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-13788**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.11.5; 26.13.1; 5.9.6; A5.5.20
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TAKAHIRO (VN)
709 đường số 7A, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13789**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; 1.15.23; 5.9.6; A5.11.5
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TAKAHIRO (VN)
709 đường số 7A, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13790**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; 1.15.23; A5.11.5; A5.5.20
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TAKAHIRO (VN)
709 đường số 7A, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13791**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; 1.15.23; A5.11.5; 5.9.6
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TAKAHIRO (VN)
709 đường số 7A, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13792**

(540)

SUSHISEN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LÊ HUỲNH BỬU NGHỊ (VN)
Ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13793**

(540)

HACHI®

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG - MỸ PHẨM VĨNH THỊNH (VN)
Lô 01/9B, khu công nghiệp quận Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, nước thơm để xức sau khi tắm; tinh dầu dùng cho cá nhân; muối để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13794**

(540)

HACHI®

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG - MỸ PHẨM VĨNH THỊNH (VN)
Lô 01/9B, khu công nghiệp quận Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, nước thơm để xức sau khi tắm; tinh dầu dùng cho cá nhân; muối để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13795**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG - MỸ PHẨM VĨNH THỊNH (VN)
Lô 01/9B, khu công nghiệp quận Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, nước thơm để xức sau khi tắm; tinh dầu dùng cho cá nhân; muối để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13796**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7; A26.11.9; 26.3.23; A24.7.13; 24.13.1; 24.17.5
(731) BIOSURGE ASIA SDN BHD (MY)
T1-11-05, Tower One, 8trium Tower, Bandar Sri Damansara, 52200 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ.

---

(210) **4-2016-13797**

(540)

NU VE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT KHOA ĐĂNG (VN)
9 Hoàng Diệu, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón dùng cho nông nghiệp; phân bón dùng cho đất; phân bón supe phốt phát; phân bón có chứa nitơ; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng của cây trồng; chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: chất diệt nấm; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc trừ sâu; chế phẩm để diệt cây có hại (chất diệt cỏ); chế phẩm để diệt trừ sâu hại; thuốc tăng sức đề kháng cho cây trồng.

---

(210) **4-2016-13798**

(540)

NU PEP

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT KHOA ĐĂNG (VN)
9 Hoàng Diệu, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón dùng cho nông nghiệp; phân bón dùng cho đất; phân bón supe phốt phát; phân bón có chứa nitơ; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng của cây trồng; chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: chất diệt nấm; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc trừ sâu; chế phẩm để diệt cây có hại (chất diệt cỏ); chế phẩm để diệt trừ sâu hại; thuốc tăng sức đề kháng cho cây trồng.

---

(210) **4-2016-13799**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A3.1.24; 3.1.4; 3.1.16; 4.5.15
(591) Hồng, trắng, vàng, đen, đỏ, nâu.
(731) JUNG YOUNGJOO (KR)
1108, 25, Seochojungang-ro 22-gil, Seocho-gu, Seoul 06634 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi thể thao; điều hành các sân chơi dành cho trẻ em; cung cấp các sân chơi trong nhà dành cho trẻ em; điều hành các tiện nghi giải trí; cung cấp các tiện nghi giải trí; điều hành sân chơi vận động của trẻ em; cung cấp sân chơi vận động của trẻ em; tổ chức các trường đua xe (tổ chức các cuộc thi thể thao); giáo dục về luật lệ giao thông cho trẻ em; điều hành các công viên giải trí.

---

(210) **4-2016-13800**

(540)

ĐỖ GIA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP ĐỖ GIA (VN)
Đường Ngô Thì Sỹ, tổ 8, tổ dân phố Độc Lập, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Gioăng đệm kín; dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió; vật liệu cách âm; vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hóa; vòng đệm làm cho kín; phớt bịt kín bằng amiăng.

---

(210) **4-2016-13801**

(540)

MOCHIO

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NAM PHƯƠNG (VN)
Số 54 Tam Bạc, phường Phạm Hồng Thái, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày dép bằng vải để cói đan; dép; giầy đá bóng; giầy tập thể dục; quần áo.

---

(210) **4-2016-13802**

(540)

VNPETRO

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.5.20; 1.15.5; 26.4.2
(591) Vàng, nâu, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HÓA DẦU VIỆT NAM (VN)
Số 71, Mai Hắc Đế, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thanh phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán xăng dầu và nhựa đường.

---

(210) **4-2016-13804**

(540)

E-MILER LONG SERVICE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BRIDGESTONE CORPORATION (JP)
11, Kyobashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe; lốp xe được làm lại vân; mặt vân cao su cho lốp xe được làm lại vân; miếng vá bằng cao su có thể dính được để sửa săm xe và lốp xe.

---

(210) **4-2016-13805**

(540) PURE PILE
ピュアパイル

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TENOX CORPORATION (JP)
5-25-11 Shiba, Minato-ku, Tokyo 108-0014 Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 19: Khoáng sản phi kim loại cho xây dựng [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng gốm sứ, gạch và các sản phẩm gạch chịu lửa; vật liệu xây dựng làm bằng vải sơn để gắn lắp vào tường hoặc sàn hiện có; vât liệu xây dựng bằng chất dẻo; vật liệu xây dựng tổng hợp(phi kim loại); nhựa đường, và vật liệu xây dựng bằng nhựa đường; vật liệu xây dựng bằng cao su; thạch cao [dùng cho mục đích xây dựng; vật liệu xây dựng bằng vôi; vật liệu xây dựng bằng thạch cao; xi măng và các sản phẩm của nó; gỗ xây dựng; đá xây dựng; kính xây dựng; khuôn để tạo thành các sản phẩm xi măng [vật liệu xây dựng, không bằng kim loại].

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; vận hành và bảo dưỡng các thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc báo trì máy và thiết bị chất và bốc dỡ hàng hoá; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điện tử; sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy và dụng cụ thử nghiệm và đo lường; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị khai thác mỏ; sửa chữa hoặc bảo trì máy và hệ thống sản xuất mạch tích hợp; sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị kiểm soát ô nhiễm nước; sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị lọc nước; sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị nén chất thải; sửa chữa hoặc báo trì máy nghiền chất thải; cho thuê máy và thiết bị xây dựng; cho thuê máy móc và thiết bị khai thác mỏ; cho thuê máy bơm thoát nước.

---

(210) **4-2016-13806**

(540) PP
PURE PILE

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) TENOX CORPORATION (JP)
5-25-11 Shiba, Minato-ku, Tokyo 108-0014 Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 19: Khoáng sản phi kim loại cho xây dựng [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng gốm sứ, gạch và các sản phẩm gạch chịu lửa; vật liệu xây dựng làm bằng vải sơn để gắn lắp vào tường hoặc sàn hiện có; vât liệu xây dựng bằng chất dẻo; vật liệu xây dựng tổng hợp(phi kim loại); nhựa đường, và vật liệu xây dựng bằng nhựa đường; vật liệu xây dựng bằng cao su; thạch cao [dùng cho mục đích xây dựng; vật liệu xây dựng bằng vôi; vật liệu xây dựng bằng thạch cao; xi măng và các sản phẩm của nó; gỗ xây dựng; đá xây dựng; kính xây dựng; khuôn để tạo thành các sản phẩm xi măng [vật liệu xây dựng, không bằng kim loại].

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; vận hành và bảo dưỡng các thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc báo trì máy và thiết bị chất và bốc dỡ hàng hoá; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc

và thiết bị điện tử; sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy và dụng cụ thử nghiệm và đo lường; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị khai thác mỏ; sửa chữa hoặc bảo trì máy và hệ thống sản xuất mạch tích hợp; sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị kiểm soát ô nhiễm nước; sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị lọc nước; sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị nén chất thải; sửa chữa hoặc báo trì máy nghiền chất thải; cho thuê máy và thiết bị xây dựng; cho thuê máy móc và thiết bị khai thác mỏ; cho thuê máy bơm thoát nước.

---

(210) **4-2016-13809**

(540) Bò Rừng

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT ĐA QUỐC GIA (VN)
Số 44 An Lạc, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-13810**

(540) Voi Rừng

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT ĐA QUỐC GIA (VN)
Số 44 An Lạc, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-13811**

(540) Trâu Rừng

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT ĐA QUỐC GIA (VN)
Số 44 An Lạc, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-13814**

(540) AXEON® WATER TECHNOLOGIES

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Đen, xanh tím nhạt, xanh dương
(731) ĐOÀN THỊ MAI DUNG (VN)
250 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị ion hóa dùng để xử lí không khí hoặc nước, bộ lọc nước uống, nước sinh hoạt, bình lọc nước uống, nước sinh hoạt, hệ thống phân phối nước, thiết bị lọc nước, thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, hệ thống và thiết bị làm mềm nước, thiết bị tiệt trùng nước, máy lọc nước có hệ thống làm nóng) lạnh nước sinh hoạt, bình đun nước nóng và làm lạnh tức thời dùng để uống (chạy điện), lõi lọc nước, màng lọc nước.

---

(210) **4-2016-13815**

(540)

PASS PASS

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) M/S DHARAMPAL SATYAPAL SONS PVT LTD (IN)
4828/24, Prahlad Lane, Ansari Road, Darya Ganj New Delhi-110002, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm mát hơi thở.

Nhóm 30: Kẹo cao su (không dùng cho mục đích y tế); kẹo, bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-13816**

(540)

CATCH

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) M/S DHARAMPAL SATYAPAL SONS PVT LTD (IN)
4828/24, Prahlad Lane, Ansari Road, Darya Ganj New Delhi-110002, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Lá vàng và bạc có thể ăn được (dùng để trang trí trên thực phẩm); đồ gia vị; xốt (gia vị); gia vị; bột nấu ăn; muối nấu ăn; thảo mộc sấy khô (gia vị); hương liệu (trừ tinh dầu); muối ăn có hương vị; kẹo cao su (không dùng cho mục đích y tế); kẹo, bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn và chế phẩm để làm đồ uống trừ bia.

---

(210) **4-2016-13817**

(540)

YOMIL'

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15
(731) M/S DHARAMPAL SATYAPAL SONS PVT LTD (IN)
4828/24, Prahlad Lane, Ansari Road, Darya Ganj, New Delhi-110002, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo cao su (không dùng cho mục đích y tế); kẹo, bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn (bao gồm đồ uống có ga, đồ uống có hương liệu, nước khoáng và nước sô đa); chế phẩm để làm đồ uống.

---

(210) **4-2016-13818**

(540)

PIYOZ

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) M/S DHARAMPAL SATYAPAL SONS PVT LTD (IN)
4828/24, Prahlad Lane, Ansari Road, Darya Ganj, New Delhi-110002, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo cao su (không dùng cho mục đích y tế); kẹo, bánh kẹo.
Nhóm 32: Đồ uống không có cồn (trừ bia) và chế phẩm để làm đồ uống.

---

(210) **4-2016-13820**

(540)

KSHEER

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) M/S DHARAMPAL SATYAPAL SONS PVT LTD (IN)
4828/24, Prahlad Lane, Ansari Road, Darya Ganj New Delhi-110002, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; dầu và mỡ có thể ăn được; bơ sữa trâu; bơ.

---

(210) **4-2016-13821**

(540)

chingles

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.3.13
(731) M/S DHARAMPAL SATYAPAL SONS PVT LTD (IN)
4828/24, Prahlad Lane, Ansari Road, Darya Ganj, New Delhi-110002, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo cao su (không dùng cho mục đích y tế); kẹo, bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-13822**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A6.19.11; 7.1.14; A3.4.2; 8.3.1
(591) Xanh da trời, trắng, đỏ, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU (VN)
Km194, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; váng sữa; phô mai; sữa chua nước.

---

(210) **4-2016-13823**

(540)

GOLDUSA

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-13824**

(540)

THIEN LONG
POWDER COATING INDUSTRY EQUIPMENT

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.25; 26.13.1; 4.3.3
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN LONG (VN)
Thôn An Tràng, thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni.

---

(210) **4-2016-13825**

(540)

THAI TUAN

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3
(591) Xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI THÁI TUẤN (VN)
Số 8/54 Kiều Sơn, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt ca-me-ra, thiết bị an ninh.

---

(210) **4-2016-13826**

(540)

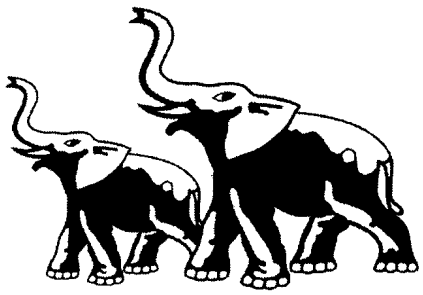

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.2.1
(731) CÔNG TY TNHH KHÓA HUY HOÀNG (VN)
Lô 38 D khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; sen vòi; nắp đậy ống thoát nước trong nhà vệ sinh; vòi nước; thiết bị phân phối nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: thiết bị vệ sinh, sen vòi, nắp đậy ống thoát nước trong nhà vệ sinh, vòi nước, thiết bị phân phối nước.

---

(210) **4-2016-13828**

(540)

UMI MOEKO
海 萌子

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh nước biển
(731) AISIN CORPORATION (JP)
8-37-24 Shinyoshidahigashi, Kohoku-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 223-0058, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; nước rửa rau và hoa quả; chế phẩm làm sạch đồ thủy tinh; chế phẩm rửa bát đĩa.

---

(210) **4-2016-13829**

(540)

Ecoramic

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.3.13; 1.15.15
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) DREAM CHEF CO., LTD. (KR)
98, Jeolgol-ro, Tongjin-eup, Gimpo-si, Gyeonggi-do, 10029, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy trộn hoa quả chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy hút bụi chạy bằng điện có chức năng khử trùng dùng cho mục đích gia đình hoặc thương mại; máy xay muối và hạt tiêu dùng cho mục đích gia đình (không phải loại vận hành bằng tay); máy xay cà phê dùng cho mục đích gia đình (không phải loại vận hành bằng tay); máy rửa xoong chảo dùng cho mục đích gia đình; máy rửa bát đĩa dùng cho mục đích gia đình; máy ép hoa quả có tốc độ chậm, chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy trộn chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy ép hoa quả chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy ép chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy nghiền đá lạnh chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy chế biến thức ăn chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy hút bụi chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; máy chiết nước ép trái cây chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình.

---

(210) **4-2016-13830**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.5.20; A5.3.13
(591) Xanh lá cây.
(731) DREAM CHEF CO., LTD. (KR)
98, Jeolgol-ro, Tongjin-eup, Gimpo-si, Gyeonggi-do, 10029, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Máy nướng cá chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; lò sưởi chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; nồi nấu dùng điện (dùng cho mục đích gia đình); máy sấy bát đĩa chạy bằng điện dùng cho mục đích gia đình; ấm đun nước dùng điện (dùng cho mục đích gia đình); thiết bị ổn nhiệt chạy bằng điện, dùng cho mục đích gia đình; máy pha cà phê dùng điện dùng cho mục đích gia đình; chảo nướng bánh pizza dùng điện dùng cho mục đích gia đình; lò nướng bánh dùng điện (dùng cho mục đích gia đình); lò vi sóng (thiết bị nấu nướng) dùng cho mục đích gia đình; tủ lạnh để bảo quản thực phẩm; vỉ nướng cảm ứng điện (thiết bị nấu nướng); chảo rán cảm ứng điện; lò nướng dùng điện; nồi cơm điện; bình nước cách nhiệt, dùng điện; vỉ nướng dùng điện (thiết bị nấu nướng); nồi nấu dùng điện; bếp nướng dùng điện; chảo dùng điện; ấm đun nước dùng điện; chảo rán sâu lòng, dùng điện; chảo cỡ lớn, dùng điện; nồi hấp, dùng điện; bếp nấu, dùng điện; tủ lạnh để bảo quản mỹ phẩm; lò nhỏ để nấu ngoài trời, không dùng điện.

---

(210) **4-2016-13831**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A5.5.20; A5.3.13
(591) Xanh lá cây
(731) DREAM CHEF CO., LTD. (KR)
98, Jeolgol-ro, Tongjin-eup, Gimpo-si, Gyeonggi-do, 10029, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Xoong chần trứng; nồi nấu không dùng điện, làm bằng kim loại quý; chảo làm bằng đất nung chịu nhiệt; nồi bằng đất nung, không dùng điện; nồi không dùng điện; chảo không dùng điện; nồi hấp thức ăn, không dùng điện; chảo nấu không dùng điện; ấm đun nước không dùng điện; chảo cỡ lớn, không dùng điện; nồi đất không dùng điện; vạc để nấu, không dùng điện; chảo rán (không dùng điện); nồi nấu lẩu, không dùng điện; nồi bằng gốm; chảo; nồi nấu không dùng điện; bộ đồ ăn làm bằng kim loại quý, trừ dao, dĩa và thìa; ca/chén vại; bộ đồ uống cà phê không làm bằng kim loại quý; đồ chứa đựng dùng để đựng các món ăn kèm; chảo rán có cán cầm; lọ đựng gia vị.

---

(210) **4-2016-13832**

(540) AHOZONE

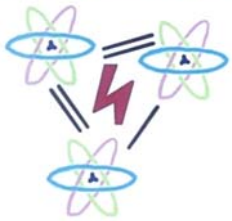

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.13.1; 1.15.3
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, hồng
(731) CÔNG TY TNHH AN HIỂN (VN)
Số 6, đường số 20, ấp Trung, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng trong sản xuất và y tế; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chăm sóc răng miệng.

Nhóm 05: Chất tẩy uế và chất khử trùng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13833**

(540) BIZI.MAX GROUP
Khơi nguồn giá trị thịnh vượng

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.8
(591) Xanh nõn chuối, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PILMICO GROUP (VN)
Xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc và gia cầm.

---

(210) **4-2016-13834**

(540)

(220) 16.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 24.15.1
(591) Trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PILMICO GROUP (VN)
Xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc và gia cầm.

---

(210) **4-2016-13835**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 26.1.1; 25.1.25; 20.5.7
(591) Xanh cổ vịt đậm, trắng, cam
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ & IN KỸ THUẬT SỐ 3A (VN)
Số 592G, đường Đào Sư Tích, ấp 3, xã Phước lộc, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in ốp sét; in mẫu vẽ; in ảnh chụp; in trên vải; in trên lụa.

---

(210) **4-2016-13836**

(540)

Sfood

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TONKIN (VN)
P 507, nhà C3 Làng Quốc Tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Rau và quả tươi; gia cầm sống.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe; đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13837**

(540)

UNISBOY

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh da trời
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VẬT TƯ GIAO THÔNG TRƯỜNG GIANG (VN)
Số 82 tổ 6, đường Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao, quần dài, quần đùi, áo ngắn tay, áo dài tay, áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2016-13838**

(540)

VÔI THANH LONG

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ THỊ NGỌC LAN (VN)
Số 26 ngõ 605 đường Trường Chinh, phường Hạ Long, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 19: Vôi; đá vôi.

---

(210) **4-2016-13839**

(540)

LAXY

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH VICO (VN)
Số 94, đường 208, An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; kem dưỡng da; phấn thơm (mỹ phẩm); nước hoa; nước rửa tay.

---

(210) **4-2016-13840**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 25.1.25
(591) Đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VĨNH AN (VN)
Số 107/3 khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cơ khí chạy điện bao gồm các máy móc chạy bằng điện năng cụ thể là: mô tơ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy tiện; máy khoan; máy hàn; máy cắt sắt.

---

(210) **4-2016-13841**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 25.1.25
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VĨNH AN (VN)
Số 107/3 khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán sắt, thép, đồng thau, nhựa, giấy bao bì.

---

(210) **4-2016-13842**

(540)

TOÀN CẦU

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; A26.11.12; 26.11.3
(591) Trắng, xanh da trời, xanh lá cây
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NGUYỄN MẠNH ĐAN (VN)
Ấp Thọ Lâm 1, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng i nốc.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; thiết bị xử lý nước.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

Nhóm 35: Mua bán than hoạt tính gáo dừa.

---

(210) **4-2016-13843**

(540)

ĐÔNG Á

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NGUYỄN MẠNH ĐAN (VN)
Ấp Thọ Lâm 1, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng i nốc.

---

(210) **4-2016-13844**

(540)

K K

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2; 26.1.1; 1.15.15
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ BẢO TÍN K & K (VN)
63 đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức.

---

(210) **4-2016-13845**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9; A26.11.8; 26.3.23; 26.3.2
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh đen, xanh dương thẫm, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KHÁNH HÀ (VN)
46 đường 419, ấp 6, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy lọc nước R.O, vòi sen nóng lạnh, vòi sen lạnh, vòi chậu rửa mặt, chậu rửa chén.

---

(210) **4-2016-13847**

(540)

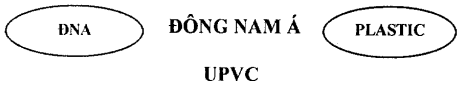

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA DÂN DỤNG ĐÔNG NAM Á (VN)
(NR Nguyễn Tiến Lý) Thôn Trung, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Ống nối bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2016-13851**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.4; A5.5.21
(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM LỘC TRỜI (VN)
244 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chiết xuất từ tảo cho thực phẩm.

---

(210) **4-2016-13852**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.9.2; 1.3.1
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ÁNH THIÊN (VN)
Ấp Bình Tây, xã Thanh Nhựt, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 31: Bột cá làm thức ăn động vật.

---

(210) **4-2016-13854**

(540)

behome

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHẠM VĂN ĐỨC (VN)
No-04B17.Tái định cư, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm, đệm lò xo; gối.

Nhóm 24: Chăn, chăn bông; vỏ gối, tấm ga trải phủ giường, đồ bằng vải dùng cho giường.

---

(210) **4-2016-13855**

(540)

HN-FAR

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HOA NƯỚC (VN)
261/4 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí, chế phẩm làm trong sạch không khí, chế phẩm khử mùi phòng, chế phẩm làm sạch không khí cụ thể là chế phẩm sinh học khử mùi.

---

(210) **4-2016-13856**

(540)

NúiNamXANH

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NÚI NAM XANH (VN)
27 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí, chế phẩm làm trong sạch không khí, chế phẩm khử mùi phòng, chế phẩm làm sạch không khí cụ thể là chế phẩm sinh học khử mùi.

---

(210) **4-2016-13857**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.16; A5.5.20; 26.1.1; 1.15.17
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HOA NƯỚC (VN)
261/4 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí, chế phẩm làm trong sạch không khí, chế phẩm khử mùi phòng, chế phẩm làm sạch không khí cụ thể là chế phẩm sinh học khử mùi.

---

(210) **4-2016-13858**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24
(731) TRƯƠNG ĐÌNH VĨNH TOÀN (VN)
481/64 KP4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, thắt lưng trang phục (dây nịt), mũ (nón), khăn choàng.

---

(210) **4-2016-13860**

(540)

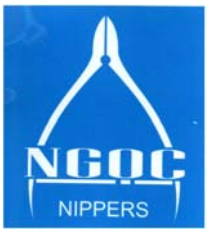

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A14.7.7
(591) Trắng, xanh da trời
(731) LÊ TÍNH TOÁN (VN)
Ấp Trung, xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Pháp

(511) Nhóm 08: Kìm cắt móng tay; kìm cắt móng chân; giũa móng tay; nhíp nhổ lông mày; kéo cắt tóc; dụng cụ dùng để sùi da (dùng để chăm sóc móng tay, móng chân).

---

(210) **4-2016-13861**

(540)

NUAMP

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AUROBINDO PHARMA LIMITED (IN)
Plot No.2, Maitrivihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13862**

(540)

LEVOKLEAR

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) AUROBINDO PHARMA LIMITED (IN)
Plot No.2, Maitrivihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-13863**

(540)

uniTEK

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ TRẦN (VN)
25 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: dầm kim loại dùng cho xây dựng, dầm kim loại dùng cho xây dựng, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, dầm đỡ bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, xà dầm bằng kim loại, dầm nhà bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2016-13864**

(540)

HA THANH

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1; A26.11.8
(591) Nâu đất, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG DỊCH VỤ VẬN TẢI HÀ THÀNH (VN)
E5 đường số 11, khu phố 4, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2016-13865**

(540)

BHAIR®

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TÓC XINH (VN)
Lô J0, khu công nghiệp Việt Hương, phường Thuận Gia, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13866**

(540)

NewBaiLunLP

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A1.11.8; A1.1.10; A1.1.5
(731) JIANGXI NEWBAILUNLP SPORT CO., LTD (CN)
Guzhang Industrial Park, Shicheng, Ganzhou, Jiangxi, China (CN)
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tiếp thị và bán hàng cho các đại lý xuất nhập khác; tư vấn quản lý nhân sự; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2016-13870**

(540)

NewBaiLunLP

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) JIANGXI NEWBAILUNLP SPORTS CO., LTD (CN)
Guzhang Industrial Park, Shicheng, Ganzhou, Jiangxi, China (CN)
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em theo bộ; quần áo bơi; giày; giày thể thao; đồ đội đầu; bít tất; găng tay; khăn choàng; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2016-13871**

(540)

Nary COSMETIC

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21
(591) Vàng, vàng cam, trắng, xám đen
(731) TRẦN THỊ MAI THU (VN)
537A Cách Mạng Tháng 8, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13872**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; A26.3.5
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG VIỆT (VN)
926/36 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ điện, máng cáp điện.

Nhóm 35: Mua bán tủ điện, máng cáp điện.

---

(210) **4-2016-13873**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.5; 14.1.13
(591) Nâu kem, xám đen
(731) NGUYỄN THÀNH ĐẠT (VN)
24 Đặng Thị Nhu, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ nón, ba lô, túi xách.

---

(210) **4-2016-13874**

(540)

Việt Nam Bạch Mi
Nam Cường

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHÙNG CHÍ HÙNG (VN)
464 Phạm Văn Chí, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ võ thuật, đào tạo và huấn luyện võ thuật, biểu diễn võ thuật.

---

(210) **4-2016-13875**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.11.9
(591) Xanh, trắng, đen
(731) LÊ XUÂN HUY (VN)
1754C Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-13876**

(540)

CVINKID

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CVIN VIỆT NAM (VN)
Số 8, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13877**

(540)

CVINNIC

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CVIN VIỆT NAM (VN)
Số 8, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13878**

(540)

CURÉO

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Đỏ, xanh dương đậm
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN HOA THÀNH (VN)
134 Bãi Sậy, phường 04, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), ca-ra-vát (caravat).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, phụ kiện thời trang, ví, dây nịt, ca-ra-vát (caravat).

---

(210) **4-2016-13879**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A15.9.11; 26.4.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG FPT (VN)
Tầng 2, tòa nhà FPT Cầu Giấy, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát thanh và phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng thông tin; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại; dịch vụ truyền hình qua vệ tinh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí bằng truyền hình; dịch vụ quay phim; sản phẩm phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ lồng tiếng, lồng nhạc; dịch vụ trường quay điện ảnh.

---

(210) **4-2016-13880**

(540)

MILLER

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH PMA CORP VIỆT NAM (VN)
Số nhà 4C, ngõ 690 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(210) **4-2016-13881**

(540)

AIR

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH PMA CORP VIỆT NAM (VN)
Số nhà 4C, ngõ 690 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong công nghiệp; hoá chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc diệt sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 02: Sơn; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(210) **4-2016-13882**

(540)

CHASE

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH PMA CORP VIỆT NAM (VN)
Số nhà 4C, ngõ 690 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong công nghiệp; hoá chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc diệt sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 02: Sơn; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(210) **4-2016-13883**

(540)

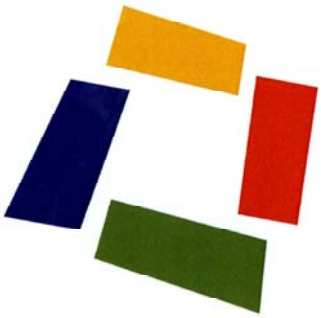

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.9; A25.7.3
(591) Vàng, xanh lam, xanh lục, hồng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG HD (VN)
Số 42, tổ 53 ngõ 165 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các loại hàng hoá khác nhau (không kể vận chuyển) vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này, các dịch vụ này có thể được cung cấp tại các cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hoá hoặc thông qua thư đặt hàng từ ca-ta-lô hoặc thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, ví dụ trang web hoặc các chương trình mua bán trên tivi.

---

(210) **4-2016-13884**

(540)

Smartkids

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG HD (VN)
Số 42, tổ 53 ngõ 165 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các loại hàng hoá khác nhau (không kể vận chuyển) vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này, các dịch vụ này có thể được

cung cấp tại các cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hoá hoặc thông qua thư đặt hàng từ ca-ta-lô hoặc thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, ví dụ trang web hoặc các chương trình mua bán trên tivi.

---

(210) **4-2016-13885**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.7; A3.7.24; 26.3.2; A24.15.7
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) NGUYỄN HƯNG HUỲNH (VN)
Xóm Độc Lập, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày dép; mũ (nón); khăn quàng cổ; tất.

---

(210) **4-2016-13886**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 2.9.10
(731) PHẠM VĂN THỤ (VN)
Số 200B phố Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Răng giả; răng làm bằng sứ các loại; hàm răng giả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: răng giả, răng làm bằng sứ các loạt, hàm răng giả.

---

(210) **4-2016-13887**

(540)

LABO VIỆT MỸ

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHẠM VĂN THỤ (VN)
Số 200B phố Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Răng giả; răng làm bằng sứ các loại; hàm răng giả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: răng giả, răng làm bằng sứ các loạt, hàm răng giả.

---

(210) **4-2016-13888**

(540)

KB ONE
PROTECT SKIN CARE

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
860/60S/11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; kem rửa mặt (mỹ phẩm); kem bôi mặt (mỹ phẩm); kem và bột tắm trắng (mỹ phẩm); nước hoa (mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2016-13889**

(540)

ZOLEY

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
860/60S/11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; kem rửa mặt (mỹ phẩm); kem bôi mặt (mỹ phẩm); kem và bột tắm trắng (mỹ phẩm); nước hoa (mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2016-13890**

(540)

Shincc

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 26.1.1; 3.13.1; A3.13.24
(591) Đen, xám, hồng đậm
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN (VN)
Số nhà 35a4, tập thể liên hiệp khoa học sản xuất và xây dựng công trình lâm nghiệp Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2016-13891**

(540)

BSOMES

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM BEAUTY STATION VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 111 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm chăm sóc móng; xà phòng.

Nhóm 35: Mua bán nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-13893**

(540)

QVPOIL

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỜN VĨNH PHÚ (VN)
Khu 10, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ, dầu nhờn, dầu công nghiệp, dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2016-13894**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 3.7.16; 25.1.6
(591) Xanh, vàng đồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM KHANG MINH (VN)
62/1/14 đường số 27, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào, tổ yến (thực phẩm).

Nhóm 35: Mua bán yến sào, tổ yến.

---

(210) **4-2016-13895**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 25.1.6; 26.1.1; 3.7.16
(591) Xanh, vàng đồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM KHANG MINH (VN)
62/1/14 đường số 27, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào, tổ yến (thực phẩm).

Nhóm 35: Mua bán yến sào, tổ yến.

---

(210) **4-2016-13896**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Hồng, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH LINTIMATE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 35, ngõ 6, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Cốc nguyệt san.

---

(210) **4-2016-13897**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.1.2; 4.1.3; A1.1.10; 1.7.6
(591) Cam, vàng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM TRÀ MY (VN)
4/4A đường 129, tổ 3, khu phố 2, phường Phước Long A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng.

---

(210) **4-2016-13898**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.4.4; A3.4.24; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH B3 - STEAK HOUSE & CRAFT BEER (VN)
90 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn.

---

(210) **4-2016-13899**

(540)

GU DE SAIGO

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN HOÀNG DUY SƠN (VN)
402 lầu 4 lô B2 chung cư 6.4ha Thạnh Mỹ Lợi, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà), cà phê bột, cà phê hòa tan.

Nhóm 33: Rượu các loại như: rượu gạo, rượu brandy, rượu vang, rượu hoa quả, đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, đồ uống được chưng cất.

---

(210) **4-2016-13900**

(540)

DILATHA

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN HOÀNG DUY SƠN (VN)
402 lầu 4 lô B2 Chung cư 6.4ha Thạnh Mỹ Lợi, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà), cà phê bột, cà phê hoà tan.

Nhóm 33: Rượu các loại như: rượu gạo, rượu brandy, rượu vang, rượu hoa quả, đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, đồ uống được chưng cất.

---

(210) **4-2016-13901**

(540)

Vherb

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lục
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU VHERB (VN)
Số 34/99/110, phố Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thuốc đông y.

---

(210) **4-2016-13902**

(540)

FUZO 1

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Vàng, đỏ
(731) ĐẶNG VŨ BÍCH HẠNH (VN)
106/9 Vạn Kiếp, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón trong nông nghiệp; các chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2016-13903**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, tím
(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Thôn Đổng Viên, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén, xà phòng, nước giặt, chất tẩy rửa.

Nhóm 35: Mua và bán nước rửa chén.

---

(210) **4-2016-13904**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Ghi xám, trắng, cam
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG (VN)
35/145 Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2016-13906**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16; A5.5.21
(591) Hồng tím, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THĂNG LONG (VN)
Số 101, ngách 50, ngõ 310, đường Nghi Tàm, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13907**

(540) THUONG PHU

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.1; 26.1.2; 26.1.6; A26.11.9
(591) Nâu, cam, xanh lá
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG PHÚ (VN)
Km 19, thôn Cợp, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-13908**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) EAST SHINERAY HOLDINGS CO., LTD. (CN)
No.8 Shineray Road, Hangu Town, Jiulongpo District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe cộ chạy bằng điện; lốp cho bánh xe cộ; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe máy tay ga.

---

(210) **4-2016-13909**

(540) Sailing Bar

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUÊ VIỆT (VN)
Tổ 26, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2016-13910**

(540) NANO FILM
PREMIUM WINDOW FILM

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NANOFILM (VN)
42/6 đường số 20, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt cụ thể là: phim cách nhiệt dùng để dán nhà kính và kính ô tô nhằm mục đích cách nhiệt.

---

(210) **4-2016-13911**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) PHẠM VĂN VIÊN (VN)
Xóm Cốc Lùng, xã Bảo Cường, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2016-13912**

(540)

BÁNH KHẨU XÉN HOÀNG VY

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng
(731) VƯƠNG THỊ MINH NGUYỆT (VN)
Đội 5, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh gạo; bánh quy.

---

(210) **4-2016-13913**

(540)

BÁNH KHẨU XÉN HOA BAN

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng
(731) VƯƠNG THỊ MINH NGUYỆT (VN)
Đội 5, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh gạo; bánh quy.

---

(210) **4-2016-13914**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) DIỆP THỊ QUỲNH (VN)
Số nhà 28B, tổ 2, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2016-13915**

(540)

TGbest

TGBEST

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh dương nhạt, đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÔ GIA (VN)
Số 57, tổ 22 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn: nước uống (đóng chai, đóng bình), đồ uống có ga, đồ uống không chứa ga, nước ngọt.

---

(210) **4-2016-13916**

(540)

SUNICE

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỜN MỸ THÁI (VN)
39B Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dung dịch để cắt, dầu để cắt; mỡ dùng đai truyền, chất bôi trơn dùng cho đai truyền; chất bôi trơn, dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ; mỡ làm từ dầu hoả để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; dầu để bảo quản công trình xây; dầu cải dầu dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2016-13917**

(540)

SAVICUNANO

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13918**

(540)

SAVI SLIM CAP

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13919**

(540)

SAVIBRAINTON

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13920**

(540)

SAVIGOUT ANTI

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13921**

(540)

SAVI-HAIR

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13922**

(540)

SAVISEDATI

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13923**

(540)

SAVI CALCI

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13924**

(540)

SAVIPAPAYA

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI (VN)
Lô Z01-02-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13925**

(540)

BIOSESTAR

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM EU (VN)
Số 1, ngách 1/10, ngõ 1, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13926**

(540)

EPEGIZ

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13927**

(540)

DIAFOODZ

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; cá đã chế biến; trái cây rau quả (nguồn gốc thực vật thực phẩm) khô và nấu chín; sữa và sản phẩm sữa; dầu ăn.

---

(210) **4-2016-13928**

(540)

DICACARE

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH DỊCH VỤ QUỐC ĐẠT (VN)
281/18 đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13929**

(540)

MEDIVINCA

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ TRƯỜNG THỦY (VN)
Tầng 1, chung cư CT3A khu đô thị Mỹ Đình II, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-13930**

(540)

SONVIP
Sắc màu khẳng định phong cách

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIP PAINT VIET NAM (VN)
14 lô C khu dân cư Long Thới, đường Nguyễn Văn Tạo, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-13931**

(540)

NKL-01
Sản phẩm Nano kim loại

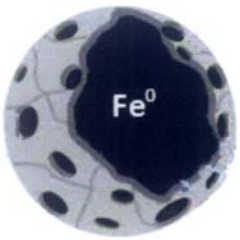

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.13.1; A1.13.10
(591) Đỏ đậm, xanh lam, đen, trắng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ (VN)
Lô B1E cụm SX tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp nhỏ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước; hóa chất dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2016-13933**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 20.5.7
(591) Xanh lam tím tối, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ AN AN (VN)
Cụm công nghiệp Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị đo điện tâm đồ (dùng trong lĩnh vực y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị đo điện tâm đồ (dùng trong lĩnh vực y tế).

---

(210) **4-2016-13934**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VÂN SƠN (VN)
Số 24 Ba La, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch các loại.

---

(210) **4-2016-13935**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Nâu đậm, trắng
(731) PT. PONDAN PANGAN MAKMUR INDONESIA (ID)
JL. Industri VII No. 12 Blok M, Desa Pasir Jaya - Jatiuwung, Tangerang 15135
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Cà phê, rễ rau diếp xoăn [chất thay thế cà phê]; trà (chè); ca cao; đường; gạo; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; hạt tiêu; giấm; nước xốt (gia vị); gia vị; đồ gia vị; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu]; bột nhão thực phẩm; kem lạnh; kem trái cây; đá lạnh có thể ăn được; kẹo; thạch; sô-cô-la; bánh kẹo; bột nhồi; bánh quy mặn; bánh putđing, bánh ngọt, bánh quế, bánh qui ngọt; bánh nướng; bánh hạnh nhân (bánh ngọt); bánh mì kẹp nhân; tất cả các loại bánh mỳ, cụ thể: ổ bánh mỳ nhỏ bánh

mỳ nho, bánh mỳ không có men, bánh mỳ gừng, đồ uống trên cơ sở sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà (chè); bột sắn hột; bột cọ sagu; bột; bột khoai tây cho thực phẩm; bột đậu tương; bột mì bột mì cho thực phẩm; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; vật liệu liên kết xúc xích; chất liên kết cho kem lạnh (đá lạnh ăn được); chất làm đặc dùng để nấu ăn; bột để làm bánh ngọt; bột ngô; bột lúa mạch; bột đậu; bột mù tạc; hương liệu trừ tinh dầu.

---

(210) **4-2016-13936**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A24.15.7; 26.1.4; 26.1.2; 14.1.13; 26.2.3; 26.2.1
(591) Cam, đỏ, trắng, xanh lá cây
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Số 21 ngõ 3, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy bằng điện; xe đạp; động cơ cho xe đạp; khung xe đạp; yên xe đạp; động cơ cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-13937**

(540)

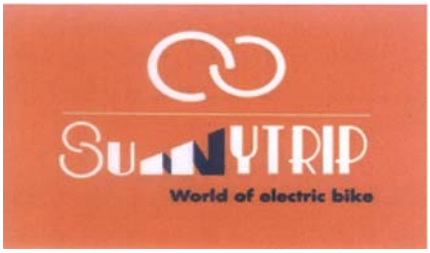

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.1.4; 14.1.13; 26.15.15
(591) Cam, trắng, xanh tím than
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Số 21 ngõ 3, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy bằng điện; xe đạp; động cơ cho xe đạp; khung xe đạp; yên xe đạp; động cơ cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-13938**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A10.3.4; 26.1.4
(591) Cam, xanh lam, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG TASCOM (VN)
211 đường Hoàng Mai, tổ 40, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê không gian quảng cáo; marketing; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách; đại lý vé máy bay; dịch vụ cung cấp thông tin về du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn cho khách du lịch.

---

(210) **4-2016-13939**

(540)

KENSON

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG KENSON VIỆT NAM (VN)
Kiốt số 17, nhà B7, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; túi xách tay; ba lô; vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; ca vát; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: ví đựng tiền, túi xách tay, ba lô, vali, túi du lịch, quần áo, giày, dép, mũ, ca vát, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2016-13940**

(540)

KENZON

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG KENSON VIỆT NAM (VN)
Kiốt số 17, nhà B7, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; túi xách tay; ba lô; vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; ca vát; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: ví đựng tiền, túi xách tay, ba lô, vali, túi du lịch, quần áo, giày, dép, mũ, ca vát, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2016-13941**

(540)

Peo Rich

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - THIẾT KẾ - IN & SẢN XUẤT BAO BÌ GIẤY THIÊN NGỌC (VN)
69 đường 22, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng, chế phẩm làm sạch, chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân); chế phẩm dùng để tắm, gội (không chứa dược chất); chế phẩm làm mềm vải (nước xả vải), chế phẩm làm mềm, suôn mượt tóc (dầu xả dành cho tóc).

---

(210) **4-2016-13942**

(540)

BILLDONACH

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH BILLDONACH PHARMA (VN)
Số 36, ngách 93/20, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật Thăng Long (LUAT THANG LONG COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm cho em bé; quảng cáo, tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông.

---

(210) **4-2016-13943**

(540)

VX EMT

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỆT XANH (VN)
C2+C4 khu B Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y học hoặc thú y, cụ thể là chế phẩm vi sinh xử lý môi trường; phân bón vi sinh.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi, không dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vi sinh dùng cho thú y.

---

(210) **4-2016-13944**

(540)

AGVIETXANH

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỆT XANH (VN)
C2+C4 khu B Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y học hoặc thú y, cụ thể là chế phẩm vi sinh xử lý môi trường; phân bón vi sinh.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi, không dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vi sinh dùng cho thú y.

---

(210) **4-2016-13946**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; A26.11.8; 26.3.23
(591) Xám, đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH DELTA TECH (VN)
Lầu 1, số 466/4 đường Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện.

---

(210) **4-2016-13947**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7; 20.5.7
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH DELTA TECH (VN)
Lầu 1, số 466/4 đường Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện.

---

(210) **4-2016-13949**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.7; 26.1.2; A25.7.7; A25.7.6
(591) Cam, đen, trắng
(731) NGUYỄN CHÁNH TÍN (VN)
1107/150/2 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-13950**

(540)

Ünee

Enjoy every moment

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Hồng, ghi xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNEE GLOBAL (VN)
Số 8 hẻm 189/81/13 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ trang trí nội thất như: hoa giả, trái cây giả, rau củ giả, cây giả, chai, lọ, bát, đĩa, bình hoa, lọ trang trí, khay, giá, kệ, khăn trải bàn.

---

(210) **4-2016-13951**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ RUBIX (VN)
Phòng 1901, tầng 19, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở [sở hữu bất động sản]; quản lý các căn hộ cho thuê; đại lý bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 41: Công viên vui chơi,giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ], dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê phòng họp; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-13952**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ RUBIX (VN)
Phòng 1901, tầng 19, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở [sở hữu bất động sản]; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 41: Trường đào tạo, dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ], dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê phòng họp; nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; nhà nghỉ dưỡng bệnh; nhà dưỡng bệnh cho người cao tuổi.

---

(210) **4-2016-13954**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16
(591) Xanh, hồng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP THE SUN VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 2, phố Tây Trà, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (LED); đèn trần (gắn trên trần nhà); đèn chùm; đèn chiếu sáng; bóng đèn điện; phụ kiện của bóng đèn.

---

(210) **4-2016-13955**

(540)

KINDERLAND INTERNATIONAL PRESCHOOL

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) KINDERLAND EDUCARE SERVICES PTE LTD (SG)
87 Marine Parade Central, #03-202, Singapore 440087

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; dịch vụ giải trí và hướng dẫn, giảng dạy; sắp xếp và tiến hành hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề, hội thảo tập huấn]; dịch vụ trường mẫu giáo; dịch vụ giáo dục trường mẫu giáo, hướng dẫn diễn thuyết, diễn kịch, âm nhạc và bài hát cho trẻ em và người lớn; cung cấp hội thảo, lớp học, hội nghị, tất cả liên quan đến giáo dục; dịch vụ giáo dục thể chất và dịch vụ thư viện; dịch vụ lớp mẫu giáo [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giáo dục liên quan đến phát triển tinh thần và trí tuệ của trẻ em, hướng dẫn thể dục thể chất cho người lớn và trẻ em; cung cấp dịch vụ giáo dục cho trẻ em thông qua các nhóm chơi; xuất bản sách; khoá đào tạo từ xa; cung cấp thông tin giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khảo thí giáo dục; cung cấp đào tạo; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; giảng dạy; khóa học giáo dục trực tuyến; cung cấp thông tin giáo dục và dịch vụ giảng dạy trực tuyến trên mạng truyền thông toàn cầu, xuất bản tin tức và văn bản bằng phương tiện điện tử hoặc kỹ thuật số; xuất bản sách điện tử; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ tư vấn liên quan đến đào tạo; tư vấn nghiệp vụ liên quan đến giáo dục tất cả đều ở trong nhóm 41.

---

(210) **4-2016-13956**

(540)

HERBA

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CODEMAS CORPORATION (JP)
2-5-10 Kichijoji-Honcho, Musashino-shi, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; khoáng chất và vitamin.

---

(210) **4-2016-13958**

(540)

GASTOBEST

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TERRA (VN)
27-29 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-13959**

(540)

SUNURCOSOL

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED (IN)
Sun House, Plot No. 201 B/1, Western Express Highway, Goregaon (E), Mumbai-400 063, Maharashtra, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-13960**

(540)

CAQ
NHAT QUANG

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NHẬT QUANG (VN)
Xóm Mới, thôn Văn Điển, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Dây curoa cho động cơ, máy móc; băng tải; băng chuyền; đai truyền.

Nhóm 17: Ống mềm bằng cao su; ống bằng cao su dùng để hút nước và hút cát.

---

(210) **4-2016-13961**

(540)

NHÀ THUỐC ÁI TÂM

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CALAPHARCO (VN)
Quốc lộ 1, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-13964**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; 5.5.16; 26.1.6; 9.1.10
(591) Xanh lá, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, vàng, vàng nhạt, vàng đồng vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt, đỏ đậm, đỏ, đỏ nhạt, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13965**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.5.1; 1.7.6; 5.5.16; 25.7.25; 3.4.7
(591) Vàng đồng, vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt, xám, đen, đỏ, đỏ đậm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13966**

(540)

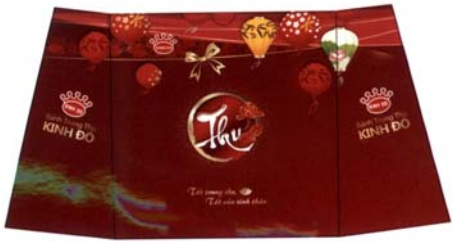

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 13.1.6; 24.9.1; 26.1.2; 5.5.16; 26.1.1; 25.7.25; 9.1.10
(591) Đỏ đậm, đỏ, vàng đồng, vàng đồng nhạt, vàng, vàng nhạt, đỏ nhạt, xanh lá, xanh lá nhạt, trắng, nâu đất
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13967**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; A5.5.22; 3.13.1; 1.15.11; 5.3.6
(591) Hồng, trắng, đỏ. đỏ đậm, xám ghi, vàng đồng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13968**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 5.5.16; 1.7.6; 25.7.25; 26.5.1; A5.5.22; A8.1.16; A8.1.17
(591) Hồng vàng nhạt, xám ghi, hồng đậm, vàng đồng, trắng vàng , xanh lá, nâu, xanh dương, xanh lá nhạt, tím nhạt, cam, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13969**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 26.1.1; 5.5.16; 5.3.6; A5.5.22; 11.3.14; A8.1.16; A8.1.17
(591) Hồng, hồng nhạt, đỏ, vàng đồng, cam, trắng, xanh lá, nâu, xanh dương nhạt, xanh lá nhạt, nâu nhat
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13970**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.1.1; 1.7.6; 5.5.16
(591) Hồng, vàng nhạt, xám ghi, hồng đậm, vàng đồng, vàng nhạt, trắng, vàng, xanh lá, xanh dương xanh lá nhạt, tím nhạt, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13971**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; 1.7.1; 5.5.16
(591) Đỏ đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đồng, vàng nhạt, trắng, vàng, hồng, cam, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13972**

(540)

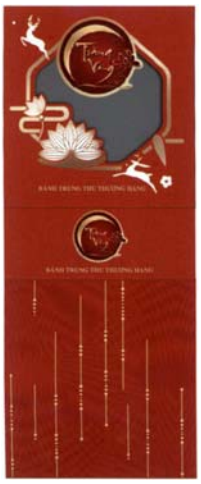

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.7.6; 5.5.16; 3.4.7; 26.5.1; 25.7.25
(591) Đỏ, đỏ cam, đỏ đậm, trắng, xám, vàng, vàng đồng, vàng nâu, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13973**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; 25.7.25; 5.3.6; 9.1.10; 11.3.14; A8.1.16; A8.1.17
(591) Cam, cam nhạt, trắng, vàng, vàng đậm, vàng đồng, vàng nâu, đỏ đậm, đen, xanh ngọc, cam đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13974**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.7.25; 9.1.10; 5.3.9; 26.5.1; 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1
(591) Đỏ cam, cam, đen, trắng, vàng, vàng đồng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13975**

(540)

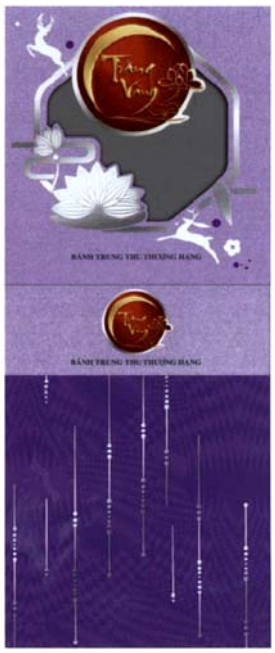

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.7.6; 3.4.7; 5.5.16; 25.5.2; 26.5.1; 25.1.25
(591) Tím nhạt, tím đậm, trắng, đen, xám, xám nhạt, đỏ đậm, vàng đồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13976**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 5.3.6; A8.1.16
(591) Tím, tím nhạt, tím đậm, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, vàng nâu, vàng đồng, trắng, xanh ngọc, đỏ, đỏ đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13977**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 25.7.25; 9.1.10; 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; 5.3.6
(591) Tím, tím đậm, tím nhạt, vàng, vàng đồng, trắng, đen, xám, đỏ đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13978**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 26.1.1; A5.5.22; 5.3.6; 5.5.16; 11.3.14; A8.1.16; A8.1.17
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng đậm, vàng đồng, vàng nâu, đỏ, đỏ đậm, trắng, bạc
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13979**

(540)

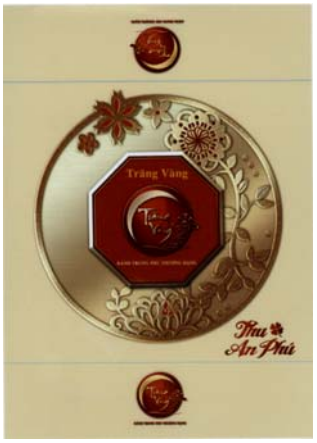

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.7.6; 5.5.16; 26.5.1; 26.1.8; A5.5.22; 5.3.6
(591) Vàng nhạt, xanh ngọc, đỏ, đỏ đậm, trắng, vàng, vàng đồng, vàng nâu, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13980**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; A11.3.4; 25.7.25; 5.3.6; A5.5.22; A8.1.16; A8.1.17
(591) Hồng, hồng nhạt, hồng đậm, đỏ, đỏ đậm, trắng, bạc, vàng, vàng đậm, vàng nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13981**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; A5.5.22; 26.1.1; 26.5.1; 5.3.6; 26.1.8
(591) Đỏ đậm, trắng, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng đồng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13982**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16; 1.7.6; 26.1.1; 26.5.1; 26.1.8; A5.5.22; 5.3.6
(591) Đỏ đậm, trắng, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng đồng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo, chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13983**

(540)

3Son Saigon Coffee

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SILVERLAND BẾN THÀNH (VN)
14-16 Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-13984**

(540)

DKD
DINH KHAC DUNG
GOLDEN MOMENTS

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.3.1; 1.15.23; 26.1.8; A16.3.3
(591) Trắng, đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen
(731) HỘ KINH DOANH ĐINH KHẮC DŨNG (VN)
437 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp hình; quay phim; dịch vụ nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2016-13985**

(540)

MegoLEC LIGHTING EQUIPMENT

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 21.1.17; A5.5.20; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG MINH LONG (VN)
13 -15 đường số 10, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Máng đèn led; bóng đèn led tuýp; bóng đèn led búp; đèn led âm trần (downlight led); đèn ốp trần led; đèn chiếu sáng led.

---

(210) **4-2016-13986**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.25; 3.4.7; 26.5.1; 1.7.6; 26.1.1; 5.5.16; 5.3.6
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng, vàng nhạt, nâu, ghi xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13987**

(540)

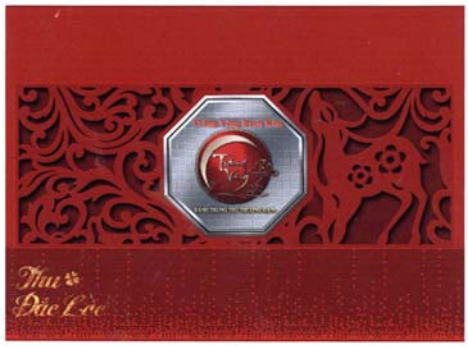

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.6; 25.1.25; 3.4.7; 26.5.1; 1.7.6; 26.1.1; 5.5.16
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng, vàng nhạt, nâu, ghi xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13988**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.7; 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; 5.3.6; 11.3.14; A8.1.16; A8.1.17
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, nâu, đen, trắng, trắng bạc
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13989**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; A25.7.4; 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng, vàng nhạt, nâu, ghi xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13990**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.1; 26.1.2; 5.5.16; 24.9.1; 26.1.5
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, ghi xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13991**

(540) 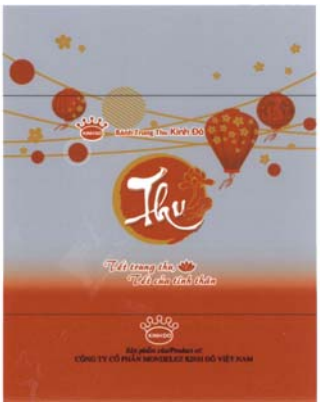

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 13.1.6; 26.1.2; 24.9.1; 25.7.25; 25.5.2; 5.5.16; 1.7.6
(591) Đỏ, vàng, ghi xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13992**

(540) 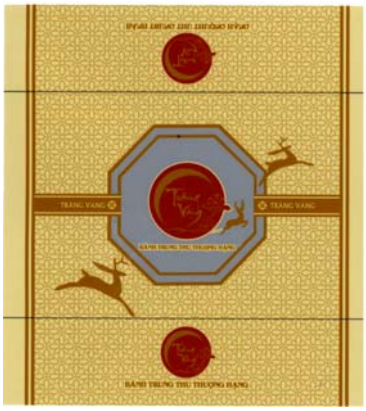

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.7.25; 3.4.7; 26.5.1; 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, vàng đồng, ghi xám, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13993**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 26.1.1; 5.5.16; A5.5.22; 25.7.25
(591) Đỏ, hồng, xanh lá cây, xanh dương, vàng, vàng đồng, tím, tím nhạt, ghi xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13994**

(540)

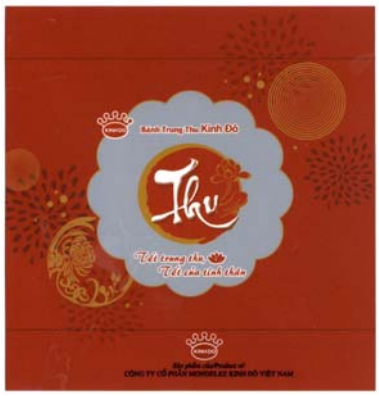

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.5; A5.5.22; 5.5.16; A25.7.6; 26.1.1; 24.9.1; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng đồng, ghi xám, nâu, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13995**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng, vàng nhạt, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13996**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 5.5.16; 26.1.1; 1.7.6
(591) Đỏ, đỏ sẫm, xanh dương, vàng, vàng nâu, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13997**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.7; 26.5.1; 5.5.16; 1.7.6; 26.1.1; 25.7.25
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng, nâu, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13998**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; 11.3.14; 5.3.6; 3.9.1; A8.1.16; A8.1.17
(591) Đỏ, đỏ sẫm, hồng, hồng đậm, vàng, vàng đậm, nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-13999**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; 3.9.1; 11.3.14; 5.3.6; A8.1.16; A8.1.17
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14000**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A25.3.11; 26.4.9; A26.4.6
(591) Đỏ đậm, đỏ, cam, vàng, đen, xám
(731) TROCELLEN S.E.A. SDN. BHD. (MY)
Lot 2213, Batu 9 Kebun Baru, Jalan Kasawari, Teluk Panglima Garang, 42500, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 19: Tấm tường phi kim loại.

---

(210) **4-2016-14001**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.12; 7.1.5; A5.1.5; A5.11.17; A5.11.11
(591) Trắng, đỏ, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH HOA TƯƠI HÀ NỘI (VN)
Cụm 8, Thông Trung, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Thân xe, vỏ xe ô tô; ô tô; thân vỏ xe cộ, ô tô tải.

Nhóm 16: Danh thiếp; catalo; sổ tay; áp phích quảng cáo, tờ quảng cáo; con tem địa chỉ.

Nhóm 17: Bao bì không thấm nước; tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; màng mỏng bằng chất dẻo không dùng cho mục đích bao gói; vật liệu bao gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo.

Nhóm 22: Túi bằng vải dệt để bao gói, túi [bao tải] cho việc vận chuyển và lưu trữ nguyên vật liệu để rời, có số lượng lớn.

Nhóm 25: Mũ; quần áo; giày; áo mưa; đồng phục; giày cao su.

Nhóm 31: Củ của cây hoa; hạt giống, cây con làm giống.

---

(210) **4-2016-14002**

(540) CỬA SỔ VÀNG
NGUYỄN DUY CƯƠNG

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG SỐNG S - LIFE (VN)
Thôn Gò Bông, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo (tập huấn); xuất bản sách; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2016-14004**

(540)

DAKNAN

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG GIA (VN)
Tầng 1&2 số nhà 32-34 Nguyễn Tri Phương, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt các loại; bột mì; bột làm bánh; bột ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14005**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.7.6; 5.5.16; 5.3.6
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh ngọc, xanh ngọc nhạt, đỏ, đỏ đậm, cam, tím, hồng, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt, nâu, xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14006**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 26.1.1; 5.5.16; 11.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh ngọc, xanh ngọc nhạt, đỏ, đỏ đậm, cam, tím, hồng, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, nâu, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14007**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.22; 5.5.16; 3.13.1; 1.7.6; 26.1.1; 26.5.1; 1.15.11
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh ngọc, xanh ngọc nhạt, đỏ, đỏ đậm, cam, tím, hồng, hồng nhạt, vàng, vâng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, nâu nhạt, xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14008**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.1.1; 1.7.6; 5.5.16; 1.15.11; A5.5.22
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, đỏ đậm, cam, tím, hồng, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, nâu nhạt, xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14009**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 26.1.1; 5.5.16; 26.5.1; A5.5.22; 1.15.11; A8.1.16; A8.1.17
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, đỏ đậm, cam, tím, hồng, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, nâu nhạt, xám, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14010**

(540)

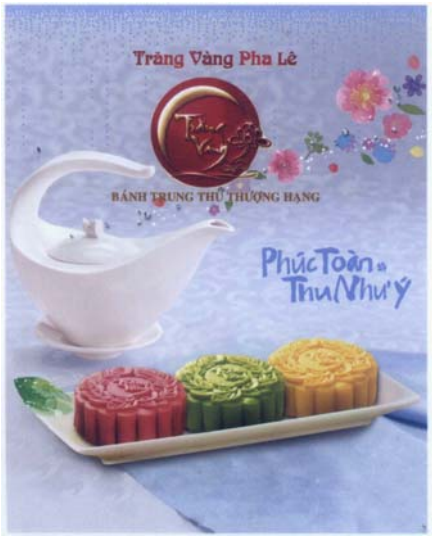

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 11.3.14; 26.1.1; 1.7.6; 5.5.16; A5.5.22; A8.1.16; A8.1.17; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, đỏ đậm, tím, hồng, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, xám, xám ghi, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14011**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; A5.5.22; 25.7.25; A5.5.20; 3.13.1; 5.3.6
(591) Xanh dương, đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng nâu, xám, xám nhạt, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14012**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 26.1.1; 5.5.16; A5.5.22; 5.3.6; 3.13.1; 25.7.25
(591) Xanh ngọc, đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng nâu, xám, xám nhạt, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14013**

(540)

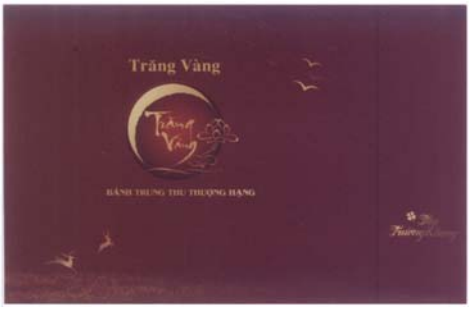

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; 5.3.6; 3.7.16; 3.4.7
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng nhạt, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14014**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6; 5.5.16; 26.1.1; 3.4.7; 5.3.6; A6.3.13; 6.6.25
(591) Đỏ, đỏ đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14015**

(540)

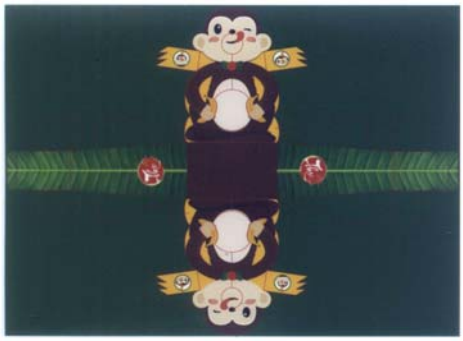

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; 3.5.19; A3.5.24
(591) Đỏ, đỏ cam, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng nhạt, nâu, nâu đậm, hồng, đen, trắng, trắng hồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14016**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; A5.5.20; A5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14017**

(540)

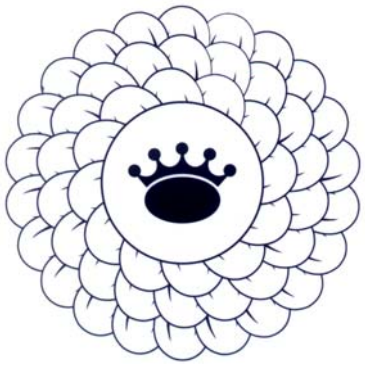

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; A5.5.20; A5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14018**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; 4.3.20; 24.9.1; 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14019**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16; A5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14020**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; A5.5.20; 25.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14021**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14022**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16; 25.1.25; A5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14023**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.1.2; 5.5.16; A5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14024**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A8.1.10; 8.3.8; 26.13.1; A8.3.12
(591) Vàng, da cam, trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14025**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.19; A25.1.10; 25.5.25; 9.1.10
(591) Vàng, đỏ, nâu, nhũ vàng, trắng, nâu nhạt, vàng nhạt, xanh nõn chuối, hồng tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; kẹo; mứt kẹo; chè (trà); cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14026**

(540)

HEBRONSTAR

MCG - BCM - MOCAP

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN THỊ THẢO TRANG (VN)
Khu 10, xã Trí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh, quản lý các hoạt động thương mại của các doanh nghiệp công nghiệp và thương mại; nghiên cứu và đánh giá kinh doanh; hợp nhất và mua lại công ty; dịch vụ tư vấn quản lý, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành (quản lý) các công việc kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường và khảo sát ý kiến công chúng.

---

(210) **4-2016-14027**

(540)

NẤM XINH CHÍNH HIỆU

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TÔ THỊ THỦY (VN)
Thôn Đan Loan, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện quần áo, túi xách, thắt lưng, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14028**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh dương, vàng nhạt
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH BÍCH (VN)
Xóm 1, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-14029**

(540)

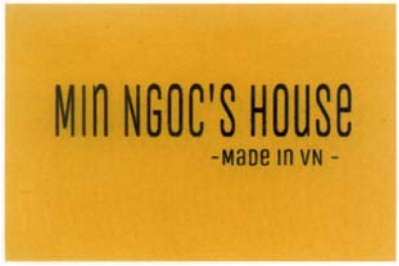

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, vàng
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC (VN)
Xóm 1, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-14030**

(540)

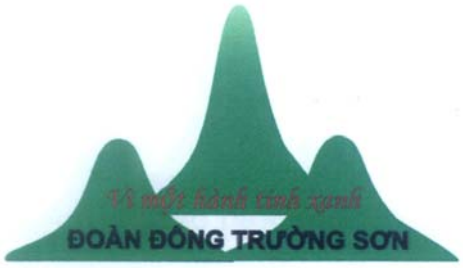

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2
(591) Xanh lá cây, nâu, đen
(731) LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ NÔNG - LÂM NĂNG LƯỢNG MIỀN ĐÔNG TRƯỜNG SƠN (VN)
405/9 đường Phạm Văn Đồng, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắc Lắc

(511) Nhóm 35: Mua bán cây chùm ngây, chế phẩm dược.

---

(210) **4-2016-14031**

(540)

XFLAG

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MIXI, INC. (JP)
Sumitomo Fudosan Shibuya First Tower, 1-2-20 Higashi, Shibuya-ku, Tokyo 150-0011, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máy tính có thể tải về được; chương trình có thể tải về được dùng cho máy tính cá nhân; chương trình máy tính có thể tải về được dùng cho điện thoại thông minh; chương trình máy tính có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính có thể tải về được dùng cho máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; chương trình trò chơi vi-đê-ô điện tử có thể tải về được; chương trình trò chơi vi-đê-ô mua sắm có thể tải về được; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho máy tính cá nhân; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho điện thoại thông minh; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho máy tính di động; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho các chương trình trò chơi vi- đê-ô mua sắm; máy điện tử, thiết bị điện tử và bộ phận của chúng, cụ thể là máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi, lịch điện tử, điện thoại thông minh; máy và thiết bị viễn thông; hộp đựng pin, thiết bị sạc pin di động, dây đeo, bao, đầu cắm tai nghe và các phụ kiện khác dùng cho điện thoại di động và máy tính bảng; bút cảm ứng (stylus pen) dùng cho thiết bị viễn thông và thiết bị điện tử; các tệp tin hình ảnh có thể tải về được; các tệp tin âm nhạc có thể tải về được; dữ liệu dạng kí tự có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử (bao gồm tải về được và ghi sẵn trên mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu

khác); hộp đựng pin; thiết bị sạc cho pin điện; ắc-quy; pin điện có thể sạc lại; pin dùng cho điện thoại di động; pin điện và ắc-quy điện.

Nhóm 41: Cung cấp các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị đầu cuối máy tính điện tử, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị cuối máy tính; cung cấp trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA), tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA); cung cấp các trò chơi vi-đê-ô không thể tải về được thông qua điện thoại thông minh, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi vi-đê-ô không tải về được thông qua điện thoại thông minh; cung cấp trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua các máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; cung cấp các trò chơi không tải về được cho các trò chơi vi-đê-ô mua sắm và trò chơi vi-đê-ô điện tử thông qua internet, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi không thể tải về được cho các trò chơi vi-đê-ô mua sắm và trò chơi điện tử vi-đê-ô thông qua internet; cung cấp các trò chơi trực tuyến không thể tải về được, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi trực tuyến không thể tải về được; cung cấp thông tin về trò chơi vi-đê-ô được cung cấp; cung cấp các phương tiện giải trí; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không tải về được về trò chơi vi-đê-ô; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không thể tải về được, và cung cấp thông tin liên quan đến xuất bản phẩm điện tử không thể tải về được; dịch vụ thư viện tham khảo dùng cho các thiết bị ghi phim tài liệu và văn học; cung cấp hình ảnh, phim ảnh, nhạc và các tư liệu dạng âm thanh trực tuyến, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến hình ảnh, phim, nhạc và các tư liệu âm thanh trực tuyến; cung cấp hình ảnh, phim ảnh, nhạc và các tư liệu dạng âm thanh kết nối qua một máy thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA), tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến hình ảnh, phim ảnh, nhạc và các tư liệu dạng âm thanh kết nối qua một thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA); dịch vụ chiếu phim điện ảnh, sản xuất phim, hoặc phân phối phim; giới thiệu các buổi biểu diễn trực tiếp; đạo diễn hoặc giới thiệu kịch; giới thiệu các buổi biểu diễn âm nhạc; sản xuất phim băng vi-đê-ô trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao không dùng cho phim điện ảnh hoặc chương trình truyền hình và không dùng cho quảng cáo hoặc quảng cáo thương mại; tổ chức, sắp xếp và tiến hành sự kiện về trò chơi vi-đê-ô; tổ chức các sự kiện giải trí trừ phim điện ảnh, triển lãm, kịch, biểu diễn nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô.

---

(210) **4-2016-14032**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.1; 3.1.16; 25.1.6; 24.1.1; A1.1.9; A1.1.2; 25.12.1
(591) Trắng, đen, ghi, xanh lam, vàng, nâu vàng nhạt, đỏ
(731) MIXI, INC. (JP)
Sumitomo Fudosan Shibuya First Tower, 1-2-20 Higashi, Shibuya-ku, Tokyo 150-0011, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máy tính có thể tải về được; chương trình có thể tải về được dùng cho máy tính cá nhân; chương trình máy tính có thể tải về được dùng cho điện thoại thông minh; chương trình máy tính có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính có thể tải về được dùng cho máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; chương trình trò chơi vi-đê-ô điện tử có thể tải về được; chương trình trò chơi vi-đê-ô mua sắm có thể tải về được; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho máy tính cá nhân; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho điện thoại thông minh; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho máy tính di động; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác, tất cả đều có chứa các chương trình được ghi sẵn dùng cho các chương trình trò chơi vi- đê-ô mua sắm; máy điện tử, thiết bị điện tử và bộ phận của chúng, cụ thể là máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi, lịch điện tử, điện thoại thông minh; máy và thiết bị viễn thông; hộp đựng pin, thiết bị sạc pin di động, dây đeo, bao, đầu cắm tai nghe và các phụ kiện khác dùng cho điện thoại di động và máy tính bảng; bút cảm ứng (stylus pen) dùng cho thiết bị viễn thông và thiết bị điện tử; các tệp tin hình ảnh có thể tải về được; các tệp tin âm nhạc có thể tải về được; dữ liệu dạng kí tự có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử (bao gồm tải về được và ghi sẵn trên mạch điện tử, đĩa từ, đĩa quang học, hộp bộ nhớ ROM, đĩa CD-ROM, đĩa DVD-ROM và các vật mang dữ liệu khác); hộp đựng pin; thiết bị sạc cho pin điện; ắc-quy; pin điện có thể sạc lại; pin dùng cho điện thoại di động; pin điện và ắc-quy điện.

Nhóm 41: Cung cấp các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị đầu cuối máy tính điện tử, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị cuối máy tính; cung cấp trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA), tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua một thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA); cung cấp các trò chơi vi-đê-ô không thể tải về được thông qua điện thoại thông minh, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi vi-đê-ô không tải về được thông qua điện thoại thông minh; cung cấp trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi vi-đê-ô không tải về được kết nối qua các máy trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; cung cấp các trò chơi không tải về được cho các trò chơi vi-đê-ô mua sắm và trò chơi vi-đê-ô điện tử thông qua internet, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi không thể tải về được cho các trò chơi vi-đê-ô mua sắm và trò chơi điện tử vi-đê-ô thông qua internet; cung cấp các trò chơi trực tuyến không thể tải về được, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi trực tuyến không thể tải về được; cung cấp thông tin về trò chơi vi-đê-ô được cung cấp; cung cấp các phương tiện giải trí; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không tải về được về trò chơi vi-đê-ô; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không thể tải về được, và cung cấp thông tin liên quan đến xuất bản phẩm điện tử không thể tải về được; dịch vụ thư viện tham khảo dùng cho các thiết bị ghi phim tài liệu và văn học; cung cấp hình ảnh, phim ảnh, nhạc và các tư liệu dạng âm thanh trực tuyến, tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến hình ảnh, phim, nhạc và các tư liệu âm thanh trực tuyến; cung cấp hình ảnh, phim ảnh, nhạc và các tư liệu

dạng âm thanh kết nối qua một máy thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA), tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến hình ảnh, phim ảnh, nhạc và các tư liệu dạng âm thanh kết nối qua một thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA); dịch vụ chiếu phim điện ảnh, sản xuất phim, hoặc phân phối phim; giới thiệu các buổi biểu diễn trực tiếp; đạo diễn hoặc giới thiệu kịch; giới thiệu các buổi biểu diễn âm nhạc; sản xuất phim băng vi-đê-ô trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao không dùng cho phim điện ảnh hoặc chương trình truyền hình và không dùng cho quảng cáo hoặc quảng cáo thương mại; tổ chức, sắp xếp và tiến hành sự kiện về trò chơi vi-đê-ô; tổ chức các sự kiện giải trí trừ phim điện ảnh, triển lãm, kịch, biểu diễn nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô.

---

(210) **4-2016-14033**

(540)

LB-LINK

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH TIN HỌC & VIỄN THÔNG HC-TECH (VN)
TK 21/14 Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Ăng ten khuếch đại; bộ chia tín hiệu; bộ định tuyến; camera hành trình; camera quan sát; cáp đồng trục; cáp mạng; cáp quang; card mạng; đầu cắm dây mạng; dây điện; dây tín hiệu; ổ cứng máy tính; hộp nối mạng; ổ cắm điện; ổ chuyển tín hiệu; pin sạc; thiết bị cân bằng tải dữ liệu trên máy tính; thiết bị chuyển mạch; thiết bị mạng; tủ mạng.

---

(210) **4-2016-14034**

(540)

SEE COLOR

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẮC MÀU THỜI ĐẠI (VN)
Số 18, ngõ 80 Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, sơn bóng, sơn nước, sơn bột, sơn dầu, dung dịch pha sơn.

---

(210) **4-2016-14035**

(540)

LBS 200Y

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VẠN TIẾN AN (VN)
40 đường số 11, cư xá Đài Ra Đa, Phú Lâm, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu máy dệt kim.

---

(210) **4-2016-14036**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHƯƠNG HENG (VN)
291 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; sắp xếp các chuyến du lịch; cho thuê xe; hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2016-14037**

(540) ORION

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh da trời
(731) TRẦN NGỌC HẢI (VN)
Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bình đun nước nóng; ấm đun nước, dùng điện; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống thiết bị cho điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-14038**

(540) DAHAKA

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh da trời
(731) TRẦN NGỌC HẢI (VN)
Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bình đun nước nóng; ấm đun nước, dùng điện; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống thiết bị cho điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-14039**

(540) KOZIN

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh da trời
(731) TRẦN NGỌC HẢI (VN)
Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bình đun nước nóng; ấm đun nước, dùng điện; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống thiết bị cho điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-14040**

(540)

GRENTECH

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh da trời
(731) CÔNG TY TNHH GRENTECH (VN)
A6 khu nhà ở thương mại Thuận Việt, số 319 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện tử; viễn thông như: camera quan sát, thiết bị báo cháy, báo động, hệ thống chống trộm, đường dây thông tin liên lạc, dây dẫn, mua bán đồ dùng gia đình như: đèn và bộ đèn điện, mua bán hàng trang trí nội ngoại thất.

---

(210) **4-2016-14041**

(540)

DUCTHUAN
FIRE - SAFETY & SECURITY

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh da trời, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC THUẬN (VN)
39 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị phòng cháy chữa cháy cụ thể gồm: quần áo bảo hộ phòng chống cháy, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, mũ bảo hiểm, thiết bị báo cháy, thiết bị dập lửa.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối thiết bị phòng cháy chữa cháy cụ thế gồm: quần áo bảo hộ phòng chống cháy, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, mũ bảo hiểm, thiết bị báo cháy thiết bị dập lửa, hệ thống đèn tín hiệu giao thông và thiết bị an toàn giao thông, linh kiện điện tử viễn thông.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng, giao thông, công nghiệp và thủy lợi; sửa chữa lắp đặt: hệ thống điện hệ thống camera quan sát, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, hệ thống cấp thoát nước, các thiết bị phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2016-14042**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.4.9; 26.2.7
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LÂM GIA HUY (VN)
1/29A khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, nhập khẩu các sản phẩm máy móc, thiết bị và phụ tùng máy biến tầng.

Nhóm 37: Sửa chữa máy móc, thiết bị; sửa chữa thiết bị điện tử và quang học; sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí.

---

(210) **4-2016-14043**

(540)

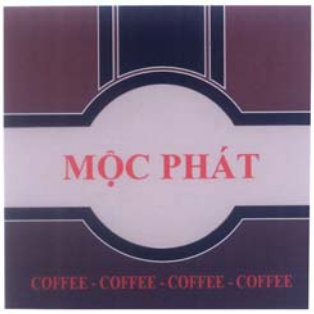

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; 26.7.5; A25.3.13
(591) Nâu, đỏ, đen, trắng xám
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG CÚC BẢO (VN)
361/60/20A ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), trà gừng, ca cao.

---

(210) **4-2016-14044**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A26.11.8; A7.1.12; 7.1.24
(591) Xanh dương, xanh nước biển, xanh da trời, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUỲNH GIA CÁT (VN)
Số 16 đường số 5, khu dân cư Ven Sông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, cát, đá, xi măng, sắt, thép, gạch, ngói, sơn, bột trét tường.

---

(210) **4-2016-14045**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 15.7.1; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỊNH HẢI VIỆT NAM (VN)
152/54/21B Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh, hệ thống ống vòi như: van nước, ống dẫn, khớp nối, vòi nước, ống nối, co nối (bộ phận của thiết bị vệ sinh), hệ thống ống dẫn nước, vòi phun nước, vòi dùng cho đường ống.

---

(210) **4-2016-14046**

(540)

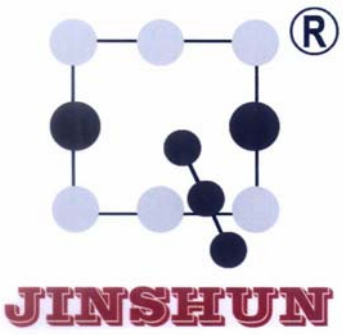

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.13.1; A1.13.10; 26.1.6; A25.7.6
(591) Xám, nâu đen, đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỊNH HẢI VIỆT NAM (VN)
152/54/21B Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh, hệ thống ống vòi như: van nước, ống dẫn, khớp nối, vòi nước, ống nối, co nối (bộ phận của thiết bị vệ sinh), hệ thống ống dẫn nước, vòi phun nước, vòi dùng cho đường ống.

---

(210) **4-2016-14047**

(540)

DUC LINH
ĐỨC LINH

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC LINH (VN)
Số 41, lô S2, khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Bếp; bếp nướng; lò nướng; bếp ga; vỉ nướng (thiết bi nấu nướng); lò nấu bếp.

---

(210) **4-2016-14048**

(540)

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A11.3.4; 5.7.1; A11.1.19; 25.1.25; 3.7.17
(591) Đen, trắng, xanh dương, nâu, nâu đỏ, vàng, cam, đỏ, xám
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NGUYÊN VĨNH KỲ (VN)
85/4B đường HT33, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); bánh; kẹo.

---

(210) **4-2016-14049**

(540)

SƠN TÀU BIỂN – MARINE PAINT
HẢI ĐĂNG

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SƠN TÂN PHÚ (VN)
21 đường 34, khu phố 8, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-14052**

(540)

NOBAVIRIN

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NOBLE WELLNESS PVT. LTD. (IN)
71, Saini Enclave, Vikas Marg Extension, DELHI - 110092, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14053**

(540)

TRICINOB

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NOBLE WELLNESS PVT. LTD. (IN)
71, Saini Enclave, Vikas Marg Extension, DELHI - 110092, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14054**

(540)

PEGANOB

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NOBLE WELLNESS PVT. LTD. (IN)
71, Saini Enclave, Vikas Marg Extension, DELHI - 110092, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14055**

(540)

TANAPEX

(220) 17.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONNAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, paranaque City 1700, philippines
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-14056**

(540)

AGRIHCA

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15
(731) TRẦN DUY KHÔI (VN)
Tổ 23, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón trong nông nghiệp; gien của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp], chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hoá chất dùng cho nghề làm vườn (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nâng hạ nông nghiệp; công cụ nông nghiệp trừ dụng cụ thao tác thủ công; máy cho vật nuôi ăn được cơ giới hoá.

Nhóm 30: Gạo; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; các sản phẩm từ gạo; cốm gạo; bột dinh dưỡng làm từ gạo.

Nhóm 31: Động vật sống; cây trồng; vật nuôi gây giống; thực phẩm cho động vật; hạt giống thực vật; cây giống.

Nhóm 35: Buôn bán vật liệu xây dựng như, bê tông bọt khí, xi măng, sắt thép, gạch không nung, khung nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo.

---

(210) **4-2016-14058**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.10; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, đen
(731) CÔNG TY TNHH TA HÀ NỘI (VN)
Số 53 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2016-14059**

(540)

MONTEASE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AUROBINDO PHARMA LIMITED (IN)
Plot No.2, Maitrivihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14060**

(540)

CINBOT

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD (IN)
503, Ambience court, Plot No. 2, Sector 19D, Vashi, Navi Mumbai - 400703 , India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14061**

(540)

LOWERR

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD (IN)
503, Ambience court, Plot No. 2, Sector 19D, Vashi, Navi Mumbai - 400703 , India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14062**

(540)

EYESINTACT

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD (IN)
503, Ambience court, Plot No. 2, Sector 19D, Vashi, Navi Mumbai - 400703 , India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14063**

(540)

WALEMIDE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD (IN)
503, Ambience court, Plot No. 2, Sector 19D, Vashi, Navi Mumbai - 400703 , India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14064**

(540)

FREEVERM

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD (IN)
503, Ambience court, Plot No. 2, Sector 19D, Vashi, Navi Mumbai - 400703 , India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14065**

(540)

GIDOVER 8

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD (IN)
503, Ambience court, Plot No. 2, Sector 19D, Vashi, Navi Mumbai - 400703 , India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14066**

(540)

TENSDOWN

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD (IN)
503, Ambience court, Plot No. 2, Sector 19D, Vashi, Navi Mumbai - 400703 , India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14067**

(540)

PHÚ NỮ CAO

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC ĐẠI PHÚ AN (VN)
Thôn 6, xã Đại Phác, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14068**

(540)

AN ĐƯỜNG CAO

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC ĐẠI PHÚ AN (VN)
Thôn 6, xã Đại Phác, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14069**

(540)

TRẬT ĐẢ
HOẠT HUYẾT KVh
(Trật đả Bảy Nguyễn Kiều)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh cô ban, đỏ, đen
(731) NGUYỄN VŨ HÙNG (VN)
Nhà số 11, ngõ 38 đường Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14070**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN PHÚ VIỆT (VN)
279/006C âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Camera an ninh, máy chụp ảnh, máy quay phim, webcam.

---

(210) **4-2016-14071**

(540)

GRANDIOSE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH XANH (VN)
Số 9-11 phố Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Kinh doanh dịch vụ khách sạn.

Nhóm 44: Kinh doanh Spa chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2016-14072**

(540)

GUTAMI

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ZED (VN)
71/8 đường số 3, khu phố 13, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); vớ (tất).

---

(210) **4-2016-14073**

(540)

KATAMI

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐẶNG CÔNG THẮNG (VN)
Thôn An ấp, xã An ấp, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ.

---

(210) **4-2016-14075**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3
(591) Trắng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐINH LỰC (VN)
119B/39 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công như: máy xiết đinh vít, máy chà nhám dùng trong trang trí nội thất và phụ liệu ngành gỗ, công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán máy xiết đinh vít dùng hơi, máy chà nhám.

---

(210) **4-2016-14076**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3
(591) Trắng, đen, xanh, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐINH LỰC (VN)
119B/39 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công như: máy xiết đinh vít, máy chà nhám dùng trong trang trí nội thất và phụ liệu ngành gỗ, công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán máy xiết đinh vít dùng hơi, máy chà nhám.

---

(210) **4-2016-14078**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 3.7.17
(591) Xanh nước biển, xanh da trời
(731) CÔNG TY TNHH LUVILL VIỆT NAM (VN)
640 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-14079**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 3.7.1; 3.7.16
(591) Vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VAPETECH (VN)
102 Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hoá chất: hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Tinh dầu, dầu thơm: hương liệu [tinh dầu]; tinh dầu: nước hoa, dầu thơm.

Nhóm 25: Mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; quần áo, trang phục; quần áo thể dục; mũ; quần áo may sẵn; đồng phục; lưỡi trai [để làm mũ].

---

(210) **4-2016-14082**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VÀ BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT NAM (VN)
Số 6 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản chi tiết: các dịch vụ của các quản trị viên bất động sản tức là các dịch vụ về thuê nhà; đánh giá bất động sản; cấp vốn.

Nhóm 37: Xây dựng bao gồm sửa chữa và lắp đặt chi tiết: dịch vụ do chủ thầu tiến hành xây dựng hoặc làm nhà cửa lâu bền; các dịch vụ tiến hành bởi các cá nhân hay các tổ chức được thuê phục chế các đối tượng theo trạng thái ban đầu của chúng hoặc bảo quản mà không làm thay đổi các đặc tính vật lý hay hoá học của chúng; các dịch vụ có liên quan đến việc xây dựng nhà cửa; các dịch vụ về các công việc chuyên môn hoá trong lĩnh vực xây dựng như công việc của thợ sơn, thợ đặt đường ống, thợ đặt hệ thống sưởi hoặc thợ lợp nhà; các dịch vụ phụ trợ cho các dịch vụ xây dựng như kiểm tra dự án xây dựng.

---

(210) **4-2016-14083**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) PIN HSIU TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 120, Sec. 3, Zhangmei Rd., Hemei Township, Changhua County 50848, Taiwan
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 12: Các bộ phận và phụ tùng của xe cộ cụ thể như: bộ giảm xóc bằng khí, phuộc hơi (hệ thống treo nâng đỡ thân xe sử dụng không khí thay vì lò xo kim loại); bộ giảm xóc bằng khí cho ô tô, phuộc hơi cho ô tô (hệ thống treo nâng đỡ thân xe ô tô sử dụng không khí thay vì lò xo kim loại); hệ thống số của bộ phuộc hơi của xe cộ; hệ thống điều khiển phuộc hơi của xe cộ.

---

(210) **4-2016-14084**

(540)

Primore

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1
(731) DOLE FOOD COMPANY, INC. (US)
One Dole Drive, Westlake Village, California 91362, USA
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi.

---

(210) **4-2016-14085**

(540)

HERBAL CANDY

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo chứa thuốc; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo bạc hà; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2016-14086**

(540)

ANAM CANDY

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo chứa thuốc; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo bạc hà; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2016-14087**

(540)

rMAT

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo chứa thuốc; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo bạc hà; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2016-14088**

(540)

HEPA COOL

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo chứa thuốc; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo bạc hà; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2016-14089**

(540)

VIÊN NGỦ NGON

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo chứa thuốc; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo bạc hà; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2016-14090**

(540)

VN PINE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14091**

(540)

JAEXTERIOR

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn trang trí các loại; thuốc mầu; vecni; chất chống rỉ và bảo quản gỗ; thuốc nhuộm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14092**

(540)

JATINIC

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn trang trí các loại; thuốc mầu; vecni; chất chống rỉ và bảo quản gỗ; thuốc nhuộm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14093**

(540)

SUPER JANIC

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn trang trí các loại; thuốc mầu; vecni; chất chống rỉ và bảo quản gỗ; thuốc nhuộm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14094**

(540)

SUPER JAJYNIC

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A1.1.10; A1.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn trang trí các loại; thuốc mầu; vecni; chất chống rỉ và bảo quản gỗ; thuốc nhuộm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14095**

(540)

JAINTERIOR

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn trang trí các loại; thuốc mầu; vecni; chất chống rỉ và bảo quản gỗ; thuốc nhuộm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14097**

(540)

HILTON

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14098**

(540)

Fanly

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14099**

(540)

PALIS

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14100**

(540)

FALUX

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATA PAINT HÀ NAM (VN)
Lô P - KCN Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; xi măng trắng.

---

(210) **4-2016-14101**

(540)

kandoo
Con có thể!

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.4
(591) Hồng, vàng, xanh dương, tím, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KWIN (VN)
Số 10 Đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-14102**

(540)

Pregsalus

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN ĐỨC HUY (VN)
Tổ 20, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bổ dưỡng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2016-14103**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A20.1.3; 21.3.1; A17.5.9
(591) Đen, đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây, hồng, vàng nhạt
(731) TRẦN TỨ HẢI (VN)
206/61 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2016-14104**

(540) HPL

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG PHI LONG (VN)
99/26 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2016-14105**

(540) Ngọc Điệp

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ NGỌC ĐIỆP (VN)
Thôn 11B, xã Nghĩa Tâm, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2016-14106**

(540) CUNG VUA

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ NGỌC ĐIỆP (VN)
Thôn 11B, xã Nghĩa Tâm, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2016-14107**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 25.1.25; A5.13.11; 9.9.1; 25.5.3
(591) Vàng, nâu đỏ
(731) HOÀNG KIM NGÂN (VN)
Số 27c, Ngô Thì Nhậm, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: túi xách, quần áo, thắt lưng, giày dép, mũ và phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2016-14108**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh, nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH VÀ THƯƠNG MẠI TÂN THÀNH LỘC (VN)
Phòng 116, A13, Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát thu tín; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2016-14109**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.12; A18.5.3; A18.5.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀNH TRÌNH VIỆT (VN)
122 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, vận tải hành khách, vận tải hàng hoá.

---

(210) **4-2016-14110**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 24.1.1; 3.1.1; 25.1.6
(731) GLOBAL PREMIUM RESOURCES LIMITED (HK)
51F., Spa Centre, 53-55 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh quy và bánh dẹt nhỏ.

---

(210) **4-2016-14111**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.1; 2.1.20; 18.1.1; A18.1.3
(731) GLOBAL PREMIUM RESOURCES LIMITED (HK)
5/F., Spa Centre, 53-55 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh quy và bánh dẹt nhỏ.

---

(210) **4-2016-14112**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.1.2; A5.3.13; A5.5.20
(731) GLOBAL PREMIUM RESOURCES LIMITED (HK)
5/F., Spa Centre, 53-55 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh quy và bánh dẹt nhỏ.

---

(210) **4-2016-14113**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.11; 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(731) GLOBAL PREMIUM RESOURCES LIMITED (HK)
5/F., Spa Centre, 53-55 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh quy và bánh dẹt nhỏ.

---

(210) **4-2016-14114**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; 1.15.23; 26.15.15
(591) Cam, tím, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO HOÀNG THIÊN (VN)
Tầng 2, số 7 ngõ 32/15/21, đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo; bố trí dịch vụ cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức và sắp xếp các hội nghị, hội thảo; tổ chức và sắp xếp cuộc thi giáo dục hoặc giải trí; sản xuất và dàn dựng chương trình truyền hình (không bao gồm chương trình quảng cáo); cho thuê đồ trang trí sân khấu.

---

(210) **4-2016-14115**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A11.3.23; A18.4.2
(591) Đen, đỏ
(731) ĐOÀN MẠNH HIẾU (VN)
KĐT Sóc Sơn, thị trấn Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn, dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14116**

(540)

MED HEALTH®
MEDICINE FOR HEALTH

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14117**

(540)

MEDIBEAUTY®
MEDICINE FOR BEAUTY

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14118**

(540)

SGTT

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.4.2
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SGTT (VN)
10/06, 10/08 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cho thuê pano quảng cáo; dịch vụ tổ chức hội chợ, triển lãm; dịch vụ tư vấn, liên kết quảng cáo trên các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng: báo chí, truyền hình; mua bán máy móc, thiết bị, vật tư, thành phẩm liên quan đến ngành quảng cáo.

---

(210) **4-2016-14119**

(540)

LULILÍPS AND EYES

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỂM VÀNG (VN)
Số 153/37/19, đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14120**

(540)

LULILÍPS BALM

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỂM VÀNG (VN)
Số 153/37/19, đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14121**

(540)

LANMY BLANCE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỂM VÀNG (VN)
Số 153/37/19, đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14122**

(540)

SUNRISE®
INDUSTRIAL PARK

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; 1.15.24
(591) Trắng, xanh dương, vàng, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG RẠNG ĐÔNG (VN)
Số nhà 37B, khu Đông Bình, thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho khu công nghiệp, khu dân cư, thi công các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2016-14123**

(540)

KCN
RẠNG ĐÔNG®

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; 1.15.24
(591) Trắng, xanh dương, vàng, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG RẠNG ĐÔNG (VN)
Số nhà 37B, khu Đông Bình, thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho khu công nghiệp, khu dân cư, thi công các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2016-14124**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh nước biển, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH SƠN BA (VN)
Số 12 phố Lý Đạo Thành, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2016-14125**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.1; A2.1.23; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ thẫm
(731) CÔNG TY TNHH SƠN BA (VN)
Số 12 phố Lý Đạo Thành, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2016-14127**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Vàng, nâu, đen
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG CA (VN)
6 Mê Linh, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-14128**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh dương, trắng
(731) TRƯƠNG MAI DUY (VN)
8/4 Trần Nhật Duật, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14129**

(540)

ARAPANG
HOTEL

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH PHỐ AN KHANG (VN)
Số 5 Phan Như Thạch, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-14130**

(540)

LeLIVE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LE HOLDINGS LTD. (KY)
Sertus Chambers, P.O. Box 2547, Cassia Court, Camana Bay, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị chiếu hình; thiết bị đo; thiết bị ngoại vi máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm trò chơi máy tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thiết bị lưu trữ dữ liệu; máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị sạc cho pin điện; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh (có thể kết nối); khoá điện; kính xem hình nối; dây treo trang trí điện thoại di động; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; hộp chuyên dụng cho điện thoại thông minh, bộ điều biến; kính đeo mắt; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; sạc dự phòng cho điện thoại di động/máy tính bảng; điện thoại cầm tay; bộ sử dụng điện thoại không dùng tay; điện thoại hình; thiết bị theo dõi hoạt động cơ thể có thể đeo được; vỏ cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe; thiết bị thu hình; vỏ hộp loa; máy quay phim; máy nghe nhạc cầm tay; màng chắn [âm thanh]; pin điện; gậy hỗ trợ tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; hệ thống phòng trộm, chạy điện; vòng đeo tay có thể kết nối [dụng cụ đo]; bộ dụng cụ có chứa thị kính; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; chip [mạch tích hợp]; bộ đổi điện; máy biến thế [điện]; màn hình video; thiết bị điều khiển từ xa; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; mũ bảo hiểm; kính bảo hộ cho thể thao.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang;

dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; hãng thông tấn; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ truyền hình/phim theo yêu cầu.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ thư viện lưu động; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện động vật, dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giải trí trên truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ phân phối phim điện ảnh; thông tin giải trí; dịch vụ sáng tác bài hát; dịch vụ viết kịch bản phim; tổ chức quay giải xổ số; trình diễn các chương trình giải trí.

---

(210) **4-2016-14131**

(540)

Green Tangerine Hanoi

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN MỸ GIÁNG HƯƠNG (VN)
Nhà 14, ngõ 53 Ngọc Thuỵ, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2016-14132**

(540)

BOTUCAL

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BARBERTON - CONSULTORES E SERVICOS LDA. (PT)
Zona Franca de Madeira Rua do Esmeraldo, 47, Piso 3 9000-051 Funchal, Madeira (Portugal)
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia], đặc biệt là rượu rum và rượu mạnh.

---

(210) **4-2016-14133**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4; A15.9.10
(591) Xanh, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MINH HẢI (VN)
Số nhà 24, ngách 29/68, ngõ 29 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện, bóng đèn led để chiếu sáng; đèn led để chiếu sáng.

---

(210) **4-2016-14134**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lá cây, xanh tím than
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ HUY KHANG (VN)
Số 435 đường Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: bếp điện; bếp ga; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng trong nhà bếp; máy hút mùi, máy lọc nước.

---

(210) **4-2016-14135**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MTV SX TM & DỊCH VỤ THỌ SƠN (VN)
97C, ấp 6 Dương Công Khi, xã Xuân Thới Sơn, Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ gia dụng như: bát; bát loa (tô), đĩa, thố; cốc; khay; đũa; thìa (dụng cụ nhà bếp).

Nhóm 35: Mua bán: hoá chất, vật liệu xây dựng, sắt thép, sách, văn hoá phẩm, băng video, cassette, đĩa nhạc, đồ dùng gia đình, kim khí điện máy, bách hoá, mỹ phẩm, vải sợi, hàng may mặc, đồ điện, điện tử, thủ công mỹ nghệ, phân bón, xe ô tô, xe gắn máy, đồ chơi trẻ em; đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2016-14136**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A10.3.4; 26.5.1; 25.12.1; A17.2.2
(591) Cam, xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ VIỆT PICNIC (VN)
027B Nguyễn Văn Phú, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch.

---

(210) **4-2016-14137**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5
(591) Xanh lục đậm, cam đậm, xám
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH ANCIENT ORIENT JOURNEYS (VN)
85/2 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; giữ chỗ và đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê xe; vận tải bằng ôtô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2016-14138**

(540)

LUXDUS

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ HOÀNG NAM (VN)
Căn hộ 5B-CT5B, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14139**

(540)

LUXTABUMIN

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VŨ HOÀNG NAM (VN)
Căn hộ 5B-CT5B, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14140**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.8; A3.7.24; 24.13.1; 1.15.11
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, vàng, trắng, đỏ mận, xám, da cam, hồng, đen, nâu
(731) HY THANH HÀ (VN)
1605 tòa nhà 198 Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14141**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 3.7.8; A3.7.24; 1.15.11
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, vàng, trắng, xám, da cam, đen, nâu
(731) HY THANH HÀ (VN)
1605 tòa nhà 198 Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14142**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.11; 3.7.8; A5.1.16; A5.3.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá mạ, đỏ, vàng, trắng, đỏ mận, đen, đỏ hồng, xám nhạt
(731) HY THANH HÀ (VN)
1605 tòa nhà 198 Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14143**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.8; A5.3.15; A5.1.16; 1.15.11
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá mạ, đỏ, vàng, trắng, đen, xám nhạt
(731) HY THANH HÀ (VN)
1605 tòa nhà 198 Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14144**

(540)

LIVERPEACE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHIA SẺ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ THIÊN NIÊN KỶ MỚI (VN)
Số nhà 16, phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14145**

(540)

AQUALISMA

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NATUWAVE (VN)
Số 26, ngõ 24, tổ 1E, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14146**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh tím than, trắng, đỏ, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ NGHĨA DŨNG (VN)
Số 44, LK5A, Làng Việt kiều Châu Âu, KĐT mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-14147**

(540)

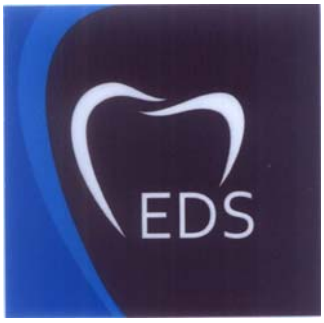

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.10; 25.5.25
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ KỸ THUẬT CAO EDS (VN)
Nhà số 7, ngõ 9, đường Quỳnh Lôi, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm bao gồm: dược phẩm, mỹ phẩm, thiết bị y tế, dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 44: Bệnh viện; phòng khám chuyên khoa răng; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2016-14148**

(540)

ROSEBOOKS

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24; 3.7.5; 20.7.1
(591) Hồng, xanh tím
(731) CÔNG TY TNHH SÁCH HOA HỒNG (VN)
46 Nguyễn Thị Minh Khai, phường ĐaKao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, bìa lịch, lịch in, văn phòng phẩm; phát hành sách.

Nhóm 41: Xuất bản sách.

---

(210) **4-2016-14149**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.11.3; A1.1.10; 26.1.1; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ Y TẾ BÌNH NGHĨA (VN)
Số 26, ngõ 130, đường Tựu Liệt, khu Quốc Bảo, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14150**

(540)

HTP

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây nhạt, vàng, màu trắng pha màu ghi
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG TIẾN PHÁT (VN)
Thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi ni lông; màng ni lông (dùng để bao gói).

Nhóm 17: Ống nhựa mềm PVC; cút cho ống nhựa mềm PVC; ống nhựa mềm.

Nhóm 20: Bàn nhựa; ghế nhựa; kệ nhựa; tủ nhựa.

Nhóm 21: Tăm nhựa (không dùng cho mục đích y tế); đũa nhựa; bát nhựa; chậu hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng); lẵng để đựng hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng); mắc áo nhựa; rổ nhựa; chậu nhựa; xô nhựa; khay nhựa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm, bàn nhựa, ghế nhựa, kệ nhựa, tủ nhựa, ống nhựa mềm PVC, cút cho ống nhựa mềm PVC, ống nhựa mềm, tăm nhựa (không dùng cho mục đích y tế), đũa nhựa, bát nhựa, chậu hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng), lẵng để hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng), mắc áo nhựa, rổ nhựa, chậu nhựa, xô nhựa, khay nhựa, túi ni lông, màng ni lông.

---

(210) **4-2016-14151**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng pha màu ghi
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG TIẾN PHÁT (VN)
Thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi ni lông; màng ni lông (dùng để bao gói).

Nhóm 17: Ống nhựa mềm PVC; cút cho ống nhựa mềm PVC; ống nhựa mềm.

Nhóm 20: Bàn nhựa; ghế nhựa; kệ nhựa; tủ nhựa.

Nhóm 21: Tăm nhựa (không dùng cho mục đích y tế); đũa nhựa; bát nhựa; chậu hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng); lẵng để đựng hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng); mắc áo nhựa; rổ nhựa; chậu nhựa; xô nhựa; khay nhựa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm, bàn nhựa, ghế nhựa, kệ nhựa, tủ nhựa, ống nhựa mềm PVC, cút cho ống nhựa mềm PVC, ống nhựa mềm, tăm nhựa (không dùng cho mục đích y tế), đũa nhựa, bát nhựa, chậu hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng), lẵng để hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng), mắc áo nhựa, rổ nhựa, chậu nhựa, xô nhựa, khay nhựa, túi ni lông, màng ni lông.

---

(210) **4-2016-14152**

(540)

HỒNG TIẾN PHÁT

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, Vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG TIẾN PHÁT (VN)
Thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi ni lông; màng ni lông (dùng để bao gói).

Nhóm 17: Ống nhựa mềm PVC; cút cho ống nhựa mềm PVC; ống nhựa mềm.

Nhóm 20: Bàn nhựa; ghế nhựa; kệ nhựa; tủ nhựa.

Nhóm 21: Tăm nhựa (không dùng cho mục đích y tế); đũa nhựa; bát nhựa; chậu hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng); lẵng để đựng hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng); mắc áo nhựa; rổ nhựa; chậu nhựa; xô nhựa; khay nhựa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm, bàn nhựa, ghế nhựa, kệ nhựa, tủ nhựa, ống nhựa mềm PVC, cút cho ống nhựa mềm PVC, ống nhựa mềm, tăm nhựa (không dùng cho mục đích y tế), đũa nhựa, bát nhựa, chậu hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng), lẵng để hoa bằng nhựa (đồ chứa đựng), mắc áo nhựa, rổ nhựa, chậu nhựa, xô nhựa, khay nhựa, túi ni lông, màng ni lông.

---

(210) **4-2016-14153**

(540)

MB LIGHTING

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; A1.3.17; 26.4.2; 6.1.2
(591) Xanh, vàng nắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG MIỀN BẮC (VN)
Số 35, ngõ 71, phố Đại Đồng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng.

---

(210) **4-2016-14154**

(540)

GOLD KEY LAW FIRM

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5; A14.5.2; 26.1.1
(591) Vàng đậm, xám đậm, trắng
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV CHÌA KHÓA VÀNG (VN)
384/27 (trệt) Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật về đầu tư, thương mại, kinh doanh, dân sự, hình sự, hành chính, truyền thông, công nghệ, báo chí, ngân hàng, hôn nhân gia đình; dịch vụ tranh tụng, dịch vụ điều tra thông tin cá nhân, dịch vụ tư vấn an ninh; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ hòa giải.

---

(210) **4-2016-14155**

(540)

ProstasMax

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh lá cây đậm
(731) NGUYỄN THU GIANG (VN)
Số 6 lô C, khu văn phòng chính phủ, phố Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thuốc dùng cho con người, dược phẩm, sản phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thực phẩm chức năng, thuốc.

---

(210) **4-2016-14156**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.14; A5.11.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARM (VN)
Phòng 104, nhà P2 đô thị nam Thăng Long, Ciputra, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14157**

(540)

Clive

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NGỌC LÂM (VN)
Số 89, ngõ 192, Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại; chất diệt côn trùng có hại cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, ruồi, muỗi, kiến, gián.

---

(210) **4-2016-14158**

(540)

Evelyl

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NGỌC LÂM (VN)
Số 89, ngõ 192, Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; chất diệt cỏ dại; chất diệt côn trùng có hại cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, ruồi, muỗi, kiến, gián.

---

(210) **4-2016-14159**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.1; 5.9.21; 5.9.15; A11.3.7
(591) Đỏ, đen, trắng, cam
(731) HỘ KINH DOANH SO BIN (VN)
210 Dương Bá Trạc, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-14160**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A6.3.5; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh nước biển, vàng, đen, vàng nhạt
(731) CÔNG TY TNHH SA THƯ (VN)
Số nhà 30, đường 21/11, tiểu khu 3, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 40: Chế biến, bảo quản thủy sản.

---

(210) **4-2016-14162**

(540)

NGUYEN DAT GROUP

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.2.7
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG NGUYÊN ĐẠT (VN)
20/18 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Khoá cửa bằng kim loại (không dùng điện); ốc vít bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa cửa (dùng điện).

Nhóm 35: Mua bán, khoá cửa bằng kim loại (không dùng điện), khóa cửa (dùng điện), phụ kiện dùng cho cửa như: ốc vít, bản lề cửa, tay nắm cửa.

---

(210) **4-2016-14163**

(540)

VinSCAR

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ, xanh dương
(731) HEALTH IMPACT LIMITED (TH)
31/5 Soi Arun Ammarin 39, Arun Ammarin Road, Arun Ammarin Sub-District, Bangkoknoi District, Bangkok 10700, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Kem xoa mặt (mỹ phẩm); mỹ phẩm dạng lỏng tạo hương thơm và dưỡng da mặt; chế phẩm làm sạch mặt; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trắng và các chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước thơm dùng cho tóc; chế phẩm làm sạch răng (chế phẩm đánh răng).

Nhóm 05: Dược phẩm dùng để điều trị bệnh da liễu cho người; chế phẩm dược và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán dùng cho mục đích y tế; vật liệu dùng để băng bó [dùng trong y tế] vật liệu dùng để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm, chế phẩm diệt trừ cỏ.

---

(210) **4-2016-14164**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 16.1.13
(731) HEALTH IMPACT LIMITED (TH)
31/5 Soi Arun Ammarin 39, Arun Ammarin Road, Arun Ammarin Sub-District, Bangkoknoi District, Bangkok 10700, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa ong chúa dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; kẹo cao su dùng cho mục đích y tế; đường dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; gạo; bột sắn; bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ, bánh ngọt; bánh kẹo, đá lạnh ăn được; đường; mật ong; mật đường; men; bột nở; muối; tương hạt cải; giấm; nước sốt (gia vị); gia vị; kem lạnh; kẹo ngậm dạng viên; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; kẹo caramen; kẹo cao su không dùng cho mục đích y tế; sô cô la.

---

(210) **4-2016-14166**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xám, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & TRANG TRÍ NỘI THẤT KIM LAM (VN)
2/20 đường 106, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; san lấp mặt bằng; thiết kế xây dựng; sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp, các công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp; cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2016-14167**

(540)

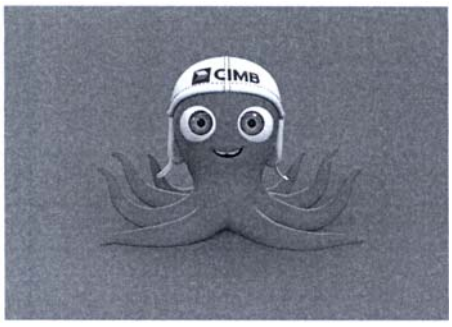

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.18; 3.9.15; A3.9.24
(731) CIMB GROUP SDN BHD (MY)
Level 13, Menara CIMB, Jalan Stesen Sentral 2, Kuala Lumpur Sentral, 50470 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng, tài chính và bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, dịch vụ ngân hàng được thực hiện qua thiết bị di động, dịch vụ đầu tư, đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản và quản lý quỹ, dịch vụ gửi và chuyển tiền, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ chuyển quỹ điện tử, dịch vụ ngân phiếu trả tiền trước, dịch vụ thanh toán hóa đơn, dịch vụ thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán;, dịch vụ mua bán cổ phần, dịch vụ tài chính được cung cấp qua internet, phát hành trái phiếu có giá trị liên quan đến tiền thưởng và các chương trình khách hàng thân thiết và cung cấp thông tin tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp bảng hoặc thông tin về tỉ giá; lập kế hoạch tài chính, phân tích tài chính, quản lý tài chính và hỗ trợ tổ chức tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; khảo sát tài chính; dịch vụ định giá, thẩm tra và nghiên cứu tài chính; tiến hành các nghiên cứu tài chính và chuẩn bị báo cáo tài chính, đánh giá, định giá và tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2016-14168**

(540)

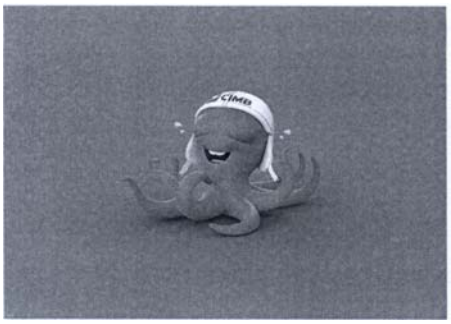

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.18; 3.9.15; A3.9.24
(731) CIMB GROUP SDN BHD (MY)
Level 13, Menara CIMB, Jalan Stesen Sentral 2, Kuala Lumpur Sentral, 50470 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng, tài chính và bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, dịch vụ ngân hàng được thực hiện qua thiết bị di động, dịch vụ đầu tư, đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản và quản lý quỹ, dịch vụ gửi và chuyển tiền, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ chuyển quỹ điện tử, dịch vụ ngân phiếu trả tiền trước, dịch vụ thanh toán hóa đơn, dịch vụ thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán, dịch vụ mua bán cổ phần, dịch vụ tài chính được cung cấp qua internet, phát hành trái phiếu có giá trị liên quan đến tiền thưởng và các chương trình khách hàng thân thiết và cung cấp thông tin tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp bảng hoặc thông tin về tỉ giá; lập kế hoạch tài chính, phân tích tài chính, quản lý tài chính và hỗ trợ tổ chức tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; khảo sát tài chính; dịch vụ định giá, thẩm tra và nghiên cứu tài chính; tiến hành các nghiên cứu tài chính và chuẩn bị báo cáo tài chính, đánh giá, định giá và tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2016-14169**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.18; 3.9.15; A3.9.24
(731) CIMB GROUP SDN BHD (MY)
Level 13, Menara CIMB, Jalan Stesen Sentral 2, Kuala Lumpur Sentral, 50470 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng, tài chính và bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, dịch vụ ngân hàng được thực hiện qua thiết bị di động, dịch vụ đầu tư, đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản và quản lý quỹ, dịch vụ gửi và chuyển tiền, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ chuyển quỹ điện tử, dịch vụ ngân phiếu trả tiền trước, dịch vụ thanh toán hóa đơn, dịch vụ thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; dịch vụ mua bán cổ phần, dịch vụ tài chính được cung cấp qua internet, phát hành trái phiếu có giá trị liên quan đến tiền thưởng và các chương trình khách hàng thân thiết và cung cấp thông tin tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp bảng hoặc thông tin về tỉ giá; lập kế hoạch tài chính, phân tích tài chính, quản lý tài chính và hỗ trợ tổ chức tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; khảo sát tài chính; dịch vụ định giá, thẩm tra và nghiên cứu tài chính; tiến hành các nghiên cứu tài chính và chuẩn bị báo cáo tài chính, đánh giá, định giá và tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2016-14170**

(540)

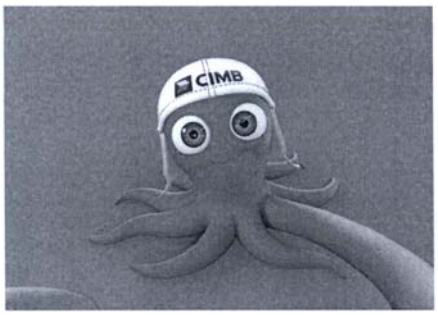

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.18; 3.9.15; A3.9.24
(731) CIMB GROUP SDN BHD (MY)
Level 13, Menara CIMB, Jalan Stesen Sentral 2, Kuala Lumpur Sentral, 50470 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng, tài chính và bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, dịch vụ ngân hàng được thực hiện qua thiết bị di động, dịch vụ đầu tư, đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản và quản lý quỹ, dịch vụ gửi và chuyển tiền, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ chuyển quỹ điện tử, dịch vụ ngân phiếu trả tiền trước, dịch vụ thanh toán hóa đơn, dịch vụ thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán, dịch vụ mua bán cổ phần, dịch vụ tài chính được cung cấp qua internet, phát hành trái phiếu có giá trị liên quan đến tiền thưởng và các chương trình khách hàng thân thiết và cung cấp thông tin tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp bảng hoặc thông tin về tỉ giá, lập kế hoạch tài chính, phân tích tài chính, quản lý tài chính và hỗ trợ tổ chức tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính, khảo sắt tài chính; dịch vụ định giá, thẩm tra và nghiên cứu tài chính, tiến hành các nghiên cứu tài chính và chuẩn bị báo cáo tài chính, đánh giá, định giá và tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2016-14171**

(540)

OCTO

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CIMB GROUP SDN BHD (MY)
Level 13, Menara ClMB, Jalan Stesen Sentral 2, Kuala Lumpur Sentral, 50470 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng, tài chính và bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, dịch vụ ngân hàng được thực hiện qua thiết bị di động, dịch vụ đầu tư, đại lý bất động sản, dịch

vụ quản lý tài sản và quản lý quỹ dịch vụ gửi và chuyển tiền, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ chuyển quỹ điện tử, dịch vụ ngân phiếu trả tiền trước, dịch vụ thanh toán hóa đơn, dịch vụ thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; dịch vụ mua bán cổ phần, dịch vụ tài chính được cung cấp qua internet phát hành trái phiếu có giá trị liên quan đến tiền thưởng và các chương trình khách hàng thân thiết và cung cấp thông tin tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp bảng hoặc thông tin về tỉ giá lập kế hoạch tài chính, phân tích tài chính, quản lý tài chính và hỗ trợ tổ chức tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính, khảo sát tài chính; dịch vụ định giá, thẩm tra và nghiên cứu tài chính, tiến hành các nghiên cứu tài chính và chuẩn bị báo cáo tài chính, đánh giá định giá và tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2016-14172**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5
(591) Đen, xanh lam
(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU Ô - SUNG (VN)
Tòa nhà V-Tower số 39 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp USB; tai nghe; sạc điện thoại.

---

(210) **4-2016-14173**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.1.1; 26.7.25
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KORAN VIỆT NAM (VN)
04 Nam Cao, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Bộ ghép nối âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa, vỏ hộp loa; máy quay phim; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

---

(210) **4-2016-14174**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 24.1.1; 5.7.3
(591) Vàng đồng, đen
(731) TRẦN MINH DŨNG (VN)
Thôn Cảnh Dương, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; ca ra vát; thắt lưng quần áo (dây nịt).

---

(210) **4-2016-14176**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.11.3; A26.11.12; 26.13.25; 4.5.2; 4.5.3
(731) G.SKILL INTERNATIONAL ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
6F, No.69, Dongxing Rd., Xinyi Dist., Taipei City, Taiwan.
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên động (DRAM); thiết bị lưu trữ dữ liệu; phần mềm trò chơi máy tính tải về từ mạng máy tính toàn cầu; phần cứng máy tính; phần cứng bộ nhớ máy tính; phần mềm máy tính cho việc thu thập, chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, đánh dấu trang, truyền tải, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy tính để kiểm soát hoạt động của các thiết bị âm thanh và video; nền tảng phần mềm máy tính để kiểm soát các hoạt động của thiết bị ngoại vi máy tính và các thiết bị âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải về cho việc kiểm soát các hoạt động của thiết bị ngoại vi máy tính và các thiết bị âm thanh; tai nghe (dạng nhét tai); ổ cứng (HDD); tai nghe (dạng chùm qua tai); tai nghe dùng cho máy tính; quạt tản nhiệt trong máy tính; bàn phím máy tính, thẻ nhớ; bo mạch chủ; miếng đệm lót chuột máy vi tính; bộ nguồn máy tính; bộ nhớ khả biến (RAM); con chuột máy tính; ổ cứng (SSD); thẻ nhớ sử dụng để lưu trữ dữ liệu chủ yếu dùng trên các thiết bị di động (thẻ SD); bộ kết nối và bộ chỉnh lưu nguồn để sử dụng cho các thiết bị cầm tay; thùng máy (dùng để bảo vệ các thiết bị phần cứng bên trong máy; hệ thống máy tính; thiết bị giám sát; bộ phận làm mát; quạt (dùng trong máy tính); cạc màn hình; hộp điều chỉnh quạt và độ sáng; máy tính xách tay; dây cáp máy tính; thiết bị chỉnh lưu; thẻ âm thanh; USB Hurb; thiết bị định tuyến; bộ chuyển đổi mạng; bộ thích ứng mạng; cạc giao tiếp mạng (NIC); máy vô tuyến truyền hình; kính thực tế ảo; thiết bị điều khiển con trỏ chuột máy tính, cụ thể là, con chuột máy tính; điện thoại thông minh; các thiết bị ngoại vi máy tính gắn theo người; ắc quy; đế màn hình.

---

(210) **4-2016-14177**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.4; 26.3.1; 26.7.25; 4.5.3
(731) 1. TRA COMPANY LTD. (JP)
6-6, Kitahama Higashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-0031, Japan
2. YOTUBA SUTAZIO (JP)
28-2, Shakujiimachi 2-chome, Nerima-ku, Tokyo 177-0041, Japan
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin; dây điện và cáp điện; thiết bị biến điện và bộ biến đổi nguồn AC/DC; máy và thiết bị quản lý và phân phối điện năng; máy và thiết bị liên lạc viễn thông, và bộ phận và phụ kiện đi kèm; máy tính cá nhân, và thiết bị ngoại vi và phụ kiện đi kèm; sạc pin; sạc pin điện thoại di động; sạc pin cho máy tính bảng; cáp sạc điện; phích cắm điện, ổ cắm và công tắc điện chuyên dụng của sạc pin; vỏ và hộp của điện thoại di động và máy tính bảng.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi cho vật nuôi trong gia đình; trò chơi cờ vây; trò chơi shogi (cờ Nhật Bản); xúc xắc; trò chơi sugoroku (trò chơi lắc xí ngầu và di chuyển theo ô của Nhật Bản); cốc đổ xúc xắc; trò chơi cờ Trung Quốc; trò chơi cờ vua; cờ (trò chơi); máy chơi ; đômino; bài lá; hanafuda (bài lá Nhật Bản); trò chơi mạt chược; dụng cụ thể thao; thiết bị chơi bi-a; dụng cụ đánh cá.

---

(210) **4-2016-14178**

(540)

順PHONE車

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SF (IP) LIMITED (HK)
12/F, San Toi Building, 137-139 Connaught Road Central, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; thông tin về thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm cho mục đích hỗ trợ bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ nhập dữ liệu vào máy tính.

---

(210) **4-2016-14179**

(540)

順PHONE車

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SF (IP) LIMITED (HK)
12/F, San Toi Building, 137-139 Connaught Road Central, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; hậu cần vận tải; dịch vụ khuân vác; đóng gói hàng hoá; bao gói hàng hoá; đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ bốc dỡ; vận tải đường sông; vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; vận tải bằng đường không; bãi đỗ xe; lưu trữ ở dạng vật lý các tài liệu ở dạng điện tử; cất giữ hàng hoá; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ giao hàng qua thư đặt hàng; chuyển phát hoa; dịch vụ giao báo chí; chuyên chở bằng xe đẩy tay.

---

(210) **4-2016-14186**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh dương, trắng
(731) NGUYỄN BẢO KHANG (VN)
12 Phạm Văn Nghị, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối kem ăn.

---

(210) **4-2016-14188**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; 3.13.1; A3.13.24
(591) Vàng, trắng
(731) VŨ ĐÌNH SỰ (VN)
Số nhà 5, tổ 24B, khu 13, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng da, kem nền trang điểm, son môi, dầu gội đầu, nhũ sơn móng tay, phấn trang điểm.

---

(210) **4-2016-14189**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1
(591) Xám, nâu, vàng, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
25 - 27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh gạo; sô cô la; ca cao; thạch (dạng bánh kẹo).

---

(210) **4-2016-14190**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A18.1.9; 18.1.23; A26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAFZA VIỆT NAM (VN)
Số 39-LK6B, Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán ô tô; mua bán phụ tùng ô tô, xe máy cụ thể là: má phanh, xích truyền động cho xe, dây phanh, săm, lốp xe, gương chiếu hậu, còi xe, đĩa (nhông), két nước làm mát, tấm chắn bùn, túi khí dùng cho xe ô tô, khung gầm xe cộ, giảm xóc cho ô tô; mua bán đèn dùng cho xe cộ; mua bán vòng bi, ổ bi cho trục truyền động, gối đỡ bạc đạn, ống lót cho vòng bi, nắp chụp vòng bi, vòng chặt vòng bi.

---

(210) **4-2016-14191**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.3.13; 25.1.6
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRUNG ĐÔNG (VN)
C29, đường 15, khu phố 4, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; cà phê; bột ngô; bột đậu; bột gạo.

---

(210) **4-2016-14192**

(540)

EIZO

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) EIZO COLLECTION CO., LTD. (JP)
1-13-15 Hanakawado, Taito-Ku, Tokyo, Japan 111-0033
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-14193**

(540)

Vue

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) EIZO COLLECTION CO., LTD. (JP)
1-13-15 Hanakawado, Taito-Ku, Tokyo, Japan 111-0033

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-14194**

(540)

Chuchoter

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) EIZO COLLECTION CO., LTD. (JP)
1-13-15 Hanakawado, Taito-Ku, Tokyo, Japan 111-0033

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân.

---

(210) **4-2016-14195**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, xanh đen
(731) CÔNG TY TNHH YCN VIỆT NAM (VN)
Số 38, ngõ 115 đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quà tặng, máy ảnh, máy quay phim, phụ kiện dùng cho máy ảnh và máy quay phim.

Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp ảnh.

---

(210) **4-2016-14196**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.1.1; 1.15.23; 26.3.4; A16.3.3
(591) Trắng, xanh đen
(731) CÔNG TY TNHH YCN VIỆT NAM (VN)
Số 38, ngõ 115 đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quà tặng, máy ảnh, máy quay phim, phụ kiện dùng cho máy ảnh và máy quay phim.

Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp ảnh.

---

(210) **4-2016-14197**

(540)

SONGGIA
Chất lượng trên từng sản phẩm
SOGIAHOME

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT SONG GIA (VN)
378 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh, hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), hệ thống ống dẫn nước, vòi phun nước, vòi dùng cho đường ống; van khóa nước, chậu rửa, móc áo, giá, kệ, giá treo dùng để máng khăn, kệ rổ, kệ chắn, ống đũa.

---

(210) **4-2016-14198**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.1.25; 24.5.1; A26.11.8
(591) Cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THÔNG THẬT (VN)
Đường số 3, khu công nghiệp Nhơn Trạch I, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Động cơ sử dụng cho máy móc trong công nghiệp và dân dụng; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 11: Quạt điện; quạt gió; các chi tiết, linh kiện trong ngành quạt như: nắp chụp mô tơ đặt ở phía sau quạt; bộ chuyển hướng dùng cho quạt.

---

(210) **4-2016-14199**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.5.5; A26.4.24
(591) Đen, da cam, trắng
(731) REDDUCK INC. (KR)
(Samseong-dong) JBK Tower, 619, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi máy tính sử dụng trên điện thoại di động; phần mềm ứng dụng máy vi tính cho điện thoại di động [có thể tải về]; phần mềm máy tính, cụ thể là phần mềm máy tính [có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được].

---

(210) **4-2016-14200**

(540)

Tabrison

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14201**

(540)

Suptrogel

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14202**

(540)

NovaCare

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14203**

(540)

JANKEE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA BỬU (VN)
127/7 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: má phanh dùng cho xe cộ, má phanh dùng cho xe ô tô, còi (kèn) xe cộ, dây curoa, đèn dùng cho xe cộ (ô tô và gắn máy), cần gạt nước mưa và lưỡi gạt.

---

(210) **4-2016-14204**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, xanh dương đậm

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA BỬU (VN)
127/7 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: má phanh dùng cho xe cộ, má phanh dùng cho xe ô tô, còi (kèn) xe cộ, dây culoa, đèn dùng cho xe cộ (ô tô và gắn máy), cần gạt nước mưa và lưỡi gạt.

---

(210) **4-2016-14205**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA BỬU (VN)
127/7 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: má phanh dùng cho xe cộ má phanh dùng cho xe ô tô, còi (kèn) xe cộ, dây curoa, đèn dùng cho xe cộ (ô tô và gắn máy), cần gạt nước mưa và lưỡi gạt.

---

(210) **4-2016-14210**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15
(731) NGUYỄN NGỌC LONG (VN)
160/27/20 Nguyễn Văn Quỳ, KP1, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tôm, không còn sống; tổ chim ăn được; thực phẩm làm từ cá; chế phẩm để nấu xúp; xúp; lạp xưởng.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước sô đa; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước uống có gaz.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu gạo; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 35: Thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau (không kể vận chuyển) vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này; các dịch vụ này có thể được cung cấp tại các cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hóa hoặc thông qua thư đặt hàng từ ca-ta-lô hoặc thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, ví dụ: trang web hoặc các chương trình mua bán trên tivi; mua bán, phân phối các sản phẩm lương thực thực phẩm, đồ uống; đại lý bán buôn, bán lẻ các sản phẩm lương thực, thực phẩm, đồ uống; xuất nhập khẩu các mặt hàng lương thực, thực phẩm, đồ uống.

---

(210) **4-2016-14211**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15
(731) NGUYỄN NGỌC LONG (VN)
160/27/20 Nguyễn Văn Quỳ, KP1, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tôm, không còn sống; tổ chim ăn được; thực phẩm làm từ cá; chế phẩm để nấu xúp; xúp; lạp xưởng.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước sô đa; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước uống có gaz.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu gạo; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 35: Thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau (không kể vận chuyển) vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này; các dịch vụ này có thể được cung cấp tại các cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hóa hoặc thông qua thư đặt hàng từ ca-ta-lô hoặc thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, ví dụ: trang web hoặc các chương trình mua bán trên tivi; mua bán, phân phối các sản phẩm lương thực thực phẩm, đồ uống; đại lý bán buôn, bán lẻ các sản phẩm lương thực, thực phẩm, đồ uống; xuất nhập khẩu các mặt hàng lương thực, thực phẩm, đồ uống.

---

(210) **4-2016-14212**

(540)

ACRYFOLD

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN)
R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14213**

(540)

APPALENS

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN)
R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14214**

(540)

NASPRO

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN) R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14215**

(540)

NASPRO BBY

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN) R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14216**

(540)

PHAKIC LENS

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN) R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14217**

(540)

SUPRAPHOB TORIC

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN) R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14218**

(540)

SUPRAPHOB

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN)
R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14219**

(540)

SUPRAPHOB BBY

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN)
R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14220**

(540)

SUPRAPHOB MS

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) APPASAMY OCULAR DEVICES (IN)
R.S. No 9/1, 2&3, NH-45 A, Villupuram Main Road, Vadamangalam, Puducherry - 605 102, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ ngành mắt, phẫu thuật và y tế; thủy tinh thể (nội nhãn cầu giả) cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ đo mắt; kính soi đáy mắt.

---

(210) **4-2016-14221**

(540)

HAPPYSTONE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG XUÂN THIỆU (VN)
Số 112 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Lốp xe cộ; phụ tùng xe máy: nhông, xích.

---

(210) **4-2016-14222**

(540)

MAXTYRE

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG XUÂN THIỆU (VN)
Số 112 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Lốp xe cộ; phụ tùng xe máy nhông, xích.

---

(210) **4-2016-14223**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A26.11.12; 1.15.24
(591) Xanh dương đậm, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NASASA VIỆT NAM (VN)
Đội 2, thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; các loại kem và mỹ phẩm dưỡng da, đầu gội đầu; các loại bột giặt, chất làm mềm vải [dùng để giặt]; các chế phẩm để giặt; các chế phẩm dùng để giặt tay; các chế phẩm dùng để tẩy sạch vết bẩn, xà phòng; các chất làm mềm vải; các kem làm trắng da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước giặt, bột giặt, nước xả vải.

---

(210) **4-2016-14224**

(540)

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAT VIỆT NAM (VN)
Số 26-BT2 đô thị Văn Quán - Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; marketing.

---

(210) **4-2016-14225**

(540)

ECO'ST

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VINAD (VN)
Số 1/72/109 phố Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; kinh doanh các sản phẩm sau: sàn nhựa, sàn gỗ, sàn gỗ ngoài trời, sàn nhựa ngoài trời, sàn PVC, sàn gỗ-nhựa-composit (WPC), sàn composit, sàn tre, các loại vật liệu ván sàn [bằng nhựa, gỗ, gỗ ngoài trời, nhựa ngoài trời, PVC, gỗ-nhựa-composit (WPC), composit, tre].

---

(210) **4-2016-14227**

(540)

DATVIET-JSC

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐẤT VIỆT (VN)
Số 14 ngách 44/7/7 phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cắt chỉ thừa.

---

(210) **4-2016-14228**

(540)

LUMIGO

(220) 18.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 13.1.6
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUMIGO (VN)
Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xây dựng; máy nông nghiệp; máy lâm nghiệp; máy công cụ cầm tay các loại; động cơ điện (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy bơm nước.

---

(210) **4-2016-14230**

(540)

WINDOW
MWD CO.,LTD

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.12; 7.1.24; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh lam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MAX WINDOW (VN)
Số 11/166 Điện Biên, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ.

---

(210) **4-2016-14232**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÍN THÀNH SÀI GÒN (VN)
77D đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu đắng; rượu vỏ cam; rượu tiêu cơm [uống sau bữa ăn]; rượu mật ong/mật ong pha nước [rượu mật ong]; rượu mạnh [đồ uống]/rượu etylic [đồ uống]/rượu cồn [đồ uống]; rượu vốt-ca.

---

(210) **4-2016-14233**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.5; A1.1.5; 26.4.2; A25.1.10
(591) Đỏ, nâu, vàng, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình biểu diễn; sản xuất phim [trừ phim quảng cáo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14234**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A1.1.3; 25.7.20
(591) Đỏ, trắng, xám, đen
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình biểu diễn; sản xuất phim [trừ phim quảng cáo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14235**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 5.3.11; 2.9.8
(591) Đỏ, xanh, vàng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình biểu diễn; sản xuất phim [trừ phim quảng cáo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14236**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; A11.3.7
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình biểu diễn; sản xuất phim [trừ phim quảng cáo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14237**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 2.9.4; 26.13.25
(591) Xám nâu, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình biểu diễn; sản xuất phim [trừ phim quảng cáo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14238**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.22
(591) Hồng, trắng, tím, xanh, đen
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình biểu diễn; sản xuất phim [trừ phim quảng cáo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14239**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình biểu diễn; sản xuất phim [trừ phim quảng cáo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14240**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; A11.3.7; 11.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh cốm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh, sản xuất các chương trình biểu diễn, sản xuất phim, dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14241**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.13.2; A3.13.23; A3.13.24
(591) Đen, cam
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG TOP (VN)
65 Yên Đỗ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh, sản xuất các chương trình biểu diễn, sản xuất phim, dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2016-14242**

(540)

NANO

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM DERMATRIX (VN)
Ấp Mỹ Trung, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14243**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; 6.1.2
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG FANSIPAN VIỆT NAM (VN)
Số 34 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-14244**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.1.5; A16.1.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HOMEDIRECT (VN)
Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để sắp xếp các dịch vụ giao thông vận tải, cụ thể là phần mềm cho việc lập kế hoạch tự động và điều phối xe cơ giới; phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử.

Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; vận chuyển đồ đạc; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ sắp xếp các chuyến đi; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2016-14245**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.1.5; A16.1.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HOMEDIRECT (VN)
Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để sắp xếp các dịch vụ giao thông vận tải, cụ thể là phần mềm cho việc lập kế hoạch tự động và điều phối xe cơ giới; phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử.

Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; vận chuyển đồ đạc; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ sắp xếp các chuyến đi; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2016-14246**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A15.9.18; A3.7.24; A25.7.8; 25.7.25
(591) Đỏ, đen, xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH D&G PACIFIC (VN)
Số 2, ngách 472/47, đường Lạc Long Quân, tổ 19, cụm 3, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Camera; màn hình máy tính; màn hình ti vi; màn hình điện thoại; điện thoại; tấm pin năng lượng mặt trời; hệ thống pin năng lượng mặt trời; thiết bị định vị; đồng hồ điện tử; thiết bị giám sát an ninh; bút điện tử; thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 11: Đèn điện; đèn led.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng camera, đèn điện, màn hình, tấm pin năng lượng mặt trời, thiết bị an ninh.

---

(210) **4-2016-14248**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 5.3.11
(591) Xanh lá cây, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DR. GREEN (VN)
Số 2 Hoa Phượng, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng, nước hoa, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14249**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 26.13.25
(591) Vàng nâu
(731) CÔNG TY TNHH NỮ TRANG HUỲNH PHÁT (VN)
45 Nhiêu Tâm, phường 5, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý.

---

(210) **4-2016-14250**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A5.11.13; 25.7.20
(591) Trắng, vàng nhạt, xanh lơ, xanh lá cây, nâu nhạt
(731) PHẠM MINH NHỰT (VN)
51/64 Phạm Thế Hiển, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống cà phê; kem lạnh; bánh ngọt.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước sinh tố; nước quả; nước giải khát không cồn; đồ uống hỗn hợp không cồn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-14251**

(540) Dimo

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOBILIFE VIỆT NAM (VN)
Số 17 ngách 64/43 Nguyễn Lương Bằng, phường ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị toàn cầu.

---

(210) **4-2016-14252**

(540) Centenial

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CENBIO (VN)
Số 56, ngõ 110, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thảo dược.

---

(210) **4-2016-14253**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; A16.1.5
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) LƯƠNG HOÀNG HƯNG (VN)
Số 259/8 Nguyễn Tri Phương, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; máy vi tính; loa; tai nghe; máy ảnh; máy thu thanh và thu hình.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; dịch vụ sửa chữa máy chụp ảnh.

---

(210) **4-2016-14255**

(540)

NIPPY'S

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NIPPY'S FRUIT JUICES PTY LTD (AU)
33-39 Birralee Road, Regency Park 5010, South Australia, Australia

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Đồ uống trên cơ sở sữa bao gồm sữa có hương vị; sản phẩm trên cơ sở protein dưới dạng đồ uống, được làm chủ yếu từ cazein (chất đạm có trong sữa).

Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn bao gồm nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở nước ép trái cây; nước suối; nước khoáng bao gồm nước khoáng có hương vị [đồ uống]; bia gừng.

---

(210) **4-2016-14256**

(540)

YUEQIU

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ANDI (VN)
Số 9 Đồng Xuân, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Giấy ráp; vải ráp; băng ráp; vật liệu mài mòn; các loại ráp hình (tất cả dùng để đánh bóng và mài mòn).

---

(210) **4-2016-14257**

(540)

KK SMART

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15; 26.13.25
(591) Xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA NHỰA QUỐC TẾ (VN)
221 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Bình sữa trẻ em, núm vú giả; bơm dùng để hút sữa mẹ, dụng cụ hút sữa mẹ, thìa thuốc không tràn dùng cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2016-14259**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A1.5.3
(591) Xanh lục, trắng, đỏ
(731) CƠ SỞ PHAN TUẤN (VN)
Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa cho gia đình hoặc bếp núc (không dùng điện): nồi, xoong, chảo.

---

(210) **4-2016-14260**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16; A5.5.20
(591) Đen, nâu nhạt, vàng nâu
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOA SEN VÀNG (VN)
174/13 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Cao su.

---

(210) **4-2016-14261**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.11.12
(591) Xám trắng, đen
(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)
320/11 Độc Lập, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-14262**

(540)

ONLYMEN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 26.11.2
(591) Đen, đỏ
(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)
320/11 Độc Lập, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-14263**

(540)

VIGER PACKTECH

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.5; A5.1.16; 26.1.1; 24.15.3
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, nâu
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ IN VÀ BAO BÌ VIỆT ĐỨC (VN)
Số 1A, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Hộp giấy, hộp các tông.

Nhóm 35: Mua bán: chất phủ bóng, mờ, định hình, mực in ốp sét, giấy, màng PVC, LDPE, Hips, Bopp, dung dịch rửa lô, làm ẩm cho máy in ốp sét.

---

(210) **4-2016-14264**

(540)

ANAKOVA

Sưởi ấm mùa đông

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HOÀNG MAI CHUNG (VN)
201 Trần Huy Liệu, phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; đệm bông ép.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường (bằng vải).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm, gối, đệm, đệm bông ép, chăn, ga trải giường.

---

(210) **4-2016-14265**

(540) SUMAZ

Sưởi ấm gia đình Việt

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HOÀNG MAI CHUNG (VN)
201 Trần Huy Liệu, phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; đệm bông ép.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường (bằng vải).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: gối, đệm, đệm bông ép, chăn, ga trải giường.

---

(210) **4-2016-14266**

(540) OMIAN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐỖ NGỌC BẢO (VN)
Phòng 406 chung cư Đầm Nấm, tổ 3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14267**

(540) ICHINO VIET NAM

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.19; A5.5.21; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ
(731) ĐỖ NGỌC BẢO (VN)
Phòng 406 chung cư Đầm Nấm, tổ 3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót làm bằng giấy hoặc xelulo dùng một lần (bỉm), băng vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14268**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; 20.5.25; 25.1.6; 24.15.2
(591) Xanh dương, đỏ, nâu, trắng
(731) ĐỖ NGỌC BẢO (VN)
Phòng 406 chung cư Đầm Nấm, tổ 3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14272**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14
(591) Đỏ, cam, trắng
(731) ĐỖ NGỌC BẢO (VN)
Phòng 406 chung cư Đầm Nấm, tổ 3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót làm bằng giấy hoặc xelulo dùng một lần (bỉm).

---

(210) **4-2016-14273**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10; A26.1.24
(731) CÔNG TY TNHH VAUDIO (VN)
Số 5F1 tổ 50, ngõ 357, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể là, loa; amply; (bộ khuếch đại âm thanh); ống nói (micro); thiết bị trộn âm thanh (mixer); đầu máy karaoke.

Nhóm 35: Mua bán, thiết bị âm thanh, cụ thể là loa, amply (bộ khuếch đại âm thanh), ống nói (micro), thiết bị trộn âm thanh (mixer), đầu máy karaoke.

---

(210) **4-2016-14275**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.6; A5.3.13
(591) Trắng, xanh đậm, xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh nõn chuối, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN JAMI VIỆT NAM (VN)
Số 92-94 Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Động vật sống; rau củ quả tươi; hạt giống; cây và hoa tươi.

---

(210) **4-2016-14276**

(540)

DARCI GOURMET

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 5.3.20
(591) Nâu, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN JAMI VIỆT NAM (VN)
Số 92-94 Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: các sản phẩm thực phẩm được chế biến từ động vật và thực vật, các loại đồ uống có cồn và không có cồn, các loại rau củ quả tươi, hạt giống, cây và hoa, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, nước xốt, gia vị, kem lạnh.

---

(210) **4-2016-14277**

(540)

Hestia

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21
(591) Nâu đỏ, nâu đen, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN JAMI VIỆT NAM (VN)
Số 92-94 Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: các sản phẩm thực phẩm được chế biến từ động vật và thực vật, các loại đồ uống có cồn và không có cồn, các loại rau củ quả tươi, hạt giống, cây và hoa, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, nước xốt, gia vị, kem lạnh.

---

(210) **4-2016-14278**

(540)

Hebe

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.5
(591) Xanh lá cây đậm, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN JAMI VIỆT NAM (VN)
Số 92-94 Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá; rau củ quả được chế biến; dầu thực vật.

---

(210) **4-2016-14279**

(540) CARADO
MEDICINE SYSTEM

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14280**

(540) CADEMY
BEAUTY & HEALTH

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14281**

(540) COCOWEN
Royal Beauty Line

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.
Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14282**

(540) MANDY
pharma system

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14283**

(540)

Mession
ECO SYSTEM

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14286**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.1.10
(591) Xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VAT (VN)
Số 314 Lạch Tray, phường Bạch Đằng, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghiệp vụ kế toán, thuế.

---

(210) **4-2016-14287**

(540)

AVENTO

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NGÀNH NƯỚC TÂM THÀNH (VN)
Số 30, ngõ 135, phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi khoá [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn; vòi hoa sen; hệ thống ống dẫn nước; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; vòi phun nước.

---

(210) **4-2016-14288**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 11.3.18; A11.1.6; 1.15.21; A25.7.7
(591) Vàng, trắng, đen, xám, nâu đậm
(731) ĐÀO XUÂN HIẾU (VN)
Số 88, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-14289**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Vàng cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN NIKKO VIỆT NAM (VN)
Tập thể 19/3 Vĩnh Quỳnh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất.

Nhóm 02: Sơn nước.

---

(210) **4-2016-14291**

(540)

SPA LORI BEAUTY

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DẠY NGHỀ MAI NGUYỄN (VN)
248/32 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ mát-xa da; dịch vụ chăm sóc da mặt.

---

(210) **4-2016-14292**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.20; 1.15.15; 26.1.1
(591) Vàng, nâu, xanh lá
(731) TRẦN THANH HUYỀN (VN)
Số 56, ngõ 99 Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc.

---

(210) **4-2016-14293**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.8
(591) Xanh dương đậm, nâu cà phê sữa, kem nhạt
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG MINH CHƯƠNG (VN)
160 Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa lắp đặt và trang trí nội, ngoại thất.

---

(210) **4-2016-14295**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.15; A5.3.13; 3.1.14
(591) Xanh dương đậm, trắng, đen, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ, xanh da trời, hồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa chua.

---

(210) **4-2016-14296**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.15; A5.3.13; 3.1.14
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, hồng, đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa chua.

---

(210) **4-2016-14297**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; 5.7.5
(591) Xanh lá, xanh lá nhạt, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN MỸ XUÂN (VN)
Thôn 3, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng nông sản cụ thể là: mua bán mì lát, mì cục, hạt ngô, bã mì.

---

(210) **4-2016-14298**

(540)

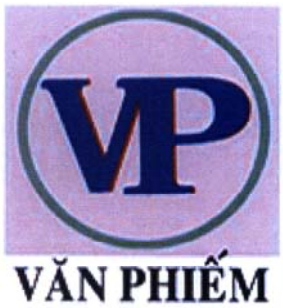

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.4.10
(591) Tím nhạt, xanh lá, xanh dương, đen
(731) HỘ KINH DOANH PHAN VĂN PHIẾM (VN)
Tổ 1, ấp 3, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán chân vịt tàu thủy, cánh quạt dùng cho tàu thủy, bánh lái tàu thủy.

---

(210) **4-2016-14299**

(540)

PHUC THUAN PHAT CO., LTD.

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.1.16; 26.13.1; A26.11.8; 3.7.17
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC THUẬN PHÁT (VN)
13/2A khu phố 4 Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại phân bón.

---

(210) **4-2016-14300**

(540)

HOANG PHU CONSTRUCTION

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.1; 7.3.2
(591) Xanh ngọc, xanh tím, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRANG TRÍ NỘI THẤT HOÀNG PHÚ (VN)
100/5 đường Liên Khu 1-6, khu phố 1, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế công trình; thiết kế nội thất, ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2016-14301**

(540)

BOSSTON

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THẠCH HÙNG (VN)
685/66/53L Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14302**

(540)

Vson

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THẠCH HÙNG (VN)
685/66/53L Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14303**

(540)

De'Leaf

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THẠCH HÙNG (VN)
685/66/53L Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14306**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; A1.1.2; 5.7.3; 7.1.24
(591) Xám, đỏ, vàng, xanh dương, xanh dương sẫm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG VĨNH HẢI (VN)
Ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2016-14307**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 5.3.11
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VẠN PHÚC (VN)
84/6 đường số 1, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hạt tiêu xay.

---

(210) **4-2016-14308**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VẠN PHÚC (VN)
84/6 đường số 1, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hạt tiêu xay.

---

(210) **4-2016-14309**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3; 26.4.2; 1.17.11
(591) Xám, xanh lá cây, xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH VIỆT NAM (VN)
3/93 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: động cơ máy móc công nghiệp, nước khoáng, kim loại, quặng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng; khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá.

Nhóm 39: Vận tải.

Nhóm 40: Đúc kim loại; mạ kim loại; tôi kim loại; xử lý kim loại; may quần áo; xử lý vải.

---

(210) **4-2016-14310**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24; A26.11.12; 18.3.21
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN LẠC (VN)
85 Quách Đình Bảo, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: chậu rửa chén, lavabo, vòi sen, bồn tắm, bồn chứa nước, nước sơn tường, trần la phông nhôm, trần la phông nhựa, đèn led trang trí, máy

nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, máy lọc nước, thiết bị điện tử, viễn thông, máy phát điện sử dụng bằng năng lượng mặt trời, phụ kiện máy nước nóng, phụ kiện máy phát điện, phụ kiện máy lọc nước.

---

(210) **4-2016-14311**

(540)

BIOSMILE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14312**

(540)

BIOSMILE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị dùng cho vật lý trị liệu; thiết bị phân tích dùng cho ngành y; bao cao su; que thử thai-đường huyết.

---

(210) **4-2016-14313**

(540)

BIOSMILE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; pho mai; bơ; dầu ăn thực vật; cá đã chế biến; thịt đã chế biến.

---

(210) **4-2016-14314**

(540)

BIOSMILE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14315**

(540)

BIOSMILE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ dược sĩ kê đơn thuốc; dịch vụ trợ giúp y tế; thẩm mỹ viện và vật lý trị liệu; bệnh viện và nhà điều dưỡng; gieo trồng cây thuốc.

---

(210) **4-2016-14316**

(540)

BIOWIN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14317**

(540)

BIOWIN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị dùng cho vật lý trị liệu; thiết bị phân tích dùng cho ngành y; bao cao su; que thử thai - đường huyết.

---

(210) **4-2016-14318**

(540)

BIOWIN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; pho mai; bơ; dầu ăn thực vật; cá đã chế biến; thịt đã chế biến.

---

(210) **4-2016-14319**

(540)

BIOWIN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14320**

(540)

BIOWIN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ dược sĩ kê đơn thuốc; dịch vụ trợ giúp y tế; thẩm mỹ viện và vật lý trị liệu; bệnh viện và nhà điều dưỡng; gieo trồng cây thuốc.

---

(210) **4-2016-14321**

(540)

BIOFRUTZINE II

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAO MỸ (VN)
393-393A Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước lắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14322**

(540)

HOADADIEU

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINACARE (VN)
Số nhà 18, ngách 19/15 Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14323**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT ARDELI (VN)
27 Phạm Thái Bường, khu phố Mỹ Hào, khu đô thị Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí (đèn dùng để chiếu sáng và trang trí).

Nhóm 20: Giường; tủ; bàn; ghế; khung ảnh, bức phù điêu dùng để trang trí treo trên tường; khung tranh ảnh; khung thêu.

---

(210) **4-2016-14325**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh dương, đen, vàng nâu
(731) NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI (VN)
Số nhà 21, đường số 15, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồng hồ, dây đeo của đồng hồ đeo tay, đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2016-14326**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.25
(591) Xám, vàng nâu
(731) NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI (VN)
Số nhà 21, đường số 15, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2016-14327**

(540)

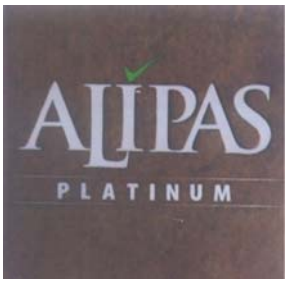

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.20; A26.11.8
(591) Trắng, nâu đất, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14328**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24; 24.17.20
(591) Trắng, nâu đất, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14329**

(540)

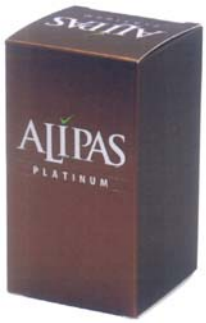

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4; 24.17.20
(591) Nâu đỏ, xanh lá, trắng, vàng kim
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14330**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4
(591) Đỏ huyết dụ, trắng, vàng kim
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14331**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24
(591) Đỏ huyết dụ, trắng, vàng kim
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14332**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Đỏ cờ, trắng, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14333**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Kem ngọc trai, đỏ pha hồng (màu hoa hồng)
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14334**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4
(591) Kem ngọc trai, đỏ pha hồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14335**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24
(591) Kem ngọc trai, đỏ pha hồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14336**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh ve chai, trắng, cam tươi
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14337**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4
(591) Xanh ve chai, trắng, cam tươi
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14338**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24
(591) Xanh ve chai, trắng, cam tươi
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14339**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, xanh da trời sậm, cam tươi
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14340**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24
(591) Trắng, xanh da trời sậm, cam, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14341**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4
(591) Trắng, xanh da trời sậm, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14342**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1
(591) Trắng, xanh da trời sậm, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14344**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4; 24.15.1
(591) Trắng, xanh da trời sậm, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14345**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh ngọc bích
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14346**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4
(591) Trắng, xanh ngọc bích
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14347**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24
(591) Trắng, xanh ngọc bích
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14348**

(540)

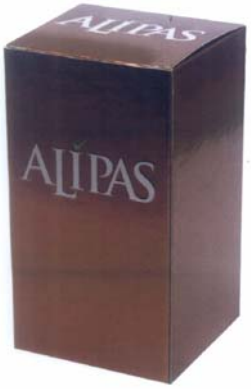

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4; 24.17.20
(591) Trắng, nâu đất, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14349**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24
(591) Trắng, nâu đất, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14350**

(540) 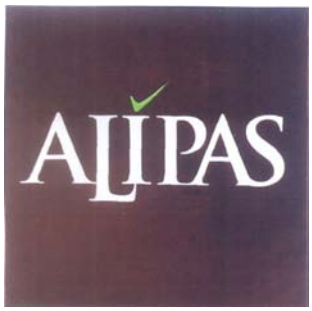

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.17.20
(591) Trắng, nâu đất, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14351**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24
(591) Trắng, xanh lá chuối
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14352**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.4
(591) Trắng, xanh lá chuối
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14353**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.4.1
(591) Trắng, xanh lá chuối
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14354**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Trắng, cam lửa, tím ánh xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14355**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A19.3.4
(591) Trắng, cam lửa, tím ánh xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14356**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A19.3.24; 26.1.1
(591) Trắng, cam lửa, tím ánh xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14357**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.13.1; A19.3.24
(591) Đỏ cờ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14358**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A19.3.4
(591) Đỏ cờ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14359**

(540) 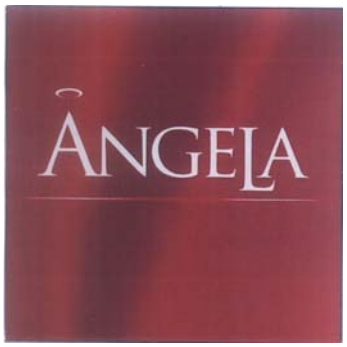

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.13.1
(591) Đỏ cờ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14360**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECCO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14361**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.3; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO (VN)
Căn hộ F2, chung cư số 130, phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14362**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.12
(591) Xanh tím, xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ RỒNG PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe các loại gồm; cho thuê xe chở khách, cho thuê xe chở hàng hóa; vận chuyển hành khách bằng ô tô; vận chuyển hành khách bằng xe tắc xi (taxi); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải (thư tín và hàng hóa).

---

(210) **4-2016-14363**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.12; A1.1.2
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ RỒNG PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe các loại gồm; cho thuê xe chở khách, cho thuê xe chở hàng hóa; vận chuyển hành khách bằng ô tô; vận chuyển hành khách bằng xe tắc xi (taxi); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải (thư tín và hàng hóa).

---

(210) **4-2016-14364**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ RỒNG PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe các loại gồm; cho thuê xe chở khách, cho thuê xe chở hàng hóa; vận chuyển hành khách bằng ô tô; vận chuyển hành khách bằng xe tắc xi (taxi); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải (thư tín và hàng hóa).

---

(210) **4-2016-14365**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.11.12; A1.1.2
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ RỒNG PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe các loại gồm; cho thuê xe chở khách, cho thuê xe chở hàng hóa; vận chuyển hành khách bằng ô tô; vận chuyển hành khách bằng xe tắc xi (taxi); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải (thư tín và hàng hóa).

---

(210) **4-2016-14366**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.1.1; 24.17.15
(591) Xanh dương, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VẬN TẢI CỬU LONG (VN)
27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe các loại gồm; cho thuê xe chở khách, cho thuê xe chở hàng hóa; vận chuyển hành khách bằng ô tô; vận chuyển hành khách bằng xe tắc xi (taxi); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải (thư tín và hàng hóa).

---

(210) **4-2016-14367**

(540) SVAN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHẠM THỊ CẨM VÂN (VN)
Số 363 - 365 Phạm Ngũ Lão, phường phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da mặt (trừ các hoạt động dịch vụ gây chảy máu).

---

(210) **4-2016-14370**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.11.1; A3.11.24; 26.13.25
(591) Vàng đồng
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM ĐẠI LÂM MỘC (VN)
41 Lê Đại, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14371**

(540)

SUN
SHINE
HOODIE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THỜI TRANG (VN)
30 đường số 5, khu phố 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Truyện tranh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; tạp chí [định kỳ]; lịch; cuốn sách nhỏ.

Nhóm 25: Áo váy; áo sơ mi; quần áo; mũ; quần dài; váy; áo khoác ngoài (trang phục).

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 40: Sửa quần áo cho vừa số đo, sửa lại quần áo (cải biến quần áo); xử lý vải; may quần áo; cắt vải; thêu thùa; nhuộm vải; dịch vụ may.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm, hộp đêm khiêu vũ hoặc giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; sản xuất phim trên băng hình, sản xuất phim video, hãng phim truyền hình; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo].

---

(210) **4-2016-14372**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM THẢO TRẦN (VN)
210/6B, KP.8, phường Tam Hiệp , thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; tinh dầu; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; dầu thơm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2016-14373**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.11.12; A8.5.3; 11.1.1
(591) Trắng, đỏ, cam, vàng, tím, đen, bạc
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KI DO (VN)
Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 29: Xúc xích.

---

(210) **4-2016-14374**

(540)

CỨU HỘ GIAO THÔNG 116

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-14375**

(540)

CỨU HỘ 116 VIỆT NAM

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-14376**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-14377**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-14378**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-14379**

(540)

CỨU HỘ 116 HÀ NỘI

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO THÔNG MIỀN BẮC (VN)
Phòng 506-A12 Khương Thượng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải: dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2016-14380**

(540)

DETECH

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN SANNET VIỆT NAM (VN)
270 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; chế phẩm màu; vecni.

---

(210) **4-2016-14385**

(540)

EXL

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TECHNO EXCEL CO., LTD (JP)
1588 Hachiman-ura, Suzaka, Nagano 382-0097, Japan
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Van solenoid [công tắc điện từ], van điện từ [công tắc điện từ]; công tắc cảm biến áp suất; bộ cảm biến áp suất; cảm biến mức nước; bộ cảm biến lưu lượng; công tắc điện; cuộn điện từ; còi báo; máy điện phân, thiết bị điện phân.

Nhóm 11: Bộ lọc nước uống, bình lọc nước uống; vòi hoa sen; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị làm nóng nước; thiết bị làm lạnh nước, hệ thống làm lạnh nước, hệ thống thiết bị làm lạnh nước.

---

(210) **4-2016-14386**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(731) TECHNO EXCEL CO., LTD (JP)
1588 Hachiman-ura, Suzaka, Nagano 382-0097, Japan
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Van solenoid [công tắc điện từ], van điện từ [công tắc điện từ]; công tắc cảm biến áp suất; bộ cảm biến áp suất; cảm biến mức nước; bộ cảm biến lưu lượng; công tắc điện; cuộn điện từ; còi báo; máy điện phân, thiết bị điện phân.

Nhóm 11: Bộ lọc nước uống, bình lọc nước uống; vòi hoa sen; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị làm nóng nước; thiết bị làm lạnh nước, hệ thống làm lạnh nước, hệ thống thiết bị làm lạnh nước.

---

(210) **4-2016-14387**

(540)

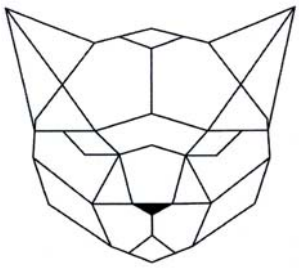

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.8; 3.1.6; 3.1.16
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU UWIN (VN)
Số 10, ngõ 29, phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2016-14388**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.13.25; 25.1.25; 1.15.23
(591) Đỏ, trắng
(731) NGUYỄN BẢO TOÀN (VN)
324/54 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-14389**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 26.13.25; 25.1.25; 1.15.23
(591) Đỏ, trắng
(731) NGUYỄN BẢO TOÀN (VN)
324/54 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2016-14390**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; 1.15.5; A5.3.13; 26.1.1
(591) Cam, vàng cam, xám, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỚT KHC VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố 8, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn, mỡ nhờn.

---

(210) **4-2016-14391**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ LINGO (VN)
Tầng 3, tòa nhà Viễn Đông, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và dịch vụ mua bán trực tuyến các loại hàng hóa như: đồ chơi, đồ dệt may, thiết bị viễn thông, thiết bị điện gia dụng (nồi cơm điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa không khí, máy xay sinh tố, máy giặt, máy rửa bát, quạt điện, bàn là, máy cạo râu, lò sưởi), mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14392**

(540)

FLEXORIN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) GMED PHARMA Srl (IT)
Via O. Antinori, 38, 87036 RENDE (CS), P. IVA 03293880781, Italy
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho da; chất khử mùi (dùng cho người hoặc động vật) và chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); chế phẩm vệ sinh miệng (không phải là thuốc); xà phòng và gel khử trùng (dạng xà phòng); chế phẩm chăm sóc thân thể (không phải là thuốc); chế phẩm chăm sóc sắc đẹp (mỹ phẩm) và chế phẩm làm sạch cơ thể.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất; chế phẩm chữa bệnh da liễu; dược phẩm; dược phẩm vi lượng đồng căn; chất bổ sung ăn kiêng và chế phẩm ăn kiêng; thuốc dược và thuốc có nguồn gốc tự nhiên; dầu cá dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dạng kem; chế phẩm y tế và chế phẩm thú y; chế phẩm kiểm soát côn trùng; chế phẩm dược dùng để chăm sóc da; chất tẩy uế và chất sát trùng.

---

(210) **4-2016-14393**

(540)

GMED

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) GMED PHARMA SRL (IT)
Via O. Antinori, 38, 87036 RENDE (CS), P. IVA 03293880781, Italy
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho da; chất khử mùi (dùng cho người hoặc động vật) và chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); chế phẩm vệ sinh miệng (không phải là thuốc); xà phòng và gel khử trùng (dạng xà phòng); chế phẩm chăm sóc thân thể (không phải là thuốc); chế phẩm chăm sóc sắc đẹp (mỹ phẩm) và chế phẩm làm sạch cơ thể.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất; chế phẩm chữa bệnh da liễu; dược phẩm; dược phẩm vi lượng đồng căn; chất bổ sung ăn kiêng và chế phẩm ăn kiêng; thuốc dược và thuốc có nguồn gốc tự nhiên; dầu cá dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dạng kem; chế phẩm y tế và chế phẩm thú y; chế phẩm kiểm soát côn trùng; chế phẩm dược dùng để chăm sóc da; chất tẩy uế và chất sát trùng.

---

(210) **4-2016-14395**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.4.24
(731) PHẠM THỊ NGỌC THỦY (VN)
Số 3 ngách 135/14, phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); giầy dép; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2016-14396**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LÀNG RÙA (VN)
Xóm Trung, thôn Rùa Hạ 2, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo lưu lượng nước; hộp bảo vệ đồng hồ đo nước; mô đem (thiết bị viễn thông); phụ kiện dây cáp điện; thang máng cáp; tủ điện tủ biến áp.

---

(210) **4-2016-14397**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.15.1
(591) Đen, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm
(731) CÔNG TY TNHH IN ẤN - QUẢNG CÁO SÀI GÒN ADS (VN)
33/10/5 đường TX33, khu phố 2, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2016-14398**

(540)

Ru Nam d'Or

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ RU NAM (VN)
Số 442A, tổ 31, đại lộ Bình Dương, khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt; kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống với chương trình khách hàng thân thiết cung cấp các lợi ích của nhà hàng để tặng thưởng cho các khách hàng thường xuyên; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quầy rượu (bar).

---

(210) **4-2016-14399**

(540)

D&B R O S

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đen, bạc, vàng đồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ACADEMY KIM CƯƠNG (VN)
91 Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2016-14400**

(540)

NGOCLAND

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh dương, xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ NGỌC LAND (VN)
61 Yết Kiêu, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản: mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư bất động sản.

---

(210) **4-2016-14401**

(540)

TẾT

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH RU NAM (VN)
Số 442A tổ 31, đại lộ Bình Dương, khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ thương mại trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động nhà hàng, quán ăn, nhà hàng cà phê, tiệm trà và quán rượu; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống thực hiện bởi nhà hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống với chương trình khách hàng thân thiết cung cấp các lợi ích của nhà hàng để tặng thưởng cho các khách hàng thường xuyên.

---

(210) **4-2016-14402**

(540)

Fly Garden

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH RU NAM (VN)
Số 442A tổ 31, đại lộ Bình Dương, khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh tráng miệng (bánh kẹo); bánh kem; bánh mì; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, quán ăn, dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống thực hiện bởi nhà hàng.

---

(210) **4-2016-14403**

(540)

Vmedical
Chia sẻ - Vì sức khỏe cộng đồng

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh da trời

(731) CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM QUẢN LÝ VIỆT (VN)
40 Nguyễn Văn Nghĩa, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh trong lĩnh vực y tế (dịch vụ quảng cáo).

---

(210) **4-2016-14404**

(540)

ADSINO

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THĂNG LONG SÀI GÒN (VN)
A7/40 ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Hợp kim nhôm; cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; vách ngăn (tường) làm bằng hợp kim nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại; chi tiết kim loại dùng cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; chi tiết kim loại dùng cho đồ gỗ; khóa móc; chìa khóa.

Nhóm 19: Thanh nhựa dùng trong xây dựng; cửa nhựa dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng phi kim loại; khung nhựa dùng trong xây dựng; ống nhựa dùng trong xây dựng (ống cứng); cửa sổ bằng kính màu.

---

(210) **4-2016-14406**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; A5.5.20; A5.5.21; A14.5.2
(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh ngọc, xanh tím than, đen, tím, nâu vàng, nâu đậm, xanh da trời, ghi
(731) NGUYỄN THỊ LIÊN (VN)
Phòng 2005, tòa 24 T2 Hapulico số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bỏng ngô; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sô cô la, ca cao, cà phê.

---

(210) **4-2016-14408**

(540)

TRACO HẢI PHÒNG

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI 1 TRACO (VN)
Số 45 phố Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Vận tải xếp dỡ, bảo quản hàng hóa; vận tải quốc tế, vận tải đa phương thức giao nhận kho vận, tiếp vận, kiểm đếm hàng hóa; dịch vụ thông quan hàng xuất nhập khẩu; đại lý tàu biển, hàng không, môi giới hàng hải.

---

(210) **4-2016-14409**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1
(591) Da cam, xám
(731) CÔNG TY TNHH RICH MEDIA (VN)
Số 22/230, tổ 3, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch; chức năng văn phòng.

---

(210) **4-2016-14411**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.5.10; 6.7.11; 6.6.25
(591) Nâu, xanh, vàng, đen, trắng, xanh lam
(731) CÔNG TY TNHH RICH MEDIA (VN)
Số 22/230, tổ 3, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt, mứt quả; trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

---

(210) **4-2016-14412**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.16; 26.5.1; 25.1.6
(591) Xanh lá, xạnh coban, trắng, vàng, đỏ đậm, đỏ nhạt
(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-14413**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.2; A3.11.3; 6.1.2
(591) Trắng, đỏ, xanh
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRƯỜNG VIỆT TIẾN (VN)
90A/B38 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; xuất nhập khẩu dược phẩm; thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2016-14416**

(540)

XANH BY THE ANN
HOTEL & KITCHEN

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.20
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH M&C VIỆT NAM (VN)
Số 91 phố Huế, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 36: Cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản).

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ tổ chức tiệc cưới (cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện); đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quầy rượu (quầy bar); cho thuê phòng họp.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới hỏi (tổ chức nghi lễ).

---

(210) **4-2016-14417**

(540)

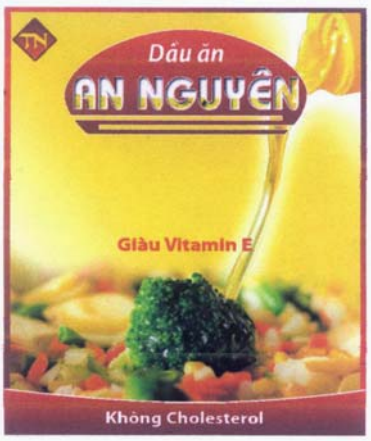

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.3; 8.7.17; 26.13.25
(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, đen, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH NGUYÊN (VN)
Thửa số 58, tờ bản đồ số 50, khu phố Bình Chánh Đông, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(210) **4-2016-14418**

(540)

AQUAFONTIS

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI LONG HÀ (VN)
130 Thông Tây Hội, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; đèn điện chiếu sáng; máy điều hòa không khí; bình nước nóng; bếp điện; vòi hoa sen (pha inox); chậu rửa chén bát (inox).

---

(210) **4-2016-14419**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; 5.3.11
(591) Đỏ, đỏ cam, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐÔNG DƯỢC VĨNH QUANG (VN)
Số 209 Trần Hưng Đạo, ấp Thị 1, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế; dược liệu; thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2016-14421**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CHÈ SONG YING (VN)
Thôn Cẩm Thủy, xã Cẩm Linh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà) các loại.

---

(210) **4-2016-14422**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Da cam, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP VIỆT HƯNG (VN)
Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Hàng rào phân cách bằng kim loại dùng cho đường sắt, thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại, thanh cho rào chắn bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, phụ kiện bằng kim loại cho xây dựng, công trình xây dựng bằng kim loại, khung kim loại cho xây dựng, khung nhà bằng kim loại cho xây dựng, thành lan can ở cầu thang bằng kim loại; cột bằng kim loại, cọc bằng kim loại, thanh ray bằng kim loại, thanh tà vẹt

đường sắt bằng kim loại, công trình xây dựng bằng thép, cột bằng thép, ống thép, tấm thép, dây thép, bể chứa bằng kim loại, cột dây điện báo bằng kim loại, lưới mắt cáo bằng kim loại, bồn chứa bằng kim loại, ống bằng kim loại, lưới thép, kẽm.

Nhóm 37: Xây dựng, cho thuê thiết bị xây dựng, lắp đặt giàn giáo.

Nhóm 40: Mạ điện, thông tin về xử lý vật liệu, mạ kim loại, mạ kẽm, hàn, dịch vụ tẩy gỉ.

---

(210) **4-2016-14423**

(540)

JAZZ

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ENZAFRUIT NEW ZEALAND INTERNATIONAL LIMITED (NZ)
2 Monahan Road, Mount Wellington, Auckland, New Zealand

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây.

---

(210) **4-2016-14424**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.11; 26.1.1; 26.1.4; A25.7.6
(591) Đen, xám, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ PHỔ YÊN (VN)
Khối Bông Hồng, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 07: Vòng bi bạc đạn; con lăn băng tải (ổ lăn lắp vòng bi dùng cho các bộ phận ghép nối và truyền động của máy móc); phụ tùng máy nông nghiệp, máy động lực.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy (các cụm chi tiết cơ khí dùng cho lắp ráp xe gắn máy và ô tô các loại); hộp số và cơ cấu giảm tốc các loại cho phương tiện giao thông trên bộ; nhông xích truyền động cho các phương tiện giao thông trên bộ, xích truyền động cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: vòng bi bạc đạn, phụ tùng xe máy (các cụm chi tiết cơ khí dùng cho lắp ráp xe gắn máy và ô tô các loại, hộp số và cơ cấu giảm tốc các loại cho phương tiện giao thông trên bộ, nhông xích truyền động cho các phương tiện giao thông trên bộ, xích truyền động cho xe cộ mặt đất), hộp số, con lăn băng tải (ổ lăn lắp vòng bi dùng cho các

bộ phận ghép nối và truyền động của máy móc) và phụ tùng máy nông nghiệp, máy động lực.

---

(210) **4-2016-14425**

(540)

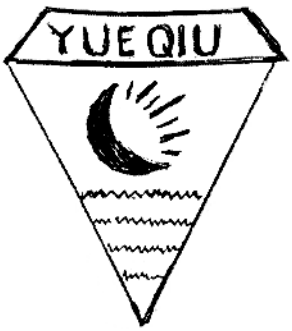

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; A17.2.2; 1.3.1; 1.7.6
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AN DI (VN)
Số 9 Đồng Xuân, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; makerting; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: giấy nhám.

---

(210) **4-2016-14426**

(540)

ROCORI

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHSP VIỆT NAM (VN)
Số 20, tổ 4, cụm dân cư số 1, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng hỗ trợ giảm cân, các chế phẩm từ dược.

---

(210) **4-2016-14427**

(540)

PARACETAMOL OSTEO-TAB

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AFT PHARMACEUTICALS LIMITED (NZ)
Level 1, Neilsen Building, 129 Hurstmere Road, Takapuna, Auckland, 0740, New Zealand
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thuốc dùng cho người, tất cả các sản phẩm này đều kết hợp với paracetamol.

---

(210) **4-2016-14428**

(540)

Vson

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CITY CHAIN (VN)
28 Phan Thúc Duyện, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14429**

(540)

De'Leaf

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CITY CHAIN (VN)
28 Phan Thúc Duyện, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14430**

(540)

B
BOSSTON

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Xám
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CITY CHAIN (VN)
28 Phan Thúc Duyện, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14432**

(540)

VICTORIA'S SECRET SUCH A FLIRT

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa cô lô nhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có

mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14433**

(540)

PURE SEDUCTION

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14434**

(540)

COCONUT PASSION

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ

phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14435**

(540)

AQUA KISS

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14436**

(540)

SECRET CHARM

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14437**

(540)

SHEER LOVE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14438**

(540)

PASSION STRUCK

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14439**

(540)

AMBER ROMANCE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14440**

(540)

MANGO TEMPTATION

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14441**

(540)

LOVE ADDICT

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14442**

(540)

TOTAL ATTRACTION

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14443**

(540)

VICTORIA'S SECRET SECRET ESCAPE

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VICTORIA'S SECRET STORES BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Four Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là nước hoa, dầu thơm, nước hoa côlônhơ, nước thơm, tinh dầu, dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế), phấn bột gạo dùng để bôi cơ thể (có mùi thơm), nước xịt cơ thể dạng phun sương (có mùi thơm), nước xịt cơ thể (có mùi thơm), chế phẩm có chứa hạt mịn làm sạch toàn thân, sữa tắm, xà phòng dùng cho cơ thể, kem dưỡng da dạng đặc (dạng bơ) dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), phấn dùng cho cơ thể, chế phẩm làm sủi bọt và tạo mùi thơm để tắm, dầu (gel) dùng để tắm, xà phòng rửa tay, kem bôi tay (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho tay, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm tạo màu da rám nắng và chế phẩm chăm sóc da khỏi ánh nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2016-14444**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 9.7.1; A9.7.19
(591) Đen, xanh dương, xanh lá, đỏ, cam
(731) CÔNG TY TNHH GOLD TREES (VN)
Tòa nhà Rosana, 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14445**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 9.7.1; A9.7.19
(591) Đen, xanh dương, xanh lá, đỏ, cam
(731) CÔNG TY TNHH GOLD TREES (VN)
Tòa nhà Rosana, 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14446**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 9.7.1; A9.7.19
(591) Đen, xanh dương, xanh lá, đỏ, cam
(731) CÔNG TY TNHH GOLD TREES (VN)
Tòa nhà Rosana, 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14447**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 9.7.1; A9.7.19
(591) Đen, xanh dương, xanh lá, đỏ, cam
(731) CÔNG TY TNHH GOLD TREES (VN)
Tòa nhà Rosana, 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14448**

(540)

APOSTAR

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐẠI NAM (VN)
Số 2 ngõ 205 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO, bếp ga, bếp điện từ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, tủ cấp đông.

---

(210) **4-2016-14449**

(540)

DAINYO

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐẠI NAM (VN)
Số 2 ngõ 205 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO, bếp ga, bếp điện từ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, tủ cấp đông.

---

(210) **4-2016-14450**

(540)

DNT

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐẠI NAM (VN)
Số 2 ngõ 205 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO, bếp ga, bếp điện từ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, tủ cấp đông.

---

(210) **4-2016-14451**

(540)

JUNDO

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐẠI NAM (VN)
Số 2 ngõ 205 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO, bếp ga, bếp điện từ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, tủ cấp đông.

---

(210) **4-2016-14452**

(540)

DASAKY

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐẠI NAM (VN)
Số 2 ngõ 205 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO, bếp ga, bếp điện từ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, tủ cấp đông.

---

(210) **4-2016-14453**

(540)

LIMOSA

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐẠI NAM (VN)
Số 2 ngõ 205 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO, bếp ga, bếp điện từ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, tủ cấp đông.

---

(210) **4-2016-14454**

(540)

JUMBOSTAR

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐẠI NAM (VN)
Số 2 ngõ 205 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO, bếp ga, bếp điện từ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, tủ cấp đông.

---

(210) **4-2016-14455**

(540)

NPK COMPOUNDZYME

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊU CHUẨN SINH HỌC VĨNH THỊNH (VN)
Số 23 đường Tân Tạo, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân hón; hóa chất ngành nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ và các chất diệt động vật có hại).

---

(210) **4-2016-14456**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.5; A1.1.5; 21.3.1; A26.11.12
(591) Trắng, đen, xám, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ALIATLEGAL ("ALIATLEGAL CO.,LTD") (VN)
L14-08B, tầng 14 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hoạt động của các đội bóng, câu lạc bộ bóng đá.

---

(210) **4-2016-14458**

(540)

HOA MỸ

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHẠM THANH TÙNG (VN)
Số 2, ngõ 24, Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2016-14459**

(540)

KOKO

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh lá
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HANICO (VN)
Số 4, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn bông (không dùng cho mục đích y tế) bao gồm: khăn rửa mặt; khăn tắm; khăn lau đầu; khăn phủ giường; khăn dùng cho trẻ em; khăn ăn.

---

(210) **4-2016-14460**

(540)

Momiji

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ ALPHA (VN)
Lô E13, 14 cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; nước sốt thịt; đồ gia vị.

---

(210) **4-2016-14461**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A24.15.7; 24.15.21
(591) Trắng, đỏ, xanh đen, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ATECH (VN)
Số 251 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đầu đĩa DVD; bộ khuếch đại âm thanh; loa; đầu karaoke; đầu thu kỹ thuật số; máy thu thanh và thu hình, ăng ten; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bộ thu phát sóng; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ chuyển đổi tín hiệu dùng trong mạng máy tính (không có chức năng thu phát).

---

(210) **4-2016-14462**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1
(731) CAMEL PAPER PRODUCTS SDN BHD (MY)
6428, Lorong Mak Mandin Tiga, Mak Mandin Industrial Estate, 13400 Butterworth, Penang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Giấy; báo giấy; văn phòng phẩm; sách bìa cứng; tập vở để phác thảo; tập vở để vẽ, tập giấy viết [văn phòng phẩm]; sổ ghi chép; giấy dùng để bao gói; giấy cuộn; vật liệu của nghệ sỹ, cụ thể là khuôn cho đất nặn.

---

(210) **4-2016-14463**

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.8; 2.3.8; A2.3.16; A2.3.23
(731) MANORA FOOD INDUSTRY CO., LTD. (TH)
82/5-8 Charansanitwong Road, Aroonammarin, Bangkoknoi, Bangkok 10700 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; bánh quy giòn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2016-14464**

(540) Kiripper

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) GUNZE LIMITED (JP)
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi Kyoto 623-8511 Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; tất ngắn; tất cao cổ.

---

(210) **4-2016-14465**

(540) DAYTON TOURING

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BRIDGESTONE LICENSING SERVICES, INC. (US)
535 Marriott Drive, Nashville, Tennessee 37214, United States Of America
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2016-14466**

(540) SEIBERLING TOURING

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BRIDGESTONE LICENSING SERVICES, INC. (US)
535 Marriott Drive, Nashville, Tennessee 37214, United States Of America
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2016-14468**

(300) 40-2016-0031441 27.04.2016 KR

(540)

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.1; 26.1.1; 26.1.6; A25.7.6; 1.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh thẫm, trắng xám
(731) DAEYEONG E&B CO. LTD. (KR)
55, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 11: Máy ướp lạnh chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị làm lạnh không gian chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ lạnh chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy giữ ẩm chạy điện sử dụng cho mục đích gia dụng; thiết bị khử trùng đĩa chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ đựng rượu chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy hút ẩm chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; lò sưởi chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ lạnh; tủ lạnh bảo quản rượu; tủ lạnh chạy điện; tủ trưng bày có chức năng làm mát chạy điện; bếp có lò nướng và mặt bếp để đun chạy điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện, lò vi sóng.

---

(210) **4-2016-14469**

(300) 40-2016-0031441 27.04.2016 KR

(540)

DAEYEONG
E & B

(220) 19.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Xanh dương thẫm
(731) DAEYEONG E&B CO. LTD. (KR)
55, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 11: Máy ướp lạnh chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị làm lạnh không gian chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ lạnh chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy giữ ẩm chạy điện sử dụng cho mục đích gia dụng; thiết bị khử trùng đĩa chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ đựng rượu chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy hút ẩm chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; lò sưởi chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; tủ lạnh; tủ lạnh bảo quản rượu; tủ lạnh chạy điện; tủ trưng bày có chức năng làm mát chạy điện; bếp có lò nướng và mặt bếp để đun chạy điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện, lò vi sóng.

---

(210) **4-2016-14470**

(540)

TRANSINVENT

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CAO THANH TÙNG (VN)
Số nhà 20, ngõ 30, phố Lương Định Của, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch thuật.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.

---

(210) **4-2016-14471**

(540)

NEWAVE

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CAO THANH TÙNG (VN)
Số nhà 20, ngõ 30, phố Lương Định Của, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch thuật.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.

---

(210) **4-2016-14472**

(540)

SẢN XUẤT SỰ TINH TẾ
PHÂN PHỐI NIỀM ĐAM MÊ

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH AN AN PHÁT (VN)
239/22/2Q Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-14475**

(540)

BLOSSOMY

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có gaz và đồ uống không cồn khác; đồ uống làm từ trái cây (không có cồn) và nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống và chế phẩm dùng làm đồ uống khác.

---

(210) **4-2016-14476**

(540)

ROHTO

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có gaz và đồ uống không cồn khác; đồ uống làm từ trái cây (không có cồn) và nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống và chế phẩm dùng làm đồ uống khác.

---

(210) **4-2016-14477**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A1.1.10; A1.13.15; 19.13.22; A20.7.2
(591) Xanh cô ban, trắng
(731) ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
217 Hồng Bàng, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo nguồn nhân lực y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học cho mục đích y học.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh cho người.

---

(210) **4-2016-14478**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.5.16; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.2; A25.7.3; 25.5.25
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, trắng, xanh biển, cam, hồng, đen
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM CHAY TIẾN ĐỨC (VN)
43 Nhiêu Tâm, phường 5, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Cửa hàng thức ăn chay.

---

(210) **4-2016-14479**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A7.1.11
(591) Trắng, tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAHACHI (VN)
Số 01, ngõ 12, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để làm sạch; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa không dùng cho các hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để đánh bóng.

---

(210) **4-2016-14480**

(540)

THAIFIVELIFE

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAHACHI (VN)
Số 1, ngõ 12, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để làm sạch; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa không dùng cho các hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để đánh bóng.

---

(210) **4-2016-14481**

(540)

ThaiDnie

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAHACHI (VN)
Số 1, ngõ 12, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để làm sạch; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa không dùng cho các hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để đánh bóng.

---

(210) **4-2016-14482**

(540)

ThaiDnne

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAHACHI (VN)
Số 1, ngõ 12, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để làm sạch; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa không dùng cho các hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để đánh bóng.

---

(210) **4-2016-14483**

(540)

THAICAREFOR

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAHACHI (VN)
Số 1, ngõ 12, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để làm sạch; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa không dùng cho các hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để đánh bóng.

---

(210) **4-2016-14484**

(540) Temi

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TPLUS VIỆT NAM (VN)
Số 90, ngõ 203, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà túi lọc.

---

(210) **4-2016-14485**

(540) FC VIỆT Đồng hành cùng Sao Việt

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG SỰ KIỆN 360 (VN)
22 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; ảnh chụp; xuất bản phẩm dạng in; bản tin; tờ rơi.

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; quan hệ công chúng; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ điểm tin.

---

(210) **4-2016-14486**

(540) happys

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; A5.3.13; A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH HAPPY COOK (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 2, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Thực phẩm nước cốt gà.

---

(210) **4-2016-14487**

(540) LEOPASS

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.4; A3.1.24; 3.1.27; 26.4.2
(591) Trắng, đen, ghi, xám, xanh nước biển
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG (VN)
Số 102 Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14488**

(540)

TRÀNG DẠ NAM

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM F.R.A.N.C.E NAM NGỌC (VN)
Số nhà 130 Phan Đình Giót, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14489**

(540)

TẦN KINH PHONG

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM F.R.A.N.C.E NAM NGỌC (VN)
Số nhà 130 Phan Đình Giót, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14490**

(540)

OKAWA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÙNG KHẢNG (VN)
1525/23 đường Ba Tháng Hai, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: dây câu cá, phao câu cá, lưỡi câu cá, vợt bắt cá, cần câu cá, mồi câu cá giả.

---

(210) **4-2016-14492**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.13.25; 26.3.23; 26.15.15
(591) Vàng, xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN THƯ (VN)
112A Lương Thế Vinh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa bột.

---

(210) **4-2016-14493**

(540)

YESER

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÍN QUANG (VN)
Lô P1-P2 đường số 10, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa Hạ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm nhuộm tóc.

---

(210) **4-2016-14494**

(540)

MEDI - SPA
DIỆP THẢO
Đẹp mãi với thời gian

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá
(731) NGÔ DIỆP PHƯƠNG THẢO (VN)
730 Cách Mạng Tháng 8, phường 3, thành phố Tây Ninh

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, spa.

---

(210) **4-2016-14495**

(540)

Ja´nosKids

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.14; A3.1.20; A3.1.24; A3.1.25
(591) Xanh lá, xanh dương
(731) BÙI THỊ NGỌC THU (VN)
Số 87, đường Bàu Cát 9, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; giày; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt); áo khoác ngoài.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2016-14496**

(540)

LET ME OUT
ESCAPE GAME

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15; A25.7.3; 21.1.25
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) VŨ MINH KHÔI (VN)
Số B157 Xóm Chiếu, phường 16, quận 04, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; trò chơi chỉ chơi trong nhà; trò chơi đông người; trò chơi.

---

(210) **4-2016-14497**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A2.1.17; A2.1.16; A2.1.23
(731) UNIVERSAL PROTEIN SUPPLEMENTS CORPORATION D/B/A UNIVERSAL NUTRITION (US)
3 Terminal Road, New Brunswick, New Jersey 08901, United States of America
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột.

---

(210) **4-2016-14498**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.3.5; A26.11.9; 26.7.15; 26.7.25
(591) Xanh da trời, trắng, xám đen
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KHANG THÁI (VN)
87 Trần Não, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; cao dán; vật liệu dùng để băng bó.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế; môi giới thương mại; quảng cáo thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2016-14499**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.4.4
(591) Xanh, trắng, vàng ánh kim
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDFOOD VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, 157-159 Trần Bình Trọng, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo, nếp, tấm.

Nhóm 35: Mua bán: gạo, nếp, tấm.

---

(210) **4-2016-14500**

(540)

HANDO Biker

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 1.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT ĐỖ GIA PHÁT (VN)
Số 427/09 đường Võ Thị Sáu, phường Đông Hoà, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2016-14501**

(540)

DOGIHA Oil

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 1.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT ĐỖ GIA PHÁT (VN)
Số 427/09, đường Võ Thị Sáu, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt, mỡ bôi trơn, xăng dầu.

---

(210) **4-2016-14502**

(540)

YANAHA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN QUANG PHÁT (VN)
106I/89 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại.

---

(210) **4-2016-14503**

(540)

POLOGRESAMY

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN TUẤN ĐẠI (VN)
Xóm Gạch, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 19: Gạch men; gạch ốp lát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: gạch, gạch ốp lát, xi măng, đá hoa cương, gỗ xây dựng, kính xây dựng, tấm gỗ lát sàn, ván gỗ sàn.

---

(210) **4-2016-14504**

(540)

AMYUSGRES

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN TUẤN ĐẠI (VN)
Xóm Gạch, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 19: Gạch men; gạch ốp lát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: gạch, gạch ốp lát, xi măng, đá hoa cương, gỗ xây dựng, kính xây dựng, tấm gỗ lát sàn, ván gỗ sàn.

---

(210) **4-2016-14506**

(540)

OSMOSPRO

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) THÂN MẠNH TỨ (VN)
Thôn Trung Phố, xã Mỹ Hà, huyện Lạc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; sen vòi; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14508**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24; 25.1.25
(591) Vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PHƯƠNG NAM (VN)
Lô 72 quảng trường Lam Sơn, đường Phan Châu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14509**

(540)

MATSUMOTOZ

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI LIÊN HIỆP ĐẠI PHÁT (VN)
2545/3A khu phố 3, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước, máy cắt cỏ, máy xay xát lúa gạo, máy cưa, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, máy nén khí, máy hàn, động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông mặt đất), đầu phun cao áp (thiết bị máy móc), máy mài, máy khoan (thiết bị dùng điện cầm tay).

Nhóm 17: Dây phun cao áp (bằng cao su hoặc nhựa).

---

(210) **4-2016-14510**

(540)

MARUMOTOZ

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI LIÊN HIỆP ĐẠI PHÁT (VN)
2545/3A khu phố 3, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước, máy cắt cỏ, máy xay xát lúa gạo, máy cưa, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, máy nén khí, may hàn, động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông mặt đất), đầu phun cao áp (thiết bị máy móc), máy mài, máy khoan (thiết bị dùng điện cầm tay).

Nhóm 17: Dây phun cao áp (bằng cao su hoặc nhựa).

---

(210) **4-2016-14511**

(540)

TOSU

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 8.7.11; A5.11.5
(731) CÔNG TY TNHH CHỚP NGAY (VN)
158/11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; nấm cục, đã bảo quản; rau đã được bảo quản; rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2016-14513**

(540)

JIN MA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT THIÊN HƯƠNG (VN)
Thôn Việt Yên, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất tăm tre; máy sản xuất đũa tre.

---

(210) **4-2016-14518**

(540)

HQC

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT ABG (VN)
Số 34/23, ngõ 1197, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống kim loại dùng cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí; hợp kim của kim loại thường; hợp kim sắt-crôm; hợp kim sắt titan; hợp kim sắt vonfram; đinh vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14519**

(540)

ATP

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT ABG (VN)
Số 34/23, ngõ 1197, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống kim loại dùng cho hệ thống thông gió và điều hoà không khí; hợp kim của kim loại thường; hợp kim sắt - crôm; hợp kim sắt titan; hợp kim sắt vonfram; đinh vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14520**

(540)

ABG

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT ABG (VN)
Số 34/23, ngõ 1197, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống kim loại dùng cho hệ thống thông gió và điều hoà không khí; hợp kim của kim loại thường; hợp kim sắt-crôm; hợp kim sắt titan; hợp kim sắt vonfram; đinh vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14521**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ mận, da cam, xám, xanh nước biển

(731) BÙI THỊ YẾN (VN)
P802, tòa nhà Cotana, Lô CC5A, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị dạy học.

Nhóm 41: Giáo dục mầm non.

---

(210) **4-2016-14522**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Trắng, xanh nước biển, đỏ

(731) BÙI THỊ YẾN (VN)
P802, tòa nhà Cotana, Lô CC5A, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị dạy học.

Nhóm 41: Giáo dục mầm non.

---

(210) **4-2016-14523**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.5.6; 26.13.25
(591) Vàng da cam, xanh nước biển

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIẤY HOA VIỆT (VN)
Xóm 4, thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh, giấy đa năng, khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn thơm bằng vải.

---

(210) **4-2016-14524**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 15.7.1; 26.4.3; A1.1.2
(591) Xanh da trời, trắng, xám
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP PHÚ THỊNH (VN)
63 đường TA12, khu phố 3, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như: sắt; thép; gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm.

Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng bằng kim loại (như. sắt, thép, gang, hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm, khuôn mẫu phục vụ cho ngành cơ khí), phụ tùng khuôn mẫu (như: thép khuôn mẫu, chốt đẩy thẳng, chốt đẩy dẹt, chốt đẩy bậc, áo bạc đẩy, chốt lõi, trục dẫn hướng, bạc dẫn hướng, chốt hồi, chốt xiên, bạc phun, lò so, bulong định vị khuôn, vòng định vị, khóa khuôn, móc cẩu, chày đột dập, cối đỡ, cối đập), máy móc thiết bị công nghiệp (như máy hút bao bì, máy cắt plasma, máy cán thùng máy cắt, máy phay, máy bào, máy tiện, máy khoan, máy mài, máy sản xuất đinh); đại lý ký gửi hàng hoá: vật liệu xây dựng bằng kim loại (như: sắt, thép, gang hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm, khuôn mẫu phục vụ cho ngành cơ khí), phụ tùng khuôn mẫu (như: lá thép khuôn mẫu, chốt đẩy thẳng, chốt đẩy dẹt, chốt đẩy bạc, áo bạc đẩy, chốt lõi, trục dẫn hướng bạc dẫn hướng, chốt hồi, chốt xiên, bạc phun, lò so, bulong, định vị khuôn, võng định vị, khóa khuôn, móc cẩu, chày đột dập, cối đỡ, cối đập), máy móc thiết bị công nghiệp (như máy hút bao bì, má cắt plasma, máy cán thùng, máy cắt, máy phay, máy bào, máy tiện, máy khoan, máy mài, máy sản xuất đinh); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hoá.

---

(210) **4-2016-14525**

(540)

OSCAR

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH BM CƯỜNG MINH (VN)
105/1/25 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Vòi Lavabo; vòi sen tắm; vòi bếp; vòi hồ; thiết bị vòi sen: vòi xịt, tay sen; chậu rửa gắn cố định; máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Phụ kiện phòng tắm: gương; giá gương.

---

(210) **4-2016-14526**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 2.5.6
(591) Xanh tím than, hồng nhạt
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ NGUYỄN VINA (VN)
114/27 Tô Ngọc Vân, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sữa rửa tay; sữa tắm; nước thơm xịt phòng; nước lau kính; nước giặt, dung dịch thông cầu; dung dịch thông cống; khăn ướt tẩm nước thơm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Khăn ướt tẩm nước thơm dược phẩm; khăn tã trẻ em (tã lót).

---

(210) **4-2016-14527**

(540)

MYTECH!
Technology Solutions

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2
(591) Trắng, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH MYTECH VIỆT NAM (VN)
Số 65B ngõ 259 phố Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy móc thiết bị trong lĩnh vực in ấn, cụ thể là: máy in, máy in nhãn, máy đọc mã vạch, máy in mã vạch, mua bán phụ tùng ô tô, xe máy cụ thể là: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, dây phanh, săm, lốp xe, gương chiếu hậu, còi xe, đĩa (nhông), két nước làm mát, tấm chắn bùn, túi khí dùng cho xe ô tô, khung gầm xe cộ, giảm xóc cho ô tô; mua bán đèn dùng cho xe cộ; mua bán các thiết bị công nghiệp, cụ thể là: vòng bi, ổ bi cho trục truyền động, gối đỡ bạc đạn, ống lót cho vòng bi, nắp chụp vòng bi, vòng chặt vòng bi.

---

(210) **4-2016-14528**

(540)

MINH THU

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.13.25
(731) CƠ SỞ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM MINH THU (VN)
1920/12 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chả lụa; giò thủ; giò lưỡi; giò bò; chả quế nướng; chả hấp kiểu Huế; nem chua; nem chua kiểu Huế.

---

(210) **4-2016-14529**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; A5.3.13
(591) Xanh lục, xanh nõn chuối
(731) CÔNG TY CP KHOA HỌC XANH HIDUMI PHARMA (VN)
Xóm 6, xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-14531**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24
(591) Xanh lá cây
(731) NGUYỄN TIẾN LANH (VN)
69 khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh kinh nguyệt.

---

(210) **4-2016-14532**

(540) JENNA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN TIẾN LANH (VN)
69 khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh kinh nguyệt.

---

(210) **4-2016-14533**

(540) ADINA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN TIẾN LANH (VN)
69 khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh kinh nguyệt.

---

(210) **4-2016-14534**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; A2.3.23; 26.4.4; A26.4.6
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ
(731) NGUYỄN TIẾN LANH (VN)
69 khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh kinh nguyệt.

---

(210) **4-2016-14535**

(540)

Tự tin để quyến rũ

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN TIẾN LANH (VN)
69 khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh kinh nguyệt.

---

(210) **4-2016-14536**

(540)

Dịu dàng từng phút giây

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN TIẾN LANH (VN)
69 khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh kinh nguyệt.

---

(210) **4-2016-14537**

(540)

Dongkook
DENTAL
PROJECT GOLD

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.15
(591) Xám, xanh, đỏ
(731) LÊ THỊ NHƯ VÂN (VN)
Nhà nghỉ Như Ngọc, 96 tổ 2, ấp Tân Phong, xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem đánh răng, nước súc miệng, thuốc, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14538**

(540)

POLY SULPHATE PHÚ MỸ
Cho mùa bội thu

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2016-14539**

(540)

PHÂN BÓN TRUNG LƯỢNG PHÚ MỸ
Cho mùa bội thu

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2016-14540**

(540)

PHÂN BÓN VI LƯỢNG PHÚ MỸ
Cho mùa bội thu

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).
Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2016-14541**

(540)

PHÂN BÓN TRUNG VI LƯỢNG PHÚ MỸ
Cho mùa bội thu

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2016-14542**

(540)

PHÂN BÓN HỮU CƠ KHOÁNG PHÚ MỸ
Cho mùa bội thu

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2016-14543**

(540)

H_2O_2 PHÚ MỸ

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2016-14544**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH IN ẤN THIẾT KẾ VIETBRAND (VN)
Số 18, ngách 95/86, phố Vũ Xuân Thiều, tổ 21 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in mẫu vẽ; in ảnh chụp; in trên lụa; in ốp sét.

---

(210) **4-2016-14545**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CAO SU CAMEL VIỆT NAM (VN)
Khu kinh tế - thương mại đặc biệt Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 12: Săm (ruột) xe; lốp (vỏ) xe.

---

(210) **4-2016-14546**

(540)

THÀNH HOÀNG CHÂU

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THÀNH HOÀNG CHÂU (VN)
62 Nguyễn Trãi, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn đồ uống.

---

(210) **4-2016-14547**

(540)

RUSICHAGA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
B18 + 19 khu B Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14548**

(540)

XIBECHAGA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
B18 + 19 khu B Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14549**

(540)

Hưng Nhân

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14550**

(540)

Hưng Nhân

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14551**

(540)

Hưng Nhân

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị dùng cho vật lý trị liệu; thiết bị phân tích dùng cho ngành y; bao cao su; que thử thai, đường huyết.

---

(210) **4-2016-14552**

(540)

Hưng Nhân

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; pho mai; bơ; dầu ăn thực vật; cá đã chế biến; thịt đã chế biến.

---

(210) **4-2016-14553**

(540)

Hưng Nhân

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14554**

(540)

Hưng Nhân

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ dược sĩ kê đơn thuốc; dịch vụ trợ giúp y tế; thẩm mỹ viện và vật lý trị liệu; bệnh viện và nhà điều dưỡng; gieo trồng cây thuốc.

---

(210) **4-2016-14555**

(540)

GOLDKAOLI

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM TRƯỜNG AN (VN)
Số nhà 30, ngõ 117 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như, vật tư y tế tiêu hao như, mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa, lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các

sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi. trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-14556**

(540)

VMPHARMA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM VIỆT NAM (VN)
P2204 tháp B nhà CT2 khu đô thị mới Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như, vật tư y tế tiêu hao như, mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa, lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi. trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-14557**

(540)

Nguyên Sinh

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM PM VIỆT NAM (VN)
Số 5 ngõ 52 phố Quan Nhân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14558**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.9.24; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh đen, trắng
(731) LÝ GIAI MAI (VN)
45/16/26 Bình Tiên, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật tư phụ kiện ngành nước bằng kim loại, vật tư phụ kiện ngành nước bằng hợp kim, ống nước bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14559**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.9.24; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh đen, trắng
(731) LÝ GIAI MAI (VN)
45/16/26 Bình Tiên, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật tư phụ kiện ngành nước bằng kim loại; vật tư phụ kiện ngành nước bằng hợp kim, ống nước bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14560**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, vàng
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, NJ 07936 United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, cà phê nhân tạo, bột mì, và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh (có thể ăn được); mật ong, mật đường; men bia - rượu, bột nở; muối, mù tạt, giấm, nước xốt (gia vị), đồ gia vị; kem lạnh.

---

(210) **4-2016-14561**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2
(731) DƯƠNG THẾ VỊNH (VN)
Số 8, ngách 14, ngõ 4 Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INLES Sở hữu trí tuệ (INLES CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel làm móng tay, nước sơn móng, chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm đánh bóng; chế phấm tẩy nước sơn móng, móng (tay; chân) giả.

Nhóm 35: Mua bán: gel làm móng tay, nước sơn móng, chế phẩm để chăm sóc móng, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm tẩy nước sơn móng, móng (tay, chân) giả.

---

(210) **4-2016-14563**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, trắng
(731) HỘ KINH DOANH KIM LONG (VN)
291/3 Nguyễn Duy Trinh, ấp Trung 2, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè).

---

(210) **4-2016-14564**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.24
(591) Vàng, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH MAY HOÀNG GIA (VN)
58/3 đường Tân Xuân 6, ấp Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba Lô, túi xách tay, ví đựng tiền, vali túi du lịch.
Nhóm 25: Mũ lưỡi trai, mũ, áo mưa, thắt lưng.

---

(210) **4-2016-14565**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.3.7; A26.4.6
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) BÙI QUỐC CHÂU (VN)
16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp dùng trong ngành y.

Nhóm 41: Trường đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ y học không tập quán (y học thay thế); dịch vụ thẩm mỹ viện, dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2016-14567**

(540)

KHANGSHUNG

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÁY NÔNG NGHIỆP TÂY NGUYÊN (VN)
Thôn Mỹ Yên, xã Đức Minh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 01: Phân bón, phân ủ; phân trộn, phân lân.

Nhóm 35: Mua bán máy nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp, phụ tùng ô tô, mua bán máy nổ, máy bơm khí nén, máy bơm nước, cưa xích, máy cắt cỏ, máy phát điện, máy phun xịt nước, ống phun áp lực (dây hơi), máy phun xịt (dùng phun xịt thuốc trừ sâu) và các phụ tùng máy nổ máy bơm khí nén, máy bơm nước, cưa xích, máy cắt cỏ, máy phát điện, máy phun xịt nước.

---

(210) **4-2016-14570**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.4.6; A2.5.23; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh lam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA THẾ GIỚI (VN)
Số 37, tổ 5, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa.

---

(210) **4-2016-14571**

(540)

Pet Pet

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
25 -27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh gạo; sô cô la; ca cao; thạch (dạng bánh kẹo).

---

(210) **4-2016-14572**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.3.23
(591) Đen, xám trắng
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT INCONCEPT (VN)
13-15 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Hàng trang trí nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Mua bán đồ gỗ, đồ trang trí nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 37: Thi công trang trí nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2016-14573**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A26.11.12; A11.3.4; A11.3.2
(591) Vàng kem, nâu đen, trắng
(731) TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG (VN)
602/52 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn uống.

---

(210) **4-2016-14575**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.1.6; A25.7.6; 1.15.21
(591) Đỏ, cam, xanh lá, xanh da trời, hồng, xám, trắng
(731) HUỲNH MINH THƯ (VN)
67 Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mắt kính.

---

(210) **4-2016-14577**

(540)

Bếp Bắc

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, trắng
(731) HỘ KINH DOANH BẾP BẮC (VN)
Số 46 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2016-14578**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.5.20; 25.1.6
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ĐỨC VĨNH (VN)
38/22, Ao Đôi, khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn điện; đèn sạc; quạt điện; ấm đun nước, dùng điện; dụng cụ nấu nướng, dùng điện.

---

(210) **4-2016-14580**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.5; A5.3.13; A5.5.20
(591) Xanh da trời, trắng, xám, đen, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ĐỨC VĨNH (VN)
38/22, Ao Đôi, khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2016-14581**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.1; A3.4.4; A3.4.24; 3.4.26; 26.1.1; A26.4.24
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
43/78/11 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu rum; rượu uýt ky; rượu vốt ca; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2016-14582**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xám
(731) ROBBY HARDJAHIDJAYA ISMAEL (ID)
GG. Koper No. 285/34-B Bandung - Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu Công nghiệp IPS (IPS., CORP.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14583**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.2; 2.1.20; A2.3.2; 2.3.20
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ BỐN TÊ (VN)
393/12A Nguyễn Thị Định, khu phố 1, phường Cát Lái, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán rượu.

---

(210) **4-2016-14584**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A25.7.4; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng, cam nhạt, cam đậm
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KINGSHIP (VN)
Số 114 đường Ngô Quyền, phường 8, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường biển; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không.

---

(210) **4-2016-14585**

(540)

LỘC THỊNH

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ PHẠM THỊ HƯƠNG (VN)
01 TNDTQ số 8, ấp Thới Trị, xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mắm tép.

Nhóm 30: Kẹo; kẹo chuối; kẹo mè.

---

(210) **4-2016-14586**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 1.15.14
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, trắng
(731) MÃ DUY KHANH (VN)
79 ô 3 (căn B), KP. Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình.

---

(210) **4-2016-14587**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Xanh lá, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT HOÀNG (VN)
Số 56/438 phố Tây Sơn, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Kính xây dựng, kính cách nhiệt và cách âm dùng cho xây dựng, kính an toàn dùng trong xây dựng, nẹp nhựa, tấm nhựa trang trí (laminate), ván gỗ ép, tấm nhựa xốp.

Nhóm 20: Gương (kính tráng bạc) để trang trí.

---

(210) **4-2016-14589**

(540)

Julib Beauty

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH TM&DV MỸ PHẨM RUBY'S WORLD (VN)
Số 17, ngõ 214, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; dầu gội đầu; chế phẩm nhuộm tóc; xà phòng dùng để làm đẹp dạng bánh; bọt dùng để cạo râu.

---

(210) **4-2016-14590**

(540)

MOTHERLAND

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG DELTA (VN)
Nhà NV1-8, số 173 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc.

Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán): đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2016-14593**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 5.7.11; 3.7.17
(591) Vàng cam, xanh lá cây
(731) HỘI NÔNG DÂN HUYỆN VĂN CHẤN (VN)
Xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 31: Cam quả.

---

(210) **4-2016-14594**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.11; 1.15.23; 24.15.21
(591) Vàng cam, xanh nõn chuối, xanh lá cây
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH (VN)
Tổ 10, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 31: Quả bưởi.

---

(210) **4-2016-14596**

(540)

KUBOTA METHOD

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) SHUFUNOTOMO CO., LTD. (JP)
2-9-11, Kanda Surugadai, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; tạp chí xuất bản định kỳ; tạp chí (định kỳ); sách; truyện tranh; bản tin; áp phích quảng cáo; ấn phẩm; catalô; sách mỏng; cuốn sách nhỏ; lịch; văn phòng phẩm; bưu thiếp; phong bì (văn phòng phẩm); sổ tay; dụng cụ viết; bút chì; bút màu (bút sáp); đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); ảnh chụp (được in).

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; ghế (ngồi); ghế bành; ghế cao cho trẻ em; ghế ngồi; ghế dài (đồ đạc); ghế đẩu; ghế trường kỷ.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi giáo dục (đồ chơi); đồ chơi giúp trẻ sơ sinh phát triển trí tuệ (đồ chơi).

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy cho trẻ sơ sinh; dịch vụ về giáo dục giảng dạy cho trẻ em; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; giảng dạy; trường mẫu giáo; huấn luyện viên thể dục; giáo dục thể chất; thông tin giáo dục; dịch vụ cung cấp thông tin giáo dục thông qua một trang web (thông tin giáo dục) sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội thảo (tập huấn); cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản (không bao gồm những bài quảng cáo); sản xuất phim trên băng hình, trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2016-14597**

(540)

Funjin

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ FJC VIỆT NAM (VN)
Số 4, ngõ 219/11/16, đường Đê Tô Hoàng, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm để làm sạch; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để đánh bóng.

---

(210) **4-2016-14598**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1; 1.17.11; 1.15.15; 6.1.2; 25.1.6
(591) Xanh da trời, vàng, trắng, đỏ, xám
(731) CÔNG TY TNHH TÂN TRƯỜNG AN (VN)
Số 07, ngõ 32, phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thùng bằng kim loại; bể chứa bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa loại lớn bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14601**

(540)

MITSUNI

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM LONG (VN)
Số 668, đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; máy cày; máy bơm nước; máy hàn điện; củ phát điện.

---

(210) **4-2016-14602**

(540)

CAMEO

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM LONG (VN)
Số 668, đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; máy cày; máy bơm nước; máy hàn điện; củ phát điện.

---

(210) **4-2016-14603**

(540)

御茶園
Royal Tea Garden

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VITALON FOODS CO., LTD. (TW)
No. 26, Rd. 9, Taichung Industrial Zone, Taichung, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; trà túi lọc; kem lạnh.

---

(210) **4-2016-14604**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Đen, trắng, xám
(731) BÙI VẠN PHÚC HOÀ (VN)
495/8/2 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 28: Lưỡi câu cá; phao câu cá; dây câu cá; cần câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2016-14605**

(540)

TONFACO

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THÉP ỐNG ĐỨC VIỆT (VN)
Đội 7, xã Hiệp An, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Thép, các phụ kiện về thép (tấm bọc thép, dây thép gai, lưới thép) tôn, tôn mát, tôn xốp 3 lớp (cách âm, cách nhiệt).

---

(210) **4-2016-14606**

(540)

ĐÔNG DƯỢC VIỆT
SỨC KHỎE TOÀN DIỆN, HOÀN THIỆN CUỘC SỐNG

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.11; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, nâu, xám, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIỆT (ĐÔNG DƯỢC VIỆT) (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Long Hậu-Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14607**

(540)

Mt Group

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1
(591) Đen, xanh lá, trắng
(731) 1. LÊ MINH TRUNG (VN)
Ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
2. NGUYỄN HỒNG PHƯỢNG (VN)
Ấp Tân Trung B, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh
3. LÊ HỒNG NỞ (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Phước Thanh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán phân bón.

---

(210) **4-2016-14608**

(540)

SẮC BẠCH THIÊN

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ TÀI (VN)
222 Hiệp Bình, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: son môi, sữa rửa mặt, kem bôi ngoài da, dầu gội đầu, nước hoa.

Nhóm 35: Đại lý ký gửi, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm mỹ phẩm như: son môi, sữa rửa mặt, kem bôi ngoài da, dầu gội đầu, nước hoa.

---

(210) **4-2016-14609**

(540)

THURINGEN

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH NHÂN XINH (VN)
86/70 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14610**

(540)

BODY AND MIND

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; A2.1.23; A2.3.23; A2.5.23
(591) Cam
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỂ HÌNH VÀ TRÍ TUỆ (VN)
49A Xa Lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ thể dục thể thao; câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể hình; huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2016-14611**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 5.3.11; A5.3.13
(591) Đỏ, xanh
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN P.S.V (VN)
Số 98A/75, ấp Sơn Long, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 01: Phân bón bao gồm phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ.

---

(210) **4-2016-14612**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.11.3
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH YUJIN VINA (VN)
Lô D-1Z-CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 3, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà ở; xây dựng nhà phố; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hoà không khí; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2016-14613**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24; A25.3.11; A25.3.13; A26.4.6
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng.
(731) DOGHOUSE COMPANY (KR)
521-5, Eobang-dong, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, Korea 2F Doghouse Company
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng và khách sạn; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; nhà hàng Hàn Quốc.

---

(210) **4-2016-14614**

(540)

ROSA BEAUTY

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN THỊ TƯỜNG VY (VN)
65/4 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; thẩm mỹ viện tóc; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2016-14615**

(540)

ROSABEAUTY

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN THỊ TƯỜNG VY (VN)
65/4 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo thẩm mỹ.

---

(210) **4-2016-14616**

(540)

BẠCH TIÊN

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ TÀI (VN)
222 Hiệp Bình, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: son môi, sữa rửa mặt, kem bôi ngoài da, dầu gội đầu, nước hoa.

Nhóm 35: Đại lí ký gửi, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm mỹ phẩm như: son môi, sữa rửa mặt, kem bôi ngoài da, dầu gội đầu, nước hoa.

---

(210) **4-2016-14617**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH CYBER CORE TECHNOLOGY (VN)
443/22 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện máy tính: bàn phím máy vi tính, ổ cứng máy vi tính, chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính], màn hình máy vi tính.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính.

---

(210) **4-2016-14618**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CYBER CORE TECHNOLOGY (VN)
443/22 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính.

---

(210) **4-2016-14619**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xám, đỏ
(731) DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ HƯƠNG NGUYÊN (DNTN) (VN)
Ngã tư Bến Hàn, ngõ 1, đường Hoàng Ngân, khu 2, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bánh gai; bánh khảo; kẹo làm từ rau câu.

---

(210) **4-2016-14620**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.25; 26.13.25
(591) Xanh dương, hồng
(731) SENSCO (KR)
1164-24 Sehua blgs, Gaepo-Dong, Gangnamgu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯƠNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-14621**

(540)

PUR.

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Trắng, xanh rêu
(731) PHAN THỊ THANH TÂM (VN)
11A Lê Thúc Hoạch, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo các loại.

---

(210) **4-2016-14622**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH KIM TINH THÀNH (VN)
98 đường số 2, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn xe máy.

Nhóm 12: Linh kiện, phụ kiện dành cho xe máy, cụ thể: khung xe, vành xe, tay phanh, bộ giảm xóc, yên xe máy.

---

(210) **4-2016-14623**

(540)

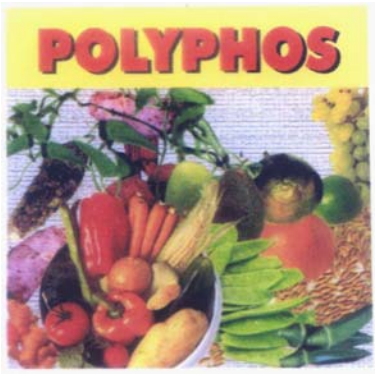

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 5.9.24; 5.7.24
(591) Vàng, vàng cam, tím, đỏ, xanh lá cây, đen, ghi sáng, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2016-14625**

(540)

SIÊU TO HẠT
SILIK DEMAX

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-14626**

(540)

BETONIX

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-14627**

(540)

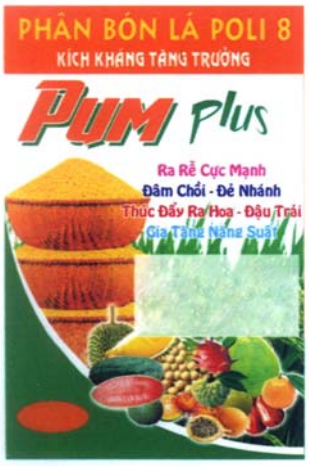

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.2; A26.11.12; 5.7.24
(591) Vàng, vàng cam, đỏ, xanh lá cây, nâu, đen, trắng, xanh tím, xanh ngọc, xám đen

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-14628**

(540)

VACILPLANT

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2016-14629**

(540)

VACXILPLANT

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2016-14630**

(540)

VACCILPLANT

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2016-14631**

(540)

ĐẦU BÒ

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-14632**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.4; 26.5.1
(591) Vàng, cam, đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, đen, trắng, hồng, xám

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2016-14633**

(540)

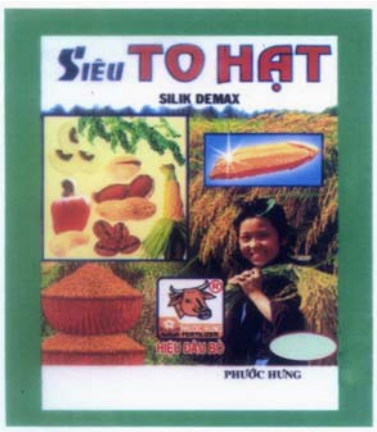

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.4; 3.4.13
(591) Vàng, vàng cam, đỏ, xanh lá cây, nâu, đen, trắng, xanh tím, xanh ngọc, xám đen

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT PHƯỚC HƯNG (VN)
379 Nguyễn Cửu Phú, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2016-14634**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A1.1.5; 2.9.14; A2.9.15
(591) Xanh, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH EVERYTHING FOOD EVERYTHING GOOD (VN)
199 Nguyễn Biểu, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại hàng hóa như: hàng lương thực, thực phẩm (bánh kẹo, đường, sữa, gia vị, nước chấm, dầu ăn các loại, thực phẩm đông lạnh, hàng nông sản); đồ uống các loại (rượu, bia, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước khoáng, đồ uống không cồn, nước ép trái cây, xi rô dùng cho đồ uống có cồn); mỹ phẩm (nước hoa, nước thơm, son phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm); hóa mỹ phẩm (kem đánh răng, nước súc miệng, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm); đồ dùng gia dụng (ly chén, bát, đĩa gốm, sứ, thủy tinh, đồ dùng nhà bếp, bình nước, khay, chén).

---

(210) **4-2016-14638**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.13.25
(731) NHÌN SAY HÍNH (VN)
270 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2016-14639**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH DOANH ĐỊA ỐC HƯNG THỊNH (VN)
110-112 Trần Quốc Toản, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2016-14640**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 26.3.4; A26.4.5; 25.7.20
(591) Trắng, đen, vàng, vàng đậm, xanh rêu, xanh rêu nhạt, xanh đen, xanh dương đậm, tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH DOANH ĐỊA ỐC HƯNG THỊNH (VN)
110-112 Trần Quốc Toản, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2016-14641**

(540)

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5
(591) Đỏ, xanh dương, trắng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GAS CHÍN THẢO (VN)
Số 225 ấp 7, xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Xăng dầu; khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) dùng trong dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 06: Đồ chứa kim loại dùng chứa khí nén và nguyên liệu dạng lỏng gồm: bình, chai, bồn.

Nhóm 35: Mua bán xăng, dầu hỏa, khí dầu mỏ, khí hóa lỏng.

---

(210) **4-2016-14642**

(540)

HAPPYEND

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ rệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14643**

(540)

NONOPUL

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ dệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14644**

(540)

LONGKICK

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ dệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14645**

(540)

JABARA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ rệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14646**

(540)

MANDURI

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ rệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14647**

(540)

BUZANON

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ rệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14648**

(540)

KEYWORD

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ rệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14649**

(540)

JOARA

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FARMHANNONG CO., LTD. (KR)
432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Rebulic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; thuốc trừ rệp cây; chất diệt tảo; thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2016-14653**

(540)

HIGHLAND GREEN

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.1.3
(591) Xanh lá cây, xanh mạ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TOÀN CẦU (VN)
18 Bis/12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu trái cây tươi, rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2016-14654**

(540)

PA + MEDICAL EQUIPMENT

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.11.1; 24.13.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHAN ANH (VN)
T3 Hồng Lĩnh, cư xá Bắc Hải, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2016-14655**

(540)

DŨNG NHÂN
Móc Nhôm Cao Cấp
Thách Thức Với Thời Gian

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3; 3.3.1
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh da trời, vàng
(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH THỊ ÚT (VN)
Khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Móc treo quần áo bằng kim loại; móc bằng kim loại cho giá treo quần áo; móc nhọn [móc treo bằng kim loại]; móc treo bằng kim loại; móc treo nối bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14657**

(540)

Panteck

(220) 20.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6; 26.3.23; 26.13.25; 26.4.4
(591) Xanh, đỏ, trắng
(731) NGUYỄN VĂN THÀNH (VN)
Thôn Sơn Kiệu, xã Chấn Hưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 06: Thanh trần (thanh khung trần) bằng kim loại; khung làm vách ngăn bằng kim loại; tấm trần bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-14659**

(540)

LẬP PHONG

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH LẬP PHONG (VN)
Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-14660**

(540)

Thi

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH LUBICO (VN)
50G Bến Phú Định, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-14661**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 5.5.16; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH LUBICO (VN)
50G Bến Phú Định, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-14663**

(540)

VINATEST

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH Á CHÂU (VN)
Số 551/132 Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu sinh học; phân tích hóa học, nghiên cứu hóa học; dịch vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ sinh học; tư vấn trang thiết bị phòng thí nghiệm bao gồm tư vấn về quy hoạch, bố trí phòng thí nghiệm, bố trí các dụng cụ thiết bị phòng thí nghiệm.

---

(210) **4-2016-14664**

(540)

DARVIN

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÊ VĂN ĐỨC (VN)
Số 52 Chu Văn An, khu đô thị Hòa Vượng, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo vải, quần áo đi mưa, giầy dép da, giầy vải, dép nhựa, mũ vải.

---

(210) **4-2016-14665**

(540)

THANH TRAN

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(731) TRẦN PHƯƠNG THANH (VN)
Nhà số 7, ngõ 27/2. Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giầy dép da, giầy, vải, dép nhựa.

---

(210) **4-2016-14666**

(540)

MINH VAN TUNG PLASTIC
MINH VAN TUNG
999

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; A1.1.5; A25.1.10; 26.1.1
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH TÙNG (VN)
Số 59, phố Hàng Cấp, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Giầy dép.

---

(210) **4-2016-14669**

(540)

MYTRA GAS

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) PHAN VĂN HẠNH (VN)
Số nhà 66, xóm Tây, thôn Quan Âm, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bình chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bình chứa bằng kim loại dùng cho nhiên liệu lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển].

---

(210) **4-2016-14670**

(540) KAROLUX

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TỐNG MINH ĐỨC (VN)
Thôn Tông Xá, xã Yên Cường, huyện ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng; thiết bị nấu bếp.

---

(210) **4-2016-14672**

(540) ZERASY FASHION

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.1; 25.1.25; 26.13.25
(591) Trắng, hồng
(731) VŨ THỊ KIM THOA (VN)
197 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2016-14673**

(540) ORISUN

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 1.3.1; A26.11.12
(591) Xám, vàng cam, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT ORISUN (VN)
40/18 Nguyễn Văn Đậu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán; máy móc thiết bị cơ khí (máy gia công cơ khí, máy tiện, máy khoan cắt, băng tải), linh kiện cơ khí, sắt thép, các loại máy móc thiết bị công nghiệp phục vụ ngành sản xuất cơ khí.

---

(210) **4-2016-14674**

(540) ORISUN

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT ORISUN (VN)
40/18 Nguyễn Văn Đậu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, máy móc thiết bị cơ khí (máy gia công cơ khí, máy tiện, máy khoan cắt, băng tải), linh kiện cơ khí, sắt thép, các loại máy móc thiết bị công nghiệp phục vụ ngành sản xuất cơ khí.

---

(210) **4-2016-14675**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.23; 26.13.1; 26.4.4; 25.5.25
(591) Vàng cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH O2 FOOD, HÌNH (VN)
1901 tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt xông khói ăn liền, cá xông khói ăn liền, thịt muối chế biến sẵn, cá muối chế biến sẵn, sữa và các sản phẩm làm từ sữa (phô mai, phô mai xông khói), rau quả được bảo quản đông lạnh, dưa chuột muối.

Nhóm 35: Mua bán: thịt, cá xông khói ăn liền, thịt cá muối được chế biến sẵn, sữa và các sản phẩm làm từ sữa (phô mai, phô mai xông khói), rau quả được bảo quản đông lạnh, dưa chuột muối.

---

(210) **4-2016-14676**

(540)

CLERAMARC

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, USA
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và chế phẩm thú ý; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14677**

(540)

PETITE PLANET

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey, 08933 U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh thân thể để chăm sóc và làm sạch da và tóc dùng cho người lớn và trẻ nhỏ; chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2016-14680**

(540)

Resucef

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO.,LTD (CN)
No 1. Ruiyang Road, Yiyuan County, Shandong Province, P.R.China
Đai diện

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14681**

(540)

Recyate

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO.,LTD (CN)
No 1. Ruiyang Road, Yiyuan County, Shandong Province, P.R.China.

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14682**

(540)

Recefsul

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO.,LTD (CN)
No 1. Ruiyang Road, Yiyuan County, Shandong Province, P.R.China

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14683**

(540)

Revinpo

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO.,LTD (CN)
No 1. Ruiyang Road, Yiyuan County, Shandong Province, P.R.China.

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14684**

(540)

Redicode

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO.,LTD (CN)
No 1. Ruiyang Road, Yiyuan County, Shandong Province, P.R.China

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14685**

(540)

Redolin

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO.,LTD (CN)
No 1. Ruiyang Road, Yiyuan County, Shandong Province, P.R.China

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14686**

(540)

Repomag

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO.,LTD (CN)
No 1. Ruiyang Road, Yiyuan County, Shandong Province, P.R.China

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14687**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3; A26.4.24
(591) Trắng, vàng đất, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÂM TUỆ (VN)
Số nhà 27F10 ngõ 41 Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Nhông xích xe máy; vỏ bọc yên xe máy; má phanh dùng cho xe máy; săm lốp xe máy; xe máy; xe ô tô con.

---

(210) **4-2016-14688**

(540)

Mumbies

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1
(591) Nâu đỏ, xanh dương đậm
(731) HOÀNG VĂN LONG (VN)
Số nhà 31 Trần Đăng Ninh, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo người lớn; quần áo trẻ em; váy trẻ em.

---

(210) **4-2016-14689**

(540)

BREEZY

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI KHOÁNG SẢN TẤN PHÁT (VN)
07 Trần Anh Tông, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); đồ uống có ga; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2016-14690**

(540)

TQIS

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1; 25.1.25
(591) Xanh lam, xám chì, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MTV KHOÁNG NGHIỆP HẰNG HƯNG (VN)
Khu công nghiệp Long Bình An, xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 06: Quặng sắt; quặng kim loại; quặng crôm; phôi thép (thép đúc); khuôn đúc bằng kim loại; gang.

---

(210) **4-2016-14691**

(540)

HAVIRU

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HẢI THANH (VN)
139/31 Nguyễn Văn Lượng, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Săm ô tô; săm xe máy; săm xe đạp; săm xe công nghiệp; lốp ô tô; lốp xe máy; lốp xe đạp; lốp xe công nghiệp.

---

(210) **4-2016-14696**

(540)

puma

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.4; A3.1.21; A3.1.24; 26.1.1; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH PUMA PAINT (VN)
2/38A đường ĐHT 45, khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-14698**

(540) CAFE SIÊU

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VÕ ĐỨC TRỌNG (VN)
78 Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2016-14699**

(540) SUZUKIOIL DẦU NHỜN CAO CẤP

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.4
(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ HYUN DAI VIỆT NAM (VN)
141/5T đường Thới Tam Thôn, ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô xe máy, dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

210) **4-2016-14701**

(540) VINASU

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.5; 1.15.5; 26.3.1; A26.3.6; A26.3.7
(591) Trắng, đen, cam
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VINASU (VN)
104/100 đường số 18, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm (máy bơm động cơ xăng, máy bơm động cơ điện).

---

(210) **4-2016-14702**

(540) HEALTHCARE 365

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14703**

(540)

SKINDOCTORSCARE

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

210) **4-2016-14704**

(540)

WARTOFF

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN KIM CHÂU (VN)
21B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2016-14705**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhị Châu, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-14720**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.4
(731) ĐỖ THỊ KHÁNH LINH (VN)
Số nhà 82, ngõ 120 đường Trường Chinh, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; dép; nón; thắt lưng (trang phục); ca vát; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ mua sắm cho người khác; quảng cáo; maketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng.

---

(210) **4-2016-14722**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.1; 5.3.11; A26.11.12
(591) Đỏ nâu, vàng nâu, xám, xanh lá cây, vàng nhạt, vàng nhạt, đỏ nhạt, vàng, vàng cam, đỏ cam, hồng tím, tím nhạt, đen, trắng, nâu, kem, xanh lá cây nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành nhố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14723**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.1; 5.3.11; A26.11.12
(591) Đỏ nâu, vàng nâu, xám, xanh lá cây, vàng nhạt, vàng nhạt, đỏ nhạt, vàng, vàng cam, đỏ cam, hồng tím, tím nhạt, đen, trắng, nâu, kem, xanh cây nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành nhố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y

tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa, thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cả, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-14724**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.1; 24.15.1; A3.13.18
(591) Nâu đỏ, trắng, đỏ, vàng, đen, vàng, cam, trắng, nâu, xanh lá cây, vàng nhạt, hồng, đỏ cam, đỏ gạch, xanh xám
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ rầy nâu; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2016-14725**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.1; 24.15.1; A3.13.18
(591) Nâu đỏ, trắng, đỏ, vàng, đen, vàng cam, nâu, xanh, vàng nhạt, hồng, đỏ cam, đỏ gạch, xanh xám
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2016-14726**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; A26.11.12; 26.11.3
(591) Trắng, nâu, vàng cam, trắng đục, vàng, đen, nâu đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GOLDHEALTH VIỆT NAM (VN)
Số nhà 102, khu tập thể Yên Ngưu, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dung cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14727**

(540)

Bảo Nhi

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM - DƯỢC LIỆU TRÍ NGHĨA (VN)
108 khu phố Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14728**

(540)

Bảo Nhi

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM - DƯỢC LIỆU TRÍ NGHĨA (VN)
108 khu phố Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị dùng cho vật lý trị liệu; thiết bị phân tích dùng cho ngành y; bao cao su; que thử thai-đường huyết.

---

(210) **4-2016-14729**

(540)

Bảo Nhi

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM - DƯỢC LIỆU TRÍ NGHĨA (VN)
108 khu phố Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14740**

(540)

Toniwomengold

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN HEALTH USA (VN)
30A đường số 5, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14741**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.3; A5.11.13; 26.3.1; A26.3.6
(591) Đỏ, vàng nhạt, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX (VN)
Nhà CT3 khu nhà ở, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm: chế phẩm dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; dược thảo; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho ngành y.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà chung cư; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đầu tư mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2016-14742**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 26.11.3; 26.13.25
(591) Cam
(731) LÊ UYÊN (VN)
150/2 Đặng Văn Ngữ, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2016-14743**

(540)

KIBBET

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THU THỦY (VN)
P.309 nhà B, TT Chính Sách, đường Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Hộp tỳ tay ô tô, hộp dụng cụ chuyên dụng cho ô tô, bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

Nhóm 35: Mua bán hộp tỳ tay ô tô, hộp dụng cụ chuyên dụng cho ô tô, bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

---

(210) **4-2016-14744**

(540)

KitbetSu

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THU THỦY (VN)
P.309 nhà B, TT Chính Sách, đường Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Áo chống bức xạ, yếm chống búc xạ, quần chống bức xạ, váy chống bức xạ, khăn chống bức xạ, túi đựng điện thoại chống bức xạ.

Nhóm 35: Mua bán áo chống bức xạ, yếm chống bức xạ, quần chống bức xạ, váy chống bức xạ, khăn chống bức xạ, túi đựng điện thoại chống bức xạ.

---

(210) **4-2016-14745**

(540)

SIWODE

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THU THỦY (VN)
P.309 nhà B, TT Chính Sách, đường Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán hộp tỳ tay ô tô, hộp dụng cụ chuyên dụng cho ô tô, bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

---

(210) **4-2016-14746**

(540)

JOYNCLEON

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THU THỦY (VN)
P.309 nhà B, TT Chính Sách, đường Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán áo chống bức xạ, yếm chống bức xạ, quần chống bức xạ, váy chống bức xạ, khăn chống bức xạ, túi đựng điện thoại chống bức xạ.

---

(210) **4-2016-14747**

(540)

SƠN ĐÔNG

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; 26.13.25
(591) Trắng, đen, đỏ
(731) TRẦN VĂN HẠNH (VN)
Tổ 1, cụm 1, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 29: Ba ba; cá; hải sản; thịt (tươi hoặc đã qua sơ chế); thực phẩm làm từ ba ba, cá, thịt (không bao gồm kinh doanh nhà hàng).

Nhóm 31: Ba ba; cá; hải sản (còn sống).

Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ ba ba, cá, hải sản (tươi sống hoặc đã qua sơ chế, chế biến), rượu (không bao gồm kinh doanh nhà hàng, quán ăn).

---

(210) **4-2016-14748**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 3.9.1; A3.9.24
(591) Vàng nhạt, nâu nhạt, nâu đạm, xanh lam
(731) TRẦN VĂN HẠNH (VN)
Tổ 1, cụm 1, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 29: Ba ba; cá; hải sản; thịt (tươi hoặc đã qua sơ chế); thực phẩm làm từ ba ba, cá, thịt (không bao gồm kinh doanh nhà hàng).

Nhóm 31: Ba ba; cá; hải sản (còn sống).

Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ ba ba, cá, hải sản (tươi sống hoặc đã qua sơ chế, chế biến), rượu (không bao gồm kinh doanh nhà hàng, quán ăn).

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ lưu trú; nhà nghỉ; khách sạn.

---

(210) **4-2016-14749**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 5.7.1; 3.5.5; A3.5.24
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ ĐAN NGUYÊN (VN)
B4/9J15 đường Kênh Trung Ương, ấp 2A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-14760**

(540)

THOICO

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như, thuốc trừ bệnh cây; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2016-14761**

(540)

YAMAKATO

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIỆN THÀNH (VN)
258/7/23 Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại.

---

(210) **4-2016-14762**

(540)

星海遊俠5 誠實與背信
STAR OCEAN 5 Integrity and Faithlessness

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) KABUSHIKI KAISHA SQUARE ENIX HOLDINGS (ALSO TRADING AS SQUARE ENIX HOLDINGS CO., LTD.) (JP)
6-27-30 Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

(740) DNTN Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính ghi sẵn; phần mềm trò chơi viđêô; chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống; chương trình máy tính dùng cho các trò chơi máy tính và viđêô; trò chơi viđêô ghi sẵn trên máy tính (phần mềm); phần mềm trò chơi nguyên bản, ghi sẵn; phần mềm nguyên bản ảo, ghi sẵn; các chương trình và phần mềm trò chơi dùng cho các trò chơi điện tử trên các loại thiết bị; các chương trình máy tính trò chơi viđêô sử dụng cho các thiết bị chơi các trò chơi; các chương trình trò chơi viđêô sử dụng cho các thiết bị khi chơi các trò chơi dùng đồng xu; phần mềm trò chơi máy tính sử dụng trên điện thoại di động; các tập tin hình ảnh tải về được; thẻ nhớ cho máy chơi các

trò chơi viđêô; hình ảnh nhân vật các trò chơi có thể tải xuống tương thích với các trò chơi viđêô và các trò chơi máy tính; ấn phẩm điện tử ghi trên phương tiện truyền thông máy tính; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; những hình ảnh phủ màn hình máy tính có thể tải xuống được; viđêô ghi hình các nhân vật phim hoạt hình có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2016-14763**

(540)

AGAME

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN ĐỨC THỌ (VN)
Số 24C, ngõ 55, phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, phần mềm trò chơi có thể tải xuống được; phần mềm được đóng gói hoặc ghi sẵn; đĩa đã ghi có chứa trò chơi, hình ảnh, âm thanh, dữ liệu đa phương tiện; thiết bị từ tính có chứa trò chơi, hình ảnh, âm thanh, dữ liệu đa phương tiện; thiệp điện tử có thể tải xuống; phần mềm trò chơi video cho cá nhân.

---

(210) **4-2016-14766**

(540)

Senwater

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(731) SENWATER TECH. (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 672, No. 28, Tanjiadu Road, Putuo District, Shanghai, China 200063
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống làm sạch nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị phân phối nước; thiết bị khử muối.

---

(210) **4-2016-14767**

(540)

NGƯỢC DÒNG

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; 24.15.2
(591) Đỏ, trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH NGƯỢC DÒNG (VN)
Số nhà 16, ngách 50 ngõ 310, đường Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; dịch vụ mua bán sách, báo, tạp chí, mua bán văn phòng phẩm

như giấy bút, tranh ảnh, các tác phẩm nghệ thuật, hàng thủ công mỹ nghệ như đồ mây tre, đồ đan lát, mua bán băng đĩa; dịch vụ tuyển dụng nhân sự cho các chương trình giải trí, phim,chương trình truyền hình.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản; dịch vụ sáng tác nhạc, phim ảnh; sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; dịch vụ giới thiệu, phát hành phim (trừ phim quảng cáo); tổ chức sự kiện cho mục đích văn hóa, giải trí, giáo dục; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ giải trí trên truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ tư vấn về giáo dục; dịch vụ xử lý hậu kỳ phim (trừ phim quảng cáo) và các chương trình truyền hình.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác.

---

(210) **4-2016-14769**

(540) ShipTo.vn Mua sắm khắp thế giới

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Đen, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CÙNG MUA (VN)
180-182 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính, dịch vụ khuyến mại [cho người khác], dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

Nhóm 39: Vận tải, đóng gói hàng hóa, dịch vụ giao hàng, chuyển phát bưu kiện tận nơi, dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín.

---

(210) **4-2016-14780**

(540) A GROUP

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hóa học để chống nấm mốc.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: phân bón, thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng, hóa chất dùng trong nông nghiệp và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), chế phẩm hóa học để chống nấm mốc, thuốc bảo vệ thực vật.

Nhóm 39: Dịch vụ sang chai, đóng gói: thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng, phân bón.

---

(210) **4-2016-14781**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.1.1; A5.3.13; A5.3.15; 25.5.25
(591) Vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-14782**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; A26.11.12; 25.5.25
(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-14783**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.4.4; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-14784**

(540)

ATLANTIC FELLOWS

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE ATLANTIC FOUNDATION - A BERMUDA CORPORATION (BM)
16 Wesley Street, P.O. Box HM 1742, Hamilton, Bermuda Hm Ex
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Cung cấp học bổng giáo dục đào tạo và học bổng nghiên cứu sinh bằng tiền; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp tiền trợ cấp, thù lao, tiền thưởng và hỗ trợ tài chính dự án cho thành viên tham gia chương trình giáo dục và đào tạo nhằm phát triển vốn nhân lực và đội ngũ lãnh đạo; cung cấp học bổng giáo dục, tiền trợ cấp nhân đạo, thù lao, hỗ trợ vốn và tài chính cho các thành viên tham gia chương trình phát triển vốn nhân lực và đội ngũ lãnh đạo.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, cụ thể là dịch vụ cố vấn và đào tạo nhóm và cá nhân trong lĩnh vực phát triển đội ngũ lãnh đạo và vốn nhân lực.

---

(210) **4-2016-14786**

(540)

ATLANTIC INSTITUTE

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) THE ATLANTIC FOUNDATION - A BERMUDA CORPORATION (BM)
16 Wesley Street, P.O. Box HM 1742, Hamilton, Bermuda Hm Ex
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn nhằm phát triển vốn nhân lực và phát triển đội ngũ lãnh đạo.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực phát triển vốn nhân lực và phát triển đội ngũ lãnh đạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy, cụ thể là chương trình cố vấn, huấn luyện và đào tạo trong lĩnh vực phát triển vốn nhân lực và phát triển đội ngũ lãnh đạo; tổ chức và điều hành hội thảo và hội nghị trong lĩnh vực phát triển vốn nhân lực và phát triển đội ngũ lãnh đạo; tổ chức các chương trình đào tạo về học bổng nghiên cứu sinh trong lĩnh vực phát triển vốn nhân lực và phát triển đội ngũ lãnh đạo.

---

(210) **4-2016-14787**

(540)

LAVA

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.21; 26.3.23
(731) LAVA INTERNATIONAL LIMITED (IN)
C-7/227, Sector -7, Rohini, Delhi, - 110085, India
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; khử nhiễu cho các thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn.

---

(210) **4-2016-14788**

(540)

THANH TRÚC

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 3.7.17; 26.2.3; 26.2.5
(591) Xanh dương, đỏ
(731) NGUYỄN QUANG VINH (VN)
718 Kinh Dương Vương, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe; vận chuyển hành khách; sắp xếp các chuyến du lịch; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); vận tải hành khách bằng xe tắc xi.

---

(210) **4-2016-14800**

(540)

BIWON

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BIWON VIỆT NAM (VN)
T0905, tầng 9 tòa nhà Keangnam 72 tầng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-14801**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2
(591) Xanh dương, xanh dương đổ bóng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM HAI (VN)
Số 12 tổ 15 phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Muối, dùng để tắm (không dùng cho mục đích y tế); hộp đồ mỹ phẩm (có đồ mỹ phẩm bên trong); mỹ phẩm; kem (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng; chất khử mùi dùng cho cá nhân; tinh dầu ete; tinh dầu; mỡ dùng trong mỹ phẩm; chế phẩm nhuộm tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; nước thơm dùng cho mỹ phẩm; dầu dùng trong mỹ phẩm; dầu gội đầu; mỹ phẩm để chăm sóc da; xà phòng; mỹ phẩm chống nắng; bột tan, dùng trong nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14802**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.4; 5.5.23; 25.1.25; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, đen, cam, hồng nhạt, xanh dương
(731) HỘ KINH DOANH KIM PHƯỢNG (VN)
309/7 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh mì; mứt khô (dạng kẹo).

---

(210) **4-2016-14804**

(540)

ASAGAO

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LEE MIN (KR)
#201-806, 22, Seocho-daero 33-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn; thân gậy đánh gôn; túi đựng dụng cụ đánh gôn; tay cầm gậy đánh gôn; đầu gậy đánh gôn; túi dùng cho gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2016-14805**

(540)

PROUDIA

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) LEE MIN (KR)
#201-806, 22, Seocho-daero 33-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn; thân gậy đánh gôn; túi đựng dụng cụ đánh gôn; tay cầm gậy đánh gôn; đầu gậy đánh gôn; túi dùng cho gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2016-14806**

(540)

LCP
LE CAO PHAT
BUILDING MATERIALS CORP

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.1.24; 26.3.1
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÊ CAO PHÁT (VN)
25/81 TL19, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch, ngói, đá, xi măng, kính xây dựng, tấm lát sàn.

---

(210) **4-2016-14807**

(540)

RED DIAMOND

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; 17.2.1
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG DIAMOND (VN)
408B Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch, ngói, đá, xi măng, kính xây dựng, tấm lát sàn.

---

(210) **4-2016-14808**

(540)

HAMINHLAB
Tôn vinh vẻ đẹp từ gốc

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương đậm
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HÀ MINH (VN)
280 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 10: Hàm răng giả; răng làm bằng sứ các loại.

Nhóm 35: Mua bán: hàm răng giả, răng làm bằng sứ các loại, thiết bị, dụng cụ nha khoa gồm: ghế nha khoa, máy cạo vôi, đèn trám răng, dầu cạo vôi, máy vệ sinh tay khoan, dụng cụ chỉnh nha, vật tư chỉnh nha, tay khoan nha khoa, mũi khoan nha khoa, khung liên kết.

---

(210) **4-2016-14810**

(540)

studio
piccolo

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT KẾ KIM BA (VN)
27/63A Huỳnh Tịnh Của, phường 08, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2016-14811**

(540)

O.HE

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH OHE (VN)
Số 01.03 đường 19/5, khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

---

(210) **4-2016-14812**

(540)

CARMEN VALLEYS COLLECTION

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VINA CARMEN S.A. (CL)
Av. Apoquindo 3669, Piso 6, Las Condes, Santiago, Chile
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu vang và rượu vang sủi tăm.

---

(210) **4-2016-14816**

(540)

HISTALONG-L

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LIMITED (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc.

---

(210) **4-2016-14817**

(540)

COAD

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) COAD CO., LTD. (KR)
(Bukyang-dong), 359, Juseok-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt xây dựng; quản lý xây dựng.

---

(210) **4-2016-14818**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.11.12; 3.7.21; A1.1.3
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, xám

(731) PHẠM TUẤN ANH (VN)
Số 8, ngõ Dã Tượng, phố Dã Tượng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim.

---

(210) **4-2016-14819**

(540)

MINH KHIẾT

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HIẾU LIÊM (VN)
Số 31, đường Thiên Hộ Dương, phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L (Công ty Tư vấn Đào tạo A.G.L)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kem.

Nhóm 35: Mua bán bánh ngọt, bánh kem.

---

(210) **4-2016-14820**

(540)

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.5.1; 26.3.1; A26.3.6
(591) Đỏ, xanh dương, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC-CÁP ĐIỆN THỊNH PHÁT (VN)
144A Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; dây cáp thông tin; dây điện bọc nhựa; dây cáp quang; sợi cáp quang học; dây cáp đồng trục truyền hình (dùng để truyền tín hiệu âm thanh và hình ảnh), dây cáp mạng máy vi tính, dây loa.

Nhóm 35: Mua bán dây cáp điện, mua bán hóa chất, mua bán kim loại màu, mua bán vật tư ngành điện, thiết bị ngành điện, phụ kiện ngành điện (đèn led máy may đế từ tính, đèn pin sạc chống nước, đèn pin, đèn pin đeo trán, ổ cắm điện nhiều đầu cầm, bộ ổ cắm đơn, bộ ổ cắm đôi, thiết bị điều khiển điện, đèn led, đèn chiếu xa, đèn chiếu rộng, đèn chùm, bộ công tắc); mua bán thiết bị công nghiệp, máy công nghiệp (máy thu dây, máy sang dây (đánh cuộn) dùng trong dây chuyền để sản xuất dây cáp điện, máy kéo dùng trong dây chuyền để sản xuất dây cáp điện, máy đùn chất dẻo, dây chuyền máy xoắn, khuôn ghép lõi dây cáp điện bằng thép dùng cho máy xoắn dây điện, máy xả dây dùng cho sản xuất dây cáp điện, máy rải dây dùng cho sản xuất dây cáp điện); mua bán thiết bị khai khoáng, máy khai khoáng, thiết bị lâm nghiệp, máy lâm nghiệp, thiết bị xây dựng, máy xây dựng; mua bán vật liệu xây dựng; mua bán hàng trang trí nội thất; quản lý dự án xây dựng.

Nhóm 36: Mua bán nhà ở; môi giới bất động sản, cho thuê đất đã xây dựng hạ tầng đầy đủ (điện, nước, giao thông) trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp và trong khu công nghệ cao; cho thuê mặt bằng; cho thuê nhà xưởng; đầu tư vốn xây dựng hạ tầng khu công nghiệp; đầu tư vốn xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp; đầu tư vốn xây dựng hạ tầng khu công nghệ cao.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng; xây lắp đường dây điện đến 110KV; xây dựng công nghiệp; san lấp mặt bằng; tư vấn thi công xây dựng; xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp; xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao; khai thác khoáng sản.

---

(210) **4-2016-14821**

(540)

PHÁT THẢO

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN TRUNG PHÁT (VN)
Tổ 22, thôn Sông Cầu, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt điều rang muối.

---

(210) **4-2016-14822**

(540)

ONDEM

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ALKEM LABORATORIES LIMITED (IN)
Alkem House, Senapati Bapat Marg, Lower Parel, Mumbai - 400 013, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-14823**

(540)

LACTULIN

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEYER ORGANICS PVT. LTD (IN)
A-177, Road No-16-Z, Wagle Estate, Thane - 400 604, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-14824**

(540)

ULTRAD 3

(220) 23.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEYER ORGANICS PVT. LTD (IN)
A-177, Road No.16-Z, Wagle Estate, Thane - 400 604, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-14828**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(591) Xanh nước biển, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH VŨ MINH NHẬT (VN)
855 Quang Trung, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô.

---

(210) **4-2016-14829**

(540)

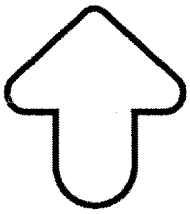

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ SẢN XUẤT PHẦN MỀM HDAPPS (VN)
53 đường số 4, khu Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính ứng dụng cho điện thoại, máy tính bảng, máy tính cầm tay; phần mềm máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2016-14831**

(540)

KICO

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM KICOFOOD (VN)
46 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Bơ; bơ ca cao; kem bơ; trứng cá muối; pho mát; bơ hạt sô cô la; bơ ca cao; trứng cá đã chế biến; cá đóng hộp; sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sản phẩm sữa; dầu ôliu; nho khô; cá hồi đã chế biến; hạt hướng dương đã chế biến; sữa đậu nành; dầu hoa hướng dương cho thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh kẹo hạnh nhân; lúa mạch nghiền; lúa mạch đã bóc vỏ; lúa mạch đã sát vỏ; bột lúa mạch; bánh ngọt; kẹo; bánh kẹo; bột mỳ; yến mạch làm thực phẩm cho con người; bột; yến mạch đã xát vỏ; bột mì.

Nhóm 31: Lúa mạch; trứng cá; ngô; yến mạch; quả hạt dẻ; hạt dẻ tươi; quả óc chó; lúa mạch đen; hạt hướng dương; khô dầu đóng bánh.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây.

Nhóm 33: Rượu vốtca; rượu vang, rượu khai vị.

---

(210) **4-2016-14832**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.4.4; 25.7.20
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT VINH (VN)
Số 17, ngách 24, ngõ 175 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm; máy sản xuất cửa nhựa.

---

(210) **4-2016-14833**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.4
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT VINH (VN)
Số 17, ngách 24, ngõ 175 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm; máy sản xuất cửa nhựa.

---

(210) **4-2016-14834**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.13.25
(591) Xanh, trắng
(731) QUỸ SÁNG TẠO LÊ BÁ ĐẢNG (VN)
22B Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; quỹ tương hỗ.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề (tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề); sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc (tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc); tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); tổ chức và điều khiển hội thảo (sắp xếp và tiến hành hội thảo); tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề (sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề); tổ chức và điều khiển hội thảo (tập huấn) (sắp xếp và tiến hành hội thảo (tập huấn)); tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản (không bao gồm những bài quảng cáo).

---

(210) **4-2016-14835**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng
(731) QUỸ SÁNG TẠO LÊ BÁ ĐẢNG (VN)
22B Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; quỹ tương hỗ.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề (tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề); sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc (tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc); tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); tổ chức và điều khiển hội thảo (sắp xếp và tiến hành hội thảo); tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề (sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề); tổ chức và điều khiển hội thảo (tập huấn) (sắp xếp và tiến hành hội thảo (tập huấn)); tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản (không bao gồm những bài quảng cáo).

---

(210) **4-2016-14836**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5; 5.3.11
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN N.S.T (VN)
386 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 11: Bếp cồn.

---

(210) **4-2016-14837**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 7.3.11; A7.1.11; 7.1.24
(591) Đen; đỏ
(731) DƯƠNG ANH TOÁN (VN)
Phòng 908, tòa nhà số 27 phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện dân dụng; thiết bị điện thông minh; thiết bị điện tử; hệ thống camera quan sát.

---

(210) **4-2016-14838**

(540)

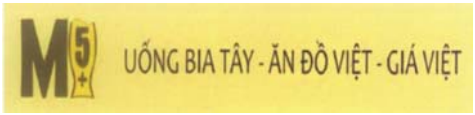

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.2
(591) Đen, vàng, xanh rêu
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG ĂN UỐNG B5+ (VN)
Tầng 2,3, trung tâm thương mại OCD, 29 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán bia; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-14839**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.11.12
(591) Trắng, xanh nước biển
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TÂN VIỆT MỸ (VN)
Số 12, tập thể vật liệu xây dựng, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2016-14840**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.11.3; 25.7.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRỰC TUYẾN HAMEHA VIỆT NAM (VN)
Số 5, ngách 15/97, đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, dây thắt lưng, giầy, dép.

---

(210) **4-2016-14841**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.5.1; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH CHB VIỆT NAM (VN)
Phố Ngọc, xã Trung Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 02: Sơn alkyt, sơn nước, sơn, sơn epoxy, sơn polyuretan (PU), sơn tĩnh điện, sơn tầu thuyền, sơn cao su clo hóa, sơn tấm lợp, sơn chịu nhiệt, sơn chống hà, sơn acrylic, chất kết dính dùng cho sơn, mực in.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày các sản phẩm sơn, sơn alkyt, sơn nước, sơn, sơn epoxy, sơn polyuretan (PU), sơn tĩnh điện, sơn tầu thuyền, sơn cao su clo hóa, sơn tấm lợp, sơn chịu nhiệt, sơn chống hà, sơn acrylic, chất kết dính dùng cho sơn, mực in.

---

(210) **4-2016-14842**

(540)

COATINGS Durgo®

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.5.1; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH CHB VIỆT NAM (VN)
Phố Ngọc, xã Trung Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 02: Sơn alkyt, sơn nước, sơn, sơn epoxy, sơn polyuretan (PU), sơn tĩnh điện, sơn tầu thuyền, sơn cao su clo hóa, sơn tấm lợp, sơn chịu nhiệt, sơn chống hà, sơn acrylic, chất kết dính dùng cho sơn, mực in.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày các sản phẩm sơn, sơn alkyt, sơn nước, sơn, sơn epoxy, sơn polyuretan (PU), sơn tĩnh điện, sơn tầu thuyền, sơn cao su clo hóa, sơn tấm lợp, sơn chịu nhiệt, sơn chống hà, sơn acrylic, chất kết dính dùng cho sơn, mực in.

---

(210) **4-2016-14843**

(540)

MERUKOF PLUS

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) MERCURY LABORATORIES LIMITED (IN)
2/13, 14, Gorwa Industrial Estate, Gorwa, Vadodara-300 016, Gujarat, India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược pbẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14844**

(540)

KLERFUNG

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AUROBINDO PHARMA LIMITED (IN)
Plot No.2, Maitrivihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực pbẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2016-14845**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.4; 26.1.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC SÓNG VIỆT (VN)
Số 12/109 phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiến trúc.

---

(210) **4-2016-14846**

(540)

Eye Secret

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH VINA EYE (VN)
347/8A Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm làm sạch kính áp tròng; dung dịch dùng cho kính áp tròng.

Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2016-14847**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.3.20; 5.3.16; 25.7.25
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO NHIÊN (VN)
17 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Muối đắp lưng không dùng cho mục đích y tế; muối đắp chân không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

---

(210) **4-2016-14848**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH VBUILD VIỆT NAM (VN)
Nhà số 7, ngõ 79, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa sổ kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ, cửa lật, bức mành bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; khuôn cửa kim loại; khung cửa số bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa sổ 2 cánh không bằng kim loại; cửa không bằng kim loại; cửa sổ bằng kính màu; cửa sổ không bằng kim loại; cửa xếp, cửa gập không bằng kim loại.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; xây dựng.

---

(210) **4-2016-14849**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 5.5.19; A26.11.12
(591) đỏ, xanh nước biển, xanh lá
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DƯỢC PHẨM NHẬT MINH (VN)
2/3/371 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

Nhóm 35: Buôn bán nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2016-14850**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; A26.11.12; 26.11.3
(591) Cam, xanh nõn chuối
(731) CÔNG TY TNHH TACA (VN)
Số 42, quốc lộ 30, ấp An Lạc, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L (Công ty Tư vấn Đào tạo A.G.L)

(511) Nhóm 31: Nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi; nguyên liệu sản xuất thức ăn nuôi trồng thủy sản; nguyên liệu sản xuất thức ăn bổ sung chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, thuốc thú y, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn nuôi trồng thủy sản, nguyên liệu sản xuất thức ăn bổ sung chăn nuôi.

---

(210) **4-2016-14851**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 1.15.15
(591) Đỏ, xanh, vàng
(731) CÔNG TY TNHH TM TECH (VN)
Số 55, khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ; nhiên liệu dùng cho động cơ.

---

(210) **4-2016-14855**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 16.3.13; A9.3.14
(591) Hồng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIAI MỸ (VN)
180/1/6 Phạm Phú Thứ, phường 04, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); cà vạt; tất (vớ).

---

(210) **4-2016-14856**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.3.14
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIAI MỸ (VN)
180/1/6 Phạm Phú Thứ, phường 04, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); cà vạt; tất (vớ).

---

(210) **4-2016-14857**

(540)

ILVE

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KHÂU THỊ (VN)
248 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ, lò nướng dùng điện; máy hút khói dùng cho nhà bếp (dùng điện), máy sấy bát.

Nhóm 35: Mua bán hóa chất, đồ trang trí nội ngoại thất của phòng khách, phòng ngủ, phòng làm việc, nhà bếp, cửa hàng, khách sạn như, bình hoa, lọ hoa, cây giả, giấy dán tường, rèm cửa, đệm ghế, đệm dựa, khăn, gối chăn, gối sofa, ván gỗ dăm phủ melamine (ván MFC), tấm ván ép bột sợi phủ melamine (tấm MELAMINE MDF), ván chống ẩm chống nước, tấm acrylic bóng gương (tấm trang trí nội thất có phủ chất liệu Acrylic), tấm ván dán PU (tấm ván làm bằng gỗ phủ sơn PolyUrethane); mua bán máy giặt, máy hút bụi, máy xay và máy nghiền (chạy điện) dùng cho mục đích gia dụng, máy ép trái cây (chạy điện), thiết bị nấu nướng như bếp ga, nồi cơm điện, chảo điện, ấm điện, lò vi sóng, lò nướng, dụng cụ nấu nướng (chạy điện); mua bán máy trộn (chạy điện và không chạy điện) dùng cho mục đích gia dụng, bộ nồi niêu xoong chảo nhà bếp, dụng cụ nấu ăn (không sử dụng điện), vỉ nướng, chảo rán (không dùng điện), bộ đồ ăn (bao gồm cả dao, thìa, dĩa), đồ gỗ nội thất như, giường, tủ, bàn, ghế, kệ, tủ bếp; dịch vụ giới thiệu hàng hoá cho mục đích thương mại; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng.

---

(210) **4-2016-14859**

(540)

Đình An

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.22; 5.5.4; 25.5.25; 1.15.24
(591) Trắng, đỏ, xanh dương
(731) PHẠM MINH CHÀO (VN)
Số 259, tổ 9, khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh đa năng.

---

(210) **4-2016-14860**

(540)

TÂN THUẬN HƯNG

TTH

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KINH DOANH VÀNG TÂN THUẬN HƯNG (VN)
Số 3A, chợ Xóm Củi, phường 11, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng, bạc, đá quý, nữ trang bằng vàng, nữ trang bằng bạc, nữ trang bằng đá quý.

Nhóm 35: Mua bán vàng, mua bán bạc, mua bán đá quý, mua bán nữ trang bằng vàng, mua bán nữ trang bằng bạc, mua bán nữ trang bằng đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2016-14861**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ, xanh dương đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
2 Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-14862**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.3.1; A26.11.8; A24.17.12
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT ĐIỆN TỪ SÓNG ÂM (VN)
67/99, Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thùng loa, âmpli, đầu đĩa DVD, micrô, vi mạch tích hợp, vi mạch (IC).

---

(210) **4-2016-14863**

(540)

Dalat eco farm

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, nâu
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÀ LẠT ECOFARM (VN)
118/48/43/9 liên khu 5 -6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: rau, củ, quả, trái cây tươi các loại.

---

(210) **4-2016-14865**

(540)

Topcefpo

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH US PHARMA USA (VN)
Lô B1 - 10, đường D2, KCT Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2016-14868**

(540)

福

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1
(591) Đỏ, đen, vàng nhạt
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU A2K (VN)
Số 53, đường 43, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2016-14869**

(540)

SILICHUUCO

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN ĐỨC KHÁNH (VN)
Số 30 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-14874**

(540)

APOLLOAUDIO

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.4.5; 24.15.21
(731) PHẠM ĐÌNH HUẤN (VN)
Thôn Tân Hưng, xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể là: loa, amply (bộ khếch đại âm thanh); ống nói (micro); thiết bị trộn âm thanh (mixer); đầu máy karaoke.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị âm thanh cụ thể là loa, amply (bộ khuếch đại âm thanh), ống nói (micro) thiết bị trộn âm thanh (mixer), đầu máy karaoke.

---

(210) **4-2016-14875**

(540)

Tỏa sáng ước mơ

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 22.1.10; 22.1.21; A25.7.3
(591) Xanh lam.
(731) HOÀNG THỊ THANH HOA (VN)
Số nhà 42/B6 ngõ 187, phố Mai dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghệ thuật; đào tạo kỹ năng sống; đào tạo năng khiếu; giáo dục văn hóa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục, giải trí); đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2016-14882**

(540)

SEVENBERRY

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỔI MỚI GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ MTH (VN)
Số 19/71 đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giầy, mũ, nón.

---

(210) **4-2016-14884**

(540)

H5RON

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; A3.7.24; 26.13.25
(731) PHẠM THỊ KHÁNH HÀ (VN)
13 Huỳnh Thúc Kháng, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo bơi; đồ đi ở chân; mũ; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2016-14885**

(540)

OKAYA

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ Y TẾ NGÂN HÀ (VN)
Xóm 11, xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán dụng cụ tránh thai, bao cao su.

---

(210) **4-2016-14886**

(540)

SAINTFON

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.15.15; 26.3.23; A24.15.7
(591) Xanh đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRIỂN HƯNG (VN)
47 đường số 14, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bơm thủy lực (bộ phận máy móc); xi lanh thủy lực dùng cho máy; van thủy lực (bộ phận máy móc).

Nhóm 09: Van điện từ; công tắc áp suất.

---

(210) **4-2016-14887**

(540)

JLA
Jye Li An

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3
(731) JYE LI AN TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No.88, Yongke 1st Rd., Wangxing Vil., Yongkang Dist., Tainan City 710, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; máy pha cà phê, dùng điện; thiết bị dùng cho bồn tắm; phụ kiện của bể chứa nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2016-14888**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3
(731) JYE LI AN TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No.88, Yongke 1st Rd., Wangxing Vil., Yongkang Dist., Tainan City 710, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ đựng; mắc áo; gương soi; thùng để đóng hàng bằng chất dẻo; túi ngủ dùng cho cắm trại.

---

(210) **4-2016-14889**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 3.7.5; 3.7.17; A3.7.24
(731) TIANJIN LOVOL HEAVY INDUSTRY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 77, Gaoxin Road, Beichen Science and Technology Park, Tianjin, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy thu hoạch; máy gieo hạt; máy gặt đập liên hợp; máy xới được cơ giới hoá; máy khoan; xe lu lăn đường; máy đào xúc; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hoá; cần trục.

Nhóm 09: Bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; đèn nháy [đèn tín hiệu]; thiết bị ngắt từ xa; thiết bị đo khoảng cách; la bàn chỉ hướng; mạch tích hợp; bảng mạch in; bảng điều khiển [điện]; bộ thu phát sóng; thiết bị đánh lửa điện, từ xa.

---

(210) **4-2016-14890**

(540)

KOSAN

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SƠN VIỆT (VN)
Tầng 19, kA, Indochina Park Tower, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn, trừ sơn cách điện, cách nhiệt; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn cho đồ gốm.

---

(210) **4-2016-14891**

(540) VARDY

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SƠN VIỆT (VN)
Tầng 19, kA, Indochina Park Tower, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn, trừ sơn cách điện, cách nhiệt; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn cho đồ gốm.

---

(210) **4-2016-14892**

(540) A Kìa

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.7; A3.9.24
(591) Đỏ, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN A.K (VN)
Lô Z1 - Z2 - Z3 khu TTTM Bắc Phan Thiết, đường Võ Văn Kiệt, Phú Thuỷ, Phan Thiết, Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-14893**

(540) BỆNH VIỆN NGOẠI KHOA NAMSAIGON SURGERY HOSPITAL

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.1.25; 2.9.25; 24.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)
B40, khu quy hoạch K34, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Bệnh viện ngoại khoa.

---

(210) **4-2016-14894**

(540) BỆNH VIỆN NGOẠI KHOA NAMSAIGON SURGERY HOSPITAL

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)
B40, khu quy hoạch K34, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Bệnh viện ngoại khoa.

---

(210) **4-2016-14896**

(540) PTT

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH MAY CÔNG NGHIỆP BÌNH MINH (VN)
1/8 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

Nhóm 28: Đồ chơi (dùng cho thú cưng).

---

(210) **4-2016-14897**

(540) MANNINGTON
Beautiful floors for the real world

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 6.1.2
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PBS VIỆT NAM (VN)
200 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ công nghiệp.

---

(210) **4-2016-14898**

(540) DO ART
DRAWING & PAINTING
ART FOR CREATIVE THINKING

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC DO ART (VN)
286/4 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục văn hoá nghệ thuật; giáo dục, chi tiết: các dịch vụ dạy kèm (gia sư), dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại, dạy vi tính; giáo dục nghề nghiệp, chi tiết: đào tạo nghề; dịch vụ tư hỗ trợ giáo dục, chi tiết: tư vấn du học.

---

(210) **4-2016-14899**

(540) LOVE BEAUTY
SPA - CLINIC

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.13.1; A3.13.24; A5.3.13; A5.5.20; A26.11.12
(591) Hồng, đen, trắng
(731) VŨ THỊ NGỌC (VN)
Phòng 306, khu tập thể C18, số 36, phố Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ tư vấn chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ thẩm mỹ, dịch vụ xông hơi, dịch vụ mát - xa spa.

---

(210) **4-2016-14900**

(540)

LOVEBEAUTY SPA - CLINIC

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THỊ NGỌC (VN)
Phòng 306, khu tập thể C18, số 36, phố Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ tư vấn chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ thẩm mỹ, dịch vụ xông hơi, dịch vụ mát - xa chăm sóc sức khỏe (spa).

---

(210) **4-2016-14901**

(540)

ATPLED

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH AN THỊNH PHÁT (VN)
Số 116, đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn điện; đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn treo.

Nhóm 35: Mua bán: đèn chiếu sáng, đèn điện, đèn, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn treo.

---

(210) **4-2016-14902**

(540)

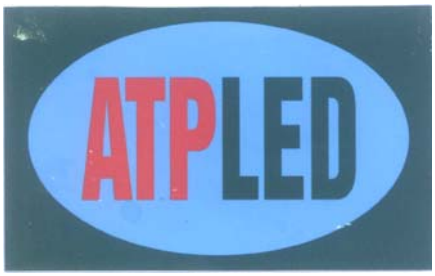

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.2
(591) Xanh lục sẫm, xanh dương nhạt, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH AN THỊNH PHÁT (VN)
Số 116, đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn điện; đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn treo.
Nhóm 35: Mua bán: đèn chiếu sáng, đèn điện, đèn, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn treo.

---

(210) **4-2016-14903**

(540)

HƯƠNG LIÊN

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HẰNG NGA - 63 (VN)
Số 24 phố Lê Văn Hưu, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bún, bún chả.

Nhóm 43: Quán ăn uống, quán ăn bún chả.

---

(210) **4-2016-14904**

(540)

GA3A

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN TRUNG NGHĨA (VN)
Chung cư 4S Linh Đông, phòng B10802, đường số 30, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2016-14905**

(540)

AliSun

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NÔNG SẢN THÁI PHONG (VN)
81 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (viên nang) được chế biến từ mật nhân.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng (viên nang) được chế biến từ mật nhân.

---

(210) **4-2016-14906**

(540)

Saigon SHIP

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 18.1.5; A26.11.8; A2.1.16; 2.1.8
(591) Vàng cam, đen, trắng
(731) LAI PHÚ CƯỜNG (VN)
633/17 Hồng Bàng, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải, du lịch, vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2016-14907**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.4; A26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) GAOYAO RONGXING HARDWARE CO., LTD (CN)
62, Chuangye Park, Jinli Town, Gaoyao Area, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại; cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ, cho cửa.

Nhóm 35: Mua bán khóa bằng kim loại cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ, cho cửa; xuất nhập khẩu khoá bằng kim loại, cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ, cho cửa.

---

(210) **4-2016-14908**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; 2.9.1
(591) Đen, trắng, xanh lá mạ
(731) HOÀNG THỊ THUỶ (VN)
31/40/16 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hoa tươi, hoa cảnh, cây cảnh, hoa khô để trang trí, hoa trồng trong chậu, hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2016-14909**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh nước biển nhạt, xanh nước biển sẫm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG THĂNG LONG (VN)
Số 43, phố Nguyễn Khang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ kê khai hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành trong nước và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch bằng ô tô, đường sắt, hàng không, du thuyền; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa thẩm mỹ; dịch vụ spa sức khỏe.

---

(210) **4-2016-14910**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh nước biển nhạt, xanh nước biển sẫm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG THĂNG LONG (VN)
Số 43, phố Nguyễn Khang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ kê khai hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành trong nước và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch bằng ô tô, đường sắt, hàng không, du thuyền; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa thẩm mỹ; dịch vụ spa sức khỏe.

---

(210) **4-2016-14911**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Xanh nước biển nhạt, xanh nước biển sẫm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG THĂNG LONG (VN)
Số 43, phố Nguyễn Khang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ kê khai hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành trong nước và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch bằng ô tô, đường sắt, hàng không, du thuyền; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa thẩm mỹ; dịch vụ spa sức khỏe.

---

(210) **4-2016-14912**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.5.1; 26.1.1; 5.3.11; A26.11.12
(591) Đỏ nâu, vàng nâu, xám, xanh, vàng nhạt, vàng nhạt, đỏ nhạt, vàng, vàng cam, đỏ cam, hồng tím, tím nhạt, đen, trắng, nâu, kem, xanh nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; pho mai; bơ; đầu ăn thực vật; cá đã chế biến; thịt đã chế biến.

---

(210) **4-2016-14913**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.5.1; 26.1.1; 5.3.11; A26.11.12
(591) Đỏ nâu, vàng nâu, xám, xanh, vàng nhạt, vàng nhạt, đỏ nhạt, vàng, vàng cam, đỏ cam, hồng tím, tím nhạt, đen, trắng, nâu, kem, xanh nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14914**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.13.1; 2.5.3; 3.1.6; A26.11.12; 20.5.25; A26.4.6
(591) Trắng, tím, vàng, nâu, tím nhạt, đen, xanh, đỏ hồng, xám, đỏ, hồng, vàng nâu, xanh nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14915**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.13.1; 26.4.2; A26.11.12; 20.5.25; A26.4.6; 25.1.25
(591) Trắng, tím, vàng, nâu, tím nhạt, đen, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2016-14916**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.4
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14917**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.4.2; A26.11.12; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, xanh, xám, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng đùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14918**

(540)

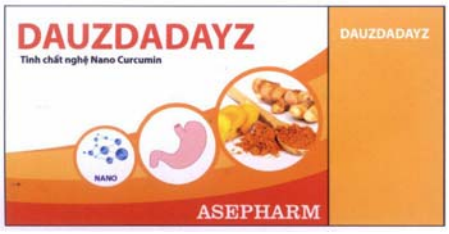

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.1.1; A26.11.12; 2.9.25; 5.9.3
(591) Vàng cam, đen, trắng, vàng, nâu, hồng nhạt, xanh, xanh sẫm, xanh tím than
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng đùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14919**

(540)

FENMINT

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm và thuốc dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14920**

(540)

TINZAAR

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm và thuốc dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14922**

(540)

VINTRONAS

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 777 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-14923**

(540)

VINSOTIN

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 777 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-14924**

(540)

VINSINAT

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 777 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-14925**

(540)

VIN-IRON

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 777 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-14926**

(540)

VINFOXIN

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 777 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-14927**

(540)

thucphamnhata.com

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) NGUYỄN NGỌC TRÚC (VN)
271/196 đường Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm tươi sống (thịt heo, thịt bò, thịt gà, các loại thịt khác, thủy hải sản tươi sống, gia vị, rau củ quả, trái cây các loại, đồ thực phẩm đông lạnh đóng gói và các loại thực phẩm chế biến đóng gói khác).

---

(210) **4-2016-14928**

(540)

AVIA ★ STAR

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.2; 24.15.1; 18.5.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÀ NỘI (VN)
Tổ 13, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giầy dép các loại.

---

(210) **4-2016-14929**

(540)

SS TRANSS
design by Huyen Le

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.1.1
(591) Đỏ cam, trắng
(731) LÊ THỊ HUYỀN (VN)
Khu 11, thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví; túi xách; ô; va li; ba lô; cặp xách.

Nhóm 25: Quần áo; áo dài cách tân tay bồng (trang phục); áo váy (trang phục); áo dài; cà vạt; mũ; quần áo bảo hộ (trang phục); đồng phục (trang phục); giày; dép; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: ví, túi xách, ô, va li, ba lô, cặp xách, quần áo, áo dài cách tân tay bồng, áo váy, áo dài, cà vạt, mũ, quần áo bảo hộ, đồng phục, giày, dép, khăn choàng.

---

(210) **4-2016-14931**

(540)

NEOSTIKS

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy (pin) cho các thiết bị điện tử dùng để châm (đốt) thuốc lá, bộ sạc ắc quy (pin) cho các thiết bị điện tử dùng để châm (đốt) thuốc lá; thiết bị sạc ắc quy (pin); thiết bị sạc ắc quy (pin) qua cổng USB cho các thiết bị điện tử dùng để châm (đốt) thuốc lá; thiết bị sạc ắc quy (pin) dùng trên ô tô cho các thiết bị điện tử dùng để châm (đốt) thuốc lá.

Nhóm 11: Thiết bị phun hơi nước điện tử; thiết bị dùng để đun nóng chất lỏng hoặc thuốc lá thiết bị dùng để tạo hơi nước từ chất lỏng, thiết bị phun hơi nước có sử dụng dây cắm.

Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá cụ thể là thuốc lá để hút, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá cuốn từ lá thuốc lá, thuốc lá để hít; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà loại nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; vật dụng cho người hút thuốc lá cụ thể là hộp đựng thuốc lá không bằng kim loại quý, gạt tàn thuốc lá không bằng kim loại quý, tẩu hút thuốc lá không bằng kim loại quý; giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy, đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng; thiết bị và bộ phận điện tử dùng để nung nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14933**

(540)

GB
GOOD BANK

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(731) NGUYỄN NGỌC TRÌNH (VN)
20/18 Quyết Thắng, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Két sắt an toàn.

---

(210) **4-2016-14934**

(540)

LINH DƯƠNG

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn trải bàn ăn bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang.

---

(210) **4-2016-14935**

(540)

UNIMEDIA

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4
(591) Trắng, xanh đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH UNI MEDIA (VN)
5A Trương Quốc Dung, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo: dịch vụ quảng cáo, liên kết quảng cáo trên các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

---

(210) **4-2016-14937**

(540)

ChínhNhân
Khách hàng như người Thân

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh ngọc, xanh nước biển
(731) CÔNG TY TNHH VI TÍNH NGUYÊN KIM CHÍNH NHÂN (VN)
115 - 115B Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, thiết bị ngoại vi (máy tính), phần mềm vi tính, thiết bị viễn thông, thiết bị và linh kiện điện tử: máy biến tần, đồng hồ nhiệt, cảm biến, đồ điện gia dụng: ti vi, tủ lạnh, quạt máy, giường, tủ, bàn, ghế, đèn và bộ đèn điện, ô tô, xe máy, vải, hàng may sẵn, giày dép, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng: máy in, máy fax, mực in, văn phòng phẩm: sách, báo, tập (vở); viết, quảng cáo.

Nhóm 37: Bảo trì và sửa chữa máy vi tính; lắp đặt máy tính.

---

(210) **4-2016-14938**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh nước biển
(731) CÔNG TY TNHH VI TÍNH NGUYÊN KIM (VN)
117 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Gia công phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-14939**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh lá đậm, xanh non chuối, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VƯỜN ẢNH ĐIỂM (VN)
19 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo truyền hình.

Nhóm 40: Gia công phim điện ảnh.

---

(210) **4-2016-14940**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.1; 21.1.15; 26.15.9; 26.15.11
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lục, xanh lam, chàm, tím, trắng, nâu đậm, nâu nhạt
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT - DỊCH VỤ SƠN ĐỨC (VN)
171 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-14941**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUẾ AN LẠC (VN)
106/9/2C Lương Ngọc Quyến, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán giày dép, thắt lưng [trang phục], hàng thủ công mỹ nghệ làm từ mây, tre, cói, quế.

---

(210) **4-2016-14942**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.13.25
(591) Xanh dương, cam, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PLD (VN)
Phố Mới, cụm 4, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: tấm lợp mái bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, sàn nhà bằng kim loại, cửa cuốn bằng kim loại, cửa xếp bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: tấm lợp mái không bằng kim loại, cửa nhựa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm lợp mái bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, sàn nhà bằng kim loại, cửa cuốn bằng kim loại, cửa xếp bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, tấm lợp mái không bằng kim loại, cửa nhựa.

---

(210) **4-2016-14943**

(540)

MAGFORCE

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) EDGYGEAR INC. (US)
137 Savarona Way, Carson, CA 90746 U.S.A.
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 18: Túi đeo vai; túi cho thể thao; túi xách tay; túi du lịch.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: áo phông ngắn tay; áo phông pô lô; mũ; mũ lưỡi trai; áo vét.

---

(210) **4-2016-14945**

(540)

SUNPOLO

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ LỤC CÁT LÂM (VN)
528A (số mới: 164A) Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi; va li; ví (bóp); ba lô; bộ dây đai bằng da; túi xách.

---

(210) **4-2016-14946**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.1.20; 2.1.8
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ LỤC CÁT LÂM (VN)
528A (số mới: 164A) Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi; va li; ví (bóp); ba lô; dây đai bằng da thuộc; túi xách (cho nam và nữ).

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; tất; dây thắt lưng.

---

(210) **4-2016-14947**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh dương, đen, xám, nâu đỏ, trắng
(731) THIỀU THỊ LÂN (VN)
Số 66/51, tổ 1, khu vực 2, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-14948**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1
(591) Cam, vàng, đỏ, nâu
(731) ĐẶNG HÀO KIỆT (VN)
Ấp Thạnh Thới, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-14949**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.7.19
(591) Đen, xanh lá cây, đỏ, cam, xanh dương, xám
(731) CÔNG TY TNHH GOLD TREES (VN)
Tòa nhà Rosana, 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-14950**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A9.7.19
(591) Đen, xanh lá, đỏ, cam, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH GOLD TREES (VN)
Tòa nhà Rosana, 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện

---

(210) **4-2016-14951**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.13.25
(731) SRICHAND UNITED DISPENSARY CO., LTD. (TH)
1193 Rama 9 Rd. Suanluang Bangkok 10250 Thailand
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Phấn trang điểm dạng nén dùng cho mặt; phấn nền dạng nén; phấn dùng cho mặt; phấn dùng kết hợp với kem nền; phấn dạng nén; phấn trang điểm thoa bằng nùi bông; phấn nền; kem dưỡng (lotion) chống nắng; kem dưỡng (lotion) dùng cho mặt; kem dưỡng (lotion) dùng làm kem nền; kem dưỡng (lotion) dùng để nuôi dưỡng da mặt, kem chống nắng; kem dưỡng ẩm dùng cho da; kem chống và trị nhăn; kem dưỡng da; kem dưỡng mắt; kem nền.

---

(210) **4-2016-14952**

(540)

SRICHAND

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) SRICHAND UNITED DISPENSARY CO., LTD. (TH)
1193 Rama 9 Rd. Suanluang Bangkok 10250 Thailand

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Phấn trang điểm dạng nén dùng cho mặt; phấn nền dạng nén; phấn dùng cho mặt; phấn dùng kết hợp với kem nền; phấn dạng nén; phấn trang điểm thoa bằng nùi bông; phấn nền; kem dưỡng (lotion) chống nắng; kem dưỡng (lotion) dùng cho mặt; kem dưỡng (lotion) dùng làm kem nền; kem dưỡng (lotion) dùng để nuôi dưỡng da mặt, kem chống nắng; kem dưỡng ẩm dùng cho da; kem chống và trị nhăn; kem dưỡng da; kem dưỡng mắt; kem nền.

---

(210) **4-2016-14953**

(540)

SRICHAND

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.13.25
(731) SRICHAND UNITED DISPENSARY CO., LTD. (TH)
1193 Rama 9 Rd. Suanluang Bangkok 10250 Thailand
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Phấn trang điểm dạng nén dùng cho mặt; phấn nền dạng nén; phấn dùng cho mặt; phấn dùng kết hợp với kem nền; phấn dạng nén; phấn trang điểm thoa bằng nùi bông; phấn nền; kem dưỡng (lotion) chống nắng; kem dưỡng (lotion) dùng cho mặt; kem dưỡng (lotion) dùng làm kem nền; kem dưỡng (lotion) dùng để nuôi dưỡng da mặt; kem chống nắng; kem dưỡng ẩm dùng cho da; kem chống và trị nhăn; kem dưỡng da; kem dưỡng mắt; kem nền.

---

(210) **4-2016-14954**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.2; 3.5.15
(591) Trắng, đỏ.
(731) TRUNG TÂM ANH NGỮ QUỐC TẾ ÚC CHÂU (VN)
Phòng 208, trung tâm Hoạt Động Thanh Thiếu Nhi Tỉnh, khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ biên dịch; dịch vụ phiên dịch.

---

(210) **4-2016-14955**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.11.12; 1.15.23
(591) Xanh nước biển, trắng, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN MINH CƯỜNG (VN)
Số nhà 16B, tổ 19, ngõ 105, Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời], dịch vụ cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2016-14956**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 3.7.17; A3.7.24
(591) Xanh dương
(731) ĐINH ĐỨC ANH (VN)
60 Lê Lai, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh, dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2016-14957**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15
(591) Nâu, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH HẠT GIỐNG MỸ (VN)
Tổ 1, thôn Lộc Qúy, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Hạt giống; cây giống; cây trồng; hoa quả tươi; cây khô để trang trí.

---

(210) **4-2016-14958**

(540)

TIẾN TRANG

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÂM VĂN PHƯỚC (VN)
Thôn 2, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

---

(210) **4-2016-14959**

(540)

TRÀ TÍN ĐẠT

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.7
(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng, đỏ, đen, trắng
(731) PHẠM NGỌC TÍN (VN)
1167 Trần Phú, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè).

---

(210) **4-2016-14960**

(540)

THE MARRIED BEANS

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.1.16
(731) CÔNG TY TNHH THE MARRIED BEANS (VN)
Số 92 Hoàng Diệu, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Cà phê nhân; cà phê chế biến; trà (chè); mật ong.

---

(210) **4-2016-14967**

(540)

SAKURA Aluminum FOIL Extra Strong

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 25.5.25
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TUYỀN HƯNG PHÚ (VN)
Số 21 Bàu Cát 4, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Lá kim loại dùng để bao gói và đóng gói.

---

(210) **4-2016-14968**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 25.5.25
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TUYỀN HƯNG PHÚ (VN)
Số 21 Bàu Cát 4, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Lá kim loại dùng để bao gói và đóng gói.

---

(210) **4-2016-14969**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.25; A5.5.20
(591) Vàng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH STEP UP (VN)
Số 8, đường số 4, Lý Phục Man, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân (giày dép cói).

---

(210) **4-2016-14973**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH BENCHERR (VN)
Tầng 3, thửa đất số A25, khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng.

---

(210) **4-2016-14974**

(540)

Bencherr
research - consultancy

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN BENCHERR VIỆT NAM (VN)
Số 3, lô 7.3-8.1 khu tái định cư X5, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Hoạt động tư vấn dầu tư.

---

(210) **4-2016-14975**

(540)

CoCo 都可

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(731) YI-DING INTERNATIONAL HOLDING CO. LIMITED (WS)
Portcullis Trustnet Chambers, 2/F Maxkar Building, Convent Street, Apia, Samoa
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà, ca cao và cà phê nhân tạo, bột sắn hột và bột cọ sagu, đá lạnh ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, nấm men, bột nở, đồ uống trên cơ sở socola, đồ uống trên cơ sở cà phê, thạch trái cây (bánh kẹo), bánh putđing, kem trái cây (đá lạnh).

---

(210) **4-2016-14976**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.4.2; A3.4.24; A3.4.25; 3.4.26
(591) Đen, trắng, ghi
(731) BEIJING TOP FLIER IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)
Room 819, Building 2, So Boss & Box Centre, 16#South-West Three-Ring Road, Fengtai District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống sô cô la có sữa; caramen [kẹo]; kẹo mềm; kẹo; đường (không dùng cho mục đích y tế); mật ong; bánh kẹo; bột nhão; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2016-14977**

(540) BROSIS

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DỆT MAY PHƯƠNG LAN (VN)
Thôn Vĩnh Trị, Yên Trị, huyện ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 16: Hộp bằng bìa cứng hoặc giấy; nhãn, không bằng vải; vật phẩm bằng bìa cứng.

Nhóm 25: Quần dài; áo sơ mi; bộ quần áo; quần lót; quần đùi; trang phục dệt kim; mũ (trang phục).

Nhóm 26: Cúc; khuy; khóa kéo; đồ để thêu trang trí.

---

(210) **4-2016-14978**

(540) WOODFORD RESERVE DOUBLE OAKED

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) BROWN-FORMAN CORPORATION (US)
850 Dixie Highway, Louisville, Kentucky 40210, USA
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh được chưng cất.

---

(210) **4-2016-14980**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.3.1
(731) KURIYAMABEIKA CO., LTD. (JP)
2661 Niizaki Kita-ku, Niigata-shi, Niigata-ken 950-3134 Japan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh quy giòn dạng hình viên, làm từ gạo; bánh ngọt làm từ hạt kê phủ đường; bánh ngọt làm từ gạo nổ; bánh gạo; bánh ngọt truyền thống của Nhật Bản; bánh mỳ.

---

(210) **4-2016-14981**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.3
(731) KURIYAMABEIKA CO., LTD. (JP)
2661 Niizaki Kita-ku, Niigata-shi, Niigata-ken 950-3134 Japan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh quy giòn dạng hình viên, làm từ gạo; bánh ngọt làm từ hạt kê phủ đường; bánh ngọt làm từ gạo nổ; bánh gạo; bánh ngọt truyền thống của Nhật Bản; bánh mỳ.

---

(210) **4-2016-14982**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.2; A1.1.20
(731) KURIYAMABEIKA CO., LTD. (JP)
2661 Niizaki Kita-ku, Niigata-shi, Niigata-ken 950-3134 Japan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh quy giòn dạng hình viên, làm từ gạo; bánh ngọt làm từ hạt kê phủ đường; bánh ngọt làm từ gạo nổ; bánh gạo; bánh ngọt truyền thống của Nhật Bản; bánh mỳ.

---

(210) **4-2016-14983**

(540)

Befco

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15
(591) Đen, trắng, xám
(731) KURIYAMABEIKA CO., LTD. (JP)
2661 Niizaki Kita-ku, Niigata-shi, Niigata-ken 950-3134 Japan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh quy giòn dạng hình viên, làm từ gạo; bánh ngọt làm từ hạt kê phủ đường; bánh ngọt làm từ gạo nổ; bánh gạo; bánh ngọt truyền thống của Nhật Bản; bánh mỳ.

---

(210) **4-2016-14984**

(540)

LianLian Pay

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ZHEJIANG JUNBAO COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
12/F, Bdg A, LianLian Building, 79 Yue Da Alley, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; bảng thông báo điện tử; phần mềm trò chơi máy vi tính; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị để xử lý dữ liệu; hệ thống phòng trộm, chạy điện.

---

(210) **4-2016-14985**

(540)

LianLian Pay

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ZHEJIANG JUNBAO COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
12/F, Bdg A, LianLian Building, 79 Yue Da Alley, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; dịch vụ tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ; quản lý tài chính; khảo sát/điều tra tài chính liên quan đến thẻ tín dụng; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ đổi tiền; quỹ đầu tư.

---

(210) **4-2016-14986**

(540)

LianLian Pay

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ZHEJIANG JUNBAO COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
12/F, Bdg A, LianLian Building, 79 Yue Da Alley, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ gửi tin nhắn; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thư điện tử; cung cấp cho người sử dụng quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ hội thảo từ xa; thông tin viễn thông.

---

(210) **4-2016-14987**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.7.17
(591) Trắng, ghi, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐÔNG PHƯƠNG NAM (VN)
Tháp R1, lầu 7, phòng 7, tòa nhà The EverRich, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2016-14990**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A1.13.15; 26.15.1; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, xanh
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ CÔNG NGHỆ NANOHD (VN)
Số nhà 20, liền kề 5, khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, sữa rửa mặt, xà phòng, nước giặt quần áo, nước rửa chén, chất tẩy rửa (không dùng trong công nghiệp)

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm; dược liệu.

---

(210) **4-2016-14991**

(540)

(220) 24.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.11.9
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH YAME VN (VN)
766/3B-3C Sư Vạn Hạnh (Nối Dài), phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví tiền; ba lô; ô (dù); va li; cặp học sinh; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất (vớ); mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) (trang phục); cà ra vát.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, thắt lưng (dây nịt), cà ra vát, tất (vớ), mũ (nón); bán buôn vải, hàng may sẵn.

---

(210) **4-2016-14992**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.5.1
(591) Xanh, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL ONLINE BRANDING (VN)
Lầu 6, 235 Lý Thường Kiệt, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng: các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2016-14993**

(540)

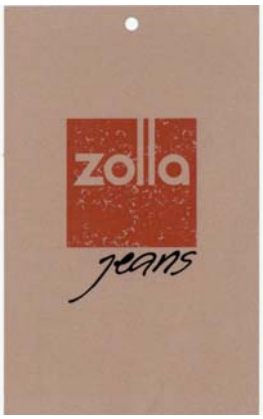

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 26.13.1; A26.11.7
(591) Nâu, đỏ
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỊNH HOÀ (VN)
GB6 -GB7 đường Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2016-14994**

(540)

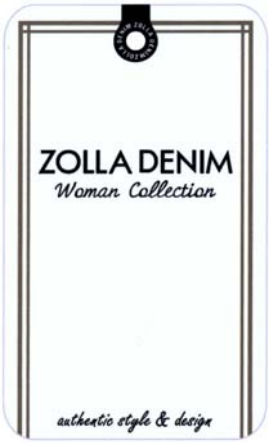

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 20.5.15; A26.1.18
(591) Kem, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỊNH HOÀ (VN)
GB6 -GB7 đường Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2016-14995**

(540)

TASAWA
Herbal Medicine

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.4
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14996**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14997**

(540)

PAROMAS
Cosmeceutical Skin Care

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14998**

(540)

JOBIAS
premium skin care

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-14999**

(540) BOSSCA
medicine for skin care

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH E.B.C MỸ PHẨM GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, dãy nhà xưởng nhỏ và vừa tại KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm.
Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-15000**

(540) R
RONALDY

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1
(731) LƯU THỊ THOA (VN)
Số nhà 20, ngõ 441, đường Nguyễn Khoái, tổ 12, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; dây lưng [trang phục].

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây lưng [trang phục].

---

(210) **4-2016-15020**

(540) TAYAJP

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂY Á (VN)
Số 10, ngõ 420/29 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; ô tô; ô tô điện; phụ tùng của các phương tiện giao thông trên bộ như: mô tơ điện, tay ga.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, ô tô, ô tô điện.

---

(210) **4-2016-15021**

(540) TAYAJAPAN

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂY Á (VN)
Số 10, ngõ 420/29 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; ô tô; ô tô điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, ô tô, ô tô điện.

---

(210) **4-2016-15026**

(540)

EUPRO

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) TRẦN NGỌC THÔNG (VN)
Thôn Tiên Xuân 2, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng; thiết bị nấu bếp.

---

(210) **4-2016-15027**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.15.1; A26.11.8; A5.1.16
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh lá cây, xanh nước biển
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO KYOTO JAPAN (VN)
Số 64, đường 53C, KP9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2016-15028**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18; A5.3.15; 25.5.1
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CÔNG NGHỆ CAO KYOTO JAPAN (VN)
Số 64, đường 53C, KP9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2016-15029**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.7.3; 26.4.4; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH LỘC VIỆT (VN)
76 Cách Mạng Tháng 8, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ vi sinh; phân bón vi lượng đất hiếm; phân bón trung vi lượng; chế phẩm sinh học dùng cho việc xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể: chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh trùng, thuốc trị bệnh cho cây trồng; thuốc trị bệnh cho thủy sản.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phân bón, phân bón hữu cơ vi sinh, phân bón vi lượng đất hiếm, phân bón trung vi lượng, chế phẩm sinh học dùng cho việc xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh trùng, thuốc trị bệnh cho cây trồng, thuốc trị bệnh cho thủy sản.

---

(210) **4-2016-15040**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.9.16
(591) Đen, xanh lá cây, cam
(731) HUỲNH HOÀNG THÂM (VN)
39B/28 Dạ Nam, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-15041**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2
(591) Đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TÙNG ANH (VN)
Phòng 403, tầng 4, tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-15042**

(540)

BIG BOWL

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Tổ dân phố số 3, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chống thấm; sơn lót.

Nhóm 19: Bột bả tường.

---

(210) **4-2016-15043**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.4.24; A26.11.13
(731) CÔNG TY TNHH AN THÀNH ĐẠT (VN)
Nhà Ông Ngô Trí Quang, khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: loa, đài, bộ tăng, chỉnh âm.

---

(210) **4-2016-15044**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A25.1.10; A26.11.12; 25.5.3; A9.9.5
(591) Nâu, vàng, cam
(731) HOÀNG KIM NGÂN (VN)
Số 27c, Ngô Thì Nhậm, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: giày dép, quần áo, mũ, dây lưng, phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2016-15045**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.1.1; 25.5.3; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh ngọc, xanh dương đậm, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU TÂN ANH DŨNG (VN)
189/1A khu phố 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi sách học sinh; ba lô; cặp da; túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; dép; giày.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, ba lô, túi sách.

---

(210) **4-2016-15047**

(540)

JIMAX JESSEN

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HỮU BÌNH (VN)
Thôn Siêu Nghệ, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn dầu, sơn nước, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

---

(210) **4-2016-15048**

(540)

JIMAX ASIA PAINT

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HỮU BÌNH (VN)
Thôn Siêu Nghệ, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn dầu, sơn nước, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

---

(210) **4-2016-15049**

(540)

INAX-ASIA

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) NGUYỄN HỮU BÌNH (VN)
Thôn Siêu Nghệ, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn dầu, sơn nước, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

---

(210) **4-2016-15067**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.7.5; 21.1.17; 15.1.13
(591) Xanh lá cây, cam, trắng
(731) NGUYỄN TRƯỜNG HẢI (VN)
86/6/8D Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Đai dính cho ròng rọc; đai dính cho puly; thiết bị mở cửa bằng điện; thiết bị vận hành thang máy; máy nâng [thang máy]; thang máy [không dùng để kéo người trượt tuyết]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm: thang máy, máy kéo thang máy, bộ điều khiển tốc độ thang máy, ray thang máy, cáp tải thang máy, cứu hộ tự động thang máy.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2016-15068**

(540)

HOÀNG TRIỀU
ELEVATOR

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.1.4; 21.1.17; 15.1.13
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, đen
(731) NGUYỄN TRƯỜNG HẢI (VN)
86/6/8D Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Đai dính cho ròng rọc; đai dính cho puly; thiết bị mở cửa bằng điện; thiết bị vận hành thang máy; máy nâng [thang máy]; thang máy [không dùng để kéo người trượt tuyết]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm: thang máy, máy kéo thang máy, bộ điều khiển tốc độ thang máy, ray thang máy, cáp tải thang máy, cứu hộ tự động thang máy.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2016-15069**

(540)

BKEnglish

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.5.1
(591) Đỏ, trắng
(731) NGUYỄN CÔNG TRÍ (VN)
147A Đội Cung, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2016-15080**

(540)

MY FLOOR

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) VÕ THANH HẢI (VN)
133/14 đường số 12, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; tấm gỗ lát sàn; gỗ xây dựng; ván gỗ dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2016-15081**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.13.1; 24.17.5; A26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng đồng
(731) CÔNG TY TNHH TONGWEI HÒA BÌNH (VN)
Khu công nghiệp Lương Sơn, Km 36, quốc lộ 6, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

---

(210) **4-2016-15082**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; 5.7.3; 3.4.18; A5.13.11;
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TONGWEI HÒA BÌNH (VN)
Khu công nghiệp Lương Sơn, Km 36, quốc lộ 6, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

---

(210) **4-2016-15083**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.3
(591) Nâu
(731) CÔNG TY TNHH TONGWEI HÒA BÌNH (VN)
Khu công nghiệp Lương Sơn, Km 36, quốc lộ 6, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

---

(210) **4-2016-15084**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam
(731) CÔNG TY TNHH TONGWEI HÒA BÌNH (VN)
Khu công nghiệp Lương Sơn, Km 36, quốc lộ 6, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

---

(210) **4-2016-15085**

(540)

GOLA

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH GOLD LAND (VN)
Số 66 đường HT13, khu phố 2, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2016-15086**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ BỘT MÌ (VN)
Lô 32C/1, đường số 2G, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột mì; bột trộn sẵn.

---

(210) **4-2016-15087**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.4.11; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ BỘT MÌ (VN)
Lô 32C/1, đường số 2G, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột mì; bột trộn sẵn.

---

(210) **4-2016-15088**

(540) H.A.S

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.7
(731) NGUYỄN NHƯ HOÀNG (VN)
Số 2A1, khu đô thị Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; máy tăng âm; bộ trộn sóng âm thanh.

---

(210) **4-2016-15089**

(540) L.A.K.A

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24; 3.7.5
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT PHONG VÂN (VN)
Số 55/3 khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 18: Ví tiền, vali; túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng danh thiếp; túi xách tay; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; áo phông ngắn tay; quần áo; trang phục; thắt lưng [trang phục]; giày.

---

(210) **4-2016-15100**

(540) TRUNG TÂM THẾ GIỚI ĐÁ A D

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.5.3; A1.1.10; 26.1.2
(591) Xanh dương, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI THẾ ANH (VN)
81 khu phố 8, đường số 49, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch ngói; gạch men; xi măng; đá xây dựng; đá ốp lát; đá granít.

Nhóm 35: Mua bán gạch ngói; gạch men; xi măng; đá xây dựng; đá ốp lát; đá granít.

---

(210) **4-2016-15101**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.3.15; 1.5.1
(591) Cam, trắng, đen, xanh lá cây, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC TVT (VN)
Số 5 đường Trần Lựu, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2016-15105**

(540)

CHARLIE

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) REVLON CONSUMER PRODUCTS CORPORATION (US)
One New York Plaza, New York, New York 10004, United States of America
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm dạng xịt dùng cho cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng dùng cho cơ thể (sữa dưỡng thể), dầu thơm, nước hoa cô-lô-nhơ, chất khử mùi dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2016-15106**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.23; A26.11.8
(591) Đen, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN PHƯỚC THỊNH (VN)
Số 10, ngõ Đào Duy Từ, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Tổ chức đi chơi biển; tổ chức cuộc du lịch; hướng dẫn viên du lịch; đặt chỗ cho việc đi lại; vận tải; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2016-15107**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.2.7
(591) Cam, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN XÂY DỰNG THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
39/10 đường Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; máy lọc nước; máy làm mát (làm lạnh) bằng hơi nước, quạt công nghiệp (thông gió, điều hòa không khí).

---

(210) **4-2016-15108**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 25.5.2; 4.5.21
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HOÀNG LAN (VN)
Số 17 ngõ 12 Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2016-15109**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A26.11.9; A5.3.13; 2.9.14
(591) Xanh lá cây, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HOÀNG LAN (VN)
Số 17 ngõ 12 Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2016-15110**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; A25.7.6; A25.7.7
(591) Xanh dương, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HOÀNG LAN (VN)
Số 17 ngõ 12 Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2016-15111**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 5.1.1; A5.1.16; A5.1.7; 1.15.15
(591) Đen, trắng, xanh da trời nhạt, da cam, vàng, da cam nhạt
(731) JANG-GI, JUNG (KR)
128-2303, 275, Banpo-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em, quần áo cho trẻ sơ sinh: quần dài của trẻ em (trang phục): tã lót trẻ sơ sinh (quần áo); áo vét; quần áo thể thao, đồ đi chân, áo ngoài mặc chui đầu: quần bò: quần dài: quần lót; áo gilê, áo phông; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu): tất ngắn cổ: tất ngắn cổ cho trẻ em: quần đùi: găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2016-15112**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.1.16; 3.1.4; A3.1.24
(731) TAIZHOU JINLONG PUMP CO., LTD. (CN)
Shanshilingkou, Daxi Town, Wenling City, Zhejiang, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm; bơm nước ô tô [bộ phận của động cơ]; bơm chân không [máy móc]; bơm khí nén; bơm thủy lực; bơm dùng cho hệ thống cấp nhiệt; van [bộ phận của máy]; máy khí nén.

---

(210) **4-2016-15113**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.3.5; 24.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THỂ DỤC THẨM MỸ HẢI LƯƠNG (VN)
Tầng 5, tòa CT4 tổ hợp TMDV & CH The Pride, KĐTM An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ Yoga và thể dục thẩm mỹ.

---

(210) **4-2016-15114**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH HỌC PHƯƠNG NAM (VN)
LD8, đường số 2, KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh phục vụ trồng trọt; chế phẩm vi sinh phục vụ chăn nuôi; chế phẩm vi sinh phục vụ nuôi trông thủy sản, xử lý môi trường; chế phẩm xử lý môi trường; phân hữu cơ vi sinh và phân vi sinh (tất cả đều là các chế phẩm phục vụ trong nông nghiệp).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế; thuốc thú y.

Nhóm 42: Dịch vụ phân tích vi sinh.

---

(210) **4-2016-15115**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.3.1; 24.17.5
(591) Đen, trắng, đỏ, ghi
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TƯƠNG LAI (VN)
210/10 A Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Tập (vở); giấy; giấy bọc sách vở; nhãn vở học sinh.

---

(210) **4-2016-15116**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.21; 26.13.25; 23.3.1
(591) Trắng, vàng, vàng cam, đỏ, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh dương đậm
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TƯƠNG LAI (VN)
210/10 A Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Tập (vở); giấy; giấy bọc sách vở; nhãn vở học sinh.

---

(210) **4-2016-15117**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, xanh dương, hồng, vàng, xanh lá cây, tím, đỏ, ghi xám
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TƯƠNG LAI (VN)
210/10 A Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Tập (vở), giấy; giấy bọc sách vở; nhãn vở học sinh.

---

(210) **4-2016-15118**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TƯƠNG LAI (VN)
210/10 A Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2016-15119**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.7.25
(591) Xanh đậm, xanh nhạt
(731) CÔNG TY TNHH WONDER VIỆT NAM (VN)
Tầng M, 506 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả tóc; nước xức tóc; kem dưỡng tóc; tinh dầu dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; tinh chất dùng để dưỡng da mặt (mỹ phẩm); gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; nước hoa hồng (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; kem làm trắng da toàn thân; chế phẩm khử mùi dùng cho người; nước rửa chén; xà phòng; chế phẩm làm sạch; kem đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, mua bán các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả tóc, nước xức tóc, kem dưỡng tóc, tinh dầu dưỡng tóc, thuốc nhuộm tóc, sữa rửa mặt, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, tinh chất dùng để dưỡng da mặt (mỹ phẩm), gel dùng cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm tẩy trang, nước hoa hồng (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể, kem làm trắng đa toàn thân, chế phẩm khử mùi dùng cho người, nước rửa chén, xà phòng, chế phẩm làm sạch, kem đánh răng.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện tóc; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2016-15120**

(540)

OPTIMEL FEEL YOUNG ON THE INSIDE

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 Le Amersfoort, The Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa bao gồm sữa dạng bột.

---

(210) **4-2016-15121**

(540)

OPTIMEL TAILORED NUTRITION FOR YOUR AGE

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 Le Amersfoort, The Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa bao gồm sữa dạng bột.

---

(210) **4-2016-15122**

(540)

Babyskygel

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX (VN)
358 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-15124**

(540)

Jojomi

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 1 đường Lê Đức Thọ, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; cháo ăn liền; bánh snack (bánh ăn liền); phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; mỳ ống (nui).

---

(210) **4-2016-15125**

(540)

ARISTO
INTERNATIONAL
HOTEL
凯源国际大酒店

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.12
(591) Đỏ, vàng, ghi
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH KHÁCH SẠN QUỐC TẾ LÀO CAI (VN)
88 đường Thủy Hoa, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Các hoạt động vui chơi giải trí và thể thao bao gồm dịch vụ sòng bạc, công viên cho trẻ em, bể bơi và dịch vụ karaoke.

Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm, đồ uống và chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn, nhà nghỉ biệt thự, nhà hàng, quán rượu (quán bar).

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2016-15126**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; 24.15.1
(591) Xám, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI GIỚI BẤT ĐỘNG SẢN KIM HÒA (VN)
Số 207, đường Hà Huy Tập, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản, đánh giá bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp, thiết lập bản vẽ công nghiệp.

---

(210) **4-2016-15127**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5; A11.1.6; 11.3.18
(591) Đen, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHI KHOA (VN)
149B Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống cà phê có sữa; mỳ ống, mỳ sợi; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-15128**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A3.7.24
(591) Đỏ, xanh lá cây đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHI KHOA (VN)
149B Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống cà phê có sữa; mỳ ống, mỳ sợi; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-15129**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.7
(591) Đỏ, cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHI KHOA (VN)
149B Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống cà phê có sữa; mỳ ống, mỳ sợi; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-15130**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6; 26.7.5; A1.1.10; A26.1.18
(591) Đen, đỏ nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHI KHOA (VN)
149B Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống cà phê có sữa; mỳ ống, mỳ sợi; bánh ngọt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-15131**

(540)

CHEF WAN XÓC CHẢO

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 11.3.18
(591) Đen, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHI KHOA (VN)
149B Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống cà phê có sữa; mỳ ống, mỳ sợi; bánh ngọt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2016-15132**

(540)

FU HONG
CANTONESE RESTAURANT

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 25.5.5; 26.7.25
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SONG LONG (VN)
Số 13 Nhà Chung, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Khách sạn và dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-15133**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.3.1; A5.11.15; 26.1.2; 19.3.1
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
6 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2016-15134**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.15.15; 25.1.6
(591) Vàng, trắng.
(731) ASIAN COAST DEVELOFMENT LTD. (CA)
Suite 2150-1055 Hastings Street, Vancouver BCV6E 2E9, Canada
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ, cho thuê bất động sản, cho thuê văn phòng, thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng, đầu tư vốn, môi giới bất động sản, mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành du lịch; hướng dẫn khách du lịch, vận chuyển hành khách, đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí, dịch vụ giải trí, dịch vụ vũ trường, đánh bạc, câu lạc bộ giải trí ban đêm, tổ chức trình diễn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, dịch vụ khách sạn, dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống.

---

(210) **4-2016-15135**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.15.15; 25.1.6
(591) Vàng, đen.
(731) ASIAN COAST DEVELOFMENT LTD. (CA)
Suite 2150-1055 Hastings Street, Vancouver BCV6E 2E9, Canada
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ, cho thuê bất động sản, cho thuê văn phòng, thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng, đầu tư vốn, môi giới bất động sản, mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành du lịch; hướng dẫn khách du lịch, vận chuyển hành khách, đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí, dịch vụ giải trí, dịch vụ vũ trường, đánh bạc, câu lạc bộ giải trí ban đêm, tổ chức trình diễn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, dịch vụ khách sạn, dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống.

---

(210) **4-2016-15136**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2; 26.15.15; 25.1.6
(731) ASIAN COAST DEVELOFMENT LTD. (CA)
Suite 2150-1055 Hastings Street, Vancouver BCV6E 2E9, Canada
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ, cho thuê bất động sản, cho thuê văn phòng, thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng, đầu tư vốn, môi giới bất động sản, mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành du lịch; hướng dẫn khách du lịch, vận chuyển hành khách, đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí, dịch vụ giải trí, dịch vụ vũ trường, đánh bạc, câu lạc bộ giải trí ban đêm, tổ chức trình diễn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, dịch vụ khách sạn, dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống.

---

(210) **4-2016-15137**

(540)

VIETNAMO

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ- điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

---

(210) **4-2016-15138**

(540)

Chất De Nam

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ- điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

---

(210) **4-2016-15139**

(540)

NAM ĐẾ

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ- điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

---

(210) **4-2016-15140**

(540)

VINACAFÉ- CAFÉ de NAM

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

---

(210) **4-2016-15141**

(540)

Vietnamô

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; cà phê đã chế biến; trà (chè); đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-15142**

(540)

Café De Nam Phin Điện

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; cà phê đã chế biến; trà (chè); đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-15143**

(540)

Café De Nam Phin Dien

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; cà phê đã chế biến; trà (chè); đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-15144**

(540)

Phin Điện Café De Nam

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; cà phê đã chế biến; trà (chè); đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-15145**

(540)

Phin Dien Café De Nam

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; cà phê đã chế biến; trà (chè); đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-15146**

(540)

Phin Dien

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Máy lọc cà phê dùng điện/thiết bị lọc cà phê, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; lọc cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; cà phê đã chế biến; trà (chè); đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2016-15148**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A11.3.7; A11.1.6; 26.3.23; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ, xám, đen.
(731) HOÀNG QUỐC TRỌNG (VN)
1019 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm mang bản chất là một ứng dụng di động; phần mềm mang bản chất là một ứng dụng di động dùng cho may tính, thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số cầm tay có thể di chuyển được, thiết bị di động và các thiết bị truyền thông có dây và không dây để tạo thuận lợi cho việc liên lạc; phần mềm mang bản chất là ứng dụng di động dùng cho mạng xã hội; phần mềm mang bản chất là ứng dụng di động nhằm cung cấp đúng lúc các dữ liệu, thông điệp, vị trí, hình ảnh, liên kết, văn bản và các dữ liệu liên quan khác; phần mềm tạo thuận lợi cho quảng cáo trực tuyến, thúc đẩy kinh doanh, kết nối người sử dụng mạng xã hội với các doanh nghiệp, theo dõi người sử dụng cũng như quảng cáo của người khác để cung cấp chiến lược, tầm nhìn, chiến lược ma-két-tinh và dự đoán hành vi người tiêu dùng; giao diện lập trình ứng dụng cho phần mềm bên thứ ba.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu (quán bar).

---

(210) **4-2016-15150**

(540)

金海馬
Golden Seahorse

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) Tyson Holdings Limited (VG)
TrustNet Chambers, P.O. Box 3444, Road Town, Tortola, British Virgin Islands.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường, đồ đạc trong nhà, gối, giường cả đệm và gối, đệm lò xo, ghế trường kỷ.

Nhóm 24: Vật liệu dệt, vỏ nệm, vỏ gối , ga trải giường, chăn (mền), găng tay để giặt.

---

(210) **4-2016-15151**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.13.1; 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, đen, trắng.
(31) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TAM MINH (VN)
Số 607 tòa nhà 142 Lê Duẩn, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè, bánh mỳ, bánh ngọt, kem ăn, kem lạnh.

---

(210) **4-2016-15152**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A2.9.16; A7.1.11; 7.1.24
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỘI THẤT THANH THƯ. (VN)
A6/2/16 ấp 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 06: Khung võng xếp bằng kim loại.

Nhóm 20: Sản phẩm nội thất gồm bàn; ghế; giường; tủ.

---

(210) **4-2016-15153**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; A5.5.20; A5.5.21; 26.3.2
(591) Đen, xanh ngọc
(731) MAI QUANG HƯNG (VN)
36/26/3 Huỳnh Thiện Lộc, phường Hòa Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; dây treo quần; quần áo trẻ em; mũ (nón); giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán, quần áo, dây treo quần, dây thắt lưng, quần áo trẻ em, quần áo lót, mũ (nón), giày dép, túi xách, va li, ba lô, ví (bóp), mỹ phẩm, đồng hồ, đồ trang sức; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

---

(210) **4-2016-15154**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 3.7.6; A3.7.24
(591) Vàng nâu, trắng
(731) VŨ TRỌNG QUÝ (VN)
Tổ 30, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh cưới.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê áo cưới.

---

(210) **4-2016-15155**

(540)

LA LUNA

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.2
(731) LÊ THỊ MAI TRANG (VN)
Tổ 55, khu 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót phụ nữ, bộ quần áo tắm; trang phục dùng ở bãi biển.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ quần áo thời trang, quần áo lót phụ nữ, đại lý ký gửi quần áo thời trang, quần áo lót phụ nữ.

---

(210) **4-2016-15156**

(540)

TỰ TIN THỬ THÁCH

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey, 08933 U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Nước xúc miệng không dùng cho mục đích y tế; dải hòa tan không chứa thuốc dùng để chăm sóc miệng; dải hòa tan không chứa thuốc để làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm thơm mát hơi thở không chứa thuốc.

Nhóm 05: Nước xúc miệng có chứa thuốc.

Nhóm 21: Chỉ nha khoa; dụng cụ làm sạch răng bằng chỉ; chỉ nha khoa dùng để thay thế.

---

(210) **4-2016-15159**

(540)

Momiji

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.1
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ ALPHA (VN)
Lô E13, 14 cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm; chiết xuất của thịt; nước dùng cô đặc; cá [không còn sống]; thực phẩm làm từ cá.

---

(210) **4-2016-15160**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 8.7.8; 1.15.5; A25.7.21; 3.9.16
(591) Xanh lá mạ, vàng, xanh lá cây, trắng, đỏ, đen, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 29: Khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh làm từ khoai tây; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở chất chiết xuất từ thịt, cá, gia cầm, rau thơm, thú săn; mứt trái cây (mứt ướt); nguyên liệu dùng làm súp; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Sản phẩm làm từ ngũ cốc trên cơ sở thái lát và sấy khô (cereal food chips); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh làm từ gạo; nước sốt sa-lát; nước sốt các loại (sauces); bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-15161**

(540)

(220) 25.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 8.7.9; 8.7.8; A11.3.7
(591) Xanh da trời, vàng, trắng, đỏ, cam, nâu, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 29: Khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh làm từ khoai tây; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở chất chiết xuất từ thịt, cá, gia cầm, rau thơm, thú săn; mứt trái cây (mứt ướt) nguyên liệu dùng làm súp; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Sản phẩm làm từ ngũ cốc trên cơ sở thái lát và sấy khô (cereal food chips); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh làm từ gạo; nước sốt sa-lát; nước sốt các loại (sauces); bánh kẹo.

---

(210) **4-2016-15162**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A26.11.12; 26.13.25; A3.7.24
(591) Nâu, đen
(731) HỘ KINH DOANH THẨM MỸ VIỆN SINH VIÊN (VN)
Số 74, đường 3 tháng 2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; xăm môi; xăm mắt; spa phục hồi sức khỏe; mát-xa làm đẹp; vật lý trị liệu; làm tóc; cắt tóc; trang điểm; tắm hơi; tắm nắng; nha khoa thẩm mỹ.

---

(210) **4-2016-15163**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HỒNG ĐỨC (VN)
Tổ 9, khu Bình Hải, xã Trưng Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị vật tư, vật dụng tiêu hao ngành y tế.

---

(210) **4-2016-15164**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.9.1; 3.6.6; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ MỸ HẰNG (VN)
22 Chung cư A, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh; kẹo.

---

(210) **4-2016-15169**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 25.5.25; 1.15.23; A5.3.13
(591) Trắng, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA THUẬN PHONG (VN)
272 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán bao bì nhựa, nguyên vật liệu nhựa, chất dẻo nguyên sinh, máy móc thiết bị phụ tùng ngành nhựa.

---

(210) **4-2016-15170**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6
(591) Xám đậm, xám nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ LUNE (VN)
54-56 Hoa Đào, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất âm nhạc; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; dịch vụ biên tập băng hình, dàn dựng băng hình; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ tổ chức trình diễn; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2016-15171**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.7.6
(591) Xanh da trời, xanh ngọc, xanh lá mạ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ LUNE (VN)
54-56 Hoa Đào, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất âm nhạc; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; dịch vụ biên tập băng hình, dàn dựng băng hình; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ tổ chức trình diễn; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2016-15172**

(540)

Viek while beek

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN HIẾU NGHĨA (VN)
Ấp Tân Thuận, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; nước hoa; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2016-15173**

(540)

Bún Chả Hương Liên

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)
Số 312 đường Giáp Hải, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-15174**

(540)

MENIVINA

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VINA TOOL (VN)
Thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Các sản phẩm cơ khí: kìm, kéo, kẹp, cờ lê, mỏ lết, búa dũa.

---

(210) **4-2016-15176**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.4; 26.1.2; 24.15.2; A24.15.13
(731) TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29, đại lộ Thăng Long, Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ mới, cung cấp các giải pháp chuyển giao công nghệ, môi giới chuyển giao công nghệ, tư vấn chuyển giao công nghệ, tất cả trong lĩnh vực công nghệ cao (cụ thể là: công nghệ thông tin; công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới; công nghệ tự động hóa).

---

(210) **4-2016-15177**

(540)

HOTRON

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.2; 26.2.7; 25.5.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, xanh
(731) TỐNG ĐẠI NGỌC (VN)
2/326 đường Thiên Đức, phường Vệ An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Cửa kính tự động.

---

(210) **4-2016-15178**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Xanh dương, trắng
(731) DƯƠNG VŨ HOÀNG (VN)
8/6 Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị dùng trong thể thao và các trò chơi khác nhau.

---

(210) **4-2016-15179**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; 1.15.23; 24.1.1; 26.4.2
(591) Xanh da trời, vàng, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN SANPEC VIỆT NAM (VN)
Số 7, nhà A3, đường Hàm Nghi, khu đô thị Cầu Diễn - Mỹ Đình, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch.

---

(210) **4-2016-15180**

(540)

AMYIA

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) PHẠM QUYẾT THẮNG (VN)
Khu 1, xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 02: Sơn; chất tạo màu.

Nhóm 19: Bột trét tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch.

---

(210) **4-2016-15181**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.4.6
(591) Đỏ, xanh dương, xám, trắng, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN VIỆT (VN)
Cụm công nghiệp Thành Hải, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn; yến chế biến kiểu gói cháo (với thành phần yến là chủ yếu).

Nhóm 30: Gói cháo ăn liền có thành phần từ yến; ngũ cốc có thành phần từ yến.

---

(210) **4-2016-15182**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng
(731) ĐỖ ĐỨC TRƯỜNG (VN)
Tổ 5, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn làm bằng kim loại; cửa làm bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại; tay kéo dùng cho cửa cuốn bằng kim loại.

---

(210) **4-2016-15183**

(540) MAXBOND

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) TRẦN LỆ TRÂN (VN)
90 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Keo dán dùng cho gia đình hoặc văn phòng.

---

(210) **4-2016-15184**

(540) MEGAMAX

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGÔ VĨNH PHONG (VN)
90 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 11: Tất cả thiết bị chiếu sáng thuộc nhóm này.

Nhóm 16: Keo dán dùng cho gia đình hoặc văn phòng.

---

(210) **4-2016-15185**

(540) ONEPHONE

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC HÙNG (VN)
156-158 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Văn phòng luật s Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Điện thoại các loại.

---

(210) **4-2016-15186**

(540) MOTHER & CARE

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.13; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1
(591) Cam, xanh dương, xanh lá cây
(731) ĐỖ THỊ MẾN (VN)
Số nhà 21, ngách 7, ngõ 282 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-15187**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 1.15.5
(591) Vàng, đỏ, đen
(731) ĐỖ THANH TRÚC (VN)
2177/8/10 Huỳnh Tấn Phát, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng phục vụ.

---

(210) **4-2016-15190**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.3; A3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHÀ HÀNG SONG ANH (VN)
Số 31i Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện

---

(210) **4-2016-15191**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.1; 2.1.2; A2.1.23; 23.1.5
(591) Vàng, xanh da trời, tím, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY DỊCH VỤ MOBIFONE KHU VỰC 9 - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE (VN)
Số 06 đại lộ Hòa Bình, phường An C, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 38: Dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ nhắn tin bằng điện thoại di động; dịch vụ truyền tin và ảnh có sự hỗ trợ của máy tính; thư điện tử; dịch vụ hộp thư thoại.

---

(210) **4-2016-15192**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 6.1.2; 3.7.16; 3.7.10
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẠI DƯƠNG PHÚ (VN)
Lô 62 B1.42 khu đô thị sinh thái Hòa Xuân, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được.

---

(210) **4-2016-15193**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 2.9.1; A1.1.12; 1.3.1; 25.7.25; 24.17.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUNG NGUYÊN (VN)
82-84, Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê hạt.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ cung cấp nhà nghỉ, chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ cho thuê phòng họp cho các cuộc hội thảo và triển lãm.

---

(210) **4-2016-15194**

(540)

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; A26.11.12; 1.15.5
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ (VN)
479/14 đường Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

Nhóm 35: Mua bán cà phê; mua bán chè (trà); mua bán nông sản, lương thực thực phẩm.

Nhóm 43: Quán cà phê giải khát.

---

(210) **4-2016-15195**

(540) Honee Coffee
Hương vị cuộc sống

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 25.1.6; A26.11.12; 1.15.5
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BAN MÊ (VN)
479/14 đường Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

Nhóm 35: Mua bán cà phê; mua bán chè (trà); mua bán nông sản, lương thực thực phẩm.

Nhóm 43: Quán cà phê giải khát.

---

(210) **4-2016-15196**

(540) GP
An Gia Phuc IE Co.,Ltd

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A7.1.11; 7.1.24; A26.11.8
(591) Cam, trắng
(731) NGUYỄN HỒNG PHÚC (VN)
122/27/92 Tôn Đản, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước mát (nước sâm, nha đam).

Nhóm 35: Mua bán nước không cồn, cụ thể là: nước sâm, nha đam.

---

(210) **4-2016-15197**

(540) 3G PANEL VIETNAM

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 3G DOOR PANEL VIỆT NAM (VN)
793/49/3 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Nhôm; phụ kiện bằng kim loại cho xây dựng; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, khuôn cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 19: Tấm panen xây dựng không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Cửa cho đồ đạc, cánh cửa cho đồ đạc.

---

(210) **4-2016-15198**

(540)

S3vinyl

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 2.9.1
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH TÂM DECAL (VN)
Số nhà 25, ngách 2/1, ngõ 2, phố Vũ Thạnh, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đề can; giấy can; giấy bồi; giấy bao gói.

---

(210) **4-2016-15199**

(540)

AGILEVO

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) AMBICA INTERNATIONAL CORPORATION (PH)
9 Amsterdam Extn, Merville Park Subd, Paranaque City 1700, Philippines.
(740) Công ty TNHH T vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2016-15206**

(540)

QUỸ VĂN HIẾN VIỆT NAM

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.12; A1.1.2; 1.3.1; 25.12.1
(591) Vàng, đỏ, trắng
(731) QUỸ VĂN HIẾN VIỆT NAM (VN)
Số 82 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2016-15240**

(540)

Kiddygoldnest

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN HEALTH USA (VN)
30A đường số 5, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2016-15300**

(540)

ICX

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THUẬN NGHIỆP (VN)
452 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật s A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn); vòng bi cho ổ trục; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ bi cho trục truyền động; trục lăn của máy cán; rô bốt [máy móc].

---

(210) **4-2016-15301**

(540)

MIRROR
BUSINESS CLUB

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA (VN)
275C Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hát karaoke.

---

(210) **4-2016-15320**

(540)

TH
true
WHEY

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; A5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy (văn phòng phẩm); cặp kẹp tài liệu; sách; túi giấy (dùng để bao gói); danh thiếp; catalô.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vali; ô.

Nhóm 21: Cốc để uống, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ sứ để chứa đựng; đồ bằng đất nung để chứa đựng; bàn chải đánh răng.

Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa; nước sữa.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ép rau (đồ uống); nước uống đóng chai; nước ngọt có ga; nước ngọt không ga; bia.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; mua bán sữa, các sản phẩm sữa, nước sữa, nước quả và đồ uống, nguyên liệu, hương liệu, máy móc và thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh ngành sữa; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; thông tin về thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp; đặt chỗ ở tạm thời, đặt chỗ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-15321**

(540)

TH truewHEY

(220) 26.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; A5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy (văn phòng phẩm); cặp kẹp tài liệu; sách; túi giấy (dùng để bao gói); danh thiếp; catalô.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vali; ô.

Nhóm 21: Cốc để uống, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ sứ để chứa đựng; đồ bằng đất nung để chứa đựng; bàn chải đánh răng.

Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa; nước sữa.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ép rau (đồ uống); nước uống đóng chai; nước ngọt có ga; nước ngọt không ga; bia.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; mua bán sữa, các sản phẩm sữa, nước sữa, nước quả và đồ uống, nguyên liệu, hương liệu, máy móc và thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh ngành sữa; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; thông tin về thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2016-15325**

(540)

FIFABROTHERS

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÊ NGỌC DŨNG (VN)
Số 3, khu A, tập thể Trung đoàn 664, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2016-15326**

(540)

KOZAN

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) VŨ THỊ LAN (VN)
Tổ 7 Huyền Kỳ, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2016-15327**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.21; A5.5.20; 5.5.16
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
Tiểu khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; cặp da; túi du lịch; túi xách tay; ví bỏ tiền (pocket wallets); ví tiền (purses).

---

(210) **4-2016-15329**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.3.1; A26.3.5; 26.3.23
(591) Nâu, da cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ J.V - SYSTEM (VN)
Khu 45 hộ, tổ dân phố 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm, nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: sơn, máy sấy tóc.

---

(210) **4-2016-15340**

(540)

BLURIBBON

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) KWAN STAR CO., LTD. (TW)
21FL-1, No. 268, Sec. 1, Wen Hwa Rd., Banciao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu băng bó [dùng cho y tế]; vật liệu băng bó dùng cho phẫu thuật.

---

(210) **4-2016-15341**

(540)

BLUGEL

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) KWAN STAR CO., LTD. (TW)
21FL-1, No. 268, Sec. 1, Wen Hwa Rd., Banciao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu băng bó [dùng cho y tế]; vật liệu băng bó dùng cho phẫu thuật.

---

(210) **4-2016-15343**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A17.2.2; A1.5.3
(591) Đỏ, xanh lam, hồng, vàng, trắng
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HƯƠNG SƠN (VN)
Số nhà 962, đường Trần Hưng Đạo, phố Phúc Trung, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc, đá quý; đồ nữ trang làm bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 35: Mua bán vàng, bạc, đá quý, đồ nữ trang.

---

(210) **4-2016-15344**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.23; 3.7.17
(591) Trắng, xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SJSAGANA (VN)
90 Phạm Văn Sáng, xã Xuân Thới thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; vòi phun nước; thiết bị phun nước ; két phun nước; bộ lọc nước uống, bình lọc nước uống.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (bộ lọc nước uống, bình lọc nước uống, máy lọc nước); đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2016-15345**

(540) LE LONG
www.lelong.vn

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(591) Trắng, đỏ, xanh than
(731) CÔNG TY TNHH LÊ LONG (VN)
Số 209 đường Lý Thái Tổ, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (bình ắc quy); đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2016-15346**

(540) VUONG TRON Organic

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.7.25; A5.3.15; 26.1.1; A5.1.5; A5.1.16
(591) Tím, trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HOA CÁT TƯỜNG (VN)
82/14/32B Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; thực phẩm giàu tinh bột; bánh ngọt; món ăn điểm tâm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (bánh ngọt, bánh gừng, bánh chay); đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2016-15347**

(540) KA'LiS FOR BABY KID'S FASHION

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.1.12; A5.1.6
(591) Đen, trắng, xám
(731) CÔNG TY TNHH THỊNH HÒA (VN)
GB6-GB7 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; mũ trùm đầu (trang phục).

---

(210) **4-2016-15360**

(540)

SAIGON XANH

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.15; 1.15.24; 26.1.1; A5.5.20
(591) Trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC UỐNG TINH KHIẾT SÀI GÒN XANH (VN)
274/87 Nguyễn Văn Tạo, xã Long Thới, huyện nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai và đóng bình.

---

(210) **4-2016-15363**

(540)

HYPER
Coffee Roastery

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Nâu, đen, cam
(731) CÔNG TY TNHH SOLE TRUST (VN)
Lầu 2, 752 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2016-15365**

(540)

VIỆT MỸ JIMAX ASIA

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN HỮU BÌNH (VN)
Thôn Siêu Nghệ, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn dầu, sơn nước, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

---

(210) **4-2016-15366**

(540)

MAXCOAT JIMAX ASIA

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN HỮU BÌNH (VN)
Thôn Siêu Nghệ, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn dầu, sơn nước, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

---

(210) **4-2016-15367**

(540) KOMATSU

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) KOMATSU LTD. (JP)
3-6, 2-Chome Akasaka, Minato-Ku, Tokyo, Japan
(740) Văn phòng luật s Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ; dung dịch chống đông; hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học (không dùng trong y tế hoặc thú y) và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), nghề làm vườn (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng) và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

---

(210) **4-2016-15368**

(540) FOR EVERY LITTLE WONDER

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey, 08933 U.S.A.
(740) Văn phòng luật s Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Các chế phẩm chăm sóc và làm sạch da và tóc.

---

(210) **4-2016-15381**

(540) TRIPLE A

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) ĐÀO XUÂN CÔNG (VN)
TT A45, tổ 56 phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần, áo (trang phục); giầy, dép.

---

(210) **4-2016-15385**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.17; 26.1.2; A26.1.18
(731) LÊ VĂN NÁO (VN)
439 quốc lộ 1A, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-15387**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 15.7.1; 26.3.1; 14.5.1; A14.5.2
(591) Cam, vàng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MÁY CÔNG NGHIỆP TIẾN ĐẠT (VN)
942 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt giấy, dao công nghiệp.

---

(210) **4-2016-15388**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.3.1; 26.1.1; 25.1.25; A1.1.10
(591) Vàng, ghi sẫm
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHÁCH SẠN MỸ TÚ (VN)
Lô DL-F.05 khu biệt thự biển An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Khách sạn.

---

(210) **4-2016-15400**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 24.15.21; 26.5.1; A24.15.7
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xám, vàng
(731) CÔNG TY TNHH ÁNH MINH VINA (VN)
258 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn, hệ thống đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2016-15420**

(540) GLEEH

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) NGUYỄN NHƯ HUỲNH (VN)
Thôn Vĩnh Cửu, xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-15421**

(540)

O'LEE

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) LÊ PHƯƠNG OANH (VN)
Ấp 6, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-15422**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.3.15; A26.11.12; 24.17.25; 24.17.17
(591) Nâu, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH SHEKIN (VN)
5 Trần Quốc Thảo, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp.

---

(210) **4-2016-15423**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.3.2; 26.1.11
(591) Vàng, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÓNG VIỆT (VN)
Tầng 7, tòa nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ như nước hoa, mỹ phẩm, hàng lưu niệm, móc khóa, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, túi xách, ví (bóp), va li, quần áo, dây lưng (trong trang phục quần áo), hàng thêu thùa để trang trí, cà phê, chè (trà), mứt, mật hoa quả; dịch vụ quảng cáo và xúc tiến thương mại.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán rượu (quán bar).

---

(210) **4-2016-15445**

(540)

COLUMBUS
COFFEE

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8
(731) CAFÉ BRANDS LIMITED (NZ)
Level 2, 100 Mayoral Drive, Auckland, New Zealand
(740) Công ty Luật TNHH T vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; cà phê nhân tạo; bột mì; chế phẩm được làm từ ngũ cốc; bánh mì; bột nhồi; bánh kẹo; sản phẩm thực phẩm được chuẩn bị sẵn, cụ thể: bánh nướng; bánh pizza; bánh làm từ bột nhồi; bánh trứng nướng; bánh mì kẹp nhân; bánh kếp.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2016-15448**

(540)

Kazio

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TIẾN PHÚ (VN)
Số 35A, Lô R, C xá Phú Lâm D, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp ga; quạt điện.

---

(210) **4-2016-15449**

(540)

SANTA

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TIẾN PHÚ (VN)
Số 35A, Lô R, C xá Phú Lâm D, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt điện.

---

(210) **4-2016-15460**

(540)

Gold Energy
Snail Synergy

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.11.7; A3.11.24
(591) Vàng, đen
(731) KIM JEONG GUK (KR)
LH 302 Dong No.803, YangJedaero 2Gil, Woomyundong, Seochogu, Seoul, Korea
(740) Công ty cổ phần T vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2016-15468**

(540)

GAS
THANGLONGNAS

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 1.15.5
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GAS VENUS (VN)
Số 99 ngõ 158 Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Xăng, dầu, ga.

Nhóm 06: Sản phẩm làm bằng kim loại, bình, bồn, thùng chứa chất lỏng.

Nhóm 32: Nước tinh khiết.

Nhóm 35: Mua bán, xăng dầu, ga, bếp ga, khí hóa lỏng, hóa chất.

Nhóm 39: Chiết nạp, ga, xăng dầu, khí hóa lỏng.

---

(210) **4-2016-15480**

(540)

HUYỀN VÕ

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HUYỀN CÒ (VN)
711/3/1 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2016-15481**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 2.9.19; 18.1.21; 26.7.25
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU MEKONG (VN)
Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ, chất lỏng bôi trơn.

---

(210) **4-2016-15482**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A1.1.10; A1.1.2; A5.5.20; A5.5.21
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU MEKONG (VN)
Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ, chất lỏng bôi trơn.

---

(210) **4-2016-15483**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A1.1.10; A1.1.2; 26.13.1
(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU MEKONG (VN)
Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ, chất lỏng bôi trơn.

---

(210) **4-2016-15484**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A5.5.20; A1.1.10; A1.1.2; 25.5.2
(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU MEKONG (VN)
Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ, chất lỏng bôi trơn.

---

(210) **4-2016-15488**

(540)

VERTU HOTELS

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016

(731) HARRIS INTERNATIONAL HOTELS CORPORATION (VG)
Akara Building, 24 De Castro Street, Wickhams Cay I, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ sắp xếp, đặt chỗ, cung cấp thông tin về phòng khách sạn; dịch vụ căn hộ có phục vụ [cung cấp chỗ ở tạm thời, cho thuê/đặt chỗ/giữ chỗ ở tạm thời trong các căn hộ có phục vụ, cung cấp thông tin về các căn hộ có phục vụ]; dịch vụ đặt/giữ chỗ phòng khách sạn và nhà hàng ở trong nước và nước ngoài; dịch vụ cung cấp tiện nghi cho các cuộc hội nghị; cho thuê phòng họp; dịch vụ cung cấp các tiện nghi cho trẻ em (trung tâm giữ trẻ/chăm sóc trẻ em); dịch vụ phục vụ thực phẩm và đồ uống và tổ chức tiệc trong khách sạn bao gồm cả dịch vụ quán rượu (quán bar), quán cà phê, nhà hàng ăn uống và dịch vụ quán rượu/phòng trà được cung cấp trong khách sạn.

---

(210) **4-2016-15489**

(540)

BF Audio
Tân Việt

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 26.4.1; 25.5.2
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU & ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TÂN VIỆT (VN)
Số 22, ngõ 379 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh như loa, bộ khuếch đại âm thanh, đầu đọc đĩa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị âm thanh như loa, bộ khuếch đại âm thanh, đầu đọc đĩa.

---

(210) **4-2016-15501**

(540)

QUANG MINH
Since 1998

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) A26.11.8; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KIM KHÍ QUANG MINH (VN)
Khu Yên Lộ, tổ dân phố 10, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) cửa lưới chống côn trùng chống muỗi, lưới chống côn trùng, chống muỗi.

---

(210) **4-2016-15502**

(540)

(220) 27.05.2016
(441) 25.07.2016
(531) 3.7.4
(731) MEWAH BRANDS (S) PTE LTD (SG)
5 International Business Park, #05-00 Mewah Building, Singapore 609914
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; ca cao; cà phê; cà phê nhân tạo; bột mì; trà; muối; đường; mật ong; mật đường; đá lạnh có thể ăn được; mỳ sợi; mỳ ống, bánh quy; bánh mỳ; kẹo và bánh ngọt; nấm men; bột nở; hỗn hợp để làm các sản phẩm bánh; hỗn hợp bột nhão làm bánh; bánh trộn; hỗn hợp bánh mỳ; hỗn hợp bánh kẹo ăn liền; hỗn hợp trộn sẵn dựa trên cơ sở ngũ cốc, cụ thể là hỗn hợp bột, hỗn hợp bánh mỳ, hỗn hợp bánh kếp, hỗn hợp bánh ngọt, hỗn hợp bánh nướng xốp; nước xốt nấu ăn; nước xốt đóng hộp; bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột và các chế phẩm làm từ bột; hỗn hợp bột; chế phẩm bột dùng cho thực phẩm; hỗn hợp bột dùng cho thực phẩm; hỗn hợp để làm nước xốt; xốt may-on-ne; nước xốt dùng cho sa-lát; nước xốt dùng cho thực phẩm; mù tạc; bột trộn sẵn; chế phẩm để làm nước xốt; hỗn hợp nước xốt; xốt dạng bột; nước xốt (ăn được); nước xốt tạo mùi vị; nước xốt cà chua; giấm; nước xốt (gia vị); gia vị các loại; gia vị làm từ rau, hạt; đồ gia vị; thảo mộc được bảo quản (gia vị); bánh trứng; tinh bột dùng cho thực phẩm; bột cọ sagu; bột sắn hột.

PHẦN V

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Ngày công bố	25/07/2016
Số đơn	6-2015-00004
Ngày nộp đơn	24/06/2015
Chủ đơn	Kampot Pepper Promotion Association (KPPA)
Địa chỉ	Angkor Chey I Village, Damnak Kantuot Khang Tbaung Commune, Kampong Trach District, Kampot Province, Kingdom of Cambodia
Chỉ dẫn địa lý	Kampot
Sản phẩm	Hạt tiêu
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	Hạt tiêu Kampot gồm: Hạt tiêu đen, nguyên hạt; Hạt tiêu đỏ, nguyên hạt; Hạt tiêu trắng, nguyên hạt; Hạt tiêu xanh, nguyên hạt hoặc chùm; Hạt tiêu đen dạng bột. * Hạt tiêu đen: - Dạng: quả khô - Đường kính và mật độ: ø ≥ 4 mm; mật độ ≥ 570g/l - Màu sắc: đen đậm, đen, nâu đen hoặc đen xám. Không có màu của đất, bụi, nấm mốc. Tỷ lệ đài hoa ít hơn 5%. - Mùi: mùi cay nồng ở mức trung bình. Sau khi xay xong, mùi của bột hạt tiêu rất nồng và lưu lại lâu. - Nội dung khác: dung sai kích thước của các quả chênh lệch tối đa là 5% và chênh ít hơn 2% về màu sắc. * Hạt tiêu đỏ: - Dạng: quả khô - Đường kính và mật độ: ø ≥ 4 mm; mật độ ≥ 570g/l - Màu sắc: đỏ nâu hoặc đỏ đậm. Không có màu của đất, bụi, nấm mốc. Tỷ lệ đài hoa ít hơn 1%. - Mùi: mùi cay nồng ở mức trung bình. Sau khi xay xong, mùi của bột hạt tiêu rất nồng và lưu lại lâu. * Hạt tiêu trắng: - Dạng: quả khô - Đường kính và mật độ: ø ≥ 3 mm; mật độ ≥ 600g/l - Màu sắc: trắng xám với một chút vàng hoặc màu vỏ ngoài

	của hạt đậu nành. Đây là màu sắc tự nhiên, không thêm bất kỳ tác động gì để làm thay đổi màu sắc. Không có màu của đất, bụi, nấm mốc. - Mùi: mùi cay nồng ở mức trung bình. Sau khi xay xong, mùi của bột hạt tiêu rất nồng và lưu lại lâu. * Hạt tiêu xanh: - Dạng: chùm quả tươi hoặc được ngâm vào muối/dấm. - Đường kính và mật độ: mỗi chùm có ít nhất 10 quả, mỗi quả có ø ≥ 3 mm; - Màu sắc: màu xanh đậm đối với quả tươi, đối với quả đã được ngâm muối/dấm vẫn có màu xanh không bị chuyển thành màu nâu hoặc đen. - Mùi: hạt tiêu xanh ở dạng chùm quả tươi có mùi lá tiêu xanh, không có mùi cay nồng. Khi được xay, hạt tiêu có mùi cay nồng mạnh nhưng nhanh mất mùi. Không có mùi của bụi, nấm mốc. * Hạt tiêu đen dạng bột: - Dạng: gồm các mẩu nhỏ của hạt tiêu đen đã được xay. - Đường kính và mật độ: là bột nhưng không quá nhuyễn. Hạt tiêu ở dạng nhỏ đủ để nhìn thấy bằng mắt thường; - Màu sắc: đen xám, một số chỗ màu đen. - Mùi: mùi tiêu mạnh và tỏa ra từ từ.
Khu vực địa lý	Vùng được xác định để sản xuất và chế biến hạt tiêu Kampot bao gồm các huyện: - Kampong Trach, Dang Tong, Toeuk Chhou, Chhouk và thành phố Kampot thuộc tỉnh Kampot, Cam-pu-chia; - Thành phố Kep và quận Damnank Chang Aeur thuộc tỉnh Kep, Cam-pu-chia.

Ngày công bố	25/07/2016
Số đơn	6-2015-00007
Ngày nộp đơn	31/12/2015
Chủ đơn	Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên

Địa chỉ	Số 08 Trần Phú, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
Chỉ dẫn địa lý	Đầm Ô Loan
Sản phẩm	Sò huyết
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	* Cảm quan: - Hình dạng: Sò huyết đầm Ô Loan thuộc giống sò A.granosa, thân sò tròn, vỏ dày dạng hình trứng, hai vỏ bằng nhau. Mặt ngoài vỏ có gờ phóng xạ phát triển và vòng sinh trưởng. Số lượng gờ từ 20 đến 22 gờ, trên mỗi gờ có nhiều hạt hình chữ nhật. Bản lề rộng, hình thoi, có màu nâu đen. Vết cơ khép vỏ sau lớn hình tứ giác, vết cơ khép vỏ trước nhỏ hơn, hình tam giác. - Màu sắc: Mặt ngoài vỏ có màu nâu đen, xám trắng, mặt trong vỏ có màu trắng sứ. Lượng huyết nhiều và màu đỏ tươi. - Chiều dài: 31,41 - 35,62 mm - Chiều rộng: 20,83 - 23,85 mm - Chiều cao: 21,19 - 25,90 mm - Số gờ: 20 - 22 - Khối lượng sò: 8,95 - 13,67 g - Khối lượng vỏ sò: 5,44 - 8,02 g - Trọng lượng thịt (thịt và huyết): 3,25 - 5,27 g * Các chỉ tiêu chất lượng: - Protein: 11,19 - 13,07 % - Chất béo Lipid: 1,03 - 1,29 % - Vitamin A: 88,53 - 103,24 IU/100g - Vitamin B12: 0,40 - 0,50 IU/100g - Ca: 11,46 - 14,81 mg/100g - Fe: 3,67 - 4,77 µg/100g - Hàm lượng nước: 78,65 - 80,67 %
Khu vực địa lý	Khu vực địa lý bao gồm các xã: An Ninh Đông, An Hòa, An Cư, An Hiệp, An Hải thuộc huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên

Ngày công bố	25/07/2016
Số đơn	6-2016-00002
Ngày nộp đơn	25/3/2016

Chủ đơn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận
Địa chỉ	Số 34 đường 16/4, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
Chỉ dẫn địa lý	Ninh Thuận
Sản phẩm	Thịt cừu
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	- Thịt cừu Ninh Thuận gồm hai loại: thịt cừu bản địa (cừu giống bản địa) và thịt cừu lai (lai tạo giữa giống bản địa và giống cừu Dorper). 1. Thịt cừu bản địa: * Chỉ tiêu cảm quan: - Độ đàn hồi: Thịt cừu Ninh Thuận có độ đàn hồi cao, dẻo, mịn, ấn tay vào thịt đàn hồi trở lại ngay, không có vệt lõm. Các thớ thịt to đều, dài và chắc, sờ không dính tay, không có độ nhớt. - Màu sắc: Thịt cừu Ninh Thuận phần nạc có màu đỏ hồng tươi sáng do có sự tập trung về sắc tố myoglobin, trạng thái hoá học của sắc tố trên bề mặt thịt, cấu trúc và trạng thái vật lý của protein tốt. Mỡ cừu có màu trắng, trong. - Mùi: Thịt cừu có mùi gây đặc trưng. * Chất lượng thịt: - Tỷ lệ thịt xẻ: 52,91 ± 3,3% - Tỷ lệ thịt tinh: 29,18 ± 4,5 % - pH(24h): 5,5 ± 0,2 - Màu sắc: + Độ sáng (L*): 42,12 ± 0,2 + Độ đỏ (a*): 20,29 ± 0,2 + Độ vàng (b*): 7,22 ± 0,2 - Vân thịt (điểm): 2,83 ± 0,0 - Độ mịn và cấu trúc (điểm): 4,9 ± 0,0 - Hàm lượng Protein: 19,86 ± 1,3% - Hàm lượng khoáng tổng số: 1,12 ± 0,2% - Acid amin: 14,59 ± 1,0% - Acid béo không no: 9,56 ± 0,2mg/100g - Vitamin B12: 1,86 ± 0,0mcg/100g - Tỷ lệ mỡ: 3,01 ± 0,1% 2. Thịt cừu lai: * Chỉ tiêu cảm quan: - Độ đàn hồi: Thịt cừu Ninh Thuận có độ đàn hồi cao, dẻo, mịn,

	ấn tay vào thịt đàn hồi trở lại ngay, không có vệt lõm. Các thớ thịt to đều, dài và chắc, sờ không dính tay, không có độ nhớt. - Màu sắc: Thịt cừu Ninh Thuận phần nạc có màu đỏ hồng tươi sáng do có sự tập trung về sắc tố myoglobin, trạng thái hoá học của sắc tố trên bề mặt thịt, cấu trúc và trạng thái vật lý của protein tốt. Mỡ cừu có màu trắng, trong. - Mùi: Thịt cừu có mùi gây đặc trưng. * Chất lượng thịt: - Tỷ lệ thịt xẻ: 55,83 ± 2,1% - Tỷ lệ thịt tinh: 30,61 ± 2,5% - pH(24h): 5,3 ± 0,2 - Màu sắc: + Độ sáng (L*): 42,18 ± 0,2 + Độ đỏ (a*): 20,52 ± 0,2 + Độ vàng (b*): 7,22 ± 0,2 - Vân thịt (điểm): 2,91 ± 0,1 - Độ mịn và cấu trúc (điểm): 4,91 ± 0,0 - Hàm lượng Protein: 20,42 ± 1,4% - Hàm lượng khoáng tổng số: 1,12 ± 0,1% - Acid amin: 15,02 ± 0,9% - Acid béo không no: 9,62 ± 0,1mg/100g - Vitamin B12: 1,84 ± 0,0mcg/100g - Tỷ lệ mỡ: 3,12 ± 0,2%
Khu vực địa lý	Khu vực địa lý: xã Phước Nam, xã Phước Dinh, xã Phước Minh thuộc huyện Thuận Nam; thị trấn Phước Dân, xã Phước Vinh, xã Phước Thuận, xã Phước Hữu thuộc huyện Ninh Phước; xã Mỹ Sơn, xã Nhơn Sơn thuộc huyện Ninh Sơn; xã Xuân Hải, xã Nhơn Hải thuộc huyện Ninh Hải; xã Phước Trung thuộc huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Ngày công bố	
Số đơn	6-2016-00003
Ngày nộp đơn	30/3/2016
Chủ đơn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình
Địa chỉ	Số 02 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Thành, thành phố

	Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Chỉ dẫn địa lý	Ninh Bình
Sản phẩm	Thịt dê núi
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	* Đặc điểm cảm quan: - Thịt dê tươi có màu đỏ hồng, sáng bóng, mềm mịn, độ đàn hồi cao, không dính tay, thớ thịt to đều, dài và chắc, có nhiều vết mỡ giắt chạy dọc theo các thớ thịt. - Mùi gây đặc trưng. * Đặc điểm lý hóa: - Độ sáng (L*): từ 39,26 – 42,97%. - Độ đỏ (a*): từ 19,74 – 21,13%. - Độ vàng (b*): từ 6,41% - 8,25%. - Giá trị pH: + pH 1 giờ: từ 6,25% - 6,48%; + pH 3 giờ: từ 6,12% - 6,44%; + pH 24 giờ: từ 5,42% - 5,78%; - Tỷ lệ mất nước bảo quản: từ 1,91% – 2,79%. Có khả năng giữ nước tốt trong quá trình bảo quản, thịt không bị khô cứng, giữ được trạng thái mềm và ngọt. - Tỷ lệ mất nước chế biến: từ 22,69% - 42,82%. Có khả năng giữ nước tốt khi kết thúc quá trình chế biến. - Độ dai: dao động từ 29,50 N – 42,82 N. - Hàm lượng protein: từ 22,54 – 24,89%. - Hàm lượng vật chất khô: từ 23,65% - 27,17%. - Hàm lượng lipit: từ 1,84% - 2,59%. - Hàm lượng khoáng tổng số: từ 0,91% - 1,2%.
Khu vực địa lý	Khu vực địa lý: xã Xích Thổ, xã Gia Lâm, xã Gia Tường, xã Gia Sơn, xã Kỳ Phú thuộc huyện Nho Quan; xã Ninh Hòa, xã Ninh Hải thuộc huyện Hoa Lư; xã Gia Hưng, xã Gia Thanh, xã Gia Vân, xã Gia Hòa thuộc huyện Gia Viễn; xã Yên Sơn, xã Đông Sơn thuộc thành phố Tam Điệp; xã Ninh Nhất thuộc thành phố Ninh Bình; xã Yên Thái, xã Yên Mô thuộc huyện Yên Mô tỉnh Ninh Bình.

PHẦN VI

CÁC YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG
DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU

(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1-2012-03805	38063	25.06.2014	15.06.2016	A23N 5/08
1-2013-02346	40934	25.02.2015	08.06.2016	B07B
1-2013-03694	38099	25.06.2014	30.05.2016	H01L 23/66
1-2013-03749	37022	25.02.2014	25.05.2016	F16F 15/12
1-2013-03823	38114	25.06.2014	01.06.2016	D05B 35/06
1-2013-04041	38138	25.06.2014	17.06.2016	G06F 3/00
1-2014-00228	38394	25.07.2014	14.06.2016	B24B 7/24
1-2014-00416	39071	25.09.2014	21.06.2016	B60T 001/06
1-2014-00485	39478	27.10.2014	31.05.2016	F16H 9/18
1-2014-00486	39479	27.10.2014	31.05.2016	F16H 9/18
1-2014-01443	38871	25.08.2014	31.05.2016	C07D 401/14
1-2014-02583	41301	25.03.2015	03.06.2016	H04N 21/9352
1-2014-03967	43575	25.09.2015	25.05.2016	H01M 4/04
1-2015-00011	47355	27.06.2016	15.06.2016	B65G 45/12
1-2015-00634	46839	25.05.2016	01.06.2016	B65D 17/34
1-2015-01001	43643	25.09.2015	30.05.2016	H04L 12/24
1-2015-01550	47366	27.06.2016	06.06.2016	C30B 33/10
1-2015-01551	47367	27.06.2016	06.06.2016	C03B 33/10
1-2015-01679	43720	25.09.2015	09.06.2016	A47J 31/06
1-2015-01699	44121	26.10.2015	01.06.2016	A23G 1/56
1-2015-01798	44133	26.10.2015	27.05.2016	C08L 23/16
1-2015-01896	44143	26.10.2015	06.06.2016	C07D 401/14
1-2015-01898	43777	25.09.2015	26.05.2016	E21B 17/042
1-2015-01900	44145	26.10.2015	06.06.2016	C07D 401/14
1-2015-01916	43469	25.08.2015	26.05.2016	G07F 17/32
1-2015-01924	46851	25.05.2016	30.05.2016	B65D 1/02
1-2015-01953	45351	25.01.2016	02.06.2016	A61K 45/06
1-2015-01964	44150	26.10.2015	06.06.2016	G06K 17/00
1-2015-01984	43801	25.09.2015	06.06.2016	C07D 213/81
1-2015-01992	44155	26.10.2015	13.06.2016	A24F 47/00
1-2015-02007	44903	25.12.2015	26.05.2016	B05D 1/26
1-2015-02008	44158	26.10.2015	03.06.2016	B05D 1/26
1-2015-02010	44534	25.11.2015	06.06.2016	C07D 213/81
1-2015-02011	44904	25.12.2015	10.06.2016	E06B 3/00
1-2015-02013	44160	26.10.2015	27.05.2016	A01C 7/08
1-2015-02023	43495	25.08.2015	03.06.2016	H04N 19/30
1-2015-02045	45352	25.01.2016	02.06.2016	A61K 9/08
1-2015-02046	45353	25.01.2016	02.06.2016	A61K 9/08

1-2015-02049	44167	26.10.2015	13.06.2016	A24F 47/00
1-2015-02054	43822	25.09.2015	03.06.2016	A46B 11/00
1-2015-02060	44172	26.10.2015	09.06.2016	C07D 403/12
1-2015-02061	44173	26.10.2015	30.05.2016	G07F 17/32
1-2015-02083	43829	25.09.2015	10.06.2016	C07D 213/34
1-2015-02086	43505	25.08.2015	14.06.2016	A61K 8/25
1-2015-02089	44177	26.10.2015	09.06.2016	A01N 37/46
1-2015-02092	45356	25.01.2016	15.06.2016	B65D 1/02
1-2015-02100	43830	25.09.2015	03.06.2016	B09B 3/00
1-2015-02118	43837	25.09.2015	06.06.2016	A61K 47/48
1-2015-02128	43840	25.09.2015	09.06.2016	A01N 25/26
1-2015-02134	43515	25.08.2015	10.06.2016	C07D 487/04
1-2015-02144	43843	25.09.2015	27.05.2016	A23K 1/00
1-2015-02152	43518	25.08.2015	09.06.2016	A01N 43/40
1-2015-02153	43847	25.09.2015	06.06.2016	A01N 25/26
1-2015-02171	43521	25.08.2015	07.06.2016	A01N 43/40
1-2015-02195	45363	25.01.2016	10.06.2016	C07D 471/08
1-2015-02196	43863	25.09.2015	02.06.2016	A23P 1/12
1-2015-02202	44199	26.10.2015	20.06.2016	A61Q 15/00
1-2015-02203	44200	26.10.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02219	43867	25.09.2015	25.05.2016	C04B 28/14
1-2015-02228	44203	26.10.2015	21.06.2016	A61K 31/00
1-2015-02241	44552	25.11.2015	31.05.2016	A61K 39/145
1-2015-02256	43873	25.09.2015	03.06.2016	A23L 1/29
1-2015-02266	43875	25.09.2015	10.06.2016	A01N 43/40
1-2015-02270	43877	25.09.2015	09.06.2016	C11D 17/06
1-2015-02275	43878	25.09.2015	17.06.2016	A23C 9/15
1-2015-02284	44213	26.10.2015	15.06.2016	A01N 1/02
1-2015-02285	43880	25.09.2015	10.06.2016	C07K 14/015
1-2015-02298	43883	25.09.2015	09.06.2016	A23L 1/30
1-2015-02328	43535	25.08.2015	27.05.2016	A61Q 11/00
1-2015-02329	43536	25.08.2015	26.05.2016	A61K 8/35
1-2015-02330	44563	25.11.2015	20.06.2016	C07F 3/06
1-2015-02334	43537	25.08.2015	03.06.2016	A61Q 11/00
1-2015-02335	43538	25.08.2015	03.06.2016	A61Q 11/00
1-2015-02338	43539	25.08.2015	01.06.2016	C07D 405/14
1-2015-02341	44564	25.11.2015	09.06.2016	C11D 17/06
1-2015-02342	44565	25.11.2015	09.06.2016	C11D 17/08
1-2015-02345	44566	25.11.2015	20.06.2016	A01N 37/08
1-2015-02349	43895	25.09.2015	30.05.2016	C09B 67/22
1-2015-02357	44567	25.11.2015	22.06.2016	A01N 37/08
1-2015-02383	43906	25.09.2015	14.06.2016	A61Q 11/00
1-2015-02384	44568	25.11.2015	03.06.2016	A61K 8/362
1-2015-02399	43908	25.09.2015	17.06.2016	A61Q 11/00
1-2015-02400	44936	25.12.2015	09.06.2016	A61K 9/70
1-2015-02401	44244	26.10.2015	03.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02402	43909	25.09.2015	03.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02415	45379	25.01.2016	09.06.2016	F15B 15/28
1-2015-02416	44574	25.11.2015	01.06.2016	G06F 3/042
1-2015-02417	43913	25.09.2015	31.05.2016	B01D 53/02

1-2015-02418	44246	26.10.2015	31.05.2016	B01D 53/02
1-2015-02427	44575	25.11.2015	06.06.2016	G06F 3/0481
1-2015-02432	44252	26.10.2015	06.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02434	43918	25.09.2015	06.06.2016	A61K 9/00
1-2015-02436	44938	25.12.2015	17.06.2016	C07D 309/06
1-2015-02437	44254	26.10.2015	06.06.2016	G06F 3/048
1-2015-02443	46170	25.03.2016	30.05.2016	A61K 31/7088
1-2015-02452	43922	25.09.2015	06.06.2016	C07K 16/28
1-2015-02458	44259	26.10.2015	09.06.2016	C07D 487/04
1-2015-02461	44262	26.10.2015	06.06.2016	C12N 7/00
1-2015-02467	45382	25.01.2016	07.06.2016	A61K 39/395
1-2015-02473	43926	25.09.2015	09.06.2016	A61K 9/16
1-2015-02474	43927	25.09.2015	10.06.2016	A61K 9/20
1-2015-02492	43933	25.09.2015	01.06.2016	A01N 43/78
1-2015-02493	43934	25.09.2015	14.06.2016	A61K 8/24
1-2015-02494	43935	25.09.2015	14.06.2016	A61K 8/24
1-2015-02495	43936	25.09.2015	14.06.2016	A61K 8/24
1-2015-02496	43937	25.09.2015	14.06.2016	A61K 8/26
1-2015-02497	44582	25.11.2015	06.06.2016	A61K 8/34
1-2015-02498	44268	26.10.2015	03.06.2016	A46B 5/02
1-2015-02517	44273	26.10.2015	03.06.2016	A46B 5/02
1-2015-02518	44274	26.10.2015	07.06.2016	A46B 5/00
1-2015-02520	45389	25.01.2016	03.06.2016	C07D 471/10
1-2015-02522	44276	26.10.2015	30.05.2016	H04W 48/08
1-2015-02530	43947	25.09.2015	08.06.2016	C07D 213/74
1-2015-02533	45390	25.01.2016	30.05.2016	C07D 498/04
1-2015-02539	45759	25.02.2016	01.06.2016	B01D 11/02
1-2015-02542	43950	25.09.2015	25.05.2016	C12G 1/022
1-2015-02553	43953	25.09.2015	01.06.2016	A01N 43/40
1-2015-02560	47371	27.06.2016	30.05.2016	H04L 29/06
1-2015-02569	43957	25.09.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02570	43958	25.09.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02574	43961	25.09.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02575	45762	25.02.2016	30.05.2016	A61K 31/045
1-2015-02576	43962	25.09.2015	13.06.2016	C12N 15/82
1-2015-02577	44948	25.12.2015	20.06.2016	A61K 31/377
1-2015-02583	46176	25.03.2016	16.06.2016	B65G 25/02
1-2015-02594	46177	25.03.2016	21.06.2016	C07D 403/12
1-2015-02597	44293	26.10.2015	15.06.2016	A46B 15/00
1-2015-02598	44294	26.10.2015	15.06.2016	A46B 15/00
1-2015-02599	44295	26.10.2015	13.06.2016	G08C 23/06
1-2015-02600	44296	26.10.2015	06.06.2016	F16G 5/16
1-2015-02601	44297	26.10.2015	15.06.2016	A46B 15/00
1-2015-02602	43966	25.09.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02603	44298	26.10.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02604	43967	25.09.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02605	43968	25.09.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02606	43969	25.09.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02609	45764	25.02.2016	17.06.2016	C12Q 1/70
1-2015-02611	44592	25.11.2015	16.06.2016	A61K 39/145

1-2015-02621	45395	25.01.2016	21.06.2016	H01G 5/16
1-2015-02627	44305	26.10.2015	15.06.2016	A46B 3/06
1-2015-02628	44306	26.10.2015	15.06.2016	A46B 3/06
1-2015-02632	43973	25.09.2015	09.06.2016	A01N 25/00
1-2015-02633	43974	25.09.2015	09.06.2016	A01N 25/00
1-2015-02634	44953	25.12.2015	21.06.2016	A61K 8/29
1-2015-02636	44595	25.11.2015	20.06.2016	A61K 8/27
1-2015-02639	45765	25.02.2016	10.06.2016	C07D 417/14
1-2015-02643	44312	26.10.2015	06.06.2016	B26B 13/20
1-2015-02644	43976	25.09.2015	16.06.2016	A01G 1/00
1-2015-02645	44954	25.12.2015	06.06.2016	B63B 9/06
1-2015-02648	44955	25.12.2015	20.06.2016	B01D 53/14
1-2015-02649	44315	26.10.2015	21.06.2016	B01D 53/14
1-2015-02652	46857	25.05.2016	03.06.2016	H04W 16/18
1-2015-02659	43979	25.09.2015	25.05.2016	A61K 38/26
1-2015-02662	43980	25.09.2015	21.06.2016	A61Q 11/00
1-2015-02663	44318	26.10.2015	22.06.2016	A61Q 11/00
1-2015-02669	43982	25.09.2015	08.06.2016	C04B 28/14
1-2015-02677	44598	25.11.2015	03.06.2016	A61K 31/40
1-2015-02695	44602	25.11.2015	13.06.2016	A61K 39/145
1-2015-02705	44328	26.10.2015	21.06.2016	A61K 8/19
1-2015-02744	44341	26.10.2015	17.06.2016	A61K 39/12
1-2015-02750	44342	26.10.2015	20.06.2016	A01N 43/24
1-2015-02751	44968	25.12.2015	21.06.2016	A61K 31/513
1-2015-02752	44969	25.12.2015	21.06.2016	A61K 31/513
1-2015-02753	44343	26.10.2015	21.06.2016	A01N 43/54
1-2015-02783	44348	26.10.2015	31.05.2016	F04B 9/105
1-2015-02807	44630	25.11.2015	20.06.2016	A01N 59/04
1-2015-02821	44977	25.12.2015	02.06.2016	A01N 25/02
1-2015-02822	44354	26.10.2015	02.06.2016	A61K 8/41
1-2015-02830	44980	25.12.2015	07.06.2016	H04N 19/70
1-2015-02831	44981	25.12.2015	07.06.2016	H04N 19/70
1-2015-02832	44982	25.12.2015	02.06.2016	H04N 19/70
1-2015-02849	44358	26.10.2015	01.06.2016	B29D 30/48
1-2015-02864	44364	26.10.2015	26.05.2016	B65G 25/02
1-2015-02876	45784	25.02.2016	07.06.2016	B62K 23/04
1-2015-02886	44993	25.12.2015	13.06.2016	G06F 13/00
1-2015-02926	44662	25.11.2015	16.06.2016	A61K 31/519
1-2015-02936	44375	26.10.2015	02.06.2016	A01G
1-2015-02937	44376	26.10.2015	02.06.2016	A01G
1-2015-02938	44377	26.10.2015	02.06.2016	A01G
1-2015-02939	44378	26.10.2015	02.06.2016	A01G
1-2015-02940	44379	26.10.2015	02.06.2016	A01G
1-2015-02953	44381	26.10.2015	02.06.2016	A61K 8/25
1-2015-02962	44385	26.10.2015	16.06.2016	B63B 21/04
1-2015-02976	44666	25.11.2015	27.05.2016	B65D 23/08
1-2015-02987	44394	26.10.2015	02.06.2016	A61K 39/135
1-2015-02994	45416	25.01.2016	25.05.2016	C07D 401/14
1-2015-03008	45007	25.12.2015	09.06.2016	B29B 11/08
1-2015-03009	45008	25.12.2015	09.06.2016	B29C 45/27

1-2015-03010	45800	25.02.2016	09.06.2016	B29B 11/08
1-2015-03067	44684	25.11.2015	09.06.2016	A62B 18/08
1-2015-03075	45422	25.01.2016	09.06.2016	A23D 7/00
1-2015-03148	44702	25.11.2015	07.06.2016	D03D 1/02
1-2015-03180	44712	25.11.2015	09.06.2016	A61K 45/00
1-2015-03185	44715	25.11.2015	20.06.2016	A61F 13/15
1-2015-03203	45053	25.12.2015	01.06.2016	A61K 38/16
1-2015-03206	44720	25.11.2015	16.06.2016	A61K 47/18
1-2015-03212	45439	25.01.2016	30.05.2016	C12N 15/82
1-2015-03231	45056	25.12.2015	08.06.2016	H04W 4/02
1-2015-03236	45443	25.01.2016	30.05.2016	G06Q 30/00
1-2015-03239	44726	25.11.2015	09.06.2016	A23L 1/22
1-2015-03261	44734	25.11.2015	22.06.2016	A61F 13/496
1-2015-03262	44735	25.11.2015	22.06.2016	A61F 13/496
1-2015-03275	44739	25.11.2015	03.06.2016	A61B 5/08
1-2015-03387	45464	25.01.2016	10.06.2016	C10L 3/10
1-2015-03388	45100	25.12.2015	10.06.2016	B01D 53/04
1-2015-03424	45112	25.12.2015	15.06.2016	B22D 1/00
1-2015-03442	45119	25.12.2015	17.06.2016	G10L 19/07
1-2015-03453	45474	25.01.2016	25.05.2016	H04W 72/04
1-2015-03487	46525	25.04.2016	15.06.2016	B62J 11/00
1-2015-03544	45146	25.12.2015	13.06.2016	C01F 7/02
1-2015-03557	45149	25.12.2015	26.05.2016	B24D 3/28
1-2015-03567	45490	25.01.2016	25.05.2016	C12N 1/12
1-2015-03589	46532	25.04.2016	14.06.2016	B62K 11/04
1-2015-03591	46533	25.04.2016	07.06.2016	B62J 17/00
1-2015-03652	46882	25.05.2016	10.06.2016	H04L 1/00
1-2015-03730	45204	25.12.2015	13.06.2016	A61K 38/00
1-2015-03731	45205	25.12.2015	13.06.2016	A61K 38/00
1-2015-03835	45900	25.02.2016	15.06.2016	A23L 1/226
1-2015-04192	46918	25.05.2016	09.06.2016	G11B 5/84
1-2015-04389	47396	27.06.2016	01.06.2016	E21B 7/20
1-2015-04846	46392	25.03.2016	13.06.2016	C04B 24/26
1-2015-04926	46409	25.03.2016	21.06.2016	B30B 9/20
1-2015-05002	47449	27.06.2016	10.06.2016	F16B 25/00
1-2016-00093	47025	25.05.2016	08.06.2016	G09B 19/00
1-2016-00133	47035	25.05.2016	06.06.2016	B41M 5/025
1-2016-00267	46730	25.04.2016	08.06.2016	C10J 3/60
1-2016-00712	47216	25.05.2016	06.06.2016	H02K 5/22
1-2016-01074	47638	27.06.2016	06.06.2016	F04D 17/12
1-2016-01095	47644	27.06.2016	06.06.2016	F04D 29/46
1-2016-01175	47675	27.06.2016	16.06.2016	G06F 13/38
1-2016-01452	47743	27.06.2016	31.05.2016	C04B 35/653
2-2013-00060	2542	27.10.2014	31.05.2016	A46B 3/08

PHẦN VII

SỬA ĐỔI ĐƠN

a - Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký sáng chế

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3767/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2011-02610	01/03/2010
1-2013-02305	30/11/2011
1-2014-01011	28/08/2012
1-2015-00022	05/06/2013

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn
Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:
NOVARTIS INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL LTD. (BM)
131 Front Street, Hamilton, HM 12, Bermuda

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3768/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2012-01987	10/12/2010
1-2013-01862	17/11/2011
1-2014-01010	31/08/2012
1-2014-01376	26/09/2012

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn
Tên và địa chỉ chủ đơn IRM LLC (BM) mới là:
NOVARTIS INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL LTD. (BM)
131 Front Street, Hamilton, HM 12, Bermuda

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3769/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016
(210) Số đơn: 1-2015-03814 (220) Ngày nộp đơn 17/03/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn đồng thời là tác giả sáng chế

Địa chỉ chủ đơn đồng thời là tác giả sáng chế mới là:

Case Postale 6161, 1002 Lausanne, Switzerland

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3770/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2009-01684	31/01/2008
1-2015-01522	20/09/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp, địa chỉ chủ đơn

1. Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO., LTD.)
Phòng 2303, tầng 23, 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. Địa chỉ chủ đơn mới là:

ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3771/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2010-01532 (220) Ngày nộp đơn 16/06/2010

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO., LTD.)
Phòng 2303, tầng 23, 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3772/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2010-03497 (220) Ngày nộp đơn 23/12/2010

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

61 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3773/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2013-04137 (220) Ngày nộp đơn 10/07/2012

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

1. Tên của chủ đơn JACOBS PROCESS B.V. (NL) mới là:

JACOBS NEDERLAND B.V. (NL)

2. Địa chỉ chủ đơn JACOBS NEDERLAND B.V. (NL) mới là:

Plesmanlaan 100, 2332 CB Leiden, Netherlands

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3774/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2013-02877 (220) Ngày nộp đơn 13/09/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (Daitin & Associates Co., Ltd.)
12A4, phố Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3775/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2009-01308	20/11/2007
1-2011-02366	31/03/2010
1-2012-01558	04/11/2010
1-2012-03466	20/04/2011
1-2013-02766	01/02/2012
1-2014-04392	30/05/2013
1-2015-02594	20/12/2013
1-2015-03758	14/03/2014
1-2015-04458	29/05/2014

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên của chủ đơn PLEXXIKON, INC. (US) mới là:

PLEXXIKON INC. (US)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3787/ TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2011-02087	15/01/2010
1-2012-03694	09/05/2011

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

Phòng số 05, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3788/ TB-SHTT, ngày 20/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2008-02595	20/03/2007
1-2010-00109	14/07/2008
1-2012-01833	14/07/2008

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD.)

33/32/7 đường số 19, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3839/ TB-SHTT, ngày 20/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2011-03193	27/05/2010
1-2011-03194	27/05/2010
1-2012-01112	26/10/2010
1-2012-03411	24/05/2011
1-2012-03681	14/06/2011

1-2013-02952	21/03/2012
1-2013-02953	21/03/2012
1-2013-02954	21/03/2012
1-2013-04102	05/06/2012
1-2014-00159	19/07/2012
1-2014-01711	29/11/2012
1-2014-02147	03/12/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD.)
33/32/7 đường số 19, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3840/ TB-SHTT, ngày 20/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2011-03193	27/05/2010
1-2011-03194	27/05/2010
1-2012-01112	26/10/2010
1-2012-03411	24/05/2011
1-2012-03681	14/06/2011
1-2013-02952	21/03/2012
1-2013-02953	21/03/2012
1-2013-02954	21/03/2012
1-2013-04102	05/06/2012
1-2014-00159	19/07/2012
1-2014-01711	29/11/2012
1-2014-02147	03/12/2012

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, the Netherlands

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3841/ TB-SHTT, ngày 20/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2009-00785	24/09/2007
1-2009-02349	16/04/2008
1-2010-00003	27/06/2008
1-2011-00636	10/08/2009
1-2011-02003	02/03/2010
1-2011-02004	02/03/2010
1-2011-02109	22/02/2010
1-2011-03587	27/05/2010
1-2012-01146	11/11/2010
1-2012-01646	14/12/2010
1-2012-02265	17/01/2011
1-2012-02330	17/01/2011
1-2012-03105	22/04/2011
1-2012-03106	22/04/2011
1-2012-03462	30/05/2011
1-2013-01910	23/12/2011
1-2013-01975	28/12/2011
1-2013-01976	23/12/2011
1-2013-01977	28/12/2011
1-2013-01979	23/12/2011
1-2013-02013	23/12/2011
1-2013-02152	19/12/2011

1-2013-02285	20/12/2012
1-2013-02777	05/03/2012
1-2013-03879	14/05/2012
1-2014-00201	19/06/2012
1-2014-00859	15/08/2012
1-2014-01619	23/10/2012
1-2014-01674	29/10/2012
1-2014-01675	29/10/2012
1-2014-02274	17/12/2012
1-2014-02276	17/12/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD.)
33/32/7 đường số 19, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3842/ TB-SHTT, ngày 20/05/2016

(210) Số đơn: 1-2007-00649 (220) Ngày nộp đơn 26/03/2007

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO., LTD.)
33/32/7 đường số 19, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3947/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2012-00370 (220) Ngày nộp đơn 13/07/2010

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn IRM LLC (BM) mới là:

NOVARTIS INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL LTD. (BM)
131 Front Street, Hamilton, HM 12, Bermuda

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3948/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2011-01162 (220) Ngày nộp đơn 29/10/2009

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn IRM LLC (BM) mới là:

NOVARTIS INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL LTD. (BM)
131 Front Street, Hamilton, HM 12, Bermuda

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3949/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2014-03477	01/11/2013
1-2015-00573	07/11/2013

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn, đại diện sở hữu công nghiệp

1. Tên chủ đơn mới là:

HANWHA TOTAL PETROCHEMICAL CO., LTD. (KR)

2. Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
Số 5B, ngõ 55, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3950/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2013-00446 (220) Ngày nộp đơn 07/02/2013

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng chế

Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào danh sách các tác giả khác:

Tên đầy đủ: Adrian D. Hobson
Địa chỉ: c/o AbbVie Bioresearch Center, 100 Research Drive, Worcester, MA 01605-4314, USA
Quốc tịch: Mỹ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3951/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2015-04027 (220) Ngày nộp đơn 23/03/2014

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng chế

Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào danh sách các tác giả khác:

Tên đầy đủ: Takaaki Ishikawa

Địa chỉ: 1-5-1, Kiba, Koto-ku, Tokyo, 135-8512- Japan
Quốc tịch: Nhật Bản

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3952/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2013-01380	03/05/2013
1-2013-01381	03/05/2013

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

VIỆN BẢO VỆ THỰC VẬT (VN)
Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3953/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2014-03004 (220) Ngày nộp đơn 14/02/2013

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng chế

Bổ sung 02 tác giả sáng chế sau đây vào danh sách các tác giả khác:

1. Tên đầy đủ: Robert GALLOTTO
Địa chỉ: One Newton Executive Park, Suite 100, Newton, MA 02462, United States of America
Quốc tịch: Hoa Kỳ

2. Tên đầy đủ: Bhami SHENOY
Địa chỉ: 11 Pratt Street, South Grafton, MA 01560, United States of America
Quốc tịch: Hoa Kỳ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3954/ TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2012-03356 (220) Ngày nộp đơn 11/05/2011

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng chế

Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào danh sách các tác giả khác:

Tên đầy đủ: Ute Galm
Địa chỉ: 14451 Heather Knoll Parkway, Carmel, IN 46074, United States of America
Quốc tịch: Đức

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4240/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2014-00992	27/03/2014
1-2014-01156	10/04/2014
1-2014-01643	20/05/2014
1-2014-01669	22/05/2014
1-2014-02605	01/08/2014
1-2015-00027	06/01/2015
1-2015-00289	27/01/2015
1-2015-00410	03/02/2015
1-2015-01434	23/04/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

314, Maetan 3-dong, Yeongtong-gu, Suwon, Gyunggi-do 443-743, Korea

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4241/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2013-03067	16/03/2012
1-2013-03068	16/03/2012

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

1-1, Sanyo-cho, Daito-shi, Osaka, Japan

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4242/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2012-03347 (220) Ngày nộp đơn 09/11/2012

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

No. 408, Zhongshan Rd., Shengang Dist, Taichung City 42947, Taiwan

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4243/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2012-00475 (220) Ngày nộp đơn 13/07/2010

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8555, Japan

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4244/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2016-01030 (220) Ngày nộp đơn 22/03/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Room 4167, F4, No. 368, Liu He Road, Bin Jiang District, Hangzhou City, China

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4246/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2014-03421 (220) Ngày nộp đơn 13/10/2014

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

SOOSAN INT Co., Ltd. (KR)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4247/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2016-00177 (220) Ngày nộp đơn 04/06/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku Tokyo 130-8602, Japan

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4251/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2014-01890 (220) Ngày nộp đơn 10/06/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn Công ty Cổ phần Sao Việt (VN) mới là:

Tầng 2 tòa nhà Hoàng Ngọc, lô C2C cụm TTCN vừa và nhỏ Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4252/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2013-04155 (220) Ngày nộp đơn 31/12/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Tầng 2 tòa nhà Hoàng Ngọc, lô C2C cụm TTCN vừa và nhỏ Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4253/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2014-02112 (220) Ngày nộp đơn 27/06/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn Công ty Cổ phần Sao Việt (VN) mới là:

Tầng 2 tòa nhà Hoàng Ngọc, lô C2C cụm TTCN vừa và nhỏ Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4254/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 1-2012-03347 (220) Ngày nộp đơn 09/11/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD.)
Tầng 8, toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4255/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2011-01056	21/04/2011
1-2012-00058	09/01/2012
1-2012-00574	05/03/2012
1-2012-00668	13/03/2012
1-2012-00700	16/03/2012
1-2012-00740	20/03/2012
1-2012-00996	12/04/2012

1-2012-01823	25/06/2012
1-2012-01824	25/06/2012
1-2012-02083	18/07/2012
1-2012-02130	20/07/2012
1-2012-02206	25/07/2012
1-2012-02523	24/08/2012
1-2012-02545	27/08/2012
1-2012-02582	30/08/2012
1-2012-02648	07/09/2012
1-2012-02870	27/09/2012
1-2012-03315	07/11/2012
1-2012-03346	09/11/2012
1-2012-03371	12/11/2012
1-2012-03458	20/11/2012
1-2012-03459	20/11/2012
1-2012-03516	23/11/2012
1-2013-00820	15/03/2013
1-2013-01390	04/05/2013
1-2013-01391	04/05/2013
1-2013-01763	10/06/2013
1-2013-02142	10/07/2013
1-2013-02329	23/07/2013
1-2013-02330	23/07/2013
1-2013-02441	02/08/2013
1-2013-02459	05/08/2013
1-2013-03834	05/12/2013
1-2013-03902	11/12/2013
1-2014-00470	14/02/2014

1-2014-00560	21/02/2014
1-2014-00679	28/02/2014
1-2014-00868	18/03/2014
1-2014-00991	24/11/2011
1-2014-00992	27/03/2014
1-2014-01156	10/04/2014
1-2014-01643	20/05/2014
1-2014-01669	22/05/2014
1-2014-02605	01/08/2014
1-2015-00027	06/01/2015
1-2015-00289	27/01/2015
1-2015-00410	03/02/2015
1-2015-01434	23/04/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO., LTD.)
Tầng 2, số 148 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

b - Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký giải pháp hữu ích

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4250/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn: 2-2013-00209 (220) Ngày nộp đơn 27/08/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
Phòng 1602A, tầng 16, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

c - Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký giải pháp kiểu dáng công nghiệp

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4248/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016
(210) Số đơn: 3-2015-00947 (220) Ngày nộp đơn 19/06/2015
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔ CÔ LA BELCHOLAT (VN)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4249/ TB-SHTT, ngày 01/06/2016
(210) Số đơn: 3-2015-00948 (220) Ngày nộp đơn 19/06/2015
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔ CÔ LA BELCHOLAT (VN)

---

d- Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký nhãn hiệu

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3102/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016
(210) Số đơn: 4-2013-24956 (220) Ngày nộp đơn 25/10/2013
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
1F., No.858, Sec.4, Chung Ching Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3103/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016
(210) Số đơn: 4-2013-24957 (220) Ngày nộp đơn 25/10/2013
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
1F., No.858, Sec.4, Chung Ching Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3104/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016
(210) Số đơn: 4-2013-24955 (220) Ngày nộp đơn 25/10/2013
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
1F., No.858, Sec.4, Chung Ching Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3105/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2012-26585 (220) Ngày nộp đơn 26/11/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO

343 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3107/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-11590 (220) Ngày nộp đơn 04/06/2015

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3109/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-06754 (220) Ngày nộp đơn 02/04/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THẾ GIỚI MỸ PHẨM HOÀN VŨ
3017 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3110/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2012-24985 (220) Ngày nộp đơn 07/11/2012

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

DERMAZ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3111/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2015-18710 (220) Ngày nộp đơn 16/07/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Tổ 9, ấp 2, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3112/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-08672 (220) Ngày nộp đơn 04/05/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS)

Tầng 10, toà nhà Pacific Place, số 83 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3113/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-08672 (220) Ngày nộp đơn 04/05/2013

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED

Sun House, Plot No.201 B/1, Western Express Highway, Goregaon- East, Mumbai-400063, India

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3114/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-28656 (220) Ngày nộp đơn 21/11/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc

Số 188, ngõ 88 phố Trần Quý Cáp, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3115/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-05431 (220) Ngày nộp đơn 19/03/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates)

Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3116/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-29356 (220) Ngày nộp đơn 11/12/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

PO Box 825, Moonee Ponds, Victoria, Australia 3039

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3117/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-29357 (220) Ngày nộp đơn 11/12/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

PO Box 825, Moonee Ponds, Victoria, Australia 3039

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3118/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2010-06353 (220) Ngày nộp đơn 30/03/2010

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

106 Elizabethan Square, P O Box 1162, Grand Cayman KY1-1102, Cayman Islands

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3119/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-02294 (220) Ngày nộp đơn 06/02/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS)

Tầng 10, toà nhà Pacific Place, số 83 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3120/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-02294 (220) Ngày nộp đơn 06/02/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED

Sun House, Plot No.201 B/1, Western Express Highway, Goregaon- East, Mumbai-400063, India

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3121/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-19457 (220) Ngày nộp đơn 26/08/2013

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

Hộ Kinh doanh Quân Nhàn

Số 28B khu phố 2, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3122/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-05791 (220) Ngày nộp đơn 21/03/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS)

Tầng 10, toà nhà Pacific Place, số 83 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3123/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-05791 (220) Ngày nộp đơn 21/03/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED

Sun House, Plot No.201 B/1, Western Express Highway, Goregaon- East, Mumbai-400063, India

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3124/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-18596 (220) Ngày nộp đơn 12/08/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS)

Tầng 10, toà nhà Pacific Place, số 83 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3125/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-18596 (220) Ngày nộp đơn 12/08/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED

Sun House, Plot No.201 B/1, Western Express Highway, Goregaon- East, Mumbai-400063, India

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3126/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2010-02298 (220) Ngày nộp đơn 02/02/2010

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK)

Phòng 101 số 30 Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3127/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-29131 (220) Ngày nộp đơn 09/12/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

145-147 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3128/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2015-21075 (220) Ngày nộp đơn 07/08/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Tầng 3 tòa nhà Đinh Lê N09, đường Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3129/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2015-25059 (220) Ngày nộp đơn 11/09/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 14, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3130/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-08758 (220) Ngày nộp đơn 23/04/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

22/25 Cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3131/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-20271 (220) Ngày nộp đơn 27/08/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

45 An Phú, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3132/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2015-16155 (220) Ngày nộp đơn 22/06/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Thửa đất 12, 340, TBĐ 16, đường ĐH 409, tổ 4, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3133/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-21607 (220) Ngày nộp đơn 12/09/2014

Mục sửa đổi: Loại bỏ danh mục sản phẩm/dịch vụ

- Loại bỏ toàn bộ danh mục sản phẩm trong nhóm 30, 32 và
- Loại bỏ dịch vụ "mua bán nước quả và đồ uống" trong nhóm 35.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3134/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-14811 (220) Ngày nộp đơn 09/07/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh

Số 12A4, phố Lý Nam Đế, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3135/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2014-13190 (220) Ngày nộp đơn 12/06/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

House No.10 Suksawat 30 Alley, 8-1 Sub Alley, Suksawat Road, Bang Pakok Subdistrict, Ratburana District, Bangkok Metropolis 10140 Thailand

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3136/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2012-24696 (220) Ngày nộp đơn 02/11/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty cổ phần tư vấn S&B

Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3137/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2015-26373 (220) Ngày nộp đơn 25/09/2015

Mục sửa đổi: Ngày ưu tiên của chủ đơn

Ngày ưu tiên của chủ đơn mới là:

- Đơn ưu tiên số: TO/M/15/03038

- Ngày nộp đơn: 09.04.2015

- Nước nộp đơn: TONGA

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3157/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-18653 (220) Ngày nộp đơn 16/08/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh

Số 12A4, phố Lý Nam Đế, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3158/ TB-SHTT, ngày 27/04/2016

(210) Số đơn: 4-2013-18653 (220) Ngày nộp đơn 16/08/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

246 West Broadway, New York NY 10013, United States

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3293/ TB-SHTT, ngày 04/05/2016

(210) Số đơn: 4-2015-28153 (220) Ngày nộp đơn 12/10/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty cổ phần EMPIRE GLOBAL

Số 186, đường số 11, phường Phước Bình, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3294/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2009-08697 (220) Ngày nộp đơn 06/05/2009

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)

9 Đào Duy Anh, Hà Nội, Việt Nam

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3295/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-20336 (220) Ngày nộp đơn 05/09/2013

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Danh mục sản phẩm mới là:

Dụng cụ luyện tập thể dục và thể theo (không dùng cho mục đích y tế) cụ thể là: dụng cụ rèn luyện hình thể, thiết bị tập luyện thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục, dụng cụ luyện tập chạy bộ tại chỗ có động cơ, máy tập chèo thuyền (dụng cụ luyện tập thể thao), máy tập leo cầu thang (dụng cụ luyện tập thể thao), máy cử tạ (dụng cụ luyện tập thể thao), máy luyện tập cánh tay (dụng cụ luyện tập thể thao), máy luyện tập chân (dụng cụ luyện tập thể thao), máy tập trượt tuyết dùng để rèn luyện thể dục, quả tạ dùng để luyện tập cánh tay, máy tập đạp xe có yên xe là ghế ngồi ngả sau (dụng cụ luyện tập thể thao), máy tập đạp xe có yên xe đứng thẳng (dụng cụ luyện tập thể thao), dụng cụ luyện tập thể thao hình elip, băng ghế tập luyện thể thao bằng xung vật lý (dụng cụ luyện tập thể thao), quả tạ tập thể dục.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3296/ TB-SHTT, ngày 04/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-08192 (220) Ngày nộp đơn 09/04/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

SENQCIA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS SENQCIA CORPORATION)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3297/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2016-07797 (220) Ngày nộp đơn 25/03/2016

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Danh mục sản phẩm mới là:

- Nhóm 41, 42, 43, 43, 44 bị loại bỏ
- Danh mục sản phẩm/dịch vụ của nhóm 16, 35 được giữ nguyên.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3299/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2012-26958 (220) Ngày nộp đơn 29/11/2012

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Avenida Doutor Cardoso de Melo, No. 1336, Vila Olímpia, São Paulo, SP 04548-004, Brazil

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3300/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-29717 (220) Ngày nộp đơn 26/10/2015

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Danh mục sản phẩm mới là:

Vỏ hộp loa; loa; loa phóng thanh; máy thu thanh và thu hình; máy đọc đĩa compắc; máy đọc đĩa DVD; máy nghe nhạc cầm tay; bộ khuếch đại âm thanh; bộ chỉnh âm [tuner]; bộ chỉnh tần số [equalizer]; bộ xử lý tín hiệu âm thanh (signal processor).

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3301/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2016-00954 (220) Ngày nộp đơn 13/01/2016

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

Công ty cổ phần GOLD NANO

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3302/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-04716 (220) Ngày nộp đơn 04/03/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

INTEPLAST GROUP CORPORATION

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3303/ TB-SHTT, ngày 4/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-27415 (220) Ngày nộp đơn 05/10/2015

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

AYOSUN®

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3677/ TB-SHTT, ngày 16/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-21113 (220) Ngày nộp đơn 08/09/2014

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

chemarome

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3679/ TB-SHTT, ngày 16/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-20970 (220) Ngày nộp đơn 05/09/2014

Mục sửa đổi: Yêu cầu rút đơn

Yêu cầu rút đơn yêu cầu sửa đổi đơn nói trên được chấp thuận theo Công văn số BMVN/4282975/02 ngày 12/05/2015.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3680/ TB-SHTT, ngày 16/5/2016

(210) Số đơn: 4-2005-08532 (220) Ngày nộp đơn 11/07/2005

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3681/ TB-SHTT, ngày 16/5/2016

(210) Số đơn: 4-2012-25534 (220) Ngày nộp đơn 13/11/2012

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3682/ TB-SHTT, ngày 16/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-08452 (220) Ngày nộp đơn 02/05/2013

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3683/ TB-SHTT, ngày 16/5/2016

(210) Số đơn: 4-2012-06372 (220) Ngày nộp đơn 05/04/2012

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Danh mục sản phẩm mới là:

Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4021/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-08118 (220) Ngày nộp đơn 25/04/2013

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4022/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-08118 (220) Ngày nộp đơn 25/04/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

P.O Box 957 Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, Bristish Virgin Islands

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4023/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-28353 (220) Ngày nộp đơn 19/11/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô
P.1401B, T14, toà nhà 8C Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4024/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-27410 (220) Ngày nộp đơn 05/10/2015

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4025/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24336 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4026/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24337 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4027/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24334 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4028/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24335 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4029/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-26158 (220) Ngày nộp đơn 29/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4030/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-26157 (220) Ngày nộp đơn 29/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4031/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-26156 (220) Ngày nộp đơn 29/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4032/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24338 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4033/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-35839 (220) Ngày nộp đơn 18/12/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Nhất An

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4034/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2016-00993 (220) Ngày nộp đơn 13/01/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4035/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-24233 (220) Ngày nộp đơn 17/10/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4036/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-11255 (220) Ngày nộp đơn 31/05/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4037/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-02776 (220) Ngày nộp đơn 05/02/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 127 phố An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4038/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-15114 (220) Ngày nộp đơn 03/07/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 3, toà nhà T&C Holding JSC, 384/42 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4039/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-21158 (220) Ngày nộp đơn 13/09/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4040/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-21159 (220) Ngày nộp đơn 13/09/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4043/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2016-04618 (220) Ngày nộp đơn 26/02/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

110-112 Bà Triệu, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4044/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-20632 (220) Ngày nộp đơn 04/08/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4045/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-13916 (220) Ngày nộp đơn 19/06/2014

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Danh mục sản phẩm mới là:

Nhóm 03: Chế phẩm làm mềm vải dùng để giặt.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4046/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-31352 (220) Ngày nộp đơn 17/12/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH sản xuất chế biến nông sản Kim Sáng
288 Trường Chinh, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4047/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-31351 (220) Ngày nộp đơn 17/12/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH sản xuất chế biến nông sản Kim Sáng
288 Trường Chinh, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4048/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-17571 (220) Ngày nộp đơn 06/07/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CABIO BIOTECH (WUHAN) CO., LTD.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4049/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-17570 (220) Ngày nộp đơn 06/07/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CABIO BIOTECH (WUHAN) CO., LTD.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4050/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-31392 (220) Ngày nộp đơn 10/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Đường 12B, xóm 1, xã Tử Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4051/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-15894 (220) Ngày nộp đơn 11/07/2014

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH đầu tư và phát triển Trung Huy
Số 404C3, Đại lộ Đồng Khởi, khu phố 6, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4052/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2011-17671 (220) Ngày nộp đơn 25/08/2011

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Loại bỏ các sản phẩm dưới đây ra khỏi danh mục nhóm 03:

"Mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, tắm rửa; nước hoa cô-lô-nhơ; nước hoa; chế phẩm chăm sóc da, tóc và móng (chế phẩm mỹ phẩm).

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4053/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-01972 (220) Ngày nộp đơn 23/01/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

2 Church Street, Hamilton HM 11 Bermuda

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4054/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-01973 (220) Ngày nộp đơn 23/01/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

2 Church Street, Hamilton HM 11 Bermuda

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4055/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-03096 (220) Ngày nộp đơn 04/02/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

2 Church Street, Hamilton HM 11 Bermuda

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4056/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-17757 (220) Ngày nộp đơn 07/08/2013

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Danh mục sản phẩm/dịch vụ mới là:

Tách các nhóm 10, 28 và 35 (trừ dịch vụ siêu thị và khu mua sắm cung cấp các sản phẩm bao gồm: quần áo, mũ nón, giày dép, bán lẻ quần áo thể thao) thành đơn mới (có số đơn là 4-2016- 12172).

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4057/ TB-SHTT, ngày 30/5/2016

(210) Số đơn: 4-2016-03295 (220) Ngày nộp đơn 03/02/2016

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4102/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-06514 (220) Ngày nộp đơn 24/03/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
Lầu 5, 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4103/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-03274 (220) Ngày nộp đơn 21/02/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
Phòng 101 số 30 Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4104/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2016-07699 (220) Ngày nộp đơn 25/03/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
Phòng 102, lầu 1, số 7 Nam Quốc Cang, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4105/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2012-11817 (220) Ngày nộp đơn 05/06/2012

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Danh mục sản phẩm được giới hạn như sau:

- Nhóm 30: Đường; cà phê và hạt cà phê.
- Danh mục sản phẩm/dịch vụ của nhóm 04; 31; 35; 36; 39 vẫn được giữ nguyên.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4106/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-30553 (220) Ngày nộp đơn 03/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 8, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4107/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-30554 (220) Ngày nộp đơn 03/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 8, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4108/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-30552 (220) Ngày nộp đơn 03/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 8, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4109/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-27393 (220) Ngày nộp đơn 11/11/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 8, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4110/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-27392 (220) Ngày nộp đơn 11/11/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 8, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4111/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-06817 (220) Ngày nộp đơn 02/04/2014

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

Công ty cổ phần DILIGO Việt Nam

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4112/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-05911 (220) Ngày nộp đơn 18/03/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

Công ty cổ phần DILIGO Việt Nam

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4113/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2011-15551 (220) Ngày nộp đơn 29/07/2011

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

Công ty cổ phần DILIGO Việt Nam

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4114/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-19475 (220) Ngày nộp đơn 27/08/2013

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

Công ty cổ phần DILIGO Việt Nam

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4115/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24355 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Huỷ quyền đại diện sở hữu công nghiệp đối với:

Công ty TNHH SHTT Ngôi sao Chuyên nghiệp và Liên danh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4116/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016
(210) Số đơn: 4-2014-21070 (220) Ngày nộp đơn 08/09/2014
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
26C đường An Trì, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4117/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016
(210) Số đơn: 4-2015-25853 (220) Ngày nộp đơn 21/09/2015
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lô B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4118/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016
(210) Số đơn: 4-2015-22150 (220) Ngày nộp đơn 18/08/2015
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lô B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4119/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016
(210) Số đơn: 4-2015-17431 (220) Ngày nộp đơn 03/07/2015
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lô B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4120/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016
(210) Số đơn: 4-2015-07979 (220) Ngày nộp đơn 08/04/2015
Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn
Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:
Công ty TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4121/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016
(210) Số đơn: 4-2015-07051 (220) Ngày nộp đơn 30/03/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4122/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-12310 (220) Ngày nộp đơn 19/05/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4123/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-12309 (220) Ngày nộp đơn 19/05/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4124/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-12313 (220) Ngày nộp đơn 19/05/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4125/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-10298 (220) Ngày nộp đơn 25/04/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4126/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-10299 (220) Ngày nộp đơn 25/04/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4127/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2016-00039 (220) Ngày nộp đơn 04/01/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Nhất An

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4128/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-18376 (220) Ngày nộp đơn 14/07/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

77/13/79 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4129/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-21476 (220) Ngày nộp đơn 12/09/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

7-9 Nguyễn Hiền, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4130/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-32733 (220) Ngày nộp đơn 20/11/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

GLOBAL POINT FOODS INDUSTRIES SDN BHD

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4131/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-32732 (220) Ngày nộp đơn 20/11/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

GLOBAL POINT FOODS INDUSTRIES SDN BHD

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4132/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-10507 (220) Ngày nộp đơn 04/05/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ KHÁNH HOÀ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4133/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-20370 (220) Ngày nộp đơn 31/07/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGON VIỆT NAM

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4134/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-23956 (220) Ngày nộp đơn 06/10/2014

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4135/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-32615 (220) Ngày nộp đơn 29/12/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lô B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4136/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2014-32616 (220) Ngày nộp đơn 29/12/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lô B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4137/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-11115 (220) Ngày nộp đơn 07/05/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lô B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4607/ TB-SHTT, ngày 14/6/2016

(210) Số đơn: 4-2012-15774 (220) Ngày nộp đơn 19/07/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Huỷ quyền đại diện sở hữu công nghiệp đối với:

Công ty cổ phần SHCN INVESTIP

31 Hàn Thuyên, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4608/ TB-SHTT, ngày 14/6/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24319 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ

Phòng 102, lầu 1, số 1 Nam Quốc Cang, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4609/ TB-SHTT, ngày 14/6/2016

(210) Số đơn: 4-2016-00039 (220) Ngày nộp đơn 04/01/2016

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN COMMSIGHTS VIETNAM

Lầu 1 Toà nhà 385C Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4611/ TB-SHTT, ngày 14/6/2016

(210) Số đơn: 4-2004-13727 (220) Ngày nộp đơn 04/12/2004

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH NGƯỜI SÀNH ĂN

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4662/ TB-SHTT, ngày 16/6/2016

(210) Số đơn: 4-2014-13530 (220) Ngày nộp đơn 17/06/2014

Mục sửa đổi: Loại nhãn hiệu

Loại nhãn hiệu yêu cầu đăng ký:

"Nhãn hiệu chứng nhận"

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3666/ TB-SHTT, ngày 13/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-11025 (220) Ngày nộp đơn 07/05/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

ĐỒNG THÁI TRUNG

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3667/ TB-SHTT, ngày 13/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-11026 (220) Ngày nộp đơn 07/05/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

ĐỒNG THÁI TRUNG

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 3672/ TB-SHTT, ngày 13/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-22482 (220) Ngày nộp đơn 30/09/2013

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn thứ hai:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THAIGROUP

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4093/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2013-12062 (220) Ngày nộp đơn 10/06/2013

Mục sửa đổi: Tách đơn

Tách đơn sang đơn mới là:

- Nhóm 36, 42 sang đơn 4-2015-04341
- Nhóm 37 giữ nguyên ở đơn 4-2013-12062.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4163/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-24426 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Huỷ bỏ đại diện sở hữu công nghiệp

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4164/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-30905 (220) Ngày nộp đơn 12/12/2014
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
Số 15, ngõ 102, đường Khuất Duy Tiến, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4165/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2015-19022 (220) Ngày nộp đơn 20/07/2015
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
A1/25E đường Thế Lữ, ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4166/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2007-16826 (220) Ngày nộp đơn 27/08/2007
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
1956 Dandenong Road, Clayton, Victoria, 3168, Australia

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4167/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2015-15229 (220) Ngày nộp đơn 15/06/2015
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4168/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-02486 (220) Ngày nộp đơn 11/02/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

No. 1061, 1063, 1065, 1067, 1069 Srinakarin Roard, Suanluang, Suanluang, Bangkok 10250 Thailand

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4169/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-04160 (220) Ngày nộp đơn 05/03/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC)

Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4170/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-04161 (220) Ngày nộp đơn 05/03/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC)

Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4171/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-19547 (220) Ngày nộp đơn 20/08/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC)

Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4172/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2015-31741 (220) Ngày nộp đơn 12/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

18 Nam Quốc Cang, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4173/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2016-04360 (220) Ngày nộp đơn 25/02/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

18 Nam Quốc Cang, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4174/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-04780	05/03/2015
4-2015-04781	05/03/2015
4-2015-04782	05/03/2015
4-2015-04863	06/03/2015
4-2015-04865	06/03/2015
4-2015-04866	06/03/2015
4-2015-04867	06/03/2015
4-2015-07045	30/03/2015
4-2015-07982	08/04/2015
4-2015-07984	08/04/2015
4-2015-07987	08/04/2015
4-2015-09942	23/04/2015
4-2015-09943	23/04/2015
4-2015-10300	25/04/2015
4-2015-10301	25/04/2015
4-2015-10302	25/04/2015
4-2015-10303	25/04/2015
4-2015-11224	08/05/2015
4-2015-11226	08/05/2015
4-2015-12303	19/05/2015
4-2015-12305	19/05/2015
4-2015-12306	19/05/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK
196/46 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4175/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2015-26060 (220) Ngày nộp đơn 23/09/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:
Số 39B, đường Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4176/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24341 (220) Ngày nộp đơn 10/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4177/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-24989 (220) Ngày nộp đơn 17/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4178/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-05644 (220) Ngày nộp đơn 20/03/2014

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm

Danh mục sản phẩm mới là:
Nhóm 30: trà (chè) linh chi đỏ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4179/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2015-32924 (220) Ngày nộp đơn 24/11/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty Luật TNHH Nhất An (Investone)
Phòng 6, tầng 6 (tháp B), tòa nhà CTM Complex,
139 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4180/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-24645 (220) Ngày nộp đơn 14/10/2014
Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn
Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI
Km 01, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4181/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-24646 (220) Ngày nộp đơn 14/10/2014
Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn
Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI
Km 01, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4182/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-06720 (220) Ngày nộp đơn 01/04/2014
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
110-112 Bà Triệu, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4183/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-06721 (220) Ngày nộp đơn 01/04/2014
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
110-112 Bà Triệu, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4184/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2013-19388 (220) Ngày nộp đơn 26/08/2013
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:
Số 5, đường số 4, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4185/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2015-20265 (220) Ngày nộp đơn 30/07/2015
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4186/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-24863 (220) Ngày nộp đơn 16/10/2014
Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn
Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:
CÔNG TY CỔ PHẦN TECOTEC GROUP
Tầng 2, tòa nhà CT3A, khu đô thị Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4187/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-08803 (220) Ngày nộp đơn 23/04/2014
Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn, đại diện sở hữu công nghiệp
1. Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIỀN TÂM
Số 80, ấp Tân Cang, xã Phước Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai".

2. Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty Cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng, Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội".

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4188/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2013-28125 (220) Ngày nộp đơn 27/11/2013
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lô 56, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4189/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2015-11280 (220) Ngày nộp đơn 08/05/2015
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4190/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2015-29580 (220) Ngày nộp đơn 23/10/2015
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lầu 15, tòa nhà Lim 2, số 62A đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4191/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-22369 (220) Ngày nộp đơn 22/09/2014
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Đường Triệu Quang Phục, phường Trần Phú, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4192/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2013-04525	13/03/2013
4-2013-04529	13/03/2015
4-2013-27104	15/11/2013
4-2015-05967	18/03/2015
4-2015-05968	18/03/2015
4-2015-36868	29/12/2015

Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lô B10/D6, khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4193/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2013-30380 (220) Ngày nộp đơn 23/12/2013
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Việt (Viet IP)
33/32/7 đường số 19, phường 11, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4194/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-03529 (220) Ngày nộp đơn 26/02/2014
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THỜI TRANG

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4195/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-10960 (220) Ngày nộp đơn 20/05/2014
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4196/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2015-16768 (220) Ngày nộp đơn 26/06/2015
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Số 287/9, đường 30/4, khu phố 1, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4197/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016
(210) Số đơn: 4-2014-17000 (220) Ngày nộp đơn 24/07/2014
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ TINH THẦN PROSELF

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4198/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-01821 (220) Ngày nộp đơn 22/01/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 37, ngách 208/12, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4199/ TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2014-01822 (220) Ngày nộp đơn 22/01/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 37, ngách 208/12, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4209/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2010-15002 (220) Ngày nộp đơn 14/07/2010

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Unit 11, 9-13 Winbourne Estate Winbourne Road, Brookvale, NSW 2100, Australia

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4210/ TB-SHTT, ngày 31/5/2016

(210) Số đơn: 4-2010-15003 (220) Ngày nộp đơn 14/07/2010

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Unit 11, 9-13 Winbourne Estate Winbourne Road, Brookvale, NSW 2100, Australia

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4309/ TB-SHTT, ngày 03/06/2016

(210) Số đơn: 4-2015-10867 (220) Ngày nộp đơn 06/05/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Tầng 1, làng sinh viên Hacinco, cổng số 5, phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4310/ TB-SHTT, ngày 03/06/2016

(210) Số đơn: 4-2015-10868 (220) Ngày nộp đơn 06/05/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:
Tầng 1, làng sinh viên Hacinco, cổng số 5, phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4487/ TB-SHTT, ngày 09/06/2016

(210) Số đơn: 4-2014-22764 (220) Ngày nộp đơn 24/09/2014

Mục sửa đổi: Tách đơn

Tách đơn sang đơn mới là:

- Tách nhóm 04, 35, 39 sang đơn số 4-2016-12921
- Nhóm 06, 32 giữ ở đơn số 4-2014-22764.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4488/ TB-SHTT, ngày 09/06/2016

(210) Số đơn: 4-2014-00405 (220) Ngày nộp đơn 07/01/2014

Mục sửa đổi: Tách đơn

Tách đơn sang đơn mới là:
Tách nhóm 12 sang đơn số 4-2016-13320
Nhóm 06 giữ ở đơn số 4-2014-00405.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4648/ TB-SHTT, ngày 15/06/2016

(210) Số đơn: 4-2013-30926 (220) Ngày nộp đơn 30/12/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự
65B ngõ 318 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

---

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4649/ TB-SHTT, ngày 15/06/2016

(210) Số đơn: 4-2013-30926 (220) Ngày nộp đơn 30/12/2013

Mục sửa đổi: Tách đơn

Tách đơn sang đơn mới là:

- Nhóm 37, 42, 43 và một phần nhóm 09 (Nhóm 09: Thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị báo cháy; thiết bị kiểm tra khí ga; thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu) sang đơn 4-2015-29120.
- Nhóm 19, 20, 35, 36, 39, 41 và một phần sang nhóm 09 (Nhóm 09: Bảng điều khiển phân phối (điện); bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện) giữ ở đơn 4-2013-30926.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4709/ TB-SHTT, ngày 17/06/2016

(210) Số đơn: 4-2013-07920 (220) Ngày nộp đơn 24/04/2013

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục sản phẩm

Nhóm 09: Bảng điều khiển điện tử và thiết bị điện tử kiểm soát tốc độ từ xa cho cần cẩu, cần trục, tời kéo, xe nâng, máy xếp chồng và thiết bị nâng hạ; thiết bị điện tử giám sát tình trạng cho cần cẩu, cần trục, tời kéo, xe nâng, máy xếp chồng và thiết bị nâng hạ; dụng cụ đo lường để đo tuổi thọ của thiết bị phục vụ trên ổ đĩa điện tử và cơ cấu nâng dùng cho cần cẩu, cần trục, tời kéo, xe nâng, máy xếp chồng và thiết bị nâng hạ; thiết bị an toàn, cụ thể là cảm biến tải trọng cần trục sử dụng trong việc ngăn ngừa quá tải hoặc lật cần cẩu xây dựng; điện năng kế, máy đo từ trường hoặc thiết bị kiểm tra điện, thiết bị kiểm tra từ tính cho cần cẩu, cần trục, tời kéo, xe nâng, máy xếp chồng và thiết bị nâng hạ; thiết bị và máy viễn thông; thiết bị và dụng cụ quang học, cân, đo lường, báo hiệu, kiểm tra cho cần cẩu, cần trục, tời kéo, xe nâng, máy xếp chồng và thiết bị nâng hạ.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 4771/ TB-SHTT, ngày 22/06/2016

(210) Số đơn: 4-2011-24560 (220) Ngày nộp đơn 17/11/2011

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục sản phẩm

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là: áo sơ mi nam, quần dài, quần soóc ống rộng; tất; cà vạt; dây lưng bằng vải.

---

e - Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý

Số Yêu cầu: SĐ6-2016-00408 Nộp ngày: 24/5/2016

Số đơn: 6-2011-00003 Ngày nộp đơn: 25/7/2011

Chủ đơn: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

Địa chỉ: 205B Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Chỉ dẫn địa lý: Ngọc Linh

Sản phẩm: Sâm củ

Yêu cầu sửa đổi đơn nói trên được chấp thuận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 6-2011-00003 đã được ghi nhận với nội dung mới là:

1. Chủ đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Nam.
2. Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Nam.
3. Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm:

   * Hình thái:

   - Thân khí sinh thẳng đứng, màu lục hoặc hơi tím.

- Thân rễ nhiều đốt, cong ngoằn nghèo, dài 3,5 cm – 10,5 cm, đường kính 0,5 – 2,0 cm. Mặt ngoài có màu nâu hoặc màu vàng xám.

- Rễ củ có dạng hình con quay dài 2,4 – 4 cm, đường kính 1,5 – 2 cm. Rễ củ màu nâu nhạt, có những vân ngang và các nốt rễ con. Thể chất nạc, chắc, khó bẻ gãy.

- Trọng lượng sâm tươi trung bình nguyên rễ tơ:

+ 4 năm: 16,2 g;

+ 5 năm: 18,6 g;

+ 6 năm: 23,2 g;

+ 7 năm: 25,6 g;

+ 8 năm: 27,5 g;

+ 9 năm: 28,2 g;

+ 10 năm: 30,5 g;

+ 15 năm: 32,2 g.

- Trọng lượng sâm khô trung bình:

+ + 4 năm: 4,13 g;

+ 5 năm: 4,89 g;

+ 6 năm: 6,19 g;

+ 7 năm: 6,92 g;

+ 8 năm: 7,53 g;

+ 9 năm: 7,83 g;

+ 10 năm: 8,71 g;

+ 15 năm: 9,47 g.

* Chất lượng:

- Hàm lượng saponin toàn phần trung bình theo các độ tuổi:

+ 4 năm: 7,15$\pm$ 0,1411;

+ 5 năm: 8,91$\pm$ 0,1375;

+ 6 năm: 10,67$\pm$ 0,2792;

+ 7 năm: 12,43$\pm$ 0,2984;

+ 8 năm: 14,19$\pm$ 0,0158;

+ 9 năm: 15,94$\pm$ 0,2862;

+ 10 năm: 19,75$\pm$ 0,2712;

+ 15 năm: 19,93$\pm$ 0,7299.

- Hàm lượng các hợp chất chính trong saponin bao gồm Gingsenosid Rg_1 (G-Rg_1), Majonosid R2 (MR2), Gingsenosid Rb1 (G-Rb_1):

+ 4 năm: G-Rg_1:1,11 $\pm$ 0,0032; MR2: 2,04 $\pm$ 0,0024; G-Rb_1: 0,99 $\pm$ 0,0087;

+ 5 năm: G-Rg_1:1,55 $\pm$ 0,0088; MR2: 3,12 $\pm$ 0,0538; G-Rb_1: 1,37 $\pm$ 0,0207.

+ 6 năm: G-Rg_1:2,28 $\pm$ 0,0445; MR2: 3,73 $\pm$ 0,0823; G-Rb_1: 1,76 $\pm$ 0,1400;

+ 7 năm: G-Rg_1:3,19 $\pm$ 0,0375; MR2: 4,35 $\pm$ 0,0399; G-Rb_1: 2,46 $\pm$ 0,0302;

+ 8 năm: G-Rg_1:3,58 ± 0,1418; MR2: 4,96 ± 0,0606; G-Rb_1: 2,75 ± 0,0498;

+ 9 năm: G-Rg_1:3,62 ± 0,0483; MR2: 5,58 ± 0,0768; G-Rb_1: 2,98 ± 0,0552;

+ 10 năm: G-Rg_1:3,99 ± 0,0480; MR2: 7,46 ± 0,0176; G-Rb_1: 3,35 ± 0,0715;

+ 15 năm: G-Rg_1:4,51 ± 0,0346; MR2: 7,97 ± 0,0391; G-Rb_1: 3,74 ± 0,0806.

4. Khu vực địa lý: xã Măng Ri, xã Ngọc Lây thuộc huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum; xã Trà Linh thuộc huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

PHẦN VIII

CHUYỂN GIAO ĐƠN

a - Ghi nhận chuyển giao đơn đăng ký sáng chế

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3777/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2015-01361 (220) Ngày nộp đơn: 17/09/2013

Bên chuyển giao:
Guina Energy Pty Ltd. (AU)
Level 19, 50 Cavill Avenue, Surfers Paradise, Queensland, 4217, Australia.
Bên được chuyển giao:
HERON ENERGY PTE. LIMITED (SG)
80 Raffles Place, #46-01 UOB Plaza 1 048624 Singapore

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3778/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2011-02610	01/03/2010
1-2013-02305	30/11/2011
1-2014-01011	28/08/2012
1-2015-00022	05/06/2013

Bên chuyển giao:
NOVARTIS INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL LTD. (BM)
131 Front Street, Hamilton, HM 12, Bermuda
Bên được chuyển giao:
NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3779/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2012-01987	10/12/2010
1-2013-01862	17/11/2011
1-2014-01010	31/08/2012
1-2014-01376	26/09/2012

Bên chuyển giao:
NOVARTIS INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL LTD. (BM)
131 Front Street, Hamilton, HM 12, Bermuda
Bên được chuyển giao:
NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3780/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2008-02175 (220) Ngày nộp đơn: 26/03/2007

Bên chuyển giao:
WARNER CHILCOTT COMPANY, LLC (PR)
Union Street, KM1.1, Fajardo, Puerto Rico 00738
Bên được chuyển giao:
TAIGEN BIOTECHNOLOGY CO. LTD. (TW)
7F, 138 Shin Ming Road, Neihu Dist. Taipei, 114 Taiwan

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3781/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2009-01912	14/01/2009
1-2010-00435	14/09/2009
1-2010-00791	29/09/2009
1-2010-01957	02/02/2010
1-2010-01977	04/02/2010
1-2010-02614	18/02/2010
1-2010-02732	13/04/2009
1-2010-02926	15/02/2010
1-2011-00331	17/05/2010
1-2011-00524	07/07/2010
1-2011-00588	20/04/2010
1-2011-00626	09/09/2009
1-2011-00724	10/06/2010
1-2011-00942	16/06/2010
1-2011-01220	16/11/2009

1-2011-01391	19/05/2010
1-2012-01794	15/02/2010
1-2012-01795	15/02/2010
1-2012-01919	13/12/2010
1-2012-01977	13/01/2011
1-2012-02008	22/12/2010
1-2012-02509	24/02/2011
1-2012-03514	18/05/2011
1-2012-03544	31/05/2011
1-2013-00673	05/09/2011
1-2013-01096	10/08/2012
1-2013-02071	14/12/2011
1-2013-02699	23/02/2012
1-2013-03363	02/05/2012
1-2014-01288	21/08/2013
1-2014-03228	21/03/2013
1-2014-03131	11/03/2013

Bên chuyển giao:
PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan
Bên được chuyển giao:
PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3782/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2013-04137 (220) Ngày nộp đơn: 30/12/2013

Bên chuyển giao:

JACOBS NEDERLAND B.V. (NL)
Plesmanlaan 100, 2332 CB Leiden, Netherlands
Bên được chuyển giao:
JOHNSON MATTHEY PUBLIC LIMITED COMPANY (GB)
5th floor, 25 Farringdon Street, London EC4A 4AB, Great Britain
JOHNSON MATTHEY PUBLIC LIMITED COMPANY (GB) trở thành chủ đơn duy nhất

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3783/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2015-02468 (220) Ngày nộp đơn: 24/12/2013

Bên chuyển giao:

SEO, MIN HO (KR)
(Simgokbondong)102ho, 5, Simgok-ro 82beon-gil, Sosa-gu Bucheon-si, Gyeonggi-do 422-842, Republic of Korea.
Bên được chuyển giao:
HYUNSUNG F&T CO., LTD. (KR)

(Chipyeong-dong) 1st Floor, 31, Sangmuyeonha-ro, Seo-gu, Gwangju, 502-827, Republic of Korea

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3784/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2011-02087 (220) Ngày nộp đơn: 15/01/2010

Bên chuyển giao:
1. SCHNEIDER, FRED (CA)
Suite 602, 1108-6th Avenue SW, Calgary, Alberta T2P 5K1, Canada
2. TESSIER, LYNN P. (CA)
Box 1, Site #3, RR #3, Eckville, Alberta TOM 0X0, Canada
Bên được chuyển giao:
RESOURCES INNOVATIONS (INTERNATIONAL) LIMITED (GB)
Fiduciary Management Limited, 3rd Floor, Mielles House, La Rue des Mielles, St. Helier, Jersey, JE2 3QD, Channel Islands
RESOURCES INNOVATIONS (INTERNATIONAL) LIMITED (GB) là chủ đơn duy nhất

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3785/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2012-03694 (220) Ngày nộp đơn: 09/05/2011

Bên chuyển giao:

1. SCHNEIDER, Fred (CA)
Suite 602, 1108-6th Avenue SW, Calgary, Alberta T2P 5K1, Canada
2. KURAN, Greg (CA)
13 Edgebrook Green NW, Calgary, Alberta T3A 4N2, Canada
3. TESSIER, Lynn P. (CA)
Box 1, Site 3, RR#3, Eckville, Alberta TOM 0X0, Canada

Bên được chuyển giao:

RESOURCES INNOVATIONS (INTERNATIONAL) LIMITED (GB)
Fiduciary Management Limited, 3rd Floor, Mielles House, La Rue des Mielles, St. Helier, Jersey, JE2 3QD, Channel Islands
RESOURCES INNOVATIONS (INTERNATIONAL) LIMITED (GB) là chủ đơn duy nhất

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3786/TB-SHTT, ngày 19/05/2016

(210) Số đơn: 1-2012-03142 (220) Ngày nộp đơn: 18/05/2011

Bên chuyển giao:
SPAIN PHARMA, S.A. (ES)
Cólquide, 6, portal 2, E-28230 Las Rozas (Madrid), Spain
Bên được chuyển giao:
GENFARMA LABORATORIO, S.L. (ES)
Avenida de la Constitución 198, Polígono Industrial Monte Boyal 45950, Casarrubios del Monte, Toledo, Spain

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3942/TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2014-04318 (220) Ngày nộp đơn: 23/12/2014

Bên chuyển giao:
YAGNA LIMITED (GB)
1 Stradbroke Park Tomswood Road, Chigwell, Essex 1G7 5QL, United Kingdom
Bên được chuyển giao:
HUMANITARIAN SCIENTIFIC LLC (US)
C/o Lucrezia & Partners LLP, 521 Route 301 Bardonia, New York 10954, United States of America

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3943/TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2013-00446 (220) Ngày nộp đơn: 08/07/2011

Bên chuyển giao:
ABBVIE B.V. (NL)
Wegalaan 9, NL-2132 JD Hoofddorp, the Netherlands
Bên được chuyển giao:
ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road North Chicago, IL 60064, USA
ABBVIE INC. (US) là đồng chủ đơn với ABBVIE B.V. (NL)

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3944/TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2014-01155 (220) Ngày nộp đơn: 10/04/2014

Bên chuyển giao:
SIDNEY LEUNG KWUN WA (MO)
13N Macau Finance Centre, No.244-246 Rua De Pequim, Macau
Bên được chuyển giao:
DONGGUAN TANGXIA YEEFUNG POLYFOAM LIMITED (CN)
JuLong Road No. 6, ShiGu Industrial Zone, TangXia Town, Dongguan, China

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3945/TB-SHTT, ngày 26/05/2016

(210) Số đơn: 1-2016-00759 (220) Ngày nộp đơn: 25/04/2014

Bên chuyển giao:
GRG HUITONG FINANCIAL SERVICES CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P.R. China
Bên được chuyển giao:
GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P.R.China

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4245/TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2011-01056	21/04/2011
1-2012-00058	09/01/2012
1-2012-00574	05/03/2012
1-2012-00668	13/03/2012
1-2012-00700	16/03/2012
1-2012-00740	20/03/2012
1-2012-00996	12/04/2012
1-2012-01823	25/06/2012
1-2012-01824	25/06/2012
1-2012-02083	18/07/2012
1-2012-02130	20/07/2012
1-2012-02206	25/07/2012
1-2012-02523	24/08/2012
1-2012-02545	27/08/2012
1-2012-02582	30/08/2012
1-2012-02648	07/09/2012
1-2012-02870	27/09/2012
1-2012-03315	07/11/2012
1-2012-03346	09/11/2012
1-2012-03371	12/11/2012
1-2012-03458	20/11/2012
1-2012-03459	20/11/2012

1-2012-03516	23/11/2012
1-2013-00820	15/03/2013
1-2013-01390	04/05/2013
1-2013-01391	04/05/2013
1-2013-01763	10/06/2013
1-2013-02142	10/07/2013
1-2013-02329	23/07/2013
1-2013-02330	23/07/2013
1-2013-02441	02/08/2013
1-2013-02459	05/08/2013
1-2013-03834	05/12/2013
1-2013-03902	11/12/2013
1-2014-00470	14/02/2014
1-2014-00560	21/02/2014
1-2014-00679	28/02/2014
1-2014-00868	18/03/2014
1-2014-00991	24/11/2011
1-2014-00992	27/03/2014
1-2014-01156	10/04/2014
1-2014-01643	20/05/2014
1-2014-01669	22/05/2014
1-2014-02605	01/08/2014
1-2015-00027	06/01/2015
1-2015-00289	27/01/2015
1-2015-00410	03/02/2015
1-2015-01434	23/04/2015

Bên chuyển giao:
SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
314, Maetan, 3-Dong, Yeongtong-gu, Suwon, Gyunggi-do, Republic of Korea
Bên được chuyển giao:
MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Korea

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4256/TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2013-03067	16/03/2012
1-2013-03068	16/03/2012

Bên chuyển giao:
SANYO ELECTRIC CO., LTD. (JP)
1-1, Sanyo-cho, Daito-shi, Osaka, Japan
Bên được chuyển giao:
PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, JAPAN

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4257/TB-SHTT, ngày 01/06/2016

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
1-2013-03067	16/03/2012
1-2013-03068	16/03/2012

Bên chuyển giao:
PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, JAPAN
Bên được chuyển giao:
PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, JAPAN

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4260/TB-SHTT, ngày 01/06/2016
(210) Số đơn: 1-2012-00475 (220) Ngày nộp đơn: 13/07/2010

Bên chuyển giao:
NICHIAS CORPORATION (JP)
6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8555, Japan
Bên được chuyển giao:
APSEN AEROGELS, INC. (US)
30 Forbes Road, Bldg B, Northborough, MA 01532 U.S.A.
APSEN AEROGELS, INC. (US) là đồng chủ đơn với NICHIAS CORPORATION (JP)

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4261/TB-SHTT, ngày 01/06/2016
(210) Số đơn: 1-2015-03344 (220) Ngày nộp đơn: 03/02/2014

Bên chuyển giao:
JARNG, TONY YOUNGJOO (KR)
120-304, Euna-Apt. 663, Wonidae-Ro, Ewchang-gu Changwon Gyeongsangnam-do 641-783, Korea
Bên được chuyển giao:
HAESEUNG HITEC CO., LTD. (KR)
102, Gyeryong-ro, Chilseo-myeon, Haman-gun, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
HAESEUNG HITEC CO., LTD. (KR) là đồng chủ đơn với JARNG, TONY YOUNGJOO (KR)

---

b - Ghi nhận chuyển giao đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4258/TB-SHTT, ngày 01/06/2016
(210) Số đơn: 3-2015-01181 (220) Ngày nộp đơn: 20/07/2015

Bên chuyển giao:
Vũ Thị Thanh Nga (VN)
117 Vọng Hà, Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển giao:
Công ty TNHH Nhật Linh (VN)
Số 02, ngõ 321 phố Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

c - Ghi nhận chuyển giao đơn đăng ký nhãn hiệu

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3106/TB-SHTT, ngày 27/04/2016
(210) Số đơn: 4-2012-26585 (220) Ngày nộp đơn: 26/11/2012

Bên chuyển giao:
Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Dương Gia Phát (VN)
47 đường số 3, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển giao:
Công ty cổ phần thực phẩm Hoàng Gia phát
27 đường 45, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3108/TB-SHTT, ngày 27/04/2016
(210) Số đơn: 4-2013-11590 (220) Ngày nộp đơn: 04/06/2013

Bên chuyển giao:
Lê Việt Hùng (VN)
46/13 Trần Quí Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển giao:
Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dược Sài Gòn
18-20 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 3678/TB-SHTT, ngày 16/5/2016

(210) Số đơn: 4-2015-34811 (220) Ngày nộp đơn: 10/12/2015

Bên chuyển giao:
Hoàng Thị Thanh Tuyền (VN)
Thôn 10, xã Hoà Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Bên được chuyển giao:
Nguyễn Thị Xuân Trinh
05 NayDer, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4605/TB-SHTT, ngày 14/6/2016

(210) Số đơn: 4-2014-11107 (220) Ngày nộp đơn: 21/05/2014

Bên chuyển giao:
Công ty TNHH Việt Việt Thái
456/39C Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển giao:
Công ty TNHH Mỹ phẩm TERA
84/8 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4606/TB-SHTT, ngày 14/6/2016

(210) Số đơn: 4-2012-15774 (220) Ngày nộp đơn: 19/07/2012

Bên chuyển giao:
Công ty cổ phần Kinh Đô
141 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển giao:
Công ty cổ phần Kinh Đô Bình Dương
26 VSIP, đường số 8, KCN Việt Nam- Singapore, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4615/TB-SHTT, ngày 14/6/2016

(210) Số đơn: 4-2014-13530 (220) Ngày nộp đơn: 17/06/2014

Bên chuyển giao:
Công ty cổ phần Giấy Ánh - Mai
Số 01 phố Cao Thắng, phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
Bên được chuyển giao:
Uỷ ban nhân dân thành phố Thanh Hoá
Số 27 Trần Phú, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4207/TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2012-14049 (220) Ngày nộp đơn: 28/06/2012

Bên chuyển giao:
Medical Founders Holding S.A.
127 rue de Muhlenbach, L-2168 Luxembourg
Bên được chuyển giao:
Medical Founders H.K Limited
7/F, Hong Kong Trade Centre, 161-167 Des Voeux Road Central, Hong Kong

---

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4211/TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2010-15002 (220) Ngày nộp đơn: 14/7/2010

Bên chuyển giao:
DIVA WORLD PTY LIMITED
Unit 11, 9-13 Winbourne Estate Winbourne Road, Brookvale, NSW 2100, Australia
Bên được chuyển giao:
DIVA INTERNATIONAL PTE. LTD.
18 Cross Street, Singapore, Singapore

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 4212/TB-SHTT, ngày 31/05/2016

(210) Số đơn: 4-2010-15003 (220) Ngày nộp đơn: 14/7/2010

Bên chuyển giao:
DIVA WORLD PTY LIMITED
Unit 11, 9-13 Winbourne Estate Winbourne Road, Brookvale, NSW 2100, Australia
Bên được chuyển giao:
DIVA INTERNATIONAL PTE. LTD.
18 Cross Street, Singapore, Singapore

PHẦN VIII

ĐÍNH CHÍNH

a- Đính chính đơn đăng ký sáng chế

Số đơn: 1-2015-04521 ngày nộp: 25/11/2015

Nội dung đính chính: Số đơn ưu tiên

Đúng là:

2014-239925

---

b- Đính chính đơn đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-25745 ngày nộp: 18/09/2015

Nội dung đính chính: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Đúng là:

Nhóm 09: (…) phương tiện kỹ thuật số, cụ thể là đĩa DVD, CD…tất cả đều mang các nội dung nghe nhìn và giải trí đa phương tiện…phương tiện đã được ghi trước…tất cả đều mang các nội dung nghe nhìn và giải trí đa phương tiện (…).

Nhóm 18: (…) vật dụng được làm từ da và giả da…căp/túi đeo vai học sinh….

Nhóm 29: (…) kem đã được đánh bông; chất gelatin đã được tẩm mùi hương và làm ngọt; sữa chua đông lạnh; sữa lạnh.

Nhóm 30: (…) bánh vòng rán hoặc nướng…trừ nước xốt salsa và các loại nước xốt khác được sử dụng như nước xốt dip.

Số đơn: 4-2015-15344 ngày nộp: 15/6/2015

Nội dung đính chính: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Đúng là:

Nhóm 42: (…) dịch vụ điện toán đám mây; dich vu máy tính; dịch vụ phân tích…dịch vụ sao lưu dữ liệu máy tính và khôi phuc dữ liệu máy tính;…dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PaaS),…

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 04. 38583069
Fax: 04. 38588449